CỤC QUẢN LÝ RỦI RO

DANH SÁCH HÀNG HÓA NHẬP KHẨU YÊU CẦU KIỂM TRA BẰNG MÁY SOI

STT	Số hiệu Con-ten-nơ	Số Seal	Phương tiện vận tải		Đơn vị, thời gian đề nghị soi chiếu		Số vận đơn		Thông tin doanh nghiệp (DN)/người nhận hàng		Hàng hóa			Cảng dỡ hàng (cảng đích)	Chi cục HQ nơi lưu giữ	Ngày cập nhật
			Tên PTVT	Ngày, giờ dự kiến cập cảng	Đơn vị đề nghị	Ngày, giờ đề nghị	Master Bill	House Bill	Tên DN/người nhận hàng	Mã DN/người nhận hàng	Loại Con-ten-nơ	Trọng lượng	Mô tả hàng hóa			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	chưa có số cont				Cục QLRR	07/01/2022	311221AOU0189138		Công ty TNHH POWER JOY VIệT NAM	3700847358			Màng BOPP	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
2	chưa có số cont				Cục QLRR	07/01/2022	311221AOU0189138		Công ty TNHH POWER JOY VIệT NAM	3700847358			Màng BOPP	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
3	MRSU5731149				Cục QLRR	07/01/2022	030122215218569		CôNG TY TNHH SAMBU FINE VIệT NAM	3702581921			TPUPELLET001#&Polyurethan nguyên sinh, dạng hạt	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
4	MRSU5732211				Cục QLRR	07/01/2022	030122215218569		CôNG TY TNHH SAMBU FINE VIệT NAM	3702581921			TPUPELLET001#&Polyurethan nguyên sinh, dạng hạt	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
5	TCLU4957160				Cục QLRR	07/01/2022	020122EXVNHYJ21120252		Công Ty TNHH Xe Đạp Bình Minh	3700442425			Các loại ống bằng hợp kim nhôm; móc, đai ốc bằng nhôm; móc bắt đế bằng hợp kim nhôm	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
6	TLLU8827497				Cục QLRR	07/01/2022	020122EXVNHYJ21120252		Công Ty TNHH Xe Đạp Bình Minh	3700442425			Các loại ống bằng hợp kim nhôm; móc, đai ốc bằng nhôm; móc bắt đế bằng hợp kim nhôm	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
7	CSLU2284953				Cục QLRR	07/01/2022	151221OOLU2686638890-02		CôNG TY TNHH MIDEA CONSUMER ELECTRIC (VIETNAM)	3700688210			Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
8	OOLU1847050				Cục QLRR	07/01/2022	151221OOLU2686638890-02		CôNG TY TNHH MIDEA CONSUMER ELECTRIC (VIETNAM)	3700688210			Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022

9	OOLU2978270				Cục QLRR	07/01/2022	151221OOLU2686638890-02		CôNG TY TNHH MIDEA CONSUMER ELECTRIC (VIETNAM)	3700688210			Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
10	TLLU2609672				Cục QLRR	07/01/2022	151221OOLU2686638890-02		CôNG TY TNHH MIDEA CONSUMER ELECTRIC (VIETNAM)	3700688210			Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
11	CAIU8963781				Cục QLRR	07/01/2022	291221A18BA05310		Công ty TNHH NTPM (Việt Nam)	3702128870			Giấy làm giấy vệ sinh,được làm từ bột giấy tẩy trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
12	IAAU1744254				Cục QLRR	07/01/2022	291221A18BA05310		Công ty TNHH NTPM (Việt Nam)	3702128870			Giấy làm giấy vệ sinh,được làm từ bột giấy tẩy trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
13	SEKU4126583				Cục QLRR	07/01/2022	291221A18BA05310		Công ty TNHH NTPM (Việt Nam)	3702128870			Giấy làm giấy vệ sinh,được làm từ bột giấy tẩy trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
14	TEMU6589871				Cục QLRR	07/01/2022	291221A18BA05310		Công ty TNHH NTPM (Việt Nam)	3702128870			Giấy làm giấy vệ sinh,được làm từ bột giấy tẩy trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
15	TEMU7757500				Cục QLRR	07/01/2022	291221A18BA05310		Công ty TNHH NTPM (Việt Nam)	3702128870			Giấy làm giấy vệ sinh,được làm từ bột giấy tẩy trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	7/1/2022
1	MRSU3226410	JP3521313	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	215139561		0315874026 # NGUYEN DAN MUSIC CO.,L, TD 87/18 PHONG PHU ST.-WARD 11- D, ISTRICT8-HCM CITY- VIETNAM ##,	0315874026	45G1	12450	262 UNITS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; UNITS, FREIGHT PREPAID; UNITS, 262 UNITS USED MUSICAL INSTRUMENTS INVOICE NO. EP-211222 HS CODE: 9207.10 ## TEL: 848 01276 090 090 EMAIL: PIANOLEQUAN@GMAIL.COM FREIGHT AS ARRANGED;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
2	MRSU5679225	CN2772048	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	215165554	KSLS21120123	3602925375#DAN TAM TRADING SERVICE COMPANY LIMITED # 81 TAY LAC, AN CHU, BAC SON, TRANG BOM, DONG NAI, VIETNAM	3602925375	45G1	27990	110 ROLLS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, *ORP.VN / DOCS1@FTICORP.VN TAX ID: 0311 332 304; ROLLS, SINGLE-SIDED BOPP TAPE JUMBO ROLL GLUE HS CODE: 391990;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

3	MRSU3130088	CN2822479	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	215492884		TAX CODE:1101843914# NAM DAN L.A CO, MPANY LIMITED# ADDRESS: LOT NO., 3, 20B ST., HUU THANH WARD, DUC HOA, DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNA, M# TEL:+084 903848923# FAX:+084 376,	1101843914	45G1	26260	1040 BAGS, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BAGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, *25425# EMAIL: NAMDANLA@NAMDANLA.COM#; BAGS, *25425# EMAIL: NAMDANLA@NAMDANLA.COM#; BAGS, MELT BLOWN PP Z-1500# HS CODE:390210#;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
4	HASU5107019	CN2733502	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	215492884		TAX CODE:1101843914# NAM DAN L.A CO, MPANY LIMITED# ADDRESS: LOT NO., 3, 20B ST., HUU THANH WARD, DUC HOA, DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNA, M# TEL:+084 903848923# FAX:+084 376,	1101843914	45G1	26260	1040 BAGS, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BAGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, *25425# EMAIL: NAMDANLA@NAMDANLA.COM#; BAGS, *25425# EMAIL: NAMDANLA@NAMDANLA.COM#; BAGS, MELT BLOWN PP Z-1500# HS CODE:390210#;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
5	TEMU7383355	C2038771	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	AMP0392087	010665W	MAI VANG TRADING SERVICE LOGISTICS 43/12 TRAN VAN DANG STREET, WARD 09, DISTRICT 3, HCMC, VIETNAM TEL:+ 84-933-096-111 E-MAIL:NGUYENPHONGQUOCVN@YAHOO.CO.JP		45G1	18260	95 BUNDLES, JUMBO BAGHS CODE:6305.33"SEA WAYBILL"FREIGHT PREPAID AS ARRANGEDWAY BILL; BUNDLES, FCL/FCL*GM-TNTHCM.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
6	TWCU2076917	SJJC354960	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	JJCNGSGPNC1Z515	KOS2109551	#VINH PHAN PRODUCTION TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED.#233 DOC LAP STR., WARD TAN QUY, TAN PHU DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM		CONTAINER 20	7543.2	HORIZONTAL SAFE NET FOR CONSTRUCTION FOR REPAIR IRON BASKET 1.1 X 1.5M HS CODE:5608.19 +++ E-MAIL:CHIEU.NTH@KONOIKEVINA.COM (11 BASKET & 610 PCS)	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

7	HAHU5024179	SJJB187676	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	JJCYKSGSNC1ZB94	GW-211246	LAM HA IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED HAMLET 1, DONG CHUA VILLAGE, GIA THINH TOWN, GIA VIEN DIST., NINH BINH PROVINCE, VIETNAM TAX CODE: 2700902208 TEL: 0903440774		CONTAINER 40	23040	" FREIGHT PREPAID AS ARRANGED " FOODSTUFF HS CODE:1901.10	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
8	BHCU4975702	SJJB203637	MAERSK NORESUND	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	JJCYKSGSNC1ZB95	GW-211247	MANH QUYNH TRADING SERVICE CO.,LTD 215 DUONG THI MUOI STREET, QUARTER 9, TAN CHANH HIEP WARD, DISTRICT 12, HCM CITY, VIETNAM TAX ID: 0316469856 EMAIL: info@haminhco.vn PHONE: 84 988395001		CONTAINER 40	15283	" FREIGHT PREPAID AS ARRANGED " ANIMAL SHAPED BISCUIT, CEREALS, JELLY, NOODLE, SOMEN NOODLE... HS CODE:1904.10	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
9	FCIU5648296	TSX2957008	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	220110333540	TXGSGN21120273	#0306359251#SANG PHU CO., LTD. 36 VUON LAI STREET, TAN THANH WARD, TAN PHU DIST. HCM CITY, VIETNAM		20GP	4849.7	1 (52 PKG) , SEMI-AUTO STRAPPING MACHINE & SPARE PARTS #HS CODE= 8422.40, 8422.90 52 PKGS = 42 PLTS(=42 SETS) + 10 CTNS(=10 SETS) **#PHONE NUMBER=+84 931493790;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
10	WBPU4003450	TSX1973706	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	240110190691		K003901500345 #MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD #NO.#35E2, STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1, KHAN, DAUN PENH,PHNOM PENH,CAMBODIA.*,	003901500345	40GP	11363	1 (790 CTN) , VEGETARIAN FOOD, SEASONING POWDER, LABLE STICKER, ALUMINUM NAILS, BAG, MOULD #HS CODE=2106.90.91.20-6 "CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT-VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE WILL BE INCHARGE OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOMPENH, CAMBODIA" *#TEL=855 12852585 #FAX=855 23 994242 ALL CARRIER S RESPONSIBILITY WHATSOEVER CEASES AT COMPLETION OF DISCHARGE (HOCHIMINH-CAT LAI); FOR INLAND TRANSIT(FROM HOCHIMINH-CAT LAI TO PHNOM PENH CAMBODIA), ALL COST/ ARRANGEMENT / RISK HOWSOEVER CAUSED /INCURRED ARE SOLELY FOR MERCHANT S OWN ACCOUNT;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
11	TSSU5163617	TSP0942716	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110821115		JIA YING TRADING CO., LTD. PLOT 46TH LAND, 5TH MAP, 747B ROAD, PHUOC THAI HAMLET, THAI HOA TOWN, , TAN UYEN DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM TAX ID= 3702989781**,		40HQ	27685	1 (1263 CTN) , SPARE PARTS OF CHAIRS NO SOLID WOOD PACKING MATERIALS HS CODE= 940190 *LICHUN TEL= +86-20-36892560 FAX=+86-20-36999853 **EMAIL= JIAYING.VN@GMAIL.COM TEL= 0933889335;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

12	TCLU7528636	TSP0951560	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110822884	GSE21C089HCM	0314313571#CONG TY TNHH MOT THANH VIEN XUAT NHAP KHAU THUONG MAI MY PHAM#905B TA QUANG BUU, PHUONG 5. QUAN 8, HOCHIMINH	0314313571	20GP	26990	1 (914 ROL) , PVC FLOORING HS CODE=391810 *USCI=91440101MA59J55W54 TEL=86-020-38202778 FAX=86-020-38202776 **TEL=(8) 5417-9222;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
13	TSSU2064816	TSP0951557	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110822884	GSE21C089HCM	0314313571#CONG TY TNHH MOT THANH VIEN XUAT NHAP KHAU THUONG MAI MY PHAM#905B TA QUANG BUU, PHUONG 5. QUAN 8, HOCHIMINH	0314313571	20GP	26900	1 (910 ROL) , PVC FLOORING HS CODE=391810 *USCI=91440101MA59J55W54 TEL=86-020-38202778 FAX=86-020-38202776 **TEL=(8) 5417-9222;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
14	CAAU2062422	TSP0955131	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110834436		TAX CODE= 3702907348 ESSENTIAL HOME FURNITURE COMPANY LIMITED FACTORY 1, AREA B1, LOT H3, STREET D9, , RACH BAP INDUSTRIAL ZONE, AN DIEN **,		20GP	27588	1 (1468 CTN) , SLIDING RAIL#HS CODE=8302420000#25783.6KGS# 1390CARTONS HINGE#HS CODE=8302100000#1804.3KGS# 78CARTONS **COMMUNE, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM PHONE NUMBER= 0274.3599.365 EMAIL= THUTUC.ESSENTIAL@GMAIL.COM LISA@FLFURNITURE.CN VERA.TAN@FLFURNITURE.CN ***PROVINCE, VIETNAM PHONE NUMBER= 0274.3599.365 EMAIL= THUTUC.ESSENTIAL@GMAIL.COM LISA@FLFURNITURE.CN VERA.TAN@FLFURNITURE.CN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
15	TCLU4973073	TSP0733544	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110840963		GSLM IMPORT EXPORT CO.,LTD 130B, ST=150,SANGKAT PSA DEP01,KHAN TOUL KORK TEL=0962642887 EMAIL=GSLM, CAM@YAHOO.COM VAT=K005-902101388,		40HQ	19240	1 (600 PKG) , BOTTLE BLOWING MACHINE HS CODE=8477209000 STEAM RICE MACHINE HS CODE=8419810000 CARRIER S RESPONSIBILITY CEASES AT HOCHIMINH,CARGO IN TRANSIT FROM HOCHIMINH CATLAI TO PHNOM PENH,CAMBODIA IS ARRANGED BY CNEE AND ALL CHARGE AND RISK IS FOR CNEE S ACCOUNT;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
16	TSSU5163854	TSP0765940	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110855011		GREEN LAY TRADING CO., LTD # 4B, PHUM KROLKOU, SANGKAT KILLOMAT6, KHAN RUSSEY KEO, PHNOM PENH, CAM, BODIA. TEL= (+855) 98 213 259 E-MAIL= GREENLAY251@GMAIL.COM**,		40HQ	25960	1 (1635 CTN) , CERAMIC PLATE, BOWL HS CODE 6912 CANDY HS CODE 1704 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH,CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **VAT NO. K008-901701350 ***FAX= + 848-3740 7775 TAX NO. 0311091641;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

17	BSIU9531113	TSP0765836	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110855035		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD K003901500345# NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAU, N PENH,PHNOM PENH, CAMBODIA.# TEL=088 9 031 303/092886373#**,	003901500345	40HQ	17070	1 (881 CTN) , BOX HS CODE=3923 LAMPS HS CODE=9405 STORAGE RACK HS CODE=9403 TOWEL HS CODE=6302 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH,CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **EMAIL=3421095589@QQ.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
18	TEMU5644927	TSP0422076	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110856063		NEWLIFE MAGNETICS (VIETNAM) CO., LTD RD. 3 TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONE, BIEN HOA, DONGNAI, VIETNAM , TEL=0084-02513510103, FAX=0084-02513510104 **,		20GP	9211.2	1 (6 PLT) , PVC SHEET HS CODE=3920430090 *CHINA. ZIP CODE= 529061 **ATTN=MR MO MF@KINGMAGNET.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
19	FSCU8070087	TSP0936908	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110857091		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD K003901500345# NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAU, N PENH,PHNOM PENH, CAMBODIA.# TEL=088 9 031 303/092886373#**,	003901500345	40HQ	10890	1 (1151 CTN) , WEBBING HS CODE=3926 LAMPS HS CODE=9405 TABLE HS CODE=9403 CHAIR HS CODE=9401 TOYS HS CODE=9503 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH,CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **EMAIL=3421095589@QQ.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
20	TXGU6868924	TSP0946636	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110857121		A2E IMPORT & EXPORT CO., LTD K010-901704206 PHUM PREY TAE, SANGKAT CHAUM CHAO KHAN PORSENCHEY, PHN, OM PENH PHNOM PENH, CAMBODIA TEL/FAX= 088 7777421,		40HQ	18400	1 (779 CTN) , HOUSEWARE FURNITURE BOARD PACK CLOTHES FOODSTUFF ROOF PANELS PLASTIC STYRENE BUTADIENE RUBBER UMBRELLA STAND HS CODE 8516 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH,CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. ***VAT=0311091641 / VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
21	TCLU8779600	TSP0750163	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110857411		JIA YING TRADING CO., LTD. PLOT 46TH LAND, 5TH MAP, 747B ROAD,PHUOC THAI HAMLET, THAI HOA TOWN,TA, N UYEN DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM TAX ID= 3702989781 **,		40HQ	17410	1 (1011 PKT) , SPARE PARTS OF CHAIRS NO SOLID WOOD PACKING MATERIALS HS CODE= 940190&940169 *LICHUN TEL= +86-20-36892560 FAX=+86-20-36999853 **EMAIL= JIAYING.VN@GMAIL.COM TEL= 0933889335;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

22	TSLU0504994	TSP0750145	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110857626	VTRSE2201020	TAX CODE: 1101946941#TRAN NHAN JP MEDICAL EQUIPMENT PRODUCTION CO.,LTD. #ADD:HAMLET4,TAN BUU COMMUNE,BEN LUC DISTRICT,LONG AN PROVINCE, VIETNAM	1101946941	40HQ	6900	1 (150 BAG) , COTTON ROLLS HS CODE= 52030000 *TEL=0755-28914919 **TEL=+84 432008555# EMAIL= CUS3@GOLDTRANS.COM.VN OPS@GOLDTRANS.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
23	DFSU1979751	TSP0951026	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110857633		0312955277#CONG TY TRACH NHIEM HUU HAN THUONG MAI CONG CU RUNG LAM #ADDRESS= 183/13G DUONG TAN HOA , DONG, PHUONG 14, QUAN 6, TP HO CHI MINH, VIET NAM #TEL=+84 93-8310608 **,	0312955277	20GP	22180	1 (1265 CTN) , MEASURING TAPE#5M#HS CODE=901780#3550.00KGS#175CARTONS MEASURING TAPE#7.5M#HS CODE=901780#7000.00KGS#326CARTONS MEASURING TAPE#10M#HS CODE=901780#3045.00KGS#145CARTONS MEASURING TAPE#20M#HS CODE=901780#105.00KGS#30CARTONS MEASURING TAPE#30M#HS CODE=901780#250.00KGS#50CARTONS MEASURING TAPE#50M#HS CODE=901780#700.00KGS#104CARTONS SCREWDRIVER#100MM#HS CODE=820540#600.00KGS#60CARTONS SCREWDRIVER#200MM#HS CODE=820540#420.00KGS#30CARTONS CUTTING DISK#350MM#HS CODE=820239#4600.00KGS#265CARTONS GRINDSTONE#200MM*50MM*25MM#HS CODE=680430#1400.00KGS#50CARTONS CIRCULAR SAW BLADE#105MM#HS CODE=820231#510.00KGS#30CARTONS **FAX=+84 28-62537366 #EMAIL=CTYHONGYUAN@GMAIL.COM ;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
24	TXGU6905571	TSP0948298	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110858326	GZCLI2107087	TAX CODE: 3702285009#SUCCESSFUL ELECTRONIC COMPANY#ADDRESS:6/14 HAMLET BINH DUONG 2, AN BINH WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE	3702285009	40HQ	6800	1 (89 PKG) , GAME MACHINE ACCESSORIES HS CODE= 9504.90 *GUANGZHOU, CHINA ZIP CODE=510623 VAT NO.=91440101717857941P TEL=020-32102688 **3822 0599;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
25	TSSU5173699	TSP0763236	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110858760		1101921658# VINFUTURE INDUSTRIAL COMPANY LIMITED# LOT I5 ROAD NO. 6, TAN DO INDUSTRIAL PARK,DUC HO, A HA COMMUNE, DUC HOA DISTRICT,**,	1101921658	40HQ	16700	1 (1816 PKG) , PLYWOOD CASE HS CODE= 441510 CERAMIC BASIN HS CODE= 691010 ADHESIVE TAPE HS CODE= 391910 SCREW HS CODE= 731815 AMERICAN STANDARD SOCKET HS CODE= 853669 HANDLE HS CODE= 830242 MAN-MADE STONE COUNTERTOP HS CODE= 681099 *FOSHAN CITY GUANGDONG CHINA **LONG AN PROVINCE, VIETNAM # TEL=(+84) 089 886 7094# E-MAIL=VFEXPORT01@FSDEMAX.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

26	TCLU3471738	TSP0953398	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110858869	AOFCL2112147	TO ORDER OF SACOMBAK-SAION BRANCH		20GP	18790	1 (1244 CTN) , COMMODITY= ELECTRIC SHUTTER DOOR MACHINE AND VERTICAL TYPE GATE OPERATOR (ACCESSORIES AND REMOTE INCLUDED) HS.CODE=842511 L/C NO.=SGNTF21328915421 *CHINA **EMAIL= SHIPPING@HKHSCM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
27	CAIU4972907	TSP0764744	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110858906		TAX CODE=0316133510# THUAN PHAT INTERNATIONAL IMPORT EXPORT TRADING CO.,LTD. ADD=343/13 NGUYEN TR, I PHUONG STREET,WARD 5, DISTRICT 10, HO CHI MINH **,	0316133510	40HQ	7570	1 (1050 CTN) , LAMPS #HS CODE = 9405.10#7570KGS #1050CTNS **CITY, VIETNAM#TEL=0908225541# EMAIL=QUOCTETHUANPHAT2020@GMAIL. COM # MR.THU- DIRECTOR;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
28	TCLU9851859	TSP0754177	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110859118		LU AN GARMENT CO.,LTD LOT NO.C4, BINH HOA INDUSTRIAL PARK, BINH HOA COMMUNE, CHAU THANH COUNTY,AN, GIANG PROVINCE, VIET NAM. EMAIL= LT-LTVA05@LTTC.COM.CN**,		40HQ	3600	1 (3 PKG) , CNC CUTTING MACHINE HS CODE= 8451500000 *GUANGDONG, CHINA TEL= 0757-86778345 FAX= 0757-86785920 **TEL=02963658802 TAX ID= 1601996073;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
29	FBIU0512622	TSP0335182	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110859118		LU AN GARMENT CO.,LTD LOT NO.C4, BINH HOA INDUSTRIAL PARK, BINH HOA COMMUNE, CHAU THANH COUNTY,AN, GIANG PROVINCE, VIET NAM. EMAIL= LT-LTVA05@LTTC.COM.CN**,		20GP	1800	1 (2 PKG) , CNC CUTTING MACHINE HS CODE= 8451500000 *GUANGDONG, CHINA TEL= 0757-86778345 FAX= 0757-86785920 **TEL=02963658802 TAX ID= 1601996073;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
30	DFSU1943804	TSP0941026	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110859187	SWA21120943	0305122228#BINH MINH PLUS PACKAGING JSC#1431 D1 STREET，PHU NHUAN RESIDENTIAL AREA, PHUOC LONG B WARD,THU DUC,HO CHI MINH CITY,VIETNAM	0305122228	20GP	10820	1 (15 PLT) , BOPA FILM HS CODE=392092 **TEL= +84 28 38200986 EMAIL= CS04@PAMVN.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
31	FCIU5393852	TSP0763432	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110859330		LIEN THANH PHAT INVESTMENT INDUSTRY JOINT STOCK COMPANY ADDRESS= 2977/8/1 NATIONAL ROAD 1A, QUARTER, 5, TAN THOI NHAT WARD, DISTRICT 12, HO CHI MINH CITY, VIET NAM**,		20GP	18144	1 (720 BAG) , ROSIN MODIFIED MALEIC RESIN MRG-1305 ROSIN MODIFIED MALEIC RESIN MRG-422 HS CODE=3806.90 **TAX ID=0313673236;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

32	FCIU4781827	TSP0422050	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110859644		SHENG DA CO.,LTD SECTION A25, STREET 9, UYEN HUNG WARD INDUSTRIAL PARK TAN UYEN DISTRICT, BINH DUO, NG PROVINCE, VIETNAM ATTN=MR.LIU **,		20GP	24850	1 (11 WDC) , CLEAR FLOAT MIRROR 11WOODENCASES(550PCS) **TEL=0949006198/0982551520 TAX= 3702287158 EMAIL= LETHIHOI83@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
33	TRHU8146855	TSP0943738	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110860053		LEADWIN ONE MEMBER COMPANY LIMITED. FLOOR 1, 35 NGUYEN AN KHUONG STREET,13 WARD. 5 DISTRICT, HO C, HI MINH CITY. TEL=0084-966909456 FAX=0084-838548543**,		40HQ	26510	1 (1383 CTN) , HANDWARE TOOLS HS CODE=8206 **TAX CODE=0313574059;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
34	TSSU5172244	TSP0750059	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110865720		QUOC THINH PHAT TRADING SERVICES CO., LTD ADD=99/2 NO TRANG LONG STREET, WARD 11,BINH THANH DISTRI, CT, HO CHI MINH CITY VIET NAM. TAX CODE=0315439880**,		40HQ	27870	1 (1213 PKG) , MACHINE,LIGHTING AND ACCESSORIES HS CODE=840991,350691,340399, 330741,731815,940510,940599, 847780 **TEL/FAX=008402862811933 EMAIL= THUY.PHUHOANGANHCO@GMAIL.COM ;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
35	TRHU8676808	TSP0763384	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110875514		HOANG CUONG HY WOOD WORKING MACHINE EXPORT IMPORT CO., LTD ADDRESS= 54/1C, DUONG LE THI TRUNG, KHU, PHO 1A, PHUONG AN PHU, THANH PHO THUAN AN, TINH BINH DUONG, VIETNAM**,		40HQ	5430	1 (12 PKG) , WOODWORKING MACHINERY HS CODE=846599 CNC ROUTER MACHINE HS CODE=846599 DUST COLLECTOR HS CODE=842139 **TAX ID= 3703008537 TANGXI95@GMAIL.COM TEL= 0348418766;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
36	MAGU5601009	TSP0764766	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110875583	LHTSYH2112082	TAX NO: 3702829763 CONG TY TNHH NOI THAT TU BEP OWEN VIET NAM LO A-3B-CN,DUONG D3,KHU CONG NGHIEP BAU BANG,THI TRAN LAI UYEN,HUYEN BAU BANG,TINH BINH DUONG,VIET NAM ATTN:JENA TEL:(028) 6296 1781 OR (028) 6296 1770 EMAIL:HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER.COM		40HQ	5550	1 (9 PKG) , MACHINE HS CODE=8465 **TEL=(028) 6296 1781 OR (028) 6296 1770 EMAIL= HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

37	DFSU7586860	TSP0754045	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	712110877631		CONG TY TNHH MAY CNC HOA HOA ADD= THUA DAT SO 213 , TO BAN DO 33, DUONG 747B,KHU PHO LONG BINH, PHU, ONG KHANH BINH, THI XA TAN UYEN, TINH BINH DUONG , VIET NAM VAT= 3702786319**,		40HQ	10660	1 (14 PKG) , MACHINE HS CODE=8465 *TAIRAN 9 ROAD,FUTIAN DISTRICT, SHENZHEN,CHINA **TEL = +840326 013 714 E-MAIL=HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER. COM CONTACT= MR. YUE XUEGANG;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
38	FCIU5981558	TSP0810779	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	713110348213		3700560531#PROSPER JOINT STOCK COMPANY# NGUYEN VAN TIET STREET THUAN AN DISTRICT LAI THIEU WARD, BI, NH DUONG PROVINCE VIETNAM#TEL=0084 274 3756-394# FAX=0084 274 3754 470# **,	3700560531	20GP	12350	1 (156 ROL) , PVC DECORATIVE SHEET# HS CODE= 39204900# 12350KGS#156ROLLS *TEL=0086 757 88266990 FAX=0086 757 8826697 **E-MAIL= IMPORT-EXPORT@PROSPER.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
39	DFSU1715260	TSP0808619	OTANA BHUM	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	713110360529		3700377832#WELL KNOWN HOMEART ENTERPRISE CO., LTD.#ROAD NO 6, TAN DONG HIEP WARD, DI AN CITY, BIN, H DUONG PROVINCE. VIETNAM.#TEL +84 -0274-3710071# MAIHUONG_223@YAHOO .COM.VN,	3700377832	20GP	19080	1 (20 PLT) , DRAWER SLIDE HS CODE=83024200# 19080KGS#20PALLETS;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
40	CICU2595521	SITZ869549	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITGSHSGQ218148	JWFEM21120714	0315439168#THE CHOSEN TRADING SERVICE COMPANY LIMITED#179F BINH THOI DISTRICT 11 HO CHI MINH CITY VN#	0315439168	40HC	4655.2	506 PACKAGE(S)_X000D_ KF94 MASK HS CODE:63079090	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
41	BEAU2888897	033230	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITGSHSGW13020		DHD SAIGON TM QT COMPANY LIMITED. O:F9 CAO OC AN LAC DUONG SO 7,P.AN LA:C A,Q.BINH TAN,HCM,VIETNAM TEL:0084: 90 9026910		20GP	24200	480 ROLL(S)_X000D_ BANNER FLEX PVC FOR PRINTER	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
42	TGBU2718883	033233	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITGSHSGW13020		DHD SAIGON TM QT COMPANY LIMITED. O:F9 CAO OC AN LAC DUONG SO 7,P.AN LA:C A,Q.BINH TAN,HCM,VIETNAM TEL:0084: 90 9026910		20GP	20400	552 ROLL(S)_X000D_ BANNER FLEX PVC FOR PRINTER	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
43	TEMU5671440	SITF968685	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITGTXSG368082		TAX ID : 0301444231# KHAI NGUYEN TR:ADING CO., LTD# 66-66A MINH PHUNG S:TREET, WARD 5, DISTRICT 6, HCMC.VIE:T NAM# TEL: 848 909698713- 39607705:# FAX NO : 028 39699290#	0301444231	20GP	24896	27 PALLET(S)_X000D_ HEX NUT#HS CODE:731816# 27 PALLETS=960 CARTONS	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

44	FTAU1217027	SITF968578	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITGTXSG368088		MANEKI NEKO COMPANY LIMITED 41/3 DO:NG XOAI, WARD 13, TAN BINH DISTRICT:, HO CHI MINH CITY TAX CODE: 031528:1925		20GP	25500	4284 BAG(S)_X000D_ BENTONITE CAT LITTER HS CODE:2508100000	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
45	TRHU3288184	SITF968575	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITGTXSG368088		MANEKI NEKO COMPANY LIMITED 41/3 DO:NG XOAI, WARD 13, TAN BINH DISTRICT:, HO CHI MINH CITY TAX CODE: 031528:1925		20GP	25500	4284 BAG(S)_X000D_ BENTONITE CAT LITTER HS CODE:2508100000	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
46	TLLU3250777	SITZ389308	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITGWUSGG06675		PHU NAM CUONG CO.,LTD BLOCK B, CELL: B12, ROAD NO.20, SONG THAN 2 INDUS:TRIAL PARK, DI AN WARD, DI AN CITY,: BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM. TEL::0084650 365 5555 FAX:0084 650 372 7:299 TAX ID 3702176313		20GP	25440	1165 CTNS_X000D_ AGRICULTURAL MACHINERY PARTS (HS CODE 843290)	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
47	BEAU2732409	SITZ119720	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITTAGSG049975		TAX ID:0109227792 CAO NGUYEN XANH T:RADING AND IMPORT-EXPORT COMPANY LI:MITED SO 38B NGO 264 DUONG NGOC THU:Y,PHUONG NGOC THUY,QUAN LONG BIEN,T:HANH PHO HA NOI,VIETNAM*		20GP	27150	1068 PACKAGE(S)_X000D_ NUT HS CODE:731816	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
48	SEGU5099549	SITF880906	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITTAGSG050433		POH HUAT FURNITURE INDUSTRIES VIETN:AM JOINT STOCK CO. NO.17,ROAD 26, S:ONG THAN II INDUSTIAL ZONE, DI AN D:ISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIET :NAM TEL:84-2743-729101 FAX:84-2743-:729102 TAX CODE.3700410688		40HC	28000	18 PALLET(S)_X000D_ PLYWOOD THIS PRODUCT COMPLIES WITH 40 CFR 770, TITLE VI, TOXIC SUBSTAN:CES CONTROL ACT;_X000D_ THE PHASE 2 EMISSION STANDARD SPECIFIED IN CARB SECT:ION 93120 HS CODE. 44129990	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
49	GAOU2056329	SITZ988362	SITC CHULAI	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	SITWSHSGP005251	SHA0729443	0313756193#AEON TOPVALU VIETNAM COMPANY LIMITED# 10TH FLOOR, UNIT B1, ROBOT TOWER, 308-308C DIEN BIEN PHU STREET, WARD 4, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	0313756193	20GP	1752.4	238 CARTON(S)_X000D_ BOTTLE BRUSH SPONGE VACUUM FLASKS PLASTIC CUTTING BOARD_X000D_ CUSHION ROOM :SHOES COTTON PILLOW CASE CHAIR BATH MAT SHIPMENT INVOICE NO. HKVN21001:_X000D_ HS CODE:3924.90/ 9603.90/ 9617.00/ 9404.29/ 6405.20/ 6302.21/ 9401.6:1	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

1	OOCU7373075	16810721	LOA GLORY	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	COSU6317305090		KHANH PHAT WOODWORKING CO.,LTDDINH HOA WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL:274-3560836 FAX:274-3511669	SHINE LEAD INTERNATIONAL LIMITED LE SANALELE COMPLEX, GROUND FLOOR, VAEA STREET, SALEUFI,APIA, SAMOA TEL/FAX:886-4-2515-4505/2512-1785	CONTAINER 40	25250	TOTAL:16 PACKS_X000D_ 1 X 40HC CNTRS STC:_X000D_ 16 PACKS OF CRAFTWOOD MDF CARB_X000D_ P2 EPA F4S_X000D_ TOTAL PIECES: 1520TOTAL NET WEIGHT: 23970.400_X000D_ TOTAL GROSS WEIGHT: 25250.240_X000D_ TOTAL M3: 31.129_X000D_ LC NO : F1OBBD20081/1_X000D_	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
2	HMMU6480036	210310976/	KMTC BANGKOK	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	HDMUSELA17438100		0312768622#MJ LOGISTICS (VIETNAM) CO.,LTD.#FLOOR 12, 40 PHAM NGOC THACH, WARD 6, DISTRICT 3,HOCHIMIN, H CITY, VIETNAM#TEL 84.28.38223790**,	0312768622#MJ LOGISTICS (VIETNAM) CO.,LTD.#FLOOR 12, 40 PHAM NGOC THACH, WARD 6, DISTRICT 3,HOCHIMIN, H CITY, VIETNAM#TEL 84.28.38223790**,	45G1	16650	3 UNIT, (3 UNIT), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 40H DC CONTAINER 3 UNITS 1.USED EXCAVATOR HYUNDAI ROBEX55W HHKHM908JD0005638 2013Y 01 UNIT 2.USED EXCAVATOR VOLVO EW60C VCEEW60CT00110272 2010Y 01 UNIT 3.USED EXCAVATOR DAEWOO SOLAR55-VGOLDPLUS SL55-VGP-33527 2004Y 01 UNIT **#FAX84.28.38223790 SHIPPER CONFIRMS THAT THE VEHICLE OFFERED FOR SHIPMENT COMPLIES WITH THE REQUIREMENTS OF IMDG CODE SPECIAL PROVISION 961 AND THAT THE FUEL TANK(S) OF THE VEHICLE IS EMPTY AND INSTALLED BATTERIES ARE PROTECTED FROM SHORT CIRCUIT,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
3	TCKU7538010	CM942492	LOA GLORY	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	COAU7236155840		THANH LIEM IMPORT EXPORT SERVICETRADING COMPANY LIMITED 29/50/4B DOAN THI DIEM ST, WARD 01, DISTRIC PHU NHUAN ,HCMC, VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE *TEL:+84 9087 73319 MAIL: TVCT2008GMAIL.COM	CONTAINER 40	3790	TOTAL:885 PACKAGES_X000D_ SEASONING LAVER_X000D_ HS. CODE: 200899_X000D_ 3540KGS N.W_X000D_ _X000D_	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
4	CULU6284512	E291879	LOA GLORY	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	CULVXMN2106464		KONG RICHS FURNITURE VIETNAM CO.,LTD. TAX ID: 3702712620 LOT F7.F8,N5 ROAD,NAM TAN UYEN INDUSTRIAL EXPANDED,HOI NGHIAWARD, TAN UYEN TOWN,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM. CTC:JOCELYN*	SAME AS CONSIGNEE *NANHAI DISTRICT, FOSHAN CITY, GUANGDONG, CHINA TEL:+86-757-81851632/ FAX:+86-757-86320526 **EMAIL:HONGKAIVN2@GMAIL.COM	40HC	12257	FAUCETS PO:GS210246LT HS CODE:848180 *TEL:+840797323688 E-MAIL: JOCELYNWU@KONGRICHSGROUP.COM	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

5	RAWU2111440	E357952	LOA GLORY	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	CULVXMN2106615		BAO BINH ANLY COMPANY LIMITED ADD:36 STREET 05,PHUOC BINH WARD, THU DUC CITY,HO CHI MINH CITY TEL:(+84)0938572040 MAIL:THUANTHANHPHATCO68@GMAIL.COM TAX CODE:0316788066	ALOEFIELD BEVERAGE COMPANY LIMITED NO. C24E, NGUYEN CHI THANH STREET, BINH PHUOC WARD, BINH NHAM, THUAN AN CITY,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TAX CODE: 3702 555 897 TEL:+84 274 2223968/+84 274 2232888	20GP	25000	FLOOR TILES HS CODE:690721	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
6	CAIU6247026	E392353	LOA GLORY	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	CULVSHA2119204		TAX CODE:0310793415#DAI PHONG CONSTRUCTION TECHNOLOGY CO.,LTD# ADDRESS:NO.1 STREET 16,THAO DIEN WA RD,HCM CITY VIETNAM# TEL:(84)835 194 254 # FAX:(84)835 194 255# DAIPHONG042011@GMAIL.COM	SAME AS COMSIGNEE	20GP	25888	PARTS FOR ELEVATOR -ELEVATOR GUIDE RAIL #32 BUNDLES # 25888 KG# HS CODE:8431.3120 *CITY, JIANGSU PROVINCE TEL: +86-519-69876681 FAX: +86-519-69876733 EMAIL: JIANG.FEI@MARAZZIGUIDE.COM	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
7	FCIU7151740	KSA955447	KMTC BANGKOK	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCHSM0057057		3801263599#DAI MINH THANG IMPORT EXPORT CO.,LTD#HIGHWAY 13, NINH THAI COMMUNE, LOC NINH TOWN, LOC NINH DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM TAX ID: 3801263599 TEL:+84981534639 MAIL:HUYNHMINH6693@GMAIL.COM MAIL:KSXINH2016@GMAIL.COM#84981534639	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	20760	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 105 UNITS USED AGRICULTURAL MACHINERY HS CODE:84321000 COUNTRY OF ORIGIN:JAPAN TOTAL NET WEIGHT :20,760KGS TOTAL PACKAGE :105UNITS ORIGINAL BL SURRENDER FREIGHT PREPAID AS ARRANGED 105UNITS HS CODE: 843210	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

8	TRHU4073426	SITZ248367	SITC LIAONING	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SITSASG2100784		0317057340 MINH TUONG PHAT IMPORT E:XPORT PRODUCTION TRADING CO., LTD 7:0 DAM THAN HUY STREET, TAN QUY WARD:, TAN PHU DISTRICT, HCM CITY, VIETN:AM. EMAIL MINHTUONGPHAT0112@GMAIL.C:OM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26320	2 PACKAGE_X000D_ USED CONSTRUCTION MACHINERY AND MACHINES.	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
9	TCNU6561581	SITZ665583	SITC LIAONING	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SITKBSG2119001		TAX ID : 3702599319 MINH KHUE MACHI:NE CO., LTD 76 XA LO HA NOI, NGAI T:HANG, BINH THANG, DI AN, BINH DUONG: PRO, VIETNAM EMAIL : COGIOIVINHHUN:G@GMAIL.COM PHONE : 0274 3749506	TAX ID : 3702599319 MINH KHUE MACHI:NE CO., LTD 76 XA LO HA NOI, NGAI T:HANG, BINH THANG, DI AN, BINH DUONG: PRO, VIETNAM EMAIL : COGIOIVINHHUN:G@GMAIL.COM PHONE : 0274 3749506	40HC	26500	4 UNITS_X000D_ 1 CONTAINER USED MACHINERY 4 UNITS PC120-8-85128 SH75X-3-075X3-5022 U3:0-5-72462 KFDE20T-KF18D-20084 HS CODE:8429.52	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
10	TLLU8616149	TSH1799072/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	210111125060		TAX CODE = 0302921906 #FDI CO., LTD - HO CHI MINH OFFICE #39B 9TH FLOOR TRUONG SON ST,WARD 4, TAN , BINH DISTRICT,HOCHIMINH CITY,VIETNAM #T=+84 8 39977779#F=+84 8 39977778,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	10206	1 (582 PKG) , PU LEATHER COW LEATHER PIG SKIN LEATHER INSOLE MIDSOLE OUTSOLE FOOTWEAR MATERIAL AS PER INVOICE NO= CBA-STAR-0047-21 #HS CODE= 4107 9900, 6406 2010, 4821 1090, 5806 3290, 5208 4300, 4113 2000, 5903 9090, 8308 1000, 3926 9009, 4803 0090 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT, VIETNAM TO SVAY RIENG, CAMBODIA BY TRUCK INLAND HAULAGE FROM HOCHIMINH TO CAMBODIA TO BE ARRANGE BY CONSIGNEE AT THEIR OWN COST / OWN ARRANGEMENT "CARGOES TRANSIT VIA HO CHI MINH CITY PORT, VIETNAM TO SVAY RIENG, CAMBODIA BY TRUCK & VANXUAN INTERNATION INVESTMENT CORPORATION WILL BE INCHARGE OF ON CARRIAGE FROM HO CHI MINH CITY TO SVAY RIENG, CAMBODIA" "IN TRANSIT TO CAMBODIA AS ARRANGE BY CONSIGNEE" DELIVERY GOODS BY= VANXUAN INTERNATION INVESTMENT CORP. NOTIFY PARTY 2= VANXUAN INTERNATION INVESTMENT CORPORATION 02 BIS NGUYEN THI MINH KHAI STREET, WARD DAKAO WARD, DISTRICT 1, HCM CITY, VIATNAM TEL= 08.3911.1087, FAX= 08.3911.1514 TAX CODE= 0301962515 FOR FINAL DESTINATION= SVAY RIENG, CAMBODIA #27612.8 KGS#1169 PACKAGES *T=+852 2211 9300 F=+852 2615 1813 "ALL CARRIER S RESPONSIBILITY WHATSOEVER CEASES AT COMPLETION OF DISCHARGE AT VNHCM , FOR GOODS	VNCLI- CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022

11	TRHU6612872	TSH1799143/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	210111128474		0309716769#CARGO RUSH INTERNATIONAL CO., LTD #77 NGUYEN TRONG LOI STR., WARD 4, TAN BINH DIST.,H, OCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL = 848 3948 0931/2 #FAX = 848 3848 5337#CEL = 84 906 584 854,	0309716769#CARGO RUSH INTERNATIONAL CO., LTD #77 NGUYEN TRONG LOI STR., WARD 4, TAN BINH DIST.,H, OCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL = 848 3948 0931/2 #FAX = 848 3848 5337#CEL = 84 906 584 854,	40HQ	15913	1 (654 ROL) , 100% COTTON KNITTED FABRIC CREDIT NO. M06M12112XU00032 #HS CODE= 6006 #31831.9 KGS#1322 ROLLS;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022
12	TSSU5133314	TSH1801411/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	210111125060		TAX CODE = 0302921906 #FDI CO., LTD - HO CHI MINH OFFICE #39B 9TH FLOOR TRUONG SON ST,WARD 4, TAN , BINH DISTRICT,HOCHIMINH CITY,VIETNAM #T=+84 8 39977779#F=+84 8 39977778,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	13807	1 (584 PKG) , PU LEATHER COW LEATHER PIG SKIN LEATHER INSOLE MIDSOLE OUTSOLE FOOTWEAR MATERIAL AS PER INVOICE NO= CBA-STAR-0047-21 #HS CODE= 4107 9900, 6406 2010, 4821 1090, 5806 3290, 5208 4300, 4113 2000, 5903 9090, 8308 1000, 3926 9009, 4803 0090 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT, VIETNAM TO SVAY RIENG, CAMBODIA BY TRUCK INLAND HAULAGE FROM HOCHIMINH TO CAMBODIA TO BE ARRANGE BY CONSIGNEE AT THEIR OWN COST / OWN ARRANGEMENT "CARGOES TRANSIT VIA HO CHI MINH CITY PORT, VIETNAM TO SVAY RIENG, CAMBODIA BY TRUCK & VANXUAN INTERNATION INVESTMENT CORPORATION WILL BE INCHARGE OF ON CARRIAGE FROM HO CHI MINH CITY TO SVAY RIENG, CAMBODIA" "IN TRANSIT TO CAMBODIA AS ARRANGE BY CONSIGNEE" DELIVERY GOODS BY= VANXUAN INTERNATION INVESTMENT CORP. NOTIFY PARTY 2= VANXUAN INTERNATION INVESTMENT CORPORATION 02 BIS NGUYEN THI MINH KHAI STREET, WARD DAKAO WARD, DISTRICT 1, HCM CITY, VIATNAM TEL= 08.3911.1087, FAX= 08.3911.1514 TAX CODE= 0301962515 FOR FINAL DESTINATION= SVAY RIENG, CAMBODIA #27612.8 KGS#1169 PACKAGES *T=+852 2211 9300 F=+852 2615 1813 "ALL CARRIER S RESPONSIBILITY WHATSOEVER CEASES AT COMPLETION OF DISCHARGE AT VNHCM - FOR GOODS	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022
13	FCIU8962607	TSH1805287/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	210111120546		TAX CODE=0302122251 #AA LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY #05 FLOOR,SONGDO BUILDING,62A PHAM NGOC THACH, STREET,VO THI SAU WARD,DISTRICT 3, HOCHIMINH CITY,VIETNAM #TEL=+84 28 3933 0371#FAX=84-8-39330370, *,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	13123	1 (600 ROL) , KNITTED FABRIC #HS CODE=6004 #13123 KGS#600 ROLLS *#EMAIL=DOCS.AA@AALOGISTICS.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022

14	TSSU5136680	TSH1807565/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	210111128474		0309716769#CARGO RUSH INTERNATIONAL CO., LTD #77 NGUYEN TRONG LOI STR., WARD 4, TAN BINH DIST.,H, OCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL = 848 3948 0931/2 #FAX = 848 3848 5337#CEL = 84 906 584 854,	0309716769#CARGO RUSH INTERNATIONAL CO., LTD #77 NGUYEN TRONG LOI STR., WARD 4, TAN BINH DIST.,H, OCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL = 848 3948 0931/2 #FAX = 848 3848 5337#CEL = 84 906 584 854,	40HQ	15919	1 (668 ROL) , 100% COTTON KNITTED FABRIC CREDIT NO. M06M12112XU00032 #HS CODE= 6006 #31831.9 KGS#1322 ROLLS;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022
15	TSLU0537690	TSP0651955/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	712110860046		0304243300 #BSL LOGISTICS CO., LTD #15B HUYNH KHUONG NINH ST, DAKAO WARD,DIST 1, HCMC #TEL = 84. , 08. 38235 998 / 38237 303/ 39117009 / 38207757 #FAX =84.08.38227114,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	12331	1 (475 ROL) , KNITTED FABRIC #HS CODE 6004#29381.09 KGS#1146 ROLLS;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022
16	TSSU2060702	TSP0765587/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	712110859897		THIEN NHAN TRADE CO., LTD NO 115 STREET 40,TAN PHONG WARD,DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY,VIETNAM TEL, = (+84)8-35267658 TAX CODE 0313344016,	SAME AS CONSIGNEE,	20GP	10730	1 (1715 CTN) , PVC AGRICULTURAL SPRAY HOSE HS CODE= 391739;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022
17	DFSU7573522	TSP0953734/	OTANA BHUM	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	712110860046		0304243300 #BSL LOGISTICS CO., LTD #15B HUYNH KHUONG NINH ST, DAKAO WARD,DIST 1, HCMC #TEL = 84. , 08. 38235 998 / 38237 303/ 39117009 / 38207757 #FAX =84.08.38227114,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	17050	1 (671 ROL) , KNITTED FABRIC #HS CODE 6004#29381.09 KGS#1146 ROLLS;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	7/1/2022
18	WHLU5558486	WHLM448787	WAN HAI 161	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	010BA03684		NEW DAY LINE CO.,LTD _X000D_ROOM 2.04,2ND FLOOR,GALAXY 9BUILDING 9 NGUYEN KHOAI STREET,DISTRICT 4,HO CHI MINH CITYTAX CODE:0310076217EMAIL: DOC3@NDL.VN TEL:028 39435879	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	22134	350 PKG _X000D_USED MACHINERYHS CODE:8701.91 8701.92 8701.93 8432.80 8467.89 8408.90350 PACKAGES	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

19	WHSU6172868	WHLQ399168	WAN HAI 161	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	010BA03702		CTY TNHH TM THANH CHAU _X000D_148 CO BAC PHUONG CO GIANG QUAN 1TP HO CHI MINH, VIET NAMTEL/FAX:84-8-38360113	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	24450	5 UNT _X000D_USED MACHINERYNET WEIGHT:24,450KGS5 UNITS	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
20	WHSU5184627	WHLQ401344	WAN HAI 161	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	008BX69236		VAN DONG IMPORT AND EXPORT CO.,LTD _X000D_7/13 NO 7 STREET WARD 3 GO VAPDISTRICT HO CHI MINH CITY VIET NAMTAX CODE:0317071708EMAIL: VANDONGCOLTD@GMAIL.COMTEL:0896671128	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	19000	14 PKG _X000D_14 PKGSUSED MACHINERYHS CODE:84571014 PACKAGE	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
1	TRHU6236163	164869	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SNKO042211100148	FOCU1911075	HAN NHAT IMPORT MACHINE COMPANY LIMITED NO 70A, ROUTE 830D, WARD MY YEN BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIET NAM TAX CODE: 1101943605 MAIL: TINH.GIAONHANXNK@GMAIL.COM PHONE: 0918.103002 FAX: 028-54333217	SAME AS CONSIGNEE	45GP	21100	9 PACKAGE USED AGRICULTURAL MACHINERY	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
2	BEAU4887903	NS2192426	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	NSSLNMHCC2100125	MCMNLHCM1644-21	0303729673#HAMIDO COMPANY LIMITED#357 LE VAN QUOI STREET, QUARTER 5, BINH TRI DONG A WARD, BINH TAN DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	7745.1	ASSORTED FOODSTUFFS (MARSHMALLOWS)#2636CARTONS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
3	BMOU6236588	KMA614244	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0510024A		0316960380#DAT HUNG VY MTV COMPANY LIMITED#61/13/21 DAT THANH STREET, 6 WARD, TAN BINH DIST,HOCHIMINH CITY, VIETNAM.TEL:0906459268 EMAIL: DATHUNGVYCO@GMAIL.COM#0906459268##DATHUNGVYCO@GMAIL.COM	DAT HUNG VY MTV COMPANY LIMITED 61/13/21 DAT THANH STREET, 6 WARD, TAN BINH DIST,HOCHIMINH CITY, VIETNAM.TEL:0906459268EMAIL: DATHUNGVYCO@GMAIL.COM	DCHC	22110	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 45PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 45PACKAGE HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

4	DFSU7694680	KMA614098	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0510024		0316910686#CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO#DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM#0971667476##HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	DCHC	20760	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 22PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 22PACKAGE HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
5	DFSU7698999	KMA614237	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0518047A		0316494098#AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED#160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652 EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM#0903677652##AVTM08@GMAIL.COM	AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED 160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM	DCHC	20360	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 75UNITS USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 75UNITS HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
6	DFSU7705402	KMA615472	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0518099A		0309999588#GIA HAN TELECOMMUNICATIONS SERVICE TRADING#COMPANY LIMITED356 DUONG TRUONG LUU, PHUONG LONG TRUONG QUAN 9,THANH PHO HO CHI MINHTEL: 084.54485678 FAX: 084.3620.3310CTYTNHHGIAHAN@GMAIL.COM#54485678##CTYTNHHGIAHAN@GMAIL.COM	GIA HAN TELECOMMUNICATIONS SERVICE TRADING COMPANY LIMITED356 DUONG TRUONG LUU, PHUONG LONG TRUONG QUAN 9,THANH PHO HO CHI MINHTEL: 084.54485678 FAX: 084.3620.3310CTYTNHHGIAHAN@GMAIL.COM	DCHC	25280	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 6UNITS USED CONSTRUCTION EQUIPMENT ---------- FREIGHT PREPAID AS ARRANGED 6UNITS HS CODE: 842920	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

7	EMCU3721498	EMCQBR2250	GREEN CELESTE Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	EGLV572100018491	572100018491	VAT: B101-902002522 HENG SARAVUTH IMPORT EXPORT CO., LTD. PHUM PALILAY I, SANGKAT POIPET, CITY POIPET, BUNTEAY MEAN CHEY.	0302574762#CONG TY TNHH TM-DV VINH THINH#239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, VIETNAM#TEL:+84 8 35592788 #FAX:+84 8 35592767#	2210	2299	HOME APPLIANCES HS CODE : 8516 # 18 PKGS # "CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK"	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
8	EMCU5420791	425329/	GREEN CELESTE Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	EGLV456142501922		EB SERVICES COMPANY LIMITED NO.163,, PHAN DANG LUU STREET, WARD 1, PHU, NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY,, VIETNAM TAX ID 0105696842 CONTACT, MS. RUBY*,	EB SERVICES COMPANY LIMITED NO.163,, PHAN DANG LUU STREET, WARD 1, PHU, NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY,, VIETNAM TAX ID 0105696842 CONTACT, MS. RUBY*,	4532	21471	1029 CARTONS, 080810 FRESH APPLESHS 080810VENTS 75 CMH*TEL (84) 28 39958368 EXT 88623MOBILE 84(0) 372 655 697EMAILNGOC.CAOY.PHAN@VN.CENTRALRETAIL.COMREEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT 32.0 DEGREES F. ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
9	GAOU6277950	EMCQUX7200	GREEN CELESTE Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	EGLV020100647566	47812210021	0316952358#DUC DO IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#333/12/11 LE VAN SY STREET, 1 WARD TAN BINH DIST,HCM CITY#TEL:0906459268#EMAIL:DUCDOXNKCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	4510	26710	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE:8419.89	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
10	HALU2023198	592831	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	HASLK01211206495	WJAXSEVL2112049A	0201642222#THIEN BAO TRANSPORT AND IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED#ADD: 80/48/229 HANG KENH STREET, LE CHAN DISTRICT HAI PHONG CITY, VIET NAM#TEL:84-225-3620-226#EMAIL: PHUONG.NGUYENTHIHA1604@GMAIL.COMM	SAME AS ABOVE	Container 20	2172.2	FOOD STUFFS#985 CARTONS#2172.18 KGS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
11	HALU5658802	956514	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SNKO0102 11205566	SBHCM21122104	0309560060#NAM PHAT PRINTING CO.,LTD#ADDRESS: 704/96 AREA TOWN 4, BINH TRI DONG A WARD, BINH TAN DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TAX ID: 0309560060		45GP	19000	USED 5COLORS OFFSET PRINTING MACHINE#WITH STANDARD ACCESSORIES#MODEL : 3F-5 / SERIAL NO.:3F 344D / YEAR:1991#MANUFACTURER: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES LTD (ORIGIN:JAPAN)#OTHER DETAILS AS PER CONTRACT NO. PE211118-1 DATED 30 NOV 2021#LC NO.:LBB1221ILS314094#INV. NO.:PI 211217-1	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022

12	SKLU0723320	536803	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SNKO0102 11212649		0301915000#HL CARGO CO., LTD #800 NGUYEN VAN LINH ST., TAN PHU WARD, DIST 7, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL:+84854107108 #EMAIL:TIANA@HLCARGO.COM	0301915000#HL CARGO CO., LTD #800 NGUYEN VAN LINH ST., TAN PHU WARD, DIST 7, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL:+84854107108 #EMAIL:TIANA@HLCARGO.COM	22GP	13657	1,352 CARTONS OF_x000D_ FOOD STUFF_x000D_ _x000D_ HS CODE: 1902_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ N/M_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ TOTAL : 1352 CTNS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
13	SKLU1509885	134743	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SNKO0102 11205566	SBHCM21 122104	0309560060#NAM PHAT PRINTING CO.,LTD#ADDRESS: 704/96 AREA TOWN 4, BINH TRI DONG A WARD, BINH TAN DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TAX ID: 0309560060		22GP	15000	USED 5COLORS OFFSET PRINTING MACHINE#WITH STANDARD ACCESSORIES#MODEL : 3F-5 / SERIAL NO.:3F 344D / YEAR:1991#MANUFACTURER: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES LTD (ORIGIN:JAPAN)#OTHER DETAILS AS PER CONTRACT NO. PE211118-1 DATED 30 NOV 2021#LC NO.:LBB1221ILS314094#INV. NO.:PI 211217-1	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
14	SKHU9309400	416235	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SNKO0102 11205566	SBHCM21 122104	0309560060#NAM PHAT PRINTING CO.,LTD#ADDRESS: 704/96 AREA TOWN 4, BINH TRI DONG A WARD, BINH TAN DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TAX ID: 0309560060		45GP	19000	USED 5COLORS OFFSET PRINTING MACHINE#WITH STANDARD ACCESSORIES#MODEL : 3F-5 / SERIAL NO.:3F 344D / YEAR:1991#MANUFACTURER: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES LTD (ORIGIN:JAPAN)#OTHER DETAILS AS PER CONTRACT NO. PE211118-1 DATED 30 NOV 2021#LC NO.:LBB1221ILS314094#INV. NO.:PI 211217-1	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
15	SKHU9611787	519364	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	HASLK022 11201534	ESSAPUS2 1122162	3700799979#YOU YOUNG VINA CO LTD#LOT E11, E12, E15, E16 VIET HUONG INDUSTRIAL PARK 2, AN TAY VILLAGE, BEN CAT DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM. BY SEA ATTN : JEFF.LEE	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	6510	51 PACKAGES OF#USED TEXTILE MACHINE#HS CODE : 8446, 8448	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022

16	TGBU5262246	214106	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	HASLK02211201534	ESSAPUS21122162	3700799979#YOU YOUNG VINA CO LTD#LOT E11, E12, E15, E16 VIET HUONG INDUSTRIAL PARK 2, AN TAY VILLAGE, BEN CAT DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM. BY SEA ATTN : JEFF.LEE	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	6930	51 PACKAGES OF#USED TEXTILE MACHINE#HS CODE : 8446, 8448	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
17	TGBU5434730	481549	HONGKONG VOYAGER Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	SNKO04Z211100011	AXTBFN20692	0316807230# HUYNH THE SON TRADING CO.,LTD# 18/43 DO NHUAN SON KY TAN PHU HO CHI MINH CITY,VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	45GP	18650	18 UNITS OF USED AGRICULTURAL MACHINES	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
18	FCIU7123120	KMA614984	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0518099B		0316910686#CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO#DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM#0971667476##HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	DCHC	23360	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 26PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 26PACKAGE HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
19	FCIU7124148	KMA613947	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0510024B		0309999588#GIA HAN TELECOMMUNICATIONS SERVICE TRADING#COMPANY LIMITED356 DUONG TRUONG LUU, PHUONG LONG TRUONG QUAN 9,THANH PHO HO CHI MINHTEL: 084.54485678 FAX: 084.3620.3310CTYTNHHGIAHAN@GMAIL.COM#084.54485678##CTYTNHHGIAHAN@GMAIL.COM	GIA HAN TELECOMMUNICATIONS SERVICE TRADING COMPANY LIMITED356 DUONG TRUONG LUU, PHUONG LONG TRUONG QUAN 9,THANH PHO HO CHI MINHTEL: 084.54485678 FAX: 084.3620.3310CTYTNHHGIAHAN@GMAIL.COM	DCHC	20430	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 6PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT ---------- FREIGHT PREPAID AS ARRANGED 6PACKAGE HS CODE: 842952	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

20	FFAU1042298	CC910624	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTAO5930001		0302034333#ANC CO.,LTD#35 TRAN QUOC HOAN STREET, WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL: 84-838116909 FAX: 84-838115048 TAX CODE: 0302034333#84-838116909##JULIET@ANCSHIPPING.COM.VN	ANC CO.,LTD 35 TRAN QUOC HOAN STREET, WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL: 84-838116909 FAX: 84-838115048 TAX CODE: 0302034333	DCHC	16000	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 280PACKAGES CHINESE NEW TYRE HS CODE:401120 GENERAL AGENT (HOCHIMINH): KMTC (VIETNAM) CO., LTD. R.1401,14TH FL.,2 NGO DUC KE ST.,DIST.1, HOCHIMINH CITY,VIETNAM TEL : 84-28-38246116 / EXT : 121 - >125 FAX :84-28-38246118 EMAIL : IMPORT@KMTC.COM.VN 280PACKAGES HS CODE: 401120	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
21	FFAU1058268	KMA614034	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0510024		0316910686#CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO#DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM#0971667476##HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	DCHC	20610	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 22PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 22PACKAGE HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
22	FFAU4253756	KSA400285	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCPUSF079347	YNKCS2112034	3702717971#JS VINA TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED#8/1, GROUP 1, KHANH LONG QUARTER, TAN PHUOC KHANH WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM#TEL.0988 600 635 ATTN: LAM THI NGOC TRINH#NGOCTRINHYOUYOUNG@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	6000	USED WARPING MACHINE 21"*30#(HS CODE: 8445.90)	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022

23	KMTU9276908	KMA614965	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0518099B		0316910686#CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO#DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM#0971667476##HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	CONG TY TNHH SX TM DV ACHERO DIA CHI 198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.TEL: 0971667476EMAIL: HOANGTHINHA4@GMAIL.COM	DCHC	25800	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 26PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 26PACKAGE HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
24	KMTU9321118	KMA613992	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0518099		0317004490#DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD,#NO 45, AN PHU STREET, THAO DIEN WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.TEL:+84.363 583 948EMAIL: CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COM #363 583 948##CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COM	DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD, NO 45, AN PHU STREET, THAO DIEN WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.TEL:+84.363 583 948EMAIL: CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COM	DCHC	26380	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 27PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 27PACKAGE HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

25	KMTU9357933	KSA955446	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCHSM0059056		1101943700#QUANG MINH TUNG TRADING IMPORT EXPORT #COMPANY LIMITEDLOT616, MAP SHEET14, HAMLET 2, BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE. E-MAIL:QUANGMINHTUNGIC@GMAIL.COM TAX ID :1101943700 **#84 904704272##QUANGMINHTUNGIC@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	20560	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 89 UNITS USED AGRICULTURAL MACHINERY HS CODE:843229 COUNTRY OF ORIGIN:JAPAN TOTAL NET WEIGHT :20,560KGS TOTAL PACKAGE : 89UNITS ORIGINAL BL SURRENDER FREIGHT PREPAID AS ARRANGED **TEL:+84 904704272. DIRECTER: MAI QUANG TUNG 89UNITS HS CODE: 843229	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
26	NSSU7117132	NS2192522	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	NSSLNMHCC2100125	MCMNLHCM1644-21	0303729673#HAMIDO COMPANY LIMITED#357 LE VAN QUOI STREET, QUARTER 5, BINH TRI DONG A WARD, BINH TAN DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	7745.1	ASSORTED FOODSTUFFS (MARSHMALLOWS)#2636CARTONS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
27	SEGU1628412	KSA150673	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCMIP0776585	S00005783	3600493401#LIOADNE CO LTD#NO 5 17A STREET BIEN HOA 2 INDUSTRIAL ZONE AN BINH WARD BIEN HOA DONG NAI VIETNAM#TEL: 0613834945#EMAIL: linh.pxk@lioa.com.vn	SAME AS CONSIGNEE	DC20	1624	234 PIECES USED EMPTY SPOOL ***** RETURN SHIPMENT *****	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
28	SEGU4801877	KMA614212	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0510024A		0316960380#DAT HUNG VY MTV COMPANY LIMITED#61/13/21 DAT THANH STREET, 6 WARD, TAN BINH DIST,HOCHIMINH CITY, VIETNAM.TEL:0906459268 EMAIL: DATHUNGVYCO@GMAIL.COM#0906459268##DATHUNGVYCO@GMAIL.COM	DAT HUNG VY MTV COMPANY LIMITED 61/13/21 DAT THANH STREET, 6 WARD, TAN BINH DIST,HOCHIMINH CITY, VIETNAM.TEL:0906459268EMAIL: DATHUNGVYCO@GMAIL.COM	DCHC	26290	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 45PACKAGE USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 45PACKAGE HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

29	SEKU5844121	KSA955457	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCHSM0058065	OZZSGN21120042	0316941892 # DOAN LE IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED # 46 NGUYEN THAI BINH ST, WARD 4, TAN BINH DISTRICT , HO CHI MINH CITY VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	19450	USED AGRICULTURAL MACHINERY # 19 ZZ	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
30	TGBU2531465	KSA270544	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCMIP0771615	MNL31101576	1101904684#S.I.M.VN CORPORATION# D.07B ST NO.3, LONG HAU INDUSTRIAL ZONE,HAMLET 3 LONG HAU COMMUNE CAN GIUOC DISTRICT LONG AN PROVINCE,VIETNAM	1101904684#S.I.M.VN CORPORATION# D.07B ST NO.3, LONG HAU INDUSTRIAL ZONE,HAMLET 3 LONG HAU COMMUNE CAN GIUOC DISTRICT LONG AN PROVINCE,VIETNAM	DC20	13133	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" 1X20'GP CONTAINER "SAID TO CONTAIN" 510 BAGS IN 17 ONE WAY PALLET PALSGAARD ACIDMILK 320P 510BAGS HS CODE: 21069091	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
31	TLLU5232448	KMA614286	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0518047		0316494098#AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED#160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652 EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM#0903677652##AVTM08@GMAIL.COM	AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED 160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM	DCHC	22880	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 271UNITS USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 271UNITS HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
32	TXGU5031091	KMA614217	KMTC BANGKOK Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	KMTCTMK0518047		0316494098#AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED#160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652 EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM#0903677652##AVTM08@GMAIL.COM	AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED 160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM	DCHC	21270	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40' 271UNITS USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 271UNITS HS CODE: 870193	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

33	CSNU1900049	CN554774	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	COAU7235943430		ID TAX : 0315563912THUAN ANH INVESTMENT SERVICE TRADING COMPANY LIMITED NO 11, 33 STREET, BINH TRUNG DONG WARD, THU DUC CITY,*	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	17218	TOTAL:941 PACKAGES_x000D_ BOLTS_x000D_ HS CODE:731815_x000D_ NEW SPARE PARTS FOR TRUCK_x000D_ HS CODE:870899*HO CHI MINH CITY, VIETNAM_x000D_ EMAIL:_x000D_ THUANCANGCO2008@GMAIL.COM_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
34	CSNU6425342	CP179913	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	COAU7235958910	SZ21120132	THIEN QUANG INDUSTRIAL EQUIPMENT COMPANY LIMITED ADD:316 LE VAN SY, WARD 1, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0313733407	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	8799	DIESEL GENERATOR SET DPK-DC-275,AUTOMATIC TRANSFER SWITCHGEAR	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
35	CULU6168359	E357757	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	CULVXMN2106537		ANH MINH IMPORT AND EXPORT TRADING COMPANY LIMITED NO.16C, LANE 179/64/41 VINH HUNG, VINH HUNG WARD,HOANG MAI DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE *NANHAI DISTRICT, FOSHAN CITY, GUANGDONG, CHINA TEL:+86-757-81851632/ FAX:+86-757-86320526 **EMAIL: 925977757@QQ.COM	40HC	9240.6	BABY DIAPER HS CODE:961900	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
36	CULU6172868	E357752	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	CULVXMN2106537		ANH MINH IMPORT AND EXPORT TRADING COMPANY LIMITED NO.16C, LANE 179/64/41 VINH HUNG, VINH HUNG WARD,HOANG MAI DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE *NANHAI DISTRICT, FOSHAN CITY, GUANGDONG, CHINA TEL:+86-757-81851632/ FAX:+86-757-86320526 **EMAIL: 925977757@QQ.COM	40HC	9294.3	BABY DIAPER HS CODE:961900	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

37	CULU6186455	E357969	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	CULVXMN2106535		HE XING WANG IMP EXP CO., LTD ADDRESS:#38, ST. DOWN TOWN IV, PHUM TEUK THLA, SANGKAT TEUK THLA, KHAN SEN SOK, PHNOM PENH, CAMBODIA. E-MAIL: HEXINGWANG99@GMAIL.COM TEL: 093931511 VAT NO.: K009-902006661	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD LA0301-02,LEXINGTONBUILDING,67 MAICHITHOSTREET,ANPHUWARD, THU DUCCITY,HOCHIMINHCITY, VIETNAM VAT:0311091641 TEL:+848-37407771-4**	40HC	23443	KONJAC COCONUT JELLY HSCODE:1704 CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH,CAMBODIA.,VIA HOCHIMINH BY TRUCK & CONSIGNEE WILL BE INCHARGE OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH,CAMBODIA. ALL THE RISK, CHARGE AND RESPONSIBILITY BY CNEE'S ACCOUNT FINAL DESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA *CHINA **|FAX:+848-37407775 CTC:HONGTRAN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
38	CULU6187045	E357927	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	CULVXMN2106535		HE XING WANG IMP EXP CO., LTD ADDRESS:#38, ST. DOWN TOWN IV, PHUM TEUK THLA, SANGKAT TEUK THLA, KHAN SEN SOK, PHNOM PENH, CAMBODIA. E-MAIL: HEXINGWANG99@GMAIL.COM TEL: 093931511 VAT NO.: K009-902006661	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD LA0301-02,LEXINGTONBUILDING,67 MAICHITHOSTREET,ANPHUWARD, THU DUCCITY,HOCHIMINHCITY, VIETNAM VAT:0311091641 TEL:+848-37407771-4**	40HC	22967	KONJAC COCONUT JELLY HSCODE:1704 CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH,CAMBODIA.,VIA HOCHIMINH BY TRUCK & CONSIGNEE WILL BE INCHARGE OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH,CAMBODIA. ALL THE RISK, CHARGE AND RESPONSIBILITY BY CNEE'S ACCOUNT FINAL DESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA *CHINA **|FAX:+848-37407775 CTC:HONGTRAN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
39	FFAU3096631	SYA0253663	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	COAU7235651500		VIEN SON COMPUTER TECHNOLOGY CO LTD162B BUI THI XUAN STREET, PHAM NGU LAO WARD, DIST. 1, HO CHI MINH CITY ,VIETNAM. ATTN:LE HOANG SON;*	VIEN SON COMPUTER TECHNOLOGY CO LTD 162B BUI THI XUAN STREET, PHAM NGU LAO WARD, DIST. 1, HO CHI MINH CITY ,VIETNAM. ATTN:LE HOANG SON;*	Container 40	5699.2	TOTAL:22 PALLETS_x000D_ COMPUTER PARTS (LCD MONITOR)_x000D_ TOTAL:22PALLETS=1116SETS_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
40	RWWL2254272	CN046221	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	COAU7883192190		HEADER PLAN CO.,LTD.2 ZONE, BINH THACH HAMLET, BINH HOA COMMUNE,VINH CUU DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM. ATTN: FRANK KUO TEL:+84613965292*	HEADER PLAN CO. INC. NO.526-7, CHUNG CHENG ROAD, SHULIN DIST.,(23867) NEW TAIPEI CITY, TAIWAN ATTN:VICKI LIAO **	Container 20	19432	TOTAL:115 COILS_x000D_ HOT ROLLED STAINLESS_x000D_ STEEL WIRE ROD_x000D_ HS CODE:722100_x000D_ _x000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022

41	TLLU2989886	CN554911	LOA GLORY Tàu Container	1/8/2022	Cục QLRR	1/7/2022	COAU7235868680		ID TAX : 0315563912THUAN ANH INVESTMENT SERVICE TRADING COMPANY LIMITED NO 11, 33 STREET, BINH TRUNG DONG WARD, THU DUC CITY,*	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	17068	TOTAL:938 PACKAGES_x000D_ BOLTS_x000D_ HS CODE:731815_x000D_ NEW SPARE PARTS FOR TRUCK_x000D_ HS CODE:870899*HO CHI MINH CITY, VIETNAM_x000D_ EMAIL:_x000D_ THUANCANGCO2008@GMAIL.COM_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
42	FCIU6146409	HAS1005675	PADIAN 3 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	HASLS19211101375		NHU PHAT INVESTMENT AND DEVELOPMENT CO.,LTD. 392 LE TRONG TAN STREET, TAY THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY VIETNAM	NHU PHAT INVESTMENT AND DEVELOPMENT CO.,LTD. 392 LE TRONG TAN STREET, TAY THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY VIETNAM	Container 20	13488	717 CT,22GPx1 717 CTNS MOTORCYCLE PARTS#717#871410 MOTORCYCLE PARTS BRAKE SHOES "VITAL" BRAND BRAKE SHOES "SAP" BRAND REAR HUBS / FRONT HUBS "VITAL" BRAND BRAKE PANEL REAR "VITAL" BRAND (55,446 SETS) HS. CODE 8714.1090 N.W.12,911.56 KGS. VITAL C/NO. 1-717 TOTAL : 717 CTNS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
43	GESU3879480	WHLR006637	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	030B529465		JOINER IMPORT EXPORT ONE MEMBERCOMPANY LIMITED _x000D_THUA DAT SO 2788, TO BAN DO SO2TDH.B, KP CHIEU LIEU , PHUONG TANDONG HIEP, THANH PHO DI AN,TINHBINH DUONG VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	27365	2110 PKG _x000D_BALL BEARING SLIDE HS CODE: 830242CASTERS HS CODE: 830220*VAT NO:3702812537TEL:(84)274 3911398FAX: (84)274 3764685	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

44	TCNU4361727	WHLR012923	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	025B783828	EC211200058	1101925839#TENWEI (VIET NAM) TECHNOLOGY CO.,LIMITED#A4, A5 LOT T4, LONG HAU -HIEP PHUOC STREET, LONG HAU INDUSTRIAL PARK, LONG HAU COMMUNES, CAN GIUOC DISTRICTS, LONG AN PROVINCE, VIETNAM ATTN: MR. ATHUR E-MAIL: ATHUR@TENWEI.COM TEL: +84 977 530 196	#0315015144 - Brilliant Global Co., Ltd 459 Su Van Hanh street, Ward 12, District 10, HCMC, VIET NAM	Container 45	10089	SPARE PART OF SURGE PROTECTOR_x000D_ HS:853890 # 66 PACKAGES/3632.72KGS_x000D_ SPARE PART OF LIVE LAMP_x000D_ HS:940599 # 535 PACKAGES/6264KGS_x000D_ SPARE PART OF VLOG LAMP_x000D_ HS:940599 # 14PACKAGES/192.5KGS#615PKGS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
45	WHLU5500653	WHLQ377537	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	008BX66627		DOAN LE IMPORT-EXPORT CO.,LTD. _x000D_46,NGYUEN THAI BINH ST.,WARD 4, TANBINH DISTRICT,HO CHI MINH,VIETNAME-MAIL:DOANLELOGISTICS @GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	23980	168 UNT _x000D_USED FARMING DIESEL POWERTELLER,E/G&TRACTORSINVOICE NO.DOANLEKOKUTSU012-21-12/07DOANLEKOKUTSU013-21-12/07DOANLEKOKUTSU014-21-12/07** FAX:+81-187-73-6069783 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
46	WHLU5647710	WHLR085606	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	025B783444		YUN SHUN (CAMBODIA) IMPORTEXPORT TRADE CO.,LTD _x000D_NO,48 ST:374 SONG KAT TOUL SVAIPREY KHAN CHAMKAMORNPHNOM PENH CAMBODIA #TELL/FAX:023216095 #**	TAD LOGISTICS CO.,LTD _x000D_38 CACH MANG, TAN THANH WARD,TAN PHU DISTRICT,HOCHIMINH CITY, VIETNAM.TEL: 84 028 38124098/ 38124096PTC:HUYNH DUC #***	Container 45	8100	180 CTN _x000D_LAMP HS:8539MOBILE PHONE SHELL HS:3926USB CABLE HS:8544*TEL:0579-89927606FAX:0579-85256158**EMAIL: KONGMENG_LY@YAHOO.COMVAT:K002-901638004 #***EMAIL:IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VNVAT :0309345377#AS PER SHIPPER'S REFERENCEFINAL DESTINATION:PHNOM PENH,CAMBODIATHE SHIPMENT IN TRANSIT TOPHNOM PENH,CAMBODIA VIACAT LAI PORT HOCHIMINH,VIETNAMIS ARRANGED BY CONSIGNEE ANDWITH ALL THE RISKS AND COSTCOUNTED TO THE CONSIGNEE'SACCOUNT.EMPTY CONTAINER RETURN TO OURNOMINATED DEPOT OFCAT LAI PORT HOCHIMINH,VIETNAM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
47	WHLU5732685	WHLQ378753	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	008BX66627		DOAN LE IMPORT-EXPORT CO.,LTD. _x000D_46,NGYUEN THAI BINH ST.,WARD 4, TANBINH DISTRICT,HO CHI MINH,VIETNAME-MAIL:DOANLELOGISTICS @GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	15685	451 UNT _x000D_USED FARMING DIESEL POWERTELLER,E/G&TRACTORSINVOICE NO.DOANLEKOKUTSU012-21-12/07DOANLEKOKUTSU013-21-12/07DOANLEKOKUTSU014-21-12/07** FAX:+81-187-73-6069783 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

48	WHLU5826470	WHLQ370729	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	008BX66627		DOAN LE IMPORT-EXPORT CO.,LTD. _x000D_46,NGYUEN THAI BINH ST.,WARD 4, TANBINH DISTRICT,HO CHI MINH,VIETNAME-MAIL:DOANLELOGISTICS@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	24885	164 UNT _x000D_USED FARMING DIESEL POWERTELLER,E/G&TRACTORSINVOICE NO.DOANLEKOKUTSU012-21-12/07DOANLEKOKUTSU013-21-12/07DOANLEKOKUTSU014-21-12/07** FAX:+81-187-73-6069783 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
49	WHSU2641231	WHLP333761	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	030B529261		JOINER IMPORT EXPORT ONE MEMBERCOMPANY LIMITED _x000D_THUA DAT SO 2788, TO BAN DO SO2TDH.B, KP CHIEU LIEU , PHUONG TANDONG HIEP, THANH PHO DI AN,TINHBINH DUONG VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	27675	1951 PKG _x000D_BALL BEARING SLIDEHS CODE: 830242*VAT NO:3702812537TEL:(84)274 3911398FAX: (84)274 3764685	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
50	WHSU5384292	WHLQ399244	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	008BX67637		DAT THANH PRODUCTION CO.LTD _x000D_NO 45, AN PHU STREET,THAO DIEN WARD, THU DUC CITY,HO CHI MINH CITY, VIET NAM. **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	26467	399 PKG _x000D_USED MACHINERY** TAX CODE:0317004490,TEL:+84 363 583 948EMAIL:CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COMHS CODE:8432.80399 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
51	WHSU5411340	WHLR077076	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	025B783700		FUMAKILLA VIETNAM PTE LTD. _x000D_NO.7, 15A ROAD, BIEN HOA INDUSTRIALZONE 2, AN BINH WARD, BIEN HOACITY,DONG NAI PROVINCE, VIETNAM.TEL: +84 251.3836499 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	7964.9	48 PKG _x000D_TINPLATE EMPTY AEROSOL CANJUMBO VAPE F9 ORANGE LEMON600ML*FAX:0086 755 27314253AEO:9144030061884048 2Y**TRADE REGISTERNUMBER:4346673771	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
52	WHSU5475324	WHLP196732	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	024B579378		VIET-TRUNG EQUIPMENT TRADINGSERVICES IMPORT EXPORT CO., LTD _x000D_ADD:ROOM B12-18, 12TH FLOOR BLOCK B,CENTRAL PREMIUM BUILDING, NO. 854-856 TA QUANG BUU STREET, WARD 5,DISTRICT 8, HCMC,VN.***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20090	898 CTN _x000D_1.COMPONENTS OF THE SPEAKER AND MICROPHONE***TEL: 028 66525680TAX CODE: 0316436829EMAIL: VIETTRUNGEXIM@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
53	WHSU5814916	WHLP209355	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	024B580861		TOURIST MATERIALS JOINT STOCKCOMPANY _x000D_ADD: 1/2 PASTEUR, NGUYEN THAI BINHWARD, DIST.1 HOCHIMINH CITY-VIETNAMEMAIL:THIENLOCPHAT.09@GMAIL.COM TAX NO.:0301186460***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	3970	599 CTN _x000D_1.LED HS:940510***TEL:(84-8) 38226402FAX:(84-8) 38290955- 38251517	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

54	WHSU5856172	WHLJ658418	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	164B505948		NAM BANG SERVICE TRADE MANUFACTURECOMPANY LIMITED _x000D_1215/1/3 LE DUC THO STREET,WARD.13, GO VAP DIST,HOCHIMINHCITY,VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	27782	1762 CTN _x000D_ACCESSORIES USED FOE SPEAKERRIBS USED FOR SPEAKER(HS CODE :8518.90)SPIDERS USED FOR SPEAKER(HS CODE :8518.90)COL USED FOR SPEAKER(HS CODE :8518.90)CLAMP 40 MM USED FOR SPEAKER (INCLUDE: T+ 0 + MAGNET)(HS CODE :8518.90)LINER USED FOR SPEAKER(4 PCS / SET)(HS CODE :8518.90)NOSE USED FOR SPEAKER(HS CODE :8518.90)MEMBRANE USED FOR SPEAKER(HS CODE :8518.90)SCREW USED FOR SPEAKER(HS CODE :7318.15)GRID USED FOR SPEAKER(HS CODE :7314.19)CAPACITOR USED FOR SPEAKER(HS CODE :8532.29)PLATICS SNAP USED FOR SPEAKER(HS CODE :3923.50)FAN HEAT SINK FOR SPEAKER(HS CODE :8414.59)NAME PLATE USED FOR SPEAKER(HS CODE :7326.90)*PROVINCE CHINATEL/FAX:22639699**TAX CODE : 0313271086TEL : 028 39168073	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
55	WHSU6415206	WHLR109103	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	025B783825	SZSZNHCM220101-A	VIRTUE KING VIETNAM COMPANY LIMITED No. 28, DT743 Road, Song Than 2 Industrial Zone,Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam	BICH TRAM IMPORT-EXPORT COMPANY LIMITED. 02 QUARTER, THOI HOA WARD, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	Container 45	16361	710CTNS&172ROLLS MESH CLOTH C/NO. HS CODE:54074110 MADE IN CHINA MOLDED TOP HS CODE:39269099 Bonded Thread HS CODE:55081090 1148CTNS POLYESTER WEBBING HS CODE:62179000 SPARE PARTS OF ZIPPER/ZIPPER HS CODE:96072000#1148PKG	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
56	WHSU6433365	WHLP209341	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	024B579879		CONG TY TNHH KINH DOANH XUATNHAP KHAU THIEN PHU. _x000D_ADD:7/39 DUONG SO 6, PHUONG LONGTRUONG QUAN 9 HCMC VN.EMAIL:THANHSU100@YAHOO.COMTAX NO.:0316308376***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	16770	346 CTN _x000D_1.1.FABRIC MESH STAMPINGMACHINE HS: 8447902.HELMET LINING FABRIC HS: 6004903.MOLD HS: 8480794.PART BICYCLE HELMET(NAIL/BUTTON) HS: 960610***TEL: +84-37282961, FAX: +84-37280454	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
57	WHSU6574445	WHLR109869	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	025B783825	SZSZNHCM220101-A	VIRTUE KING VIETNAM COMPANY LIMITED No. 28, DT743 Road, Song Than 2 Industrial Zone,Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam	BICH TRAM IMPORT-EXPORT COMPANY LIMITED. 02 QUARTER, THOI HOA WARD, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	Container 45	14153	710CTNS&172ROLLS MESH CLOTH C/NO. HS CODE:54074110 MADE IN CHINA MOLDED TOP HS CODE:39269099 Bonded Thread HS CODE:55081090 1148CTNS POLYESTER WEBBING HS CODE:62179000 SPARE PARTS OF ZIPPER/ZIPPER HS CODE:96072000#882PKG PART OF CONTAINER	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022

58	WHSU6875599	WHLP196739	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	024B579878		HUA TOAN NHAT CO., LTD. _x000D_ADD: NO.33/9, 12 STR, BINH HUNG HOAA WARD, BINH TAN DIST, HCM, VN.EMAIL:VANLINHPT09 @YAHOO.COMTAX ID:031672138TEL:+84-0913913495	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	19814	772 CTN _x000D_1.BICYCLE PUMP HS:8414202.MICROPHONE HS:8518103. SECATEURS HS:8201504.PAD LOCK HS:8301105.DRILL BITS HS:8207506.PLIERS HS:820320	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
59	WHSU6880640	WHLP196736	WAN HAI 305 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	024B579983		PHO HOI TRADING SERVICESCOMPANY LIMITED _x000D_ADD:C15/2B LE VAN VIET, 2TH STREET,TANG NHON PHU A WARD, THU DUCCITY,HCMC, VIETNAMTAX NO.:0316399937***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	18350	673 CTN _x000D_1.AUTO PARTS,HS:851240,870829,700910,851220*** *TEL/FAX:+8402862811933THUY.PHUHO ANGANHCO@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
60	TCKU6652840	WH20048258	FEEDER 1 Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	035BY00440	HCM1220210073	CONG TY TRACH NHIEM HUU HAN TONG HOP THUONG MAI GIA BAO# 36 NGUYEN HOANG STREET, DONG DA WARD, QUY NHON CITY, BINH DINH PROVINCE, VIETNAM#	CONG TY TRACH NHIEM HUU HAN TONG HOP THUONG MAI GIA BAO# 36 NGUYEN HOANG STREET, DONG DA WARD, QUY NHON CITY, BINH DINH PROVINCE, VIETNAM#	Container 45	12841	1 SANGHAI WAFER 6G - CHOCOLATE 1X15BAGSX36PACKS 200 CARTONS H.S.CODE : 1905.32.20 2.SANGHAI WAFER 6G - STRAWBERRY 1X15BAGSX36PACKS 300 CARTONS H.S.CODE : 1905 32 20 3.SANGHAI WAFER 6G - MILK 1X15BAGSX36PACKS 450 CARTONS H.S.CODE : 1905.32.20 4 SANGHAI JUMBO WAFER 12.8G - CHOCOLATE 1X25BAGSX12PACKS 600 CARTONS H.S.CODE : 1905.32.20 5 SANGHAI JUMBO WAFER 12.8G - MILK 1X25BAGSX12PACKS 1100 CARTONS H.S.CODE : 1905.32.20 N.W. 9,606.00 KGS. AS PER INVOICE NO. UNI 2100243 DATED : DECEMBER 24,2021	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	7/1/2022
61	EGHU5012007	5998817/UL5998817/	GREEN CELESTE Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	EGLV456142501949		VPD., J.S.C. NO 12 ALLEY 219, BO DE, STREET, BO DE WARD, LONG BIEN DIST, RICT HANOI, VIETNAM TAX ID 0101911, 954*,	VPD., J.S.C. NO 12 ALLEY 219, BO DE, STREET, BO DE WARD, LONG BIEN DIST, RICT HANOI, VIETNAM TAX ID 0101911, 954*,	4532	19110	1911 CARTONS, 080810 FRESH APPLESHS 080810VENTS 75 CMH*MOBILE 84 983 568 656EMAIL KHANH@VPD.COM.VNREEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT 32.0 DEGREES F. ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022

62	EGSU5006950	1110471/	GREEN CELESTE Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/7/2022	EGLV456142501914		EDEN FRESH PRODUCE CO., LTD 18EO RT, M, STREET 123, SANGKAT BOEUNG TRABE, K, KHAN CHAMKARMON PHNOM PENH CITY,, CAMBODIA TEL 855883333346 EMAIL, UYHAO.M@EDENFRESHGROUP.COM,	DUNG NGUYEN CO., LTD 84 STREET NO., 6, CITYLAND PARK HILLS, WARD 10 GO, VAP DISTRICT, HOCHIMINH CITY VIETNA, M TAX ID 0309348642 TEL 0906.275., 972/0983.626.854 *,	4532	21471	1029 CARTONS, 080810 FRESH APPLESHS 080810VENTS 75 CMH* FAX (84-8)62907959EMAIL ANTHINHSG@YAHOO.COMREEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT 32.0 DEGREES F.***CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH CITY(CAT LAI PORT) TO PHNOM PHEN,CAMBODIA BY TRUCK.*** ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	7/1/2022
1	BMOU4941110	N903415	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7235390310		TIEN PHAT INTERNATIONAL TRADECOMPANY LIMITED 63A, Y LAN, HIEP TAN, TAN PHU DIST., HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL/FAX: +84-8-39736541*		CONTAINER 40	21715	TOTAL:1075 BAGS_X000D_ SILICA ZQ356K 21500KGS_X000D_ HS CODE:281122_X000D_ *TAX ID:0311689294_X000D_ **VIETNAM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
2	FSCU5120878	CN334463	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7235584630		0314893629#DEERFOS VIET NAM ONE MEMBER CO.,LTD. #LOT NO: 19, NUMBER ONE STREET, TAN TAO INDUSTRIAL ZONE,**	314893629	CONTAINER 40	23190	TOTAL:40 PALLETS_X000D_ H.S CODE 6805.10.00_X000D_ 614 ROLLS (30,700 YD) OF_X000D_ COATED ABRASIVE CLOTH_X000D_ # 39 PALLETS#45,355KGS_X000D_ H.S CODE 6805.20.00_X000D_ 8 ROLLS (4,000 M) OF_X000D_ COATED ABRASIVE PAPER# 1 PALLET_X000D_ #1,071KGS_X000D_ LOA GLORY 2149S_X000D_ #40PALLETS # 46,426KGS*HANGZHOU ZHEJIANG CHINA_X000D_ **BINH TAN DIST.,HCMC,_X000D_ VIET NAM._X000D_ #848-2836367596&848-2836367597#INFO@DEERFOSVN.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

3	FSCU5018254	CN334464	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7235584630		0314893629#DEERFOS VIET NAM ONE MEMBER CO.,LTD. #LOT NO: 19, NUMBER ONE STREET, TAN TAO INDUSTRIAL ZONE,**	0314893629	CONTAINER 40	23236	TOTAL:40 PALLETS_X000D_ H.S CODE 6805.10.00_X000D_ 614 ROLLS (30,700 YD) OF_X000D_ COATED ABRASIVE CLOTH_X000D_ # 39 PALLETS#45,355KGS_X000D_ H.S CODE 6805.20.00_X000D_ 8 ROLLS (4,000 M) OF_X000D_ COATED ABRASIVE PAPER# 1 PALLET_X000D_ #1,071KGS_X000D_ LOA GLORY 2149S_X000D_ #40PALLETS # 46,426KGS*HANGZHOU ZHEJIANG CHINA_X000D_ **BINH TAN DIST.,HCMC,_X000D_ VIET NAM._X000D_ #848-2836367596&848-2836367597#INFO@DEERFOSVN.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
4	FCIU5223141	CP828974	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7235677441	WTSHA21120108	TAX ID: 0302966590# TAN HOP THANH CO.,LTD# 1A HAMLET, HO VAN TANG STREET, TAN THANH TAY COMMUNE, CU CHI DISTRICT, HOCHIMINH CITY , VIETNAM	0302966590	CONTAINER 20	21318	HOUSEBILL: ALUMINUM SHEETHS CODE :7606MASTERBILL: TOTAL:8 PALLETS_X000D_ ALUMINUM SHEET_X000D_ HS CODE :7606_X000D_ *ZHEJIANG,CHINA_X000D_ TEL: 86-574-87153519FAX: 86-574-87153519_X000D_ **TAX ID : 0314011147_X000D_ ***HOCHIMINH VIETNAM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
5	CSNU6001088	CN554884	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7235977045		CONG TY TNHH THUONG MAI VAI SOI ABADD: NO.160,GROUP 6,HAMLET THANH SON, TOWN THANH BINH, BU DOP DISTRICT,BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM*		CONTAINER 40	27528	TOTAL:270 ROLLS_X000D_ PLASTIC FILM_X000D_ HS CODE: 392062_X000D_ *TAX CODE:3801230635_X000D_ PHONE: 094 7462223EMAIL: BAONHI168168@GMAIL.COM_X000D_ **(CAT LAI), VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
6	CSNU1610820	CP208056	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7235978471	SMSE21120479	0303484247#VIET DAN TRADING SERVICE COMPANY LIMITED#52D DUONG CONG KHI,HAMLET 6,XUAN THOI SON WARD, HOC MON DIST HO CHI MINH CITY,VIETNAM TAX CODE: 0303484247	0303484247	CONTAINER 20	9041	HOUSEBILL: WEBBING AND BAG ACCESSORIESMASTERBILL: TOTAL:230 PACKAGES_X000D_ WEBBING AND BAG_X000D_ ACCESSORIES_X000D_ HS CODE: 56072900/ 58089010/_X000D_ 58061090/ 83089090/ 39262090/58081090_X000D_ *TEL: +84 28 38200986_X000D_ TAX ID: 0312655097_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

7	CAIU4510771	CP208024	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236012290		TAX CODE: 3603695597HUATEX VIETNAM COMPANY LIMITED ROAD NO. 6, NHON TRACH 6 INDUSTRIAL PARK, LONG THO COMMUNE,NHON TRACH DISTRICT, **		CONTAINER 40	25347	TOTAL:1424 CARTONS_X000D_ 100% POLYESTER YARN DTY_X000D_ 75D/72F HIM SD AA_X000D_ 100% POLYESTER YARN DTY_X000D_ 75D/72F HIM SD AAAHS CODE: 540233_X000D_ *TEL:+852-25211809_X000D_ FAX:+852-25211478_X000D_ **DONG NAI PROVINCE, VIETNAMTEL:0909325883_X000D_ EMAIL:PHUONGLAM1403@YAHOO.COM _X000D_ HAIYING.CHEN@HUAFENG-CN.COM_X000D_ TOTHUY@HUAFENG-CN.COM++VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
8	TGBU7016827	CP208014	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236012290		TAX CODE: 3603695597HUATEX VIETNAM COMPANY LIMITED ROAD NO. 6, NHON TRACH 6 INDUSTRIAL PARK, LONG THO COMMUNE,NHON TRACH DISTRICT, **		CONTAINER 40	25347	TOTAL:1424 CARTONS_X000D_ 100% POLYESTER YARN DTY_X000D_ 75D/72F HIM SD AA_X000D_ 100% POLYESTER YARN DTY_X000D_ 75D/72F HIM SD AAAHS CODE: 540233_X000D_ *TEL:+852-25211809_X000D_ FAX:+852-25211478_X000D_ **DONG NAI PROVINCE, VIETNAMTEL:0909325883_X000D_ EMAIL:PHUONGLAM1403@YAHOO.COM _X000D_ HAIYING.CHEN@HUAFENG-CN.COM_X000D_ TOTHUY@HUAFENG-CN.COM++VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
9	BMOU5856882	CK137016	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236027350		YUE DE VIETNAM COMPANY LIMITEDCI-10 BIV LOT,TAN HUONG INDUSTRIAL PARK,TAN HUONG VILLAGE,CHAU THANH DISTRICT,TIEN GIANG PROVINCE, VIETNAM **		CONTAINER 40	21158	TOTAL:2100 BAGS_X000D_ PRECIPITATED SILICA_X000D_ FENGSIL-180GR_X000D_ HS CODE:2811_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
10	CSNU7690931	CK137017	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236027350		YUE DE VIETNAM COMPANY LIMITEDCI-10 BIV LOT,TAN HUONG INDUSTRIAL PARK,TAN HUONG VILLAGE,CHAU THANH DISTRICT,TIEN GIANG PROVINCE, VIETNAM **		CONTAINER 40	21158	TOTAL:2100 BAGS_X000D_ PRECIPITATED SILICA_X000D_ FENGSIL-180GR_X000D_ HS CODE:2811_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

11	CSNU1865544	CP231179	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236044640		CONG TY TNHH MOT THANH VIENNHANG HUONG BAO SO 39, DUONG 2 THANG 9, TO 20, KHU PHO 3, PHUONG MY PHUOC, THI XA BEN CAT,TINH BINH DUONG,*		CONTAINER 20	21928	TOTAL:1454 BAGS_X000D_ BAMBOO STICK_X000D_ H.S CODE: 442191_X000D_ *VIET NAM_X000D_ TAX ID:3702225137TEL: 84-366345040_X000D_ EMAIL:EMMA_THAI@_X000D_ HCM.OLC-GROUP.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
12	CBHU8640808	CP208199	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236113160		VIETNAM PINXIANG SHOE MATERIALSCO.,LTD LOT A3.3A,A3.3B,N4 ROAD, THANH THANH CONG INDUSTRIAL PARK, AN HOA WARD,TRANG BANG**		CONTAINER 40	16867	TOTAL:1670 BAGS_X000D_ PRECIPITATED SILICA_X000D_ HS:281122_X000D_ **TOWN,TAY NINH PROVINCE,_X000D_ VIET NAM.TAX CODE ID : 3901233767_X000D_ TELL : MS LINH 0276-376_X000D_ 1868/0908557 776_X000D_ EMAIL : GNL1668@GMAIL.COM /CC: KELLYLEUNG2010.HCM@GMAIL._X000D_ COM_X000D_ ***TAX CODE ID: 2761800_X000D_ TEL : 00852-27935511_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
13	CBHU8778715	CP204918	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236113160		VIETNAM PINXIANG SHOE MATERIALSCO.,LTD LOT A3.3A,A3.3B,N4 ROAD, THANH THANH CONG INDUSTRIAL PARK, AN HOA WARD,TRANG BANG**		CONTAINER 40	16867	TOTAL:1670 BAGS_X000D_ PRECIPITATED SILICA_X000D_ HS:281122_X000D_ **TOWN,TAY NINH PROVINCE,_X000D_ VIET NAM.TAX CODE ID : 3901233767_X000D_ TELL : MS LINH 0276-376_X000D_ 1868/0908557 776_X000D_ EMAIL : GNL1668@GMAIL.COM /CC: KELLYLEUNG2010.HCM@GMAIL._X000D_ COM_X000D_ ***TAX CODE ID: 2761800_X000D_ TEL : 00852-27935511_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
14	OOLU8805647	CP185655	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236171830		TBM-MINH PHAT PRODUCING TRADINGCO.,LTD 141-143 XOM DAT STREET WARD 8,DIST 11,HO CHI MINH CITY VIETNAM ATN: MS. THUY*		CONTAINER 40	12610	TOTAL:54 PACKAGES_X000D_ BLOWING MACHINE_X000D_ BLOWING MACHINE SPARE PART_X000D_ PREFORM HOLDER_X000D_ SEAL MACHINEPE BAG_X000D_ PAPER_X000D_ STAINLESS STEEL PIPE SPARE_X000D_ PARTCOMPRESSOR SYSTEM_X000D_ 304 STAINLESS PIPE_X000D_ PACKING MACHINE_X000D_ PE BAG FOR PACKING MACHINE_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

15	CSLU2434781	CN554962	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236175700		TAX ID:0304833571#LINH CUONG TRADING SERVICE CO.,LTD #28C,STREET NO.7,WARD 17,GO VAP DIST,HO CHI MINH CITY,VIET NAM #TEL:0084873079687,**	0304833571	CONTAINER 20	25569	TOTAL:26 PALLETS_X000D_ RULE DIE STEEL_X000D_ 567CTNS=26PALLETS_X000D_ HS CODE:8208_X000D_ **FAX:00848730796 85CONTACT:MR KHANG_X000D_ EMAIL:KHANG.LINHCUONG@_X000D_ GMAIL.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
16	CBHU8780327	CM914772	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236212970	JS22010002	0316665804#DAI HONG PHAT IMPORT EXPORT SERVICE TRADING CO.,LTD NO. 1107/228 DUONG BACH MAI STREET, WARD 5,DISTRICT 8, HO CHI MINH CITY, VIET NAM. DAIHONGPHAT.EXIM@GMAIL.COM TAX CODE: 0316665804	0316665804	CONTAINER 40	23687	HOUSEBILL: SHOWER`S ACCESSORIESHS CODE: 732490/732690/741820/848180/848190MASTERBILL: TOTAL:634 CARTONS_X000D_ SHOWER`S ACCESSORIES_X000D_ HS CODE: 732490_X000D_ *CITY,CHINA._X000D_ **WARD, DIST 1 HCM VIETNAM#TEL: +84 8 39252288 - 128_X000D_ #EMAIL:OPRS2-HCMVN@IFBGROUP._X000D_ NET.VN_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
17	TCKU7781708	CP179866	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COAU7236214110		TAX NO.0316711754#CONG TY TNHH THUONG MAI NGU KIM PHI YEN# NO.2555,1A STREET,SECTOR 3, WARD TAN HUNG THUAN,*	0316711754	CONTAINER 40	27510	TOTAL:985 PACKAGES_X000D_ BRIDGE CUTTING MACHINE#_X000D_ HS CODE: 84641090#_X000D_ POLISHING PAD#_X000D_ HS CODE: 68042290#BLADE#_X000D_ HS CODE: 82023100#_X000D_ DIAMOND CUP WHEEL#_X000D_ HS CODE: 68042290#STEEL TAPE#_X000D_ HS CODE: 3406000090#_X000D_ SPONGE POLISHING WHEEL#_X000D_ HS CODE: 68042290*DISTRICT 12,HCMC,VIETNAM#_X000D_ TEL./FAX.:0938082298_X000D_ MMLOG.IMPORT@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
18	DFSU1340349	19547410	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COSU6317861460	806	YUE QIANG CO., LTD LAND PLOT NUMBER 117, MAP SHEET NUMBER 45 GROUP 1, KHANH LOC QUARTER, KHANH BINH WARD, TAN UYEN TOWN BINH DUONG PROVINCE VIETNAM		CONTAINER 20	14550	HOUSEBILL: NETTING GLUEMASTERBILL: TOTAL:20 PALLETS_X000D_ NETTING GLUE HS CODE 3506.9900_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

19	CBHU4338127	193387649	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COSU6318111150		AN VIET UC COMPANY LIMITED5 HAN THUYEN STREET THUAN THANH DISTRICT HUE CITY VIETNAM*		CONTAINER 20	11620	TOTAL:2179 PACKAGES_X000D_ WOOLWORTHS QUICK OATS 750G_X000D_ MACRO BLACK CHIA SEEDS 350G_X000D_ WOOLWORTHS STRAWBERRY MILK_X000D_ 6X200MLFULL CREAM MILK IN POWDER_X000D_ WOOLWORTHS CHOCOLATE MILK_X000D_ 6X200ML_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
20	TLLU3287992	201800365	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COSU6319895040	807	YUE QIANG CO., LTD LAND PLOT NUMBER 117, MAP SHEET NUMBER 45 GROUP 1, KHANH LOC QUARTER, KHANH BINH WARD, TAN UYEN TOWN BINH DUONG PROVINCE VIETNAM		CONTAINER 20	14500	HOUSEBILL: NETTING GLUEMASTERBILL: TOTAL:20 PALLETS_X000D_ NETTING GLUE HS CODE 3506.9900_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
21	BEAU6217813	MLAU1914712	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COSU6320182360		VIET UC RUBBER JOINT BENTURE CO.,LTD THUA DAT 1021, 1084, TO BAN DO 47 KHANH BINH 63 STREET, TO 5, QUARTER BINH CHANH DONG,*		CONTAINER 40	21560	TOTAL:7 ROLLS_X000D_ 6 ROLLS OF USED CONVEYOR_X000D_ FABRIC BELT_X000D_ HS CODE 401012_X000D_ 1 RUBBER FENDERHS CODE 401694_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
22	OOLU6756590	MUAU1918886	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COSU6320182360		VIET UC RUBBER JOINT BENTURE CO.,LTD THUA DAT 1021, 1084, TO BAN DO 47 KHANH BINH 63 STREET, TO 5, QUARTER BINH CHANH DONG,*		CONTAINER 40	19820	TOTAL:7 ROLLS_X000D_ 6 ROLLS OF USED CONVEYOR_X000D_ FABRIC BELT_X000D_ HS CODE 401012_X000D_ 1 RUBBER FENDERHS CODE 401694_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
23	TRHU3598873	201800383	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	COSU6320287550	808	YUE QIANG CO., LTD LAND PLOT NUMBER 117, MAP SHEET NUMBER 45 GROUP 1, KHANH LOC QUARTER, KHANH BINH WARD, TAN UYEN TOWN BINH DUONG PROVINCE VIETNAM		CONTAINER 20	14250	HOUSEBILL: NETTING GLUEMASTERBILL: TOTAL:20 PALLETS_X000D_ NETTING GLUE_X000D_ HS CODE 3506.9900_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

24	FDCU0297352	E338284	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2118523		TAX: 0315412053# GAOGE COMPANY LIMITED# ADDRESS:E9/193G THE LU,HAMLET 6,TAN NHUT COMMUNE,BINH CHANH DISTRICT, HOCHIMINH CITY,VIETNAM# PHONE NUMBER:0899922787# EMAIL: GAOGEHOMETEXTILE@GMAIL.COM	0315412053	40HC	12018	BLANKET #HS CODE:630140	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
25	GCXU2018995	E385507	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2118901	SRTSC21123011	0304921933#SIEU LONG COMPANY LIMITED#NO.21-23, 2ND STREET, BINH THOI VILLAGE, WARD.8, DIST.11, HOCHIMINH CITY, VIETNAM.	0304921933	20GP	24969	HOUSEBILL: STEEL BAND #HS CODE: 721129COMPRESSOR #HS CODE: 841430GENERATOR #HS CODE: 850211MASTERBILL: STEEL BAND #HS CODE:721129 COMPRESSOR #HS CODE:841430 GENERATOR #HS CODE:850211 *(EYON BUILDING), HONGKOU DISTRICT, SHANGHAI 200080,CHINA TEL:86-21-65224900 FAX:86-21-65224591	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
26	FDCU0079411	E387884	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2119238		TAX CODE:3600725892# PIE RICH INTERNATIONAL LTD.# LOT II-12 HO HAI INDUSTRIAL ZONE, TRANG BOM DISTRICT,DONG NAI*	3600725892	40HC	11975	NONWOVENS 40G#HS560392 NONWOVENS 80G#HS560393 THE PARTS OF SEATS#HS940190 *PROVINCE,VIETNAM# 84-251-3987715# DAVIDWANG99@VIP.163.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
27	CAIU6361023	E310683	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2119242		0302152520 #HONGDAT CO.,LTD #2969A HIGHWAY 1A,TAN THOI NHAT WARD.12 DIST, HO CHI MINH CITY VIETNAM.**	0302152520	20GP	9930	CHEFEX-12S ELECTRICAL MEAT MINCER(220V/50HZ/1/2HP) #HS CODE:84385000 GRINDER PARTS(HEAD,AUGER, PIN,NUT.PLATE,SWITCH) #HS CODE:84389000 CARTON #HS CODE:48191000 *LIGANG TOWN, JIANGYIN CITY,JIANGSU, PRC. TEL:86-510-6600959 FAX:86-510-6092399 **#TEL:84-8-35925242/46/ #FAX:84-8-37192040 #PTAT1964@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

28	FCIU6110319	E394575	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2119258		0303928118 #CONG TY TNHH SX TM DV VIET TY #196/8 VUON LAI STREET, TAN THANH WARD,TAN PHU DIST, HO CHI MINH CITY,VIETNAM**	0303928118	20GP	25752	TEXTILE FABRIC COATED WITH PLASTIC #HS CODE:59039090 N.W.:22800KGS ZIPPER: #HS:96071900 N.W.:1368KGS *COUNTY,ZHEJIANG PROVINCE, CHINA **#TEL: 0862693336 #FAX: 0835594062 #EMAIL:TTHAO9988@163.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
29	UETU5022489	E341142	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2119295	SLSHA09129	1101809977#TAINAN ENTERPRISES (VIETNAM) CO., LTD. #LOT G, NO. 8 AND NO. 2 STREET, INDUSTRIAL ZONE WITHIN LONG AN BORDER GATE ECONOMIC ZONG, BINH HIEP WARD, KIEN TUONG DISTRICT-LEVELTOWN, LONG AN PROVINCE,VIETNAM	1101809977	40HC	19822	HOUSEBILL: WOVEN FABRICFABRIC # 415 PKGSMASTERBILL: WOVEN FABRIC #HS CODE:5209 FABRIC PO#100122489 #HS CODE:5516 *NO 1,LANE 66,HUAYUAN ROAD, SHANGHAI 200083,P.R.CHINA TEL:86-21-60950251-0255 FAX:86-21-60950250 **DISTRICT , HO CHI MINH CITY , VIET NAM. ATTN: MS. JOLIE #TEL:(84-8)39484532/4533 #FAX:(84-8) 39484569 #EMAIL: CONTACT-HCM@FULLWELL.BIZ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
30	TELU2406135	E388508	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2119344		3700230195#VIEITNAM LIWAYWAYJOINT STOCK COMPANY# NO.14 VSIP STREET 5 VIETNAM SINGAPO RE INDUSTRIAL PARK,BINH HOA WARD, THUAN AN CITY,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM#TEL:+84274 3769 677#FAX:+84 274 3769 671#THUYDIEM@OISHI.COM.VN	3700230195	20GP	20319	VMPET FILM #HS CODE:392062 *231633 HEFEI,ANHUI, P.R.CHINA TEL:0086/551/64419919 FAX:0086/551/64411234	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
31	CAIU7911464	E239260	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA2119567		TAX NO:3702876643# THAI BAO FURNITURE TRADING COMPANY LIMITED# SO 346, DUONG HUYNH THUC KHANG, KHU 03, PHUONG HOA PHU, THANH PHO THU DAU MOT, TINH BINH DUONG, **	3702876643	40HC	21984	UV COATING#960DRUMS#21984KGS# HS 320990 **VIET NAM# EMAIL: MPF676285@GMAIL.COM HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER.COM ATTN:PHAM THI HIEN LIEN TEL:0961822796	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

32	CULU601 5750	E390193	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVSHA 2119844		3901166775# GAIN LUCKY (VIETNAM) LIMITED.# NO 40-6, N14 STREET, PHUOC DONG INDUSTRIAL PARK,**	3901166775	40HC	15624	26S 50% RAYON 50% COMBED COTTON COMPACT SIROSPUN KNIT YARN #77 CTNS#1848KGS #H.S.CODE: 52062200 30S 48% RAYON 52% COMBED COTTON COMPACT SIROSPUN KNIT YARN #97CTNS #2328KGS #H.S.CODE: 52062300 30S 40% RECYCLED POLYESTER 60% COMBED COTTON COMPACT SIROSPUN WAXED KNIT YARN (GRS) #214CTNS#5136KGS #H.S.CODE: 52062300 36S 40% RECYCLED POLYESTER 60% COMBED COTTON COMPACT SIROSPUN KNIT YARN (GRS) #124CTNS#2976KGS #H.S.CODE: 52062400 30S 50% RAYON 50% COMBED COTTON COMPACT KNIT YARN #139CTNS#3336KGS #H.S.CODE: 52062300 **PHUOC DONG WARD, GO DAU DISTRICT,TAY NINH PROVINCE VIETNAM. #TEL:0663891519# FAX:0963691006# E-MAIL:SCBBG-GAINLUCKY @SHENZHOUGROUP.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
33	CULU617 6288	E357961	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVXMN 2106453		LIN TA HSING JOINT STOCK COMPANY ADD: 37 THONG NHAT STREET, SONG THAN 2 INDUSTRIAL ZONE, DI AN DIST, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL : 0274 379 0038/39 EMAILXNK@LDSVN.COM **		40HC	26850	MAN-MADE STONE:6810999000 CERAMIC SINK:691010000	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
34	CULU628 5139	E291865	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVXMN 2106454		ATLANTIC MANUFACTURE INC LOT L 4A CN,MYPHUOC 2 INDUSTRIAL PARK,BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL:02743535331 FAX:02743535332 3702360601		40HC	9374	BLOWER HS CODE:841459	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

35	CULU6172488	E357754	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVXMN2106461	XMNHCM21C675	0312939772#KHAI DUC CO.,LTD#122H/2, QUARTER 1B, AN PHU WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM.	0312939772	40HC	6424.1	HOUSEBILL: FLYKNIT UPPER OUTSOLE FOOTBED COUNTER NONWOVENS SHOE BOX LABEL PAPER STRETCHERMASTERBILL: FLYKNIT UPPER 6406100090 OUTSOLE 6406202000 FOOTBED 6406909100 COUNTER 3921909090 NONWOVENS 5603939000 SHOE BOX 4819100000 LABEL 4821100000 PAPER STRETCHER 4823909000	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
36	CULU6164590	E357751	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVXMN2106470		TAITAN VIET NAM ENTERPRISE CO.,LTD LOT C-4A-CN, BAU BANG EXTENSION INDUSTRIAL PARK, LAI UYEN TOWN, BAU BANG DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM. EMAIL:LUONG.TUYETLAN@YAHOO.COM.VN*		40HC	7100	GRID CASTING MACHINE H.S. CODE 8454.1000.00 *TAX ID:3702424830 TEL:84-902750116 **ATTN: VO MINH TRAM TEL: 028-35102015 OR 0966921127 FAX: 028.35102016 TAX ID:0313388006	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
37	CULU6172512	E357827	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVXMN2106472		TAX CODE: 1101727361 VAN PHUOC VIETNAM COMPANY LIMITED C15+C16, STREET NO. 7, TAN DO INDUSTRIAL PARK,BINH TIEN 2, DUC HOA HA HAMLET, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TEL: 0909.888518 FAX:848.37680519**		40HC	26208	MATERIAL FOR MAKE SOLE SHOES #HS CODE: 39019090 *HONG KONG **EMAIL:WELLI@BOLS.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
38	CULU6163341	E357865	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVXMN2106616	XMNSGN21120502	3801052100#SHYANG YING CO., LTD.#BLOCK B1 - B12 AND E1 - E12, A2-A5 DONG XOAI II INDUSTRIAL ZONE, TIEN THANH WARD, DONG XOAI TOWN, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM	3801052100	40HC	6487.8	HOUSEBILL: FOOTWEAR MATERIALMASTERBILL: FOOTWEAR MATERIAL HS CODE:5407.52 & 6406.10 * DISTRICT, XIAMEN, FUJIAN TEL:0592-2637672 FAX:0592-2613726 **FAX:84-28-62853866/67	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

39	CULU6285139	E2918651	LOA GLORY	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CULVXMN2106853		ATLANTIC MANUFACTURE INC LOT L 4A CN,MYPHUOC 2 INDUSTRIAL PARK,BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL:02743535331 FAX:02743535332 3702360601		40HC	8727.5	PVC TARPAULIN HS CODE:590310	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
40	HDMU2824670	211295049	KMTC BANGKOK	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	HDMUSELA51531600	KORT2112162	TAN DAI NGOC CO.,LTD THANH DIEN INDUSTRIAL GROUP, THANH PHUOC HAMLET, THANH DIEN VILLAGE, CHAU THANH DISTRICT, TAY NINH PROVINCE,VIETNAM. TEL:+84 276 3821356 FAX:+84 276 3821358		22G1	3163.7	HOUSEBILL: 143 PKGS OF KNITTING YARNACCESSORIESHS CODE : 5109.10MASTERBILL: 143 PACKAGES, (143 PACKAGES), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 143 PACKAGES 143 PKGS OF # KNITTING YARN ACCESSORIES #HS CODE 5109.10,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
41	FCIU7128694	CD447877	KMTC BANGKOK	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	KMTCDLC206867		1100581374#TIN THANH PACKING JOINT STOCK COMPANY(BATICO)#LOT C20, DUC HOA HA PLASTIC INDUSTRIAL ZONE, BINH TIEN VILLAGE,DUC HOA HA COMMUNE,DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TEL: 0397705183 TAX ID:1100581374 MAIL:PURCHASING.1@BATICO.SCG.COM	1100581374	DCHC	6363	17 PALLETS PLASTIC SHEET PP128N55 HS CODE:392190 6363KGS17PALLETS 17PACKAGES HS CODE: 392190	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
42	SEGU3290052	KSA240218	KMTC BANGKOK	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	KMTCIMI0081828		0302140342#CONG MINH WOODEN HANDICRAFT#638/72/36 LE TRONG TAN, BINH HUNG HOA WARD, BINH TAN DISTRICT,HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL : 84-913-230237#84913230237##LETHUACHIEN72@GMAIL.COM	0302140342	DC20	13760	24PALLET WOODEN PRODUCTS 24PALLET HS CODE: 440799	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

43	FFAU1038723	KMA614993	KMTC BANGKOK	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	KMTCTMK0519098		2700894028#TAN NHAT MINH NB COMPANY LIMITED#HAMLET 1, DONG CHUA VILLAGE, GIA THINH TOWN, GIA VIEN DISTRICT, NINH BINH PROVINCE, VIETNAMTAX: 2700894028090 482 2469, TEL:+84 90 482 2469VU THI PHUONG - DIRECTOR**#84 90 482 2469##CTYPHATANHMINH@GMAIL.COM	2700894028	DCHC	26400	3,200CARTONS COCA COLA HS CODE: 2202.10 * E-MAIL : INFO@ANBER.CO.JP ** MAIL:CTYPHATANHMINH@GMAIL.COM 3200CARTONS HS CODE: 220210	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022
44	NSSU7117596	NS2226105	KMTC BANGKOK	08/01/2022	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLNMHCC2100126	MNLHCM000227	0312682527#TRUONG MINH DAT SERVICE TRADING CO. LTD#118/39 TRAN QUANG DIEU, WARD 14, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0312682527	CONTAINER 40	25200	HOUSEBILL: ANIMAL FEEDS"700 BAGS OF THUNDERBIRD BABY STAG BOOSTER CRUMBLE""350 BAGS OF THUNDERBIRD STAG DEVELOPER CRUMBLE"MASTERBILL: 1050 BAGS SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: ANIMAL FEEDS 700 BAGS OF THUNDERBIRD BABY STAG BOOSTER CRUMBLE 350 BAGS OF THUNDERBIRD STAG DEVELOPER CRUMBLE H.S. CODE 23099020	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	7/1/2022

1	CAIU634896 8	SM415531	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	SMLMSEL1K7332500	YLEX2201HPH713	0109515060#HNT GROUP IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#198-2 LOT - 60 MAP, 102 LANE, VAN LA, 6 GROUP, PHU LA WARD, HA DONG DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM TEL: +8497-804-8235		D2	11317.10	HOUSEBILL: BABYBABY DAILY WET WIPESBABYBABY TWINKLE WET WIPESILOVEBEBE PLUS YELLOW WET WIPESNO.&DATE OF INVOICEJOUN-HNT3120212021-12-30HS CODE:3307.90 MASTERBILL: 1069 CT, 1069 CARTONS IN TOTAL1X20ST CONTAINER SAID TO CONTAIN:1,069 CARTONS OF BABYBABY DAILY WET WIPES BABYBABY TWINKLE WET WIPES ILOVEBEBE PLUS YELLOW WET WIPES NO.&DATE OF INVOICE JOUN-HNT3120212021-12-30 HS CODE:3307.90;	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
2	SEGU6627065	CK34979	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	CKCOTMK0002009	SMJ210002078	MINH ANH EQUIPMENT COMPANY LIMITED NO.133,119 ALLEY, GIAP BAT ROAD#, GIAP BAT WARD, HOANG MAI DISTRICT, HA NOI, VIET NAM# TEL: 84-247-3000-669/ FAX: 84-247-3000-659 EMAIL: THIETBIMINHANH@GMAIL.COM# TAX ID:0105924947#		CONTAINER 40	24340.00	HOUSEBILL: USED FORKLIFT #5 UNITS #24340 KGSMASTERBILL: 5 UNIT, SHIPPER`S LOAD, COUNT AND SEAL SAID TO CONTAIN; MAHE-K210067 5 UNITS OF USED FORKLIFT HS CODE; 8427.20 ** TEL; +84 24 3200 5794 TAX ID; 0108012723 PIC CONTACT ;MS JADE EMAIL; CS.HAN@SPECIALCARGOS.COM	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

3	DRYU 3001868	CKL 059476	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	CKCOINC0039229	VGLG2112027	CONG TY TNHH DICH VU VA DAU TU MIN		CONTAINER 20	21000.00	HOUSEBILL: "SHIPPER`S LOAD & COUNT & SEALED"SAID TO CONTAIN :BILLIARD TABLES(9 FEET TABLE)#HS CODE: 95042020MASTERBILL: 334 BOX, "SHIPPER`S LOAD, COUNT AND SEAL" SAID TO CONTAIN; BILLIARD TABLES (9 FEET TABLE) #HS CODE; 95042020 **TEL ; 82-31-634-6601 FAX ; 82-31-634-1480 ***TEL; 84-24-62659161~2. FAX; 84-24-62659163 M.P; 090.4368681 SKYPE; HONGROSE169	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
4	FCIU6356196	CKL 055846	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	CKCOINC0039397	GINCHPHL2104219	#0105019946#HT BAO LINH COMPANY##45 DONG NHAN - DONG NHAN - HAI BA TRUNG - HA NOI - VIET NAM# TELL 84-964-516-888		CONTAINER 20	3803.00	HOUSEBILL: AUTOMOTIVE SPARE PARTSMASTERBILL: 378 BOX, "SHIPPER`S LOAD, COUNT AND SEAL" SAID TO CONTAIN; AUTOMOTIVE SPARE PARTS NO. & DATE OF INVOICE QDH21010SN, 2021-12-27 HS CODE;8708.99	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

5	BEAU 4797435	CKL 058046	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	CKCOINC0039411	CFKRHPH2201008	2600946755#ALIM GLOBAL CO., LTD#LOT CN5, HOANG XA INDUSTRIAL ZONE, TRUNG THINH COMMUNE, THANH THUY DISTRICT, PHU THO PROVINCE, VIETNAM. TEL : (+84-4) 210 3 878 555 FAX : (+84-4) 210 3 878 558		CONTAINER 40	7648.00	HOUSEBILL: KNIT FABRICMASTERBILL: 447 PACKAGE, "SHIPPER`S LOAD, COUNT AND SEAL" SAID TO CONTAIN; 666 PKGS OF KNIT FABRIC INVOICE NO.; SAY(S)-220102AL INVOICE NO.; SAY(S)-220102KE HS CODE ; 6006.22 HS CODE ; 6004.10	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
6	BMOU6041708	CD547636	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	KMTCHKG4599950	VHPG20100250	0108755366#SPEED MOTION VIETNAM COMPANY LIMITED#55TT2, VAN PHU URBAN PARK, PHU LA, HA DONG, HANOI, VIETNAM#EMAIL: SM-IMPORT-EXPORT@SPEEDMOTION.VN		CONTAINER 40	8734.00	HOUSEBILL: MATERIAL AND SUPPLIES , WARP-KNITTED FABRICMASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X20` 2X40`HC 1,804PACKAGES ========== 16CARTON(S) 100% POLYESTER WOVEN LABELS PAPER HANG TAGS , HEAT TRANSFER , 100% POLYESTER WOVEN TAPE , HS CODE : 4821/4908/5806/5807 9CARTON(S) SEAMTAPE HS CODE:3921 21PACKAGE(S)	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

7	BMOU6366175	CD54821 6	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	KMTCHKG4599950	VHPG20100235	1001126166#MXP COMPANY LIMITED # PG2-08A VINCOM SHOPHOUSE DOC NHUONG STREET, DE THAM WARD, THAI BINH CITY, THAI BINH PROVINCE, VIETNAM#TEL:8442273844111		CONTAINER 40	7480.40	HOUSEBILL: FABRICMASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X20` 2X40`HC 1,804PACKAGES ========== 16CARTON(S) 100% POLYESTER WOVEN LABELS PAPER HANG TAGS , HEAT TRANSFER , 100% POLYESTER WOVEN TAPE , HS CODE : 4821/4908/5806/5807 9CARTON(S) SEAMTAPE HS CODE:3921 21PACKAGE(S) (21 PKGS SAID TO CONTAIN	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

8	BEAU 2938278	KSA 368229	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	KMTCINC3693448		0105974560#QUOC DAT TRADE DEVELOPMENT AND#INVESTMENT COMPANY LIMITEDFLOOR 3, NO 32/102, PHAO DAI LANG STR,LANG THUONG WARD, DONG DA DIST, HA NOI, VIET NAMTAX CODE: 0105974560TEL: 84-24-3736-9988 **#84-24-3736-9988#84-24-3244-4885#DUNGKT@NHUAQUOCDAT.VN		CONTAINER 20	15336.10	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X20` 1,211BAGS POLYPROPYLENE PP Y-130SB QUANTITY : 1,875KGS POLYPROPYLENE PP GY-130SA QUANTITY : 28,400KGS TOTAL QUANTITY : 30,275KGS MANUFACTURER: HYUNDAI CHEMICAL CO. ORIGIN OF GOODS: REPUBLIC OF KOREA HS CODE : 3902.10 * L/C NUMBER : LI21B19962 ** FAX: 84-24-3244-4885 EMAIL : DUNGKT@NHUAQUOCDAT.VN	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
9	NSJU0000071	NS308109 3	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLHGHPC2103099	SMFCL21121200	0105991799#VIET CHAU CONSUMER GOODS CO., LTD#14C HANG THAN, NGUYEN TRUNG, TRUC WARD BA DINH DISTRICT, HANOI, VIETNAM		CONTAINER 20	2958.00	HOUSEBILL: DIGITAL WATER BOILER AND WARMER -QUICK4HS CODE:851679 #204 CARTONS MASTERBILL: SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: DIGITAL WATER BOILER AND WARMER -QUICK4 HS CODE:851679 *TEL:0755-82336126 **CS-HP@ADDICON.COM.VN TAX ID: 0310510709-001 PLACE OF RECEIPT : XIAOLAN,CHINA	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

10	FCIU9180006	NS307908	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLHGHPC2200007	SMFCL21121169	0101421452# AMY TECHNOLOGY AND TRADING CO., LTD# NO. 69 LE THANH NGHI STR., DONG TAM WARD, HAI BA TRUNG DIST., HANOI, VIETNAM		CONTAINER 40	12595.09	HOUSEBILL: COMPATIBLE TONER CARTRIDGEMASTERBILL: SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: COMPATIBLE TONER CARTRIDGE HS CODE: 84439990 * FAX: (84.4) 3211 5540 TAX ID:0305054200 PLACE OF RECEIPT : ZHUHAI,CHINA	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
11	SEGU9571606	NS304140	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLHGHPC2200017		VIMC LOGISTICS JSC TAX CODE: 0102345275 LICENCE NO: 28/BCT(MS-TPDL) 4TH FLOOR, OCEAN PARK BUILDING, NO 1 DAO DUY ANH S DONG DA DIST., HANOI, VIETNAM*		CONTAINER 40	29940.00	SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: FROZEN FOODSTUFF HS CODE: 0206 NET WEIGHT: 28500.00 KGS	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

12	NSSU 705125 25	NSL 916258	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLI CHPC2 102259		0200867992#45/GXN-BTNMT#81.PH/2021/GXN-MSBHP #PHU HUNG TRADING AND WAREHOUSE SERVICE JOINT STOCK COMPANY#NO 49 DINH TIEN HOANG STREET, HONG BANG DIST, HAIPHONG CITY, VIETNAM **		CONTAINER 40	15650.00	SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: 52PKGS OF ALUMINUM WASTE AND SCRAP#52PKGS#15,650KGS HS CODE: 7602.00.00	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
13	SZLU 202071 3	NSL 016321	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLI CHPC2 102349	GNSH P220100 3	THUY DUONG GREEN COMPANY LIMITED NO 17-19 LANE 12 LE LOI STREET, HA CAU WARD, HA DONG DISTRICT, HANOI, VIET NAM TEL:84-4-3200-2040 FAX:84-4-3200-1981		CONTAINER 20	14465.50	HOUSEBILL: MJ SHORTENING KH SHORTENINGMASTERBILL: SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: 3562 CARTONS OF MJ SHORTENING KH SHORTENING FULLY HYDROGENATED SOYBEAN OIL	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

14	NSSU 0070199	NSL 675447	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLI CHPC2102367	SWAS 22001	CONG TY TNHH XNK & TM PHUONG LINH. 33 NGUYEN NHU DO, HANOI CITY, VIETNAM TEL: +84437323836		CONTAINER 20	4708.00	HOUSEBILL: FOOD FOR CHILDRENMASTERBILL: SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: FOOD FOR CHILDREN NO. & DATE OF INVOICE VH2021-V016 & 27.DEC.2021	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
15	TCKU 6654606	DYL 206594	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	NSSLI CHPC2102367	SWAS 22001	CONG TY TNHH XNK & TM PHUONG LINH. 33 NGUYEN NHU DO, HANOI CITY, VIETNAM TEL: +84437323836		CONTAINER 40	18240.00	HOUSEBILL: FOOD FOR CHILDRENMASTERBILL: SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: FOOD FOR CHILDREN NO. & DATE OF INVOICE VH2021-V016 & 27.DEC.2021	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

16	SEGU 3156655	512291	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	PCLUINC00899907	HHPH21120140	0107045194#AN THINH PHAT TMDV IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#SỐ 5, HẺM 332/54/1 NGÔ GIA TỰ, PHƯỜNG ĐỨC GIANG, QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI, VIỆT NAM.		CONTAINER 20	6304.00	HOUSEBILL: SAMSUNG JANGSOO HWAN#(3.75G * 60EA/PACKAGE, 20PACKAGE/CTN)#IMPERIAL CHONGMYEONG HWAN#(3.75G * 60EA/BOX, 20BOX/CTN)#MEDIBEAU SNAIL HAND CREAM#(100ML * 160EA/CTN)MASTERBILL : SAMSUNG JANGSOO HWAN (3.75G * 60EA/PACKAGE, 20PACKAGE/CTN) IMPERIAL CHONGMYEONG HWAN (3.75G * 60EA/BOX, 20BOX/CTN) MEDIBEAU SNAIL HAND CREAM (100ML * 160EA/CTN) HS CODE: 3306.10 #405 CARTONS	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
17	BEAU 2307040	530356	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	PCLUPUS02318354	KOTXBNHPL2110152	NAM DUNG TRADING & INVESTMENT COMPANY LIMITED.#NO 32, ALLEY 2, LANE THAI THINH 1, THINH QUANG, DONG DA, HANOI, VIETNAM		CONTAINER 20	14448.00	HOUSEBILL: PREPARATION FOR ORAL HYGIENE PROPOLINSE MOUTHWASHPURE 600 ML 20,160 PCS MASTERBILL: PREPARATION FOR ORAL HYGIENE PROPOLINSE MOUTHWASH PURE 600 ML 20,160 PCS HS CODE : 3306 MOUTH WASH # 672 CARTONS # GROSS WEIGHT : 14,448.00KGS #672 CARTONS	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

18	DYLU 2103581	DYB 031509	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	PCSLH GHPC2 100432	SMFC L21120 823	0106845582 # MIDOMAX VIETNAM JOINT STOCK COMPANY # NO.42, MIEU DAM STR., ME TRI WARD,NAM TU LIEM DIST.. HANOI, VIETNAM		CON TAIN ER 20	7287 .50	HOUSEBILL: TABLE TENNIS TABLEMASTERBILL: SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: TABLE TENNIS TABLE HS CODE:950640 PLACE OF RECEIPT : HUANGPU,CHINA	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
19	DYLU 5137060	NS30 80493	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	PCSLH GHPC2 100434		CO:0105760826#AVINA LOGISTICS.,JSC #NO 39/41 TO NGOC VAN STREET, QUANG AN WARD, TAY HO DIST, HANOI CITY, VIETNAM/10000 #TEL:+84(0)4 3686 3939#FAX:+84(0) 4 3938 7586*		CON TAIN ER 40	7927 .80	SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: RICE COOKER GRC5042 HS CODE:85166030 PLACE OF RECEIPT : XINHUI,CHINA	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022

20	DYLU5104452	DYB147829	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	PCSLHGHPC2200001		CO:THAI HUNG IMPORT-EXPORT CO.,LTD ADRS:ROOM 403 OCEAN PARK BUILDING,NO.1 DAO DUY ANH STR,DONG DA DIST,HANOI CITY, VIETNAM.# TEL: 84-4-3576.5479 FAX: 84-4-3576.5922.***		CONTAINER 40	6248.00	SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: WHEELCHAIR HS CODE:8713.10 **+86-757-85505197 *** TAX ID:0103162676 PLACE OF RECEIPT : SANSHUI,CHINA	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
21	FCIU3751915	SM433308	STAR EXPLORER	#######	Cục QLRR	7/1/2022	SMLMSEL1K9307200	SGBZHPH2201002	0801283409#MINH TUAN WOOD VINA LIABILITY CO.,LTD#KILOMET 42, 18A HIGHWAY HOANG TAN WARD,CHI LINH CITY ,HAI DUONG PROVINCE, VIETNAM#TEL : 84.2203.595.888		D2	5249.00	HOUSEBILL: 416PACKAGES OF#MATERIALS FOR GARMENTS#5512 FABRIC#4821 TAG#3926 TAG PIN#INVOICE NO.: IN20211012MASTERBILL: 416 PK, 416 PACKAGES IN TOTAL1X20ST CONTAINER SAID TO CONTAIN:MATERIALS FOR GARMENTS 5512 FABRIC 4821 TAG 3926 TAG PIN INVOICE NO.: IN20211012;	Green Port	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	7/1/2022
22	MSMU7717957	FJ142750 94	MSC REBECCA	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	MEDUFU982585	XMHPH2104424	Công ty TNHH đầu tư và sản xuất Vân Ly	101957324	40HC	####	TAPE ROLLS	Cảng Lạch Huyện Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	7/1/2022
23	BEAU5670152	FJ142707 41	MSC REBECCA	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	MEDUFU966000	STHLW2112203	Công Ty TNHH Sản Xuất Elip	1101713471	40HC	4784	MASSAGE CHAIR HS: 90191010	Cảng Lạch Huyện Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	7/1/2022

24	CAAU5904680	FJ1427069 6	MSC REBECCA	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	MEDUFU966000	STHLW2112203	Công Ty TNHH Sản Xuất Elip	1101713471	40HC	5840	MASSAGE CHAIR HS: 90191010	Cảng Lạch Huyện Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	7/1/2022
25	MEDU1737926	FJ1427611	MSC REBECCA	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	MEDUFU982601	XMHPH2104436	CôNG TY TNHH BNF	108705365	20DV	2787	VELVET CLOTH / W 1150MM (YELLOW) IN BULK	Cảng Lạch Huyện Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	7/1/2022
26	MSDU2157792	B0218690EU221708 84	MSC REBECCA	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	MEDURO413419		Công Ty TNHH Vật Tư Công Nghệ Phẩm Ttn	102058175	20DV	####	FRANKFURTER FLAVOUR R8 SUP ERFRESH 20 KG PROPICOLOR M PLUS 20	Cảng Lạch Huyện Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	7/1/2022
27	UNXU3154538	ASL2213947	RUN XING	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	ASKVH2R1460153	SMFCL21120826;	Công Ty TNHH Thiết Bị Công Nghệ Bảo An	106029880	20	####	147 PACKAGE, CONVEYOR BELT HS CODE: 591000 RUBBER BELT HS CODE: 4010;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
28	SEGU1926063	####	RUN XING	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	OOLU2683273460	7E+09	CONG TY TNHH RAIN INTERNATIONAL VIETNAM#E4-PA2 CUM E10, PHUONG THANH XUAN BAC,QUAN THANH XUAN, THANH PHO HANOI, VIETNAM	109338904	22G1	9412	HEALTH FOOD SUPPLEMENTS, NOS	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
29	OOLU3959090	OOLFTN4166	RUN XING	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	OOLU4110314700		Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản Xuất Thương Mại Thanh Uy	311927358	22R1	2065	160 CT, FROZEN ATLANTIC BLUEFIN TUNA	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
30	AXEU6008401	ASL2184484	RUN XING	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	ASKVH2R1460066		CôNG TY TNHH THươNG MạI DịCH Vụ HOàNG MINH LâM	316375703	40	####	2441 SET, CERAMIC FLOWERPOT HS CODE:69139090;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022

31	SGRU5010712	ASL2184037	RUN XING	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	ASKVH2R1460067	JWFEM21120542	Công ty TNHH thương mại toàn cầu Đức Chính	107566045	40	6212	HOUSEHOLD PRODUCTS	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
32	UETU5431487	SITZ628244	TAN CANG PIONEER	6/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		WSDS2111372	CôNG TY TNHH KHOA HọC Kỹ THUậT CHIếU SáNG HIếU KIệT	108225739			LED LAMPS # 836 CTNS	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022
33	TEXU1586370	SIT W821284	SITC OSAKA	25/12/2021	Cục QLRR	7/1/2022		SITGNBHP399038	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Kỹ Thuật Kim Nam	311364546			14 PACKAGE(S)_x000D_ 55KN FREE FALL LIFEBOAT LAUNCHING APPLIANCE,5.9M FREE FALL LIFEBOAT FI:RE-PROTECTED TYPE	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	7/1/2022
34	TRIU0825215	SIT W821300	SITC OSAKA	25/12/2021	Cục QLRR	7/1/2022		SITGNBHP399038	Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Kỹ Thuật Kim Nam	311364546			14 PACKAGE(S)_x000D_ 55KN FREE FALL LIFEBOAT LAUNCHING APPLIANCE,5.9M FREE FALL LIFEBOAT FI:RE-PROTECTED TYPE	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	7/1/2022
35	TLLU7957480	E401325	FORTUNE NAVIGATOR	27/12/2021	Cục QLRR	7/1/2022		ESZ2112083	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TÂN ĐẠI PHÁT	108281596			DOUBLE BURNER ELECTRICAL HOB	Tân Cảng 128	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	7/1/2022
36	MRKU3657287	CN096747 97	ASIAN ACE	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		S00146795	Công ty TNHH Utech Việt Nam	101151527			WELDING EQUIPMENT	VIP GREEN PORT	CCHQ CK CẢNG HP KV3	7/1/2022
37	FFAU1175921	SITK809204	SITC HAIPHONG	3/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		YFFCL2112168	Công Ty TNHH Giầy Roll Sport Việt Nam	2801572789			SHOE MACHINES HS CODE:842833/841989/851430	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022
38	SEGU4121611	SITK809245	SITC HAIPHONG	3/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		YFFCL2112168	Công Ty TNHH Giầy Roll Sport Việt Nam	2801572789			SHOE MACHINES HS CODE:842833/841989/851430	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022

39	TCKU 7161116	SITK 809239	SITC HAIPHONG	3/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		YFFCL 2112168	Công Ty TNHH Giầy Roll Sport Việt Nam	2801572789			SHOE MACHINES HS CODE:842833/841989/851430	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022
40	TRHU 6693935	SITK 809232	SITC HAIPHONG	3/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		YFFCL 2112168	Công Ty TNHH Giầy Roll Sport Việt Nam	2801572789			SHOE MACHINES HS CODE:842833/841989/851430	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022
1	FFAU 2454730	66856222	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	OOLU2 681472120		MTV SON PHUONG WOOD COMPANY, LIMITED, VILLAGE 1, CHANG SON COMMUNE,, THACH THAT DISTRICT,, HA NOI CITY,VIETNAM #,		45G1	22216.96	15 BD, BLACK WALNUT LUMBER HS CODE: 440799 14 DAYS FREE DETENTION AT DESTINATION;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
2	SGCU 5151142	ASL 2184501	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R1460003	GZHP H2106937	# # SUN HOUSE CO.,LTD # NGOC LIEP,NGOC LIEP COMMUNE, QUOC OAI DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM.		40	22210.00	HOUSEBILL: UN-ASSEMBLY DOUBLE ZONE HYBRID HOB AND SPARE PARTSH.S. CODE:85166090 MASTERBILL: 1261 CARTON, UN-ASSEMBLY DOUBLE ZONE HYBRID HOB AND SPARE PARTS H.S. CODE:85166090;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

3	AXEU 2008044	ASL 2213967	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV HHK1520007	SZYY2021120325	VIET NAM – GERMANY TECHNOLOGY INVESTMENT TRADING J.S.C.,		20	3187.20	HOUSEBILL: CERAMIC SINGLE COOKING PLATECT 2100/IN INDUCTION AND SPARE PARTS MASTERBILL: 253 CARTON, CERAMIC SINGLE COOKING PLATE CT 2100/IN INDUCTION - HS CODE: 8516 60 AND SPARE PARTS FOR CT 2100/IN - HS CODE: 8516 90 + 3923 21 + 4819 10;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
4	TCNU 4004340	ASL 2183926	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R1460181		POSEIDON LOGISTIC EXPORT-IMPORT AND TRANSPORTATION COMPANY LIMITED. #0109320287 NO.1 LAC THI HAMLE, T, NGOC HOI COMMUNE, THANH TRI DISTRICT, HA NOI CITY, VIET NAM TEL: +84.966299516 EMAIL:, POSEIDONLOGISTICLTD@GMAIL.COM,		40	13460.00	501 PACKAGE, CUP SEALING MACHINE# HS CODE: 8422.30 PAPER TRAY# HS CODE: 4823.69 PE SHRINK FILM# HS CODE: 3920.10 CHERRY JAM# HS CODE: 2007.99 HOUSEHOLD GOODS # HS CODE: 3924.90 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

5	TEMU 7488335	ASL 2185818	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60175		SAO KHUE TRADING AND LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY NO.8 LANE 92 NGO XUAN QUANG, TRAU QUY TOWN, GIA, LAM DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM TAX CODE: 0109080123 TEL: 84-915698668 EMAIL:, SAOKHUEJSC2020@GMAIL.COM,		40	11782.70	261 PACKAGE, NON WOVEN FABRIC HS CODE: 5603.12 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
6	SGCU 5136050	ASL 2184489	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60175		SAO KHUE TRADING AND LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY NO.8 LANE 92 NGO XUAN QUANG, TRAU QUY TOWN, GIA, LAM DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM TAX CODE: 0109080123 TEL: 84-915698668 EMAIL:, SAOKHUEJSC2020@GMAIL.COM,		40	11351.50	249 PACKAGE, NON WOVEN FABRIC HS CODE: 5603.12 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

7	UNIU 5017147	ASL 2205178	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60171B		VIETORY CO., LTD #TAX NO:0801094592 #LUU THUONG I RESIDENTIAL AREA HIEP AN WARD, KINH MON TOWN, , HAI DUONG PROVINCE, VIET NAM #TEL:0220-3828 945#ATTN : MS THUY : 038 278 6769 #FAX: 0220-3828, 950#XNKVIETORY@GMAIL.COM,		40	9660.47	843 PACKAGE, SHOES MATERIAL#HS CODE: 60063290/64069033/64069099/58081090/58079090/64062010 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
8	SCNU 6275720	ASL 2205189	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60171A		PHONG MAU CO., LTD #TAX CODE: 0201106599 #TRUNG SON HAMLET, NGU LAO COMMUNE, THUY NGUYEN DIST. HA, IPHONG CITY VIETNAM #TEL: +84 225 3767080 FAX:84-225-3767-046 #IMCSI@COSMOSSHOES.COM.TW,		40	6366.52	546 PACKAGE, MATERIAL FOR MAKING SHOES #HS CODE:6406/3926 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

9	TLLU 2847665	ASL 2183963	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60151		TRUONG PHAT INDUSTRIAL AND TRADE COMPANY LIMITED 116 LAC LONG QUAN STREET, VU NINH WARD, BAC NINH, CI TY, BAC NINH PROVINCE, VIETNAM TEL:0349777377 EMAIL:TRUONG PHAT2019.VN@G MAIL.COM VAT, NO.:2301092431,		20	10715.00	398 PACKAGE, PI TAPE/HS CODE: 391990 SILICONE TAPE/HS CODE:391910 SILICONE TAPE/ HS CODE:391990 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
10	NLLU 9008528	ASL 2183874	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60150		KP VINA COMPANY LIMITED ADD NO 3, ALLEY 222/20, LANE 222, LAI XA VILLAGE,KIM CHUNG WARD, HOAI DUC, D ISTRICT, HANOI, VIETNAM TEL+84901791555 TAX ID: 0108479959 EMAIL: HOANGBUIKHA NH@GMAIL.CO M,		20	27462.40	3020 CARTON, DRAWER SLIDE HS CODE: 830242;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

11	NLLU 9503840	ASL 2183961	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60133		VAT CODE: 0305955903# NORTHERN DRAGON TRADING COMPANY LIMITED # ADDRESS: 2/IX BLOCK 2, TAN QUI, DONG RESIDENCE, TAN PHONG WARD, DISTRICT 7, HMCC, VIETNAM#***,		40	13160.00	809 PACKAGE, CHAIR PART: VISITOR CHAIR PLASTIC BACKREST FRAME # HS CODE 940190# CH AIR PART: OFFICE CHAIR METAL MECHANISM # HS CODE 940190# CHAIR PART: OFFICE CHAIR METAL GASLIFT # HS CODE 940190# CHAIR PART: VISITOR CHAI R METAL BASE # HS CODE 940190# OFFICE CHAIR # HS CODE 940130# ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
12	NLLU 4200184	ASL 2183983	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60133		VAT CODE: 0305955903# NORTHERN DRAGON TRADING COMPANY LIMITED # ADDRESS: 2/IX BLOCK 2, TAN QUI, DONG RESIDENCE, TAN PHONG WARD, DISTRICT 7, HMCC, VIETNAM#***,		40	6680.00	293 PACKAGE, CHAIR PART: VISITOR CHAIR PLASTIC BACKREST FRAME # HS CODE 940190# CH AIR PART: OFFICE CHAIR METAL MECHANISM # HS CODE 940190# CHAIR PART: OFFICE CHAIR METAL GASLIFT # HS CODE 940190# CHAIR PART: VISITOR CHAI R METAL BASE # HS CODE 940190# OFFICE CHAIR # HS CODE 940130# ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
13	TEMU 6332693	ASL 2213989	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60129	JWFE M2112 0661	0106338462#DONG DUONG COMPUTER TRADE AND SERVICES COMPANY LIMITED#389 TRUONG DINH STR, TAN MAI WARD, HOANG MAI DIS, HANOI CAPITAL, VIETNAM		40	6501.28	HOUSEBILL: COMPUTER CASEFAN CASEPOWER SUPPLYMASTERBILL: 1003 CARTON, COMPUTER CASE HS CODE:8473 FAN CASE HS CODE:8414 POWER SUPPLY HS CODE:8504 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

14	TEMU 6350491	ASL 2184511	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60121	JWFE M2112 0626	2800702548# DELTA SPORT., JSC TRUNG SON STREET ,510 PROVINCIAL ROAD-BUT SON TOWN-HOANG HOA DISTRICT,THAN H HOA PROVINCE,VIET NAM		40	9150 .00	HOUSEBILL: PU LEATHERMASTERBILL: 205 PACKAGE, PU LEATHER HS CODE:3921191000;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
15	SEMU 6996686	ASL 2184523	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60136	HS211 20690	0108510775#TLG LOGISTICS IMPORT EXPORT SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY#NO. 14-2 LANE 252-16 NGOC THUY STREET, NGOC THUY WARD, LONG BIEN DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM		40	1381 0.00	HOUSEBILL: CONDENSER (PART OF FREEZER)NON-ALLOY STEEL WIRE (IN ROLL)STAINLESS STEEL WIRE (IN ROLL)MASTERBILL: 39 PACKAGE, CONDENSER (PART OF FREEZER) HS CODE: 841899 NON-ALLOY STEEL WIRE (IN ROLL) HS CODE: 721710 STAINLESS STEEL WIRE (IN ROLL) HS CODE: 7223 00;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
16	IPXU3 583365	ASL 2183858	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R14 60116		VIET THANH VIETNAM CO., LTD, ADDRESS: NO 31, LANE 349/91 KHUONG TRUONG STREET, KHUONG DINH WARD,, THA NH XUAN DISTRICT, HANOI CITY. TEL NO.: +84243 8751872.***,		20	4600 .00	7 PACKAGE, DX 660F FLEXO PLATE MAKING MACHINE HS. CODE: 8442.3010 YSG-420 DIE C UTTING MACHINE HS. CODE: 8441.1010 Y-MQ-320 DIE CUTTING MACHINE HS. CODE: 8441.1010 WORKING TABLE HS. CODE: 9403 WORKING TABLE HS. CO DE: 9403 DOCUMENTATION CABINET HS. CODE: 8304 SPARE PARTS HS. CODE : 9443.9990 MATERIALS HS. CODE: 3215.1900;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

17	TLLU 2913290	ASL 2184087	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R1460082	SZYY2021120362	0108273690 #VSP VIETNAM CO., LTD. #NO. 20, VINH PHUC STREET, LONG VIET URBAN AREAS, QUANG MINH TOWN, ME LINH DISTRICT, HA NOI CITY, VIETNAM		20	3740.00	HOUSEBILL: AUXILIARY EQUIPMENTS AND SPARE PARTS FOR PLASTICS MACHINERY #39 PKGS MASTERBILL: 39 PACKAGE, AUXILIARY EQUIPMENTS AND SPARE PARTS FOR PLASTICS MACHINERY H.S. COD E:841939;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
18	TEMU 6350090	ASL 2213966	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R1460075	SMFCL21120765	0101179473#HOANG MAI P&T CO LTD#NO 17 HANG BUN, NGUYEN TRUNG TRUC WARD BA DINH DISTRICT, HA NOI CITY		40	4913.00	HOUSEBILL: TIN BOXMASTERBILL: 1178 CARTON, TIN BOX HS CODE:731029;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
19	MAGU5256690	ASL 2183871	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKV H2R1460065		POSEIDON LOGISTIC EXPORT-IMPORT AND TRANSPORTATION COMPANY LIMITED. #0109320287 NO.1 LAC THI HAMLE, T, NGOC HOI COMMUNE, THANH TRI DISTRICT, HA NOI CITY, VIET NAM TEL: +84.966299516 EMAIL:, POSEIDONLOGISTICLTD@GMAIL.COM,		40	7146.00	562 PACKAGE, DECORATION LIGHT# HS CODE: 9405.40;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022

20	TLLU 2514290	ASL 2183918	RUN XING	#######	Cục QLRR	7/1/2022	ASKVH2R1460043	VTRSE2112247	TAX ID:0107332375#IV INCI IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY #NO 11C, 690 LANE, LAC LONG QUAN STREET, NHAT TAN WARD, TAY HO DISTRICT, HA NOI CITY, VIETNAM		20	1683 6.91	HOUSEBILL: 1X20`GP#1035 CARTONS#DIRECT THERMAL LABELHS CODE: 481022MASTERBILL: 1035 CARTON, DIRECT THERMAL LABEL HS CODE: 481022 ;	Nam Hải	Chi cục HQCK cảng HP KV 3	7/1/2022
21	CKLU 2055164	CKL 056099	RUN SHEN G	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	CKCOINC003 9235	AJSM2112101	Công ty TNHH thiết bị y tế Phương Đông	101088272	20	1600	SPARE-PART#200 BOXES	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV1	7/1/2022
22	SKLU 2115736	####	HEUN G-A AKITA	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	HASLC5T211201291		Công ty Cổ phần JD Việt Nam	103684048	20	2977	205 CARTONS COOKER HOOD	Green Port	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
23	TEMU 8417589	####	HEUN G-A AKITA	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	HASLC5T211201318		CôNG TY TNHH MD CONSUMER ELECTRIC APPLIANCE VIệT NAM	315794959	40	7840	500 CARTONS INDUCTION COOKER	Green Port	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
24	MRKU5110869	ML-CN097275 6	ASIAN ACE	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	1KT345611	SHHPH2120062	Công Ty Cổ Phần Thế Giới Di Động	303217354	45G1	5492	FURNITURE#27PACKAGES	VIP GREEN PORT	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
25	SUDU8771791	ML-CN097275 5	ASIAN ACE	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	1KT345611	SHHPH2120062	Công Ty Cổ Phần Thế Giới Di Động	303217354	45G1	4222	FURNITURE#17PACKAGES	VIP GREEN PORT	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022
26	MSKU 1304106	CN2 781378	ASIAN ACE	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022	2E+08		CôNG TY TNHH MTV THươNG MạI Và XNK NHấT THàNH SơN	4900864200	45G1	####	TIRES HS: 401120;	VIP GREEN PORT	Chi cục HQCK cảng HP KV3	7/1/2022

27	SITU2767160	SITZ467331	SITC OSAKA	25/12/2021	Cục QLRR	7/1/2022		SMFCL21120597	Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Ban Mai	105807866			VACUUM CLEANER	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022
28	DFSU1892707	KSA427976/KSA427965	RUN SHENG	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		KMTCPUSF089490	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ABM VIỆT NAM	107712169			6X20' 60PACKAGES 6,714 PCS AUTOMOTIVE BATTERY	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	7/1/2022
29	FTAU1018920	KSA427926/KSA387864	RUN SHENG	7/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		KMTCPUSF089490	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ABM VIỆT NAM	107712169			6X20' 60PACKAGES 6,714 PCS AUTOMOTIVE BATTERY	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	7/1/2022
30	WHSU5163141	WHLR076705	WAN HAI 267	6/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		030B530779	Công Ty TNHH COSONIC Việt Nam	2500625596			1123 CTN _x000D_PARTS OF LOUDSPEAKER &EARPHONE & PCBA	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	7/1/2022
31	CBHU9554200	####	AS RAFAELA	26/12/2021	Cục QLRR	7/1/2022		WSDS2112123	Công ty cổ phần thương mại Hưng Phát Quảng Ninh	5701922403			GENERATOR	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	7/1/2022

32	TCNU2331240	SITZ372177	BRIGHT LAEM CHABANG	24/12/2021	Cục QLRR	7/1/2022		SITGNBHP620053	CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU HỢP KIM BEDRA VIỆT NAM	2400886178			37 PACKAGE(S)_x000D_ SLAG REMOVER PIPE JOINT PIPE TEE PIPE ELBOW BALL VALVE COD DETECTOR PR:ESSURE RELIEF VALVE RAMMING MATERIAL STAINLESS STEEL SLAG SCOOP GLOBE :VALVE SELF PRIMING PUMP HYDRAULIC PIPE BENDER ARGON ARC WELDING MACHIN:E ARGON ARC WELDING GUN ARGON ARC WELDING GUN GUIDE CONNECTOR GUN TUNG:STEN CLAMP MAGNETIC DRILL SOLENOID VALVE PUMP CUTTING MACHINE PUNCHING: MACHINE BENDING MACHINE GAUGE BLOCK DISTRIBUTION BOARD SIGNAL GENERAT:OR LINE PRINTER LABEL	PTSC Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV3	7/1/2022
33	EISU2228108	EMC NLP 4120	WAN HAI 267	6/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		EGLV149114809754	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiết bị Gốm sứ GLISTEN Việt Nam	5701285835			5 PACKAGES, 841459 AXIAL FANHS CODE 84145949AXIAL FANHS CODE 84145949SCREW AIR COMPRESSORHS CODE 84148049RAW COAL PULVERIZERHS CODE 84742019FINE COAL PULVERIZERHS CODE 84742019DUST COLLECTORHS CODE 85086000AUTOMATIC IRON REMOVER MACHINEHS CODE 85437040COAL FEEDING MACHINEHS CODE 84798210ELECTRICAL CONTROL CABINETHS CODE 85371099		CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022

34	TCNU1645247	EMCMLW2591	WAN HAI 267	6/1/2022	Cục QLRR	7/1/2022		EGLV149114809754	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiết bị Gốm sứ GLISTEN Việt Nam	5701285835			5 PACKAGES, 841459 AXIAL FANHS CODE 84145949AXIAL FANHS CODE 84145949SCREW AIR COMPRESSORHS CODE 84148049RAW COAL PULVERIZERHS CODE 84742019FINE COAL PULVERIZERHS CODE 84742019DUST COLLECTORHS CODE 85086000AUTOMATIC IRON REMOVER MACHINEHS CODE 85437040COAL FEEDING MACHINEHS CODE 84798210ELECTRICAL CONTROL CABINETHS CODE 85371099		CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	7/1/2022
1	BMOU1266229	YMAJ760224	YM HORIZON 352C	07012022	Cục QLRR	07/01/2022	311221QDGS21120123		Công Ty Cổ Phần Thương Mại & Dịch Vụ Xuất Nhập Khẩu Tg Việt Nam	0106819818			Tủ (cụm giá thép) thép đựng hồ sơ lưu trữ	VNCXP	KV3	7/1/2022
2	FDCU0159693	YMAJ760278	YM HORIZON 352C	07012022	Cục QLRR	07/01/2022	311221QDGS21120123		Công Ty Cổ Phần Thương Mại & Dịch Vụ Xuất Nhập Khẩu Tg Việt Nam	0106819818			Tủ (cụm giá thép) thép đựng hồ sơ lưu trữ	VNCXP	KV3	7/1/2022
3	CAAU6309526	SITZ626195	TAN CANG PIONEER V.2201W	06012022	Cục QLRR	07/01/2022	040122SMFCL21120899		Công Ty Cổ Phần Điện Tử Benny Việt Nam	0103922623			Máy hút mùi hiệu Range Hood	VNDVU	ĐÌNH VŨ	7/1/2022
4	DFSU2691029	E351492	DANUM 1752150S	06012022	Cục QLRR	07/01/2022	301221NBHPH2117115		Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thương Mại Yên Phát	0105904394			Máy phun rửa cao áp	VNHPN	KV1	7/1/2022
5	DRYU3127856	CKCO764736	SKY HOPE 2122S	31122021	Cục QLRR	07/01/2022	271221SMFCL21120931		CôNG TY Cô PHầN TậP ĐOàN CôNG NGHIệP HOàNG Hà	0105759820			Tấm trải sàn PVC bằng nhựa	VNHPN	KV1	7/1/2022
6	BMOU5743736	YMAJ737627	YM HORIZON V.352C	07012022	Cục QLRR	07/01/2022	301221YMLUI240334289		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Châu á - Thái Bình Dương	0102029600			Máy ấp trứng gà cao cấp	VNCXP	KV3	7/1/2022
7	SEGU6122031	YMAJ738567	YM HORIZON V.352C	07012022	Cục QLRR	07/01/2022	301221YMLUI240334289		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Châu á - Thái Bình Dương	0102029600			Máy ấp trứng gà cao cấp	VNCXP	KV3	7/1/2022
8	TEMU8943032	YMAJ737706	YM HORIZON V.352C	07012022	Cục QLRR	07/01/2022	301221YMLUI240334289		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Châu á - Thái Bình Dương	0102029600			Máy ấp trứng gà cao cấp	VNCXP	KV3	7/1/2022

9	TGBU5951013	YMAJ738549	YM HORIZON V.352C	07012022	Cục QLRR	07/01/2022	301221YMLUI240334289		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Châu á - Thái Bình Dương	0102029600			Máy ấp trứng gà cao cấp	VNCXP	KV3	7/1/2022
10	YMLU8309710	YMAJ739358	YM HORIZON V.352C	07012022	Cục QLRR	07/01/2022	301221YMLUI240334289		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Châu á - Thái Bình Dương	0102029600			Máy ấp trứng gà cao cấp	VNCXP	KV3	7/1/2022
	DFSU4345935	JKTA177487	SAN LORENZO 196N	04012022	Cục QLRR	07/01/2022	271221COAU7235836210		Công Ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Thành Thắng	0101290672			Giấy BRIEFCARD JKR PD màu xanh da trời	VNHPN	KV1	7/1/2022
	FSCU5061461	JKTA196897	SAN LORENZO 196N	04012022	Cục QLRR	07/01/2022	271221COAU7235836210		Công Ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Thành Thắng	0101290672			Giấy BRIEFCARD JKR PD màu xanh da trời	VNHPN	KV1	7/1/2022
	OOCU4793161	JKTA177338	SAN LORENZO 196N	04012022	Cục QLRR	07/01/2022	271221COAU7235836210		Công Ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Thành Thắng	0101290672			Giấy BRIEFCARD JKR PD màu xanh da trời	VNHPN	KV1	7/1/2022
	TCLU4245421	JKTA177285	SAN LORENZO 196N	04012022	Cục QLRR	07/01/2022	271221COAU7235836210		Công Ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Thành Thắng	0101290672			Giấy BRIEFCARD JKR PD màu xanh da trời	VNHPN	KV1	7/1/2022
	DFSU7495672	NSL817174	STAR CHASER 2104S	02012022	Cục QLRR	07/01/2022	291221ORCA2112035		CôNG TY Cổ PHầN ĐầU Tư MEC VIệT NAM	0107604050			Cầu dao cắt tải	VNGEE	KV3	7/1/2022
	NSSU7021771	JT000300	STAR CHASER 2104S	02012022	Cục QLRR	07/01/2022	291221ORCA2112035		CôNG TY Cổ PHầN ĐầU Tư MEC VIệT NAM	0107604050			Cầu dao cắt tải	VNGEE	KV3	7/1/2022
1	EGHU9398304				Cục QLRR	07/01/2022	281221SZY-SM-HCM4737A-04		CôNG TY TNHH NEW VIệT NAM	3600545709			Tấm ngăn bằng nhựa; Pallet nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	7/1/2022
2	TGBU4013758				Cục QLRR	07/01/2022	281221SZY-SM-HCM4737A-04		CôNG TY TNHH NEW VIệT NAM	3600545709			Tấm ngăn bằng nhựa; Pallet nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	7/1/2022
3	CAIU6542802				Cục QLRR	07/01/2022	020122YMLUI470179198		Công ty CP Việt - Pháp SX Thức ăn Gia Súc	3600234534			Biscuit Meal	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	7/1/2022
4	TTNU1127934				Cục QLRR	07/01/2022	020122YMLUI470179198		Công ty CP Việt - Pháp SX Thức ăn Gia Súc	3600234534			Biscuit Meal	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	7/1/2022
5	WHSU2039380				Cục QLRR	07/01/2022	020122YMLUI470179198		Công ty CP Việt - Pháp SX Thức ăn Gia Súc	3600234534			Biscuit Meal	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	7/1/2022
6	YMMU1109293				Cục QLRR	07/01/2022	020122YMLUI470179198		Công ty CP Việt - Pháp SX Thức ăn Gia Súc	3600234534			Biscuit Meal	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	7/1/2022
7	WHSU2680747				Cục QLRR	07/01/2022	271221142B512489		Công Ty Cổ Phần Gạch Men Thanh Thanh	3600665643			Hỗn hợp các muối vô cơ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	7/1/2022
8	FSCU8598623				Cục QLRR	07/01/2022	030122COAU7235755820		Công ty TNHH Giày Dona Standard Việt Nam	3600834796			Dioxit silic	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	7/1/2022
9	NYKU4206555				Cục QLRR	07/01/2022	091221S01414213		Công Ty TNHH Đông Phương Đồng Nai Việt Nam	3600659583			Màng từ polyurethan chưa gia cố	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	7/1/2022

10	TCLU4210317				Cục QLRR	07/01/2022	091221S01414213		Công Ty TNHH Đông Phương Đồng Nai Việt Nam	3600659583			Màng từ polyurethan chưa gia cố	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	7/1/2022
11	TGHU5208210				Cục QLRR	07/01/2022	091221S01414213		Công Ty TNHH Đông Phương Đồng Nai Việt Nam	3600659583			Màng từ polyurethan chưa gia cố	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	7/1/2022
12	YMLU4895211				Cục QLRR	07/01/2022	271221THCC21122160		Công ty Hữu hạn K.Source Việt Nam	3600245208			Ống nối bằng thép; Miếng mút	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	7/1/2022
13	DFSU7686257				Cục QLRR	07/01/2022	271221KMTCXGG2074163		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN NIPPON PAINT (VIệT NAM)	3600244941			Nguyên liệu dùng SX sơn: Cao lanh đã nung, dạng bột	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	7/1/2022
14	TEMU0455875				Cục QLRR	07/01/2022	271221KMTCXGG2074163		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN NIPPON PAINT (VIệT NAM)	3600244941			Nguyên liệu dùng SX sơn: Cao lanh đã nung, dạng bột	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	7/1/2022
15	WHLU0545995				Cục QLRR	07/01/2022	030122HK2201000003		Công ty TNHH Hossack (Việt Nam)	3600932916			Công tắc nhựa; Biến áp	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	7/1/2022
1	FCIU7203870	CN708762	JT GLORY	5/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	COAU72355132 70	63E1179951	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hoàng Đạo	100277541			MAXELL PROJECTOR	Nam Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HPKV 2	6/1/2022
2	OOLU0404530	CN708761	JT GLORY	5/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	COAU72355132 70	63E1179951	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hoàng Đạo	100277541			MAXELL PROJECTOR	Nam Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HPKV 2	6/1/2022
3	RFCU5021022	SITZ621146	SITC PYEONGTAEK	26/12/2021	Cục QLRR	6/1/2022	NSAHPHG059852	WSDS2112239	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hoàng Bách	104784599			AIR FRYER SPARE PARTS	Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
4	FSCU8476477	CP333658	AS RAFAELA	26/12/2021	Cục QLRR	6/1/2022	COAU78832054 30	JWFEM21120303	CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN CôNG NGHIệP HOàNG Hà	105759820			CARPET TILE, CARPET FOLDER	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng HPKV 1	6/1/2022

5	CCLU5279121	#####	CAIYUNHE	4/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	COAU7014749430	NS21L8698	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Minh Tâm	101435247			COMMODITY: TAJIMA BRAND EMBROIDERY MACHINE HS CODE: 8447901001 SET MODEL: TMCP-V0920F(550 X 330)S (9 NEEDLES, 20 HEADS) EMB.SPACE : 550MM X 330MM(S) ELECTRICITY : 3-PH,380V,50HZ MACHINE IS EQUIPPED WITH : LCD OPERATION PANEL. COMPLETE SET WITH STANDARD ACCESSORIES AND FRAMES M/C NO. D2901239	Nam Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HPKV 2	6/1/2022
6	SKLU1643180	222	DONGJIN AUBE	28/12/2021	Cục QLRR	6/1/2022	SNKO010211205431	JSSHP2112921	CôNG TY TNHH KMH HITECH BắC NINH	2301124556			1. PEM NUT PRESSING MACHINE#2. MOLD(983A Top_2)#3. MOLD(9A3 BTM_2)#4. DIECASTING MOLD SET (V4 TOP_79)#DIECASTING MOLD SET (V4 TOP_82A)#5. AL5052 ROLL COIL (0.6T*125)#AL5052 ROLL COIL (0.7T*122)	Green Port	Chi cục HQCK cảng HPKV 3	6/1/2022
1	SKLU1941712				Cục QLRR	6/1/2022	251221SNKO01021111685 1		Công Ty TNHH Một Thành Viên Dong Seo Foam Vina	1101799380			Hạt nhựa; Chế phẩm chứa trên 70% khối lượng là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
2	DFSU6495678				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIếT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
3	DRYU9408280				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIếT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
4	GAOU6088005				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIếT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
5	GAOU6104410				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIếT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
6	SEGU5335813				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIếT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022

7	TCNU2712988				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIéT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
8	TCNU5417517				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIéT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
9	ZCSU6568894				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIéT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
10	ZCSU6721811				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIéT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
11	ZCSU8659268				Cục QLRR	6/1/2022	110921ZIMUSAV980708		CôNG TY Cổ PHầN THIéT Kế Và THI CôNG NộI THấT ĐôNG DươNG	3702662391			Gỗ thông tròn; Gỗ sung dâu tròn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
12	TRHU5570290				Cục QLRR	6/1/2022	271221KH21121616503794920B		CôNG TY TNHH KEESON (BiNH DươNG)	3702827808			Máy đục lỗ ván ép; Máy đóng đinh tán	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
13	TSSU2055943				Cục QLRR	6/1/2022	SHA10255048N		CôNG TY TNHH NộI THấT GOLDENLAND VIệT NAM	3702766721			Thanh trượt bằng sắt; Bản lề bằng sắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
14	05 container chưa có số				Cục QLRR	6/1/2022	2911217223-9125-110.014		Công Ty TNHH Hiệp Long	3700370883			Gỗ giá tỵ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
15	WHLU5562573				Cục QLRR	6/1/2022	261121121B502304		Công Ty TNHH Một Thành Viên Quảng Na	3702402636			Cuộn chà nhám trên nền vải không dệt; Búi sắt dùng trong sản xuất chế biến gỗ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
16	SUDU7325917				Cục QLRR	6/1/2022	040122215364372		Công Ty TNHH Hồng Vạn	3702339078			Bánh xe đẩy; Sắt hộp rỗng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
17	WHSU5996024				Cục QLRR	6/1/2022	040122025B786312		CôNG TY TNHH THươNG MạI Vũ LIêN	3702736974			Đinh đồng không ren; Khuy thủy tinh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
18	WHSU2362052				Cục QLRR	6/1/2022	027B735681		Công Ty TNHH Kỹ Nghệ Cửa ý- á Châu	3700789868			Thanh trượt hộc kéo; Bản lề	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
19	GCXU2204834				Cục QLRR	6/1/2022	101221ONEYMAAB48812300		CHI NHáNH CôNG TY TNHH LIXIL VIệT NAM TạI TiNH BiNH DươNG	0100113381009			Tràng thạch	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022
20	MOAU1463688				Cục QLRR	6/1/2022	101221ONEYMAAB48812300		CHI NHáNH CôNG TY TNHH LIXIL VIệT NAM TạI TiNH BiNH DươNG	0100113381009			Tràng thạch	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	6/1/2022

1	CCLU5090734	SBO89986	SANTA LOUKIA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	COSU6885824540	2230-2111-00458	3700573562#INTERWOOD VIET NAM CO., LTD#LOT NO. 185, MAP SHEET NO. 39, VINH LOI STREET, UYEN HUNG WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM#TEL:+84 274-3641541	3700573562	CONTAINER 40	17547	HOUSEBILL: 1X40`GP S.T.C:FURNITURE FITTINGS#30 PALLETSMASTERBILL: TOTAL:62 PALLETS_X000D_ FURNITURE FITTINGS_X000D_ HS CODE : 73181558_X000D_ FURNITURE FITTINGS_X000D_ HS CODE : 73181558_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
2	FCIU5197079	CS251143	SANTA LOUKIA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	OOLU2683143060	21/10/10/008	0314691580#ATP MATERIALS VIETNAM CO., LTD#NO. 85, B4 STREET, AN LOI DONG WARD, THU DUC CITY, HOCHIMINH CITY, VIET NAM	0314691580	2210	6886	HOUSEBILL: CERETANMASTERBILL: 33 PC, 1X20"GP CONTAINER S.T.C.: CERETAN HS CODE:3404.90,2924.19;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
3	CSLU2306625	OOLFSW6157	SANTA LOUKIA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	OOLU4052530960		HOANG KIM TRADING AND, IMPORT-EXPORT COMPANY LIMITED., ADD:TRUNG HUNG,, YEN MY, HUNG YEN, VIET NAM, TAX ID: 0901012459. *,		2200	25000	47 PC, 1X20FT CONTAINER S.T.C 47 PIECES OF DOUSSIE SAWN TIMBERS (AFZELIA AFRICANA) HS CODE:4407;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
4	BSIU2978840	TSH1801681	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	210111114637	HKGR21120425	C.M.C VINA CO.,LTD LOT 11 ROAD 20, SONG THAN II INDUSTRIAL ZONE, DI AN WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM ATTN:MR U.J KWON TEL:84-650 3732780 TAX:3700424232		20GP	6567.7	HOUSEBILL: PLASTIC POLYBAGHS CODE:39232110PAPER CARDHS CODE:48211000SOA21844266,SOA21842216SD-A21103211MASTERBILL: 1 (438 CTN) , PLASTIC POLYBAG #HS CODE=39232110 PAPER CARD #HS CODE=48211000 #6567.7 KGS#438 CARTONS;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
5	TSSU5003624	TSH1799068	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	210111131344		TAX CODE=0309345377#TAD LOGISTICS CO LTD #38 CACH MANG, TAN THANH WARD, TAN PHU DISTRICT,HOCHIMINH , CITY, VIETNAM. #TEL= 84 028 38124098/ 38124096,		40HQ	21082	1 (884 ROL) , KNITTED FABRIC #H.S.CODE = 6006 #21081.78 KGS #884 ROLLS #68 M3 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY THEIR OWN COST / ARRANGEMENT, FINAL DESTINATION PHNOMPENH, CAMBODIA ALL CARRIER S RESPONSIBILITY WHATSOEVER CEASES AT COMPLETION OF DISCHARGE AT POD(VNHCM) ; FOR GOODS TRANSSHIPMENT/INLAND TRANSIT FROM POD(VNHCM) TO ITS FINAL DESTINATION ARRANGED BY CONSIGNEE, ALL COST/ ARRANGEMENT / RISK HOWSOEVER CAUSED /INCURRED ARE SOLELY FOR MERCHANT S OWN ACCOUNT. **#MAIL= CHERRY.LOR-PNH@ ITIINTERNATIONAL.COM *T=+852 2211 9300 F=+852 2615 1813;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

6	DFSU1913754	TSP0899234	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	721111788327		TAX= 3702473154# HOP MY VIET NAM CO.,LTD# LOT S, N11, N12, D6 ROAD, SOUTH TAN UYEN INDUSTRIAL PART, ,KHANH BINH WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM#**,	3702473154	20GP	16490	1 (503 ROL) , PVC LEATHER# HS CODE =392112#16490KGS#503 ROLLS *DONGGUAN CITY , GUANGDONG PROVINCE,CHINA TAX CODE=91441900303955947D **TEL= 078 444 2468# FAX= 0274-3798-448# EMAIL= HOPMYVIETNAM@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
7	FCIU8976112	TSP0899226	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	721111789386		TAX ID= 3700144838# JUN TENG RUBBER LIMITED C/O= ARECO BONDED WAREHOUSE (TBS LOGISTICS)# NO.9, DT, 743 STREET, BINH THANG WARD, DI AN DISTRICT,BINH DUONG **,	3700144838	40HQ	27810	1 (1117 PKG) , PVC LEATHER# HS CODE=392112#27810KGS#1117 PACKAGES *FAX=(0769)85832418 **PROVINCE, VIETNAM.# TEL= +84 6503774775# FAX= +84 6503774740A# ATTN= MR. LIEM# (HANDPHONE= +84 908 030 671)# EMAIL=RUTHVN@JUNTENG.CN ***FAX= +84 6503774740A ATTN= MR. LIEM (HANDPHONE= +84 908 030 671)# EMAIL=RUTHVN@JUNTENG.CN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
8	TXGU6849781	TSP0929241	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	721111789447		VAT=0309345377# TAD LOGISTICS CO.,LTD #38 CACH MANG, TAN THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH C, ITY, VIETNAM. TEL= 84 028 38124098/ 38124096 #PTC=HUY NH DUC***,		40HQ	24000	1 (595 CTN) , CURTAIN HOOK HS=392590 STAINLESS STEEL PIPE HS=730640 CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH PORT VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE WILL BE IN CHARGE OF CARRIAGE FROM HO CHI MINH PORT VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA FINAL DESTINATION= PHNOM PENH, CAMBODIA "ALL CARRIER S RESPONSIBILITY WHATSOEVER CEASES AT COMPLETION OF DISCHARGE AT POD(VNHCM) ; FOR GOODS TRANSSHIPMENT/INLAND TRANSIT FROM POD(VNHCM) TO ITS FINAL DESTINATION ARRANGED BY CONSIGNEE, ALL COST/ ARRANGEMENT / RISK HOWSOEVER CAUSED /INCURRED ARE SOLELY FOR MERCHANT S OWN ACCOUNT." *GUANGZHOU ***#EMAIL= IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

9	CAIU8636897	TSP0899218	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	721111799804		TAX CODE =0312816403 # CONG TY TNHH THUONG MAI XUAT NHAP KHAU DUC THANH# ADD=285/28 TRINH DINH TRON, G, P. HOA THANH, QUAN TAN PHU, **,	0312816403	40HQ	26406	1 (1467 PKG) , PLASTIC PUMP HEAD 28/42PKGS/756KGS /HS CODE=961610 PLATED PUMP HEAD 24/7PKGS/126KGS /HS CODE=961610 PLASTIC PUMP HEAD 33/44PKGS/792KGS /HS CODE=961610 PLASTIC CAP 24/8PKGS/144KGS /HS CODE=392350 PLASTIC PUMP HEAD 20/40PKGS/720KGS /HS CODE=961610 GLASS BOTTLE/1240PKGS/22320KGS /HS CODE=701090 PLASTIC JAR 10G/10PKSG/180KGS /HS CODE=392330 DROPPER CAP FOR BOTTLE/76PKGS/1368KGS /HS CODE=392350 #HS CODE=961610#26406KGS#1467PKGS *CITY,GUANGDONG PROVINCE,CHINA **TP.HCM, VIETNAM.# TEL= 0908061900# E-MAIL= NGUYENTB.DUCTHANHCO@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
10	TCLU7516851	TSP0896994	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	721111821895		TAX CODE=3603317193# PLUS ONE SPORTS CO., LTD. #STREETS 5,SONG MAY INDUSTRIAL ZONE,BAC SON COMMUN, E,TRANG BOM DISTRICT,DONG NAI **,	3603317193	20GP	11236	1 (284 PKG) , NOT BLEACHED WOVEN CLOTH #HS CODE=551211000 #11236KGS#284 PACKAGES *HONG KONG **PROVINCE,VIETNAM. #TEL=84 251 8972 405 9, EXT 166 #FAX= 84 251 8972410 #ATTN=MR. LOC= #LOC.DOAN@PLUSONE-SPORTS.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
11	CAIU8293231	C2046894	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	AAEE809624	AAEE809624	3700934307# HANSUNG VIETNAM CO.,LTD. LOT B6, OT 7,8, ROAD N2, DAT CUOC INDUSTRIAL, NORTH TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL: 84-650-365-1174~5 FAX: 84-650-365-1176	3700934307	45G1	23085	HOUSEBILL: 100PCT POLYESTER SPUN YARNSMASTERBILL: 950 BAGS, 100PCT POLYESTER SPUN YARNSHS CODE:55092200FREIGHT PREPAID*NANJING ROAD,HEXIDISTRICT,TIANJIN CHINA; BAGS, TEL:022-58370297** TIEN HOANG STREET, DA KAOWARD, DISTRICT 1, HOCHIMINHCITY, VIETNAMTEL.: (84-28) 38.202991 (EXT:; BAGS, 30) FAX.:(84-28) 38.206166E-MAIL: INBOUND-GLEVN.COM*** TIEN HOANG STREET, DA KAOWARD, DISTRICT 1, HOCHIMINHCITY, VIETNAM; BAGS, TEL.: (84-28) 38.202991 (EXT:30) FAX.:(84-28) 38.206166E-MAIL: INBOUND-GLEVN.COM;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
12	TRHU3234974	C2372464	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	AAPW604109		VIETNAM HAPPY CHEWS PET FOOD CO.,, LTD, LOT 30-31,LINH TRUNG EPZ&IP III,, AN TINH COMMUNE,TRANG BANG DISTRICT, ,TAY NINH PROVINCE,VIETNAM,		22G1	15450	765 BAGS, PEA PROTEINHS CODE:210610.0000*TEL NO.: 0084908725439TAX ID: 39011636EMAIL:XUXD-PEIDIBRAND.COM CONTACT; BAGS, MR XUFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

13	CMAU1860151	P3631963	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	AHHY018213		MANEKI NEKO COMPANY LIMITED, 41/3 DONG XOAI, WARD 13,, TAN BINH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, TAX CODE: 0315281925,		22G1	25900	4284 BAGS, BENTONITE CAT LITTERHS CODE:2508100000FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
14	CMAU4687559	C1926029	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	CMZ0711976	SZSZNHCM211205	VIRTUE KING VIETNAM COMPANY LIMITED No. 28, DT743 Road, Song Than 2 Industrial Zone,Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam		45G1	16100	HOUSEBILL: 373CTNS&406ROLLSMESH CLOTHC/NO. HS CODE:54074110MADE IN CHINA PU LEATHERHS CODE:59039090Hook and Loop fastenerHS CODE:61178090#779pkgMASTERBILL: 779 PACKAGE(S), 373CTNS&406ROLLSMESH CLOTHHS CODE:54074110PU LEATHERHS CODE:59039090; PACKAGE(S), HOOK AND LOOP FASTENERÃ?Â HS CODE:Ã?Â 61178090FREIGHT PREPAID*SHENZHEN BRANCH**TAX ID: 0305538963;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
15	TCLU9109032	C3286043	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	CMZ0711979		TAX NO.: 3702096386, V&S PACKAGING VIETNAM CO.,LTD, NO.30, VSIP II-A STREET 26, VIETNAM, -SINGAPORE INDUSTRIAL PARK II-A TAN, UYEN DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM,		45G1	25445	21 ROLLS, ROLL PAPERHS CODE: 48103990HS CODE: 48109990**TEL: 00841697388645/0084 0908 719 815ATTN:MO ZHONG ZHI /CHEN NAN TAI; ROLLS, EMAIL:VS-IMEXP-GOODBOX.ORG;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
16	TCNU1190106	C3283391	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	CMZ0711982		TAX ID: 3700817226, V&H PACKAGING CO., LTD, NO.30,VSIP II,STREET 5,VIETNAM-, SINGAPORE INDUSTRAIL PARK II,, HOA PHU WARD,TDM TOWN,BINH TEL: +84 128 4059731,		45G1	24414	22 ROLLS, ROLL PAPERHS CODE: 481099**CONTACT PERSON: MU JUN YIEMAIL: VS-IMEXP-GOODBOX.ORG;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
17	SEKU6053444	C3261155	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	CMZ0712605		KENLE CO.,LTD, 68 NGUYEN HUE STREET,BEN NGHE WARD,, 1ST DISTRICT, HO CHI MINH CITY,, VIETNAM, TAX: 0313999365,		45G1	18602	506 CARTONS, TOILET ---- HS CODE: 691010BASIN ---- HS CODE: 691010WATER TAP ---- HS CODE:848140SET OF SHOWER ----- HS CODE:732490TOILET ACCESSORY ----- HS CODE:392290; CARTONS, **EMAIL: VPHANOI-KENLE.VN/DULIEUKENLE123-GMAIL.COMTEL: +84 976 986 486;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
18	CMAU4434273	C2581183	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	CMZ0712672		VAT:3702401343#, KAISER 2 FURNITURE INDUSTRY, (VIETNAM) CO., LTD#, ADDRESS:ZONE A1,D9 ROAD,RACH, BAP INDUSTRIAL PARK,AN DIEN COMMUNE,BEN CAT TOWN,BINH,	3702401343	45G1	22300	16 PALLETS, VENEER(74711.78M2)HS CODE:44089010*DONGGUAN CITY, GUANGDONG PROVINCE** DUONG PROVINCE,ZIP CODE 75907,VIETNAM.TEL: +84-274-3577711 FAX: +84-274-3577715;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

19	AMFU3209955	C2762169	NORDPUMA	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	CMZ0716277	ENL22010027	RUNSHENG VIETNAM CO.,LTD LOT B-1,DAI DANG INDUSTRIAL ZONE, PHU TAN WARD, THU DAU MOT CITY BINH DUONG VIET NAM TEL:0346527389/ 0352957016 EMAIL:SEANDING@CHINAYUXIN.CN ATTN:LI WEI MING/A MAI TAX CODE:3702829788		22G1	19580	HOUSEBILL: STEEL TUBEHS CODE:73063091MASTERBILL: 23 BUNDLES, STEEL TUBEHS CODE:73063091* FAX: +(84-28) 36365341EMAIL: DOCS1-EDRAGONSHIPPING.COM.VN,CUSD1-EDRAGONSHIPPING.COM.VN; BUNDLES, FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
20	LVNU1655138	OOLGXS1533	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	OOLU2686225600		ANH MINH VIET COMPANY LIMITED, 19/11 HIEP THANG HAMLET,DIAN, DIST,BINH DUONG, PROVINCE,VIETNAM, TEL:84-8-38554074*,		22G1	19864	1063 CT, ABRASIVE STONE HS CODE: 6804.30 CUT OFF WHEEL HS CODE: 6804.22;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
21	OOCU8047495	OOLGZK7117	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	OOLU2687409072		SAMIL VINA CO.,LTD., NO.5 ROAD,LONG THANH I.D., ZONE, TAM AN VILLAGE,, LONG THANH DISTRICT,, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM*,		45G1	22524	300 PK, SOFTENER OP-1 NEW QTY : 9,600 KGS GB-SO771 QTY : 7,200 KGS SSK QTY : 4,000 KGS H.S. CODE : 3809.91.00 14 DAYS FREE DETENTION AT DESTINATION;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
22	CCLU3930213	OOLGXU9578	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	OOLU4114472250	OOLU4114548360	HONGCHENG NEW MATERIAL CO.,LTD LOT 357, MAP NO.14 , KHANH LONG QUARTER,TAN PHUOC KHANH WARD,TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE ,VIET NAM		22G1	18240	HOUSEBILL: CCLU3930213/OOLGXU9578/20`GP/80/18240/22POLYMER POLYOL LHS-50MASTERBILL: 80 PK, 168SETS FLEXIBAG WITH ACCESSORIES HS CODE:630532 GOLF BALL"S CORE INR I H.S CODE:4016.9990 SHIPPER STATES THAT "SHIPMENT ONLY THE -10- WOODEN BOX DECLARED ABOVE HAVE BEEN TREATED." CALCINED ALUMINIUM OXIDE POWDER HS CODE: 2818.20 POLYMER POLYOL LHS-50 HS:390720;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
23	OOCU6928836	OOLGXV4716	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	OOLU8890481130		CONG TY TNHH TM&DV VINH THINH, ADD:239/23 DUONG TAN QUY,P.TAN, QUY,Q.TAN PHU,TP.HCM,VIET NAM, TEL:+84 35592788, FAX:+84 8 35592767**,		45G1	24835	1200 CT, INNER TUBE HS:40131000 TRANSHIPMENT FROM HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOMPENH, CAMBODIA WILL BE PERFORMED BY CONSIGNEE ON THEIR OWN RISKS AND ACCOUNTS. **EMAIL:IMPORT@VTSGROUP.COM.VN TAX ID: 0302574762 CONTACT PERSON: GIANG THU;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
24	TXGU6709877	TAO2124088	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	TAOCB21014870		FO TAI VIETNAM ENTERPRISE CORP., 73/1,NGUYEN THAI BINH STREET,PHU, HOA WARD, THU DAU MOT CITY,BINH, DUONG PROVINCE,VIETNAM, TAX ID:3700228453,		40HC	27090	69 ROLL, SHIPPER`S LOAD AND COUNT CONTAINERS SEALED BY SHIPPER PE WOVEN CLOTH *VIETNAM ***FAX:84-274-3827197 FREIGHT PREPAID SAY: SIXTY-NINE ROLLS ONLY.;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

25	WFTU2016147	WFL150286	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	WFLQDRHCM21128603A		#KING MAKER INTERNATIONAL TRADING COMPANY LIMITED#NO 5,O STREET, PHU MY HUNG ,TAN PHONG WARD,DISTRICT 7 ,HO CHI MINH CITY.VIETNAM TAX NO.0316168866		CONTAINER 40	23010	WORKING TABLES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
26	CIPU5186425	WFL150313	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	WFLQDRHCM21128603B		#KING MAKER INTERNATIONAL TRADING COMPANY LIMITED#NO 5,O STREET, PHU MY HUNG ,TAN PHONG WARD,DISTRICT 7 ,HO CHI MINH CITY.VIETNAM TAX NO.0316168866		CONTAINER 40	28000	PLANTING FENCES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
27	BMOU5701216	YMAK363759	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI221022109	I221022109	CONG TY TNHH TM & DV VINH THINH.#23, 9/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY,Q.TA, N PHU, TP. HCM,VIET NAM #TEL: +84, 8 35592788 FAX: +84 35592767# *,		45G1	26600	HOUSEBILL: PVC PIPEH.S.CODE:3917, PVC FITTINGH.S.CODE:3917 # 999 PKGS#"CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK"MASTERBILL: 999 PACKAGE, PVC PIPEH.S.CODE:391723PVC FITTINGH.S.CODE:391740 *EMAIL: TRANSIT@VTSGROUP.COM.VNVAT: 0302574762# HO CHI MINH CITY AGENT:YANG MINGSHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TEL: (84-28)-38254589FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
28	DFSU1607857	YMAL256584	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI226126853	GLXM21120126	LINH MY PRODUCTION TRADING CO.,LTD UNIT 141/13, 10TH STREET, 13TH QUARTER, BINH HUNG HOA WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM ID TAX : 0312126142		22G1	17670	HOUSEBILL: CONVEYOR BELT:392690BOTH SIDE FABRIC BELT: 591000PVC GUIDE :392690PVC CLEAT :392690SILICONE BELT:401012MASTERBILL: 58 PACKAGE, CONVEYOR BELT:392690BOTH SIDE FABRIC BELT: 591000PVC GUIDE :392690PVC CLEAT :392690SILICONE BELT:401012*PIC: MR. QUOCH/P: +84 903801663;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
29	YMMU1017561	YMAL256508	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI226127495		CONG TY TNHH MTV KINH THIEN7/1 KHU, PHO BINH PHUOC A ,PHUONGBINH CHUA, N,THI XA THUAN AN,TINHBINH DUONG, HUANG BIN*,		22G1	23184	920 PACKAGE, MULLITE SAND 35# 23000 KGS920 PACKAGESHS CODE:25086000*TEL:0274-3800 750FAX: 0274-3800 751MST:3702521263MOBILE: 84932666401E-MAIL:KINHTHIENVN@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

30	SEGU2048738	YMAL021171	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI226128395		TAX CODE: 3702971304#FENGYUE STONE, CO., LTD#LAND PLOT NO. 115,116,117, ,129,132MAP SHEET NO. 10, 3 QUARTE, R, HOINGHIA WARD, TAN UYEN TOWN,**,	3702971304	22G1	26900	20 PACKAGE, SILICA SANDHSCODE:250510**BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM.#TEL: 0375549 277 #EMAIL: SALES2@LEIXINSTONE.NETPHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
31	TCLU3829518	YMAL026317	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI226128395		TAX CODE: 3702971304#FENGYUE STONE, CO., LTD#LAND PLOT NO. 115,116,117, ,129,132MAP SHEET NO. 10, 3 QUARTE, R, HOINGHIA WARD, TAN UYEN TOWN,**,	3702971304	22G1	24990	20 PACKAGE, SILICA SANDHSCODE:250510**BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM.#TEL: 0375549 277 #EMAIL: SALES2@LEIXINSTONE.NETPHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
32	FFAU1396481	YMAL180330	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI235195009		0302241107#TAISUN VIETNAMCO.,LTD.#, LOT A1-6, N5 STREET, TAY BAC CUCHI, INDUSTRIAL ZONE, TAN AN HOICOMMUN, E, CU CHI DISTRICT,*,	0302241107	45G1	16100	1140 ROLL, CLOTH-LIKE FULL BREATHABLE(NONWOVEN LAMINATED PE FILM)#HS CODE 560311#HS CODE 5603 12HO CHI MINH CITYYANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TEL: (84-28)-38254589, FAX: (84-28)-38254269*HCMC, VIET NAM.#TEL:+84-28-37908681-85; ROLL, #FAX:+84-28-37908687/89;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
33	YMLU8806362	YMAL184282	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI235195179		0314750010#CTY TNHH HOA VIETTIEN#A, DD:1275,DUONG G3,KHU PHO 5,PHUONG, BINH HUNG HOA B,QUANBINH TAN,HCMC,, VIET NAM.**,	0314750010	45G1	17767	285 PACKAGE, TOWELS#HS CODE:630260****#0908-520844#E-MAIL:JIASHUN1111@GMAIL.COM;WILLIAMS8X@HOTMAI.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
34	TEMU7669251	YMAL184246	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI235195230		1101921802#COCO HOME IMPORT EXPORTC, OMPANY LIMITED#ADD:BINH TA 2 HAMLE, T,DUC HOA HAVILLAGE,DUC HOA DISTRI, CT,LONG AN*,	1101921802	45G1	11792	437 CARTON, MOP POLE #HS:9603.90FLAT MOP #HS:9603.90FLAT MOP SET #9603.90MOP ACCESSORIES(MOP ROD-IRONINNER)#HS:7326.90*PROVINCE,VIETNAM#TEL:0945678951#EMAIL:337685220@QQ.COM**#EMAIL:DAWN@CHENGHUI2020.COM;CUS@CHENGHUI2020.COM***#TEL:0945 731 656**;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
35	TGBU5546160	YMAJ495803	YM CREDENTIAL	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI235195248		4401036441#HUNG BANG CO.,LTD.#LOT C, 10,HOA HIEP INDUSTRIAL ZONE,DONG H, OA DISTRICT,PHU YEN PROVINCE,VIET, NAM.APPROVAL NO:DL 649#TEL:0257-35, 48899*,	4401036441	45G1	20410	1400 BAG, CRACKER MEAL#HS CODE:190190BATTER MIX#HS CODE:190190BREAD CRUMB#HS CODE:190590*#FAX:0257-3548898#LAMPHAN150587@GMAIL.COM FREIGHT PREPAIDSHIPPED ON BOARD;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

36	FBIU0199570	TCLC3059666	JOSCO REAL	07/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	TLLYHCJR21195001		YUE DA CO.,LTD 59/2 TO 1,KHU PHO BINH GIAO, PHUONG THUAN GIAO ,THANH PHO THUAN AN,TINH BINH, DUONG,VIETNAM. TAX CODE:3702454190**,		20	27708	1130 PACKAGE, BROWN FUSED ALUMINA CLEANING WIPES *ROAD,SOUTH DISTRICT, DONGGUAN CITY,CHINA **TEL:0966-904-808 E-MAIL:VNYUEDA@163.COM ***TEL:0966-904-808 E-MAIL:VNYUEDA@163.COM;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
37	DFSU3160834	TCLU3059673	JOSCO REAL	07/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	TLLYHCJR21195002		YUE DA CO.,LTD 59/2 TO 1,KHU PHO BINH GIAO, PHUONG THUAN GIAO ,THANH PHO THUAN AN,TINH BINH, DUONG,VIETNAM. TAX CODE:3702454190 **,		20	27519	120 PACKAGE, STEEL SHOT STEEL GRIT CERAMIC FIBER BLANKET *ROAD,SOUTH DISTRICT, DONGGUAN CITY,CHINA **TEL:0966-904-808 E-MAIL:VNYUEDA@163.COM ***TEL:0966-904-808 E-MAIL:VNYUEDA@163.COM;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
38	DFSU3163962	TCLC3030965	JOSCO REAL	07/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	TLXMHCJR21190029		0305320540# HOANG DIEU TRADING SERVICE PRODUCE COMPANY LIMITED# 145 PHAN VAN HON, TTN W., D.12,, HCMC VIETNAM#**,	0305320540	20	21480	7 CRATE, MARBLE PRODUCTS# HS CODE 680291 GRANITE PRODUCTS# HS CODE 680293 SHIPPED ON BOARD **TEL:00840822117851 ***TEL:00840822117851;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
39	FBIU0199185	TCLC3030963	JOSCO REAL	07/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	TLXMHCJR21190029		0305320540# HOANG DIEU TRADING SERVICE PRODUCE COMPANY LIMITED# 145 PHAN VAN HON, TTN W., D.12,, HCMC VIETNAM#**,	0305320540	20	17180	8 CRATE, MARBLE PRODUCTS# HS CODE 680291 GRANITE PRODUCTS# HS CODE 680293 SHIPPED ON BOARD **TEL:00840822117851 ***TEL:00840822117851;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
40	FCIU9291083	SITZ608719	MOL SPARKLE	06/01/2022	Cục QLRR	06/01/2022	SITNGSG2127546	JPVNYKK01495	QPA CO.,LTD 46, NO.1 STREET, PHU THINH VILLA, GROUP 75, QUATER 6, PHU THO WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM		40HC	26078	HOUSEBILL: POLYPROPYLENE PELLETMASTERBILL: 26 BAGS_X000D_ POLYPROPYLENE PELLET HS CODE: 3902.10 ** HO CHI MINH CITY VIETNAM#_X000D_ _X000D_ :02838256507#02838251185#_X000D_ _X000D_ NGUYENTHANH@TRANCY.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
41	EITU0048380	EMCHRA6250	STRIDE	6/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	EGLV0021005617 95		HAN DINH CO. LTD. (CONG TY TNHH SAN, XUAT VA GIA CONG DIEN) HADICO., LT, D. B167A, KP3, WARD NGUYEN VAN QUA,, DISTRICT 12. HCM CITY TEL/FAX 84-8, -715-0523,		2210	9223.4	491 CARTONS, ELECTRICAL GOODS FOR PARTS ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
42	TCLU4927458	EMCJHS9891	STRIDE	6/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	EGLV 1481007334 42		NAM VIET IMPORT & EXPORT JOINT STOC, K COMPANY 17/6A PHAN HUY ICH STREE, T, WARD 14, GO VAP DISTRICT, HO CHI, MINH CITY,VIETNAM TEL. 8497148371, 9 CONTACT MR CAO,		4510	10245	400 ROLLS, 560391 PP SPUNBONDED NONWOVEN FABRICHS CODE 560391900025GSM*17CM*2000M/ROLL(WHITE) ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

43	GLDU9514850	EMCJGW0901	STRIDE	6/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	EGLV148100743618		LONG SHENG INTERNATIONAL CO.,LTD BL, OCK A1,A2 SUOI DAU INDUSTRIAL PARK,, SUOI TAN COMMUNE CAM LAM DIST, KHAN, H HOA PROVINCE,VIETNAM TEL (84)258, 3743191 FAX (84)2583743192,		2210	21550	1 BAGS, 150420 FISH OILHS CODE 150420BAG=FLEXIBAGNET WEIGHT 21,450KGS ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
44	EITU9263001	8391252	STRIDE	6/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	EGLV415110381479	KCLOH13238	0312047116 #TRUONG THANH IMPORT EXPORT COMPANY LTD #NO.20, 41st STREET, BINH THUAN WARD, 7 DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM EMAIL: VANXA2000@GMAIL.COM #TEL :0917279778	0312047116	4510	16118	HOUSEBILL: USED PHOTOCOPY MACHINES#105 PIECESMASTERBILL: 105 PIECES, 844331 105 PIECES OF USED PHOTOCOPY MACHINES ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
45	TGBU8024010	8391263	STRIDE	6/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	EGLV415110414202	KCLOH13205	0312047116 #TRUONG THANH IMPORT EXPORT COMPANY LTD #NO.20, 41st STREET, BINH THUAN WARD, 7 DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM EMAIL: VANXA2000@GMAIL.COM #TEL :0917279778	0312047116	4510	16024	HOUSEBILL: USED PHOTOCOPY MACHINES#103 PIECESMASTERBILL: 103 PIECES, 844331 103 PIECES OF USED PHOTOCOPY MACHINES ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
46	FBLU0152937	YMAL176410	YM INITIATIVE	5/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI221021694		FIDELA COMPANY LIMITED.ADD:NO 137 T, RAN HUY LIEU STREET,8 WARD,PHU NHU, AN DISTRICT,HO CHIMINH CITY,VIETN, AM **,		45G1	9570	319 PACKAGE, LAUNDRY BALL HS CODE:392690CHAIRS USED FOR STUDENTSHS CODE:940179 *GUANGZHOU,CHINA**TAX CODE:0316023740TEL/FAX:+84-397950272EMAIL:NGHEANESE@GMAIL.COM HO CHI MINH CITY AGENT:YANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TE; PACKAGE, : (84-28)-38254589FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
47	TCNU3058716	YMAJ140606	YM INITIATIVE	5/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI221022330		TAX CODE: 0303777451#VINATOKEN CO.,, LTD.ADD:157 NGUYEN THI THAP STREET, ,TAN PHU WARD,DISTRICT 7,HO CHI M, INH CITY,VIET NAM. **,	0303777451	45G1	11808	294 PACKAGE, PP SPUNBOND NONWOVEN#HS CODE:560312# *GUANGDONG.P.R.CHINA.**ATTN:MS LAI NGUYENTEL:+84-2854496357EMAIL:IMPORTEXPORT@VINATOKEN.COM.VNHO CHI MINH CITY AGENT:YANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHIMINH CITY, S.R VIETNAM TEL: (84-28)-38254589; PACKAGE, FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022

48	YMLU3571753	YMAK847609	YM INITIATIVE	5/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI221022450		DAI HOA CO., LTD.LAND PLOT NO. 240,, MAP SHEET NO.39, QUARTER 7,UYEN H, UNG WARD,TANUYEN TOWN, BINH DUONG, PROVINCE,VIETNAM**,		22G1	18080	720 BAG, RAW MATERIALS FOR FOOTWEAR IR80NET WEIGHT:18MTSHS CODE:4002 *TEL :020-85162421 FAX:020-85162421**TAX CODE:3701870800TELEPHONE:84-274.3626.794, EXT.22059FAX:84-274.3642.770E-MAIL:DH-SHIP009@SPG-SPORTSGEAR.COM/DH-SHIP006@SPG-SPORTSGEAR.COM HO CHI MINH CITY AGENT:YANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 1; BAG, 9TH FLOOR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINHCITY, S.R VIETNAM TEL: (84-28)-38254589FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
49	YMMU6387424	YMAL053688	YM INITIATIVE	5/1/2022	Cục QLRR	06/01/2022	YMLUI300145353	U/CII21120171	3700492666# U&I LOGISTICS CORPORATION# NO.158 NGO GIA TU STREET,CHANH NGHIA WARD, THU DAU MOT CITY,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM C/O U&I BONDED WAREHOUSE N14 STREET,NAM TAN UYEN IP,TAN UYEN DISTRICT # ATTN:TRUONG MINH TAN	3700492666	45G1	13074	HOUSEBILL: LEATHER# 18 PALLETSMASTERBILL: 18 PALLET, LEATHERHS CODE : 41071291*E-MAIL:IMPORT-VN@GREENDRAGONLOG.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	6/1/2022
1	CSLU6057840	SYA0369930	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7236101040		CONG TY TNHH KINGWAY VNCAN HO VP SO 05, TANG 7, THAP R1, KHU VPCAO CAP THE EVERICH, 968 DUONG 3 THANG 2,PHUONG 15, QUAN 11, TP.HCM, VIET NAM. ***	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	25560	TOTAL:112 ROLLS_x000D_ PAPER BOARD_x000D_ HS CODE:4810 3200 10_x000D_ **_x000D_ SHENZHEN,GUANGDONG,CHINA.***_x000D_ TAX CODE:0316009464_x000D_ EMAIL:LILY@KW-CARGO.COM;_x000D_ KINGWAYVN01@GMAIL.COMTEL:02866805398_x000D_ *_x000D_ VIETNAM_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
2	CSNU6391582	CP268685	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7236048280		MD VIETNAM CONSUMER ELECTRIC APPLIANCE COMPANY LIMITED NO.24-26, B4 STREET, AN LOI DONG W ARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY , VIET NAM..*	MD VIETNAM CONSUMER ELECTRIC APPLIA NCE COMPANY LIMITED NO.24-26, B4 STREET, AN LOI DONG W ARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY , VIET NAM..**	Container 40	8862.4	TOTAL:935 CARTONS_x000D_ RICE COOKER_x000D_ HS CODE 8516_x000D_ *TAX ID 0315794959 TRI_x000D_ GIA VINH 0903 976 376**TAX ID 0315794959 TRI_x000D_ GIA VINH 0903 976 376_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

3	MAGU5123403	CP268681	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7236048280		MD VIETNAM CONSUMER ELECTRIC APPLIANCE COMPANY LIMITED NO.24-26, B4 STREET, AN LOI DONG WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY , VIET NAM..*	MD VIETNAM CONSUMER ELECTRIC APPLIANCE COMPANY LIMITED NO.24-26, B4 STREET, AN LOI DONG WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY , VIET NAM..**	Container 40	8814.6	TOTAL:935 CARTONS_x000D_ RICE COOKER_x000D_ HS CODE 8516_x000D_ *TAX ID 0315794959 TRI_x000D_ GIA VINH 0903 976 376**TAX ID 0315794959 TRI_x000D_ GIA VINH 0903 976 376_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
4	OOCU6994165	CP391196	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7235866181		TAX:0313905790#ITI LOGISTICS (VIETNAM) CO., LTD# FLOOR 16, PEARL PLAZA, NO.561A, DIEN BIEN PHU ST, WARD 25, BINH THANH DIST, HCMC#***	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	26010	TOTAL:3060 BAGS_x000D_ LDPE FD0274_x000D_ HS 3901100090_x000D_ 3060 BAGS=51 PALLETS_x000D_ PALLETS=WOODEN PALLETS**SHENZHEN GUANGDONG,_x000D_ CHINA 518001_x000D_ TEL: 0755-82185658_x000D_ FAX: 0755-83279399***TEL: 84 8 8266229_x000D_ #FAX: 84 8 8266119#_x000D_ SANDY.NGUYEN-HCM@ITI-INTERNATI_x000D_ ONAL.COM_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
5	OOCU7342027	CP144407	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7235971732		BEE LOGISTICS CORPORATION - HAIPHONG BRANCH# ADDR: 2ND FL, GTIC BUILDING, 175-176 BINH KIEU 2,DONG HAI 2, HAI AN DISTRICT, HAI PHONG CITY,*	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	6880	TOTAL:1023 CARTONS_x000D_ COOKER HOOD MODEL KG538,_x000D_ KG70BH1_x000D_ #1020 CTNS#HS CODE:841460_x000D_ SPARE PARTS OF COOKER HOOD#3CTNS#HS CODE:841490_x000D_ *VIET NAM.#_x000D_ TAX ID:0303482440001#_x000D_ TEL: 84.225.3.753.108(EXT: 317)#_x000D_ EMAIL:_x000D_ IMPORT.HP@BEELOGISTICS.COM_x000D_ ARIANA.VNHPH@BEELOGISTICS.COM_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
6	TCKU7811660	CP391241	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7235866181		TAX:0313905790#ITI LOGISTICS (VIETNAM) CO., LTD# FLOOR 16, PEARL PLAZA, NO.561A, DIEN BIEN PHU ST, WARD 25, BINH THANH DIST, HCMC#***	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	26010	TOTAL:3060 BAGS_x000D_ LDPE FD0274_x000D_ HS 3901100090_x000D_ 3060 BAGS=51 PALLETS_x000D_ PALLETS=WOODEN PALLETS**SHENZHEN GUANGDONG,_x000D_ CHINA 518001_x000D_ TEL: 0755-82185658_x000D_ FAX: 0755-83279399***TEL: 84 8 8266229_x000D_ #FAX: 84 8 8266119#_x000D_ SANDY.NGUYEN-HCM@ITI-INTERNATI_x000D_ ONAL.COM_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

7	TEMU6808500	CP109492	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7235951561		0315652721 # PHAT THANH NGHIADEVICE IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED 23 NGUYEN SON HA STREET, WARD 05,DISTRICT 03,HO**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	7667	TOTAL:729 CARTONS_x000D_ COOKER HOOD_x000D_ *CHINA, 528429_x000D_ TEL: (86) 760 23309977_x000D_ FAX:(86) 760 22502810**CHI MINH CITY, VIET NAM_x000D_ TEL: +84-19002242_x000D_ FAX: +84-19002244_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
8	TEMU7923200	CP168898	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7236101040		CONG TY TNHH KINGWAY VNCAN HO VP SO 05, TANG 7, THAP R1, KHU VPCAO CAP THE EVERICH, 968 DUONG 3 THANG 2,PHUONG 15, QUAN 11, TP.HCM, VIET NAM. ***	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	25700	TOTAL:112 ROLLS_x000D_ PAPER BOARD_x000D_ HS CODE:4810 3200 10_x000D_ **_x000D_ SHENZHEN,GUANGDONG,CHINA.***_x000D_ TAX CODE:0316009464_x000D_ EMAIL:LILY@KW-CARGO.COM;_x000D_ KINGWAYVN01@GMAIL.COMTEL:02866805398_x000D_ *_x000D_ VIETNAM_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
9	TGBU8865460	SYA0278678	CAPE FORBY	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7235971731		TAX ID:0303482440001#BEE LOGISTICS CORPORATION - HAI PHONG BRANCH# ADDR: 2ND FL, GTIC BUILDING, 175-176 BINH KIEU 2,DONG HAI 2,*	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	9960	TOTAL:714 CARTONS_x000D_ ELECTRIC PRESSURE COOKER_x000D_ MODEL KG6P2_x000D_ HS CODE:8516.60_x000D_ *HAI AN DISTRICT, HAI PHONGCITY, VIET NAM.#_x000D_ TEL: 84.225.3.753.108_x000D_ (EXT: 317)#_x000D_ EMAIL:IMPORT.HP@BEELOGISTICS.COM_x000D_ ARIANA.VNHPH@BEELOGISTICS.COM_x000D_ >VIETNAM_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
10	BMOU5479670	EMCGQM0790/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV731100091533		SAIGON TRADE AND PRODUCTION DEVELOP, MENT CORPORATION (SADACO) 200 BIS,, LY CHINH THANG ST., WARD 9, DIST 3,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL 84, -28-39317341 / 39316529,	SAIGON TRADE AND PRODUCTION DEVELOP, MENT CORPORATION (SADACO) 200 BIS,, LY CHINH THANG ST., WARD 9, DIST 3,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM EMAIL K, HANH.TAS@SADACO.COM & SHINSHENQ0915,	4510	21603	12 BUNDLES, 440711 1 X40HC12 BUNDLES WITH 40.916 CBMRADIATA PINE SAWN TIMBER KD RSCOL GRADEHS CODE 44071100REF.INT 81237252321 DAYS OF FREE TIME-MEANINGCONTAINER USAGEALSO CONSIGNEEFAX 84-28-39318144TAX ID NO 0300699170ALSO NOTIFYTEL 84-28-39317341 / 39316529FAX 84-28-39318144EVERGREEN SHIPPING AGENCY (VIETNAM)COMPANY LIMITED (HOCHIMINH OFFICE)FLOOR 30TH, PEARL PLAZA, 561A DIENBIEN PHUSTREET, WARD 25, BINH THANH DISTRICT ,HO CHI MINH , HO CHI MINH 700000TEL NUMBER 84-028-35121888FAX NUMBER 84-028-35123658EMAIL ADDRESSEGV@EVERGREEN-SHIPPING.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

11	EGHU5009209	9120/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV456142467244		HUNG THINH IMPORT EXPORT TRANSPORT, LOGISTICS CO., LTD 20/66, NGUYEN TH, IEN THUAT WARD 24, BINH THANH DISTR, ICT HO CHI MINH CITY, VN TAX 31590, 9222 *,	HUNG THINH IMPORT EXPORT TRANSPORT, LOGISTICS CO., LTD 20/66, NGUYEN TH, IEN THUAT WARD 24, BINH THANH DISTR, ICT HO CHI MINH CITY VN TAX 315909, 222 *,	4532	62010	1029 CARTONS, 080810 1911 CARTON 19,070.000 KG 54.112 M3 42,042.140 LB 1,911.000 F3FRESH APPLES15CFM1029 CARTON 21,470.000 KG 49.387 M3 47,333.230 LB 1,744.155 F3FRESH APPLES15 CFM1029 CARTON 21470 KGS 49.387 M3 47,333.230 LB 1,744.155 F3FRESH APPLES15 CFM* HUUDUC_XNK@YAHOO.COMPH 84 909118769REEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT 32.0 F. ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
12	EGHU9454239	B2195833/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV520100209145		LEGENDRE FCL COMPANY LIMITED 8 CAO, THANG WARD 5 DISTRICT 3 HO CHI MINH, CITY VIET NAM - TAX ID 0315124520, TEL 84 (028) 39304164 EMAIL OP, ERATION@LEGENDRE.VN,	LEGENDRE FCL COMPANY LIMITED 8 CAO, THANG WARD 5 DISTRICT 3 HO CHI MINH, CITY VIET NAM - TAX ID 0315124520, TEL 84 (028) 39304164 EMAIL OP, ERATION@LEGENDRE.VN,	4510	716360	1000 BAGS, 310100 ORGANIC FERTILIZER FARMERS HOUSE.ORGANIC MATTER 67PCT, N TOTAL 4PCT,C/N 12, CANXI(CA) 4,64PCT,MOISTURE 10PCT, PH H20 7.ORIGIN THE NETHERLANDS.QUANTITY 700 MTPACKED IN 25 KG BAGS, LOADED ON 20PALLETS IN 40FT CONTAINERS, 25 MT PERCONTAINERHS CODE 3101009914 CALENDAR DAYS FREE TIME DEMURRAGEAT DESTINATION14 CALENDAR DAYS FREE TIME DETENTIONAT DESTINATION ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
13	EISU3967062	1281156/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV506100027041		HAO HOAN COMPANY LIMITED 2-4 LE LAI, STREET, WARD 03, GO VAP DISTRICT,, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID 031, 0505515 TELEPHONE NO. 84 90398448, 3 *,	HAO HOAN COMPANY LIMITED 2-4 LE LAI, STREET, WARD 03, GO VAP DISTRICT,, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID 031, 0505515 TELEPHONE NO. 84 90398448, 3 *,	2210	176701	700 BAGS, 700 PAPERBAGS OF 25 KG STAERKINA20.000 POTATO STARCHNET WEIGHT 17.500,00 KGGROSS WEIGHT 17.670,10ORDER NUMBER HH-AGRANA20210910(1ST SHIPMENT)14 C-DAY DEMURRAGE FREE AT POD* EMAIL VINH.HAOHOAN@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
14	EISU9387420	EMCFPT9251/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV040100583368		3700520987#90/GXN-BTNMT # 188CY/BBD, -DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD, # B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, B, EN CAT TOWN, BINH DUONG **,	3700520987#90/GXN-BTNMT # 188CY/BBD, -DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD, # B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, B, EN CAT TOWN, BINH DUONG **,	4510	211450	22 BALES, #WASTE PAPER#220 BALES#47071000#WASTE PAPER (POST CONSUMER RECLAIMEDMATERIAL)NO.11# 220 BALES#HS CODE 47071000#450.000 CBM#10X40 CONTAINERS#211.450(MT)#211,450.000 KG#FREIGHT PREPAID#DTHC PREPAID* TEL 852-23192187 FAX 852-23192187CONTACT TINA LAWSH_EIN_65444201-000-11-21-9** PROVINCE,VIETNAM#TEL 84-02743558006-842685#FAX 84-0274-3558009#CONTACT ELLIE TANG#EMAIL PURCHASE6@NDPAPER.COM.VN ALSONOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

15	EITU1189084	EMCGQM1800/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV731100091541		SAIGON FOREST PRODUCTS EXP-IMP & PR, ODUCTION JOINT STOCK COMPANY (VINAF, OR SAIGON JCO) 64 TRUONG DINH STREE, T, VO THI SAU WARD,DISTRICT 3, HO C, HI MINH CITY, VIETNAM TAX ID 3006,	SAIGON FOREST PRODUCTS EXP-IMP & PR, ODUCTION JOINT STOCK COMPANY (VINAF, OR SAIGON JCO) 64 TRUONG DINH STREE, T, VO THI SAU WARD,DISTRICT 3, HO C, HI MINH CITY, VIETNAM TEL 84 28 39,	4510	36225	10 BUNDLES, 440711 2 X40HC18 BUNDLES WITH 76.035 CBMCHILEAN RADIATA PINE LUMBER KILN DRIEDCHILEAN ORIGINHS CODE 4407REF.INT 81244441021 DAYS OF FREE TIME-MEANINGCONTAINER USAGEALSO NOTIFYMR. NGUYEN VAN KHOAEVERGREEN SHIPPING AGENCY (VIETNAM)COMPANY LIMITED (HOCHIMINH OFFICE)FLOOR 30TH, PEARL PLAZA, 561ADIEN BIEN PHUSTREET, WARD 25, BINH THANH DISTRICT ,HO CHI MINH , HO CHI MINH 700000TEL NUMBER 84-028-35121888FAX NUMBER 84-028-35123658EMAIL ADDRESSEGV@EVERGREEN-SHIPPING.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
16	EITU3028073	7164767/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV415110446112		0304943165#HOA TRUONG GIANG.CORP# 1, 45 LY THANH TONG STR., WARD TAN THO, I HOA, TAN PHU DIST. 70000 HO CHI M, INH VIETNAM# TEL 84 839611489 FAX, 84 839611489,	0304943165#HOA TRUONG GIANG.CORP# 1, 45 LY THANH TONG STR., WARD TAN THO, I HOA, TAN PHU DIST. 70000 HO CHI M, INH VIETNAM# TEL 84 839611489 FAX, 84 839611489,	2210	60270	784 BAGS, NEOBOR BORAX PENTAHYDRATE, TECHNICALGRADE, GRANULAR, 25KG BAGHS CODE 2840190000ORIGIN USACOMMODITY DESCRIPTION OTHER DISODIUMTETRABORATE - REFINE BORAXVIETNAM IMPORT HS CODE 28401900BORAX DECAHYDRATE, TECHNICAL GRADE,GRANULAR, 25KG BAGHS CODE 2840190000ORIGIN USACOMMODITY DESCRIPTION OTHER DISODIUMTETRABORATE - REFINE BORAXVIETNAM IMPORT HS CODE 28401900TOTAL GROSS WT.(KG) 60,270.000TOTAL NET WT.(KG) 58,800.000AES ITN X20211026008549 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
17	EITU9389730	EMCFPT9381/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV040100583368		3700520987#90/GXN-BTNMT # 188CY/BBD, -DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD, # B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, B, EN CAT TOWN, BINH DUONG **,	3700520987#90/GXN-BTNMT # 188CY/BBD, -DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD, # B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, B, EN CAT TOWN, BINH DUONG **,	4510	211450	22 BALES, #WASTE PAPER#220 BALES#47071000#WASTE PAPER (POST CONSUMER RECLAIMEDMATERIAL)NO.11# 220 BALES#HS CODE 47071000#450.000 CBM#10X40 CONTAINERS#211.450(MT)#211,450.000 KG#FREIGHT PREPAID#DTHC PREPAID* TEL 852-23192187 FAX 852-23192187CONTACT TINA LAWSH_EIN_65444201-000-11-21-9** PROVINCE,VIETNAM#TEL 84-02743558006-842685#FAX 84-0274-3558009#CONTACT ELLIE TANG#EMAIL PURCHASE6@NDPAPER.COM.VN ALSONOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

18	EMCU3977540	7164753/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV415110446112		0304943165#HOA TRUONG GIANG.CORP# 1, 45 LY THANH TONG STR., WARD TAN THO, I HOA, TAN PHU DIST. 70000 HO CHI M, INH VIETNAM# TEL 84 839611489 FAX, 84 839611489,	0304943165#HOA TRUONG GIANG.CORP# 1, 45 LY THANH TONG STR., WARD TAN THO, I HOA, TAN PHU DIST. 70000 HO CHI M, INH VIETNAM# TEL 84 839611489 FAX, 84 839611489,	2210	60270	784 BAGS, NEOBOR BORAX PENTAHYDRATE, TECHNICALGRADE, GRANULAR, 25KG BAGHS CODE 2840190000ORIGIN USACOMMODITY DESCRIPTION OTHER DISODIUMTETRABORATE - REFINE BORAXVIETNAM IMPORT HS CODE 28401900BORAX DECAHYDRATE, TECHNICAL GRADE,GRANULAR, 25KG BAGHS CODE 2840190000ORIGIN USACOMMODITY DESCRIPTION OTHER DISODIUMTETRABORATE - REFINE BORAXVIETNAM IMPORT HS CODE 28401900TOTAL GROSS WT.(KG) 60,270.000TOTAL NET WT.(KG) 58,800.000AES ITN X20211026008549 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
19	EMCU5323596	6695229/ UL6695229/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV456142628418		TUYET LINH IMPORT EXPORT SERVICE TR, ADING COMPANY LIMITED (TNHH TMDV XN, K TUYET LINH) 55 HOANG SA, PHUONG D, A KAO, QUAN 1 TP. HO CHI MINH TEL 8, 4903822414 *,	TUYET LINH IMPORT EXPORT SERVICE TR, ADING COMPANY LIMITED (TNHH TMDV XN, K TUYET LINH) 55 HOANG SA, PHUONG D, A KAO, QUAN 1 TP. HO CHI MINH TEL 8, 4903822414 *,	4532	22875	1029 CARTONS, FRESH APPLERECORDER NO.X504183VENTS 90 CMH* EMAIL TUYETLINHCOMPANY99@GMAIL.COM REEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT 0 DEGREES C. ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
20	EMCU5478387	1792725/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV415110550661		TONY FRUIT COMPANY LIMITED 169 KHA, NH HOI STREET, WARD 3, DISTRICT 4,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID 0, 312666331 TEL 02839408899,	TONY FRUIT COMPANY LIMITED 169 KHA, NH HOI STREET, WARD 3, DISTRICT 4,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID 0, 312666331 TEL 02839408899,	4532	14250	1500 CARTONS, 080610 FRESH GRAPESHS 080610TEMPERATURE SET AT 32.0 DEGREES F.VENTS CLOSEDFREIGHT PREPAIDREEFER CONTAINER ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
21	EMCU5522962	0222173/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV456142467244		HUNG THINH IMPORT EXPORT TRANSPORT, LOGISTICS CO., LTD 20/66, NGUYEN TH, IEN THUAT WARD 24, BINH THANH DISTR, ICT HO CHI MINH CITY, VN TAX 31590, 9222 *,	HUNG THINH IMPORT EXPORT TRANSPORT, LOGISTICS CO., LTD 20/66, NGUYEN TH, IEN THUAT WARD 24, BINH THANH DISTR, ICT HO CHI MINH CITY VN TAX 315909, 222 *,	4532	62010	1029 CARTONS, 080810 1911 CARTON 19,070.000 KG 54.112 M3 42,042.140 LB 1,911.000 F3FRESH APPLES15CFM1029 CARTON 21,470.000 KG 49.387 M3 47,333.230 LB 1,744.155 F3FRESH APPLES15 CFM1029 CARTON 21470 KGS 49.387 M3 47,333.230 LB 1,744.155 F3FRESH APPLES15 CFM* HUUDUC_XNK@YAHOO.COMPH 84 909118769REEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT 32.0 F. ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

22	EMCU8212370	EMCQUX8850/	GREEN CELESTE	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV020100653485		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 25341 80 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 25341 80 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	4510	26200	11 PACKAGES, 845819 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8458.19* TAX ID 0314 700 588 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
23	FFAU1721684	1471400/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV415110451761		VAN AN TRADING IMPORT EXPORT ONE ME, MBER COMPANY LIMITED ADDRESS-B7/1C, NGUYEN HUU TRI STREET, QUARTER 2,, TAN TUC TOWN, BINH CHANH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM *,	VAN AN TRADING IMPORT EXPORT ONE ME, MBER COMPANY LIMITED ADDRESS-B7/1C, NGUYEN HUU TRI STREET, QUARTER 2,, TAN TUC TOWN, BINH CHANH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM *,	4510	542101	1 BULKS, 23 X 40 BULK CONTAINERSDELCO GOLD SOYBEANSHS CODE 12019000PACKING IN BULK IN CONTAINERFREIGHT PREPAID542.101 MTS542,101 KGSLADEN ON BOARD EVER LEGACY0090-050W AT LOS ANGELES, CA ON12/8/2021DRYU4144190/23564KGSEMCU1454469/23566KGSFBLU0074840/23569KGSDRYU4161270/23569KGSHMCU1030720/23571KGSEGHU8337773/23569KGSEGHU8432960/23571KGSEGHU9277365/23571KGSEGHU9628217/23569KGSEGHU9719087/23569KGSEISU8291854/23569KGSFBLU0011559/23566KGSFFAU1721684/23569KGSTCKU6114640/23569KGSTCLU4948640/23571KGSTCNU6088674/23569KGSTEMU7119487/23569KGSTEMU8956111/23580KGSTGBU6019061/23569KGSTGBU6581741/23578KGSTLLU7987649/23566KGSTRHU5012169/23569KGSTXGU6617723/23569KGS ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
24	GAOU6249624	FM105188/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV520100220564		3700520987#90/GXN-BTNMT #181CY/BBD-, DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD#, B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, BE, N CAT TOWN, **,	3700520987#90/GXN-BTNMT #181CY/BBD-, DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD#, B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, BE, N CAT TOWN,**,	4510	500180	25 BALES, #WASTE PAPER#506 BALES#47071000#500180 KGS 900 CBMWASTE PAPER (POST CONSUMERRECLAIMED MATERIAL)A5#506 BALES#HS CODE 47071000#900.000 CBM#20 X 40 CONTAINERS#500.180 (MT)#500,180.000 KG#FREIGHT PREPAID#DTHC PREPAID*CONTACT GARY LEUNGSH_EIN_33-0398523**BINH DUONGPROVINCE, VIETNAM# TEL 84-908719625# FAX 84-0274-3558009# CONTACT ELLIE TANG# EMAIL PURCHASE6@NDPAPER.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

25	TCLU3621524	1281191/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV506100027041		HAO HOAN COMPANY LIMITED 2-4 LE LAI, STREET, WARD 03, GO VAP DISTRICT,, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID 031, 0505515 TELEPHONE NO. 84 90398448, 3 *,	HAO HOAN COMPANY LIMITED 2-4 LE LAI, STREET, WARD 03, GO VAP DISTRICT,, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID 031, 0505515 TELEPHONE NO. 84 90398448, 3 *,	2210	176701	700 BAGS, 700 PAPERBAGS OF 25 KG STAERKINA20.000 POTATO STARCHNET WEIGHT 17.500,00 KGGROSS WEIGHT 17.670,10ORDER NUMBER HH-AGRANA20210910(1ST SHIPMENT)14 C-DAY DEMURRAGE FREE AT POD* EMAIL VINH.HAOHOAN@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
26	TCLU8553470	EMCQUX7480/	GREEN CELESTE	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV020100647558		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 25341 80 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 25341 80 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	4510	28125	198 PACKAGES, 853620 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8536.20* TAX ID 0314 700 588 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI -CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
27	TGBU6581741	1471508/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV415110451761		VAN AN TRADING IMPORT EXPORT ONE ME, MBER COMPANY LIMITED ADDRESS-B7/1C, NGUYEN HUU TRI STREET, QUARTER 2,, TAN TUC TOWN, BINH CHANH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM *,	VAN AN TRADING IMPORT EXPORT ONE ME, MBER COMPANY LIMITED ADDRESS-B7/1C, NGUYEN HUU TRI STREET, QUARTER 2,, TAN TUC TOWN, BINH CHANH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM *,	4510	542101	1 BULKS, 23 X 40 BULK CONTAINERSDELCO GOLD SOYBEANSHS CODE 12019000PACKING IN BULK IN CONTAINERFREIGHT PREPAID542.101 MTS542,101 KGSLADEN ON BOARD EVER LEGACY0090-050W AT LOS ANGELES, CA ON12/8/2021DRYU4144190/23564KGSEMCU1454469/23566KGSFBLU0074840/23569KGSDRYU4161270/23569KGSHMCU1030720/23571KGSEGHU8337773/23569KGSEGHU8432960/23571KGSEGHU9277365/23571KGSEGHU9628217/23569KGSEGHU9719087/23569KGSEISU8291854/23569KGSFBLU0011559/23566KGSFFAU1721684/23569KGSTCKU6114640/23569KGSTCLU4948640/23571KGSTCNU6088674/23569KGSTEMU7119487/23569KGSTEMU8956111/23580KGSTGBU6019061/23569KGSTGBU6581741/23578KGSTLLU7987649/23566KGSTRHU5012169/23569KGSTXGU6617723/23569KGS ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
28	TLLU1189195	1792743/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV415110550645		BIOVEGI SOUTHERN JSC NO 41, VO THI, SAU, DA KAO WARD DISTRICT 1 HO CHI, MINH CITY, VIETNAM TAX ID 0312830, 711*,	BIOVEGI SOUTHERN JSC NO 41, VO THI, SAU, DA KAO WARD DISTRICT 1 HO CHI, MINH CITY, VIETNAM TAX ID 0312830, 711*,	4532	14288	1500 CARTONS, 080610 FRESH GRAPESHS 080610TEMPERATURE SET AT 32.0 DEGREES F.VENTS CLOSEDS/C 87714REEFER CONTAINER ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

29	TRHU6793209	FM105190/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV520100220564		3700520987#90/GXN-BTNMT #181CY/BBD-, DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD#, B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, BE, N CAT TOWN, **,	3700520987#90/GXN-BTNMT #181CY/BBD-, DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD#, B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, BE, N CAT TOWN,**,	4510	500180	25 BALES, #WASTE PAPER#506 BALES#47071000#500180 KGS 900 CBMWASTE PAPER (POST CONSUMERRECLAIMED MATERIAL)A5#506 BALES#HS CODE 47071000#900.000 CBM#20 X 40 CONTAINERS#500.180 (MT)#500,180.000 KG#FREIGHT PREPAID#DTHC PREPAID*CONTACT GARY LEUNGSH_EIN_33-0398523**BINH DUONGPROVINCE, VIETNAM# TEL 84-908719625# FAX 84-0274-3558009# CONTACT ELLIE TANG# EMAIL PURCHASE6@NDPAPER.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
30	TRHU7071129	B2195839/	GREEN CELESTE	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV520100209145		LEGENDRE FCL COMPANY LIMITED 8 CAO, THANG WARD 5 DISTRICT 3 HO CHI MINH, CITY VIET NAM - TAX ID 0315124520, TEL 84 (028) 39304164 EMAIL OP, ERATION@LEGENDRE.VN,	LEGENDRE FCL COMPANY LIMITED 8 CAO, THANG WARD 5 DISTRICT 3 HO CHI MINH, CITY VIET NAM - TAX ID 0315124520, TEL 84 (028) 39304164 EMAIL OP, ERATION@LEGENDRE.VN,	4510	716360	1000 BAGS, 310100 ORGANIC FERTILIZER FARMERS HOUSE.ORGANIC MATTER 67PCT, N TOTAL 4PCT,C/N 12, CANXI(CA) 4,64PCT,MOISTURE 10PCT, PH H20 7.ORIGIN THE NETHERLANDS.QUANTITY 700 MTPACKED IN 25 KG BAGS, LOADED ON 20PALLETS IN 40FT CONTAINERS, 25 MT PERCONTAINERHS CODE 3101009914 CALENDAR DAYS FREE TIME DEMURRAGEAT DESTINATION14 CALENDAR DAYS FREE TIME DETENTIONAT DESTINATION ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
31	BEAU4687232	DJSA46727	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	DJSCKHCR0S115401		0301948302#DAEMYUNG CHEMICAL CO.,LTD(VIETNAM) STREET5, LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, TAM AN VILLAGE,LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE,VIETNAM, ATTN: JUNG-MIN (MR.PARK) TEL : 061 3514814 FAX : 061 3514448	0301948302#DAEMYUNG CHEMICAL CO.,LTD(VIETNAM) STREET5, LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, TAM ANVILLAGE,LONG THANH DISTRICT, DONG NAIPROVINCE,VIETNAM, ATTN: JUNG-MIN (MR.PARK)TEL : 061 3514814 FAX : 061 3514448	Container 40	22725	TOTAL = 40PACKAGES (40' X 2(HQ)) = SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : LLDPE(HS-CODE : 3901.10) HP3518CN 25 KG	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

32	CAIU3785645	HASD802912	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	HASLC08211200932		KUEHNE + NAGEL CO., LTD 11F. VINCOM CENTER,72 LE THANH TON ST.,BEN NGHE WARD DISTRICT 1 HO CHI MINH CITY VIETNAM **	KUEHNE + NAGEL CO., LTD 11F. VINCOM CENTER,72 LE THANH TON ST.,BEN NGHE WARD DISTRICT 1 HO CHI MINH CITY VIETNAM ***	Container 20	3602.9	189 RO,22GPx1 189 ROLLS 65%POLYESTER 35%COTTON WEFT KNITTED FABRIC DYED#189# 189 ROLLS 65%POLYESTER 35%COTTON WEFT KNITTED FABRIC DYED 78%NYLON 22%SPANDEX WARP KNITTED FABRIC DYED 100%COTTON WEFT KNITTED FABRIC DYED 80%NYLON 20%SPANDEX WARP KNITTED FABRIC DYED 96%COTTON 4%LYCRA WEFT KNITTED FABRIC DYED 79%NYLON 21%SPANDEX WARP KNITTED FABRIC DYED INV#900431440 HS-CODE:60041020 * AGENT OF BLUE ANCHOR LINE	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
33	CKLU4110065	CK186426/	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CKCOTXG9000648		EUSU LOGISTICS VIETNAM CO., LTD, #ROOM 903,9TH FLOOR,HADO AIRPORT BUILDING, NO.2 HONG HA STREET,WARD 2,, TAN BINH DISTRICT,HOCHIMINH CITY*,	EUSU LOGISTICS VIETNAM CO., LTD, #ROOM 903,9TH FLOOR,HADO AIRPORT BUILDING, NO.2 HONG HA STREET,WARD 2,, TAN BINH DISTRICT,HOCHIMINH CITY*,	40	12994	50 PACKAGES, ELEVATOR HS CODE:842810 21HSE0515;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	6/1/2022

34	FCIU7127276	KMA609426	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	KMTCTXG029723		0302101999#0302101999 TRANS WAGONINTERNATIONAL CO., LTD. #FLOOR 3, V-COALIMEX BUILDING, 29-31 DINH BO LINHST.,WARD 24, BINH THANH DISTRICT, HOCHI MINH CITY, VIETNAM	0302101999 # TRANS WAGONINTERNATIONAL CO., LTD.# FLOOR 3, V-COALIMEX BUILDING, 29-31 DINH BO LINHST.,WARD 24, BINH THANH DISTRICT, HOCHI MINH CITY, VIETNAM.#TEL: (84-28) 54453049 #FAX: (84-28) 54453040/41#EMAIL : IMPORT.HCM@GROUPWAGON.COM	DCHC	24298	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 5X40'HC 156 P'KGS 96 P'KGS PAPER BOARD H.S. CODE:4810 60 PKGS PAPER BOARD & MATERIALS & ACCESSORIES H.S. CODE :4810 /3506/3402/4016/8413/7325 156PACKAGES HS CODE: 481000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
35	FFAU1026846	KSA279551	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	KMTCPUSF097081		0314 831 421#WONCHANG LOGISTICS CO., LTD.#NO.141, VO OANH STREET, WARD 25, BINH THANH DISTRICT, VIETNAMTEL : +84-28-3636-2527E-MAIL : IN@WCLOGICVN.COM TAX CODE : 0314 831 421#84-28-3636-2527#84-28-3636-2527#IN@WCLOGICVN.COM	WONCHANG LOGISTICS CO., LTD. NO.141, VO OANH STREET, WARD 25, BINH THANH DISTRICT, VIETNAMTEL : +84-28-3636-2527E-MAIL : IN@WCLOGICVN.COM TAX CODE : 0314 831 421	DCHC	22568	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 3X40' 48PALLETS HDPE PD800F 3901.20-9000 RANDOM PP R380F 3902.10-0000 48PALLETS HS CODE: 390120	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
36	FTAU1047677	CD547612	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	KMTCHKG4591569		0309716769#CARGO RUSH INTERNATIONAL CO., LTD.#77 NGUYEN TRONG LOI STR., WARD 4, TAN BINHDIST., HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:283-9480931/2 FAX:283-8485337TAX CODE:0309716769#283-9480931/2##cs1hcm@cargorush.com	SAME AS CONSIGNEE	DC20	2445.7	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20' 101ROLLS KNITTED FABRIC STYLE NO.:V/221034972 , V/221034179 HS CODE : 6004 101ROLLS HS CODE: 6004	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

37	PHRU8605375	DJS111118	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	DJSCKHCR0S115401		0301948302#DAEMYUNG CHEMICAL CO.,LTD(VIETNAM) STREET5, LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, TAM AN VILLAGE,LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE,VIETNAM, ATTN: JUNG-MIN (MR.PARK) TEL : 061 3514814 FAX : 061 3514448	0301948302#DAEMYUNG CHEMICAL CO.,LTD(VIETNAM) STREET5, LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, TAM ANVILLAGE,LONG THANH DISTRICT, DONG NAIPROVINCE,VIETNAM, ATTN: JUNG-MIN (MR.PARK)TEL : 061 3514814 FAX : 061 3514448	Container 40	22725	TOTAL = 40PACKAGES (40' X 2(HQ)) = SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : LLDPE(HS-CODE : 3901.10) HP3518CN 25 KG	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
38	TEMU0491717	CD069054	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	KMTCHUA1531098		0316138847#LIME VIET NAM CO.,LTD.#95 STREET 4B,BINH HUNG HOA B WARD, BINH TAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAMID TAX:0316138847TEL:+84 28 6266 5458BAOYEN@LIMEFC.COM#84 28 6266 5458##BAOYEN@LIMEFC.COM	LIME VIET NAM CO.,LTD. 95 STREET 4B,BINH HUNG HOA B WARD, BINH TAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAMID TAX:0316138847TEL:+84 28 6266 5458BAOYEN@LIMEFC.COM	DC20	20206	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20' 800BAGS BLEND PHOSPHATE HS CODE:382499 SODIUM TRIPOLYPHOSPHATE HS CODE:283531 TETRASODIUM PYROPHOSPHATE HS CODE:283539 *EMIAL:AMY@SHRICHGROUP.COM 800BAGS HS CODE: 382499	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
39	TLLU5209978	KSA272971	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	KMTCPUSF080821		0305606204#GREEN WORLD IMPORT EXPORTTRADING#298 UNG VAN KHIEN STREET, WARD 25,BINH THANH DISTRICT, HCMC, VIETNAMTEL: 0838153416 FAX: 0838153574#0838153416#0838153574#cdtuan81@gmail.com	GREEN WORLD IMPORT EXPORTTRADING 298 UNG VAN KHIEN STREET, WARD 25,BINH THANH DISTRICT, HCMC, VIETNAMTEL: 0838153416 FAX: 0838153574	DCHC	16065	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 41PALLETS 100% POLYESTER STOCK YARN 41PALLETS HS CODE: 5402	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

40	TXGU5038331	KMA609349	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	KMTCTXG029723		0302101999#0302101999 TRANS WAGONINTERNATIONAL CO., LTD. #FLOOR 3, V-COALIMEX BUILDING, 29-31 DINH BO LINHST.,WARD 24, BINH THANH DISTRICT, HOCHI MINH CITY, VIETNAM	0302101999 # TRANS WAGONINTERNATIONAL CO., LTD.# FLOOR 3, V-COALIMEX BUILDING, 29-31 DINH BO LINHST.,WARD 24, BINH THANH DISTRICT, HOCHI MINH CITY, VIETNAM.#TEL: (84-28) 54453049 #FAX: (84-28) 54453040/41#EMAIL: IMPORT.HCM@GROUPWAGON.COM	DCHC	23440	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 5X40'HC 156 P'KGS 96 P'KGS PAPER BOARD H.S. CODE:4810 60 PKGS PAPER BOARD & MATERIALS & ACCESSORIES H.S. CODE :4810 /3506/3402/4016/8413/7325 156PACKAGES HS CODE: 481000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
41	TXGU6122004	CK351099/	KMTC OSAKA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CKCOHIJ0000474		0312909538#CTY TNHH XNK PHAN BON, CONTINENTAL CO.,LTD., 142/22 TA16 ROAD, THOI AN WARD, DISTRACT, 12, HO CHI MINH, VIET NAM,	SAME AS CONSIGNEE,	40	25193	29 PACKAGES, HAEYOOGI CF #80 BAGS & 36 PLTS#100,772 KGS HS CODE : 3101;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	6/1/2022
42	DFSU1715933	TSP0813077/	NORDPUMA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	713110351930		1101193254#JAVI COMPANY LIMITED# ADD=LOT LE6- 02,ROAD NO.2,XUYEN A INDUSTRIAL PARK,MY HANH BAC WAR, D, DUC HOA DISTRICT,LONG AN PROVINCE,VIETNAM# TEL= +84 (72) - 3751 863/64# **,	SAME AS CONSIGNEE,	20GP	12993	1 (10 PLT) , ELASTIC ADHESIVE HM-8855 QUANTITY=2400KGS# HS CODE=3506.91# 2556KGS#120CARTONS POSITIONING ADHESIVE HM-8518 QUANTITY=200KGS# HS CODE=3506.91# 213KGS#10CARTONS CONSTRUCTION ADHESIVE HM-8505 QUANTITY=9600KGS# HS CODE=3506.91# 10224KGS#480CARTONS 10 PALLETS=610 CARTONS *TEL= (0757) 87393052 FAX= (0757) 87393047 **FAX= +84 (72) - 3751 862# MAITHUYMISA@YAHOO.COM.VN MS. LE THI MAI THUY;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
43	BSIU2448286	SE208378/	SANTA LOUKIA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU2687571040		OOCL LOGISTICS(VIETNAM), COMPANY LIMITED, ROOM 1301, 13TH FL, SAIGON, TRADE CENTER BUILDING, 37 TON, DUC THANG ST., DIST. 1, **,	OOCL LOGISTICS(VIETNAM), COMPANY LIMITED, ROOM 1301, 13TH FL, SAIGON, TRADE CENTER BUILDING, 37 TON, DUC THANG ST., DIST. 1, **,	22G1	5983	1 PK, STC 04 (FOUR) PACKAGES U 470 COLD-ROLLING MILLS MACHINE (USED) PNEUMATIC GLUE MACHUINE (USED) ELECTRIC LOCK-SEAMING MACHINE (USED) HS CODE. 8455.22.00,8479.89.00 AND 8479.81.00 FREIGHT COLLECT;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

44	GATU8493263	SE208373/	SANTA LOUKIA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU2687571040		OOCL LOGISTICS(VIETNAM), COMPANY LIMITED, ROOM 1301, 13TH FL, SAIGON, TRADE CENTER BUILDING, 37 TON, DUC THANG ST., DIST. 1, **,	OOCL LOGISTICS(VIETNAM), COMPANY LIMITED, ROOM 1301, 13TH FL, SAIGON, TRADE CENTER BUILDING, 37 TON, DUC THANG ST., DIST. 1, **,	45G1	17948	3 PK, STC 04 (FOUR) PACKAGES U 470 COLD-ROLLING MILLS MACHINE (USED) PNEUMATIC GLUE MACHUINE (USED) ELECTRIC LOCK-SEAMING MACHINE (USED) HS CODE. 8455.22.00,8479.89.00 AND 8479.81.00 FREIGHT COLLECT;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
45	TCLU6041520	NOSEAL/	SANTA LOUKIA	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU2682610550		BEE LOGISTICS CORPORATION -, HA NOI BRANCH, 6TH FLOOR, HA NOI GROUP, BUILDING, NO 442 DOI CAN, BA DINH DISTRICT ##,	BEE LOGISTICS CORPORATION -, HA NOI BRANCH, 6TH FLOOR, HA NOI GROUP, BUILDING, NO 442 DOI CAN, BA DINH DISTRICT ##,	42P3	18581	1 PK, 1 X 40 FR CONTAINER STC: 1 X USED 1996 BLAW-KNOX PF-5510 PAVER S/N: 55100210;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
46	FCIU8795032	CNSHK2115769/	YM CREDENTIAL	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SZXCB21034375		HOANG NAM INVESTMENT TM DV COMPANY LIMITED, MST: 3702897594 LAND LOT NO. 923,, MAP NO. 141, QUARTER BINH PHUOC A,, BINH CHUAN WARD, THUAN AN CITY,, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM *,	SAME AS CONSIGNEE, .,	40HC	22240	609 PACKAGE, SHIPPER`S LOAD & COUNT & SEAL SAID TO CONTAIN EDGE BANDING,HS CODE:39204900 HOT MELT ADHESIVE 25KGS/BAG,HS CODE:35069900 HOT MELT ADHESIVE 1KG/PAIL,HS CODE:35069900 HOT MELT ADHESIVE 30KGS/PAIL,HS CODE:35069900 SAND BELT,HS CODE:68052000 GRINDING STONE,HS CODE:68042200 COTTON FABRIC,HS CODE:52093900 HINGES,HS CODE:83021000 ZIPPER HEAD,HS CODE:96072000 GRINDING WHEEL,HS CODE:68042200 SLIDE FASTENERS,HS CODE:96071100 BUTTON,HS CODE:96062200 EARPHONES,HS CODE:85183020 DRILL BIT,HS CODE:82071900 VALVE,HS CODE:84811019 TOOTH BRUSHES,HS CODE:96032100 PAINT BRUSH,HS CODE:96034000 PACKING MACHINE,HS CODE:84224000 FABRIC CUTTING MACHINE,HS CODE:84515000 WOMEN`S LONG-SLEEVE T-SHIRT,HS CODE:62114290 WOMEN`S SHORT-SLEEVED T-SHIRT,HS CODE:62114290 WALL LIGHTS,HS CODE:94051099 PLASTIC DRAGON FIGURINE,HS CODE:39264000 PLASTIC BOX,HS CODE:39231090 PVC SHEET ,HS CODE:39204900 PVC SHOE SOLE,HS CODE:64069032 HOOK HANDBAG,HS CODE:39269099 CLAMPTEK,HS CODE:73269099 SHAKING TESTER MACHI	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

47	REGU3236718	TAO2128062/	YM CREDENTIAL	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	TAOCB21015040		THIEN DUC TRADING IMPORT EXPORT, SERVICES COMPANY LIMITED, NO. 10 ROAD 03, RESIDENT HAI, THANH, BINH TRI DONG B, WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI**,	THIEN DUC TRADING IMPORT EXPORT, SERVICES COMPANY LIMITED, NO. 10 ROAD 03, RESIDENT HAI, THANH, BINH TRI DONG B, WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI***,	20GP	20920	708 PACKAGE, SHIPPER`S LOAD AND COUNT CONTAINERS SEALED BY SHIPPER SPARE PARTS OFDIESEL ENGINE HS: 840999990 **MINH CITY, VIET NAM TAX CODE: 0316160881 PHONE NUMBER: 84(28) 3636 3013/ 3636 3023 ***MINH CITY, VIET NAM TAX CODE: 0316160881 PHONE NUMBER: 84(28) 3636 3013/ 3636 3023 FREIGHT PREPAID SAY: SEVEN HUNDRED AND EIGHT PACKAGES ONLY.;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
48	TEMU0231520	YMAL256465/	YM CREDENTIAL	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI226128156		POCO EXPRESS COMPANY LIMITED283 DIE, N BIEN PHU, WARD 15, BINH THANH DI, STRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, TEL: 08 6681 9528 TAX ID: 03127059, 04 **,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	4396	297 CARTON, KITS QT STUDIO FLASH SERIES QT600IIHS CODE 900669KITS OUTDOOR FLASHMANUAL AD600WITH(BOWENS MOUNT) AD600BMHS CODE 900669KITS SL STUDIOLED SL60HS CODE 900669KITS FLASH HEAD WITH HANDLEAD-H600BHS CODE 900699KITS MACRO RING FLASH ML150HS CODE 900669KITS DP STUDIO FLASHSERIES DP300IIHS CODE 900669KITS DP STUDIO FLASH SERIE; CARTON, S DP400IIHS CODE 900669KITS DP STUDIO FLASH SERIES DP600IIHS CODE 900669KITS LED VIDEO LIGHT SL200WHS CODE 900669KITS FLEXIBLE LED LIGHT WITHOUTGRID FL100 (40X60CM)HS CODE 900699KITS FLEXIBLE LED LIGHTWITHOUTGRID FL150R (30X120CM)HS CODE 900699KITS SOFTBOX SB-BW-6090HS CODE 900669KITS STUDIO TRIGGER (6.3) AT-04HS CODE; CARTON, 900699KITS TRANSMITTER X2THS CODE 900699KITS TUBE LIGHT TL60HS CODE 900669KITS LED LIGHT LEDP260HS CODE 900669KITS LED VIDEO LIGHTSL150WHS CODE 900669**CUS01@POCOEXPRESS.COM.VN;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

49	TXGU6875780	CNSHK2115770/	YM CREDENTIAL	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SZXCB21034369		BAO DAT TM SX COMPANY LIMITED, VAT:3702936821 LOT 35, MAP SHEET, NUMBER 14, DU KHANH QUARTER, THANH, PHUOC WARD, TAN UYEN TOWN, BINH, DUONG, VIET NAM *,	SAME AS CONSIGNEE, .,	40HC	17340	577 PACKAGE, SHIPPER`S LOAD & COUNT & SEAL SAID TO CONTAIN LASER TUBE,HS CODE:90132000 COTTON FABRIC,HS CODE:52093900 PU,HS CODE:39211310 BUCKLE BELT,HS CODE:83089090 BUTTON,HS CODE:96062900 ZIPPER HEAD,HS CODE:96072000 DECORATIVE PAPER - XENLULO,HS CODE:48119099 MOLD STEEL,HS CODE:84807190 HOT MELT ADHESIVE 1KG/PAIL,HS CODE:35069900 HOT MELT ADHESIVE 30KGS/PAIL,HS CODE:35069900 HOT MELT ADHESIVE 100KGS/PAIL,HS CODE:35069900 CHARGER,HS CODE:85044090 PVC TAPE,HS CODE:39199010 BOLTS,HS CODE:73181510 SILICONE FOAM RUBBER,HS CODE:40161090 LED DRIVER 20W,HS CODE:85044090 TPU FILM,HS CODE:39209990 PLASTIC MIXER,HS CODE:84798210 TEA TABLE 180X120X100CM,HS CODE:94036090 PLASTIC BOWLS FOR MIXING COLORS,HS CODE:39261000 PLASTIC DRAGON FIGURINE,HS CODE:39264000 WALL LIGHTS,HS CODE:94051099 WOMEN JACKET,HS CODE:62114290 CAST STEEL STOP VALVE,HS CODE:84818099 DRYING MACHINE,HS CODE:84512900 MOTOR - CD,HS CODE:85014019 COOLING DEVICE,HS CODE:84195091 TABLE LINEN,HS CODE:63025190 SPRINGS,HS C	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
50	SEGU9192032	JPC155432	ACX DIAMOND Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	ONEYTYOBP1462700		NAM NHAT TM MTV CO.,LTD::922 5 CACH MANG THANG TAM, WARD 5,:TAN BINH DISTRICT,HO CHI MINH CITY:VIETNAM CN>	SAME AS CONSIGNEE::922 5 CACH MANG THANG TAM, WARD 5,:TAN BINH DISTRICT,HO CHI MINH CITY:VIETNAM	Container 40	8216.5	815 CT,JAPANESE FOODSTUFF HS CODE?: 1604-17,0307-52,0306-16 CN> TEL?:(?+84)868:225039	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
51	BEAU2756036	JPC210999	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	ONEYTYOBP3158400	M10212842	LAP SON TRADING SERVICE CO., LTD NO. 42 STREET 14, WARD 5, GO VAP DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIET NAM TAX CODE 0312364813	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	9460.5	WAFERS, NOODLES, DRINKS, GEL BALL HS CODE : 1902.30	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
52	CAIU9299131	IAAF541101	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23916		CONG TY TNHH THUONG MAI SAN XUATCA RA _x000D_ 48/8 NGUYEN BINH KHIEM, PHUONG 1,Q. GO VAP, TP. HO CHI MINH,VIET NAM TEL:02866829486 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20050	11 PKG _x000D_ USED MACHINERY---------- **EMAIL:BONBIEN6789@GMAIL.COMTAX CODE:031680018611 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

53	CAIU9653610	IAAF534363	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23255		3702638494#24/GXN-BTNMT# _x000D_53/2021/THUAN#THUAN COMPANY LIMITED#LOT 2L1-2L2, ROAD NO.CN2 & CN5,TAN BINH INDUSTRIAL PARK,TAN BINHCOMMUNE, BAC TAN UYEN DISTRICT, *	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	24150	41 PKG _x000D_PLASTIC SCRAP# 41 PACKAGES#HS CODE 39159000#NET WEIGHT: 24150KGS* BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM#TEL/FAX:+84 2253 250552#EMAIL:INFO@THUAN.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
54	CAIU9654196	IAAF392195	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23919		SON HA MACHINERY IMPORT EXPORTCOMPANY LIMITED _x000D_15/10/39 NGUYEN BAC STREET, 3 WARD,TAN BINH DIST, HCM CITYTAX:0316954179 TEL:0906459268 ***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	25735	45 PKG _x000D_USED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRY----------*** EMAIL:SONHAXNKCO@GMAIL.COM45 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
55	IAAU1753404	IAAF521068	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA24281		0316518951# PHU MY TUONG ST CO.,LTD _x000D_NO.8,STREET 14,WARD 26,BINH THANHDISTRICT HO CHI MINH CITY -VIET NAM TEL: 84-899-276-417EMAIL: PHUMYTUONGST.CO@GMAIL.COM_x000D_***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	21630	20 UNT _x000D_USED MACHINERYHS CODE 8701.9220 UNITS***CATNN: NGUYEN THI TREO	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
56	IAAU1789855	IAAF540033	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A11BA09610		CONG TY TNHH SX TM DV DONG PHAT _x000D_229 TAM BINH, PHUONG TAM PHU, TP.THU DUC-TP. HO CHI MINH, VIETNAMTAX CODE: 0316909916EMAIL :PHANPHUNGPHAT88@GMAIL.COMTEL: 0767-165-256	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	19310	15 UNT _x000D_USED MACHINERYHS CODE: 84322931 UNITS***SFAX:+81-858-71-0851	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
57	IAAU1804918	IAAF540183	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23935		DAT THANH PRODUCTION CO.LTD _x000D_NO 45, AN PHU STREET,THAO DIEN WARDTHU DUC CITY,HO CHI MINH CITYVIET NAM. TAX CODE:0317004490, **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	22900	107 PKG _x000D_USED MACHINERY** TEL:+84 363 583 948EMAIL:CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COM107 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
58	IAAU1832519	IAAF392159	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23920		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD _x000D_NO.45, AN PHU STREET, THAO DIENWARD, THU DUC CITY, HO CHI MINHCITY, VIETNAM **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	25105	8 UNT _x000D_USED MACHINERY----------**TEL:84.363 583 948TAX CODE:0317004490EMAIL:CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COM8 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

59	IAAU1884003	IAAF521161	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA24279		0316518951# PHU MY TUONG ST CO .,LTD _x000D_NO.8, STREET 14, WARD 26, BINHTHANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM TEL: 0899.276.417EMAIL: PHUMYTUONGST.CO@GMAIL.COM***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	23990	20 UNT _x000D_USED MACHINERYHS CODE: 84322920 UNITS***CATTN : NGUYEN THI TREO	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
60	IAAU1904563	IAAF521226	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A11BA09610		CONG TY TNHH SX TM DV DONG PHAT _x000D_229 TAM BINH, PHUONG TAM PHU, TP.THU DUC-TP. HO CHI MINH, VIETNAMTAX CODE: 0316909916EMAIL :PHANPHUNGPHAT88@GMAIL.COMTEL: 0767-165-256	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	18120	16 UNT _x000D_USED MACHINERYHS CODE: 84322931 UNITS***SFAX:+81-858-71-0851	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
61	IAAU2773560	IAAF536105	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23477	VNUL217	3600994768 #SHISEIDO VIETNAM INC. LOT 231-233-235-237 AMATA INDUSTRIAL PARK, LONG BINH WARD, BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM ATTN: MR TAKESHI SAKIYAMA SENIOR MANAGER IT & LOGISTIC TEL: 84-61-393-6468	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	665	PLASTIC PRODUCTS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
62	MAGU5360489	IAAF521116	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA22902		TTH SAI GON PRODUCE COMPANY LIMITED. _x000D_48 HOANG DIEU STREET, WARD 12,DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY.TAX CODE : 0317048836PIC : TRUONG TRUNG HIEUE-MAIL : TTHSAIGONCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	21735	51 PKG _x000D_USED MACHINERY51 PACKAGE	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
63	SEGU6622628	IAAF392224	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23918		AN KHANG NGUYEN TRADING COMPANYLIMITED _x000D_277/31 XO VIET NGHE TINH, WARD 15,BINH THANH DIST, HO CHI MINH CITY,VIETNAM ***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	25200	24 PKG _x000D_USED MACHINERY----------***TAX CODE:0316524218EMAIL:ANKHANGNGUYEN56789@GMAIL.COMTEL:0587.547.93 724 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

64	SEGU6681636	IAAF521215	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA24277		0316936606# KIET TUONG IMMPORT EXPORT COMPANY LIMITED _x000D_254/98/10 AU CO STREET, 9 WARD,TAN BINH DIST, HCM CITYTEL: 0906459268EMAIL : KIETTUONGXNKCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	28290	18 PKG _x000D_USED MACHINERYHS CODE:8414.80/8438.80/2208.30/7326.90/8479.8218 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
65	SEKU4118166	IAAF521144	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA24280		0316518951#PHU MY TUONG ST CO ., LTD _x000D_NO.8, STREET 14, WARD 26,BINH THANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIET NAMTEL: 0899.276.417***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	24180	19 UNT _x000D_USED MACHINERYHS CODE: 843229* ATTN : NGUYEN THI TREO19 UNITS***CEMAIL:PHUMYTUONGST.CO@GMAIL.COM *	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
66	TCLU5595234	IAAF521246	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23246		3702638494#24/GXN-BTNMT#60/2021/THUAN# THUAN COMPANY LIMITED _x000D_#LOT 2L1-2L2, ROAD NO.CN2 & CN5,TAN BINH INDUSTRIAL PARK,TAN BINHCOMMUNE, BAC TAN UYEN DISTRICT, *	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	23660	1032 PKG _x000D_PLASTIC SCRAP# 1032 PACKAGES#HS CODE 39151090#NET WEIGHT: 23660KGS* BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM#TEL/FAX:+84 2253 250552#EMAIL:INFO@THUAN.COM.VN1032 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
67	TCLU5660330	IAAF392206	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA23917		DAT HUNG VY MTV COMPANY LIMITED _x000D_61/13/21 DAT THANH STREET, 6 WARD,TAN BINH DIST, HCM CITYTEL:0906459268 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	25992	31 PKG _x000D_USED EQUIPMENT AMD MACHINERYFOR INDUSTRY----------** EMAIL:DATHUNGVYCO@GMAIL.COMTAX CODE:031696038031 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
68	TEMU8351162	IAAF392200	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	A07BA24120		SON HA MACHINERY IMPORT EXPORTCOMPANY LIMITED _x000D_ADD:15/10/39 NGUYEN BAC STREET,3 WARD,TAN BINH DIST,HCM CITYTAX CODE:0316954179TEL:0906459268***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20120	83 UNT _x000D_USED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRYHS CODE:8502.2083 UNITS***CMAIL:SONHAXNKCO@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
69	WHLU3404840	WHLQ369308	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	010BA03776		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD _x000D_NO.45, AN PHU STREET, THAO DIENWARD, THU DUC CITY, HO CHI MINHCITY, VIETNAM TEL:84.363 583 948 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 40	25850	6 UNT _x000D_USED MACHINERY----------**TAX CODE:0317004490EMAIL:CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COMO/H : 60CM6 UNITS*** Other Seal Code***WHLU3404840 /WH20092741, ,	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

70	WHLU5398990	WHLQ406993	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	008BX63790		CONG TY TNHH SX TM DV DONG PHAT _x000D_299 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,TP. THU DUC-TP. HO CHI MINH,VIET NAM ***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	25965	32 PKG _x000D_USED MACHINERY----------***TAX CODE:0316909916EMAIL:PHANPHUGPHAT88@GMAIL.COMTEL:076716525632 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
71	WHLU5577465	WHLQ405537	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	008BX63788		DUC DO IMPORT EXPORT COMPANYLIMITED _x000D_333/12/11 LE VAN SY STREET, 1 WARD,TAN BINH DIST, HCM CITYTEL:0906459268 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	23781	44 PKG _x000D_USED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRY----------**EMAIL:DUCDIXNKCO@GMAIL.COMTAX CODE:031695235844 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
72	WHLU5671445	WHLQ405198	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	015BX28706		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD _x000D_0317004490#NO 45, AN PHU STREET, THAO DIENWARD, THU DUC CITY, HO CHI MINHCITY, VIET NAM.TEL: +84.363 583 948***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	26078	23 PKG _x000D_USED MACHINERY23 PKGS***CEMAIL:CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
73	WHLU5707888	WHLQ401604	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	008BX63793		CONG TY TNHH SX TM DV DONG PHAT _x000D_229 TAM BINH, PHUONG TAM PHU,TP.THU DUC-TP. HO CHI MINH,VIETNAM **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	26000	28 PKG _x000D_USED MACHINERY----------** TEL:0767165256TAX:0316909916EMAIL:PHANPHUNGPHAT88@GMAIL.COM28 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
74	WHLU5775408	WHLQ405056	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	015BX28862		CARGO TRADING SERVICEIMPORT EXPORT COMPANY LIMITED _x000D_0316762646# 778K/3 NGUYEN KIEM STREET, WARD 4,PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINHCITY, VIETNAM***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	28540	38 PKG _x000D_USED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRYHS CODE : 8427.2038 PKGS***CTEL: (84)938903868EMAIL:CARGOTRADING68@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
75	WHLU5803623	WHLQ405193	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	008BX69156	YOKSGN21M0580	0316882492#CONG TY TNHH SX TM DV XNK DAI NONG PHAT#28E AP HAU LAN, XA BA DIEM, HUYEN HOC MON, TP. HO CHI MINH, VIETNAM#TEL: 0919966698#EMAIL:LEBINH0703@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container 45	24300	USED MACHINERY HS CODE: 8429	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
76	WHSU2387770	WHLQ378262	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	015BX28703	HLKSHEH211200626	0307751630#NAM BAC AUTO SPARE PART CORPORATION# 5-7-9-11-13 ROAD 22, BINH PHU RESIDENTIAL AREA WARD 11, DIST.6, HCM CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	15079	COOLANTS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022

77	WHSU5234543	WHLQ405504	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	010BA03809		SON HA MACHINERY IMPORT EXPORTCOMPANY LIMITED _x000D_15/10/39 NGUYEN BAC STREET, 3 WARD,TAN BINH DIST,HCM CITYTEL:0906459268EMAIL:SONHAXNKCO@GMAIL.COM***C	-SAME AS CONSIGNEE-_x000D_	Container 45	26910	29 PKG _x000D_USED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRYHS CODE:8427.20N/W:26,910 KGS29 PACKAGES***CTAX ID:0316954179	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
78	WHSU6834202	WHLQ403045	INTERASIA FORWARD Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	008BX63789		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD _x000D_NO.45, AN PHU STREET, THAO DIENWARD, THU DUC CITY, HO CHI MINHCITY, VIETNAM **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	25500	13 UNT _x000D_USED MACHINERY----------**TEL:84.363 583 948TAX CODE:0317004490EMAIL:CTYDATTHANHXNK@GMAIL.COM13 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
79	FCIU5565015	TCLC3077931/	JOSCO REAL Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	TLTCHCJU21161501		0313736567 MINH KHOI IMPORT EXPORT TRADING MANUFACTURING CO., LTD 2571, 1A HIGHWAY, TAN HUNG THUAN, WARD, DISTRICT 12, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: +84 08 6270 3666FAX: +84 08.6295.8298 VAT, NO.0313736567,	0313736567 MINH KHOI IMPORT EXPORT TRADING MANUFACTURING CO., LTD 2571, 1A HIGHWAY, TAN HUNG THUAN, WARD, DISTRICT 12, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: +84 08 6270 3666FAX: +84 08.6295.8298 VAT, NO.0313736567,	20	18350	1490 CARTON, ADHESIVE #HS:3506.91;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	6/1/2022
80	TEMU8577761	TCLC3076119/	JOSCO REAL Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	TLTCHCJR21192701		1301062890#HANG DAT BEN TRE COMPANY LIMITED 214A, NGUYEN DINH CHIEU STREET, PHU CHIEN VILLAGE, PHU, HUNG COMMUNE, BEN TRE CITY, BEN TRE PROVINCE, VIET NAM TEL : 84-0982221028,	1301062890#HANG DAT BEN TRE COMPANY LIMITED 214A, NGUYEN DINH CHIEU STREET, PHU CHIEN VILLAGE, PHU, HUNG COMMUNE, BEN TRE CITY, BEN TRE PROVINCE, VIET NAM TEL : 84-0982221028,	40	3215.5	55 PACKAGE, FABRIC AND ACCESSORIES FOR HOUSEHOLD PRODUCTS;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	6/1/2022

81	FBIU5089447	449591	KMTC OSAKA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SNKO03B211200581		TAX CODE: 0315710518 WANT WANT VIET NAM TRADING COMPANY* ADD: FLOOR 2, 506 NGUYEN DINH CHIEU STREET, WARD 4, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	45RE	10242	2600 CTNS QQ GUMMIES_x000D_ HS CODE: 1704.90_x000D_ _x000D_ *LIMITED_x000D_ **ATTN: MS. RITA OR MS.THAM_x000D_ EMAIL : IMPORT_DOC@WANT-WANT.COM_x000D_ TELL: 090.909.9875 OR 0983.538.406_x000D_ _x000D_ T/S CARGO FM HUANGPU TO HOCHIMINH VIA HKG_x000D_ N/M_x000D_ TOTAL : 2600 CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
82	FSCU5911971	449554	KMTC OSAKA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SNKO03B211200725		TAX CODE: 0315710518 WANT WANT VIET NAM TRADING COMPANY* ADD: FLOOR 2, 506 NGUYEN DINH CHIEU STREET, WARD 4, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	45RE	8879	2600 CTNS QQ GUMMIES_x000D_ HS CODE : 1704.90_x000D_ _x000D_ *LIMITED_x000D_ **ATTN: MS. RITA OR MS.THAM_x000D_ EMAIL : IMPORT_DOC@WANT-WANT.COM_x000D_ TELL: 090.909.9875 OR 0983.538.406_x000D_ _x000D_ T/S CARGO FM HUANGPU TO HOCHIMINH VIA HKG_x000D_ N/M_x000D_ TOTAL : 2600 CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
83	HALU2109630	288921	KMTC OSAKA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SNKO0102 11202658	SAB02112 21	L001-100182305#SPEEDTECH INDUSTRIAL CO.,LTD#MANHATTAN (SVAY RIENG) SPECIAL ECONOMIC ZONE NATIONAL ROAD1, SANGKAT BAVET. KRONG BAVET SVAY RIENG PROVINCE, KINGDOM OF CAMBODIA	TAM LAP THANH TRADING - SERVICES - TRANSPOREATION - TOURISM CO., LTD20/7/2 NGUYEN HONG, PHUONG 1, QUAN GO VAP.MST: 0305440943	22GP	982.44	EVA FOAM TIRE FINAL DESTINATION: CAMBODIA "THIS SHIPMENT TRANSIT CAMBODIA VIA HOCHIMINH CITY ARRANGED BY CNEE WITH COST AND RISK"	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
84	HDMU2799747	210741957	KMTC OSAKA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	HDMUCANA57203700	HDMUCANA57203700A	YONG SHENG GLOBAL TRADING COMPANY LIMITED. #246, MONIVONG BLVD (93), SANGKAT BOEUNG RIANG KHAN DAUN PENH, PHNOM PENH, CAMBODIA. VAT: L001-901638945 TEL: +855 17 666 067	CWT TRADING & IMPORT EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED. #1ST FLOORS, 99/2 BINH LOI STREET, WARD 13, BINH THANH DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM TAX CODE: 0314939827	22G1	18824	SOFT DRINK "CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH, VIET NAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK" FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

85	KOCU2219000	210695273	KMTC OSAKA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	HDMUCANA57203700	HDMUCANA57203700A	YONG SHENG GLOBAL TRADING COMPANY LIMITED. #246, MONIVONG BLVD (93), SANGKAT BOEUNG RIANG KHAN DAUN PENH, PHNOM PENH, CAMBODIA. VAT: L001-901638945 TEL: +855 17 666 067	CWT TRADING & IMPORT EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED. #1ST FLOORS, 99/2 BINH LOI STREET, WARD 13, BINH THANH DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM TAX CODE: 0314939827	22G1	18824	SOFT DRINK "CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH, VIET NAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK" FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
86	SEGU4290334	KMA609856	KMTC OSAKA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	KMTCKEL293107	KEHCM211221056	3700482555#VISION INTERNATIONAL CO.,LTD# 19 DAI LO HUU NGHI , VIET NAM-SINGAPORE INDUSTRIAL PARK , THUAN AN DISTRICT , BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM# TEL:84-650-3782968/9 # FAX: 84-650-3782967	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	4500	MACHINERY & EQUIPMENT	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
87	BMOU6460474	SITZ845865	MOL SPARKLE Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SITNGSG2127398	SMJN21068724	CONG TY TNHH SX TM DV XNK DAI NONG PHAT 28E AP HAU LAN, XA BA DIEM, HUYEN HOC MON, TP. HO CHI MINH, VIETNAM TAX: 0316882492 TEL: 0919966698 EMAIL: LEBINH0703@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26100	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
88	CAAU6314420	SITZ442019	MOL SPARKLE Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SITOSSG2118778	47812210054	0316952358#DUC DO IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#333/12/11 LE VAN SY STREET, 1 WARD TAN BINH DIST,HCM CITY#TEL:0906459268#EMAIL:DUCDOXNKCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	27209	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE:8414.30	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
89	SITU9026003	SITZ850105	MOL SPARKLE Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	SITKBSG2121148		TM SX ATV COMPANY LIMITED TAX CODE :: 0316877830 37 BACH DANG, WARD 2, :TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY: TEL: 0787585940 MAIL: ATVIXCOLTD@G:MAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26920	178 PACKAGES_x000D_ USED MACHINERY & ETC.._x000D_ HS CODE:8413. 11	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

90	CULU6035253	E224844	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CULVTYO2100154		3702638494#24/GXN-BTNMT#06/2021/THUAN #THUAN COMPANY LIMITED #LOT 2L1-2L2, ROAD NO.CN2 & CN5, TAN BINH INDUSTRIAL PARK,TAN BINH COMMUNE,BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE	40HC	23570	PLASTIC SCRAP#62 PACKAGES #HS CODE:39151090 #NET WEIGHT:23570 KGS *#TEL/FAX: +84 2253 250552 #EMAIL: INFO@THUAN.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
91	CULU6038340	E223675	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CULVYOK2100276		3702638494#24/GXN-BTNMT#26/2021/THUAN #THUAN COMPANY LIMITED #LOT 2L1-2L2, ROAD NO.CN2 & CN5, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH COMMUNE,BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM *	SAME AS CONSIGNEE	40HC	24380	PLASTIC SCRAP#191 PACKAGES #HS CODE 39151090 #NET WEIGHT:45310 KGS "FREIGHT PREPAID AS ARRANGED" * #TEL/FAX: +84 2253 250552 #EMAIL: INFOTHUAN.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
92	CULU6091642	E224906	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CULVTYO2100134		3702619741#77/GXN-BTNMT#245/CV-VTH.21 #VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH TOWN, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVI NCE, VIETNAM#TEL/FAX: +84 986072960 **	3702619741#77/GXN-BTNMT#245/CV-VTH.21 #VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH TOWN, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVI NCE, VIETNAM#TEL/FAX: +84 986072960 **	40HC	18240	NO. OF PACKAGES NET WEIGHT: 55,740 KGS 40HQ X 3 CONTAINERS PE PLASTIC SCRAP#114 PACKAGES #NET WEIGHT: 55,740.00 KGS #HS CODE: 39151090 #DEPOSIT DATE: DECEMBER,13TH,2021 #IMPORT LICENSE DATE: JUNE, 27TH, 2019 "FREIGHT PREPAID" *TEL/FAX NO.+81-3-6339-1260 **#EMAIL: NHUAVIETPLASTIC@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

93	CULU6116139	E224846	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CULVTYO2100161		3702638494#24/GXN-BTNMT#07/2021/THUAN #THUAN COMPANY LIMITED #LOT 2L1-2L2, ROAD NO.CN2 & CN5, TAN BINH INDUSTRIAL PARK,TAN BINH COMMUNE,BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE	40HC	23470	PLASTIC SCRAP#62 PACKAGES #HS CODE 39159000 #NET WEIGHT:23470 KGS *#TEL/FAX: +84 2253 250552 #EMAIL: INFO@THUAN.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
94	CULU6126184	E224830	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CULVYOK2100276		3702638494#24/GXN-BTNMT#26/2021/THUAN #THUAN COMPANY LIMITED #LOT 2L1-2L2, ROAD NO.CN2 & CN5, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH COMMUNE,BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM *	SAME AS CONSIGNEE	40HC	20930	PLASTIC SCRAP#191 PACKAGES #HS CODE 39151090 #NET WEIGHT:45310 KGS "FREIGHT PREPAID AS ARRANGED" * #TEL/FAX: +84 2253 250552 #EMAIL: INFOTHUAN.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
95	FFAU2057836	P3233750/	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CGP0234047		QUANG THANH TRADING SERVICES IMPORT, EXPORT COMPANY LIMITED, HAMLET 4,HIGHWAY 13,NINH THAI, COMMUNE,LOC NINH TOWN,LOC NINH, DISTRICT,BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	21910	25 UNIT(S), USED AGRICULTURAL MACHINERYHS CODE: 84321000"COUNTRY OF ORIGIN: JAPAN"*MAIL:HUYNHMINH6693-GMAIL.COMTEL:+84982-666-444; UNIT(S), FAX:+84651-3568-238TAX ID: 3801214030FREIGHT PREPAID AS ARRANGEDFCL/FCL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	6/1/2022
96	GAOU6772213	TSP0845097/	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	721111816808		3702327139# BETAMEX VIETNAM COMPANY LIMITED #LO A29,DUONG SO 5, CUM CONG NGHIEP PHUONG UYEN HUNG,PH, UONG UYEN HUNG,THI XA**,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	26408	1 (1050 PKG) , POLYPROPYLENE NONWOVEN EXCLUSIVE MATERIAL #HS CODE=39021040 #26407.50KGS #1050PACKAGES *TEL=0756-8535595 **TAN UYEN,TINH BINH DUONG, VIETNAM #MISS A LAN= 0353129669 TOPNER@163.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	6/1/2022
97	TCKU6749168	TSH1805350/	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	210111105963	FLSZ21122801	XP POWER (VIETNAM) CO., LTD LOT D_4Q_CN, MY PHUOC 3 INDUSTRIAL PARK, BEN CAT DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TAX ID: 3701398754	SAME AS CONSIGNEE	40HQ	5215	1 (24 PLT) , 738 CTNS PCB #HS CODE=8534009000 #5215 KGS #24 PALLETS #23.62 M3 *ATTN=SWEETY YE E-MAIL=TIAN_YE@FEILIKS.COM **#MAIL=CS@GLORYJSC.COM ***#MAIL=CS@GLORYJSC.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	6/1/2022

98	TCNU2397525	C3215448/	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CMZ0712752		TECHTRONIC INDUSTRIES VIETNAM, MANUFACTURING COMPANY LIMITED, 9A VSIP II-A STREET 27 VIETNAM, SINGAPORE INDUSTRIAL PARK II-A, VINH TAN COMMUNE,TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE,	SAME AS CONSIGNEE,	45G0	7750	822 CARTONS, Plastic Accessories822CTNS**Socialist Republic of VietnamContact Person : TONG THI XINHTel +8490 8517 706; CARTONS, TAX ID : 3702696344;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	6/1/2022
99	TGBU8902542	E224921	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CULVTYO2100134		3702619741#77/GXN-BTNMT#245/CV-VTH.21 #VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH TOWN, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVI NCE, VIETNAM#TEL/FAX: +84 986072960 **	3702619741#77/GXN-BTNMT#245/CV-VTH.21 #VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH TOWN, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVI NCE, VIETNAM#TEL/FAX: +84 986072960 **	40HC	19300	NO. OF PACKAGES NET WEIGHT: 55,740 KGS 40HQ X 3 CONTAINERS PE PLASTIC SCRAP#114 PACKAGES #NET WEIGHT: 55,740.00 KGS #HS CODE: 39151090 #DEPOSIT DATE: DECEMBER,13TH,2021 #IMPORT LICENSE DATE: JUNE, 27TH, 2019 "FREIGHT PREPAID" *TEL/FAX NO.+81-3-6339-1260 **#EMAIL: NHUAVIETPLASTIC@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
100	XYLU8103336	E224822	NORDPUMA Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	CULVTYO2100135		3702619741#77/GXN-BTNMT#246/CV-VTH.21 #VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH TOWN, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVI NCE, VIETNAM#TEL/FAX: +84 986072960**	3702619741#77/GXN-BTNMT#246/CV-VTH.21 #VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH TOWN, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVI NCE, VIETNAM#TEL/FAX: +84 986072960**	40HC	18040	NO. OF PACKAGES NET WEIGHT: 18,040 KGS 40HQ X 1 CONTAINER PE PLASTIC SCRAP#36 PACKAGES #NET WEIGHT: 18,040.00 KGS #HS CODE: 39151090 #DEPOSIT DATE: DECEMBER,13TH,2021 #IMPORT LICENSE DATE: JUNE, 27TH, 2019 "FREIGHT PREPAID" * TEL/FAX NO.+81-3-6339-1260 ** #EMAIL: NHUAVIETPLASTIC@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

101	FCIU9933901	WSG005052	SANTA LOUKIA Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COSU6885957440	SIN31100682	CN CO., LTD. 11A TRAN QUY KHOACH ST.,1, TAN DINH WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0301684995	CN CO., LTD. 11A TRAN QUY KHOACH ST.,1, TAN DINH WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0301684995	Container 40	14510	TOTAL:59 PACKAGES_x000D_ MACHINERY FOR WOOD_x000D_ IMPREGNATION PLANT_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
102	OOLU2167015	OOLFMJ3983/	SANTA LOUKIA Tàu Container	1/7/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU4107224980		DT-PRO COMPANY LIMITED, 26 NGUYEN TRUONG TO STREET,, WARD 12, DISTRICT 04, HO CHI, MINH CITY,VIETNAM, TEL: +84 28 38267588 **,	DT-PRO COMPANY LIMITED, 26 NGUYEN TRUONG TO STREET,, WARD 12, DISTRICT 04, HO CHI, MINH CITY,VIETNAM, TEL: +84 28 38267588 **,	22G1	580.2	6 PK, 1X20" S.T.C.: CALLA LUMINAIRE SPARE PARTS;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
103	BSIU9250693	EMCQTV0800/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV024100134430		PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 139/44 DUONG VAN D, UONG STREET, TAN QUY WARD, TAN PHU, DIST, HCM CITY TAX CODE 0316956313, TEL 0906459268 **,	PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 139/44 DUONG VAN D, UONG STREET, TAN QUY WARD, TAN PHU, DIST, HCM CITY TAX CODE 0316956313, TEL 0906459268 **,	4510	23995	793 PACKAGES, 8477 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY**EMAIL PHUONGDONGXNKCO@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
104	DRYU2966700	EMCQYN5150	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV020100651873	JPVNTYK01893	KATO SANGYO VIETNAM COMPANY LIMITED FLOOR 6TH, DREAMPLEX 195 BUILDING, NO. 195 DIEN BIEN PHU ST., WARD 15, BINH THANH DISTRICT, HCMC, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	2210	8848.1	JAPANESE FOOD STUFFS VEGETABLE JUICE	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
105	DRYU9685048	EMCQVS3720/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV023100038513		NHU HOA MTV LIMITED COMPANY. TAX CO, DE 0316773415 292/6 BINH LOI STREET, ,WARD 13,BINH THANH DISTRICT, HO CH, I MINH CITY VIETNAM TEL&FAX 028 35, 125166 EMAIL NHUHOALTD68@GMAIL. COM,	NHU HOA MTV LIMITED COMPANY. TAX CO, DE 0316773415 292/6 BINH LOI STREET, ,WARD 13,BINH THANH DISTRICT, HO CH, I MINH CITY VIETNAM TEL&FAX 028 35, 125166 EMAIL NHUHOALTD68@GMAIL.COM,	4510	20910	120 PACKAGES, 843320 USED AGRICULTURAL MACHINERYHS CODE 8433.20 , 8432.80 , 8467.81 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

106	EGHU9363329	EMCQVS9610/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV023100036413		NHAT NGUYEN FOODS CO., LTD. TAX ID, 4201930355 CONTACT NAME NGUYEN QUAN, G VY NO. 1A NATIONAL ROAD, HIEP THA, NH, C AM THINH DONG, CAM RANH CITY,, KHANH HOA PROVINCE, VIET NAM ***,	NHAT NGUYEN FOODS CO., LTD. TAX ID, 4201930355 CONTACT NAME NGUYEN QUAN, G VY NO. 1A NATIONAL ROAD, HIEP THA, NH, C AM THINH DONG, CAM RANH CITY,, KHANH HOA PROVINCE, VIET NAM ***,	4510	3815.8	316 CARTONS, 3507 PACKING MATERIALS, FOOD ADDITIVESAND SUB MATERIALSCOUNTRY OF ORIGIN JAPANREFERENCE NO.2021-NNF-JLX-P/M.HKT.NO.151AFREIGHT PREPAID AS ARRANGED*** TEL 84-258.3865142E-MAIL SALES@NHATNGUYENFOODS.COM.VN ; INFO@NHATNGUYENFOODS.COM.VNE-MAIL DOCS@NHATNGUYENFOODS.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
107	EGHU9496722	EMCQTV4620/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV024100139717		ANH QUAN NHU COMPANY LIMITED 86/28/, 15 PHO QUANG STREET, 2 WARD, TAN BI, NH DIST, HCM CITY TAX CODE 0316962, 645 TEL 0906459268 EMAIL ANHQUANN, HUCO@GMAIL.COM,	ANH QUAN NHU COMPANY LIMITED 86/28/, 15 PHO QUANG STREET, 2 WARD, TAN BI, NH DIST, HCM CITY TAX CODE 0316962, 645 TEL 0906459268 EMAIL ANHQUANN, HUCO@GMAIL.COM,	4510	23535	745 PACKAGES, 8462 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
108	EGSU9158380	EMCQTV4380/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV024100138915		ANH QUAN NHU COMPANY LIMITED 86/28/, 15 PHO QUANG STREET, 2 WARD, TAN BI, NH DIST, HCM CITY TAX CODE 0316962, 645 TEL 0906459268 EMAIL ANHQUANN, HUCO@GMAIL.COM,	ANH QUAN NHU COMPANY LIMITED 86/28/, 15 PHO QUANG STREET, 2 WARD, TAN BI, NH DIST, HCM CITY TAX CODE 0316962, 645 TEL 0906459268 EMAIL ANHQUANN, HUCO@GMAIL.COM,	4510	25910	155 PACKAGES, 8462 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
109	EITU1080940	EMCLRF4751/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV003104377717		BINH AN IMPORT EXPORT TRADING BUSIN, ESS COMPANY LIMITED. ADD 45D5, KD, C NAM LONG, PHUOC LONG B WARD, 9 DI, ST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM. EMAIL, XUANNAMNGUYEN1102 @GMAIL.COM. TELL,	BINH AN IMPORT EXPORT TRADING BUSIN, ESS COMPANY LIMITED. ADD 45D5, KD, C NAM LONG, PHUOC LONG B WARD, 9 DI, ST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM. EMAIL, XUANNAMNGUYEN1102@GMAIL.COM. TELL,	4510	26636	11 PACKAGES, USED MACHINERY*0905216168 TAX CODE 0316237277 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

110	EITU1465454	EMCHWD9389	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV022100224921	LOTOSYOK2112069	3600726462# ACTION TRADING CO.,LTD # LOT NO.IV-3B, HO NAI INDUSTRIAL ZONE, TRANG BOM DISTRICT, DONG NAI PROVINCE.,VIETNAM# TEL: 0616-278155,278 FAX: 0616-278158	SAME AS CONSIGNEE	4510	8310	USED GRAND PIANO USED UPRIGHT PIANO USED BENCH (67PKGS=64PIECES,3CTNS) HS CODE: 9201.20-0002 HS CODE: 9201.10-0005 HS CODE: 9401.61-0002	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
111	EITU3137876	EMCQTU1220	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV022100239596	NGOHCM2112020	0106879334#KONBINI VIETNAM TRADING COMPANY LIMITED# LOT6-B8, DINH CONG NEW URBAN AREA, DINH CONG WARD, HOANG MAI DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	2210	12752	HOUSEHOLD PRODUCTS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
112	EITU9019459	EMCQXW7890	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV022100224947	LOTOSSMZ2112007	3600726462# ACTION TRADING CO.,LTD# LOT NO.IV-3B, HO NAI INDUSTRIAL ZONE, TRANG BOM DISTRICT, DONG NAI PROVINCE.,VIETNAM#TEL: 0616-278155,278157 FAX: 0616-278158	SAME AS CONSIGNEE	4510	8223	USED GRAND PIANO USED UPRIGHT PIANO USED BENCH HS CODE: 9201.20 HS CODE: 9201.10 HS CODE: 9401.61 47PKGS=46PIECES,1CTNS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
113	EMCU5494080	EMCRWW4850	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV003104067157	KS2021120008	3502401508#XIN THANG FLOWER COMPANY# 27/7 AP TAN HOA XA LONG TAN HUYEN DAT DO TINH BA RIA VUNG TAU (VIET NAM)# TEL: +00284 346132836# ATTN: MRS. LE THI HONG HANH	SAME AS CONSIGNEE	4532	12535	ORCHID PHALAENOPSIS HYBRID# 545 CARTONS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
114	EMCU5519167	EMCJGU8521/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV148100741968		SEAFOOD VN.CO.,LTD 1/97/29 LOT 5,DO, NG HUNG THUAN WARD,DIST 12,HCMC,VIE, TNAM. TEL 84 28 37193507,	SEAFOOD VN.CO.,LTD 1/97/29 LOT 5,DO, NG HUNG THUAN WARD,DIST 12,HCMC,VIE, TNAM. TEL 84 28 37193507,	4532	27960	1350 BAGS, FROZEN SQUID TENTACLEVENT CLOSEDREEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT -18.0 C. ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
115	FBLU0014727	EMCQTV2880	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV022100237496	NGY/CTL-6112021	HOANG DINH CO.,LTD 98/1 STR 17 LINH CHIEU WARD THU DUC CITY HOCHI MINH CITY VIETNAM TAX ID: 0314821624, TEL: 09611111119	SAME AS CONSIGNEE	4510	24195	USED MACHINERY L9-2 # F38-01849 1 UNIT ZX135US # 65463 1 UNIT ZX70-3 # 82638 1 UNIT TOTAL 3 UNITS HS CODE: 8429 "FREIGHT PREPAID"	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022

116	MAGU5303703	EMCQTV7240/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV024100133735		AT ASIA CO.,LTD BRANCH 05 FLR PARAM, I BUILDING,140 BACH DANG 2 ST,WARD, 2,TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY,V, IETNAM TEL 84 8 3997 9696 FAX 84, 8 3997 5122 (*),	AT ASIA CO.,LTD BRANCH 05 FLR PARAM, I BUILDING,140 BACH DANG 2 ST,WARD, 2,TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY,V, IETNAM TEL 84 8 3997 9696 FAX 84, 8 3997 5122 (*),	4510	4250	7 SKIDS, 8547 TOUCH PANELCONTROL PANELAUTOMATIC WINDERK-V211102HS CODE 8537.10, 8445.40, 8479.89,8477.90, 9031.49, 8419.89,3920.94, 8514.10, 8428.90,5602.21, 8544.42, 8414.59"FREIGHT PREPAID"(*)EMAIL IMP1.HCM@ATASIA.VNTAX ID 0105684477-001 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
117	TCNU3151860	EMCQTV6440/	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV024100140308		THANH NHAN MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 766/92/32 CACH MANG, THANG 8 STREET, 5 WARD, TAN BINH D, IST, HCM CITY TAX CODE 0316956592 T, EL 0906459268 **,	THANH NHAN MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 766/92/32 CACH MANG, THANG 8 STREET, 5 WARD, TAN BINH D, IST, HCM CITY TAX CODE 0316956592 T, EL 0906459268 **,	4510	27170	530 PACKAGES, 8407 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY**EMAIL THANHNHANXNKCO@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
118	TCNU3850662	EMCQUW0910	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV020100595752	47811210049	0317071708#VAN DONG IMPORT EXPORT CO.,LTD#7/13 NO 7 STREET, WARD 3, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL:0896671128#EMAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	4510	26159	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE:8501.51	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
119	TGBU4002455	EMCQQY6250	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV022100221000	741120162001	3702229170#TEMCO VIETNAM CO., LTD.#LOT B_6D10_CN, ROAD NE5A & DE5A, MY PHUOC INDUSTRIAL PARK 3, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4510	13485	SAFETY NET FOR REPAIR MADE IN JAPAN#HS CODE:5608	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
120	TLLU4251090	EMCQUW9570	STRIDE Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV020100595744	47811210048	0316952358#DUC DO IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#333/12/11 LE VAN SY STREET, 1 WARD TAN BINH DIST,HCM CITY#TEL:0906459268#EMAIL:DUCDOXNKCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	4510	27273	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE:8462.29	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022

121	TRHU7145812	EMCQQY6370	STRIDE Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV022100221000	741120162001	3702229170#TEMCO VIETNAM CO., LTD.#LOT B_6D10_CN, ROAD NE5A & DE5A, MY PHUOC INDUSTRIAL PARK 3, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4510	13344	SAFETY NET FOR REPAIR MADE IN JAPAN#HS CODE:5608	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
122	TRHU7762455	EMCQTV4730/	STRIDE Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV024100139741		ANH QUAN NHU COMPANY LIMITED 86/28/, 15 PHO QUANG STREET, 2 WARD, TAN BI, NH DIST, HCM CITY TAX CODE 0316962, 645 TEL 0906459268 EMAIL ANHQUANN, HUCO@GMAIL.COM,	ANH QUAN NHU COMPANY LIMITED 86/28/, 15 PHO QUANG STREET, 2 WARD, TAN BI, NH DIST, HCM CITY TAX CODE 0316962, 645 TEL 0906459268 EMAIL ANHQUANN, HUCO@GMAIL.COM,	4510	26355	678 PACKAGES, 8462 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
123	TXGU5802603	EMCQXU4380	STRIDE Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV022100237895	LOTOSSMZ2112013	3600726462# ACTION TRADING CO.,LTD# LOT NO.IV-3B, HO NAI INDUSTRIAL ZONE, TRANG BOM DISTRICT, DONG NAI PROVINCE.,VIETNAM# tel: 84-061-278155	SAME AS CONSIGNEE	4510	7798	USED UPRIGHT PIANO USED GRAND PIANO 34PKGS=32PIECES,2CTNS HS CODE 9201.10 HS CODE 9201.20	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
124	WFHU5193869	EMCQTV5190/	STRIDE Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	EGLV024100134197		PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 139/44 DUONG VAN D, UONG STREET, TAN QUY WARD, TAN PHU, DIST, HCM CITY TAX CODE 0316956313, TEL 0906459268 *,	PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 139/44 DUONG VAN D, UONG STREET, TAN QUY WARD, TAN PHU, DIST, HCM CITY TAX CODE 0316956313, TEL 0906459268 *,	4510	25474	1231 PACKAGES, 8458 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY*EMAIL PHUONGDONGXNKCO@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

125	SKLU1953992	HAS1295094	VLADIVOSTOK Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	HASLS11211101377		VIETNAM TOBACCO IMPORT EXPORT COMPANY. 41 LE QUY DON ST., WARD 7, DIST 3, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: 8428.39322330 AND *	VIETNAM TOBACCO IMPORT EXPORT COMPANY. 41 LE QUY DON ST., WARD 7, DIST 3, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: 8428.39322330 AND *	Container 20	13000	1840 RO,22GPx1 1840 ROLLS POLYPROPYLENE FILM#1840#392020 1,840 ROLLS OF ARLENE BOPP, GRADE PXA-23, PHW-20 AS PER ORDER CONTRACT NO. OE1023738/10/2021 PO NO. 82/VITL-ARG/21 PACKING : SHIPMENT IN 1 X 20' CONTAINER PHW-20 119 MM = 5 PALLETS EACH 96 ROLLS 10 PALLETS EACH 112 ROLLS PXA-23 345 MM = 5 PALLETS EACH 48 ROLLS NET WEIGHT : 11,824.00 KGS FREIGHT PREPAID * FAX: 8428.39322331 ** HOCHIMINH CITY, VIETNAM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
126	FBIU0501525	WHLM629319	WAN HAI 625 Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	1/5/2022	Cục QLRR	1/6/2022	026B549423		PRIVATE ENTERPRISE TRUONG KHANH _x000D_NO.288/2 LOT 1B, AN PHU WARD,THUAN AN TOWN, BINH DUONG,VIETNAMTEL:84-2743740899FAX:84-2743740949	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	18096	1508 BDL _x000D_1X20GPBAMBOO STICK FORINCENSE	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

127	BMOU1271631	YMAL030389/	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI226126182		PHUC KHANG BUSINESS SERVICESCOMPANY, LIMITED ADD:NO.30 STREET 10, HAML, ET 1 , BINH TRUNG DONG WARD, THU DU, C CITY,HO CHI MINH CITY, VIET NAM., **,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	27443	2035 CARTON, WEATHER STRIP#HS CODE:83024190PRUNING SHEAR#HS CODE:D82015000DOOR BOLT#HS CODE:83024190FLUSH HINGE#HS CODE:83021000DOOR HINGE#HS CODE:83021000BALL SLIDE#HS CODE:83024190*STREET,LUOHU DISTRICT,SHENZHEN CHINA**E-MAIL :PHUCKHANG.KDDV@GMAIL.COMTAX CODE : 0316727419MS. NGUYEN THI THU HUONG HO CHI MINH CITY AGENT:YANG; CARTON, MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9DOAN VANBO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TEL:(84-28)-38254589FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	KV1	6/1/2022
128	BMOU5191405	YMAL008939	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI226127528	USGZ21-00083	0101165664 #HAI ANH INFORMATICS TECHNOLOGY EQUIPMENT COMPANY LIMITED#49 LY NAM DE STREET, HANG MA WARD, HOAN KIEM DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM.	SAME AS CONSIGNEE	45G1	7205.8	COMPUTER PARTS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
129	CAIU7018810	OOLGXV3173	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU2685887200UWS	HWHBL21122002	0301959181# TRAN TY CO.,LTD # 23 AN DUONG VUONG STREET, WARD 16 , DISTRICT 8, HO CHI MINH CITY, VIETNAM # TEL:84-8-9801246, FAX:84-8-8769703	SAME AS CONSIGNEE	45G1	24800	RUBBER CONVEYOR BELT 10 MPA	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
130	CCLU7735262	OOLGXV2904	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU8890496790	SYA2112361	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	45G1	71424	EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 576UNITS) EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 576UNITS) BEING RETURNED TO SUPPLIER,NO COMMERCIAL VALUE. BOOKING NO:1060-BRD-21036572 JOB NO:1060-SE-21002142	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022

131	CLHU4737214	M878842	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7235949900		SKY SAI GON CO., LTD108, NO 13 STREET, BINH HUNG WARD, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VN ATTN: THU SUONG**	SKY SAI GON CO., LTD 108, NO 13 STREET, BINH HUNG WARD, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VN ATTN: THU SUONG**	Container 40	6490	TOTAL:517 ROLLS_x000D_ NON-WOVEN CARPET_x000D_ HS CODE:570500_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022
132	DFSU6271446	OOLGXV2591	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU8890496790	SYA2112361	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	45G1	0	EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 576UNITS) EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 576UNITS) BEING RETURNED TO SUPPLIER,NO COMMERCIAL VALUE. BOOKING NO:1060-BRD-21036572 JOB NO:1060-SE-21002142	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
133	NLLU4160517	WFL147769	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI240333605	WFLQDYHCM21126054	0310579387#KIM THIEN PHUC CO.,LTD#89/9 NO.02 STREET,WARD 16,GO VAP DISTRICT, HCMC,VIETNAM TEL.: 848-37199797 FAX: 848-37195264	KIM THIEN PHUC CO.,LTD. ADD:89/9 NO.02 STREET,WARD 16,GO VAP DISTRICT,HCMC,VIETNAM TEL:848-39963535 FAX:848-39168887 TAX CODE: 0310579387	45G1	6350	1260C CERAMIC FIBER BLANKET	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
134	OOCU4966415	M363558	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	COAU7235949900		SKY SAI GON CO., LTD108, NO 13 STREET, BINH HUNG WARD, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VN ATTN: THU SUONG**	SKY SAI GON CO., LTD 108, NO 13 STREET, BINH HUNG WARD, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VN ATTN: THU SUONG**	Container 40	5980	TOTAL:517 ROLLS_x000D_ NON-WOVEN CARPET_x000D_ HS CODE:570500_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	6/1/2022

135	OOCU8788543	OOLGXV2899	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU8890496790	SYA2112361	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	45G1	0	EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 576UNITS) EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 576UNITS) BEING RETURNED TO SUPPLIER,NO COMMERCIAL VALUE. BOOKING NO:1060-BRD-21036572 JOB NO:1060-SE-21002142	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
136	OOLU6925690	OOLGXU9420	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	OOLU2685887200UWS	HWHBL21122002	0301959181# TRAN TY CO.,LTD # 23 AN DUONG VUONG STREET, WARD 16 , DISTRICT 8, HO CHI MINH CITY, VIETNAM # TEL:84-8-9801246, FAX:84-8-8769703	SAME AS CONSIGNEE	45G1	24990	RUBBER CONVEYOR BELT 10 MPA	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
137	SEGU1727626	YMAL021110/	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI226128183		PHUC KHANG BUSINESS SERVICESCOMPANY, LIMITED ADD : NO.30 STREET 10, H, AMLET 1 ,BINH TRUNG DONG WARD, THU, DUC CITY,HO CHI MINH **,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	27644	2639 CARTON, HYDRAULIC HINGE#HS CODE:83021000DOOR HINGE#HS CODE:83021000DOOR BOLT#HS CODE:83024190BALL SLIDE#HS CODE:83024190 *LUOHU DISTRICT,SHENZHEN CHINA**CITY, VIET NAM. E-MAIL :PHUCKHANG.KDDV@GMAIL.COMTAX CODE: 0316727419MS. NGUYEN THI THU HUONG HO CHI MINH CITY AGENT:YANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLO; CARTON, OR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY,S.R VIETNAM TEL: (84-28)-38254589FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	KV1	6/1/2022
138	TEMU0725878	YMAJ738523/	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI240333788		0314771638#WINDEX CHEMICAL TRADINGC, OMPANY LIMITED#A65, KP4,VIETSING R, ESIDENTIALAREAS, AN PHU WARD ,THUA, N ANDISTRICT, BINH DUONG,*,	0314771638#WINDEX CHEMICAL TRADINGC, OMPANY LIMITED#A65, KP4,VIETSING R, ESIDENTIALAREAS, AN PHU WARD ,THUA, N ANDISTRICT, BINH DUONG,*,	22G1	25014	679 PACKAGE, INDUSTRIAL DETERGENT#HS CODE:340290#LOW BUBBLE REFINING AGENT WX-CA510#HS CODE :340290#SILICONE SOFTENER WX-D25S#HS CODE: 380991#LEVELLING AGENT WX-141#HS CODE 340290#SILICONE WX-QW40#HS CODE:391000#SILICONE WX-XS#HS CODE:391000*PROVINCE VIET NAM.#E-MAIL:WINDEX20182018@GMAI.COM#MYTHIENTHANHXNK@GMAIL.COM#P.C.: 752; PACKAGE, 09#TEL:02743990499 MR LU 0933550375;	VNCLI-CAT LAI	KV1	6/1/2022

139	TEMU7676230	YMAL180351	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI235195242	VTRSE2112153	0316428465#TAM DUONG PRODUCE INVESTMENT TRADING COMPANY LIMITED#ADD:NO 205 HA HUY GIAP STR, THANH' LOC WARD, NO 12 DISTRICT HOCHIMINH CITY,VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	45G1	10826	MEDICAL BED	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
140	TEMU8761085	YMAJ495807	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI235195237	SMFCL21120576	NT DRAGON CO.,LTD 31 NGUYEN NGOC CUNG STREET, WARD 16, DISTRICT 8,HO CHI MINH CITY, VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	45G1	2930	ANIMAL GLASS BOTTLE	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
141	TLLU7734492	WFL147757	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI240333605	WFLQDYHCM21126054	0310579387#KIM THIEN PHUC CO.,LTD#89/9 NO.02 STREET,WARD 16,GO VAP DISTRICT, HCMC,VIETNAM TEL.: 848-37199797 FAX: 848-37195264	KIM THIEN PHUC CO.,LTD. ADD:89/9 NO.02 STREET,WARD 16,GO VAP DISTRICT,HCMC,VIETNAM TEL:848-39963535 FAX:848-39168887 TAX CODE: 0310579387	45G1	6550	1260C CERAMIC FIBER BLANKET	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	6/1/2022
142	TRHU3554812	YMAJ738480/	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI240333788		0314771638#WINDEX CHEMICAL TRADINGC, OMPANY LIMITED#A65, KP4,VIETSING R, ESIDENTIALAREAS, AN PHU WARD ,THUA, N ANDISTRICT, BINH DUONG,*,	0314771638#WINDEX CHEMICAL TRADINGC, OMPANY LIMITED#A65, KP4,VIETSING R, ESIDENTIALAREAS, AN PHU WARD ,THUA, N ANDISTRICT, BINH DUONG,*,	22G1	24010	639 PACKAGE, INDUSTRIAL DETERGENT#HS CODE:340290#LOW BUBBLE REFINING AGENT WX-CA510#HS CODE :340290#SILICONE SOFTENER WX-D25S#HS CODE: 380991#LEVELLING AGENT WX-141#HS CODE 340290#SILICONE WX-QW40#HS CODE:391000#SILICONE WX-XS#HS CODE:391000*PROVINCE VIET NAM.#E-MAIL:WINDEX20182018@GMAI.COM#MYTHIENTHANHXNK@GMAIL.COM#P.C.: 752; PACKAGE, 09#TEL:02743990499 MR LU 0933550375;	VNCLI-CAT LAI	KV1	6/1/2022
143	YMLU3451995	YMAL015579/	YM CREDENTIAL Tàu Container	1/6/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI226126955		TAX CODE:0312059023#VINH KHANG SCIE, NCE & TECHNOLOGYJOINT STOCK COMPAN, Y#ADD: 27 NGUYEN TRUNG TRUC STREET, ,BEN THANH WARD, DIST 1, HCMC#, *,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	1948.9	769 PACKAGE, PROP REPLACEMENT FILM OFKA 8310000000VDE POWER CORDS 8544422900OPPO HEADPHONES MH320 8518300000*MOBILE NO: 0908538094#EMAIL:TAM.TRAN@OPPO-AED.VN#;	VNCLI-CAT LAI	KV1	6/1/2022

144	SEGU1734311	YMAK370066/	YM INITIATIVE Tàu Container - Chuyển cảng từ Nam Hải	1/5/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI224021105		PHUC KHANG BUSINESS SERVICESCOMPANY, LIMITEDADD : NO.30 STREET 10, HAM, LET 1 ,BINH TRUNG DONG WARD, THU D, UC CITY,HO CHI MINH CITY, VIET NAM, .*,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	25017	1495 CARTON, DRAWER SLIDEH.S.CODE:83024100.00#4990KGS #512CARTONS #5.31CBMDOOR HINGEH.S.CODE:83021000.00#8926KGS #442CARTONS #3.8CBMDOOR CLOSERH.S.CODE: 8302410000#1100KGS #100CARTONS #1.81CBMFURNITURE HINGEH.S.CODE:83021000.00#109KGS #4CARTONS #0.06CBMKITCHEN STORAGE RACKH.S.CODE: 39249090#42KGS #8CARTONS #0.44CBMWASTE BINH; CARTON, .S.CODE: 39249090#2KGS #1CARTONS #0.02CBMLOCKH.S.CODE: 8301400000#1445KGS #85CARTONS #3.5CBMDOOR LOCKH.S.CODE:83014000.00#7500KGS #300CARTONS #12.49CBMDOOR HINGEH.S.CODE:83021000.00#903KGS #43CARTONS#0.52CBM*TAX CODE : 0316727419;	VNCLI-CAT LAI	KV1	6/1/2022
145	YMMU6244845	YMAK973815/	YM INITIATIVE Tàu Container - Chuyển cảng từ Nam Hải	1/5/2022	Cục QLRR	1/6/2022	YMLUI221022091		GIA NGHI TRADING IMPORT & EXPORTCO., , LTDADD: 159/44/1 TRAN VAN DANG , ST, 11 WARD, 03 DIST, HO CHI MINH, CITY, VIET NAM**,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	8000	359 CARTON, MINI AQUARIUMHS CODE:701399 **FAX:+848-39976474 TEL:+848-907333454TAX ID: 0302492125 HO CHI MINH CITY AGENT:YANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD 12,DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TEL: (84-28)-38254589FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	KV1	6/1/2022
1	EITU9242098	EMCQQX4850/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV020100622211		NHAT HUY PRINT COMPANY LIMITED. 302, /76 LE DINH CAN, 5TH TOWN, TAN TAO, WARD, BINH TAN DISTRICT, HCM CITY,, VIETNAM TAX CODE 0313446466 TELEPH, ONE 0904624631 *,		4510	20400	11 PACKAGES, USED PRINTING MACHINERY(23PACKAGES)BRAND NAME MITSUBISHI HEAVY INDSUTRIESLTD.1)	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
2	EITU1752114	EMCQQX4940/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV020100622211		NHAT HUY PRINT COMPANY LIMITED. 302, /76 LE DINH CAN, 5TH TOWN, TAN TAO, WARD, BINH TAN DISTRICT, HCM CITY,, VIETNAM TAX CODE 0313446466 TELEPH, ONE 0904624631 *,		4510	18200	12 PACKAGES, USED PRINTING MACHINERY(23PACKAGES)BRAND NAME MITSUBISHI HEAVY INDSUTRIESLTD.1) MODEL DAIYA 3F-4MACHINE NO 3F 882COUNTRY JAPANYEARS 1995COUNTRY OF ORIGIN JAPAN* EMAIL ASANG72@YAHOO.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
3	TGBU6583087	EMCQXW7670/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV022100210326		EMPIRE GROUP CO.,LTD 261-263 PHAN X, ICH LONG STREET, WARD 2,PHU NHUAN D, IST,HCMC TEL 84-28-39951515 FAX 84-, 28-39955395 TAX CODE 0313705745 AT, TN CINDY SOH,		4510	8348	44 PACKAGES, 920120 USED GRAND PIANOUSED UPRIGHT PIANOUSED BENCH44 PACKAGES(40 PEICES, 4 CATONS)INVOICE NO.YPS-211111HS CODE 9201.20HS CODE 9201.10HS CODE 9401.61 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022

4	EITU9071879	EMCQUY7260/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV022100239863		KONOIKE VINATRANS LOGISTICS CO., LT, D. TEL 8-3872 3884 FAX 8-3872 2847, 18A LUU TRONG LU ST., DISTRICT 7, H, OCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID 03008, 23766 PIC MS.CHIEU **,		4510	13270	954 PACKAGES, 8409 SPARE PARTS OF TRUCK,AUTOMOBILE ENGINES AND CONSTRUCTIONMACHINESCONTRACT NO. 08/TPH-TP/2021----------** CHIEU.NTH@KONOIKEVINA.COM954PKG=945CTN 9PLT ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
5	EISU2073372	EMCQVT4860/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV023100039323		WANG CORPORATION COMPANY LIMITED TA, X NUMBER 0316553508 NO.29 STREET 3,, RACH BA BUOM NORTH RESIDENTIAL AREA, ,PHU THUAN WARD, DISTRICT 7,HOCHIMI, NH CITY,VIETNAM TEL/FAX 84.919.557,		2210	8912.8	1310 CARTONS, 330510 (1310 CARTONS)SHAMPOO, SOUP GRANULES,MILK POWDER, DETERGENTHS CODE 3305.10 / 2103.90 / 1901.10 /3402.20ORIGIN JAPAN* 84.981.828.242 E-MAIL HSCSAIGON02@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
6	EISU9125858	EMCQVT3230/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV023100039889		HUYNH THE SON TRADING CO.,LTD TAX C, ODE 0316483755 18/43 DO NHUAN SON K, Y TAN PHU HO CHI MINH CITY VIETNAM, TEL 0903326999 FAX 0839490434 EMAIL, VUPHUONG1506@YAHOO .COM,		4510	18570	82 PACKAGES, 843320 USED AGRICULTURAL MACHINERYHS CODE 8433.20 , 8432.80 , 8467.81 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
7	GESU5864303	EMCQVT4170/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV023100039897		HUYNH THE SON TRADING CO.,LTD TAX C, ODE 0316483755 18/43 DO NHUAN SON K, Y TAN PHU HO CHI MINH CITY VIETNAM, TEL 0903326999 FAX 0839490434 EMAIL, VUPHUONG1506@YAHOO .COM,		4510	17970	34 PACKAGES, 843320 USED AGRICULTURAL MACHINERYHS CODE 8433.20 , 8432.80 , 8467.81 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
8	TEMU8685792	EMCQVT4920/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV023100040119		0316954179#0316954179#6360201142884, # SON HA MACHINERY IMPORT EXPORT C, OMP ANY LIMITED# 15/10/39 NGUYEN BA, C STREET, 3 WARD, TAN BINH DIST, HC, M CITY# **,		4510	27890	65 PACKAGES, 842720 40 HC X 1 CNTRUSED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYDAICHI-2021-116#84272011#65 PKGSFREIGHT PREPAID AS ARRANGED**0906459268#SONHAXNKCO@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
9	BMOU5776175	EMCQVT4640/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV023100040275		0316761674#0316761674#04256877201#, PHAN KHANG SG COMPANY LIMITED.#49/1, 2 NGUYEN VAN DAU ST.,WARD 6,BINH T, HANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIE, T NAM.#0903634563# PHANCHIEN01@GMAI,		4510	27990	35 PACKAGES, 840810 40 HC X 1 CNTRUSED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYDAICHI-2021-117#84081092#35 PKGSFREIGHT PREPAID AS ARRANGED ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022

10	EGHU9795071	EMCQQX2270/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV024100126747		TRUONG HAI IMPORT EXPORT TRADING CO, ., LTD 201 BINH THANH STREET, BINH, HUNG HOA B WARD, BINH TAN DIST., HO, CHIMINH CITY, VIETNAM TAX NO 03168, 39401 **,		4510	24680	259 PACKAGES, 3920 PLASTIC FILMS, C-GRADE,QUALITY NEW.**TEL NO (028) 3620 7560 -(028) 3898 4392EMAIL TRUONGHAI2021.KDTV@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
11	TCNU2120989	EMCQTT6760/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV024100127361		PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 139/44 DUONG VAN D, UONG STREET, TAN QUY WARD, TAN PHU, DIST, HCM CITY TAX CODE 0316956313, TEL 0906459268 EMAIL PHUONGDONGXNKC,		4510	27265	4189 PACKAGES, 8458 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
12	EGHU3660490	EMCQSV5220/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV024100137242		TRANS PACIFIC GLOBAL CORPORATION CO, DE 0312153097 1 PHO QUANG, WARD 2,, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY,, VIET NAM T 84-2835470377-78 *,		2210	17392	28 PALLETS, 8482 BEARING & BEARING UNITHS CODE 8482, 8483(28 PALLETS)NET WEIGHT 16,351 KGS* #F 84-2835470380EMAIL SALES6@TRANSPACIFICVN.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
13	HMCU3085341	EMCQVR4350/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV027100011910		KHAI MINH GLOBAL CO.,LTD -HCM BRANC, H 03 FLR SOVILACO,01 PHO QUANG STR,, TAN BINH DIST,HCM,VIETNAM. TEL 84, .8.39.971.569 - EXT 123 / FAX 84.8, .39.971.570 **,		2210	12169	967 CARTONS, 3402 LIQUID DETERGENTKITCHEN DETERGENTCONCENTRATED SOFTENEROXIGEN-BASED BLEACHDISHWASHING MACHINE GELBODY SOAPGEL HAND SOAPHS CODE 3402/3401** TAX ID NO 0103076466001E-MAIL IMPHCM@KMG.VN"FREIGHT PREPAID AS ARRANGED" ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
14	HMCU3062182	EMCJUA6751/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV141101442401		VIET TRUONG ONE MEMBER COMPANY LIMI, TED ADDRESS 242/27 AN DUONG VUONG S, TREET,16TH WARD,DISTRIC 8,HO CHIMIN, H CITY,VIETNAM TAX NO. 0305123856 *,		2210	24900	1000 BAGS, 731816 NUTSHS CODE 731816*TEL 84-28-39803699 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
15	EITU1207568	EMCHJZ8631/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV146103023300		ALLIANCE INTERNATIONAL LOGISTICS CO, ., LTD 41 CUU LONG STREET, WARD 2,, TAN BINH DIST., HCMC, VIETNAM 84 2, 8 38112868 EXT 105. F 84 28 38112, 866 *,		4510	13228	20 PACKAGES, 871410 SPARE PARTS FOR MOTORCYCLEHS CODE 871410*EMAIL HANA.NGUYEN@AILGLOBAL.NETTAX NO. 0303684824 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022

16	HMCU1071740	3407882/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV415110457513		TONY FRUIT COMPANY LIMITED 169 KHAN, H HOI STREET, WARD 3, DISTRICT 4 HO, CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID 031, 2666331,		4310	20321	1400 CASES, 1X40 CONTAINER1400 CASES OF RAISINSHS CODE 080620 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
17	DRYU2771062	2192433/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV446142304704		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN BAC THU, Y NU HOANG DINH DUONG 318 LUU HUU P, HUOC STREET, WARD 15, DISTRICT 8, H, O CHI MINH CITY, VIETNAM EMAIL THU, YNGUYENXNK0410@GMAIL.COM,		2210	21092	1500 CASES, 0806200000 1 X 20 SLAC1,500 CASES30 LB GRAPES DRIED(INCLUDING RAISINS)COMMODITY 0806200000 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
18	EMCU5501208	6655230/UL6695230/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV456142628396		ANH SINH IMPORT EXPORT TRADING CO.,, LTD. NO. 16, STREET #12, QUARTER 3, , AN KHANH WARD, THU DUC CITY, HCM, CITY, VIETNAM TAX ID# 0316029189*,		4532	22875	1029 CARTONS, FRESH APPLERECORDER NO.X504184VENTS 90 CMH* CONSIGNEE PHONE 011-84-08-3740-8661CONSIGNEEEMAIL YENNGUYEN0125@GMAIL.COM** TAX ID# 0316029189PHONE 011-84-08-3740-8661EMAIL YENNGUYEN0125@GMAIL.COMREEFER CONTAINERTEMPERATURE SET AT 0 DEGREES C. ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
19	BMOU5446620	190640/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV501100023215		PHUC TUONG SERVICE CO. LTD. 155-157, -159 LAC LONG QUAN STREET WARD 3, D, ISTRICT 11 HO CHI MINH CITY VIETNAM, TEL 84 983 017977 FAX 84 283 6282, 1588,		4510	22780	12 PACKAGES, 440711 REDWOODTHC/D PREPAIDLO 21IB401424BUYER S REFERENCE SEACJ4309/IMTAX ID 0311952298HS CODE- 44071120 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
20	DRYU9744496	EMCGQK1070/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV731100091070		DONG QUOC HUNG CO.,LTD 55/1 QUARTER, 2 , TAN HOA DISTRICT,BIEN HOA CITY, , DONG NAI , VIETNAM TEL / FAX 008, 4 61 3 882 795,		4510	21889	16 PACKAGES, 440711 4 CONTAINERS OF 40 HC73 PACKAGES, 181.060 M3RADIATA PINE LUMBERHS CODE 44071100TAX ID 3600685424" SHIPPER DECLARES THAT ANY APPLICABLEWOOD"PACKAGING MATERIALS COMPLY WITH ISPM15REGULATIONS . FAILURE TO COMPLY WILLRESULTIN CONTAINERS BEING RETURNED TO LOAD PORT OR CARGO DESTROYED - ALLCOSTS/FINES/PENALTIES WILL BE FOR SHIPPERSACCOUNTSBY FORESTAL LV EIRL ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022

21	EGSU3065758	55834/ EMCM MP6840/	GREEN CELESTE Tàu Container	7/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV731100100524		HUNG A LOGISTICS CO.,LTD TAX ID 03, 05236722 6TH FL., 16-18 NGUYEN CONG, TRU STREET, DISTRICT 1, HOCHIMINH, CITY, VIETNAM. TEL 84.8.38216685,		2210	16568	1175 CASES, 220421 1176 CASES OF WINEHS CODE 2204.211176 CASES OF WINEHS CODE 2204.211176 CASES OF WINEHS CODE 2204.211176 CASES OF WINEHS CODE 2204.211175 CASES OF WINEHS CODE 2204.211176 CASES OF WINEHS CODE 2204.21CONTINUATION CONSIGNEE / NOTIFYFAX 84.8.38211975PIC JENNIFER LE / EMAILJ.LE@ALBATRANS.COM1176 CASES OF WINE1176 CASES OF WINE1176 CASES OF WINE1176 CASES OF WINE1176 CASES OF WINE ALSO NOTIFYnull;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	6/1/2022
1	CAIU7929313	E404354	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110395	JWFEM21120474	2901937049#ROXANA VIET NAM CO., LTD#ADDRESS: NO 66 LE HOAN STREET, YEN VINH BLOCK, HUNG PHUC WARD, VINH CITY, NGHE AN PROVINCE, VIET NAM.		CONTAINER 40	8866.88	HOUSEBILL: STAINLESS STEEL KITCHEN UTENSILS#TALL UNIT SWIVEL BASKET-SOFT CLOSING MASTERBILL: 526 CARTONS IN TOTAL STAINLESS STEEL KITCHEN UTENSILS TALL UNIT SWIVEL BASKET-SOFT CLOSING HS CODE: 732393 *SHENZHEN, CHINA. ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
2	FCIU8433054	E404352	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110395	JWFEM21120474	2901937049#ROXANA VIET NAM CO., LTD#ADDRESS: NO 66 LE HOAN STREET, YEN VINH BLOCK, HUNG PHUC WARD, VINH CITY, NGHE AN PROVINCE, VIET NAM.		CONTAINER 40	7718.83	HOUSEBILL: STAINLESS STEEL KITCHEN UTENSILS#TALL UNIT SWIVEL BASKET-SOFT CLOSINGMASTERBILL: 825 CARTONS IN TOTAL STAINLESS STEEL KITCHEN UTENSILS TALL UNIT SWIVEL BASKET-SOFT CLOSING HS CODE: 732393 *SHENZHEN, CHINA. ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

3	DFSU7769114	E304048	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110792	JWFEM21120668	0601200268#NADACO EXPORT IMPORT TRADING COMPANY LIMITED#NO 13, NAM GIANG TOWN, NAM TRUC DISTRICT, NAM DINH PROVINCE, VIETNAM		CONTAINER 40	9430.00	HOUSEBILL: 10 INCH SKIN SCANNER M-906STEAM MACHINE KL838STEAM MACHINE DT-118MACHINE AQUA SKINSMARTTROLLEYULTRASONIC BEAUTY INSTRUMENTBD26A PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONSTP06 PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONSDEVOI ARCHSPA ARCHBD926 MULTIFUNCTION MACHINEBD925 MULTIFUNCTION MACHINELIGHT MACHINEZGTS MANUAL ROLLERDR PEN A1-WHOT AND COLD HAMMERSKIN COOLTATTOO REMOVAL MACHINE LASER CO2TATTOO REMOVAL MACHINE PICO CAREHS CODE:8543/8716/9405/3926MASTERBIL L: 471 CARTONS IN TOTAL 1X40HC CONTAINER (S) SAID TO CONTAIN: 10 INCH SKIN SCANNER M-906 STEAM MACHINE KL838 STEAM MACHINE DT-118 MACHINE AQUA SKINSMART TROLLEY ULTRASONIC BEAUTY INSTRUMENT BD26A PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONS TP06 PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONS DEVOI ARCH SPA ARCH BD926 MULTIFUNCTION MACHINE BD925 MULTIFUNCTION MACHINE LIGHT MACHINE ZGTS MANUAL ROLLER DR PEN A1-W HOT AND COLD HAMMER	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

4	CULU6091365	E404353	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110792	JWFEM21120668	0601200268#NADACO EXPORT IMPORT TRADING COMPANY LIMITED#NO 13, NAM GIANG TOWN, NAM TRUC DISTRICT, NAM DINH PROVINCE, VIETNAM		CONTAINER 40	8670.00	HOUSEBILL: 10 INCH SKIN SCANNER M-906STEAM MACHINE KL838STEAM MACHINE DT-118MACHINE AQUA SKINSMARTTROLLEYULTRASONIC BEAUTY INSTRUMENTBD26A PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONSTP06 PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONSDEVOI ARCHSPA ARCHBD926 MULTIFUNCTION MACHINEBD925 MULTIFUNCTION MACHINELIGHT MACHINEZGTS MANUAL ROLLERDR PEN A1-WHOT AND COLD HAMMERSKIN COOLTATTOO REMOVAL MACHINE LASER CO2TATTOO REMOVAL MACHINE PICO CAREHS CODE:8543/8716/9405/3926MASTERBIL L: 1192 CARTONS IN TOTAL 1X40HC CONTAINER (S) SAID TO CONTAIN: 10 INCH SKIN SCANNER M-906 STEAM MACHINE KL838 STEAM MACHINE DT-118 MACHINE AQUA SKINSMART TROLLEY ULTRASONIC BEAUTY INSTRUMENT BD26A PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONS TP06 PHOTODYNAMIC THREE GENERATIONS DEVOI ARCH SPA ARCH BD926 MULTIFUNCTION MACHINE BD925 MULTIFUNCTION MACHINE LIGHT MACHINE ZGTS MANUAL ROLLER DR PEN A1-W HOT AND COLD HAMMER	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
5	TEMU8623300	E304111	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110829		GIA KHANH PRO TRADE & EXIM CO.,LTD NO. 9, ALLEY 34/68/7 HOANG CAU STRE ET, DONG DA DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM TELEPHONE:(+84)9873870 81 0107590665		CONTAINER 40	6930.00	204 PACKAGES IN TOTAL 1X40HC CONTAINER (S) SAID TO CONTAIN: SOFA#940171#4214 KGS# 95PKGS/ CUSHION#940421 #4 KGS# 1PKG MATTRESS-PROTECTORS# 940190 #6 KGS# 1PKG/ DINING TABLE#940340# 531KGS# 22PKGS/ DINING TABLE#940389# 170KGS# 3PKGS SHOE CABINET#940360#615KGS# 30PKGS/ CHAIR#940171#400KGS#17PKGS/ CHAIR#940169#414KGS#23PKGS/ MULTI-PURPOSE COFEE TABLE#940360#57 6KGS#12PKGS/ *HEXI DISTRICT,TIANJIN,CHINA TEL:13163109556. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

6	TRHU3119230	E304215	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110834	GLXM21120149	VIET NAM SLT LIGHTING COMPANY LIMITED DONG LA INDUSTRIAL CLUSTER, DONG LA, DONG HUNG, THAI BINH, VIETNAM TAX CODE: 1001221878		CONTAINER 20	5904.96	HOUSEBILL: PARTS FOR LED COMPACT 3U 10WHS CODE: 853990MASTERBILL: 360 CARTONS IN TOTAL PARTS FOR LED COMPACT 3U 10W HS CODE: 853990 * HONGKONG TEL:00852-29738324 FAX:00852-21159613 **E-MAIL:LOG@NAMHIEU.COM/ SUNNY.NGUYEN@NAMHIEU.COM. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
7	XYLU8060960	E304049	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110840		DOGOTA COMPANY LIMITED ADD:NO 18,NGOI HAMLET,DOAN KET,DI NAU COMMUNE,THACH THAT DISTRICT, HANOI CITY,VIETNAM		CONTAINER 40	9908.50	597 CARTONS IN TOTAL STAINLESS STEEL ASCENSION BASKET HS CODE:732393 STAINLESS STEEL SEASONING BASKET HS CODE:732393 GAS SPRING HS CODE:830242 *BAIYUN DISTRICT,GUANGZHOU,CHINA. TAKI KITCHEN GO KITCHEN 304	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
8	CAIU3143590	E304167	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110851		KINGCO TECHNOLOGY COMPANY LIMITED NO.13,TOWNHOUSE D31,D AREA,LE TRONG TAN URBAN CITY, DUONG NOI WARD, HA DONG DIST, HA NOI, VIETNAM TEL: 0332704125 TAX CODE: 0108112196		CONTAINER 20	17535.00	1571 CARTONS IN TOTAL HEAVY DUTY CONSTRUCTION ADHESIVE HS CODE:350610 CONTACT ADHESIVE HS CODE:321410 *GUANGDONG PROVINCE,CHINA TEL:+8675727332177. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
9	TEMU1828401	E402645	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110854		CTY TNHH THUONG MAI VA DICH VU TRIEN LONG ADD:89C NGUYEN VAN TROI-THANH XUAN-HA NOI-VIET NAM TAX ID:0105577179 TEL:0084-985368876 CONTACT:NGUYEN THI HA		CONTAINER 20	4560.00	299 CARTONS IN TOTAL PRINTER CARTRIDGE :844399 *CHINA TEL:86-20-87573665 CONTACT:DAN EMAIL:815168409@QQ.COM. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
10	DFSU6206820	E304134	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110857	UESZ21120135	0108416638#TD NASYO VIET NAM JOINT STOCK COMPANY#ADD : LOT 4-3 THACH THAT- QUOC OAI INDUSTRIAL ZONE, PHUNG XA VILLAGE, THACH THAT TOWN, HA NOI CITY, VIET NAM		CONTAINER 40	26566.50	HOUSEBILL: SPARE PART OF GAR COOKERMASTERBILL: 660 CARTONS IN TOTAL SPARE PART OF GAR COOKER HS CODE:85112099 *NORTH ROAD, ,LOUHU DISTRICT,SHENZHEN CHINA **FAX:84 4 37623750# EMAIL:APRIL.VNHAN@BEELOGISTICS.COM. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

11	CULU6079185	E402746	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110858	WSDS2112415	2400896024# FRANKING VIETNAM CO., LTD# VAN COC 1 HAMLET, VAN TRUNG COMMUNE, VIET YEN DISTRICT, BAC GIANG PROVINCE, VIET NAM		CONTAINER 40	18534.00	HOUSEBILL: STAINLESS STEEL SINK MASTERBILL: 539 PACKAGES IN TOTAL STAILESS STEEL SINK HS CODE: 732410 *STREET, LONGGANG DISTRICT, SHENZHEN,CHINA 518001 TEL:0086-755-22305651. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
12	TELU2013689	E402693	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110870	LGSE21120326	XNK PHU QUY CO.,LTD 2ND FLOOR,NO.435 NGUYEN KHANG,YEN HOA WARD,CAU GIAY DIST.,HANOI, VIETNAM TELL:+84 2462929229 EMAIL:TRADING.V2M@GMAIL.COM**		CONTAINER 20	8318.10	HOUSEBILL: "SHIPPER`S LOAD & COUNT"SAID TO CONTAIN: TRADE TERM: FOB GUANGZHOU PORT, CHINA HANDLE,LOCK BODY,PUSH PULL, FLUSH BOLT,DOORESCUTCHEON,DOOR SELECTOR,CYLINDER AS PER CONTRACT NO.21HR-M0913,DATE SEP 13,2021AND ADDENDUM CONTRACT NO.01/21HR-M0913 DATE NOV 20.2021L/C NUMBER: LI21B19581MASTERBILL: 531 CARTONS IN TOTAL 1X20GP CONTAINER (S) SAID TO CONTAIN: HANDLE,LOCK BODY,PUSH PULL, FLUSH BOLT,DOOR ESCUTCHEON,DOOR SELECTOR, CYLINDER AS PER CONTRACT NO. 21HR-M0913,DATE SEP 13,2021 AND ADDENDUM CONTRACT NO. 01/21HR-M0913 DATE NOV 20.2021 HS CODE :830241/830160/830130 *SHANGHAI,200082. TEL:021-60955055 USCI : 91310109MA1G5G0Y25 **TAX CODE: 0109426195. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

13	GCXU2118021	E304006	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110871		SAM LOGISTICS CO., LTD NO.24/319 DA NANG STREET,VAN MY WARD,NGO QUYEN DISTRICT,HAI PHONG CITY.VIETNAM TAX CODE: 0202063482*		CONTAINER 20	25710.00	6 PACKAGES IN TOTAL. COLD ROLLED STAINLESS STEEL STRIP HS: 721933 STAINLESS STEEL STRIP HS: 721935 *TEL: +84 902.408.008 FAX: 02253839572 EMAIL: IMEX.PHUONG@GMAIL.COM. MADE IN CHINA MANUFACTURE:FOSHAN RUI GUANGYANG STAINLESS STEEL CO., LTD ADD: ZONE B,JINCHANG METAL TRADING PLAZA, CHENCUN TOWN,SHUNDE DISTRICT,FOSHAN CITY IMPORTER: SAM LOGISTICS CO., ADD:NO. 24/319 DA NANG STREET, VAN MY WARD, NGO QUYENDISTRICT,HAI PHONG CITY. VIETNAM PRODUCT NAME: COLD ROLLED STAINLESS STEEL STRIP MODEL:420J2	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
14	UETU5244531	E332288	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110876	JWFEM21120778	0106910383#NANO VINA EXIM., JSC#NO A5-TT3,BAC LINH DAM URBAN AREA,DAI KIM WARD,HOANG MAI DISTRICT,HA NOI CITY,VIETNAM		CONTAINER 40	7968.00	HOUSEBILL: AIR FRYER KDLBF-579HS CODE:851660AIR FRYER PARTSHS CODE:851690MASTERBILL: 481 CARTONS IN TOTAL AIR FRYER KDLBF-579 HS CODE:851660 AIR FRYER PARTS HS CODE:851690 *SHENZHEN, CHINA. ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
15	TRHU6367380	E404254	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110878	WSDS2112430	HOANG TU CO.,LTD ADD:20 CAT LINH,DONG DA DISTRICT, HA NOI,VIETNAM VAT NO.:0100229851		CONTAINER 40	4250.00	HOUSEBILL: WOODEN FURNITUREMASTERBILL: 65 CARTONS IN TOTAL WOODEN FURNITURE HS CODE:9403609990 *LONGGANG DISTRICT,SHENZHEN,CHINA 518001 TEL:0086-755-22305651. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

16	CULU6158828	E333310	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110883		HUNG CUONG HCM IMPORT EXPORT AND TRADING SERVICE COMPANY LIMITED ADD: NO 48 BACH DANG STREET, WARD 2 , TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CI TY, VIET NAM TEL: +84-963015902 TAX CODE: 0316559891 **		CONTAINER 40	22370.00	163 PACKAGES IN TOTAL AUTOMATIC BARRIER SYSTEM: 730890 * FLOOR AND ZTE 801 CHINA ** MAIL:HUNGCUONGHCMCOMPANY@GMAIL.COM. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
17	CULU6053426	E402733	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110884		THANH NAM HOTEL FURNITURE COMPANY LIMITED ADD: NO. 48 LANE 282 LAC LONG QUAN STREET, BUOI WARD, TAY HO DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM TEL: 0342 686 866 TAX CODE: 0109800702 **		CONTAINER 40	13380.00	521 PACKAGES IN TOTAL TABLE: 940320 CHAIR: 940180 * FLOOR AND ZTE 801 CHINA ** MAIL: THANHNAM626262@GMAIL.COM. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
18	CULU1926461	E304042	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110925	MJLSGZ2201009	4601538752#HA SON EXPORT FASHION JOINT STOCK COMPANY#PHU LAM HAMLET, KHA SON COMMUNE, PHU BINH DISTRICT, THAI NGUYEN PROVINCE, VIETNAM		CONTAINER 20	4814.00	HOUSEBILL: FABRICMASTERBILL: 200 ROLLS IN TOTAL FABRIC HS CODE:60062200/60062100 *HUANGBEI STREET,LUOHU DISTRICT, SHENZHEN,CHINA TAX NO.91440300797985563 1 **TEL:+84 4 7308 7311 FAX:+84 4 7308 7316 TAX CODE:0106733173. HASON	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
19	CULU6101550	E304030	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110927	JWFEM21120729	AT VIETNAM CONSTRUCTION TECHNOLOGY CO., LTD#ADDRESS :NO.46/9 LE TRONG TAN STREET; HA DONG DISTRICT; HANOI CITY,VIETNAM		CONTAINER 40	7230.00	HOUSEBILL: HEAT PUMPHS CODE:841861HEAT PUMP WATER TANKHS CODE:841899MASTERBILL: 87 PACKAGES IN TOTAL HEAT PUMP HS CODE:841861 HEAT PUMP WATER TANK HS CODE:841899. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

20	TLLU3177362	E404351	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110929	JWFEM21120782	0101618339#DUC BACH TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD#NO.36 DINH CONG NEW URBAN AREA, DINH CONG WARD, HOANG MAI DISTRICT, HA NOI, VIET NAM.		CONTAINER 20	4470.17	HOUSEBILL: TONER CARTRIDGEHS CODE:8443.99REFILL INKHS CODE: 3215.90MASTERBILL: 296 CARTONS IN TOTAL TONER CARTRIDGE HS CODE:8443.99 REFILL INK HS CODE: 3215.90 *SHENZHEN, CHINA. ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN. DUCBACH TECH PRINTER COMSUMABLE CARTON NO MADE IN CHINA	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
21	CULU1908684	E904029	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110930	JWFEM21120858	0109692084#ECOMAMA GROUP JOINT STOCK COMPANY#C14-34 GELEXIMCO LE TRONG TAN STREET,DUONG NOI WARD,HA DONG DISTRICT,HA NOI CITY,VIETNAM		CONTAINER 20	3100.80	HOUSEBILL: FOOD ULTRASONIC WASHERHS CODE:843360#510 CARTONS MASTERBILL: 510 CARTONS IN TOTAL FOOD ULTRASONIC WASHER HS CODE:843360 *SHENZHEN, CHINA. ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
22	FCIU7322020	E404406	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110933	WOLSKSE21120645	0109317340# VIANCO GROUP JOINT STOCK COMPANY NO. 8 TRAN VY STREET, 13 QUARTER, MAI DICH WARD, CAU GIAY DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM		CONTAINER 40	4819.00	HOUSEBILL: ACCESSORY LEDHS CODE: 940599MASTERBILL: 639 CARTONS IN TOTAL ACCESSORY LED HS CODE: 940599 *SHENZHEN,CHINA **P.I.C:MS. HANAH TEL :(84.225) 3836599. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
23	TXGU5418542	E304070	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2110978	JWFEM21120869	0108762437 # VINLIGHT VIET NAM TRADING JOINT STOCK COMPANY # NO. 50, LANE 144/2, QUAN NHAN STREET, NHAN CHINH WARD, THANH XUAN DISTRICT, HANOI, VIETNAM		CONTAINER 40	3960.00	HOUSEBILL: LED T8 BRACKETMASTERBILL: 550 CARTONS IN TOTAL LED T8 BRACKET HS CODE:9405100000 *ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.C. KINXZO	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

24	TGBU3499049	E372628	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124560	SCL21126472	VINPUTEK CO., LTD NO.68 LACOI ROAD, YENVIEN COMMUNE, GIALAM DISTRIC, HANOI CITY, VIETNAM.		CONTAINER 20	17774.00	HOUSEBILL: DIAPHRAGM PUMPMASTERBILL: 925 CARTONS IN TOTAL DIAPHRAGM PUMP HS CODE: 841381 **FAX: +84 24 32 27 27 96# EMAIL: HAN.CS2@BPI.VN#. ZS-366 HZ-9080	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
25	CULU6227739	E371692	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124579	SZHPH21120369F	2700926671#PHONG VIET VIET NAM COMPANY LIMITED#ME TOWN, GIA VIEN DIST , NINH BINH PROVINCE, VIET NAM#TEL: 0942479695#EMAIL: FENGYEVN20210402@GMAIL.COM		CONTAINER 40	7589.40	HOUSEBILL: TPE MATERIAL#HS CODE:39209931 #FABRIC#HSCODE:55121900 #STITCH BOND FABRIC#HSCODE:56039400# ROLLER#HS CODE:73269099MASTERBILL: 318 PACKAGES IN TOTAL 1X40HC CONTAINER (S) SAID TO CONTAIN: TPE MATERIAL HS CODE:39209931 FABRIC HS CODE:55121900 STITCH BOND FABRIC HS CODE:56039400 ROLLER HS CODE:73269099 *SHENZHEN, CHINA **ATTN:HANA EMAIL: HANA@DOLPHINVN.COM TAX ID:0304710996-001 TEL: 84 225 3552 863~65 FAX:84 225 3552 858. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
26	CULU6219944	E371621	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124628		VINATOKEN CO.,LTD 157 NGUYEN THI THAP STREET,TAN PHU WARD,DISTRICT 7 HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL(+84-28)54496357 TAX CODE: 0303777451*		CONTAINER 40	11190.00	140 ROLLS IN TOTAL NON WOVEN FABRIC HS CODE:5603.12 *EMAIL : IMPORTEXPORT@VINATOKEN.COM .VN N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
27	CULU6218927	E363203	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124655		GLOBAL OLA IMPORT EXPORT LIMITED COMPANY NO 58, PHUOC LY 9 STREET, HOA MINH WARD,LIEN CHIEU DISTRICT DA NANG CITY,VIETNAM TAX ID:0402065198 TEL NO:0905001356 EMAIL: GLOBALOLAXNK@GMAIL.COM/CUS2 @HIKARILOGISTICS.COM		CONTAINER 40	15258.00	312 CARTONS IN TOTAL. SANITARY WARE-HS CODE: 6910. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

28	CULU6211706	E363248	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124780	UESZ21120143	GIA LONG TRADING AND DEVELOPMENT TECHNOLOGY COMPANY LIMITED 36/A6 LOCAL GROUP 7, ALLEY 40, DUC THANG STREET, DUC THANG WARD, BAC TU LIEM DISTRICT, HA NOI CAPITAL TEL:842437686714 PHAN ANH TUAN		CONTAINER 40	6693.73	HOUSEBILL: COMPUTER PARTSPO38HS CODE : 847330/852852/850440MASTERBILL: 752 CARTONS IN TOTAL COMPUTER PARTS PO38 HS CODE 847330/852852/850440 BRAKE LINING KBULAS HS CODE:68138100 *BAOAN NORTH ROAD, ,LOUHU DISTRICT,SHENZHEN CHINA **TEL: (+84) 02432068639# EMAIL: CS@DASLOGS.COM. GIA (IN DIA) VIETNAM M/N: P/N: P/O: Q'TY: C/NO: MADE IN CHINA N/M	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
29	CAIU6361086	E372554	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124780	UESZ21120153	BAO VINH IE CO., LTD ADD:2 HAMLET, YEN SO WARD, HOAI DUC DISTRICT, HA NOI CITY, VIET NAM TEL: +84 902 290 945		CONTAINER 20	27710.00	HOUSEBILL: BRAKE LINING KBULASHS CODE:68138100MASTERBILL: 957 CARTONS IN TOTAL COMPUTER PARTS PO38 HS CODE 847330/852852/850440 BRAKE LINING KBULAS HS CODE:68138100 *BAOAN NORTH ROAD, ,LOUHU DISTRICT,SHENZHEN CHINA **TEL: (+84) 02432068639# EMAIL: CS@DASLOGS.COM. GIA (IN DIA) VIETNAM M/N: P/N: P/O: Q'TY: C/NO: MADE IN CHINA N/M	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
30	XYLU8015467	E320167	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2125142		PHONG MAU CO.,LTD TRUNG SON HAMLET,NGU LAO COMMUNE, THUY NGUYEN DIST.HAIPHONG CITY , VIETNAM IMCSI@COSMOSSHOES.COM.TW TEL:+84 225 3767080 **		CONTAINER 40	7364.14	615 PACKAGES IN TOTAL MATERIAL FOR MAKING SHOES HS CODE: 6406/3926 *TOWN, DONGGUAN CITY, GUANGDONG PROVINCE **FAX:84-225-3767-046 TAX CODE:0201106599. COSMOS HAI PHONG C/NO.: MADE IN CHINA	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

31	BEAU5129153	E368459	FAR EAST GRACE	###########	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124796	JWFEM21120306	0101582731#DAI HUNG TRADING AND TECHNOLOGY CO.,LTD#NO 8 XUAN THUY STREET,CAU GIAY DISTRICT HA NOI,VIETNAM		CONTAINER 40	4730.00	HOUSEBILL: COMPUTER CASEMASTERBILL: 1340 CARTONS IN TOTAL COMPUTER CASE HS CODE:84733090 *ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN. ORIENT	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
32	BEAU4354400	SITF325058	SITC HAIPHONG	3/1/2022	Phòng QLRR	6/1/2022		SITSKHPG261751	Công Ty Cổ Phần Thịnh Cường	500406907			100 PACKAGE(S)_x000D_ OTR TYRES HS CODE 401190	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	6/1/2022
33	APHU7044630	C2746273	CAIYUNHE	4/1/2022	Phòng QLRR	6/1/2022		XDAK806306	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MINH TÚ	108322281			TIRE FLAP	CANG NAM DINH VU	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
34	DFSU1005485	H4411694	GRAND POWER	30/12/2021	Phòng QLRR	6/1/2022		1.2E+10	CôNG TY Cổ PHầN CERAMIC ĐạI DươNG	102724918			23 PALLELTS CERAMIC TILES AND FOC SAMPLES	VIP GREEN PORT	CCHQ CK CẢNG HP KV3	6/1/2022
35	EISU3984959	M1939990	GRAND POWER	30/12/2021	Phòng QLRR	6/1/2022		1.2E+10	CôNG TY Cổ PHầN CERAMIC ĐạI DươNG	102724918			23 PALLELTS CERAMIC TILES AND FOC SAMPLES	VIP GREEN PORT	CCHQ CK CẢNG HP KV3	6/1/2022
36	FCIU2558157	KWS472028	YM INITIATIVE	5/1/2022	Phòng QLRR	6/1/2022		SEA2112890	Công ty TNHH Ngọc Long Vina	102115546			FOLDING LADDER # 761699 ALUMINUM EXTENSION LADDER # 761699 FIBERGLASS STEP LADDER # 701990	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
37	SITU2813630	SITF319595	SITC QINZHOU	4/1/2022	Phòng QLRR	6/1/2022		SMFCL21121011	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC HẢI	108211983			DRAWER SLIDE# HS:83024290# STAINLESS STEEL HINGE# HS:83021000#26,021.800KGS#28.6870CBM#1729 CARTONS	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	6/1/2022
38	SXDU2319436	ASL2207549	DANUM 168	6/1/2022	Phòng QLRR	6/1/2022	AQDVHD31470668		Công ty CP thương mại DV và XNK Bách Hợp	108907273	CONTAINER 40	16500	404 BAGS, FABRIC; GLOVES;	Nam Hải - Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KVII	6/1/2022
39	NLLU4191457	ASL2222000	DANUM 168	6/1/2022	Phòng QLRR	6/1/2022	ASHVHD31470025	SD-MJ211202 9-1	Công ty TNHH dịch vụ và TM Việt Yên	700754281	CONTAINER 40	26425	732 CARTONS, JACK BRAND INDUSTRIAL SEWING MACHINE COMPLETE	Nam Hải - Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KVII	6/1/2022
40	OOLU0712147	OOLGXT8510	DANUM 168	6/1/2022	Phòng QLRR	6/1/2022	OOLU2685470680	S00145429	Công ty TNHH SX và phân phối hàng hóa quốc tế P & D	109460076	22G1	2034	160 CT, CHANGING MAT HS 961900 MOSQUITO NET HS 940490 BABY NEST HS 940490	Nam Hải - Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KVII	6/1/2022
1	CSNU1297362	M404780	JT GLORY	5/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		COAU788322974 0	CôNG TY TNHH ATI VIệT TRUNG	107698115			791 PACKAGES_x000D_ DRILLING MACHINE_x000D_ HS CODE 84304990_x000D_ SLURRY PUMP HS CODE 84135031_x000D_ DRILLING MACHINE ACCESSORIES:HS CODE :73043110	CANG NAM DINH VU	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022

2	HNSU4017812	ASL2211742	PROS HOPE	2/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		AQDVH6P1522603	CôNG TY TNHH ATI VIệT TRUNG	107698115			895 PACKAGES, SLURRY PUMP : HS CODE: 84135031 WELL DRILLING MACHINE : HS CODE: 84 304100 DRILLING MACHINE ACCESSORIES: HS CODE :82071900	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
3	PHRU8606730	DJSA66731	SINOKOR HONGKONG	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		HHPH21120172	Công ty cổ phần thiết bị mỏ Quảng Ninh	108852289			AIR COMPRESSOR AND PARTS	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	6/1/2022
4	TCNU3007730	EMCHGM9531	EVER CANDID	2/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		SZHPH2114893	Cty TNHH Cơ điện lạnh và Thương mại Hoà Bình	301448525			FREEZER	PTSC Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV3	6/1/2022
5	TGBU9959347	EMCHFL7481	EVER CANDID	2/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		SZHPH2114893	Cty TNHH Cơ điện lạnh và Thương mại Hoà Bình	301448525			FREEZER	PTSC Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV3	6/1/2022
6	TRHU3017006		SINOKOR HONGKONG	1/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		CNTHPH013897	CÔNG TY CỔ PHẦN SMART LUXGOODS	109813028			MINI DRYER HCD-301UPR	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	6/1/2022
7	DRYU2768829	EMCQUY5190	WAN HAI 267	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	EGLV022100233385	OSAHPH2112015	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Quốc Tế Phương Nam	107262199	2210	2562	516 CARTONS, 330499 GENERAL MERCHANDISEHS CODE 3304.99, 3401.30, 6111.20,6103.29	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV1	6/1/2022
8	WHSU6477933	WHLQ369393	WAN HAI 267	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	008BX65750		Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Xuất Nhập Khẩu Sắc Đẹp Và Dinh Dưỡng Soc	313609505	45	13903	3080 CTN _x000D_SANITARY NAPKIN, FOODSTUFFAND DETERGENT	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV1	6/1/2022
9	CZZU8910950	WHLR068554	WAN HAI 267	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	025B787892		CôNG TY TNHH CHICHIHA VIệT NAM	109534183	45	7790	2508 PKG _x000D_CHICHIHA BABY STICK DIAPERCHICHIHA BABY PULL UP DIAPER #HS CODE: 9619	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV1	6/1/2022
10	WHLU5841536	WHLC577586	WAN HAI 267	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	025B783207		CôNG TY Cổ PHầN GốM Sứ EUROVINTO	401918090	45	8917	180 PKG _x000D_DINING TABLE -- HS CODE: 9403	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV1	6/1/2022
11	CULU6212338	E371654	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124762		CôNG TY TNHH CHICHIHA VIệT NAM	109534183	40	8680	2234 PACKAGES IN TOTAL CHICHIHA BABY STICK DIAPER CHICHIHA BABY PULL UP DIAPER # HS CODE: 9619	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
12	TLLU2939463	E368298	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124617	SKFCL2112261	Công Ty TNHH Thái Mỹ Sơn	2300750198	20	8635	NUT#546CTNS=9 PALLETS	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
13	BMOU9303951	E404953	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2111419		CôNG TY TNHH MTV XUấT NHậP KHẩU AN PHú	5300794458	40	15150	2100 BOXES IN TOTAL ENOKI MUSHROOM	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022

14	DFOU6108877	E402675	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2111425		CôNG TY TNHH MTV THươNG MạI DịCH Vụ ĐạI NGHĩA	5300791295	40	13200	FRESH ENOKI MUSHROOM	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
15	RAWU9014925	E404957	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2111427		VIET STAR IMPORT EXPORT SERVICE BUSINESS LIMITED COMPANY NO. 12, LE QUY DON STREET, NGUYEN TRAI WARD, HA DONG DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM	109380180	40	14675	FRESH ENOKI MUSHROOM	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
16	DFOU6101912	E404757	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVNAS2111434		CôNG TY Cổ PHầN THươNG MạI NôNG NGHIệP VàNG	108717089	40	15680	FRESH ENOKI MUSHROOM	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
17	TGBU3308100	E371285	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSHK2124731		DOANH NGHIệP Tư NHâN GIầY HưNG PHONG	801192141	20	4120	181 ROLLS IN TOTAL VAI NHUNG NYLEX 60" #6001920000 VAI DET PK MESH 54"#6006320000 MUT XOP RECYCLE FOAM 54"#3921139000	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
18	CAIU4526910	E381097	FAR EAST GRACE	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	CULVSWA2102125		Công Ty Cổ Phần Bao Bì Hải Hà	200677455	40	8560	900 CARTONS IN TOTAL 700ML SHORT PLASTIC CUPS RED HEART LIDS. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
1	AXEU2004840	ASL2189218	DANUM 168	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	291221ASHVHD31472558A		Công Ty TNHH Vạn Đạt	0100776903	Container 20	26462	18 REELS, GALV STEEL STRANDED WIRE FOR MAKING ACSR ACCORDING TO YB/T5004-2012 STANDARD HS CODE:731210 **TEL: +84.24.6259 6631# EMAIL: SALES02@CARGOTRANS.VN	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 2	6/1/2022
2	NLLU4197408	ASL2207025	DANUM 168	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	281221LT21120017		Công ty cổ phần đầu tư và thương mại - HK	0101138300	Container 40	25375	725 PACKAGES, GLASS INSULATOR HS CODE:85461000 OTHER TERMS AND CONDITIONS AS PER PO NO. 71/2021 HK-COSINE DATE DECEMBER 08TH 2021 L/C N UMBER LI21B19868 AND DATE 211217	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 2	6/1/2022
3	UNIU5022550	ASL2207026	DANUM 168	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	281221LT21120017		Công ty cổ phần đầu tư và thương mại - HK	0101138300	Container 40	25410	726 PACKAGES, GLASS INSULATOR HS CODE:85461000 OTHER TERMS AND CONDITIONS AS PER PO NO. 71/2021 HK-COSINE DATE DECEMBER 08TH 2021 L/C N UMBER LI21B19868 AND DATE 211217	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 2	6/1/2022
4	OOCU7834259	OOLGXU9453/	DANUM 168	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	281221OOLU4114477080		CôNG TY TNHH PLYWOOD HưNG PHáT	0107586644	45G1	25210	18 PL, VENEER HS CODE: 44089010;	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 2	6/1/2022
5	WIKU4493960	ASL2207568	DANUM 168	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	281221AQDVHD31472494		Công Ty TNHH Thương Mại Và Sản Xuất Song Mã	0200689958	Container 40	26493	129 ROLLS, OPP JUMBO ROLL TAPE HS:391990	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 2	6/1/2022

6	TEMU3383450	P580553	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	161121COAU7235270470		CôNG TY TNHH THANH PHONG	0100942741	Container 20	19040	TOTAL:304 PIECES_x000D_ BRAND CHANGCHAI 100% NEW_x000D_ DIESEL ENGINE_x000D_ HS CODE:840890_x000D_ **FAX:+84 04 36840078TAX CODE:0100942741_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ NoOfPkg:304;KindOfPackage:PIECES_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022
7	TRHU3692489	P580552	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	161121COAU7235270470		CôNG TY TNHH THANH PHONG	0100942741	Container 20	16948	TOTAL:304 PIECES_x000D_ BRAND CHANGCHAI 100% NEW_x000D_ DIESEL ENGINE_x000D_ HS CODE:840890_x000D_ **FAX:+84 04 36840078TAX CODE:0100942741_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ NoOfPkg:304;KindOfPackage:PIECES_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022
8	CCLU3732687	CM992569	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	231221COAU7236002980		Công Ty TNHH Dịch Vụ Và Phát Triển Bắc Hà	0101112687	Container 20	27650	TOTAL:776 ROLLS_x000D_ PVC FLOORING_x000D_ HS CODE:391810_x000D_ *FAX: 86-757-88227070_x000D_ **TEL: +84988292772EMAIL:TIENBAC65@GMAIL.COM_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ NoOfPkg:776;KindOfPackage:ROLLS_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022
9	CSNU1708925	SYA0065638	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	141121COAU7235332040		CôNG TY TNHH NINH THANH	0101288634	Container 20	20400	TOTAL:79 PACKAGES_x000D_ TWO SIDES COATED ART PAPER_x000D_ GLOSS IN SHEET AND IN REEL_x000D_ NET WEIGHT:58.606215MT_x000D_ GROSS WEIGHT:60.54600MTPORT OF LOADING:ZHENJIANG,_x000D_ CHINA_x000D_ L/C NUMBER:1462ILS211100013_x000D_ _x000D_ NoOfPkg:79;KindOfPackage:PACKAGES_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022
10	CCLU3731470	19583553	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	301221COAU7236144790		Công Ty Cổ Phần Phân Phối Và Hỗ Trợ Dự án Thời Đại Mới	0104411445	Container 20	6632	TOTAL:570 CARTONS_x000D_ FUJIE DEHUMIDIFIER_x000D_ *EMAIL:MONICA@NEWAGE.VN_x000D_ TEL:+84-4-35377777_x000D_ _x000D_ NoOfPkg:570;KindOfPackage:CARTONS_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022

11	OOLU6841007	20550328	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	040122COAU7235982893		CôNG TY TNHH OKHOME VIệT NAM	0107950371	Container 40	7590	TOTAL:257 CARTONS_x000D_ OFFICE CHAIR_x000D_ HS CODE:94013000 &94017990_x000D_ *DISTRICT,FOSHAN,GUANGDONG,CHI_x000D_ NA.**TEL:+0084 65633337 #_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ NoOfPkg:257;KindOfPackage:CARTONS_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022
12	CBHU6357091	14879666	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	040122COAU7235373940		CôNG TY TNHH THươNG MạI XNK THIêN VIệT	0901104942	Container 40	20832	TOTAL:618 PACKAGES_x000D_ POLISHING WAX_x000D_ HS CODE: 34059010_x000D_ POLISHING CLOTH HEMP WHEEL_x000D_ HS CODE:59119090POLISHING DENIM CLOTH WHEEL_x000D_ HS CODE:59119090_x000D_ POLISHING NYLON WHEEL_x000D_ HS CODE:59119090POLISHING CLOTH WHEEL_x000D_ HS CODE:59119090_x000D_ POLISHING FLAP WHEEL_x000D_ HS CODE:68051000POLISHING ABRASIVE BELT_x000D_ HS CODE: 68051000_x000D_ WATER PROOF ABRASIVE PAPER_x000D_ HS CODE: 68052000THE LID OF CLOTH WHEEL_x000D_ HS CODE: 83099099_x000D_ BEARING_x000D_ HS CODE: 84821000BOPP TAPE JUMBO_x000D_ HS CODE: 39191099_x000D_ COPPER CORE_x000D_ HS CODE: 74182000COPPER NUT_x000D_ HS CODE: 74153320_x000D_ *CITY,GUANGDONG PROVINCE,_x000D_ CHINA**TAX ID: 0901104942_x000D_ EMAIL:_x000D_ CONGTYTHIENVIET2021@GMAIL.COM_x000D_ _x000D_ NoOfPkg:618;KindOfPackage:PACKAGES_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022
13	UETU2490613	SYA0082847	DANUM 175	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	131121COAU7235256810		Công Ty TNHH Vi Na Công Duy	3702100346	Container 20	18108	TOTAL:720 BAGS_x000D_ POLYAMIDE RESIN_x000D_ HS CODE: 3908.90_x000D_ **TEL: (84) 0274-3741628_x000D_ FAX: (84) 0274-3775797TAX CODE: 3702100346_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_ NoOfPkg:720;KindOfPackage:BAGS_x000D_	Tân Vũ	Chi cục HQCK Cảng HP KV 1	6/1/2022

14	RAWU8030557	E332590	FORTUNE NAVIGATOR	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	020122JWFEM21110146		Công Ty TNHH Một Thành Viên Hà Thành	0100108529	Container 40	26238	2562 CARTONS IN TOTAL CAULKING GUN HS CODE:820559 CABINET SUPPORT HS CODE:830242 PUPIL SICSSORS HS CODE:821300 **EMAIL: BDD1-HPH@ADMCARGO.NET. N/M.	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
15	FFAU1190016	E304163	FORTUNE NAVIGATOR	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	020122JWFEM21120662		Công Ty TNHH Kinh Doanh Và Xuất Nhập Khẩu Minh Châu	0107316662	Container 40	26000	20 PALLETS IN TOTAL HOT MELT ADHESIVE HS:350691 * ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN. HOT MELT ADHESIVE	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
16	TGBU7059264	SITZ622353	TAN CANG PIONEER	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	040122NSAHPHG060782		CôNG TY Cổ PHầN XâY DựNG GREEN GLOBAL VIệT NAM	0106579588	40HC	19430	571 PACKAGE(S)_x000D_ WOOD PLASTIC COMPOSITE HS CODE: 391620_x000D_ 19430 KGS 571 PACKAGES	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
17	TGCU0184756	SITZ621555	TAN CANG PIONEER	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	040122SZHPH2116051		Công Ty Cổ Phần Phát Triển Hma Việt Nam	0106703651	20GP	19145	588 CARTON(S)_x000D_ COMPRESSOR HS CODE:841480	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
18	FTAU1261919	SITZ622322	TAN CANG PIONEER	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	020122DJHPH211285		Công Ty TNHH Sản Xuất Và Đầu Tư Việt Hoa	0201298185	20GP	4478	147 PACKAGE(S)_x000D_ STAIRCASE COLUMN#HS CODE:761090 STAIRCASE COLUMN#HS CODE:730890 END CA:PS#HS CODE:730890 SEAL STRIP WITH MAGNETISM#HS CODE:392590	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
19	GAOU6269960	SITZ622494	TAN CANG PIONEER	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	040122NSAHPHG060892		CôNG TY TNHH THươNG MạI XUấT NHậP KHẩU TUâN HùNG	0202093303	40HC	6715	788 CARTON(S)_x000D_ PLASTIC DUSTBIN_x000D_ #450CTNS# HS CODE:3924.10_x000D_ PLASTIC CUTLERY TRAY #38CT:NS# HS CODE:3924.10 PLASTIC LEG FOR CABINET #300CTNS# HS CODE:3924.10	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
20	TEMU7426396	SITF755640	TAN CANG PIONEER	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	040122SZHPH2116094		CôNG TY TNHH THươNG MạI Và XNK DIệP AN	0901085048	40HC	2112	45 PACKAGE(S)_x000D_ BATHTUB #HS CODE 39221000	Cảng Đình Vũ - Hải Phòng	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	6/1/2022
21	WHLK314806	WHLK314806	WAN HAI 267	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	301221001BAU9364		Công Ty TNHH Kim Lâm	0103683478	Container 20	10656	360 BOX _x000D_NITROCELLULOSE RS 1/2 SEC. 5,040KGSRS 20 SEC. 3,024KGSRS 120 SEC. 2,016KGS CLASS:4.1UN NO:2556PAGE:4159GROUP:II	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV 1	6/1/2022
22	BSIU9905640	WHLQ940187	WAN HAI 267	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	221221132B514072		CôNG TY TNHH THươNG MạI GIAO NHậN VậN CHUYểN AN TíN	0201727476	Container 45	17034	450 CTN _x000D_TOILET BOWLHS CODE:691010BASINHS CODE:691010**TAX ID : 0201727476CUS.ANTIN@DICHVUHAIQUANHP.COM	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV 1	6/1/2022

23	WHLU5727694	WHLM448152	WAN HAI 267	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	231221010BA03721		CôNG TY TNHH XUấT NHậP KHẩU MáY CôNG TRìNH AN PHươNG	2500644101	Container 45	21000	2 UNT _x000D_1 UNIT USED HITACHI WHEELLOADERMODEL:ZW100SERIAL NO:RYU4FJ00E000022291 UNIT USED TCM WHEEL LOADERMODEL:TCM L16SERIAL NO:64100351HS CODE:8429.51-20***TAX CODE:2500644101EMAIL:MCTANPHUONG68@GMAIL.COM2 UNITS***SFAX:+81-6-6556-9277	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV 1	6/1/2022
24	WHSU5128135	UL-3066843	WAN HAI 267	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	151121163BA05499		Công Ty Cổ Phần Giấy Việt Trì	2600107284	Container 45	17400	33 BLE _x000D_DOUBLE -LINED KRAFTCUTTINGS (DLK-A) USAORIGIN (WASTE PAPER)5 CONTAINERS160 BALES93.659 MTFREIGHT PREPAIDDTHC + CIC + EIC INCLUDEDHS CODE : 47071000L/C NUMBER :0242IL2100066L/C ISSUING DATE:2021/09/28ITN: X20211102420520 NP>#TEL02103862761#EMAIL:TCKTNK.1018(AT)GMAIL.COM.SHIPPER CODE EIN+20-0097556VIET TRI PAPER JOINTSTOCK COMPANYTAX CODE 2600107284, IMPORT LICENSE NUMBER122/GXN-BTNMT AND DATED31 DECEMBER 2021EMAIL: TCKTNK.1018@GMAIL.COMREF: 523771-4	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV 1	6/1/2022
25	WHSU2507074	WHLQ376414	WAN HAI 267	06/01/2022	Cục QLRR	6/1/2022	251221008BX63983		CôNG TY Cổ PHầN NHậT MINH' CARE	2700893715	Container 20	7220	950 CTN _x000D_MEIJI POWDERED MILKFREIGHT PREPAID AS ARRANGED	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV 1	6/1/2022
26	CGMU9329453	P870556/ H3065656/	CNC JUPITER	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	BGA0308378		CôNG TY Cổ PHầN VIMC LOGISTICS	102345275	45R1	####	1100 BOXES WITH FROZEN FOODSTUFF	Nhập cảnh cảng Đà Nẵng, chuyển cảng Nam Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV2	6/1/2022
27	CGMU5173249	P4774732	CNC JUPITER	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	DLO0145429		Công Ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Hoàng Thành	200469085	45R1	####	1250 BOXES OF FROZEN SHRIMPS	Nhập cảnh cảng Đà Nẵng, chuyển cảng Nam Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV2	6/1/2022

28	GESU9545789	#####	CNC JUPITER	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	HBG1565621		Công Ty Cổ Phần Kho Vận Ab Plus	200372301	45R1	####	23 BAGS, FROZEN BEEF SALT OMASUM	Nhập cảnh cảng Đà Nẵng, chuyển cảng Nam Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV2	6/1/2022
29	CAIU5695371	#####	CNC JUPITER	6/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022	HBG1565622		Công Ty Cổ Phần Kho Vận Ab Plus	200372301	45R1	####	25 BAGS, FROZEN BEEF SALT OMASUM	Nhập cảnh cảng Đà Nẵng, chuyển cảng Nam Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV2	6/1/2022
30	KWLU2120473	KWS511001	YM INITIATIVE	5/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		YN288S11P67001T	Công Ty TNHH Kingwell Việt Nam	106749504			12 PACKAGES CRUSHER MACHINE 8479820090 XC-GP800S 1SET CRUSHER 8479820090 XC-GP400 1SET CRUSHER 8479820090 XC-GP600 1SET DRYER MIXER 8477800000 XC-GH200KG 1SET MIXER 8477800000 XC-HL200KG 1SET MOLD TEMPERATURE CONTROLLER 8419899090 XC-TM6KW-O 1SET MOLD TEMPERATURE CONTROLLER 8419899090 XC-TM9KW-W 3SETS AUTO LOADER 8428320000 XCAL-7.5HP 2SETS AUTO LOADER 8428320000 XCAL-10HP 1SET	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
31	FCIU9836244	#####	JIN SHUN HE	25/12/2021	Cục QLRR	6/1/2022		COAU7235693710	CôNG TY Cổ PHầN XUấT NHậP KHẩU Và PHâN PHốI GREEN PRODUCTS	107409860			516 CARTONS_x000D_ AIR FRYER_x000D_ HS CODE:8516.60_x000D_	Cảng Lạch Huyện Hải Phòng (HITC).	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	6/1/2022

32	FCIU5762143	R509872	JT GLORY	5/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		COAU7883164770	Công ty TNHH TM và Vận Tải Tuần Lộc	201981627			921 PACKAGES_x000D_ DRIVE-AXLES FOR TRUCKS_x000D_ HS CODE: 870850_x000D_ BRAKE POT_x000D_ HS CODE: 870830STEERING WHEEL_x000D_ HS CODE: 870894_x000D_ STEERING COLUMNS_x000D_ HS CODE: 870894	CANG NAM DINH VU	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
33	SGCU1931460	ASL223665 6	HUA KAI	25/12/2021	Cục QLRR	6/1/2022		SMFCL21120386	CôNG TY Cổ PHầN ĐầU Tư THươNG MạI MAI THị	107962497			PGM SWING MAT TRAINER HL001-4 PGM SWING MAT TRAINER DJD001 PGM SWING MAT TRAINER DJD001 3D PGM TRAINING CAGE LXW019 PGM SWING MAT TRAINER HL005 PGM TRANING CAGE LXW001 (STAINLESS STEEL) PGM MULTI-FUNCTION TRANING MAT PGM PUTTING MAT TRAINER TL001 HS CODE:950639#376 PACKAGES	Nam Hải	CCHQ CK CẢNG HP KV3	6/1/2022
34	TCLU1804167	H1453162	GREEN PACIFIC	25/12/2021	Cục QLRR	6/1/2022		31-201*2111-011-001	CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THẺ VÀNG	309444730			Offset machine KBA Genius 52 UV	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
35	SEKU5689431	AO19867	GREEN PACIFIC	25/12/2021	Cục QLRR	6/1/2022		31-201*2111-012-001	CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THẺ VÀNG	309444730			Offset machine KBA Genius 52 UV Serial No:MC4U008002 KTW 653 - Plate processor Serial No:1815	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
36	SEKU6018720	C3068025	AS ROMINA	4/1/2022	Cục QLRR	6/1/2022		CMZ0711234	CôNG TY TNHH MáY MóC THIéT Bị HUACHUANG	801291008			15 PACKAGE(S), CO2 LASER CUTTING MACHINEHS CODE: 845611INDUSTRILI WATER CHILLERHS CODE: 841869	CANG NAM DINH VU	CCHQ CK CẢNG HP KV2	6/1/2022
1	BEAU6406951	SJJB173971	MILD JAZZ /2151S	04012022	Cục QLRR	06/01/2021	010122JJCXMHPACD00098		Công Ty TNHH Bao Bì Và Thương Mại Anh Đức	0101233353			Vải không dệt màu trắng	VNDNH	KV2	6/1/2022
2	SEGU5878277	SJJB173823	MILD JAZZ /2151S	04012022	Cục QLRR	06/01/2021	010122JJCXMHPACD00098		Công Ty TNHH Bao Bì Và Thương Mại Anh Đức	0101233353			Vải không dệt màu trắng	VNDNH	KV2	6/1/2022

3	SEGU6784700	SJJB173957	MILD JAZZ /2151S	04012022	Cục QLRR	06/01/2021	010122JJCXMHPACD00098		Công Ty TNHH Bao Bì Và Thương Mại Anh Đức	0101233353			Vải không dệt màu trắng	VNDNH	KV2	6/1/2022
4	TXGU5660880	SJJB174000	MILD JAZZ /2151S	04012022	Cục QLRR	06/01/2021	010122JJCXMHPACD00098		Công Ty TNHH Bao Bì Và Thương Mại Anh Đức	0101233353			Vải không dệt màu trắng	VNDNH	KV2	6/1/2022
5	TRHU1673263	C0412740	RUN HE 2125W	28122021	Cục QLRR	06/01/2021	211221WLC11222844		CôNG TY Cổ PHầN KAROFI HOLDING	0102027642			Bơm nước kiểu màng	VNDNH	KV2	6/1/2022
6	SGCU1932168	ASL2182294	DANUM 168 V.2147W	06012022	Cục QLRR	06/01/2021	291221YFSE21120298		Công ty TNHH HaMaGasu Việt nam	0102636404			Tấm sợi thủy tinh không dệt	VNDNH	KV2	6/1/2022
7	SEKU4001652	E304098	FAR EAST GRACE V. 2151S	06012022	Cục QLRR	06/01/2021	030122CULVNAS2110985		CôNG TY Cổ PHầN KHO VậN Và THươNG MạI SAO KHUê	0109080123			Vải không dệt 100% từ sợi filament nhân tạo	VNTCE	ĐÌNH VŨ	6/1/2022
8	TLLU7947219	E304100	FAR EAST GRACE V. 2151S	06012022	Cục QLRR	06/01/2021	030122CULVNAS2110985		CôNG TY Cổ PHầN KHO VậN Và THươNG MạI SAO KHUê	0109080123			Vải không dệt 100% từ sợi filament nhân tạo	VNTCE	ĐÌNH VŨ	6/1/2022
9	XYLU8048521	E304095	FAR EAST GRACE V. 2151S	06012022	Cục QLRR	06/01/2021	030122CULVNAS2110985		CôNG TY Cổ PHầN KHO VậN Và THươNG MạI SAO KHUê	0109080123			Vải không dệt 100% từ sợi filament nhân tạo	VNTCE	ĐÌNH VŨ	6/1/2022
10	XYLU8061014	E304097	FAR EAST GRACE V. 2151S	06012022	Cục QLRR	06/01/2021	030122CULVNAS2110985		CôNG TY Cổ PHầN KHO VậN Và THươNG MạI SAO KHUê	0109080123			Vải không dệt 100% từ sợi filament nhân tạo	VNTCE	ĐÌNH VŨ	6/1/2022
1	WHLU0596863	WHLD938501	ZHEN DONG 568 211224	06012022	Cục QLRR	06/01/2022	241221HBLF2021120039		Công Ty Cổ Phần Gạch Men Tasa	2600896511			Đất sét YS-09	VNHPN	KV1	6/1/2022
2	WHSU2193435	WHLK969057	ZHEN DONG 568 211224	06012022	Cục QLRR	06/01/2022	241221HBLF2021120039		Công Ty Cổ Phần Gạch Men Tasa	2600896511			Đất sét YS-09	VNHPN	KV1	6/1/2022
3	WHSU2776622	WHLD938502	ZHEN DONG 568 211224	06012022	Cục QLRR	06/01/2022	241221HBLF2021120039		Công Ty Cổ Phần Gạch Men Tasa	2600896511			Đất sét YS-09	VNHPN	KV1	6/1/2022
4	BEAU2661814	CKL053126	RUN SHENG 2103S	07012022	Cục QLRR	06/01/2022	010122ARONPUS21120032		CôNG TY TNHH LEEHO VINA	2601014963			Nhựa Polyester chưa no dạng lỏng	VNHPN	KV1	6/1/2022
5	BEAU4449980	ABN53620	EVER CANDID 0188-017N	02012022	Cục QLRR	06/01/2022	261021EGLV340100078620		Tổng Công Ty Cổ Phần Dệt May Hà Nội	0100100826			Bông	VNPTS	KV3	6/1/2022
6	TRHU4756660	655600	HEUNG-A AKITA 2123S	07012022	Cục QLRR	06/01/2022	311221FCHPH2112756		Công ty TNHH CMS VINA	0104380966			Dải nhựa PET tự dính dạng cuộn	VNGEE	KV3	6/1/2022
7	MSMU7717957	FJ14275094	MSC REBECCA HD151A	07012022	Cục QLRR	06/01/2022	291221XMHPH2104424		Công ty TNHH đầu tư và sản xuất Vân Ly	0101957324			Băng dính hai mặt bằng nhựa dạng cuộn	VNCLH	ĐÌNH VŨ	6/1/2022
8	GLDU3947278	20559839	TG ATHENA HD151R	06012022	Cục QLRR	06/01/2022	291021MEDURI141546		CôNG TY Cổ PHầN LIBERICO	0108512966			Cá mòi Đại Tây Dương	VNHPH	ĐÌNH VŨ	6/1/2022

9	PCIU0207240	IN153710	URU BHUM 101E	08012022	Cục QLRR	06/01/2022	161221BOM100380400		CôNG TY TNHH HITACHI ENERGY VIệT NAM	0100114441			Chế phẩm dầu đậu nành	VNDVN	KV2	6/1/2022
10	SITTKHP2122636	UETU5291847	SITC LIANYUN GANG	30/12/2021 21:30	Cục QLRR	06/01/2022	SITTKHP2122636	YOK/HPH-TSL112109	CONG TY TNHH DICH VU VA THUONG MAI ANH HA		40HC	9470.00	ELECTRICAL DEVICES	Tân Cảng (189)	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	6/1/2022
1	GESU6319860				Cục QLRR	06/01/2022	301221BBGL-22000052		CôNG TY TNHH TECHTRONIC INDUSTRIES VIệT NAM MANUFACTURING CHI NHáNH TạI KHU CôNG NGHIệP DầU GIâY	3702696344001			Vòi phun nước dùng trong máy xịt rửa áp lực;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	6/1/2022
2	FFAU1103080				Cục QLRR	06/01/2022	291221SITGTCSGK50564		Công ty Cao Su Kenda (Việt Nam)	3600248720			Chất gia cố (silica) dùng để sản xuất	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	6/1/2022
3	SITU9080262				Cục QLRR	06/01/2022	291221SITGTCSGK50564		Công ty Cao Su Kenda (Việt Nam)	3600248720			Chất gia cố (silica) dùng để sản xuất	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	6/1/2022
4	TEMU3561844				Cục QLRR	06/01/2022	251221SHCM2112697C		Công ty TNHH Zheng Zhan	3600869608			Hỗn hợp các muối vô cơ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	6/1/2022
5	YMLU3572472				Cục QLRR	06/01/2022	271221SHB21B1419		CôNG TY TNHH THIếT Bị ĐIệN SHIHLIN VIệT NAM	3600541969			Máy biến thế khô	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	6/1/2022
6	YMMU1183074				Cục QLRR	06/01/2022	271221SHB21B1419		CôNG TY TNHH THIếT Bị ĐIệN SHIHLIN VIệT NAM	3600541969			Máy biến thế khô	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	6/1/2022
7	MRKU8086576				Cục QLRR	06/01/2022	050122215278400-01		Công ty TNHH Dongil Engineering Việt Nam	3600525212			Bột hoạt thạch	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
8	TCLU3766847				Cục QLRR	06/01/2022	030122CKG/KEYM2022-11980		Công ty TNHH Kao Việt Nam	3600246811			Vòi bơm dùng cho chai sữa tắm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
9	BMOU4863547				Cục QLRR	06/01/2022	270921EGLV731100091070		Công Ty TNHH Đồng Quốc Hưng	3600685424			Gỗ thông xẻ sấy	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
10	DRYU9744496				Cục QLRR	06/01/2022	270921EGLV731100091070		Công Ty TNHH Đồng Quốc Hưng	3600685424			Gỗ thông xẻ sấy	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
11	FCIU9543288				Cục QLRR	06/01/2022	270921EGLV731100091070		Công Ty TNHH Đồng Quốc Hưng	3600685424			Gỗ thông xẻ sấy	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
12	TCLU8311856				Cục QLRR	06/01/2022	270921EGLV731100091070		Công Ty TNHH Đồng Quốc Hưng	3600685424			Gỗ thông xẻ sấy	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
13	CRSU1570848				Cục QLRR	06/01/2022	010122HASLK02211201492		Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ ý Cường Thịnh	3602086031			Hóa chất ACID NITRIC 68% MIN. dạng lỏng dùng trong công nghiệp xử lý nước	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
14	WHSU5763193				Cục QLRR	06/01/2022	281221010686W-01		CôNG TY TNHH KOTOBUKI SEA	3600691643			Miếng gỗ ốp hông ghế bằng gỗ ván ép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022

15	01 container chưa có số				Cục QLRR	06/01/2022	011021FMOSGNL01937		CôNG TY TNHH FRIWO VIệT NAM	3603289362			Pallet nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
16	TEMU5562069				Cục QLRR	06/01/2022	271221HMSE211207 4		Công ty TNHH H.A.V.A.S	3600674849			Dây thép 2.2 mm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	6/1/2022
1	TCNU5102588	S317861	SINOKOR HONGKONG	1/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022		AJSM2112062	CôNG TY TNHH XUấT NHậP KHẩU 3K	109077064			ROASTED LAVER (LAVER FOR GIMBAP 10SHEETS*100PCS/CTN)_x000D_ NO TRAY, NO ZIPPERBAG_x000D_ ROASTED SEAWEED (LAVER FOR GIMBAP 100SHEETS*24PCS/CTN)_x000D_ SEASONED LAVER (SEAWEED FLAKE 50G*20PCS)/CTN	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	5/1/2022
2	DFSU1463359	4E+05	PACIFIC CARRIER	3/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022		ANBHPH21120101	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ANH	901039002			MASILRAON HONEY CITRON TEA#MASILRAON HONEY GINSENG TEA	Cảng Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	5/1/2022
3	FCIU4035371	TW778199B	GREEN WAVE	1/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022		TWN21120802	CÔNG TY TNHH KẾT NỐI Ý TƯỞNG VIỆT	102783254			300 CTNS BROWN SUGAR SYRUP (300 CTNS = 1200 BOT) HS CODE: 210690	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	5/1/2022
4	CCLU4844573	OOLHBJ0874	CAIYUNHE	4/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022		YOKBES83484	Công ty cổ phần sàn giao dịch hàng hóa và dịch vụ quốc tế	103154033			2201.10 #MINERAL WATERS (BRAND NAME:"SHINANO-YUSUI"-JAPANESE NATURAL SPRING WATER) # HAN-21-002	CANG NAM DINH VU	CCHQ CK CẢNG HP KV2	5/1/2022
5	CSNU1331894	S609257	JT GLORY	2/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022		COAU723546633 0	Công Ty TNHH Perfect Companion Việt Nam	310011869			1210 BAGS_x000D_ BENTONITE CAT LITTER	CANG NAM DINH VU	CCHQ CK CẢNG HP KV2	5/1/2022
6	TCLU1958060	NS3087867	STAR FRONTIER	28/12/2021	Cục QLRR	5/1/2022		SMFCL21120884	CôNG TY TNHH THươNG MạI Và XUấT NHậP KHẩU GREEN TECH VIệT NAM	109735884			PVC LEATHER CAR MAT HS CODE:3918.10	VIP GREEN PORT	CCHQ CK CẢNG HP KV3	5/1/2022
7	EITU1247508	4E+05	UNI-PRUDENT	2/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	EGLV560100571561		Công Ty TNHH Một Thành Viên Barotex Hà Nội	106504744			170 PACKAGES, COMMODITY HOUSEHOLDAPPLIANCES	VIP GREEN PORT	Chi cục HQCK cảng HPKV 3	5/1/2022
8	CULU6149359	E302975	FORTUNE NAVIGATOR	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS2110042	WSDS2112299	CôNG TY CP TậP ĐOàN NTT VIệT NAM	109083149	40	8556	(814) CARTONS OF BABY DIAPER AND DIAPER PANT	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	5/1/2022
9	CULU6100657	E401311	FORTUNE NAVIGATOR	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS2109759	VTRSE2112197	Công Ty TNHH Phát Triển Thương Mại Và Xây Dựng Thiên Lộc	106422925	40	15640	LED LAMPS SPARE PART OF LED LAMPS # 1460 PKS	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	5/1/2022
10	CULU6146832	E401370	FORTUNE NAVIGATOR	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS2109759	VTRSE2112198	Công Ty TNHH Phát Triển Thương Mại Và Xây Dựng Thiên Lộc	106422925	40	16800	LED LAMPS SPARE PART OF LED LAMPS # 1337 PKS	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	5/1/2022

11	SEGU1301604	E302968	FORTUNE NAVIGATOR	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS2109759	VTRSE2112189	CôNG TY Cô PHâN XUấT NHậP KHẩU COMPACT HPL Hà NộI	107575716	20	17070	HIGH DENSITY FIBERBOARD # 6 PALLETS	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	5/1/2022
12	RAWU8033134	E304201	FORTUNE NAVIGATOR	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS2110801		CôNG TY TNHH ĐầU Tư KIM KHí THôNG MINH VIệT ĐứC	107847617	40	9711	STEEL FRAME FOR PULLOUT BASKET HS CODE:830242 STAINLESS STEEL PULLOUT BASKET HS CODE:732393 STEEL BEARING ROLER HS CODE:830242 STAINLESS STEEL BAR HS CODE:722220	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	5/1/2022
13	XYLU8022316	E404260	FORTUNE NAVIGATOR	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS2110798		CôNG TY TNHH XUấT NHậP KHẩU Và THươNG MạI MK	109613413	40	25300	SPEAKER PARTS HS CODE: 85189030	Tân Cảng 128	Chi cục HQCK cảng Đình Vũ	5/1/2022
14	CULU6033883	E375701	DANUM175	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNGB2113448	NGB210430HPH	CôNG TY TNHH M2M QUốC Tế	5300779001	40	4538	BABY BATH TUB POTTY TRAINING TOILET SEAT BATH PILLOW BASIN	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV1	5/1/2022
15	CXDU1726745	E354406	DANUM175	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNGB2113447	SZYY202112080 1	Công ty TNHH kinh doanh thương mại dịch vụ Thiên Sơn	109014554	20	3363	BODY MASSAGER	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV1	5/1/2022
16	UETU5323693	2E+07	DANUM175	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236134480		Công Ty TNHH Thanh Hồng.	2300291667	40	19660	BICYCLE PUMP	Tân Vũ	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV1	5/1/2022
17	MSDU4066670	1798	TG ATHENA	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	MEDUD1450854	0010-0152-111.011	Công Ty TNHH Tấn Thành	100234001	40DV	25044	32 PALLETS LAMINATE FLOORING H.S. CODE: 44111390	NAM DINH VU	Chi cục HQCK cảng Hải Phòng KV2	5/1/2022

1	BEAU 5127171	CKL A047 018/	SAWA SDEE SUNRI SE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	CKCO LCH00 21509		0303482440#BEE LOGISTICS CORPORATION -, HEAD OFFICE #39B TRUONG SON STREET, WARD 4,, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, #TEL : (84.8) 62647272 FAX : (84.8) 62647373,	0303482440# BEE LOGISTICS CORPORATI ON -, HEAD OFFICE #39B TRUONG SON STREET, WARD 4,, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, #TEL : (84.8) 62647272 FAX : (84.8) 62647373,	40	####	277 PIECES, PRESA BRAND NEW TIRES # 554 PIECES # 33,206.78 KGS;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
2	BMO U4440 890	CKL A047 011/	SAWA SDEE SUNRI SE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	CKCO LCH00 21509		0303482440#BEE LOGISTICS CORPORATION -, HEAD OFFICE #39B TRUONG SON STREET, WARD 4,, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, #TEL : (84.8) 62647272 FAX : (84.8) 62647373,	0303482440# BEE LOGISTICS CORPORATI ON -, HEAD OFFICE #39B TRUONG SON STREET, WARD 4,, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, #TEL : (84.8) 62647272 FAX : (84.8) 62647373,	40	####	277 PIECES, PRESA BRAND NEW TIRES # 554 PIECES # 33,206.78 KGS;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

3	BMOU5483496	NS155411 2	SAWASDEE SUNRISE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	NSSLBKHCC2102091		0309226997 #DYNAMIC LINKS CO., LTD. A2.04.17, 4TH FLOOR, QUARTER 01, 346 BEN VAN DON ST., WARD 1, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL:+84 (28) 38244839	0309226997 #DYNAMIC LINKS CO., LTD. A2.04.17, 4TH FLOOR, QUARTER 01, 346 BEN VAN DON ST., WARD 1, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL:+84 (28) 38244839	Container 40	####	625PACKAGES SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO BE: (606 ROLLS, 19 CARTONS) KNITTED FABRIC INV.NO.F1538/21 HS CODE: 60063290, 61179000 *VIETNAM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
4	FCIU7272675	HAS1019739	SAWASDEE SUNRISE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	HASLS19211103788		BEE LOGISITCS CORPORATION - HEAD OFFICE 39B TRUONG SON STREET,WARD 4, TAN BINH DISTRICT,**	BEE LOGISITCS CORPORATION - HEAD OFFICE 39B TRUONG SON STREET,WARD 4, TAN BINH DISTRICT,**	Container 40	9804	41 PK,45GPx1 41 PACKAGES SANITARYWARES#41#691010 SANITARYWARES HS CODE: 6910.10,3922.10 *10120 THAILAND TEL: 02-2862700 FAX: 02-2867553 **HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL : (84.8) 62647272 FAX : (84.8) 62647373 TAX ID 0303482440	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

5	HALU 2107220	HAS 1003798	SAWASDEE SUNRISE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	HASLS 19211104901		CARDINAL MARITIME (VIETNAM) CO.,LTD 7 FLOOR, SOUTH BUILDING, 60 TRUONG SON, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID : 0315447955 *	CARDINAL MARITIME (VIETNAM) CO.,LTD 7 FLOOR, SOUTH BUILDING, 60 TRUONG SON, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID : 0315447955 *	Container 20	2600	1000 CT,22GPx1 1000 CARTONS CORN AND RICE SNACK OTORI NUGGET#1000#190590 CORN AND RICE SNACK OTORI NUGGET - COCONUT FLAVOR 12 TINS X 90G CORN AND RICE SNACK OTORI NUGGET - CHICKEN SPICY FLAVOR 12 TINS X 90G CORN AND RICE SNACK OTORI NUGGET - SEAWEED FLAVOR 12 TINS X 90G CORN AND RICE SNACK OTORI NUGGET -	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

6	SEGU 3243723	NS155279 8	SAWA SDEE SUNRISE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	NSSLB KHCC2 101998		0310474190 #BRENNTAG VIETNAM CO., LTD. #120 HOANG HOA THAM STREET, WARD 7, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL:+84 28 7302 4555 #FAX:+84 28 3997 5111**	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	####	780BAGS SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO BE: 140 BAGS S-TEX (MODIFIED TAPIOCA STARCH) G.W. 3,542.00 KGS. N.W. 3,500.00 KGS. 320 BAGS KREATION ES G.W. 8,096.00 KGS. N.W. 8,000.00 KGS. 320 BAGS KREATION MB G.W. 8,096.00 KGS. N.W. 8,000.00 KGS. TOTAL 780 BAGS G.W. 19,734.00 KGS. N.W. 19,500.00 KGS. HS.CODE: 3505.10.90 14 DAYS FREE TIME DEMURRAGE AND DETENTION COMBINED	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

7	TEMU 00127 27	HAS 1019 749	SAWA SDEE SUNRI SE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	HASLS 192111 05020		SOWI S.H CO., LTD. 175 THOAI NGOC HAU STREET, PHU THANH WARD TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0313869655, *	SOWI S.H CO., LTD. 175 THOAI NGOC HAU STREET, PHU THANH WARD TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0313869655, *	Container 20	####	788 CT,22GPx1 788 CARTONS CARBON PAPER#788#481690 CARBON PAPER HS 4816.90 * TEL: 84-903251562 EMAIL: BAOTRAMLENGUYEN2006 @GMAIL.COM G-STAR & VANG THIEN C/NO. 1-788 COLOR	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

8	TEMU 5746493	NS15 52813	SAWA SDEE SUNRI SE	1/5/2022	KV1	1/5/2022	NSSLB KHCC2 101999		0310474190#BRE NNTAG VIETNAM CO.,LTD. #120 HOANG HOA THAM STREET, WARD 7, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL: +84 28 7302 4555#FAX: +84 28 3997 5111 **	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	####	780BAGS SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO BE: 780 BAGS KREATION 592 G.W. 19,734.00 KGS. N.W. 19,500.00 KGS. 780 BAGS KREATION EP G.W. 19,734.00 KGS. N.W. 19,500.00 KGS. 1,560 BAGS SMS 700 G.W. 39,468.00 KGS. N.W. 39,000.00 KGS. 1,560 BAGS SMS 700 G.W. 39,468.00 KGS. N.W. 39,000.00 KGS. TOTAL 4,680 BAGS G.W. 118,404.00 KGS. N.W. 117,000.00 KGS. HS. CODE : 3505.10.90	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
9	APHU 6198800	APS8 855384	YANT RA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	APSSI NHCM 26315-21		0312133855#CDK INTERNATIONAL TRADING & LOGISTICS CO, LTD#58/3 DOAN VAN BO STR, WARD 09, DIST 4, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	7040	27 PALLETS FIRE ALARM SYSTEM HS CODE: 85311020	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

10	CCSU 3154814	APS885365	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	APSSINHCM 26315-21		0312133855#CDK INTERNATIONAL TRADING & LOGISTICS CO, LTD#58/3 DOAN VAN BO STR, WARD 09, DIST 4, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	2275	27 PALLETS FIRE ALARM SYSTEM HS CODE: 85311020	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
11	KOCU 4709520	C12630	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	FEDXSIN21E12322		0305924567#SUPER CARGO SERVICE CO.,LTD# 3G PHO QUANG STREET,WARD 2, TAN BINH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	5873	1058 CTNS #FOOTWEAR AND ACCESSORIES# HS CODE: 640299,640399,640411,640419,640420, 340510,961800	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
12	NLLU 2710527	C13379	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	FEDXSIN21E12306		0303482440001#BEE LOGISTICS CORPORATION - HAIPHONG OFFICE# 2ND FL, GTIC BUILDING, 175-176 BINH KIEU 2, DONG HAI 2, HAI AN, HAIPHONG, VIETNAM #TEL: 84.225.3753108/EXT: 318 FAX: 84.225.3753109	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	####	960CTN#POKKA DRINKS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

13	PCIU2 87267 7	C133 84	YANT RA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	FEDXS IN21E1 2322		0305924567#SUPE R CARGO SERVICE CO.,LTD# 3G PHO QUANG STREET,WARD 2, TAN BINH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Contai ner 20	1720	307 CTNS#FOOTWEAR AND ACCESSORIES# HS CODE: 640299,640399,640411,64041 9,640420, 340510,961800	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
14	TCLU 33563 33	ZZC SB23 0459	YANT RA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	LNLU KHI000 9312		HAI LIEN TRADING SERVICES CO., LTD 211/1 HOANG VAN THU STR., WARD 8, PHU NHUAN DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM. TAX ID: 0305241708 TEL: +84 028 39970044 **	HAI LIEN TRADING SERVICES CO., LTD 211/1 HOANG VAN THU STR., WARD 8, PHU NHUAN DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM. TAX ID: 0305241708 TEL: +84 028 39970044 **	DV20	####	184 ROLLS# SHIPPER'S LOAD COUNT AND STOWAGE _x000D_ 1X20' CY/CY CONTAINER _x000D_ SAID TO CONTAIN 184 ROLLS _x000D_ TEXTILE FABRICS _x000D_ H.S. CODE: 5210.1100 _x000D_ FORM-E NO: HMB-2021-0000199370 _x000D_ DATED: 26-11-2021 _x000D_ NET WEIGHT: 11,243.00KGS _x000D_ FREIGHT PREPAID _x000D_ HBL# 601111001357 _x000D_ ACTUAL SHIPPER: YUNUS TEXTILE MILLS _x000D_ LIMITED _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

15	TCNU 1061942	A421 0981 624	YANT RA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSU DAR00 00249		TAN DAT COMPANY LIMITED BINH DIEN HAMLET, BINH SON COMMUNE, PHU RIENG DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM TAX ID: 3800611444	VIET PHI AGRICULTU RE JOINT STOCK COMPANY 47 NGUYEN QUY DUC STREET, AN PHU WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0315542616	HC40	####	340 BAGS# 19*40'HC CONTAINERS SAID TO CONTAIN 6,460 BAGS OF RAW CASHEW NUTS_x000D_ GROSS WEIGHT: 522,614KG_x000D_ NET WEIGHT: 516,800KG_x000D_ FREIGHT PREPAID_x000D_ ORIGIN OF GOODS: TANZANIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
16	TCNU 8781060	1577 600	YANT RA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	ZIMU MVD80 09397		ASIA COMMERCIAL BANK TAN PHU BRANCH HOCHIMINH CITY, VIETNAM	THIEN LOC TRADE IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED 209 MA LO STREET, BINH TRI DONG A WARD, BINH TAN DISTRICT HO CHI MINH CITY, VIETNAM*	HC40	####	24 BUNDLES# URUGUAY PINE_x000D_ HS CODE 4407.10._x000D_ FREIGHT PREPAID_x000D_ _x000D_ *TAX ID: 0309401913_x000D_ TEL/FAX:+84.028.56780016/ 18_x000D_ _x000D_ _x000D_ LC NUMBER - LBB0721ILS311922_x000D_ S.LA.C._x000D_ _x000D_ ANGENT OF DESTINATION: _x000D_ ZIM INTEGRATED SHIPPING SERVICES (VIETNAM) LLC_x000D_ ADDRESS:_x000D_ AN PHU PLAZA, 117-119 LY CHINH THANG STREET, WARD 7, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

17	TEMU 3482365	C13378	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	FEDXSIN21E12306		0303482440001#BEE LOGISTICS CORPORATION - HAIPHONG OFFICE# 2ND FL, GTIC BUILDING, 175-176 BINH KIEU 2, DONG HAI 2, HAI AN, HAIPHONG, VIETNAM #TEL: 84.225.3753108/EXT: 318 FAX: 84.225.3753109	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	####	840CTN #POKKA DRINKS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
18	TGCU 2080386	ZZCSB230462	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	LNLUKHI0009311		HAI LIEN TRADING SERVICES CO., LTD 211/1 HOANG VAN THU STR., WARD 8, PHU NHUAN DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM. TAX ID: 0305241708 TEL: +84 028 39970044 **	HAI LIEN TRADING SERVICES CO., LTD 211/1 HOANG VAN THU STR., WARD 8, PHU NHUAN DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM. TAX ID: 0305241708 TEL: +84 028 39970044 **	DV20	####	223 ROLLS# SHIPPER'S LOAD COUNT AND STOWAGE _x000D_ 1X20' CY/CY CONTAINER _x000D_ SAID TO CONTAIN 223 ROLLS _x000D_ 50,620 YARDS OF TEXTILE FABRIC _x000D_ ITEM CODE: PT230I/RD-65-BK _x000D_ OF POLYTWILL 230 65". _x000D_ POCKETING CLOTH COLOR: _x000D_ REACTIVE BLACK CONTENT: _x000D_ 65% POLYESTER / 35% COTTON _x000D_ HS CODE: 5513.2300 _x000D_ ST3I/S-68-NL STARSPUN 6 67/68". _x000D_ POCKETING NATURAL (SINGED). _x000D_ CONTENT: 70%	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

19	TRHU 7700509	A4210010601	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSUABI21003663		TO ORDER	CASHEW ORGANIC BISSAU JOINT STOCK COMPANY 56 NGUYEN QUY DUC STREET, AN PHU WARD, THU DUC TOWN, HO CHI MINH CITY ,VIET NAM. MS CHAU NGUYEN:+84937762144 ***	HC40	####	320 BAGS# CASHEW NUT	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
20	ZCSU5119841	IDTS00348878/A4211149620	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSUBOM6339874		BINH MINH INVESTMENT FINANCE & IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY ADD: 54/41 DAO DUY ANH STREET, WARD 9, PHU NHUAN DISTRICT HO CHI MINH CITY, VIETNAM *	BINH MINH INVESTMENT FINANCE & IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY ADD: 54/41 DAO DUY ANH STREET, WARD 9, PHU NHUAN DISTRICT HO CHI MINH CITY, VIETNAM *	RH40	####	1400 CARTONS# 1400 CARTONS_x000D_ FROZEN BONELESS_x000D_ BUFFALO MEAT_x000D_ INV.NO. IAF/523/2021-22 DATE:29-11-2021_x000D_ S.B.NO. 6453061 DATE: 02-12-2021_x000D_ GROSS WT.:28800.000KGS_x000D_ NET WT.:28000.000 KGS_x000D_ HSN CODE: 02023000_x000D_ EXPORTER'S REF : 0511059604_x000D_ FREIGHT PREPAID_x000D_ TEMP-18_x000D_ *TAX CODE: 0315966975	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

22	ZCSU 6652876	A4210010605	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSUABI21003663		TO ORDER	CASHEW ORGANIC BISSAU JOINT STOCK COMPANY 56 NGUYEN QUY DUC STREET, AN PHU WARD, THU DUC TOWN, HO CHI MINH CITY ,VIET NAM. MS CHAU NGUYEN:+84937762144 ***	HC40	####	320 BAGS# CASHEW NUT	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
23	ZCSU 7107705	A4210981709	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSUDAR0000261		TO ORDER . .	CASHEW ORGANIC BISSAU JOINT STOCK COMPANY, 56 NGUYEN QUY DUC STREET, AN PHU WARD, THU DUC TOWN HO CHI MINH CITY, VIETNAM MS CHAU NGUYEN: +84937762144	HC40	####	340 BAGS# 02*40'HC CONTAINERS SAID TO CONTAIN 680 BAGSBAGS OF DRIED RAW OF CASHEW NUTS IN SHELL OF_x000D_ TANZANIA ORIGIN 2021 - 2022_x000D_ PACKED IN SINGLE SEAWORTHY JUTE BAG OF_x000D_ APPROXIMATELY 80KGS_x000D_ HS CODE 08013100_x000D_ EMAIL: XNK@HUM.VN_x000D_ FREIGHT PREPAID_x000D_ GROSS WEIGHT: 53.726_x000D_ NET WEIGHT: 53.046_x000D_ BAGS: 680	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

24	ZCSU 7230772	A421 0981 599	YANT RA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSU DAR00 00249		TAN DAT COMPANY LIMITED BINH DIEN HAMLET, BINH SON COMMUNE, PHU RIENG DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM TAX ID: 3800611444	VIET PHI AGRICULTU RE JOINT STOCK COMPANY 47 NGUYEN QUY DUC STREET, AN PHU WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0315542616	HC40	####	340 BAGS# 19*40'HC CONTAINERS SAID TO CONTAIN 6,460 BAGS OF RAW CASHEW NUTS_x000D_ GROSS WEIGHT: 522,614KG_x000D_ NET WEIGHT: 516,800KG_x000D_ FREIGHT PREPAID_x000D_ ORIGIN OF GOODS: TANZANIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
25	ZCSU 7994929	A421 0981 710	YANT RA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSU DAR00 00261		TO ORDER . .	CASHEW ORGANIC BISSAU JOINT STOCK COMPANY, 56 NGUYEN QUY DUC STREET, AN PHU WARD, THU DUC TOWN HO CHI MINH CITY, VIETNAM MS CHAU NGUYEN: +84937762144	HC40	####	340 BAGS# 02*40'HC CONTAINERS SAID TO CONTAIN 680 BAGSBAGS OF DRIED RAW OF CASHEW NUTS IN SHELL OF_x000D_ TANZANIA ORIGIN 2021 - 2022_x000D_ PACKED IN SINGLE SEAWORTHY JUTE BAG OF_x000D_ APPROXIMATELY 80KGS_x000D_ HS CODE 08013100_x000D_ EMAIL: XNK@HUM.VN_x000D_ FREIGHT PREPAID_x000D_ GROSS WEIGHT: 53.726_x000D_ NET WEIGHT: 53.046_x000D_ BAGS: 680	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

26	ZCSU 8623389	1577563	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	ZIMU MVD8009397		ASIA COMMERCIAL BANK TAN PHU BRANCH HOCHIMINH CITY, VIETNAM	THIEN LOC TRADE IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED 209 MA LO STREET, BINH TRI DONG A WARD, BINH TAN DISTRICT HO CHI MINH CITY, VIETNAM*	HC40	####	24 BUNDLES# URUGUAY PINE_x000D_ HS CODE 4407.10.	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
27	ZMOU 8931242	SB077724	YANTRA BHUM	1/5/2022	KV1	1/5/2022	GOSU DUR0029902		THUY ANH FRUIT COMPANY LIMITED HOUSE 21, ADJACENT 4, VAN KHE URBAN TO HUU ROAD, LA KHE WARD HA DONG DISTRICT, HANOI CITY VIETNAM	THUY ANH FRUIT COMPANY LIMITED HOUSE 21, ADJACENT 4, VAN KHE URBAN AREA TO HUU RD LA KHE WARD HA DONG DISTRICT, HANOI CITY VIETNAM TAX 0107525793	RH40	####	1324 CARTONS# 784 CARTONS FRESH APPLES 540 CARTONS FRESH PEARS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
1	TCNU4313122	WHLQ405531	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	008BX65760		EVERY PEA TRADING CO., LTD _X000D_238/3/5 PHU THO HOA STREET, PHU THO HOA WARD, TAN PHU DISTRICT,HOCHIMINH CITY, VIETNAMTAX CODE : 0317028406MAIL : XNKEVERYPEA@GMAIL.COM		CONTAINER 45	27416	1790 CTN _X000D_GENERAL MERCHANDISEHS CODE: 9603, 96191790 CARTONS***S FAX +286807106	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

2	WHSU2817167	WHLQ406987	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	008BX67364	YOKHCM2112020	DAI PHUC COSMETICS CO.,LTD 602/47B DIEN BIEN PHU, WARD 22, BINH THANH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIET NAM		CONTAINER 20	2443.5	7 PLT _X000D_COSMETICS7 PALLET***STEL:+81 3-6738-2851FAX:+81 3-3278- 1371***CTEL:(+84)028 38201128FAX:(+84)028 38205508	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
3	WHLU5499526	WHLQ405176	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	008BX68684		NAM VIEN DUONG SERVICES TRADINGCOMPANY LIMITED. _X000D_189 HOANG HUUNAM STREET, LONG THANHMY WARD,THU DUC CITY, HO CHI MINHCITY, VIET NAM.TEL:0386587409***C		CONTAINER 45	5210	11 PKG _X000D_USED BOAT"FREIGHT PREPAID AS ARRANGED"11 PACKAGE***CTAX CODE:0317055819 **	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
4	WHSU2756971	WHLQ378271	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	008BX69089		MT VINA PLASTIC INDUSTRIAL CO., LTD _X000D_3/C2, SUB-QUARTER 10, QUARTER 11,AN BINH WARD, BIEN HOA CITY,DONG NAI PROVINCE, VIETNAM.EMAIL: VANMINH.VN1003@GMAIL.COM***		CONTAINER 20	11270	17 BAG _X000D_HIPS NATURAL GRANULESHS CODE: 390319*SH:9999+9010601045995***TELL:(+84) 0933 588 115TAX NO. 3603620256	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
5	WHSU2605390	WHLQ369372	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	008BX69377		THINH NGUYEN PHAT CO.,LTD. _X000D_PLOT 35,STR.NO.9,TAM PHUOC INDUSTRIAL PARKBIEN HOA CITY,DONG NAI PROVINCE,VIETNAM **		CONTAINER 20	5425.5	12 PLT _X000D_NOODLES & COOKIES AND SOFT DRINKINVOICE NO. KM28TJ20211220**TEL:84-061-351-3627FAX:84-061-351-3423TAX CODE:3600669197***N2WANHAI(VIETNAM)LTD. 27 NGUYENTRUNG TRUC ST.DIST 1,HOCHIMINH CITY,S.R.VIETNAMTEL:38225720 FAX:38251883	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
6	WHLU0491728	WHLQ369331	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	015BX28713	HLKSHEH211200627	3702534304#ATOM LOGISTICS AND TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED# NO.39, 14 ROAD (MINISTRY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM RESIDENCE) QUARTER 6, PHUOC LONG B WARD, THU DUC CITY, HCMC	3702534304	CONTAINER 20	17127	642 CTN _X000D_COOLANTHS CODE: 382000***CTAX CODE: 0305358801	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
7	WHSU2162840	WHLK633269	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	027B742932		TAN TRUONG PHAT MTV COMPANY LIMITED _X000D_NO.180/5 LY THANH TONG STREET,HIEP TAN WARD,TAN PHU DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAMTAX CODE:0306287487**		CONTAINER 20	15008	268 ROL _X000D_HEAT TRANSFER PRINTING PAPER**TEL:84902307248EMAIL:TANTRUONGPHAT@VONG.COM.VN1X20` FCL CY TO CY	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

8	WHSU2869089	WHLQ653948	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	027B744627		THN VIETNAM COMPANY LIMITED _X000D_202 TRINH DINH TRONG, PHUONG PHUTRUNG, Q.TAN PHU, TP.HCM, VIET NAMTEL: 0908881629FAX:02839618117 TAX:0313534666		CONTAINER 20	3682.5	45 PKG _X000D_INKJET PRINTERHS CODE:844332210INKHS CODE: 32151900901X20` FCL CY TO CY	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
9	WHSU6807125	WHLM609252	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	027B744726		CONG TY TNHH VINH PHUC TT# _X000D_TO 2,AP 2,XA THANHTAM,HUYEN CHON THANH,TINH BINH PHUOC,VIET NAM#TEL:(84)0706459651,**		CONTAINER 45	26500	983 ROL _X000D_POLYESTER FABRIC# ROLLS# KGSHS CODE:54077200*EMAIL: 304498316@QQ. COM**EMAIL:VINHPHUCTT68@GMAIL. COM#38012447721X40` HQ FCL CY TO CY	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
10	TCNU8281002	WHLQ667872	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	027B747012	HSSGN21120050	0303614739#VIET THINH GARMENT JOINT STOCK COMPANY#58 THOAI NGOC HAU, HOA THANH WARDTAN PHU DIST., HO CHI MINH CITY,VIETNAM	0303614739	CONTAINER 45	6850.5	292 PKG _X000D_PRINTED LABELHS CODE:5807WOVEN TAPEHS CODE:5806ELASTIC BANDHS CODE:5806GARMENT LABELHS CODE:4821KNITTED FABRICHS CODE:6001MATERIAL FOR GARMENT**USCI: 91310000784271289NTEL: 86-21-53850777FAX: 86-21-53850830***FAX: (08) 3 8485058TRADE REGISTERNUMBER+03101955811X40` HQ FCL CY TO CY	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
11	TCKU7293323	WHLQ649293	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	027B747110		0310143632# HOANG TRINHPRODUCING COMPANY LIMITED# _X000D_NO.964 TINH LO 43 STREET,AREA 1,BINH CHIEU WARD,THU DUC CITY HOCHIMINHCITY, VIETNAM.#**	0310143632	CONTAINER 45	26290	700 CTN _X000D_NYLON 75D WHITE AA GRADEHS CODE 54023200NYLON 75D WHITE A GRADEHS CODE 54023200**TEL-FX:(84)08.62821446#EMAIL: TRINHNGUYEN020281@YAHOO. COM.VNHOANGTRINH964@GMAIL.COM ***TEL-FX:(84)08.62821446#EMAIL: TRINHNGUYEN020281@YAHOO. COM.VNHOANGTRINH964@GMAIL.COM 1X40` HQ FCL CY TO CY	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
12	WHSU5123895	WHLN787198	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	027B747111		AVINA IMPORT EXPORT TRADING CO.,LTD _X000D_NO. 92/77, GROUP 13, WARD 5, TANHIEP WARD, BIEN HOACITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM*		CONTAINER 45	23990	8 PKG _X000D_USED SCISSORS LIFTHS CODE: 8428909090*+84-0936317559 / 0896688118PHAM VAN TUNG/ CEOLAMTUNG.KETOAN@GMAIL.COM1 X40` HQ FCL CY TO CY	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
13	WHSU2701921	WHLQ621543	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	027B747460	JSHAFBL2035	0313643344#DANG VIET TRADING COMPANY LIMITED#ADDRESS: 82 BINH LONG STREET, WARD PHU THANH, DIST TAN PHU,HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL:0084 937 979 966#CONTACT PERSON:MR NGHIA	0313643344	CONTAINER 20	12280	1292 CTN _X000D_PVC FILMHS CODE:391990**02873042677 (1002)SHERRY.DOAN@LONGHOANGLOGISTICS.COMDOCS1@LONGHOANGLOGISTICS.COM1X20` FCL CY TO CY	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

14	WHSU5385365	WHLC816725	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	121B502317		CONG TY TNHH DICH VU THUONGMAI HUNG THUAN DUC _X000D_ADD.:259 NGUYEN VAN LUONG,WARD 11,DISTRICT 6,HCM CITY,VIETNAMTAX CODE:0316200206**		CONTAINER 45	22396	880 BAG _X000D_100% SPUN POLYESTER YARN,RAW WHITE BRIGHT 40S/2VN H.S.CODE:5402.201X40'HQ FCL CY TO CY*CHINA TEL:(86)27-8787 1636FAX:(86)27-8721 0481**EMAIL:HTD259@GMAIL.COMTEL: MR.QUANG 0909733477***EMAIL:HTD259@GMAIL.COMTEL:MR.QUANG 0909733477	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
15	BHCU4997933	IAAF541044	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	A07BA23934		LATO DESIGN COMPANY LIMITED _X000D_17/46 NGUYEN AN LUONG STREET - 17WARD DISTRICT GO VAP - HO CHI MINHCITY VIETNAM TEL:0968170447		CONTAINER 45	20171	3529 CTN _X000D_FOODSHS CODE:1905.903529 CARTONS	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
16	IAAU4684122	IAAF536015	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	A07BA25447		BT VIET NAM IMPORT EXPORT TRADINGCOMPANY LIMITED _X000D_NO.1, 123 LAND, TRUNG KINH STR.,CAU GIAY DIST., HANOI, VIETNAMTEL:84-906-522-555TAX CODE:0107414765***C		CONTAINER 40	12262	200 PKG _X000D_USED PIANOHS CODE:9207.10INVOICE NO.HA-211221***CEMAIL:BATHANHNGUYEN.NA@GMAIL.COM	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
17	IAAU1708283	IAAF534357	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	A07BA25919		DOAN LE IMPORT-EXPORT CO.,LTD. _X000D_46,NGYUEN THAI BINH ST.,WARD 4, TANBINH DISTRICT,HO CHI MINH,VIETNAME-MAIL:DOANLELOGISTICS@GMAIL.COM		CONTAINER 45	22510	130 PKG _X000D_USED FARMING DIESEL POWERTELLER,E/G&TRACTORSINVOICE NO.DOANLEKOKUTSU015-21-12/07** FAX:+81-187-73-6069130 PACKAGES	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
18	IAAU2834692	IAAF811286	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	A56BX08036		VAT:3702666879#JIA HUA VIETNAM CO.,LTD _X000D_ADD: LOT A4-2 (A4 QUARTER), D7STREET,RACH BAP INDUSTRIAL PARK,AN TAYCOMMUNE, BEN CAT TOWN, **	3702666879	CONTAINER 20	7736.5	28 PKG _X000D_DC MOTOR HS:850131HAND CONTROLLER HS:853710TRANSFORMER HS:850440POWER CABLE HS:854442EXTENSION CABLE HS: 854442**BINH DUONG PROVINCE, VIETNAMTEL:0274-3515226EMAIL:IMPORT1@VN-CHANGBAO.COMPURCHASE3@VN-JIADING1.COM***BINH DUONG PROVINCE, VIETNAMTEL:0274-3515226EMAIL:IMPORT1@VN-CHANGBAO.COMPURCHASE3@VN-JIADING1.COM	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

19	TGBU7712466	IAAF429163	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	A56BX08291		3702020796#CONG TY TNHH THUONG MAIDICH VU NHUAN DAT _X000D_#ADD:THUA DAT 1767, TO BAN DO SO 9,TO DP2, KP. KHANH HOI, P. TAN PHUOCKHANH, TX.TAN UYEN, BINH DUONG,VIET NAM	3702020796	CONTAINER 45	6292	1210 PKG _X000D_PAINT STOP FILTER#HS CODE: 701990***KL HK,CHINAE-MAIL:PHANTHANHTHUY2023@GMAIL.COM;HOANGNANGDONG@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
20	FCIU5638913	211608738	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	HDMUSHAZ29475800		0309555462# THUAN PHU TRADINGSERVICE IMPORT EXPORT CO.LTD#159 A ,LE DAI HANH STREET,WARD 13 DISTRICT, 11 HO CHI MHNHCITY VIETNAM*,	0309555462	22G1	15720	80 DRUMS, (80 DRUMS), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 80 DRUMS PEPPERMINT OIL #80DRUMS#15720KGS#330290 HMM SHIPPING VIETNAM CO., LTD RUBY TOWER 81-85 HAM NGHI ST., DIST 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL 84-28-38233798 FAX 84-28-38233791 *# TEL84-8 39274437,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
21	KOCU4317664	211337301	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	HDMUSHAZ64472900	SZ21110081	HOANG SINH IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY D4, PHU TAN IP, ZONE 4, HOA PHU WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM		45G1	12701	190 PACKAGES, (538 PACKAGES), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 3 X 40H DC CONTAINERS 538 PACKAGES PARTS OF BABY CRIB- METAL MATTRESS SUPPORT PO# 1021HS-SUN-5/6/7 #HS CODE940410 *USCI91440300571993528M TEL0755-82149072 FAX0755-82140977 **#TEL(84 8) 3 997 7903 FAX(84 8) 3 997 7905 #EMAIL DOC@ABCLOGISTICS99.COM,TOTAL NO. CNTR=THREE(3) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
22	CAIU7457330	211337292	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	HDMUSHAZ64472900	SZ21110081	HOANG SINH IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY D4, PHU TAN IP, ZONE 4, HOA PHU WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM		45G1	12600	183 PACKAGES, (538 PACKAGES), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 3 X 40H DC CONTAINERS 538 PACKAGES PARTS OF BABY CRIB- METAL MATTRESS SUPPORT PO# 1021HS-SUN-5/6/7 #HS CODE940410 *USCI91440300571993528M TEL0755-82149072 FAX0755-82140977 **#TEL(84 8) 3 997 7903 FAX(84 8) 3 997 7905 #EMAIL DOC@ABCLOGISTICS99.COM,TOTAL NO. CNTR=THREE(3) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

23	TLLU2457570	211208199	INTERASIA FORWARD	07/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	HDMUSHAZ84467100		3702806572#CONG TY TNHH THUONG MAIVA SAN XUAT TUONG THUY#LO VH-O 05, TO BAN DO SO B2,KHU DO THI MOI,, **,	3702806572	22G1	26557	439 PACKAGES, (439 PACKAGES), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 439 PACKAGES SOFA ACCESSORIES HS CODE 940190 STEEL COIL HS CODE721119 *ZHEJIANG, CHINA 314000 **PHUONG PHU TAN, THANH PHO THU DAU MOT, TINH BINH DUONG, VIET NAM.# TEL 84 933 688 466# HUYPHONG@HUYPHONGLOGISTICS.COM ***PHUONG PHU TAN, THANH PHO THU DAU MOT, TINH BINH DUONG, VIET NAM.# TEL 84 933 688 466# HUYPHONG@HUYPHONGLOGISTICS.COM,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
24	BEAU2739912	CKL024463	KMTC OSAKA	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	CKCOHKG0014703		KHA VY CO., LTD, 295/25/11A TAN HOA DONG STREET, BINH TRI DONG WARD, BINH TAN DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**,		20	26875	25 PALLET, REFRACTORY MATERIAL SO16554 T/S CARGO FROM GAOMING,FOSHAN,CHINA TO HOCHIMINH VIA HKG;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
25	HALU2038747	668386	KMTC OSAKA	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	HASLK01211105189		YP LONG AN CO.,LTD. LOT C3,ROAD NO 8,LONG HAU-HOA BINH INDUSTRIAL PARK NHI THANH COMMUNE,T HU THUA DISTRICT,LONG AN PROVINCE, VIETNAM		CONTAINER 20	3455	250 PK,22GPX1 250 PACKAGES PARTS FOR HEADWEAR#250#650700 250 PKGS OF PARTS FOR HEADWEAR FABRIC MAIN AND SUB MATERIALS FOR MANUFACTURING OF CAP * INVOICE NO.A21-01419 ~ A21-01429 * HSCODE : 6507.00 N/M TOTAL : 250 PACKAGES	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

26	TEMU4215888	KSA397255	KMTC OSAKA	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	KMTCPUSF086967	ESSAPUS21122098	TRAN VU AUTO PARTS CO.,LTD 25 TONG HUU DINH ST., 2ND QUARTER THAO DIEN WARD, DIST 2, HOCHIMINH CITY, VIETNAM Tel: 7446626;38982488 ATTN: MR. HIEU 0983773091 Fax: 7446625, Email: pnhieu1968@yahoo.com ; thanhhieutv@hotmail.com		DC20	11753	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20` 10PALLETS AUTOMOTIVE PARTS HS CODE: 851140 / 851150 / 851190 10PALLETS HS CODE: 8511	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
27	BEAU4860965	KSA260442	KMTC OSAKA	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	KMTCPUSF095001		0315090247#QUYNH CHI GLOBAL LOGISTICS IMPORT EXPORT #ADDRESS:NO.14/13 STREET NUMBER 11, QUARTER 5, BINH TRUNG TAY WARD THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM EMAIL: IMPORT.THANHDUNG@GMAIL.COM **#0336022910##IMPORT.THANHDUNG@GMAIL.COM	0315090247	DCHC	7010	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 384ROLLS SUBSTANDARD NON-WOVEN HS CODE : 56031300 384ROLLS HS CODE: 560313	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
28	CSNU7799481	SYA0359057	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235836613		DIGIWORLD CORP.NO. 201-203 CACH MANG THANG 8, WARD 4, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, V IETNAM TEL:+84 907658889*		CONTAINER 40	6072	TOTAL:22 PALLETS_X000D_ MI ELECTRIC KETTLE EU_X000D_ HS CODE:851679_X000D_ MI SMART ANTIBACTERIAL_X000D_ HUMIDIFIER EUHS CODE:850980_X000D_ MI BODY COMPOSITION SCALE 2_X000D_ HS CODE:842310_X000D_ MI 360 CAMERA (1080P)HS CODE:852580_X000D_ *TAX ID: 0302861742_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
29	TGBU8590655	SYA0358755	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235952000		CONG TY TNHH VINH PHUC TTADD: TO 2, AP 2, XA THANH TAM, HUYEN CHON THANH, TINH BINH PHUOC, VIET NAM TAX NO: 3801244772**		CONTAINER 40	28490	TOTAL:422 ROLLS_X000D_ FABRIC_X000D_ HS CODE:5211.31_X000D_ *EMAIL:SALES@JEANDELI.COM_X000D_ **EMAIL:VINHPHUCTT68@GMAIL.COM TEL:0706459651_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

30	TCNU2638448	CP369702	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235962810	SMSE21120205	0304757232#VIET THUONG TRADING SERVICE MANUFACTURING CORPORATION#386 CACH MANG THANG TAM ST. WARD 10 DIST.3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0304757232	CONTAINER 40	3520	TOTAL:400 CARTONS_X000D_ ELECTRONIC KEYBOARD_X000D_ #HS CODE:920710_X000D_ **TEL: +84-8-7106 9986 (EXT_X000D_ 102)#**FAX:+84-8-7106 9986#_X000D_ **EMAIL: CUS@S2S.VN /_X000D_ TINA@S2S.VN_X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
31	CXDU1066071	SYA0373720	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235971711		AN SON PHAT EXPORT IMPORTTRADING SERVICES COMPANY LIMITED 130/3/5 LE THI NHO STREET,2 TOWN, TRUNG MY TAY WARD,12 DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIET NAM**		CONTAINER 20	24710	TOTAL:282 ROLLS_X000D_ PVC SMALL COIN MAT_X000D_ PVC COIN MAT_X000D_ PVC FLOORING_X000D_ P/I NO.:AP 21-04HS CODE:3918109000_X000D_ *TEL:+86-0575-88042683_X000D_ FAX:+86-0575-88170299_X000D_ **TEL:84-937005030TAX CODE:0314234150_X000D_ >HO CHI MINH CITY,VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
32	SEGU5365757	SYA0299892	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235971735		VAT NO:0312232729#CTY TNHH KINH DOANH HUNG THINH PHAT# 35/1 LIEN KHU 1-6 KHU PHO 6 PHUONG BINH TRI DONG .QUAN**	0312232729	CONTAINER 40	26100	TOTAL:1585 CARTONS_X000D_ KITCHEN WARE_X000D_ 3926_X000D_ 7013_X000D_ 69115705_X000D_ 7323_X000D_ **BINH TAN TP HO CHI_X000D_ MINH - VIET NAM#TEL:84-8-62930583#_X000D_ EMAIL:_X000D_ THUMUA2@PHUGIALAC.COM.VN_X000D_ THUMUA3@PHUGIALAC.COM.VN_X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
33	SEGU6593068	SYA0354244	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235971736	GILHCM2112024	0302884193#DUC LAN COMPANY LIMITED# 149 Vo Van Tan, District 3, Ho Chi Minh city,Vietnam. TEL : 84-8-39 33 36 35 Fax : 84-8-39 33 35 40 duclanpte@duclan.vn	0302884193	CONTAINER 40	24900	TOTAL:1175 CARTONS_X000D_ TONER--HS CODE:321511_X000D_ *MOBILE:0328043700_X000D_ MAIL: OVERSEA@5STARTRANS.VN_X000D_ TAX ID: 0316069537_X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
34	CSLU6333784	SYA0348060	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235971737	SZLTE2021120047	0316059923#SOUTHWOOD COMPANY LIMITED#ADD: NO.136 TX21 ROAD,QUARTER 1,THANH XUAN WARD, DISTRICT 12,HO CHI MINH CITY,VIETNAM	0316059923	CONTAINER 40	23630	TOTAL:610 CARTONS_X000D_ WOOD PLASTIC COMPOSITE BOARDS_X000D_ HS CODE: 392590_X000D_ *PROVINCE,CHINA.#_X000D_ TEL:0755-26421048FAX:0755-86511617_X000D_ TAX ID: 91440300MA5DD4XL10_X000D_ **FAX: +84-225-3652 147/_X000D_ +84 28 3822 1296EMAIL: SEAFREIGHT.HP@_X000D_ TNNLOGISTICS.COM.VN/_X000D_ DOC.SGN@TNNLOGISTICS.COM.VN_X000D_ TAX ID: 0200549767_X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

35	FCIU7166544	SYA0345501	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235971742		TAX CODE: 0316308376CONG TY TNHH KINH DOANH XUAT NHAP KHAU THIEN PHU NO.7/39 DUONG SO 6, PHUONG LONG TRUONG,THANH PHO THU DUC, THANH **		CONTAINER 40	11475	TOTAL:786 CARTONS_X000D_ INFRARED COOKER_X000D_ (H.S.CODE: 851660)/_X000D_ 765CARTONS/ 11400 KGS_X000D_ ACCESSORIES INFRARED COOKER(H.S.CODE: 851690)/_X000D_ 21CARTONS/ 75KGS_X000D_ **PHO HO CHI MINH, VIET NAM_X000D_ TEL: +84919231041EMAIL:THANHSU100@YAHOO.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
36	CSNU7367744	SYA0353542	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235971743		LY NAM THANH ONE MEMNER COMPANYLIMITED NO22,LO O QUARTER,AN TAY WARD, BEN CAT DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM**		CONTAINER 40	27313	TOTAL:542 PACKAGES_X000D_ PRINTING ACCESSORIES_X000D_ HS CODE :32091010_X000D_ *GUANG DONG PROVINCE ,CHINA_X000D_ **NAME : MR PHUONG HAEMAIL : PHUONGHA.HOTHINVN@_X000D_ GMAIL.COM_X000D_ HP : 0358.760.826_X000D_ TAX CODE :3702.381.009_X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
37	FCIU9464770	CP154589	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235971745		SANYANG VIETNAM FURNITURE CO., LTDADD:LOT 1F1, 1F2, CN7 AND CN8 STREET,TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH COMMUNE,*		CONTAINER 40	27950	TOTAL:1464 PACKAGES_X000D_ PLASTIC FITTING FOR FURNITURE_X000D_ HS CODE:3926300000_X000D_ METAL FITTING FOR FURNITURE_X000D_ HS CODE:8302420000CRASH CUSHION_X000D_ HS CODE:3926909090_X000D_ TRASH CAN_X000D_ HS CODE:3926909090*BAC TAN UYEN DISTRICT,BINH_X000D_ DUONG PROVINCE,VIET NAM._X000D_ TAX CODE:3702864729_X000D_ TEL:0973770303-MR TUYENMAIL:TRANHTHANHTUYEN73@GMAIL._X000D_ COM_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
38	FCIU9881290	SYA0357892	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235980881		LOGISTICS XUYEN VIET COMPANYLIMITED ADD: NO. 2/51 PHAM VAN BACH STREET, WARD 5, TAN BINH DISTRICT ,*		CONTAINER 40	10870	TOTAL:179 PACKAGES_X000D_ HS: 846229 STRAIGHTENING_X000D_ AND CUTTING MACHINE_X000D_ HS:846789 CONCRETE_X000D_ PLANER MACHINE*HO CHI MINH CITY, VIET NAM_X000D_ VAT NO : 0313500547_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

39	CSNU7944260	SYA0283018	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235981033		VAT:K002-901638004 #YUN SHUN (CAMBODIA) IMPORT EXPORT TRADE CO.,LTD # NO,48 ST:374 SONG KAT TOUL SVAI PREY KHAN CHAMKAMORN**	002-901638004	CONTAINER 40	23860	TOTAL:1301 CARTONS_X000D_ UPS POWER SUPPLY HS: 8504_X000D_ ATTENDANCE MACHINE HS:9106_X000D_ THE CARRIER`S LIABILITY END AT_X000D_ HOCHIMINH CITY PORT ,THESHIPPER DECLARES THAT THE_X000D_ CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY_X000D_ PORT TO PHNOM PENH, CAMBODIA_X000D_ IS UNDER THE MERCHANT`SARRANGEMENT, ACCOUNT AND_X000D_ RISKS._X000D_ *FUTIAN AREA, YIWU,_X000D_ 322000,ZHEJIANG,CHINATEL:0579-89927606_X000D_ FAX:0579-85256158_X000D_ **PHNOM PENH CAMBODIA #_X000D_ TELL/FAX:023216095 #EMAIL: KONGMENG_LY@YAHOO.COM_X000D_ ***TEL: 84 028 38124098/_X000D_ 38124096_X000D_ PTC:HUY NH DUC #EMAIL:_X000D_ IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
40	FSCU8744693	CN220566	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7235988490		TAX CODE: 0316978275CONG TY TNHH CO KHI VAN KHUE ADD: 60 NGUYEN VAN THU STREET, DA KAO WARD, 1 COUNTY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**		CONTAINER 40	24510	TOTAL:25 PACKAGES_X000D_ THE PART OF EXCAVATOR_X000D_ #HS: 842952_X000D_ *TEL: 0574-89114685_X000D_ **PHONE: 0909752963EMAIL:_X000D_ NGUYENPHUONG1307HCM@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
41	TCKU7547937	CN904943	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236041751	WHF2021121353	3702860876#KHOA NHUA BINH DUONG COMPANY LIMITED#C2, KHU DAN CU DONG AN, PHUONG BINH HOA, THANH PHO THUAN AN, TINH BINH DUONG, VIET NAM	3702860876	CONTAINER 40	23410	TOTAL:553 ROLLS_X000D_ LEATHERETTE_X000D_ HS CODE: 392112_X000D_ *TEL: 028 3995 1296 EXT 104_X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
42	TRHU4733638	CM580808	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236049950	DJHCM211283	DONG DONG SERVICE AND TRADING LIMITED COMPANY MY DONG NGU LAO THUY NGUYEN HAI PHONG VIET NAM		CONTAINER 40	24680	TOTAL:24 PACKAGES_X000D_ MARINE GEAR BOX_X000D_ #HS CODE:848340_X000D_ DIESEL ENGINE_X000D_ #HS CODE: 840890DIESEL GENERATOR SET_X000D_ #HS CODE:8502_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

43	CSNU1129332	SYA0358234	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236069670		YOU JIA VIET NAM FURNITURE CO.,LTD2A5,CN7 & CN5A,TAN BINH INDUSTRIAL ZONE,TAN BINH COMMUNE, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM***		CONTAINER 20	3585	TOTAL:178 CARTONS_X000D_ FAUCET_X000D_ 160 CTNS_X000D_ HS CODE 73249099_X000D_ DRAIN18 CTNS_X000D_ HS CODE 73241090_X000D_ ***_X000D_ TEL:+84 0274 3688891/3688892/3688893_X000D_ FAX:+84 0274 3688894_X000D_ EMAIL:_X000D_ YOUJIAFURNITURE@VIP.163.COMATTN: MS.KAYLA_X000D_ TEL:+84 0582027292_X000D_ TAX ID:3702680489_X000D_ *VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
44	CSNU7630547	CN218020	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236069720		TUVACO ENERGY AND LIGHTINGSOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY. ADDRESS: 495- -497 PHAM VAN BACH STREET,WARD 15,TAN BINH DISTRICT,HCM CITY,VIETNAM**		CONTAINER 40	11300	TOTAL:851 CARTONS_X000D_ LED LAMP PARTS_X000D_ HS CODE: 9405_X000D_ **_X000D_ TAX CODE: 0316412722TEL: +84839290455 0903919500_X000D_ EMAIL: LOGISTICS3@MADE-INVIETN_X000D_ AM._X000D_ COM.VN_X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
45	TGHU1842850	CP379257	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236073400		FOROVER VN.,LTDADD: 43 DUONG SO 2 CU XA BINH THOI F8.Q11.TPHCM.VIET NAM TEL:02862640210 FAX:02862640212 EMAIL:FOROVER2019@GMAIL.COM**		CONTAINER 20	12490	TOTAL:955 CARTONS_X000D_ PVC STICK_X000D_ HS CODE:3919.90_X000D_ **TAX NO:0314136724_X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
46	CSNU1146664	SYA0359928	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236077280	SMFCL21121048	KTG ELECTRIC JOINT STOCK COMPANY#BLOCK 33, TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONE, TAM PHUOC WARD, BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE, VIET NAM		CONTAINER 20	4926	TOTAL:625 CARTONS_X000D_ LED RECESSED DOWNLIGHT_X000D_ HS CODE:940510_X000D_ LED SURFACE DOWNLIGHT_X000D_ HS CODE:940510*ATTN:MS.UYEN_X000D_ MAIL: IMPORT18@THAMICO.COM_X000D_ TAX ID:0303022997_X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

47	CSNU1431050	CP159395	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236084460		TAM THANH TRADING CO.,LTD.503 BEN BINH DONG STREET, WARD 13, DISTRICT 8, HO CHI MINH CITY, VIETNAM VAT NO.:0314414548 **		CONTAINER 20	10905	TOTAL:327 PACKAGES_X000D_ 26 PCS SILICONE SEALANT_X000D_ (ACID CLEAR)_X000D_ HS CODE:3506919010_X000D_ 10 PCS SILICONE SEALANT(ACID WHITE)_X000D_ HS CODE:3506919010_X000D_ 100 CARTONS SILICONE SEALANT_X000D_ (NEUTRAL)HS CODE:3506100010_X000D_ 138 PACKAGES (17220SETS)_X000D_ PLASTIC BOTTLE CLEAR_X000D_ HS CODE:392330000053 PACKAGES (6720SETS)_X000D_ PLASTIC BOTTLE WHITE_X000D_ HS CODE:3923300000_X000D_ *TEL/FAX:(86)757-23666170CONTACT PERSON: KIT_X000D_ **TEL: +8490 6222227_X000D_ CONTACT PERSON:_X000D_ MR NGUYEN DANG KHANH_X000D_	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
48	OOLU0100497	CP393025	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7236109970	SHZG21120458	1101985323#TAN HOA ART PAPER CO.,LTD#BLOCK 5, STREET 15, TAN DUC INDUSTRIAL PARK, HUU THANH COMMUNE, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIET NAM	1101985323	CONTAINER 20	16892	TOTAL:27 PACKAGES_X000D_ FORT MT 300 (ART ECONOR PAPER)_X000D_ HS CODE:4802.58_X000D_ SOFT TOUCH COLOR PAPER_X000D_ HS CODE:4810.19*TEL021-61111671_X000D_ FAX:021-61292422._X000D_ **TEL : +84-28-6285-3868 TO 73_X000D_ (6 LINES)FAX : +84-28-62853866/67_X000D_ EMAIL:_X000D_ INBOUND@HCM.OLC-GROUP.COM_X000D_ _X000D_	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
49	TCKU6819990	SYA0351841	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7883330240		CTY TNHH MTV TM DV XNK DONG PHUONG263/45 NGUYEN TRAI STREET, WARD NGUYEN CU TRINH, DIST 1, TP. HCM TEL: 0972381179 EMAIL: HONGPHU1179@GMAIL.COM *		CONTAINER 40	27220	TOTAL:1585 PACKAGES_X000D_ SPEAKER COMPONENTS_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022

50	TRHU6646424	SYA0370526	CAPE FORBY	06/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	COAU7883332050		VAT:K002-901638004YUN SHUN (CAMBODIA) IMPORT EXPORT TRADE CO.,LTD NO,48 ST:374 SONG KAT TOUL SVAI PREY KHAN CHAMKAMORN *		CONTAINER 40	12610	TOTAL:782 PACKAGES_X000D_ PACKING BOX HS CODE:3926_X000D_ DIAPERS HS CODE:9619_X000D_ THE CARRIER`S LIABILITY END AT_X000D_ HO CHI MINH (CAT LAI) ,THE SHIPPER DECLARES THAT THE_X000D_ CARRIAGE FROM HO CHI MINH_X000D_ (CAT LAI)TO FINAL_X000D_ DESTINATION:PHNOM PENH,CAMBODIA_X000D_ IS UNDER THE MERCHANT`S_X000D_ ARRANGEMENT,ACCOUNT AND RISKS._X000D_ *PHNOM PENH CAMBODIATELL/FAX:023216095_X000D_ **TEL:84 028 38124098/38124096_X000D_ #PTC:HUY NH DUC_X000D_ #EMAIL:IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN_X000D_ >>HO CHI MINH_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	5/1/2022
1	AMFU8814286	GKE0006132	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	APSSINHCM26321-21	EFASGN426201	ATALINK PLUS SERVICE TRADING CO,LTD51 HIGHWAY, PHUOC LOC QUARTER TAN PHUOC WARD, PHU MY TOWN BA RIA VUNG TAU PROVINCE, VIETNAMEMAIL: XNKVIET2020@GMAIL.COM		CONTAINER 40	26500	HOUSEBILL: 1878 CARTONS OF ASSORTED ALCOHOL300 CARTONS OF GROCERIES GOODSHS CODE: 22083000CARGO IN TRANSIT VIA CAT LAI PORT TO CAMBODIA BYTRUCK ON CONSIGNEE`S OWN RISK, COSTS AND RESPONSIBILITYCARRIER RESPONSIBILITY CEASE AT PORT OF DISCHARGEMASTERBILL: 1878 CARTONS OF ASSORTED ALCOHOL 300 CARTONS OF CHOCOLATE CARGO IN TRANSIT VIA CAT LAI PORT TO CAMBODIA BY TRUCK ON CONSIGNEE´S OWN RISK, COSTS AND RESPONSIBILITY CARRIER RESPONSIBILITY CEASE AT PORT OF DISCHARGE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
2	KOCU4698283	C12607	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	FEDXSIN21E12208	SIN21E12208	0302574762#CONG TY TNHH TM-DV VINH THINH# 239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, VIETNAM#TEL:+84 8 35592788 #FAX:+84 8 35592767#		CONTAINER 40	10300	HOUSEBILL: AIRCONDITIONER AND ACCESSORIES HS CODE : 8415 # 397 CTNS#"CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK"MASTERBILL: AIRCONDITIONER AND ACCESSORIES # 397 CARTONS# HS CODE : 8414	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

3	ZCSU7910867	SB182989	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSULOS21022050		RAINBOW BRIDGE TRADING LIMITED C/O LONG AN INTERNATIONAL PORT BONDED WAREHOUSE TAN HOA HAMLET,TAN TAP COMMUNE,CAN GIOUC DISTRICT,LONG AN PROVINCE VIETNAM		HC40	28160	359 BAGS# 1 X 40 CONTAINER S.L.A.C 359 BAGS OF NIGERIA ORIGIN CASHEW NUT PACKED IN NEW JUTE BAGS NET WEIGHT:27801KGS TOTAL NET WEIGHT:55,597KGS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
4	ZCSU7779530	ZZCSB187805	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSULOS21022050		RAINBOW BRIDGE TRADING LIMITED C/O LONG AN INTERNATIONAL PORT BONDED WAREHOUSE TAN HOA HAMLET,TAN TAP COMMUNE,CAN GIOUC DISTRICT,LONG AN PROVINCE VIETNAM		HC40	28160	364 BAGS# 1 X 40 CONTAINER S.L.A.C 364 BAGS OF NIGERIA ORIGIN CASHEW NUT PACKED IN NEW JUTE BAGS NET WEIGHT:27796KGS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
5	TLLU4054193	NSL014362	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	NSSLSGHCC2100045		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN SAN XUAT IN AN BAO BI CAM VAN 124E DUONG 32B, PHUONG BINH TRI DONG B, QUAN BINH TAN,*		CONTAINER 40	26156	1040 BAGS RAVALENE LLDPE OGC 5011 NET WEIGHT: 26,000 KGS HS CODE: 3901 14 CAL DAYS D&D MERGED DESTINATION AGENT: NAM SUNG SHIPPING VIETNAM CO.,LTD 2ND FLOOR, 30-32 YERSIN STR., DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: +84 28 7307 0008 (EXT: 111) / HP: 0918060166 ATTN: MS. KIM ANH	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
6	DRYU9269441	NSL014367	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	NSSLSGHCC2100049		SSFUNTAP SERVICE TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED 6/13 NO 6 STREET, LINH TAY WARD, THU DUC CITY, HCMC, VN TAX: 0316910608*		CONTAINER 40	21720	17PACKAGE OF USED PP ROPE WIRE ROPE CHAIN HS COD: 560790	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
7	EITU1700131	TSB1540370	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	NSSLSGHCC2100052		1101870315#01/GXN-BTNMT#87 / CV-HVH-21 # SU CHENG VIETNAM CO., LTD.# LOT 27, STREET 9, TAN DUC INDUSTRIAL PARK, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM#*	1101870315	CONTAINER 40	19255	36PACKAGES OF PLASTIC SCRAP# HS CODE: 39151090 **EMAIL: SUCHENGPLASTIC@GMAIL.COM PIC: MS HIEU, TEL: 0901068333	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

8	TCLU6332865	EAR46148	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	NSSLSGHCC2100054		2100612930#72/GXN-BTNMT#112/XNKQ.KHO.21 #NHAT NAM PACKING PRODUCTION COMPANY LIMITED, ADD:BLOCK E, ROAD 1, LONG DUC INDUSTRIAL ZONE, VINH YEN GROUP,*	2100612930	CONTAINER 40	22512	28PACKAGE(S) OF PLASTIC SCRAP# HS CODE: 39151090	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
9	GLDU9955645	B21057560	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	PGWWK002192		PURATOS GRAND - PLACE VIETNAM LTD, NO 51 VSIP, ROAD 8,, VIETNAM-SINGAPORE, INDUSTRIAL PARK,, AN PHU WARD, THUANAN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM,		20	15240	240 BAG, SHIPPER`S LOAD, STOW, COUNT, WEIGHT & SEAL 1X20`GP S.T.C. 240 BAGS OF PNG DRIED FERMENTED COCOA BEANS NET WEIGHT - 15.000 ORGANIC CERTIFIED COCOA BEANS (NOP/EU/JAS) CONTROL UNION LICENSE NUMBER 858622 HS CODE 180100 CERTIFIED FOR FAIR TRADE FLO ID# 43521(TRADER) OLAM INTERNATIONAL LIMETED ADDRESS :7 STARITS VIEW, MARINA ONE EAST TOWER,#20-01, SINGAPORE 018936 FLO ID#41311(PRODUCER) OUTSPAN PNG LTD ADDRESS: P.O. BOX 56, WHARF ROAD,WEWAK, EAST SEPIK PROVINCE, PAPUA NEW GUINEA FLO ID# 41224 (BUYER) PURATOS GRAND-PLACE VIETNAM LTDADDRESS: NO 51, STREET 8 VIET NAME- SINGAPORE INSUDTRIAL PARK BINH HOA WARD,THUAN AN, BINH DOUNG PROVINCE,, VIETNAM CERTIFIED FOR ORGANIC (USDA/NOP/JAS) CONTROL UNION LICENSE NUMBER # 858622;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
10	ZCSU6634574	1577562	YANTRA BHUM	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	ZIMUMVD0902962		TIEN TRIEN VIET NAM CO., LTD. ONG DONG, TAN HIEP, TAN UYEN, BINH DUONG, VIET NAM PHONE: +84 65 0365 2074 FAX: +84 65 0365 2072 *		HC40	24060	24 BUNDLES# URUGUAY TAEDA PINE TIMBER_X000D_ SAWN KD_X000D_ HS CODE 4407.10._X000D_ FREIGHT PREPAID_X000D_ *TAX ID NUMBER: 3700482234_X000D_ S.LA.C.	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

11	KSSU1005620	A4210127511	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSUNGB1121826		SAIGON LIWAYWAY FOOD IND. CO., LTD ADDRESS: NO. 18, VSIP STREET 6, VIETNAM SINGAPORE INDUSTRIAL PARK, BINH HOA WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG #	186	40HC	27905	1471 CARTONS TOY PLASTIC CARD TOTAL 11497500PCS N.W:26736KG H.S CODE: 95030099 #PROVINCE, VIETNAM TEL NO. 0084-274-3766206; FAX NO. 0084-274-3769671 COMPANY TAX CODE: 3701308172 CONTACT: TERESA YU NG / THUY DIEM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
12	GSLU2057017	A4210070949	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSUNGB9860727		RI SHENG COMPANY LIMITED LOT NO.212, MAP SHEET NO.3,PHU CHANH RESETTLEMENT AREA,QUARTER 2, PHU TAN WARD,THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM**		20DV	16637	384 ROLLS PVC COATED FABRIC HS CODE:590310 *CP:ELENA MOB;18758473083 **CONTACT: VAN ANH TEL:0963215134 EMAIL: VANANH940122@GMAIL.COM TAX CODE: 3702946410 ***CONTACT: VAN ANH TEL:0963215134 EMAIL: VANANH940122@GMAIL.COM TAX CODE: 3702946410	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
13	ZIMU3077284	A4210071011	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSUNGB9860727		RI SHENG COMPANY LIMITED LOT NO.212, MAP SHEET NO.3,PHU CHANH RESETTLEMENT AREA,QUARTER 2, PHU TAN WARD,THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM**		20DV	17103	398 ROLLS PVC COATED FABRIC HS CODE:590310 *CP:ELENA MOB;18758473083 **CONTACT: VAN ANH TEL:0963215134 EMAIL: VANANH940122@GMAIL.COM TAX CODE: 3702946410 ***CONTACT: VAN ANH TEL:0963215134 EMAIL: VANANH940122@GMAIL.COM TAX CODE: 3702946410	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
14	ZIMU1417256	A4210444506	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSUSNH1600584	YHGJ211284458	3700689609#CONG TY TNHH MTV NEM SOFA MINH HAO#THUA DAT SO 308, 324, TO BAN DO SO 51, KHU PHO 8, PHUONG UYEN HUNG, THI XA TAN UYEN, TINH BINH DUONG, VIET NAM TEL: 0274 3611666 FAX: 0274 3610234 SP.INTCORP@VNN.VN	3700689609	20DV	7957	HOUSEBILL: FABRICSMASTERBILL: 347 ROLLS FABRICS HS:5407 ### WINNIE/CUS5@VANHAIGROUP.COM TAX:0401973084-002 TEL: 0286.535.7799	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
15	ZCSU7400610	A4210627221	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSUXIA8235487		SPLENDID SHOES COMPANY LIMITED LO B16,DUONG SO 7,KCN TAN DO, XA DUC HOA HA,HUYEN DUC HOA, TINH LONG AN,VIETNAM TEL:0902.689.916**		40HC	8984.8	671 PACKAGES SHOES MATERIAL HS CODE:640620 **#TAX ID:1101815836 MEIYAN.KVT@GMAIL.COM ***#TAX ID:1101815836 MEIYAN.KVT@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

16	TGHU6615416	A4210627033	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	GOSUXIA8235487		SPLENDID SHOES COMPANY LIMITED LO B16,DUONG SO 7,KCN TAN DO, XA DUC HOA HA,HUYEN DUC HOA, TINH LONG AN,VIETNAM TEL:0902.689.916**		40HC	10865	721 PACKAGES SHOES MATERIAL HS CODE:640620 **#TAX ID:1101815836 MEIYAN.KVT@GMAIL.COM ***#TAX ID:1101815836 MEIYAN.KVT@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
17	DFSU1615493	YMAK097658	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI228377687		0310665156#THANH PHAT HUNG TRADING, CO., LTD#NO.:B3/10 NATIONAL ROAD 1A, ,TAN KIEN COMMUNE, BINH CHANH DIST, .,HCMC, VIETNAM#**,	0310665156	22G1	14851	1103 CARTON, SPARE PARTS OF TRUCK,AUTOMOBILE ENGINESAND CONSTRUCTIONMACHINES#HSCODE 84099944 **TEL: 84-28-3877 0396 /FAX:84-28-3877 1876;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
18	YMMU1215417	YMAK557536	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI228377706		0302574762#CONG TY TNHH TM & DVVINH, THINH#ADD: 239/23 DUONG TAN QUY,, P. TANQUY,Q. TAN PHU, TP. HCM, VIE, T NAM#TEL: +84 8 35592788***,	77560478	22G1	16490	992 PIECE, STEEL WHEEL#HS CODE 870870CARGO TRANSIT VIA HCM CITY PORT,VN TO PHNOM PENH, CAMBODIA BYTRUCK.FINAL DESTINATION PHNOMPENH CAMBODIA **CAMBODIA#TEL:092 55 66 93***FAX: +84 8 35592767#EMAIL:TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN THE INLAND TRANSIT BEYOND B/L DESTINATION CAT LAI PORT,HOCHIMINH SHALL BE AT CARGO OWNERS COST,RISKAND R; PIECE, ESPONSIBILITY;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
19	YMMU1098985	YMAK558019	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI228377780		0305278352#BLUE PLANET TRADING CO.,, LTD#33 PHAN BA PHIEN ST,WARD 12,TA, NBINH DISTRICT,HOCHIMINH CITY,VIE, TNAM**,	0305278352	22G1	17061	32 PACKAGE, GRINDING MACHINE #HS CODE 84642010PERMEABLE CONCRETE DENSIFIER #HS CODE 38244090METAL PADS #HS CODE 84669100GRINDING MACHINE PARTS #HSCODE 84669100 **CONTACT:MR. NGUYEN THIEN PHUC#TEL:84 8 39482163#FAX:84 8 39482164#EMAIL:THIENPHUC@BLUEPLANET.COM.VN#***CONTACT:MR. NGUYEN THIEN PHUC#TEL:84 8 39482163#FAX:84 8 39482; PACKAGE, 164#EMAIL:THIENPHUC@BLUEPLANET.COM.VN#;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

20	BEAU2385064	YMAK543728	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207498		0309345377#TAD LOGISTICS CO.,LTD#3, 8 CACH MANG,TAN THANH WARD,TAN PHU, DISTRICT,HOCHIMINH CITY,VIETNAM.#T, EL:84 028 38124098/38124096#***,		22G1	27499	1760 PACKAGE, IRON WIRE#HS CODE:7217200000TOILET SUCTION#HS CODE: 3926909090POLISHING DISC#HS CODE:3926901000GOODS IN TRANSIT TO PHNOM PENHCAMBODIA,VIA HOCHIMINH CAT LAIPORT,VIETNAM WITH RISK AND COSTWILL BE CHARGEDON THE CONSIGNEEOWN ACCOUNT,AS WELL RETURNING EMPTYCONTAINER TO HOCHIMINH CAT LAIPORT.GOODS SHIP TO CAT LAI PORT BYCA; PACKAGE, RRIER,THEN IN TRANSIT TO PHNOMPENH CAMBODIA BY CONSIGNEE**PHNOM PENHCAMBODIA#TELL/FAX:023216095***#PTC:HUY NH DUC#EMAIL:IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA- THE INLAND TRANSIT BEYONDB/L&APOS;S DESTINATION FROM CAT LAI, VIETNAM TO PHNOM PENH,CAMBODIA SHALL BE AT CARGO OWNER&APOS;S COST, RISK; PACKAGE, AND RESPONSIBILITY.;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
21	TEMU1100817	YMAK544005	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207547		0316633256#CUONG HUY PHAT IMPORT EX, PORTCOMPANY LIMITED#NO.19,XUAN TH, OI 9 STREET,XUAN THOIDONG 2**,	0316633256	22G1	17980	458 ROLL, FABRIC WITH PLASTIC#H.S CODE:59039010**HAMLET,XUAN THOI DONG VILLAGE,HOC**MON**DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET**NAM**#TEL:84-028-38428241**#FAX:84-028-38498399**#E-MAIL:CTYCUONGHUYPHAT@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
22	TCKU1179490	YMAK523093	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207597		0305992006#CONG TY TNHH NHUA GIA HO, A#252 CUM CONG NGHIEP HOANG GIAXA, MY HANH NAM,HUYEN DUC HOA,LONGAN, CITY VIETNAM#**,	0305992006	22G1	5550	86 PACKAGE, LDPE RESIN MODEL:340#HS CODE:390140 ZIPPER LINE EXTRUDER#HS CODE:847720MODEL:JY45**#TEL:84-72-3751841#FAX:84-72-3751842;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
23	BEAU2495293	YMAJ632491	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207601		0313530453#TRUONG HUNG IMPORT EXPOR, T CO.,LTD#434 HOANG VAN THU ST.,, WARD 04,TAN BINH DIST., HCMC , VIE, T NAM#TEL : 84-28-38115988 #FAX :, **,	0313530453	22G1	11920	611 CARTON, SCISSOR #HS CODE:8213000000BAG CLOSER MACHINE #HSCODE:8422309090SPRAY GUN #HS CODE:8424200000NEEDLES #HS CODE:8452300000IRON PARTS #HSCODE:8516909000SEWING MACHINE PARTS#HS CODE:8452909900**84-28-38115998#EMAIL :TRUONGHUNGSEWINGPARTS@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

24	TCNU3396605	YMAI748952	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207642		3702879806#TAN LAC THANH COMPANY LI, MITED#227C/2 1B STREET,WARD AN PHU, ,THUAN AN CITY,BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM#LO THI HUONG**,	3702879806	45G1	5794	819 CARTON, LUGGAGE#HS CODE:4202129000**#TEL:0818023501 0385888150***#TEL:0818023501 0385888150;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
25	SEGU5234335	YMAK530247	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207646		3702706641##LOI HAO VIET NAM PRODUC, E TRADECOMPANY LIMITED##LO J3, DU, ONG N4, KHU CONG NGHIEPNAM TAN UYE, N MO RONG, PHUONG HOI**,	3702706641	45G1	21620	488 PACKAGE, FABRIC#HS CODE: 590390HARDWARE#HS CODE: 731815FUNITURE PART#HS CODE: 940190#HS CODE: 847989ACCESORIES#HS CODE: 392690#HS CODE: 580631#HS CODE: 392190*TEL: 0572-5352785*EMAIL: YINGJINGYU@BOMERCHAIRS.COM**N GHIA, TX TAN UYEN, T.BINH**DUONG, VIET NAM**#EMAIL: OP9@CHENG-YU.NET**#TEL: 0975543757***#TEL: 03846; PACKAGE, 21652***#EMAIL: OP9@CHENG-YU.NET HOCHIMINH AGENT:YANG MING (VIETNAM) COMPANY LIMITED.REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9 DOAN VAN BO STREET,WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TEL: (84-8)-38254589FAX: (84-8)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
26	YMMU6114163	YMAK530248	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207646		3702706641##LOI HAO VIET NAM PRODUC, E TRADECOMPANY LIMITED##LO J3, DU, ONG N4, KHU CONG NGHIEPNAM TAN UYE, N MO RONG, PHUONG HOI**,	3702706641	45G1	20611	1026 PACKAGE, FABRIC#HS CODE: 590390HARDWARE#HS CODE: 731815FUNITURE PART#HS CODE: 940190#HS CODE: 847989ACCESORIES#HS CODE: 392690#HS CODE: 580631#HS CODE: 392190*TEL: 0572-5352785*EMAIL: YINGJINGYU@BOMERCHAIRS.COM**N GHIA, TX TAN UYEN, T.BINH**DUONG, VIET NAM**#EMAIL: OP9@CHENG-YU.NET**#TEL: 0975543757***#TEL: 03846; PACKAGE, 21652***#EMAIL: OP9@CHENG-YU.NET HOCHIMINH AGENT:YANG MING (VIETNAM) COMPANY LIMITED.REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9 DOAN VAN BO STREET,WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TEL: (84-8)-38254589FAX: (84-8)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
27	TGBU7112728	YMAK540003	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI232207771		1101292167#SHINE HWA SHENG CO.,LTD#, DUONG SO 1,CUM CN LIEN HUNG,AP BIN, HTIEN2,XA DUC HOA HA,HUYEN DUC **,	1101292167	45G1	16660	2 PACKAGE, MOULD#HS CODE : 84807190**HOA,TINH LONG AN,VIETNAM#TEL:0084-723779019# EMAIL:TANHOATHINH@YAHOO.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

28	BMOU6312712	YMAK909568	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI236245032		HOMETEC, LLC COMPANY LIMITEDADD: RO, AD 05, GIANG DIEN IP,GIANG DIEN CO, MMUNETRANG BOM DIST.,DONG NAI PROV, .,VIET NAM *,		45G1	17152	81 PACKAGE, DC MOTOR HS CODE:850131HAND CONTROLLER HS CODE:853710TRANSFORMER HSCODE:850440 *TEL (+84) 251 888-9996TAX CODE:3603614823EMAIL:NGUYEN.MARY@HOMETECFURNITURE.COMHIYAN@HOMETECGROUP.COMTRAN.CHI@HOMETECFURNITURE.COMPD2@HOMETECGROUP.COMNGUYEN.THUY@HOMETECFURNITURE.COM;	VNCLI-CATLAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
29	TTNU1114080	YMAK907180	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI236245288		DA AN TRADING CO.,LTD28 TUE TINH ST, REET, 13 WARD, 11DICTRIST, HCM CIT, YTEL: 848-39624680FAX: 848-396246, 81 TAX ID:0314745042,		22G1	19375	1089 CARTON, HAND TOOLSH.S.CODE:820320;	VNCLI-CATLAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
30	TEMU5561000	YMAK907146	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI236245362		0303320714#TI GIA CO.,LTD.#819A HA, HUY GIAP,THANH XUAN WARD,DISTRICT, 12,HOCHIMINH CITY,VIETNAM#TEL/FAX: , 84-8-54476260,	0303320714	22G1	17700	700 BAG, POLYESTER RESINS#HS CODE:390799#700BAGS#17700KGS *TEL/FAX:0086356397472;	VNCLI-CATLAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
31	CAIU6346501	YMAJ637829	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI241089705	HANF21120047	DAIVIET PACKAGING CO., LTD 20/16 NGUYEN TRUONG TO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. TAX: 0312353402		22G1	7648.8	HOUSEBILL: GLASS BOTTLE, PLASTIC CAP, PUMP,MASTERBILL: 557 CARTON, GLASS BOTTLE HS:701090PUMP HS:961610PLASTIC CAP HS: 392350**84 90268 68 50EMAIL:SNOWYROSE.NHUNG@BEGONIA.VN /SNOWYROSE.NHUNG@GMAIL.COMTAX CODE:0312454873***KEND@CARMNET.COM;	VNCLI-CATLAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
32	TGBU7111531	YMAC944687	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI242563194		DANG KHANH DONG NAI CO., LTD81/7B,, QUARTER 5B,TAN BIEN WARD,BIEN HOA, CITY, DONG NAI PROVINCES.R.VIETNAM, .TEL: 84-2516292523,		45G1	19725	811 CARTON, GASOLINE ENGINE8407.90SPARE PARTS8409.91;	VNCLI-CATLAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
33	SEGU5232137	YMAJ509236	BUXMELODY	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	YMLUI243769951		CONG TY TNHH DICH VU THUONGMAI HUNG, THUAN DUCADD:259 NGUYEN VAN LUONG, ,WARD11, DISTRICT 6,HCM CITY,VIETN, AMTAX CODE:0316200206**,		45G1	21981	862 BAG, 100% POLYESTER YARN,RAW WHITE,PLASTIC CONE,BRIGHT 40S/2H.S.CODE 5402.20OCEAN FREIGHT PREPAIDSHIPPERS LOAD STOW COUNTAND SEAL ON CY-CYTERM**EMAIL:HTD259@GMAIL.COM TEL: MR.QUANG 090973347;	VNCLI-CATLAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

34	MSKU0761957	CN9604849	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	1KT346073		VIPT CO.,LTD C2/10A TAN THOI 3,W.TA, N HIEP, DIST HOC MON,HCMC,VIETNAM V, AT:0305878222 TEL:84-38124751/848-3, 8124761 EMAIL:VIPT.MAILL22@GMAIL.CO, M,		45G1	27873	415 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, *COM; CARTONS, JACK HS CODE:8425 CURTAIN HS CODE:6303 HAIR DRYER HS CODE:8516 KITCHEN WARES HS CODE:7323 CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK VIA HO CHI MINH PORT UNDER CONSIGNEE`S OWN RISK AND COST FINALDESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
35	PONU0370382	CN0781746	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	215170105		TAX CODE:0201968344 THANH VAN IMPOR, T EXPORT CO.,LTD ADD: NO. 5D/14 VIN, H LUU STREET, DONG HAI I WARD,HAI A, N DISTRICT, HAI PHONG CITY, VIET NA, M--,		22G1	24477	739 CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, SCISSORS HS CODE:82130000 --TEL:(+84)225.2221888 --E-MAIL: THAVEXIM@GMAIL.COM ---TEL:(+84)225.2221888 ---E-MAIL: THAVEXIM@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
36	PONU7799044	CN1138551	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	215170123		VAT :0309345377# TAD LOGISTICS CO.,, LTD # 38 CACH MANG, TAN THANH WARD,, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY,, VIETNAM.---,		45G1	7800	170 BAGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, CAR SEAT CUSHION HS:392690 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORTTO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY THEIR OWN COST / ARRANGEMENT, FINAL DESTINATION PHNOMPENH, CAMBODIA -TEL:0579-89927606 -FAX:0579-85256158 --PHNOM PENH CAMBODIA --#TELL:023216095#FAX:023216095 ---TEL: 84 028 38124098/ 38124096 ---PTC; BAGS, :HUY NH DUC # ---EMAIL: ---IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
37	MRSU5999445	CN0631614	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	215170125		CONG TY TNHH MTV TM THUY THANH PHAT, ADD:50/43A LIEN TINH 5,P6,Q8,TP.HC, M TEL:08 3981 2294 FAX:08 3981 6241,		45G1	15720	952 BAGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, FURNITURE CHAIR BASE PARTS HS CODE:94019090;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
38	MRKU6186030	CN1149856	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	215170294		TAX NUMBER: 0312383358# THIEN VY IM, PORT EXPORT COMPANY LIMITED# ADDRES, S:231-233 LE THANH TON STREET, DIST, RICT 1, HCMC,VIETNAM#,	0312383358	45G1	10935	675 CTNS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, BACK MASSAGER HS CODE 9019101000 NINGBO ,ZHEJIANG,CHINA TEL:0902766371# REPRESENTED BY:MS. VAN DINH TRAM ANH;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

39	SEKU4459645	CN9600457	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	215170739		DAI KIM MINH CO., LTD. 85 TAN HUONG, STREET . PHUONG TAN QUY , QUAN TAN, PHU HCMC VIET NAM PHONE: + 84 8 38, 10 0595 CONTACT : MS THU FAX: +84 8, 3810 7705 EMAIL:DKM@TCMC-DKM.COM,		45G1	25430	701 CTNS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, HOME APPLIANCES HS CODE: 8509.40 FURNITURE HS CODE : 940370 CONSTRUCTION MATERIAL HS CODE : 350691 KITCHEN EQUIPMENT HS CODE : 851660RUBBER THREAD HS CODE :5604.10 PLASTIC WOOD HS CODE :3925.90 ALUMINIUM GRILLE DIFFUSER HS CODE : 761699 CARGO TRANSIT VIA HCM CITYPORT,VN TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE WILL BE INCHAR; CTNS, GE OF ON CARRIAGE FROM HCM CITY TO PHNOM PENH,CAMBODIA. FINAL DESTINAITON : PHNOM PENH CAMBODIA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
40	MSKU3899976	CN0773662	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	215170782		BLUE SEA LOGISTICS CO.,LTD ADD:260/, 10 LAC LONG QUAN STREET, WARD 10,DI, STRICT 11,HO CHI MINH CITY,VIETNAM, TAX CODE: 0316945840 TEL: +84934126, 676 EMAIL: BLUESEA.VN260@GMAIL.COM,		22G1	19326	917 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, *FAX:57628477; CARTONS, DIAMOND WHEELS DRILL BITS DIAMOND HOLE SAW BITS MEASURING TAPE;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
41	TRHU7235650	CN0997295	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	215397408		MIN WIE INT`L VIETNAM CO.,LTD D1-D, 2-D3 AREA, GIAO LONG INDUSTRIAL PA, RT, AN PHUOC VILLAGE,CHAU THANH DI, STRICT, BEN TRE PROVINCE, VIETNAM, TEL:0084(075)3636477 E-MAIL: VNMWC,		45G1	26000	959 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *USTOMS@GMAIL.COM FAX:0084(075)3637748 TAX CODE: 1300409363; PACKAGES, CLOTH HS CODE:56031300;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
42	SUDU5248339	PA0362375	HANSA HARBURG	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	913367191		HONG NGOC SEAFOOD CO., LTD. LOT B3,, HOA HIEP INDUSTRIAL ZONE, HOA HIEP, BAC WARD, DONG HOA TOWN, PHU YEN P, ROVINCE, VIETNAM TEL: +84257.3548.3, 33 FAX: +84257.3548.678 EMAIL: SALE,		45R1	17924	1 CONTAINER, GOODS SHIPPED IN REFRIGERATED CONTAINER(S) SET AT SHIPPER`S REQUESTEDCARRIAGE TEMPERATURE AS PER ABOVE; CONTAINER, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CONTAINER, FREIGHT PREPAID; CONTAINER, *S@HONGNGOCSEAFOOD.COM TAX ID: 4400363291; CONTAINER, *S@HONGNGOCSEAFOOD.COM TAX ID: 4400363291; CONTAINER, FROZEN FISH;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

43	BEAU4862926	KSA368740	INCEDA	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	KMTCINC3694340	FUTUS202112010	3603374931#GIA PHAT FURNITURE COMPANY LIMITED#13A/40,GROUP 8,HO NAI WARD,BIEN HOA CITY,DONG NAI PROVINCE , VIETNAM	3603374931	HC43	8210	HOUSEBILL: FURNITURE (TABLE,CHAIR)MASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 690CARTONS FURNITURE (TABLE,CHAIR) **FAX: 84.283. 5123077 CELL PHONE: 84 989 060 607 EMAIL: EXPORT3@DDL.COM.VN WEBSITE: HTTP://DDL.COM.VN 690CARTONS HS CODE: 9403	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
44	TEMU3483551	SITZ354185	G. ACE	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	SITDLHCD148G73		0315726821#CONG TY TNHH THUONG MAI :YUE BO #354 HUYNH VAN LUY,PHUONG PH:U LOI, THANH PHO THU DAU MOT,TINH B:INH DUONG,VIETNAM	0315726821	20GP	27216	1080 BAG(S)_X000D_ TALC POWDER #1080 BAGS #27216KGS #HS CODE: 2526.20	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
45	SITU2831973	SITZ987300	G. ACE	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	SITGSHSGA56301		MING CHUAN ELECTRONIC TECHNOLOGY VI:ET NAM COMPANY LIMITED LOT A5.1,N14: STREET,DONG AN 2 INDUSTRIAL,HOA PH:U WARD,THU DAU MOT CITY,BINH DUONG :PROVINCE,VIET NAM MOBILE:0945 731 6:56 EMAIL:DAWN@CHENGH UI2020.COM TAX		20GP	16103	640 BAG(S)_X000D_ PA6 RESIN HS:390810 PC-ABS RESIN HS:390740	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
46	TEMU3939955	SITF797505	G. ACE	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	SITGTXSG366705		TRU HUU TRADING-MANUFACTURE COMPANY: LIMITED 2060 VINH LOC STREET,AP4, :WARD VINH LOC B, BINH CHANH DISTRIC:T,HOCHIMINH CITY,VIETNAM		20GP	25875	25 BAG(S)_X000D_ IRON POWDER(B)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022
47	TCNU5320830	SITE651071	G. ACE	05/01/2022	Cục QLRR	05/01/2022	SITGWUSGG06653		ANH MINH TRADING SERVICES LOGISTICS: IMPORT EXPORT CO.,LTD ADDRESS: D13:/39, HAMLET 4A, VINH LOC A, BINH CH:ANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIE:TNAM MR. NGUYEN BA LAM TEL:84-8-625:99427 FAX: 84-8-38120980		40HC	10000	239 PACKAGES_X000D_ FILTER FABRIC HS:560391	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	5/1/2022

1	PASU2190183	PFL36090	YM HEIGHTS Tàu Container	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	PKLHCMPP211221109972		SONG THANH LOGISTICSTRANSPORT SERVICE AND TRADING CORPORATION 156 NGUYEN TRONG TUYEN ST., PHU NHUAN DIST HOCHIMINH CITY VIETNAM TAX ID: 0310704447		Container 20	9720	750 CARTONS FOOD STUFFS	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
2	YMMU6268195	100403/	YM HEIGHTS Tàu Container	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	YMLUA012051667		HUYNHTRICO.,LTD359 PHAN VAN TRI STR, , WARD 2, DISTRICT 5, HO CHI MINH C, ITY, VIETNAMHP: (+84) 918 405028 ,, (+84) 948 666668*,		45G1	18000	220 UNIT, USED COPIERS;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
3	BMOU6287076	YMAK698177/	YM HEIGHTS Tàu Container	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	YMLUI470178866		0305425568#T.H.I. GROUP VIETNAMCO.,, LTD#FLOOR 11, NO. 201-203 CACH MA, NGTHANG TAM, WARD 4, DIST 3,HOCHI, MINH CITY, VIET NAM,		45G1	6780	190 CARTON, 1X40HQ CONTAINER STC :-190 CTNS OF HOUSEHOLD FURNITUREPROFORMA INVOICE NO: PI/4720/310321/EPO # L23048FREIGHT COLLECT ** MALAYSIA +603 3318 2200;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
4	TGBU6463414	YMAK695044/	YM HEIGHTS Tàu Container	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	YMLUI470179174		BD AGRICULTURE (VIETNAM) CO., LTDUN, IT 203, LEVEL 2,91 PASTEUR STREET,, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1,HO CHI, MINH CITY, VIETNAMTAX ID: 03130404, 41 **,		45G1	12150	102 PACKAGE, 1X40HQ CONTAINER STC :-102 PACKAGESFARM EQUIPMENT PO. 5904988/5926420/6001612, IC PO. 3135448/3207559/3207846/3251043/3251159/3251135/3287671/3297228/3299386/3303082/3303250/3303245/3306458/3308667/3309302/3305773/3310040/3313459/3319235/3320001/3320016/3157864(FEEDINGSYSTEM FOR POULTRY) HS CODE: 843629 FREIGHT PREP; PACKAGE, AID * VIETNAM ** PIC: MS. PHUONG / MS. MYTEL: +84 366 674 233 / +84 969 060 738EMAIL: PHUONG.BUI@BIGDUTCHMAN.COMEMAIL: MY.VO@BIGDUTCHMAN.COM 28 CALENDAR DAYS FREE DEMURRAGEAT CAT LAI IMPORT AGENT ADDRESS==========YANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD.REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9 DOAN VAN BO STREET, WARD 13; PACKAGE, , DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.RTEL:(84-28)-38254589FAX:(84-28)-38254269EMAIL:YANGMING@VN.YANGMING.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022

5	YMMU1066191	YMAK291724/	YM HEIGHTS Tàu Container	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	YMLUM594072554		LAM TRADING SERVICE IMPORT EXPORT C, O. LTD.24/3A NATIONAL ROAD 22 XUAN, THOIDONG 2 HAMLET XUAN THOI DONGC, OMMUNE HOC MON DIST.,HO CHI MINH C, ITY,VIET NAM,		22G1	9394	208 PACKAGE, TRACTOR SPARE PARTS GOODS ARE OFTURKISH ORIGIN S.MARKS : LAMTRADING- VIETNAMHS CODE:848490,401699,851190,851220,870830,848790,841330,842199,870829,870892,870893,870850,870899,870894,840999;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
6	TEMU1711164	012208/	YM HEIGHTS Tàu Container	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	YMLUN670223636		ASIA PACIFIC LOGISTICS CO., LTD.RM, 401, 4TH FLOOR, 223 DIEN BIENPHU S, TREET,BINH THANH DIST. HCMCITY, VI, ET NAM*,		22G1	20386	1573 PACKAGE, BEERHS CODE: 220300 *TEL : 84 - 028 - 36369401/ 36369402 / 36369403E-MAIL : APEHCM@APEVN.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
7	YMLU8814584	TFG016278/	YM HEIGHTS Tàu Container	6/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	YMLUN670223926		FORTO (VN) COMPANY LTD.LEVEL 22-110, , 22-109, 22-119,FLOOR 22, E.TOWN, CENTRAL, 11 DOANVAN BOSTREET, WARD, 13, DISTRICT 4,HO CHI MINH CITY,, VIETNAM*,		45G1	20023	2281 PACKAGE, COSMETICS, HOUSEHOLD ITEMS,CONFECTIONERY, LAUNDRY DETERGENT;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
1	BMOU4088521	A4210627027	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUXIA8237562		LA PARTY CORPORATION VIETNAM COMPANY LIMITED THUA DAT SO 262, TO BAN DO SO 7, AP LONG THANH, XA LONG NGUYEN, HUYEN BAU BANG, TINH BINH DUONG, VIET**	LA PARTY CORPORATION VIETNAM COMPANY LIMITED THUA DAT SO 262, TO BAN DO SO 7, AP LONG THANH, XA LONG NGUYEN, HUYEN BAU BANG, TINH BINH DUONG, VIET***	40HC	9000	16 PACKAGES SIDE SEALING MACHINE T-SHIRT BAG MAKING MACHINE PUNCHING MACHINE PRINTING MACHINE HYDRAULIC FORKLIFT TRUCK **NAM ***NAM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
2	FCIU3170931	OOLGYZ7765	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	OOLU8890507290		3700614610#NOVA ORTHOPEDIC &, REHABITATION APPLIANCE(VN), CO.,LTD#, NO NA4 MY PHUOC 2ND, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC *,	3700614610#NOVA ORTHOPEDIC &, REHABITATION APPLIANCE(VN), CO.,LTD#, NO NA4 MY PHUOC 2ND, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC *,	2200	2316.8	60 CT, WHEELCHAIR PARTS# HS CODE 8714200000;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022

3	FSCU5343491	OOLGYG0461	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	OOLU4115257180		PERFETTI VAN MELLE VIETNAM LTD, LOT N,STREET 26,SONG THAN 2, INDUSTRIAL ZONE,DI, AN WARD,DI AN CITY,, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM**,	PERFETTI VAN MELLE VIETNAM LTD, LOT N,STREET 26,SONG THAN 2, INDUSTRIAL ZONE,DI, AN WARD,DI AN CITY,, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM***,	45R1	17030	2661 CT, CHUPA CHUPS SOUR CRAWLERS JELLY SFG 1CTNX2KGX3POUCHES/VN CHUPA CHUPS OILED CRAWLERS JELLY SFG 1CTNX2KGX3POUCHES/VN TEMPERATURE SET AT 21.0 C (69.8 F) FRESH AIR EXCHANGE RATE SET AT 0 CUBICMETERPERHOUR(0.0000 CUBICFEETPERMINUTE);	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
4	LYGU6152370	OOLHFP6062	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	OOLU2033648020		DHD SAIGON TM QT COMPANY, LIMITED., OF9 CAO OC AN LAC DUONG SO, 7, P.AN LAC A, Q.BINH TAN,, HCM,VIETNAM *,	DHD SAIGON TM QT COMPANY, LIMITED., OF9 CAO OC AN LAC DUONG SO, 7, P.AN LAC A, Q.BINH TAN,, HCM,VIETNAM *,	22G1	12057	1279 CT, PVC FOR PRINTER HS CODE: 391990;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
5	LYGU6153587	OOLHFP2278	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	OOLU2688354710	SHAHCM2112022	3700326669#ASAMA YUH JIUN INTERNATIONAL VIETNAM CO., LTD.#NO 19, LOT N, DT743 STREET, SONG THAN II IP, TAN DONG HIEP WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	THINH PHAT LOGISTICS TRADING, COMPANY LIMITED#, 86/5/2 AU CO ST, WARD 09, TAN, BINH DIST,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM# **,	22G1	7392	HOUSEBILL: MOTORMASTERBILL: 22 PL, MOTOR #HS:8501510090;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
6	OOLU6291765	OOLGYG0416	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	OOLU4115257180		PERFETTI VAN MELLE VIETNAM LTD, LOT N,STREET 26,SONG THAN 2, INDUSTRIAL ZONE,DI, AN WARD,DI AN CITY,, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM**,	PERFETTI VAN MELLE VIETNAM LTD, LOT N,STREET 26,SONG THAN 2, INDUSTRIAL ZONE,DI, AN WARD,DI AN CITY,, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM***,	45R1	19149	2992 CT, CHUPA CHUPS SOUR CRAWLERS JELLY SFG 1CTNX2KGX3POUCHES/VN CHUPA CHUPS OILED CRAWLERS JELLY SFG 1CTNX2KGX3POUCHES/VN TEMPERATURE SET AT 21.0 C (69.8 F) FRESH AIR EXCHANGE RATE SET AT 0 CUBICMETERPERHOUR(0.0000 CUBICFEETPERMINUTE);	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022
7	SEGU6738900	YMAK097530	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	YMLUI228377845		1501080368#C.TY TNHH LA LA FACTORY#, VINH HOA WARD,TAN NGAI COMMUNE,VIN, H LONG CITY,VINH LONG PROVINCE.VIET, NAM#TEL: 84-8-375-41896/97 FAX:**,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	24208	1261 PACKAGE, ACCESSORIES FOR UMBRELLA#HS CODE 6603 **84-8-375-41925;	VNCLI-CAT LAI	KV1	5/1/2022
8	TCLU8954934	OOLGYY3779	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	OOLU2688013310	WSDS2112443	HOANG HAI TRADING AND PRODUCTION IMPORT EXPORT CO.,LTD ADDRESS:BLOCK 12-MAI HUNG WARD - HOANG MAI TOWN- NGHE AN, VIETNAM	0301464414001#EVERICH LTD., HAIPHONG OFFICE, #ROOM 814, 8TH FLOOR, LOT 20A, LE HONG PHONG STREET,NGO, QUYENDIST. , HAI PHONG CITY,**,	45G1	9274.5	HOUSEBILL: BABY DIAPERS AND BABY DIAPER PANTSHS CODE:961900MASTERBILL: 1153 PK, BABY DIAPERS AND BABY DIAPER PANTS HS CODE:961900;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	5/1/2022

9	TEMU5503873	YMAK557283/	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	YMLUI228377750		0303955513#TAN NAM CHINH TRADINGAND, SERVICE CO.,LTD#483/67 LE VAN SY, STREET,DIST.3HOCHIMINH CITY,VIETNA, M#TEL:(84-8) 3925 2206/08#**,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	27440	13 PACKAGE, SPARE PARTS OF EXCAVATOR#HS CODE 8431.49 **FAX:(84-8) 3925 2219#E-MAIL:HUONGNGUYEN@TANNAMCHINH.COM;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
10	TEMU5566090	YMAK550735	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	YMLUI228377799	VPXM2112YL025	0309673681#MEGAMAN VIETNAM COMPANY LIMITED.#178 TUE TINH STREET, WARD 12,DISTRICT 11, HO CHI MINH CITY,VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	2208.7	HOUSEBILL: LED LAMPS#10PLTS=557CTNS#HS CODE: 8539MASTERBILL: 10 PALLET, LED LAMPS#HS CODE 853910PLTS=557CTNS;	VNCLI-CAT LAI	KV1	5/1/2022
11	TEMU8605550	YMAK558932	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	YMLUI228377744		3801230635#CONG TY TNHH THUONGMAI V, AI SOI AB#ADD: NO.160,GROUP 6,HAML, ET THANHSON,TOWN THANH BINH, BU DO, PDISTRICT,BINH PHUOC PROVINCE,**,	3801230635#CONG TY TNHH THUONGMAI V, AI SOI AB#ADD: NO.160,GROUP 6,HAML, ET THANHSON,TOWN THANH BINH, BU DO, PDISTRICT,BINH PHUOC PROVINCE,***,	45G1	26302	251 ROLL, PLASTIC FILM#HS CODE 392062 **VIETNAM#PHONE: 094 7462223#EMAIL: BAONHI168168@GMAIL.COM***VIETNAM#PHONE: 094 7462223#EMAIL: BAONHI168168@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	KV1	5/1/2022
12	TGBU6503395	YMAK558411	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	YMLUI228377734		0312922521#PHAN DAI PHAT TRADING CO, MPANYLIMITED#ADD: NO.24, 16A STRE, ET, VINH LOCRESIDENTIAL, BINH***,	0312922521#PHAN DAI PHAT TRADING CO, MPANYLIMITED#ADD: NO.24, 16A STRE, ET, VINH LOCRESIDENTIAL, BINH***,	45G1	4940	76 CARTON, MASSAGE CHAIR 838-3TF#HS CODE 90191010 *TEL:13599801108***HUNG HOAB WARD, BINH TAN DISTRICT,HOCHIMINH CITY,VIET NAM.#TEL: 0982988399#EMAIL:PHANDAIPHAT09@GMAIL.COM HO CHI MINH CITYYANG MING SHIPPING (VIETNAM) CO,LTD. REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9DOAN VAN BO STREET, WARD13, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R TEL: (84-28; CARTON,)-38254589FAX: (84-28)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	KV1	5/1/2022
13	ZCSU6660887	A4210142686	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUNGB9851246	CNT2112349	0302654231# HISA ELECTRICAL TECHNIQUE CO.,LTD# 56 TTN14 STREET, TAN THOI NHAT WARD, 12 DISTRICT, HO CHI MINH, VIETNAM	N.B.L INTERNATIONAL TRANSPORTATION CO., LTD ADD: 69/10 D2 STR, WARD 25, BINH THANH DIST, HCM CITY, VIETNAM TEL: 84- 983 881 926***	40HC	25900	HOUSEBILL: ELEVATOR COMPONENTSMASTERBILL: 1619 PACKAGES ELEVATOR COMPONENTS HS CODE:8431310001 *FAX:0086-579-85590003 **TAX ID:0313463888 EMAIL:DOCUMENT@NBL-INT.COM ***TAX ID:0313463888 EMAIL:DOCUMENT@NBL-INT.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

14	ZCSU7238705	A4210627110	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUXIA8237019	XMHCM1120149	0310037930#INDOCHINA DEVELOPMENT EXPORT-IMPORT CO.,LTD #17 BLOCK B, ROAD NO. 1, PHU MY RESIDENTIAL AREA BLOCK 1, PHU MY WARD, DISTRICT 7 HO CHI MINH CITY VIETNAM	BACH VIET GLOBAL CO., LTD-HOCHIMINH BRANCH 11FL, DINH LE BUILDING, 01 DINH LE STREET, WARD 13, DISTRICT 04, HCMC, VIETNAM**	40HC	10217	HOUSEBILL: EXERCISE BIKE BK-5805#SPARE PARTSMASTERBILL: 293 CARTONS EXERCISE BIKE BK-5805 SPARE PARTS HS CODE: 9506911900 *CHINA TEL:755/2519 4407 FAX:755/2519 4028 **TAX ID: 0106076658-002 TEL:+84 028 39453320/+84 028 39435321 EMAIL: HCM@BACHVIETGROUP.NET / HAN1@BACHVIETGROUP.NET	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
15	ZCSU7457025	A4210883244	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUSNH1600580		TAX CODE: 1800156167# KWONG LUNG-MEKO CO., LTD.# LOT 28, TRA NOC 1 INDUSTRIAL ZONE, TRA NOC WARD,BINH THUY ***	TAX CODE: 1800156167# KWONG LUNG-MEKO CO., LTD.# LOT 28, TRA NOC 1 INDUSTRIAL ZONE, TRA NOC WARD,BINH THUY ***	40HC	8226.3	212 PACKAGES 100%POLYESTER BLANKET HS:630140 *** DISTRICT, CAN THO CITY, VIETNAM# TEL: 84 (0292)6251392 / 6251395# FAX : 84 (0292) 3841320 / 3841288 THAO.NGUYEN@KLF-GROUP.COM #	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
16	ZCSU7991489	A4210627101	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUXIA8237076	XHOC21121202	#INV.2834 E/2012#POWERJET HOME PRODUCT (CAMBODIA) COMPANY LIMITED#MANHATTAN (SVAY RIENG) SPECIAL ECONOMIC ZONE, NATIONAL ROAD#1, SANGKAT BAVET, KRONG BAVET , SVAY RIENG PROVINCE, CAMBODIA	0313647412#STAR CONCORD (VIETNAM) COMPANY LIMITED# 152 NGUYEN LUONG BANG STREET, BROADWAY D, 3RD FLOOR, DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY VIETNAM#*	40HC	22270	HOUSEBILL: PLASTIC BRUSH HANDLE HS CODE 9603909090BRUSH HEAD HS CODE 9603909090O RING RUBBER PRODUCTS HS CODE 4016939000PVC BRISTLE HS CODE 5404190010STAINLESS WIRE HS CODE 7223000000GALVANIZED WIRE HS CODE 7217200000PLASTIC COATED STEEL TUBE HS CODE 7306900090IMPACT POLYPROPYLENE COPOLYMER HS CODE 3902100090LDPE LOW-DENSITY POLYETHYLENE HS CODE 3901100090METAL HANDLE FOR SNOW BRUSH HS CODE 7308900000DIE FOR CASTING BRUSH HEAD HS CODE 7615200000MASTER BATCH HS CODE 3809100000SCREW HS CODE 7318159090RIVET HS CODE 7616100000RIVET HS CODE 7318230000NUT HS CODE 7318160000SPRING HS CODE 7320909000RUBBER STRIP HS CODE 3921909090STICKER HS CODE 4811410000CARD HS CODE 4821100000CARTON HS CODE 4819100000CARTON PARTITION HS CODE 4823909000WASH POLE HS CODE 3926909090BEARING HS CODE 8477900000SPONGE HS CODE 3921139000MOP HEAD HS CODE 9603909090PLASTIC BRUSH HANDLE HS CODE 9603909090BUCKET HS CODE 3926909090BOLSTER HS CODE 9404909000BOMASTERBILL: 1013 PACKAGES PLASTIC BRUSH HANDLE HS CODE 9603909090 BRUSH HEAD	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

17	ZCSU888 1399	A42106 27064	BUXMELO DY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUXIA8 237019	XMHCM1 120149	0310037930#INDOCHINA DEVELOPMENT EXPORT- IMPORT CO.,LTD #17 BLOCK B, ROAD NO. 1, PHU MY RESIDENTIAL AREA BLOCK 1, PHU MY WARD, DISTRICT 7 HO CHI MINH CITY VIETNAM	BACH VIET GLOBAL CO., LTD- HOCHIMINH BRANCH 11FL, DINH LE BUILDING, 01 DINH LE STREET, WARD 13, DISTRICT 04, HCMC, VIETNAM**	40HC	10030	HOUSEBILL: EXERCISE BIKE BK- 5805#SPARE PARTSMASTERBILL: 303 CARTONS EXERCISE BIKE BK-5805 SPARE PARTS HS CODE: 9506911900 *CHINA TEL:755/2519 4407 FAX:755/2519 4028 **TAX ID: 0106076658-002 TEL:+84 028 39453320/+84 028 39435321 EMAIL: HCM@BACHVIETGROUP.NET / HAN1@BACHVIETGROUP.NET	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
18	ZMOU883 7806	A42115 42179	BUXMELO DY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUXIA8 236243		TAN BINH MINH TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY MO.435 NGOC THUY STREET,GROUP 20 NGOC THUY**	TAN BINH MINH TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY MO.435 NGOC THUY STREET,GROUP 20 NGOC THUY***	40RH	6944	1120 BOXES FRESH SNOW WHITE MUSHROOM H.S. CODE:0709.59 TEMP:0C VENT:25CBM/HOUR *JIANGHUA YAO AUTONOMOUS COUNTY, YONGZHOU CITY,HUNAN PROVINCE, CHINA **WARD,LONG BIEN DISTRICT,HANOI CITY,VIETNAM BUSINESS CODE: 0109578455 TEL: 0972604613 ***WARD,LONG BIEN DISTRICT,HANOI CITY,VIETNAM BUSINESS CODE: 0109578455 TEL: 0972604613	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
19	ZMOU884 5951	A42115 42051	BUXMELO DY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUXIA8 236245		TAN BINH MINH TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY MO.435 NGOC THUY STREET,GROUP 20 NGOC THUY**	TAN BINH MINH TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY MO.435 NGOC THUY STREET,GROUP 20 NGOC THUY***	40RH	8752	1510 BOXES FRESH KING OYSTER MUSHROOM H.S. CODE:0709.59 TEMP:0C VENT:25CBM/HOUR *JIANGHUA YAO AUTONOMOUS COUNTY, YONGZHOU CITY,HUNAN PROVINCE, CHINA **WARD,LONG BIEN DISTRICT,HANOI CITY,VIETNAM BUSINESS CODE: 0109578455 TEL: 0972604613 ***WARD,LONG BIEN DISTRICT,HANOI CITY,VIETNAM BUSINESS CODE: 0109578455 TEL: 0972604613	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

20	ZMOU8879463	A4210636839	BUXMELODY	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	GOSUXIA8236242		TAN BINH MINH TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY MO.435 NGOC THUY STREET,GROUP 20 NGOC THUY**	TAN BINH MINH TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY MO.435 NGOC THUY STREET,GROUP 20 NGOC THUY***	40RH	8752	1510 BOXES FRESH KING OYSTER MUSHROOM H.S. CODE:0709.59 TEMP:0C VENT:25CBM/HOUR *JIANGHUA YAO AUTONOMOUS COUNTY, YONGZHOU CITY,HUNAN PROVINCE, CHINA **WARD,LONG BIEN DISTRICT,HANOI CITY,VIETNAM BUSINESS CODE: 0109578455 TEL: 0972604613 ***WARD,LONG BIEN DISTRICT,HANOI CITY,VIETNAM BUSINESS CODE: 0109578455 TEL: 0972604613	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
21	KMTU9286634	KA225680	INCEDA	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	KMTCHSM0056077		3801263599#DAI MINH THANG IMPORT EXPORT CO.,LTD#HIGHWAY 13, NINH THAI COMMUNE, LOC NINH TOWN, LOC NINH DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM TAX ID: 3801263599 TEL:+84981534639 MAIL:HUYNHMINH6693@GMAIL.COM **#84981534639##HUYNHMINH6693@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	HC43	21080	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 21 UNITS USED AGRICULTURAL MACHINERY HS CODE:84321000 COUNTRY OF ORIGIN:JAPAN TOTAL NET WEIGHT :21,080KGS TOTAL PACKAGE :21UNITS ORIGINAL BL SURRENDER FREIGHT PREPAID AS ARRANGED **MAIL:KSXINH2016@GMAIL.COM 21UNITS HS CODE: 843210	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
22	IAAU1696639	IAAF521146	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	A07BA24123		VAN DONG IMPORT EXPORT CO.,LTD _X000D_7/13 NO 7 STREET,WARD 3,GO VAPDISTRICT,HO CHI MINH CITY VIET NAMCITYTAX CODE:0317018006TEL:+84896671128 *	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	27100	85 UNT _X000D_USED MACHINERY WITH ACCESSORIESHS CODE:8462.29*MAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COM85 UNITS	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
23	IAAU1750977	IAAF521126	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	A07BA24212		HUNG THINH IMPORT EXPORT TRADINGINVESTMENT COMPANY LIMITED _X000D_ADD:110/55/15 LE VAN KHUONG,HIEP THANH WARD,DISTRICT 12,HO CHI MINH CITY,VIET NAM***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	23690	50 PKG _X000D_USED MACHINERY WITH STANDARDACCESSORIESHS CODE:8502.1150 PKGS***CEMAIL:RONGNAMDINH1234@GMAIL.COMTAX CODE:0317036968	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

24	IAAU1764923	IAAF541041	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	A07BA24121		VAN DONG IMPORT EXPORT CO., LTD _X000D_ 7/13 NO 7 STREET,WARD 3,GO VAPDISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAMTEL:0896671128TAX CODE:0317071708E-MAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	26003	848 UNT _X000D_USED MACHINERY848 UITS	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
25	TGBU7713605	IAAF521101	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	A07BA22903		VIET PHONG TRANSPORT TRADINGCO.,LTD _X000D_1380/5A NGUYEN THI NHUAN STREET,QUARTER 2,AN PHU DONG WARD,DISTRICT 12,HOCHIMINH CITY,VIETNAMTAX CODE : 0317015414***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	25890	38 PKG _X000D_USED MACHINERY38 PACKAGE***CE-MAIL : XNKVIETPHONG@GMAIL.COM	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
26	WHLU5502044	WHLQ404812	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	015BX28707		NHU HOA MTV LIMITER COMPANY _X000D_036773415#2292/6 BINH LOI STREET. WARD 13BINH THANH DISTRICT, TP HO CHI MINHVIET NAMTEL&FAX:028-3512-5166***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	28070	16 PKG _X000D_USED MACHINERYHS CODE: 8701.0016 PKGS***CE-MAIL: NHUHOALTD68@GMAIL.COM	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
27	WHLU5543871	WHLQ405106	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	011BA07016		DANG VINA COMPANY LIMITED _X000D_78/22F CONG LO STREET ,WARD 15 ,TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH CITY,VIET NAMTEL : (84)917887979**	SAME AS CONSIGNEE _X000D_**FAX : (84)917887979	CONTAINER 45	26020	10 PKG _X000D_USED MACHINERYHS CODE : 8429.5210 PACKAGES	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
28	WHLU5581146	WHLQ373457	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BX68053		#LOC PHAT THIEN SHIPPINGJOINT STOCK COMPANY _X000D_0314700588 #220A THACH LAM,PHU THANH,TAN PHU,HO CHI MINH,VIETNAM#TEL:0084.28.22.53.41.82***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	15505	8 UNT _X000D_8 UNITS OF USED MACHINES40'HC X 18 UNITSHS CODE 8701928 UNIT***SFAX:050 3606 1432***C#FAX:0084.28.22.53.41.80#EMAIL:INDOC@LPTSHIPPING.COM	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
29	WHLU5762294	WHLQ405549	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	011BA06322		DANG VINA COMPANY LIMITED _X000D_78/22F CONG LO STREET ,WARD 15 ,TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH CITY,VIET NAMTEL : (84)917887979**	SAME AS CONSIGNEE _X000D_**FAX : (84)917887979	CONTAINER 45	25885	10 PKG _X000D_USED MACHINERYHS CODE : 8429.5210 PACKAGES	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

30	WHLU5771070	WHLQ401701	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BX68026		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONGMAI DICH VU KAIZEN VIET NAM. _X000D_54, DUONG SO 7, KP 3,PHUONG LINH TRUNG, TP. THU DUC, TP.HCM TAX:0316949919 **	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	26000	18 PKG _X000D_USED MACHINERY---------- **TEL:0938385666EMAIL:TICGROUPVIETNAM@GMAIL.COM18 PACKAGES	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
31	WHLU5779126	WHLQ405592	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BA50878		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCKCOMPANY _X000D_220A THACH LAM STR.,PHU THANH WARD,TAN PHU DIST.,HCMC,VIETNAMTEL:0084 28225 34182FAX:0084 28 22534180***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	21750	2 UNT _X000D_USED EXCAVATOR"IHI" 50ZS/#.BN000355("ON BEHALF OF"KANEHARUCO.,LTD.)USED GRADER"MITSUBISHI" MG430S/#.4GA00121#21750 KGS#2 UNITS#HS CODE:8429***TAX ID:0314 700 5882 UNITS***SFAX:+81-3-5843-7699***CEMAIL:INDOC@LPTSHIPPING.COM ***	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
32	WHLU5785900	WHLQ405466	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BA52507		IPO LOGISTICS SERVICE COMPANYLIMITED _X000D_54A NO.17 STREET, BLOCK 3, HIEPBINH CHANH WARD,THU DUC CITY,HO CHI MINH CITY, VIETNAMTAX CODE : 0316772669***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_**EMAIL: THUHUONGDMG@GMAIL.COMINFO@IPOLOGISTICS.COM	CONTAINER 45	3990	7 PKG _X000D_40`HC X 1USED MOTORBOATHS CODE:8903.92"FREIGHT PREPAID AS ARRANGED"7 PACKAGE***CPHONE: +84 934636263**	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
33	WHLU5827380	WHLQ401728	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BX63794		VAN DONG IMPORT EXPORT CO.,LTD _X000D_7/13 NO 7 STREET, WARD 3,GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM **	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	20400	21 PKG _X000D_USED MACHINERY---------**TEL:0896671128EMAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COMTAX CODE:031707170821 PACKAGES	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
34	WHLU5830845	WHLQ406983	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BA50880		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCKCOMPANY _X000D_220A THACH LAM STR.,PHU THANH WARD,TAN PHU DIST.,HCMC,VIETNAMTEL:0084 28225 34182FAX:0084 28 22534180***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	26960	3 UNT _X000D_USED FORKLIFT"MITSUBISHI" FDE25TS/#.F18D-71071("ON BEHALF OF"JEN CORPORATION)USED EXCAVATOR"KOMATSU" PC130-8S/#.KMTPC202J02081315USED ROLLER"SAKAI" R2-1S/#.RR4-40205#3810 KGS#1 UNIT#HS CODE : 8427#23150 KGS#2 UNITS#HS CODE :8429***TAX ID:0314 700 5883 UNITS***SFAX:+81-3-5843-7699***CEMAIL:INDOC@LPTSHIPPING.COM ***	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
35	WHLU5836720	WHLQ401762	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BA50827		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCKCOMPANY _X000D_220A THACH LAM STR.,PHU THANH WARD,TAN PHU DIST.,HCMC,VIETNAMTEL:0084 28225 34182FAX:0084 28 22534180***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	22745	2 UNT _X000D_USED BULLDOZER"KOMATSU" D60P-11S/#.D60P11-51126("ON BEHALF OF"JEN CORPORATION)"KOMATSU" D31P-17S/#.D31P16-32032#22745 KGS#2 UNITS#HS CODE : 8429***TAX ID:0314 700 5882 UNITS***SFAX:+81-3-5843-7699***CEMAIL:INDOC@LPTSHIPPING.COM ***	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

36	WHSU6421981	WHLQ405030	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	010BA03751		TRIEU VAN PHAT TRADE COMPANYLIMITED _X000D_159/13A HOANG VAN THU, WARD 8,PHU NHUAN DISTRICT,HO CHI MINH CITYVIET NAMTEL:0903617181 FAX:02839975216	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	21540	2 UNT _X000D_USED MACHINERYNET WEIGHT:21,540KGS2 UNITS	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
37	WHSU6481281	WHLQ406955	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BA50879		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCKCOMPANY _X000D_220A THACH LAM STR.,PHU THANH WARD,TAN PHU DIST.,HCMC,VIETNAMTEL:0084 28225 34182FAX:0084 28 22534180***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	21650	2 UNT _X000D_USED GRADER"MITSUBISHI" MG430S/#.4GA00213("ON BEHALF OF" NORI ENTERPRISECO.,LTD.)USED EXCAVATOR"HITACHI" EX55URS/#.1BG-02583#21650 KGS#2 UNITS#HS CODE : 8429***TAX ID:0314 700 5882 UNITS***SFAX:+81-3-5843-7699***CEMAIL:INDOC@LPTSHIPPING.COM ***	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
38	WHSU6564067	WHLQ405650	INTERASIA FORWARD	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	008BX69125		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCKCOMPANY _X000D_314700588220A THACH LAM, PHU THANH,TAN PHU,HO CHI MINH, VIETNAMTEL: 0084.28.22.53.41.82***C	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	27100	6 PKG _X000D_USED MACHINERYHS CODE: 8429**EMAIL: INDOC@LPTSHIPPING.COM6 PACKAGE***SFAX: 050 3606 1432***CFAX: 0084.28.22.53.41.80 **	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022

39	DFSU6890 543	791783	KMTC OSAKA	1/5/2022	Cục QLRR	1/5/2022	HASLJ0121 1000056		0314700588 #LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK COMPANY #220A THACH LAM, PHU THANH, ***	0314700588 #LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK COMPANY #220A THACH LAM, PHU THANH, ***	CONTAI NER 40	20020	17 UN,45GPX1 17 UNITS USED MACHINERY#17#870193 USED MACHINERY HS CODE:8701.93 ** TEL: 81 3 6261 7531 / FAX: 050 3606 1432 *** TAN PHU, HO CHI MINH, VIETNAM #TEL: 0084.28.22.53.41.82 #FAX: 0084.28.22.53.41.80 #EMAIL: INDOC@LPTSHIPPING.COM FREIGHT PREPAID AS ARRANGED NO MARK TOTAL : 17 UNITS	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	5/1/2022
1	HU91066	CJWN0	R COMM	3/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	TJHPH2103		g ty TNHH DAESUN V	201609200			PORTABLE GAS STOVE	GREEN P	CK CẢNG	5/1/2022
2	AGU5166	S506074	T GLORY	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	COAU723530		TNHH Máy Bao Bì Hải	314680035	LITY:_x000D_ BRAND- NEW_x000D_ SEMI -AUTO			G NAM DIN	CK CẢNG	5/1/2022
3	NU8070	S568210	T GLORY	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	COAU723530		TNHH Máy Bao Bì Hải	314680035	LITY:_x000D_ BRAND- NEW_x000D_ SEMI -AUTO			G NAM DIN	CK CẢNG	5/1/2022
4	IOU5227	CQDH9	ER CANI	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SZHPH2114		HƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN	316385148			SHOWCASE	TSC Đình V	CK CẢNG	5/1/2022
5	OU6324	CHFJ8	ER CANI	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SZHPH2114		HƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN	316385148			SHOWCASE	TSC Đình V	CK CẢNG	5/1/2022
6	LU6010	E335209	NE NAVI	27/12/2021	Cục QLRR	4/1/2022	WSDS21123		TNHH MERYCOOK V	108113471			RANGE HOOD	Tân Cảng 12	CK Cảng E	5/1/2022
1	RKU3410	RS0006	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	U71156AI4		CÔNGTY TNHH SảN XUấT Và THươN	2400867785	40	28220	26 PIECES, BEECH LOGS;	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
2	NU71216	4E+06	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	U71156AI4		CÔNGTY TNHH SảN XUấT Và THươN	2400867785	40	28390	PIECES, ASH LOGS . HS CODE: 44039	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
3	RKU9909	S524843	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	J71BCN022800		Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hmh	104806644	20	5009.4	AGES COMMODITY:HOUSEHOLD AP	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
4	CSU2152	LPL1003	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	MAAHPH20		MộT THàNH VIêN XUấT NHậP	108453654	20	27000	IED GRANITE SLABS 1.8CM THICK #	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
5	CSU2184	LPL1003	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	MAAHPH20		MộT THàNH VIêN XUấT NHậP	108453654	20	27000	IED GRANITE SLABS 1.8CM THICK #	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
6	SKU34832	51765	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	U71027AI9		Công Ty Thiết Bị Điện Đông Anh - C	100101322	20	14596	ALLET, LAMINATED DENSIFIED WO	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
7	NU17127	51757	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	U71027AI9		Công Ty Thiết Bị Điện Đông Anh - C	100101322	40	24110	AMINATED DENSIFIED WOOD HS C	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
8	SKU15839	MM0197	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	214607308		VNHPH/21	TNAM BUSINESS INFOR	101459329	45G1	28056	GROUNDNUT SEEDS	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
9	SKU87428	MM0197	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	214607308		VNHPH/21	TNAM BUSINESS INFOR	101459329	45G1	28056	GROUNDNUT SEEDS	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
10	SKU97385	MM0197	CC MEDA	5/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	214607308		VNHPH/21	TNAM BUSINESS INFOR	101459329	45G1	28056	GROUNDNUT SEEDS	Nẵng) chuyển	CK cảng Hải	5/1/2022
1	LU20384	NBH893	E YUAN	31/12/2021	Cục QLRR	5/1/2022	ONEYXMNBF9		TY TNHH HANWA Việ	311179085	300 CT FROZEN ROASTED EEL WITH KABAY			Nam Hải	CK CẢNG	5/1/2022
2	SU85930	CQBV3	ER CONV	2/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	EGLV 5711000		ng Ty Cổ Phần BT Việt N	101750802	DING FOC 582 CARTONS AND NET. QUANTITY			GREEN P	CK CẢNG	5/1/2022
3	LU40170	CQBV2	ER CONV	2/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	EGLV 5711000		ng Ty Cổ Phần BT Việt N	101750802	DING FOC 582 CARTONS AND NET. QUANTITY			GREEN P	CK CẢNG	5/1/2022
4	HMCU1	EMCM	ER CANI	2/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	EGLV 1571004		ng Ty Cổ Phần Bắc Mỹ C	311491657	1020 CARTONS, 200600 DRIED PLUMHS CO			TSC Đình V	CK CẢNG	5/1/2022
5	LU2113	YL5137	AR CHAS	3/1/2022	Cục QLRR	5/1/2022	ACTC21120		ng ty cổ phần Vinkor Gro	105869647	BOXES OF SEASONED SEAWEED(GREENTEA, A			Green Port	CK CẢNG	5/1/2022
6	WU2110	E401485	NE NAVI	27/12/2021	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS211		TY TNHH MTV HUYNH	4900864673	ONS IN TOTAL HADAY BRAND SEASONINGS HS			Tân Cảng 12	CK Cảng E	5/1/2022

7	JLU19089	E30278	NE NAVI	27/12/2021	Cục QLRR	5/1/2022	CULVNAS211		TY TNHH MTV HUYNH	4900864673			ONS IN TOTAL HADAY BRAND SEASONINGS HS	Tân Cảng 12	CK Cảng E	5/1/2022
1	TEMU1027		AS ROMIN	04/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	101221SZYY2021120318		Công Ty Cổ Phần Thương Mạ	0106112063	22G1	5706.9	477 CARTONS, 275CTNS CERAMIC DOUB	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
2	OOLU9706		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	081221COAU723565281		CôNG TY TNHH THươNG M	0107609404	Container	26284	TOTAL:815 BAGS_x000D_PU LEATHER_x0	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
3	FFAU2045		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	081221COAU788321564		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập	15701048030	Container	8700	TOTAL:1146 CARTONS_x000D_BICYCLE A	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
4	TGBU7783		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	081221COAU788321564		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập	15701048030	Container	9220	TOTAL:1146 CARTONS_x000D_BICYCLE A	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
5	TCKU7814	M362379	JT GLORY	28/12/2021	Cục QLRR	5/1/2022	061221COAU723556038		Công Ty TNHH Tm & Dv Gia	2400740972	Container	16920	TOTAL:253 PIECES_x000D_ TYRES_x000D	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
6	OOCU7629	S384389	JT GLORY	02/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	221121COAU723511251		CôNG TY Cổ PHầN THươNG	0201743742	Container	7807.2	TOTAL:1165 CARTONS_x000D_ BICYCLE	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
7	CSNU7984		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	081221COAU723562875		Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và	0102066627	Container	28112	TOTAL:1120 BAGS_x000D_PVC RESIN SG5	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
8	TGBU8948		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	161221SMFCL21120364		CôNG TY Cổ PHầN SảN XUấ	4601543745	Container	27253	TOTAL:126 ROLLS_x000D_BOPP PACKING	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
9	CCLU7326		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	161221XMHPH2104264		CôNG TY Cổ PHầN THươNG	3002130962	Container	4500	TOTAL:102 CARTONS_x000D_MASSAGE C	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
10	OOCU6876		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	161221SZXS21120226		Công Ty TNHH Thương Mại	0101306731	Container	15725	TOTAL:6 PACKAGES_x000D_DIESEL GEN	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
11	BMOU5367		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	081221COAU788321553		CôNG TY TNHH NGọC DIệP	4900862669	Container	5100	TOTAL:666 CARTONS_x000D_WATER FILT	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
12	FCIU98141		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	081221COAU788322131		CôNG TY TNHH LC GLOBA	0108941965	Container	24350	TOTAL:1150 BAGS_x000D_VERMICULITE	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
13	CCLU3994		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	161221XMHPH1120018		Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập	10107484000	Container	16150	TOTAL:926 ROLLS_x000D_PVC ARTIFICIA	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
14	CSNU7474	S552871	JT GLORY	02/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	231121COAU723507901		CôNG TY TNHH XUấT NHậ	0106059331	Container	5106.2	TOTAL:372 CARTONS_x000D_ KID TOYS	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
15	CBHU4143		JT GLORY	05/01/2021	Cục QLRR	5/1/2022	221121COAU788315137		Công Ty TNHH Vndry Việt N	0105848196	Container	22176	TOTAL:3520 BAGS_x000D_SILICA GEL_x0	CANG NAM D	Chi cục HQC	5/1/2022
16	DFSU7241		MILD JAZZ	04/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	221221JOT3112-9578		CôNG TY Cổ PHầN QHT KIN	0107715120	40HC	27890	7 UNITS #USED MACHINES 7 UNIT HS C	Nam Hải – Đìn	Chi cục HQC	5/1/2022
17	FSCU7251		MILD JAZZ	04/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	241221JOT31112-9218		CôNG TY TNHH THIếT Bị M	0105924947	40HC	20870	6 UNITS #USED HEAVY EQUIPMENT IN	Nam Hải – Đìn	Chi cục HQC	5/1/2022
18	TEMU8489	MN0024	SOUL OF L	20/12/2021	Cục QLRR	5/1/2022	081121MCTHPH211207		Công Ty Cổ Phần Xây Dựng C	0105212890	D5	11000	USED HAMM 3411 ROAD ROLLER	Tân Vũ	Chi cục HQC	5/1/2022
19	NYKU9863		SOUL OF L	04/01/2022	Cục QLRR	5/1/2022	121121ONEYTUTB1791		CôNG TY TNHH LET'S SMI	2700840632	D2	27000	183 SB, 1X20 FCL FCL TOTAL 183 LOOSE	Tân Vũ	Chi cục HQC	5/1/2022
1	DYLU2131705	DYB214804	PEGASUS YOTTA 2127W	31122021	Cục QLRR	05/01/2022	201221SZ21120069		CôNG TY TNHH MIWON VIệT NAM	2600109933			Nguyên liệu sản xuất mì chính	VNHIA	KV2	5/1/2022
2	FCIU5136788	DYB214865	PEGASUS YOTTA 2127W	31122021	Cục QLRR	05/01/2022	201221SZ21120069		CôNG TY TNHH MIWON VIệT NAM	2600109933			Nguyên liệu sản xuất mì chính	VNHIA	KV2	5/1/2022
3	PCSU2119880	DYB214897	PEGASUS YOTTA 2127W	31122021	Cục QLRR	05/01/2022	201221SZ21120069		CôNG TY TNHH MIWON VIệT NAM	2600109933			Nguyên liệu sản xuất mì chính	VNHIA	KV2	5/1/2022
4	SEGU2370359	DYB214827	PEGASUS YOTTA 2127W	31122021	Cục QLRR	05/01/2022	201221SZ21120069		CôNG TY TNHH MIWON VIệT NAM	2600109933			Nguyên liệu sản xuất mì chính	VNHIA	KV2	5/1/2022
5	TRHU2583694	DYB214810	PEGASUS YOTTA 2127W	31122021	Cục QLRR	05/01/2022	201221SZ21120069		CôNG TY TNHH MIWON VIệT NAM	2600109933			Nguyên liệu sản xuất mì chính	VNHIA	KV2	5/1/2022
6	UETU5292524	SITZ264609	SITC HAINAN 2134S	01012022	Cục QLRR	05/01/2022	051221CWXF2112005		CôNG TY TNHH TM - DV - XNK PHúC NGọC	0108931290			Săm dùng cho lốp xe tải bằng cao su	VNDVU	KV2	5/1/2022
7	MRKU7161166	ML-CN0382702	HUA SHENG TENG FEI 2151	31122021	Cục QLRR	05/01/2022	151221215249928		Công Ty Cổ Phần Nam Tiến	0100916491			Bộ linh kiện động cơ diesel	VNPTS	KV3	5/1/2022
8	MRKU7639240	ML-CN0382706	HUA SHENG TENG FEI 2151	31122021	Cục QLRR	05/01/2022	151221215249928		Công Ty Cổ Phần Nam Tiến	0100916491			Bộ linh kiện động cơ diesel	VNPTS	KV3	5/1/2022
9	TLLU8270652	M397439	JT GLORY/404W	05012022	Cục QLRR	05/01/2022	061221SMFCL21111076		CôNG TY TNHH SảN XUấT Và PHâN PHốI PHươNG NAM	0107804620			Keo dán thi công tấm PVC sheet vân đá	VNDVN	KV2	5/1/2022

10	EGHU3450977	EMCPAE4980	GRAND POWER 0243-037N	30122021	Cục QLRR	05/01/2022	171221EGLV093100566847		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN VINH PHú	0101650251			Hạt nhựa nguyên sinh LDPE LDC801YY	VNCXP	KV3	5/1/2022
11	EGHU3534152	EMCNYE2240	GRAND POWER 0243-037N	30122021	Cục QLRR	05/01/2022	171221EGLV093100566847		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN VINH PHú	0101650251			Hạt nhựa nguyên sinh LDPE LDC801YY	VNCXP	KV3	5/1/2022
12	EISU2009497	EMCNXW6820	GRAND POWER 0243-037N	30122021	Cục QLRR	05/01/2022	171221EGLV093100566847		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN VINH PHú	0101650251			Hạt nhựa nguyên sinh LDPE LDC801YY	VNCXP	KV3	5/1/2022
13	EITU0004587	EMCNYE1060	GRAND POWER 0243-037N	30122021	Cục QLRR	05/01/2022	171221EGLV093100566847		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN VINH PHú	0101650251			Hạt nhựa nguyên sinh LDPE LDC801YY	VNCXP	KV3	5/1/2022
14	EITU0280060	EMCNYE1070	GRAND POWER 0243-037N	30122021	Cục QLRR	05/01/2022	171221EGLV093100566847		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN VINH PHú	0101650251			Hạt nhựa nguyên sinh LDPE LDC801YY	VNCXP	KV3	5/1/2022
15	TLLU2013066	EMCNXW6060	GRAND POWER 0243-037N	30122021	Cục QLRR	05/01/2022	171221EGLV093100566847		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN VINH PHú	0101650251			Hạt nhựa nguyên sinh LDPE LDC801YY	VNCXP	KV3	5/1/2022
16	EITU9169171	FC2WR057879	EVER SUPERB 091W	03012022	Cục QLRR	05/01/2022	141121EGLV410142488073		Công Ty TNHH Phú Đạt Việt Nam	2600924046			Hạt nhựa nguyên sinh HDPE OFFGRADE	VNCXP	KV3	5/1/2022
17	IMTU9080868	FC2WR057949	EVER SUPERB 091W	03012022	Cục QLRR	05/01/2022	141121EGLV410142488073		Công Ty TNHH Phú Đạt Việt Nam	2600924046			Hạt nhựa nguyên sinh HDPE OFFGRADE	VNCXP	KV3	5/1/2022
1	ZCSU7492520				Cục QLRR	5/1/2022	271221GOSUSNH1388276		CôNG TY TNHH BO XIN YA	3702710623			Bộ khung sắt ghế Sofa không điều chỉnh độ cao	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
2	ZCSU7668671				Cục QLRR	5/1/2022	271221GOSUSNH1388276		CôNG TY TNHH BO XIN YA	3702710623			Bộ khung sắt ghế Sofa không điều chỉnh độ cao	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
3	FANU1768279				Cục QLRR	5/1/2022	091221HLCUPI3211108031		Công Ty TNHH Gỗ Hằng Nghĩa	3702308753			GỖ DƯƠNG XỈ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
4	HLBU1962488				Cục QLRR	5/1/2022	091221HLCUPI3211108031		Công Ty TNHH Gỗ Hằng Nghĩa	3702308753			GỖ DƯƠNG XỈ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
5	UACU5508178				Cục QLRR	5/1/2022	091221HLCUPI3211108031		Công Ty TNHH Gỗ Hằng Nghĩa	3702308753			GỖ DƯƠNG XỈ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
6	HASU4490880				Cục QLRR	5/1/2022	301221214564011		CôNG TY TNHH THươNG MạI DịCH Vụ VIệT SâM	3702977909			Gỗ bạch dương xẻ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
7	MRSU3539219				Cục QLRR	5/1/2022	301221214564011		CôNG TY TNHH THươNG MạI DịCH Vụ VIệT SâM	3702977909			Gỗ bạch dương xẻ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022

8	HASU4290521				Cục QLRR	5/1/2022	251221215164127		Công Ty TNHH Công Nghiệp De Licacy Việt Nam	3702424277			Sợi dún từ filament polyeste;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
9	FCIU6579780				Cục QLRR	5/1/2022	281221SITTAGSG049318		CôNG TY TNHH NS MILLENNIUM VIệT NAM	3702736364			polyether Polyol, nguyên sinh dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
10	SEGU1693640				Cục QLRR	5/1/2022	281221SITTAGSG049318		CôNG TY TNHH NS MILLENNIUM VIệT NAM	3702736364			polyether Polyol, nguyên sinh dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
11	SEGU2145548				Cục QLRR	5/1/2022	281221SITTAGSG049318		CôNG TY TNHH NS MILLENNIUM VIệT NAM	3702736364			polyether Polyol, nguyên sinh dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
12	TGBU3151270				Cục QLRR	5/1/2022	281221SITTAGSG049318		CôNG TY TNHH NS MILLENNIUM VIệT NAM	3702736364			polyether Polyol, nguyên sinh dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
13	TLLU8384418				Cục QLRR	5/1/2022	281221SITTAGSG049318		CôNG TY TNHH NS MILLENNIUM VIệT NAM	3702736364			polyether Polyol, nguyên sinh dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
14	TLLU5903227				Cục QLRR	5/1/2022	MCPU215163852		CôNG TY TNHH Đồ Gỗ GIA DụNG DINH GIA VN	3700538984			Khung đỡ nệm bằng sắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
15	MAGU2331039				Cục QLRR	5/1/2022	301221SITGSHSGQ100733		CôNG TY TNHH SX QUảNG TIếN VN	3702728067			VẢI NHÁM (MẶT CHÀ LÀ HẠT CÁT DÙNG ĐỂ ĐÁNH BÓNG)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
16	TRHU4777805				Cục QLRR	5/1/2022	301221SITGCSSGG03926		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN Gỗ XIAOYAO	3702779449			Gỗ bạch dương xẻ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
17	TRHU7110755				Cục QLRR	5/1/2022	301221SITGCSSGG03926		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN Gỗ XIAOYAO	3702779449			Gỗ bạch dương xẻ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
18	SITU6655770				Cục QLRR	5/1/2022	301221SITRSHSGZ02644		Công Ty TNHH Bảo Liên	3700672274			Sợi carbon dạng cuộn dùng làm cung tên; Sợi thủy tinh dạng cuộn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
19	TCNU2353065				Cục QLRR	5/1/2022	02122121VN-135		CôNG TY TNHH KEY BAY FURNITURE	3702213621			Tấm dựa lưng ghế văn phòng bằng ván ép; Tay vịn ghế văn phòng bằng nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
20	FCIU5385097				Cục QLRR	5/1/2022	301221HDMUSHAZ89993600		CôNG TY TNHH SX QUảNG TIếN VN	3702728067			VẢI NHÁM (MẶT CHÀ LÀ HẠT CÁT DÙNG ĐỂ ĐÁNH BÓNG; GIẤY NHÁM	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
21	CAIU6095772				Cục QLRR	5/1/2022	241221EGLV070100296123-01		CôNG TY TNHH KIMBERLY-CLARK VIệT NAM	0100114522			Khăn ướt Huggies dịu nhẹ không mùi;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
22	DRYU9681377				Cục QLRR	5/1/2022	241221EGLV070100296123-01		CôNG TY TNHH KIMBERLY-CLARK VIệT NAM	0100114522			Khăn ướt Huggies dịu nhẹ không mùi;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
23	TRHU7963526				Cục QLRR	5/1/2022	241221EGLV070100296123-01		CôNG TY TNHH KIMBERLY-CLARK VIệT NAM	0100114522			Khăn ướt Huggies dịu nhẹ không mùi;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022

24	MRKU5916849				Cục QLRR	5/1/2022	111121MAEU213968649		Công Ty TNHH Sản Xuất Vũ Uy	3700710441			Ván ép Plywood	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
25	MRSU3553198				Cục QLRR	5/1/2022	111121MAEU213968649		Công Ty TNHH Sản Xuất Vũ Uy	3700710441			Ván ép Plywood	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
26	TGHU6012053				Cục QLRR	5/1/2022	111121MAEU213968649		Công Ty TNHH Sản Xuất Vũ Uy	3700710441			Ván ép Plywood	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
27	MRKU2530702				Cục QLRR	5/1/2022	251121214272793		Công ty TNHH Lục Sâm	3701875608			Gỗ sồi trắng (gỗ xẻ)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
28	MRKU5657521				Cục QLRR	5/1/2022	251121214272793		Công ty TNHH Lục Sâm	3701875608			Gỗ sồi trắng (gỗ xẻ)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
29	MRKU6117826				Cục QLRR	5/1/2022	251121214272793		Công ty TNHH Lục Sâm	3701875608			Gỗ sồi trắng (gỗ xẻ)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
30	SUDU8713115				Cục QLRR	5/1/2022	251121214272793		Công ty TNHH Lục Sâm	3701875608			Gỗ sồi trắng (gỗ xẻ)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
31	NZLU4191520				Cục QLRR	5/1/2022	271221NZLTAO21007656		CôNG TY TNHH WENDAO WOODWORK LTD.,COM	3702803388			Ván ghép gỗ dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
32	CAIU9550479				Cục QLRR	5/1/2022	301221CNSZX0000427680-01		CôNG TY TNHH CôNG NGHệ BAO Bì YUTO BìNH DươNG	3702495239			Giấy đã tráng phủ bóng 2 mặt; Giấy nền xanh chưa tráng phủ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
33	WHSU5105947				Cục QLRR	5/1/2022	301221CNSZX0000427680-01		CôNG TY TNHH CôNG NGHệ BAO Bì YUTO BìNH DươNG	3702495239			Giấy đã tráng phủ bóng 2 mặt; Giấy nền xanh chưa tráng phủ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
34	WHSU5773329				Cục QLRR	5/1/2022	301221CNSZX0000427680-01		CôNG TY TNHH CôNG NGHệ BAO Bì YUTO BìNH DươNG	3702495239			Giấy đã tráng phủ bóng 2 mặt; Giấy nền xanh chưa tráng phủ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
35	OOLU7928992				Cục QLRR	5/1/2022	0612214020-15107-10/2021		CôNG TY Cổ PHầN Gỗ AN CườNG	3700748131			Tấm nhựa laminate các kích cỡ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Sóng Thần	5/1/2022
36	DRYU9287147				Cục QLRR	5/1/2022	221221FLS3953		Công Ty TNHH Công Nghiệp Bao Bì NGAI MEE	3700232393			Màng nhựa BOPP chưa in;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Sóng Thần	5/1/2022
37	TEMU6045250				Cục QLRR	5/1/2022	221221FLS3953		Công Ty TNHH Công Nghiệp Bao Bì NGAI MEE	3700232393			Màng nhựa BOPP chưa in;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Sóng Thần	5/1/2022
38	BMOU1159426				Cục QLRR	5/1/2022	271221SMTCHCM21120344		CTy TNHH Top Chemical Tech	3700446204			METAL SURFACE ADDITIVE TC-1 - Phụ gia xử lí bề mặt kim loại	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Sóng Thần	5/1/2022

39	OOLU6205406				Cục QLRR	5/1/2022	151121OOLU2127657490-02		CôNG TY TNHH PURATOS GRAND-PLACE VIêÊT NAM	3700423510			Men bánh mì; Bơ Magarin dùng để chế biến thực phẩm bánh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Nam - Singapore	5/1/2022
40	CBHU5785963				Cục QLRR	5/1/2022	010122SZXS21120615		Công ty TNHH New Toyo Pulppy (Việt Nam)	3700240066			Màng nhựa PE dùng để đóng gói khăn giấy; Túi nhựa PE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Nam - Singapore	5/1/2022
41	SEGU2734065				Cục QLRR	5/1/2022	211221YMLUI240333746		Công Ty TNHH Một Thành Viên Tỷ Đạt	3702349407			Nhựa Polymer Polyols nguyên sinh, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Nam - Singapore	5/1/2022
42	TRHU3069606				Cục QLRR	5/1/2022	211221YMLUI240333746		Công Ty TNHH Một Thành Viên Tỷ Đạt	3702349407			Nhựa Polymer Polyols nguyên sinh, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Nam - Singapore	5/1/2022
43	MSKU4104626				Cục QLRR	5/1/2022	30122101PGU0077594		Công ty TNHH SIEGWERK Việt Nam	3702008132			Vẹc ni tráng phủ; Mực in phủ chưa pha chế	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Nam - Singapore	5/1/2022
44	TCNU1445296				Cục QLRR	5/1/2022	271221DGGS236244833		CôNG TY TNHH TIếN VươNG VIệT NAM	3702806660			Vải không dệt 100% Polyeste	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Hương	5/1/2022
45	ZIMU1417256				Cục QLRR	5/1/2022	271221YHGJ211284458		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN MộT THàNH VIêN NệM SOFA MINH HạO	3700689609			Vải dệt thoi	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Hương	5/1/2022
46	MRKU7147867				Cục QLRR	5/1/2022	311221268089725		CôNG TY TNHH EVERGREEN HOME FURNISHINGS (VIệT NAM)	3702889963			Chất TOLUENE DIISOCYANATE ,dạng lỏng,	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Hương	5/1/2022
47	MRSU0253540				Cục QLRR	5/1/2022	311221268089725		CôNG TY TNHH EVERGREEN HOME FURNISHINGS (VIệT NAM)	3702889963			Chất TOLUENE DIISOCYANATE ,dạng lỏng,	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Hương	5/1/2022
48	GVCU5043419				Cục QLRR	5/1/2022	031121214126676		Công Ty TNHH Một Thành Viên Bạn Màu Quốc Tế	3701438742			Ván MDF , dạng tấm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Việt Hương	5/1/2022

	DFSU7285418				Cục QLRR	5/1/2022	OOLU2681764908		Công Ty TNHH Chế Biến Gỗ Sao Việt	3702138533			Ván ép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	CBHU9413774				Cục QLRR	5/1/2022	281221COAU7235968820		CôNG TY TNHH HUI SHENG	3702743072			Tấm gỗ ghép ngang làm từ gỗ dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TEMU4519319				Cục QLRR	5/1/2022	040122EGLV003104377164		CôNG TY TNHH SảN XUấT THươNG MạI TOàN THáI HưNG	3701968193			Hạt nhựa nguyên sinh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	SEGU6174966				Cục QLRR	5/1/2022	251221YMLUI226126126		CôNG TY TNHH QI TENG	3702760180			Miếng chắn bằng đồng; Nẹp sắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TCNU6752470				Cục QLRR	5/1/2022	091121ONEYHAMBD0738600		Công ty TNHH FRIESLANDCAMPINA Việt Nam	3700229344			Bột váng sữa loại (Whey Permeate Powder)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	MRSU4699377				Cục QLRR	5/1/2022	301221215370714		Công ty TNHH Phụ Liệu Giày YUESHENG Việt Nam	3702363803			Nhựa Polyeste; Nhựa Polyurethane	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	KOCU4011993				Cục QLRR	5/1/2022	Gỗ thông xẻ		Công Ty TNHH Nhuận Phong	3700861698			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	KOCU5159917				Cục QLRR	5/1/2022	Gỗ thông xẻ		Công Ty TNHH Nhuận Phong	3700861698			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	CAIU9374111				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	DFSU6684239				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	KKFU8159996				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	NYKU5277492				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TCKU7219861				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022

	TGBU4478842				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TGHU6006533				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TLLU4126863				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TLLU5683539				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TRHU7422882				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02003700		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Gỗ xẻ từ gỗ cây Bạch Dương loại AA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TGBU7934078				Cục QLRR	5/1/2022	291221TAOCB21014869		CôNG TY TNHH DONGDA NEW MATERIAL VN	3702635422			(THERMOPLASTIC POLYURETHANE TPU E1198) dạng nguyên sinh dạng hạt;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	GESU3881451				Cục QLRR	5/1/2022	251221SITGTXSG366812-01		Công Ty Cổ Phần Detchun Việt Nam	3702417953			Đinh bấm bằng sắt;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	NYKU4943613				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02279800		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	ONEU0029206				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02279800		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TCLU5143912				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02279800		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TCLU9445314				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02279800		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TEMU7297370				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02279800		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TLLU4126565				Cục QLRR	5/1/2022	ONEYVVOB02279800		CôNG TY TNHH THươNG MạI VINH NHUậN	3702744943			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	CAXU9764528				Cục QLRR	5/1/2022	221221177ICWCWS118476UWS		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP ZHONG JU VIET NAM	3702524497			MÁY DỆT KIM DỌC; MÁY MẮC SỢI	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022

	FFAU4267533				Cục QLRR	5/1/2022	221221177ICWCWS118476UWS		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP ZHONG JU VIET NAM	3702524497			MÁY DỆT KIM DỌC; MÁY MẮC SỢI	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	MSCU9848555				Cục QLRR	5/1/2022	221221177ICWCWS118476UWS		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP ZHONG JU VIET NAM	3702524497			MÁY DỆT KIM DỌC; MÁY MẮC SỢI	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
	TGBU2388354				Cục QLRR	5/1/2022	221221177ICWCWS118476UWS		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP ZHONG JU VIET NAM	3702524497			MÁY DỆT KIM DỌC; MÁY MẮC SỢI	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	5/1/2022
1	POLU2005490				Cục QLRR	05/01/2022	301221HHE-LCB010694		CôNG TY TNHH MITSUBA VIệT NAM	3600241066			Thanh cố định tiếp điểm của rờ le; Trục trượt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	5/1/2022
2	DFSU1706335				Cục QLRR	05/01/2022	281221TCHOCSE2112061B		CôNG TY TNHH GIàY ĐồNG NAI VIệT VINH.	3600265726			Chất xúc tác các loại	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	5/1/2022
3	RLTU2021120				Cục QLRR	05/01/2022	231221MUTOKRVN21120250-01		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN POLYMERIC PRODUCTS V.&H. (VIệT NAM)	3600883881			Hỗn hợp hydrocacbon thơm - dầu bôi trơn khác	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	5/1/2022
4	EGSU3012655				Cục QLRR	05/01/2022	301221S00293215		Công ty CP Công Nghiệp Chính Xác Việt Nam	3600244282			Nhôm tấm hợp kim,hình chữ nhật	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	5/1/2022
5	DFSU6947084				Cục QLRR	05/01/2022	231221KHWASGN2112016		CHI NHáNH CôNG TY Cổ PHầN EVERPIA	0101402121003			Xơ 100%	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
6	YMMU1164161				Cục QLRR	05/01/2022	171221YMLUI243770043		Công Ty TNHH Một Thành Viên Nguyễn Cơ Trí	3602548416			Vải nhám dùng để mài mòn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
7	WHSU6833675				Cục QLRR	05/01/2022	281221NSQPT211299750-01		Công ty TNHH Magx Việt Nam	3600487239			Bột chất Oxit sắt từ Ferrite OP71; Bột Nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
8	UETU5788854				Cục QLRR	05/01/2022	171221JJCOSSGPNC1Z501		Công ty TNHH Sanyo Việt Nam	3601022437			Que giấy phi 2.5	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
9	BEAU5050850				Cục QLRR	05/01/2022	301221CKCOLCH0021480		CHI NHáNH CôNG TY Cổ PHầN CôNG NGHIệP NHựA PHú LâM	0200109445002			bột nhựa PVC dạng nguyên sinh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
10	BEAU5054882				Cục QLRR	05/01/2022	301221CKCOLCH0021480		CHI NHáNH CôNG TY Cổ PHầN CôNG NGHIệP NHựA PHú LâM	0200109445002			bột nhựa PVC dạng nguyên sinh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
11	MAGU2193310				Cục QLRR	05/01/2022	061121EGLV321100008391		CHI NHáNH CôNG TY TNHH OLAM VIệT NAM TạI KHU CôNG NGHIệP BIêN HòA II	6000346337012			Nhân hạt Macadamia	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022

12	TGBU3150993				Cục QLRR	05/01/2022	251221ITITSNHCM2112019		Công Ty TNHH Một Thành Viên Đại Kim	3603304067			Đinh (chưa quét keo)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
13	02 container chưa có số				Cục QLRR	05/01/2022	271221COAU7235677700		CôNG TY TNHH ĐIệN MáY AQUA VIệT NAM	3600257517			Máy giặt dùng trong gia đình	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	5/1/2022
1	TEMU5	SITZ39	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGNCH	PG0165	BINH AN MECHANICAL IMPORT JO	20GP	####		228 PIECE(S)_X000D_CONSTRU	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
2	UETU27	SITW9	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	PA15485	GSP TRADE AND INDUSTRIAL JOIN	20GP	####		21 BUNDLE(S)_X000D_SEAML	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
3	SITU287	SITW9	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	SHAS03	0102679221 # VIET VUONG TELECO	20GP	1076		HOUSEBILL: CABLE, ANTENN	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
4	SEGU67	SITZ80	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	SMSHH	0601067841#XNK GIA NGUYEN CAI	40HC	4725		HOUSEBILL: TEXTILE FABRICS	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
5	SITU278	SITW9	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	PH6085	HA THANH FASHION INCORPORAT	20GP	6586		302 PACKAGE(S)_X000D_FABR	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
6	SEGU47	SITZ64	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	PJ08067	NHIEN GLOBAL IMPORT AND EXP	40HC	####		303 BAG(S)_X000D_WOVEN FA	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
7	TRHU8	SITZ80	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	PK7308	0107161377#SBC DIGITAL JOINT ST	40HC	####		2884 CTNS_X000D_SELF PLAST	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
8	TRHU40	SITZ80	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	HJTCSH	TDT INVESTMENT AND DEVELOPM	40HC	####		HOUSEBILL: FABRICMASTERE	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
9	FFAU16	SITZ90	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITTKH	P2122065	ANH MINH IMPORT AND EXPORT	40HC	6130		1065 CARTON_X000D_DIAPER	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
10	FFAU11	SITZ59	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITTKH	P2122065	HSD INVESTMENT AND DEVELOP	40HC	6465		1520 CARTON_X000D_DIAPER	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
11	UETU56	SITZ89	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH	P2124332	NHAT VIET QUANG NINH IMPORT	40HC	7580		899 CARTONS_X000D_FOOD A	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
12	TRHU67	SITZ89	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH	P2124334	MINH DUYEN SERVICES & TRADIN	40HC	####		3991 CARTONS_X000D_FOODS	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
13	SEGU67	SITZ89	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH	P2124334	MINH DUYEN SERVICES & TRADIN	40HC	####		3780 CARTONS_X000D_FOODS	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
14	SITU909	SITZ89	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH	HSF-252	0105924947#MINH ANH EQUIPMEN	40HC	####		HOUSEBILL: USED FORKLIFT	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
15	UETU57	SITZ90	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH	P2124757	0201825988#33/GXN-BTNMT#BANK	40HC	####		46 PACKAGE_X000D_PLASTIC	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
16	TGBU70	SITZ89	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH		KEIN.,JSC NO 63 VAN PHUC, VAN I	40HC	26010		3068 CARTONS_X000D_FOOD	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
17	TRHU40	SITZ60	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH		0200438707#67/GXN-BTNMT#1614/2	40HC	18210		55 PACKAGES_X000D_PLASTIC	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
18	SITU914	SITZ60	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITYKH		0200438707#67/GXN-BTNMT#1614/2	40HC	17920		77 PACKAGES_X000D_PLASTIC	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
19	TRHU38	SITE94	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGNK		PHI LONG SERVICE AND TRADING	20GP	2410.8		226 CARTON(S)_X000D_SHUTT	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
20	TEMU4	SITZ80	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH		THAI HUNG PAPER EQUIPMENT CO	20GP	23200		20 PACKAGE(S)_X000D_DIREC	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
21	BMOU3	SITZ80	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH		DAI NGOC VIET NAM ENVIRONME	40GP	5596.0		29 PACKAGE(S)_X000D_COUP	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
22	TEMU4	SITZ98	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH		TAX ID:0801147501# CONG TY TNH	20GP	24900		428 ROLL(S)_X000D_RAINCOA	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
23	TGBU70	SITW9	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	ASLSFH	0600415937#VINH THUC COMPANY	40HC	9784.0		HOUSEBILL: FABRICMASTERE	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
24	TGBU27	SITZ80	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGSHH	NEOSHA	0801278367#KF VINA COMPANY LI	20GP	6986.3		HOUSEBILL: FABRIC#HS CODE	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
25	CXDU1	SITE95	SITC HO	########	Cục QLR	04/01/2022	SITGWH		HA NOI BRANCH COOKMIX COMP	20GP	2053.2		99 CARTON(S)_X000D_COOKE	Tân Cảng (	Chi cục H	4/1/2022
26	NYKU4	CND5	EEN WA	01/01/2022	hòng QLR	4/1/2022	ONEYTS	NH0098	ƯƠNG MạI & XUấT N	109374765	CHILDREN BICYCLE AND ACCESSORIES HS			Tân Vũ	QCK cảng	4/1/2022
27	TCLU59	CND5	EEN WA	01/01/2022	hòng QLR	4/1/2022	ONEYTS	NH0098	ƯƠNG MạI & XUấT N	109374765	CHILDREN BICYCLE AND ACCESSORIES HS			Tân Vũ	QCK cảng	4/1/2022
28	NU6473	838228	T GLORY	02/01/2022	hòng QLR	4/1/2022	U7235067	820	CÔNG TY TNHH ĐầU Tư TM Đ	109448738	0 PACKAGES		ARTIFICIAL GRASS CARPET H	am Đình V	QCK cảng	4/1/2022
1	SKHU87	HN005	SINOKO	1/1/2022	Cục QLR	4/1/2021	SNKO0102112009		CôNG TY Cổ PHầN T	0305295830			Rong, tảo biển	CANG DIN	Chi cục H	4/1/2022
2	SKHU99	HN005	SINOKO	1/1/2022	Cục QLR	4/1/2021	SNKO0102112009		CôNG TY Cổ PHầN T	0305295830			Rong, tảo biển	CANG DIN	Chi cục H	4/1/2022
1	SUDU6717699	TW3562952	MAERSK NORBERG	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	214852699		KI. WORKS VIETNAM CO.,LTD ADD: 40 D, OC LAP BLVD, VSIP THUAN AN CITY, BI, NH DUONG PROVINCE, VIET NAM TAX COD, E: 3700422080,		45G1	25150	1000 BAG, FREIGHT PREPAID; BAG, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAG, HIPS GRADE: HP8250 QUANTITY: 25 MTS HS CODE: 3903.19 FREIGHT PREPAID ORIGIN:TAIWAN (INV.NO.4AF1C072Q) APPLICABLE FREE TIME 10 DAYS DEMURRAGE AT (PORT OF DISCHARGE / PLACE OF DELIVERY) ALLOWED AT DESTINATION PORT.;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

2	SEGU1303335	CN0664089	MAERSK NORBERG	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	214963968		CHANG YANG VIETNAM LTD. D10/89Q 1A, NATIONAL ROAD, TAN TAO, BINH TAN DI, STRICT,HO CHI MINH CITY, VIETNAM TA, X ID: 0302479438 FAX: 08.38764422 T, EL : 08-38765371 ATTN: MS. HONG ANH,		22G1	10350	400 SACKS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; SACKS, FREIGHT PREPAID; SACKS, * EMAIL: 18A-23@CHANGYANG.COM.VN; SACKS, DESMOPAN 3695AU 000000 DPS101 (THERMOPLASTIC POLYURETHANE - TPU) PA-BAG 25 KG HS 3909 400 SACKS ON 10 PALLETS;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
3	PONU7786366	CN0653241	MAERSK NORBERG	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	215364396		TAX CODE: K010-901637199# YOUNGSIA, LOGISTICS (CAMBODIA) CO., LTD# ADDR, ESS: NO. 5JEO LOM STREET, PHUM PREY, PRINGKANGTHBONG, SANGKAT CHOMCHAO,, KHANPOSENCHEY,PHNOM,	010-901637199	45G1	13230	1052 ROLLS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, KNITTED FABRIC #6006 FLAT KNIT #6117 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT,VIETNAM TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK UNDER THE RISK,CHARGE AND RESPONSIBILITY BY CNEE`S ACCOUNT FINAL DESTINATION :PHNOM PENH ,CAMBODIA TEL:0769-8101 1666 FAX:0769-8379 7901 PENH,CAMBODIA# TEL: (855) 011 88 11 21# EMAIL:OP6@YOUNGSIA.COM#; ROLLS, EMAIL: GRACY@TTPCO.COM.VN, HA@TTPCO.COM.VN , SUSAN@TTPCO.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
4	MSKU8636313	CN8461465	MAERSK NORBERG	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	215366743		ART FURNITURE INDUSTRIAL CO.,LTD. R, D. NO. 7, TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONE, , BIEN HOA CITY,DONG NAI PROVINCE,, VIETNAM. TEL : 84-61-511065-8 FAX :, 84-61-511070 CONTACT:LUCKY EMAIL:S,		45G1	26810	1582 CARTON, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTON, FREIGHT PREPAID; CARTON, *ONTACT:BELINDA SU EMAIL:BELINDA.Z.SU@LEMANBATH.COM; CARTON, *ALES3@ARTFURNITURE.COM.VN; SALES@ARTFURNITURE.COM.VN TAX ID:3600580848; CARTON, CERAMIC BASIN HS CODE:69101000;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
5	MSKU8734644	CN8517427	MAERSK NORBERG	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	215366743		ART FURNITURE INDUSTRIAL CO.,LTD. R, D. NO. 7, TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONE, , BIEN HOA CITY,DONG NAI PROVINCE,, VIETNAM. TEL : 84-61-511065-8 FAX :, 84-61-511070 CONTACT:LUCKY EMAIL:S,		45G1	26930	1651 CARTON, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTON, FREIGHT PREPAID; CARTON, *ONTACT:BELINDA SU EMAIL:BELINDA.Z.SU@LEMANBATH.COM; CARTON, *ALES3@ARTFURNITURE.COM.VN; SALES@ARTFURNITURE.COM.VN TAX ID:3600580848; CARTON, CERAMIC BASIN HS CODE:69101000;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

6	FSCU8278553	CN8469434	MAERSK NORBERG	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	215367222	NBFRS2112172	SK TRADING CO., LTD. NO. B168, STREET 307, SANGKAT TUMNUB TERK, KHAN CHOMKAMORN, PHNOM PENH, CAMBODIA		45G1	5797	249 CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, *D : 0313431420; CTNS, *D : 0313431420; CTNS, PLASTICS TOY HS CODE:950300;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
7	UESU4663165	CN0655725	MAERSK NORBERG	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	215536382	PLIGZ4C17571	HANSOL ELECTRONICS VIETNAM HOCHIMINH CITY ROAD NO. 6, HO NAI IZ - PHASE 2, PHUOC TAN WARD, BIEN HOA CITY , DONG NAI PROVINCE, VIETNAM		45G1	11072	30 PACKAGE, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGE, FREIGHT PREPAID; PACKAGE, 3600 EA TFT-LCD MODULE LC550EQC-SNA1 TV BUSINESS UNIT,TV,55.00", UHD CLASS, REVISION MODEL HS CODE: 8529.90 TEL: 84.8.3 824 8811/22 FAX: 84.8.3 824 8800 TAX CODE: 0310226744 E-MAIL:THU.HOANG@PANTOS.COM NGA.HUYNH@PANTOS.COM THANHTRAM.NGUYEN@PANTOS.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
8	SEGU9889984	SITZ999133	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SSG319R		0109578455# TAN BINH MINH TRADING A:ND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPAN:Y# MO.435 NGOC THUY STREET,GROUP 20: NGOC THUY WARD,LONG BIEN DISTRICT,:HANOI CITY,VIETNAM# TEL: 0972604613	0109578455	40HR	9726	1280 BOXES_X000D_ FRESH SEAFOOD MUSHROOM#9726KGS#1280BOXES H.S. CODE:0709.59	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
9	TEMU5761034	SITZ992942	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SSG368		TUAN NGHI IMPORT EXPORT AND TRANSPO:RT CO.,LTD ADD: 48/17 LE VAN PHAN, :PHU THO HOA WARD, TAN PHU DIST, HO :CHI MINH CITY, VIET NAM. TAX CODE: :0315429924 TEL: +84-028-38117820 CO:NTACT TO : MRS CHI EMAIL: IMPORTTUA		20GP	27000	9 PACKAGES_X000D_ NATURAL POLISHED MARBLE SLAB THICK: 1.8CM X (171-192)CM X_X000D_ (197-285)CM: HS CODE: 68029110	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
10	SEGU4779475	SITZ999138	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SSG3811		BK QUARTZ CO.,LTD THON BINH DA,XA B:INH MINH,HUYEN THANH OAI,THANH PHO :HA NOI.VIET NAM DIEN THOAI:09445982:64 EMAIL: LEHUYEN288@GMAIL.COM		40HC	27180	15 PACKAGES_X000D_ ARTIFICIAL STONE_X000D_ HS CODE 681019	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

11	BMOU650 6111	SITZ999 165	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SS G3818		THUY SINH PHU TRADING SERVICE CO.,L:TD. 0313868757 470 NGUYEN THAI SON :STR., WARD 05, GO VAP DIST., HCM CI:TY, VIETNAM. TEL:0084-0946 25 26 27: FAX:0084-0946 25 26 27 MAIL : NGOC:THAOHUYNH25@Y AHOO.COM.VN		40HC	10920	638 CARTONS_X000D_ PLASTIC STATUE AND ACCESSORIES HS CODE: 392640	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
12	BEAU271 1540	SITZ996 396	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SS G424		CTY TNHH SX TM XNK AN VINH (AN VINH: CO.LTD.) ADDRESS: NO. 147,STREET N:O.24, BINH TRI DONG B WARD,BINH TAN: DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TRAD:E REGISTER NUMBER+0316047124 TEL: 8:4918884450		20GP	13510	28 PALLETS_X000D_ GLASSINE PAPER H.S.CODE: 4806.40 G.W. 13.51 MTS	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
13	MAGU226 7794	SITZ999 376	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SS G426	GIANT211 2032	3701919742#SGX CO.,LTD#NO.07,THONG NHAT HIGHWAY,SONG THAN 2 IDZ,DI AN WARD, DI AN CITY,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM#TE L:+84 650 377 3125 FAX:+84 650 377 3127	3701919742	20GP	9590.4	296 PACKAGES_X000D_ SHOES MATERIALS# HS CODE:560314#	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
14	TLLU285 8844	SITZ999 160	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SS G428		XIANG SEN COMPANY LIMITED ADD:LOT C:/9B-CN,MY PHUOC 3 INDUSTRIAL PARK,T:HOI HOA WARD,BEN CAT TOWN, BINH DUO:NG PROVINCE,VIETNAM TEL:0916802976,:093322888 08 TAX:3702585676 EMAIL:XIA:NGSEN_VN@1 26.COM KAVINTRAN1989@GMAI		20GP	22534	896 PACKAGES_X000D_ 1. COLOR SAND-- HS CODE: 32041790	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
15	FBLU018 5437	SITZ881 471	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SS G439		YI ZHU CO.,LTD ADD:LOT B07, NO. 3 S:TREET, DUC HOA 1 INDUSTRIAL ZONE , :HAMLET 5, DUC HOA DONG WARD, DUC HO:A DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VN. T:AX CODE: 1101764081 TEL: 072 376532:6-27 FAX: 072 765325		40HC	28168	1120 BAGS_X000D_ ETHYLENE VINYL ACETATE(EVA) 18J3_X000D_ -- HS CODE: 390130	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

16	SITU9075522	SITZ997394	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SSG725		TAX CODE # K007-901636215 COMPANY N:AME: H-A LOGISTICS CO., LTD ADDRESS:: #91E2. STREET 21B/T SANGKAT BOEUN:G TUMPUN KHAN MEANCHEY PHNOM PENH.C:AMBODIA . TEL:+855-86777781, 010 74: 92 07,099 594 519		40HC	17899	597 PACKAGES_X000D_ KNITTED FABRIC HS CODE :600600 CARGO INTRANSIT TO DESTINATION PHNOM PE:NH,CAMBODIA VIA HCM BY TRUCK IS ARRANGED BY CONSIGNEE WITH ALLRISK COS:T AND COUNTED TO THE CONSIGNEE`S ACCOUNT	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
17	TEMU2584233	SITZ999142	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NT2124SSG871		L001-100182852#TOWA INDUSTRY (CAMBO:DIA)CO.,LTD# MANHATTAN SPECIAL ECON:OMIC ZONE SANGKAT BAVET, BAVET CITY:,SVAY RIENG PROVINCE,CAMBODIA ATTN::SANDY TOWA.SANDY@GMAIL.COM#TEL:0085:5 979 361 688	001-100182852	20GP	11582	564 PACKAGES_X000D_ UMBRELLA FRAME PARTS HS CODE:66032000 HANDLE HS CODE:66039010 OPP BAG :HS CODE:39232900 HANGTAG HS CODE:48211000 FABRIC HS CODE:54076100 FINA:L DESTINATION:SVAY RIENG CAMBODIA CAMBODIA CARGO IN TRANSIT TO CAMBODI:A VIA HOCHIMINH CAT LAI PORT BY CNEE AT CARGO`S COST AND RISK.	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
18	UETU2397516	SITW823992	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SITGNBCL273001		NEW SWEET HOUSE INTERNATIONAL CO., :LTD. C9, VIET HUONG INDUSTRIAL PARK:, THUAN AN, BINH DUONG PROVINCE TEL:: 84-274-3753613, FAX: 84-274-37536:12		20GP	22747	483 ROLLS_X000D_ MATERIAL OF RAINCOAT	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
19	PCIU1114517	SITW821503	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SITGNBCL349571		3702727828#ROMY VIETNAM COMPANY LIM:ITED# THIRD FACTORY, LOT C1.3, STRE:ET D 1, DONG AN 2 INDUSTRIAL PART, :HOA PHU WARD, THU DAU MOT CITY BINH: DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL:+84 90: 7156689	3702727828	20GP	6736	303 PACKAGE(S)_X000D_ CORD HS:560750_X000D_ LADDER STRING HS:560750 POLYESTER YARN HS:540247	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
20	BEAU6424338	SITW821563	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SITGNBCL876519		HUNG KHANH IMPORT EXPORT COMPANY LI:MITED ADD:NO.5 STREET 14,TAN HUNG W:ARD,DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY VI:ETNAM TAX:0316403319 TEL:0903 864 7:40 EMAIL: MINHTRANQUANG0103@GMAIL.C:OM		40HC	24237	973 CTNS_X000D_ INDUSTRIAL CHAIN H.S 7315 SANDPAPER H.S 6805 CANVAS(POLYSTER 100%)_X000D_ H.:S 5407_X000D_ FINAL DESTINATION: ICD PHUOC LONG III	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

21	SEGU5276937	SITW822790	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SITGNBCL881027		3700150535 HOAN MY CO LTD ADD:LOT N:O.162,MAP SHEET NO.35,ROAD DT 747, ;QUARTER 7,UYEN HUNG WARD,TAN UYEN T:OWN, BINH DUONG PROVINCE VIET NAM T:ELL:84-274-3758377 . EXT 223.		40HC	27085	1629 PKGS_X000D_ MONOFILAMENT 0.68 BLACK HS:540419	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
22	BEAU6426475	SITW821591	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SITGNBCL881053		TAX ID : 0313006218#TT INVESTMENT S:ERVICE TRADING COMPANY LIMITED 76/1:6 HUYNH TAN PHAT STREET, BINH THUAN: WARD, DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY:, VIETNAM EMAIL:PHAMDUC0692@GMAIL.C:OM	0313006218	40HC	20257	905 PACKAGES_X000D_ HOUSEHOLD APPLIANCES H.S. CODE: 39269090	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
23	TCNU1960531	SITZ471296	INTEGRA	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SITGNBCL881461	UMBOE2021120145	YAMAGUCHI GROUP COMPANY LIMITED. ADDRESS:OBT1, NO.20 BAC LINH DAM, DAI KIM WARD , HOANG MAI DISTRICT, HA NOI CITY, VIETNAM. TEL: 094 117 6666		40HC	5445	57 CARTON(S)_X000D_ MASSAGE CHAIR YA-450_X000D_ MASSAGE CHAIR YA-200_X000D_ HS CODE#901910	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
24	GAOU2022099	CKL004552	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	CKCOKAN0013023		3603076117#Y.K VINA CO., LTD#STREET, 7, GIANG DIEN INDUSTRIALZONE, AN V, IEN COMMUNE, TRANG BOMDISTRICT, DON, G NAI PROVINCE, **,	3603076117	20	1471.3	618 PACKAGES, 1 TON SIZE JUMBO BAG HS CODE: 6305 BELT FOR CONVEYOR HS CODE: 4010 AUTOMATIC CIRCUIT BREAKERS HS CODE: 8535 DYNAMIC BRAKING RESISTOR UNIT HS CODE: 8533;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
25	TCNU5274247	CKL004551	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	CKCOKAN0013047	BSNHCM210501	3603280289#BUCHEON VIETNAM DONGNAI CO.,LTD##ROAD 8, LONG THANH IZ, TAM AN VILLAGE, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM ##TEL:+84 2513 514 570 ##FAX:+84 2513 514 574 #DONGDODUY153@GMAIL.COM	3603280289	40	7838	22 PACKAGES, 85441120 WIRE 85369019 TERMINAL 39269099 CABLE TIE 85369019 CONNECTOR 68159900 CORE 40091290 COVER 48211090 LABEL 39269099 MOLDING 39191099 TAPE 39172929 TUBE;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

26	TEMU8534414	CKL004734	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	CKCOKAN0013047	BSNHCM210501	3603280289#BUCHEON VIETNAM DONGNAI CO.,LTD##ROAD 8, LONG THANH IZ, TAM AN VILLAGE, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM ##TEL:+84 2513 514 570 ##FAX:+84 2513 514 574 #DONGDODUY153@GMAIL.COM	3603280289	40	6620	20 PACKAGES, 85441120 WIRE 85369019 TERMINAL 39269099 CABLE TIE 85369019 CONNECTOR 68159900 CORE 40091290 COVER 48211090 LABEL 39269099 MOLDING 39191099 TAPE 39172929 TUBE;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
27	TGHU6899420	CK349718	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	CKCOTMK0002007		BINH THUAN WOOD TRADING SERVICES JO, INT(*)THANG HAI IP,THANG HAI COMMUN, E,HAM TAN DISTRICT,BINH THUAN.,VIET, NAMTEL; (+84)82899916,		40	5200	2 UNITS, USED & NEW MACHINE (*) STOCK COMPANY.;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
28	CKLU4113233	CK349740	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	CKCOTMK0002007		BINH THUAN WOOD TRADING SERVICES JO, INT(*)THANG HAI IP,THANG HAI COMMUN, E,HAM TAN DISTRICT,BINH THUAN.,VIET, NAMTEL; (+84)82899916,		40	5900	2 UNITS, USED & NEW MACHINE (*) STOCK COMPANY.;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
29	DJLU2187576	DJSA77595	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	DJSCBHC8MS116415		MYUNGJIN VINA CO.,LTD LOT B-2B2-CN,INDUSTRIAL PARK MY PHUOC NO.3 BEN CAT DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL:+84 650 3556 013		CONTAINER 20	11586	TOTAL = 14PALLETS (PART 20` X 1) = SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : PARTS OF MOTOR VEHICLE PLATE - INTERLOCK #H.S. CODE 8708.40 PLATE - LEVER SHIFT #H.S. CODE 8708.40 SHAFT - CONTROL #H.S. CODE 8708.40 LOCK PIN(L31) #H.S. CODE 8708.40 LEVER SHIFT PLATE #H.S. CODE 8708.40 PIN-SPRING #H.S. CODE 8708.40 LEVER SELECT PLATE #H.S. CODE 8708.40 COUNTRY OF ORIGIN OF GOODS : REPUBLIC OF KOREA	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
30	DJLU2187576	DJSA77595	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	DJSCBHC8MS116416		MYUNGJIN VINA CO., LTD LOT B-2B2-CN, INDUSTRIAL PARK MY PHUOC NO.3, BEN CAT DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL:+84 274 3556 013 FAX:+84 274 3556 015		CONTAINER 20	2472	TOTAL = 4PALLETS (PART 20` X 1) = SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : PARTS OF MOTOR VEHICLES LEVER SHIFT BALL #HS CODE 8708.40 FINGER CONTROL #HS CODE 8708.40 LEVER SHIFT #HS CODE 8708.40 CAM SUPT BRKT #HS CODE 8708.40 COUNTRY OF ORIGIN OF GOODS: REPUBLIC OF KOREA	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
31	BEAU5409848	DJSA59625	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	DJSCBHC8MS116409	DDEX21120105H	0312901144#NGUYEN PHUONG EQUIPMENT CO., LTD#NO.537/23, NGUYEN OANH STREET, WARD 17, GOVAP DIST, HCM CITY - VIETNAM	0312901144	CONTAINER 40	17298	TOTAL = 15PKGS (40`HQ X 1) = SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : * WOODEN PALLET : 1 - 12 + C/BOX : 1 - 3 1) ELECTRIC HOIST WITH ACCESSROIES HS CODE:8425	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

32	TEMU4819738	DJ166457	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	DJSCHGV8MS116403		CONG TY TNHH TY MINH LOT CN1, NO. 3 ROAD, SONG THAN 3 INDUSTRIAL ZONE, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL: 84-6503 815406 FAX: 84-9436 17673		CONTAINER 20	8534	TOTAL = 2 SETS (20DRY X 1) = SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : PLASTIC INJECTION MOULDING MACHINE MODEL SP120X	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
33	GESU6248940	515450	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	PCLUPUS02358485	MLCKHCM21120010	3502336577#DONG JIN GLOBAL CO.,LTD#LOT 17, N11 ROAD, DAT DO 1 INDUSTRIAL ZONE,PHUOC LONG THO WARD, DAT DO DISTRICT,BA RIA - VUNG TAU, VIETNAM	3502336577	40HC	5440	BOX (HS3923) PALLET (HS3923) #HS CODE:392310#20 PACKAGES	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
34	PCLU2187894	515380	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	PCLUPUS02412066		3701896848#PHI HIEU COMPANY CO., LTD #NO.506 NGUYEN CHI THANH STREET, GROUP 17, HIEP AN WARD THU DAU MOT CITY, BINH DUOG PROVINCE, VIETNAM TEL:84-274-3585-116 #TEL:TEL:842743585116#FAX:#EMAIL	3701896848	20GP	12040	100% POLYESTER STAPLE FIBER (SOLID REGULAR NON-SILICONIZED) #HS CODE:550320#40 BALES	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
35	SMCU1105202	601865	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SMLMSEL1K2937400	COKR21027500	TO ORDER OF VIETNAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT, DONGNAI BRANCH		D5	18516	40 PE, 40 PALLETS IN TOTAL1X40HC CONTAINER SAID TO CONTAIN:ONE CONTAINER (40 PALLETS) OF .POLYESTER DRAW TEXTURED YARN DTY 75/36 DCY 1H + QUANTITY: 16,833.60KGS + FOB BUSAN (INCOTERMS 2010) ORIGIN:KOREA GRADE:FIRST GRADE +THIS CREDIT NUMBER:5900ILS211200128 + HS CODE: 5402.33 *SEOUL 07790, KO; PE, REA **FAX:+848 38277207 TAX CODE: 031383935;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
36	RJCU2022906	SM414565	PANCON CHAMPION	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SMLMSEL1K4381600		PHUC TRAN SERVICES AND TRADING CO., LTD., NO.52 DCH RESIDENCE, DONG KHE WARD, NGO QUYEN DISTRICT, HAI PHONG CITY, VIET NAM TEL:+84-914392068, **,		R5	28290	1580 CT, 1580 CARTONS IN TOTAL1X40HR CONTAINER SAID TO CONTAIN:FROZEN STRIPED BONITO W/R (SARDA ORIENTALIS) 1500G - 2500G // 17KG NET WEIGHT : 23,239KG FROZEN STRIPED BONITO W/R (SARDA ORIENTALIS) 1500G - 2500G // 20KG NET WEIGHT : 4,260KG;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
37	SEGU3628520	CKL064930	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	CKCOPUS0111400	KR17475429	0302213808 # V.T TRADING CO.,LTD # 5-7-9-11 HUYNH LAN KHANH STREET ,WARD 2ND , TAN BINH DISTRICT , HCM CITY ,VIET NAM.	0302213808	20	6145	1229 CARTONS, 1,229 CARTONS OF HS CODE : 1704.90 PREMIUM KOREAN RED GINSENG CANDY;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

38	CXDU1820495	KH300868	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	KMTCSBS0045556		1101944045#CONG TY CP TM DV ANH DUONG - BRANSON VIET NAM#SO 12 QUOC LO 1A, AP CHANH, XA LONG HIEP,HUYEN BEN LUC, TINH LONG AN, VIET NAM.TAX ID: 1101944045TEL: 0272 363 9944*#0272 363 9944##VI_NHAN_NGUYEN@YAHOO.CO	1101944045	4500	19230	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`HC 54 UNITS I/V NO.GTIV20211214-01 USED AGRICULTURE TRACTORS & OTHER MACHINERYS HS CODE: 8432.29 54UNITS HS CODE: 843229	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
39	NSSU0116453	NS3097431	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NSSLATAO21K00756		IMMORTAL IMPORT EXPORT (CAMBODIA) CO., LTD #9, STREET 474, SANGKAT BOEUNG TROBEK, KHAN CHAMKARMON, PHNOM PENH, CAMBODIA. VAT: K002-901801177 TEL: 855-61 863 477*		CONTAINER 20	17755	430 PACKAGES SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: SPARE PARTS FOR COMBINE HARVESTER HS CODE843390 CARGO TRANSIT TO PNH, CAMBODIA VIA HCM PORT BY TRUCK UNDER CONSIGNEE COST AND RISK. FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA. *EMAIL : LANDOPERATION4@HLHTRANSPORT.COM *FAX: + 848-3740 7775 (HP) EMAIL : NGAN.NGUYEN@SWIFTFREIGHTLOGISTICS.COM PLACE OF RECEIPT : QINGDAO,CHINA	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
40	TRHU3180559	NSL963395	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NSSLBSHCC2102709	EKLX2112034	3603024990#VIETNAM JAPAN CONSTRUCTION MACHINE COMPANY LIMITED#NO. 10, 2A ROAD, BIEN HOA INDUSTRIAL ZONE 2, AN BINH WARD ,DONG NAI, VIETNAM. ATTN:ANH NGOC #TEL:84 -90 3800 561	3603024990	CONTAINER 20	6747	6 PACKAGE SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: #COMPACTOR ASSY #6 PACKAGES #GROSS WEIGHT: 6,747.00 KGS *HS CODE: 8431.49 *INV NO: 20211221-001 *REF NO: 20211221-001	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

41	NSSU7045747	NSL853533	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NSSLBSHCC2102726	GMLKSGN2112096	0310692223#GOLDEN TRUST CO., LTD#204B6 NGUYEN VAN HUONG, THAO DIEN WARD, DIST 2, HCMC, VN	0310692223	CONTAINER 40	20800	1600 CARTONS SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: PLANT CREAMER POWDER 18850KGS HS CODE : 2106.90 CHOCOLATE POWDER 1950KGS HS CODE : 1806.90 ***TAX CODE: 0305538963 ATTN:KATE TEL:84-28-39259110 FAX:39259112/9114 E-MAIL: KATE.LY@PANDA4U.COM	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
42	NSSU7040956	NSL016595	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NSSLICHCC2100896	SWRH21120033	0801143289#THIEN THUAN PHAT CO., LTD#DUONG THAI TRUNG VILLAGE, PHUC THANH A COMMUNE, KIM THANH DISTRICT, HAI DUONG PROVINCE, VIETNAM# TEL: +84 2203721789	0801143289	CONTAINER 40	22896	4320 BOXES SHIPPER``S LOAD & COUNT SAID TO BE: BLACK BEAN & WALNUT & ALMOND (190ML/PACK) INVOICE NO : SY-211220-01 HS CODE : 2202.99 FREIGHT PREPAID	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
43	BEAU5102281	NSL016530	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NSSLICHCC2100905		0316914867#NGOC CHAU TM DV CO.,LTD #430XD NO TRANG LONG STREET, WARD 13, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#ATTN: THANG #EMAIL: CAOQUOCTHANG2005@GMAIL.COM **	0316914867	CONTAINER 40	16920	332 PACKAGES SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: 332 PACKAGES(6,530 SETS/PCS) OF BRAND NEW AUTO SPARE PARTS AND EXCAVATOR SPARE PARTS	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
44	NSSU7026731	NSL026384	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	NSSLICHCC2100907	HVSAHCM2112031	BINH AN MTO IMPORT EXPORT CO.,LTD 39/48/5/7 STREET NO.12, TANG NHON PHU A WARD, THU ĐUC CITY, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX CODE: 0317014403		CONTAINER 40	17000	1703 PACKAGES SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: CLOTHES:6103/FABRIC 5208 PLACE OF DELIVERY : ICD PHUOC LONG 1 CY	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
45	PCLU5151046	874835	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	PCLUPUS02318471		3700393217#MIRAE JOINT STOCK COMPANY. #QUARTER 1B - AN PHU WARD THUAN AN CITY-BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM. TEL:84-0274-3791-038 FAX:84-0274-3791-037 *	3700393217	40HC	21084	POLYESTER STAPLE FIBER (TORAY BRAND) LOW MELT 4DX51MM INVOICE NO:MIB-211202 HS CODE:5503#HS CODE:550320#84 BALES	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

46	TRIU6824010	372237	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	PCLUPUS02410921		0304995131 #HOA XINH MANUFACTURE TRADING SERVICE CO., LTD. #68 NGUYEN HUE STREET,BEN NGHE WARD, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY,VIETNAM TEL: 84-28-2244-3838	0304995131	20RF	4200	148PKGS(8PLTS & 140CTNS) APPLE *INVOICE NO. & DATE: GEHX211227-VT DEC. 29. 2021#HS CODE:630720#148 PACKAGES	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
47	GLDU9328711	889970	SKY WIND	05/01/2022	Cục QLRR	4/1/2022	SNKO010211200849	DSNAKR21120526	0306049796#SAO MAI SANG CO., LTD#44. TUYEN 2 STREET. 4 HAMLET, HOCMON DISTRICT HOCHIMINH CITY,VIETNAM	0306049796	22GP	6599.6	256 CARTONS OF_X000D_ _X000D_ MATERIALS FOR BAG_X000D_ _X000D_ *INVOICE NO.:SM-VN20211224, SM-VN20211227_X000D_ *TAX CODE : 0306049796_X000D_ *HS CODE : 5903.20, 9607.20_X000D_ S.M_X000D_ _X000D_ ITEM:_X000D_ Q`TY:_X000D_ C/T NO:_X000D_ MADE IN KOREA_X000D_ TOTAL : 256 CTNS	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
1	HJCU7795302	ASA8238	KOTA JAYA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	ASASINHCM2112132	SIN0886710	0103045098-001#ITSUWA VIETNAM COMPANY LIMITED - HO CHI MINH BRANCH# A16, PHUOC NGUYEN HUNG RESETTLEMENT ZONE, HAMLET 5, PHUOC KIEN COMMUNE, NHA BE DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0103045098-001	CONTAINER 40	12057	HOUSEBILL: NEOS FINECUT, RUST PREVENTIVE AGENT, NEOS DETERGENT, NOTEBOOKHS CODE: 3402, 3403, 4820MASTERBILL: PREVENTIVE AGENT, NEOS DETERGENT, NOTEBOOK INVOICE NO: ISGI21002872, ISAC-N058S HS CODE: 3402, 3403, 4820 (46 DRUMS, 93 CANS & 50 PCS) NEOS FINECUT, RUST	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
2	KOCU5181443	C12640	KOTA JAYA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	FEDXSIN21E12327		1101870315# 88/CV-HVH.21# SU CHENG VIETNAM CO., LTD. # LOT 27, STREET 9, TAN DUC INDUSTRIAL, PARK, DUC HOA HA COMMUNE, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM	1101870315	CONTAINER 40	20480	PLASTIC SCRAP #34 PACKAGES # HS CODE: 39159000	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
3	GMDU2152216	SG201164	KOTA JAYA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	GMD21SINSGN0817		GALAXY LOGISTICS CO .,LTD. NO 21/115 ALLEY,NUI TRUC STR, KIM MA WARDBA DINH, HANOI,VIETNAM LIAISON OFF.:UNIT 240124/F,TOWER 101 LANG HA ST.,HANOI, VIETNAMTEL: 84-24-35624946 FAX: 84-24-35624947 *		20GP	6542.6	1 X 20`GP STC :1,123 CARTONS 1123 CARTONS OF FILTERSHS CODE : 8421	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

4	DRYU2816700	1972635	KOTA JAYA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	HSINSGN21126730		0303310272#VIETRANS CO.,LTD.#104 NGUYEN CHI THANH ST.,WARD 16, DIST.11.HO CHI MINH CITY,VN.# TEL:848-38124751/848-38127580 /848-38124751, FAX:848-38124761		CONTAINER 20	17950	637 PACKAGES AGRICULTURAL MACHINERY SPARE PARTS (CHAIN, GEAR , PUMP) "CARGO IN TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT-VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & ALL OCCUR CHARGES & RISK OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH, CAMBODIA". FINAL DESTINATION : PHNOM PENH CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
5	BSIU8018410	P5407604	KOTA JAYA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	MEL100291100		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DICH VU KAIZEN VIET NAM, ADDRESS: 54, DUONG SO 7, KP 3,PHUONG LINH TRUNG, TP. THUDUC, TP.HCM **,		45G1	12630	22 PACKAGE, MACHINES *FAX: +61393933707 **HOCHIMINH CITY . VIET NAM TEL:0938385666 EMAIL: TICGROUPVIETNAM@GMAIL.COM TAX ID: 0316949919SHIPPER`S LOAD STOW COUNT & SEAL SHIPPED ON BOARD FREIGHT PREPAID;	VNCLI-HO CHI MINH (CAT LAI), VIET NAM	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
6	RFCU2296089	BLA210204	KOTA JAYA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SELSINSG2201033	SE2201077CLI-01	3901208457#XA MAT INTERNATIONAL FRIENDSHIP TRADING ONE MEMBER CO.,LTD#XA MAT INTERNATIONAL BORDER GATE, TAN TIEN HOMESTEAD, TAN LAP VILLAGE, TAY NINH PROVINCE. VIETNAM MOBILE: 0084-907426977 EMAIL: PHUONG@SPDFVN.COM	3901208457	CONTAINER 20	13518	HOUSEBILL: 909 CARTONS OF WHISKEYS & CIGARETTES #HS CODE: 22083000 & 24022090MASTERBILL: 1X20`GP CONTAINER S.T.C. 909 CARTONS OF WHISKEYS & CIGARETTES HS CODE : 22083000 & 24022090	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
7	BEAU2023764	BLA210201	KOTA JAYA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SELSINSG2201034		VIETGATE SMART DISTRIBUTION JOINT STOCK COMPANY 71 BINH GIA, WARD 13, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY TAX CODE : 0314078504 PHONE: 84837130126 EMAIL: GIANG680983@YAHOO.COM.VN		CONTAINER 20	22310	1X20`GP S.T.C. 982 CARTONS MOTORBIKE`S SPARE PARTS H.S. CODE : 87141090	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
9	MSKU9772443	CN9794136	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215278773		CONG TY TNHH VINH PHUC TT TO 2,AP 2, ,XA THANH TAM,HUYEN CHON THANH, TIN, H BINH PHUOC,VIET NAM TAX NO:380124, 4772 EMAIL:VINHPHUCTT68@GMAIL.COM T, EL:0706459651 TEL:0706459651,		45G1	18030	1138 CARTONS, CARTONS, SOLAR LED HS CODE: 9405 STAND LED HS CODE: 9405;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

10	MSKU3967793	CN0017013	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215278940		TAX NO.: 0310692174 CONG TY TNHH IN, AN PHONG MAO DUONG SO 2, CUM CONG, NGHIEP LIEN HUNG , AP BINH TIEN 2 ,, XA DUC HOA HA , HUYEN DUC HOA , TI, NH LONG AN,VIETNAM LELEANH22@YAHOO.,		22G1	25410	12 PKGS, OUTSOLE BOARD HS CODE:3920.49;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
11	TLLU4675570	CN0011159	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215279102		TAX CODE: 3600585927, HSIEN, YANG INDUSTRIES(VIET NAM) CO.,LTD, LO,		45G1	10450	100 PACKAGES, MATERIAL FOR WOOD PRODUCT HSCODE:8302,9403;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
12	TCKU1125512	CN4659028	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215279843	FOCJZ20624	0311869811 # HOANG GIA TAI HUYNH TRADING-SERVICE COMPANY LIMITED # 89/7M,MY HOA 1,TRUNG CHANH,HOC MON,HO CHI MINH CITY,VIETNAM Tel: Mr.Tai 0946 492 277	0311869811	22G1	16511	HOUSEBILL: GLASS CUBESH.S. CODE: 70161000MASTERBILL: 31 PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, *1 86251596 FAX: 86 591 86251593-803; PACKAGES, GLASS CUBES H.S. CODE:70161000;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
13	MSKU7675721	CN9839043	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215279865		0305431635# THANH HAI TRADING IMPOR, T & EXPORT CO., LTD.# 7B/5A QUANG T, RUNG ST, 11 WARD, GO VAP DIST, HCMC, , VN.# TEL:+848-907333454.# EMAIL:, THANHHAIXNKCT@GMAIL.COM,	0305431635	22G1	12445	368 PACKAGES, FABRIC HS CODE:600410 RACKS HS CODE:830249 GLASS PROTECT HS CODE:392091 LIGHTING HS CODE:940510 PISTON(MOTOBIKE ACCESSORIES) HS CODE:840991 TAPE HS CODE:391910 CHOPSTICKS OF METAL HS CODE:392410;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
14	MSKU7479652	CN9882710	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215279949		INOX SAIGON CO.,LTD 503 HOANG VAN, THU ST., WARD 4,TAN BINH DIST, HO C, HI MINH CITY, VIETNAM TAX ID CODE :, 0302781286 TEL: (84)028-38 443 425, E-MAIL: INOXSAIGON503@GMAIL.COM,		22G1	27640	229 PACKAGES, STAINLESS STEEL WIRE HS CODE:722300;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
15	TCKU9212378	CN9816284	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215448560		#0305878222 #VIPT CO.,LTD #C2/10A T, AN THOI 3, W. TAN HIEP, DIST HOC MO, N, HCMC, VIET NAM #TEL: 848.3812475, 1 #EMAIL : VIPT.MAIL22@GMAIL.COM,		45G1	21008	1693 CTNS, CANDY HS CODE: 1704100000/1704900000 "CARGO IN TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT-VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & ALL OCCURCHARGES & RISK OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH, CAMBODIA". FINAL DESTINATION : PHNOM PENH CAMBODIA TAX CODE/TRADE REGISTER NUMBER: K003-901500345;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

16	MSKU7939697	CN9838721	BF TIGER	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	215455998		DT INVESTMENT TRADING IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED ADDRESS: 276/29/34, A MA LO STREET, BINH TRI DONG A WA, RD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH, CITY, VIET NAM TAX CODE: 0313 560,		22G1	13465	369 PACKAGES, 100% POLYESTER WEBBING HSD 560749 SQUARE BUCKLE HSD 830810 RINGHSD 731822;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
17	SGCU5135814	ASL2192758	JOSCO SHINE	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	AXMHCJ21141072		TAX ID:0313479493# CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI QUANXIN VIET NAM # KCN TAN DO, D11 DUONG SO 2,, AP BINH TIEN 2, X. DUC HOA HA, H.DUC HOA, T.LONG AN, VN# TEL: 0782012034 - 0939817170**,	0313479493	40	17040	84 PACKAGE, PU LEATHER# HS CODE: 5903 **EMAIL: YEHUIYI89@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
18	TCNU6932403	TCLC3017305	JOSCO SHINE	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	TLLYHCJH21145402		TAX CODE:4200111184# DAN LOI ORIENTAL MEDICAMENT CO.,LTD.# 39 HUNG VUONG, WARD CAM PHUC BAC,CAM, RANH CITY, KHANHHOA PROVINCE,VIETNAM (#TEL:+84-258 385 7244*,	4200111184	40	17876	850 PACKAGE, HS CODE:121190 #CHINESE HERBS *#ANHNGUYET@DANLOI.VN);	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
19	FCIU7391946	TCLC3072875	JOSCO SHINE	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	TLTCHCJH21141503	WUX1000757	3602994756#KOKEN VIET NAM CO., LTD# NHON TRACH 3 INDUSTRIAL ZONE-PHASE 2 NHON TRACH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM. TEL/FAX:+84-061-3566170/3566180	3602994756	40	15481	HOUSEBILL: YARN#HS CODE : 5509MASTERBILL: 590 CARTON, YARN HS CODE: 5509 TAX CODE:3602994756;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
20	FBIU0207948	SNK019347	JOSCO SHINE	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	TLTCHCJH21143801		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN NGUYEN CO TRI ADD: 40/12 DUONG 1898 NGUYEN AI QUOC, KHU PHO 4,PHUONG, QUANG VINH, THANH PHO BIEN HOA, TINH DONGNAI TEL/FAX:+84 91 9577989 *,		20	17900	485 ROLL, ABRASIVE CLOTH HS CODE:680510 *COTRINGUYEN79@GMAIL.COM TRADE REGISTER NUMBER 3602548416;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

21	TCNU6352998	TCLC3071288	JOSCO SHINE	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	TLTCHCJH21149001		TAX CODE:1201538248 BELLINTURF INDUSTRIAL (VIETNAM)CO.,LTD ADD: LOT 118B,119A, 120A, 121A,, 122A,123A LONG GIANG IP,TAN LAP 1 COMMUNE,TAN PHUOC DISTRICT, TIEN GIANG PROVINCE,VIETNAM, TEL:0909659664 EMAIL:BAO NGUYEN CHI<NGUYENBAO.TCV@GMAIL.COM>/ZHAOL@BELLINTURF.COM,		40	23525	25 PACKAGE, ARTIFICIAL GRASS MATERIAL HS CODE:540720;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
22	TEMU8471281	TCLC3071562	JOSCO SHINE	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	TLTCHCJH21149002		TAX CODE:1201538248 BELLINTURF INDUSTRIAL (VIETNAM)CO.,LTD ADD: LOT 118B,119A, 120A, 121A,, 122A,123A LONG GIANG IP,TAN LAP 1 COMMUNE,TAN PHUOC DISTRICT, TIEN GIANG PROVINCE,VIETNAM, TEL:0909659664 EMAIL:BAO NGUYEN CHI<NGUYENBAO.TCV@GMAIL.COM>/ZHAOL@BELLINTURF.COM,		40	18960	76 PACKAGE, ARTIFICIAL GRASS MATERIAL HS CODE:540720;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
23	SEGU6586958	CKL050458	STARSHIP URSA	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	CKCOPUS0111176		TRUNG TRIEU NAM CO ; LTD233/24 NGUY, EN TRAI STREETWARD-NGUYEN CU TRINH, , DISTRICT 1 HCM CITYVIETNAM **,		40	23342	36 PALLET, AUTOMOTIVE PARTS HS CODE: 8708.93;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
24	BMOU6844058	SITZ999332	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	CL2138SSG202		0315220016 #HONG PHAT TRADING BUSIN:ESS CO.,LTD #ADD:14 FL,BUILDING HM :TOWN,412 NGUYEN THI MINH KHAI ST,5 :WARD, 3 DIST,HCMVN #TEL:0903183509 :#EMAIL:HONGPHATXNK168@GMAIL.COM	0315220016	40HC	27000	669 PACKAGES_X000D_ TEXTILE FABRIC PVC HS CODE: 590310	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

25	SITU2805362	SITZ996279	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	CL2138SSG350		#0316048015#PRODUCTION TRADING SERV:ICE AN YU COMPANY LIMITED #1A182/1 :VINH LOC STREET, HAMLET 1,PHAM VAN :HAI COMMUNE,BINH CHANH DISTRICT,HO :CHI MINH CITY #TEL: 0903394828 #FAX:: 02835126830 #TAX ID:0316048015 #H		20GP	19914	1299 PACKAGES_X000D_ BAMBOO STICKS_X000D_ HS CODE: 4421.9110	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
26	BEAU2907934	SITZ998867	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	CL2138SSG424		VAT:0309345377# TAD LOGISTICS CO.,L:TD #38 CACH MANG, TAN THANH WARD, T:AN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VI:ETNAM. TEL: 84 028 38124098/ 381240:96 #PTC:HUY NH DUC #EMAIL: IMPORT@T:ADLOGISTICS .COM.VN		20GP	13820	166 PACKAGES_X000D_ HARDWARE TOOLS # HS CODE: 8206# CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY_X000D_ PORT: TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY_X000D_ TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY_X000D_ THEIR OWN: COST / ARRANGEMENT,_X000D_ FINAL DESTINATION_X000D_ PHNOMPENH, CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
27	TWCU2070380	SJJC499756	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	JJCSHSGH1000506		412043000169#MK SEIKO(VIETNAM)CO.,LTD (412043000169)# ZONE A, LOT N 14B - 16A - 16B - 18 - 20 - 22 - 24 - 26 - 28AROAD 14, TAN THUAN EXPORT PROCESSING ZONE, TANTHUAN DONG WARD, DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY,VIET		20GP	15600	24 PALLETS MOTORHS:8501400000	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
28	TWCU8012890	SJJB278366	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	JJCTCSGYL210043		TAX CODE:3700559430#VN NEW ONE-BRAND NON WOVEN CO.,LTD #N3,KHU CONG NGHIEP VIET HUONG,HUYEN THUAN AN,TINH BINH DUONG.VIETNAM#0084-6503744469#	3700559430	40HC	11280	559 BALES POLYESTER NON WOVEN FABRICH.S:560391/560392WOVEN FABRIC WITH COATEDH.S:590390	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
29	DFSU6938668	SJJC341615	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	JJCUBSGKNC1ZA92		TLP TAN PHU COMPANY LIMITEDLOT 10, STREET 1, HOANG GIAINDUSTRIAL CLUSTER, MOI 2 HAMLET,MY HANH NAM COMMUNE, DUC HOADISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAMTEL 0272 377 5038 TAX 0314128699EMAILCSMINH PHUNG@GMAIL.COM		40HC	24680	41 FLE-CON-BAGS RECYCLED PLASTIC LLDPE PELLETS HS CODE:3901.4000	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

30	TRHU6957365	SJJB173842	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	JJCXMSGAWS10038		VAT :0309345377#TAD LOGISTICS CO.,LTD# 38 CACH MANG, TAN THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM.TEL: 84 028 38124098/ 38124096PTC:HUY NH DUC#EMAIL: IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN#		40HC	23583	40 PALLETS TOP ENDS OF ALUMINUM CANS 200 R/P PRINTED 1 SIDE#40PALLETS#8290520PIECES #HS CODE 830990CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINHCITY PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK ARRANGEDBY CONSIGENEE BY THEIROWN COST ARRANGEMENT,FINAL DESTINATION PHNOMPENH,CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
31	FCIU6576483	SITZ522165	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGLYBU228928		TO:YUE DA CO.,LTD 59/2 TO 1,KHU PHO: BINH GIAO,PHUONG THUAN GIAO ,THANH: PHO THUAN AN,TINH BINH DUONG,VIET :NAM		20GP	27442	1091 PACKAGE_X000D_ BROWN FUSED ALUMINA_X000D_ HS:281810 GLOVES HS:611693	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
32	SEGU1976423	SITZ867879	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGSHSGQ218145		MIN WIE INT`L VIETNAM CO.,LTD D1-D2:-D3 AREA, GIAO LONG INDUSTRIAL PART:, AN PHUOC VILLAGE, CHAU THANH DIST:RICT, BEN TRE PROVINCE, VIETNAM TEL::0084(075)3636477 E-MAIL: VNMWCUSTO:MS@GMAIL.COM FAX:0084(075)3637748 T		20GP	19940	329 PACKAGE(S)_X000D_ CLOTH (HS CODE: 56031300)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
33	SEGU2549642	SITZ867803	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGSHSGQ218145		MIN WIE INT`L VIETNAM CO.,LTD D1-D2:-D3 AREA, GIAO LONG INDUSTRIAL PART:, AN PHUOC VILLAGE, CHAU THANH DIST:RICT, BEN TRE PROVINCE, VIETNAM TEL::0084(075)3636477 E-MAIL: VNMWCUSTO:MS@GMAIL.COM FAX:0084(075)3637748 T		20GP	19920	419 PACKAGE(S)_X000D_ CLOTH (HS CODE: 56031300)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
34	BEAU2677786	SITZ983750	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGSHSGW13010		TAX CODE:0302024871 COLOR FAIR THRE:ADS CO.,LTD. ADD:A3/1 ROAD NO 2B,VI:NH LOC INDUSTRIAL PARK,BINH TAN DIS:TRICT HOCHIMINH CITY EMAIL:MS.VN@MI:NG-SHYANG.COM.TW TEL:0084-28-376509:48-51 FAX:0084-28-37650952		20GP	13030	380 PACKAGE(S)_X000D_ POLYESTER YARN # 1200 PCS#10200KGS HS:5402_X000D_ POLYESTER YARN # 1200 PCS#:2000KGS HS:5508 OF LOADING	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

35	BEAU2675124	SITZ867720	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGSHSGW13011		THANH KY TRADING-CONSTRUCTION CO.,:LTD 171 PHAM THE HIEN, WARD 2, DIST:. 8,HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: +8:4-903705694		20GP	12333	27 ROLL(S)_X000D_ PVB FILM_X000D_ HS:392091	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
36	SEGU6675192	SITZ532158	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGTCSGH00224		DS VINA CO.,LTD LOT A4, KSB INDUSTR:IAL PARK(ZONE B), DAT CUOC COMMUNE,: BAC TAN UYEN DISTRICT,BINH DUONG P:ROVINCE, VIETNAM.		40HC	10950	215 ROLL(S)_X000D_ 100% POLYESTER MESH	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
37	BEAU4336665	SITZ532221	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGTCSGK50576		GIALINH TH VIETNAM COMPANY LIMITED :TAX ID: 0108862329 FLOOR 5, BLOCK N:O2, GOLDSEASON 47 NGUYEN TUAN STREE:T, THANH XUAN TRUNG WARD,THANH XUAN: DISTRICT, HANOI, VIETNAM TEL: +84 :03 28 182 525		40HC	21865	88 BALE(S)_X000D_ POLYPROPYLENE STAPLE FIBER_X000D_ 6D X 100MM RAW WHITE 88 BALES HS CODE:5503:4000	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
38	PCIU0169182	SITZ532270	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGTCSGK50580		TAX CODE:3901313130#CONG TY TNHH DE:T MAY TAN NHA# DUONG SO 08,KCN TRAN:G BANG,PHUONG AN TINH,THI XA TRANG :BANG,TINH TAY NINH,VIET NAM# TEL :0:0842763510568# EMAIL:KKLIU@OUTLOO K.:COM ATTN:MR.LIU	3901313130	20GP	14098	248 ROLL(S)_X000D_ GREY CLOTH 100%POLY 235CM# 248ROLLS#14098KGS# HS:5407	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
39	SEGU2562372	SITF409396	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGTCSGP00517		FOTAI VIETNAM ENTERPRISE CORP. 73/1:, NGUYEN THAI BINH STREET,PHU HOA W:ARD, THU DAU MOT CITY,BINH DUONG PR:OVINCE,VIETNAM. TRADE REGISTER NUMB:ER:3700228453 T:0084972950898		20GP	9533	147 PACKAGE(S)_X000D_ POLYPROPYLENE FILAMENT_X000D_ POLYPROPYLENE SEWINGTHREAD HS CODE:54024410,54:024900 #147PACKAGES#9533KGS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

40	SITU2836110	SITZ535000	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SITGTCSGP00518		XINKE TOOLS (VIETNAM) CO.,LTD LOT 4:0A,LINH TRUNG III IP & EPZ,AN TINH :WARD ,TRANG BANG TOWN, TAY NINH PRO:VINCE,VIET NAM. TEL :84-02763 58066:6 / FAX :84-02763 850666 HP : 09090:83508-MS AMY MAIL: VIETPHUONGN88@GM		20GP	17738	208 PACKAGE(S)_X000D_ FORGED?LANK_X000D_ HS:7326191000 GRINDING WHEEL_X000D_ HS:680422100 LABEL_X000D_ _X000D_ _X000D_ HS: 4811410000 CARTON_X000D_ HS:4819100000 MOULD_X000D_ HS:8480419000 #208PACKAG:ES#17738KGS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
41	SKYU2736816	7287701	CAPE NABIL	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	SNLBSHVL5500186		0313647412 3700232393#NGAI MEE PACKAGING INDUSTRIES (VN) COMPANY LIMITED# NO.9A,ROAD 6,SONG THAN 1 INDUSTRIAL PARK,DI AN WARD,DI AN CITY,BINH DUONG PROVINCE.VIETNAM.# TEL.:008402743742299 FAX:008402743742300 VN		22G0	15283	VMPET FILM HS CODE:392062	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
42	BSIU2617278	SITZ997569	SITC KAWASAKI	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	KT2128SSG201	XMHCMW44717K01	4000790845#PHUOC KY NAM JOINT STOCK COMPANY#THUAN YEN INDUSTRIAL ZONE, HOA THUAN WARD,TAM KY CITY,QUANG NAM PROVINCE,VIET NAM	4000790845	20GP	6095	HOUSEBILL: COW LEATHERMASTERBILL: 144 BAGS_X000D_ COW LEATHER HS CODE : 41079900	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
43	CBHU5688290	SITJ745572	SITC KAWASAKI	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	KT2128SSG7811		#0316704757 #VU TUYEN CO.,LTD #36 S:TREET 4,HAMLET 2,BINH HUNG COMMUNE :BINH CHANH DISTRICT,HO CHI MINH CIT:Y VIETNAM #TEL:08-37925510		20GP	21046	585 ROLLS_X000D_ FABRIC HS:54076990	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

44	DFSU7549640	TSP0633518	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	721111771190		TAX NO.=3702731870 #KAHONG(VIET NAM)CO.,LTD #NO.30, VSIPII STREET 1,VIETNAM - SINGAPORE II INDU, STRIAL PARK,KLHCN-DV-DT BINH DUONG,HOA PHU WARD,THU DAU MOT CITY,BINH **,	3702731870	40HQ	6905.9	1 (1181 CTN) , PLASTIC PARTS / POWER CORD HS CODE=3926909090 *GUANGDONG PROVINCE, P.R. CHINA **DUONG PROVINCE, VIETNAM #MR SINH,PHONE=+84-986769079 #EMAIL=ALICE@KAHONGVN.COM #XIAOPING_XIE@SIIL.COM.CN #CD01@KAHONGVN.COM #JING.YANG@SIIL.COM.CN ***DUONG PROVINCE, VIETNAM MR SINH,PHONE=+84-986769079 EMAIL=ALICE@KAHONGVN.COM XIAOPING_XIE@SIIL.COM.CN CD01@KAHONGVN.COM JING.YANG@SIIL.COM.CN TAX NO.=3702731870;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
45	TSSU5100624	TSP0912196	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	721111830040		TAX NO.=3702731870# KAHONG(VIET NAM)CO.,LTD# NO.30, VSIPII STREET 1, VIETNAM -SINGAPORE II INDU, STRIAL PARK,KLHCN-DV-DT BINH DUONG,HOA PHU WARD,THU DAU MOT CITY,BINH **,	3702731870	40HQ	12661	1 (2101 CTN) , PLASTIC PARTS / TRANSFORMERS / POWER CORD #HS CODE=3926909090 #12660.61 KGS #20PLTS(1102CTNS) + 999CTNS *GUANGDONG PROVINCE, P.R. CHINA **DUONG PROVINCE, VIETNAM# MR SINH,PHONE=+84-986769079# EMAIL=ALICE@KAHONGVN.COM XIAOPING_XIE@SIIL.COM.CN CD01@KAHONGVN.COM JING.YANG@SIIL.COM.CN ***DUONG PROVINCE, VIETNAM MR SINH,PHONE=+84-986769079 EMAIL=ALICE@KAHONGVN.COM XIAOPING_XIE@SIIL.COM.CN CD01@KAHONGVN.COM JING.YANG@SIIL.COM.CN TAX NO.=3702731870;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
46	TGHU1579569	P3679089	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	AHHF300498		YUE DA CO.,LTD, 59/2 TO 1,KHU PHO BINH GIAO,, PHUONG THUAN GIAO,THANH PHO THUAN, AN,TINH BINH DUONG,VIET NAM, TEL:0966-904808,		22G1	26204	1041 PACKAGE(S), GLASS BEADSSAND BLASTERHS CODE:701820*TEL: +86 0760-23891186 ZSVSD88-163.COM; PACKAGE(S), **MST:3702454190 VNYUEDA-163.COMFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
47	SEGU4145300	P3655952	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	AHHY028552		0307741689# TPV, INTERNATIONAL CO., LTD., #38 CACH MANG STR.,, TAN THANH WARD, TAN PHU DIST.,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#,		45G1	15922	314 PACKAGE(S), POLYPROPYLENE WOVENBAGS 6305.33CARGO TRANSITTO PNH,CAMBODIA VIA HCM PORTBY TRUCK UNDER CONSIGNEE; PACKAGE(S), COST AND RISK FINALDESTINATION:PHNOMPENH,CAMBODIACARRIERÃ¢Â?Â?S LIABILITY CEASES AT PORT OF DISCHARGEFREIGHT PREPAID; PACKAGE(S), **KHAND DANGKEAEREACHTHEANI PHNOM PENHTEL : 089 22 89 39E-MAIL:LYMINWU888-GMAIL.COM; PACKAGE(S), ***TEL: +84 38123849#INFO-TPV.COM.VNSEA.TRANSIT-TPV.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022

48	NLLU4196485	ASL2184482	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	ASKHC3PKA30063		VIET MY HANDBAG INDUSTRY CO.LTD TAX CODE:0316009182,23 CAY TROM, AP PHUOC HOA, XA PHUOC HIEP,, HUYEN CU CHI, THANH PHO HO CHI MINH,VIET NAM ATT:XIAO YONG LI TEL/FAX:08887829 92, EMAIL:CKVN@CKPANASIA.COM,		40	23170	1115 PACKAGE, HANDBAG MATERIAL HS CODE :42021290.00 DESICCANT HS CODE :28272000.00 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
49	AXEU2003628	ASL2183801	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	ASKHC3PKA30088		VAT:1101754862 CONG TY TNHH TAN DUONG QUANG VIET NAM. ADD:LO I18B-I19, DUONG SO 5, KCN HAI SON,XA, DUC HOA HA, HUYEN DUC HOA,TINH LONG AN,VIETNAM TEL: 0084-272 -3900400 FAX: 0084-272 -3900500 , MAIL: SUNNY779982@GMAIL.COM,		20	19190	881 PACKAGE, GRINDING STONE HS CODE :680430 PROOFING PAPER HS CODE :482390 SAND PAPER HS CODE :680520 FLOSS FILTER ELEMENT HS CODE:842199 CARBOR ELECTRODE BRUSH HS CODE :854520 WELDING WIRE HS CODE :831120 PATTERN PRINTING CYLINDER HS CODE :844391 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
50	TCNU5379546	C2759354	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	CMZ0709687B		PHU HUY PHAT ONE MEMBER COMPANY, LIMITED, NO 813,MAP NO 41,BINH CHANH QUARTER, KHANH BINH WARD,TAN UYEN TOWN,, BINH DUONG PROVINCE# MST:3702309080#,		45G1	17300	515 PACKAGE(S), PARTS OF TV MOUNT : WALL MOUNTHS CODE:830242PARTS OF TV MOUNT :MAIN ARMHS CODE:830242PARTS OF TV MOUNT :FOREARM; PACKAGE(S), HS CODE:830242PARTS OF TV MOUNT : PEDESTALSHS CODE:830242**DELIVER01-AB-LOGISTICS.VN; MAIVO.VQ-GMAIL.COMTEL:0650-3639-094 FAX:0650-3639-095#;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
51	SEGU6086593	C2581052	APL JEDDAH	04/01/2022	Cục QLRR	04/01/2022	CMZ0713521		YUAN JIN TECHNOLOGY CO., LTD., CN17, ROAD NO.4, SONG THAN 3, INDUSTRIAL ZONE, THU DAU MOT, CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM, ATTN: QUE ANH HOANG MAIL:IE.YUANJIN GMAIL.COM,		45G0	28540	35 PACKAGE(S), PAPER SHREDDER PARTS*PROVINCE, CHINAATTN: JANET WONGMAIL:DSALE-SZMAOXIN.COMTEL0755-27165495 FAX0755-27126323; PACKAGE(S), **TEL:0274.3802283;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	4/1/2022
1	DFSU1751400	TSP0845048	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111771121		0313810450# AIR SEA ASIAN JSC# HEAD= 5 DONG DA STREET, WARD 2, TAN BINH DIST,HCMC, VIET NAM#**,	SAME AS CONSIGNEE,	20GP	6380	1 (423 CTN) , COMPUTER ACCESSORIES KEYBOARD #HS CODE=84716030 MOUSE #HS CODE= 84716040 KEYCAPS #HS CODE = 853650 #6380KGS#423CARTONS *DISTRICT,SHENZHEN CITY,CHINA TEL=0755-82336126 **TEL= 02822 539 680# FAX= 02822 539 6881# EMAIL= MANAGER@ASANCO.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022

2	FCIU8509627	C2762483	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	CMZ0713657		TAX0314198618, LHTS TRANSPORT COMPANY LIMITED, 415/23 TRUONG CHINH, PHUONG 14,, QUAN TAN BINH, TP.HCM, ATTN:LUCY TEL:(028) 6296 1781 OR,	TAX0314198618, LHTS TRANSPORT COMPANY LIMITED, 415/23 TRUONG CHINH, PHUONG 14,, QUAN TAN BINH, TP.HCM, ATTN:LUCY TEL:(028) 6296 1781 OR,	45G1	9250	2 PACKAGE(S), MACHINEHS CODE:8465***(028) 6296 1770EMAIL: HCM-SERVICE-UNITED-PROSPER.COM;	VNCLI-CAT LAI PORT-VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	4/1/2022
3	GAOU2025400	TSP0633080	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111771268		TAX CODE= 0309194953 #WORLDWIDE LINK CO.,LTD #39B TRUONG SON STREET, WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HO, CHI MINH CITY, VIETNAM #EMAIL= IMPORT@WLINK.BIZ**,	SAME AS CONSIGNEE,	20GP	2872.7	1 (184 PKG) , COMPUTER ACCESSORIES #HS CODE= 8473 #2872.72KGS#184PACKAGES *PLAZA,NO. 4002 SHENNAN RD., EAST, LUOHU DISTRICT,SHENZHEN, CHINA ZIP CODE=518007 VAT NO.= 91440300792569894C TEL=0755-25153718 FAX=0755-25153480 **#TEL= 0975766294;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
4	GAOU6024778	TSP0912120	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111784657		CNEE ID=TRN 0312545104# EXPEDITORS VIETNAM CO. LTD.# 3/F, THE FLEMINGTON TOWER 182 LE DAI HANH, W, ARD. 15, DIST. 11 HOCHIMINH CITY **,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	8180	1 (907 CTN) , #HTS CODE= 851762, 851821, 851822 851840, 854370 SPEAKER, STATION AMPLIFIER HEADPHONE, SOUND EQUIPMENT #11166KGS#1307 CARTONS *CHINA **VIETNAM# VIETNAM#TEL=84 8 3962 1968 #CNEE CONTACT=WEE THOE SEET;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
5	GAOU6760212	TSH1801507	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	210111111674		TAX ID=0312791043 #PETROLEUM HIGH TECHNOLOGY PRODUCTS DISTRIBUTION JOINT STOCK COMAPANY #6TH FLOOR,, PETRO VIETNAM TOWER, 1-5 LE DUAN ST, DISTRICT1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL=(84-8)39107979#FAX=, (84-8)39107788,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	13180	1 (1031 CTN) , LAPTOP #HS CODE=8471.30.20 #13180.48 KGS#1031 CARTONS;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
6	TCNU7594471	TSP0912294/	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111772029		TAX NO= 0315801719# TAN MINH CUONG EXPORT IMPORT CO., LTD# 103/30 SO 2 STREET, WARD 3, DIST GO VAP, , TPHCM **,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	9230	1 (827 CTN) , SPEAKER# HS CODE=851822# PART OF SPEAKER# HS CODE= 851890# 9230KGS# 827CARTONS# *GUANGZHOU,CHINA **TEL=0972381179# EMAIL=HONGPHU1179@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
7	TEMU5676518	TSP0632604	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111773194		TRADE REGISTER NUMBER0102705312001 #SCANWELL LOGISTICS VIETNAM CO., LTD. - HCM BRANCH #FLOOR 13, , PEARL PLAZA, 561A DIEN BIEN PHU STREET, WARD 25, BINH THANH DISTRICT,**,	SAME AS CONSIGNEE,	20GP	1326.9	1 (303 CTN) , PLASTIC TOYS #HS CODE=950300 #1326.85KGS#303CTNS **HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL=+84-28-3510-6866 #FAX=+84-28-3510-6880;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022

8	TLLU7886978	TSP0845019/	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111772142		TAX ID= 0402065198 #GLOBAL OLA IMPORT EXPORT LIMITED COMPANY #NO 58, PHUOC LY 9 STREET, HOA MINH WA, RD, LIEN CHIEU DISTRICT, DA **,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	15620	1 (1105 PKG) , STAINLESS STEEL SINK_ #HS CODE= 732410 #15620KGS #1105PACKAGES *STREET DONGGUAN,CHINA **NANG CITY, VIETNAM #TEL NO= 0935667588 #EMAIL= GLOBALOLAXNK@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
9	TLLU8827497	TSP0903738/	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111772128		TAX CODE=0315239810 #ORIENTAL LOGISTICS MULTIMODAL TRANSPORT COMPANY LIMITED #2ND FLOOR,131 XO VIET, NGHE TINH STREET,WARD 17,**,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	14470	1 (1077 CTN) , BICYCLE PARTS #HS= 760820 HS= 871491 #31000.000KGS #1884CARTONS *SHANGHAI 200336 CHINA TEL=+862155897188 EXT8010/EXT8013 **BINH THANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM, #T=842862853868-73 #F=842862853866/7 #EMAIL=INBOUND@HCM.OLC-GROUP.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
10	TRHU6616461	TSP0067002	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111798432		TAX CODE= 0106250994# NOI BAI LOGISTICS CO., LTD# GROUP 8, VINH NINH VILLAGE, VINH QUYNH COMMUNE,T, HANH TRI DIST., HANOI, VIETNAM# **,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	13096	1 (1276 PKG) , LED LIGHTS MATERIALS# HS CODE=940599#13096.03KGS#1276 PACKAGES *ROAD,GUANGZHOU,P.R.C. **CTC=MS JENNY.# TEL=84-961 666 590# EMAIL=JENNY@NOIBAILOG.VN CUS-HN@NOIBAILOG.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
11	TSSU5120723	TSH1804755	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	210111093802		TAX CODE= 0311089603 #QUANTERM LOGISTICS (VIET NAM) CO., LTD #6TH FL, H2 BUILDING, 196 HOANG DIEU , STR., WARD 08, DIST. 4, HO CHI MINH CITY, VIET NAM #TEL=+84.28.3943.2000#FAX=+84.28.3943., 3793 #EMAIL=IMPORT.HCM@QUANTERM.COM.VN,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	5590.3	1 (185 PKG) , 194PKGS =27PLS+167CTNS MOTHER BOARD#(HS CODE= 84733010) MONITOR#(HS CODE= 85285200) INV# INU-LC1075, INU-LC1077, INU-LC1087 T/S CARGO FR CHINA TO HOCHIMINH VIA HKG BY TRUCK #7484.1 KGS#194 PACKAGES *ZIP CODE=510623 VAT NO.=91440101717857941P TEL=020-32102688;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
12	TSSU5122808	TSH1809036	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	210111083506		MST=1101920407 #CONG TY TNHH MTV TM TUONG HOANH #AP 6 CAU NGA NAM, XA AN THANH HUYEN BEN LUC, TINH , LONG AN,VIETNAM. #TEL=84 90 7715863,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	7665	1 (730 CTN) , BIOSLIM HERBAL TEA BAG #HS CODE 0902 4090 #7665 KGS#730 CARTONS;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
13	TXGU5783519	TSH1730221	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	800150137409		0316836217 #UNICORN LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY #ADDRESS= 18 DONG VAN CONG STREET, BINH TRUNG TAY, WARD, THU DUC CITY,HO CHI MINH CITY, VIET NAM #PHONE= 0987453247 / 0901556567**,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	7090	1 (348 PKG) , KIDS TOYS #HS CODE= 950300 #7090KGS#348PKGS *TELL=+86-755-82203852/22966930 FAX= +86-755-82125327 **#EMAIL=CUS01@UNICORNLOGS.COM ;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022

14	TXGU6836737	TSP0633173	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111770995		VAT NUMBER=0301420551# CARGOTEAM# LOT E6,K1 ROAD,CAT LAI INDUSTRIAL ZONE #2,THU DUC CITY,HO CHI MIN, H CITY,VIETNAM#**,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	7306.3	1 (857 CTN) , COMPUTER PARTS #HS CODE 8473309000# 7306.26KGS#857 CARTONS *DISTRICT,SHENZHEN,CHINA **TEL.(84.028)37 42 37 77 EXT=112 / (84.028)39 48 72 69 EXT=105;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
15	TXGU6850150	TSP0549846	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111772272		TAX NO.=0312603116#MEGAHOME CO.,LTD. #1768/10/14 TINH LO 10 STREET, QUARTER 1, TAN TAO WARD, BIN, H TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	9920	1 (761 PKG) , LOTION PUMP #HSCODE=961610 *DANZAO TOWN.NANHAI.FOSHAN.GUANGDONG CHINA **#EMAIL=IMEX3.MEGAHOME@GMAIL.COM #TEL= 0346855902;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
16	TXGU6904739	TSP0903794	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111771183		TAX ID=0301776205# VINALINK# 226/2 LE VAN SY, WARD 1, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM, .#**,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	10260	1 (1479 CTN) , SPEAKER PARTS #HS CODE=85189040 #17630 KGS #756CARTONS=10PLTS 1479CARTONS=20PLTS **TEL=+84 28 3991 9259# FAX=+84 28 3991 9459;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
17	TXGU6907403	TSP0858433	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111813562		TAX ID=3702911506# CONG TY TNHH NGAN LAM# THUA DAT SO 60,TO BAN DO SO 119,KHU DO THI MOI, PHUONG HO, A PHU,THANH PHO THU DAU **,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	2270	1 (306 PKG) , FURNITURE ACCESSORY# HS CODE= 940390# 2270 KGS#306 PACKAGES **MOT,TINH BINH DUONG , VIET NAM# TEL= 0084-702517888# E-MAIL= CHENGGONG2015@FOXMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022
18	TXGU6908272	TSP0903581	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	721111780673		TAX CODE= 0317043972 #DANH KHANG IMPORT EXPORT TRADING SERVICE COMPANY LIMITED #ADD= NO 92 TAN TRAN, G STREET, 9 WARD, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	24060	1 (4 UNT) , USED MACHINERY. 842952 *GUANGZHOU CHINA **#TEL= 028 38251517 #EMAIL= NV.GIANG1905@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI- VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	4/1/2022

19	UETU2280880	P3829307	APL JEDDAH	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	CMZ0712842		OLIVIN LOGISTICS CO.,LTD, 151 BACH DANG ST., WARD 2,, TAN BINH DISTRICT, HCMC, VIETNAM., TAX ID: 0313219110, TEL: (84-8) 38420655 / FAX: (84-8) 38420656,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	5950	424 CARTONS, COMPUTER SPEAKERSSOUNDMAX: MODEL R-200 (5W) 1PCS/SETSUPPORT AUX, BLUETOOTH, TFCARD.SOUNDMAX: MODEL R-300 (5W) 1PCS/SETSUPPORT AUX, BLUETOOTH, TFCARD.; CARTONS, SOUNDMAX: MODEL R-800 (31W) 1PCS/SETSUPPORT AUX, BLUETOOTH, TFCARD.SOUNDMAX: MODEL A-4000 (60W) 5PCS/SETSUPPORT AUXSOUNDMAX: MODEL A-140 (10W) 2PCS/SET; CARTONS, SUPPORT AUXSOUNDMAX: MODEL A-160 (6W) 2PCS/SETSUPPORT AUXSOUNDMAX: MODEL A-160 (6W) 2PCS/SETSUPPORT AUX; CARTONS, SOUNDMAX: MODEL A-2120 (60W) 3PCS/SETSUPPORT AUX, BLUETOOTH, SDCARD, USB,KARAOKEH.S.CODE: 8518.22FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT-VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	4/1/2022
20	CAIU2424993	CN9877130/	BF TIGER	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215453059		CONG TY TNHH SAN XUAT XUAT KHAU MAY, MAC THU TAM ADD : 57/2 TX21, THANH, XUAN WARD, DISTRICT 12, HO CHI MIN, H CITY TAX CODE : 0315 827 795,	SAME AS CONSINGEE,	CN9877130/		624 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, USED INDUSTRIAL SEWING MACHINES 624 PCS HS CODE : 84 52 29 00;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
21	MRKU4796034	CN4658912/	BF TIGER	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215454778		BICH HAO INDUSTRY CO.,LTD ADD: 22/6, B, GROUP 11, HAMLET 3, XUAN THOI SO, N COMMUNE, HOCMON DISTRICT, HO CHI, MINH CITY, VIET NAM,	SAME AS CONSIGNEE,	CN4658912/		78 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, HAND STACKER HS CODE:8427900000 HAND PALLET TRUCK HS CODE:8427900000 LIFTING TABLE HS CODE:8427900000 TILTING BARREL FORK LIFTHS CODE:8427900000 HAND TROLLEY HS CODE:8716800000 TEL: +84908256932 REPRESENTED BY MS. TRAN DOAN THI ANH NGA, GENERAL MANAGERTAX CODE: 0314120611;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

22	MRKU5500419	CN8341629/	BF TIGER	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215371647		HOANG NGAN DVTM XNK CO.,LTD ADD:83/, 28 VUON LAI STREET,PHU THO HOA WARD, , TAN PHU DISTRICT,HO CHI MINH CITY, ,VIET NAM TAX CODE:0317072973 TEL:0, 901623900 EMAIL:HOANGNGANDVTMXNK@GM,	SAME AS CONSIGNEE,	CN8341629/		950 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *AIL.COM; PACKAGES, LED LIGHT HS CODE:940510 ARTIFICIAL FLOWER HS CODE:670210 LANTERNS HS CODE:940550 BASINS HS CODE:691010;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
23	MRKU5903374	CN9838109/	BF TIGER	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215278755		DAI HAI IMPORT EXPORT SERVICE TRADI, NG COMPANY LIMITED ADD:67 NO.29 STR, EET,BINH TRI DONG B WARD,BINH TAN D, ISTRICT,HCM CITY PHONE:(+84)9668886, 60 TAX CODE:0316780571 G-MAIL:DUONG,	SAME AS CONSIGNEE,	CN9838109/		949 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, *QUYPHUONG991@GMAIL.COM; CARTONS, LED LIGHT & ACCESSORIES HS CODE:940540. BEDROOM FURNITURE HS CODE:940350.;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
24	MSKU7358630	CN4656911/	BF TIGER	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215460504		CONG TY TNHH SAN XUAT XUAT KHAU MAY, MAC THU TAM ADD : 57/2 TX21, THANH, XUAN WARD, DISTRICT 12, HO CHI MIN, H CITY TAX CODE : 0315 827 795,	SAME AS CONSINGEE,	CN4656911/		631 PIECES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PIECES, FREIGHT PREPAID; PIECES, USED INDUSTRIAL SEWING MACHINES 631 PCS HS CODE : 84 52 29 00;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
25	SUDU8637777	CN9832187/	BF TIGER	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215280997		HONG QUANG LED LAMP TRADING COMPAN, Y LIMITED NO.72 KY HOA STREET, WAR, D 11, DIST.5 HCMC-VIETNAM TEL:84-8, -38536322 FAX:84-8-38566688 E-MAIL, :HONGQUANGLED18@GMAIL.COM VAT:03150,	SAME AS CONSIGNEE,	CN9832187/		564 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, *72093; CARTONS, LED LAMP HSCODE:940510000 APPLICABLE FREE TIME 5 DAYS DETENTION& 10 DAYS DEMURRAGE AT (PORT OF DISCHARGE / PLACE OF DELIVERY);	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022

26	SEGU6393394	SJJB202227	CAPE NABIL	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	JJCMJSGQNC1Z022		KIM NHAT BAN CO.,LTDTAX ID NO3702460853 87 GO,DONG TU TOWN, LAI THIEU WARD,THUAN AN PROVINCE,BINH DUONGTOWNSHIP, VIET NAMTEL0084-905 516 171EMAILJIMMYQUANG1963@GMAIL.COM	KIM NHAT BAN CO.,LTDTAX ID NO3702460853 87 GO,DONG TU TOWN, LAI THIEU WARD,THUAN AN PROVINCE,BINH DUONGTOWNSHIP, VIET NAMTEL0084-905 516 171EMAILJIMMYQUANG1963@GMAIL.COM	SJJB202227		4 UNITS 1 CONTAINER (40:`HQ X 1) (4 UNITS) USED MACHINERY #HS CODE:8429.52 #22,870 KGS #4 UNITSFREIGHT PREPAID / AS ARRANGED	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
27	TEMU8633192	95562	CAPE NABIL	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	SNLBKBVL000100		AQ MONEY COMPANY LIMITED 42 NGUYEN THAI BINH STREET , WARD 4, TAN BINH DISTRICT,HO CHI MINH CI VN PHONE:0921.580.690	SAME AS CONSIGNEE VN	95562		USED AGRICULTURAL MACHINERY HS CODE:84328010	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
28	TGBU6698640	SJJB202245	CAPE NABIL	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	JJCMJSGQNC1Z027		TAX ID NO:031698393#PHU PHUONG NAMSERVICE TRADING COMPANY LIMITED 74/30 TRUONG QUOC DUNG WARD 10,PHUNHUAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY#TEL:0969827182#EMAIL:PHUPHUONGPPN@GMAIL.COM#	TAX ID NO:031698393#PHU PHUONG NAMSERVICE TRADING COMPANY LIMITED 74/30 TRUONG QUOC DUNG WARD 10,PHUNHUAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY#TEL:0969827182#EMAIL:PHUPHUONGPPN@GMAIL.COM#	SJJB202245		5 UNITS 1 CONTAINER(40:`HQ X 1) (5 UNITS) USED MACHINERY 5 UNITS #22880 KGS#5 UNITS#HS CODE:842952 FREIGHT PREPAID / AS ARRANGED	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
29	TLLU4047770	SJJB203782	CAPE NABIL	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	JJCHASGQNC1Z003		PHUC QUANG LONG CO., LTD. 17B/3 NGUYEN THI MINH KHAI STREET,BEN NGHE WARD,DISTRICT 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM (*) TEL +84-28-62871218 FAX +84-28-62813218	SAME AS CONSIGNEE	SJJB203782		36 PCS ``SHIPPER:`S LOAD & COUNT`` ``SAID TO CONTAIN`` USED AGRICULTURAL MACHINERIES HS CODE : 8701.92 40:`HC X 1 CNTR ``FREIGHT PREPAID AS ARRANGED`` (*)E-MAIL : PNSON@TAMLONG.NET.VN SONP2207@GMAIL.COM TAX CODE :0308775810	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
30	MNBU4266055	TW3529317/	MAERSK NORBERG	1/5/2022	Cục QLRR	1/4/2022	913518747		HALCYON COMPANY LIMITED 54 MAC DIN, H CHI STREET, PHUOC TIEN WARD, NHA, TRANG CITY, KHANH HOA PROVINCE, VIE, TNAM,	HALCYON COMPANY LIMITED 54 MAC DIN, H CHI STREET, PHUOC TIEN WARD, NHA, TRANG CITY, KHANH HOA PROVINCE, VIE, TNAM,	45R1	27000	1 CONTAINER, FREIGHT PREPAID; CONTAINER, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CONTAINER, FROZEN FISH;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	4/1/2022

31	MRSU5252362	CN8461425/	MAERSK NORBERG	1/5/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215483080		DARITH D IMPORT EXPORT CO.,LTD. SAN, GKAT POI PET, KRONG POI PET, BANTEA, Y MEAN CHEY, CAMBODIA. TEL: (855) 8, 9 823 919 VAT: B101-901903300 EMAIL, : LAND.DOC.OP@HLHTRANSPORT.COM,	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD LA, 0301-02, LEXINGTON BUILDING, 67 MAI, CHI THO STREET, AN PHU WARD, DISTR, ICT 2, HOCHIMINH CITY, VIETNAM VAT, : 0311 091 641 TEL: +848-3740 7771,	45G1	24460	1573 CTNS, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CTNS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, *- 4 FAX: + 848-3740 7775 (HP) EMAIL : NGAN.NGUYEN@SWIFTFREIGHTLOGISTICS.COM; CTNS, CANDY HS CODE 1704 THE CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA VIA HO CHI MINH CITY IS ARRANGED BY CONSIGNEE AND RELATED RISKS AND COSTS ARE ON CONSIGNEE'S ACCOUNT. CARRIER'S RESPONSIBILITY CEASED AT HO CHI MINH CITY;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	4/1/2022
32	MSKU0360002	CN8404059/	MAERSK NORBERG	1/5/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215367114		K003901500345 MENG TOLA CUSTOMS BRO, KER CO.,LTD No.35E2, STREET.53,SANG, KAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAUN PENH,, PHNOM PENH,CAMBODIA. TEL: 855 12852, 585 EMAIL:CTS@ONLINE.COM.KH,	SHIPPING ORDER NO. VIPT CO.,LTD EUN, G CHHAYHY 087889989 #0305878222 #C2, /10A TAN THOI 3,W.TAN HIEP, DIST HO, C MON,HCMC,VIET NAM #TEL:848.381247, 51,	45G1	5658.2	251 CTNS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, PLASTIC TOYS CARGO IN TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT-VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & ALL OCCUR CHARGES & RISK OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH, CAMBODIA". FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA DRAFT BL ONLY.;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	4/1/2022

33	MSKU3074553	CN0653009/	MAERSK NORBERG	1/5/2022	Cục QLRR	1/4/2022	215370189		INDO-TRANS LOGISTICS CORP. 52-54-56, TRUONGSON STREET, WARD 2, TAN BINH, DIST. HO CHI MINH CITY, VIETNAM TE, L (84-8)3948-6888(8096) FAX:,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	6130	580 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, WIP 1009Q-LE(NEXWIPE) POLYESTER WIPER,9"X9", 130G/M2, LASER CUT,CLASS 1000-10000 APPLICATION, 150PCS/BAG, 10BAGS/CTN HS CODE:6307100000 - STICKY MAT (BLUE) 24"X36", 8 SETS/CARTON, LOW TACK. HSCODE:3918909000 ZIP CODE:510623 VAT NO.:91440101717857941P TEL:020-32102688 (84-8)3948-6880 EMAIL : SEA@ITLVN.COM TAX C; CARTONS, ODE: 0301909173;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	4/1/2022
34	TEMU0318466	CK349730/	PANCON CHAMPION	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	CKCOTMK0002007		BINH THUAN WOOD TRADING SERVICES JO, INT(*)THANG HAI IP,THANG HAI COMMUN, E,HAM TAN DISTRICT,BINH THUAN.,VIET, NAMTEL; (+84)82899916,	SAME AS CONSIGNEE,	CK349730/	20	3 UNITS, USED & NEW MACHINE (*) STOCK COMPANY.;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
35	SEGU2145830	SITZ997302	SITC KAWASAKI	1/4/2022	Cục QLRR	1/4/2022	KT2128SSGB520		J K MACHINERY SDN BHD(501874-M) LOT: 13983,BLOCK 32 KLD,SIBIYU JAYA LIG:HT INDUSTRIAL ESTATE,BINTULU-TATAU :ROAD, 97000 BINTULU,SARAWAK,MALAYSI:A TEL:+6 086-33 6868 FAX:+6 086-33 :6669	SAME AS CONSIGNEE	SITZ997302		20 PACKAGE(S)_X000D_ EXCAVATOR PARTS #HS CODE:84314999	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	4/1/2022
1	TLLU2940377	E401336	FORTUNE NAVIGATOR	27/12/2021	Phòng QLRR	4/1/2022		WSDS2112348	CôNG TY Cổ PHầN GIA DụNG AN PHáT	107527984			AIR FRYER OVENS	Tân Cảng 128	CCHQ CK CẢNG Đình Vũ	4/1/2022
2	TLLU4045015	SJJC486326	MILD CHORUS	29/12/2021	Phòng QLRR	4/1/2022		JJCSHHPB102095	CôNG TY Cổ PHầN PHụ TùNG TâN PHú	108951226			363 CARTONS #AUTO SPARE PARTS	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	4/1/2022
3	BHCU3199780	PANP428830	SUNNY LAUREL	24/12/2021	Phòng QLRR	4/1/2022		POBUSHA211200425	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIẢI PHÁP TOT VIỆT NAM	314525336			CABINET(REFRIGERATED SHOWCASE)AND SPARE PARTS hs:84185000	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	4/1/2022
4	XYLU8003506	E258964	FAR EAST GRACE	30/12/2021	Phòng QLRR	4/1/2022		HTJY202161252F	Công Ty TNHH Thương Mại Morning Star	601159965			BABY PLASTIC TOYS HS CODE: 950300	Tân Cảng 128	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	4/1/2022

5	CSNU1753863	OOLGPE6981	BIENDONG MARINER	23/12/2021	Phòng QLRR	4/1/2022		OOLU268527006 0	CÔNG TY TNHH XIN YA	202024490			62 CT, 19" STANDARD NETWORK ENCLOSURE;	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	4/1/2022
6	FFAU2672012	OOLGPJ7790	RUN HE	28/12/2021	Phòng QLRR	4/1/2022		LW2021120350	Công ty TNHH HCL Vietnam	109129844			CHAIR HS CODE:94013000 OFFICE ACCESSORIES HS CODE: 830242 SIN21099	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK Cảng Đình Vũ	4/1/2022
1	MU8695	JB1989	MILD JAZ	4/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	KHPMNC1Z045	CôNG TY TNHH XNK THượN		901106883	40HC	18812	FOODSTUFF, SANITARY NAPKIN	n Hải – Đình	K cảng Hả	4/1/2022
2	CU2054	232463	MILD JAZ	4/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	KHPSNC1	HPH2112	ONG TY TNHH MIMOB	109715006	20GP	6282	ALTH FOOD SUPPLEMENT,TEA	n Hải – Đình	K cảng Hả	4/1/2022
3	NU2340	2155104	S YANGC	4/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	LU2684900	02/786/V	HH NHậP KHẩU GIA Đ	108464328	4500	7885	DISHWASHERS, OVENS	Tân Vũ	K cảng Hả	4/1/2022
4	HU3407	1978375	AIYUNH	4/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	AU7014745980	Y Cổ PHẦN THươNG MạI QUố		108792840	20	12028	S_x000D_ FOOD STUFF AND SANI	Nam Đình V	K cảng Hả	4/1/2022
5	HU7041	633776	AIYUNH	4/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	AU723513	PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MA		109750561	40	11797	_ BABY FORMULA MEIJI_x000D_	Nam Đình V	K cảng Hả	4/1/2022
6	CU5761	764215	AIYUNH	4/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	AU7235498040	NH Sản Xuất Và Dịch Vụ Thươ		4900216802	40	30000	450 CARTONSFROZEN FOOD STU	Nam Đình V	K cảng Hả	4/1/2022
1	OU6521	KL0261	TC TOK	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	GO2112085	HH Công Nghệ Môi Trư		106664882	CODE: 392490;871680;761699;392490;960390;8479			Cảng Đình V	K CẢNG	4/1/2022
2	SU1396	CN0825	JAN	31/12/2021	Cục QLRR	4/1/2022	APT211200	TNHH GREEN PARK V		106209393	DREN PLAYGROUND EQUIPMENT#OUTDOOR F			TSC Đình V	K CẢNG	4/1/2022
3	OU2021	CO719	NNY LAU	24/12/2021	Cục QLRR	4/1/2022	SHGS211204	ÀN TẬP ĐOÀN VINA		105201793			OUTER GOURD HOLE SHELF	Tân Vũ	K CẢNG	4/1/2022
4	LU8824	84264/7	T GLORY	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	XLTTJB2111	G TY TNHH XNK TÂY		3301671991	KIDS BIKE FORCE_MODEL 102, KIDS BIKE FOR			G NAM DIN	K CẢNG	4/1/2022
5	HU6137	84266/8	T GLORY	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	XLTTJB2111	G TY TNHH XNK TÂY		3301671991	KIDS BIKE FORCE_MODEL 102, KIDS BIKE FOR			G NAM DIN	K CẢNG	4/1/2022
6	OU4546	5552860	T GLORY	2/1/2022	Cục QLRR	4/1/2022	COAU7235065	H VỤ THƯƠNG MẠI L		2301106677			2171 CARTONS_x000D_ BICYCLE	G NAM DIN	K CẢNG	4/1/2022
1	FTAU1617907	CP681206	DANUM 175 / 2148S	23122021	Cục QLRR	04/01/2022	171221SHHPH2119036		Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Tân Hoàng Long	0101499963			Polyme acrylic GJ-901 nguyên sinh	VNHPN	KV1	4/1/2022
2	TGHU3877449	SITZ622442	SITC PYEONG TAEK V.2142S	26122021	Cục QLRR	04/01/2022		241221VTRSE2112144	CôNG TY Cổ PHầN XUấT NHậP KHẩU COMPACT HPL Hà NộI	0107575716			Tấm ván ép HDF	VNDVU	ĐÌNH VŨ	4/1/2022
3	BEAU2712803	SITZ868131	SITC QINZHOU V.2166S	03012022	Cục QLRR	04/01/2022	291221SITDSHHPT006058		CôNG TY TNHH KJTT VINA	0108446569			Keo dán POLYURETHANE	VNDVU	ĐÌNH VŨ	4/1/2022
4	TLLU3127818	SITZ868206	SITC QINZHOU V.2166S	03012022	Cục QLRR	04/01/2022	291221SITDSHHPT006058		CôNG TY TNHH KJTT VINA	0108446569			Keo dán POLYURETHANE	VNDVU	ĐÌNH VŨ	4/1/2022
5	SEGU3094091	OOLGNL6439	GSS YANGON 131N	04012021	Cục QLRR	04/01/2022	251121H2112597		Công Ty TNHH Hoàng Tử	0100229851			Gạch ốp lát đã tráng men	VNHPN	KV1	4/1/2022
6	DRYU2434138	SITZ622443	SITC PYEONG TAEK V.2142S	26122021	Cục QLRR	04/01/2022		241221VTRSE2112146	CôNG TY Cổ PHầN XUấT NHậP KHẩU COMPACT HPL Hà NộI	0107575716			Tấm ván ép HDF	VNDVU	ĐÌNH VŨ	4/1/2022
7	TGBU7791660	160664	SAN LORENZO 196N	04012021	Cục QLRR	04/01/2022	011221OOLU2128044300		CôNG TY TNHH DINH DưỡNG 3A (VIệT NAM)	0310139770			Sản phẩm dinh dưỡng y tế	VNHPN	KV1	4/1/2022
8	BEAU2158440	IN0781438	TONGVA V.E015	02012022	Cục QLRR	04/01/2022	191221ONEYMAAB50507400		CôNG TY TNHH HITACHI ASTEMO Hà NộI	0100142907			Thép ống hợp kim được hàn cho giảm xóc trước xe máy	VNCLH	ĐÌNH VŨ	4/1/2022
9	NYKU3584653	IN0781424	TONGVA V.E015	02012022	Cục QLRR	04/01/2022	191221ONEYMAAB50507400		CôNG TY TNHH HITACHI ASTEMO Hà NộI	0100142907			Thép ống hợp kim được hàn cho giảm xóc trước xe máy	VNCLH	ĐÌNH VŨ	4/1/2022
10	TEMU4250277	IN0781429	TONGVA V.E015	02012022	Cục QLRR	04/01/2022	191221ONEYMAAB50507400		CôNG TY TNHH HITACHI ASTEMO Hà NộI	0100142907			Thép ống hợp kim được hàn cho giảm xóc trước xe máy	VNCLH	ĐÌNH VŨ	4/1/2022

11	TRHU3205148	IN0781435	TONGVAV.E015	02012022	Cục QLRR	04/01/2022	191221ONEYMAAB50507400		CôNG TY TNHH HITACHI ASTEMO Hà NộI	0100142907			Thép ống hợp kim được hàn cho giảm xóc trước xe máy	VNCLH	ĐÌNH VŨ	4/1/2022
1	EISU8267673				Cục QLRR	31/12/2021	2812211491148655 06		CôNG TY TNHH KONG RICHS FURNITURE VIệT NAM	3702712620			Mặt bàn, Tựa lưng ghê, làm bằng ván ép; Tay nắm bằng sắt…	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
2	TCLU7832952				Cục QLRR	31/12/2021	2812211491148655 06		CôNG TY TNHH KONG RICHS FURNITURE VIệT NAM	3702712620			Mặt bàn, Tựa lưng ghê, làm bằng ván ép; Tay nắm bằng sắt…	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
3	SEGU5023040				Cục QLRR	31/12/2021	261221SKFCL2112160		Công ty TNHH Hữu Tín	3700337149			Thẻ chống hàng giả bằng giấy	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
4	EGHU3195296				Cục QLRR	31/12/2021	241221EGLV003104402428		CTy TNHH KI . WORKS (VIETNAM)	3700422080			Hạt nhựa PE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
5	DRYU2621400				Cục QLRR	31/12/2021	241221A17BA24922		CôNG TY TNHH URC VIệT NAM	3700549827			Olein hạt cọ đã hydro hóa, đã tinh chế,tẩy trắng, khử mùi, dạng rắn	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
6	GCXU2156504				Cục QLRR	31/12/2021	241221A17BA24922		CôNG TY TNHH URC VIệT NAM	3700549827			Olein hạt cọ đã hydro hóa, đã tinh chế,tẩy trắng, khử mùi, dạng rắn	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
7	IAAU2723791				Cục QLRR	31/12/2021	241221A17BA24922		CôNG TY TNHH URC VIệT NAM	3700549827			Olein hạt cọ đã hydro hóa, đã tinh chế,tẩy trắng, khử mùi, dạng rắn	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
8	TEMU3717304				Cục QLRR	31/12/2021	241221A17BA24922		CôNG TY TNHH URC VIệT NAM	3700549827			Olein hạt cọ đã hydro hóa, đã tinh chế,tẩy trắng, khử mùi, dạng rắn	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
9	WHSU2550152				Cục QLRR	31/12/2021	281221025B774235		Công ty TNHH Đa Hợp EVATECH Việt Nam	3701415632			Hạt nhựa Polyme từ etylen, dạng nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
10	MRKU7289120				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380			Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
11	MRKU9610142				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380			Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021

12	MRKU9744250				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
13	MRKU9990696				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
14	PONU0030633				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
15	MRSU4003909				Cục QLRR	31/12/2021	221221215047615-02		CôNG TY TNHH STAR CAP ELECTRONICS	3702827928		Máy hàn và lắp ráp các bo mạch điện tử tự động; Lò sấy nhiệt dùng để sấy khô linh kiện điện tử; Máy làm sạch và loại bỏ tạp chất trên bề mặt tụ điện; Xe nâng điện hạ hàng bằng cơ cấu càng nâng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
16	MRSU4990660				Cục QLRR	31/12/2021	221221215047615-02		CôNG TY TNHH STAR CAP ELECTRONICS	3702827928		Máy hàn và lắp ráp các bo mạch điện tử tự động; Lò sấy nhiệt dùng để sấy khô linh kiện điện tử; Máy làm sạch và loại bỏ tạp chất trên bề mặt tụ điện; Xe nâng điện hạ hàng bằng cơ cấu càng nâng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
17	PONU0074272				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
18	PONU0287940				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
19	PONU2106677				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
20	SUDU7951150				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
21	TCLU3514510				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021
22	TRHU1622414				Cục QLRR	31/12/2021	061221214888070		CôNG TY TNHH JUCHENGFA	3702794380		Thép không hợp kim cán phẳng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	31/12/2021

1	WSDU4939126	ZG0121326	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0121000183		VTM GENERAL TRADING CO., LTD ADDRESS: UNIT HAMLET 4, BINH DUC COMMUNE, BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TEL: 84-933588118		CONTAINER 40HC	22546	ROOT CONTAINER HS:3926909090 SCREW HS:3926909090 "NGUYENVU88.LA@ GMAIL.COM" *TEL/FAX: 0519- 86984161	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
2	ZGLU8022461	ZG0121466	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0131000196A		ORIENT INDUSTRIES CO.,LTD. LOT D01,ROAD 05,DUC HOA 1,INDUSTRIAL PARK,HAMLET 5 DUC HOA DONG COMMUNE,DUC HOA DISTRICT,LONG AN**		CONTAINER 40HC	13422	PROTECTOR HS:853630 BRACKET HS:732690 RESISTOR HS:853340 CONNECTOR HS:853690 PLASTIC BAG HS:392321 PLASTIC PARTS HS:392690 TIE HS:392390 ADHESIVE TAPE HS:391910 *FAX:0574 55831506 **PROVINCE,VIET NAM. TEL:0904048908 EMAIL:IMPORT6@TOPASIA.VN BANHLEQUAN@GMAIL.COM TAX CODE:1101930606	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
3	ZGXU2498972	ZG0160722	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0131000219		QUANG THO ANH CO.,LTD ADDRESS:A10/51B RACH ONG DO STREET,ZONE I,BINH CHANH WARD,BINH CHANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAM.**		CONTAINER 20GP	24140	MOTORCYCLE PART(SHOCK ABSORBER PART) MOTORCYCLE PART(GEARS ACCESSORIES) MOTORCYCLE PART (CYLINDER ACCESSORIES) MOTORCYCLE PART(FRONT ACCESSORIES) MOTORCYCLE PART(CLUTCH ACCESSORIES) HS:8714100090 *FAX:0577-85226222 USCI+91330301704385308X **TEL:(0084) 2862 62 22 80; TAX CODE:0309862103	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
4	ZGXU2720570	ZG0160511	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0160000194		HUY XUONG MANUFACTURING AND TRADING CO., LTD 37F PHU THO ST.,WA. 1, DIS. 11, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. TEL: 84-28-39631072 FAX:84-28-39634248*		CONTAINER 20GP	16299	SEALING PRODUCTS HS:6812990000 FIBERGLASS HS:7019400000 *TAX ID:0305985016 LACAMHAO@YAHOO.COM.HK	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
5	ZGXU2661523	ZG0160724	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0171000266		SAIGON BAGS CO., LTD. LOT 01 02, C ZONE NATIONAL ROAD 13 THUAN AN DIST BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM E-MAIL:TONIPEDRO@ROLSER.COM**		CONTAINER 20GP	17000	POLYESTER FABRIC WITH PVC BACKING POLYESTER FABRIC WITH PU BACKING **TEL/FAX:84-650 3717 308 ANNT: ANTONIO PEDRO TRADE REGISTER NUMBER+0302403816	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

6	ZGXU2814807	ZG0160733	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0171000266		SAIGON BAGS CO., LTD. LOT 01 02, C ZONE NATIONAL ROAD 13 THUAN AN DIST BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM E-MAIL:TONIPEDRO@ROLSER.COM**		CONTAINER 20GP	17000	POLYESTER FABRIC WITH PVC BACKING POLYESTER FABRIC WITH PU BACKING **TEL/FAX:84-650 3717 308 ANNT: ANTONIO PEDRO TRADE REGISTER NUMBER+0302403816	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
7	ZGXU6211289	ZG0160168	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0171000280		YOO SUNG VINA CO.,LTD PLOT C_9_CN MY PHUOC II INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM . TEL: 84-274 351 4470~2**		CONTAINER 40HC	24640	POLYESTER YARN FDY 150D/96F (167DTEX/96F) SD RW AA GRADE HS CODE:54024700 **TAX CODE: 0303316059 EMAIL:YSMESH@YSMESHVN.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
8	ZGXU6287279	ZG0121323	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0181000378		NINGBO CHANGYA PLASTIC (VIETNAM) CO., LTD LOT A22.2A,2B,1C,ROAD D6,C4,D7, THANH THANH CONG INDUSTRIAL ZONE , AN HOA WARD, TRANG BANG TOWN,**		CONTAINER 40HC	26300	TABLEWARE PAPER HS:482390 PLASTIC HANGING STRIP HS:392690 PLASTIC FILM HS:392020 **TAY NINH PROVINCE, VIETNAM. TAX CODE: 3901260168 /ZIP :80915	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
9	ZGXU2926432	ZG0160502	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGNGB0181000394		ZHENG XING VIET NAM CO.,LTD ADD: LIEN MINH INDUSTRIAL ZONE BINH TIEN 2 HAMLET,DUC HOA HA VILLAGE, DUC HOA DITSTRICT LONG AN PROVINCE,VIETNAM ATTN: STEVE LU 0948165816**		CONTAINER 20GP	23758	PU MATERIAL HS CODE:390950000 *FAX:0086-577-65186039 **EMAIL: NGUYENDUYTAN030797@GMAIL.COM TAX :1101801336 ***EMAIL: NGUYENDUYTAN030797@GMAIL.COM TAX:0313210333	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
10	TEMU1776890	JF1265619	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0010000062	CD211202195	KANAAN SAIGON CO., LTD# DUC HOA HA VILLAGE, DUC HOA TOWN, LONG AN PROVINCE VIETNAM# TEL: 84-72-850-507 ATTN: MR K. S BAE TEL:0933 508 878		CONTAINER 20GP	14731	HOUSEBILL: POLY PU FABRIC#939ROLLS#25192KGSPOLY TPE FABRIC#80ROLLS#2117KGSMASTERBILL: POLY PU FABRIC #939ROLLS#25192KGS HS CODE:5903209000 POLY TPE FABRIC #80ROLLS#2117KGS HS CODE:5903909000 * FAX:(86-21) 63601530 BR NO.: 91310113771484197R ** #E-MAIL:NAMI.NHI@ITLVN.COM/SEA@ITLVN.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

11	ZGXU3093665	JF1265618	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0010000062	CD211202195	KANAAN SAIGON CO., LTD# DUC HOA HA VILLAGE, DUC HOA TOWN, LONG AN PROVINCE VIETNAM# TEL: 84-72-850-507 ATTN: MR K. S BAE TEL:0933 508 878		CONTAINER 20GP	12578	HOUSEBILL: POLY PU FABRIC#939ROLLS#25192KGSPOLY TPE FABRIC#80ROLLS#2117KGSMASTERBILL: POLY PU FABRIC #939ROLLS#25192KGS HS CODE:5903209000 POLY TPE FABRIC #80ROLLS#2117KGS HS CODE:5903909000 * FAX:(86-21) 63601530 BR NO.: 91310113771484197R ** #E-MAIL:NAMI.NHI@ITLVN.COM/SEA@ITLVN.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
12	SEGU6941332	JF1265564	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0010000064	HX21120494-B	0314097070#NTL GROUP CO.,LTD #NO.90/29/25D LE VAN THO, WARD 8, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM		CONTAINER 40HC	19812	HOUSEBILL: WOVEN DENIM FABRIC & WOVEN FABRIC & GARMENT ACCESSORIESMASTERBILL: WOVEN DENIM FABRIC & WOVEN FABRIC & GARMENT ACCESSORIES & EXTRACT MACHINE HS:520942 & 551321 & 540110 & 847410 * FAX: 0519-88220980 ** TAX ID: 0303427866	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
13	ZGXU6119845	JF1265541	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0010000064	HX21120494-A	0314097070#NTL GROUP CO.,LTD #NO.90/29/25D LE VAN THO, WARD 8, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM		CONTAINER 40HC	19432	HOUSEBILL: WOVEN DENIM FABRIC & WOVEN FABRIC & GARMENT ACCESSORIES & EXTRACT MACHINEMASTERBILL: WOVEN DENIM FABRIC & WOVEN FABRIC & GARMENT ACCESSORIES & EXTRACT MACHINE HS:520942 & 551321 & 540110 & 847410 * FAX: 0519-88220980 ** TAX ID: 0303427866	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
14	ZGXU6286924	JF1265639	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0020000276		0314 470 214 NHAN HOANG TRADING CO., LTD. LOT C1, C2, C3, C4, C5, C6 D4 ROAD, DONG NAM INDUSTRIAL ZONE,HOA PHU COMMUNE,CU CHI DISTRICT, HCMC, VIET NAM*		CONTAINER 40HC	12729	UPHOLSTERY FABRICS HS CODE:540761 *TEL: 84-28-38112116 FAX:84-28-38112116 TEL: +84 961 360 370 NGUYENHOAINAM@TANHOANGGIA.COM QUOCVT@NHANHOANG.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

15	ZGXU2772276	JF1268713	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0020000281		NAM TRUNG XANH IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED ADDRESS:9/6 STREET 50, QUARTER 8, HIEP BINH CHANH WARD, THU DUC DIST .,HO CHI MINH CITY*		CONTAINER 20GP	26000	FABRIC WITH PLASTIC HS CODE:59039010 *BUSINESS REGISTRATION NO. :0316437075 ISSUED DATE:12/08/2020 DIRECTOR:NGUYEN TIEN DUNG TELEPHONE:0985.20.20.22 EMAIL:TRUNGNAMXANH@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
16	ZGXU6237452	JF5488624	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0020000282		3700663086#GLORY OCEANIC (VIETNAM) CO.,LTD #ADDRESS:LAND PLOT NO.370, SHEET MAP NUMBER 18, WARD 1, HOI NGHIA COMMUNE, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM*	3700663086	CONTAINER 40HC	25973	ARTIFICIAL LEATHER #HS CODE: 5903202000 UPHOLSTERY FABRIC #HS CODE: 55151900 *#TEL: 0274-3648088 FAX: 0274-3648080 EMAIL: TANNIETAI.GLORYOCEANIC@GMAIL.COM NGANGLORYOCEANIC@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
17	ZGXU2606383	ZG0137253	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0020000328		KURABE INDUSTRIAL(VIETNAM)CO.,LTD 26 TU DO BOULEVARD, VIETNAM-SINGAPORE INDUSTRIAL PARK, BINH HOA WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL:(84)2743757611**		CONTAINER 20GP	14884	PVC COMPOUNDS HS CODE:390422 *TEL:0512-66653210 FAX:0512-66653510 **FAX(84)2743757811 ATTN: MS.HUE KIV.MT@KURABE.COM.VN TAX: 3700358942 ***FAX(84)2743757811 ATTN: MS.HUE KIV.MT@KURABE.COM.VN TAX: 3700358942	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
18	ZGLU8007831	JF1265630	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0020000341		DAI QUOC HUNG PRODUCTION TRADING CO.,LTD ADD :119 LE NGUNG, P.TAN TAO A,QUAN BINH TAN, TP.HCM , VIET NAM TAX CODE : 0316283153 TEL :+84908520844*		CONTAINER 40HC	13720	SCOURING PADS HS CODE:732393 *MAIL : JIASHUN1111@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
19	BMOU1332974	ZG0137257	ZHONG GU BEI HAI	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	ZGSHA0030000461	AGL211227268	TAX CODE: 0315405842#MINH MINH INTERNATIONAL CO., LTD. #272/24 TAN CHANH HIEP 10 STREET, TAN CHANH HIEP WARD, DISTRICT 12, HO CHI MINH CITY, VIETNAM ATT: NGUYEN MINH TUAN TEL: +8496 9683049 EMAIL: MAXLE2710@GMAIL.COM	0315405842	CONTAINER 20GP	11930	HOUSEBILL: ARTIST MATERIALS HS CODE:3213900000MASTERBILL: ARTIST MATERIALS HS CODE:3213900000 *POCO<CUS01@POCOEXPRESS.COM.VN>	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

20	TGBU7717621	SITZ625619	SITC PYEONGTAEK	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	NSASGNG058820B		LONG VAN FREIGHT FORWARDING TRANSPO:RT CO.,LTD NO.135/17/63 NGUYEN HUU :CANH STREET, WARD 22, BINH THANH DI:STRICT, HCMC, VIETNAM TAX CODE: 030:4288319 EMAIL: LOGISTICS3@MADE-IN-V:IETNAM.COM.VN		40HC	22650	628 CARTON(S)_X000D_ FURNITURE(HS CODE:940130,HS CODE:940390)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
21	TRHU6988411	SITZ624647	SITC PYEONGTAEK	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	NSASGNG059627		#0202093303 #TUAN HUNG IMPORT EXPOR:T TRADING COMPANY LIMITED #136 QUYN:H CU STREET,HUNG VUONG WARD, HONG B:ANG DISTRICT, HAI PHONG CITY,VIET N:AM #TEL: 0965854038 #FAX: 096585403:8		40HC	7777.1	983 CARTON(S)_X000D_ STAINLESS STEEL PULLOUT BASKET_X000D_ #983CTNS# HS CODE:7323.93	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
22	TRHU6685647	SITZ621503	SITC PYEONGTAEK	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	NSASGNG059648	SGNG059648	0302574762#VTS CO., LTD# 239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, VIETNAM#TEL:+84 8 35592788 -FAX:+84 8 35592767#		40HC	21744	HOUSEBILL: TOOLBOXHS CODE: 8205CAR LIGHTHS CODE: 8512TABLEHS CODE: 9403PRESSURE TANKSHS CODE: 7310HELMETHS CODE: 6506 # 806 PKGS # CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH PORT, VIETNAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCKMASTERBILL: 806 CARTON(S)_X000D_ TOOLBOX HS CODE: 8205 CAR LIGHT HS CODE: 8512 TABLE HS CODE: 9403 PRES:SURE TANKS HS CODE: 7310 HELMET HS CODE:_X000D_ 6506	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
23	TCKU6698559	SITZ627963	SITC PYEONGTAEK	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	NSASGNG059884		SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO.,LTD VAT:: 0311091641 LA0301-02, LEXINGTON B:UILDING, 67 MAI CHI THO STREET, AN :PHU WARD, DISTRICT 2, HOCHIMINH CIT:Y, VIETNAM TEL: +848-3740 7771 - 4 :FAX: + 848-3740 7775 E-MAIL:NGAN.NG		40HC	12650	307 CARTON(S)_X000D_ FURNITURE HS CODE: 940350 THE CARRIER`S LIABILITY END AT CAT LAI ,HCM,:VN, THE SHIPPER DECLARES THAT THE CARRIAGE FROM VIETNAM TO PHNOM PENH :CAMBODIA IS UNDER THE MERCHANT`S ARRANGEMENT, ACCOUNT AND RISKS.	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

24	CXDU1029036	SITZ2621150	SITC PYEONGTAEK	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	NSASGNG059971		TRAM ANH SANITARY EQUIPMENT LIMITED: COMPANY ADD: 2ST FLOOR, NO 58 , PH:UOC LY 9 STREET, HOA MINH WARD, LIE:N CHIEU DISTRICT, DA NANG CITY, VIE:TNAM TAX ID: 0401999526 TEL NO.: 09:72043999 EMAIL: TRAMANH.EXIMHCM@GMA		20GP	21500	1230 CARTON(S)_X000D_ SCREW HS CODE: 731815 NUT HS CODE: 731816	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
25	SEKU9022508	20475574	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COAU7235835650		MINH DANG CO. LTD 83,PROVINCIAL STREET 934,MY XUYEN TOWN,MY XUYEN DIST,SOC TRANG PROVINCE,VIET NAM		CONTAINER 40	27600	TOTAL:1200 CARTONS_X000D_ SHIPPER`S LOAD STOW AND COUNT_X000D_ 01 X 40` REEFER CONTAINER_X000D_ SAID TO CONTAIN_X000D_ FROZEN LOLIGO BABY SQUID WHOLEROUND._X000D_ (UROTEUTHIS DUVAUCELII)_X000D_ PACKING : 4X5KG (100 % NW)_X000D_ HS CODE: 030743NET WEIGHT: 24,000 KGS_X000D_ GROSS WEIGHT: 27,600 KGS_X000D_ FORM"E"NO:HBL-2021-0000060796_X000D_ DATE:08-12-2021LOT NO.786/AEPL/037/M.D.CO.,LT_X000D_ D-1/21-22_X000D_ LC NO:2000ILUEIB210112_X000D_ FREIGHT PREPAIDGOODS HAVE SHIPPED IN_X000D_ REFRIGERATED CONTAINER_X000D_ TEMPRATURE SET AT_X000D_ MINUS - 21 DEGREECELSIUS._X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
26	CXRU1025605	20475615	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COAU7235904641		THE KHANH LIMITED LIABILITY COMPANYADD : GROUP 4, AN PHUOC HAMLET, BINH AN WARD, CHAU THANH DISTRICT, KIEN GIANG, PROVINCE VIETNAM		CONTAINER 40	27500	TOTAL:2500 CARTONS_X000D_ SHIPPER LOAD STOW AND COUNT_X000D_ 01 X 40` REEFER CONTAINER_X000D_ SAID TO CONTAIN_X000D_ (2500)CARTONSFROZEN WHOLE OCTOPUS LONG LEG_X000D_ FORM "E" NO._X000D_ MBL-2021-0000084529_X000D_ TEMPERATURE -18NET WEIGHT 25000.00 KGS_X000D_ *HO CHI MINH, VIETNAM*_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

27	SZLU9215419	20475554	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COAU7235904642		THANH HAO SEAFOOD CO. ,LTDADD : SEAFOOD INDUSTRIAL ZONE, AN HAI HAMLET, LOC AN COMMUNE, DAT DO DISTRICT, BA RIA-VUNG TAU PROVINCE,VIETNAM		CONTAINER 40	28500	TOTAL:1500 CARTONS_X000D_ SHIPPER LOAD STOW AND COUNT_X000D_ 01 X 40` REEFER CONTAINER_X000D_ SAID TO CONTAIN_X000D_ (1500) CARTONSFROZEN SQUID WHOLE_X000D_ PACKED IN 20 KG CTN_X000D_ FROZEN LONG LEG OCTOPUS_X000D_ PACKED IN 10 KG CTNFORM `E` NO._X000D_ BAF-2021-0000049484_X000D_ TEMP -18_X000D_ NET WEIGHT 25,000.00 KGS*HO CHI MINH, VIETNAM*_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
28	NLLU4138766	12532905	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COAU7236060930	SIN2112006455	ROBLOX SERVICE TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED ADD: 763 KHA VAN CAN STREET, LINH TAY WARD, THU DUC CITY, HCMC, VN TAX: 0316910012 GMAIL: ROBLOX21LTD@GMAIL.COM		CONTAINER 40	20910	HOUSEBILL: 16 PACKAGESUSED PP ROPE, WIRE ROPEHS CODE: 560790MASTERBILL: TOTAL:16 PACKAGES_X000D_ 1 X 40`HC CONTAINERS STC:_X000D_ USED PP ROPE, WIRE ROPE_X000D_ HS CODE: 560790_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
29	BMOU9778659	JKTA125507	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COAU7236152980		THANH THANH DAT SEAFOOD COMPANYLIMITED THANG THUAN HAMLET, HAM THANG VILLAGE, HAM THUAN BAC DISTRICT, BINH THUAN PROVINCE VIETNAM		CONTAINER 40	27087	TOTAL:1749 CARTONS_X000D_ 1,749 CARTONS OF_X000D_ FROZEN SQUID WHOLE ROUND_X000D_ HS CODE : 03074310_X000D_ NETT WEIGHT: 26,212.50 KGS_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
30	CCLU4885335	18788605	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COSU6318303660		STARFLEX VIET NAM CO., LTDTOC TIEN INDUSTRIAL COMPLEX, TOC TIEN WARD, PHU MY TOWN, BA RIA - VUNG TAU PROVINCE, VIET NAM TEL: + 84 0254 3948 800 **		CONTAINER 40	26500	TOTAL:462 ROLLS_X000D_ PVC FLEXIBLE SHEET_X000D_ PO# PV21-01_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
31	TTNU8013471	KG343512	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COSU6319593580		MAI THAO FOOD COMPANY LIMITED,244/29 HUYNH VAN BANH, WARD 11, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY. TAX ID: 0316882164		CONTAINER 40	27866	TOTAL:2695 CARTONS_X000D_ FROZEN PORK EARS_X000D_ NET WEIGHT: 26,950.000 KGS_X000D_ COOLING TEMPERATURE DURING THE_X000D_ VOYAGE -22C SET BY SHIPPER_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

32	TGBU2328680	19547342	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	COSU6320384820	809	YUE QIANG CO., LTD LAND PLOT NUMBER 117, MAP SHEET NUMBER 45 GROUP 1, KHANH LOC QUARTER, KHANH BINH WARD, TAN UYEN TOWN BINH DUONG PROVINCE VIETNAM		CONTAINER 20	14300	HOUSEBILL: NETTING GLUEMASTERBILL: TOTAL:20 PALLETS_X000D_ NETTING GLUE_X000D_ HS CODE 3506.9900_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
33	TGHU1528582	G7250032	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	LGS0153020AY		VIP LOGISTICS COMPANY LIMITED, ADD:16 DIEN BIEN PHU STREET,NGO, QUYEN DIST,HAI PHONG CITY,, VIETNAM, TAX ID : 0201808220 TEL: +84-2253550816,		22G0	27000	30 PIECE($), 1X20FT CONTAINER SAID TO CONTAIN 30 PCS OF TALIWOOD (ERYTHROPHLEUM IVORENSE)GROSS WEIGHT:27,000KGSCBM:24.000NXP:XG20200003525454;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
34	SIKU3089332	0050870	CSCL LIMA	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	SSLSRCLICAD0075	SRGSGN214712072	HISHENG LUGGAGE AND GARMENT ACCESSORY CO.,LTD LOT G1,D3 STREET, CAU TRAM INDUSTRIAL PARK LONG TRACH COMMUNE, CAN DUOC DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TAX ID : 1101885015***		CONTAINER 20	12024	HOUSEBILL: 594 PACKAGES = 11,512 KG OFPP YARN 900D & PP YARN 600DHS CODE : 5402.48.00MASTERBILL: 1 X 20` GP CONTAINER STC :594 PACKAGES = 11,512 KG OFPP YARN 900D & PP YARN 600DHS CODE: 5402.48.00SHIPPED ON BOARD DATE : 16/12/2021 *) EMAIL: OPERATION@TPLOGS.COM.VN ; TRUNG.HO@TPLOGS.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
35	CULU6158242	E353978	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	CULVNGB2112242		#TAX CODE: 0317032297 #ND NGUYEN TRADE PRODUCTION COMPANY LIMITED #ADD: 34 STREET NO. 1, LOT V, AN LAC A WARD,BINH TAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIETNAM #MAIL: BAONHI168168@GMAIL.COM **		CONTAINER 40	15700	PLASTIC SHEET PLANT GROW HS:3926909090 PLASTIC SCREW HS:3926909090 *#MOB:13858602726 #EMAIL:TZYUANKAI@126.COM **#TEL: 0901180377 - - MS.MAN ***#TEL: 0901180377 - - MS.MAN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
36	CULU6099941	E353458	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	CULVNGB2112249		#TAX ID : 3702671519 #GO-PAK PAPER PRODUCTS VIETNAM COMPANY LIMITED #ADDRESS :FACTORY NO.3, LOT CN9, H1 STREET, KIM HUY INDUSTRIAL PARK, PHU TAN WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM**		CONTAINER 40	25487	UNCOATED PAPER HS CODE:48059300 *CHINA **#TEL: (+84) 2743866368 #THAO.NGUYEN@GO-PAKVIETNAM.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

37	CULU6319368	E376803	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	CULVNGB2112407		TAX CODE: 3702706641 # LOI HAO VIET NAM PRODUCE TRADE COMPANY LIMITED # LO J3, DUONG N4, KHU CONG NGHIEP NAM TAN UYEN MO RONG,PHUONG HOI NGHIA,TX TAN UYEN, T.BINH DUONG , VIET NAM #**	3702706641	CONTAINER 40	26173	FURNITURE PART HS CODE: 940190 *ZHEJIANG PROVINCE,CHINA TAX CODE: 913305233298752757 TEL: 0572-5352785 EMAIL: YINGJINGYU@BOMERCHAIRS.COM **TEL: 0975543757 # EMAIL: JESSICA@VNBOMER.COM #	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
38	CULU6320353	E376883	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	CULVNGB2113356		3700150535# HOAN MYCOLTD# ADD:LOT NO.162,MAP SHEET NO.35,ROAD DT 747,QUARTER 7,UYEN HUNG WARD,TAN UYEN TOWN,BINH DUONG PROVINCE VIET NAM # TELL:84-274-3758377 . EXT 223.#**	3700150535	CONTAINER 40	26910	MONOFILAMENT 0.68 BLACK MONOFILAMENT 0.78 BLACK HS:540419 *CHINA **LINHNGUYEN@HKKZIPPER.COM ***LUONG HUE DU. HP 0903996199	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
39	NBYU9021114	1514375	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	NOSNB21CL11142A		SUN GO VIETNAM MANUFACTURING CO.,LTD LOT L7-1,4TH STREET LIEN MINH INDUSTRIA DUSTERS,BINH TIEN2, HAMLET DUC HOA VILLAGE,DUC HOA DISTRICT,LONG AN PROVICE.VIETNAM ATTN:GAO BINGZAN TEL:+84 702 57, 7, 778 EMAIL:SUNGOVIETNAM.CO@GMAIL.COM VN TAX NO:1101901718,		40	11545	143 PACKAGE, NON-WOVEN FABRICS SEMI-FINISHED PAPER BAGS ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
40	NBYU9007008	16829533	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	NOSNB21CL11142B		SUN GO VIETNAM MANUFACTURING CO.,LTD LOT L7-1,4TH STREET LIEN MINH INDUSTRIA DUSTERS,BINH TIEN2, HAMLET DUC HOA VILLAGE,DUC HOA DISTRICT,LONG AN PROVICE.VIETNAM ATTN:GAO BINGZAN TEL:+84 702 57, 7, 778 EMAIL:SUNGOVIETNAM.CO@GMAIL.COM VN TAX NO:1101901718,		40	11908	147 PACKAGE, NON-WOVEN FABRICS SEMI-FINISHED PAPER BAGS;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

41	NBYU8020622	000121	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	NOSNB21CL11206		VINATOKEN CO.,LTD 157 NGUYEN THI THAP STREET,TAN PHU WARD,DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY,VIETNAM. , TAX CODE:0303777451 E-MAIL: IMPORT@VINATOKEN.COM.VN (+84-28) 5449 6356 VN,		40	12817	224 ROLL, NONWOVEN FABRIC HS CODE:5603.12;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
42	NBYU8031592	19328914	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	NOSNB21CL40039		SUN GO VIETNAM MANUFACTURING CO.,LTD LOT L7-1,4TH STREET LIEN MINH INDUSTRIA DUSTERS,BINH TIEN2, HAMLET DUC HOA VILLAGE,DUC HOA DISTRICT,LONG AN PROVICE.VIETNAM ATTN:GAO BINGZAN TEL:+84 702 57, 7, 778 EMAIL:SUNGOVIETNAM.CO@GMAIL.COMVN TAX NO:1101901718 +84 702 577 778 VN,		40	7019	264 PACKAGE, NON-WOVEN FABRICS HS CODE:56031390 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
43	NBYU9005983	17271271	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	NOSNB21CL40092		PHU GIA LAC CO.,LTD 110/43/14 BA HOM STR, WARD 13, DIST 06, HOCHIMINH CITY,VIETNAM , TEL:84-8-62930583 THUMUA2@PHUGIALAC.COM.VN THUMUA3@PHUGIALAC.COM.VN VAT NO: 0304442218, 84-8-62930583 08-38593536 VN,		40	7370	611 CARTON, PLASTIC BASKET HS CODE:392490 PLASTIC BRUSH HS CODE:960390 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
44	FFAU1390945	NOS1514258	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	NOSNB21CL78464		CTY TNHH KINH DOANH HUNG THINH PHAT# 35/1 LIEN KHU 1-6 KHU PHO 6 PHUONG BINH TRI DONG ,QUAN BINH, TAN TP HO CHI MINH - VIET NAM# TEL:84-8-62930583# EMAIL: THUMUA2@PHUGIALAC.COM.VN, THUMUA3@PHUGIALAC.COM.VN VAT NO:0312232729# 84-8-62930583# VN,		40	19540	1762 CARTON, KITCHENWARE HS CODE 3924 9603 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

45	BMOU1603274	16235074	NEW MINGZHOU 16	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	NOSNB21CL78470		YAO-I VIETNAM COMPANY LIMITED NO. 10 VSIP II-A STREET NO. 32, VIETNAM - SINGAPORE INDUSTRIAL PARK, II-A, TAN BINH COMMUNE, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TAX CODE: 3702642613, TELEPHONE NO.: 84 0274 2221058 SONG@YAOI.COM.VN 84 0274 2221058 VN,		20	6969	11 PACKAGE, NYLON 6 HT YARN 1890D A GRADE HS:5402 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
46	GCXU5074740	WHLK321466	WAN HAI 173	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	001BAW7601		KYUNG JIN TEXTILE CO.,LTD. _X000D_TAX ID. 3800373694C3-1, C5-2 MINH HUNG KOREAINDUSTRIAL 3A MINH HUNG, CHON THANH DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE,**		CONTAINER 45	24093	60 CTN _X000D_P/O NO. STX007EASTLENE BRAND, POLYESTER HIGHTENACITY FILAMENT YARN, DYEDBIO-POLYESTER YARN1500D/108F, BLACKHS CODE: 5402.20THIRD NOTIFY PARTY:FAR EASTERN NEW CENTURYCORPORATIONE-MAIL: SHERRY@FENC.COME-MAIL: CHERRY.WU@FENC.COMALSO NOTIFY PARTY:TOYOTA TSUSHO CORPORATION3-13, KONAN 2-CHOME, MINATO-KU,TOKYO 108-8208, JAPAN DIVA232L, PIC:NATSUMI ODATEL NO. +81-3-4306-5275FAX NO. +81-3-4306-8893E-MAIL:NATSUMI_ODA@TMX.TOYOTSU.NET**VIET NAMPIC: MR.KWAK JEON KYUTEL NO. +84-651-364-5523FAX NO. +84-651-364-5522	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021
47	TCKU7579934	WHLK321470	WAN HAI 173	31/12/2021	Cục QLRR	31/12/2021	001BAW7601		KYUNG JIN TEXTILE CO.,LTD. _X000D_TAX ID. 3800373694C3-1, C5-2 MINH HUNG KOREAINDUSTRIAL 3A MINH HUNG, CHON THANH DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE,**		CONTAINER 45	24118	60 CTN _X000D_P/O NO. STX007EASTLENE BRAND, POLYESTER HIGHTENACITY FILAMENT YARN, DYEDBIO-POLYESTER YARN1500D/108F, BLACKHS CODE: 5402.20THIRD NOTIFY PARTY:FAR EASTERN NEW CENTURYCORPORATIONE-MAIL: SHERRY@FENC.COME-MAIL: CHERRY.WU@FENC.COMALSO NOTIFY PARTY:TOYOTA TSUSHO CORPORATION3-13, KONAN 2-CHOME, MINATO-KU,TOKYO 108-8208, JAPAN DIVA232L, PIC:NATSUMI ODATEL NO. +81-3-4306-5275FAX NO. +81-3-4306-8893E-MAIL:NATSUMI_ODA@TMX.TOYOTSU.NET**VIET NAMPIC: MR.KWAK JEON KYUTEL NO. +84-651-364-5523FAX NO. +84-651-364-5522	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	31/12/2021

1	APHU6513840	H2396681/	CSCL LIMA	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ACD0568046		#6300034360#108/GXN-BTNMT, #0024.231221-01#VIETNAM LEE & MAN PAPER MFG., LTD., PHU HUU A INDUSTRIAL ZONE-STAGE 1,, MAI DAM TOWN, CHAU THANH DISTRICT,, HAU GIANG PROVINCE, VIETNAM,	#6300034360#108/GXN-BTNMT, #0024.231221-01#VIETNAM LEE & MAN PAPER MFG., LTD., PHU HUU A INDUSTRIAL ZONE-STAGE 1,, MAI DAM TOWN, CHAU THANH DISTRICT,, HAU GIANG PROVINCE, VIETNAM,	45G1	26330	27 BALES, COMPRESSED, WASTE PAPERTOTAL PKGS 269 BALESFREIGHT PREPAIDDTHC PREPAID#47079000#;	cảng cát lái	KV1	31/12/2021
2	CSNU4005926	MLAU1817027	CSCL LIMA	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	COSU6319777140	13786	PINK SUN CT LIMITED COMPANY ADD:178A- GIUC TUONG STR- TAN DIEN HAMLET-GIUC TUONG COMMUNE, CHAU THANH DISTRICT, KIEN GIANG PROVINCE, VIETNAM TAX:1701916667	BEL INTERNATIONAL LOGISTICS VIETNAM CO., LTD., 8 PHAN DINH GIOT STR, WARD 2, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX CODE: 0312978972	CONTAINER 40	22510	TOTAL:6 PACKAGES_X000D_ USED ENGINES_X000D_ THE CARRIER`S LIABILITY END AT_X000D_ HO CHI MINH (CAT LAI),_X000D_ THE SHIPPER DECLARES THAT THECARRIAGE FROM HO CHI MINH (CAT_X000D_ LAI) TO ICD PHUOC LONG 3 IS_X000D_ UNDER THE MERCHANT`S_X000D_ ARRANGEMENT, ACCOUNT ANDRISKS._X000D_ MOVING FROM CAT LAI TO ICD_X000D_ PHUOC LONG 3 WILL BE_X000D_ RESPONSIBLE BY CONSIGNEE_X000D_	cảng cát lái	KV1	31/12/2021
3	FFAU1758169	1855	CSCL LIMA	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	COSU6311140210	JFKS01884602	0316516305 # LE HAO IE CO .,LTD # 102A HUYNH VAN BANH, WARD 15, PHU NHUAN DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE TEL: (84.8) 39106300 (EXT: 110) EMAIL: DOCS@FGSLOGISTICS.COM	CONTAINER 40	22244	TOTAL:13 UNITS_X000D_ USED MACHINERY_X000D_ HS CODE: 8501_X000D_ FREIGHT_X000D_ _X000D_	cảng cát lái	KV1	31/12/2021

4	MOTU5811617	2014618	CSCL LIMA	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYGOAB61146900	01/21/302529	L001-100176623#SMART TECH (CAMBODIA) CO., LTD# TAI SENG SEZ, NR.1, SANGKAT BAVET KRONG BAVET, SVAY RIENG, CAMBODIA	SAME AS CNEE::NO.152,NGUYEN LUONG BANG STREET TAN:PHU, DISTRICT 7, TAX ID 0313647412:00000 HO CHI	CONTAINER 40	24738	43 PK,43 PACKAGES IN TOTAL5 PALLETS BIKE PARTS HS CODE?: 87149990 3 PALLETS:PU-TRAF.839 NERO MASTER SEBS LDPE MB GREY IRI 90093 HS 39095090 3204:1700 1 PALLET STEEL NUTS HS CODE 73181592 3 PALLET STEERING TUBE HS:CODE 732690 1 PALLET STEEL NUTS HS CODE 73181692 1 PALLET STEAM TAPE:19 MM - AUTOCLAVE DRY HEAT TAPE 19 MM - HOT AIR STERILIZER LUBRICANTGEL AMNIOTIC MEMBRANE PERFORATOR - STERILE SILICONE TUBE 2X4 MM - 1 MM:THICK 1 PALLET PLAST RETARD L ADDITIVE FOR MORTARS INDUSTRIAL PRODUC:T HTS?: 38244000 7 PALLETS SEDAGOL BOTTLE OF 30 ML MORNINGKIDS GOOD AP:PETITE BOTTLE OF125ML 2 CASES SPARE PARTS FOR LEATHER WORKING 5 CASE:S BICYCLE PARTS HS CODE?: 87149500 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY VIETNAM TO BAVET SVAY RIENG CAMBODIA BY TRUCK CFG OVERSEAS S.R.L. 10:PALLETS PHAN BON HUU CO CYTOMIN PLUS (PRO TIFERT LMW 8) ORIGIN?: ITALY:AGRICULTURAL PRODUCT CUSTOM CODE 31010000,NO.32 DRUMS OF 200 LITRES EA:CH = 6.400 LITRES PHAN BON HUU CO CYTOGAL (NATURBOR -N-B) ORIGIN?: ITAL:Y AGRICULTURAL PROD	cảng cát lái	KV1	31/12/2021
5	NYKU3673386	3413382	CSCL LIMA	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYHFAB02652800		AN DONG THINH ONE MEMBER LIMITED CO:MPANY. 19 NGUYEN THUONG HIEN ST.:NGUYEN DU WARD, HAI BA TRUNG DISTRI:CT, HANOI, VIETNAM TEL?:0904091486 F:AX?:0904091486?*	AN DONG THINH ONE MEMBER LIMITED CO:MPANY. 19 NGUYEN THUONG HIEN ST.:NGUYEN DU WARD, HAI BA TRUNG DISTRI:CT, HANOI, VIETNAM TEL?:0904091486 F:AX?:0904091486?*	CONTAINER 20	17287	20 PX,20 PALLETS IN TOTAL1X20ST CONTAINER(S) SAID TO CONTAIN?:AQUARIUM ACCESS:ORIES	cảng cát lái	KV1	31/12/2021
6	TRHU3491118	0150045	CSCL LIMA	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYLEHB51045400		MONTIER FREDERIC LUC::C O CONG TY TNHH CONG NGHE THONG T:IN ELCA (VIETNAM) SO N1,DUONG DIEN:BIEN PHU, PHUONG 25, QUAN BINH CN>	AGS WORLDWIDE MOVERS::1ST FLOOR, SENATOR BUILDING 41 - 43:XUAN THUY STR., THAO DIEN WARD, T:HU DUC CITY, NP>	CONTAINER 20	1500	132 PK,132 PACKAGES IN TOTALUSED HOUSEHOLD GOODS AND PERSONAL EFFECTS SH> 9:2230 FRANCE CN> THANH, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM NP> HO CHI MI:NH CITY, VIETNAM TEL?: ?+84 (0) 28 3521 0071 E-MAIL?: LE.GIANG@AGS-GLOBA:LSOLUTIONS.COM	cảng cát lái	KV1	31/12/2021

7	FSCU7202614	SJJC367171	INTERASIA PURSUIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	JJCLCSGBNC110863		GREAT KINGDOM GIANG DIEN CO.,LTD. LOT 9, GIANG DIEN INDUSTRIAL ZONE, TRANG BOM DISTRICT, DONG NAI PROVINCE , VIETNAM TEL 84-918509257 E-MAIL GREATKINGDOM01@GMAIL.COM TAX ID : 3603357615	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	28500	SAID TO CONTAIN (CY/CY) SHIPPER`S LOAD & COUNT & SEAL RUBBER WOOD SAWN TIMBER (HS CODE 4407.2997.000)	cảng cát lái	KV1	31/12/2021
8	TWCU2057964	SJJC426211	INTERASIA PURSUIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	JJCBKSGBNC110871		ANH VIETNAM ENERGY TECHNOLOGY COMPANY LIMITED 0314243490 109/1/12 DONG HUNG THUAN 23, DONG HUNG THUAN WARD, DISTRICT 12 HOCHIMINH CITY VIETNAM TEL +84982871330,E-MAIL ANHENTEC@GMAIL.COM	ANH VIETNAM ENERGY TECHNOLOGY COMPANY LIMITED 0314243490 109/1/12 DONG HUNG THUAN 23, DONG HUNG THUAN WARD, DISTRICT 12 HOCHIMINH CITY VIETNAM TEL +84982871330,E-MAIL ANHENTEC@GMAIL.COM	CONTAINER 20	3241	SAID TO CONTAIN (CY/CY) SHIPPER`S LOAD & COUNT & SEAL SAFETY VALVE FORKLIFT TYPE V6 SAFETY VALVE DUAL TYPE V8 SAFETY VALVE DUAL TYPE V8 SAFETY VALVE DUAL TYPE V8 H.S.CODE 8481.40.10	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021
9	SITU2814364	SITK820584	SITC PYEONGTAEK	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	NSASGNG059650	ETSZSE21120073	0314328874#IBS SAIGON JOINT STOCK COMPANY#145 / 16A NGUYEN THIEN THUAT, WARD 01, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	20GP	3145.2	HOUSEBILL: LAMPSHS CODE: 940540/850440PACKINGLIST NO.: 304700403MASTERBILL: 849 CARTON(S)_X000D_ LAMPS HS CODE: 940540/850440 PACKINGLIST NO.: 304700403	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021
10	SLSU8022624	SITZ629008	SITC PYEONGTAEK	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	NSASGNG059636	FGNS2112000061B	0316300088#AN PHAT REFRIGERATION CO., LTD#ADD.: 71/51/22 DAO TONG NGUYEN STREET, HAMLET 7, NHA BE TOWN, NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.	SAME AS CONSIGNEE	40HC	4512	HOUSEBILL: SHOWCASEHS CODE:8418MASTERBILL: 32 CARTON(S)_X000D_ SHOWCASE HS CODE:8418	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021

11	TCKU7364108	SITZ628159	SITC PYEONGTAEK	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	NSASGNG059684	SZCLI2115538	SUNHOUSE GROUP JOINT STOCK COMPANY NO. 139 NGUYEN THAI HOC , BA DINH , HANOI VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	6339.6	HOUSEBILL: ELECTRIC DISPENSING POT SHD1533MASTERBILL: 360 CARTON(S)_X000D_ ELECTRIC DISPENSING POT SHD1533 #HS CODE:851660	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021
12	UETU5791652	SITF747671	SITC PYEONGTAEK	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	NSAPCOG059644		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. ADD: 392/2:0/24 CAO THANG STR, WARD 12, DIST: :10, HCMC, VIET NAM. TEL: 0979277447:, TAX CODE: 0316721720, EMAIL: VANL:INHPT09@YAHOO.COM	PHUC KIEN PHAT CO., LTD. ADD: 392/2:0/24 CAO THANG STR, WARD 12, DIST: :10, HCMC, VIET NAM. TEL: 0979277447:, TAX CODE: 0316721720, EMAIL: VANL:INHPT09@YAHOO.COM	40HC	20584	759 CARTON(S)_X000D_ PLIERS: 820320, SECATEURS: 820150, DOOR LOCK: 830140, PAPER KNIFE BLAD:E: 821410, FAUCET: 848180, DOOR HANDLE: 830241, CUTTER WHEEL: 820890_X000D_ :FINAL DESTINATION: ICD PHUOC LONG 3	cảng cát lái	KV1	31/12/2021
13	WHSU5335786	WHLP208332	WHITE DRAGON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578089		GIA NGOC HAN SERVICES TRADINGCOMPANY LIMITED _X000D_76/85/7 NGUYEN TRONG THE STREET,HAMLET 7, QUARTER B,HAU NGHIA WARD,DUC HOA TOWN, LONG AN PROVINCE,VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	22144	699 CTN _X000D_TRIMMER HAIRCUT,WOMEN`S PANTIES,METAL BUTTONS*TEL/FAX:0914801105TAX CODE:1101975540EMAIL:GIANGOCHAN668@GMAIL.COM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021
14	WHSU6872711	WHLP209385	WHITE DRAGON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B577805		TOAN MY LOGISTICS TRADINGCOMPANY LIMITED _X000D_445/29/12 TAN HOA DONG STREET,BINHTRI DONG WARD,BINH TAN DIST,HO CHI MINH CITY,VIET NAM.TAX CODE:0316079221*	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	13390	597 CTN _X000D_HAIR CURLING MACHINE KMD - 202HS CODE:851632HAIR OIL STEAMER MACHINEKMD-223HS CODE:851632HAIR DRYER MACHINE KMD-2330HS CODE:851631MACHINE STEAM NANO KMD-65HS CODE:842430MACHINE STEAM NANO KMD-301HS CODE:842430SALON HAIR ROLLING TROLLEYCARTHS CODE:871680HAIR CLIPPERS LB-TD018HS CODE:821490HAIR CLIPPERS 198BHS CODE:821490HAIR CLIPPERS 203HS CODE:821490SCISSORS GS26-60HS CODE:821300NAIL NIPPERSHS CODE:821420*TEL:(84-8)37 626 083FAX:(84-8)37 626 083EMAIL: TOANMY8899@GMAIL.COM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021

15	WHSU6880569	WHLP205600	WHITE DRAGON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578868		MONICE TRADING CO.,LTD _X000D_ 442/10/5/4A HA HUY GIAP STREET,REGION 1,THANH LOC WARD,HOCHIMINH CITY, VIET NAMTAX:0314911589EMAIL: NGUYEN.SANG148@GMAIL.COM *	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	12280	425 PKG _X000D_SUBMERSIBLE PUMP ,HS CODE: 841370AQUARIUM ORNAMENTS FORFISH TANKHS CODE: 67021000CLEAN CLEAR FOR FISH TANKHS CODE: 96032900STAINLESS STEEL HEATER,HS CODE:85167990PLASTIC PIPE, HS CODE:84139130AQUARIUM GARAVEL GLASS,HS CODE: 70189090AC/DC AIR PUMP,HS CODE: 84145950PLASTIC FISHTANK:HS CODE: 39269099HANG ON FILTER FOR FISH TANK,HS CODE: 84212122CATCHER FISH LANDING NETSFOR BABY FISHHS CODE: 95079000DUCKBILLED TUBE,HS CODE: 39269099PLASTIC BOARD,HS CODE: 39269099AIR DIFFUSER,HS CODE: 84149022*HAIYENVU3@GMAIL.COM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021
16	WHSU6880717	WHLJ576894	WHITE DRAGON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B579988		TM XNK NGOC LONG COMPANY LIMITED _X000D_AD:22/66/14/29/20B3 HUYNH TAN PHATSTREET,PHU XUAN WARD DICTRICNHA BE HO CHI MINH CTY VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	23550	1148 CTN _X000D_HAND THE DOOR, HINGE, LOCK,SPLINK, ELECTRIC LIGHT,SPEAKER, COMPUTER,ELECTRIC COMPONENTS,COMPUTER COMPONENTS,MICROHS CODE: 830242*REP : DANG DINH HUANTEL : 0909017545MST :0316675400MAIL:LETHANHBDS2012@GMAIL.COM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	31/12/2021

17	ZGXU6252307	JF1268663	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGSHA0100000411	SH1S01998364	3702696344# TECHTRONIC INDUSTRIES VIETNAM MANUFACTURING COMPANY# 9A VSIP II-A STREET 27, VIETNAM SINGAPORE INDUSTRIAL PARK II-A, VINH TAN COMMUNE,TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM.	VIET TRANS LINK FORWARDING COMPANY LIMITED 52 TRUONG SON, WARD 2 TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH CITY,VIETNAM TAX ID: 0313469086***	CONTAINER 40HC	19596	COMBINATION WRENCH TILLER SHIELD GUARD STAMPING SHAFT BOOM DC MOTOR GEAR SPRING WIRE SPRING CORD HS CODE: 8467999000 *FAX: +86 21 6072 7019 SEKO INTERNATIONAL FREIGHT FORWARDING (SHANGHAI) CO.,LTD ROOM 1502-1503, CITIC SHEN HONG PLAZA,NO.1350 NORTH SI CHUAN ROAD, HONGKOU DISTRICT,SHANGHAI,200080PRC TEL: +86 21 6072 7018 FAX: +86 21 6072 7019 **TEL:+842839486888-EXT8096,8136 EMAIL: HELLEN.HANG@SEKOLOGISTICS.COM CRIST.THO@SEKOLOGISTICS.COM ***TEL:+842839486888-EXT8096,8136 EMAIL: HELLEN.HANG@SEKOLOGISTICS.COM CRIST.THO@SEKOLOGISTICS.COM	cảng cát lái	KV1	31/12/2021
1	FSCU5709678	IAAF825605	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A33BX32274	SZXS21120581	0314749488# HYPERION COMPANY LIMITED# 31/7 STREET NO.5, QUATER 3, LINH TAY WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#	SAME AS CONSIGNEE	Container 45	11929	CANDY VENT: CLOSE TEMP: 20'C NO PRE-COOLING # 3081 CARTONS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
2	IAAU1895944	IAAF822367	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A78BX04415		THANH LONG TRAVEL AND SERVICETRADING COMPANY LIMITED. _x000D_ADDRESS:NO.72 NGUYEN KHOAI STREET,WARD 2,DISTRICT 4 , HOCHIMINH CITY,VIETNAMTEL:+84 91 9000680 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	15830	834 PKG _x000D_FURNITURE, LIGHT, BATHROOMEQUIPMENT, BELLY BAND,DECORATION, JAR, MOULD,ACCESSORIES AND TEXTILE FABRIC*GUICHENG STREET,NANHAIDISTRICT,FOSHAN CITY CHINA** EMAIL:VUTRIEULONG@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

3	IAAU1896072	IAAF598708	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A78BX04086		HENG SARAVUTH IMPORT EXPORT CO.,LTD. _x000D_PHUM PALILAY I, SANGKAT POIPET,CITY POIPET, BUNTEAY MEAN CHEY.TEL: 855-11 261642VAT: B101-902002522	CONG TY TNHH TM & DV VINH THINH. _x000D_239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, VIET NAMTEL: +84 8 35592788 FAX: +8435592767*	Container 45	20360	481 PKG _x000D_PLASTIC BAG, ROAST DUCK OVEN,PACKING BELT. PAPER BOX, POWERADAPTER, LIGHT, SEALING STRIP,VACUUM CLEANERCARGO TRANSIT TO PNH, CAMBODIAVIA HCM PORT BY TRUCK UNDERCONSIGNEE COST AND RISK. FINALDESTINATION: PHNOM PENH,CAMBODIA.CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT.AND EMPTY REPO TO LINER'S NOMINATED YARD IS ALSO AT THE CONSIGNEE'S OWN RISK AND COSTS*VAT: 0302574762	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
4	IAAU2688031	IAAF325176	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A33BX31897		VIET GIAI THANH CO.,LTD _x000D_8A AN DUONG VUONG ST.,16 WARD,8 DISTHOCHIMINH CITY,VIETNAM TAX CODE:0302617945 TEL:84 8 39801587 HUUNGHITRAN.VGT@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	18556	1007 PKG _x000D_LIGHTER SPARE PARTSHS CODE:961390	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
5	IAAU2690430	IAAF822485	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A78BX04289		THIEN AN IMPORT EXPORT SERVICESCOMPANY LIMITED _x000D_ADDRESS:66,STREET 48,TAN PHONG WARD,DISTRICT 7,HO CHI MINH CITY,VIET NAMPHONE NUMBER:+84 906184481EMAIL:DUCDUONG1990@HOTMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	22500	1350 CTN _x000D_DOOR HARDWARE & ACCESSORIES.830210	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
6	IAAU2740720	IAAF661987	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A33BX31879	HXGZ2112060	0313863910#SABLANCA SERVICES TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED# 248C PHAN DINH PHUNG, WARD 01, PHU NHUAN DIST., HOCHIMINH CITY, VIETNAM.	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	3050	PU LADY HANDBAG PU LADY WALLET	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021

7	SEGU9830029	IAAF824136	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A33BX31855		TUE CAT TRADING SERVICE COMPANYLIMITED _x000D_NO.41 GROUP 2,DONG CHEOQUARTER,LAI UYEN TOWN,BAUBANG DISTRICT,BINH DUONGPROVINCE-VIET NAM**	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	13850	1800 CTN _x000D_WHITE ELM(SNOW) MUSHROOM0709599000SHIITAKE MUSHROOM 0709592000KING OYSTER MUSHROOM0709599000WHITE SHIMEJI MUSHROOM0709510000BROWN SHIMEJI MUSHROOM0709510000TEMP:0CVENT:20CBM/HOUR*JIANGHUA YAO AUTONOMOUSCOUNTY,YONGZHOU CITY,HUNANPROVINCE,CHINA**TAX CODE:3702896689	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
8	APHU6861980	H2360386/BBB9215/DS20/016829/OF104011H/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	GSR0121054		DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, MINH CHAU, YEN MY, HUNG YEN, VIETNAM, TAX CODE: 0900220978,	DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, MINH CHAU, YEN MY, HUNG YEN, VIETNAM, TAX CODE: 0900220978,	45G1	24960	4 PIECE(S), 4 PIECES OF ROUND LOGS;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	31/12/2021
9	BEAU5961374	H2360369/BBB9216/DS20/016830/OF104058H/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	GSR0121054		DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, MINH CHAU, YEN MY, HUNG YEN, VIETNAM, TAX CODE: 0900220978,	DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, MINH CHAU, YEN MY, HUNG YEN, VIETNAM, TAX CODE: 0900220978,	45G1	24540	5 PIECE(S), 5 PIECES OF ROUND LOGSTOTAL: 24 PIECES OF ROUND LOGSE100:NO.E4334 D.D.15-10-21;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	31/12/2021
10	BWLU5100024	BWL16677	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	COAU7236060939	SIN2112006466	TTH SAI GON PRODUCE COMPANY LIMITED. ADD: 48 HOANG DIEU STREET, WARD 12,DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY. TAX: 0317048836 GĐ: TRUONG TRUNG HIEU GMAIL: TTHSAIGONCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	21670	15 PACKAGES 1 X 40'HC CONTAINER STC: USED MACHINERY HS CODE: 8479	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
11	CAIU3875055	G7162528/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	LGS0154215P		HA GIA THUAN PHAT IMPORT EXPORT, LIMITED COMPANY ADDRESS: 27/51, DU HANG STREET, DU HANG WARD,LE, CHAN DISTRICT,HAI PHONG CITY,, VIETNAM TEL:+84917692386 TAX CODE: 0201963240,	HA GIA THUAN PHAT IMPORT EXPORT, LIMITED COMPANY ADDRESS: 27/51, DU HANG STREET, DU HANG WARD,LE, CHAN DISTRICT,HAI PHONG CITY,, VIETNAM TEL:+84917692386 TAX CODE: 0201963240,	22G1	25000	35 PIECE(S), 1X20FT CONTAINER SAID TO CONTAIN 35 PCS OFDOUSSIE SQUARE LOGS (AFZELIA AFRICANA)GROSS WEIGHT: 25,000KGSCBM:20.000NXP: XG20210003528535;	VNCLI-CAT LAI	KV1	31/12/2021

12	CMAU5549512	H2486848	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	CLC0117672	OPLSU21 HCM8152	0301921780#KIM DUC GROUP JOINT STOCK COMPANY#9B TU XUONG STREET, VO THI SAU WARD, DISTRICT 3, HCM CITY, VIETNAM		45G1	25344	PLASTIC RESIN##COMMODITY: HOMO POLYPROPYLENE GRADE: HP1102LC#QUANTITY: 99 MTS##PACKING: 25 KGS/ BAG ORIGIN: OMAN OTHER DETAILS AS PER SALES CONTRACT VS-KIMDUC/90/211021 DATE 21/10/2021. CREDIT NUMBER: TF2131201048/TAL COUNTRY OF LOADING PORT: OMAN	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
13	CMAU7124970	DS20/016970/H2360718/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	GSR0121096		DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, QUANG UYEN VILLAGE, MINH CHAU, COMMUNE,YEN MI DISTR.,HUNG YEN PRO., HUNG YEN, HUNG YEN VIETNAM TAXCODE : 0900220978,	DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, QUANG UYEN VILLAGE, MINH CHAU, COMMUNE,YEN MI DISTR.,HUNG YEN PRO., HUNG YEN, HUNG YEN VIETNAM TAXCODE : 0900220978,	45G1	24500	11 PIECE(S), 11 PIECES WPL ROUND LOGSE100:NO.E4147 D.D.06-10-21;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	31/12/2021
14	DRYU6034628	AE104955A	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYDXBB15591700		MINH TAM JOINT STOCK COMPANY::C O TAN CANG CAT LAI BONDED WAREHO:USE CAT LAI TERMINAL,CAT LAI WARD:CN>	SAME AS CONSIGNEE::C O TAN CANG CAT LAI BONDED WAREHO:USE CAT LAI TERMINAL,CAT LAI WARD	Container 40	21285	99 CT,198 CARTONS IN TOTAL2X40HC CONTAINER(S) SAID TO CONTAIN?:UNMANUFACTURED:CHINESE FLUE CURED TOBACCO GRADE SCXF18, CROP 2018, 198 CARTONS HS:CODE 240120 NET?: 39,600 KG GROSS?: 42,570 KG SHIPPED ON BOARD ED?: 303-:06289196-21 14 DAYS FREE TIME AT DESTINATION CN> DISTRICT 2,HO CHI MIN:H CITY, VIETNAM EMAIL?:LE.QUANGCHIEN@YAHOO.COM.VN TEL?:?+84984175386 MR.LE QUANG CHIEN FW> SHEIKH ZAYED ROAD,DUBAI, UNITED ARAB EMIRATES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
15	ECMU2025319	G7253381/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	LGS0153020AU		BAO THUY WOOD IMPORT_EXPORT, TRADING AND SERVICES COMPANY., ADDRESS: 496/63/5 DUONG QUANG HAM, STREET WARD 6 GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH VIETNAM. TAX CODE :0316135620,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	26000	25 PIECE(S), 1X20FT CONTAINER SAID TO CONTAIN 25 PCS OFDOUSSIE SQUARE LOGS (AFZELIA AFRICANA)GROSS WEIGHT:26,000KGSCBM:24.000NXP:XG20200003525454;	VNCLI-CAT LAI	KV1	31/12/2021
16	FDCU0447410	UAAA06546	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYODSB01905400		TAX ID?:3702531007#MOC BAO GIA CO.,:LTD#:THUA DAT SO 220 , TO BAN DO SO 12,:TO 4, KHU PHO 2, PHUONG. HOI NGHIA:, TX. TAN UYEN, TINH BINH DUONG, >N		Container 40	25440	14 BE,1X40HC CONTAINER(S) ONLY SAWN TIMBER BEECH (BOARDS),# LIGHT STEAMED,:UNEDGED, KD, BC 32MM# HS CODE?: 440792# >N VIETNAM# TUYET PHAM THI#:SNOW.PHAMTUYET@GMAIL.COM # TEL. ?+846503648863#	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

17	NYKU4137449	0437819	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYDXBB16057500		IMMORTAL IMPORT EXPORT (CAMBODIA) C:O., LTD:#9, STREET 474, SANGKAT BOEUNG TROB:EK, KHAN CHAMKARMON, PHNOM PENH, CA:MBODIA. CN>	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO.,LTD::LA0301-02, LEXINGTON BUILDING, 67 M:AI CHI THO STREET, AN PHU WARD, DIS:TRICT 2, NP>	Container 40	21285	99 CT,198 CARTONS IN TOTAL2X40HC CONTAINER(S) SAID TO CONTAIN?:CHINESE FCV TO:BACCO HS CODE ?: 24012000 SHIPPER DESIRE TO STATE CARGO IN-TRANSIT TO:PNH, CAMBODIA VIA CAT LAI PORT PORT BY TRUCK UNDER CONSIGNEE COST, AC:COUNT AND RISK. CARRIER RESPONSIBILITY CEASE AT POD FINAL DESTINATIO:N?: PHNOM PENH, CAMBODIA. CN> VAT?: K002-901801177 TEL?: 855-61 863 477EMAIL?: LANDOPERATION4@HLHTRANSPORT.COM NP> HOCHIMINH, VIETNAM. VAT?: 03:11 091 641 TEL?: ?+848-3740 7771-4 FAX?: ?+848-3740 7775(HP) EMAIL?: NGAN.N:GUYEN@SWIFTFREIGHTLOGISTICS.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
18	PCIU8777851	H2486846	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	CLC0117672	OPLSU21 HCM8152	0301921780#KIM DUC GROUP JOINT STOCK COMPANY#9B TU XUONG STREET, VO THI SAU WARD, DISTRICT 3, HCM CITY, VIETNAM		45G0	25344	PLASTIC RESIN##COMMODITY: HOMO POLYPROPYLENE GRADE: HP1102LC#QUANTITY: 99 MTS##PACKING: 25 KGS/ BAG ORIGIN: OMAN OTHER DETAILS AS PER SALES CONTRACT VS-KIMDUC/90/211021 DATE 21/10/2021. CREDIT NUMBER: TF2131201048/TAL COUNTRY OF LOADING PORT: OMAN	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
19	PEXU2160472	PCL0117200	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	PCSINCLI2103392		HENG BO IMPORT EXPORT CO., LTD C/O CONG TY TNHH NMC LOGISTICS 61 NEW PORT STR, WARD 25, BINH THANH DIST HOCHIMINH CITY, VIETNAM. TAX ID: 0316084750 /ZIP CODE: 700000 EMAIL: MOUN.RATHA@GMAIL.COM	CUSTOMS BONDED WAREHOUSE OF SAIGON PORT HIEP PHUOC JOINT STOCK COMPANY D10C, ROAD NO.D3, HIEP PHUOC IP, NHA BE DIST, HOCHIMINH CITY VIETNAM TAX ID: 0300479714-016 EMAIL: OPS@NMCLOGISTICS.VN	Container 20	16951	1 X 20'GP SAID TO CONTAIN 1,030 CTN OF ASSORTED LIQUORS & WINES 22 CTN OF CNY ANG PAO HS CODE: 2208 3000, 2208 7010, 2208 5000, 2208 6000, 2204 1000, 4823 9020 FREIGHT PREPAID SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEALED	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
20	TCKU2978762	G7250032/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	LGS0153020AW		BAO THUY WOOD IMPORT_EXPORT, TRADING AND SERVICES COMPANY., ADDRESS:496/63/5 DUONG QUANG HAM, STREET WARD 6 GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH VIETNAM. TAX CODE: 0316135620,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	26000	25 PIECE(S), 1X20FT CONTAINER SAID TO CONTAIN 25 PCS OFDOUSSIE SQUARE LOGS (AFZELIA AFRICANA)GROSS WEIGHT:26,000KGSCBM:24.000NXP:XG20200003525454;	VNCLI-CAT LAI	KV1	31/12/2021

21	TCLU4228722	H2360730/DS20/016969/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	GSR0121096		DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, QUANG UYEN VILLAGE, MINH CHAU, COMMUNE,YEN MI DISTR.,HUNG YEN PRO., HUNG YEN, HUNG YEN VIETNAM TAXCODE : 0900220978,	DAI LOI TRADING COMPANY LIMITED, QUANG UYEN VILLAGE, MINH CHAU, COMMUNE,YEN MI DISTR.,HUNG YEN PRO., HUNG YEN, HUNG YEN VIETNAM TAXCODE : 0900220978,	42G1	24540	11 PIECE(S), 11 PIECES WPL ROUND LOGS;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	31/12/2021
22	TCLU5938307	AE104956A	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYDXBB15591700		MINH TAM JOINT STOCK COMPANY::C O TAN CANG CAT LAI BONDED WAREHO:USE CAT LAI TERMINAL,CAT LAI WARD:CN>	SAME AS CONSIGNEE::C O TAN CANG CAT LAI BONDED WAREHO:USE CAT LAI TERMINAL,CAT LAI WARD	Container 40	21285	99 CT,198 CARTONS IN TOTAL2X40HC CONTAINER(S) SAID TO CONTAIN?:UNMANUFACTURED:CHINESE FLUE CURED TOBACCO GRADE SCXF18, CROP 2018, 198 CARTONS HS:CODE 240120 NET?: 39,600 KG GROSS?: 42,570 KG SHIPPED ON BOARD ED?: 303-:06289196-21 14 DAYS FREE TIME AT DESTINATION CN> DISTRICT 2,HO CHI MIN:H CITY, VIETNAM EMAIL?:LE.QUANGCHIEN@YAHOO.COM.VN TEL?:?+84984175386 MR.LE QUANG CHIEN FW> SHEIKH ZAYED ROAD,DUBAI, UNITED ARAB EMIRATES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
23	TCNU7341149	0437859	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYDXBB16057500		IMMORTAL IMPORT EXPORT (CAMBODIA) C:O., LTD:#9, STREET 474, SANGKAT BOEUNG TROB:EK, KHAN CHAMKARMON, PHNOM PENH, CA:MBODIA. CN>	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO.,LTD::LA0301-02, LEXINGTON BUILDING, 67 M:AI CHI THO STREET, AN PHU WARD, DIS:TRICT 2, NP>	Container 40	21137	99 CT,198 CARTONS IN TOTAL2X40HC CONTAINER(S) SAID TO CONTAIN?:CHINESE FCV TO:BACCO HS CODE ?: 24012000 SHIPPER DESIRE TO STATE CARGO IN-TRANSIT TO:PNH, CAMBODIA VIA CAT LAI PORT PORT BY TRUCK UNDER CONSIGNEE COST, AC:COUNT AND RISK. CARRIER RESPONSIBILITY CEASE AT POD FINAL DESTINATIO:N?: PHNOM PENH, CAMBODIA. CN> VAT?: K002-901801177 TEL?: 855-61 863 477EMAIL?: LANDOPERATION4@HLHTRANSPORT.COM NP> HOCHIMINH, VIETNAM. VAT?: 03:11 091 641 TEL?: ?+848-3740 7771-4 FAX?: ?+848-3740 7775(HP) EMAIL?: NGAN.N:GUYEN@SWIFTFREIGHTLOGISTICS.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
24	TCNU8416793	UAAA06547	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYODSB01974300		TAX ID?:3702531007#MOC BAO GIA CO.,:LTD#:THUA DAT SO 220 , TO BAN DO SO 12,:TO 4, KHU PHO 2, PHUONG. HOI NGHIA:, TX. TAN UYEN, TINH BINH DUONG, >N		Container 40	25640	17 BE,1X40HC CONTAINER(S) ONLY SAWN TIMBER BEECH (BOARDS),# LIGHT STEAMED,:UNEDGED, KD, BC 50MM# HS CODE?: 440792# >N VIETNAM# TU:YET PHAM THI# SNOW.PHAMTUYET@GMAIL.COM# TEL. ?+846503648863#	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

25	TEMU7909460	H248684 5	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	CLC0117672	OPLSU21 HCM8152	0301921780#KIM DUC GROUP JOINT STOCK COMPANY#9B TU XUONG STREET, VO THI SAU WARD, DISTRICT 3, HCM CITY, VIETNAM		45G1	25344	PLASTIC RESIN##COMMODITY: HOMO POLYPROPYLENE GRADE: HP1102LC#QUANTITY: 99 MTS##PACKING: 25 KGS/ BAG ORIGIN: OMAN OTHER DETAILS AS PER SALES CONTRACT VS-KIMDUC/90/211021 DATE 21/10/2021. CREDIT NUMBER: TF2131201048/TAL COUNTRY OF LOADING PORT: OMAN	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
26	TGHU8837080	H248679 5	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	CLC0117672	OPLSU21 HCM8152	0301921780#KIM DUC GROUP JOINT STOCK COMPANY#9B TU XUONG STREET, VO THI SAU WARD, DISTRICT 3, HCM CITY, VIETNAM		45G1	25344	PLASTIC RESIN##COMMODITY: HOMO POLYPROPYLENE GRADE: HP1102LC#QUANTITY: 99 MTS##PACKING: 25 KGS/ BAG ORIGIN: OMAN OTHER DETAILS AS PER SALES CONTRACT VS-KIMDUC/90/211021 DATE 21/10/2021. CREDIT NUMBER: TF2131201048/TAL COUNTRY OF LOADING PORT: OMAN	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
27	TGHU9470070	H554604 3/	CSCL LIMA Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	BCC0158923A		CONG TY TNHH - TM - XNK, DAI HONG DUY, ADD: L7 DUONG SO 3C,KTDC LY, CHIEU HOANG,P.AN LAC,, Q BINH TAN,VIETNAM,	CONG TY TNHH - TM - XNK, DAI HONG DUY, ADD: L7 DUONG SO 3C,KTDC LY, CHIEU HOANG,P.AN LAC,, Q BINH TAN,VIETNAM,	45G1	27500	5 UNIT(S), FREIGHT PREPAIDFCL/FCL1X40FT CONTAINER :5 UNITS USED MACHINERYHS CODE: 8429; UNIT(S), *CONTACT: 097 5176830EMAIL: SANGDD1980-GMAIL.COMTAX NO: 0313554648;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	31/12/2021
28	GLDU3482648	EU20239943	MSC MARGRIT Tàu Container - Chuyển cảng từ SSIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	MEDUTK084530		HA GIA THUAN PHAT IMPORT EXPORT LIMITED COMPANY 27/51 DU HANG STREET, DU HANG WARD, LE CHAN DISTRICT HAIPHONG CITY, VIETNAM TAX CODE: 0201963240	HA GIA THUAN PHAT IMPORT EXPORT LIMITED COMPANY 27/51 DU HANG STREET, DU HANG WARD, LE CHAN DISTRICT HAIPHONG CITY, VIETNAM TAX CODE: 0201963240	20DV	25000	35 PACKAGE 35 PIECES OF DOUSSIE SQUAR E LOGS (AFZELIA AFRICANA)	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
29	MEDU6486850	EU21810456	MSC MARGRIT Tàu Container - Chuyển cảng từ SSIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	MEDUTM163951		PHUCMINH IMPORT EXPORT TRADING BUSSINESS COMPANY LIMITED NGUYEN HANH, VAN TU, THUONG TIN, HANOI VIETNAM, TAX - 0109166853	RDR ENTERPRISES FZE LLC A-66-01-01-12, FLAMINGO VILLAS AJMAN UAE	20DV	25000	26 LOG 26 LOGS OF DOUSSIE SQUARE LOGS (AFZELIA AFRICANA) F REIGHT COLLECT CAT LAI GIA NGNAM TERMINAL	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

30	MSMU8820738	EU20883744	MSC MARGRIT Tàu Container - Chuyển cảng từ SSIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	MEDUT1135374		NEDSPICE PROCESSING VIETNAM LTD HOA LAN QUARTER, THUAN GIAO WARD, THUAN AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE - VIETNAM ATTN: MS. PHAM THI KIEU OANH OR MS. PHAN KIM CHAU OR Ms Hoang Thio Phuong Hoa	NEDSPICE PROCESSING VIETNAM LTD HOA LAN QUARTER, THUAN GIAO WARD, THUAN AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE - VIETNAM ATTN: MS. PHAM THI KIEU OANH OR MS. PHAN KIM CHAU OR Ms Hoang Thio Phuong Hoa	40HC	17123	567 BAG OF MADAGASCAR CINNAMON HNN G NW: 17 010KGS GW: 17 12 3,4KGS HS CODE: 09 06 11 00 4500006966 FREIGHT PR EPAID BY TOUTON SA 14 DAY S OF FREE TIME AT DESTINAT ION	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
31	SCZU7971550	FX20755534	MSC MARGRIT Tàu Container - Chuyển cảng từ SSIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	MEDUNP437274		NABA VN IMPORT EXPORT AND TRADING COMPANY LIMITED ADDRESS:NO.59/3 CAU KINH ROAD,QUARTER 4,TAN TAO A WARD,BINH TAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIETNAM ID TAX:0314675677 EMAIL: NABACOVN@GMAIL.COM TEL:0934151222	NABA VN IMPORT EXPORT AND TRADING COMPANY LIMITED ADDRESS:NO.59/3 CAU KINH ROAD,QUARTER 4,TAN TAO A WARD,BINH TAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIETNAM ID TAX:0314675677 EMAIL: NABACOVN@GMAIL.COM TEL:0934151222	20DV	26610	1092 CARTON MOTORCYCLE PARTS HS CODE :731511	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
32	TGBU2769710	EU18685111	MSC MARGRIT Tàu Container - Chuyển cảng từ SSIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	MEDUCN023329		BAO NGAN WOOD Co, LTD 791/43 TAN BINH, THU DUC DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, Email: TRANTP@GMAIL.COM, Tel: + 84938346565	BAO NGAN WOOD Co, LTD 791/43 TAN BINH, THU DUC DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, Email: TRANTP@GMAIL.COM, Tel: + 84938346565	20DV	28200	45 PACKAGE Plywood, veneered panels a nd similar laminated wood/ AFZELIA AFRICANA (DOUSSIE : LENGUE) TGBU2769710 - 1 5 PCS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

33	CULU6003929	E353951	NEW MINGZHOU 16 Tàu Container	1/1/2022	Cục QLRR	12/31/2021	CULVNGB2112918		TAX CODE:0314258962#PHAT AN NHIEN TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED #NO. 69 STREET 05,CONIC RESIDENCE, PHONG PHU WARD,BINH CHANH DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL:+84 939258383 #EMAIL:ANNHIEN.SX.TM@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	7680	LATEX PILLOW 120 CTNS HS:940490 LATEX PILLOW 20 BAGS HS:940490 LATEX BODY PILLOW 13 CTNS HS: 940490 LATEX MAT 8 BAGS HS:940490 LATEX MAT SET 12 BAGS HS:940490 LATEX PILLOW COVER 1 BAG LATEX MATTRESS 73 BAGS * JIANGSU,CHINA TEL:+86 513 89091309 FAX:+86 513 89091309	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
34	CULU6155460	E353853	NEW MINGZHOU 16 Tàu Container	1/1/2022	Cục QLRR	12/31/2021	CULVNGB2112683		TRADE REGISTER#3600523744 #SIGNIFY VIETNAM LIMITED #R301,AMATA SERVICE CENTER TOWER IN AMATA COMMERCIAL ZONE,LONG BINH WARD,BIEN HOA CITY,DONG NAI PROVINCE VIETNAM #VO.DANG.NGOC.PHUONG@SIGNIFY.COM **	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	8582.3	LED DRIVER HS CODE:850440 LED LAMPS HS CODE:853950 LIGHTING FIXTURES HS CODE:940510 LUMINAIRES HS CODE:940510 TRANSFORMER HS CODE:850431 WOOD PACKAGING MATERIALS ARE USED AND MEET IPPC STANDARDS * TEL:0755-22274509 FAX:0755-22274589 ** #TEL:+84 8 39111 508-EXT818	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
35	CULU6320517	E376846	NEW MINGZHOU 16 Tàu Container	1/1/2022	Cục QLRR	12/31/2021	CULVNGB2112399		3700313821-003#DAN ON FOODS CORPORATION MY PHUOC 3 BRANCH.# LOT B_5B2_CN & LOT B_5B4_CN,DE5 STREET,MY PHUOC 3 INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM # *	3700313821-003#DAN ON FOODS CORPORATION MY PHUOC 3 BRANCH.# LOT B_5B2_CN & LOT B_5B4_CN,DE5 STREET,MY PHUOC 3 INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM # **	Container 40	3580	PLASTIC JARS 39233000 PLASTIC LIDS 39235000 ALUMINIUM FOILS 76071900 *0084 274 2222404 # INFO@DANONFOODS.COM # **0084 274 2222404 # INFO@DANONFOODS.COM #	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
36	FDCU0025755	883924/	NEW MINGZHOU 16 Tàu Container	1/1/2022	Cục QLRR	12/31/2021	NOSNB21CL11193B		CTY TNHH TM HOA NAM 341 NGUYEN CONG TRU, DIST. 1 HCMC-VIETNAM TEL:84.8.38223849 /38212521 TAX, ID:0301001310 EMAIL:HOANAM@HWANANCO.COM,	CTY TNHH TM HOA NAM 341 NGUYEN CONG TRU, DIST. 1 HCMC-VIETNAM TEL:84.8.38223849 /38212521 TAX, ID:0301001310 EMAIL:HOANAM@HWANANCO.COM,	40	19994	1092 CARTON, AIR COMPRESSOR HEAD HS CODE:841490 HIGH PRESSURE PUMP HS CODE:841350 SPARE PARTS HS CODE:841490;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	31/12/2021

37	NBYU8037477	AIT101925/	NEW MINGZHOU 16 Tàu Container	1/1/2022	Cục QLRR	12/31/2021	NOSNB21CL11195B		CTY TNHH TM HOA NAM 341NGUYEN CONG TRU,DIST.1,HCMC-VIETNAM TEL:84.8.8223849/82 TAX:301001310, MAIL:HOANAM@HWANANCO.COM,	SAME AS CONSIGNEE ,	40	12398	388 CARTON, HIGH PRESSURE WASHER HS:8424.30 HIGH PRESSURE SPRAY HOSE HS:3917.39 HOSE BINDER MACHINE HS CODE:8462.91 SPARE PART HS:8424.20;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	31/12/2021
38	NLLU4131890	16397319	NEW MINGZHOU 16 Tàu Container	1/1/2022	Cục QLRR	12/31/2021	NOSNB21CL40025	NBCLI2115862	0315709086 # SUN TECHNOLOGY SERVICE COMPANY LIMITED # 6TH FLOOR, 186 BIS TRAN QUANG KHAI, TAN DINH WARD, DISTRICT 1, HCM CITY, VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	40	5537	PORTABLE BED IN BED#PORTABLE BED IN BED SLEEPING NEST #PIANO GYM#CART MAT #NUTRITION FEEDER#SWEET SERRIES PLATINUM SILICON SUCKER PLATE#SWEET SERRIES SILICON SOFT SPOON#BABY NAIL CARE KIT#OCEAN BALL POOL#ELECTRIC KETTLE #BLANKET#MULTIFUNCTION SAFETY LOCK# CHAIR MAT#CHILDREN CORNER GUARD #CHILDREN EDGE GUARD#FLEXIBLE TRAINING FORK AND SPOON SET #BABY TRAINING CHOPSTICKS #MATTRESS#NANO TOOTHBRUSH FOR CHILDREN#ELECTRIC TOOTHBRUS #CHIDREN'S STEPPED TOILET#SHOWER CAP#BABY 'S TABLEWARE SET#SPOON#BABY COMBINED TOILET#KUB MULTIFUNCTION CRAWLING MAT#THE THIRD GENERATION XPE CRAWLING MAT#1188 CARTONS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
39	TLLU2962308	19329763/	NEW MINGZHOU 16 Tàu Container	1/1/2022	Cục QLRR	12/31/2021	NOSNB21CL11166		SPON TECHNOLOGIES CO.,LTD LOT 38B, LINH TRUNG III IP & EPZ, TRANG BANG DISTRICT, TAY NINH, PROVINCE,VIETNAM TEL:0084-663883990 FAX:0084-663883990 EMAIL:YUFU@SPON-GROUP.COM VAT:390124198, 3 , 0084-984663939 VN,	SAME AS CONSIGNEE 0084-984663939 VN,	20	21320	17 PACKAGE, SPARE PARTS OF HAND PALLET TRUCK HS:841221 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	31/12/2021
40	SZLU2036089	MY469509A	SEASPAN ADONIS Tàu Container - Chuyến cảng từ Cái Mép	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYPKGB89789600	PKGHCM0440/21	0312867140#TRUST PARTNER SERVICES & TRADING COMPANY LIMITED 767 LUY BAN BICH STREET, PHU THO HOA WARD TAN PHU DISTRICT HO CHI MINH CITY VIETNAM. ATTN: MS TRANG TEL: (+84) 83755 4503 FAX: (+84) 83755 4501	SAME AS CONSIGNEE	R2	8057.9	1X20' REEFER CONTAINER STC :- 1047 CARTONS OF CHOCOLATE 420GM ALMOND CHOCOLATE 360GM ALMOND CHOCOLATE 300GM ALMOND MILK & DARK CHOCOLATE 300GM HAZELNUT MILK & DARK CHOCOLATE 300GM ASSORTMENT MILK & DARK CHOCOLATE ASSORTED CREME CHOCOLATE PRALINE HS CODE : 1806 31 0000 TEMPERATURE: 18.0 C	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021

41	TCLU4864719	MY487107A	SEASPAN ADONIS Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYPKGB91397800	TCSE211215893	LUU DAI PHUC CO., LTD ADD: NO 02A, 830 STREET, HAMLET 8, LUONG HOA VILLAGE, BEN LUC TOWN, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TEL: 027 236 40838 EMAIL: LUUDAIPHUCCO@GMAIL.COM		D5	25344	990BAGS # RJ766MO POLYPROPYLENE NET WEIGHT:24.75MT HS CODE: 3902	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
42	TCLU8057037	MY487226A	SEASPAN ADONIS Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYPKGB91397800	TCSE211215893	LUU DAI PHUC CO., LTD ADD: NO 02A, 830 STREET, HAMLET 8, LUONG HOA VILLAGE, BEN LUC TOWN, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TEL: 027 236 40838 EMAIL: LUUDAIPHUCCO@GMAIL.COM		D5	25344	990BAGS # RJ766MO POLYPROPYLENE NET WEIGHT:24.75MT HS CODE: 3902	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
43	TCNU8508610	MY487112A	SEASPAN ADONIS Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYPKGB91397800	TCSE211215893	LUU DAI PHUC CO., LTD ADD: NO 02A, 830 STREET, HAMLET 8, LUONG HOA VILLAGE, BEN LUC TOWN, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TEL: 027 236 40838 EMAIL: LUUDAIPHUCCO@GMAIL.COM		D5	25344	990BAGS # RJ766MO POLYPROPYLENE NET WEIGHT:24.75MT HS CODE: 3902	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
44	YMLU3569870	YMAJ010971/	SEASPAN ADONIS Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	YMLUM912038390		HENG BO IMPORT EXPORT CO.,LTDC/O CO, NG TY TNHH NMC LOGISTICS61 NEW POR, T STR, WARD 25, BINH THANH DIST HOC, HIMINH CITYVIETNAM.TAX ID: 0316084, 750*,	CUSTOMS BONDED WAREHOUSE OFSAIGON P, ORT HIEP.PHUOC JOINT STOCK COMPANY, D10C, ROAD NO.D3, HIEP PHUOC IP,N, HA BE DIST, HOCHIMINH CITY VIETNAM, **,	22G1	17300	1188 CASE, WINEHS CODE:220429.*ZIP CODE: 700000 TEL :(84)903916976EMAIL: CINDY@NMLOGISTICS.VN.DUNG_SHIPPING@YAHOO.COM**TAX ID:0300479714-016TEL:0909916976EMAIL: OPS@NMCLOGISTICS.VN;	VNCLI-CAT LAI	KV1	31/12/2021
45	TRHU8442477	SITZ625309	SITC PYEONGTAEK Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	NSASGNG059638		TOURIST MATERIALS JOINT STOCK COMPA:NY TAX NO. 0301186460 ADDRESS : 1/2: PASTEUR, NGUYEN THAI BINH WARD,DIS:TRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM :TEL:(+84 28) 38226402 FAX: (+84 28):-38290955 E-MAIL:MINHTHU4456@GMAIL.	SAME AS CONSIGNEE	40HC	3850	208 CARTON(S)_x000D_ PLASTIC TOYS HS CODE:950300	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

46	BSIU9905086	WHLP101842	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	011BA06945		VONG QUAY BON MUA TRADING SERVICES _x000D_70 STREET NO.1, WARD 4, DO VAPDISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM.EMAIL : VONGQUAYBONMUA68@GMAIL.COMPHONE : +84 97 285 4133***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	25400	70 PCE _x000D_USED MACHINERIESH.S. CODE : 843270 PIECES***CTAX CODE : 0316894385	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
47	IAAU1840751	IAAF560515	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A02BA40033		VAN DONG IMPORT EXPORT CO., LTD _x000D_7/13 No 7 Street,Ward 3,Go Vap District, Ho Chi Minh City,Viet NamEmail:vandongcoltd@gmail.comPhone:0896671128 Tax code:0317071708	SAME AS CONSIGNEE _x000D_**E-MAIL:bettershine0857@yahoo.com	Container 45	25710	21 PKG _x000D_USED EQUIPMENT AND MACHINE FORINDUSTRYHS CODE: 8451.90	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
48	WHLU0575011	WHLN727587	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	005BX47095		TRAN VU AUTO PARTS CO.,LTD _x000D_25 TONG HUU DINH STREET, 2NDQUARTER, THAO DIEN WARD, DISTRICT2, HO CHI MINH CITY, VIET NAM **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_**TEL:+84-8-37446626FAX:+84-8-37446625TAX CODE:0315164259	Container 20	15303	98 PKG _x000D_98 PACKAGES OFAUTO SPARE PARTS(01 CONTAINER X 20')	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
49	WHLU5524341	WHLQ488730	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	018BA01897		0316952358#DUC DO IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED# _x000D_333/12/11 LE VAN SY STREET, 1 WARD,TAN BINH DIST, HCM CITY#TEL:+84 0906459268#EMAIL:DUCDOXNKCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	22458	35 PKG _x000D_USED MACHINERY#HS CODE:842935 PACKAGE	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
50	WHLU5566856	WHLM448657	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	015BX29608		KHANH HOAN IMPORT EXPORT MACHINERYEQUIPMENT COMPANY LIMITED _x000D_TAX CODE: 0316930763- ADD: 35/52ADO THUA LUONG STREET,TAN QUY WARD,TAN PHU DIST,HCM CITYTEL:0906459268***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	22290	203 PKG _x000D_USED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRYHS CODE:8701.91203 PACKAGES***CEMAIL: KHANHHOANXNKCO@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

51	WHLU5592407	WHLQ471008	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	015BX28577		MERRY LIFE VN CO.,LTD _x000D_ 277/56 XO VIET NGHE TINH, WARD 15,BINH THANH DIST, HO CHI MINH CITY,VIETNAMEMAIL: MERRYLIFE7777@GMAIL.COMTEL: 0899-276-417	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	24690	742 PKG _x000D_USED MACHINERYHS CODE : 8408.20742 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
52	WHLU5637585	WHLQ473108	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	010BA03438		VAN DONG IMPORT EXPORT CO.,LTD _x000D_TAX CODE:03170717087/13 NO 7 STREET,WARD 3,GO VAPDISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAMEMAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COMPHONE:0896671128	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	26460	1 VAN _x000D_USED MACHINE(236 P'KGS)3 CONTAINERS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
53	WHLU5708673	WHLM447502	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	008BA51880		CONG TY CO.PHAN DAU TU XUAT NHAP KHAU _x000D_TRUONG NHAT-LONG AN AP4,XA TAN BUU, HUYEN BEN LUC,THNH LONG AN, VIETNAMTEL : +84 723643310 ***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_***FAX : +84 0983387140 E-MAIL : DAONGOCDUNG80@GMAIL.COM TAX-CODE : 1101350563	Container 45	26300	7 UNT _x000D_USED MACHINERY----------13 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
54	WHLU5765415	WHLM445798	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	010BA03755	OSASGN2112007	0316930763 #KHANH HOAN IMPORT AND EXPORT MACHINERY EQUIPMENT COMPANY LIMITED # 35/52A DO THUA LUONG STREET , TAN QUY WARD , TAN PHU DIST , HCM CITY	SAME AS CONSIGNEE	Container 45	22010	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY # 375 PK	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
55	WHLU5785134	WHLM460367	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	018BA01873		NTP GROUP COMPANY LIMITED _x000D_ADD:NO.9,STREET NO.2,KDC CITYPARTY COMMITTEE,HIEP BINH CHANHWARD,THU DUC CITY,HO CHI MINH CITY,VIETNAM. ***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	11720	1 UNT _x000D_USED METAL WORKING MACHINERYHS CODE:8462.41***TEL:+84 2743724025TAX:0313659288EMAIL:SALE@THEPNTP.COM1 UNIT	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
56	WHLU5793572	WHLQ464369	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	010BA03438		VAN DONG IMPORT EXPORT CO.,LTD _x000D_TAX CODE:03170717087/13 NO 7 STREET,WARD 3,GO VAPDISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAMEMAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COMPHONE:0896671128	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	26550	1 VAN _x000D_USED MACHINE(236 P'KGS)3 CONTAINERS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

57	WHLU5832093	WHLM448637	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	008BA51880		CONG TY CO.PHAN DAU TU XUAT NHAP KHAU _x000D_TRUONG NHAT-LONG AN AP4,XA TAN BUU, HUYEN BEN LUC,THNH LONG AN, VIETNAMTEL : +84 723643310 ***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_***FAX : +84 0983387140 E-MAIL : DAONGOCDUNG80@GMAIL.COM TAX-CODE : 1101350563	Container 45	26530	6 UNT _x000D_USED MACHINERY----------13 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
58	WHSU2433618	WHLM445699	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	015BX27093		EIDAI KAKO(VIETNAM) CO., LTD. _x000D_TAN THUAN EPZ, RD. NO.8, DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	12200	10 PLT _x000D_TUFTED CARPET(POLYPROPYLENE) &ETC186 PACKAGE	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
59	WHSU2584743	WHLM448631	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	015BX27093		EIDAI KAKO(VIETNAM) CO., LTD. _x000D_TAN THUAN EPZ, RD. NO.8, DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	2230	43 BLE _x000D_TUFTED CARPET(POLYPROPYLENE) &ETC186 PACKAGE	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
60	WHSU5019643	WHLM460349	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	018BA01874		NHAT THANG XNK COMMERCIALPRODUCTION LIMITED COMPANY _x000D_ADD:HOUSE NUMBER 68,CORNER 106,ALLEY 79,CAU GIAY STREET,YEN HOA WARD,CAU GIAY DISTRICT, ***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	21320	3 UNT _x000D_USED METAL WORKING MACHINERYHS CODE:8462.21***HANOI CITY,VIETNAMTEL:+84 0399529999TAX:0108621588EMAIL:NHATTHANGEU@GMAIL.COM3 UNITS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
61	SEGU9928078	039071	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	025B774779		CONG TY TNHH MTV HUONG DUONGGIA LAI _x000D_37 LY THUONG KIET, THANG LOI WARD,PLEIKU CITY,GIA LAI PROVINCE,VIET NAM +84 (0) 98 8674299TAX CODE 5901110825 **	CONG TY TNHH MTV HUONG DUONGGIA LAI _x000D_37 LY THUONG KIET, THANG LOI WARD,PLEIKU CITY,GIA LAI PROVINCE,VIET NAM +84 (0) 98 8674299TAX CODE 5901110825 **	Container 45	27810	1350 CTN _x000D_FROZEN PASSION FRUIT JUICE*DISTRICT, FUZHOU CITY FUJIANPROVINCE, CHINAUSCI 91350104MA8RYEWC1C**IMPORT11@TOPASIA.VN REEFER CONTAINERGATE IN TEMPERATURE RECORDEDAT -10'C.IS AT CARGO INTERESTSRISK AND EXPENSES AND CARRIERIS NOT RESPONSIBLE FOR ANYCARGO DAMAGE SO CAUSED.TEMPERATURE SET AT -18'C ANDVENTILATION: CLOSED ATSHIPPER'S REQUEST.	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
62	TCKU7309883	WHLR046055	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	025B774013		DANH KHANG IMPORT EXPORT TRADINGSERVICE COMPANY LIMITED _x000D_NO.92, TAN TRANG STREET, WARD 9,TAN BINH DISTRICT, HCMC, VIETNAMTAX ID: 0317043972.	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	11495	225 CTN _x000D_PLASTIC TOYS.HS CODE 950300	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

63	TCKU7485250	WHLA998314	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	025B774231	FS211214068	QUANG DA FURNITURE COMPANY LIMITED 2ND FLOOR, NO 466, DIEN BIEN PHU STR, THANH KHE DONG WARD, THANH KHE DISTRICT, DA NANG CITY, VIETNAM TAX CODE: 0402007252 EMAIL: QUANGDAXNK@GMAIL.COM TEL NO.: 0931977099	SAME AS CONSIGNEE	Container 45	19280	SANITARY WARE - HS CODE: 691010 TOILET WATER TANK - HS CODE: 691010	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
64	TCLU1746918	IAAF793727	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A78BX04285		TOURIST MATERIALS JOINT STOCKCOMPANY _x000D_TAX NO. 0301186460ADDRESS : 1/2 PASTEUR, NGUYEN THAIBINH WARD,DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	3940	208 CTN _x000D_PLASTIC TOYSHS CODE:950300*CHINA** VIETNAMTEL:(+84 28) 38226402 FAX:(+84 28)-38290955E-MAIL:MINHTHU4456@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
65	WHLU0287859	WHLQ831868	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	031B595239		TRAN VU AUTO PARTS CO., LTD _x000D_25 TONG HUU DINH STREET,2ND QUARTER,THAO DIEN WARD, DISTRICT 2,HO CHI MINH CITY - VIET NAM**	TRAN VU AUTO PARTS CO., LTD _x000D_25 TONG HUU DINH STREET,2ND QUARTER,THAO DIEN WARD, DISTRICT 2,HO CHI MINH CITY - VIET NAM***	Container 20	15630	743 CTN _x000D_AUTO PARTS(SPRING BRAKECHAMBER,POWER STEERINGPUMP,CLUTCH SERVO,SLACKADJUSTER,CONTROL CYLINDER,POWER STEERING SETTINGPARTS CAMRING,SHIFT GEARHANDLE,AIR COMPRESSORSETTING,TRUCK BRAKE)HS 870830*325200, CHINATEL: 0086 - 577-5887-6799FAX: 0086-577-65922008**TEL: 84-8-37 446626FAX: 84-8-37446625***TEL: 84-8-37 446626FAX: 84-8-37446625	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
66	WHSU2127460	WHLP321685	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	030B528955		VU HOANG MINH CO., LTD. _x000D_LOT 7-1, ROAD M7, TAN BINH EXTENDEDINDUSTRIAL PARK, BINH HUNG HOAWARD, BINH TAN DIST, HOCHIMINHCITY, VIETNAM.*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	25101	126 ROL _x000D_SELF ADHESIVE FILM HS CODE:391990*VAT NO.: 0303062904ATTN:MS.TRANTEL:(+84 908)798-258 EXT.: 254EMAIL: SD.TT@VUHOANGMINH.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

67	WHSU2629690	WHLP207126	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B577806		CONG TY TNHH MTV GIANG BAO LONG _x000D_AP AN KHANH,XA KHANH AN,HUYEN ANPHU, TINH AN GIANG,VIET NAMEMAIL:LETRANHUY @GMAIL.COMTEL: 0918557739 FAX:0918557739TAX CODE: 1601914419	CUSTOMS BONDED WAREHOUSE OF SAIGON PORT HIEP PHUOC JOINT STOCKCOMPANY _x000D_AT D10C,RODD NO.D3,HIEP PHUOC IP,NHA BE DISTRICT HO CHI MINH CITY,VIETNAM.*	Container 20	20680	1128 PKG _x000D_AUTO CARE ACCESSORIES*EMAIL:LETRANHUY@G MAIL.COMTEL: 0918557739 FAX:0918557739TAX CODE: 0300479714-016	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
68	WHSU2886086	WHLR115213	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	030B528956		JOINER IMPORT EXPORT ONEMEMBER COMPANY LIMITED _x000D_THUA DAT SO 2788, TO BAN DO SO2TDH.B, KP CHIEU LIEU , PHUONG TANDONG HIEP, THANH PHO DI AN,TINHBINH DUONG VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	24830	697 PKG _x000D_LAZY SUSAN HS CODE: 940390SOCKET HS CODE: 853669 SUPPORT ROD HS CODE: 830242 HINGE HS CODE: 830210 DECORATIVE PAPER HS CODE: 481190 EDGE STRIP HS CODE: 392630HIGH PRESSURE LAMINATE HS CODE: 392190*VAT NO:3702812537TEL:(84)274 3911398FAX: (84)274 3764685	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
69	WHSU5103224	WHLJ565016	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B579379		TOURIST MATERIALS JOINT STOCKCOMPANY _x000D_ADD:1/2 PASTEUR, NGUYEN THAI BINHWARD, DIST. 1 HCMC VN.THIENLOCPHAT.09@ GMAIL.COMTAX NO.:0301186460***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	8670	311 CTN _x000D_1.DECORATIVE FESTIVAL HS:960590***TEL:(84-8) 38226402FAX:(84-8) 38290955 / 38251517	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
70	WHSU5380661	WHLP185088	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B577800		TM XNK NGOC LONG COMPANY LIMITED _x000D_AD:22/66/14/29/20 B3 HUYNH TAN PHATSTREET,PHU XUAN WARD DICTRICNHA BE HO CHI MINH CTY VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	23650	1452 CTN _x000D_HAND THE DOOR, HINGE, LOCK,SPLINK, ELECTRIC LIGHT,SPEAKER, COMPUTER,ELECTRIC COMPONENTS,COMPUTER COMPONENTSHS CODE: 830242*REP : DANG DINH HUANTEL : 0909017545MST :0316675400MAIL:LETHANHBDS2012@G MAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
71	WHSU5681639	WHLP204506	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B579507		VIET - TRUNG EQUIPMENT TRADINGSERVICES IMPORT EXPORT CO., LTD _x000D_ROOM B12-18, 12TH FLOOR BLOCK B,CENTRAL PREMIUM BUILDING, NO. 854- 856 TA QUANG BUU STREET,WARD 5,DISTRICT 8,HO CHI MINH CITY,*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	11854	388 CTN _x000D_PORATBLE SPEAKER AND PARTSHS CODE:8518.50*VIETNAMTAX NO. 0316436829TEL: 028 66525680EMAIL: VIETTRUNGEXIM@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

72	WHSU5695273	WHLR015156	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	030B528935		MY PHAT SERVICES TRADINGPRODUCTION IMPORT EXPORT COMPANYLIMITED _x000D_ADD: 345 AN DUONG VUONG ST,AN LAC WARD , BINH TAN DIST,HCMC,VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	21260	615 PKG _x000D_KITCHENWAREHS CODE:69120000HS CODE:73239310*TEL/FAX: +84 35 8833 603TAX NUMBER: 0312737550	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
73	WHSU6348710	WHLJ548865	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578682		VIET-TRUNG EQUIPMENT TRADINGSERVICES IMPORT EXPORT CO., LTD _x000D_ADD:ROOM B12-18, 12TH FLOOR BLOCKB, CENTRAL PREMIUM BUILDING, NO.854 - 856 TA QUANG BUU STREET,WARD 5, DISTRICT 8, HCMC,VN***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	12030	257 CTN _x000D_1.COMPONENTS OF THE SPEAKER AND MICROPHONE***TEL: 028 66525680TAX CODE: 0316436829EMAIL: VIETTRUNGEXIM@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
74	WHSU6872239	WHLP186997	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B577799		HUNG THINH LOGISTICS TRADINGCOMPANY LIMITED. _x000D_21 TO HIEU STR, HIEP TAN WARD,TAN PHU DIST, HCM CITY ,VIETNAM.TAX CODE:0315990368TEL:(84-8) 37626083*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	24198	1132 CTN _x000D_LAUNDRY DETERGENT-SROGET(3L/BOTTLE,6 BOTTLES/CTN)HS CODE:340220TENDER AND FIRMING BODY WASH - SROGET (1200ML/BOTTLE,16 BOTTLES/CTN)HS CODE:340130WHITENING AND HDYDRATING BODYWASH - SROGET(1200ML/BOTTLE,16 BOTTLES/CTN)HS CODE:340130WHITENING AND NOURISH BODYWASH- SROGET(1200ML/BOTTLE,16 BOTTLES/CTN)HS CODE:340130BRIGHTENING AND NOURISH BODYWASH - SROGET (1200ML/BOTTLE,16 BOTTLES/CTN)HS CODE:340130WHITENING BRIGHTENING BODYWASH- SROGET(1200ML/BOTTLE,16 BOTTLES/CTN)HS CODE:340130WHITENING AND REFRESHING BODYWASH - SROGET(1200ML/BOTTLE,16 BOTTLES/CTN)HS CODE:340130*FAX: (84-8)37626083ORIENTALDRAGON88@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
75	WHSU6876872	WHLP209383	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578685		HUA TOAN NHAT CO., LTD. _x000D_ADD: NO. 33/9, 12 STR, QUARTER 15,BINH HUNG HOA A WARD, BINH TANDIST, HCMC, VIET NAMEMAIL:VANLINHPT09@YAHOO.COMTAX ID:0316721738***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	19765	759 CTN _x000D_1HEX KEY WRENCH HS:8204112.SECATEURS HS:8201503.DRILL BITS HS:8207504.PLIERS HS:8203205.CUTTER WHEEL HS:8208906.PAD LOCK HS: 830110***TEL:+84-0913913495	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

76	WHSU6881523	WHLP208500	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B579194		VIET - TRUNG EQUIPMENT TRADINGSERVICES IMPORT EXPORT CO., LTD _x000D_ROOM B12-18, 12TH FLOOR BLOCK B,CENTRAL PREMIUM BUILDING,NO. 854 -856 TA QUANG BUU STREET, WARD 5,DISTRICT 8,HO CHIMINH CITY,VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	21500	899 CTN _x000D_HAIR DRESSING TOOLSHSCODE: 851030/ 392690*TEL: 02866525680TAX CODE: 0316436829EMAIL: VIETTRUNGEXIM@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
77	WHSU6882160	WHLP209757	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578732	024B578732A	GREEN LAY TRADING CO., LTD # 4B, PHUM KROLKOU, SANGKAT KILLOMAT6, KHAN RUSSEY KEO, PHNOM PENH, CAMBODIA. TEL: (+855) 98 213 259 E-MAIL: GREENLAY251@GMAIL.COM VAT NO. K008-901701350	0314939827#CWT TRADING & IMPORT EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED.# 1ST FLOORS, 99/2 BINH LOI STREET, WARD 13, BINH THANH DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM #TEL:(084)1212 450 500 #EMAIL:SALES@CWTLOGISTICS.NET	Container 45	6530	TRAVEL BAGS. "CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH, VIET NAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK" FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
78	AXIU1971033	ZG0121284	ZHONG GU BEI HAI Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0171000257	WHF2021120940	0311806025#GREEN GRASSLAND TRADING-SERVICES CO.,LTD#1017/71B LAC LONG QUAN STREET, WARD 11, TAN BINH DIST, HCM CITY, VIET NAM#TEL:+84 8 39 105 109 FAX: +84 8 39 117 41	5801204660#RED PINE INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY#73 DUONG VAN AN STREET, AN PHU WARD, DISTRICT 2, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#TEL: +84 8 39 105 109 FAX: +84 8 39 117 41 PIC:KELLY@REDPINEINTERNATIONAL.VN	Container 40HC	12340	MAT# HS CODE:5705.00#12340KGS# 422 CARTONS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
79	CAIU4679503	ZG0160510	ZHONG GU BEI HAI Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0181000360		XIN DONG YA(VN) CO.,LTD LOT 61A, LONG GIANG IP, TAN LAP 1 VILLAGE, TAN PHUOC TOWN, TIEN GIANG PROVINCE, VIET NAM TEL:0084 933 863 818 TAX ID:1201123941**	XIN DONG YA(VN) CO.,LTD LOT 61A, LONG GIANG IP, TAN LAP 1 VILLAGE,TAN PHUOC TOWN, TIEN GIANG PROVINCE, VIET NAM TEL:0084 933 863 818 TAX ID:1201123941***	Container 40HC	7642	PP NONWOVEN HS:56031300 **ANNIE-XINDY@FOXMAIL.COM ***ANNIE-XINDY@FOXMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

80	SEGU5610140	JF1265699	ZHONG GU BEI HAI Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGSHA0100000410		DAN LOI ORIENTAL MEDICAMENT CO., LTD 39 HUNG VUONG, WARD CAM PHUC BAC, CAM RANH CITY, KHANHHOA PROVINCE, VIETNAM MS.DO THI ANH NGUYET**	DAN LOI ORIENTAL MEDICAMENT CO., LTD 39 HUNG VUONG, WARD CAM PHUC BAC, CAM RANH CITY, KHANHHOA PROVINCE, VIETNAM MS.DO THI ANH NGUYET***	Container 40HC	18370	PORIA HS:12119029000 RADIX ASTRAGALI MEMBRANACEI HS:12119023000 RADIX REHMANNIAE GLUTINOSAE HS:12119026000 RADIX ANGELICAE SINENSIS HS:12119011000 RADIX CODONOPSIS PILOSULAE HS:12119013000 **+84-258 385 7244 ; XNK@DANLOI.VN; ANHNGUYET@DANLOI.VN TRADE REGISTER NUMBER+ 4200111184 ***+84-258 385 7244 ; XNK@DANLOI.VN; ANHNGUYET@DANLOI.VN TRADE REGISTER NUMBER+ 4200111184	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
81	TGBU6410754	ZG0121273	ZHONG GU BEI HAI Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0160000179	UMBOE2021120097	KAITASHI GROUP COMPANY LIMITED OBT1, NO.20 BAC LINH DAM, DAI KIM WARD, HOANG MAI DISTRICT, HA NOI CITY, VIET NAM TEL: 094 117 6666	SAME AS CONSIGNEE	Container 40HC	5922	MASSAGE CHAIR KS-195 HS CODE#901910	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
82	ZGXU3095328	ZG0137406	ZHONG GU BEI HAI Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGSHA0100000355		THIEN DUC TRADING IMPORT EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED NO.10 ROAD 03, RESIDENT HAI THANH, BINH TRI DONG B WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM**	THIEN DUC TRADING IMPORT EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED NO.10 ROAD 03, RESIDENT HAI THANH, BINH TRI DONG B WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM***	Container 20GP	19000	SPARE PARTS FOR COMBINE HARVESTER HS CODE: 84339090 **TPHONE NUMBER: 84(28) 3636 3013/ 3636 3023 NGHIA MINHTHU MINHTHU4456@GMAIL.COM CC: NGHI INH TH HNG NGHIDINH@HUENGUYEN.VN TAX CODE:0316160881 ***TPHONE NUMBER: 84(28) 3636 3013/ 3636 3023 NGHIA MINHTHU MINHTHU4456@GMAIL.COM CC: NGHI INH TH HNG NGHIDINH@HUENGUYEN.VN TAX CODE:0316160881	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
83	ZGXU6133191	ZG0137452	ZHONG GU BEI HAI Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGSHA0100000421		THIEN LOC VIET NAM IMPORT EXPORT CO LTD NO 36/13,B-EASTRN NEIGHBOUHOODS, DONG HOA WAUD,DI AN TOWN BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL: 2743800057**	THIEN LOC VIET NAM IMPORT EXPORT CO LTD NO 36/13,B-EASTRN NEIGHBOUHOODS, DONG HOA WAUD,DI AN TOWN BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL: 2743800057***	Container 40HC	25860	BAMBOO STICK HS CODE: 4419121090 **TAX:3702485946 ***TAX:3702485946	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

84	ZGXU6271884	JF1268735	ZHONG GU BEI HAI Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGSHA0100000419		THIEN LOC VIET NAM IMPORT EXPORT CO LTD NO 36/13,B-EASTRN NEIGHBOUHOODS, DONG HOA WAUD,DI AN TOWN BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL: 2743800057**	THIEN LOC VIET NAM IMPORT EXPORT CO LTD NO 36/13,B-EASTRN NEIGHBOUHOODS, DONG HOA WAUD,DI AN TOWN BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL: 2743800057***	Container 40HC	25900	BAMBOO STICK HS CODE: 4419121090 **TAX:3702485946 ***TAX:3702485946	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
85	WHSU5157046	WHLQ473040	WAN HAI 173 Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	010BA03438		VAN DONG IMPORT EXPORT CO.,LTD _x000D_TAX CODE:03170717087/13 NO 7 STREET,WARD 3,GO VAPDISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAMEMAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COMPHONE:0896671128	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	26580	1 VAN _x000D_USED MACHINE(236 P'KGS)3 CONTAINERS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
86	FBLU0104034	WHLR089385	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	025B774182	SZLSEC211203896	0316532265#TECH VISION INFORMATION TECHNOLOGY COMPANY LIMITED#ADD: NUMBER 44A LU GIA STREET, WARD 15, DISTRICT 11,HO CHI MINH CITY, VIET NAM#CONTACT PERSON: LA HUU LUYEN	SAME AS CONSIGNEE	Container 45	8752	HEADPHONE#LCD COMPUTER MONITOR	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
87	FCIU4507288	IAAF828567	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	A33BX31892	A33BX31892A	STR INTERNATIONAL TRADING CO.,LTD. PHUM TOUL SANGKE,SANGKAT TOUL SANGKE,KHAN RUOSEY,PHNOM PENH,CAMBODIA. TEL:(855) 11 500 637 TAX:K007901703608	SWIFT TRANS & CONSOL VIETNAM CO., LTD 1ST FLOORS, 99/2 BINH LOI STREET, WARD 13, BINH THANH DISTRICT HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: (084) 0792.450.500 MS. LUCY EMAIL: DOCUMENTS.VN@SWIFT-CONSOL.COM TAX CODE: 0315175268	Container 20	3135.7	SPORT CLOTHES. "CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH, VIET NAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK" FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

88	GLDU9576364	34095	MSC MARGRIT Tàu Container - Chuyển cảng từ SSIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	MEDUIG337294		H.N FASHION CO.,LTD 3/12 GROUP 51, QUARTER 4, TAN THOI NHAT WARD, 12TH DIST HOCHIMINH CITY - VIETNAM VAT: VN 0302933108 EMAIL: HANH.PHAM@HNFGROUP.COM.VN MS. PHAM NGHIEM MY HANH	H.N FASHION CO.,LTD 3/12 GROUP 51, QUARTER 4, TAN THOI NHAT WARD, 12TH DIST HOCHIMINH CITY - VIETNAM VAT: VN 0302933108 EMAIL: HANH.PHAM@HNFGROUP.COM.VN MS. PHAM NGHIEM MY HANH	20DV	23780	4132 CASE DAIRY PRODUCTS	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
89	MEDU5869875	002662	MSC MARGRIT Tàu Container - Chuyển cảng từ SSIT	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	MEDUIG337294		H.N FASHION CO.,LTD 3/12 GROUP 51, QUARTER 4, TAN THOI NHAT WARD, 12TH DIST HOCHIMINH CITY - VIETNAM VAT: VN 0302933108 EMAIL: HANH.PHAM@HNFGROUP.COM.VN MS. PHAM NGHIEM MY HANH	H.N FASHION CO.,LTD 3/12 GROUP 51, QUARTER 4, TAN THOI NHAT WARD, 12TH DIST HOCHIMINH CITY - VIETNAM VAT: VN 0302933108 EMAIL: HANH.PHAM@HNFGROUP.COM.VN MS. PHAM NGHIEM MY HANH	20DV	23780	4130 CASE DAIRY PRODUCTS FREIGHT PREPAIDEXPRESS B/L	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
90	WHLU5576828	WHLP209819	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578157		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. _x000D_ADD: 392/20/24 CAO THANG STR, WARD 12, DIST: 10, HCMC, VIET NAM. TEL: 0979277447, TAX CODE: 0316721720, VANLINHPT09@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20452	768 CTN _x000D_PLIERS: 820320,SCREW DRIVER:820540,LOCK:830140,SCISSORS:821300,NUT DRIVER WRENCH:820420,CUTTER WHEEL:820890,DRILL BITS:820750	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
91	WHLU5650674	WHLP185082	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B577801		TIEN AN BINH CO., LTD. _x000D_ADD:10 TRUNG MY TAY STR,TRUNG MYTAY WARD,DIST 12,HCMC,VIETNAM.TEL:0979277447EMAIL:VANLINHPT09@YAHOO.COMTAX CODE:0315887554	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	17642	785 CTN _x000D_SCISSORSHS CODE:821300,FILE FOLDERHS CODE:392610,DOOR HANDLEHS CODE:830241,PLASTIC BOTTLEHS CODE:392410,SCREWHS CODE:731815,SHOESHS CODE:640419,WOVEN FABRICHS CODE:540772,TAPEHS CODE:391910	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021

92	WHSU5633883	WHLJ568199	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578686		CAM PHONG ONE MEMBER CO.,LTD _x000D_ADD: NO.5 STREET 14, TAN HUNG WARDDISTRICT 7, HOCHIMINH CITY VIETNAMEMIAL:MINHTRANQUANG0103@GMAIL.COMTAX CODE : 0316326350***	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	21630	1201 CTN _x000D_1.STABLE SOURCE OF ELECTRICITY HS:85042.WALL CLOCK ACCESSORIES (CLOCK MACHINE) HS:91103.SET OF KNIFE HS:8214***TEL : 090386474	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
93	WHSU5746262	WHLJ570097	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B579982		CAM PHONG ONE MEMBER CO.,LTD _x000D_ADD: NO.5 STREET 14, TAN HUNG WARD,DISTRICT 7, HOCHIMINH CITY VIETNAMMINHTRANQUANG0103@GMAIL.COMTAX CODE : 0316326350TEL : 0903 864 740	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	19090	1028 CTN _x000D_1.STRING LIGHTS FLASHING HS:94052.INDUSTRIAL CHAIN HS:73153.SCREWS HS: 73184.ADAPTOR HS:8504	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
94	WHSU5786922	WHLJ568200	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578684		LOI NHAT CO.,LTD _x000D_ADD: NO. 33/9, 12 STR, QUARTER 15,BINH HUNG HOA A WARD, BINH TANDIST, HCMC, VIET NAMEMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COMTAX CODE: 0316487083	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20286	758 CTN _x000D_1.DOOR LOCK HS:8301402.SICKLE HS:8201903.DRILL BITS HS:8207504.CUTTER WHEEL HS:8208905.HINGES HS:8302106.PAPER KNIFE BLADE HS:8214107.LOCK HS:830140	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
95	WHSU6872476	WHLP188479	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B580266		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. _x000D_ADD: 392/20/24 CAO THANG STR,WARD 12, DIST: 10, HCMC, VIET NAM.TEL: 0979277447,TAX CODE: 0316721720,EMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20714	774 CTN _x000D_DOOR LOCK: 830140,SCREW OPENING TOOL: 846729,PAD LOCK: 830110,BICYCLE PUMP: 841420,LOCK: 830140,CUTTER WHEEL: 820890	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
96	WHSU6881138	WHLP210374	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B579667		KHOA DAT IMPORT EXPORT TRADINGINVESTMENT COMPANY LIMITED _x000D_NO.5 STREET 14, TAN HUNG WARD,DISTRICT 7,HO CHI MINH CITY VIETNAMTAX CODE:0316676940TEL:0903 864 740**	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	22300	1095 PKG _x000D_CAFE MIXERS H.S 8509LED BOARD H.S 9405STABLE SOURCE OF ELECTRICITYH.S 8504*GUICHENG STREET,NANHAIDISTRICT,FOSHAN CITY CHINA**EMAIL:MINHTRANQUANG0103@GMAIL.COM	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021

97	FBLU0220796	WHLP209872	WHITE DRAGON Tàu Container	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	024B578158		LOI NHAT CO., LTD. _x000D_ADD: NO. 33/9, 12 STR, QUARTER 15,BINH HUNG HOA A WARD, BINH TANDIST, HCMC, VIET NAM.EMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COM.,*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20178	785 CTN _x000D_DOOR LOCK: 830140,SCREW OPENING TOOL: 846729,DRILL BITS: 820750,CUTTER WHEEL: 820890,AIR TOOL: 842420,PAD LOCK: 830110, LOCK: 830140*TAX CODE: 0316487083	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	31/12/2021
1	WHLU5671893	WHLM454797	KESTREL	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	018BA01866		CONG TY TNHH SX TM DV MINH PHUNG _X000D_75 TO NGOC VAN,-PHUONG LINH TAY,THANH PHO THU DUC-TP HO CHI MINHTAX ID:0316908905TEL:0767165256 ***	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	25720	143 PKG _X000D_USED MACHINERYHS CODE:8414.80***MAIL:PHANPHUNGPHAT88@GMAIL.COM143 PACKAGES	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
2	BEAU5526361	248496/	ONE FALCON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ONEYPRGB06278900		VAN PHONG POWER COMPANY LIMITED (TAX CODE: 4201796646), VAN PHONG ECONOMIC ZONE, NINH YEN V, ILLAGE, NINH PHUOC WARD, >>,	PROJECT OFFICE OF DOOSAN HEAVY IND, USTRIES & CONSTRUCTION CO., LTD., VAN PHONG ECONOMIC ZONE, NINH PHUOC, COOMUNE, NINH HOA TOWN, KHANH HOA, PROVINCE, VIETNAM,	D5	5036	10 PK, 10 PACKAGES IN TOTALSAID TO BE 10 PKGS OF 5036.00 KGS 29.69CBM SUPPLY OF EQUIPMENT AND MATERIAL FOR VAN PHONG 1 BOT THERMAL POWER PLANTPROJECT MASTER LIST NUMBER: 41ZZ 2019 0004 MASTER LIST ITEM NO.: D-15.3 RACK AND PINION ELEVATOR AND RELATIVE MAST - FOR CHIMNEY INVOICENO.: VP1 - L4 - 0906 >> NINH HOA TOWN, KHANH HOA PROVINCE, VIETNAM.; PK, >>A N MR. PHUOC (M: +84 934 166 993, E: PHUOC@KJTC.CO.KR) MS.TAM (M:+84 98 5665 844, E: TAM.PHANTHITHANH@DOOSAN.COM);	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
3	GCXU5142736	00239641	ONE FALCON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	HLCUHAM2110BDNA0		RUI THONG COMPANY LIMITED ADD: 581 HAMLET BINH HUU 2 DUC HOA THUONG COMMUNE DUC HOA DISTRICT LONG AN PROVINCE 70000 HO CHI MINH CITY VIETNAM TAX CODE: 0313067002*	RUI THONG COMPANY LIMITED ADD: 581 HAMLET BINH HUU 2 DUC HOA THUONG COMMUNE DUC HOA DISTRICT LONG AN PROVINCE 70000 HO CHI MINH CITY VIETNAM TAX CODE: 0313067002*	45G1	22800	21 PACKAGES LLDPE PLASTIC PELLETS HS CODE: 39019090 MS.TRANG TEL: 0901180377 MAIL: BAONHI168168@GMAIL.COM	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

4	HLXU1108012	248259	ONE FALCON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	HLCUPRG211009554		VIETNAM HANG LAM FURNITURE COMPANY LIMITED LOT D4-CN, D5-CN, D6-CN, D7-CN, D8-CN, D9-CN, MY PHUOC 2 INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD, ***	VIETNAM HANG LAM FURNITURE COMPANY LIMITED LOT D4-CN, D5-CN, D6-CN, D7-CN, D8-CN, D9-CN, MY PHUOC 2 INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD, ***	22G1	9460	550 PAPER BOXES CASTER WHEELS 550 PAPER BOXES 9020 KG NTTO 9460 KG BTTO	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
5	YMLU8944377	006660/	ONE FALCON	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	YMLUN652049889		PHU MY TUONG ST CO.,LTDNO.8, STREET, 14, WARD 26, BINHTHANH DISTRICT,, HO CHI MINH CITY,DISTRICT, HO CHI, MINH CITY,VIETNAM TAX CODE : 03165, 18951*,	SAME AS CONSIGNEE*EMAIL: PHUMYTUONG, ST.CO@GMAIL.COMTELL: 0899.276.417,	45G1	6500	10 PACKAGE, MECHANICAL ACCESSORIES;	VNCLI - CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
6	CAAU6317373	SITZ621621	SITC PYEONGTAEK	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	NSASGNG058911B		LAM VIET JOINT STOCK COMPANY PLOT O:F LAND NO.602,MAP SHEEP NO.39, KHAN:H LOCQUARTER,KHANH BINH WARD, TAN U:YEN TOWN,BINH DUONG TAX CODE: 37004:32258	SAME AS CONSIGNEE	40HC	23170	1066 PACKAGE(S)_X000D_ FURNITURE ACCCESSORIES HS CODE:8302	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
7	RFCU5117551	ZG0160057	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0181000408	ZGNGB0181000408	0313095786 #WORLDON (VIETNAM) CO.,LTD# LOT D1 ROAD D4 DONG NAM INDUSTRIAL PARK,HOA PHU COMMUNE,CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM #TEL: 0084-837977015	0300514849#SAIGON NEWPORT ONE MEMBER LIMITED #LIABILITY CORPORATION 722 DIEN BIEN PHU STREET, WARD 22, BINH THANH DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM***	CONTAINER 40HC	23932	HOUSEBILL: 1591 PACKAGES# MACHINERY AND EQUIPMENT HS:480890MASTERBILL: MACHINERY AND EQUIPMENT HS:480890 **#TEL: (84) 8 37422 234 - EXT 272 #FAX: (84) 8 37422 713 ***#TEL: (84) 8 37422 234 - EXT 272 #FAX: (84) 8 37422 713	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
8	TEMU8661975	ZG0160695	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0141000104		QUYNH LAM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED 42/12 NGUYEN MINH HOANG ST. WARD 12,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIET NAM TAX CODE: 0313324309**	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40HC	9465.6	BRUSH CUTTER BRUSH CUTTER SPARE PARTS (TASTO 143R-II) HS CODE:843311 843390 *TEL:+86-576-80212555 **TEL:84-913978899,0919880766	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021

9	WSDU4955596	ZG0160574	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0181000379		UNION WINNER INTERNATIONAL CO.,LTD ADD : LOT B17, ROAD 7TH, TAN DO INDUSTRIAL ZONE, BINH TIEN 2 HAMLET, DUC HOA HA COMMUNE, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIET NAM**	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40HC	15054	MACHINE AND ACCESSORIES FOR MAKING WINDOW BLINDS HS CODE:847720 **TEL: +84 2723758694 FAX: +84 2723758690 CONTACT : MS NGOC THU +84 947397737 : EMAIL: IMP.EXP@UNIONWINNER.NET	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
10	WSDU4965399	ZG0160060	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0160000184	SRE2112A1148	0305380282#PHAM GIA NGUYEN SERVICE-TRADING CO.,LTD# NO.17-19, D15 STREET, TAY THANH WARD TAN PHU DISTRICT HOCHIMINH VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40HC	6000	HOUSEBILL: FOLDING CHAIRMASTERBILL: FOLDING CHAIR H.S:940179	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
11	ZGLU8063990	ZG0160170	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0181000408	ZGNGB0181000408	0313095786 #WORLDON (VIETNAM) CO.,LTD# LOT D1 ROAD D4 DONG NAM INDUSTRIAL PARK,HOA PHU COMMUNE,CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM #TEL: 0084-837977015	0300514849#SAIGON NEWPORT ONE MEMBER LIMITED #LIABILITY CORPORATION 722 DIEN BIEN PHU STREET, WARD 22, BINH THANH DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM***	CONTAINER 40HC	5250	HOUSEBILL: 1591 PACKAGES# MACHINERY AND EQUIPMENT HS:480890MASTERBILL: MACHINERY AND EQUIPMENT HS:480890 **#TEL: (84) 8 37422 234 - EXT 272 #FAX: (84) 8 37422 713 ***#TEL: (84) 8 37422 234 - EXT 272 #FAX: (84) 8 37422 713	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
12	ZGXU2581048	ZG0137408	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGSHA0100000427	THSHAE21120083	3700326669#ASAMA YUH JIUN INTERNATIONAL VIETNAM CO., LTD.#NO 19, LOT N, DT743 STREET, SONG THAN II IP, TAN DONG HIEP WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	SUN GLOBAL CO., LTD 7TH FLOOR, PDD BUILDING, 162 PASTEUR, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HCMC, VIETNAM TEL: +8428710688689999+0310180095***	CONTAINER 20GP	19792	HOUSEBILL: BICYCLE PARTS#HS CODE 87149994MASTERBILL: BICYCLE PARTS HS CODE:87149994 *FAX:63572081/82 **IMPORT01@SUNGLOBAL.COM.VN ***IMPORT01@SUNGLOBAL.COM.VN	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021

13	ZGXU6136272	ZG0160229	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0181000409	ZGNGB0181000409	3901166775 #GAIN LUCKY(VIET NAM) LIMITED #NO. 40-6, N14 STREET, PHUOC DONG INDUSTRIAL PARK, GO DAU DISTRICT , TAY NINH PROVINCE, VIETNAM	0201287384-001#SITC LOGISTICS VIETNAM CO., LTD-HCM BRANCH# 21ST FLOOR, LIM TOWER 3, 29A NGUYEN DINH CHIEU STR., DA KAO WARD, DIST. 1, HO CHI MINH CITY, VIET NAM NEW TEL: (028) 5405 8899	CONTAINER 40HC	12190	HOUSEBILL: MACHINERY AND EQUIPMENT #HS:845180MASTERBILL: MACHINERY AND EQUIPMENT HS:845180	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
14	ZGXU6249005	ZG0160692	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0181000388		3600852146#TEXHONG RENZE TEXTILE JOINT STOCK COMPANY NHON TRACH 5 INDUSTRIAL ZONE, NHON TRACH, DONG NAI, VIETNAM TEL: 0084-61-3569262	3600852146#TEXHONG RENZE TEXTILE JOINT STOCK COMPANY NHON TRACH 5 INDUSTRIAL ZONE, NHON TRACH, DONG NAI, VIETNAM TEL: 0084-61-3569262	CONTAINER 40HC	24756	RECYCLE POLYESTER STAPLE FIBER 1.56DTEX*38MM HS CODE:550320 *VAT:91310000717856287Q	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
15	ZGXU6259071	ZG0160216	ZHONG GU BEI HAI	12/31/2021	Cục QLRR	12/31/2021	ZGNGB0160000192A		THINH QUA TRADING SERVICE ONLY MEMBER COMPANY LIMITED (THINH QUA CO.,LTD) 21/1 BINH PHUOC VILLAGE,BINH CHUAN WARD,THUAN AN CITY,BINH DUONG PROVINCE VN**	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40HC	11650	A PART OF CONTAINER ELECTRIC SPARK FORMING MACHINE 84 56301090 WIRE CUTTING MACHINE 8456301090 UNIVERSAL ROCKER ARM MILLING MACHIN E 84596910 MILLING MACHINE 84596910 *FAX:0086-21-59556876 **NAME:FANG DE/CHEN TEL:(84)-274-6284369/366/365 FAX:(84)-274-6284363 EMAIL:SHENGGEVIETNAM@GMAIL.COM TAX:3701521976	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	31/12/2021
1	EMCU9834296	EMCRWW1060	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV001100825379	KAOHCMW16894Y01	0313550971#PMD IMPORT EXPORT SERVICE & TEXTILE JOINT STOCK COMPANY#554/10 PHAM VAN DONG ST, WARD 13, BINH THANH DIST,HCMC, VIETNAM	0313550971	4510	24258	682 CARTONS, 540233 POLYESTER 100% STOCK YARNHS CODE 5402.33 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

2	CAAU5511337	EMCRWW0570	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV 001100845701	SHCM2112696C	3702490914#LONG VICTORY VN CO., LTD#LOT CN16, NO.2B, ROAD NO.4 AND N3, SONG THAN 3 INDUSTRIAL PARK, PHU TAN WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM	3702490914	4510	25025	24 PALLETS, LLDPE960BAGS(=24 PALLETS)**TEL (84)(8)5417-9222FAX (84)(8)5413-8900ATTN JASMINE ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
3	TXGU5691182	EMCSCV8510	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV 001100871761	ETXSG1120010	FEDERAL BAY INDUSTRY JOINT STOCK COMPANY ADD: PHUOC DUC B HAMLET, PHUOC DONG COMMUNE, GO DAU DISTRICT, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM TAX ID: 3900441316		4510	2640	8 PALLETS, 4008 SPORTING GOODS MATERIALSHS CODE 4008*FAX 84-28-66862691MS. BOI ANH/MR. TUYEN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
4	BSIU2501190	EMCRSG9670	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV 001100886513		CHING FA FISHING IMPLEMENTS MFG COR, PORATION NHON TRACH INDUSTRIAL ZONE, 2 HIEP PHUOC WARD, NHON TRACH DIST, RICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM TE, L 84 251 3560293*,		2210	35149	20 PALLETS, NYLON CHIPS, HIGH TENACITY YARN OFNYLON,DYES, SHUTTLE, FLOATS, PAPER PIPE*FAX 84 251 3560290 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
5	EGHU9278438	EMCRWS9470	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV 001100886513		CHING FA FISHING IMPLEMENTS MFG COR, PORATION NHON TRACH INDUSTRIAL ZONE, 2 HIEP PHUOC WARD, NHON TRACH DIST, RICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM TE, L 84 251 3560293*,		4510	35149	57 PACKAGES, NYLON CHIPS, HIGH TENACITY YARN OFNYLON,DYES, SHUTTLE, FLOATS, PAPER PIPE*FAX 84 251 3560290 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
6	BEAU2144581	EMCSBA1470	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV 002100544424		WELLY INDUSTRIAL CO., LTD. ROAD 25B, NHON TRACH NO.2, INDUSTRIAL, ZONE, NHON TRACH DIST., DONG NAI PROVINCE, TEL# 84-61 -3560266 FAX# 84-61-356, 0269. EMAIL WELLY@VNN.VN *,	252	2210	43432	15 PACKAGES, 841490 PARTS OF FAN MOTOR &RAW-MATERIAL* TAX CODE 3600625432 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
7	BEAU2138470	EMCSBA1170	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV 002100544424		WELLY INDUSTRIAL CO., LTD. ROAD 25B, NHON TRACH NO.2, INDUSTRIAL, ZONE, NHON TRACH DIST., DONG NAI PROVINCE, TEL# 84-61 -3560266 FAX# 84-61-356, 0269. EMAIL WELLY@VNN.VN *,	252	2210	43432	161 PACKAGES, 841490 PARTS OF FAN MOTOR &RAW-MATERIAL* TAX CODE 3600625432 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

8	TRHU3637985	EMCJMZ4051	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	EGLV 002100566401	2HCC8YC0293276	3700441037# CONG TY TNHH QUAN THANH# AN HOA AREA,HOA LOI WARD,BEN CAT,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM	3700441037	2210	13882	442 PACKAGES, 283650 (442PKGS)MATERIAL OUTSOLEH.S CODE 2836.50*HO CHI MINH CITY, VIETNAM.#TEL (84-28) 54453049 #FAX (84-28) 54453040/41#EMAILIMPORT.HCM@GROUPWAGON.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
9	CSNU6093715	OOLGVG7900	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU2686526190		TO ORDER OF ASIA COMMERCIAL, BANK CHAU VAN LIEM BRANCH,		4510	24450	740 CT, 150D/48 SD SET RW-BC GRADE POLYESTER HS CODE: 5402.47 L/C NO. CVL1221ILP314410;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
10	UETU2363590	OOLGKT5208	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU2687814580		TAIWAN PLASTIC CO., LTD., LOT B6-4,D2 ST.,TAN PHU TRUNG, IZ, CUCHI DIST., HCMC.VN, TEL:(84-28) 37179041-36364504, FAX:(84-28) 37179040 *,		2200	23982	957 BG, PVC RESIN HS CODE:3904.22.20;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
11	CSNU1992003	OOLGKJ4991	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU2688248420		WU FENG VIET NAM JOINT, VENTURE COMPANY, CODE C 12-C12A 10 STREET LE, MINH XUAN INDUSTRY ZONE BINH, CHANH DISTRICT,*,		22G1	22354	892 BG, PLASTIC MATERIALS HDPE (HIGH DENSITY POLYETHYLENE) HS CODE:3901.90.90;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
12	OOLU0524495	OOLGKT4645	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU2688277170		VIETNAM 3 KINGS CO., LTD., LOT CN15 BLOCK 6B, ROAD NO.6,, SONG THAN 3 INDUSTRIAL ZONE,, PHU TAN WARD, THUDAUMOT CITY,, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM.*,		22G1	17372	111 PK, MATERIAL FOR PAINT AND INK NW. 15950KGS SOLVENT 02NK 29153100 SOLVENT 2B 29153100 RESIN PU 32089090 SB RESIN PU 32089090 SOLVENT 07S-TF 29153100 PU COLOR PASTE 32061190 PU COLOR PASTE A 32061190 DEFORMING 34031912;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
13	OOLU1574459	OOLGKT4619	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU2688277220		VIETNAM 3 KINGS CO., LTD., LOT CN15 BLOCK 6B, ROAD NO.6,, SONG THAN 3 INDUSTRIAL ZONE,, PHU TAN WARD, THUDAUMOT CITY,, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM.*,		22G1	16536	93 PK, MATERIAL FOR PAINT AND INK NW. 15150KGS SOLVENT #05 38140000 SOLVENT #7 27073000 SOLVENT #26 38140000 PU RESIN SR75 39079990 PIGMENT PF-11 32042000 COLORING MATTER(CM-W1) 32061190;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
14	OOLU0538740	OOLGKT8158	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU2688278580		THE MAU COMPANY LIMITED, 3/541, THE 68, NHI TAN HAMLET,, TAN THOI NHI COMMUNE,, HOC MON DISTRICT,, HOCHIMINH CITY, VIET NAM. *,		22G1	15850	634 P1, PVC PLASTIC PELLETS HS CODE:3904.22;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
15	OOLU7752922	OOLGVH5682	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU4052697510		TWU HUOLONG PRECISION LASTS, CO., LTD., MY HIEP DISTRICT, THAI HOA, TOWN,TAN UYEN COUNTY, BINH, DUONG PROVINCE,VIETNAM **,		42G1	25180	1000 BG, HIGH DENSITY POLYETHYLENE RESIN 9003 HS CODE: 3901.20;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

16	OOLU7782423	OOLGKT4638	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU4052704010		CONG TY TNHH MTV HONG THANH, VIET NAM, ADDRESS: T1/18 GROUP 1,, BINH THUAN 2 TOWN,, THUAN GIAO WARD,*,		42G1	24461	16 PL, EVA RESIN 7470M HS CODE: 39013000 24 MTS = 16 PALLETS (INV.NO.18K1CR11M);	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
17	OOLU1715515	OOLGVH7363	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU4052704730		TO ORDER OF JOINT STOCK, COMMERCIAL BANK FOR FOREIGN, TRADE OF VIETNAM, SAI GON, SOUTH BRANCH,		22G1	11110	550 BG, COMMODITY: PVC IMPACT MODIFIER M-505 QUANTITY: 11 MTS FREIGHT PREPAID HS CODE 3902 FREE TIME 10 DAYS (DETENTION AND DEMURRAGE) (INV.NO.11C1CP23Q);	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
18	OOLU9329801	OOLGKJ4926	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU8890437050	DTPTXGHCM21C112	0315097531# PHUONG ANH YARN CO., LTD.# NO. 26, C18 STREET, WARD 12, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	0315097531	45G1	21760	754 CT, 100% POLYESTER STOCK YARN #HS CODE:5402.47;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
19	RFCU4014800	OOLGKT4659	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	OOLU8890438370	TCHHCM2112003	PHUONG ANH YARN CO., LTD NO. 26, C18 STREET, WARD 12, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM		45G1	15068	399 CT, STOCK YARN;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
20	BMOU1157017	YMAJ577768	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI202523898	SPTNHOC21C008	0100520242#SON HA CO., LTD#79 NGUYEN VAN A ST., QUARTER 2, TAN HIEP WARD, BIEN HOA CITY, DONG NAI PRO., VN	0100520242	22G1	5255.9	283 PACKAGE, KNITTED FABRIC & GARMENTACCESSORIES INVOICE NO.:11012069 H.S.CODE5603/6217/4823/39235806/9607/4821;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
21	YMLU3416715	YMAJ323500	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI209424455		CONG TY TNHH CHENG YI VN5C11 DUONG, HOA BINH, PHUONG 3,QUAN 11, TPHCM,, VIET NAMTAX NO : 0315417622MOBIL, E: 0909626126 *,		22G1	20140	800 BAG, ABS RESIN PA-757HS CODE:390330;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
22	BMOU1244092	YMAJ323409	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI209425129	EHCM2112235	CONG TY TNHH MOT THANH VIEN THUONG MAI-SAN XUAT-DICH VU MAY MOC A CHAU 24/2 Tran Cao Van Street, Ward 12, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City - Viet Nam		22G1	5604	1 PACKAGE, VERTICAL INJECTION MACHINE - MODEL:YHS-55VR-2C(220V*3PH*50HZ);	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
23	TGBU5514559	YMAK142323	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI216413773	TCHIPL2112001	THANH PHONG IMPORT EXPORT SERVICES CO.,LTD 88/99/43 NGUYEN VAN QUY STREET, PHU THUAN WARD, DISTRICT 7 HOCHIMINH CITY, VIETNAM		45G1	15992	794 CARTON, LIGHT HSCODE:9405 FURNITURE HSCODE:9403 *TEL: +84.4.3518 9999FAX: +84.24. 3391 6688EMAIL: IMPORT@TICOG.COM ***WARD 12, DIST. 04, HO CHI MINH TEL: 02838 268 109/FAX: 08 3 8112342 EMAIL:IMPORT@TICOG.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

24	CAIU6346179	YMAK784543	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI216416622		GREAT VECA VN CO., LTD.(TAX ID:3600, 580301)767 ROAD, SONG MAY HAMLET, B, AC SON VILLAGE, TRANG BOM DISTRICT,, DONG NAI PROVINCE, SOUTH VIET NAM, ***,		22G1	8640	10 PACKAGE, WOODWORKING MACHINE & PARTS HS CODE:8465.93;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
25	MAGU2545046	YMAK783953	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI216417468		CHANG YANG MATERIAL COMPANY LTDLOT, 8 & LOT 10, STREET 1, TAN DUC INDU, STRIAL PARK, DUC HOA HA VILLAGE, DU, C HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE., *,		22G1	10256	10 PACKAGE, FOOTWEAR MATERIAL *VIETNAM. ATTN:JULIE HOTEL: +84-72-3769505 #1301 MOBILE: +84-931296985EMAIL: CHI.HO@CHANGYANG.COM.TWTAX UD: 1101762013;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
26	SEGU4577129	YMAK784524	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI216417506	HCM21125148	HOA ANH XNK SERVICE TRADING COMPANY LIMITED 21/8/36 LE CONG PHEP STR, AN LAC WARD, BINH TAN DISTRICT, HCMC		45G1	21750	19 PACKAGE, MACHINE;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
27	YMMU1138162	YMAK783942	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI216417525	THCC21122161	0309940390#HOANG DANG FOOD IMPORT EXPORT SERVICE TRADING COMPANY LTD (HOANG DANG FOOD)#71 TRAN HUY LIEU WARD 12, DISTRICT PHU NHUAN, HO CHI MINH CITY,VIETNAM	0309940390	22G1	6895	1288 CARTON, FOODSTUFF (MOCHI,CAKE,JELLY) H.S.CODE:190590,200799;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
28	SEGU6839402	YMAJ938046	YM CELEBRITY	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	YMLUI288065784	FOCU1912074	MANH NHUT MACHINERY MANUFACTURING COMPANY LIMITED NO.128 , HAMLET 1, MY YEN VILLAGE, BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TAX CODE : 1101993194 EMAIL : NIHONMINH@GMAIL.COM PHONE : 0918103002		45G1	25220	99 UNIT, MACHINERY#HS CODE 842710,870192,842720,840890 CARRIERS RESPONSIBILITIES IS UP TOHOCHIMINH CITY,CAT LAI;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
29	TEMU3218394	SITZ522248	SITC LAEM CHABANG	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	SITGLYBU228452		VIETNAM CERAMIC GLASS JOINT STOCK C:OMPANY 20-24 NGUYEN CONG TRU STREET:, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIE:TNAM		20GP	22154	22 BAG_X000D_ SILICON CARBIDE	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

30	SLSU2075458	SITF769576	SITC LAEM CHABANG	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	SITGLYBU228462		CONG TY TNHH XNK DICH VU THUONG MAI: HANG XIN ADD: 28/8B, THOI TAY 1 HA:MLET, TAN HIEP WARD, HOC MON DISTRI:CT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID:: 0313093066		20GP	26417	10 PALLET_X000D_ ALUMINUM PLATE 6061-T6_X000D_ SITC PORT OF DESTINATION SHIPPING_X000D_ COMPANY INF:ORMATION: SITC VIETNAM CO.,LTD. HOCHIMINH BRANCH ADDRESS:FLOOR 8, 193 :TIEN HOANG STREET,_X000D_ DAKAO WARD,DIST 1, HO CHI MINH CITY, VIET NAM. TEL:(EXP/IMP): 0084-8-54047415 FAX(EXP/IMP): 0084-8-54047420	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
31	SITU9103120	SITZ925028	SITC LAEM CHABANG	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	SITTAGPH045723		WAN JIA HAO KNITTING CO., LTD QILU :SPECIAL ECONOMIC ZONE,SVAY RIENG CI:TY,SVAY RIENG PROVINCE,CAMBODIA TEL::13306361907		40HC	10336	640 PACKAGE(S)_X000D_ KNITTED FABRIC 600622 KNITTED FABRIC 600632 FABRIC 600632 SEWING THREA:D 540110 FINE ELASTIC BAND 560410 FINE LACE 580421_X000D_ WASHING LABEL 5807:10 STICKER THE PAPER 391990 HOOK 392690 PLASTIC BAGS 392329 CARGO TRAN:SIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO SVAY RIENG,CAMBODIA BY TRUCK ON THE CNE:E`S OWN RICK ACCOUNT AND RESPONSIBILITY,THE LINER`S RISK CEASES AT HOC:HIMINH.FINAL DESTINATION:CAMBODIA	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
32	UETU2818873	SITF858523	SITC LAEM CHABANG	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	SITTAGSG045115	DKQ2112096	1101740919#YJF VINA CO., LTD #DUC NGAI 1, DUC LAP THUONG, DUC HOA, LONG AN, VIETNAM #TEL: 84-072-3759-922 FAX:84-072-3759-923#THUONGHUYNH144@GMAIL.COM	1101740919	20GP	12250	437 PACKAGE(S)_X000D_ BAGS MATERIALS #437PKGS #12250KGS #HS CODE 5903	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
33	FCIU9329316	SITZ917942	SITC LAEM CHABANG	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	SITTAGSG047939B		3901214309#JIFA THANH AN(VIETNAM) K:NITTING CO.,LIMITED LAND LOT NO.A14:,ROAD N3A,THANH THANH CONG IZ,AN HO:A COMMUNE,TRANG BANG DISTRICR,TAY N:INH PROVINCE. TEL:0933014324 EMAIL::DUCTIN.THUY79@GMAIL.COM	3901214309	40HC	83	3 PACKAGE(S)_X000D_ POLYESTER YARN#3PACKAGES#83KGS#HS CODE:5402_X000D_ PART OF 2 B/LS_X000D_ SITTAGSG:047939A//FCIU9329316_X000D_ SITTAGSG047939B//FCIU9329316	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

34	JSSU1532390	SITZ928591	SITC LAEM CHABANG	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	SITTAGSG048004		VIET - TRUNG EQUIPMENT TRADING SERV:ICES IMPORT EXPORT CO., LTD ROOM B1:2-18, 12TH FLOOR BLOCK B, CENTRAL P:REMIUM BUILDING, NO. 854 - 856 TA Q:UANG BUU STREET, WARD 5, DISTRICT 8:, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: 02		20GP	25650	730 CTNS_X000D_ BEARINGS HS CODE:848210	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
35	WHSU5984297	WHLK444678	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	001BAV7043	1KEHCM21120184	KHAI VIET TRADING SERVICES MANUFACTURING & PRINTING CO., LTD. NO.31, 26 STREET, TRUNG HAMLET, TAN THONG HOI VILLAGE, CU CHI DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM		CONTAINER 45	5330	16 PKG _X000D_USED TWO COLOR FLEXO PRINTERBRAND: YSMODEL: YS69ORIGIN: TAIWANSERI: 0692YEAR: 07/2015TYPING MACHINEMODEL: CT-100BRAND: CHING TSAIORIGIN: TAIWANTYPING MACHINEMODEL: CT-80BRAND: CHING TSAIORIGIN: TAIWANHEAD OF GLUERORIGIN: TAIWANKNIFEORIGIN: TAIWANLONG KNIFEORIGIN: TAIWANBRUSHESORIGIN: TAIWANGRIPPER BARORIGIN: TAIWANPUSHER WHEELORIGINHS CODE:8443.16/8441.30/8441.90/8208.90/8442.40	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
36	WHSU6289638	WHLK445858	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	001BAV7043	1KEHCM21120184	KHAI VIET TRADING SERVICES MANUFACTURING & PRINTING CO., LTD. NO.31, 26 STREET, TRUNG HAMLET, TAN THONG HOI VILLAGE, CU CHI DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM		CONTAINER 45	18500	6 PKG _X000D_USED TWO COLOR FLEXO PRINTERBRAND: YSMODEL: YS69ORIGIN: TAIWANSERI: 0692YEAR: 07/2015TYPING MACHINEMODEL: CT-100BRAND: CHING TSAIORIGIN: TAIWANTYPING MACHINEMODEL: CT-80BRAND: CHING TSAIORIGIN: TAIWANHEAD OF GLUERORIGIN: TAIWANKNIFEORIGIN: TAIWANLONG KNIFEORIGIN: TAIWANBRUSHESORIGIN: TAIWANGRIPPER BARORIGIN: TAIWANPUSHER WHEELORIGINHS CODE:8443.16/8441.30/8441.90/8208.90/8442.40	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
37	WHSU2617298	WHLK447641	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	001BAV7769		DONG NAM PHAT CO.LTD _X000D_ADD:1160 NATIONAL 1A, TAN TAO AWARD, BINH TAN DIST, HO CHI MINHCITY, VN TEL:+84 28 38771770/69FAX:+84 28 38771768HP:+84 903 740844**		CONTAINER 20	7552.4	21 PKG _X000D_POLYESTER FILAMENT YARNHS CODE:5402.47POLYESTER TEXTURED YARNHS CODE:5402.3321 PKGS=18 PLTS(18 CTNS)+3 CTNS	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

38	DFSU3049610	WHLK352419	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	002BA17648		HUY DANG CO., LTD. _X000D_LOT B1,QUANG TRUNG INDUSTRIAL ZONE,HIEP THANH WARD,DISTRICT 12,HCM CITY,VIETNAM TEL:84-8-62507732FAX:84-8-62507731**		CONTAINER 20	17578	289 PKG _X000D_PRINTING MATERIALHS CODE:34059090 35069900 32151190	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
39	WHLU4318330	WHLK377765	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	002BA17920	TXGICD12170516	0316763431#DAI PHAT HOANG TIN EXPORT IMPORT TRADE COMPANY LIMITED# F8/9, GROUP 8, HAMLET 6, VINH LOC A VILLAGE, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	0316763431	CONTAINER 40	13432	841 CTN _X000D_SUITCASESCURTAIN FABRICLANTERNSDRAWSTRING NYLONPLASTIC STORAGE BOXHS CODE : 420212, 600490,950590, 392390, 392310	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
40	WHLU0573750	WHLK475436	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	002BA18097		HAI PHONG INTERNATIONAL TRADING CO.,LTD. _X000D_BRANCH HO CHI MINH CITY24/4 TRAN KHAC CHAN ST, F.TAN DINH,Q.1,HO CHI MINH CITY **		CONTAINER 20	15677	561 CTN _X000D_TOOLS,FRICTION MATERIAL PRODUCT	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
41	WHSU6456709	WHLK449787	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	002BA18281		PLUS ONE SPORTS CO.,LTD _X000D_STREET 5,SONG MAY INDUSTRIAL ZONE,BAC SON COMMUNE,TRANG BOM DISTRICT,DONG NAI PROVINCE, VIETNAMATTN:MR. LOC-0902 566 050TEL:84-251 8972405**		CONTAINER 45	21988	460 CTN _X000D_POLYESTER YARN 20SHS CODE:55092100	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
42	WHSU2203831	WHLK414183	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	002BA18426		BACH HOA MIEN NAM IMPORRT EXPORTAND TRANSPORT COMPANY LIMITED _X000D_135F NGUYEN THI DINH STREET, AN PHUWARD, DISTRICT 2, HCMC, VNEMAIL:THIQUANGKHANH@YAHOO.COM**		CONTAINER 20	8328.9	191 PKG _X000D_ITEM:TEA-VACUUM BAGHS CODE:7607.20	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021

43	WHLU0595300	WHLK416011	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	002BA18746	TXGSGN211200049	THE KING OF F&B CO,LTD NO 144 NGUYEN THAI BINH STREET, NGUYEN THAI BINH WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY ATTN:MS LE TEL:2866539000		CONTAINER 20	16000	800 CTN _X000D_FOOD MATERIALS AND EQUIPMENT	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
44	WHSU5744212	WHLK377798	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	002BX05815	TXGITX21124036	0316802345# CONG TY TNHH XUAT NHAP KHAU THUONG MAI QUOC TE THIEN PHAT #81M HT 44 STREET, QUARTER 3, HIEP THANH WARD, DISTRICT 12, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	0316802345	CONTAINER 45	15847	702 CTN _X000D_CYLINDER / HS CODE: 8412	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
45	WHSU2274820	WHLM460161	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	008BA49569	MOJSGN21123275	3700619760#ZENG HSING INDUSTRIAL CO., LTD#28 VSIP II-A, STREET 28, VSIP II-A, VINH TAN COMMUNE, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL: 0274 222 0984	3700619760	CONTAINER 20	2706.8	400 CTN _X000D_DEFECTIVE SEWING MACHINEHS CODE : 8452.10400 CARTONS (400 PCS)**TEL:+8428-7109-5818FAX:+8428-7108-5818400 CARTONSSEA WAYBILL	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
46	DFSU2451835	IAAF354886	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	A02BA40025	ITIHCM2112129	THIEN MINH PHUOC COMPANY LIMITED NO67, STREET NO.5, BINH THOI HOUSING ESTATE, WARD 8, DIST 11, HO CHI MINH CITY, VIET NAM. T: +84-02839641258 FAX： 84-02839641260 EMAIL ： CONGTYTHIENMINHPHUOC2020@GMAIL.COM**		CONTAINER 20	18035	875 ROL _X000D_ADHESIVE PVCHS CODE: 391990	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
47	IAAU1732989	IAAF354882	KESTREL	01/01/2022	Cục QLRR	31/12/2021	A05BA05122	TAIHCML12044T	CONG TY TNHH XUAT NHAP KHAU THUONG MAI QUOC TE THIEN PHAT 81M HT 44 STREET, QUARTER 3, HIEP THANH WARD, DISTRICT 12, HOCHIMINH CITY, VIETNAM		CONTAINER 45	14312	900 CTN _X000D_MOTORCYCLE PARTS 871410PLASTIC GRANULES 390110	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	31/12/2021
1	AAU6476	CN8373	BREITE	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	Y TNHH CÔNG NGHIỆP THƯỢNG ĐỈNH (V		3700620364	:3SETS, HS CODE:842010 4.6M AIR JET OVEN,MC				Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
2	RKU3827	CN8373	BREITE	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	Y TNHH CÔNG NGHIỆP THƯỢNG ĐỈNH (V		3700620364	:3SETS, HS CODE:842010 4.6M AIR JET OVEN,MC				Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
3	RKU5065	CN8373	BREITE	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	Y TNHH CÔNG NGHIỆP THƯỢNG ĐỈNH (V		3700620364	:3SETS, HS CODE:842010 4.6M AIR JET OVEN,MC				Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
4	RSU33617	CN8373	BREITE	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	Y TNHH CÔNG NGHIỆP THƯỢNG ĐỈNH (V		3700620364	:3SETS, HS CODE:842010 4.6M AIR JET OVEN,MC				Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
5	SKU0603	CN8373	BREITE	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	Y TNHH CÔNG NGHIỆP THƯỢNG ĐỈNH (V		3700620364	:3SETS, HS CODE:842010 4.6M AIR JET OVEN,MC				Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
6	HU45935	CN8373	BREITE	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	Y TNHH CÔNG NGHIỆP THƯỢNG ĐỈNH (V		3700620364	:3SETS, HS CODE:842010 4.6M AIR JET OVEN,MC				Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
7	HU52983	CN8373	BREITE	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	Y TNHH CÔNG NGHIỆP THƯỢNG ĐỈNH (V		3700620364	:3SETS, HS CODE:842010 4.6M AIR JET OVEN,MC				Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
1	RU1282957722	EEN WA	1/1/2022	Cục QLRR	31/12/2021	GP02344	MCGP02	N THƯƠNG MẠI Và	101628217	45R1	####	FRESH APPLE		Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
2	NU8753	K5949	EEN WA	1/1/2022	Cục QLRR	31/12/2021	IAMBD5	5904500	H Sản Xuất Và Thươn	106572430	R5	####	ROZEN PORK FRONT HOCK	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021

3	LU9664	K5949	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	HAMBD5	3065700	H Sản Xuất Và Thươn	106572430	R5	####	ROZEN PORK FRONT HOCK	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
4	FU6671	K5949	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	HAMBD5	8078000	NHH XUấT NHậP KH	108762451	R5	####	ROZENPORK FRONT HOCK	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
5	NU4188	YL142	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	RICBPP	330600	NG TY TNHH Gỗ UW	601175357	D4	####	AK PRIME KD HSCODE: 4407	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
6	LU2944	####	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	RICBQG	0000124	ng Ty TNHH Đất M	3700606200	D2	9251	INEGAR AND SUBSTITUTES	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
7	HU4991	YL152	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	RICBQZ	800300	ng Ty Cổ Phần Ván ép V	4601184006	D5	####	4 4 CHERRY 2C KD HS CODE	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
8	FU7759	AI847	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	SELBD7	HPH211	G TY Cổ PHầN FAC	109403776	D5	####	NG, LAVER) KOREAN CRAC	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
9	HU7644	AI845	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	SELBD7	HPH211	HậP KHẩU BIG INT	2700873229	D5	####	A KOREAN RED GINSENG	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
10	TU8204	AH53	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	SELBD7	HPH211	ng Ty TNHH It Syst	201231007	D2	####	TIC WHEEL CONVEYOR, ME	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
11	GU9245	AI302	EEN WA	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	SELBF91	26800	G TY TNHH XNK TC	108773929	R5	6922	ELLOW FIN SOLEFROZEN PC	Tân Vũ	K cảng H	31/12/2021
12	LU2138	B222	ASUS YG	1/12/202	Cục QLR	31/12/2021	KHP2111	BVS202	y TNHH Vầng Thái	106692583	20	7380	TARY WARES AND HARDW	Hải An	K cảng H	31/12/2021
13	LU5155	L1062	ASUS YG	1/12/202	Cục QLR	31/12/2021	DOSHP21	Q0029	ông ty cổ phần ánh sáng â	104583726	40	8319	USED UPRIGHT PIANOS WIT	Hải An	K cảng H	31/12/2021
14	SEGU6	SITZ9	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH		TAX ID: 0312499200# DUC HUY	40HC	15170		17 PACKAGE(S)_X000D_SJS	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
15	TCKU7	SITZ9	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH		TAX ID: 0312499200# DUC HUY	40HC	6796.		13 PACKAGE(S)_X000D_SJS	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
16	SEGU6	SITZ9	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH		CALOFIC CORPORATION ADD:	40HC	3490.		9 PACKAGES_X000D_PIPE,	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
17	TLLU4	SITZ9	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH	TDSA2	2500251284#HANNAM INTERNA	40HC	19939		HOUSEBILL: FABRICMASTI	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
18	TGBU7	SITZ8	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH		0109099639#XNK TAM AN SERV	40HC	23400		280 BAG(S)_X000D_POLYES	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
19	SITU90	SITZ8	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH		0109099639#XNK TAM AN SERV	40HC	26105		535 BAG(S)_X000D_ZIPPER	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
20	TGBU7	SITZ9	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH		MESSER HAI PHONG INDUSTRI	40HC	10000		5 PACKAGE(S)_X000D_COM	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
21	CXDU1	SITZ4	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH	SKFCL2	0801279113#PHUC THAI AUTO C	20GP	6308.		HOUSEBILL: CAR HORNMA	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
22	TCKU3	SITZ9	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGSH		FLUMA TECH CO.,LTD MST:010	20GP	15871		20 PALLET(S)_X000D_CIMT	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
23	RFCU2	SITZ3	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SITGYU		THANH DAT IMPORT EXPORT I	20GP	8928.		16 PALLET(S)_X000D_THER	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
24	TEMU0	71223	SITC HA	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	SNLBSH	VTRSE	TAX CODE:0108791075#DONG P	22G0	8500.		HOUSEBILL: 1X20`GP#336 E	Cảng Đình	Chi cục I	31/12/2021
25	TGBU6	YMAI	TAICHU	#######	Cục QLI	31/12/202	YMLUM	0084532	0107950420#WINECELLAR VIET	45G1	####		HOUSEBILL: MINERAL WAT	Nam Hải -	Chi cục I	31/12/2021
26	TCNU4	YMAI	TAICHU	#######	Cục QLI	31/12/202	YMLUM	968010	LANMAY COMPANY LIMITED1	45G1	####		24 PALLET, COSMETICS PR	Nam Hải -	Chi cục I	31/12/2021
27	TEMU1	INYM	TAICHU	#######	Cục QLI	31/12/202	YMLUS	5020074	0106904407#BNP STONE VIETNA	22G1	####		243 SLAB, 02X20 FCL CONT	Nam Hải -	Chi cục I	31/12/2021
28	CXDU2	INYM	TAICHU	#######	Cục QLI	31/12/202	YMLUS	5020074	0106904407#BNP STONE VIETNA	22G1	####		222 SLAB, 02X20 FCL CONT	Nam Hải -	Chi cục I	31/12/2021
29	HJLU1	WHLI	WAN H	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	001BAY	DTPTPI	2400333769#THREE TREE CO., L	CONT	6278.		HOUSEBILL: KINGTEX` BR	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
30	WHSU	WHLI	WAN H	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	015BA1		THIEN PHUC IMPORT EXPORT	CONT	26963		3 COL _X000D_** EMAIL: D	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
31	KMTU	KMA	WAN H	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	KMTCK	WINKA	DONGYANGNONGSAN INVEST		3048.		HOUSEBILL: KOREAN COM	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
32	TCKU3	IAAF	WAN H	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	A06BA0	KHHHP	VIETLINK CO. LTD (VIETLINK	2200	3074.		HOUSEBILL: 117 ROLLS # 1	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
33	CMAU	H3878	WAN H	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	MTW01	KEEHA	0800454443#NAM LEE INTERNA	22G1	8851.		HOUSEBILL: WOVEN FABR	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
34	TEMU2	C2722	WAN H	31/12/202	Cục QLI	30/12/202	XDFF08		NGOC SON IMEX CO.,LTD, LIEN	22G1	14559		793 CARTONS, PAPER BAGI	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
35	WHSU	WHLI	WAN H	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	002BA17485		HOAVIETINTERNATION SERVI	CONT	####		113 PKG _X000D_SHVAPP M	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
36	TGBU4	10008	WAN H	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	KMTCDL	H0614	0107375379#XUAN QUYNH CAR		5112		"SHIPPER`S LOAD, COUNT ,	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
37	CMAU	H3878	WAN H	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	MTW01	KEEHO	0100736347#XALOTHO COMPA	45G1	####		HOUSEBILL: 1. CURING MA	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
38	CCLU7	OOLC	WAN H	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	OOLU2	XHE21	HOANG QUYEN IMPORT EXPO	45G1	4100		HOUSEBILL: 326 CARTONS	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
39	TCKU7	OOLC	WAN H	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	OOLU2	XHE21	HOANG QUYEN IMPORT EXPO	45G1	1950		HOUSEBILL: 360 CARTONS	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
40	FSCU8	OOLC	WAN H	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	OOLU4	KBHPH	0106677546#PIANO HA NOI IMP	45G1	6179		HOUSEBILL: USED DIGITAL	Tân Vũ	Chi cục I	31/12/2021
41	EU2008	L2097	HUA KA	25/12/202	Cục QLI	31/12/2021	Cổ PHầN NGHIêN CứU Và PHáT TR			108340499			NUT MILK MAKING MACHINE VR35 HS (	Nam Hải	K CẢNG	31/12/2021
42	AU2797	76038	AN HAI	31/12/202	Cục QLI	31/12/2021	Cty TNHH Việt Tiến			2900502831			PACKAGE(S), THE TRUCK OF PARTSHS	Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
43	LU2130	B2160	ASUS YG	1/12/202	Cục QLI	31/12/2021	Công ty TNHH Thiết Bị Phụ Tù			100950365			TYRE CHANGER WHEEL BALANCER H	Hải An	K CẢNG	31/12/2021
44	BU5029	LGPK0	RUN HE	28/12/202	Cục QLI	31/12/2021	CôNG TY TNHH THươNG MạI Và ĐI			107628277			CUT OFF MACHINE; MITER SA	Hải – Đình	K CẢNG	31/12/2021
45	LU2939	36551	EAST GI	30/12/202	Cục QLI	31/12/2021	Công ty TNHH công nghiệp			1000440919			GES IN TOTAL MACHINE &NUT &ACCE	ân Cảng 12	K CẢNG	31/12/2021
46	OU4118	31326	RAFAE	26/12/202	Cục QLI	31/12/2021	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU			102352924			U CHANNEL FORMING MACHI	Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
1	TGCU5	AI236	AICHUN	1/1/2022	Cục QLR	31/12/2021	UM968010	0390	CỔ PHẦN XUẤT NHẬ	108308671			52 PACKAGE, BEER IN CANS	Hải – Đình	K CẢNG	31/12/2021
2	AXEU6	L2236	HUA KA	25/12/202	Cục QLR	31/12/2021	VHU4137	317	NHH Đầu tư và phát triển	108611533			PRESS MACHINE PVC FILM LAMINATC	Nam Hải	K CẢNG	31/12/2021
3	MRKU	CN082	JAN	31/12/202	Cục QLR	31/12/2021	HS21120356		TRIêN THươNG M	106412740			C PART FOR LADDER; ALUMINUM LAD	SC Đình V	K CẢNG	31/12/2021

4	UETU5	TZ632	YEONG	26/12/202	Cục QLR	31/12/2021	HPHG05960		TNHH XNK Và THƯƠNG M	107873783	x000D_	STEEL TENT HS CODE:630622 PA	Cảng Đình V	CK Cảng	31/12/2021
5	MRKU	CN743	BREITE	20/12/202	Cục QLR	31/12/2021	TSOE21120		ổ PHẦN MIDOMAX	106845582		KAMITO SHOES	Tân Vũ	K CẢNG	31/12/2021
6	FFAU1	TZ633	YEONG	26/12/202	Cục QLR	31/12/2021	TCL211204	475	TNHH Thương Mại Và Dịc	102683965	CAL INDUCTION COOKER GAS COOKER		Cảng Đình V	CK Cảng	31/12/2021
7	SGCU5	L2236	E YUAN	31/12/202	Cục QLR	31/12/2021	BVS202	246	G TY TNHH ROXANA V	2901937049	clip on soft close hinge#Stainless steel kitchen		Nam Hải	K CẢNG	31/12/2021
8	DRYU9	CKL0	PEGASU	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOIN	CFKRH	KPIANO VIETNAM IMPORT EXP	CONT	9030	HOUSEBILL: USED UPRIGH	Hải An	Chi cục HPKV2	31/12/2021
9	DYLU5	DYL1	PEGASU	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	PCSLDN	GHP21	CO:NHAT VU IMPORT EXPORT A	CONT	####	SHIPPER`S LOAD & COUNT	Hải An	Chi cục HPKV2	31/12/2021
10	FCIU40	SM41	PEGASU	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	SMLMS	JOIN21	KIM SON SERVICE TRADE AND	D2	3860	HOUSEBILL: MATERIALS F	Hải An	Chi cục HPKV2	31/12/2021
11	TEMU4	CKL0	SKY VI	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOPUS	01110	DONGJIN VIETNAM CO.,LTDLO	CONT	5910	1 PACKAGE, "SHIPPER`S LO	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
12	TEMU8	CKL0	SKY VI	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOPUS	01113	0102154834#GOLD FAMILIES IN	CONT	####	24 ROLL, "SHIPPER`S LOAD	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
13	TXGU6	CP516	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOSH	A3051	TAX CODE;0801293982#QJT VIE	CONT	####	82 PACKAGE, "SHIPPER`S L	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
14	TXGU6	CKCC	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOSI	WHF20	#TAX ID: 0108088200 # DUC KIE	CONT	####	HOUSEBILL: MONITOR MO	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
15	TEMU8	CKCC	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOSI	SHHPH	P&T INVESTMENT JOINT STOC	CONT	2584	HOUSEBILL: INFOCUS PRO	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
16	BMOU	CKCC	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOSI	BOSH2	NY HOA VIET CO.,LTDCHAU TU	CONT	9902	HOUSEBILL: FABRICMASTI	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
17	GAOU2	CKCC	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOSH	A3051	TAX CODE; 0106760480#VIET M	CONT	####	22 PALLET, "SHIPPER`S LOA	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
18	SEGU5	CKCC	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	CKCOSI	SHSL21	0100364064 # NAM SON COMPA	CONT	####	HOUSEBILL: KNITTED FAB	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
19	BEAU2	KSA3	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	KMTCIY	M0044	0800008294#VAN ANH HANDICI	CONT	9070	"SHIPPER`S LOAD, COUNT ,	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
20	TEMU0	CD31	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	KMTCS	SMFCL	0108238713#VIETTRUNG TM &	CONT	####	HOUSEBILL: PVC HIFLEX B	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
21	DFSU1	CD31	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	KMTCS	SMFCL	0108238713#VIETTRUNG TM &	CONT	####	HOUSEBILL: PVC HIFLEX B	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021

22	STXU4	PANP	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	POBUSI	SHHPH	AN HUNG GROUP JOINT STOCK		CONT.	####	HOUSEBILL: FABRICSHS C	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
23	CAIU6	PANP	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	POBUSI	SHHPH	BAO HA IMPORT EXPORT JOINT		CONT.	####	HOUSEBILL: RAISED FLOO	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
24	STXU4	PANP	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	POBUSI	SHHPH	INTERWYSE EXPORT-IMPORT (		CONT.	####	HOUSEBILL: VIBRATION W	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
25	STXU4	PANP	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	POBUSHA2112(		TRADE REGISTER NUMBER+01		CONT.	####	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
26	CAIU4	PANP	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	POBUSHA2112(		TRADE REGISTER NUMBER+01		CONT.	####	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
27	SMCU2	SMC5	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	SMLMS	AGL211	0105992880#BATECO VIET NAM		D2	1771	HOUSEBILL: SCREEN MON	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
28	SMCU1	SMC6	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	SMLMS	AGL211	0105992880#BATECO VIET NAM		D5	4004	HOUSEBILL: SCREEN MON	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
29	FCIU89	SMC3	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	SMLMS	AGL211	0107753158#LE HUNG TECHNOI		D5	7940	HOUSEBILL: TSUGAMI CNC	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
30	BSIU31	SMC5	SKY HC	31/12/202	Cục QLI	31/12/202	SMLMS	AGL211	0104357607#HTL VIET NAM SER		D2	2704	HOUSEBILL: SOFA & FC	Tân Vũ	Chi cục HPKV1	31/12/2021
1	CCLU7 976866				Cục QLRR	31/12/2021	281121O OLU4052 532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
2	CSLU61 03971				Cục QLRR	31/12/2021	281121O OLU4052 532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
3	FCIU99 41722				Cục QLRR	31/12/2021	281121O OLU4052 532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
4	FFAU34 69381				Cục QLRR	31/12/2021	281121O OLU4052 532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
5	OOCU7 436635				Cục QLRR	31/12/2021	281121O OLU4052 532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
6	OOLU8 964968				Cục QLRR	31/12/2021	281121O OLU4052 532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021

7	OOLU9350080				Cục QLRR	31/12/2021	281121OOLU4052532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
8	OOLU9692870				Cục QLRR	31/12/2021	281121OOLU4052532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
9	TCKU6492697				Cục QLRR	31/12/2021	281121OOLU4052532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
10	TGBU5052300				Cục QLRR	31/12/2021	281121OOLU4052532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
11	TGHU9297622				Cục QLRR	31/12/2021	281121OOLU4052532150		Công Ty TNHH Doanh Đức	3700377832			gỗ thông xẽ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
12	FCIU7409182				Cục QLRR	31/12/2021	281221OOLU2686642900		CôNG TY TNHH Vĩ ĐứC	3702458290			Ván lạng gỗ Sồi	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
13	FCIU7409182				Cục QLRR	31/12/2021	201221U21001612		CôNG TY TNHH GLORY OCEANIC (VIệT NAM)	3700663086			Khung ghế sofa bằng sắt/thép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
14	UETU5143541				Cục QLRR	31/12/2021	201221U21001612		CôNG TY TNHH GLORY OCEANIC (VIệT NAM)	3700663086			Khung ghế sofa bằng sắt/thép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
15	GAOU6376974				Cục QLRR	31/12/2021	301221SITGCSSGG03926		Công ty TNHH Chí Hùng	3700358808			Bột silic Dioxit WHITE CARBON ZQ-356, dùng để kết hợp với các chất khác tạo thành đế giày	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
16	SEGU5607254				Cục QLRR	31/12/2021	301221SITGCSSGG03926		Công ty TNHH Chí Hùng	3700358808			Bột silic Dioxit WHITE CARBON ZQ-356, dùng để kết hợp với các chất khác tạo thành đế giày	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
17	SITU9079235				Cục QLRR	31/12/2021	301221SITGCSSGG03926		Công ty TNHH Chí Hùng	3700358808			Bột silic Dioxit WHITE CARBON ZQ-356, dùng để kết hợp với các chất khác tạo thành đế giày	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
18	CSNU6995725				Cục QLRR	31/12/2021	OOLU2680540050		CôNG TY TNHH DING YUAN (VIệT NAM)	3702480320			Gỗ tròn hồ đào	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
19	01 container chưa có số				Cục QLRR	31/12/2021	281021ZIMUNYC98805901		CôNG TY Cổ PHầN LE LUMBER	3700691220			Gỗ Sồi Trắng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
20	CAIU4340802				Cục QLRR	31/12/2021	231221HDMUDLCZ87641300		CôNG TY TNHH HUKON QUốC Tế (VIệT NAM)	3702825416			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021

21	CAIU7369899				Cục QLRR	31/12/2021	231221HDMUDLCZ87641300		CôNG TY TNHH HUKON QUốC Tế (VIệT NAM)	3702825416			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
22	KOCU4852486				Cục QLRR	31/12/2021	231221HDMUDLCZ87641300		CôNG TY TNHH HUKON QUốC Tế (VIệT NAM)	3702825416			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
23	TCNU7675887				Cục QLRR	31/12/2021	231221HDMUDLCZ87641300		CôNG TY TNHH HUKON QUốC Tế (VIệT NAM)	3702825416			Tấm gỗ đã được chà nhám và ghép ngang làm từ gỗ bạch dương	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
24	EGHU3826072				Cục QLRR	31/12/2021	081221EGLV145102015739		CôNG TY TNHH LIêN DOANH VIệT THáI PLASTCHEM	3700231343			Nguyên liệu sản xuất hạt nhựa PVC - Chất hóa dẻo TOTM	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
25	EISU8505494				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
26	EITU1543578				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
27	EITU1935326				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
28	EITU9163260				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
29	TCNU3828191				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
30	TEMU8883313				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
31	TGBU9770754				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
32	TXGU5704274				Cục QLRR	31/12/2021	181021EGLV360100088573		Công Ty TNHH Đức Thành	3702281808			Gỗ thông xẻ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
33	TGHU6962293				Cục QLRR	31/12/2021	211121ZIMUSAV981926		Công Ty TNHH Bảo Hưng	3700562754			Gỗ óc chó xẻ sấy chưa qua xử lý làm tăng độ rắn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	31/12/2021
34	01 container chưa có số				Cục QLRR	31/12/2021	301221030B529390		CôNG TY TNHH ISME VIệT NAM	3702531529			Vải không dệt từ filament polypropylen	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Mỹ Phước	31/12/2021

35	TCLU7526700				Cục QLRR	31/12/2021	2512217121108232 56		CôNG TY TNHH SơN BộT SEEWAY VIệT NAM	3702584471			Hạt nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Mỹ Phước	31/12/2021
36	HJLU1355529				Cục QLRR	31/12/2021	281221030B529109		Công Ty TNHH LEIXIN	3702353347			Đá hoa Marble tự nhiên, dạng tấm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	31/12/2021
37	WHLU0357344				Cục QLRR	31/12/2021	281221030B529109		Công Ty TNHH LEIXIN	3702353347			Đá hoa Marble tự nhiên, dạng tấm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	31/12/2021
1	EMCU8618883				Cục QLRR	31/12/2021	171221EGLV 156100855905-02		Cty TNHH Công nghiệp Brother Sài Gòn	3602482363			MIẾNG SẮT CỦA KHUNG THÊU	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	31/12/2021
2	01 container chưa có số				Cục QLRR	31/12/2021	271221001BAW7087-03		Công ty TNHH Ritek Việt Nam	3600718951			Vecnni BONDING GLUE PANCURE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	31/12/2021
3	FFAU1880048				Cục QLRR	31/12/2021	231221OOLU2687669750		Công ty LD thuốc lá Bat - Vinataba	3600508640			Lá thuốc lá đã tách cọng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	31/12/2021
4	OOCU8270615				Cục QLRR	31/12/2021	231221OOLU2687669750		Công ty LD thuốc lá Bat - Vinataba	3600508640			Lá thuốc lá đã tách cọng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	31/12/2021
5	OOLU9985501				Cục QLRR	31/12/2021	231221OOLU2687669750		Công ty LD thuốc lá Bat - Vinataba	3600508640			Lá thuốc lá đã tách cọng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	31/12/2021
6	TCNU2549253				Cục QLRR	31/12/2021	231221OOLU2687669750		Công ty LD thuốc lá Bat - Vinataba	3600508640			Lá thuốc lá đã tách cọng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	31/12/2021
7	TRHU6401925				Cục QLRR	31/12/2021	231221OOLU2687669750		Công ty LD thuốc lá Bat - Vinataba	3600508640			Lá thuốc lá đã tách cọng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	31/12/2021
8	NIDU6506574				Cục QLRR	31/12/2021	251121HLCULE121107262 5-1		Công Ty Cổ Phần Dược Đồng Nai	3600248086			Tân dược:LIGNOSPANSTANDARD; SEPTANEST WITH ADRENALINE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	31/12/2021
9	WHSU2322569				Cục QLRR	31/12/2021	281221002BA1760 4		Công Ty TNHH Công Nghiệp Toàn Cầu Essons	3600361204			Chê phâm lam sach khuôn; Kéo cắt nguyên liệu cao su	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	31/12/2021
10	OTPU6195997				Cục QLRR	31/12/2021	161221034B545828		CôNG TY TNHH UNITED FOODS	3603014819			Đậu cove đông lạnh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Thành	31/12/2021
11	DFSU1943996				Cục QLRR	31/12/2021	712110840109-01		CôNG TY TNHH SăN PHẩM BAO Bì GOLDEN KAITAT VIệT NAM	3603691930			Nhãn bằng bìa đã in; Miếng đệm bằng cao su silicone (lưu hoá)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Thành	31/12/2021
12	TEMU0406130				Cục QLRR	31/12/2021	221221KMTCKPO0209311		Công ty TNHH Kosteel Vina	3600591021			221221KMTCKPO0209311	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Nhơn Trạch	31/12/2021
13	EITU1700424				Cục QLRR	31/12/2021	2812212HCC8YC029B3014-01		Công ty TNHH Dona Pacific Việt Nam	3600492775			Da bò đã thuộc; Vải dệt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	31/12/2021
1	BEAU27	SITF29	SITC PYE	26122021	Cục QLRR	30/12/2021	161221SITGSUHP0		Công ty TNHH Wilmar	10104128741			STEARIC ACID Nguyên liệu sx nhựa	VNDVU	ĐÌNH VŨ	30/12/2021
2	BEAU27	SITF29	SITC PYE	26122021	Cục QLRR	30/12/2021	161221SITGSUHP0		Công ty TNHH Wilmar	10104128741			STEARIC ACID Nguyên liệu sx nhựa	VNDVU	ĐÌNH VŨ	30/12/2021

3	BEAU28	SITF29	SITC PYE	26122021	Cục QLR	30/12/2021	161221	SITGSUHP0	Công ty TNHH Wilmar	10104128741			STEARIC ACID Nguyên liệu sx nhựa	VNDVU	ĐÌNH VŨ	30/12/2021
4	SITU277	SITF29	SITC PYE	26122021	Cục QLR	30/12/2021	161221	SITGSUHP0	Công ty TNHH Wilmar	10104128741			STEARIC ACID Nguyên liệu sx nhựa	VNDVU	ĐÌNH VŨ	30/12/2021
5	SITU281	SITF29	SITC PYE	26122021	Cục QLR	30/12/2021	161221	SITGSUHP0	Công ty TNHH Wilmar	10104128741			STEARIC ACID Nguyên liệu sx nhựa	VNDVU	ĐÌNH VŨ	30/12/2021
6	CU01785	TZ5946	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công ty TNHH Thiết bị	105326640	HIRAYAMA AUTOCLAVE 21 UNITS AND SP			ân Cảng (18	CK Cảng E	30/12/2021
7	LU52220	D44295	CON SUC	#########	hòng QLR	30/12/2021			CôNG TY TNHH SảN X	4101315853	846593 3 DOUBLE SIDES BRUSH SANDER MODEL			Green Port	CK CẢNG	30/12/2021
8	BU50103	TZ6250	PYEONG	26/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CôNG TY TNHH BAO	314580908	REE LAYER BLOWN FILM MACHINE# PLASTIC M			Cảng Đình V	CK Cảng E	30/12/2021
9	BU77158	TF7554	PYEONG	26/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CôNG TY TNHH BAO	314580908	REE LAYER BLOWN FILM MACHINE# PLASTIC M			Cảng Đình V	CK Cảng E	30/12/2021
10	TU57816	TZ6250	PYEONG	26/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CôNG TY TNHH BAO	314580908	REE LAYER BLOWN FILM MACHINE# PLASTIC M			Cảng Đình V	CK Cảng E	30/12/2021
11	HLU57206	ILR109	AN HAI 2	21/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN Đ	1001132561	1 PKG INJECTION MOLDING MACHINEHS COD			Tân Vũ	CK CẢNG	30/12/2021
12	HSU61657	ILR109	AN HAI 2	21/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN Đ	1001132561	1 PKG INJECTION MOLDING MACHINEHS COD			Tân Vũ	CK CẢNG	30/12/2021
13	LU38881	IA18159	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 560100473801		Công Ty TNHH Đầu Tư	107485822	2210	12600	CKED= 1 USED VIBRATIONS ROL	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
14	BU69581	T276390	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 56010055	-10-50-06	CôNG TY TNHH HHG	106354009	4510	4410	SANITARY FITTINGS	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
15	LU11878	4E+05	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 560100591634		CôNG TY TNHH GIốN	108413919	4532	25250	AGS, 070110 GERMAN SEED POTA	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
16	BU80394	168025	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 507100036863		Công Ty Cổ Phần Nany	106918978	4510	21855	4198 CARTONS, 170490 CANDIES	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
17	HU94504	168046	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 507100038637		Công Ty Cổ Phần Nany	106918978	4510	9000	CARTONS, 170490 CONFECTION	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
18	SU14474	CGRQ2	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 57010006	LC18116	Công Ty TNHH Phong C	103971733	2210	1561	PACKAGES#721 KGS; SANITARY V	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
19	TU00064	CQBV2	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 57110005	N/HPH/00	CôNG TY TNHH ĐầU T	109228242	2210	3661	NDUCTION HOB H.S CODE: 85166	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
20	HU10508	T77901	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	/ 55010015	92100929	Công Ty TNHH Sản Xu	101063359	4310	8960	UMERY PRODUCTS WITH PLAM	GREEN PC	CK cảng Hả	30/12/2021
21	RU1585	S91493	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUN684020290		CôNG TY Cổ PHẦN XU	108687814	45R1	1905	OD SUPLEMENTS BILOMAG X 60 C	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
22	IOU9820	S879922	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUN684020308		Công Ty TNHH Bảo Ng	102317486	45R1	9855	1920 CARTON, SWEET BISCUITS	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
23	LU98575	IAJ010	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUM910077031		CôNG TY TNHH XUấT	109503770	45R1	25950	FROZEN PORK HEART	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
24	LU36174	IAJ007	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUM91203	SGMOE03	CôNG TY Cổ PHẦN XN	108802295	22R1	6468	FROZEN IBERIAN PORK MEAT	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
25	NU19838	5E+06	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUN851114764		Công Ty Cổ Phần Đông	100161240	45G1	10896	20 BAG, SALTED CATTLE HAIR;	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
26	IOU5729	AK307	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUM594076	L211112	Công Ty TNHH Thương	106844331	45G1	26440	HDF BASED FLOORING	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
27	AIU93938	AK331	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUM594076	L211112	Công Ty TNHH Thương	106844331	45G1	26140	HDF BASED FLOORING	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
28	NU18768	AK307	AICHUN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUM594076	L211112	Công Ty TNHH Thương	106844331	45G1	25780	HDF BASED FLOORING	n Hải – Đình	K cảng Hả	30/12/2021
29	MU74206	TZ9991	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2134SHP4	HAI2112	Công Ty TNHH Xây Dự	102421455	40HC	8387	ES_x000D_ BABY DIAPER PANT H	ân Cảng (18	QCK cảng	30/12/2021
30	TU90725	TZ9918	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2134SHP915		Công Ty Cổ Phần Đầu T	107484265	40HC	9000	_x000D_ BABY DIAPERS_x000D_	ân Cảng (18	QCK cảng	30/12/2021
31	GU51024	TZ9992	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2134SHP924		Công Ty TNHH Hp Carg	201630072	40HC	10122	0 BAGS_x000D_ JDM BABY DIAP	ân Cảng (18	QCK cảng	30/12/2021
32	LU32375	TZ9991	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2134SHP706		Công Ty Cổ Phần Thươn	2500297345	20GP	11193	x000D_ COW LEATHER# HS COD	ân Cảng (18	QCK cảng	30/12/2021
33	IOU4907	TZ9923	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2134SHP923		Công ty TNHH sản xuất	104066904	40HC	15800	S_x000D_ CARPET MATERIAL #HS	ân Cảng (18	QCK cảng	30/12/2021
34	CU58566	TE8293	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	SHHPQ118298		Công ty cổ phần thực ph	2700224457	40HR	24150	_ FROZEN PASSIONFRUIT JUICE V	ân Cảng (18	QCK cảng	30/12/2021
35	TU90430	TZ6008	LIANYUN	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	YKHP2124493		Công ty TNHH Piano Na	601221606	40HC	9746	GE(S)_x000D_ USED MUSICAL INS	ân Cảng (18	QCK cảng	30/12/2021
36	ILU8770	4E+07	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	LUW13547	C211130	Hạ Ty TNHH Mỹ Phẩm Vi	106502521	45G1	8250	HAIR CARE PRODUCTS	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
37	CIU52932	H18015	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.10E+11	Phần Thương Mại Dịch Vụ Và Xuấ		200113804	20GP	5457	ORY TENDON #HS CODE= 0210200	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
38	SKU05966	N09561	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	KT345614	HH XUấT NHậP KHẩU Và THươN		109422151	45G1	15500	BLANKET HS CODE: 9404.90	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
39	KU26423	N09611	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	KT345636	HH XUấT NHậP KHẩU Và THươN		109422151	45G1	26000	WOVEN FABRIC #HS CODE:540794	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
40	SKU99376	N96004	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	KT345930		Công ty TNHH T.I.R.O.S.	102682217	45G1	13350	RIC GRILL 1900W,TS-965 HS CODE	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
41	RKU3718	N96004	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	KT345930		Công ty TNHH T.I.R.O.S.	102682217	45G1	13350	RIC GRILL 1900W,TS-965 HS CODE	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
42	LU76145	8379/ C	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.15E+08	CôNG TY TNHH TM & SX Hư		108017827	45G1	13830	ASH LUMBERS	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
43	HU7905	N11531	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.15E+08	CôNG TY TNHH SX-TM THàNH		1101879050	45G1	7348	S STEEL DEHYDRATION BASKET	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
44	RKU2412	N96047	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.15E+08	Y TNHH ĐầU Tư XUấT NHậP KH		107748486	45G1	18144	GASOLINE ENGINE HS CODE:840	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
45	KU7317	N11532	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.15E+08	NG TY TNHH THươNG MạI DịCH		316565302	45G1	27880	WOVEN FABRIC	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
46	HU4306	N11508	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.15E+08	2.2E+08	Cổ PHẦN TAG FISHING	202034403	45G1	6926	d Thermal Holding Tank Fishing Rod	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
47	SKU9730	N11468	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.15E+08	SDS21123	Y TNHH TARANTO VI	108623296	45G1	13452	AL EXERCISE EQUIPMENT #690 P	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
48	SKU3549	N95990	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.15E+08	CôNG TY TNHH PHáT TRIỂN VIệ		109264586	22G1	26500	SPC FOAM SHEET;	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
49	NU6981	N96049	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.16E+08	NG TY TNHH SảN XUấT Và XNK		4900872321	45G1	12885	TRIC SPRAY MACHINE HS CODE	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
50	RKU2034	N11468	JAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	2.16E+08	FCL2112	NHH THươNG MạI HTT	109575052	45G1	14266	MAT (CARPET) #HS:570500	TSC Đình V	K cảng Hả	30/12/2021
51	RSU9238	E360954	EAST GR	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021	CôNG TY TNHH SảN XUấT Và THươNG M			109521586			SHELF	Tân Cảng 12	QCK cảng	30/12/2021

52	OOCU80	M8471	T GLORY	28/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công Ty TNHH Điện Tử Hà	101436427			CHEST FREEZER AND SPARE PART	Nam Đình Vũ	IQCK cảng	30/12/2021
53	NLLU90	ASL21	RUN HE	28/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công Ty TNHH Một Thành Viên Điện Cơ	800901797			IEAD# 84243000# SPARE PARTS FOR HIGH PRES	n Hải – Đình	IQCK cảng	30/12/2021
54	NIU50234	L22076	HE JIN	26/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công Ty TNHH Anh Tin	305048535			2700 CARTON, BRUSH CUTTER HS CODE	n Hải – Đình	IQCK cảng	30/12/2021
55	UETU25	OOLGX	HE JIN	26/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công Ty TNHH Xuất Nh	313156541			1227 CT, BRUSH CUTTER HS COD	n Hải – Đình	IQCK cảng	30/12/2021
56	AU64073	JB1716	LD CHOR	29/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			TY CP THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU	109687542			1139 PACKAGES #BABY DIAPERS HS COD	n Hải – Đình	CK CẢNG	30/12/2021
57	WU8028	E258539	EAST GR	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công Ty TNHH Thương Mại Mor	601159965			BABY TOYS HS CODE: 950300	Tân Cảng 12	CK Cảng E	30/12/2021
58	SU40185	L20974	IE YUAN	31/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công ty CP Điện và Chiếu sáng P	102671737			STREET LIGHT HOUSING#HS CODE:94	Nam Hải	CK CẢNG	30/12/2021
59	EU60096	L20955	HUA KAI	25/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN	109317340			LED BULB, ELECTRIC WIRE, PVC COATED OUT	Nam Hải	CK CẢNG	30/12/2021
60	YU99092	SA5389	BE TRAD	27/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CôNG TY TNHH THươNG MạI Và DịCH V	108490695			OFFICE FURNITURE#HS CODE: 940179#4,590.730	Tân Vũ	CK CẢNG	30/12/2021
61	CU01884	TZ6291	PYEONG	26/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN EV GR	101238337			CINEMA CHAIR	Cảng Đình V	CK Cảng E	30/12/2021
62	NU52370	C85947	MARVEL	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CôNG TY Cổ PHẦN THốNG NHấ	100100424			3X40'HC 994CARTONS BICYCLE HS CODE	Cảng Đình V	CK Cảng E	30/12/2021
63	SU56818	TZ6223	PYEONG	26/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ Đ	108403389			480 CARTONS#AIR FRYER BRAND:BAKA MODE	Cảng Đình V	CK Cảng E	30/12/2021
64	ICU3975	1E+06	AND POW	30/12/2021	hòng QLR	30/12/2021			Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Tân M	302996482			RAY BOOTH MODEL:GL1-EUROTEK TOTAL QUA	GREEN PO	CK CẢNG	30/12/2021
65	EGLV 56	EMCU	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 560	EXP3-112	0104076740#NHAT LAM IMEX CO., LTD	4532	18375.		HOUSEBILL: 2312 CARTONSORDE	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
66	EGLV 56	TGBU4	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 560	4000-012	0101187467# MISDA COMPANY LTD#45	4510	5853.6		HOUSEBILL: FURNITURE, APPLIA	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
67	EITU050	EMCQ	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 084	RAGLHP	0109564491#MINH ANH AUTO PARTS C	2210	3663		HOUSEBILL: AUTO SPARE PARTS	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
68	TLLU400	EMCQ	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 084	JKTKLI-0	0305029211 # HANG BAO COMPANY LT	4510	24277		HOUSEBILL: 1310 CARTONS OF F	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
69	EISU921	EMCN	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 091	13089618	BTM SERVICES AND TRADE INVESTM	4510	3000		127 PIECES, 940161 "SHIPPER S LO	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
70	IMTU910	EMCN	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 091	BLSB211	0101953129#VIETLAND IMPORT-EXPO	4510	18443		HOUSEBILL: LATEX POWDERED C	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
71	EISU226	EMCN	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 093	10056393	0103983094 VIETNAM STAR JOINT STO	2210	54240		80 DRUMS, 390750 ALKYD RESIN	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
72	HMCU10	128957	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 550	32148	ANH PHONG ELECTRIC MECHANICAL	4310	8123		HOUSEBILL: DISCONNECTING SV	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
73	EMCU39	144773	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 550	32147	TAN MINH GIANG EQUIPMENT JSC	2210	3800		HOUSEBILL: SPRAY BOOTH	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
74	MAGU24	002377	GRAND I	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	EGLV 570	25029	0106090726 #VALENCIANO JSC #NO 14	2210	711		HOUSEBILL: FURNITUREMASTER	VIP GREEN	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021

75	SITTKHI	TLLU6	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	SITTKHP	17610016	NNR GLOBAL LOGISTICS VIETNAM C	40GP	4320.0	HOUSEBILL: DHC COSMETIC GO	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng HP KV 3	30/12/2021
76	SITTKHI	UETU5	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	SITTKHP	YOK/HPI	CONG TY TNHH DICH VU VA THUONG	40HC	9470.0	HOUSEBILL: ELECTRICAL DEVIC	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
77	SITTKHI	BMOU	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	SITTKHP	17610017	0107815936#BELIE JOINT STOCK COM	40GP	6012.0	HOUSEBILL: DHC HEALTH CARE	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
78	LA2134S	SITU27	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SI		0100634056#17 MECHANICAL ONE ME	20GP	26784.	52 PACKAGES_X000D_METAL TU	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
79	SITGSHI	TLLU2	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	SITGSHH	STSFE21	SAOMAI TRADING COMPANY LTD.LO	20GP	9252.0	HOUSEBILL: FABRICMASTERBILI	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
80	SITGTXI	TLLU3	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	SITGTXH		DUC ANH INDUSTRIAL ENGINEERING	20GP	19540.	11 ROLL(S)_X000D_RUBBER CON	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
81	SITGTXI	CHSU8	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	SITGTXH		MINH ANH TRADING IMPORT & EXPO	40HC	14200.	454 PACKAGE(S)_X000D_FABRIC	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
82	TGBU78	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SI	SZ-SES21	0102075678#PAROSY JSC#TO DAN PHO	40HC	8900	HOUSEBILL: MESH FABRICMAST	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
83	TEMU54	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SHP363B		1001037798#HOANG LEGENERAL BUS	20GP	26500	8 PACKAGES_X000D_WORKED A	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
84	SITU287	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SHP367A		HH COMPANY LIMITED 24 WARD, LO	20GP	27660	594 PIECES_X000D_WORKED AN	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
85	SEGU93	SITZ88	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SHP400R		HO 55 LIMITED COMPANY# NO 190,35	40HR	22470	2100 CARTONS_X000D_FROZEN S	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
86	TRHU57	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SHP413		0601184048# VI THINH TRADING COM	40HC	6020	384 PACKAGES_X000D_SHOES M	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
87	SITU910	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SHP573		CONG TY CO PHAN XNK Y NGUYEN D	40HC	8886	821 CARTON(S)_X000D_BABY DL	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
88	BMOU28	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLRI	30/12/2021	LA2134SHP712		TAX ID:0200756266 NAM THIEN CO.,LT	20GP	12748	379 PACKAGES_X000D_FABRIC H	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021

89	SEGU48	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	LA2134SHP7813		#0601184048 #VI THINH TRADING CON		40HC	6476	491 CARTONS_X000D_SHOES MA	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
90	TCKU64	SITZ99	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	LA2134SH	SMFCL21	AN THINH PHAT TAI LOC PRODUCTIO		40HC	8837	HOUSEBILL: BABY DIAPERMAST	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
91	PCIU123	SITZ63	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	SITGSHH	SHGS211	0200453494#HONG PHUC TRADING JO		20GP	18258	HOUSEBILL: AS PER BILLMASTEI	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
92	SITU282	SITZ63	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	SITGSHH	SHGS211	0200453494#HONG PHUC TRADING JO		20GP	18218	HOUSEBILL: AS PER BILLMASTEI	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
93	SEGU14	SITZ98	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	SITGSHHPH608565		TAX ID:0801147501# CONG TY TNHH N		20GP	24900	437 ROLL(S)_X000D_RAINCOAT N	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
94	SEGU66	SITZ86	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	SITGSHH	SMFCL21	0102692310#PHUONG VIET DEVELOPN		40HC	9116	HOUSEBILL: CAMERASWITCHDV	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
95	TRHU61	SITZ59	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	SITTKHP21220871		HSD INVESTMENT AND DEVELOPME		40HC	5684	1088 CARTON_X000D_DIAPER_X	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
96	CAAU63	SITZ59	SITC LIA	30/12/2021	Cục QLR	30/12/2021	SITTKHP21220872		TAM MINH EXPORT IMPORT COMPAN		40HC	21357	2472 CARTON_X000D_BABY FOR	Tân Cảng (1	Chi cục HQCK Cảng Đình Vũ	30/12/2021
1	IAAU17 53718				Cục QLRR	30/12/2021	111221A 17BA246 50		Công Ty TNHH SQI Việt Nam	3700695962	104446 752320		Máy nhào trộn sáp;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
2	IAAU27 10270				Cục QLRR	30/12/2021	111221A 17BA246 50		Công Ty TNHH SQI Việt Nam	0312799860	104445 521130		Máy nhào trộn sáp;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
3	CCLU4 703873				Cục QLRR	30/12/2021	101121O OLU2683 033930		Công Ty TNHH Sản Xuất Đồ Gỗ Xuất Khẩu	3700849387	104448 453540		Gỗ sồi trắng xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
4	CSNU4 014487				Cục QLRR	30/12/2021	101121O OLU2683 033930		Công Ty TNHH Sản Xuất Đồ Gỗ Xuất Khẩu	3700849387	104448 453540		Gỗ sồi trắng xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
5	OOCU4 801502				Cục QLRR	30/12/2021	101121O OLU2683 033930		Công Ty TNHH Sản Xuất Đồ Gỗ Xuất Khẩu	3700849387	104448 453540		Gỗ sồi trắng xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021

6	OOLU7936180				Cục QLRR	30/12/2021	101121OOLU2683033930		Công Ty TNHH Sản Xuất Đồ Gỗ Xuất Khẩu	3700849387	104448453540		Gỗ sồi trắng xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
7	TCKU4112360				Cục QLRR	30/12/2021	101121OOLU2683033930		Công Ty TNHH Sản Xuất Đồ Gỗ Xuất Khẩu	3700849387	104448453540		Gỗ sồi trắng xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
8	BMOU2558349				Cục QLRR	30/12/2021	031221AKL100430303		CôNG TY TNHH Dụ THUậN HưNG	3702261329	104448837950		Gỗ Thông dạng lóng tròn chưa xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
9	BMOU2578094				Cục QLRR	30/12/2021	031221AKL100430303		CôNG TY TNHH Dụ THUậN HưNG	3702261329	104448837950		Gỗ Thông dạng lóng tròn chưa xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
10	CAIU3316020				Cục QLRR	30/12/2021	031221AKL100430303		CôNG TY TNHH Dụ THUậN HưNG	3702261329	104448837950		Gỗ Thông dạng lóng tròn chưa xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
11	PCIU1043183				Cục QLRR	30/12/2021	031221AKL100430303		CôNG TY TNHH Dụ THUậN HưNG	3702261329	104448837950		Gỗ Thông dạng lóng tròn chưa xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
12	TGBU5524480				Cục QLRR	30/12/2021	181221CULVXGG2100102		Công Ty TNHH Hồng Vạn	3702339078	104449050900		Chân bàn bằng sắt bộ phận cố định; Khung liên kết của bàn bằng sắt bộ phận cố định;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
13	XYLU8060403				Cục QLRR	30/12/2021	181221CULVXGG2100102		Công Ty TNHH Hồng Vạn	3702339078	104449050900		Chân bàn bằng sắt bộ phận cố định; Khung liên kết của bàn bằng sắt bộ phận cố định;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
14	XYLU8075213				Cục QLRR	30/12/2021	181221CULVXGG2100102		Công Ty TNHH Hồng Vạn	3702339078	104449050900		Chân bàn bằng sắt bộ phận cố định; Khung liên kết của bàn bằng sắt bộ phận cố định;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
15	EITU0179712				Cục QLRR	30/12/2021	091221GOSUDAR0000353		Công ty TNHH Công nghiệp Brilliant	3700321780	104449242000		Nhựa alkyd trong DMHC,HLDMi	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
16	EITU0573433				Cục QLRR	30/12/2021	211221OOLU4115208520		Công ty TNHH Công nghiệp Brilliant	3700321780	104449242000		Nhựa alkyd trong DMHC,HLDMi	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
17	TEMU3689136				Cục QLRR	30/12/2021	211221OOLU4115208520		Công ty TNHH Công nghiệp Brilliant	3700321780	104449242000		Nhựa alkyd trong DMHC,HLDMi	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021

18	SEKU5824510				Cục QLRR	30/12/2021	211221KMTCMIP0772477-01		CôNG TY TNHH REPUBLIC BISCUIT CORPORATION VIệT NAM	3702110859	104448425320		Kẹo mềm sôcôla Chubby; Bánh bông lan với kẹo dẻo phủ sôcôla	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
19	TEMU8980566				Cục QLRR	30/12/2021	211221KMTCMIP0772477-01		CôNG TY TNHH REPUBLIC BISCUIT CORPORATION VIệT NAM	3702110859	104448425320		Kẹo mềm sôcôla Chubby; Bánh bông lan với kẹo dẻo phủ sôcôla	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
20	TXGU5040576				Cục QLRR	30/12/2021	211221KMTCMIP0772477-01		CôNG TY TNHH REPUBLIC BISCUIT CORPORATION VIệT NAM	3702110859	104448425320		Kẹo mềm sôcôla Chubby; Bánh bông lan với kẹo dẻo phủ sôcôla	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	30/12/2021
1	MRKU0523793	CN1001123	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	1KT345556		TAX ID : 0315968612 XNK TM MINH GIA, I CO., LTD 49/5 LUONG THE VINH, P., TAN THOI HOA, Q. TAN PHU, TP HO CH, I MINH, VIETNAM TEL: +84 982 050 8, 18,		42G1	12870	1430 CARTONS, MOTORCYCLE SPARE PARTS 2798 CARTONS RCB SPORT RIM 522 H.S CODE: 8714.92;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
2	MSKU6498806	CN1001115	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	1KT345556		TAX ID : 0315968612 XNK TM MINH GIA, I CO., LTD 49/5 LUONG THE VINH, P., TAN THOI HOA, Q. TAN PHU, TP HO CH, I MINH, VIETNAM TEL: +84 982 050 8, 18,		42G1	12312	1368 CARTONS, MOTORCYCLE SPARE PARTS 2798 CARTONS RCB SPORT RIM 522 H.S CODE: 8714.92;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
3	MRSU4956768	CN0911158	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	1KT345600		MULIN VIETNAM COMPANY LIMITED ADD:, LOTA5.7 ,D1 STREET , DONG AN 2 IN, DUSTRIAL ZONE, HOA PHU WARD, THU DA, U MOT CITY , BINH DUONG PROVINCE ., VAT NO.3702754934 TEL: 0908731869 F,		45G1	22798	72 PACKAGES, MATERIALS HS : 853229, 392690, 731815 CABLE , HS : 854442;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

4	PONU813 4146	CN8988 106	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	1KT345609		HONEST MOTOR VIET NAM COMPANY LIMIT, ED LOT CN1, STREET NO3, SONG THAN 3, INDUSTRIAL ZONE, PHU TAN WARD, THU, DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE,, VIET NAM. TEL: 0084 -352146963 CAN,		45G1	24483	43 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *HTHIEN29@GMAIL.COM VAT NO.:3702773817; PACKAGES, *ONESTMOTOR.COM.CN; PACKAGES, *HTHIEN29@GMAIL.COM VAT NO.:3702773817; PACKAGES, STATOR SUBASSEMBLY HS CODE: 850300 STATOR CORE HS CODE: 850300 ROTOR SUBASSEMBLY HS CODE: 850300 HOUSING HS CODE: 850300 FRONT END COVER HS CODE: 850300 REAR END COVER HS CODE: 850300;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
5	SUDU851 8130	NG2451 678	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	214110237		YK VINA CO.,LTD STREET 7, GIAN D, IEN INDUSTRIAL ZONE AN VIEN WA, RD TRANG BOM DISTRICT , DONG NA, I PROVINCE, VIETNAM LAM NGOC,		45G1	28020	560 BAGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, 1X40FT CONTAINER STC 560 BAGS OF NIGERIA ORIGIN SESAME SEEDS PACKED IN NE W PP BAGS OF ABOUT 50KGS EACH GROSS WEIGHT: 28,020.000KGSNET WEIGHT: 28,000.000KGS NXP: XG20200005723856;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
6	MSKU447 9725	NG2220 629	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	214333996		DONG PHONG TRANSPORT AND TRADING CO, MPANY LIMITED 129 HOANG NGOC PHAC, H STR, KENH DUONG WARD, LE CHAN DIS, TRICT, HAI PHONG CITY, VIETNAM. TA, X CODE: 0201295057,		22G1	25000	23 PIECES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PIECES, FREIGHT COLLECT; PIECES, 1 X 20FT CONTAINER 23 PIECES DOUSSIE SQUARE LOGS (AFZELIA AFRICANA)NXP: XG20210007048027 APPLICABLE FREE TIME: 4 DAYS DETENTION & 10 DAYS DEMURRAGE AT (PORT OF DISCHARGE / PLACE OF DELIVERY) HS CODE: 4403;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
7	MRKU888 9290	JP37350 34	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	214416343		MARUEI VIETNAM PRECISION CO,.LTD NO, .9 DOC LAP AVENUE, VIETNAM-SINGAPOR, E INDUSTRIAL PARK, THUAN AN CITY, B, INH DUONG PROVINCE, ##,	9-	22G1	13790	14 PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, AUTO PARTS(SUB MATERIAL FOR ISCV) INVOICE NO.GR-66925 HS CODE:732619 TAX ID:3700387887 (TEL)84-274-3782-133 (FAX)84-274-3782-134 ## VIETNAM ATTN: MS. KIEU/ MS. HIEN FREIGHT AS ARRANGED;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

8	SUDU7369324	JP3738204	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	214416343		MARUEI VIETNAM PRECISION CO,.LTD NO, .9 DOC LAP AVENUE, VIETNAM-SINGAPOR, E INDUSTRIAL PARK, THUAN AN CITY, B, INH DUONG PROVINCE, ##,	9-	22G1	12486	13 PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, AUTO PARTS(SUB MATERIAL FOR ISCV) INVOICE NO.GR-66925 HS CODE:732619 TAX ID:3700387887 (TEL)84-274-3782-133 (FAX)84-274-3782-134 ## VIETNAM ATTN: MS. KIEU/ MS. HIEN FREIGHT AS ARRANGED;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
9	FESU2065220	CN8632546	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215050434		ETEK TRADE AND SERVICE JOINT STOCK, COMPANY 3RD FLOOR,72/24 PHAN DANG L, UU ST, WARD 5, PHU NHUAN DIST, HCMC, , VIETNAM,		22G1	10307	53 PACKAGES, DIESEL ENGINE FOR USING IN AGRICULTURAL COMBINE HARVESTER MACHINES AND CUTTING GRASS MACHINES THE QUALITY OF ENGINE: BRAND NEW 100%, SPARE PARTS ARE DISASSEMBLED. HS CODE: 8408.90 TEL: (84-8) 3995 3888 TAX CODE: 0314625203 TEL: (84-8) 3995 3888 TAX CODE: 0314625203;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
10	MRSU5784766	CN0998418	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215162518	SHLSHA21120734	3702516552#HUY LAN CO.,LTD#ADDRESS: NO.215, MAP SHEET DC9.3, DT 743 ROAD, BINH DUC TOWN, BINH HOA WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM#CONTACT: NGUYEN HUU DU#HP:0935664433#EMAI L: DUSOULGEAR@GMAIL.C OM	3702516552	45G1	13277	HOUSEBILL: KNITTED FABRICMASTERBILL: 548 ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, *5 9131011877762893X6; ROLLS, *CGLVN.COM; ROLLS, KNITTED FABRIC HS CODE:6004/6006;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
11	MRKU3285723	CN8924671	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215162518	SHLSHA21120734	3702516552#HUY LAN CO.,LTD#ADDRESS: NO.215, MAP SHEET DC9.3, DT 743 ROAD, BINH DUC TOWN, BINH HOA WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM#CONTACT: NGUYEN HUU DU#HP:0935664433#EMAI L: DUSOULGEAR@GMAIL.C OM	3702516552	45G1	18733	HOUSEBILL: KNITTED FABRICMASTERBILL: 773 ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, *5 9131011877762893X6; ROLLS, *CGLVN.COM; ROLLS, KNITTED FABRIC HS CODE:6004/6006;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
12	MRSU5788210	CN0998374	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215162518	SHLSHA21120734	3702516552#HUY LAN CO.,LTD#ADDRESS: NO.215, MAP SHEET DC9.3, DT 743 ROAD, BINH DUC TOWN, BINH HOA WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM#CONTACT: NGUYEN HUU DU#HP:0935664433#EMAI L: DUSOULGEAR@GMAIL.C OM	3702516552	45G1	19494	HOUSEBILL: KNITTED FABRICMASTERBILL: 809 ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, *5 9131011877762893X6; ROLLS, *CGLVN.COM; ROLLS, KNITTED FABRIC HS CODE:6004/6006;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

13	CLHU3771493	CN9454861	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215163385	AOTU2112000715	1101668973#CONG TY TNHH MOT THANH VIEN YS VINA #DUC NGAI 1,DUC LAP THUONG, DUC HOA, LONG AN,VIETNAM	1101668973	22G1	18500	HOUSEBILL: POLYESTER FABRICMASTERBILL: 882 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, POLYESTER FABRIC TENT MATERIAL HS CODE: 5407 9607;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
14	MRSU0103664	CN0194848	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215163420		TRADE REGISTER NUMBER+0314039720 #C, HAN UY TRADING COMPANY LIMITED #ADD, :143,NGUYEN CUU DAM,P, TAN SON NHI, ,TAN PHU DISTICT,HCM CITY,VIETNAM #, CELLPHONE:09-48165816 #MAIL:STEVE.T,	0314039720	22G1	23524	665 ROLLS, FABRICS COATED WITH POLYURETHAN HS:59031090;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
15	MRSU5783862	CN1000940	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215163630		VAT :0309345377#TAD LOGISTICS CO.,L, TD # 38 CACH MANG, TAN THANH WARD,, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY, V, IETNAM.,		45G1	23130	1316 CARTONS, CARTONS, SHELF HS:940310 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY THEIR OWN COST / ARRANGEMENT, FINAL DESTINATION PHNOMPENH, CAMBODIA YIWU, 322000,ZHEJIANG,CHINA TEL:0579-89927606 FAX:0579-85256158 CHAMKAMORN PHNOM PENH CAMBODIA #TELL:023216095#FAX:023216095 TE; CARTONS, L: 84 028 38124098/ 38124096 PTC:HUY NH DUC # EMAIL: IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
16	SUDU7444310	CN0916823	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215163787		HAI MINH KHANG ONE MEMBER COMPANY L, IMITED. 29/7 DONG NHI VILLAGE,LAI T, HIEU WARD,THUAN AN,BINH DUONG PROVI, NCE TEL:0274 3762241,		22G1	4579	228 PACKAGES, , HS CODE6006 KNITTED FABRIC HS CODE6117 KNITTED YOKO REPRESENTED BY MS. PHAM THI NGA - DIRECTOR TAX CODE: 3701841912 EMAIL:GEORGE.THAI@HMK.COM.VN; THU.BUI@HMK.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
17	MVIU0024944	CN8988450	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215163812		TM XNK GIA BAO CO.,LTD 11/50 DO THU, A LUONG, PHUONG TAN QUY, QUAN TAN P, HU, TPHCM TAX:0315961374 EMAIL:TTNH, IEN26@GMAIL.COM,		45G1	22995	773 BALES, WOVEN FUSIBLE INTERLINING #HS CODE:5903.90 # 532BALES # 14629KGS 100% COTTON WOVEN INTERLINING #HS CODE:5903.90 #241BALES # 8366KGS TEL:86-572-6603255, FAX:86-572-6603255 TEL:+84 932139807;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

18	MRKU5399751	CN0962393	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215163813	HTHC21123137	LAC LONG CO LTD LOT Q4-Q5A 8TH STR IP LONG HAU MO RONG LONG HAU CAN GIUOC LONG AN VN 85000		45G1	20330	HOUSEBILL: ACCESSORIES CHAIR1247 PKGS = 1490CTNSMASTERBILL: 1247 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, ACCESSORIES CHAIR HS:94019040 1247 PKGS = 1490CTNS CHINA. TEL:0574-87815160 FAX:0574-87815169 TEL: +84 28 37402677 TAXID : 0314204565. TRACY@BJHGLOBAL.COM TEL: +84 28 37402677 TAX ID : 0314204565. TRACY@BJHGLOBAL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
19	PONU2075468	CN0994692	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215163876	SHGS21110770	3700959421 #TRIEU PHU LOC TRADING SERVICE CONSTRUCTION PRODUCTION COMPANY LIMITED #NO. 46, ONG DONG QUARTER - TAN HIEP WARD - TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VN	3700959421	22G1	6497	HOUSEBILL: UPHOLSTERY FABRICMASTERBILL: 249 ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, *101668065-002 PHONE: +84 28 3945 3320 FAX: +84 28 3943 5321; ROLLS, *101668065-002 PHONE: +84 28 3945 3320 FAX: +84 28 3943 5321; ROLLS, UPHOLSTERY FABRIC HS CODE:5801;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
20	TCKU2123160	CN0913085	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215164096		GOLD CUP CO., LTD ADDRESS: D93-293, ALLEY, TAM TRINH STREET, HOANG VAN, THU PRECINCT, HOANG MAI DISTRICT, H, ANOI, VIETNAM TAX ID : 0101787827,		22G1	10550	12 PALLETS, FIBER REINFORCED PLASTIC(FRP) H.S CODE: 701990 EMAIL: TIEN.MATERIALS@GMAIL.COM TEL : +84-913368282/+84.4.66810955 FAX : +84.4.36340775 EMAIL: TIEN.MATERIALS@GMAIL.COM TEL : +84-913368282/+84.4.66810955 FAX : +84.4.36340775;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

21	MRKU6850474	CN0891941	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215164195	SMFCL21120781	0305547541#CONG TY TNHH THUONG MAI DICH VU VAI NHAM HO PHAT #1164A NGUYEN VAN QUA ST., TAN THOI HIEP WARD, DIST.12, HCMC., VIETNAM	0305547541	22G1	5805	HOUSEBILL: STEEL WOOL#430CTNSMASTERBILL: 430 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, STEEL WOOL HS CODE: 7323.10 SHENZHEN CITY,CHINA TEL:0755-82336126 BINH THANH DIST., HCM CITY, VIETNAM# TEL: 028.6650 0130 - #FAX: 028. 3636 5094# EMAIL: JULYTRAN@UNIVERSELOG.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
22	MRSU6043243	CN1021097	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215174955		MY INTERNATIONAL LOGISTICS COMPANY, LIMITED DINH LE BUILDING, 01 DINH L, E,WARD 12,DIST 4, HO CHI MINH, VIET, NAM TEL: 0336677829---,		45G1	17153	820 PACKAGES, KNITTED FABRIC H.S CODE:6006 GARMENT ACCESSORIES H.S CODE:3926 MACHINERIES AND EQUIPMENT H.S CODE:8501 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CAT LAI PORT,VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & CNEE WILL INCHARGE ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA ON CONSIGNEE`S OWN RISK, ARRANGEMENT AND ACCOUNTS. FINAL DESTINATI; PACKAGES, ON : PHNOMPENH , CAMBODIA -DISTRICT .XIAMEN --(855)99 333 137 EMAIL:OPERATION3.PNH@MYLOG-SH.COM VAT:K005-103013059 ---EMAIL: YUMI.VN@MYLOG-SH.COM , SERVICE.VN@MYLOG-SH.COM TAX CODE: 0315829633;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
23	MRKU8250247	CN1024492	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215175604		CHINH MINH PHUOC CO., LTD LOT E20 R, OAD NO. 1, HAI SON INDUSTRIAL PARK, (GD 1 + 2), DUC HOA TERM COMMUNE, D, UC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE,V, IETNAM,		22G1	18800	19 PACKAGES, GRANITE PRODUCTS HS CODE:680293 MARBLE PRODUCTS HS CODE:680291 -CHINA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
24	MAGU2335538	CN0355299	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215175778		TP LAND COMPANY LIMITED ADD: LOT C1, -3-1 DAI DANG INDUSTRIAL ZONE , N1, STREET , PHU TAN , THU DAU MOT , BI, NH DUONG PROVINCE , VIETNAM--,		22G1	22000	8 PACKAGES, MARBLE SLABS HS CODE 680291 --TEL: +84909909215 EMAIL:ANNNX@HCM-INTERLINK.COM.VN VAT NO:3702750760;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

25	TXGU5260586	CN1021767	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215234231		0315220016 #HONG PHAT TRADING BUSIN, ESS CO.,LTD #ADD:14 FL,BUILDING HM, TOWN,412 NGUYEN THI MINH KHAI ST,5, WARD, 3 DIST,HCMVN #TEL:0903183509, --,	0315220016	45G1	27000	648 PACKAGES, TEXTILE FABRIC PVC HS CODE: 590310 -O/B JINJIANG HENGYU IMPORT AND EXPORT TRADING CO.,LTD ROOM 302 BUILDING 2 NO.327 LONGXIANG NORTH ROAD NANXUN VILLAGE LONGHU TOWN JINJIANG QUANZHOU CITY FUJIANPROVINCE CHINA. -- #EMAIL:HONGPHATXNK168@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
26	CAAU6627471	KR5372388	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215251122	SEL0306520	0315442273#SIZE VINA CO., LTD# 7TH FLOOR, S123 OFFICE BUILDING, SAIGON PEARL 92 NGUYEN HUU CANH, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0315442273	45G1	2400	HOUSEBILL: PAIRS FOOTWEARHS CODE: 9402MASTERBILL: 399 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, 4,759 PAIRS FOOTWEAR INVOICE NO. FOOTS121621;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
27	HASU4341320	CN0351702	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215253199		0309345377# TAD LOGISTICS CO.,LTD #, 38 CACH MANG,TAN THANH WARD, TAN P, HU DISTRICT, HOCHIMINH CITY,VIETNAM, .---,		45G1	23752	40 PALLETS, TOP ENDS OF ALUMINUM CANS 200 R/P PRINTED 1 SIDE #40PALLETS#8321840PIECES #HS CODE 830990 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGENEE BY THEIR OWN COST ARRANGEMENT,FINAL DESTINATION PHNOMPENH,CAMBODIA -FAX:+86-594-3683 709 --PHNOM PENH CAMBODIA #TELL/FAX:023216095 --- TEL: 84 028 3812; PALLETS, 4098/38124096 PTC:HUY NH DUC #EMAIL: IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
28	TLLU2188505	CN0354614	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215283237	XMVNSGN21120005	1101817488#SAMDUK VIETNAM CO., LTD#LOT F2, ROAD 7, HOA BINH IP, NHI THANH COMMUNE, THU THUA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM. #TEL: 07043221237 #EMAIL: BINHNHQ@GMAIL.COM	1101817488	22G1	8338	HOUSEBILL: SHOES MATERIALMASTERBILL: 352 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHOES MATERIAL HS CODE:5903 6005 -- DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: +84-8-3948 0177-181 FAX: 84-8-39480182~83 EMAIL: IMPORT@BJSGN.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
29	TRHU4595225	CN1024699	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215285456		YU QING ENTERPRISE CO.,LTD LO F2(KH, U B3),DUONG D9, KCN RACH BAP,X.AN T, AY, TX BEN CAT,T.BINH DUONG,VIET NA, M TAX ID;3702326752--,		45G1	18291	910 BAGS, SILICA SD-180P HS:281122 -- TEL:0084-274-3582138-39 EMALL:BG@YUQINGVN.COM YUFENG_COM@VNN.VN XS@YUFENGVN.COM ATTN:DO THI NGAN CELL PHONE:084-0397940248;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

30	MRSU6031406	CN1024046	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215285456		YU QING ENTERPRISE CO.,LTD LO F2(KH, U B3),DUONG D9, KCN RACH BAP,X.AN T, AY, TX BEN CAT,T.BINH DUONG,VIET NA, M TAX ID;3702326752--,		45G1	18291	910 BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, PRECIPITATED SILICA SD-180P HS:281122 --TEL:0084-274-3582138-39 EMALL:BG@YUQINGVN.COM YUFENG_COM@VNN.VN XS@YUFENGVN.COM ATTN:DO THI NGAN CELL PHONE:084-0397940248;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
31	TCKU7718583	CN1024698	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215285456		YU QING ENTERPRISE CO.,LTD LO F2(KH, U B3),DUONG D9, KCN RACH BAP,X.AN T, AY, TX BEN CAT,T.BINH DUONG,VIET NA, M TAX ID;3702326752--,		45G1	18291	910 BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, PRECIPITATED SILICA SD-180P HS:281122 --TEL:0084-274-3582138-39 EMALL:BG@YUQINGVN.COM YUFENG_COM@VNN.VN XS@YUFENGVN.COM ATTN:DO THI NGAN CELL PHONE:084-0397940248;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
32	MRSU5918818	CN8608378	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215289350	SSLSHA202112200078	TAX ID:3702767041# THANH NGHIA WOOD CO.,LTD# LOT B18.2,KSB INDUSTRIAL ZONE-SECTION A,DAT CUOC COMMUNE,BAC TAN UYEN DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM	3702767041	45G1	22100	HOUSEBILL: 100%POLYESTER FABRIC # HS:5801 # 925 PACKAGESMASTERBILL: 925 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *440; PACKAGES, 100%POLYESTER FABRIC HS:58013710;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
33	BEAU6403361	SJJB203961	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	JJCHASGQNC1Z001		CONG TY TNHH MTV SX-TM-DV-XNK NHUAV IET NHAT TAX CODE:1101720334AP5 XA DUC HOA DONG,HUYEN DUC HOA, LONG AN , VIETNAMTEL:+84909579228 MR.HUY,NG UYEN HUUMAIL:GIAOHUU812002@YAHOO.CO M		CONTAINER 40	10250	USED NETHS CODE:56081140`HC X 1 CNTR"FREIGHT PREPAID AS ARRANGED"	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
34	UETU5596980	SJJC360747	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	JJCNGSGKNC1Y069		TLP TAN PHU COMPANY LIMITEDLOT 10, STREET 1, HOANG GIA INDUSTRIAL CLUS TER, MOI 2 HAMLET,MY HANH NAM COMMU NE, DUC HOADISTRICT, LONG AN PROVIN CE, VIETNAMTEL:0272 377 5038 TAX:03 14128699EMAIL:CSMINHP HUNG@GMAIL.COM		CONTAINER 40	25000	RECYCLED PLASTIC LLDPE PELLETSHS CODE : 3901.40001 CONTAINER(40`)"SURR ENDERED B/L"	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

35	TRHU8087937	SJJC492741	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	JJCSHSGS10076	MJSHA21120339	3600974465#DK VINA CO., LTD #LOT C.II.I-7, STREET 5, LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, TAM AN COMMUNE, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM TEL : 84-2513 514 337~9	3600974465	CONTAINER 40	13963	HOUSEBILL: NONWOVEN FABRICMASTERBILL: NONWOVEN FABRICDKJS-2208HS.CODE: 5602	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
36	TCLU6937666	SJJC500373	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	JJCSHSGS10079	YFSE21120261	3702451859#T.O.P OUTDOOR VINA CO.,LTD #LOT A-6A2-CN, BAU BANG INDUSTRIAL PARK, LAI UYEN TOWN, BAU BANG DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM.	3702451859	CONTAINER 20	18487	HOUSEBILL: FABRICS#566 ROLLSMASTERBILL: FABRICSHS CODE: 590390	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
37	TWCU2088862	SJJC353810	HANSA SIEGBURG	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	JJCUBSGSNC1Y065		SOJITZ VIETNAM CO.,LTD. L.30 FLOOR, VIETCOMBANK TOWER5 ME LINH SQUARE, BEN NGHE WARD,DISTRICT 1, HCMC CIT Y, VIETNAMATTN:MS.LE QUYNH TRANGTEL :84-28-3931-8100(EXT.258) **		CONTAINER 20	16256	POLYPROPYLENE WINTEC PP WFX6 HS CODE:390210 16 MTS FREIGHT PREPAID NET WEIGHT: 16,000.00 KGS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
38	CAAU5748313	EMCNXS7550	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV091130791681		THANH PHU PLASTIC PACKAGING JOINT S, TOCK COMPANY BLOCK C3/1-8 25-27 VL3, STREET VINH LOC 2 INDUSTRIAL ZONE, LONG HIEP COMMUNE, BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE VIETNAM,		4510	25344	990 BAGS, 390210 1X40 -RB707CF POLYPROPYLENEQUANTITY 24.750 MTFREIGHT PREPAID ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

39	EITU0338666	EMCJQW2221	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV091130817728	EGLV091130817728	#0305878222 #VIPT CO.,LTD #C2/10A T, AN THOI 3, W. TAN HIEP, DIST HOC MO, N,HCMC, VIET NAM *** TEL 848-38124, 751 FAX 848-38124761 EMAIL VIPT, .MAIL22@GMAIL.COM,		2210	47647	HOUSEBILL: OKI BRAND SHORTENING (SMP 44-46 DEG C) 20KG NET CARTON."CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT-VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & ALL OCCUR CHARGES & RISK OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH, CAMBODIA. FINAL DESTINATION : PHNOM PENH, CAMBODIA"MASTERBILL: 1152 CARTONS, 151790 OKI BRAND SHORTENING (SMP 44-46 DEG C)20 KG NET CARTON*PHNOM PENH,CAMBODIA#TEL 855 12852585E-MAIL CTS@ONLINE.COM.KH#0305878222 #VIPT CO.,LTD#C2/10A TAN THOI 3, W.TAN HIEP, DISTHOC MON,HCMC, VIET NAM***TEL 848-38124751FAX 848-38124761EMAIL VIPT.MAIL22@GMAIL.COM*CARRIAGE FROM HO CHI MINHCITY TO PHNOM PENH,CAMBODIAFINAL DESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA***CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITYPORT-VIETNAM TO PHNOM PENHCAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE"WILL BE INCHARGE OF ON**** ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

40	EISU2146627	EMCJQW2281	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV091130817728	EGLV091130817728	#0305878222 #VIPT CO.,LTD #C2/10A T, AN THOI 3, W. TAN HIEP, DIST HOC MO, N,HCMC, VIET NAM *** TEL 848-38124, 751 FAX 848-38124761 EMAIL VIPT, .MAIL22@GMAIL.COM,		2210	47647	HOUSEBILL: OKI BRAND SHORTENING (SMP 44-46 DEG C) 20KG NET CARTON."CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT-VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & ALL OCCUR CHARGES & RISK OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH, CAMBODIA. FINAL DESTINATION : PHNOM PENH, CAMBODIA"MASTERBILL: 1152 CARTONS, 151790 OKI BRAND SHORTENING (SMP 44-46 DEG C)20 KG NET CARTON*PHNOM PENH,CAMBODIA#TEL 855 12852585E-MAIL CTS@ONLINE.COM.KH#0305878222 #VIPT CO.,LTD#C2/10A TAN THOI 3, W.TAN HIEP, DISTHOC MON,HCMC, VIET NAM***TEL 848-38124751FAX 848-38124761EMAIL VIPT.MAIL22@GMAIL.COM*CARRIAGE FROM HO CHI MINHCITY TO PHNOM PENH,CAMBODIAFINAL DESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA***CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITYPORT-VIETNAM TO PHNOM PENHCAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE"WILL BE INCHARGE OF ON**** ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
41	EISU2135685	EMCFRH2861	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV120100043527		SAITEX INTERNATIONAL DONG NAI (VN), CO., LTD. LOT 225,ROAD 2, AMATA IND, USTRIAL PARK, LONG BINH WARD, BIEN, HOA, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM,		2210	4360	75 ROLLS, 521142 TOTAL QUANTITY 10000 YARDS 75 ROLLS70% BCI COTTON, 28% COOLAX ALL SEASON,2% ELASTANE DENIM FABRICWT. 10.00 OZ, 3/1 RHT,WIDTH 52/53 INCHES,REF AMX-50607-C-FFH.S CODE 5211.4200AS PER BENEFICIARY S SALES CONTRACT /PROFORMA INVOICE NO. AMD/SC/42421DATED 05-OCT-2021FORM "E" NO. AHB-2021-0000136519DATED 22-OCT-21INVOICE NO. AM5/EXP/24456/2021DATED 22-OCT-21TOTAL QTY. YARDS 10,000 ROLLS - 75 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

42	TGBU4546741	EMCD WM9919	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 130100056731	W/CMBH MC211000398	3600886321#ANSELL VINA CO.,LTD# STREET 07, LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM.# TEL: +842513 514 346 FAX: +842513 514 349	3600886321	4510	57132	HOUSEBILL: INDUSTRIAL WORK GLOVESMASTERBILL: 528 CARTONS, 540231 04X40 HC CONTAINERS2875 TOTAL CARTONSCONTAINER NO EITU9288247794 TOTAL CARTONS - 15,938.59 KGS OFNYLON YARNNET WT.15938.59KGSH.S. CODE 5402.31.00CONTAINER NO BEAU5810038782 CARTONS - 15,901.48KGS OF NYLON YARNNET WT. 15901.48KGSH.S. CODE 5402.31.00CONTAINER NO TLLU4874232771 CARTONS -15,831.81 KGS OF NYLONYARNNET WT.15,831.81 KGSH.S. CODE 5402.31.00CONTAINER NO TGBU4546741528 CARTONS -1,231.53 YARN VHF260/1000 GRAY TAY (11-731)103,000 PRS OF INDUSTRIAL WORK GLOVESNET WT.3,199.49 KGSH.S. CODE 5402.39.00/6116.93.00*FAX (84-8)3948 6887TAX CODE 0301909173IMPORT LICENSE NUMBER 0301909173BANK DEPOSIT NUMBER0371 37375 2929 (USD) ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
43	EMCU6061952	633341	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 540100213139		SPECIALTY ALUMINAS VIETNAM CO., LTD, 07TH FLOOR, MASTER BUILDING, 155 H, AI BA TRUNG STREET, WARD 6, DISTRIC, T 3, HCMC, VIET NAM TEL 84 9025736, 48,		2210	20480	800 BAGS, 281820 CALCINED ALUMINA ARZ 15DETAILS AS FOLLOW800 BAGS ON 20 PALLETSHS CODE 28182000 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
44	EITU1441236	6257233	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 550100145858	IT92100904/1	BNB CO. LTD B8 GROUP 11B, LANGHA WARD, DONGDA DIST. HANOI, VIETNAM		4510	12441	HOUSEBILL: PERSONAL CARE PRODUCTSMASTERBILL: 22 PALLETS, 340130 22 PALLET PERSONAL CARE PRODUCTSSHIPPED ON BOARD* OPS1@EDRAGONSHIPPING.COM.VNF (84-28) 36365341M (84) 328.361.150 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
45	FCIU9324891	OL377282	LEO PERDANA	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 590100029261		EMIVEST FEEDMILL (TG) VIET NAM LIMI, TED LIABILITY COMPANY LOT II-5,II-6, AND II-7,PART C OF THE EXPANSION,S, A DEC INDUSTRIAL PARK,TAN KHANH DON, G COMMUNE,SA DEC CITY,DONG THAP PRO,		4510	25760	31 BAGS, CHICKEN PROTEIN POWDER (POULTRY MEAL)CONTRACT NUMBER AR210922PMTOTAL BAGS 31 BAGSTOTAL NET = 25.690.000 MTSTOTAL GROSS = 25.760.000 MTS21 DAYS FREE DETENTION & DEMUURAGE TIMEALLOWED AT POD ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

46	FTAU1314789	JKTA168148	EVER CROWN	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	COAU7236093600	360-150534	0310524074#ASIA WORLD CORPORATION#18 AN DUONG VUONG STREET, WARD 9, DIST. 5, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0310524074	CONTAINER 20	14615	HOUSEBILL: STONE TILESMASTERBILL: TOTAL:12 CRATES_X000D_ 1 X 20`_X000D_ 12 CRATES OF STONE TILES_X000D_ NET WEIGHT: 13,594.56 KGS_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
47	DFSU2805013	EMCKHN0081	EVER CROWN	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV081100480159		TRUONG THANH LOGISTICS CO. LTD. NO., 16, 41 LANE, KHUONG DINH STR., THUO, NG DINH WARD, THANH XUAN DIST., HAN, OI, VIETNAM *),		2210	10044	262 BAGS, 050800 262 BAGS OFSEASHELL (CYMBIOLLA NOBILIS SHELL)HS 0508.00.20NW 9,782.00 KGS*)TEL 84 243 785 8612 - EXT 108FAX 84 243 568 3042TAX CODE 0105937262 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
48	EISU8300175	EMCKJP6991	EVER CROWN	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV081100488451	TAGU12217674	0311755846# MEKONGZON CO., LTD# 119/114A NGUYEN THI TAN STREET, DISTRICT 8,HO CHI MINH CITY, VIETNAM# C/O : TAN CANG - CAI MEP JOINT STOCK COMPANY (TCCT) BONDED WAREHOUSE, PHU MY TOWN, BA RIA - VUNG TAU PROVINCE VIETNAM	0311755846	4510	35088	HOUSEBILL: CIGARETTES# GOODS FOR PUTTING INTO BONDED WAREHOUSE OF TANCANG - CAI MEP JOINT STOCK COMPANY (TCCT).MASTERBILL: 816 CASES, 240220 2 X 40HC CONTAINERS1,632 CASES OF CIGARETTESHS CODE 2402.20.90NET WEIGHT 33,456.00 KGS* TAX ID 0304241504 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
49	EGHU9799375	EMCKJP7411	EVER CROWN	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV081100488451	TAGU12217675	0311755846# MEKONGZON CO., LTD# 119/114A NGUYEN THI TAN STREET, DISTRICT 8,HO CHI MINH CITY, VIETNAM# C/O : TAN CANG - CAI MEP JOINT STOCK COMPANY (TCCT) BONDED WAREHOUSE, PHU MY TOWN, BA RIA - VUNG TAU PROVINCE VIETNAM	0311755846	4510	35088	HOUSEBILL: CIGARETTES# GOODS FOR PUTTING INTO BONDED WAREHOUSE OF TANCANG - CAI MEP JOINT STOCK COMPANY (TCCT).MASTERBILL: 816 CASES, 240220 2 X 40HC CONTAINERS1,632 CASES OF CIGARETTESHS CODE 2402.20.90NET WEIGHT 33,456.00 KGS* TAX ID 0304241504 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

1	BEAU2188928	NS2125930	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLBKHCC2102047		0305622894# CONG TY TNHH MTV MUOI TAN THANH 127/15 HOANG DIEU 2 STREET, LINH TRUNG WARD, THU DUC DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL : (+84) 822-456-801, FAX : (+84) 837547355 **	SAME AS CONSIGNEE,	Container 20	26104	520 BAGS, SHIPPERS LOAD COUNT SAID TO BE PURE DRIED REFINED SALT 78 MTS (INDUSTRIAL SALT) PACKED IN 50 KGS PP/PE LAMINATED BAG HS CODE 2501.00.99 N.W.78,000.00 KGS. G.W.78,312.00 KGS. UNDRIED REFINED SALT 52 MTS (NACL 97.50 PERCENT) PACKED IN 50 KGS PP/PE BAG HS CODE 2501.00.10 N.W.52,000.00 KGS. G.W.52,208.00 KGS. SALES CONTRACT NO. KC/055/2021KC/084/2021 CIF CAT LAI PORT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM INVOICE NO. 766/2021 TOTAL N.W. 130,000.00 KGS. FREE TIME 14 DAYS DEMURRAGE AND FREE TIME 14 DAYS DETENTION AT DESTINATION HO CHI MINH CITY, VIETNAM CONTACT PERSON MR. THUONG LE EMAIL XNK@MUOITANTHANH.COM;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
2	NSSU0075396	NS1552722	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLBKHCC2102056		0300401524# M&S VTEC SHIPPING LTD 63 XUAN HONG ST, WARD 12, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIET NAM TEL : 84 28 3948 1888 FAX : 84 28 3948 3338 EMAIL: MSVTEC@MSVTEC.COM.VN	SAME AS CONSIGNEE,	Container 20	19295	10 PALLETS, WET BLUE CATTLE HIDES HS CODE 4104.19 (CAT LAI), VIETNAM;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
3	NSSU0156543	NS2209895	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLLCHCC2102733		0314711565# GC MARKETING SOLUTIONS VIETNAM COMPANY LIMITED ADDRESS: SUITE 5.02, 5.03 AND 5.04, FLOOR 5, DEUTSCHES HAUS HO CHI MINH-STADT ***	0314711565# GC MARKETING SOLUTIONS VIETNAM COMPANY LIMITED ADDRESS: SUITE 5.02, 5.03 AND 5.04, FLOOR 5, DEUTSCHES HAUS HO CHI MINH-STADT ***	Container 20	18072	720 BAGS, SHIPPERS LOAD COUNT SAID TO BE (1 X 20 FCL) 18.000 MT (720 BAG(S)) LLDPE INNOPLUS LL8420A HS CODE NO. 3901.10.92 SHIPPED ON BOARD DATE 28/12/2021 BY KMTC NAGOYA V.2115N AT LAEM CHABANG, THAILAND HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID NO. 0105548082506 TEL 66(0) 2140-4488 FAX 66(0) 2140-4336 CONTACT MR. SANCHAI NO. 33 LE DUAN BOULEVARD, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL 84-2838 233 611 TAX 0314711565 EMAIL ARISARA.B@PTTGCGROUP.COM;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
4	NSSU7036684	NS1552710	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLBKHCC2102040		3603620390# KMC INDUSTRIES (VIET NAM) CO., LTD. AMATA MODERN IND. PARK, LONG BINH WARD, BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM TEL : 0251-393-6531 **	SAME AS CONSIGNEE,	CONTAINER 40	8215	2340 PIECES, MOTORCYCLE TIRE AS PER INVOICE NO. E210004146-E210004147 H.S.CODE 40114000 FREE TIME 14 DAYS DEMURRAGE AND FREE TIME 14 DAYS DETENTION AT DESTINATION TEL (66)02-7096580 FAX (66)02-3240483 TAX ID 0107545000152 EMAIL ADDRESS KMCVNXNK@KMCCHAIN-VN.COM;	càng cát lái	KV1	30/12/2021

5	NSSU7069097	NS1552776	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLBKHCC2102065	BKKHCM10072021	CONG TY TNHH THUONG MAI XE NANG KATO 6/8D DUONG RONG BANG AP THOI TAY 1 XA TAN HIEP HUYEN HOC MON TP , HOCHIMINH CITY , VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE,	CONTAINER 40	22000	194 PACKAGES, USED FORKLIFT (COMPLETE SET) , INDUSTRIAL SOLID TYRE , FORKLIFT SPARE PARTS H.S. CODE 84279000,40129014,84212990 FREE TIME 14 DAYS DEMURRAGE AND FREE TIME 14 DAYS DETENTION AT DESTINATION (CATLAI) ,VIETNAM TAX ID 0105550080124 FAX84-24-32123923 CTC DINH;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
6	PCLU2160384	PCL475176	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	PCLUBKK00142063	SPFCAT211200005	0312437821#WHITE OCEAN VET VIETNAM CO.,LTD.# 30 STREET NO.11 - HIM LAM 6A RESIDENTIAL AREA - HAMLET 4 BINH HUNG COMMUNE - BINH CHANH DISTRICT - HCMC, VIETNAM TEL : 84-8-54316174 E-MAIL : WHITEOCEANVET_VN@YAHOO.COM	0106755850 #SAME AS CONSIGNEE	20GP	12368	HOUSEBILL: YESS CAT FOODOSTECH CAT FOODOSTECH ULTRAl POUCH CAT IN JELLYOSTECH GOURMET CAT FOODMASTERBILL: (1063 CNTR) YESS CAT FOOD OSTECH CAT FOOD 400G OSTECH ULTRA POUCH CAT IN JELLY 70G OSTECH GOURMET CAT FOOD 80G OSTECH GOURMET CAT FOOD 400G INVOICE NO. CI2021064, CI2021060 DATE: 10/10/2021, 26/11/2021 #HS CODE:6307#10 PALLETS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	30/12/2021
7	PCLU2163450	505702	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	PCLUBKK00111980		SK & SON TRADING CO.,LTD. #43/14/54 CONG HOA STREET,WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: (+84 8) 3948-2652 FAX: (+84 8) 3948-2653 TAX ID: 0312472738, E-MAIL: THAOAPEX@GMAIL.COM	#SAME AS CONSIGNEE	20GP	16402	(27,032 CANS) DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 15KG. DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 3.3L DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 600 ML DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 200 ML DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 100 ML INVOICE NO. SK.042/21 HS CODE: 3506.91.00 #HS CODE:3506#1243 CARTONS	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
8	PHRU2602770	DJS092934	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	DJSCLCVK0N115401	CGH-SW2112055	3901247713 # XIANG JIANG GROUP (VN) CO.,LTD # LTD ADDRESS:A16.1, Cl Road and Al6.6, C3 Road, Thanh Thanh Cong Industrial Zone, An Hoa Ward, Trang Bang Town, Tay Ninh Province VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE* EMAIL: HONGLINH@CHAUGIANGJSC.COM.VN	CONTAINER 20	24082	HOUSEBILL: 10 PALLETS # WET BLUE WHOLE DROP SPLITS UNTRIMMED(COW HIDE LEATHER) HS CODE: 410419MASTERBILL: TOTAL = 50 PALLETS (20DRY X 5) = SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : WET BLUE WHOLE DROP SPLITS UNTRIMMED (COW HIDE LEATHER) HS CODE: 410419 N.W. 116,046.00 KGS ** PORT, VIETNAM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
9	SEGU3230114	505760	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	PCLUBKK00141999		0312472738#SK & SON TRADING CO.,LTD. #43/14/54 CONG HOA STREET, WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: (+84 8) 3948-2652 FAX: (+84 8) 3948-2653 TAX ID: 0312472738, E-MAIL: THAOAPEX@GMAIL.COM	#SAME AS CONSIGNEE	20GP	16346	(26,936 CANS) DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 15KG. DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 3.3L DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 600 ML DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 200 ML DOG X-66 ADHESIVES BASED ON RUBBER 100 ML INVOICE NO. SK.043/21 HS CODE: 3506.91.00 #HS CODE:3506#1239 CARTONS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	30/12/2021

10	TCLU692 8010	NS2125 927	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLBKH CC2102047		0305622894# CONG TY TNHH MTV MUOI TAN THANH 127/15 HOANG DIEU 2 STREET, LINH TRUNG WARD, THU DUC DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL : (+84) 822-456-801, FAX : (+84) 837547355 **	SAME AS CONSIGNEE,	Container 20	26104	520 BAGS, SHIPPERS LOAD COUNT SAID TO BE PURE DRIED REFINED SALT 78 MTS (INDUSTRIAL SALT) PACKED IN 50 KGS PP/PE LAMINATED BAG HS CODE 2501.00.99 N.W.78,000.00 KGS. G.W.78,312.00 KGS. UNDRIED REFINED SALT 52 MTS (NACL 97.50 PERCENT) PACKED IN 50 KGS PP/PE BAG HS CODE 2501.00.10 N.W.52,000.00 KGS. G.W.52,208.00 KGS. SALES CONTRACT NO. KC/055/2021KC/084/2021 CIF CAT LAI PORT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM INVOICE NO. 766/2021 TOTAL N.W. 130,000.00 KGS. FREE TIME 14 DAYS DEMURRAGE AND FREE TIME 14 DAYS DETENTION AT DESTINATION HO CHI MINH CITY, VIETNAM CONTACT PERSON MR. THUONG LE EMAIL XNK@MUOITANTHANH.COM;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
11	TCNU416 4836	NS1552 701	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLBKH CC2102045		0106835150#ATM GLOBAL TRANS CO.,LTD. 5TH FLOOR, SONG DA 9 BUILDING, PHAM HUNG STREET, MY DINH 2 WARD, NAM TU LIEM DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM TEL:+84-24-32123886 FAX:+84-24-32123923**	SAME AS CONSIGNEE,	Container 40	22980	115 PACKAGES, USED FORKLIFT (COMPLETE SET), INDUSTRIAL SOLID TYRE H.S.CODE 84279000, 40129014 FREE TIME 14 DAYS DEMURRAGE AND FREE TIME 14 DAYS DETENTION AT DESTINATION VIETNAM CTC DINH;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
12	TGBU626 6396	NS2209 969	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLLCHC C2102717		0311072367#TAN KHAI PHU TRADING IMPORT EXPORT CO., LTD. 60/2M, DONG LAN,BA DIEM WARD, HOC MON DISTRICT, HOCHIMINH CITY,VIETNAM TEL:848.3883 5721, FAX:848 62549680	SAME AS CONSIGNEE,	Container 40	25600	40 PALLETS, (157 ROLLS) PET FILM (POLYETHYLENE TEREPHTHALATE FILM) HS.CODE 3920.62 INVOICE NO. AJ21/2568 DD DEC 20,2021 FREETIME DEMURRAGE 21 DAYS FREETIME DETENTION 7 DAYS HOCHIMINH CITY,VIETNAM;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
13	TRHU352 9661	NS1552 728	KMTC NAGOYA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	NSSLBKH CC2102056		0300401524# M&S VTEC SHIPPING LTD 63 XUAN HONG ST, WARD 12, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIET NAM TEL : 84 28 3948 1888 FAX : 84 28 3948 3338 EMAIL: MSVTEC@MSVTEC.COM.VN	SAME AS CONSIGNEE,	Container 20	19544	10 PALLETS, WET BLUE CATTLE HIDES HS CODE 4104.19 (CAT LAI), VIETNAM;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021

14	BEAU2156643	185136/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV540100228144	SPGNS002766	0313211827# P&P INDUSTRIAL EQUIPMENT COMPANY LIMITED # NO. 96 ROAD 14, HIM LAM URBAN AREA, TAN HUNG WARD, DISTRICT 07, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#	BEE LOGISTICS CORPORATION 39B TRUON, G SON STREET, WARD 4, TAN BINH DIST, RICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX, ID 0303482440 **,	2210	1250	3 PACKAGES, 842430 3 PACKAGE (S)1 X AIR BLASTING CABINET VENTUS125PR AND ACCESSORIES**TEL 84-28-62647272TEL 84-28-62647272 ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
15	BEAU5172123	V212402/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV560100550709		TIN QUANG FORKLIFT COMPANY, LTD. NO, . 180, STREET 11, QUARTER 5, LINH X, UAN WARD, THU DUC CITY HO CHI MINH, CITY VIETNAM,	TIN QUANG FORKLIFT COMPANY, LTD. NO, . 180, STREET 11, QUARTER 5, LINH X, UAN WARD, TTHU DUC CITY HO CHI MINH, CITY VIETNAM,	4510	24962	7 PACKAGES, 842710 7 UNITS USED FORKLIFTSSHIPPED ON BOARDFREIGHT PREPAIDE X P R E S S - B/L ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
16	DRYU2669317	EMCHLE4991/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV090100336961		FALK MUELLER C/O CONG TY TNHH VON A, RDENNE VIET NAM. LO TT1, DUONG D4,, KCN DONG NAM, XA HOA PHU, HUYEN CU, CHI, THANH PHO HO CHI MINH, VIET NA, M.,	CROWN WORLDWIDE LTD. UNIT 2404, PEA, RL PLAZA, 561A DIEN BIEN PHU STREET, , WARD 25, BINH THANH DISTRICT, HO, CHI MINH CITY, VIETNAM.**,	2210	3146	96 PACKAGES, 980000 1 X 20 GP CONTAINER96 PACKAGESUSED HOUSEHOLD GOODS & PERSONAL EFFECTS(KITCHENWARE, TABLE, CLOTHES, WOODENCABINET, OVEN)14 DAYS FREE DEMURRAGE AND 14 DAYS FREEDETENTION GRANTED AT DESTINATION**TEL 84 902 880 332FAX 84-28-3840-4157ATTN NAP NGUYEN NAPNGUYEN@CROWNWW.COMMAI TRAN MTRAN@CROWNWW.COM***ICD PHUOC LONG 3*** ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
17	DRYU2681349	ISG272994/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV561100002700		THACO LUXURY CAR CO.,LTD CHU LAI-TR, UONG HAI AUTOMOBILE MECHANICAL IZ,, TAM HIEP COMMUNE 560000 QUANG NAM P, ROVINCE NUI THANH DISTR VIETNAM,	HEADWAY JOINT STOCK COMPANY 5TH FLO, OR, DINH LE TOWER, NO. 1 DINH LE ST, REET, WARD 13, DISTRICT 4 HO CHI MI, NH CITY VIETNAM VIETNAM,	2210	14282	24 PACKAGES, 870829 BMW AUTOMOTIVE PARTSTGBU7059011/61 PKG/11554KGS/60.366CBMDRYU2681349/24 PKG/2727.762KGS/19.262CBM ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021

18	EGHU3708629	19147859/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV588100062313	IL78898	0314354419#PERFUME WORLD TRADING JOINT STOCK COMPANY 9TH FLOOR, NORCH BUILDING 170-170BIS-172E BUI THI XUAN, PHAM NGU LAO WARD, DISTRICT 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	HA THANH FORWARDING AND TRANSPORTAT, ION COMPANY LIMITED - HANOTRANS SAI, GON BRANCH 5TH FLOOR BLOCK C, WASEC, O BUILDING, NO. 10 PHO QUANG STR.,, WARD 2, TAN BINH DIST**,	2210	5537	11 PALLETS, 330499 11 PALLETS OF COSMETIC PRODUCTSUN 1950 CLASS 2.1** HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL 84.28.39311226 / 918 / 566TAX CODE 0101352858004E-MAIL LANNB@HANOTRANS.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
19	EGHU8401173	EMCKFQ9069/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV591100009072		3700520987#06/GXN-BTNMT #173CY/BBD-, DVKH #CHENG YANG PAPER MILL CO LTD, #B-2-CN LOT,D15 STREET, MY PHUOC, I, NDUSTRIAL PARK ,MY PHUOC WARD, BEN, CAT TOWN,BINH DUONG PROVINCE,**,	3700520987#06/GXN-BTNMT #173CY/BBD-, DVKH #CHENG YANG PAPER MILL CO LTD, #B-2-CN LOT,D15 STREET ,MY PHUOC, I, NDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD, BEN, CAT TOWN,BINH DUONG PROVINCE,**,	4510	360540	36 BALES, #WASTE PAPER#490 BALES#47071000#WASTE PAPER (POST CONSUMER RECLAIMEDMATERIAL)A5#HS CODE 47071000#630 CBM#14 X 40 CONTAINERS#490 BALES# 360,540.000 KG#360.540 (MT)#FREIGHT PREPAID#DTHC PREPAID*TEL 853-28355751 FAX 853-28355712CONTACT GARY LEUNGSH_EIN_33-0398523**VIETNAM#TEL 84-908719625#FAX 84-0274-3558009#CONTACT ELLIE TANG#EMAIL PURCHASE6@NDPAPER.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021

20	EITU1912568	EMCCDV0589/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV320130039407		TO ORDER OF TECHCOMBANK CHO LON BRA, NCH,	3700245106#29/GXN-BTNMT#106/ TA-MB, #THUAN AN PRODUCTION COMPANY LIMITE, D #259/12,HAMLET 3,TAN DINH,BEN CAT, , BINH DUONG PROVINCE,VIETNA M #PH N, O 84 274 3560571*,	4510	245530	56 BALES, #WASTE PAPER#528 BALES#47071000# 10X40HCCONTAINER(S)WASTE PAPER-OCC 95/05#528 BALES#QUANTITY 245.530 MTCIF HO CHI MINH CITY, VIETNAMCOMMODITY WASTE PAPERSPECIFICATION OLD CORRUGATEDCONTAINERS -OCC 95/5 COMMERCIAL GRADEPROHIBITIVE MATERIALS 1PCT MAXMOISTURE 12PCT MAXWEIGHT DISCREPANCY TOLERANCE 0.5PCT MAXCOUNTRY OF ORIGIN SOUTH AFRICAPACKING EXPORT STANDARD PACKING INBALES AND SEAWORTHYTRANSPORT SHIPPED IN 40FT CONTAINERSOTHER TERMS AND CONDITIONS AS PER SALECONTRACT NO. 9532/0921DATED 15TH SEP 2021TERMS OF SHIPMENT CIF HO CHI MINHCITY, VIETNAM INCLUDED DTHC, LSSAND CIC.INCOTERMS 2020HS CODE 47071000LC NO TF2127001037/CLNDATE 210921LC ISSUING BANKVIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIALJOINT STOCK BANK HANOI VNNET WEIGHT (MT) 245.530GROSS WEIGHT (MT) 245.530BANK DEPOSIT NUMBER 106/TA-MBFREIGHT PREPAIDSHIPPED ON BOARDEVERGREEN SHIPPING AGENCY (VIETNAM)COMPANY LIMITED (HOCHIMINH OFFICE)FLOOR 30TH, PEARL PLAZA, 561A DIEN BIENPHU STREET, WARD 25, BINH THANHDISTRICT, HO CHI MINH, HO CH	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
21	EMCU1386960	6192926/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV550100144614	SDB49S045941	3600725571 #SEGIS VIETNAM CO.,LTD# NO 34, ST.6, TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONE DONG NAI PROVINCE VN	SAVINO DEL BENE VIET NAM COMPANY LI, MITED 6-8 DOAN VAN BO STREET, WARD, 9, DISTRICT 4 HO CHI MINH CITY VIET, NAM 0305400877 .... T 84 283943 48, 61 ***,	4310	6557	249 PACKAGES, 61 PACKAGES PART OF FURNITURE188 PACKAGES PART OF FURNITURE* E MATTEO.VECCHI@SAVINODELBENE.COM** 4861F 84 283 943 4866E HOCHIMINHCITY@SAVINODELBENE.COM*** F 84 283 943 4866E HOCHIMINHCITY@SAVINODELBENE.COM ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
22	FFAU1116805	6969483/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV550100151548	0121313072	1101954477#S.E.A. TECHNOLOGIES ANDMAINTENANCE CO. LTD#BLOCK LG 6A, STREET N.2, XUYEN A INDUSTRIAL ZONE, MY HANH BACVILLAGE DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM (VN)	VIET PEARL SERVICES COMPANY LIMITED, NO. 531E1, 147/2 TAN MAI STREET,TA, N MAI WARD,HOANG MAI DIST.,HANOI, V, IETNAM HAN.DOCS01@VIETPEARLGROUP.CO, M.VN TAX ID 0104931483,	4510	7330	16 PALLETS, 8413 MIXER & PUMPHS CODE 8413PO 0102-SEA-FAGG(612REV.1) ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021

23	TLLU5204050	EMCJQU9351/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV091130922505	KUL21110153	JOFRAN VIETNAM#GEMADEPT LOGISTICS ONE MEMBER CO, LTD#SONGTHAN BONDED WAREHOUSE LOT J1, ROAD NO.8 SONG THAN IP 1 DI AN WARD DI AN BINH DUONG, VIETNAM *	0305425568#T.H.I. GROUP VIETNAM CO., , LTD# FLOOR 11, NO. 201-203 CACH M, ANG THANG TAM, WARD 4, DIST 3, HOCH, IMINH CITY, VIET NAM,	4510	7406	238 CARTONS, 940360 SHIPPER S LOAD AND COUNT AND SEAL1X40 HQ CONTAINER -238 CTNS OF HOUSEHOLD FURNITUREPROFORMA INVOICE NO PI/4716/040321/EPO # L23044FREIGHT COLLECT ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
24	TXGU5762157	EMCHQT6530/	LEO PERDANA	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV594100121934	YK.S.E.21.006677	0305029211 #HANG BAO COMPANY LTD. 20 TRINH VAN CAN STREET, CAU ONG LANH WARD, DISTRICT 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL: 02822419536	M&R FORWARDING CO., LTD PAX SKY BUI, LDING, FLOOR 10, 34A PHAM NGOC THAC, H, VO THI SAU WARD, DISTRICT 3, HO, CHI MINH CITY, VIETNAM **,	4510	36208	2359 BOXES, 180690 CHOCOLATE HS CODE 18.06.90.50CONFECTIONARY - HARD CANDYHS CODE 17.04.90.61SOFT CANDY 17.04.90.65TTL NET WEIGHT 33.194 KGS* FAX 90 324 2381917** TEL 84 8 62 87 63 88 EXT 206TAX CODE 0312984687 ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	30/12/2021
25	DFSU1852725	WHLK550544	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAV6279		YES AND HQL LOGISTICS COMPANY LIMITED _x000D_8TH FLOOR, DINH LE TOWER, 1ST DINHLE STREET, 13TH WARD, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY , VIETNAMTEL : +84 28 6261 6512 *	SAME AS CONSIGNEE _x000D_*FAX : +84 28 6261 6552TAX ID: 0315250719	Container 20	17440	80 DRU _x000D_STABILIZERHS CODE: 3812.39	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
26	GESU1282813	WHLK558056	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAW1929		KING FREIGHT LOGISTICS VIETNAM CO., LTD. _x000D_5F, PAX SKY TOWER, 144-146-148 LELAI STREET, DISTRICT 1, HO CHI MINHCITY, VIETNAM ATTN:MS. DUYEN TRAN**	SAME AS CONSIGNEE _x000D_**TAX CODE: 0315460917TEL: +84(0)28 3926 0606 FAX: +84(0)28 3926 0505	Container 20	17760	80 DRU _x000D_EPOXIDIZED SOYBEAN OILB-22---8,000 KGS,AMINO RESIN BR45A65---8,000 KGS PACKED IN DRUM OF 200 KGS NETEACH,TOTAL 80 DRUMS IN 1CONTAINER(S).(CY/CY)HS CODE:EPOXIDIZED SOYBEAN OILB-221518.00.40.00.09, AMINO RESINBR45A653909.39.00.00.1CLASS:3UN NO:1866	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
27	MUKU1354836	UL76487	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAU9816		EQ LOGIS CO., LTD _x000D_FLOOR 1,H3 BUILDING,384 HOANG DIEUST.,WARD 06,DIST.4,HCMC,VIETNAM Taxcode:0314777502 Tel:+842838254112/+84 2838254125 *	SAME AS CONSIGNEE _x000D_*EXT: (102) HP:+84 937 630 138 (102)	Container 20	19980	1 TNK _x000D_CYCLOHEXANONE (CYC)QUANTITY: 19.98 MTSPACKING: IN 1 ISOTANKCLASS:3 UN NO.1915HS CODE: 2914.22MUKU1354836/N.W:19980.000KGS /TARE:3,680KGS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
28	TGCU0121953	WHLK549842	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAV6279		YES AND HQL LOGISTICS COMPANY LIMITED _x000D_8TH FLOOR, DINH LE TOWER, 1ST DINHLE STREET, 13TH WARD, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY , VIETNAMTEL : +84 28 6261 6512 *	SAME AS CONSIGNEE _x000D_*FAX : +84 28 6261 6552TAX ID: 0315250719	Container 20	17440	80 DRU _x000D_STABILIZERHS CODE: 3812.39	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021

29	WHLU0359671	WHLK553707	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAV7761		WHALE LOGISTICS VIETNAM CO.,LTD _x000D_111A + 111A-1 NGUYEN PHI KHANH STREET, TAN DINH WARD, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID:0315157928 TEL: +84-28-3820-3816 *	SAME AS CONSIGNEE _x000D_ * FAX: 84-28-3820-3861	Container 20	17605	700 BAG _x000D_PVC SUSPENSION RESINGRADE: S-60QUANTITY: 70MTSPACKING: 25KGS NET IN BAG,17.5MTS NET INLOOSE STOWED IN 20FT CONTAINERHS CODE: 390410	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
30	WHSU2063386	WHLK590353	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAV7761		WHALE LOGISTICS VIETNAM CO.,LTD _x000D_111A + 111A-1 NGUYEN PHI KHANH STREET, TAN DINH WARD, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID:0315157928 TEL: +84-28-3820-3816 *	SAME AS CONSIGNEE _x000D_ * FAX: 84-28-3820-3861	Container 20	17605	700 BAG _x000D_PVC SUSPENSION RESINGRADE: S-60QUANTITY: 70MTSPACKING: 25KGS NET IN BAG,17.5MTS NET INLOOSE STOWED IN 20FT CONTAINERHS CODE: 390410	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
31	WHSU2653150	WHLK475960	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAW6297		FULL UNION VIET NAM TECHNOLOGYCOMPANY LIMITED _x000D_5F, ROBOT TOWER, 308-308C DIENBIEN PHU, WARD 4, DISTRICT 3,HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL:028-38327888 FAX:028-38181588	FULL UNION VIET NAM TECHNOLOGYCOMPANY LIMITED _x000D_5F, ROBOT TOWER, 308-308C DIENBIEN PHU, WARD 4, DISTRICT 3,HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL:028-38327888 FAX:028-38181588	Container 20	11899	14 PLT _x000D_NYLON FILMTAX CODE: 0313828779HS CODE: 392092(14 PLTS = 151 CTNS =151 ROLLS)	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
32	WHSU2938913	WHLK343023	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAX9383		CTL MARITIME CO.,LTD. _x000D_TAX ID:03050271406FL,INTERNATIONAL PLAZA BUILDING,343PHAM NGU LAO ST,DIST 01,HCM CITY,VIETNAM. ATTN:JULIETEL:84-862915636 FAX:84-862915635	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	12852	476 CTN _x000D_DYESTUFFS & AUXILIARIESH.S.CODE:3204.11/3204.16	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
33	WHSU5961650	WHLK316754	WAN HAI 101	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	001BAX4642		0302521464#SHINIH (VIETNAM) CO.,LTD.# _x000D_#B3-3 N2 ROAD, CU CHI NORTHWESTINDUSTRIAL ZONE, 22 HIGHWAY,CU CHI TOWN, CU CHI DIST,HCMC,VIETNAM ZIP CODE: 733000 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	19453	77 BLE _x000D_POLYESTER STAPLE FIBER1.4DX51MM H+(S)H.S.CODE: 5503.20.00H.S.CODE:5503.20.00*ATTN:MS. AMYAMY.KUO@SHINIH.COM**#TEL: 84-8-38924820~3#FAX: 84-8-38924795#ATTN: MS. LINHLINH.NGUYEN@SHINIH.COM#ATTN: MS. DORADORA.LEE@SHINIH.COM#ATTN: MR. HARRYHARRYNGUYEN@SHINIH.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021

34	EGHU9513650	EMCKHS1951	EVER CROWN Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV082100350687	IDD-20608	NHAT THIEN IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#136 NGUYEN THAI HOC STREET, PHAM NGU LAO WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4510	31080	MD CHOCOLATE CHIP COOKIES AS THE BILL	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	30/12/2021
35	FCIU7512776	EMCKHS1991	EVER CROWN Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV082100350687	IDD-20608	NHAT THIEN IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#136 NGUYEN THAI HOC STREET, PHAM NGU LAO WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4510	0	MD CHOCOLATE CHIP COOKIES AS THE BILL	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	30/12/2021
36	HAHU5015644	SJJC322955	HANSA SIEGBURG Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCUBSGJNC1Y055	SMJ210001996	CONG TY TNHH SX TM DV XNK DAI NONG PHAT#28E AP HAU LAN, XA BA DIEM, HUYEN HOC MON, TP. HO CHI MINH, VIETNAM TAX: 0316882492 TEL: 0919966698	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	25010	USED MACHINERY 4 UNITS HS CODE:8429.52 SH:9999+2010001126642 TAX CODE:0201944311#	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
37	HAHU5016234	SJJC338425	HANSA SIEGBURG Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCNGSGJNC1Y067	SMJ210001899	0316882492#CONG TY TNHH SX TM DV XNK DAI NONG PHAT 28E AP HAU LAN, XA BA DIEM, HUYEN HOC MON, TP. HO CHI MINH, VIETNAM TAX: 0316882492 TEL: 0919966698 EMAIL: LEBINH0703@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	20380	12 PACKAGES OF USED CONSTRUCTIONMACHINERIESHS CODE: 8429.52SH:9999+2010001126642TAX CODE:0201944311#***HAI PHONG CITY, VIET NAM TEL:+84 08 16308993	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
38	HAHU5026490	SJJC360875	HANSA SIEGBURG Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCNGSGKNC1YA32		MANH NHUT MACHINERY MANUFACTURINGCOMPANY LIMITED NO 128,HAMLET 1,MY YEN VILLAGE,BEN LUC DISTRICT,LING AN PROVINCE,VIET NAM TAX CODE:1101993194EMAIL:TINH.GIAONHANXNK@GMAIL.COMPHONE:0908040912	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	26300	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYSURRENDER B/LHS CODE:8429.52	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
39	HAHU5027007	SJJB176385	HANSA SIEGBURG Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCYKSGJNC1ZB11	JOT31112-9595A	COMMERCIAL PRODUCTION ATV CO. ,LTD 37 BACH DANG, WARD 2, TAN BINH DISTRICT VIET NAM TEL: 0084 787 585 940 TAX CODE: 0316877830 EMAIL: ATVIXCOLTD@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	25300	USED MACHINERY33 PACKAGESHS CODE:8425.11***TEL+84 24 3200 5794TAX ID01 08012723	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021

40	TEMU8692960	SJJB176377	HANSA SIEGBURG Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCYKSGJNC1ZB11	JOT31112-9595B	DAI NONG PHAT PRODUCTION TRADE IMPORT EXPORT SERVICES LTD., CO 28F HAU LAN HAMLET, BA DIEM COMMUNE, MON DISTRICT HO CHI MINH, VIET NAM TEL: 0084 919 966 698 EMAIL: LEBINH0703@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	25370	USED MACHINERY33 PACKAGESHS CODE:8425.11***TEL+84 24 3200 5794TAX ID01 08012723	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
41	TGBU6704358	SJJB202395	HANSA SIEGBURG Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCMJSGQNC1Z013		0316827519#ALD TRADING CO.,LTD# #AD D:11/72/5 TX 24 STREET,THANHXUAN WA RD,DIST.12,HCM CITY,VIET NAM ##TEL/ FAX: 084-028-54456080#EMAIL:HUNGPHU ONGXNK@YAHOO.COM.VN#	0316827519#ALD TRADING CO.,LTD# #AD D:11/72/5 TX 24 STREET,THANHXUAN WA RD,DIST.12,HCM CITY,VIET NAM ##TEL/ FAX: 084-028-54456080#EMAIL:HUNGPHU ONGXNK@YAHOO.COM.VN#	Container 40	22547	USED MACHINERYHS CODE8701.91118408.10928408.90408701.92118408.10918408 .90108408.90208467.29908432.80108408.90308467.21008467.22008425.1100	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
42	TLLU4045519	SJJB187272	HANSA SIEGBURG Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCMJSGQNC1Z012	NTI-5902313	0316827519 # ALD TRADING CO.,LTD 11/72/5 TX24 STREET, THANH XUAN WARD, DIST.12, HCM CITY, VIET NAM.TELL : 028 54456080#HUNGPHUONG XNK@YAHOO.COM.VN	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	26326	USED MACHINERYHS CODE;8408.10 8425.11 8408.908501.52 8462.29*TAX ID:03 03482440-001**TAX ID:0313081455	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
43	FFAU1820537	165770	YM WELLHEAD Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	ONEYRICBSG261500	ACI0211031	CONG TY TNHH THUONG MAI DICH VU CONG NGHIEP HUDU 43/19 HOANG DIEU , P,12 , QUAN 4 TP HO CHI MINH , VIETNAM ID : 0316833086	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	20125	6 UN,SHIPPER S LOAD AND COUNT1 X 40 HC CONTAINER USED MACHINERY HS CODE?::8502 AES ITN | X20211101294834 CN> FAX?: (028) 39976512 NP> FAX?: (028:) 39976512	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
44	KKFU8074820	165763	YM WELLHEAD Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	ONEYRICBSG253600	ACI0211030	THIEN NAM TRADING CONSTRUCTION PRODUCTION COMPANY LIMITED SO 20, DUONG 53,P14, Q. GO VAP HO CHI MINH, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	19425	5 UN,SHIPPER S LOAD AND COUNT1 X 40 HC CONTAINER USED MACHINERY HS CODE?: 85:02 AES | AES ITN | X20211026971220 CN> FAX?: (028) 39976512 NP> FAX?::(028) 39976512	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021
45	TGHU9143777	1107062	YM WELLHEAD Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	HLCULIV211055354	7252SOUSGN297540	TAX ID : 0303709606 # TIN QUANG FORKLIFT CO., LTD 180, STREET 11, QUARTER 5 LINH XUAN WARD, THU DUC CITY HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	45G1	18090	13 PACKAGES USED FORK LIFTS COMMODITY CODE: 84271000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	30/12/2021

1	TCNU3905744	EMCHFL6121	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 147101382092	PLSECLI1D29783	MINHDAT TRADING EXPORT IMPORT COMPANY LIMITED FLOOR 1, 1244 LAC LONG QUAN STREET, WARD 8, TAN BINH DIST., HCMC, VIET NAM		4510	7208.2	756 CARTONS, 7323 HARDWARE BASKETHS CODE 7323< CONSIGNEE MORE >TEL (84) (28) 35115455 (EXT 103)FAX (84) (28) 35115617EMAIL CS@GLORYJSC.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
2	TGBU7273825	EMCHGA2791	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 147101388104		PHUC THANH EXPORT IMPORT COMMERCIAL, SERVICE CO., LTD 436/14 HT13 STREE, T,QUARTER 7,HIEP THANH WARDS,DISTRI, CT 12,HO CHI MINH CITY,VIETNAM TAX, ID 0311755451 ATTN MR.NGUYEN**,		4510	10320	398 CARTONS, 851822 SPEAKERS HS CODE 8518.22 AMPLIFIERS HS CODE 8518.40 SPARE PARTS HS CODE 8518.90**TEL 0084934635766EMAIL DICHVU@PHUCTHANHAUDIO.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
3	EISU9283133	EMCMHX2941	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 147101465737		THUAN THANH DAT TM SX CO., LTD ADD, 76/40 XOM DAT STREET, WARD 8, DIST, RICT 11, HCMC,VIETNAM TEL 084-90822, 0891 AMYLIN1889@GMAIL.COM,		4510	8470	1013 CARTONS, BURGER SOFT CANDYEXPLOSICUM SOFT CANDYBISCUIT WITH CHOCOLATE CAR ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
4	EITU1146858	EMCMHS0341	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 147101465753		ABC INDUSTRY MACHINE CO.,LTD THUA D, AT SO 13,TO BAN DO 28,29,33,34,DUON, G DT 746,KHU PHO BINH KHANH,PHUONG, KHANH BINH,TX TAN UYEN,TINH BINH DU, ONG,VIET NAM***,		4510	7500	26 PACKAGES, 8465 WOOD MACHINEHS CODE 8465/8428/8460**EMAIL 40270807@QQ.COM***EMAIL ABCMAYCHEBIENGO@GMAIL.COMTAX CODE 3702701403 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
5	EITU1670295	EMCHGA1911	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 147101467055	HYGZ2112008	0316308376 # CONG TY TNHH KINH DOANH XUAT NHAP KHAU THIEN PHU# No. 7/39 DUONG SO 6, PHUONG LONG TRUONG, THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIET NAM# TEL: 37282961 # MAIL: THANHSU100@YAHOO.COM.VN	0316308376	4510	13890	1612 PACKAGES, 830160 CARTON BOXHS CODE 481920DOOR LOCK ACCESSORIESHS CODE 830160BOX SPEAKER TYPEHS CODE 851821SPEAKER PARTSHS CODE 851890*EMAIL SHIPPING@HKHSCM.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

6	TCLU9141055	EMCHGA1921	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 147101467071		TRAN GIA MEDICAL EQUIPMENT TRADING, PRODUCTION JOINT STOCK COMPANY 168,, TAN HANH QUARTER, PHU MY WARD, PHU, MY TOWN,BARIA - VUNG TAU PROVINCE,, VIETNAM TEL (84-28) 2268 3355*,		4510	18346	366 ROLLS, 590310 (1) PVC PLASTIC TEXTILE FABRICWIDTH 1.20M - 1.60MHS CODE 590310(2) NON-WOVEN FABRIC FULLLAMINATION FILMHS CODE 560312*EMAIL NEPTUNE.SHV@GMAIL.COMTAX ID 3502411175 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
7	EITU1475787	EMCHFY2271	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 147101474191		TAX CODE 0316308376 CONG TY TNHH K, INH DOANH XUAT NHAP KHAU THIEN PHU, NO.7/39 DUONG SO 6, PHUONG LONG TRU, ONG, THANH PHO THU DUC, THANH PHO H, O CHI MINH,VIET NAM *,		4510	9000	450 CARTONS, AIR FRYER (H.S.CODE 851660) 450CARTONS/ 9000 KGS*TEL 84919231041EMAIL THANHSU100@YAHOO.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
8	EITU9242210	EMCMLR5431	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114762669		VIET MY HANDBAG INDUSTRY CO.LTD TAX, CODE 0316009182 ,23 CAY TROM, AP P, HUOC HOA, XA PHUOC HIEP, HUYEN CU C, HI, THANH PHO HO CHI MINH, VIET NAM, ATT XIAO YONG LI*,		4510	20070	952 PACKAGES, 420212 HANDBAG MATERIAL*TEL/FAX 0888782992 EMAIL CKVN@CKPANASIA.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
9	EMCU8722938	EMCNKX6410	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114809134	TML202112115	NGO GIA BLACK TEA COMPANY LIMITED 330A/13 AN PHU TAY-HUNG LONG STREET,HAMLET 1,AN PHU TAY COMMUNE,BINH CHANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAM TAX CODE:0315394414		4510	6016	550 CARTONS, 392390 PLASTIC CUPHS CODE 3923900000DRINKING STRAWHS CODE 3924100000**CS@NAVILINKVN.COMTEL 84 2835124904 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
10	HMCU9089283	EMCMLQ2511	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114809215		MAO KHAI CO.,LTD 12 A PHAN VAN KHOE, , DISTRICT 5, HO CHI MINH CITY, VI, ETNAM TEL 84909299826 TAX 031070870, 9 MAOKHAICO.,LTD@GMAIL.COM,		4510	10296	520 CARTONS, 8543 MOSQUITO BAT#HS CODE 8543 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
11	EMCU8728392	EMCHZL1241	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114819474		HUA TOAN NGUYEN CO.,LTD. 963/17/3 L, E HONG PHONG,ZONE 4,PHU THO WARD,TD, M CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM, TEL 0937202067 /0903759916**,		4510	25890	1574 PACKAGES, 848180 GAS COOKER PARTSHS CODE 84818030**EMAIL CHIN18212729@ICLOUD.COMTAX ID 3702279728 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

12	EMCU8730023	EMCHZL1141	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114819482		DONG AN TRADING SERVICE MANAGE COMP, ANY LIMITED. NO.58/29D LE HONG PHON, G, WARD 2, DISTRICT 5, HOCHIMINH CI, TY,VIETNAM. TEL 84919000680 EMAI, L VUTRIEULONG@GMAIL. COM,		4510	16600	855 PACKAGES, FURNITURE,PET EQUIPMENTS,BOXES, BIRO,MACHINE, HANDBAGS, SHOES,METAL FRAMEAND ACCESSORIES ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
13	EGHU8296859	EMCMLQ2991	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114829305	SKFCL2111294	TAX ID: 0302202186#CONG TY TNHH THUONG MAI XAY DUNG DICH VU VA TRANG TRI NOI NGOAI THAT HOANG NAM# 81 NGUYEN THI MINH KHAI STREET, BEN THANH WARD, DISTRICT 1 HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0302202186	4510	2750	152 CARTONS, 940161 DINING CHAIRHS CODE 9401619000LEATHER SOFAHS CODE 9401611000*VIETNAM#TEL 028.225 333 35 (EXT 203)#EMAIL DOCUMENT@GOLDENSEALOGISTICS.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
14	EITU3078460	EMCMLQ4741	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114829739		KIM TIN MARBLE JOINT STOCK COMPANY, #ADD TON DUC THANG STREET, TAN AN Q, UARTER, TAN PHU TOWN, DONG PHU DIST, RICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM*, *,		2210	13690	37 PACKAGES, 481420 DECORATIVE PAPER 37 PKGSHS CODE 481420*TEL (86)757-82069202FAX (86)757-82069206**#TEL (84) 271.3833309#FAX (84) 271.3833209#ATTN MS. VI NGUYEN#E-MAIL TRANGTRAN@KIMTINGROUP.COM#TAX CODE 3801172750 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
15	EMCU8733737	EMCNKX5130	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114836930		NGAN LUC INVESTMENT AND DEVELOPMENT, JSC 6TH FLOOR, NO. 263 CAU GIAY, D, ICH VONG WARD, CAU GIAY DISTRICT, H, ANOI, VIETNAM VAT NO. 0102306332,		4510	9538	19 PALLETS, AUTOMATIC TELLER MACHINES*VAT NO. 120-81-30675 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
16	EGHU9009608	EMCMLQ3851	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114868009		XING FU SHENG COMPANY LIMITED ADD, C10 RIO VISTA, 72 DUONG DINH HOI ST, REET, PHUOC LONG B WARD, THU DUC CI, TY HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX NO, 0316785114 TEL 0334300483*,		4510	26510	502 ROLLS, 521139 STOCK FABRICHS CODE 521139*MAIL CTYXINGFUSHENG@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

17	EITU1626029	EMCMLQ4121	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV149114868025		LH HOA PHAT COMPANY LIMITED ADDRESS, 60-62F LY CHIEU HOANG STREET,WARD, 10,DISTRICT 6, HO CHI MINH CITY,VIE, TNAM MOB 84 90 9613269 EMAIL LHHOA, PHATCO@GMAIL.COM*,		4510	27517	3050 CARTONS, 200819 2050 CTNS ROASTED & SALTED PISTACHIOINSHELL1000 CTNS ROASTED & SALTED ALMONDINSHELLH.S CODE 200819*TAX FILE NUMBER 0315875118 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
18	EGHU9682352	EMCMLY4451	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV149114868033		XING FU SHENG COMPANY LIMITED ADD, C10 RIO VISTA, 72 DUONG DINH HOI ST, REET, PHUOC LONG B WARD, THU DUC CI, TY HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX NO, 0316785114 TEL 0334300483 MAIL,		4510	27123	460 ROLLS, 521139 STOCK FABRICHS CODE 521139 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
19	TCLU3628642	EMCMLX6981	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV149114868602		KIM MOC PHAT INVESTMENT MANUFACTURI, NG SERVICE CO.,LTD ADD NO 39, ROAD, 13, HIEP BINH CHANH WARD. THU DUC C, TY, HO CHI MINH CITY*,		2210	26947	3217 CARTONS, 830242 DRAWER SLIDE HS CODE 83024290*VIETNAMTEL84-0914807777EMAIL LENGUYEN@KIMMOCPHAT.COMTAX CODE 0316926774 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
20	EMCU8727225	EMCHZL1211	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV149114869536		VAT L001-901907198 LEADWAY INTERNA, TIONAL CO., LTD ADD SVAY RIENG GIGA, RESOURCE SPECIAL ECONOMIC ZONE, NA, TIONAL ROAD NO.1, KANDIENG REAY COM, MUNE,SVAY TEAP*,		4510	25969	233 PACKAGES, 5903 PVB TARPAULINE HS CODE 5903*DISTRICT,SVAY RIENG PROVINCE, CAMBODIAEMAIL DQQC@DAJIANPVC.COMTEL 09722540743**EMAIL JUN.JZY@GMAIL.COM***CONSIGNEE TAKES FULLRESPONSIBILITY,COST,RISK TO ARRANGEFROM CATLAI PORT TO SVAY RIENG,CAMBODIATHE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THETRANSIT.CARRIER S LIABLLTIES CEASE AT HCM CITYPORT.***FINAL DESTINATION SVAY RIENG,CAMBODIA CARGO TRANSIT VIA CATLAI HOCHIMINH PORT,VIETNAM TOSVAY RIENG,CAMBODIA BY TRUCK.****** ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

21	TRHU2151242	EMCHGA0401	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114881927		THIEN PHU MUT CO.,LTD ADDRESS 97/, 1J,HUYNH VAN LUY STREET,19 LANE,3 Q, UATER,PHU LOI WARD, THU DAU MOT CIT, Y, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM. CO, NTACT PERSON LUU THANH TUNG*,		2210	4850	1 PACKAGES, 847989 HYDRAULIC CUTTING MACHINEHS CODE 847989*TEL 0274 3856605MOBILE 0909 084 205 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
22	EISU2267824	EMCMHT6241	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114899974	HIT211200822	1801084211#THUAN THANH IMP & EXP TRADING CO., LTD #16 LE SAO ST- PHU THANH WARD TAN PHU DISTRICT HO CHI MINH CITY VIETNAM	1801084211	2210	1840	127 CARTONS, 392410 HOTEL ARTICLESHS CODE 392410*FAX 0755-2566 2331** 84 028 39435321EMAIL HAN1@BACHVIETGROUP.NETTAX ID 0101668065-002 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
23	EGSU3064725	EMCMHV2451	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149114900093		TO ORDER OF MILITARY COMMERCIAL JO, INT STOCK BANK,TAY HO BRANCH,		2210	3190	6 PACKAGES, 846150 G200 ALUMINUM SAWING MACHINEHS 846150FREIGHT PREPAIDL/C NO. 211207B03LA82703 DATE2021-12-7*ROOM C401, 21 - FLOORS BUILDING,124 MINH KHAI STREET, HAI BA TRUNG,HA NOI, VIET NAMTEL 084-919420077EMAIL AMTA999@YAHOO.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
24	EITU0550952	EMCMLR9511	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149115183107		LIEN THANH PHAT CO.,LTD. D19/31 HUO, NG LO 80,AP 4, XA VINH LOC B,H.BINH, CHANH, TP HCMC,VIETNAM TEL 0084-8-, 37650281, FAX 0084-8-37650284 ,MST, 0301442749,		2210	2529	159 PACKAGES, 392350 PLASTIC TUBEHS CODE 39235000PLASTIC CAP OF TUBEHS CODE 39235000 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
25	EGHU3773780	EMCMLV1171	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 149115907822		CONG TY TNHH THUONG MAI DICH VU X, UAT NHAP KHAU VINH THANG LOT 22, MA, P NO 70, PHU MY RESETTLEMENT AREA ,, PHU TAN WARD, THU DAU MOT CITY, BI, NH DUONG PROVINCE, VIETNAM**,		2210	8480	343 PACKAGES, 580620 WEBBING 5806200000BINDING STRIP 3926300000COTTON ROPE 5607909000**TEL 0898788929E-MAIL CTYVINHTHANG0919@GMAIL.COMTAX ID 3702808241 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
26	SEGU6022897	EMCJAN1331	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 155100142480		KHANG THINH IMPORT EXPORT SERVICE I, NVESTMENT COMPANY LIMITED. 244/29 H, UYNH VAN BANH STREET,WARD 11, PHU N, HUAN DISTRICT, HCMC, VIETNAM TAX ID, 0316864447 **,		4510	10580	442 CARTONS, 851679 ELECTRIC KETTLEHS CODE 851679**EMAIL IMPORTS.THP@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

27	TCLU4975353	EMCMNE2131	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 156100772244		TRI CAO FURNITURES COMPANY LIMITED, LOT 4,5,6, KSB INDUSTRIAL PARK - ZO, NE A, DAT CUOC COMMUNE, BAC TAN UYE, N DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE,VIE, TNAM.TEL 02743620206 TAX CODE 37028,		4510	27261	1097 CARTONS, 691010 LAVABO CERAMIC BATHROOM SINKHS CODE 691010 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
28	EMCU8245028	EMCMLY3361	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 156100793586		KHAI PHAT IMPORT EXPORT SERVICE TRA, DING COMPANY LIMITED 27T BINH PHU S, TREET,WARD 10,DISTRICT 6,HCM CITY,V, IETNAM TAX CODE 0312042904 REPRESE, NTATIVE BY VU THI THANH NGA*,		4510	18460	248 PACKAGES, 691010 TOILETHS CODE 691010*PHONE 84 837558216-0901555470 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
29	EISU2225080	EMCMLZ0931	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 156100865307		NAM KINH IMPORT EXPORT COMPANY LIMI, TED 52 NGUYEN TRUONG TO ST., WARD 1, 3, DIST. 4, HO CHI MINH CITY, VIETN, AM TAX CODE 0317000270*,		2210	53953	24 PACKAGES, 800700 MACHINED TIN SHEETHS CODE 800700*MAIL NAMKINH.INFOR@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
30	EGHU3514686	EMCMLZ0301	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 156100865307		NAM KINH IMPORT EXPORT COMPANY LIMI, TED 52 NGUYEN TRUONG TO ST., WARD 1, 3, DIST. 4, HO CHI MINH CITY, VIETN, AM TAX CODE 0317000270*,		2210	53953	19 PACKAGES, 800700 MACHINED TIN SHEETHS CODE 800700*MAIL NAMKINH.INFOR@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
31	TCKU6105817	EMCMLY2761	GREEN CELEBRITY	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV 156100865391	WOLSKSE21120559	0316968277#GAPPO CO. , LTD#202/8 NGUYEN XI STREET, WARD 26, BINH THANH DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM	0316968277	4510	17840	310 CARTONS, 691010 SANITARY WAREHS CODE 691010*TEL 02866533677EMAIL DOC1@SONICLOG.VNTAX ID 0315017085 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
32	WHLU0567593	WHLJ565134	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B578085		KHUE STAR IMPORT EXPORT TRADINGCO., LTD _X000D_TAX CODE: 0302613524NO.135/17/63, NGUYEN HUU CANHSTREET, WARD 22, BINH THANH *		CONTAINER 20	27369	1299 CTN _X000D_RICE COOKER ACCESSORIESHS CODE: 851690, 853649GAS STOVE ACCESSORIESHS CODE: 701399, 732190* DISTRICT, HCMC, VIETNAMTEL: +848.3929 0455 /0909960500 FAX: 39292204EMAIL: LOGISTICS3@MADE-IN-VIETNAM.COM.VN	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
33	WHSU2489860	WHLP212422	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B578112	024B578112A	QS INTERNATIONAL CO., LTD #51, ST 274, SANGKAT TONLE BASSAC, KHAN CHAMKARMON, PHNOM PENH, CAMBODIA		CONTAINER 20	8720	646 PKG _X000D_SHAMPOOHS CODE: 3305**EMAIL:INFO@VTSGROUP.COM.VN#***EMAIL:INFO@VTSGROUP.COM.VN#	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

34	WHSU6875881	WHLP208328	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B578734		HA THANH CO., LTD.-HOCHIMINHCITY BRANCH _X000D_234 NGO GIA TU ST.,WARD 4,DIST. 10,HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL.: 848-39274008FAX: 848-39274023		CONTAINER 45	9528.8	605 CTN _X000D_LAMPS & ACCESSORIESSCREWNUTS	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
35	WHLU5619426	WHLP210377	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B579403		CONG TY TNHH MTV SAN XUAT THUONGMAI NHUA KIM DIEP _X000D_THUA DAT 152, TO BAN DO 59, TO 5,KHU PHO 7,PHUONG UYEN HUNG, THI XATAN UYEN,TINH BINH DUONG, VIETNAMMS HONG VAN:(+84)0765600091**		CONTAINER 45	24840	24 PLT _X000D_PVC RESINPVC-ZS50004 BK001PVC-NB10 NC656960 BAGS(24 PALLETS)PALLET=WOODEN PALLET**EMAIL:KIMDIEP3000@GMAIL.COMTAX ID :3702 321 930	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
36	WHLU5588860	WHLJ576898	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B579622		CONG TY TNHH HOANG NAM LONG _X000D_1106 TU LAP STREET,WARD 4,DISTRICTTAN BINH,HO CHI MINH CITY,VIETNAMTEL:0835925476 FAX:0835925477EMAIL:NGUYENDUNG.DN77@GMAIL.COM**		CONTAINER 45	6930	992 CTN _X000D_LIGHTING FIXTURES AND PART**TAX ID:0309562276	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
37	WHSU6881170	WHLP211464	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B579625		TIEN AN BINH CO., LTD. _X000D_ADD:10 TRUNG MY TAY STR,TRUNG MYTAY WARD,DIST 12,HCMC,VIETNAM.TEL:0979277447EMAIL:VANLINHPT09@YAHOO.COMTAX CODE:0315887554		CONTAINER 45	17246	835 CTN _X000D_BALL PENHS CODE:960810,CORRECTION PENHS CODE:960830,WHEEL FOR CABINETHS CODE:830220,DOOR HANDLEHS CODE:830241,PLASTIC BOTTLEHS CODE:392410,SHOESHS CODE:640419	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
38	WHSU5574287	WHLP189269	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B579992		TOAN MY LOGISTICS TRADINGCOMPANY LIMITED _X000D_445/29/12 TAN HOA DONG STREET,BINHTRI DONG WARD,BINH TAN DIST,HO CHI MINH CITY,VIET NAM.TAX CODE:0316079221*		CONTAINER 45	5552.1	1137 CTN _X000D_ROUND COTTON PADHS CODE:560121*TEL:(84-8)37 626 083FAX:(84-8)37 626 083EMAIL: TOANMY8899@GMAIL.COM	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

39	WHSU6885508	WHLP208312	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B580435		HOANG THANH PHUC SERVICE TRADINGCOMPANY LIMITED _X000D_BLOCK 12, NO 9 STREET, TAN DUCINDUSTRIAL ZONE, DUC HOA HA TOWN,DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE,VIETNAM*		CONTAINER 45	22906	902 CTN _X000D_NAIL CUTTER,WOMEN`S PANTIES,METAL BUTTONS*TEL/FAX:0838391105TAX CODE:1101985531EMAIL:MYTHUANQUAN168@GMAIL.COM	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
40	WHSU5016109	WHLP209173	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	024B580991		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. _X000D_ADD: 392/20/24 CAO THANG STR,WARD 12, DIST: 10, HCMC, VIET NAM.TEL: 0979277447,TAX CODE: 0316721720,EMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COM		CONTAINER 45	20356	768 CTN _X000D_PAPER KNIFE BLADE: 821410,DRILL BITS FOR GLASS: 820750,SCREW DRIVER BITS: 820420,CUTTER WHEEL: 820890,HINGES: 830210,CABINET HANDLE: 830241,SECATEURS: 820150	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
41	WHSU5124090	WHLR089472	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	025B773999		GITAI SEWING THREAD CO.,LTD _X000D_ROAD 5A,NHON TRACH 2 INDUSTRIALZONE,HIEP PHUOC COMMUNE, NHONTRACH DISTRICT, DONG NAIPROVINCE, VIETNAM**		CONTAINER 45	4000	9 SET _X000D_DYEING MACHINEHS CODE:845140*FOSHAN**TEL: 84 251 3560370-5FAX: 84 251 3560364-5TAX ID: 3600679597	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
42	BEAU4801556	WHLR017444	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	025B774020		GLOBAL OLA IMPORT EXPORTLIMITED COMPANY _X000D_NO 58, PHUOC LY 9 STREET,HOA MINH WARD, LIEN CHIEUDISTRICT, DA NANG CITY, VIETNAMTAX ID: 0402065198*		CONTAINER 45	11000	210 CTN _X000D_SANITARY WAREHS CODE: 691010PLASTIC CABINETHS CODE: 940370PLYWOOD CABINETHS CODE: 940360*TEL NO: 0935667588EMAIL: GLOBALOLAXNK@GMAIL.COM	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
43	WHLU0366618	WHLR112760	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	025B774228		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN SANXUAT THUONG MAI XUAT NHAPKHAU FUCHI _X000D_MST:3703007639ADD:THUA DAT SO 813, TO BAN DOSO 41, DUONG KHANH BINH 51,**		CONTAINER 20	25150	223 PKG _X000D_HARDWARE # HS CODE:83024290*ZHEJIANG PROVINCE CHINA**KHU PHO BINH CHANH, PHUONGKHANH BINH, THI XA TN UYEN,TINH BINH DUONG, VIET NAMTELL:02743 639 094EMAIL: NGONHAN2607@GMAIL.COM	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

44	WHLU0286770	WHLR023538	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	025B774427		VIET THUAN TRADING COMPANY LIMITED _X000D_PLOT NO. 1160, MAP SHEET NO. 9,TAN PHUOC KHANH ROAD 10,KHANH HOI QUARTER, TAN PHUOCKHANH WARD, TAN UYEN TOWN,**		CONTAINER 20	3400	1 SET _X000D_WONDERJET DIGITALPRINTING WD250-8A+WITH ALL ACCESSORIES*TEL:(86)-0755-28703213FAX:(86)-0755-89386011**BINH DUONG PROVINCE, VIETNAMTEL: (+84)-0274 6265366E-MAIL:VIETTHUAN.TRADING2021@GMAIL.COM	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
45	WHSU5412347	WHLR106657	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	025B775479	SZLSEC211203238	0303581339 # TRIEU GIA AUDIO TECHNOLOGY INVESTMENT CO.,LTD # 123-125 SONG HANH STREET , WARD 10,DISTRICT 6,HCMC , VIETNAM.	0303581339	CONTAINER 45	12743	993 CTN _X000D_990 CARTON COMPUTER SPEAKERS:SOUNDMAX: MODELA-120(6W) 2PCS/SETSOUNDMAX: MODELA-130(6W) 2PCS/SETHS CODE: 85182203 CARTON SPARE PARTS:SPARE PARTS OF SOUNDMAXA-120: GIFTBOXHS CODE: 481920SPARE PARTS OF SOUNDMAXA-120: SWITCHHS CODE: 392690	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
46	WHSU5086451	WHLR086725	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	025B775680	EWS21120437	TAX:0312076741#HOANG.JEANS CO.,LTD#170/8 PHU THO HOA,TAN PHU DIST.,HO CHI MINH,VIETNAM TEL:0932184840 MS.KIM ANH EMAIL:KIMANHCAGO@YAHOO.COM VN	0312076741	CONTAINER 45	10990	231 PKG _X000D_PP NON WOVEN FABRIC#25GSM-HS CODE 5603.11#*CITY,GUANGDONG,P.R.C**TEL NO: +84 028 2203 1888#E:CONTACT@ANTLOG.COM.VN#	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
47	IAAU1774916	IAAF823029	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	A33BX31988	WOLSKSE21120561	0316978490#THIEN TRUONG TM-DV-XNK COMPANY LIMITED#NO. 23, STREET 6, RESIDENTIAL AREA 13C, PHONG PHU COMMUNE, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	0316978490	CONTAINER 45	18040	300 CTN _X000D_ONE-PIECE TOILETHS CODE: 691010BASINHS CODE: 691010SANITARY WAREHS CODE: 691010**EMAIL:DOC1@SONICLOG.VNTAX ID:0315017085	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
48	IAAU2783949	IAAF829112	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	A33BX32013		3502388060# VINH VY INVESTMENT &TRADING COMAPNY LTD.# _X000D_100/34/7 BINH GIA STREET,WARD 8,VUNG TAU CITY,BA RIA VUNG TAUPROVINCE VIET NAM #TEL:+84 903701668 #**	3502388060	CONTAINER 20	15000	538 ROL _X000D_FABRIC WITH PLASTICPVC 50``- 60``H.S CODE: 59031090**EMAIL:VINHVYTRADING@GMAIL.COM	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021

49	IAAU2709129	IAAF821340	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	A33BX32015		3502388060# VINH VY INVESTMENT &TRADING COMAPNY LTD.# _X000D_100/34/7 BINH GIA STREET,WARD 8,VUNG TAU CITY,BA RIA VUNG TAUPROVINCE VIET NAM #TEL:+84 903701668 #**	3502388060	CONTAINER 20	15000	506 ROL _X000D_FABRIC WITH PLASTICPVC 50``- 60``H.S CODE: 59031090**EMAIL:VINHVYTRADING@GMAIL.COM	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
50	SEGU6707730	IAAF797802	WHITE DRAGON	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	A78BX04284		THIEN DUC TRADING IMPORT EXPORTSERVICES COMPANY LIMITED _X000D_NO. 10 ROAD 03, RESIDENT HAI THANH,BINH TRI DONG B WARD, BINH TANDISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM*		CONTAINER 45	8900	375 CTN _X000D_BASS SPEAKER .CABLE .MICROPHONE.*TAX CODE: 0316160881PHONE NUMBER: 84(28) 36363013/ 3636 3023	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	30/12/2021
1	TEMU7128489	EMCRWS8470/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV001100820270		PANDA GLOBAL LOGISTICS CO., LTD.(V, IETNAM) 4TH FLOOR, HDTC BUILDING, 3, 6 BUI THI XUAN STR., DIST. 1, HOCHI, MINH CITY, VIETNAM.TEL 84-8- 3925-9, 110#822 **,		4510	13970	3 PACKAGES, 847710 USED INJECTION MACHINE &ACCESSORYHS CODE 8477103 PKGS = 3 SETS**FAX 84-8-3925-9112ATTN KATE<KATE.LY@PANDA4U.COM> TAX CODE 0305538963 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
2	TGBU5113962	EMCQTT9100/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV024100136653		PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED TAX CODE 031695631, 3 139/44 DUONG VAN DUONG STREET, TA, N QUY WARD,TAN PHU DIST,HCM CITY TE, L 0906459268 *,		4510	24730	135 PACKAGES, 844110 USED EQUIPMENT FORINDUSTRYHS CODE 8441.10*EMAIL PHUONGDONGXNKCO@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021

3	EITU1587621	EMCGQM0530/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	EGLV731100089164		TAX ID 0315889583 WIN PLUS VIET NA, M TRADING COMPANY LIMITED TANG 12 T, N VIETTEL, 285 CMT8, P12, Q10, HCM, CITY, VIETNAM,		4510	170085	12 BUNDLES, 440711 8X40HC93 BUNDLES WITH 355.350 CBMCHILEAN RADIATA PINE LUMBER KILN DRIEDCHILEAN ORIGINHS CODE 4407REF.INT 812392322ALSO CONSIGNEE/NOTIFYTEL 0968820523EMAIL YUELEI@SUMEC.COM.CN,602278555@QQ.COMDAVID@HUASHENGPLYWOOD.COMNAME, ADDRESS, FAX AND PHONENUMBER OF SHIPPING AGENT ATDESTINATIONHO CHI MINHEVERGREEN SHIPPING AGENCY (VIETNAM)COMPANY LIMITED (HOCHIMINH OFFICE)FLOOR 30TH, PEARL PLAZA, 561A DIEN BIENPHU STREET, WARD 25, BINHTHANH DISTRICT , HO CHI MINHHO CHI MINH 700000TEL NUMBER 84-028-35121888FAX NUMBER 84-028-35123658EMAIL ADDRESSEGV@EVERGREEN-SHIPPING.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
4	OOCU7250888	B744594/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2033453240		HUYNH LE WOOD COMPANY LIMITED, 126/6 NGUYEN DU STREET,, WARD 07, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM, VN TAX CODE: 0305858515 *,		45G1	25740	24 PD, 2X40 FOOT CONTAINERS SAID TO CONTAIN: AUSTRALIAN RADIATA PINE HS CODE: 440711;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
5	OOCU6846574	C578841/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2679762540		A & J PRODUCTS CO., LTD, LAU 1, 60 NGUYEN DINH CHIEU,, PHUONG DAKAO, QUAN 1,, TP.HCM, TEL: 0981347508 #,		45G1	20988	11 BD, 1X40HC CONTAINER SLAC: 11 BUNDLES KD RED OAK LUMBER 1X40HC CONTAINER SLAC: 21 BUNDLES KD WHITE OAK LUMBER HS CODE: 4407.91;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
6	CSNU6995725	LBYL191297/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2680540050		TO ORDER OF SHIPPER,		4510	22852	65 LZ, 1 X 40" CONTAINER S.T.C. 0/1/2SC HICKORY LOGS HS CODE: 4403990195 3,573 MBF 50,380 LBS;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
7	CBHU8932374	2006152/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2680783430		T.H.I. GROUP VIETNAM CO.LTD -, HCMC, 11F, NO.201-203 CACH MANG, THANG TAM ST., WARD 4, DIST 3,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM ##,		4510	20065	8244 CT, PACKAGED FOOD HS CODE: 190590;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
8	OOLU8964844	ANCHOR018674/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2681634700		EMPIRE-GROUP CO., LTD., NO 261-263 PHAN XICH LONG STR,, 3RD FLOOR WARD 2, PHU NHUAN, DIST.HO CHI MINH CITY, VIETNAM, TEL: + 848-3990 1111 #,		45G1	20934	20 PL, 1 X 40" HC S.L.A.C. 20 PALLETS OF MIXED FOODS HS CODE: 1901200015, 2202909090, 1904100040 1902300060, 1905909030, 1901909182;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021

9	TRHU4182094	E7833857/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2682116980		MEI-LIN CO.,LTD, TAX ID 3702249307, LOT A7,(CELL A7.1), N3 STREET,, KSB INDUSTRIAL PARK-AREA B,, DAT CUOC COMMUNE, NORTH TAN ##,		45G1	24638	53 LZ, OF WHITE OAK HS CODE : 4403910040 OF WHITE OAK HS CODE : 4403910040 OF WHITE OAK HS CODE : 4403910040 OF WHITE OAK HS CODE : 4403910040;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
10	TRHU6750383	OOLHAM0463/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2685996180		THIEN VY IMPORT EXPORT COMPANY, LIMITED, 231-233 LE THANH TON STREET,, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY,, VIETNAM*,		45G1	16835	2405 CT, SCALE HS CODE : 842310;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
11	OOCU8250769	OOLHAK2841/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2686365630		THIEN QUANG SERVICE TRADING, COMPANY LTD, TAX ID: 0316231902, 376 VO VAN TAN STREET, WARD, 05, DISTRICT 3, HCM CITY*,		45G1	10590	906 PK, STAINLESS STEEL PIPES HS CODE:73064090;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
12	TGBU8705380	OOLHAK3329/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2686372780		THAI VINH ONE-MEMBER, COMPANY LIMITED, 192 NGUYEN VAN TUOI STREET,, BEN LUC TOWN,BEN LUC DISTRICT,, LONG AN PROVINCE,VIETNAM**,		45G1	27636	1176 CT, PVC FILM ROLL HS CODE:39204900 ++ VIETNAM *ON BEHALF OF FAR EAST GLOBAL INC LIMITED ADD:FLAT B 5/F, 16-20 KO SHING STREET, SHEUNG WAN, HONG KONG,CHINA **TAX ID:1101798468 EMAIL:CAMNGUYEN.LOGISTICS@CAMG ROUP.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
13	CSNU6094060	OOLHAK3362/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2686372790		VIET - TRUNG EQUIPMENT TRADING, SERVICES IMPORT EXPORT CO.,, LTD, ROOM B12-18, 12TH FLOOR BLOCK, B, CENTRAL PREMIUM **,		4510	9340	423 CT, PLASTIC TOYS (PULL BACK CAR, BLOCK, KITCHEN SET,FRICTION CAR, DRAWING BOARD) H.S. CODE NO.: 950300;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
14	FFAU2885173	OOLGSE6686/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2686394723		3502424375#, KHGEARS VIET NAM CO., LTD, D.04 ROAD,CHAU DUC INDUSTRIAL, PARK, CHAU DUC DISTRICT,, BA RIA-VUNG TAU PROVINCE,VN *,		45G1	8100	6 CS, GEAR CUTTING MACHINE;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
15	OOCU6441180	H2624879/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU4052571840		SUNRISE LOGISTICS COMPANY LTD., HUD BUILDING, 4TH FL, 159 DIEN, BIEN PHU ST, WARD 15,, BINH THANH DIST, HCMC, VIETNAM, TEL: +84 28 3512 0221,		45G1	20800	7 PK, 2X40 FOOT CONTAINERS SAID TO CONTAIN: USED MACHINERY;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
16	TGBU8932676	OOLHAJ0842/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU2687376021		A2Z HCM GLOBAL LOGISTICS, COMPANY LIMITED, NO. 39-41 LE THACH STREET,, WARD 13, DISTRICT 4,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM.**,		45G1	21914	23 PK, WIRE HS CODE:85444919 P.L.NO:C20210032113A 14 DAYS FREE DETENTION AT DESTINATION;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021

17	OOLU4267055	NOSEAL/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU4052319860		PHOENIX TRANS CO.,LTD, 151 TRUC STREET, WARD 13,, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH VIETNAM,		45P3	24000	2 UT, METAL WORKING INDUSTRIAL MACHINERY HTS: 8456.30.0000;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
18	FFAU2609149	B744592/	AMALIA C Tàu Container	31/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	OOLU4052506170		THIEN LOC TRADE IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED, 209 MA LO STREET, BINH TRI, DONG A WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY VIETNAM *,		45G1	22400	24 PK, 2X40 FOOT CONTAINERS SAID TO CONTAIN: AUSTRALIAN RADIATA PINE LUMBER HS CODE:44071100;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	30/12/2021
1	CAAU6001	EMCQT	AMALIA C	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV024100132062		ANH QUAN NHU COMPAN	ANH QUAN NHU CO	4510	24015	182 PACKAGES, 8427 USED EQUIPMENT A	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
2	CBHU9526	OOLGSF	AMALIA C	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	OOLU2687068241		DIEU TUAN PHAT TRADIN	SAME AS CONSIGNE	4510	6530	882 PK, LED LIGHT HS CODE: 85395010 C	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
3	CSNU7434	B744595	AMALIA C	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	OOLU2033453240		HUYNH LE WOOD COMPA	HUYNH LE WOOD C	45G1	21750	32 PD, 2X40 FOOT CONTAINERS SAID TO	VNCLI-CAT L	KV1	30/12/2021
4	EGHU9612	EMCQT	AMALIA C	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV024100132054		ANH QUAN NHU COMPAN	ANH QUAN NHU CO	4510	28550	155 PACKAGES, 8462 USED EQUIPMENT A	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
5	EITU91288	EMCRW	AMALIA C	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV001100796000		TM SX ATV COMPANY LIM	TM SX ATV COMPA	4510	23084	1 CONTAINERS, 1 CONTAINER=25PACKA	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
6	OOCU7755	A420034	AMALIA C	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	OOLU4052571840		SUNRISE LOGISTICS COMI	SUNRISE LOGISTICS	45G1	18250	6 PK, 2X40 FOOT CONTAINERS SAID TO C	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
7	OOLU8807	OOLHAI	AMALIA C	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	OOLU2687132240		CONG TY TNHH LY VUON	SAME AS CONSIGNE	4500	19325	1175 CT, LED TRACK LIGHT HS CODE 940	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
8	BEAU4569	EMCHG	GREEN CEI	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV14710	SRTGZ2112	0311752997 # LE HIEU PRO	SAVINO DEL BENE V	4510	6560	HOUSEBILL: FURNITURE FOR HOUSE# C	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
9	EGHU9663	EMCKT	GREEN CEI	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV140101401036872		0316987914#CONG TY TNH	ETS GLOBAL LOGIS	4510	17015	HOUSEBILL: BRAND NEW TIREHS CODE:	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
10	EISU82674	EMCKT	GREEN CEI	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV14010	CSMART21	3702909546 # WANGS MATI	SOTRANS LOGISTIC	4510	14780	HOUSEBILL: WHEEL HS CODE:8716.90MA	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
11	EITU00774	EMCHFI	GREEN CEI	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV147101455715		SANYANG VIETNAM FURN	SANYANG VIETNAM	2210	17610	16 PALLETS, 392043 PVC DECORATIVE FI	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
12	TCNU3836	EMCGY	GREEN CEI	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV140103685133		DHC IMPORT EXPORT SER	DHC IMPORT EXPO	4510	28520	1451 CARTONS, 691110 PORCELAIN GOO	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
13	TGBU6906	EMCMH	GREEN CEI	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV147101465613		QUOC THINH PHAT TRADI	QUOC THINH PHAT	4510	27320	1180 PACKAGES, 940510 LIGHTING AND A	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
14	TRHU8370	EMCHF	GREEN CEI	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	EGLV147101410177		FD LIGHTING COMPANY L	FD LIGHTING COMP	4510	11400	988 PACKAGES, 9405 SOLAR LEDHS COD	VNCLI-CANG	KV1	30/12/2021
15	HAHU2049	SJJC4262	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	JJCBKSGBNC111004		VIET ACC CO.,LTD.FLOOR	SAME AS CONSIGNE	Container	20240	SAID TO CONTAIN (CY/CY)SHIPPER'S LOA	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
16	HASU5128	TH63199	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	215280006		MICHELIN VIETNAM COM	DAMCO VIETNAM C	45G1	8376	805 PIECES, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEI	VNSGN-HO C	KV1	30/12/2021
17	MRKU8922	CN74061	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	268444352		KET NONG IMPORT AND E	UNIFARM ENTERPR	22G1	26553	530 BAGS, AGENT AT DESTINATION: MA	VNSGN-HO C	KV1	30/12/2021
18	MSKU5105	CN74061	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	268444352		KET NONG IMPORT AND E	UNIFARM ENTERPR	22G1	25551	510 BAGS, AGENT AT DESTINATION: MA	VNSGN-HO C	KV1	30/12/2021
19	TLLU5341	TH63226	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	215280006		MICHELIN VIETNAM COM	DAMCO VIETNAM C	45G1	8430.9	940 PIECES, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEI	VNSGN-HO C	KV1	30/12/2021
20	WHLU0270	WH2005	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	035BX98175		TRA-SAS _x000D_34 NGUY	TRA-SAS _x000D_34	Container	8500.8	420 PKG _x000D_TOTAL 420 PACKAGES(3	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
21	WHSU5817	WHLL96	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	035BX98177		BRIDGESTONE TIRE SALE	NIPPON EXPRESS (V	Container	14219	220 PKG _x000D_BRIDGESTONE AND FIR	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
22	WHSU6354	WHLL96	INTERASIA	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	035BX98177		BRIDGESTONE TIRE SALE	NIPPON EXPRESS (V	Container	14530	250 PKG _x000D_BRIDGESTONE AND FIR	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
23	MSCU6093	EU00259	MAERSK T	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	MEDUSO018155		TO ORDER	KIEN HUNG LMS.CO	20DV	26000	45 BULK, SOLID, LARGE PARTICLES SAW	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
24	MSDU1341	EU21217	MAERSK T	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	MEDUSO017546		KIEN HUNG LMS CO.,LTD	KIEN HUNG LMS CO	20DV	25000	1 BUNDLE DOUSSIE (AFZELIA AFRICANA	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
25	TEMU7939	A421093	MAERSK T	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	ZIMUSHH307123121		CITY OCEAN INTL INC., (N	CITY OCEAN INTL I	40HC	11410	139 PACKAGES EMBROIDERY MACHINE A	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
26	ZCSU6616	A815481	MAERSK T	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	ZIMUSAV983145		CONG TY TNHH XUAT NH	CONG TY TNHH XU	40HC	18688	38 BOX PLASTIC PELLETS41200 LBSHS 39	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
27	ZCSU7607	A422028	MAERSK T	12/30/2021	Cục QLRR	12/30/2021	ZIMUSHH30731798		ATA LOGISTICS LA INC. 15	ATA LOGISTICS LA I	40HC	11610	270 CARTONS FURNITURETHIS SHIPMEN	VNCLI - CAN	KV1	30/12/2021
28	FBIU5121	WHLR1	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	025BA05797		TDT SERVICE EXPORT IM	SAME AS CONSIGNE	Container	16830	1870 CTN _x000D_FRESH PEARHS CODE:	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
29	GCXU5076	WHLR09	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	025B774286		BAZAN MACHENICAL EQU	SAME AS CONSIGNE	Container	7614	49 PKG _x000D_EMPTY TIN CANHS CODE	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
30	IAAU1939	IAAF823	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	A33BX31886		KUEHNE + NAGEL CO., LT	KUEHNE + NAGEL C	Container	8840	1070 CTN _x000D_PAPER BOXHS CODE 48	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
31	IAAU2853	IAAF829	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	A33BX31878		SUPER CARGO SERVICE C	SUPER CARGO SERV	Container	2548.2	318 CTN _x000D_FOOTWEARHS CODE: 64	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
32	IAAU8680	IAAF821	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	A33BX32075		TDT SERVICE EXPORT IM	TDT SERVICE EXPO	Container	16830	1870 CTN _x000D_FRESH PEARHS CODE:	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
33	SEGU9830	IAAF821	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	A33BX32075		TDT SERVICE EXPORT IM	TDT SERVICE EXPO	Container	16830	1870 CTN _x000D_FRESH PEARHS CODE:	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
34	SEGU9929	WHLR09	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	025B775314		ANH SINH IMPORT EXPOR	SAME AS CONSIGNE	Container	26250	1750 BOX _x000D_FRESH ORANGEHS CO	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
35	SEKU9083	WHLR10	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	025B775315		BIEN DONG VIET DUC TRA	SAME AS CONSIGNE	Container	26325	1755 CTN _x000D_FRESH ORANGEHS CO	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
36	WHLU5576	WHLR00	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	025B775682		SUNRUN GIFT CO., LTD _x	JOINT HOPE LINE V	Container	16076	370 PKG _x000D_69 ROLLS OF PVC FILMH	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
37	WHLU563	WHLP10	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	008BA49019		3700520987#06/GXN-BTNM	3700520987#06/GXN	Container	21800	22 BLE _x000D_WASTE PAPER##220 BAL	CANG CAT L	KV1	30/12/2021

38	WHSU2107	WHLR06	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	030B528939		ALC CORPORATION _x000	SAME AS CONSIGNE	Container	6210	462 CTN _x000D_MZ620-10DOUBLE CABI	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
39	WHSU5255	WHLP10	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	008BA49019		3700520987#06/GXN-BTNM	3700520987#06/GXN-	Container	21460	22 BLE _x000D_WASTE PAPER##220 BAL	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
40	WHSU6512	WHLR09	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	025B774303		CTY TNHH DICH VU BAO	SAME AS CONSIGNE	Container	28378	772 CTN _x000D_1.2*65MM TOOTHPICK	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
41	WHSU6882	WHLP18	WHITE DR	12/31/2021	Cục QLRR	12/30/2021	024B579208		RSVN IMPORT & EXPORT	MOONLIGHT TRANS	Container	10220	37 CTN _x000D_PLASTIC RECYCLING MA	CANG CAT L	KV1	30/12/2021
1	BMOU9245	NSL0386	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHP		CONG TY TNHH DICH VU TONG HOP TOAN	I	CONTAIN	27664.00	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:FI	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
2	SZLU9370	NSL0387	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHP		CONG TY TNHH DICH VU TONG HOP TOAN	I	CONTAIN	27664.00	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:FI	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
3	BSIU97198	NS73228	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLKATH		0800848529# BAC TRUONG SON INVESTMENT A		CONTAIN	23807.00	\"SHIPPER\`S LOAD AND COUNT\"\"SAID T	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
4	TEMU9557	NS73035	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLKHNH		0108884403#KCO HOLDING CO.,LTD#	C15 NC	CONTAIN	24859.80	\"SHIPPERS LOAD AND COUNT\"\"SAID TC	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
5	NSRU8006	NS76302	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLNKHH		0200421340#VIET TRUONG CO.,LTD.#	VINH N	CONTAIN	24935.00	\"SHIPPER\`S LOAD AND COUNT\"\"SAID T	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
6	TEMU9557	NS77557	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLNTAH		0201751944#ANH MINH SEAFOOD IMPORT EXP		CONTAIN	25330.00	\"SHIPPER\`S LOAD AND COUNT\"\"SAID T	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
7	BEAU2999	324665	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	SNKO01021	STAG21121	0105548241# ICE CREAM WORLD COMPANY LI		CONAINE	12838.76	HOUSEBILL: HONEY CITRON TEA SUNAT	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
8	TRIU6800	494408	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	SNKO01021	DUCKHPH	DONCHICKEN HA NOI COMPANY LIMITED		CONAINE	9416.00	HOUSEBILL: FOOD SAUCE AND POWDER	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
9	SKHU9902	KSA3841	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	SNKO01121		VIET SING INTERNATIONAL PRODUCTION AND		CONTAIN	4226.00	100% POLYPROPYLENE SPUNBONDED N	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
10	HALU2070	414739	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	HASLK01211203489		ADORA (VIETNAM) FOOTWEAR LIMITEDTAM I		CONTAIN	17640	16 BX,22GPX116 BOXESBUTADIENE RUB	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
11	TEMU5335	589240	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	HASLK01211203490		ROLL SPORT VIET NAMFOOTWEAR LIMITEDH		CONTAIN	17640	16 BX,22GPX116 BOXESSTYRENE BUTAD	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
12	SEKU4438	602897	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	HASLK01211203760		HUYEN LINH CO., LTD(VIETNAM)LIEN MINH Q		CONTAIN	23000	26 PG,45GPX252 PALLETSPOLYPROPYLEN	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
13	HJMU1913	608449	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	HASLK01211203760		HUYEN LINH CO., LTD(VIETNAM)LIEN MINH Q		CONTAIN	23000	26 PG,45GPX252 PALLETSPOLYPROPYLEN	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
14	NSSU7083	NSL0192	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHPC2101580		0201626157	#H&D PLASTICS COMPANY LIMI	CONTAIN	18170	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:U	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
15	NSSU7043	NSL0370	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHPC2101580		0201626157	#H&D PLASTICS COMPANY LIMI	CONTAIN	18030	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:U	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
16	NSSU0161	037628	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHPC2101597		0102981785	#TUAN PHAT CONSTRUCTION A	CONTAIN	20092	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:Z	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
17	TEMU5302	037616	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHPC2101597		0102981785	#TUAN PHAT CONSTRUCTION A	CONTAIN	19894	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:Z	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
18	NSSU0184	NSL0387	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHP	KOROPMS.	0801143289#THIEN THUAN PHAT CO.,LTD# DU		CONTAIN	21375	HOUSEBILL: KOREAN RED GINSENG DRI	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
19	NSSU0100	NSL9661	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHPC2101619		IUM LOGISTICS CO.,LTD-HANOI BRANCH	R.	CONTAIN	3515.7	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:1	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
20	NSSU7084	NSL9540	ANITA A	30/12/2021 20	Cục QLRR	30/12/2021	NSSLBSHPC2101626		AN THINH CO., LTD (AT)	VINH NIEM AREA, I	CONTAIN	22887	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID TO BE:92	Green Port	Chi cục HQC	30/12/2021
21	MRKU7746	CN03554	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215172124		NAMHUY IMPORT EXPORT AND SERVICES T, R		22G1	27500	450 PIECES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WE	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
22	MRKU4742	CN10212	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215172367	GO2112060	ELIPSPORT COMPANY LIMITEDADRESS: 54 RO		45G1	3900	HOUSEBILL: MASSAGE CHAIRNECK MAS	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
23	MRKU4477	CN03453	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215172432		TAX ID:0108670578 TRUONG PHAT DEVEL, OPM		45G1	9267.1	3806 BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, SH	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
24	MRKU3275	CN03453	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215172432		TAX ID:0108670578 TRUONG PHAT DEVEL, OPM		45G1	9329	3830 BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, SH	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
25	SUDU6962	CN10224	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215217710		TAX ID.: 0108565936 BK GIA NGUYEN C, O.,LTD		45G1	27920	100 ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WE	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
26	MRSU6032	CN10224	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215217710		TAX ID.: 0108565936 BK GIA NGUYEN C, O.,LTD		45G1	27954	100 ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WE	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
27	MRSU6032	CN10224	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215217710		TAX ID.: 0108565936 BK GIA NGUYEN C, O.,LTD		45G1	27981	100 ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WE	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
28	MRSU6035	CN03504	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215219096		LUU HONG CO., LTD QUARTER 8, CAU GI, AT T		45G1	25131	1649 PIECES, FREIGHT PREPAID; PIECES,	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
29	SUDU1412	CN03540	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215260291	XHPH2112	DUC DUY PRODUCTION & TRADING CO., LTD.N		22G1	9516.1	HOUSEBILL: 85% FREEZING NYLON / 15%	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
30	MRSU3817	CN10213	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215430921	OAXM2112	1001131977#PHUC MAU COMPANY LIMITED#AI		45G1	13261	HOUSEBILL: MATERIAL FOR SHOESMAS	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
31	BEAU5910	CN10213	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215430921	OAXM2112	1001131977#PHUC MAU COMPANY LIMITED#AI		45G1	9322.1	HOUSEBILL: MATERIAL FOR SHOESMAS	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
32	MRSU4297	CN03507	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215458229		DOAN PHAT TRADING BUSINESS JOINT ST, OC		45G1	9991.7	944 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW,	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
33	MRSU3466	CN03746	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215478099	CYCH2154	0107833364#NHAT LINH HANOI TRADING CO.,L		45G1	14633	HOUSEBILL: NONWOVEN FABRICMASTE	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
34	MRSU6037	CN03534	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215478099	CYCH2154	0107833364#NHAT LINH HANOI TRADING CO.,L		45G1	12054	HOUSEBILL: NONWOVEN FABRICMASTE	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
35	MRSU6037	CN10239	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215486053	CNT211236	0109128745# TAN CUONG GREEN IMPORT & EX		45G1	8027	HOUSEBILL: PACKING BOX	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
36	SUDU1597	CN10235	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215487926		PHUC THIEN LOC TRADING SERVICE & PR, OD		22G1	13764	28 PALLETS, AGENT AT DESTINATION: M	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
37	CNIU11559	CN03529	TORRES ST	30/12/2021 19	Cục QLRR	30/12/2021	215582337		DAI TINH TRADING LIMITED COMPANY AD, D		22G1	27352	391 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW,	Tân Vũ	Chi cục HQC	30/12/2021
38	SIU30403	SL96323	ANITA A	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	LBSHPC210	VHS211204	Phần Thương Mại Dịch Vụ	102721191	20	16270	RUP 8KG/CAN APPLE VINEGAR 15L/	Green Port	CK cảng Hải	30/12/2021
39	SSU00832	SL95282	ANITA A	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	LBSHPC210	VHS211204	Phần Thương Mại Dịch Vụ	102721191	20	15186	RUP 8KG/CAN APPLE VINEGAR 15L/	Green Port	CK cảng Hải	30/12/2021
40	SKU19772	N034925	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215240213	FCL21120	y cổ phần tập đoàn NTT Vi	109083149	45G1	8634	AND DIAPER PANT HS CODE: 961900	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
41	CLU57861	N034925	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215240213	FCL21120	y cổ phần tập đoàn NTT Vi	109083149	45G1	9297	AND DIAPER PANT HS CODE: 961900	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
42	ASU51107	N10260	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215432075	TNHH	ĐầU Tư Và PHáT TRIển DịC	108670578	45G1	10685	JPDRY BABY DIAPER HS CODE:9619	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
43	RKU52112	N10260	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215432075	TNHH	ĐầU Tư Và PHáT TRIển DịC	108670578	45G1	10644	JPDRY BABY DIAPER HS CODE:9619	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
44	GBU66512	N10260	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215432075	TNHH	ĐầU Tư Và PHáT TRIển DịC	108670578	45G1	10315	JPDRY BABY DIAPER HS CODE:9619	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
45	DNU80523	N035225	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215458229	TY Cổ PHầN KINH DOANH THươN		109560169	45G1	10159	BABY DIAPERS/BABY PANTS	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021

46	SKU31324	N035422	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215225758	Cổ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Và THu		4601575151	22G1	27991	MAIN TILE AND ACCESSORIES	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
47	JDU13221	N035787	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215461908	Công ty CP máy và thiết bị Phú		102188992	22G1	27000	EXCAVATOR PARTS HS CODE:843149	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
48	RLU90863	N035136	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215461908	Công ty CP máy và thiết bị Phú		102188992	22G1	27000	EXCAVATOR PARTS HS CODE:843149	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
49	RSU35242	N035192	RRES STR	30/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	215485589	HPH2104	G TY TNHH SHUA VIệT N	108184842	45G1	12012	N BIKE DUMBBELL BENCH HS CODE	Tân Vũ	CK cảng Hải	30/12/2021
1	ZCSU7253058				Cục QLRR	30/12/2021	201221GOSUBKK80179976		Cty TNHH SM Alupack	3600648623			Giấy kraft không tráng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
2	CCLU3786560				Cục QLRR	30/12/2021	221221COAU7883271450		Công ty TNHH Seorim	3600731166			Thép không gỉ cán nguội;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
3	CSLU1012478				Cục QLRR	30/12/2021	221221COAU7883271450		Công ty TNHH Seorim	3600731166			Thép không gỉ cán nguội;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
4	CSLU1101889				Cục QLRR	30/12/2021	221221COAU7883271450		Công ty TNHH Seorim	3600731166			Thép không gỉ cán nguội;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
5	TLLU3023578				Cục QLRR	30/12/2021	221221COAU7883271450		Công ty TNHH Seorim	3600731166			Thép không gỉ cán nguội;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
6	FTAU1025071				Cục QLRR	30/12/2021	121221T-SGN11204201-01		Công ty Sản Phẩm Máy Tính Fujitsu Việt Nam TNHH	3600240030			Dung dịch bo; Hóa chất mạ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
7	FTAU1109784				Cục QLRR	30/12/2021	121221T-SGN11204201-01		Công ty Sản Phẩm Máy Tính Fujitsu Việt Nam TNHH	3600240030			Dung dịch bo; Hóa chất mạ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
8	FTAU1116206				Cục QLRR	30/12/2021	121221T-SGN11204201-01		Công ty Sản Phẩm Máy Tính Fujitsu Việt Nam TNHH	3600240030			Dung dịch bo; Hóa chất mạ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	30/12/2021
9	APZU4591111				Cục QLRR	30/12/2021	201221AAGS067194		Công ty CP Việt - Pháp SX Thức ăn Gia Súc	3600234534			CHOLINE CHLORIDE 60% CORN COB (Chất bổ sung trong thức ăn chăn nuôi)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	30/12/2021
10	WHSU5660997				Cục QLRR	30/12/2021	271221001BAW6520		Công ty TNHH Jones & Vining (Việt Nam)	3602504828			Polyetylen có trọng lượng riêng từ 0,94 trở lên, dạng hạt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	30/12/2021
11	SKHU9526638				Cục QLRR	30/12/2021	211221SNKO01021091479		Công Ty TNHH Một Thành Viên Hans Vina	3603323944			Hạt nhựa nguyên sinh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	30/12/2021
12	SKLU1548686				Cục QLRR	30/12/2021	191221SNKO01021111746 7		CôNG TY TNHH LEADER ELECTRIC APPLIANCE	3603802016			hạt nhựa ABS 750, ABS 750 N SW	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	30/12/2021
13	SKLU2022377				Cục QLRR	30/12/2021	191221SNKO01021111746 7		CôNG TY TNHH LEADER ELECTRIC APPLIANCE	3603802016			hạt nhựa ABS 750, ABS 750 N SW	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	30/12/2021

14	SKLU1531235				Cục QLRR	30/12/2021	211221SNKO01021101198 4		Công ty HHCN Chin Lan Shing Rubber Việt Nam	3600552223			Cao su diene chưa liên hợp,nguyên sinh, dạng khối	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	30/12/2021
15	WHSU5422284				Cục QLRR	30/12/2021	271221097BA63779-02		CôNG TY TNHH LONGWELL	3603413411			Máy may c.nghiệp 1 kim tự động cắt chỉ; Máy thoa keo nóng chảy	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	30/12/2021
16	BEAU2717786				Cục QLRR	30/12/2021	231221NBSB-HCM-2112025-01		CôNG TY TNHH LEADER ELECTRIC APPLIANCE	3603802016			Cụm ống thẳng,Ráp vào ống thẳng hoặc thân máy để hút bụi;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	30/12/2021
17	DRYU9842105				Cục QLRR	30/12/2021	241221EGLV070100314555		CôNG TY Cổ PHầN NHựA ĐồNG NAI	3600662561			Hạt nhựa HDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	30/12/2021
18	EISU9960044				Cục QLRR	30/12/2021	241221EGLV070100314555		CôNG TY Cổ PHầN NHựA ĐồNG NAI	3600662561			Hạt nhựa HDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	30/12/2021
19	TCNU3827214				Cục QLRR	30/12/2021	241221EGLV070100314555		CôNG TY Cổ PHầN NHựA ĐồNG NAI	3600662561			Hạt nhựa HDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	30/12/2021
20	TGBU5108647				Cục QLRR	30/12/2021	241221EGLV070100314555		CôNG TY Cổ PHầN NHựA ĐồNG NAI	3600662561			Hạt nhựa HDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	30/12/2021
	TGBU4951810				Cục QLRR	30/12/2021	211221WSDS2112276		Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Dịch Vụ Huy Phàm	3702428899			Vải dệt thoi cao cấp màu đỏ;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
	QATU2400181				Cục QLRR	30/12/2021	251221QATSE2112031		Công Ty TNHH Phú Thịnh	3700506534			Nhựa lỏng chính phẩm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
	QATU2400807				Cục QLRR	30/12/2021	251221QATSE2112031		Công Ty TNHH Phú Thịnh	3700506534			Nhựa lỏng chính phẩm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
	QATU2400999				Cục QLRR	30/12/2021	251221QATSE2112031		Công Ty TNHH Phú Thịnh	3700506534			Nhựa lỏng chính phẩm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
	QATU2500350				Cục QLRR	30/12/2021	251221QATSE2112031		Công Ty TNHH Phú Thịnh	3700506534			Nhựa lỏng chính phẩm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
	QATU2600132				Cục QLRR	30/12/2021	251221QATSE2112031		Công Ty TNHH Phú Thịnh	3700506534			Nhựa lỏng chính phẩm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
	GESU5627282				Cục QLRR	30/12/2021	261221WYCLDG211220703		CôNG TY TNHH QUốC Tế YUU CHANG	3702592708			Kính cường lực	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021

TCKU7525521				Cục QLRR	30/12/2021	091121MAEU213146851		Công Ty TNHH CB Gia Vị NEDSPICE Việt Nam	3700227650			Gừng khô chưa xay	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
HASU1522080				Cục QLRR	30/12/2021	SHSE21120041F		CôNG TY TNHH SảN XUấT THươNG MạI DịCH Vụ AN PHúC FABRIC	3702951763			Vải	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
WHSU2617045				Cục QLRR	30/12/2021	221221003BX04475		Công Ty TNHH NGũ KIM CHE YE	3700376878			Dây thép không hợp kim;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
FCIU7131595				Cục QLRR	30/12/2021	271221KMTCJKT3976109		CôNG TY TNHH EXEL PLASTECH	3701847463			Thùng bằng nhựa rỗng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
GCXU5888978				Cục QLRR	30/12/2021	271221KMTCJKT3976109		CôNG TY TNHH EXEL PLASTECH	3701847463			Thùng bằng nhựa rỗng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
GCXU5889300				Cục QLRR	30/12/2021	271221KMTCJKT3976109		CôNG TY TNHH EXEL PLASTECH	3701847463			Thùng bằng nhựa rỗng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
TLLU2259790				Cục QLRR	30/12/2021	261221YMLUI228377633		Công Ty TNHH Thương Mại - Sản Xuất Hạt Chống ẩm	3700699477			Sản phẩm không dệt từ xơ filament polyeste (chưa nhuộm)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
WHSU2303070				Cục QLRR	30/12/2021	251221001BAW0964		Công Ty TNHH Beifu Chemical	3702418964			Dung môi hỗn hợp dạng lỏng dùng để pha sơn trong sản xuất sơn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
PCIU2803275				Cục QLRR	30/12/2021	031221AKL100430302		Công ty TNHH ván lạng mỏng ghép hình nghệ thuật Pro-Concepts	3700362882			GỖ TRÒN PINE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
PCIU2851735				Cục QLRR	30/12/2021	031221AKL100430302		Công ty TNHH ván lạng mỏng ghép hình nghệ thuật Pro-Concepts	3700362882			GỖ TRÒN PINE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
FCIU7333364				Cục QLRR	30/12/2021	271221NGBEF211264167		CôNG TY TNHH UE FURNITURE VIệT NAM	3702724961			Mặt ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng; Lưng ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
TGBU5272748				Cục QLRR	30/12/2021	271221NGBEF211264167		CôNG TY TNHH UE FURNITURE VIệT NAM	3702724961			Mặt ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng; Lưng ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
WSDU4941191				Cục QLRR	30/12/2021	271221NGBEF211264167		CôNG TY TNHH UE FURNITURE VIệT NAM	3702724961			Mặt ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng; Lưng ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021

ZGXU6258835				Cục QLRR	30/12/2021	271221NGBEF211264167		CôNG TY TNHH UE FURNITURE VIệT NAM	3702724961			Mặt ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng; Lưng ghế bằng gỗ ép của ghế xoay văn phòng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
CAXU8211549				Cục QLRR	30/12/2021	AEL1139192		CôNG TY TNHH MTV PHươNG CHI	3702953672			Gỗ bạch đàn(Marri) dạng lóng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
SEGU4839790				Cục QLRR	30/12/2021	AEL1139192		CôNG TY TNHH MTV PHươNG CHI	3702953672			Gỗ bạch đàn(Marri) dạng lóng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	30/12/2021
MRKU7580157				Cục QLRR	30/12/2021	271221214914836		CôNG TY Cổ PHầN TETRA PAK BìNH DươNG	3702529978			Lõi thép để quấn cuộn nhôm lá	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
MRKU9079571				Cục QLRR	30/12/2021	271221214914836		CôNG TY Cổ PHầN TETRA PAK BìNH DươNG	3702529978			Lõi thép để quấn cuộn nhôm lá	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
MRKU9814059				Cục QLRR	30/12/2021	271221214914836		CôNG TY Cổ PHầN TETRA PAK BìNH DươNG	3702529978			Lõi thép để quấn cuộn nhôm lá	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
BEAU2240456				Cục QLRR	30/12/2021	241221CKCOPUS0110592		Công ty TNHH Lon Nước Giải Khát TBC - Ball Việt Nam	3701842391			Nhôm hợp kim làm thân lon dạng cuộn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
CKLU2053623				Cục QLRR	30/12/2021	241221CKCOPUS0110592		Công ty TNHH Lon Nước Giải Khát TBC - Ball Việt Nam	3701842391			Nhôm hợp kim làm thân lon dạng cuộn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
CKLU3057367				Cục QLRR	30/12/2021	241221CKCOPUS0110592		Công ty TNHH Lon Nước Giải Khát TBC - Ball Việt Nam	3701842391			Nhôm hợp kim làm thân lon dạng cuộn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
SEGU2344004				Cục QLRR	30/12/2021	241221CKCOPUS0110592		Công ty TNHH Lon Nước Giải Khát TBC - Ball Việt Nam	3701842391			Nhôm hợp kim làm thân lon dạng cuộn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
TEMU0260934				Cục QLRR	30/12/2021	241221CKCOPUS0110592		Công ty TNHH Lon Nước Giải Khát TBC - Ball Việt Nam	3701842391			Nhôm hợp kim làm thân lon dạng cuộn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021
TEMU0321109				Cục QLRR	30/12/2021	241221CKCOPUS0110592		Công ty TNHH Lon Nước Giải Khát TBC - Ball Việt Nam	3701842391			Nhôm hợp kim làm thân lon dạng cuộn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thủ Dầu Một	30/12/2021

1	SNBU8175730	952302	SITC OSAKA 2126S	25122021	Cục QLRR	30/12/2021	201221SNLBZXVXN030096		CôNG TY TNHH THươNG MạI Và PHáT TRIỂN HOA THịNH	0108446826			Tấm nhựa PVC ốp tường	VNDVU	ĐÌNH VŨ	30/12/2021
2	NLLU9007239	ASL2167570	BIENDONG MARINER / 2125W	23122021	Cục QLRR	30/12/2021	161221JB125140312		Công Ty TNHH Bơm Nước Thông Minh Nhật Bản	0106551776			Máy bơm nước ly tâm chạy điện	VNDNH	KV2	30/12/2021
3	UETU5710007	SITZ872901	SITC SHIDAO V.2130S	28122021	Cục QLRR	30/12/2021	241221SGH210034462		CôNG TY TNHH PHâN PHốI SYNNEX FPT	0104264818			Camera (có khe cắm thẻ nhớ)	VNDVU	ĐÌNH VŨ	30/12/2021
4	BMOU2758394	104676	WARNOW BOATSWAIN 216N	23122021	Cục QLRR	30/12/2021	011221MAX/NSA/1666/2122		CôNG TY Cổ PHầN HóA DượC HùNG PHươNG	0109190119			Phụ gia thực phẩm POWEROIL PEARL L70	VNHPN	KV1	30/12/2021
5	MXCU0026105	104679	WARNOW BOATSWAIN 216N	23122021	Cục QLRR	30/12/2021	011221MAX/NSA/1666/2122		CôNG TY Cổ PHầN HóA DượC HùNG PHươNG	0109190119			Phụ gia thực phẩm POWEROIL PEARL L70	VNHPN	KV1	30/12/2021
6	DJLU5181268		DONGJIN AUBE	28/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		DJSCPHPD8W133411	CôNG TY TNHH KIDO SPORTS VINA	2601033324		37100	Máy ép phun nhựa	VNGEE	KV3	30/12/2021
7	DRYU9480285		DONGJIN AUBE	28/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		DJSCPHPD8W133411	CôNG TY TNHH KIDO SPORTS VINA	2601033324		37100	Máy ép phun nhựa	VNGEE	KV3	30/12/2021
8	PHRU8701830		DONGJIN AUBE	28/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		DJSCPHPD8W133411	CôNG TY TNHH KIDO SPORTS VINA	2601033324		37100	Máy ép phun nhựa	VNGEE	KV3	30/12/2021
9	TGBU5434577		DONGJIN AUBE	28/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		DJSCPHPD8W133411	CôNG TY TNHH KIDO SPORTS VINA	2601033324		37100	Máy ép phun nhựa	VNGEE	KV3	30/12/2021
10	PHRU8611640	DJSA56939	DONGJIN AUBE	28/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021	DJSCIHPD8W133464	SMKCHAP21120024	CôNG TY TNHH GLOBAL TAKSON VIệT NAM	2600874388		10060	Vải và phụ kiện	VNGEE	KV3	30/12/2021
11	BEAU2692029		TAN CANG PIONEER	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		SITSKHPG260295	CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN QUARTZ STONE	2601024383		95610	Nhựa Polyester nguyên sinh	C107	Đình Vũ	30/12/2021
12	BEAU2727172		TAN CANG PIONEER	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		SITSKHPG260295	CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN QUARTZ STONE	2601024383		95610	Nhựa Polyester nguyên sinh	C107	Đình Vũ	30/12/2021
13	GESU1252892		TAN CANG PIONEER	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		SITSKHPG260295	CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN QUARTZ STONE	2601024383		95610	Nhựa Polyester nguyên sinh	C107	Đình Vũ	30/12/2021
14	SITU2832630		TAN CANG PIONEER	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		SITSKHPG260295	CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN QUARTZ STONE	2601024383		95610	Nhựa Polyester nguyên sinh	C107	Đình Vũ	30/12/2021
15	TLLU3131696		TAN CANG PIONEER	26/12/2021	Cục QLRR	30/12/2021		SITSKHPG260295	CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN QUARTZ STONE	2601024383		95610	Nhựa Polyester nguyên sinh	C107	Đình Vũ	30/12/2021
1	XYLU8	E3655	FAR EA	30/12/202	Cục QLI	29/12/202	CULVSI	ASCAN	0109081952#SNOW KING GLOBA	CONT	14468		HOUSEBILL: 1X40`HQ#903 I	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
2	CULU6	E3028	FAR EA	30/12/202	Cục QLI	29/12/202	CULVN		VINH HUNG TRADING, CONSUI	CONT	25560		28 PACKAGES IN TOTAL1X4	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
3	CULU6	E3028	FAR EA	30/12/202	Cục QLI	29/12/202	CULVN		HOAN NGAN TRADING & SERV	CONT	9625.(		550 CARTONS IN TOTALELI	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021

4	TEMU(	E4013	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVN	WSDS2	0109613413#MK TRADING AND	CONT	14980	HOUSEBILL: SPEAKER PAR	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
5	RAWU	E3609	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSI		GLOBAL OLA IMPORT EXPORT	CONT	15623	476 CARTONS IN TOTAL.SA	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
6	CULU6	E3715	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSI	JWFEM	0106102227#VIETNAM CAT TUO	CONT	9068.	HOUSEBILL: COMPUTER SI	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
7	TEMU(	E3657	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSI	UFS211	0109195815#MAI THU TRADING	CONT	5490.	HOUSEBILL: MULTIMEDIA	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
8	CAIU4	E2588	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSY	STKBV	0106603512#KHANH CHI DISTRI	CONT	5392.	HOUSEBILL: Children ToysM	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
9	XYLU8	E3810	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSY		#NAM KHOI IMPORT-EXPORT A	CONT	17186	543 CARTONS IN TOTALCL(	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
10	FDCU0	E3470	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSY		DUC ANH IMPORT EXPORT&DE	CONT	4800.	211 CARTONS IN TOTALPLA	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
11	BEAU6	E3637	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSHK2122		TAX ID: 0402049478NGOC HUON	CONT	####	336 CARTONS IN TOTALSAI	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
12	CULU6	E3636	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSHK2122		QUANG DA FURNITURE COMPA	CONT	7667	414 CARTONS IN TOTAL.CA	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
13	RAWU	E3608	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSHK2122		QUANG DA FURNITURE COMPA	CONT	####	498 PACKAGES IN TOTALSA	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
14	TGBU5	E3609	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSHK2122		MAI HUONG FURNITURE COMI	CONT	####	326 PACKAGES IN TOTAL.S	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
15	CULU6	E3715	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSHK2122		NAM ANH EQUIPMENT TRADIN	CONT	9540	9 PACKAGES IN TOTAL1X4(	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
16	CULU6	E3609	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSI	JWFEM	GIA LINH SERVICE AND TRADI	CONT	6660	HOUSEBILL: COMPUTER C	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
17	XYLU8	E2585	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSWA2102		AN TIN TRANSPORT LOGISTICS	CONT	####	383 CARTONS IN TOTALTOI	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
18	CAIU4	E2588	FAR EA	30/12/202	Cục QL	29/12/202	CULVSWA2102		PHU ANH GENERAL EXPORT IM	CONT	####	344 CARTONS IN TOTALTOI	Tân Cảng	Chi cục I	29/12/2021
19	GESU6	53449	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	ATTL2	0103316284#DUC MINH CONSTR	CONT	17000	HOUSEBILL: 1. USED CRAN	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
20	SKLU2	53479	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	ANBHP	0901039002#VIET ANH INVEST (	CONT	3876.	HOUSEBILL: FOOD PREPAR	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
21	TCNU5	50130	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLJ0		2300243857 # 28/GXN-BTNMT #S	CONT	2227(	35 PK,45GPX135 BALESALU	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
22	FCIU72	41696	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	GLVSK	2802879357#THN AUTOPARTS V	CONT	13320	HOUSEBILL: RAW MATERIA	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
23	SKLU1	53461	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	JOIN21	KIM SON SERVICE TRADE AND	CONT	3046.	HOUSEBILL: MATERIALS F(	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
24	TCNU6	09322	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC(	VP1112	TIEN PHAT TRADING ANDIMPO	CONT	####	HOUSEBILL: 1540 CASES #	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
25	TGBU5	09321	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC(	VP1112	TIEN PHAT TRADING ANDIMPO	CONT	####	HOUSEBILL: 1540 CASES #	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
26	TEMU(	67624	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC5	FS2111	URBAN DEVELOPMENT INVEST	CONT	9940	HOUSEBILL: CERAMIC ROI	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
27	SKHU9	68061	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC5T21120		LONG KHANH SERVICE AND TI	CONT	####	504 CT,45GPX1504 CARTON	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
28	GESU5	68823	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC5T21120		TUAN ANH TRADING AND PRO	CONT	####	369 PK,45GPX1369 PACKAG	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
29	SKHU9	69765	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC5	GO2112	0105869735#NHAT MINH IMPOR	CONT	5222	HOUSEBILL: COOKER HOO	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
30	SKLU2	67987	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC5	GO2112	0105869735#NHAT MINH IMPOR	CONT	5419	HOUSEBILL: INDUCTION H	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
31	HALU5	44705	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC5T21120		HUNG HUONG IMPORT EXPORT	CONT	5710	3 SX,45GPX13 SETSMACHIN	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
32	SEKU4	68088	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLC5T21120		BRIGHT SUN TRADING CO., LTI	CONT	####	711 CT,45GPX1711 CARTON	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
33	SKLU2	HAS1	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLJ0	HASLJ0	0314754417# BINH AN IMPORT E	CONT	####	HOUSEBILL: WET SALTED (	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
34	BMOU(	50319	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLJ02211000		HONG HAI VHH TRADING CO.,	CONT	9070	21 PG,45GPX486 PALLETSG	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
35	SKHU9	83213	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLJ02211101		SON LE IMPORT EXPORT COMP	CONT	####	16 RO,45GPX348 ROLLUSED	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
36	BMOU	83217	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLJ02211101		SON LE IMPORT EXPORT COMP	CONT	####	16 RO,45GPX348 ROLLUSED	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
37	BMOU	83219	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLJ02211101		SON LE IMPORT EXPORT COMP	CONT	####	16 RO,45GPX348 ROLLUSED	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
38	SKHU9	65466	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HASLK0121110		HATUNA TRADING CO., LTDMR	CONT	####	2 PK,45GPX12 PACKAGESU	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
39	ONEU(	KRAI	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	ONEYSI	ANBHP	HOANGLINH DEVELOPMENT -	D5	####	HOUSEBILL: KOREAN COM	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
40	ONEU(	KRAI	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	ONEYSI	ANBHP	0100958396#HOANG AN INDUST	D5	5180	HOUSEBILL: AUTO-PARTSM	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
41	FTAU1	KRAI	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	ONEYSI	ANBHP	0106148599#TAM TIEN TRADIN(	D2	3300	HOUSEBILL: ILKWANG SUN	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
42	SKLU1	37329	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	KRTPH	0800296451#GRASSLAND CO., L	CONT	4427	HOUSEBILL: CLOTHING AC	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
43	SKLU1	53462	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	DECXH	0109430402#CK ENGINEERING V	CONT	5980	HOUSEBILL: SUCTION DIFF	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
44	CXDU1	02153	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	NEPTS2	0105789342#AN PHU GENERAL (	CONT	7700	HOUSEBILL: SAMSUNG GU	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
45	SKLU1	37275	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO01	AJSM21	THIEN HONG FOOD PROCESS JS	CONT	####	HOUSEBILL: KOREAN BEV	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
46	BSIU94	30763	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO03B21120		0901039926#HD TOAN CAU TRA	CONT	####	STAINLESS STEEL PIPES,41	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
47	SKHU9	38147	HEUNG	30/12/202	Cục QL	29/12/202	SNKO03B21120		TAX CODE :0200460420 TUAN A	CONT	####	KNITTING FABRIC X000D	Green Por	Chi cục I	29/12/2021
48	GLDU5	61107	YM WE	30/12/202	Cục QL	29/12/202	HLCUBSC21112		CÔNG TY CỔ PHẦ	0304175308	22G1	1161	64 PIECESUSED HOUSEHOI	CANG TA	Chi cục I	29/12/2021
49	KU7693	####	OBIVIA	29/12/202	ông QLR	29/12/2021		Công ty cổ phần dược phẩm T		100280537	TING THE TREATMENT OF SUNBURN A		VIP GREI	K CẢNG	29/12/2021
50	GU5675	AL179	RDTIG	27/12/202	ông QLR	29/12/202	ng ty TNHH Thương Mại Xuất Nhập K			107388748	OIL SHAMPOO 330510PALLAMINA COL		VIP GREI	K CẢNG	29/12/2021

51	CU0191	TZ6252	YEONG	26/12/202	òng QLR	29/12/2021			Công Ty Cổ Phần Mỹ Phẩm V	105880295			RL NEUTRALIZER - NO.C2 970G KREATE	Cảng Đình	CK Cảng	29/12/2021
52	SU1573	CO728	NY LAU	24/12/202	òng QLR	29/12/2021			CôNG TY TNHH MTV TABI	107015827			OORING HS CODE: 391890 WPC OUTDOO	Tân Vũ	K CẢNG	29/12/2021
53	LU2833	L2236	HUA KA	25/12/202	òng QLR	29/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN MAMICAR	109087834			I NASAL COOL BOTTLE COVER 240ML I	Nam Hải	K CẢNG	29/12/2021
54	OU6330	####	IMMEN	28/12/202	òng QLR	29/12/202			ÔNG TY TNHH TEXHONG KHáNH	5701795272			ONE SET OF CONTINUOUS WET TUMB	Hải – Đìn	QCK cản	29/12/2021
55	CU8017	####	IMMEN	28/12/202	òng QLR	29/12/202			ÔNG TY TNHH TEXHONG KHáNH	5701795272			ONE SET OF CONTINUOUS WET TUMB	Hải – Đìn	QCK cản	29/12/2021
56	SEGU4	####	IMMEN	28/12/202	òng QLR	29/12/202			ÔNG TY TNHH TEXHONG KHáNH	5701795272			ONE SET OF CONTINUOUS WET TUMB	Hải – Đìn	QCK cản	29/12/2021
57	YMMU	####	IMMEN	28/12/202	òng QLR	29/12/202			ÔNG TY TNHH TEXHONG KHáNH	5701795272			ONE SET OF CONTINUOUS WET TUMB	Hải – Đìn	QCK cản	29/12/2021
58	AU2803	AF484	AN HAI	22/12/202	QCK cản	28/12/2021		A17BA215	ầN VậT Tư CôNG N	106178071	20	6.62	găng tay cao su Nitrile không bộ	Tân Vũ	QCK cản	29/12/2021
59	HASU4	CN09	NORDT	27/12/202	òng QLR	29/12/2021			CôNG TY TNHH T	5200927432			CABINET PART-DOOR/DRA	VIP GRE	QCK cản	29/12/2021
60	SEKU4	CN09	NORDT	27/12/202	òng QLR	29/12/2021			CôNG TY TNHH T	5200927432			CABINET PART-DOOR/DRA	VIP GRE	QCK cản	29/12/2021
1	BMOU5211498	EMCH WD0529/	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV024100135304		NAM VIEN DUONG SERVICES TRADING COM, PANY LIMITED 189 HOANG HUU NAM STRE, ET,LONG THANH MY WARD,THU DUC CITY,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM ID TAX, 0317055819 **,	NAM VIEN DUONG SERVICES TRADING COM, PANY LIMITED 189 HOANG HUU NAM STRE, ET,LONG THANH MY WARD,THU DUC CITY,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM ID TAX, 0317055819 **,	4510	8310	11 PACKAGES, 890392 40 HC X 1USED MOTORBOAT & USED FORKLIFTHS CODE 8903.92"FREIGHT PREPAID AS ARRANGED"**TEL 0386587409EMAILCONGTYTMDV.NAMVIENDUONG@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
2	EGHU8450080	EMCQQY0090/	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV020100667621		MINH NHAT HUU CO.,LTD. 317 TAN HOA, DONG STREET, BINH TRI DONG WORD, BI, NH TAN DISTRICT HO CHI MINH CITY, V, IETNAM TEL 0084-2862874270/ FAX 008, 4-2862874221,	MINH NHAT HUU CO.,LTD. 317 TAN HOA, DONG STREET, BINH TRI DONG WORD, BI, NH TAN DISTRICT HO CHI MINH CITY, V, IETNAM TEL 0084-2862874270/ FAX 008, 4-2862874221,	4510	18460	10 SETS, (10SETS)USED MACHINERY ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
3	EGHU9263931	EMCQQY2700/	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV023100040259		TAX REGISTRATIOIN NUMBER 0311654573, #HSC INVESTMENT CORPORATION JOINT, S TOCK COMPANY# 1033 HUYHN TAN PHAT, ,PHU THUAN WARD, DISTRICT 7,HOCHIMI, NH CITY,VIETNAM**,	TAX REGISTRATIOIN NUMBER 0311654573, #HSC INVESTMENT CORPORATION JOINT, S TOCK COMPANY# 1033 HUYHN TAN PHAT, ,PHU THUAN WARD, DISTRICT 7,HOCHIMI, NH CITY,VIETNAM**,	4510	6687.1	1627 CARTONS, 481840 **TEL 84.919.557.825/# 84.981.828.242#EMAIL HSCSAIGON02GMAIL.COMBABY PAPER DIAPER#HS CODE 4818.40 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

4	EGHU9475648	EMCQQX8560	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV022100213074	741120017001	3702229170#TEMCO VIETNAM CO., LTD.#LOT B_6D10_CN, ROAD NE5A & DE5A, MY PHUOC INDUSTRIAL PARK 3, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4510	13752	SAFETY NET FOR REPAIR MADE IN JAPAN# HS CODE: 5608	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
5	EGSU3107473	EMCLRJ1581	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV003104098826	WTPKELHCM211965	902005973#RSVN IMPORT & EXPORT CO.,LTD #18 PHUM DOEUM SLENG 1, SANGKAT CHBAR AMPOV 2 , KHAN CHBAR AMPOV , PHNOM PENH , CAMBODIA	3901222613#TAN CANG - TAY NINH JOINT STOCK COMPANY ADD: LAND LOT NO. 7,8,9,12, MAP 66, ECONOMIC ZONE MOC BAI BORDER, LOI THUAN COMMUNE, BEN CAU DISTRICT, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM	2210	23600	PLAYING CARD HS CODE: 9504 "CARGO IN TRANSIT VIA CAT LAI PORT IN HCM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK IS ARRANGED BY CONSIGNEE WITH ALL RISK AND COST. FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA"	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
6	TGBU8028720	EMCRSJ9090/	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV003104082733		NAN XIONG VIET NAM JOINT STOCK COMP, ANY LOT A3.1-A3.5,CHON THANH 1 INDU, STRIAL PARK,HAMLET 2, THANH TAM VIL, LAGE,CHON THANH DISTRICT, BINH PHUO, C PROVINCE,VIETNAM.*,	NAN XIONG VIET NAM JOINT STOCK COMP, ANY LOT A3.1-A3.5,CHON THANH 1 INDU, STRIAL PARK,HAMLET 2, THANH TAM VIL, LAGE,CHON THANH DISTRICT, BINH PHUO, C PROVINCE,VIETNAM.*,	4510	22426	16 PALLETS, PP 3015 / 22MT(INV.NO. 1PA1B506K)TOTAL 16 PALLETS (880 BAGS) ONLY*TAX NO. 3800303538E-MAIL MEIKEY123@163.COM /MYTHIENTHANHXNK@GMAIL.COMCONTACT PRESON MEIKEYTEL 0934124784 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
7	TRHU6795942	EMCHWD5199	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV024100138621	NS21L8016	1101975780 # BEN LUC MACHINERY CO.,LTD # 59A,HAMLET 4,MY YEN COMMUNE, BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4510	14130	MACHINERY	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
8	TXGU5622010	EMCHWD4709	FUTURE Tàu Container - Chuyến cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV020100660619	TYOSO2112011-00	A2E IMPORT & EXPORT CO., LTD	0311091641#SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD LA0301-02, LEXINGTON BUILDING, 67 MAI CHI THO STREET, AN PHU WARD, DISTRICT 2, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	4510	24150	178 P'KGS USED TRUCK SPARE PARTS H.S.CODE: 8408.20 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY THEIR OWN COST / ARRANGEMENT	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

9	TXGU5737180	EMCQQX9180	FUTURE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV022100213074	741120017001	3702229170#TEMCO VIETNAM CO., LTD.#LOT B_6D10_CN, ROAD NE5A & DE5A, MY PHUOC INDUSTRIAL PARK 3, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4510	11874	SAFETY NET FOR REPAIR MADE IN JAPAN# HS CODE: 5608	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
10	HAHU5041746	SJJB176310	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	JJCYKSGJNC1Z032A		TAX CODE:0201944311# OCEAN BLUE LOGISTICS CO.,LTD# ROOM 506,TD BUSSINESS CENTER TOWER, NO.20A,LE HONG PHONG STREET,DONG KHE WARD,NGO QUYENDISTRICT,HAIPHONG CITY,VIET NAM TEL:+84 0816308993	TAX CODE:0201944311# OCEAN BLUE LOGISTICS CO.,LTD# ROOM 506,TD BUSSINESS CENTER TOWER, NO.20A,LE HONG PHONG STREET,DONG KHE WARD,NGO QUYENDISTRICT,HAIPHONG CITY,VIET NAM TEL:+84 0816308993	CONTAINER 40	14160	USED MACHINERY 24 PACKAGES HS CODE:8441.10 SH:9999+2010001126642 TAX CODE:0201944311#	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
11	UETU5528287	SJJB229761	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	JJCYKSGJNC1Z032C		TAX CODE:0201944311# OCEAN BLUE LOGISTICS CO.,LTD# ROOM 506,TD BUSSINESS CENTER TOWER, NO.20A,LE HONG PHONG STREET,DONG KHE WARD,NGO QUYENDISTRICT,HAIPHONG CITY,VIET NAM TEL:+84 0816308993	TAX CODE:0201944311# OCEAN BLUE LOGISTICS CO.,LTD# ROOM 506,TD BUSSINESS CENTER TOWER, NO.20A,LE HONG PHONG STREET,DONG KHE WARD,NGO QUYENDISTRICT,HAIPHONG CITY,VIET NAM TEL:+84 0816308993	CONTAINER 40	27516	USED MACHINERY 152 PACKAGES HS CODE:8502.12 SH:9999+2010001126642 TAX CODE:0201944311#	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
12	UETU5630046	P8343296/	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CGP0234196C		HA LAM IMPORT-EXPORT TRADING, COMPANY LIMITED, 345/30 PHAN HUU ICH,14 WARD,GO VAP, DISTRICT,HO CHI MINH,VIET NAM, TEL: 091-355-3321 EMAIL:RONGNAMDINH1234 GMAIL.COM,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	18054	344 PACKAGE(S), USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE:7323.93FREIGHT PREPAID AS ARRANGEDWAY BILL; PACKAGE(S), FCL/FCL*TAX CODE:0316726493;	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
13	UETU5640403	SJJC354856	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	JJCNGSGKNC1ZA10		AGRICULTURE MECHANICAL HTC COMPANY LIMITED 251/3 TRAN XUAN SOAN,TAN KIENG WARD,DISTRICT 7,HO CHI MINH CITY, VIE TNAM TAX CODE:0316898816 TEL:0374483866**	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	21388	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE:8477.10 SURRENDERED	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

14	BHCU5025617	SJJB176259	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	JJCYKSGSNC1ZB93	GW-211241	LAM HA IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED HAMLET 1, DONG CHUA VILLAGE, GIA THINH TOWN, GIA VIEN DIST., NINH BINH PROVINCE, VIETNAM TAX CODE: 2700902208 TEL: 0903440774	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	15622	FOODSTUFF HS CODE:1006.30	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
15	MRKU4257120	JP3488786/	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	214834668		0316762646# CARGO TRADING SERVICE I, MPORT EXPORT COMPANY LIMITED 778K/3, NGUYEN KIEM STREET, WARD 4, PHU NH, UAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIE, TNAM TEL: (84)938903868 EMAIL: CARG,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	28330	27 PACKAGES, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *OTRADING68@GMAIL.COM; PACKAGES, USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE 8427.20FREIGHT AS ARRANGED;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
16	MRKU4873969	JP3831357/	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	214934076		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DI, CH VU KAIZEN VIET NAM 54,DUONG SO 7, ,KP 3,PHUONG LINH TRUNG,TP.THU DUC,, TP.HCM ##,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	22730	6 UNITS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; UNITS, FREIGHT PREPAID; UNITS, USED MACHINERY HS CODE:8458.11 ## TEL:84-903-838-5666 EMAIL:TICGROUPVIETNAM@GMAIL.COM TAX CODE:0316949919 FREIGHT AS ARRANGED;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
17	MRKU4899768	JP3826006/	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	214824852		TTH SAI GON PRODUCE COMPANY LIMITED, . 48 HOANG DIEU STREET, WARD 12, D, ISTRICT 4, Ho Chi Minh City VIETNA, M Email: tthsaigonco@gmail.com Phon, e: 0907878499 Tax reference: 031704,	TTH SAI GON PRODUCE COMPANY LIMITED, . 48 HOANG DIEU STREET, WARD 12, D, ISTRICT 4, Ho Chi Minh City VIETNA, M Email: tthsaigonco@gmail.com Phon, e: 0907878499 Tax reference: 031704,	45G1	57386	399 PACKAGE, FREIGHT PREPAID; PACKAGE, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGE, *8836; PACKAGE, *8836; PACKAGE, 1 CONTAINER (399 PACKAGES) USED MACHINERY HS CODE:8427.10 FREIGHT AS ARRANGED;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
18	TCNU1768832	P8348078/	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	AMP0389678		VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO.,, LTD, TAX CODE: 0317018006, 1185/16 LE VAN LUONG STREET, PHUOC, KIEN COMMUNE, NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM,	VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO.,, LTD, TAX CODE: 0317018006, 1185/16 LE VAN LUONG STREET, PHUOC, KIEN COMMUNE, NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM,	45G1	28370	23 PACKAGE(S), FCL/FCLUSED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRY** EMAIL: SPRINGFLOWERJP9-GMAIL.COMPHONE: 0786975085; PACKAGE(S), FREIGHT PREPAID AS ARRANGEDWAY BILL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	29/12/2021

19	TLLU4227447	P8348150/	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	AMP0389683		VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO.,, LTD, TAX CODE: 0317018006, 1185/16 LE VAN LUONG STREET, PHUOC, KIEN COMMUNE, NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM,	VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO.,, LTD, TAX CODE: 0317018006, 1185/16 LE VAN LUONG STREET, PHUOC, KIEN COMMUNE, NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM,	45G1	23540	15 PACKAGE(S), FCL/FCLUSED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRY**EMAIL: SPRINGFLOWERJP9-GMAIL.COM; PACKAGE(S), PHONE : 0786975085FREIGHT PREPAID AS ARRANGEDWAY BILL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	29/12/2021
20	CCLU6968676	SYA0348772	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7883298230		BRIGHT SUN TRADING CO., LTD1073/63B CACH MANG THANG TAM ST, WARD 7, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM PHONE: +0797396669 **	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	23200	TOTAL:580 CARTONS_x000D_ STAINLESS STEEL SINK -_x000D_ HS CODE: 7324_x000D_ ACCESSORIES - HS CODE: 8307_x000D_ ACCESSORIES - HS CODE: 7323SHOWER - HS CODE: 848180_x000D_ STAINLESS STEEL SINK -_x000D_ HS CODE: 7324_x000D_ ACCESSORIES - HS CODE: 8307ACCESSORIES - HS CODE: 8481_x000D_ *GUANGZHOU,CHINA_x000D_ **MAIL: NHUYEN@FSSHIPPING.COM,_x000D_ NHNHAT@FSSHIPPING.COMTAX CODE:0316886352_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
21	CCLU7858518	SYA0349822	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235427644		ANTACO INSULATION JOINT STOCKCOMPANY ROOM 3.22-3.23, 3TH FLOOR, OFFICETEL, NO 223 & 223B HOANG VAN THU STREET, WARD. 08, *	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	8295.1	TOTAL:1100 PACKAGES_x000D_ GLASSWOOL BLANKET_x000D_ *PHU NHUAN DISTRICT,HO CHI_x000D_ MINH CITY, VIETNAM._x000D_ EMAIL:JRZZHU@163.COM_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
22	CSNU6551660	SYA0284685	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235663011	SMFCL21120732	0316344102 # M&B VIET HAN CO,. LTD.# FLOOR 4, 71-75 HAI BA TRUNG STREET, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM# TEL: +84946568515 TAX ID:0316344102 EMAIL:SALLY_NGUYEN @LIVE.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	6270	ENBLANC KEEPFRIENDS DIAPER PANTS HS CODE :961900	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021

23	FCIU9128585	CN917699	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7883298230		BRIGHT SUN TRADING CO., LTD1073/63B CACH MANG THANG TAM ST, WARD 7, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM PHONE: +0797396669 **	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	17340	TOTAL:580 CARTONS_x000D_ STAINLESS STEEL SINK -_x000D_ HS CODE: 7324_x000D_ ACCESSORIES - HS CODE: 8307_x000D_ ACCESSORIES - HS CODE: 7323SHOWER - HS CODE: 848180_x000D_ STAINLESS STEEL SINK -_x000D_ HS CODE: 7324_x000D_ ACCESSORIES - HS CODE: 8307ACCESSORIES - HS CODE: 8481_x000D_ *GUANGZHOU,CHINA_x000D_ **MAIL: NHUYEN@FSSHIPPING.COM,_x000D_ NHNHAT@FSSHIPPING.COMTAX CODE:0316886352_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
24	FFAU2679362	SYA0349820	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235427644		ANTACO INSULATION JOINT STOCKCOMPANY ROOM 3.22-3.23, 3TH FLOOR, OFFICETEL, NO 223 & 223B HOANG VAN THU STREET, WARD. 08, *	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	7920	TOTAL:1100 PACKAGES_x000D_ GLASSWOOL BLANKET_x000D_ *PHU NHUAN DISTRICT,HO CHI_x000D_ MINH CITY, VIETNAM._x000D_ EMAIL:JRZZHU@163.COM_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
25	OOLU8701257	CP279456	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235500004		TRANSIMEXTAX# 0301874259 172 HAI BA TRUNG STREET, 9TH-10TH FLOOR,TMS BUILDING, DAKAO WARD, DISTRICT 1,HOCHIMINH CITY,VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	11120	TOTAL:1040 CARTONS_x000D_ SANITARY WARES_x000D_ HS CODE:691010_x000D_ 1040PCS=1040CTNS_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
26	OOLU9369337	CP279302	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235500004		TRANSIMEXTAX# 0301874259 172 HAI BA TRUNG STREET, 9TH-10TH FLOOR,TMS BUILDING, DAKAO WARD, DISTRICT 1,HOCHIMINH CITY,VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	11040	TOTAL:1040 CARTONS_x000D_ SANITARY WARES_x000D_ HS CODE:691010_x000D_ 1040PCS=1040CTNS_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
27	OOLU9690898	CP279460	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235500004		TRANSIMEXTAX# 0301874259 172 HAI BA TRUNG STREET, 9TH-10TH FLOOR,TMS BUILDING, DAKAO WARD, DISTRICT 1,HOCHIMINH CITY,VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	10760	TOTAL:1040 CARTONS_x000D_ SANITARY WARES_x000D_ HS CODE:691010_x000D_ 1040PCS=1040CTNS_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

28	OOLU9748731	CP279468	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235500004		TRANSIMEXTAX# 0301874259 172 HAI BA TRUNG STREET, 9TH-10TH FLOOR,TMS BUILDING, DAKAO WARD, DISTRICT 1,HOCHIMINH CITY,VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	11060	TOTAL:1040 CARTONS_x000D_ SANITARY WARES_x000D_ HS CODE:691010_x000D_ 1040PCS=1040CTNS_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
29	TLLU2997140	SYA0358394	MIYUNHE Tàu Container - Chuyển cảng từ Đà Nẵng	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	COAU7235632591		TRUNG PHUOC NT TRAVEL SERVICES ANDTRADING COMPANY LIMITED 16 NGUYEN DINH CHIEU, DA KAO WARD, DISTRICT 1, HCM TEL:028 39101378*	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	7570	TOTAL:558 CARTONS_x000D_ EMPTY PLASTIC TUBE (FOR_x000D_ COSMETIC)_x000D_ *EMAIL:THUONGPHAM@TRUNGPHUOCNT_x000D_ .COM/THUONG.TPNT@GMAIL.COM_x000D_ TAX CODE : 0310918921_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
30	DFSU1995650	492815	SAWASDEE PACIFIC	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO011211103392		TAN LOC PHAT TMDV MTV CO.,LTD 2ST FL., NO.81 CACH MANG THANG TAM ST., BEN THANH WARD DISTRICT 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: (+84) 933 143 002 /903 979 326		22GP	17590	KOREAN FOOD_X000D_ _X000D_ TOTAL 969 CTNS_X000D_ _X000D_ TAX CODE:5555776868_X000D_ HS CODE:200899_X000D_ INV NO. : VNA210301_X000D_ CNTR NO. : DFSU1995650_X000D_ SEAL NO. : 492815_X000D_ _X000D_ TOTAL : 969 CTNS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
31	SEGU1411957	889887	SAWASDEE PACIFIC	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO014211100284		MJ LOGISTICS (VIETNAM) CO., LTD. FLOOR 12, 40 PHAM NGOC THACH, WARD 6, DISTRICT 3, HOCHIMINH CITY, VIETNAM **		22GP	10025	MIXED POLYAMIT FABRIC_X000D_ WIDTH : 58/60"_X000D_ _X000D_ *HS CODE : 6001.22_X000D_ 558 ROLLS_X000D_ TOTAL : 558 ROLLS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021

32	SKHU9811682	211300873	SAWASDEE PACIFIC	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO011211103399	KCHHQSGN2112035	LAVAS COMPANY LIMITED# 34A TAN THOI NHAT 8 ST., TAN THOI NHAT WARD DIST. 12, HCMC, VIET NAM		45GP	20019	HOUSEBILL: KOREAN RED GINSENG LIQUID PLUS & ETCMASTERBILL: 60 PALLETS OF_X000D_ _X000D_ KOREAN RED GINSENG LIQUID PLUS & ETC_X000D_ _X000D_ INV NO.: INA-21-12-06_X000D_ _X000D_ HS CODE: 220299_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ DJ IN DIA_X000D_ CTN NO : 3446_X000D_ PALLET(S) NO: 60_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ TOTAL : 60 PALLETS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
33	FFAU1015728	CD552227/001071	SAWASDEE PACIFIC Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	KMTCHKG4588586	VP111200840-HCM	0311173132#HAWLEY AND HAZEL VIETNAM LIMITED LIABILITY COMPANY #ROOM 612-3,6/F., ME LINH POINT TOWER, 2 NGO DUC KE STREET, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	23091	1794 CASES # TOOTHPASTE & TOOTHBRUSH # H.S.CODE: 33061010 # H.S.CODE: 96032100	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
34	SKRU9500335	381579	SAWASDEE PACIFIC Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO03B211200453		TAX CODE: 0315710518 WANT WANT VIET NAM TRADING COMPANY* ADD: FLOOR 2, 506 NGUYEN DINH CHIEU STREET, WARD 4, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	45RE	8879	5200 CTNS QQ GUMMIES_x000D_ HS CODE : 1704.90_x000D_ _x000D_ *LIMITED_x000D_ **ATTN: MS. RITA OR MS.THAM_x000D_ EMAIL : IMPORT_DOC@WANT-WANT.COM_x000D_ TELL: 090.909.9875 OR 0983.538.406_x000D_ _x000D_ T/S CARGO FM HUANGPU TO HOCHIMINH VIA HKG_x000D_ N/M_x000D_ TOTAL : 5200 CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

35	SKRU9907296	381580	SAWASDEE PACIFIC Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO03B211200453		TAX CODE: 0315710518 WANT WANT VIET NAM TRADING COMPANY* ADD: FLOOR 2, 506 NGUYEN DINH CHIEU STREET, WARD 4, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	45RE	8879	5200 CTNS QQ GUMMIES_x000D_ HS CODE : 1704.90_x000D_ _x000D_ *LIMITED_x000D_ **ATTN: MS. RITA OR MS.THAM_x000D_ EMAIL : IMPORT_DOC@WANT-WANT.COM_x000D_ TELL: 090.909.9875 OR 0983.538.406_x000D_ _x000D_ T/S CARGO FM HUANGPU TO HOCHIMINH VIA HKG_x000D_ N/M_x000D_ TOTAL : 5200 CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
36	DJLU5011620	DJSA73699	SAWASDEE SUNRISE	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	DJSCIHCQCS115401	HHOC21120031	0315346072#GOMI CORPORATION JOINT STOCK COMPANY 6F, 302 NGUYEN VAN DAU, WARD 11, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM TEL: +84-1900-638-078		CONTAINER 40	13549	HOUSEBILL: BODY WASHHS CODE: 3401.30TOOTH PASTEHS CODE: 3306.10HAIR DYEHS CODE: 3305.90SHAMPOOHS CODE: 3305.10 #2778 CTNSMASTERBILL: TOTAL = 2778 CARTONS (40`HQ X 1) = SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : BODY WASH 3401.30 TOOTH PASTE 3306.10 HAIR DYE 3305.90 SHAMPOO 3305.10	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
37	DRYU9912666	DJSA79592	SAWASDEE SUNRISE	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	DJSCBHCQCS115407	HMLX215333	0314968271#KIM TAM IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED #220/24 NGUYEN OANH STREET. WARD 17. GO VAP DISTRICT. HO CHI MINH CITY. VIETNAM		CONTAINER 40	8215.8	HOUSEBILL: PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR(SHAMPOO TYPE) 1N(BLACK)PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR(SHAMPOO TYPE) 3N(DARK BROWN)PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR(SHAMPOO TYPE) 5N(BROWN)PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR(SHAMPOO TYPE) 5MB(WINE BROWN)INVOICE NO: 20211218-SARO4-3HS CODE : 330590MASTERBILL: TOTAL = 491 CARTONS (40`HQ X 1) = SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR (SHAMPOO TYPE) 1N(BLACK) PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR (SHAMPOO TYPE) 3N(DARK BROWN) PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR (SHAMPOO TYPE) 5N(BROWN) PYEONAN 5MINUTE SPEED HAIR COLOR (SHAMPOO TYPE) 5MB(WINE BROWN) INVOICE NO: 20211218-SARO4-3 HS CODE : 330590	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
38	NSSU0139470	NSL025980	SAWASDEE SUNRISE	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	NSSLICHCC2100870	SKS2112016	UY BAN NHAN DAN THANH PHO QUY NHON SO 30 NGUYEN HUE, PHUONG LE LOI, THANH PHO QUI NHON, TINH BINH ĐINH, VIETNAM		CONTAINER 20	14000	HOUSEBILL: KOREAN TRADITIONAL HOUSEMASTERBILL: 6 PACKAGE, 43 PACKAGE OF KOREAN TRADITIONAL HOUSE HS CODE 9406.10;	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021

39	NSSU7042373	NSL025939	SAWASDEE SUNRISE	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	NSSLICHCC2100870	SKS2112016	UY BAN NHAN DAN THANH PHO QUY NHON SO 30 NGUYEN HUE, PHUONG LE LOI, THANH PHO QUI NHON, TINH BINH ĐINH, VIETNAM		CONTAINER 40	16500	HOUSEBILL: KOREAN TRADITIONAL HOUSEMASTERBILL: 37 PACKAGE, 43 PACKAGE OF KOREAN TRADITIONAL HOUSE HS CODE 9406.10;	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
40	SKLU3505404	532528	SAWASDEE SUNRISE	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO010211114857	CGMXVN211215	0315630460#ALICE FURNITURE CO., LTD (NOI THAT,ALCE)#67 LINH DONG, HAMLET 7, LINH DONG WARD, THU DUC DISTRICT HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL:093 700 5753 #EMAIL:PTHIEN296@GMAIL.COM		22GP	1230	HOUSEBILL: SOFA NO1##SOFA NO2#MASTERBILL: SOFA NO1#_X000D_ SOFA NO2#_X000D_ _X000D_ **_X000D_ HO CHI MINH CITY,VIETNAM_X000D_ TEL:+842835357180/FAX:+842835357181_X000D_ TAX CODE : 0316496264_X000D_ MS. JANE_X000D_ E-MAIL : IMPORT@ORCHARDVN.COM_X000D_ _X000D_ N/M_X000D_ _X000D_ _X000D_ TOTAL : 49 PACKAGES	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
41	BMOU6826202	CKL018158/	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CKCOKAN0012979		PLASTIC CHEMICALS GROUP JOINTSTOCK, COMPANY PLASCHEM BUILDING,562 NGUYE, N VAN CU STREET, GIA THUY WARD,LONG, BIEN DISTRICT, HANOI CITY,VIETNAM*, *,		40	22132	880 BAGS, 88.000 MTS OF POLYPROPYLENE MOPLEN HP622J (25KG BAG, IN FCL);	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	29/12/2021
42	CKLU4109594	CKL004562/	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CKCOKAN0012979		PLASTIC CHEMICALS GROUP JOINTSTOCK, COMPANY PLASCHEM BUILDING,562 NGUYE, N VAN CU STREET, GIA THUY WARD,LONG, BIEN DISTRICT, HANOI CITY,VIETNAM*, *,		40	22132	880 BAGS, 88.000 MTS OF POLYPROPYLENE MOPLEN HP622J (25KG BAG, IN FCL);	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	29/12/2021
43	CKLU4114029	CKL058984	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CKCOINC0038865	CFKRSGN2112022	0316264418#HUNG CUONG IMPORT-EXPORT JSC.#E6/36A THOI HOA, HAMLET 5, VINH LOC A COMMUNE, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.		40	22839	BOSOMI REAL COTTON BABY DIAPERS#BOSOMI BABYCARE WET TISSUE (PROMOTIONGIFT)	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021

44	GESU6243023	CKL058929	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CKCOINC0038865	CFKRSGN2112022	0316264418#HUNG CUONG IMPORT-EXPORT JSC.#E6/36A THOI HOA, HAMLET 5, VINH LOC A COMMUNE, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.		40	22839	BOSOMI REAL COTTON BABY DIAPERS#BOSOMI BABYCARE WET TISSUE (PROMOTIONGIFT)	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
45	NSSU7108228	NS730352	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	NSSLKHNHC21Q0120		TRANSPORT TRADING SERVICE IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED 60 NGUYEN VAN THU DA KAO WARD DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY TEL:0938903868 TAX CODE:0316762653 EMAIL:TRANSPORTTRADING68@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE,	Container 40	25900	25 PACKAGE(S), SHIPPERS LOAD AND COUNT SAID TO CONTAIN 20 UNITS 5 PCS USED MACHINERY THIS CONTAINER HAVE 14DAYS FREETIME AT DESTINATION;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
46	SEGU1758870	668065	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLK01211109483	DSVK21120013	CHOI JEONGKI C/O CTY CP DICH VU NANG LUONG THANH CONG HOCHIMINH, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	2200	USED HOUSEHOLD GOODS & PERSONAL EFFECTS #96CT #2,200KGS #28CBM #HS CODE: 242400	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
47	SEKU5495210	CKL004592/	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CKCOKAN0012979		PLASTIC CHEMICALS GROUP JOINTSTOCK, COMPANY PLASCHEM BUILDING,562 NGUYE, N VAN CU STREET, GIA THUY WARD,LONG, BIEN DISTRICT, HANOI CITY,VIETNAM*, *,		40	22132	880 BAGS, 88.000 MTS OF POLYPROPYLENE MOPLEN HP622J (25KG BAG, IN FCL);	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	29/12/2021
48	SKLU1963500	532529	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO0102 11112603	DJIS2112I HCM0011	0315669309#CONG TY TNHH THUONG MAI XNK THIEN AN# 520/5/10A-HUONG LO 2- PHUONG BINH TRI DONG-QUAN BINH TAN HO CHI MINH CITY, VIET NAM# TEL: 84-028-6680-0541 FAX:84-0938 737479	SAME AS CONSIGNEE	22GP	8722	BRAND NEW AUTO SPARE PARTS HYUNDAI, DAEWOO# 239 CARTONS # 4,547SET/PCS	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
49	TEMU8409120	NSL949276	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	NSSLBSHCC2102637	NSSLBSHCC2102637	B.H.L. ANGKOR IMPORT EXPORT CO., LTD. PREAH PHDAU VILLAGE, TRAPENG PLOUG COMMUNE PONHEA KREAK DISTRICT, TBOUNG KHMUM PROVINCE, CAMBODIA TAX ID : L001-901500072	VIPT CO.,LTD C2/10A TAN THOI 3, W. TAN HIEP, DIST HOC MON, HCMC, VIET NAM TEL: 848-38124751 FAX : 848-38124761 EMAIL : VIPT.MAIL22@GMAIL.COM	Container 40	25300	PVC RESIN HS CODE 390410. THE CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA VIA HO CHI MINH CITY IS ARRANGED BY CONSIGNEE AND RELATED RISKS AND COSTS ARE ON CONSIGNEE'S ACCOUNT. CARRIER'S RESPONSIBILITY CEASED AT HO CHI MINH CITY. FINAL DESTINATION : PHNOM PENH,CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

50	TEMU8583213	CKL058927	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CKCOINC0038865	CFKRSGN2112022	0316264418#HUNG CUONG IMPORT-EXPORT JSC.#E6/36A THOI HOA, HAMLET 5, VINH LOC A COMMUNE, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.		40	22839	BOSOMI REAL COTTON BABY DIAPERS#BOSOMI BABYCARE WET TISSUE (PROMOTIONGIFT)	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	29/12/2021
51	TGBU6443188	CKL018151/	SAWASDEE SUNRISE Tàu Container	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CKCOKAN0012979		PLASTIC CHEMICALS GROUP JOINTSTOCK, COMPANY PLASCHEM BUILDING,562 NGUYE, N VAN CU STREET, GIA THUY WARD,LONG, BIEN DISTRICT, HANOI CITY,VIETNAM*, *,		40	22132	880 BAGS, 88.000 MTS OF POLYPROPYLENE MOPLEN HP622J (25KG BAG, IN FCL);	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	29/12/2021
52	BMOU6461254	SITZ602678	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG212410914		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD NO.45,: AN PHU STRESS, THAO DIEN WARD, THU: DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET N:AM. TAX CODE:0317004490 EMAIL:CTYDA:TTHANHXNK@GMAIL.COM ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	25000	19 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY *** TEL:+84.363.583.948	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
53	BMOU6845809	SITZ604165	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG21241091		CTY TNHH TM TUAN ANH 79/15 DIEN BIE:N PHU , PHUONG 22 , QUAN BINH THANH: , TP HO CHI MINH TEL:(028)22183056: FAX:(028)35123716 TAX CODE : 03028:70698** TAX CODE : 0302870698	SAME AS CONSIGNEE	40HC	24000	5 UNITS_X000D_ USED MACHINERY **EMAIL:TUANANHCOGIOI@GMAIL.COM	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

54	BMOU6855345	SITZ602797	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2124104		0312846013#TRINH SHIPPING CO.,LTD# :21 TRUONG VAN BANG STREET,QUARTER 3:,BINH TRUNG TAY WARD.,THU DUC CITY,:HOCHIMINH CITY,VIETNAM # TEL:84 283:6203821# EMAIL:CS@TRINHSHIPPING.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	22530	2 UNITS_X000D_ USED WHEEL LOADER_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ "HITACHI"_X000D_ ZW120-5B S/#.H78-10322_X000D_ (":ON_X000D_ BEHALF OF"NORI ENTERPRISE_X000D_ _X000D_ _X000D_ CO.,LTD.) USED EXCAVATOR_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ "SUMITOMO" SH120-3_X000D_ S/#.120A3-6442_X000D_ ("ON_X000D_ BEHALF OF"NORI ENTERP:RISE_X000D_ _X000D_ _X000D_ CO.,LTD.) #22530 KGS#2 UNITS#HS CODE:8429	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
55	CAAU6307539	SITZ604252	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2124106		VAN DONG IMPORT EXPORT CO., LTD. AD:D.:7/13 NO 7 STREET,WARD 3, GO VAP :DISTRICT,HOCHIMINH CITY, VIETNAM.PH:ONE:0896671128 EMAIL: VANDONGCOLTD@:GMAIL.COM TAX CODE: 0317071708	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26500	250 PACKAGES._X000D_ USED MACHINERY HS CODE:8501	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
56	FFAU4200062	SITZ602616	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG212410911		AQ MONEY COMPANY LIMITED 42 NGUYEN :THAI BINH STREET, WARD 4, TAN BINH :DISTRICT, HO CHI MINH CITY TAX CODE::0316941490 EMAIL:AQMONEYCO@GMAIL.C:OM ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	21500	230 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY *** PHONE:0921.580.690	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

57	SEGU5607188	SITZ604070	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG21241101		TAX CODE:0102226870 INTERNATIONAL T:RANSPORTATION SERVICE CORPORATION #:24/192 GIAP BAT STREET,GIAP BAT WAR:D,HOANG MAI DIST,HA NOI CITY, VIETN:AM TEL:+8428 3948 3880 FAX:+8424 36:64 8883 ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	25090	3 PACKAGE_X000D_ USED MACHINERY 3 PACKAGES ***ATTN:THANHHUYEN- SALES.HCM@ INTERTRANS.CO:M.VN HS CODE:8429.52	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
58	SEGU6411287	SITZ604161	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2124105		DAT THANH PRODUCTION CO., LTD, ADD::NO 45, AN PHU STRESS, THAO DIEN WAR:D, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, :VIETNAM. TAXCODE: 0317004490, TEL:+:84.363 583 948 EMAIL: CTYDATTHANHXN:K@G MAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26500	340 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY HS CODE:8430 "FREIGHT PREPAID AS ARRANGED"	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
59	SITU9040486	SITZ847101	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITNGSG2125874		AGRICULTURE MECANICAL HTC COMPANY L:IMITED 251/3 TRAN XUAN SOAN,TAN KIE:NG, WARD,DISTRICT 7,HO CHI MINH CIT:Y, VIET NAM TAX CODE:0316898816 TEL::0374483866 **	SAME AS CONSIGNEE	40HC	27740	19 UNITS_X000D_ USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY_X000D_ HS CODE:8427.10 ** EMAIL:NH:ANDHTC@GMAIL.COM	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
60	SITU9053082	SITZ847908	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITNGSG2125877		AGRICULTURE MECHANICAL HTC COMPANY :LIMITED 251/3 TRAN XUAN SOAN,TAN KI:ENG WARD,DISTRICT 7,HO CHI MINH CIT:Y, VIET NAM TAX CODE:0316898816 TEL::0374483866 **	SAME AS CONSIGNEE	40HC	24940	62 PACKAGES_X000D_ USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY_X000D_ HS CODE:8408.90 **EMAIL:NHA:NDHTC@GMAIL.COM	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

61	SITU9058905	SITZ604131	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2124101		0312846013#TRINH SHIPPING CO.,LTD# :21 TRUONG VAN BANG STREET,QUARTER 3:,BINH TRUNG TAY WARD.,THU DUC CITY,:HOCHIMINH CITY,VIETNAM # TEL:84 283:6203821# EMAIL:CS@TRINHSHIPPING.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	19900	2 UNITS_X000D_ USED EXCAVATOR_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ "CAT"_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ 304CSR_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ S/#:.CAT0304CENBM00125_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ ("ON BEHALF OF" KANEHARU CO.,LTD.) US:ED GRADER_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
62	SITU9098322	SITZ604061	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG21241093		CONG TY TRACH NHIEM HUU HAN MOT THA:NH VIEN DAI THANH VINH DUONG VO NGU:YEN GIAP, TO 8, KHU PHO VUON DUA, P:HUONG PHUOC TAN, THANH PHO BIEN HOA:, TINH DONG NAI, VIET NAM MR.NGUYEN: KHOAI * TAX CODE:3702815792	SAME AS CONSIGNEE	40HC	18900	10 UNITS_X000D_ USED MACHINERY_X000D_ * MOBILE:0384776988 TEL/FAX:842518836738 MAIL:DNTNDAIN:HATVINH@GMAIL.COM TAX CODE:3702815792	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

63	SITU9113746	SITZ602608	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2124103		0312846013#TRINH SHIPPING CO.,LTD# :21 TRUONG VAN BANG STREET,QUARTER 3:,BINH TRUNG TAY WARD.,THU DUC CITY,:HOCHIMINH CITY,VIETNAM # TEL:84 283:6203821# EMAIL:CS@TRINHSHIPPING.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	27400	2 UNITS_X000D_ USED EXCAVATOR_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ "HITACHI"_X000D_ EX220LC-1_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ S/#:.153-6865_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ ("ON_X000D_ BEHALF OF"KANEHARU CO.,LTD.)_X000D_ ":HITACHI"_X000D_ ZX35U-2_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
64	SITU9131971	SITZ604117	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG212410912		TAM VIET CK COMPANY LIMITED 226/43/:19 NGUYEN VAN LUONG STREET, 17 WARD:, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY:, VIET NAM TAX CODE:0316886345 EMAI:L:TAMVIETCK@GMAIL.COM *** TAX CODE::0316886345	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26000	5 PACKAGES_X000D_ USED MACHINE *** TEL:0918043324	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
65	SITU9153409	SITZ604004	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2124063		KHANH HOAN IMPORT EXPORT MACHINERY :EQUIPMENT COMPANY LIMITED 35/52A DO: THUA LUONG STREET,TAN QUY WARD, TA:N PHU DIST HO CHI MINH CITY, VIET N:AM TEL:0906459268 TAX CODE:03169307:63 EMAIL:KHANHHOANXNKCO@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	27450	100 PACKAGE_X000D_ USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY "FREIGHT PREPAID AS ARRANGED:"	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

66	TCKU716 4835	SITZ603 016	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2 1241096		TAM VAN PHUC IMPORT EXPORT COMPANY :LIMITED 45/4B TAN TRU STREET, 15 WA:RD, TAN BINH DIST, HCM CITY TAX COD:E:0316892620 EMAIL:TAMVANPHUCCO @GMA:IL.COM ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26000	17 PACKAGES_X000D_ USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY *** TEL:0906459268	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
67	TCKU724 2199	SITZ602 609	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2 12410913		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD NO.45,: AN PHU STRESS, THAO DIEN WARD, THU: DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET N:AM. TAX CODE:0317004490 EMAIL:CTYDA:TTHANHX NK@GMAIL.COM ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26000	10 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY *** TEL:+84.363.583.948	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
68	TCKU729 8583	SITZ608 132	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2 124082		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD NO.45 :AN PHU STREET, THAO DIEN WARD,THU D:UC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.: EMAIL : CTYDATTHANHXNK@G MAIL.COM+ :PHONE : +84 363 583 948**	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26700	70 PIECES_X000D_ USED MACHINERIES H.S. CODE : 8432_X000D_ ** TAX CODE : 0317004490	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
69	TEMU634 7672	SITZ602 543	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2 1241098		CONG TY TNHH THUONG MAI NXK 11/34/9: THANH XUAN 24, PHUONG THANH XUAN, :QUAN 12, TP HO CHI MINH, VIET NAM T:AX CODE:0316966181 TEL:FAX:028-5445:6080 EMAIL:NGOCNGANNXK2 017@GMAIL.CO:M	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26000	5 PACKAGES_X000D_ USED MACHINE	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
70	TGBU782 7439	SITZ602 902	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2 1241097		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD NO.45,: AN PHU STRESS, THAO DIEN WARD, THU: DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNA:M TAX CODE:0317004490 EMAIL CTYDATT:HANHXNK@G MAIL.COM ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	25000	78 PACKAGES_X000D_ USED MACHINE *** TEL:+84.363.583.948	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

71	TGHU6627227	SITZ604265	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG21241095		MERY LIFE VN CO.,LTD 277/56 XO VIET: NGHE TINH, WARD 15, BINH THANH DIS:T, HO CHI MINH CITY, VIET NAM TAX C:ODE:0316516619 TEL:0565.599304 ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26000	156 PACKAGES_X000D_ USED MACHINE *** EMAIL:MERRYLIFE7777@GMAIL.COM	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
72	TRHU5414189	SITZ602554	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG2124102		0312846013#TRINH SHIPPING CO.,LTD# :21 TRUONG VAN BANG STREET,QUARTER 3:,BINH TRUNG TAY WARD.,THU DUC CITY,:HOCHIMINH CITY,VIETNAM # TEL:84 283:6203821# EMAIL:CS@TRINHSHIPPING.COM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	19460	2 UNITS_X000D_ USED GRADER_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ "KOMATSU"_X000D_ GD605A-1 S/#.50143_X000D_ _X000D_ _X000D_ (":ON BEHALF OF"JEN CORPORATION) USED EXCAVATOR_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ "HOKUETS:U" AX40UR-6 S/#.1YFB035596_X000D_ ("ON BEHALF OF"KANEHARU CO.,LTD.)_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
73	TRHU5437498	SITZ602784	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG21241094		CONG TY TRACH NHIEM HUU HAN MOT THA:NH VIEN DAI THANH VINH DUONG VO NGU:YEN GIAP, TO 8, KHU PHO VUON DUA, P:HUONG PHUOC TAN, THANH PHO BIEN HOA:, TINH DONG NAI, VIET NAM MR.NGUYEN: KHOAI * TAX CODE:3702815792	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26200	8 UNITS_X000D_ USED MACHINERY_X000D_ * MOBILE:0384776988 TEL/FAX:842518836738 MAIL:DNTNDAIN:HATVINH@GMAIL.COM TAX CODE:3702815792	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

74	TRHU6968919	SITZ604129	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG21241092		CONG TY TRACH NHIEM HUU HAN MOT THA:NH VIEN DAI THANH VINH DUONG VO NGU:YEN GIAP, TO 8, KHU PHO VUON DUA, P:HUONG PHUOC TAN, THANH PHO BIEN HOA:, TINH DONG NAI, VIET NAM MR.NGUYEN: KHOAI * TAX CODE:3702815792	SAME AS CONSIGNEE	40HC	22600	8 UNITS_X000D_ USED MACHINERY_X000D_ * MOBILE:0384776988 TEL/FAX:842518836738 MAIL:DNTNDAIN:HATVINH@GMAIL.CO M TAX CODE:3702815792	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
75	TRHU8402094	SITZ602676	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG21241102		TAX CODE:0102226870 INTERNATIONAL T:RANSPORTATION SERVICE CORPORATION #:24/192 GIAP BAT STREET,GIAP BAT WAR:D,HOANG MAI DIST,HA NOI CITY, VIETN:AM TEL:+8428 3948 3880 FAX:+8424 36:64 8883 ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	24580	5 PACKAGE_X000D_ USED MACHINERY 5 PACKAGES ***ATTN:THANHHUYEN- SALES.HCM@ INTERTRANS.CO:M.VN HS CODE:8429.52	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
76	WBPU7069066	SITZ602953	SITC JIANGSU	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SITYKSG212410910		MERY LIFE VN CO.,LTD 277/56 XO VIET: NGHE TINH WARD 15, BINH THANH DIST:, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX COD:E:0316516619 EMAIL:MERRYLIFE7777@ GM:AIL.COM ***	SAME AS CONSIGNEE	40HC	26000	226 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY *** TEL:0565.599304	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
77	TRHU4289061	TSP0953238/	TS SHANGHAI	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	712110823393		TAX CODE= 0303405132 CONG TY TNHH THUAN QUAN 1105 TA QUANG BUU P6 Q8 .TP HCM TEL= 02839816867 FAX , = 02839816786 LATHI1103@GMAIL.COM,	SAME AS CONSIGNEE,	40HQ	12510	1 (824 PKG) , OFFICE CHAIR HS CODE=940130 CHAIR ACCESSORIES (MACHENISM) HS CODE=940190 MEETING CHAIR HS CODE=94017100 SWIVEL CHAIR LEG HS CODE=94019040 LED LIGHT HS CODE=940540;	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021
78	DFSU7629513	WHLK550480	WAN HAI 101	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	002BA18963		VAN DONG IMPORT EXPORT CO., LTD _X000D_TAX CODE: 0317071708 ADDRESS: 7/13NO 7 STREET,WARD 3,GO VAPDISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIET NAM**	VAN DONG IMPORT EXPORT CO., LTD _X000D_TAX CODE: 0317071708 ADDRESS: 7/13NO 7 STREET,WARD 3,GO VAPDISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIET NAM**	CONTAINER 45	24936	34 PKG _X000D_USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY**EMAIL:VANDONGCOLTD@ GMAIL.COMPHONE : 0896671128	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	29/12/2021

79	NYKU5150358	JPB873404	ACX CRYSTAL Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	ONEYNGOB32177600		HERPLUS IMPORT EXPORT CO.,LTD::90 32B STREET NO.28, WARD 6, GO VAP:DISTRICT HOCHIMINH CITY, VIETNAM T:AX CODE?: 0317030172	SAME AS CONSIGNEE::90 32B STREET NO.28, WARD 6, GO VAP:DISTRICT HOCHIMINH CITY, VIETNAM T:AX CODE?: 0317030172	Container 40	20201	2516 CT,GENERAL MERCHANDISE HS CODE ?: 9603, 9619 SH> CODE#9122001033933	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	29/12/2021
80	FCIU5731097	OOLGUV3775/20'	OREA Tàu Container	12/30/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2683306400	SG100203837	A&Q CORPORATTION. C/O WE41 BONDED WAREHOUSE. 32 PHAN THUC DUYEN ST., WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.	A & Q CORPORATION. NO.54, STREET ZONE 5 THANG LOI 2 QUARTER, DI AN WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM.	22G1	1090.8	2 PACKAGE DG COSMETIC PRODUCTS 9 PACKAGE NDG COSMETIC PRODUCTS AND SHELF AND DISPLAY BASE OF COSMETIC PRODUCTS	C079 - Cảng ICD Phước Long 3 (TP.HCM)	KV4	29/12/2021
1	TLLU4118894	SITZ471306	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL110701A	NBCL110701AB	FD TRADING CO., LTD #33-34, ST 114, SANGKAT MONOROM, KHAN 7MAKARA, PHNOM PENH, CAMBODIA		40HC	27500	190 CARTON(S)_X000D_ KITCHENWARE HS CODE : 8516 ALUMINUM PLASTIC PANEL HS CODE : 7606 SHELV:ES_X000D_ HS CODE : 9403 PLASTIC PACIFIER/PLASTIC BABY BOTTLE HS CODE : 3924: PLASTIC PLATES HS CODE : 3921 PLASTIC BOX HS CODE : 3926 SPLINT HAIR :MACHINE HS CODE : 8516	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
2	BEAU6420543	SITZ467428	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL110701A	NBCL110701AA	FD TRADING CO., LTD #33-34, ST 114, SANGKAT MONOROM, KHAN 7MAKARA, PHNOM PENH, CAMBODIA		40HC	27500	802 CARTON(S)_X000D_ KITCHENWARE HS CODE : 8516 ALUMINUM PLASTIC PANEL HS CODE : 7606 SHELV:ES_X000D_ HS CODE : 9403 PLASTIC PACIFIER/PLASTIC BABY BOTTLE HS CODE : 3924: PLASTIC PLATES HS CODE : 3921 PLASTIC BOX HS CODE : 3926 SPLINT HAIR :MACHINE HS CODE : 8516	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
3	TLLU3053546	SITZ364720	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL176122	SITGNBCL176122	37006197620#ZENG HSING INDUSTRIAL CO.,LTD #28 VSIP II-A,STREET 28,VIETNAM-SINGAPORE II-A INDUSTRIAL PARK,VINH TAN COMMUNE,TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM	37006197620	20GP	8550	10 PALLET(S)_X000D_ K81125000 SHUTTLE DRIVER COMPLETE V62043000 SHUTTLE HOOK	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

4	TGBU2545860	SITZ373544	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL355228		0316633256#CUONG HUY PHAT IMPORT EX:PORT COMPANY LIMITED# NO.19,XUAN TH:OI 9 STREET,XUAN THOI DONG 2 HAMLET:,XUAN THOI DONG VILLAGE,HOC MON DIS:TRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM# TE:L:84-028-38428241# FAX:84-028-38498	0316633256	20GP	13000	495 ROLL(S)_X000D_ FABRIC WITH PLASTIC H.S CODE:59039010#	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
5	NYKU9818152	SITZ472457	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL868102		0303 648 858#NHAT NHAT NAM MANUFACT:URING-TRADING- SERVICE-IMPORT AND :EXPORT COMPANY LIMITED #LOT 12-12A-:16A, ROAD NO.7, TAN TAO INDUSTRIAL,: TAN TAO A WARD, BINH TAN DISTRICT,: HO CHI MINH CITY, VIET NAM. #TEL :	0303648858	20GP	13730	384 ROLLS_X000D_ GREIGE FABRIC SS5	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
6	FCIU6586619	SITZ471301	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL881502		0314770521#SOWAY VIETNAM GROUP CO.,: LTD #2A105-2A105/1,ROAD TINH LO 10:,TOWN 2,PHAM VAN HAI COMMUNE,BINH C:HANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET: NAM	0314770521	20GP	8188.8	704 CARTON(S)_X000D_ LOUDSPEAKER AND ACCESSORIES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
7	BMOU3122730	SITZ373438	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL881734		3702854047#HONG HUNG THINH TRADING :DEVELOPMENT COMPANY LIMITED #91/11 :VINH PHU 33 STREET,TAY QUARTER,VINH: PHU WARD, THUAN AN CITY,BINH DUONG: PROVINCE,VIETNAM #TEL: (84) 902969:707 #EMAIL: DOTHANHLIEM031976@GMAIL	3702854047	40GP	22800	66 ROLL(S)_X000D_ PVB FILM HS CODE: 39209100	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
8	MOAU5829667	SITZ465458	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL882230		TRAN?INH?GRICULTURAL?ECHANICAL:O.,LTD 756?IGHWAY??3,?IEP?INH ?HU:OC?ARD, THU?UC?ITY,?O?HI?INH:ITY,?IETNAM		20GP	20198	28 PACKAGE(S)_X000D_ SPARE PARTS FOR COMBINE HARVESTER HS:8433.90	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

9	TRHU6693637	SITW822728	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL882825		BIG VICTORY TRADING PRODUCTION CO.,:LTD.# ADDRESS:LO 8 DUONG SO 4 KHU C:ONG NGHIEP TAN TAO QUAN BINH TAN TP: HO CHI MINH# TEL:0084-28-39556666#: TAX ID 0301441287#		40HC	24679	1472 PACKAGE(S)_X000D_ CAPACITOR HS:8532259000 MOTOR PARTS HS:8503009090 WATER PUMP HS:841370:9990	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
10	BMOU2874706	SITZ373308	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL884290		NGOC TIEN PRODUCTION SERVICE TRADIN:G COMPANY LIMITED ADD:740/5A AU CO :STREET,WARD 14,TAN BINH DISTRICT, H:O CHI MINH, VIETNAM TEL: (+84) 2873:0 79279		20GP	16865	161 CASE(S)_X000D_ ELECTRIC MOTOR_X000D_ HS CODE: 8501.51,_X000D_ 8501.52, 8501.53 340 CASES OF ELECT:RIC MOTOR=834 PCS OF ELECTRIC MOTOR	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
11	TGCU0088433	SITZ373549	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGNBCL884290		NGOC TIEN PRODUCTION SERVICE TRADIN:G COMPANY LIMITED ADD:740/5A AU CO :STREET,WARD 14,TAN BINH DISTRICT, H:O CHI MINH, VIETNAM TEL: (+84) 2873:0 79279		20GP	17770	179 CASE(S)_X000D_ ELECTRIC MOTOR_X000D_ HS CODE: 8501.51,_X000D_ 8501.52, 8501.53 340 CASES OF ELECT:RIC MOTOR=834 PCS OF ELECTRIC MOTOR	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
12	SEGU4289950	SITZ070462	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGWZCL882759		THIEN MY IMPORT EXPORT SERVICE TRAD:ING COMPANY LIMITED 1136/35 DUONG 3:/2,PHUONG 12,QUAN 11,THANH PHO HO C:HI MINH		40HC	6984.7	1084 PACKAGE(S)_X000D_ FOOT BATH 90192000 MASSAGE CUSHION 90191000 MASSAGE PILLOW 90191000 MA:SSAGE CHAIR 90191010 SAUNA BOX 90192000 MASSAGE MACHINE 90191000 CLOSE:STOOL 39222000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
13	TCKU7158982	SITF963208	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITGWZCL884027		DANG PHAT TRIEN TRADING SERVICE COM:PANY LIMITED ADD:SO 29,DUONG 11,KHU: PHO 4, PHUONG AN PHU,THANH PHO THU:AN AN, BINH DUONG. TAX ID:370220483:5		40HC	27460	1024 CARTON(S)_X000D_ CLASPS AND FRAMES WITH LOCK_X000D_ HS CODE:8301.50	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
14	SEGU9355696	SITJ071420	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITRNBCL488856		UY TIEN SEAFOODS CO.,LTD PHUOC HA S:TREET,PHUOC DONG WARD,NHA TRANG CIT:Y,KHANH HOA PROVINCE,VIETNAM		40HR	26168	1733 BAG(S)_X000D_ FROZEN MAHI MAHI WHOLE ROUND(CORYPHAENA HIPPURUS) TEMP:-18C VENT:CLOSE:D	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

15	TLLU3250226	SITF819083	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITTKSG2122217	TA211211H09	0309136711#PHU SY TRADING FOODS JOINT STOCK COMPANY# 8A/G7 THAI VAN LUNG STR, BEN NGHE WARD DIST.1-HCM, VIETNAM #PHONE:00848-3823-5756	0309136711	20GP	13695	1369 PACKAGE_X000D_ FOOD STUFFS_X000D_ HS CODE:2103.90,2103.10,2005.99,_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ 1702.90,1108.13	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
16	BMOU6509147	SITZ605501	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITYKDA2121382		BLUE CAT. CO., LTD 182 PASTUER-BEN :NGHE WARD-DISTRICT 1- HO CHI MINH C:ITY- VIETNAM TAX CODE: 0313561229 RE:PRESENTATIVE : MR. TRAN VIET DUNG P:OSITION : DIRECTOR ***		40HC	12525	1556 PKGS_X000D_ COSMETICS & GROCERIRES HS CODE:9619 ***ACCOUNT NUMBER : EMAIL : TVDUNG:2606@GMAIL.COM PHONE : 0906111030_X000D_ CARGO IN TRANSIT FROM JAPAN TO LAOS: VIA DA NANG PORT AND LAO BAO BORDER AS AGREEMENT GOODS IN TRANSIT TO :LAOS AT RECEIVER`S RISK, CARE AND EXPENSES_X000D_ 1556 PACKAGES 100% NEW HOU:SEHOLD APPLIANCES.	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
17	UETU5777633	SITZ604174	SITC JIANGSU	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	SITYKSG2125349	OYYSGN21120066	HOA PHUC SERVICE TRADING COMPANY LIMITED 337/29D LE VAN SY STREET, WARD 1, TAN BINH DISTRICT ,VIETNAM TEL: +84(28)39622535 TAX ID: 0312586365		40HC	25760	2300 CARTONS_X000D_ COSMETICS HS CODE : 3401.30 N/W : 24,610.000KGM *_X000D_ FAX:(06)6447-0550_X000D_ _X000D_ 9999+4010001057893 **_X000D_ TEL:+84 935 391512_X000D_ _X000D_ EMAIL:ALICE@WORLDWID:ELINK.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
18	GAOU6006286	CKL052567	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	CKCOPUS0110840	AJSM2112038	KHOI THINH SERVICE TRADE LIMITED COMPANY 117/16 LE LU, PHU THO HOA, TAN PHU DIST, HCM CITY, VIETNAM MS. NGUYEN THI LUAN- DIRECTOR TEL：84) 39787675 - 84) 903122655 FAX: 84) 39721626		40	6079	597 CARTONS, (CHOCO ROCK 2)ROCK SCISSOR PAPER (CHOCO ROCK 2)FISHING (CHOCO ROCK 2)DRUMMER GORILLA (CHOCO ROCK 2)WEST SIDE BEAR (CHOCO ROCK 2)SWORD (CHOCO ROCK 2)PINCER GAME (CHOCO ROCK 2)SWINGING MONKEY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	29/12/2021

19	SKLU1957051	HASD188450	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	HASLC08211200597		CONG TY TNHH THUONG MAI DAI DIA 2C-2D LE QUANG SUNG STREET, WARD 2, DISTRICT 6, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. TEL:(28)3960-6927 **		CONTAINER 20	8360	614 PK,22GPX1 614 PACKAGES VEGETABLE SEEDS#614# 614 PACKAGES (604 CARTONS & 10 BAGS OF VEGETABLE SEEDS (HS CODE: 1209.91.90) ** FAX:(28) 3969-1928 TAX CODE: 0301340190 EMAIL: DAIDIA@DAIDIASEEDS.COM DAI DIA NO. 1-614 TOTAL : 614 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
20	SKLU1327005	681798	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	HASLC5T211200767	A2112281655	0305278352 #BLUE PLANET TRADING CO.,LTD#33 PHAN BA PHIEN ST,WARD 12,TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY,VIETNAM CONTACT:MR. NGUYEN THIEN PHUC#TEL:84 8 39482163 FAX:84 8 39482164	0305278352	CONTAINER 20	2600.5	23 PK,22GPX1 23 PACKAGES CLEANING EQUIPMENTS#23#847989 CLEANING EQUIPMENTS HS CODE: 847989 * VIETNAM ATTN:MR HOAN, SEADOC3@APEXSHIPPING.COM.VN TEL :84 83914 2224 FAX :84 83914 3228 , TAX CODE :0302921906 T/S CARGO FM NAH TO SGN VIA HKG N/M TOTAL : 23 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

21	BEAU4731736	841725	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	HASLC5T211200993		CONG TY TNHH THUONG MAI DICH VU QUAT KHANG VY 45/4 DUONG SO 1,PHUONG 11, QUAN GO VAP, THANH PHO . HO CHI MINH, VIET NAM*		CONTAINER 40	14930	737 CT,45GPX1 737 CARTONS AXIAL FLOW FAN#737#841459 AXIAL FLOW FAN HS CODE: 8414.59 EXHAUST FAN HS CODE: 8414.59 CENTRIFUGAL FAN HS CODE: 8414.59 THREAD SUCTION MACHINE HS CODE: 8451.80 ORIGIN:CHINA *TAX ID: 0315328267 TEL:0084-8-3503 4775; FAX: 0084-8-62931180 T/S CARGO FM SRG TO SGN VIA HKG N/M TOTAL : 737 CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

22	SKLU2112090	684056	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	HASLC5T211201037	SMFCL21120808	0313823139#RIOTECH JOINT STOCK COMPANY#ADD:476/30 HUYNH VAN BANH STREET , WARD 14,PHU NHUAN DIST ,HCMC ,VIET NAM#ATTN:MR. NGUYEN PHI LINH#TEL: 84 28 3991 1518	0313823139	CONTAINER 20	5118.8	260 CT,22GPX1 260 CARTONS THERMAL RECEIPT PRINTER#260#844332 THERMAL RECEIPT PRINTER HS.CODE: 844332 * TEL:0755-82336126 ** VIETNAM TEL:84-8-3995-3366 TAX ID:0313056850 EMAIL:INFO@FASTPORT.VN CHUNGTU@FASTPORT.VN T/S CARGO FM ZUH TO SGN VIA HKG BY THE FEEDER:QIAO YANG 1 HAO V.274R THE FIRST VSL ON BOARD:2021/12/22 RIOTECH/2021102901 TOTAL : 260 CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

23	BMOU9237232	IDTS003379351 01570	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	KMTCDLH0611344		0310031671#NAM THAI SON JOINT STOCK COMPANY#ADD:12TH FLOOR, VIETTEL BUILDING,285 CACHMANG THANG TAM STREET,WARD 12,DISTRICT 10, HO CHI MINH CITY,VIETNAMTAX CODE: 0310031671#7417722631#7417722631#LAMLAMXNK@GMAIL.COM	0310031671	RFHC	28923	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`RH CONTAINER STC TOTAL 1555 CARTONS (ONE THOUSAND FIVE HUNDRED FIFTY FIVE CARTONS ONLY) INDIAN FROZEN BONELESS BUFFALO MEAT BRAND.: AL HAMD KARBALA INV.NO.: AHAF/21-22/E0916 DT.: 18.11.2021 S.B. NO.: 6094589 DT.: 18.11.2021 HSN CODE.: 02023000, IEC NO.: 0605010161 NET WT.: 27990.000 KGS CARGO IS STOWED IN REFRIGERATED CONTAINER(S) SET AT THE SHIPPER`S REQUESTED CARRYING TEMPERATURE OF - 18`C DEGREES OF CELSIUS "ALL LOCAL CHARGES AT DESTINATION ON CONSIGNEE`S ACCOUNT`S" 1555CARTONS HS CODE: 020230	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
24	SEGU9594181	IDTS003379361 01567	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	KMTCDLH0615351		0310031671#NAM THAI SON JOINT STOCK COMPANY#ADD:12TH FLOOR, VIETTEL BUILDING,285 CACHMANG THANG TAM STREET,WARD 12,DISTRICT 10, HO CHI MINH CITY,VIETNAMTAX CODE: 0310031671#7417722631#7417722631#LAMLAMXNK@GMAIL.COM	0310031671	RFHC	28923	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`RH CONTAINER CONTAINING 1,555 CARTON (ONE THOUSAND FIVE HUNDRED FIFTY FIVE CARTONS ONLY) CONTAINING:INDIAN FROZEN BONELESS BUFFALO MEAT BRAND : AL HAMD KARBALA HSN CODE: 02023000 IEC NO: 0605010161 S.B. NO: 6094613 DT. 18.11.2021 INV.NO: AHAF/21-22/E0917 DT. 18.11.2021 NET WT : 27990.000 KGS CARGO IS STOWED IN REFRIGERATED CONTAINER(S) SET AT THE SHIPPER`S REQUESTED CARRYING TEMPERATURE OF - 18`C DEGREES OF CELSIUS "ALL LOCAL CHARGES AT DESTINATION ON CONSIGNEE`S ACCOUNT`S" 1555CARTON HS CODE: 020230	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

25	BEAU4858823	CD464656	SAWASDEE PACIFIC	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	KMTCHUA1535088		0313760175#MAYINQUANGCAO.COM CO.,LTD.#ADRRESS:NO6.STREET NO34A- BINH TRI DONG B WARD.BINH TAN DISTRICT - HCM CITY VIETNAMCODE TAX:0313760175 TEL:028.37620026 FAX 028.37620026EMAIL:QUANG@MAYINQUANGCAO.COM#028.37620026##QUANG@MAYINQUANGCAO.COM	0313760175	DCHC	10090	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`HC 41PACKAGES ========== PRINTING MACHINE OF 27SETS INTO 21 PKGS HS CODE 84433221 LAMINATOR OF 20SETS HS CODE: 84201000 41PACKAGES HS CODE: 84433221	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
26	WHSU5660997	WHLK447654	WAN HAI 101	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	001BAW6520		JONES & VINING (VIETNAM) CO., LTD. _X000D_ROAD NO.3,GIANG DIEN INDUSTRIALPARK, GIANG DIEN COMMUNE,TRANG BOM DISTRICT, DONG NAIPROVINCE, VIET NAMTAX CODE: 3602504828		CONTAINER 45	25180	1000 BAG _X000D_HIGH DENSITYPOLYETHYLENE RESINTAISOX 9003HS CODE:390120(INV.NO. 18D1C004S)	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
27	WHSU2531933	WHLK352589	WAN HAI 101	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	001BAW6880	HCM21125137P	TEAMADE STATIONERY VIETNAM CO.,LTD LOT G7-G8, ROAD N4-D4, NAM TAN UYEN INDUSTRIAL PARK (EXPANSION), TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM		CONTAINER 20	11213	22 PLT _X000D_PRINTING PAPERHS CODE 481019PVC BOARDHS CODE 392020	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
28	WHLU0656108	WHLK443810	WAN HAI 101	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	001BAW7501		ZHAN YI PLASTIC HARDWARE PRODUCTSCO.,LTD _X000D_LOT 14-16,ROAD NO 03,TANDUC,INDUSTRIAL CITY PARK,DUC HOADISTRICT,LONG AN PROVINCE VIETNAMTEL:84-723-769315		CONTAINER 20	16096	640 BAG _X000D_PP(INV.NO. 4AA1C016V)	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
29	TCNU6544727	TSX2924114	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	100110496660		TAX CODE= 0316773415 #NHU HOA MTV LIMITED COMPANY #292/6 BINH LOI STREET, WARD 13, BINH THANH DISTR, ICT, HO CHI MINH CITY- VIET NAM #TEL& FAX= 028 351 251 66 #MAIL= NHUHOALTD68@GMAIL.COM,	0316773415	40HQ	16735	1 (210 PKG) , USED PIANO #HS CODE=9201.10 #210PACKAGE#16735KGS;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021

30	DFSU4366250	TSX2950782	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	220110320243	TCCAT2112108	1101737955#ASG GLOBAL CO.,LTD. #LOT A4-A7, ROAD 6, HOA BINH INDUSTRIAL ZONE, NHI THANH COMMUNE, THU THUA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM	1101737955	40GP	21132	1 (920 ROL) , MATERIAL FOR BAG (FABRIC) #HS CODE= 5903 *TEL=02-25793001 FAX=02-25795520 **#FAX=848 3 848 5337;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
31	TSSU5072311	TSX2954549	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	220110322971		TAX CODE 3602504828 #JONES & VINING (VIETNAM) CO., LTD. #ROAD NO.3,GIANG DIEN INDUSTRIAL PARK, G, IANG DIEN COMMUNE, TRANG BOM DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIET NAM**,	3602504828	40HQ	25180	1 (1000 BAG) , HIGH DENSITY POLYETHYLENE RESIN TAISOX 9003 #HS CODE=390120 (INV.NO. 18D1B038S) **#MAIL=HENRY.DUONG@JONESANDVINING.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
32	GAOU6758581	TSP0935727	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110798554	FC712110798554	TO ORDER OF SACOMBANK-HOC MON BRANCH		40HQ	24540	1 (32 PLT) , BOPA FILM HS=3920.92 *TEL=(86) 750-8399805 **DOCS-VIETNAM@JASINDOLOGISTICS.COM TEL= +84 28 62767195 & 28 62767196;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
33	TCLU6877103	TSP0931093	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110820989		DAI DUONG VN,LTD 92 HO HOC LAM STR,AN LAC WARD BINH TAN DIST, HOCHIMINH CITY,VIETNAM TAX ID=0302787, 947 TEL= 848-39801642,		20GP	20612	1 (105 ROL) , OPP PACKING TAPE HS CODE=3919. 90 *ZHONGSHAN CITY,GUANGDONG,CHINA;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
34	DFSU7582864	TSP0952032	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110822570		MGO COMPANY LIMITED 1ST FLOOR, 207A NGUYEN VAN THU, DAKAO WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY. TEL=, 0966.057.095. TAX ID= 0316778597**,		40HQ	11700	1 (627 PKG) , PLASTIC TOYS HS CODE=950300 SHELF FOR GOODS HS CODE=730890 **MAIL= MGO.YOUNGSTYLE@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
35	DRYU4308479	TSP0951639	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110822815	SDSE211246170	4201592258#CONG TY TNHH TM DV CONG NGHE T AND D#89 LUONG DINH CUA STREET, NGOC HIEP WARD, NHA TRANG CITY,KHANH HOA PROVINCE,VIET NAM	4201592258	40GP	3410	1 (475 CTN) , LANDSCAPE LIGHTS AM-PL02 HS CODE=940540 *CHINA TEL= +86 755 8239 3066 FAX= +86 755 8239 3066 **TAX CODE= 0311089603 EMAIL= IMPORT.HCM@QUANTERM.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
36	WBPU7008585	TSP0951559	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110822914	GSE21C090HCM	0314313571#CONG TY TNHH MOT THANH VIEN XUAT NHAP KHAU THUONG MAI MY PHAM#905B TA QUANG BUU, PHUONG 5. QUAN 8, HOCHIMINH	0314313571	40HQ	22770	1 (606 ROL) , PVC FLOORING HS CODE=391810 *USCI=91440101MA59J55W54 TEL=86-020-38202778 FAX=86-020-38202776 **TEL=(8) 5417-9222;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021

37	TEMU8973079	TSP0951558	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110822914	GSE21C090HCM	0314313571#CONG TY TNHH MOT THANH VIEN XUAT NHAP KHAU THUONG MAI MY PHAM#905B TA QUANG BUU, PHUONG 5. QUAN 8, HOCHIMINH	0314313571	40HQ	22070	1 (585 ROL) , PVC FLOORING HS CODE=391810 *USCI=91440101MA59J55W54 TEL=86-020-38202778 FAX=86-020-38202776 **TEL=(8) 5417-9222;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
38	TXGU6906428	TSP0946755	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110823324		MST= 0316811043#TM-DV-XNK VINH THINH COMPANY LIMITED #758/5/3/1 DUONG HUNG PHU, PHUONG 10, QUAN 8, , THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM# TEL=+028-6680-5398#**,	0316811043	40HQ	11595	1 (1832 PKG) , LED LIGHT#HS CODE= 940510#6014.3KGS#998PKGS LED LIGHT#HS CODE= 940540#870KGS#300PKGS LIGHT ACCESSORIES#HS CODE= 940599#4710.35KGS#534PKGS **EMAIL=SARAHZHANG@KW-CARGO.COM, ILY@KW-CARGO.COM,KINGWAYVN01@GMAIL.COM, KINGWAYVN@KW-CARGO.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
39	TCLU7515407	TSP0953899	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110823331		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN XUAT NHAP KHAU YEN PHUONG ADD=SO 60, DUONG B, TRUNG TAM HANH CHINH DI A, N, KHU PHO NHI DONG 2, PHUONG DI AN, TP. DI AN, BINH DUONG VIET NAM**,		20GP	28050	1 (1092 PKG) , ACCESSORIES OF FURNITURE HS CODE=830242 **TAX CODE= 3702518912 EMAIL= YENPHUONG.IMEX@GMAIL.COM TEL= 0938 918 616;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
40	TLLU8792343	TSP0955262	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110823348	SZCLI2115958	0313296443 # BB INT CO., LTD # NO. 01, BA TO STREET, WARD 7, DISTRICT 8, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0313296443	40HQ	4780	1 (399 CTN) , MOTORCYCLE HELMETS HS CODE 6506100090 *DISTRICT,GUANGZHOU, CHINA ZIP CODE=510623 VAT NO.=91440101717857941P TEL=020-32102688 FAX=020-32102670 **FREIGHT.SEAIMPORT@SOTRANS.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
41	DFSU1699046	TSP0955270	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110827803		NAM DAN COMPANY LIMITED. 159 BA HOM ROAD,WARD 13, DIST 6, HOCHIMINH CITY, VIETNAM. T.84-8-375169, 12 F.84-8-37518342 TAX ID= 0303106573,		20GP	16266	1 (640 BAG) , KOMOTAC RESIN MR1307 PO NO.= PO-02;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
42	DFSU1846928	TSP0950624	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110829616	HTHC21122357	0302738058#CONG TY TNHH NAM THANH. 55/10 TAY LAN KHU PHO 7 P.BINH TRI DONG A,Q.BINH TAN.TP.HCM.VIET NAM	0302738058	20GP	6320	1 (208 PKG) , CAN-MAKING EQUIPMENT AND ACCESSORIES HS CODE= 7326, 4016, 8309, 3923, 8480, 8462, 8456;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
43	TXGU6905843	TSP0948738	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110829685		FUMAC IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED LAND LOT NO 49, MAP SHEET NO 33, TAN HOI QUARTER, TAN HIEP WARD, , TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM TAX CODE= 3702904837**,		40HQ	6430	1 (10 PKG) , MACHINE HS CODE=8479/8420/8419 *ROAD AND TAIRAN 9 ROAD, FUTIAN DISTRICT, SHENZHEN, CHINA EMAIL=SERVICE1@LHTS-CHINA.COM **PHONE NO=(028) 6296 1781 OR (028) 6296 1770 EMAIL= HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021

44	TXGU6909598	TSP0948737	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110829692		CONG TY TNHH MAY CNC HOA HOA ADD= THUA DAT SO 213 , TO BAN DO 33, DUONG 747B,KHU PHO LONG BINH, PHU, ONG KHANH BINH, THI XA TAN UYEN, TINH BINH DUONG , VIET NAM VAT= 3702786319**,		40HQ	9440	1 (10 PKG) , MACHINE HS CODE=8465 *TAIRAN 9 ROAD,FUTIAN DISTRICT, SHENZHEN,CHINA **TEL = +840326 013 714 E-MAIL=HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER. COM CONTACT= MR. YUE XUEGANG;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
45	BSIU9825967	TSP0948782	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110829692		CONG TY TNHH MAY CNC HOA HOA ADD= THUA DAT SO 213 , TO BAN DO 33, DUONG 747B,KHU PHO LONG BINH, PHU, ONG KHANH BINH, THI XA TAN UYEN, TINH BINH DUONG , VIET NAM VAT= 3702786319**,		40HQ	9320	1 (7 PKG) , MACHINE HS CODE=8465 *TAIRAN 9 ROAD,FUTIAN DISTRICT, SHENZHEN,CHINA **TEL = +840326 013 714 E-MAIL=HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER. COM CONTACT= MR. YUE XUEGANG;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
46	GAOU6755833	TSP0948131	TS SHANGHAI	30/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	712110840048		A2E IMPORT & EXPORT CO., LTD K010-901704206 PHUM PREY TAE, SANGKAT CHAUM CHAO KHAN PORSENCHEY, PHN, OM PENH PHNOM PENH, CAMBODIA TEL= 088 7777421,		40HQ	20880	1 (925 CTN) , LUNCH BOX CHILDREN S ANTI-COLLISION STRIP PVC PELLETS GRINDING WHEEL WET CLEANSING TOWEL PLASTIC CASE FACIAL MASK HS CODE 3924 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. ***CTC = HONG TRAN (BCS) VAT=0311091641 / VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
1	HALU2049818				Cục QLRR	29/12/2021	181221SJICF2112014		Công ty TNHH Shinhan Vina	3600672129			Chất hữu cơ hoạt động bề mặt dạng anion ở dạng lỏng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	29/12/2021
2	TCNU7516247				Cục QLRR	29/12/2021	211221KEECLI-2112017		CôNG TY TNHH MộT THàNH VIêN BáCH ĐăNG	3601018945			Chất màu vàng hữu cơ tổng hợp dùng trong ngành dệt nhuộm vải	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	29/12/2021
3	BMOU2395257				Cục QLRR	29/12/2021	191221SNKO19021120139 2		Công ty HH Công Nghiệp Wintek Việt Nam	3600751074			Kính nổi trongsuốt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
4	CAIU2691726				Cục QLRR	29/12/2021	191221SNKO19021120139 2		Công ty HH Công Nghiệp Wintek Việt Nam	3600751074			Kính nổi trongsuốt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
5	IAAU2790043				Cục QLRR	29/12/2021	191221ITIHCM2112087-04		Công ty CP Đúc Chính Xác C.Q.S MAY ' S	3600490111			Khuôn đúc trọng lực bằng kim loại	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
6	OOLU0250835				Cục QLRR	29/12/2021	211221OOLU2033609160		CôNG TY TNHH KUKA SOFA VIệT NAM	3603709722			Da bò đã được thuộc và lộn dùng làm lớp bọc bên ngoài ghế sofa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021

7	TEMU3 432641				Cục QLRR	29/12/2021	251221H CM21125 133		Công ty TNHH PRO WELL (Việt Nam)	3603223890			Vải 100% Nylon	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
8	TEMU3 521060				Cục QLRR	29/12/2021	161221S SLHCM2 103153		Công ty TNHH Dinh Dưỡng á Châu (VN)	3600233805			Choline Chloride 60% Powder - Phụ gia sản xuất thức ăn chăn nuôi	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
9	IAAU27 17459				Cục QLRR	29/12/2021	24122101 PKG0359 301		Công ty TNHH Toyo Ink Việt Nam	3600668186			Mực in dùng in bao bì, tem nhãn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
10	FSCU85 72130				Cục QLRR	29/12/2021	231221H BL21- 01687		Công ty TNHH Winner Bags Product	3600869661			Thùng Carton	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
11	SKLU11 19634				Cục QLRR	29/12/2021	231221H ASLK012 11108713		Cty TNHH MTV Động Cơ Và Máy Nông Nghiệp Miền Nam	3601330939			Cao su tổng hợp	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
12	DFSU28 17776				Cục QLRR	29/12/2021	221221M BEX2112 0018		Công ty TNHH Thép SeAH Việt Nam	3600238602			Vecni Từ Polyme Acrylic phân tán trong môi trường không chứa nước	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
13	CSNU7 932038				Cục QLRR	29/12/2021	231121O OLU2682 127501		CôNG TY Cổ PHầN CHế BIếN XUấT NHậP KHẩU NôNG SảN THựC PHẩM ĐồNG NAI	3600268170			Hạt Macadamia chưa tách vỏ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
14	CSNU7 962768				Cục QLRR	29/12/2021	231121O OLU2682 127501		CôNG TY Cổ PHầN CHế BIếN XUấT NHậP KHẩU NôNG SảN THựC PHẩM ĐồNG NAI	3600268170			Hạt Macadamia chưa tách vỏ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
15	EOLU82 08636				Cục QLRR	29/12/2021	251221E GTSINC LI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
16	EOLU82 22167				Cục QLRR	29/12/2021	251221E GTSINC LI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
17	EOLU82 26861				Cục QLRR	29/12/2021	251221E GTSINC LI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
18	EOLU82 51376				Cục QLRR	29/12/2021	251221E GTSINC LI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
19	EOLU82 71958				Cục QLRR	29/12/2021	251221E GTSINC LI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
1	MRKU5 375997				Cục QLRR	29/12/2021	25122121 5163095		CôNG TY TNHH HợP THịNH VIệT NAM	3702795680	104446 296840		vải dệt thoi loại sonin	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
2	BSIU96 93916				Cục QLRR	29/12/2021	171121ZI MUORF9 36439		CôNG TY TNHH THươNG MạI XUấT NHậP KHẩU CMH VIệT NAM	0312799860	104445 521130		Gỗ sồi trắng xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021

3	TEMU7 259180				Cục QLRR	29/12/2021	171121ZI MUORF9 36439		CôNG TY TNHH THươNG MạI XUấT NHậP KHẩU CMH VIệT NAM	0312799860	104445 521130		Gỗ sồi trắng xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
4	CMAU5 429137				Cục QLRR	29/12/2021	261221S ZSZNHC M211204-02		CôNG TY TNHH VIRTUE KING VIệT NAM	3702942159	104445 556940		Máy đóng gói,dùng để ép miệng túi nylon, hoạt động bằng điện	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
5	TGHU1 644659				Cục QLRR	29/12/2021	261221S ZSZNHC M211204-02		CôNG TY TNHH VIRTUE KING VIệT NAM	3702942159	104445 556940		Máy đóng gói,dùng để ép miệng túi nylon, hoạt động bằng điện	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
6	CKLU5 111615				Cục QLRR	29/12/2021	241221T SOKHC M211202 1-01		Công Ty TNHH KWANG JIN WINTEC VIETNAM	3700792317	104445 002800		Vòng đệm bằng cao su	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
7	TEMU0 321731				Cục QLRR	29/12/2021	241221T SOKHC M211202 1-01		Công Ty TNHH KWANG JIN WINTEC VIETNAM	3700792317	104445 002800		Vòng đệm bằng cao su	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
8	PCLU51 11233				Cục QLRR	29/12/2021	211221P CLUKAN 00219635		Công Ty Cổ Phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam	0300419930	104446 040640		Muội Carbon	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
9	TGBU6 706052				Cục QLRR	29/12/2021	211221P CLUKAN 00219635		Công Ty Cổ Phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam	0300419930	104446 040640		Muội Carbon	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
10	FSCU81 65325				Cục QLRR	29/12/2021	091221G OSUDAR 0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446 339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
11	GAOU6 103840				Cục QLRR	29/12/2021	091221G OSUDAR 0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446 339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
12	TCNU4 244546				Cục QLRR	29/12/2021	091221G OSUDAR 0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446 339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
13	TEMU6 624308				Cục QLRR	29/12/2021	091221G OSUDAR 0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446 339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
14	TGBU7 072878				Cục QLRR	29/12/2021	091221G OSUDAR 0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446 339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021

15	TGCU5075300				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
16	OERU4108100				Cục QLRR	29/12/2021	211221OOLU4115208520		CôNG TY TNHH PERFETTI VAN MELLE (VIệT NAM)	3700698272	104446471030		Kẹo dẻo hương Cola; hương trái cây hỗn hợp	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
17	OOLU6414453				Cục QLRR	29/12/2021	211221OOLU4115208520		CôNG TY TNHH PERFETTI VAN MELLE (VIệT NAM)	3700698272	104446471030		Kẹo dẻo hương Cola; hương trái cây hỗn hợp	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
18	OOLU6505553				Cục QLRR	29/12/2021	211221OOLU4115208520		CôNG TY TNHH PERFETTI VAN MELLE (VIệT NAM)	3700698272	104446471030		Kẹo dẻo hương Cola; hương trái cây hỗn hợp	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
19	IAAU2787501				Cục QLRR	29/12/2021	241221A17BA24899		Công ty TNHH Sơn JOTUN Việt Nam	3700230043	104444520460		Cao lanh, dạng bột, màu trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
20	IAAU2807974				Cục QLRR	29/12/2021	241221A17BA24899		Công ty TNHH Sơn JOTUN Việt Nam	3700230043	104444520460		Cao lanh, dạng bột, màu trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
21	MAGU2401347				Cục QLRR	29/12/2021	241221A17BA24899		Công ty TNHH Sơn JOTUN Việt Nam	3700230043	104444520460		Cao lanh, dạng bột, màu trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
22	TGHU1537373				Cục QLRR	29/12/2021	241221A17BA24899		Công ty TNHH Sơn JOTUN Việt Nam	3700230043	104444520460		Cao lanh, dạng bột, màu trắng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
23	TLLU4767450				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
24	ZCSU6713462				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
25	ZCSU7052747				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
26	ZCSU7110062				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021

27	ZCSU7389677				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
28	ZCSU7905032				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
29	ZCSU7905393				Cục QLRR	29/12/2021	091221GOSUDAR0000353		CôNG TY Cổ PHầN ĐIềU ORGANIC BISSAU	0315664646	104446339760		Hạt điều chưa bóc vỏ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	29/12/2021
1	TEMU0322810	CKL059131	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	CKCOINC0038815	FEQS2112039	0316582795#PHUC NGUYEN IMPORT EXPORT SERVICE TRADING INVESTMENT COMPANY LIMITED #NO 21A LIENKHU 5-11-12 ST BINHTRIDONG WARD BINHTAN DISTRICT HOCHIMINH CITY VIETNAM #TEL:091888480	0316582795	20	14744	HOUSEBILL: WALL PAPER , ALBUMS FOR SAMPLE OR FOR COLLECTONS-SAMPLE BOOK , TITANIUM DIOXIDE RUTILEMASTERBILL: 1973 PACKAGES, WALL PAPER#HS CODE:481420#9232.02KGS#1724CTNS ALBUMS FOR SAMPLE OR FOR COLLECTONS-SAMPLE BOOK #HS CODE:482050#262.4KGS#49CTNS TITANIUM DIOXIDE RUTILE#HS CODE:320611#5250KGS #200BAGS;	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
2	BEAU2240414	CKL052701	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2022	CKCOPUS0110638	TSOKHCM2112018	3702250729#SHINWON CASTECH VIET NAM CO., LTD# LOT B-6D2-CN ,B_6D3_CN;LOT B_6D4_CN MY PHUOC 3 INDUSTRIAL PARK,THOI HOA WARD,BEN CAT TOWN,BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM	3702250729	20	12670	HOUSEBILL: GRINDING WHEEL#BENTONITEMASTERBILL: 10 PACKAGES, GRINDING WHEEL BENTONITE;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
3	SEGU5515163	045406	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2023	CKCOPUS0110827	CFKRSGN2112024	HANG DUONG LOGISTICS CO., LTD 232/45 CONG HOA STREET, WARD 12, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM ID TAX: 0313431420		40	12668	HOUSEBILL: KNITTED FABRIC ACCESSORY FOR GARMENTMASTERBILL: 694 CARTONS, KNITTED FABRIC ACCESSORY FOR GARMENT;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
4	BMOU1395859	NSL037178	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2028	NSSLBSHCC2102656	6040042533	GLOBAL POLYMER RESOURCES CO., LTDNO 75, DO XUAN HOP ROAD, PHUOC LONG B WARDTHU DUC CITY, HCM CITY, VIETNAMTAX CODE : 0315428141MOBILE: +(84) 868 84 3380EMAIL: GPR.MKT.HCM@GMAIL.COM		CONTAINER 20	14150	HOUSEBILL: POLYPROPYLENE PP GF40%, PGN980/8001, 0103-011475 PP GF40%, PGN980/72004, 0103-011648 HS CODE : 3902.30 INVOICE NO & DATE : POLYKEY 211123 & 2021.11.23MASTERBILL: 10 PALLETS, POLYPROPYLENE PP GF40%,, PGN980/8001, 0103-011475 HS CODE 3902.30 INVOICE NO DATE POLYKEY 211214 2021.12.14;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

5	PHRU2202346	NSL007222	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2029	NSSLBSHCC2102656	6040042533	GLOBAL POLYMER RESOURCES CO., LTDNO 75, DO XUAN HOP ROAD, PHUOC LONG B WARDTHU DUC CITY, HCM CITY, VIETNAMTAX CODE : 0315428141MOBILE: +(84) 868 84 3380EMAIL: GPR.MKT.HCM@GMAIL.COM		CONTAINER 20	14150	HOUSEBILL: POLYPROPYLENE PP GF40%, PGN980/8001, 0103-011475 PP GF40%, PGN980/72004, 0103-011648 HS CODE : 3902.30 INVOICE NO & DATE : POLYKEY 211123 & 2021.11.23MASTERBILL: 10 PALLETS, POLYPROPYLENE PP GF40%,, PGN980/8001, 0103-011475 HS CODE 3902.30 INVOICE NO DATE POLYKEY 211214 2021.12.14;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
6	NSSU7051328	NSL929867	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2030	NSSLICHCC2100875		BINH AN MTO IMPORT EXPORT CO.,LTD. 39/48/5/7 STREET NO.12, TANG NHON PHU A WARD, THU DUC CITY, HOCHIMINH CITY, VIETNAM.		CONTAINER 40	18000	1800 CARTONS, SHIPPERS LOAD COUNT DESCRIPTION AS ATTACHES LIST GROCERIES(6103,6405);	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
7	TGBU6737053	NSL441581	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2031	NSSLPTHCC2100204		CONG TY TNHH TUYEN TIEN DUNG 334/64/79 CHU VAN AN,PHUONG 12,QUAN BINH THANH, TP HO CHI MINH,VIETNAM TEL : +84(0)94-289-1364		CONTAINER 40	21310	31 BAGS, POLYPROPYLENE(PP) HS CODE3901.10-9000 NET WT 21,240KGS GROSS WT 28,180KGS 31 BAG;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
8	PCLU2055250	515570	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2032	PCLUPUS02318409		3700560267#CHUN SHIN PRECISION VINA CO.,LTD #DONG SOI HAMLET, AN TAY COMMUNE, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL:84-0274-357-8501~5 FAX:84-0274-357-8768 TAX CODE: 3700560267	3700560267	20GP	8643	NYLON FILAMENT YARN RAW WHITE ON CHEESE (420D/48F BR E4820-21A) #HS CODE:540245#14 PALLETS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
9	PCLU5052423	292439	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2033	PCLUPUS02410138		HANS VINA CO.,LTD. #TAX CODE: 3603323944# DCD ROAD 03 AND DCD ROAD 04, GIANG DIEN INDUSTRIAL PARK, TRANG BOM DISTRICT, DONG NAI PROVINCE #TEL:84-94-539-4420 #E-MAIL:TATRAM@HANSCHEMTEK.COM		40HC	19785	LDPE# LB5000 HS CODE: 3901 LLDPE# HP3518CN HS CODE: 3901 #HS CODE:390110#780 BAGS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

10	SKLU1531235	415837	SAWASDEE SUNRISE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2034	SNKO010211011984		CHIN LAN SHING RUBBER VIETNAM IND CO., LTD. LOT V.3 HO NAI INDUSTRIAL ZONE-HO NAI 3 HAMPLET TRANG BOM DISTRICT-DONG NAI PROVINCE. ***		22GP	12800	ETHYLENE PROPYLENE RUBBER EPDM_X000D_ 2111OT38_X000D_ _X000D_ KEP 980N 12,000KGS_X000D_ TOTAL 12,000KGS_X000D_ _X000D_ ***ATTN: MS. CHANG_X000D_ TEL:84-613984575~7_X000D_ FAX:84-613984578_X000D_ TAX ID: 3600552223_X000D_ SYNTHETIC RUBBER_X000D_ ETHYLENE PROPLENE_X000D_ RUBBER EPDM_X000D_ KEP 980N_X000D_ NO.1-UP_X000D_ MADE IN KOREA_X000D_ _X000D_ TOTAL : 16 BOXES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
11	MSKU9214919	401589	MAERSK NUSSFJORD	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2036	212405459		MAI DUY ANH CO., LTD 182/53 LE DU, C THO STREET WARD 6, GO VAP DISTRIC, T HO CHI MINH CITY, VIETNAM 700000, TAX ID : 0303243072 TEL: (+84)9, 34056993,		45G1	25652	1000 BAGS, 25.00 MT EMPYREAL 75 PACKAGED IN 1000 BAGS (25KG/BAG) PER CONTAINER1000 TOTAL PACKAGES PER SHIPMENT LICENSE: NLR FREIGHT PREPAID VIETNAM HS CODE:2309 X20211101317631;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
12	MSKU1940957	CN2749135	MAERSK NUSSFJORD	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2038	214907701	SMFCL21120050	0314237955#SAIGON ENERGY IMPORT EXPORT TRADING#SERVICE COMPANY LIMITED ADD : 137/9 NO 59 STREET , WARD 14 , DISTRICT GO VAP, HO CHI MINH MST:0314237955 CEL:093800544	0314237955	45G1	16140	HOUSEBILL: VACUUM TUBE#660 CARTONS #16140.000KGSMASTERBILL: 660 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, VACUUM TUBE HS CODE:8419901000 SHENZHEN CITY,CHINA TEL:0755-82336126 TAX ID: 0305054200;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
13	MRKU6839670	CN2323433	MAERSK NUSSFJORD	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2039	215340408		TAX CODE:0300514849 SAIGON NEWPORT, ONE MEMBER LIMITED LIABILITY CORPOR, ATION (TCT TCSG) H/R: TC TAY NINH R, OOM 211, GATE B CAT LAI PORT, LE PH, UNG HIEU ST, CAT LAI W.,DIST.,2,HCM,		22G1	25700	13 PACKAGES, BOLT HS CODE:7318 NUT HS CODE:7318 CARGO TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK VIA HO CHI MINH PORT UNDER CONSIGNEE`S OWN RISK AND COST FINAL DESTINATION PHNOM PENH, CAMBODIA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
14	SEGU3657003	SJJC413815	MAERSK NUSSFJORD	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2042	JJCQDSGA1400955	QDEXB21120047S	#KYUNGJIN TEXTILE CO., LTD#C3-1,C5-2,MINH HUNG KOREA INDUSTRIAL MINH HUNG,CHON THANH DISTRICT,BINH PHUOC PROVINCE,VIETNAM		CONTAINER 20	8767	HOUSEBILL: COTTON YARN#POLYESTER FIBRES #WEBBING #PLASTIC BALLMASTERBILL: COTTON YARN HS:520532POLYESTER FIBRES HS:550620WEBBING HS:580631PLASTI C BALL HS:392690	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

15	TWCU2046342	SJJC395114	MAERSK NUSSFJORD	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2043	JJCQDSGA1400967		CONNEX-AIKO METAL INDUSTRIES LTD C LOT, 8D-CN, MY PHUOC 3 INDUSTRIAL P ARK,THOI HOA WARD, BEN CAT DISTRICT BINH DUONG PROVINCE VIETNAM TEL :84 274 3577288/9 FAX: 84 274 355 3615 TAX NO: 3700806270		CONTAINER 20	17865	SAFE PARTS HS:7326909000	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
16	CAAU5439280	EMCR WS3440	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2045	EGLV 001100796051	KAOHCM W16600Y02	0313550971# PMD IMPORT EXPORT SERVICE & TEXTILE JOINT STOCK COMPANY# 554/10 PHAM VAN DONG ST, WARD 13, BINH THANH DIST, HCMC, VIETNAM	0313550971	4510	64089	HOUSEBILL: POLYESTER 100% STOCK YARNMASTERBILL: 739 CARTONS, 540233 POLYESTER 100% STOCK YARNHS CODE 5402.33STARCH CROSSLINKING AGENTS(CAS-901)STARCH CROSSLINKING AGENTS(CMS-435)STARCH CROSSLINKING AGENT(PSA-33)STARCH CROSSLINKING AGENT(CA-801)STARCH CROSSLINKING AGENTS(CA-501)WATER REPELLENT AGENT(PK-303)STARCH STABILIZE AGENTS(SB-100)162P KGS=159DRUMS 3PAILSHS CODE 390910,380992,382499*FAX 39259112/9114E-MAIL KATE.LY@PANDA4U.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
17	EITU0486935	EMCR WL8550	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2046	EGLV 001100809021		0303947569#BIEN DUONG CORPORATION 7, 0/20 RD. 69 TAN QUY WARD, DIST. 7,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM #TEL 09, 0 397 2316 #FAX 84-8-5433 0037 #E-, MAIL QTICOVN@GMAIL.COM,	0303947569	2210	23500	22 PALLETS, 400821 FOOTWEAR MATERIALHS CODE 4008.21.90 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
18	TCLU6929188	EMCJN U7681	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2050	EGLV 002100530776	E26975TAI HCMT01	EVATECH VIETNAM CO.,LTD#DUONG DH 409, KP. BA TRI, P. TAN HIEP, TX. TAN UYEN, BINH DUONG PROVINCE VIETNAM#3701415632		2210	12196	HOUSEBILL: RHEO EVAX10 PALLETS = 480 BAGSMASTERBILL: 10 PALLETS, 381239 RHEO EVAXHS CODE 3812.3910 PALLETS = 480 BAGS*ATTN MS ANN/AKIMAIL AKI@CHIEFTAIN.COM.TWTAX CODE 0306044244 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

19	EGHU3233544	EMCJNU7801	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2051	EGLV 003104124096		KEY WAY TECHNOLOGY COMPANY LIMITED, FACTORY 1 AND 2, LOT CN15, CELL 5B-, 7, STREET 4,SONG THAN 3 INDUSTRIAL, PARK,PHU TAN WARD THU DAU MOT CITY, , BINH DUONG PROVINCE VIETNAM TAX I,		2210	10270	10 PACKAGES, TPU THERMOPLASTIC POLYURETHANEUTECHLLAN U-95AU10 000000(THERMOPLASTIC POLYURETHANE -TPU)PA-BAG 25 KGORDER NO.3013472606DESMOPAN 1070AU 000000 DPS650(THERMOPLASTIC POLYURETHANE -TPU)PA-BAG 25 KGORDER NO.3013472606MAIN-LEG SU#6200002520(X1)HS CODE 3909FREIGHT PREPAID* ATTN MS TRANGTEL 84 2743844098FAX 84 2743844097EMAILACCOUNTING01@RWGKEYWAY.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
20	CAIU3660078	OOLGWJ6836	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2053	OOLU2684242210	SKSA536HOC21-22	0311976718 #VIET PEPPER CO., LTD #96 ROAD NO.6, BINH TRUNG TAY WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY 700000, VIETNAM #FORM ´E´ NO: SBL-2021-0000046353 DT:04/11/2021	0311976718	22G1	22400	HOUSEBILL: NATURAL CRYSTALLINE SALT#20 PALLETS CONTAIN 880 BAGS#INVOICE NO: ITC334/07/786/136320/21MASTERBILL: 20 PL, 20 PALLETS CONTAIN 880 BAGS NATURAL CRYSTALLINE SALT INVOICE NO:ITC334/07/786/136320/21 FORM E NO: SBL-2021-0000046353 DATE: 04/11/2021 HBL# :SKSA536HOC21-22 ACTUAL SHIPPER:ITTEFAQ TRADING CO ACTUAL IMPORTER:VIET PEPPER CO.,LTD FREIGHT PREPAID 14 DAYS FREE TIME AT DESTINATION;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
21	OOCU7556060	OOLGVH4876	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2054	OOLU2685851800		FO TAI (VIETNAM) ENTERPRISE, CORP, 73/1 NGUYEN THAI BINH ST., PHU, HOA WARD, THU DAU MOT CITY,, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM *,		45G1	17744	192 PK, THREAD, KRAFT PAPER HS CODE: 5508/4804;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
22	FFAU3167170	OOLGKT5401	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2056	OOLU2685858870	TXHCM21C284	0301836687#VIETNAM PAIHO LIMITED#LOT 30-32-34, 03RD RD., TAN TAO INDUSTRIAL PARK, TAN TAO A WARD, BINH TAN DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL:84-8-3754-0103~8#FAX:84-8-3754-0109	0301836687	45G1	20671	HOUSEBILL: YARN, DYESFLUORESCENT AGENTCLEANING AGENTSOFTENERHS CODE: 5402, 3205, 3809MASTERBILL: 650 PK, YARN, DYES FLUORESCENT AGENT CLEANING AGENT SOFTENER HS CODE: 5402, 3205, 3809 YARN HS CODE: 5402;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
23	OOLU6943122	OOLGKT5304	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2057	OOLU2685858870	TXHCM21C285	0301836687#VIETNAM PAIHO LIMITED#LOT 30-32-34, 03RD RD., TAN TAO INDUSTRIAL PARK, TAN TAO A WARD, BINH TAN DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL:84-8-3754-0103~8#FAX:84-8-3754-0109	0301836687	45G1	16294	HOUSEBILL: YARNHS CODE: 5402MASTERBILL: 512 PK, YARN, DYES FLUORESCENT AGENT CLEANING AGENT SOFTENER HS CODE: 5402, 3205, 3809 YARN HS CODE: 5402;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

24	OOLU1177488	OOLGKT5287	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2059	OOLU2685895821	2HCC8SE0932246	3702246715#DETAI (VIETNAM) CO., LTD# PLOT NO 10-1B PROTRADE INTERNATIONAL TECH PARK, AN TAY COMMUNE, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3702246715	22G1	12028	HOUSEBILL: 100% COTTON FABRIC#391ROLL#12027.55KGSMASTERBILL: 391 RL, (391ROLLS) 100% COTTON FABRIC HS CODE:5209.11;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
25	OOLU8818834	OOLGVN4011	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2063	OOLU2687537200	SBPTNHCM21C002	CHYANG SHENG VIET NAM CO ., LTD 150/3 HAMLET 2, AN PHU WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM		45G1	15140	HOUSEBILL: 100% POLYESTERMASTERBILL: 683 PK, 100% POLYESTER HS CODE: 6005.36;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
26	BMOU5746606	YMAC254925	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2065	YMLUI227068468		3700341025#VIETNAM TIONG LIONGINDUS, TRIAL CO.,LTD#BINH CHUAN PRODUCTIO, N ZONE,BINH CHUAN WARD,THUAN AN CI, TY,BINHDUONG PROVINCE,VIETNAM.*,	3700341025	45G1	15554	780 ROLL, RAW FABRIC#HS CODE 60053600 *#TEL:(84-0274)3788690-91;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
27	TLLU4420564	YMAI555221	ST EVER	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2066	YMLUI256006881		MANH NHUT MACHINERY MANUFACTURINGCO, MPANY LIMITEDNO. 128, HAMLET 1, MY, YEN VILLAGE,BEN LUC DISTRICT, LON, G AN PROVINCE,VIET NAM TAX CODE:, 1101993194MAIL: NIHONMINH@GMAIL.CO,		45G1	20130	313 UNIT, MACHINERY HS CODE : 8467.29 ** PHONE: 0918103002;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
28	CAIU6026679	SYA0276837	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2069	COAU7235389430		TAICERA ENTERPRISE COMPANYGO DAU INDUSTRIAL ZONE, PHUOC THAI VILLAGE, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIET NAM. CONTACT: CHANG CHIA HSING**		CONTAINER 20	7234.6	TOTAL:55 PACKAGES_X000D_ FAUCET PARTS_X000D_ (HS CODE:8481909000)_X000D_ **TEL:(84)913927395_X000D_ **MST:3600254001**HUYNHANTHUYEN.DP@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

29	CBHU6333525	SYA0407696	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2071	COAU7235464000		#0305878222 #VIPT CO.,LTD #C2/10A TAN THOI 3, W. TAN HIEP, DIST HOC MON, HCMC, VIET NAM TEL: 848-38124751 **		CONTAINER 40	6392.1	TOTAL:707 CARTONS_X000D_ TOOTHBRUSH_X000D_ THE CARRIER`S LIABILITY END AT_X000D_ CAT LAI PORT,HO CHI_X000D_ MINH,VIETNAM, THE SHIPPERDECLARES THAT THE CARRIAGE_X000D_ FROM CAT LAI PORT,HO CHI_X000D_ MINH,VIETNAM TO PHNOM PENH_X000D_ CAMBODIA IS UNDER THEMERCHANT`S ARRANGEMENT,_X000D_ ACCOUNT AND RISKS._X000D_ *#TEL: 855 12852585_X000D_ E-MAIL: CTS@ONLINE.COM.KH**FAX : 848-38124761_X000D_ EMAIL : VIPT.MAIL22@GMAIL.COM_X000D_ >MINH,VIETNAM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
30	TEMU3282080	CP623740	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2073	COAU7235493100	HXGZ2112051	0314184950#AC&R VIET NAM TRADING COMPANY LIMITED# 51 TRAN PHU ST., WARD 4, DIST 5,HO CHI MINH CITY VN	0314184950	CONTAINER 20	12442	HOUSEBILL: SOFT PVC STRIPS AND SHEETS_x000D_HS CODE:3920430090MASTERBILL: TOTAL:12 PALLETS_X000D_ SOFT PVC STRIPS AND SHEETS_X000D_ HS CODE:3920430090_X000D_ *GUANGZHOU,CHINA_X000D_ **TAX ID: 0310031086TEL: (84).8.6272 8131 -_X000D_ FAX: (84).8.5445 3925_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
31	FFAU2742378	SYA0356265	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2074	COAU7235631080		SOUTHERN OCEAN CO.,LTD104/15 TRAN BINH TRONG, WARD 1,GO VAP DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIET NAM. TAX CODE:0313659217*		CONTAINER 40	22590	TOTAL:8 PACKAGES_X000D_ MACHINE_X000D_ HS CODE:8447_X000D_ *TEL:0975395979_X000D_ MAIL:QUYNHTRANG0614@GMAIL.COM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
32	CAIU3556130	CP154202	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2075	COAU7235634690	JMMIL2112070	3901191690 # SPEED SINKWARE (VN) CO. LTD # LOT 43 LINH TRUNG III, AN TINH, TRANG BANG, TAY NINH, VIETNAM	3901191690	CONTAINER 20	27657	HOUSEBILL: MATERIALSMASTERBILL: TOTAL:14 PACKAGES_X000D_ MATERIALS_X000D_ HS CODE: 7219_X000D_ *1955/1946_X000D_ FAX: +84.28.62580359EMAIL:IMPORT@VOLTRANSVN.COM_X000D_ TAX ID: 0303427866_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

33	CSNU2023129	CP365994	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2077	COAU7235731360	HMSE2111235	0312325243#HOA ANH DAO FASHION GARMENT PRINTING COMPANY LIMITED ADD: NO.45-47 NGUYEN HONG DAO STREET, WARD 14, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	0312325243	CONTAINER 20	14022	HOUSEBILL: PRINTING MATERIALH.S CODE: 3215MASTERBILL: TOTAL:1200 CARTONS_X000D_ PRINTING MATERIAL_X000D_ H.S CODE: 3215_X000D_ **TEL: +84944808815_X000D_ EMAIL: DOCS@GESCO.COM.VN_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
34	CCLU7387892	SYA0290433	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2078	COAU7235759570		TAX NO. 0311091641# SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD# LA0301-02,LEXINGTON BUILDING, 67 MAI CHI THO STREET,AN PHU WARD,DISTRICT 2,HOCHIMINH CITY,**		CONTAINER 40	17460	TOTAL:440 PACKAGES_ ABS EDGE BANDING#_X000D_ HS CODE:392190_X000D_ KEYCHAIN# HS CODE:392690BABY STROLLER# HS CODE:871500_X000D_ THE CARRIER`S LIABILITY END_X000D_ AT HO CHI MINH (CAT LAI),THE_X000D_ SHIPPER DECLARES THAT THECARRIAGE FROM HO CHI MINH (CAT_X000D_ LAI) TO PHNOM PENH,CAMBODIA_X000D_ IS UNDER THE MERCHANT`S_X000D_ ARRANGEMENT,ACCOUNT AND RISKS.FINAL DESTINATION PHNOM PENH,_X000D_ CAMBODIA_X000D_ E-MAIL:GREENLAY251@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
35	CSLU1121463	CN450511	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2079	COAU7235994490	SKFCL2112092	TRANG HOANG TECHNICAL AND MATERIAL CO., LTD 822/23/3 HUONG LO 2, BINH TRI DONG A, BINH TAN, HCMC, VN. TEL: +84 0901 268 818		CONTAINER 20	23595	HOUSEBILL: TAPE OF PLASTIC FOR PRINTINGINDUSTRIALHS CODE: 391990MASTERBILL: TOTAL:189 ROLLS_X000D_ TAPE OF PLASTIC FOR PRINTING_X000D_ INDUSTRIAL_X000D_ HS CODE: 391990_X000D_ *TAX ID : 0310668608_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
36	FCIU5034960	CM795284	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2080	COAU7235994491	SKFCL2111099	0315000701 #MBEE PRODUCTION TRADING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY ADD:-195/10/31/16 TRUNG MY TAY 2A STREET, TRUNG MY TAY WARD, 12 DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM	0315000701	CONTAINER 20	19700	HOUSEBILL: COMPACT DENSITY FIBERBOARDMASTERBILL: TOTAL:15 PALLETS_X000D_ COMPACT DENSITY FIBERBOARD_X000D_ #HS CODE: 441114_X000D_ *TEL: +84-8-35129818_X000D_ EMAIL:IMPORTCS@WINDLOGS.COM.VN_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

37	TEMU0149026	SYA0296715	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2081	COAU7235994491	SKFCL2111099	0315000701 #MBEE PRODUCTION TRADING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY ADD:-195/10/31/16 TRUNG MY TAY 2A STREET, TRUNG MY TAY WARD, 12 DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM	0315000701	CONTAINER 20	19180	HOUSEBILL: COMPACT DENSITY FIBERBOARDMASTERBILL: TOTAL:15 PALLETS_X000D_ COMPACT DENSITY FIBERBOARD_X000D_ #HS CODE: 441114_X000D_ *TEL: +84-8-35129818_X000D_ EMAIL:IMPORTCS@WINDLOGS.COM.VN _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
38	OOLU1371699	SYA0357116	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2082	COAU7236010941		0312603116#MEGAHOME CO.,LTD.#1768/10/14 TINH LO 10 STREET, QUARTER 1, TAN TAO WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM# *	0312603116	CONTAINER 20	21980	TOTAL:7 PACKAGES_X000D_ STAINLESS STEEL PIECE_X000D_ HSCODE:732690_X000D_ *TEL: 0346855902#_X000D_ EMAIL:IMEX3.MEGAHOME@GMAIL.COM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
39	TGBU4117618	CL132632	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2083	COAU7236033500		TAX CODE:0316023740#FIDELA COMPANY LIMITED.# ADD:NO 137 TRAN HUY LIEU STREET, 8 WARD,PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM#*	0316023740	CONTAINER 40	19829	TOTAL:919 PACKAGES_X000D_ LED LAMP# HS CODE:940510_X000D_ LONG LED WIRE# HS CODE:852849_X000D_ *TEL/FAX:+84-397950272#_X000D_ EMAIL:NGHEANESE@ GMAIL.COM#_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

40	CCLU7827482	CL132640	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2084	COAU7236033502		TAX NO. 0311091641# SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD# LA0301-02,LEXINGTON BUILDING, 67 MAI CHI THO STREET,AN PHU WARD,DISTRICT 2,HOCHIMINH CITY,***		CONTAINER 40	17730	TOTAL:596 PACKAGES_X000D_ PHONE CASE# HS CODE:392690_X000D_ LAMP# HS CODE:940540_X000D_ TEMPERED GLASS SCREEN#_X000D_ HS CODE:391990THE CARRIER`S LIABILITY END_X000D_ AT HO CHI MINH (CAT LAI),THE_X000D_ SHIPPER DECLARES THAT THE_X000D_ CARRIAGE FROM HO CHI MINH (CATLAI) TO PHNOM PENH,CAMBODIA_X000D_ IS UNDER THE MERCHANT`S_X000D_ ARRANGEMENT,ACCOUNT AND RISKS._X000D_ FINAL DESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA_X000D_ E-MAIL:GREENLAY251@GMAIL.COM_X000D_ *TEL:020-36883099_X000D_ FAX:020-36987782**TEL: (+855) 98 213 259#_X000D_ E-MAIL:GREENLAY251@GMAIL.COM#_X000D_ ***VIETNAM#_X000D_ TEL: +848-3740 7771 - 4#FAX: + 848-3740 7775#_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
41	OOCU7949920	SYA0351134	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2085	COAU7883277960	7883277960	VAT:0302574762# CONG TY TNHH TM & DV VINH THINH.# 239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM,VIET NAM#*		CONTAINER 40	19940	HOUSEBILL: ACRYLIC BATHTUB # HS CODE : 3922, LED LIGHT # HS CODE: 9405, GLASS MOSAIC# HS CODE: 6907 # 1454 PKGS #"CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK"MASTERBILL: TOTAL:1454 PACKAGES_X000D_ 6PKGS#ACRYLIC BATHTUB #_X000D_ HS392210#606KGS#7.41CBM_X000D_ 439 PKGS#LED LIGHT #_X000D_ HS940540#4568KGS#39.99CBM1009 PKGS#GLASS MOSAIC#_X000D_ HS690730#14766KGS#16.95CBM_X000D_ *TEL:+84 8 35592788_X000D_ FAX:+84 35592767 #EMAIL:TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

42	OOCU7206695	CN912196	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2086	COAU7883277980	MJLSGZ-2112062	0306049796#SAO MAI SANG CO., LTD#44. TUYEN 2 STREET. 4 HAMLET, HOCMON DISTRICT HOCHIMINH CITY,VIETNAM	0306049796	CONTAINER 40	14100	HOUSEBILL: MATERIALS FOR BAG#598 CARTONSMASTERBILL: TOTAL:598 CARTONS_X000D_ MATERIALS FOR BAG_X000D_ HS CODE: 590390_X000D_ N.W.: 14100 KGS_X000D_ *SHENZHEN,CHINA**FAX:84.28.35123077_X000D_ EMAIL:IMPORT1@DDL.COM.VN;_X000D_ (ATTN:NARA)_X000D_ EMAIL:IMPORT1@DDL.COM.VN;(ATTN:NARA)_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
43	CBHU4334899	CP149983	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2087	COAU7883283110		STARWOOD FURNITURE MFG VN CORP.BLOCK #7,UYEN HUNG WARD,TAN UYEN TOWN,BINH BUONG PROVINCE, VIET NAM TAX CODE:3700562553**		CONTAINER 20	23455	TOTAL:51 PACKAGES_X000D_ MARBLE TOP 6810999000_X000D_ SWITCH 8536500000_X000D_ LAMPAS AND LANTERNS 9405409000_X000D_ SOCKET 8536690000HARDWARE 8302420000_X000D_ **TEL:0084-2743641200_X000D_ FAX:0084-2743641047_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
44	OOCU8794865	SYA0372510	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2090	COAU7883301790		VAT:0309345377# TAD LOGISTICS CO.,LTD #38 CACH MANG,TAN THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM. **		CONTAINER 40	20360	TOTAL:1624 PACKAGES_X000D_ LAMP HS CODE:8539_X000D_ FURNITURE HS CODE:9403_X000D_ THE CARRIER`S LIABILITY END AT_X000D_ HO CHI MINH (CAT LAI) ,THE SHIPPER DECLARES THAT THE_X000D_ CARRIAGE FROM HO CHI MINH_X000D_ (CAT LAI)TO FINAL_X000D_ DESTINATION:PHNOM PENH,CAMBODIA_X000D_ IS UNDER THE MERCHANT`S_X000D_ ARRANGEMENT,ACCOUNT AND RISKS._X000D_ *PHNOM PENH CAMBODIATELL/FAX:023216095_X000D_ **TEL:84 028 38124098/38124096_X000D_ #PTC:HUY NH DUC_X000D_ #EMAIL:IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021

45	CSNU6755766	SYA0355187	MIYUNHE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2091	COAU7883301790		VAT:0309345377# TAD LOGISTICS CO.,LTD #38 CACH MANG,TAN THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM. **		CONTAINER 40	21100	TOTAL:1624 PACKAGES_X000D_ LAMP HS CODE:8539_X000D_ FURNITURE HS CODE:9403_X000D_ THE CARRIER`S LIABILITY END AT_X000D_ HO CHI MINH (CAT LAI) ,THE SHIPPER DECLARES THAT THE_X000D_ CARRIAGE FROM HO CHI MINH_X000D_ (CAT LAI)TO FINAL_X000D_ DESTINATION:PHNOM PENH,CAMBODIA_X000D_ IS UNDER THE MERCHANT`S_X000D_ ARRANGEMENT,ACCOUNT AND RISKS._X000D_ *PHNOM PENH CAMBODIATELL/FAX:023216095_X000D_ **TEL:84 028 38124098/38124096_X000D_ #PTC:HUY NH DUC_X000D_ #EMAIL:IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
46	EITU0313185	EMCSFA1610	FUTURE	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2092	EGLV0021005782 13	KAOHCMW17581T01	3700784027# MAGTEK (VN) CO., LTD# No. 25, Street 4, VSIP II,Thu Dau Mot City, Binh Duong Province Vietnam	3700784027	2210	16632	HOUSEBILL: POLYPROPYLENEMASTERBILL: 660 BAGS, 390210 POLYPROPYLENEHS CODE 3902.10**#FAX 84-28-39259112/4 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	29/12/2021
1	APHU7212590	P8343210/	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	CGP0234196A		PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED, 139/44 DUONG VAN DUONG STREET,, TAN QUY WARD,TAN PHU DIST,HCM CITY, TEL:0906459268 EMAIL: PHUONGDONGXNKCO GMAIL.COM,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	25600	11 PACKAGE(S), USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE:8462.99FREIGHT PREPAID AS ARRANGEDFCL/FCL; PACKAGE(S), *TAX CODE: 0316956313;	cáng cát lái	KV1	29/12/2021

2	HAHU5031985	SJJC397876	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	JJCQDSGA1230691		VI CO PLASTIC CO.,LTD ADD: NO.551/1 1 QUARTER 56, LE VAN KHUONG ROAD,HIEP THANH WARD, DISTRICT 12, HO CHI MINH CITYTEL: 0084-8-66766575 FAX: 0084-8-37174100REPRESENTED BY MRS. HOA PHAM THIHOAND1979@GMAIL.COM;VAT	VI CO PLASTIC CO.,LTD ADD: NO.551/1 1 QUARTER 56, LE VAN KHUONG ROAD,HIEP THANH WARD, DISTRICT 12, HO CHI MINH CITYTEL: 0084-8-66766575 FAX: 0084-8-37174100REPRESENTED BY MRS. HOA PHAM THIHOAND1979@GMAIL.COM;VAT	CONTAINER 40	6915	BATHROOM CABINET	cảng cát lái	KV1	29/12/2021
3	SEGU6723916	SJJC354797	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	JJCNGSGKNC1ZA20		VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO.,LTD 1185/16 LE VAN LUONG STREET, PHUOC KIEN COMMUNE,NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIET NAM. TAX CODE:0317018006 EMAIL:CHUKIMLONG1981PGMAIL.COM **	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	27000	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE:8457.10 SURRENDER B/L ** TEL:+84 90 2467272 CHU KIM LONG	cảng cát lái	KV1	29/12/2021
4	TCNU8232456	SJJC397733	MAERSK NUSSFJORD	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	JJCQDSGA1110212		GREEN LAY TRADING CO.,LTD #4B,PHUM KROLKOU,SANGKAT KILLOMAT6,KHAN RUSSEY KEO,PHNOM PENH,CAMBODIA.TEL:(+85 5)98 213 259 ATTN:PANHAVAT NO.:K008-901701350MAIL:GREENLAY251@GMAIL.COM	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO.,LTD LA0 301-02,LEXINGTON BUILDING,67 MAI CHI THO STREET,AN PHU WARD,DISTRICT 2 ,HOCHIMINH CITY,VIETNAMTAX NO.:0311091641TEL:+848-3740 7771-4 FAX:+84 8-3740 7775	CONTAINER 40	17208	702 CARTONS#SOLAR PANELHS:85414022CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINHCITY PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK ARRANGEDBY CONSIGNEE BY THEIR OWN COSTAND ARRANGEMENT,FINALDESTINATION:CAMBODIA	cảng cát lái	KV1	29/12/2021

5	BEAU4861787	CD390146	SAWASDEE PACIFIC	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	KMTCHKG4586792	S00146019	0309132354 # VIET TINH ANH JOINT STOCK COMPANY # 33-35 STREET D4, HIM LAM, DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	TAX ID:0316972259 MRL SHIPPING CO.,LTD 25/66 NGUYEN BINH KHIEM STR,BEN NGHE WARD, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIET NAMTEL:+84 8 2253 5777EMAIL: CS1@MRL.COM.VN	DCHC	6730	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`HC 2,001CARTONS PLASTIC TOYS HS CODE : 950300 2001CARTONS HS CODE: 950300	cảng cát lái	KV1	29/12/2021
6	FTAU1032018	KSA427853	SAWASDEE PACIFIC	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	KMTCPUSF061778	ESSAPUS21121647B	3700330866#ESTEC VINA CO.,LTD#NO 6, ROAD 6, VIETNAM SINGAPORE INDUSTRIAL PARK(VSIP), THUAN AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM. #TEL: 84-650-782-840 #FAX: 84-650-782-838	SAME AS CONSIGNEE	DC20	2313	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20` 63PACKAGES 45 PACKAGES OF PARTS FOR SPEAKER *INVOICE NO. EVS-A21-0225 8 PACKAGES OF PARTS FOR SPEAKER *INVOICE NO. EVS-A21-0227 10 PACKAGES OF PARTS FOR SPEAKER *INVOICE NO. EVS-M21-0068 63PACKAGES HS CODE: 851890	cảng cát lái	KV1	29/12/2021
7	BEAU4312025	YMAK966032/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	YMLUI227068469		0304258307#ECU WORLDWIDE VIETNAMJOI, NT STOCK COMPANY#NO. 23, STREET NO, .8A, NAM LONGRESIDENTIAL AREA,TAN, THUAN DONGWARD, DISTRICT 7,.HOCHIM, INH **,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	4789	47 CARTON, MASSAGE CHAIR#HS CODE 90191010 *CHINA0574-88487706**VIETNAM#PHONE: +84 28 3773 3737 FAX: +8428 3773 4506#EMAIL:IMPORTSGN@ECUWORLD WIDE.COM;	VNCLI-CAT LAI	KV1	29/12/2021
8	BEAU5076541	YMAJ966776/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	YMLUI272126782		3702638494#24/GXN-BTNMT#11/2021/THU, AN#THUAN COMPANY LIMITED#LOT 2L1-2, L2,ROAD NO.CN2 & CN5, TANBINH INDU, STRIAL PARK,TAN BINHCOMMUNE,BAC TA, N UYEN DISTRICT,BINHDUONG PROVINCE,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	23050	68 PACKAGE, PLASTIC SCRAP#221PACKAGES#HS CODE:39159000#NET WEIGHT:68900KGS *TEL/FAX:+84 2253 250552#EMAIL:INFO@THUAN.COM.VN;	cảng cát lái	KV1	29/12/2021

9	CBHU6046839	2818685/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2674878871		TO ORDER OF SHIPPER,	VINAWOOD, LTD., #LOT 38-43 STREET NO 2, LINH, TRUNG II EPZ, BINH CHIEU WARD,, THU DUC DISTRICT, HCM CITY,, VIETNAM. #,	4200	24395	38 LZ, 4 X 40" HC CONTAINERS, STC SOUTHERN YELLOW PINE LOGS HS CODE: 4403.21.0020 USA ORIGIN NLR, G DEST;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
10	CSNU6706057	OOLGKT7719/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2685856190		TAX CODE:0315239810#ORIENTAL, LOGISTICS MULTIMODAL TRANSPORT, COMPANY LIMITED, #2ND FLOOR, 131 XO VIET NGHE, TINH STREET, WARD 17,*,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	22700	699 CT, 100% POLYESTER STOCK YARN #HS CODE:5402.47;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
11	CSNU7932038	OOLGWT0142/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2682127501		DONGNAI IMPORT EXPORT, PROCESSING, AGRICULTURAL PRODUCTS AND, FOODS JOINT STOCK COMPANY, (DONAFOODS), *,	DONGNAI IMPORT EXPORT, PROCESSING, AGRICULTURAL PRODUCTS AND, FOODS JOINT STOCK COMPANY, (DONAFOODS), *,	45G1	17020	1 PK, 2X40 FOOT CONTAINERS SAID TO CONTAIN: 2021 CROP, AUSTRALIAN MACADAMIA NUT IN SHELL EDN: AEM9N394Y AHECC: 08026100 NET WEIGHT: 30320 MWT63291 (104-105) FOR MERCHANT REFERENCE ONLY FINAL PLACE OF DELIVERY: DONGNAI FREIGHT PREPAID 4 DAYS FREE DETENTION AND 10 DAYS FREE DEMURRAGE AT DESTINATION FROM OFFICIAL DATE OF AVAILABILITY AT TERMINAL. SHOULD CONTAINER REMAIN IN TERMINAL AFTER THIS FREE TIME PERIOD AND INCUR STORAGE, ALL COSTS WILL BE FOR THE CONSIGNEES ACCOUNT *LONGBINH WARD BIENHOA CITY, DONGNAI PROVINCE, VIETNAM;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
12	EITU0005372	EMCJNQ4181/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV002100528496		0314559141#NMC LOGISTICS(VIETNAM)I, NTERNATIONAL COMPANY LIMITED #1F-2,, VIETNAM BUSINESS CENTER BLDG ,57-59, HO TUNG MAU STREET , BEN NGHE WARD, ,DISTRICT 1 , HOCHIMINH CITY ,VIET,	0314559141#NMC LOGISTICS(VIETNAM)I, NTERNATIONAL COMPANY LIMITED #1F-2,, VIETNAM BUSINESS CENTER BLDG ,57-59, HO TUNG MAU STREET , BEN NGHE WARD, ,DISTRICT 1 , HOCHIMINH CITY ,VIET,	2210	14410	12 PACKAGES, ROLLING MULLER AND CRUSHER#HS.CODE 8477.80*TEL 84-28-39147588#FAX 84-28-39147599#EMAIL DOCS.NMC@NMCHCM.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

13	EITU1184945	EMCRWS6690/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV001100825450		0312153097#TRANS PACIFIC GLOBAL COR, P# 1 PHO QUANG, WARD 2, TAN BINH DI, STRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#, TEL 84-28 3547 0377 - 78 #FAX 84-, 28 3547 0380*,	0312153097#TRANS PACIFIC GLOBAL COR, P# 1 PHO QUANG, WARD 2, TAN BINH DI, STRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#, TEL 84-28 3547 0377 - 78 #FAX 84-, 28 3547 0380*,	4510	34109	653 CARTONS, 540233 YARN100% RECYCLE POLYESTER GREIGEWOVEN FABRICHS CODE 5402.331184PKGS =653CTNS & 531PKGS*#EMAILOVERSEAMANAGER@TRANSPACIFIC.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
14	OOCU6534690	OOLGVH4942/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2685863309		NGOC PHAT TM COMPANY LIMITED, 643/63 XO VIET NGHE TINH, STREET, WARD 26, BINH THANH, DISTRICT, HOCHIMINH CITY,, VIETNAM **,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	18040	502 PK, (502 PKGS) 100% POLYESTER YARN HS CODE:54024700;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
15	OOCU7311875	OOLGKT7775/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2685856190		TAX CODE:0315239810#ORIENTAL, LOGISTICS MULTIMODAL TRANSPORT, COMPANY LIMITED, #2ND FLOOR, 131 XO VIET NGHE, TINH STREET, WARD 17,*,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	22514	650 PK, 100% POLYESTER STOCK YARN #HS CODE:5402.47;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
16	OOLU5547744	OOLGKE1726/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2685965230		WHALE LOGISTICS VIETNAM, CO.,LTD, 111A + 111A-1 NGUYEN PHI KHANH, STREET, TAN DINH WARD,, DISTRICT 1, **,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	26122	36 PL, LDPE HS CODE: 39019090;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
17	OOLU7269494	1274056/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2680656600		HOCHIMINH CITY BRANCH, WIN WIN LOGISITCS JSC, 139 LE QUANG DINH ST. WARD 14,, BIN THANH DISTRICT HO CHI MINH, CITY, VIETNAM #,	HOCHIMINH CITY BRANCH, WIN WIN LOGISITCS JSC, 139 LE QUANG DINH ST. WARD 14,, BIN THANH DISTRICT HO CHI MINH, CITY, VIETNAM #,	42G1	10851	12 PL, TEXTILE GOODS - MULTICAM FABRIC HS CODE: 5903.90;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
18	OOLU7967788	2818686/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2674878871		TO ORDER OF SHIPPER,	VINAWOOD, LTD., #LOT 38-43 STREET NO 2, LINH, TRUNG II EPZ, BINH CHIEU WARD,, THU DUC DISTRICT, HCM CITY,, VIETNAM. #,	42G1	22744	30 LZ, 4 X 40" HC CONTAINERS, STC SOUTHERN YELLOW PINE LOGS HS CODE: 4403.21.0020 USA ORIGIN NLR, G DEST;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021

19	OOLU9308645	LBYL228820/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2681212220		SAO NAM CO., LTD., LOT P4, D7 STREET, NAM TAN, UYEN IP, KHANH BINH WARD,, TAN UYEN DISTRICT,, BING DUONG PROVINCE, VIETNAM,	SAO NAM CO., LTD., LOT P4, D7 STREET, NAM TAN, UYEN IP, KHANH BINH WARD,, TAN UYEN DISTRICT,, BING DUONG PROVINCE, VIETNAM,	45G1	21242	13 BD, KILN DRIED HARD MAPLE LUMBER ----------;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	29/12/2021
20	RFCU4048501	OOLGVP6717/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	OOLU2686431510	KEECAT2021120057	THIEN AN TECHNOLOGY INVESTMENT CORPORATION 92, STREET NO.10, CITYLAND PARK HILLS,WARD 10 GO VAP DIST., HCM CITY, VIETNAM. TAX ID 0305734911	ORIENTAL LOGISTICS MULTIMODAL, TRANSPORT COMPANY LIMITED, 2ND FLOOR,131 XO VIET NGHE, TINH STREET,WARD 17, BINH, THANH DISTRICT, HO CHI MINH *,	45G1	25141	615 PK, MATERIAL FOR GARMENTS ========== HS CODE:5407/5807/9607 COATED FABRICS PARTS FOR PROCESSING SHOES HS CODE 3921 4807 8308 5604 3926 6001 4107 CARGO TRANSIT IN CAT LAI PORT, HO CHI MINH CITY- VIETNAM TO CFS NGOC KHANH BY TRUCK ON CONSIGNEE"S OWN ARGREEMENT RISK AND EXPENSES CHECK VALVE "THIS IS CONSOLIDATION, PLEASE REFER MORE DETAILS GOODS PER ATTACHED";	cảng cát lái	KV1	29/12/2021
21	TCNU1953363	YMAJ991265/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	YMLUI288064514		CONG TY TNHH SX TM DV DONG PHAT229, TAM BINH,PHUONG TAMPHU,TP.THUDUC-T, P.HO CHI MINH.VIETNAMTEL:076716525, 6 TAX CODE:0316909916MAIL:PHANPHUN, G PHAT 88@GMAIL.COM,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	15873	50 PACKAGE, USED MACHINERY HS CODE : 843229;	VNCLI-CAT LAI	KV1	29/12/2021
22	TEMU8921347	EMCSFA4680/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	EGLV001100825450		0312153097#TRANS PACIFIC GLOBAL COR, P# 1 PHO QUANG, WARD 2, TAN BINH DI, STRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#, TEL 84-28 3547 0377 - 78 #FAX 84-, 28 3547 0380*,	0312153097#TRANS PACIFIC GLOBAL COR, P# 1 PHO QUANG, WARD 2, TAN BINH DI, STRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#, TEL 84-28 3547 0377 - 78 #FAX 84-, 28 3547 0380*,	4510	34109	531 PACKAGES, 540233 YARN100% RECYCLE POLYESTER GREIGEWOVEN FABRICHS CODE 5402.331184PKGS =653CTNS & 531PKGS*#EMAILOVERSEAMANAGER@TRANSPACIFIC.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
23	TSSU2038782	TSX3011757/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	230110117934		0302101999 # TRANS WAGON INTERNATIONAL CO., LTD.# FLOOR 3, V-COALIMEX BUILDING, 29-31 DINH BO LIN, H ST., WARD 24, BINH THANH DISTRICT,*,	SAME AS CONSIGNEE * HO CHI MINH CITY, VIETNAM. #TEL= (84-28) 54453049 #FAX= (84-28) 54453040/41 #E, MAIL= IMPORT.HCM@GROUPWAGON.COM,	20GP	15581	1 (620 BAG) , (4340 BAGS) PVC RESIN FPC S-70 108.5MT #HS CODE=3904.10;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021

24	UETU2813790	TSX3015717/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	230110117934		0302101999 # TRANS WAGON INTERNATIONAL CO., LTD.# FLOOR 3, V-COALIMEX BUILDING, 29-31 DINH BO LIN, H ST., WARD 24, BINH THANH DISTRICT,*,	SAME AS CONSIGNEE * HO CHI MINH CITY, VIETNAM. #TEL= (84-28) 54453049 #FAX= (84-28) 54453040/41 #E, MAIL= IMPORT.HCM@GROUPWAGON.COM,	20GP	15581	1 (620 BAG) , (4340 BAGS) PVC RESIN FPC S-70 108.5MT #HS CODE=3904.10;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	29/12/2021
25	YMMU6131920	YMAK164721/	ST EVER	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	YMLUI209424401		ORIENTAL LOGISTICS MULTIMODALTRANSP, ORT COMPANY LIMITED2ND FLOOR,131 X, O VIET NGHE TINH STREET,WARD 17, BI, NH THANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,, *,	SAME AS CONSIGNEE* VIET NAM,TAX CO, DE:0315239810T:842862853868-73F:8, 42862853866/7,	45G1	23240	10 SET, USED MACHINERY & PARTS HS CODE: 8462;	VNCLI-CAT LAI	KV1	29/12/2021
26	FCIU7282816	HAS1006356	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211101658		GOLDEN CARGO TRANSPORT SERVICE CO.,LTD. NO. 6,PHUNG KHAC KHOAN STR,DIST 1, HCM CITY TAX CODE: 0314227121 ***	GOLDEN CARGO TRANSPORT SERVICE CO.,LTD. NO. 6,PHUNG KHAC KHOAN STR,DIST 1, HCM CITY TAX CODE: 0314227121 ***	Container 40	8617.9	302 PP,45GPx4 1090 PIECES "OTANI" BRAND NEW TYRES#1090#401110 "OTANI" BRAND NEW TYRES H.S. CODE 4011 *** EMAIL : HA.PHAM@GLODENCARGO.COM.VN TEL NO.0934547113 TOAN AN TYRES CO.,LTD. 44C HA NOI HIGH WAY, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TOTAL : 1090 PIECES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

27	HALU5646057	HAS1006352	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211101658		GOLDEN CARGO TRANSPORT SERVICE CO.,LTD. NO. 6,PHUNG KHAC KHOAN STR,DIST 1, HCM CITY TAX CODE: 0314227121 ***	GOLDEN CARGO TRANSPORT SERVICE CO.,LTD. NO. 6,PHUNG KHAC KHOAN STR,DIST 1, HCM CITY TAX CODE: 0314227121 ***	Container 40	9835.5	238 PP,45GPx4 1090 PIECES "OTANI" BRAND NEW TYRES#1090#401110 "OTANI" BRAND NEW TYRES H.S. CODE 4011 *** EMAIL : HA.PHAM@GLODENCARGO.COM.VN TEL NO.0934547113 TOAN AN TYRES CO.,LTD. 44C HA NOI HIGH WAY, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TOTAL : 1090 PIECES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
28	HLHU8100039	HAS995108	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211102519		MELODY LOGISTICS CO., LTD MELODY BUILDING, 01 NGUYEN VAN DAU STREET,WARD 5,PHU NHUAN DISTRICT, HCMC, VIETNAM**	MELODY LOGISTICS CO., LTD MELODY BUILDING, 01 NGUYEN VAN DAU STREET,WARD 5,PHU NHUAN DISTRICT, HCMC, VIETNAM**	Container 40	8582	4166 CT,45GPx1 4166 CARTONS KOH-KAE BRAND PEANUTS PRODUCT#4166#200811 KOH-KAE BRAND PEANUTS PRODUCT ORDER NO: TCI 011/2021 INVOICE NO : 268/2021 DATE : DECEMBER 17, 2021 HS.CODE : 2008.1110.000 "FREE TIME DEMURRAGE 14 DAYS & DETENTION 14 DAYS AT DESTINATION" *TAX ID : 0105543015517 **TEL: +848 35511657/ FAX: 848 35511675 EMAIL: CS2@MELODYLOGISTICS.COM TAX CODE: 0309499306 KOH-KAE TOTAL : 4166 CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

29	HLHU8117073	312215	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO190211107704		DACO LOGISTICS THE 6TH FLOOR VICONSHIP SG BUILDING 6-8 DOAN VAN BO STR,DISTRICT 4,HCM CITY VIETNAM TAX CODE: 0305054200 TEL:84-8-62619650 FAX:84-8-62619653	SAME AS CONSIGNEE	45GP	6321	COMMODITY: 100PCT NEW_x000D_ WASHING MACHINE, CASPER BRAND_x000D_ INVOICE NO.TPT21W1889_x000D_ _x000D_ HS CODE: 8450_x000D_ CASPER_x000D_ WT-95N68BGA_x000D_ _x000D_ TOTAL : 441 CTNS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
30	RFCU2352496	HAS1026014	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211103569		TO ORDER OF VIETINBANK-TAN BINH BRANCH	BRANCH 1-NHAT TIEN TRADING AND MANUFACTURE CO.,LTD. ADDRESS : LOT C5 DUC HOA HA PLASTIC INDUSTRIAL ZONE, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE VIET NAM.*	Container 20	17102	680 BG,22GPx1 680 BAGS PROPYLENE COPOLYMER RESIN#680#390230 COMMODITY : PROPYLENE COPOLYMER MOPLEN RP348N TOTAL QUANTITY : 17 MTS COUNTRY OF ORIGIN : THAILAND PACKAGING: 25 KGS NET, LOOSE PACKED 20 FT FCL HS. CODE. 3902.30.90 14/14 DAYS FREE TIME DEMURRAGE/DETENTION AT DESTINATION SHIPPED ON BOARD ST.MARY V.1017N ON DECEMBER 27, 2021 AT LAEM CHABANG PORT IN THAILAND *TAX CODE: 0301647552-001 TEL: 02839695941/42/43	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

31	SEGU1817648	HAS1019672	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211105478		AT ASIA CO.,LTD-BRANCH ADD: 05 FLR PARAMI BUILDING, 140 BACH DANG 2 ST,WARD 2, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**	AT ASIA CO.,LTD-BRANCH ADD: 05 FLR PARAMI BUILDING, 140 BACH DANG 2 ST,WARD 2, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**	Container 20	4585.5	9 PX,22GPx1 9 PALLETS FIBREBOARD DRUMS FLAVOUR OF FOOD GRADE COFFEE FLAVOUR#9#330210 (200 FIBREBOARD DRUMS) "FLAVOUR OF FOOD GRADE" COFFEE FLAVOUR 7.60717 HS CODE : 33021090 DETAIL AS PER INVOICE NO. 0000043493 DATE: 15/12/2021 N.W. 4,000.000 KGS. FREE TIME DEM 14 & DET 14 DAYS AT DESTINATION *TEL : (662) 736-7384-5 FAX : (662) 378-2452 TAX ID : 0105543015517 **ID TAX: 0105684477001 EMAIL:IMP.HCM@ATASIA.VN TEL : +84 28 3997 9696 SIGMA- CHEM CHEMICAL	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
32	SKHU8113141	312216	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	SNKO190211107704		DACO LOGISTICS THE 6TH FLOOR VICONSHIP SG BUILDING 6-8 DOAN VAN BO STR,DISTRICT 4,HCM CITY VIETNAM TAX CODE: 0305054200 TEL:84-8-62619650 FAX:84-8-62619653	SAME AS CONSIGNEE	45GP	6321	COMMODITY: 100PCT NEW_x000D_ WASHING MACHINE, CASPER BRAND_x000D_ INVOICE NO.TPT21W1889_x000D_ _x000D_ HS CODE: 8450_x000D_ CASPER_x000D_ WT-95N68BGA_x000D_ _x000D_ TOTAL : 441 CTNS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

33	SKHU9543548	HAS977667	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211102534		GIA NGUYEN INT'L LOGISTICS CO., LTD 10TH FLOOR, NAM A BANK TOWER, 201-203 CMT8 STREET, DIST. 3.,HCM CITY **	GIA NGUYEN INT'L LOGISTICS CO., LTD 10TH FLOOR, NAM A BANK TOWER, 201-203 CMT8 STREET, DIST. 3.,HCM CITY **	Container 40	5270.5	22 PX,45GPx5 110 PALLETS EMPTY CAN SIZE 300(214)X407,NORMAL END DIA.300#110#731021 ITEM 1.) EMPTY CAN SIZE 300(214)X407 436,500 PCS. ITEM 2.) NORMAL END DIA.300 436,500 PCS. DRAWN UNDER CONTRACT NO.195/VN21/LQ-SWAN INV.NO.2021E0593 N.W. 23,174.450 KGS. HS CODE: 73102110 *BANGKOK 10220 THAILAND TEL: +662 136 6910-6 FAX: +662 136 6917 **TEL:+84(8)3 832 9851(8 LINES) FAX: + 84 (8) 3 832 9850 TAX ID: 0309 554 758 EMAIL:DOC2@GIANGUYENCO.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
34	SKRU0400227	HAS1019741	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211201642		TAX ID.0311328058 VIET THAI SEEDS IMPORT & EXPORT LTD.CO. NO.55,STREET NO.50,QUARTER 9,TAN TAO WARD,BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM*	TAX ID.0311328058 VIET THAI SEEDS IMPORT & EXPORT LTD.CO. NO.55,STREET NO.50,QUARTER 9,TAN TAO WARD,BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM*	Container 20	10400	400 SA,22REx1 400 SACKS CORN SEEDS#400#100510 CORN SEEDS 400 SACKS H.S. CODE : 1005.10 TEMP +25 DEGREE CENTIGRADE VENT 10% N.W.10,000.000 KGS *TEL:+84 916-245-982/+84 283-754-7174 EMAIL: THUANBINHTAN2006@GMAIL.COM SW1011 TOTAL : 400 SACKS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

35	SKRU2300187	HAS1019731	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211201641		TAX ID : 0311153753 BUMPER HARVEST CO.,LTD. 681/26/28, QUANG TRUNG STREET, WARD 11,GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM *	TAX ID : 0311153753 BUMPER HARVEST CO.,LTD. 681/26/28, QUANG TRUNG STREET, WARD 11,GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM *	Container 20	9360	360 SA,22REx1 360 SACKS SWEET CORN SEED 360 SACKS#360#100510 SWEET CORN SEED 360 SACKS H.S. CODE : 1005.10 TEMP +25 DEGREE CENTIGRADE VENT 10% N.W.9,000.000 KGS *TEL : 079-721-2192 EMAIL:MUABOITHUSEED@GMAIL.COM SWEET CORN HONEY 10 TOTAL : 360 SACKS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
36	SKRU9602804	HAS1019571	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211201304		KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD 0314990414#KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD #LM81-34.OT06 ,LANDMARK 81 VINHOMES CENTRAL PARK,**	KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD 0314990414#KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD #LM81-34.OT06 ,LANDMARK 81 VINHOMES CENTRAL PARK,**	Container 40	25000	1 VR,45REx4 4 BULKS FROZEN YELLOWFIN TUNA ROUND (THUNNUS ALBACARES)#4#030342 FROZEN YELLOWFIN TUNA ROUND (THUNNUS ALBACARES) H.S. CODE 0303.4200 TEMPERATURE -25 C *TEL:02-210-0025/26 FAX:02-675-6220 **720A DIEN BIEN PHU, WARD 22, BINH THANH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #CS01@KODAI-SANGYO.COM.VN #TEL: (+84) 283-824-4304 #FAX: (+84) 283-824-4524 NO SHIPPING MARK TOTAL : 4 BULKS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

37	SZLU9457270	HAS1019644	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS19211201304		KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD 0314990414#KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD #LM81-34.OT06 ,LANDMARK 81 VINHOMES CENTRAL PARK,**	KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD 0314990414#KODAI SANGYO (VIETNAM) CO., LTD #LM81-34.OT06 ,LANDMARK 81 VINHOMES CENTRAL PARK,**	Container 40	25000	1 VR,45REx4 4 BULKS FROZEN YELLOWFIN TUNA ROUND (THUNNUS ALBACARES)#4#030342 FROZEN YELLOWFIN TUNA ROUND (THUNNUS ALBACARES) H.S. CODE 0303.4200 TEMPERATURE -25 C *TEL:02-210-0025/26 FAX:02-675-6220 **720A DIEN BIEN PHU, WARD 22, BINH THANH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #CS01@KODAI-SANGYO.COM.VN #TEL: (+84) 283-824-4304 #FAX: (+84) 283-824-4524 NO SHIPPING MARK TOTAL : 4 BULKS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021

38	TCLU5618140	HAS977611	ST. MARY	12/29/2021	Cục QLRR	12/29/2021	HASLS1921102534		GIA NGUYEN INT'L LOGISTICS CO., LTD 10TH FLOOR, NAM A BANK TOWER, 201-203 CMT8 STREET, DIST. 3.,HCM CITY **	GIA NGUYEN INT'L LOGISTICS CO., LTD 10TH FLOOR, NAM A BANK TOWER, 201-203 CMT8 STREET, DIST. 3.,HCM CITY **	Container 40	5270.5	22 PX,45GPx5 110 PALLETS EMPTY CAN SIZE 300(214)X407,NORMAL END DIA.300#110#731021 ITEM 1.) EMPTY CAN SIZE 300(214)X407 436,500 PCS. ITEM 2.) NORMAL END DIA.300 436,500 PCS. DRAWN UNDER CONTRACT NO.195/VN21/LQ-SWAN INV.NO.2021E0593 N.W. 23,174.450 KGS. HS CODE: 73102110 *BANGKOK 10220 THAILAND TEL: +662 136 6910-6 FAX: +662 136 6917 **TEL:+84(8)3 832 9851(8 LINES) FAX: + 84 (8) 3 832 9850 TAX ID: 0309 554 758 EMAIL:DOC2@GIANGUYENCO.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	29/12/2021
1	ESU65538	CD16054	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCXGG2042942		Công ty TNHH dược phẩm Thiế	101149648	40	18328	20PACKAGES GREEN HOTMELT GUN	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
2	MTU93414	SA16079	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCTHS0179978		TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Tổng	101688784	40	11220	BISCUIT,CANDY,COOKIE,RICE CAKE	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
3	FAU10528	MA6142	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCTMK0507967		CôNG TY TNHH TâN NHậT MIN	2700894028	40	26400	CARTONS COCA COLA HS CODE: 22	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
4	MOU6039	MA6140	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCTMK0508952		TNHH XUấT NHậP KHẩU QUỐC Tế	107945815	40	26400	CARTONS FOODSTUFF HS CODE: 22	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
5	RHU33538	CD28663	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCXGG2044	T2111008	HH sản xuất và thương mại	103471508	20	25868	RINGLOCK HEAD HS:730840	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
6	EMU04607	CD54055	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCXGG205	HPH21031	ng Ty TNHH Vầng Thái Dư	106692583	20	6280	TONS SANITARY WARES HS CODE:6	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
7	AIU49443	CH30085	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCSBS0044546		hế biến nông sản thực phẩm xuất kh	800122712	40	23190	SES SALTED SCALLION(HS CODE:07	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
8	EMU61109	CH30082	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCSBS0044546		hế biến nông sản thực phẩm xuất kh	800122712	40	23190	SES SALTED SCALLION(HS CODE:07	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
9	CNU84187	CD54467	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	TCXGG205	7034	NG TY Cổ PHầN THƯƠNG MạI Đứ	201743742	40	6346	329CARTONS BICYCLE	P GREEN PO	HQCK cảng	29/12/2021
1	CXU5890	5E+05	TC KEELU	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021			CÔNG TY TNHH AK F&T VIỆ	2301051611	D PEPPER POWDER WITH SEED#2000CARTONS#		P GREEN PO	CK CẢNG		29/12/2021
2	RSU12248	SA0007	NNY CAL	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021			Công ty TNHH Thương Mại Kha	102748732	ER BOX KOREA RED GINSENG POWER BLACK G		Green Port	CK CẢNG		29/12/2021
3	GU27006	SA3693	NNY CAL	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021			Công ty TNHH Thương Mại Kha	102748732	ER BOX KOREA RED GINSENG POWER BLACK G		Green Port	CK CẢNG		29/12/2021
4	LU23430	M37201	T GLORY	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN VIHACO V	106794539		SILICONE SEALANT HS CODE: 3506	G NAM DIN	CK CẢNG		29/12/2021
5	CU72034	JC3416	DRY TIAN	22/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN	105772099	TS HS CODE: 382490, 630790, 330790, 210690, 560		n Hải – Đình	CK CẢNG		29/12/2021
6	MU58194	SL01672	NNY CAL	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021			Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thươ	28/12/2021			MASK	CHPKVIII	CK CẢNG	29/12/2021
1	BEAU49	NS7490	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	NSSLNYK		0200438707#67/GXN-BTNMT#BANK DE		CONTA	20850.	\"SHIPPER\`S LOAD AND COUNT\"	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
2	BEAU51	NS7490	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	NSSLNYK		0200438707#67/GXN-BTNMT#BANK DE		CONTA	24890.	\"SHIPPER\`S LOAD AND COUNT\"	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
3	NSSU70	NS7491	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	NSSLNYK		0200438707#67/GXN-BTNMT#BANK DE		CONTA	21880.	\"SHIPPER\`S LOAD AND COUNT\"	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
4	AXIU166	NS7399	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	NSSLKSD		2802520818#36/GXN-BTNMT#11231/XN		CONTA	22820.	\"SHIPPERS LOAD AND COUNT\"\"	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
5	SEGU63	NS7399	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	NSSLKSD		2802520818#36/GXN-BTNMT#11231/XN		CONTA	21840.	\"SHIPPERS LOAD AND COUNT\"\"	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
6	BMOU68	520111	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021	CKCOHK	GS21120	PERFECTTO VIET NAM COMPANY LIN		CONTA	15850.	HOUSEBILL: 900 PCS OF OIL FILL	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021

7	CKLU30	491093	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	CKCOPUS	AJSM211	0109136577#WINART JOINT STOCK CO		CONTA	5185.4	HOUSEBILL: BLINDS WOVEN FAB	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
8	TGBU26	CD267	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	KMTCDL	WHF2021	0800372906#AT TRADING COMPANY L		CONTA	21602.	HOUSEBILL: BEARINGSHS:848220	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
9	BMOU62	CD552	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	KMTCHK	KMTCHK	2801157817#SAKURAI VIETNAM COM		CONTA	15936.	HOUSEBILL: GARMENT FABRICM	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
10	BMOU62	CD279	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	KMTCXG	TJHPH21	0109322774#CONG TY TNHH NOI THAT		CONTA	13586.	HOUSEBILL: LEATHER CHAIRH.S	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
11	BMOU62	CD279	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	KMTCXG	TJHPH21	0109322774#CONG TY TNHH NOI THAT		CONTA	11873.	HOUSEBILL: LEATHER CHAIRH.S	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
12	BMOU62	CD544	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	KMTCXG	SMFCL21	0107889783#HA THANH TMDV XNK CO		CONTA	3933.0	HOUSEBILL: PLASTIC LID #224 BA	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
13	FFAU106	CD280	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	KMTCXG	TJHPH21	1 # THANH CONG TECHNOLOGY DEV		CONTA	3920.0	HOUSEBILL: SOLID LIQUID SEPAI	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
14	TLLU321	NSL950	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	NSSLBSH	MNBUSH	0107798173 #MINH ANH MTS CO.,LTD		CONTA	3226.5	HOUSEBILL: TRUCK REFRIGERAT	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
15	BSIU972	NS3079	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	NSSLHGH	SMFCL21	VIET OFFICE.,JSC#NO.10,HO XUAN HU		CONTA	11619.	HOUSEBILL: PRINTER CONSUMA	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
16	SEGU607	NS3081	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	NSSLHGH	SMFCL21	0108388733#UKG GROUP JOINT STOCK		CONTA	11605.	HOUSEBILL: SLOW JUICER KALIT	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
17	NSSU709	NS3081	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	NSSLHGH	SMFCL21	0108630825#DUC KHANG INTERIOR TI		CONTA	6378.3	HOUSEBILL: COOKER HOODMAS	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
18	NSSU71	NS3082	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	NSSLHGH	DWS2103	MINH ANH THO XUAN GARMENT JOIN		CONTA	5871.7	HOUSEBILL: PLASTIC HANGER &	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
19	NSSU015	NSL969	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	NSSLKYH		DFP VIETNAM IMPORT EXPORT AND T		CONTA	16952.	SHIPPER`S LOAD & COUNTSAID	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
20	CRSU924	485731	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	PCLUPUS		5000869423#VIET NAM HITARP COMP		CONTA	22150.	44 BAGS (500KG/BAG) HDPE MF 5	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
21	SEGU566	515802	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	PCLUPUS	HHPH211	NEWTIMES IMPORT EXPORT INDUSTR		CONTA	3138.0	HOUSEBILL: AUTOMOTIVE PART	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
22	SEGU245	KSA29	KMTC KI	29/12/2021	Cục QLRI	29/12/2021	KMTCUS		0314723916#ACUMEN ENGINEERING V		CONTA	19133.	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEA	VIP GREEN	Chi cục HQ	29/12/2021
1	HALU2 049818				Cục QLRR	29/12/2021	181221SJ ICF21120 14		Công ty TNHH Shinhan Vina	3600672129			Chất hữu cơ hoạt động bề mặt dạng anion ở dạng lỏng;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	29/12/2021
2	TCNU7 516247				Cục QLRR	29/12/2021	211221K EECLI-2112017		CôNG TY TNHH MộT THàNH VIêN BáCH ĐãNG	3601018945			Chất màu vàng hữu cơ tổng hợp dùng trong ngành dệt nhuộm vải	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Long Bình Tân	29/12/2021
3	BMOU2 395257				Cục QLRR	29/12/2021	191221S NKO190 21120139 2		Công ty HH Công Nghiệp Wintek Việt Nam	3600751074			Kính nổi trongsuốt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
4	CAIU26 91726				Cục QLRR	29/12/2021	191221S NKO190 21120139 2		Công ty HH Công Nghiệp Wintek Việt Nam	3600751074			Kính nổi trongsuốt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
5	IAAU27 90043				Cục QLRR	29/12/2021	191221IT IHCM211 2087-04		Công ty CP Đúc Chính Xác C.Q.S MAY ' S	3600490111			Khuôn đúc trọng lực bằng kim loại	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
6	OOLU0 250835				Cục QLRR	29/12/2021	211221O OLU2033 609160		CôNG TY TNHH KUKA SOFA VIệT NAM	3603709722			Da bò đã được thuộc và lộn dùng làm lớp bọc bên ngoài ghế sofa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
7	TEMU3 432641				Cục QLRR	29/12/2021	251221H CM21125 133		Công ty TNHH PRO WELL (Việt Nam)	3603223890			Vải 100% Nylon	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
8	TEMU3 521060				Cục QLRR	29/12/2021	161221S SLHCM2 103153		Công ty TNHH Dinh Dưỡng á Châu (VN)	3600233805			Choline Chloride 60% Powder - Phụ gia sản xuất thức ăn chăn nuôi	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	29/12/2021
9	IAAU27 17459				Cục QLRR	29/12/2021	24122101 PKG0359 301		Công ty TNHH Toyo Ink Việt Nam	3600668186			Mực in dùng in bao bì, tem nhãn	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
10	FSCU85 72130				Cục QLRR	29/12/2021	231221H BL21-01687		Công ty TNHH Winner Bags Product	3600869661			Thùng Carton	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021

11	SKLU1119634				Cục QLRR	29/12/2021	231221HASLK01211108713		Cty TNHH MTV Động Cơ Và Máy Nông Nghiệp Miền Nam	3601330939			Cao su tổng hợp	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
12	DFSU2817776				Cục QLRR	29/12/2021	221221MBEX21120018		Công ty TNHH Thép SeAH Việt Nam	3600238602			Vecni Từ Polyme Acrylic phân tán trong môi trường không chứa nước	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
13	CSNU7932038				Cục QLRR	29/12/2021	231121OOLU2682127501		CôNG TY Cổ PHầN CHế BIếN XUấT NHậP KHẩU NôNG SảN THựC PHẩM ĐồNG NAI	3600268170			Hạt Macadamia chưa tách vỏ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
14	CSNU7962768				Cục QLRR	29/12/2021	231121OOLU2682127501		CôNG TY Cổ PHầN CHế BIếN XUấT NHậP KHẩU NôNG SảN THựC PHẩM ĐồNG NAI	3600268170			Hạt Macadamia chưa tách vỏ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
15	EOLU8208636				Cục QLRR	29/12/2021	251221EGTSINCLI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
16	EOLU8222167				Cục QLRR	29/12/2021	251221EGTSINCLI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
17	EOLU8226861				Cục QLRR	29/12/2021	251221EGTSINCLI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
18	EOLU8251376				Cục QLRR	29/12/2021	251221EGTSINCLI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
19	EOLU8271958				Cục QLRR	29/12/2021	251221EGTSINCLI161880		Công ty TNHH sản xuất Mica	3600247893			METHYL METHACRYLATE MONOMER, dạng lỏng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	29/12/2021
1	FCIU5138292	210311738	KOBE TRADER 2103S	26122021	Cục QLRR	29/12/2021	221221HDMUPUSA24278600		Công ty trách nhiệm hữu hạn TE.VINA PRIME	2600285110			Chất phụ gia (CaCO3)	VNHPN	KV1	29/12/2021
2	HMMU2029976	192680923	KOBE TRADER 2103S	26122021	Cục QLRR	29/12/2021	221221HDMUPUSA24278600		Công ty trách nhiệm hữu hạn TE.VINA PRIME	2600285110			Chất phụ gia (CaCO3)	VNHPN	KV1	29/12/2021
3	CBHU8872444	20258364	DANUM 175 2148S	23122021	Cục QLRR	29/12/2021	151221COAU7235728550		Công ty TNHH Seo Jin Vina	2600354332			Hạt nhựa PP POLYPROPYLENE PPH T03	VNHPN	KV1	29/12/2021
4	OOCU7255909	20258354	DANUM 175 2148S	23122021	Cục QLRR	29/12/2021	151221COAU7235728550		Công ty TNHH Seo Jin Vina	2600354332			Hạt nhựa PP POLYPROPYLENE PPH T03	VNHPN	KV1	29/12/2021
5	SEGU6649995	20258353	DANUM 175 2148S	23122021	Cục QLRR	29/12/2021	151221COAU7235728550		Công ty TNHH Seo Jin Vina	2600354332			Hạt nhựa PP POLYPROPYLENE PPH T03	VNHPN	KV1	29/12/2021
6	SEGU3167304	M329758	JT GLORY 403W	28122021	Cục QLRR	29/12/2021	061221SSLHPH2102506		Công Ty TNHH Linh Hưng	0500228570			Phụ gia thực phẩm sx thực phẩm chức năng	VNDVN	KV2	29/12/2021
7	CCLU9108132		DANUM 175	23/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		COAU7235539660	CôNG TY Cổ PHầN HANEL XốP NHựA	0100738312		34160	Hạt nhựa	VNHPN	KV1	29/12/2021
8	TRIU0315973		DANUM 175	23/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		COAU7235539660	CôNG TY Cổ PHầN HANEL XốP NHựA	0100738312		34160	Hạt nhựa	VNHPN	KV1	29/12/2021

9	BMOU1202013		SUNNY LAUREL	24/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		SHVIP2119386	Công ty cổ phần chế tạo máy M.N.K	0103759790		18598	Ống thép, thanh thép	VNHPN	KV1	29/12/2021
10	BMOU6211701		SUNNY CALLA	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		KMTCMUN0319528	Công Ty Cổ Phần Đồng Phát	0500560063		149500	XƠ BÔNG	VNGEE	KV3	29/12/2021
11	SEGU4797015		SUNNY CALLA	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		KMTCMUN0319528	Công Ty Cổ Phần Đồng Phát	0500560063		149500	XƠ BÔNG	VNGEE	KV3	29/12/2021
12	TCNU5175389		SUNNY CALLA	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		KMTCMUN0319528	Công Ty Cổ Phần Đồng Phát	0500560063		149500	XƠ BÔNG	VNGEE	KV3	29/12/2021
13	TCNU5236885		SUNNY CALLA	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		KMTCMUN0319528	Công Ty Cổ Phần Đồng Phát	0500560063		149500	XƠ BÔNG	VNGEE	KV3	29/12/2021
14	TCNU8803998		SUNNY CALLA	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		KMTCMUN0319528	Công Ty Cổ Phần Đồng Phát	0500560063		149500	XƠ BÔNG	VNGEE	KV3	29/12/2021
15	TEMU7693999		SUNNY CALLA	28/12/2021	Cục QLRR	29/12/2021		KMTCMUN0319528	Công Ty Cổ Phần Đồng Phát	0500560063		149500	XƠ BÔNG	VNGEE	KV3	29/12/2021
1	SEGU3091615	OOLEYX1226/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2686750040		CONG TY TNHH TM & DV VINH, THINH, ADD:239/23 DUONG TAN QUY,P.TAN, QUY,Q.TAN PHU,TP.HCM,VIET NAM, TEL:+84 8 35592788*,		22G1	25786	407 PK, AC MOTOR,DYNAMO;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
2	BEAU5651893	OOLGKE1722/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2687815250		PANDA GLOBAL LOGISTICS CO.,, LTD., TEL:+84-28-39259110, FAX:+84-28-39259112/4, 4TH FLOOR, HDTC BUILDING, *,		4510	16140	4 PK, FORKLIFT TRUCKS HS CODE:8427.20, 8427.10;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
3	SEGU6144909	948848/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUE165342604		CONG TY TNHH MTV NGHE NGUYEN VIETNA, MSO 23 B3 LANG CHUYEN GIA RUBILAND, KHU PHO 3 PHUONG MY PHUOCTHI XA BE, N CAT TINH BINH DUONG VIET NAM CODE, TAX:3702594536 *,		45G1	28888	62 LOG, SOUTHERN YELLOW PINEHS:4403.21.0030*CONTACT: WENDY TEL: 0583155624E-MAIL: LANTONHARDWOOD@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
4	MAGU5761460	YMAK749943/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI202521881		PANDA GLOBAL LOGISTICS CO., LTD.4FL, , HDTC BLDG, 36 BUI THI XUANSTR.,, DIST. 1, HCMC, VIETNAMTEL: 84-8-39, 25 9110 FAX: 84-8-3925 9112 **,		45G1	10590	3250 CARTON, BISCUITSHS CODE:19053100;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
5	TGBU5488383	YMAI555286/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI256006870		HAN NHAT IMPORT MACHINE COMPANYLIM, ITED.NO 70A, ROUTE 830D, WARD MY Y, EN, BEN LUC DISTRICT,LONG AN PROVI, NCE, VIET NAMTAX CODE: 1101943605,		45G1	22580	605 UNIT, 3 X 40 HQ CONTAINER MACHINERY HS.CODE : 8502.11;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021

6	TCNU1880647	YMAL044266/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI256006879		BEN LUC MACHINERY CO., LTD59A, HAML, ET 4, MY YEN COMMUNE, BENLUC DISTR, ICT, LONG AN PROVINCE,VIETNAM, PHONE: 0918.103002TAXCODE : 110197, 5780MAIL: NIHONMINH@GMAIL.COM,		45G1	20740	264 UNIT, MACHINERY 264 UNITS**********264 UNITS;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
7	TEMU8761038	YMAI555295/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI256006880		MANH NHUT MACHINERY MANUFACTURINGCO, MPANY LIMITEDNO. 128, HAMLET 1, MY, YEN VILLAGE,BEN LUC DISTRICT, LON, G AN PROVINCE,VIET NAM TAX CODE: 1, 101993194MAIL: NIHONMINH@GMAIL.COM,		45G1	21720	278 UNIT, MACHINERY HS CODE: 8432.80 *PHONE: 0918103002;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
8	TXGU5660730	SJJC397805	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCQDSGA1110209		TRUONG LOC PHAT IMPORT EXPORT INVESTMENT SERVICES TRADING COMPANY LIMITED 520/23 HIGHWAY 13, HIEP BINH PH UOC WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAMTAX NO: 0316595272*		Container 40	20340	CONTAINER TRUCK TYREHS: 401190*EMAIL: TRUONGLOCPHAT18112020@GMAIL.COM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
	TWCU4032522	SJJB193712	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCYKSGSNC1ZA69		CONG TY TNHH THUONG MAI XUAT NHAP KHAU PIANO DONG NAI TAX CODE: 3603747855 48/2 DIEN DON 1 HAMLET, TUC TRUNG COMMUNE, DINH QUAN DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM **		Container 40	11505	USED PIANO HS :920710,920110,920120 INVOICE NO.HA-211206 ** TEL:+84 978727726 EMAIL:BUINGUYEN1987@YAHOO.COM.VN MR DIEN (131 UNITS & 2 CARTONS)	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
9	HAHU5036288	SJJB176221	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCYKSGSNC1ZB92		LHTS TRANSPORT COMPANY LIMITED 415/23 TRUONG CHINH, PHUONG 14, QUAN TAN BINH, TP.HCM, VIETNAM TAX NO.:0314198618 ATTN: LUCY EMAIL: HCMLUCY@UNITED-PROSPER.COM PHONE NO: (028) 6296 1770		Container 40	23040	" FREIGHT PREPAID AS ARRANGED " FOODSTUFF HS CODE:1901.10	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021

1	FCIU5714335	TSH1784228	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	210111079073	HKGR21120266	0310487418#CONG TY TNHH THUONG MAI THUC PHAM VINH PHAT #450/1 HOA HAO ROAD, WARD 5, DIST 10, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0310487418	20GP	16027	1 (1126 CTN) , FOOD FOR KITCHEN #HS CODE=210390,190219,170390, 151550,130231 #1126CTNS#16027KGS#28.9CBM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
2	FCIU5328013	TSH1797545	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	210111097473		TAX CODE= 0314939827#CWT TRADING & IMPORT EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED#1ST FLOORS, 99/2 BINH LOI, STREET, WARD 13, BINH THANH DISTRICT, HCM CITY, VIETNAM#TEL= (084) 0792.450.500 MS. LUCY #EMAIL, = SALES@CWTLOGISTICS. NET,	0314939827	20GP	5250	1 (350 CTN) , COMPUTER HOST #HS=847150 #5250KGS#350CTNS#21CBM *TEL=+0086-592-5663007 ***EMAIL= SALES@CWTLOGISTICS.NET;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
3	UETU5720216	TSP0909092	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111756869		TAX NO.= 0315582168# DONG PHUONG IMPORT EXPORT SERVICE COMPANY LIMITED# ADD=16 NGUYEN VAN LUONG ST, ., WARD 6,GO VAP DISTRICT, HOMC., VIETNAM#TEL= +84 82213 7918,	0315582168	40HQ	19500	1 (893 CTN) , CERMATION URN-RED #HS CODE=690990 CERMATION URN-GREEN #HS CODE=690990 #19500KGS#893CTNS *GUANGDONG,CHINA;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
4	DRYU9777870	TSP0901499	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111757019		3702808900 #ALTAI VIETNAM CO., LTD #THUA DAT SO 22, TO BAN DO D2 , KP HOA LAN 2,PHUONG THUAN GIAO,, TX THUAN AN, TINH BINH DUONG. ATTN=SHERRY **,	3702808900	40HQ	3000	1 (2 PKG) , EPE SEALING MACHINE 1600 EPE SEALING MACHINE 2000 #HS CODE=847740 #3000KGS#2PKGS *TOWN, ZHANGJIAGANG CITY **# TEL= 02743990911,SHERRY #EMAIL= HANGKHOA116@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
5	BSIU2950822	TSP0916631	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111757163		TAX CODE= 3702750168# CONG TY TNHH THUONG MAI VIET DANG# O95, LO DC 37, KHU DAN CU VIET SING, KHU P, HO 4, PHUONG AN PHU,THI XA THUAN AN, TINH BINH DUONG,VIET NAM#TEL=0822644186# EMAIL=OP10.VN@MYLO GI, STICS.LTD,	3702750168	20GP	16760	1 (533 ROL) , PVC LEATHERETTE #HS CODE=392112 #16760KGS#533ROLS *GUANGDONG PROVINCE,CHINA;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

6	UETU2812427	TSP0902342	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111757248	SZX-HSE-2112-0996	TO ORDER OF VIETNAM EXIMBANK, SAIGON BRANCH		20GP	4863.2	1 (177 CTN) , BODYSUIT #HS CODE= 6111 BABY BIBS #HS CODE= 6111 PO NUMBER= PO2021-216 LC NO.= 1401IUPEIB210014 DATE OF ISSUING LC= 211105 #14941KGS#567CTNS *LUOHU, SHENZHEN, GUANGDONG 518001, P.R. CHINA TEL. +86 (0) 755 8214 5160 FAX. +86 (0) 755 8214 5161;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
7	GAOU6778696	TSP0897924	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111757248	SZX-HSE-2112-0996	TO ORDER OF VIETNAM EXIMBANK, SAIGON BRANCH		40HQ	10078	1 (390 CTN) , BODYSUIT #HS CODE= 6111 BABY BIBS #HS CODE= 6111 PO NUMBER= PO2021-216 LC NO.= 1401IUPEIB210014 DATE OF ISSUING LC= 211105 #14941KGS#567CTNS *LUOHU, SHENZHEN, GUANGDONG 518001, P.R. CHINA TEL. +86 (0) 755 8214 5160 FAX. +86 (0) 755 8214 5161;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
8	SEKU5875924	TSP0909072	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111757484		TAX ID=3600965005#STARITE INTERNATIONAL VIETNAM LIMITED# KHU CONG NGHIEP BAU XEO, XA DOI 61HUYEN TR, ANG BOM, TINH DONG NAI, VIETNAM#TEL= 84 **,	3600965005	40HQ	17428	1 (963 PKG) , MATERIALS FOR BAGS #HS CODE=59039090 #17427.61KGS#963PKGS **251 8951160 EXT.3023 FAX= 84 251 8951431#EMAIL=VN-IMPORT@PIHLGP.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
9	GAOU6761245	TSP0903102	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111757613		TAX NO= 0315801719.# TAN MINH CUONG EXPORT IMPORT CO .,LTD# 103/30 NO 2 STREET, WARD 3, DISTRICT , GO VAP, TPHCM, VIETNAM.# TEL= 0972381179.# MAIL=HONGPHU1179@GMAIL.COM.,	0315801719	40HQ	20360	1 (1029 CTN) , SPEAKER #HS CODE=851822 PART OF SPEAKER #HS CODE= 851890 #20360KGS#1029CTNS *GUANGZHOU,CHINA;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
10	DFSU1911068	TSP0731303	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111758016	CLSE21120025	3702886200#CONG TY TNHH CONG NGHIEP ZONE#LAND NO.: 151-318, MAP NO.:D4, BINH PHUOC B SECTION, BINH CHUAN WARD, THUAN AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE	3702886200	20GP	4541.7	1 (10 PKG) , SHOT BLASTING MACHINE #H.S.CODE=8424 PUNCH #H.S.CODE=8207 CRUCIBLE #H.S.CODE=8454 CRUCIBLE SLAG BAFFLE #H.S.CODE=8454 SPRAY GUN #H.S.CODE=8424 FEED PIPE #H.S.CODE=8454 SLAG LADLE #H.S.CODE=8454 PROTECTIVE SHEATH #H.S.CODE=8454 TEMPERATURE PROBE #H.S.CODE=8454 FEED SCOOP #H.S.CODE=8454 #4541.7KGS#10PKGS *ROAD,SHANGHAI TEL=021-51791358 FAX=021-51791356;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
11	TCLU9836601	TSP0916642	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111758856	SZLSEC211203434	0310741914#KIM SON CORPORATION# 572/4 NGUYEN TRAI STREET, WARD 08, DIST.05 , HOCHIMINH CITY, VIET NAM	0310741914	40HQ	8800	1 (880 CTN) , GLASS REFILL #HS=702000 #16349.5KGS#1599CTNS *TEL=25101036 FAX=25124171 **11, HCMC, VIET NAM# TEL= (84) 2838.688.778 EXT= 112/ #FAX= (84) 2838.688.779;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

12	TCKU7947804	TSP0916706	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111758856	SZLSEC211203434	0310741914#KIM SON CORPORATION# 572/4 NGUYEN TRAI STREET, WARD 08, DIST.05 , HOCHIMINH CITY, VIET NAM	0310741914	40HQ	7549.5	1 (719 CTN) , GLASS REFILL #HS=702000 #16349.5KGS#1599CTNS *TEL=25101036 FAX=25124171 **11, HCMC, VIET NAM# TEL= (84) 2838.688.778 EXT= 112/ #FAX= (84) 2838.688.779;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
13	FSCU8177959	TSP0916653	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	721111760507		TAX ID=0313674046# LONG THANH PHAT TECHNOLOGY CO.,LTD# CONTACT PERSON =MR. TA TRI THANH#PHONE NO , =+84(0)967922222 +84(0) 028 38266628#**,	0313674046	40HQ	20120	1 (1 SET) , CNC DEEP HOLE DRILLING MACHINE#8459210000#20120KG#1SET *CONTACT PERSON=GUO XIN SHUAI PHONE NO= 00852-21521733 E-MAIL=DGTMDHD_126.COM **ADDRESS =FLOOR7,31 HOANG DIEU STREET, WARD 12, DISTRICT4,HOCHIMINHCITY,VIETNAM# E-MAIL=INFO@LOTAPHATECH.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
14	TCLU7186636	C2040441	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	AAGS066628		PHAT NGHIA COMPANY LTD., (P&N AGROBUSINESS CO., LTD.),, ADDRESS: 798 TRUONG SA STREET,, WARD 14, DIST.3, HO CHI MINH CITY,, VIETNAM REPRESENTED BY MR. PHAM,		22G1	1730	63 PACKAGE(S), 75 MM THREE DIRECT LINKS (OUTLET AND LOWEROUTLET 75MM)H.S. CODE:39269060FREIGHT PREPAID*CHI VAN, DIRECTOR; PACKAGE(S), HUYEN.IN-PNAGROBUSINESS.COMTAX ID:0303018510TEL+84 393 623 889;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
15	CMAU4307279	P7604177	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	AHHY028517	AHHY028517T	0316961553 # KHAI HOAN CAU CONSTRUCTION MACHINERY CO., LTD # 38/5A STREET 21, BLOCK 4, HIEP BINH CHANH WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY	0316961553	45G1	24370	15 PACKAGE(S), EXCAVATOR THE PARTOF EXCAVATOR#HS: 84295200FREIGHT PREPAID**HO CHI MINH, VIET NAM.; PACKAGE(S), MST : 0316772669TRAN HUU TINH - GIAMDOC - MOBILE:0908 040 912EMAIL : TINH.GIAONHANXNK-GMAIL.COM; PACKAGE(S), EMAIL :INFO-IPOLOGISTICS.COM -IPOLOGISTICS-HOTMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
16	SGCU5151712	ASL2184007	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	ASKHC5P0140015		VAT:L001-902002598 Y S (CAMBODIA) PACKING PRODUCTS CO., LTD. SVAY RIENG GIGA RESOURCE SEZ NATIONAL, ROADNO.1,KANDIENG REAY COMMUNE, SVAY T EAP DISTRICT,SVAY RIENG PROVINCE, CAMBODIA. CHENJIAN, TEL:0975442947,		40	21080	6221 PACKAGE, PAPER TUBE:482290 COATED PAPER:4810130001 ART PAPER : 481013 SYNTH ETIC PAPER :480593 LIGHT FILM:392190 CAMBODIA CARGO IN TRANSIT TO CAMBODIA VIA HO CHI MINH CAT LAI BY CONSIGNEE AT CARGO'S COST AND RISK FINAL DESTINATION: SVAY RIENG, CAMBODIA;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

17	NLLU4196464	ASL2183970	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	ASKHC5P0140038		WINLAND FURNISHINGS COMPANY LIMITED LAND LOT NO. 291, MAP SHEET NO. 2 5, TAN DINH PRODUCTION AREA,, QUART ER 2, TAN DINH WARD, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM TE L:0274-3535358 TAX NO:, 3702849262,		40	17200	735 PACKAGE, HARDWARE LAMPS ACCESSORIES WATER BONE PAINT SAMPLE CABINETS SANDPAPER PVC EDGE BANDING;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
18	SAXU5005452	ASL2185894	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	ASKHC5P0140061	HYGZ2112007	0316308376 # CONG TY TNHH KINH DOANH XUAT NHAP KHAU THIEN PHU# No. 7/39 DUONG SO 6, PHUONG LONG TRUONG QUAN 9. THANH PHO HO CHI MINH, VIET NAM# TEL: 37282961 # MAIL: THANHSU100@YAHOO.COM.VN	0316308376	40	9110	435 CARTON, FURNITURE HS CODE:940350;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
19	SEKU6016672	C3066683	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0692819		NGUYEN DUC IMPORT EXPORT CO.,LTD, ADD: 399-399A PHAM VAN BACH STR., WARD 15. TAN BINH DIST. HCMC., VIETNAM, TAX ID: 0312325532 TEL: 84-28-35357667,		45G0	6260	11 PACKAGE(S), PACKING MACHINEBOPP SLITTING MACHINEHS CODE: 847989*MOBILE: 84- 938789729 MS TRANGEMAIL: OPP-XNKNGUYENDUC.COM;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
20	GESU6369120	C3224782	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0703638		AN LOI IMPORT EXPORT SERVICE, TRADING COMPANY LIMITED., ADD:NO 989 NGUYEN KIEM STREET,, 3 WARD. GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM TAX CODE:0316887606,		45G1	5410	697 PACKAGE(S), PLASTIC CHILDREN TOYS**TEL/FAX:+84-397950272 THAEMAIL:IMPORTS.THP-GMAIL.COM*CO.,LTD.;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
21	SEKU6014411	C3066630	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0705193		AN THINH PHAT INVESTMENT SERVICE, IMPORT, EXPORT COMPANY LIMITED, ADDRESS: 276/29/34A MA LO STREET,, BINH TRI,		45G0	22968	186 PACKAGE(S), SURFACE TREATING AGENTHS CODE:340220CONVEYORHS CODE:842839PRINTING ROLLER; PACKAGE(S), HS CODE:844399NYLON CABLE TIEHS CODE:392390*PROVINCE,CHINA**DONG A WARD, BINH TAN; PACKAGE(S), **DISTRICT, HO CHI MINH**CITY, VIET NAM**TAX CODE: 0314 824 142;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

22	GLDU5703096	C3222072	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0705502	SZXS21120488	0316055686#LE TIEN INDUSTRIAL TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED# 41 / 5B, TTH21 STREET ,BLOCK 1,TAN THOI HIEP WARD,DISTRICT 12,HO CHI MINH CITY,VIET NAM	0316055686	22G0	22440	25 PACKAGE(S), CONVEYOR BELTHS CODE:5910000000PVC CLEAT & GUIDEHS CODE: 3926909090SILICONE MOULD; PACKAGE(S), HS CODE: 8480790090*VN:VAT 0313661343EMAIL:DOCUMENT1-TOBELOGISTICS.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
23	CMAU5094820	C3066641	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0705502	SZXS21120488	0316055686#LE TIEN INDUSTRIAL TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED# 41 / 5B, TTH21 STREET ,BLOCK 1,TAN THOI HIEP WARD,DISTRICT 12,HO CHI MINH CITY,VIET NAM	0316055686	45G1	28240	36 PACKAGE(S), CONVEYOR BELTHS CODE:5910000000PVC CLEAT & GUIDEHS CODE: 3926909090SILICONE MOULD; PACKAGE(S), HS CODE: 8480790090*VN:VAT 0313661343EMAIL:DOCUMENT1-TOBELOGISTICS.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
24	APHU7362857	C3218094	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0705505	SMFCL21120747	0311752997#LE HIEU PRODUCTION TRADING IMPORT EXPORT CO.,LTD #56/2 NO. 06 STREET, BINH HUNG HOA WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0311752997	45G1	16410	196 CARTONS, FURNITUREHS CODE:9403*#FAX: 028. 3636 5094#EMAIL: JULYTRAN-UNIVERSELOG.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
25	CMAU1247983	C3218090	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0706080		VIET NAM DINH DINH TRADING, INVESTMENT CO., LTD- BINH DUONG, BRANCH, NO. 7 DAI LO DOC LAP, SONG THAN,		22G1	3670	3 PACKAGE(S), BUNDLING MACHINE AUTOMATICSF-1300DHS CODE:84224000*QINGDAO SHANDONG** INDUSTRIAL ZONE 1, DI AN; PACKAGE(S), WARD, DI AN TOWN, BINHDUONG PROVINCE, VIETNAM.TEL: 00 84 971 768 689TAX CODE: 2300893333-001REPRESENTED BY: MR. NGUYEN HOANG LOC;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
26	TEMU8247311	C3224336	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0706225	Z0706225	K007-901702171#SAKLY CONSTRUCTION MATERIAL CO.,LTD #110 BIS, ST, 5BT PHUM SANSOMKOSAL 5, SANGKAT BOEUNG TUMPON, KHAN MEANCHEY PHNOM PENH, CAMBODIA	007-901702171	45G1	13602	285 PACKAGE(S), FABRIC;POCKET SPRING;STAINLESS STEEL BARREL;FOAM MAKING MACHINE PARTCEE VAT#:0302574762;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
27	CAIU2605559	C3068287	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0710004		TAX CODE:3702444403#, DAMIN COMPANY LIMITED, ADD:LAND PARCEL 955, MAP NO.16,, STREET 55, PHU THO NEIGHBORHOOD,,	3702444403	22G0	24936	1980 CARTONS, DRAWER SLIDEHS CODE:830242#*ROAD,DONGCHENG STREET,DONGGUAN CITY,GUANGDONG, CHINA**PHU CHANH WARD, TAN UYEN TOWN,; CARTONS, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAMTAL: 0274-618615***53-55 LOCKHART RD WANCHAI HONG KONG #EMAIL:AUNIBANG2015-SINA.COM#;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

28	TEMU1660827	C2579232	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0710004		TAX CODE:3702444403#, DAMIN COMPANY LIMITED, ADD:LAND PARCEL 955, MAP NO.16,, STREET 55, PHU THO NEIGHBORHOOD,,	3702444403	22G1	24862	1950 CARTONS, DRAWER SLIDEHS CODE:830242#*ROAD,DONGCHENG STREET,DONGGUAN CITY,GUANGDONG, CHINA**PHU CHANH WARD, TAN UYEN TOWN,; CARTONS, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAMTAL: 0274-618615***53-55 LOCKHART RD WANCHAI HONG KONG #EMAIL:AUNIBANG2015-SINA.COM#;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
29	SEKU5635271	C3236954	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0718142	DCSZ2112063	3602502436#SACOM WIRES AND CABLES JOINT STOCK COMPANY#ROAD 4, LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, TAM AN WARD, LONG THANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIET NAM#TEL: 0084 251 3514989 / MB: +(84) 979688055#FAX: 0084 251 3514987	3602502436	45G1	5764.1	52 PACKAGE(S), LCD FLAT PANELHS CODE:8529.90*EMAIL: CS-OGL.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
30	TCKU2369750	C3221093	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719191		#0309021742#CONG TY TNHH SAN XUAT, THUONG MAI VIET SIEU, #DUONG SO 3, CUM CONG NGHIEP LIEN, HUNG, AP BINH TIEN 2, XA DUC HOA, HA, HUYEN DUC HOA, TINH LONG,		22G0	23184	920 BAGS, RUBBER ACCELERATORHS CODE: 3812TALC TRANSPARENT POWDERHS CODE: 252620**; BAGS, AN, VIETNAM.#TEL: +84-272-2496888FAX: +84-272-2496026#EMAIL:SALES-HOACHATVIETSIEU.COM.VNÃ?Â ;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
31	CMAU0990320	C2579233	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719340	HCM2112007	0316779618#SANGJIN VIET NAM TRADING COMPANY LIMITED#102 VAN THAN STREET. 08 WARD. DISTRICT O6. HOCHIMINH CITY. VIET NAM TEL: 0084 931404838	0316779618	22G1	25460	313 PIECE(S), CABLEHS CODE :854449*TEL86755-86290031FAX86755-89697149**MINH KHAI STR, DA KAO WARD,; PIECE(S), DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL : 84-8-62914924FAX :84-8-62912302 (EXT: 221)#EMAIL: SALE44-OVERSEAS.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
32	APZU3109611	C3222007	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719634		#0309021742#CONG TY TNHH SAN XUAT, THUONG MAI VIET SIEU, #DUONG SO 3, CUM CONG NGHIEP LIEN, HUNG, AP BINH TIEN 2, XA DUC HOA, HA, HUYEN DUC HOA, TINH LONG AN,,		22G1	25376	1007 BAGS, TALC TRANSPARENT POWDERHS CODE: 252620**VIETNAM.#TEL: +84-272-2496888; BAGS, FAX: +84-272-2496026#EMAIL:SALES-HOACHATVIETSIEU.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
33	APZU2101540	C3213356	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719636		#0309021742#CONG TY TNHH SAN XUAT, THUONG MAI VIET SIEU, #DUONG SO 3, CUM CONG NGHIEP LIEN, HUNG, AP BINH TIEN 2, XA DUC HOA, HA,HUYEN DUC HOA, TINH LONG AN,,		22G1	24192	960 BAGS, BLOWING AGENT ACHS CODE: 2927**VIETNAM.#TEL: +84-272-2496888; BAGS, FAX: +84-272-2496026#EMAIL:SALES-HOACHATVIETSIEU.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

34	SEKU6017642	P3829255	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719713		GIA PHUC JOINT STOCK COMPANY, PHU HOA QUARTER,HOA LOI WARD,, BEN CAT TOWN,BINH DUONG, PROVINCE,VIETNAM, TEL:0274-3589906/07/08 # FAX:0274-3589905 #,	0274-35899060708	45G1	25920	36 PACKAGE(S), UNCOATED WOODFREE PAPER#HS CODE: 480255***TAX NO:VN+3702224775 #;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
35	GESU5627282	C3219120	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719717	WYCLDG211220703	TAX CODE: 3702592708# YUU CHANG INTERNATION CO., LTD# ADD:A PART A7 LOT(LOT A7.2) DAT CUOC INDUSTRIAL PARK, ZONE B, DAT CUOC COMMUNE, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM.#	3702592708	45G1	23696	3360 PIECE(S), TEMPERED GLASSHS CODE: 700719;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
36	TCNU7417080	C3215680	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719731		TRUONG GIANG IMPORT EXPORT AND, TRADE DEVELOPMENT COMPANY LIMITED, 02 CIVIL GROUP,DANG HAI WARD,HAI AN, DISTRICT HAI PHONG CITY,VIETNAM., TELL: 0978362053 MAIL: VUYEN1988 GMAIL.COM,		45G1	8000	970 PACKAGE(S), SOLAR LIGHTHS CODE:940550*TEL:0574-87407377FAX:0574-87175992**TAX CODE: 020175319; PACKAGE(S), ***TAX CODE: 020175319;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
37	CMAU7030681	C3222084	PUTNAM	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	CMZ0719751		XUAN HUNG PHAT PRODUCTION TRADING, COMPANY LIMITED, 175E/7 KHU VUC 5, THI TRAN DUC HOA,, HUYEN DUC HOA, TINH LONG AN,, VIET NAM MST 1101916552,		45G1	27380	1187 CARTONS, BAMBOO TOOTHPICK H.S. CODE 442191BAMBOO TOOTHPICK PACKED H.S. CODE:442191PACKAGING PAPER H.S. CODE 481190SOFT PU FOAM H.S. CODE 392111* TEL:+84919885718 +842854071930; CARTONS, EMAIL :XUANMAIPHAT-YAHOO.COMFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

38	ZIMU2768722	A4210147311	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	GOSUNGB9894210	SZ21120018	1101846055#DAI THANH TRADING PRODUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY#ADD: LOT C- ROAD 1- DUC HOA 3 INDUSTRY ZONE GROUP TAN A DAI THANH DUC HANH 2 HAMLET- DUC LAP HA VILLAGE DUC HOA DISTRICT LONG AN PROVINCE VIET NAM	1101846055	20DV	9319	432 CARTONS BATHTUB FAUCET 701S ROSSI BATHTUB FAUCET 801S ROSSI KITCHEN FAUCET 806C ROSSI HS CODE:8481809000 **91(EXT:121) FAX :+84. 08 35 47 44 93 TAX ID: 0310642617 EMAIL: TRACY.PHAM@NEWLOOKFREIGHT. COM.VN (MS. TRACY) ***PHONE : +84. 08 35 47 44 89/ 90/ 91(EXT:121) FAX :+84. 08 35 47 44 93 TAX ID: 0310642617 EMAIL: TRACY.PHAM@NEWLOOKFREIGHT. ***COM.VN (MS. TRACY)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
39	ZCSU6592355	A4210110658	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	GOSUNGB9894240		CONG TY TNHH DAUTU KINH DOANH VA XUAT NHAP KHAU DONG DUONG# SO 384 NGUYEN VAN LINH. TO 17, PHUONG THACH BAN,QUAN LONG BIEN, THANH PHO**		40HC	13680	735 CARTONS INDUSTRIAL SEWING MACHINE #HS CODE: 845229 IRONING TABLE #HS CODE: 845290 INDUSTRIAL SEWING MACHINE SPARE PART #HS CODE: 845290 **HA NOI VIETNAM# TEL:0968278222 02438738072# DONGYANG.TM@GMAIL.COM 0106219426# ***HA NOI VIETNAM# TEL:0968278222 02438738072# DONGYANG.TM@GMAIL.COM 0106219426#	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
40	CAIU2999386	OOLGYZ3992	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2033668610		0315467207 #CONG TY TNHH, MTV TM DV XNK QUY NHAN TAM#, ADD:15/16 DUONG 59,PHUONG 14,, QUAN GO VAP,TP.HCM ,VIETNAM#, PHONE 0084 908396832#*,	0315467207	22G1	26000	11 CR, POLISHED MARBLE SLABS #(HS CODE:680291);	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
41	OOLU0668912	OOLGPQ6089	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2128857460		MOC KHACH SERVICE AND TRADING, COMPANY LIMITED, L17-11, 17TH FLOOR, VINCOM, CENTER BUILDINGS, NO.72 LE, THANH TON STR, BEN NGHE**,		22G1	20072	986 BD, WOODEN SHINGLES AND ROOFING BOARDS ASPHALT SHINGLES;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
42	CBHU5930655	OOLGYZ0088	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2686893300		CONG TY TNHH THUONG MAI HAU, MING, E9/193G AP 6 XA TAN NHUT,, HUYEN BINH CHANH,TPHCM.,, VIETNAM *,		2210	14336	95 PK, PET FILM HS CODE:3920 COPOLYMER HOTMELT ADHESIVE HS CODE:3506 CLEAR PIGMENT HS CODE:3212 MESH HS CODE:5608 CUTTING MACHINE HS CODE:8477;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

43	OOLU9961156	OOLGYY6873	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2686949050	JHL2686949050	KHOAN NGHI KANGXIN CO.,LTD D3/16A DUONG DINH CUC STREET,VILLAGE 4, TAN KIEN WARD,BINH CHANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAM TEL:0903816016 E-MAIL:ADMIN@KHOANNGHI.COM TAX CODE:0312319994		45G1	8958	749 PK, FOOTWEAR MATERIAL;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
44	OOLU8846862	OOLGQQ7974	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2686986650	TPNINHCM2112265	GI TAI SEWING THREAD CO.,LTD ROAD 5A, NHON TRACH 2 INDUSTRIAL ZONE, HIEP PHUOC COMMUNE, NHON TRACH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM		45G1	22766	910 BG, 100PCT SPUN POLYESTER YARN N.W.: 22311KGS HS CODE:55092200 LADEN ON BOARD FIRST FEEDER (BY TRAIN) ON (12/11/2021);	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
45	OOLU8686785	OOLGYZ5335	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2687423730		KHANG THINH IMPORT EXPORT, SERVICE INVESTMENT COMPANY, LIMITED, 244/29 HUYNH VAN BANH, STREET,WARD 11, PHU NHUAN**,		45G1	14560	588 CT, ELECTRICITY KETTLE HSCODE: 85167910 ELECTRIC PORCELAIN POT HS-CODE: 85166090;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
46	DFSU1556148	OOLGYG9786	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2687637980	XSHA21121387	0301484202#YUJIN VINA CO., LTD# LOTS 71-74, ROAD 4, SAIGON-LINH TRUNG EPZ, LINH TRUNG COMMUNE, THU DUC DIST., HCM CITY, VIETNAM	0301484202	22G1	6446	408 CT, STEAK PRESENTATION BOX HS CODE:4420909090 S/C:16894;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
47	BEAU5778620	OOLGYY2146	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2688406100		PHAN DAI PHAT TRADING COMPANY, LIMITED, ADD: NO.24, 16A STREET,, VINH LOC RESIDENTIAL,, BINH HUNG HOA B WARD, *,		45G1	6164	149 CT, MASSAGE CHAIR KZ-131 HS CODE:9019101000 MASSAGE CHAIR KZ-133 HS CODE:9019101000 MASSAGE CHAIR KZ-135 HS CODE:9019101000 MASSAGER VIBRATING KZ-V01 HS CODE:95069100 SPARE PART OF MASSAGE CHAIR HS CODE:9019101000;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
48	OOLU8830043	OOLGYY2147	DIAMANTIS P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2688623530		PHAN DAI PHAT TRADING COMPANY, LIMITED, ADD: NO.24, 16A STREET, VINH, LOC RESIDENTIAL,BINH HUNG HOA, B WARD, BINH TAN**,		45G1	4725	75 CT, MASSAGE CHAIR Y-13 HS CODE:9019101000;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

49	YMLU363 7969	YMAK5 43399	DIAMANTI S P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI232 206905	DJHCM21 1243	TAX CODE:0313375254 #GIA HUY DISTRIBUTION JOINT STOCK COMPANY #100 TRAN DAI NGHIA,6 QUARTER, TANTAO A BINH TAN DIST,HCMC,VIETNAM	0313375254	22G1	3844	394 CARTON, CITRUS JUICER#HS CODE: 850940SPARE PARTS OF CITRUS JUICER#HS CODE:850990*SHENZHEN, CHINATEL:+86-755-32977949FAX:+86-755-28409224**#TEL&FAX: 84 28 66843675#EMAIL: IMPORT.MINHLONG@GMAIL.COM#ID MANIFEST:0312997710;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
50	TEMU563 8267	YMAK5 43116	DIAMANTI S P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI232 207232		0303239862#DOANH NGHIEP TU NHAN CAN, THANH#AP LOI TRINH, XA MY LOI A,, HUYENCAI BE, TINH TIEN GIANG,VIET, NAM.**,	0303239862	22G1	19759	448 PACKAGE, MATERIAL OF RAINCOAT#HS CODE:55151900 **#TEL:84 08 62600557#WANG22424019@YAHOO.COM .TW***#WANG22424019@YAHOO.COM.T W HOCHIMINH AGENT:YANG MING (VIETNAM) COMPANY LIMITED.REE TOWER 19TH FLOOR, NO. 9 DOANVAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAMTEL: (84-8)-38254589FAX: (84-8)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
51	YMLU346 2259	YMAK9 07297	DIAMANTI S P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI236 243895		3700232393#NGAI MEE PACKAGINGINDUST, RIES (VN) COMPANY LIMITED#NO.9A,RO, AD 6,SONG THAN 1 INDUSTRIALPARK,DI, AN WARD,DI AN CITY,BINHDUONG PROV, INCE.VIETNAM.# **,	3700232393	22G1	19108	10 PALLET, VMPET FILMHS CODE:392062 *TEL:0086/551/64419919 FAX:0086/551/64411234**TEL.:0084027437 42299 FAX:008402743742300***TEL.:0084027437 42299 FAX:008402743742300;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
52	BMOU318 0504	YMAK8 66908	DIAMANTI S P.	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI236 243922		TAX ID:0315968612XNK TM MINH GIAI C, O., LTD49/5 LUONG THE VINH, P. TAN, THOIHOA, Q. TAN PHU, TP HO CHI MI, NH,VIETNAM**,		42G1	12016	1502 CARTON, MOTORCYCLE SPARE PARTS110 CARTONS RCB SPORT RIM 8112746 CARTONS RCBSPORT RIM 522131 CARTONS RCB SPORT RIM 399H.S CODE: 8714.92 *P.R.CHINA**TEL: +84 982 050 818;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
1	GESU63	291428	PADIAN	08/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021		SNKO190	Công Ty TNHH Thiết B	0105872110		5070	Bộ vỏ Case bao gồm nguồn	C107	Chi cục H	28/12/2021
2	DYLU21	DYL53	SM TOK	28/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			CôNG TY TNHH Hà N	2300416524			EDGE COAT MACHINE	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
3	BMOU45	CKL05	SM TOK	28/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			CôNG TY Cổ PHầN UI	2300531164			CNC AUTOMATIC LATHE (NN-20	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
4	OOLU85	2E+07	AS RAFA	26/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			CôNG TY Cổ PHầN Sả	107284989			Bathtubs of plastics not Massage Bath	Tân Vũ	Chi cục H	28/12/2021
5	TEMU35	SITZ63	SITC YA	23/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			Công Ty Cổ Phần Thươ	107380918			1150 BOXES LAMINATED FLOOR	Tân Cảng (1	Chi cục H	28/12/2021
6	NSSU70	NSL92	STAR EX	23/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			CôNG TY TNHH ACP	107759061			5 PACKAGES OF CU PIPE FILLER	Green Port	Chi cục H	28/12/2021
7	BMOU28	YMAK	YM IMM	28/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			CôNG TY Cổ PHầN Cô	108060886			KM 75/40 W BP PACK (SWEEPER)	Nam Hải – I	Chi cục H	28/12/2021
8	XHCU53	WFL12	HE JIN	26/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			CôNG TY TNHH SảN X	2802580768			VENEER H.S CODE: 4408.90 BARR	Nam Hải – I	Chi cục H	28/12/2021
9	ASU51746	CN0952	ORDTIGE	27/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021	TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP			107595790			JM EXTRUSION MACHINE #850MT ALUMINUM	GREEN PC	K CẢNG	28/12/2021
10	RKU2213	CN0960	ORDTIGE	27/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021	TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP			107595790			JM EXTRUSION MACHINE #850MT ALUMINUM	GREEN PC	K CẢNG	28/12/2021
11	SKU9987	CN0960	ORDTIGE	27/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021	TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP			107595790			JM EXTRUSION MACHINE #850MT ALUMINUM	GREEN PC	K CẢNG	28/12/2021
12	DU77519	CN0916	ORDTIGE	27/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021	TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP			107595790			JM EXTRUSION MACHINE #850MT ALUMINUM	GREEN PC	K CẢNG	28/12/2021
13	BU88995	CN0960	ORDTIGE	27/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021	TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP			107595790			JM EXTRUSION MACHINE #850MT ALUMINUM	GREEN PC	K CẢNG	28/12/2021
14	SU68367	WS5695	NE NAVI	27/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			Công Ty CP Đầu Tư và TM Minh	102366275		2	PACKAGES MACHINE#HS CODE:846	Tân Cảng 12	K CẢNG E	28/12/2021
15	GU58553	WS5695	NE NAVI	27/12/2021	Cục QLRI	28/12/2021			Công Ty CP Đầu Tư và TM Minh	102366275		6	PACKAGES MACHINE#HS CODE:846	Tân Cảng 12	K CẢNG E	28/12/2021

1	TCLU9174085				Cục QLRR	28/12/2021	161221QDGS21120042		CôNG TY Cổ PHầN XNK RIMA	3702866998			Máy sấy gỗ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
2	TCLU9988862				Cục QLRR	28/12/2021	161221QDGS21120042		CôNG TY Cổ PHầN XNK RIMA	3702866998			Máy sấy gỗ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
3	WHSU5310936				Cục QLRR	28/12/2021	161221QDGS21120042		CôNG TY Cổ PHầN XNK RIMA	3702866998			Máy sấy gỗ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
4	SKLU1443026				Cục QLRR	28/12/2021	BSNHCM210492		Công Ty TNHH C&H TARPS	3702367420			Phụ tùng máy dệt sợi khung cửi	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
5	SEGU1669920				Cục QLRR	28/12/2021	221221HASLS19211201488		Công Ty Cổ Phần Nhựa Bảo Vân	3700257662			Hạt nhựa Polyetylen HDPE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
6	SKLU1582989				Cục QLRR	28/12/2021	221221HASLS19211201488		Công Ty Cổ Phần Nhựa Bảo Vân	3700257662			Hạt nhựa Polyetylen HDPE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
7	SKLU1911240				Cục QLRR	28/12/2021	221221HASLS19211201488		Công Ty Cổ Phần Nhựa Bảo Vân	3700257662			Hạt nhựa Polyetylen HDPE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
8	TRHU1991794				Cục QLRR	28/12/2021	221221HASLS19211201488		Công Ty Cổ Phần Nhựa Bảo Vân	3700257662			Hạt nhựa Polyetylen HDPE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
9	MSKU8409813				Cục QLRR	28/12/2021	MAEU608553744		CôNG TY TNHH NộI THấT Mê KôNG	3702169059			Gỗ vân sam xẻ sấy chưa qua xử lý làm tăng độ rắn	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
10	MSKU9960815				Cục QLRR	28/12/2021	MAEU608553744		CôNG TY TNHH NộI THấT Mê KôNG	3702169059			Gỗ vân sam xẻ sấy chưa qua xử lý làm tăng độ rắn	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
11	SUDU5792954				Cục QLRR	28/12/2021	MAEU608553744		CôNG TY TNHH NộI THấT Mê KôNG	3702169059			Gỗ vân sam xẻ sấy chưa qua xử lý làm tăng độ rắn	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
12	FSCU5792044				Cục QLRR	28/12/2021	041221A98BA06560		Công Ty TNHH Hải ân	3700333264			Tôm thẻ còn vỏ bỏ đầu đông lạnh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021

13	GVCU5086262				Cục QLRR	28/12/2021	091221B21120013-01		CôNG TY TNHH TATA COFFEE VIệT NAM	3702547670			Hạt điều thô	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
14	EGHU9439419				Cục QLRR	28/12/2021	091221B21120013-01		CôNG TY TNHH TATA COFFEE VIệT NAM	3702547670			cà phê hòa tan sấy lạnh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
15	EITU9448725				Cục QLRR	28/12/2021	091221B21120013-01		CôNG TY TNHH TATA COFFEE VIệT NAM	3702547670			cà phê hòa tan sấy lạnh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
16	TGBU6921097				Cục QLRR	28/12/2021	091221B21120013-01		CôNG TY TNHH TATA COFFEE VIệT NAM	3702547670			cà phê hòa tan sấy lạnh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
17	TRHU5757887				Cục QLRR	28/12/2021	213259177		CôNG TY TNHH TATA COFFEE VIệT NAM	3702547670			cà phê hòa tan sấy lạnh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
18	APHU6385272				Cục QLRR	28/12/2021	261221PL2021126196-10		CôNG TY TNHH ĐIệN Tử THôNG MINH TCL (VIệT NAM)	3702670794			Nhãn dán bằng giấy, in mã vạch và model TV; Bao ni lông bằng nhựa PE; băng keo; dây dẫn điện	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
19	CMAU6980442				Cục QLRR	28/12/2021	261221PL2021126196-10		CôNG TY TNHH ĐIệN Tử THôNG MINH TCL (VIệT NAM)	3702670794			Nhãn dán bằng giấy, in mã vạch và model TV; Bao ni lông bằng nhựa PE; băng keo; dây dẫn điện	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
20	CMAU7691505				Cục QLRR	28/12/2021	261221PL2021126196-10		CôNG TY TNHH ĐIệN Tử THôNG MINH TCL (VIệT NAM)	3702670794			Nhãn dán bằng giấy, in mã vạch và model TV; Bao ni lông bằng nhựa PE; băng keo; dây dẫn điện	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
21	TEMU8146553				Cục QLRR	28/12/2021	261221PL2021126196-10		CôNG TY TNHH ĐIệN Tử THôNG MINH TCL (VIệT NAM)	3702670794			Nhãn dán bằng giấy, in mã vạch và model TV; Bao ni lông bằng nhựa PE; băng keo; dây dẫn điện	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
22	CAIU3250140				Cục QLRR	28/12/2021	2512212021120571		CôNG TY TNHH GUNZE PLASTICS & ENGINEERING VIệT NAM	3702686459			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
23	CZZU1769537				Cục QLRR	28/12/2021	2512212021120571		CôNG TY TNHH GUNZE PLASTICS & ENGINEERING VIệT NAM	3702686459			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
24	PCIU1979233				Cục QLRR	28/12/2021	2512212021120571		CôNG TY TNHH GUNZE PLASTICS & ENGINEERING VIệT NAM	3702686459			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021

25	Chưa có số cont				Cục QLRR	28/12/2021	241221ASSHA2112061		CôNG TY TNHH POLYTEX FAR EASTERN(VIệT NAM)	3702376432			Máy khuấy trộn; Van điều tiết lưu lượng chất lỏng trong đường ống; Bơm ly tâm từ tính, dùng để bơm nước;Bơm bánh răng có chức năng vận chuyển chất phụ gia	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
26	BEAU2659566				Cục QLRR	28/12/2021	171221CKCOPUS0110590		Công Ty TNHH CHUNG WOO ROPE (Việt Nam)	3700688517			ây thép mạ kẽm tỷ lệ carbon cao	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
27	TEMU0258109				Cục QLRR	28/12/2021	171221CKCOPUS0110590		Công Ty TNHH CHUNG WOO ROPE (Việt Nam)	3700688517			ây thép mạ kẽm tỷ lệ carbon cao	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
28	TEMU0260169				Cục QLRR	28/12/2021	171221CKCOPUS0110590		Công Ty TNHH CHUNG WOO ROPE (Việt Nam)	3700688517			ây thép mạ kẽm tỷ lệ carbon cao	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
1	SEGU6759755	YMAK909749/	DIAMANTIS P.	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI236244592		INTERLINK JOINT STOCK COMPANY47 DIE, N BIEN PHU STR, DA KAO WARD,DISTRI, CT 1, HCM CITY. VIETNAM .TEL: (+84, .28) 38 274 634 FAX: (+84.28) 38, 274 633**,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	24968	2798 PACKAGE, AGRICULTURAL MACHINERY SPARE PARTSH.S CODE:843390 **TAX CODE: 0302552166;	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	28/12/2021
2	YMMU6075806	YMAK539260/	DIAMANTIS P.	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI232206886		0310502384#HABA LOGISTICS CO., LTD., #79 BINH QUOI STREET, WARD 27,BIN, H THANH DISTRICT, HO CHI MINHCITY,, VIETNAM#**,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	11073	1167 CARTON, LED STREET LIGHT LE-TITAN MIDI 150WNEMA 5050#HS CODE : 940540LED STREET LIGHT LE-TITAN PRO 150W#HS CODE : 940540*SHENZHEN CITY,CHINATEL:0755-82336126**#TEL: +84 28 3512 7979# FAX: +84 8 3512-7878# WINDY@HABASPED.ORG.VN;	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	28/12/2021
3	TLLU2159	YMAK907371/	DIAMANTIS P.	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI236244619		NAM TRUNG XANH IMPORT EXPORTTRADING, COMPANY LIMITED9/6 STREET 50, QUA, RTER 8, HIEP BINHCHANH WARD,THU DU, C DIST., HOCHIMINH CITY *,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	24500	720 ROLL, FABRIC WITH PLASTIC *BUSINESS REGISTRATIONNO.:0316437075ISSUED DATE: 12/08/2020DIRECTOR: NGUYEN TIEN DUNGTELEPHONE: 0985.20.20.22EMAIL: TRUNGNAMXANH@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	28/12/2021
4	YMMU4059909	YMAK866980/	DIAMANTIS P.	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI236243922		TAX ID:0315968612XNK TM MINH GIAI C, O., LTD49/5 LUONG THE VINH, P. TAN, THOIHOA, Q. TAN PHU, TP HO CHI MI, NH,VIETNAM**,	MKA TRADING (HK) LIMITEDROOM 71, BL, K D,8/F, CHUNG HINGIND.MANSIONS,2-, 4 LUK HOP ST.,SANPO KONG,KOWLOON,, HONG KONG.,	42G1	11880	1485 CARTON, MOTORCYCLE SPARE PARTS110 CARTONS RCB SPORT RIM 8112746 CARTONS RCBSPORT RIM 522131 CARTONS RCB SPORT RIM 399H.S CODE: 8714.92 *P.R.CHINA**TEL: +84 982 050 818;	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	28/12/2021

5	CAIU3349662	YMAK543210/	DIAMANTIS P.	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI232206883		0303022997#THAMI SHIPPING & AIRFREI, GHT CORP.#161 KHANH HOI ST., DIST., 4,HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL: 8, 4 28 3775.0888**,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	4817	542 CARTON, HAIR DRYER#HS CODE:8516310000*PROVINCE USCI+91330212MA2AJXBM3ETEL:0574-28801161FAX:0574-27659290**#FAX: 84 28 3775.0673 / 74 #EMAIL:IMPORT7@THAMICO.COM;	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	28/12/2021
6	TGBU5514	YMAK552597/	DIAMANTIS P.	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI228377635		0309818111#CHAU NGAN IMPORT EXPORT, CORPORATION#71 NO. 27 STR., TAN QU, Y DONGRESIDENCE, TAN PHONG WARD, D, IST. 7,HO CHI MINH CITY, VIETNAM**,	0309818111#CHAU NGAN IMPORT EXPORT, CORPORATION#71 NO. 27 STR., TAN QU, Y DONGRESIDENCE, TAN PHONG WARD, D, IST. 7,HO CHI MINH CITY, VIETNAM**, *,	45G1	18180	900 BAG, PRECIPITATED SILICA ZC-185#HS CODE 28112210**#TEL: 84-28-39450555FAX: 84-28-39450666***#TEL: 84-28-39450555FAX: 84-28-39450666;	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	28/12/2021
7	ZCSU7873871	A4210622888	DIAMANTIS P.	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	GOSUXIA8233772		CONG TY CO PHAN NEM DONG A 46 DUONG TUYEN 2, GROUP 4, XUAN THOI THUONG COMMUNE, HOC MON DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	CONG TY CO PHAN NEM DONG A 46 DUONG TUYEN 2, GROUP 4, XUAN THOI THUONG COMMUNE, HOC MON DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	40HC	5181	471 CARTONS LATEX PILLOW	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	28/12/2021
1	SEGU3091615	OOLEYX1226/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2686750040		CONG TY TNHH TM & DV VINH, THINH, ADD:239/23 DUONG TAN QUY,P.TAN, QUY,Q.TAN PHU,TP.HCM,VIET NAM, TEL:+84 8 35592788*,		22G1	25786	407 PK, AC MOTOR,DYNAMO;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
2	BEAU5651893	OOLGKE1722/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2687815250		PANDA GLOBAL LOGISTICS CO.,, LTD., TEL:+84-28-39259110, FAX:+84-28-39259112/4, 4TH FLOOR, HDTC BUILDING, *,		4510	16140	4 PK, FORKLIFT TRUCKS HS CODE:8427.20, 8427.10;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
3	SEGU6144909	948848/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUE165342604		CONG TY TNHH MTV NGHE NGUYEN VIETNA, MSO 23 B3 LANG CHUYEN GIA RUBILAND, KHU PHO 3 PHUONG MY PHUOCTHI XA BE, N CAT TINH BINH DUONG VIET NAM CODE, TAX:3702594536 *,		45G1	28888	62 LOG, SOUTHERN YELLOW PINEHS:4403.21.0030*CONTACT: WENDY TEL: 0583155624E-MAIL: LANTONHARDWOOD@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021

4	MAGU5761460	YMAK749943/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI202521881		PANDA GLOBAL LOGISTICS CO., LTD.4FL, , HDTC BLDG, 36 BUI THI XUANSTR.,, DIST. 1, HCMC, VIETNAMTEL: 84-8-39, 25 9110 FAX: 84-8-3925 9112 **,		45G1	10590	3250 CARTON, BISCUITSHS CODE:19053100;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
5	TGBU5488383	YMAI555286/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI256006870		HAN NHAT IMPORT MACHINE COMPANYLIM, ITED.NO 70A, ROUTE 830D, WARD MY Y, EN, BEN LUC DISTRICT,LONG AN PROVI, NCE, VIET NAMTAX CODE: 1101943605,		45G1	22580	605 UNIT, 3 X 40 HQ CONTAINER MACHINERY HS.CODE : 8502.11;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
6	TCNU1880647	YMAL044266/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI256006879		BEN LUC MACHINERY CO., LTD59A, HAML, ET 4, MY YEN COMMUNE, BENLUC DISTR, ICT, LONG AN PROVINCE,VIETNAM, PHONE: 0918.103002TAXCODE : 110197, 5780MAIL: NIHONMINH@GMAIL.COM,		45G1	20740	264 UNIT, MACHINERY 264 UNITS**********264 UNITS;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
7	TEMU8761038	YMAI555295/	ST EVER Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI256006880		MANH NHUT MACHINERY MANUFACTURINGCO, MPANY LIMITEDNO. 128, HAMLET 1, MY, YEN VILLAGE,BEN LUC DISTRICT, LON, G AN PROVINCE,VIET NAM TAX CODE: 1, 101993194MAIL: NIHONMINH@GMAIL.COM,		45G1	21720	278 UNIT, MACHINERY HS CODE: 8432.80 *PHONE: 0918103002;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
8	TXGU5660730	SJJC397805	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCQDSGA1110209		TRUONG LOC PHAT IMPORT EXPORT INVES TMENT SERVICES TRADING COMPANY LIMI TED 520/23 HIGHWAY 13, HIEP BINH PH UOC WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAMTAX NO: 0316595272*		Container 40	20340	CONTAINER TRUCK TYREHS: 401190*EMAIL: TRUONGLOCPHAT18112020@GMAIL.COM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021

	TWCU4032522	SJJB193712	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCYKSGSNC1ZA69		CONG TY TNHH THUONG MAI XUAT NHAP KHAU PIANO DONG NAI TAX CODE: 3603747855 48/2 DIEN DON 1 HAMLET, TUC TRUNG COMMUNE, DINH QUAN DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM **		Container 40	11505	USED PIANO HS :920710,920110,920120 INVOICE NO.HA-211206 ** TEL:+84 978727726 EMAIL:BUINGUYEN1987@YAHOO.COM.VN MR DIEN (131 UNITS & 2 CARTONS)	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
9	HAHU5036288	SJJB176221	MAERSK NUSSFJORD Tàu Container	29/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCYKSGSNC1ZB92		LHTS TRANSPORT COMPANY LIMITED 415/23 TRUONG CHINH, PHUONG 14, QUA N TAN BINH, TP.HCM, VIETNAM TAX NO.:0314198618 ATTN: LUCY EMA IL: HCMLUCY@UNITED-PROSPER.COM PHONE NO: (028) 6296 1770		Container 40	23040	" FREIGHT PREPAID AS ARRANGED " FOODSTUFF HS CODE:1901.10	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
1	EMCU5	230733	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	JES7294I		LONG HAI JSC SERVICE-TRADE-IM		CONTA	27000	FROZEN FOODSTUFF(2100 CA	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
2	FSCU53	00151	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	OOLU26		HOANG YEN GREEN TECHNOLOG		45R1	27081	1736 CS, 1 40RF SLAC: 1736 CA	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
3	GESU92	SITF98	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	HKG2112	JHKGHA	5701407875 # HUY TUAN JOINT ST		CONTA	####	HOUSEBILL: 1667 PKGS FROZE	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
4	GMTU3	20053	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	AELHKG	HPH2112	TX CODE: 0103472639# ANH QUAN		CONTA	####	300 BAGS;1X20`GP STC: DRIED	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
5	WMIU3	AEL21	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	AELHKG		TX CODE: 0103472639# ANH QUAN		CONTA	10100	258 BAGS;1X20`GP STC: DRIED	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
6	HLBU9	111354	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	HLCURT	NLRTM-	0101529840#MINH ANH TRADING A		45R1	9093.8	HOUSEBILL: CHOCOLATEMAS	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
7	TCNU8	HLD1	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	HLCUSR		MINH QUANG PHAT IMPORT EXPO		45G1	24000	261 PP, SAWN WOOD OF QUIN	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
8	TEMU2	POS88	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	HKG2112	POSHKG	0314135632-001#EUSU LOGISTICS V		CONTA	1669.7	HOUSEBILL: SHIPPER`S LOAD	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
9	ZCSU59	SITZ98	HAIAN I	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	HKG2112	HKGHA	0200680948 # THANH DAT TRADIN		CONTA	####	HOUSEBILL: 1057 CTNS FROZE	Hải An	Chi cục H	28/12/2021
10	BEAU27	SITZ70	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITPUHP		NGUYEN HUNG COMPANY LIMITE		20GP	6750.0	515 PACKAGE(S)_X000D_AUTO	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
11	CHSU80	SITF98	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGTXH		PHU LOC XNK CO.,LTD XUAN DAI		40HC	16510	242 PACKAGE(S)_X000D_TOW	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
12	CHSU80	SITF98	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGTXH	WHF202	0201820612#VALOR TRADING VIET		40HC	8567.0	HOUSEBILL: TABLE AND CHA	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
13	DFSU12	SITZ48	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGSHH	HWSHA	1001070259#TOAN ANH TRADING S		20GP	9510.6	HOUSEBILL: RAW MATERIALS	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
14	FCIU65	SITF32	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITSKHP		0201979561#KALES QUARTZ CO.,L		20GP	19550	7 PACKAGE(S)_X000D_ARTIFI	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
15	FFAU11	SITZ87	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGSHH	SHLSHA	2801524136#HUE ANH CO., LTDQU		40HC	17246	HOUSEBILL: FABRIC#506 BAL	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
16	GESU38	C3365	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGNNB		CIFFOB INDUSTRY SUPPLY JOINT		20GP	22176	880 BAG(S)_X000D_SILICA GE	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
17	SEGU33	SITZ71	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITPUHP	SKOR21	0106109166#EUROMADE VIET NAM		20GP	4630.0	HOUSEBILL: WATER PURIFIER	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
18	SITU285	SITF32	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITSKHP		0104086026#GIA PHAT INTERNATI		20GP	14954	13 PACKAGE(S)_X000D_ALUM	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
19	SITU287	SITZ70	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITPUHP		AN HUNG MINH JOINT STOCK CON		20GP	12750	10 PALLET(S)_X000D_FREIGHT	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
20	SITU910	SITZ10	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITSKHP		1001151980 THAI THUY FOOTWEA		40HC	4420.0	21 PACKAGE(S)_X000D_SHOES	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
21	SITU91	SITZ80	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGSHH		0107161377#SBC DIGITAL JOINT ST		40HC	25820	2760 CTNS_X000D_SELF PLAS	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
22	TCLU34	200555	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGSHH	MTTSHA	0100364064#NAM SON CO., LTD#KI		20GP	4453	HOUSEBILL: KNITTED FABRIC	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
23	TEMU5	SITZ98	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGSHH	FGLSHA	2802471688#SEWING T AND T CO.,		20GP	3300.0	HOUSEBILL: FABRICMASTERE	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
24	TGBU3	SITZ68	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITPUHP	BARUS2	0500415034#KONA COMPANY LIMI		20GP	3734.0	HOUSEBILL: AS PER B/LMAST	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
25	UETU27	JS8707	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGSHH	VLS2112	2400875137#THAO NGUYEN TRADI		20GP	6190	HOUSEBILL: FABRIC&AC	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
26	XHCU5	SITF96	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGTXH		SON NGUYEN PHONG TRADING IM		40HC	25230	2584 BAG(S)_X000D_SHOVEL	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
27	XHCU5	OOLG	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGTXH	P361535	SON NGUYEN PHONG TRADING IM		40HC	####	2584 BAG(S)_X000D_SHOVEL	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
28	XHCU5	OOLG	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGTXH	P361337	TAN THUAN PHONG VIET TRUNG		40HC	####	1120 BAG(S)_X000D_HPMC_X0	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021

29	XHCU5	SITF98	SITC SH	28/12/202	Cục QLR	28/12/2021	SITGTXH		TRUONG SON I&D.,JSC ADD:NO.10		40HC	27820	1769 PIECE(S)_X000D_CONCRI	Cảng Đình	Chi cục H	28/12/2021
1	CAAU5 728868				Cục QLRR	28/12/2021	081221S HXF2112 0068		Công ty TNHH Quốc Tế Fleming Việt Nam	3600701228			Lọ thủy tinh các loại	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
2	DFSU66 14756				Cục QLRR	28/12/2021	081221S HXF2112 0068		Công ty TNHH Quốc Tế Fleming Việt Nam	3600701228			Lọ thủy tinh các loại	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
3	EGHU9 837942				Cục QLRR	28/12/2021	081221S HXF2112 0068		Công ty TNHH Quốc Tế Fleming Việt Nam	3600701228			Lọ thủy tinh các loại	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
4	BMOU5 948171				Cục QLRR	28/12/2021	071221S NKO073 21120056 2		Chi Nhánh Long Bình Công Ty TNHH Olam Việt Nam	6000346337009			Hạt tiêu trắng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
5	DRYU9 143725				Cục QLRR	28/12/2021	071221S NKO073 21120056 2		Chi Nhánh Long Bình Công Ty TNHH Olam Việt Nam	6000346337009			Hạt tiêu trắng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
6	NSSU01 42895				Cục QLRR	28/12/2021	191221N SSLBKH CC21019 81		Công ty TNHH Việt Nam NISSHIN SEIFUN	3603059545			Cà chua xắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
7	SEGU32 37947				Cục QLRR	28/12/2021	191221N SSLBKH CC21019 81		Công ty TNHH Việt Nam NISSHIN SEIFUN	3603059545			Cà chua xắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
8	TRHU2 769837				Cục QLRR	28/12/2021	191221N SSLBKH CC21019 81		Công ty TNHH Việt Nam NISSHIN SEIFUN	3603059545			Cà chua xắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
9	BEAU4 887061				Cục QLRR	28/12/2021	301121S ZY-OH-HCM469 4-02		Công ty TNHH Kureha Việt Nam	3600967316			Pallet nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
10	BMOU5 858421				Cục QLRR	28/12/2021	301121S ZY-OH-HCM469 4-02		Công ty TNHH Kureha Việt Nam	3600967316			Pallet nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
11	FCIU72 22442				Cục QLRR	28/12/2021	301121S ZY-OH-HCM469 4-02		Công ty TNHH Kureha Việt Nam	3600967316			Pallet nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
12	NSSU71 07432				Cục QLRR	28/12/2021	301121S ZY-OH-HCM469 4-02		Công ty TNHH Kureha Việt Nam	3600967316			Pallet nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCX Long Bình	28/12/2021
13	YMLU8 899703				Cục QLRR	28/12/2021	181221S SLHCM2 103301		Công ty Cao Su Kenda (Việt Nam)	3600248720			chất xúc tác sx cao su ,nhựa hydrocarbon nguyên sinh , dạng hạt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	28/12/2021
14	WHSU5 318393				Cục QLRR	28/12/2021	19122104 6BA1611 4		CôNG TY TNHH GREAT KINGDOM GIANG ĐIềN	3603357615			Gỗ cao su xẻ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	28/12/2021

15	WHSU6706032				Cục QLRR	28/12/2021	191221046BA16114		CôNG TY TNHH GREAT KINGDOM GIANG ĐIềN	3603357615			Gỗ cao su xẻ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	28/12/2021
16	HAHU2034189				Cục QLRR	28/12/2021	151221JJCQDSGA1990301		CôNG TY TNHH KHOA HọC Và Kỹ THUậT HONG ZHENG VIệT NAM	3600877581			DRIVEN PULLY SET- Bộ ly hợp sau lắp ráp bộ ly hợp xe tay ga;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	28/12/2021
17	DJLU5013578				Cục QLRR	28/12/2021	151221PRKS21125054HOC		CôNG TY TNHH INUS HOME VINA	3603594824			Linh kiện dùng để sản xuất nắp bồn cầu: ống cấp nước bằng nhựa;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	28/12/2021
18	YMLU8718390				Cục QLRR	28/12/2021	261221YMLUI228377529		CôNG TY TNHH UNITED JUMBO	3603321270			Dây đan bằng nhựa; Thanh nhựa HDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Thống Nhất	28/12/2021
19	SEKU4974877				Cục QLRR	28/12/2021	211221HASLS19211100265		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN LOVETEX INDUSTRIAL VIệT NAM	3600786729			Sợi cao su	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	28/12/2021
20	GAOU2016075				Cục QLRR	28/12/2021	031221CKCOHKG0014579		CôNG TY TNHH HENKEL ADHESIVE TECHNOLOGIES VIệT NAM	3600450091			Tamanol 803L (dẫn xuất của rosin, dạng mảnh)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	28/12/2021
21	CULU1911712				Cục QLRR	28/12/2021	211221CULVNAS2109896		Công ty TNHH KYODO PRINTING (Việt Nam)	3603199334			Tấm nhựa phức hợp, không xốp	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	28/12/2021
1	CSNU6335172				Cục QLRR	28/12/2021	161221QDGS21120042		CôNG TY TNHH XUấT NHậP KHẩU PHAN SINH	0315299746			Lốp xe tải	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
2	BEAU2945678				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
3	BSIU2611855				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
4	FTAU1024305				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
5	SEGU1679641				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
6	SEGU2417163				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021

7	SEGU2487577				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
8	TEMU0435800				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
9	TEMU1783204				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
10	TEMU3531095				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
11	TEMU5037693				Cục QLRR	28/12/2021	201221KMTCINC3683530		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Xin Thái	3702471647			Hạt nhựa nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
12	FTAU1111035				Cục QLRR	28/12/2021	301021LL2517275CLI01		Công Ty TNHH Kss Việt Nam	3700679463			Tiêu trắng nguyên hột	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
13	SEGU2902195				Cục QLRR	28/12/2021	301021LL2517275CLI01		Công Ty TNHH Kss Việt Nam	3700679463			Tiêu trắng nguyên hột	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
14	SLZU2580757				Cục QLRR	28/12/2021	261221SIMYPKGCLI-T2112003		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN WIPRO CONSUMER CARE VIệT NAM	3700262165			Chất hữu cơ hoạt động bề mặt dạng anion EMERSENSE ES 7062, dùng sản xuất mỹ phẩm	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
15	SLZU2597810				Cục QLRR	28/12/2021	261221SIMYPKGCLI-T2112003		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN WIPRO CONSUMER CARE VIệT NAM	3700262165			Chất hữu cơ hoạt động bề mặt dạng anion EMERSENSE ES 7062, dùng sản xuất mỹ phẩm	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
16	SLZU2801842				Cục QLRR	28/12/2021	261221SIMYPKGCLI-T2112003		CôNG TY TRáCH NHIệM HữU HạN WIPRO CONSUMER CARE VIệT NAM	3700262165			Chất hữu cơ hoạt động bề mặt dạng anion EMERSENSE ES 7062, dùng sản xuất mỹ phẩm	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
17	chưa có số cont				Cục QLRR	28/12/2021	161221EGLV140103682185		CôNG TY TNHH SINH NAM METAL (VIệT NAM)	3700349560			Nhôm tấm không hợp kim,đã sơn phủ bề mặt	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
18	IAAU2699653				Cục QLRR	28/12/2021	241221A17BA24726		CôNG TY TNHH BOSTIK VIệT NAM	3701813584			Keo dán SUBO PL83	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021

19	IAAU2727605				Cục QLRR	28/12/2021	241221A17BA24726		CôNG TY TNHH BOSTIK VIệT NAM	3701813584			Keo dán SUBO PL83	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	28/12/2021
1	SEGU3503097	SITZ992298	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	HP2126SSG572		CONG TY TNHH BAN GIAI# ADD:33 LO DC: 38,LANG CHUYEN GIATHE OASIS 2, KDC: VIET SING, PHUONGAN PHU, THANH PHO: THUAN AN,TINH BINH DUONG, VIET NAM:# TEL:0888782992# TAX ID:3702528639		20GP	8360	205 PACKAGE(S)_X000D_ SEWING MACHINE H.S CODE 845229	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
2	TLLU3240676	SITZ992383	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	HP2126SSG573		3901222613# TAN CANG - TAY NINH JOI:NT STOCK COMPANY# ADD: LAND LOT NO.: 7,8,9,12, MAP 66, ECONOMIC ZONE MO:C BAI BORDER , LOI THUAN COMMUNE,BE:N CAU DISTRICT, TAY NINH PROVINCE ,: VIETNAM.# TEL : (+84) 972 993 89		20GP	19800	900 CARTON(S)_X000D_ CANNED_X000D_ MUSHROOM WHOLE 850GX24_X000D_ 900CARTONS# HS CODE:200310 # THE SHIPP:ER DECLARES THAT THE CARRIAGE FROM_X000D_ HOCHIMINH CAT LAI,VIETNAM TRANSIT :TO CAMBODIA IS UNDER THE CONSIGNEE`S ARRANGEMENT,ACCOUNT AND RESPONSIB:ILITY. FINAL DESTINATION:PHNOM PENH CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
3	TRHU8097452	SJJC328207	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCNGSGKNC1ZA09		LOJI CO.,LTD TAX CODE1101987232289 NATIONAL ROUTE 1A,VOI LA HAMLET,BEN LUC TOWN,BEN LUC DISTRICT,LONG AN PROVINCE,VIET NAM **		40HC	27630	1218 UNITS USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE:8503.00SURRENDER B/L**TEL:0902776006EMAIL:WORKINCOM09@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
4	TGBU3491135	SJJB213365	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCOSSGKNC1ZA22	SGKNC1ZA22	QS INTERNATIONAL CO., LTD #51, ST 274, SANGKAT TONLE BASSAC, KHAN CHAMKARMON, PHNOM PENH, CAMBODIA		20GP	14829	HOUSEBILL: FOODSTUFFS (MARSHMALLOW HS CODE 1704POCARI SWEAT HS CODE 2201SOFT DRINK HS CODE 2202SOY SAUCE HS CODE 2103CANDY HS CODE 1704) # 1450 CTNS #"CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH PORT, VIETNAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK"MASTERBILL: 1450 CARTONS FOODSTUFFS 1,450 CARTONS MARSHMALLOW HS CODE 1704 POCARI SWEAT HS CODE 2201 SOFT DRINK HS CODE 2202 SOY SAUCE HS CODE 2103 CANDY HS CODE 1704	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
5	TXGU6009282	SJJB302538	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCSHSGB100854	NGBSGN21120426	NAM PHUONG TECHNIQUE CO., LTD.#NO 18/299/48 HOANG MAI STREET, HOANG VAN THU WARD HOANG MAI DISTRICT, HANOI, VIETNAM.		40HC	17213	HOUSEBILL: REAGENTS # 17,213.00 KGS # 20 PALLETSMASTERBILL: 20 PALLETS REAGENTS HS CODE: 38220090 HS CODE: 34022015	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

6	TRHU6732163	SJJB299772	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCSHSGK162813		SAMWOO VIETNAM - LONG AN CO.,LTD TAN HOI HAMLET,DUC LAP THUONG COMMUNE,DUC HOA DISTRICT,LONG AN PROVINCE VIETNAMTEL(84) 072-375-9816FAX(84) 072-375-9817TAX NO.1101734672		40HC	12675	545 ROLLS FABRIC	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
7	TWCU2047014	SJJB299946	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCSHSGK162882		MIN WIE INTL VIETNAM CO.,LTD D1-D2-D3 AREA, GIAO LONG INDUSTRIAL PART, AN PHUOC VILLAGE,CHAU THANH DISTRICT, BEN TRE PROVINCE, VIETNAMTEL0084(075)3636477E-MAIL VNMWCUSTOMS@GMAIL.COMFAX0084(075)3637748TAX CODE: 1300409363		20GP	19920	773 PACKAGES CLOTH(HS CODE: 56031300)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
8	TWCU2085478	SJJB299773	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCSHSGK162882		MIN WIE INTL VIETNAM CO.,LTD D1-D2-D3 AREA, GIAO LONG INDUSTRIAL PART, AN PHUOC VILLAGE,CHAU THANH DISTRICT, BEN TRE PROVINCE, VIETNAMTEL0084(075)3636477E-MAIL VNMWCUSTOMS@GMAIL.COMFAX0084(075)3637748TAX CODE: 1300409363		20GP	19920	773 PACKAGES CLOTH(HS CODE: 56031300)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
9	TWCU2066502	SJJB302522	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	JJCSHSGK162908		MIN WIE INTL VIETNAM CO.,LTD D1-D2-D3 AREA, GIAO LONG INDUSTRIAL PART, AN PHUOC VILLAGE,CHAU THANH DISTRICT, BEN TRE PROVINCE, VIETNAMTEL0084(075)3636477E-MAIL VNMWCUSTOMS@GMAIL.COMFAX0084(075)3637748		20GP	19800	897 PACKAGES CLOTH(HS CODE: 56031300)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

10	FBLU0193242	SITZ870195	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SITGSHSGP085533	SHLSHA21120064	3702516552#HUY LAN CO.,LTD#ADDRESS: NO.215, MAP SHEET DC9.3, DT 743 ROAD, BINH DUC TOWN, BINH HOA WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM#CONTACT: NGUYEN HUU DU#HP:0935664433#EMAIL: DUSOULGEAR@GMAIL.COM	3702516552	40HC	15949	HOUSEBILL: KNIT FABRICMASTERBILL: 677 ROLL(S)_X000D_ KNIT FABRIC HS CODE:6004	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
11	SITU9053117	SITZ983150	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SITGSHSGQ118922	BLSSHCM2112577	3700937241#WANEK FURNITURE CO.,LTD|NO.11, STREET 6, VIETNAM-SINGAPORE INDUSTRIAL PARK II, HOA PHU WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3700937241	40HC	8400.5	HOUSEBILL: MIX FEATHER (15%FEATHE+85%FIBER)MASTERBILL : 267 PACKAGE(S)_X000D_ FABRIC SUB MATERIALS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
12	SITU9028182	SITZ983141	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SITGSHSGQ118922	BLSSHCM2112580	3700937241#WANEK FURNITURE CO.,LTD|NO.11, STREET 6, VIETNAM-SINGAPORE INDUSTRIAL PARK II, HOA PHU WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3700937241	40HC	12876	HOUSEBILL: MIX FEATHER (50%FEATHE+50%FIBER)MASTERBILL : 277 PACKAGE(S)_X000D_ FABRIC SUB MATERIALS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
13	BEAU2707577	SITZ537478	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SITGTCSGA10119		BINH MINH PLUS PACKAGING JONT STOCK: COMPANY. 1431 D1 STREET, PHU NHUAN: RESIDENTIAL AREA, PHUOC LONG B WAR:D, DISTRICT 9, HO CHI MINH CITY, VI:ETNAM TEL.: 028.62712346 ,FAX.: 028:.37269802		20GP	16707	38 WOODEN CASE(S)_X000D_ PLAIN ALUMINIUM FOIL FOR PRINTING AND LAMINATION_X000D_ L/C NO.: 0924IL21004:96 DATE OF ISSUE: 211201	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
14	SNBU2267844	7197972	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBSHVL2700260	SAC21L4792	3901223127#PYUNGAN VIET NAM CO.,LTD#ADDRESS: LOT C4 & C8, STREET N5, TMTC IP OF MOC BAI BORDER COMMERCIAL ZONE, THUAN DONG HAMLET,LOI THUAN COMMUNE, BEN CAU DISTRICT,TAY NINH PROVINCE, VIET NAM TEL: 0937006008	3901223127	22G0	12540	HOUSEBILL: 100% POLYESTER WHITE FABRIC#54075100100% POLYESTER ULTRA MICROFIBER#54075200DOTTED FABRIC#59039090MASTERBILL: 100% POLYESTER WHITE FABRIC#54075100 100% POLYESTER ULTRA MICROFIBER#54075200 DOTTED FABRIC#59039090 *FAX :84.8. 6 2912302# DOCHCM@OVERSEAS.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

15	BSIU9882988	7000510	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBSHVL4000550		0316712959 #DO BACH CO., LTD #ADD: 99/14 THOIAN 16,WARD THOIAN 12 DIST,HOCHIMINH CITY,VIETNAM #(84)909355077 #EMAIL:DOBAOSTEEL@GMAIL.COM TAX CODE:0316712959 VN (84)909355077	0316712959	45G0	24980	STOCK FABRIC(97%POLYESTER 3%SPANDEX) #594ROLLS #HS 60063400	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
16	SNBU8251547	7340283	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBSHVL4000551		0316712959 #DO BACH CO., LTD #ADD: 99/14 THOIAN 16,WARD THOIAN 12 DIST,HOCHIMINH CITY,VIETNAM #(84)909355077 #EMAIL:DOBAOSTEEL@GMAIL.COM TAX CODE:0316712959 VN (84)909355077	0316712959	45G0	24970	STOCK FABRIC(97%POLYESTER 3%SPANDEX) #578ROLLS #HS 60063400	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
17	SNCU2934961	7324322	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBSHVL4849982		0305538963001 0200844089#TONKIN LOGISTICS COMPANY, HCMC BRANCH . TONKIN HCM OFFICE BUILDING #436/47 CMT8 STREET,WARD 11, DIST 3, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #ATTN: MS LINDA NGUYET #TEL: (84)-28.3943 0213** VN 84 31 3652060/EXT188		22G0	15100	POLYESTER SATIN, WOVEN RIBBON #391CARTONS#14414.00KGS #H.S.CODE: 5806.32 AND COTTON TAPE #28CARTONS#686.00KGS #H.S.CODE: 5807.10 **#FAX:(84)-28.3943 0214 #RUBY.GM@TONKINVIETNAM.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
18	UETU2622068	7357605	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBSHVL6804889		TRADE REGISTER NUMBER : 39897545 3700835017#KY PHONG COMPANY LTD #THUAN GIAO-THUAN AN-BINH DUONG VIETNAM #TELL:0650-3715196/FAX:0650-3718109 #E-MAIL:RUANJR@MAIL.JONDER.COM.TW* VN TEL : (852)3902 0500		22G0	9430	MATERIALS AND ACCESSORIES FOR MAKING BAGS#PKGS#KGS#HS CODE:830249 *JOYCENGUYEN689@GMAIL.COM JOYCENGUYEN_06@YAHOO.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
19	SNCU2939881	7166166	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBSHVL6804977		TRADE REGISTER NUMBER : 39897545 TAX CODE 0313194508# AN KHANG GENERAL PRODUCTION TRADING CO.,LTD 139/H8 LY CHINH THANG, WARD7, DISTRICT 3. HO CHI MINH CITY - VIETNAM		22G0	26632	WIRE ROPES # HS CODE:731210	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

20	SNBU8268745	896698	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBXMVL0002314	CNF002314NXC	3702704933#NGUYEN XUONG FABRIC CO., LTD THUA DAT SO 200, TO BAN DO SO 8, KHANH HOI BLOCK, TAN PHUOC KHANH WARD, TAN UYEN, BINH DUONG, VIETNAM	3702704933	45G0	12541	HOUSEBILL: KNITTED SHOES SUB-FABRICS （ARTIFICIAL FIBER - 100%POLYESTER）MASTERBILL: KNITTED SUB-FABRICS (ARTIFICIAL FIBER - 100% POLYESTER) HS CODE:600690 #	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
21	UETU5127730	896696	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBXMVL0002314	CNF002314NXC	3702704933#NGUYEN XUONG FABRIC CO., LTD THUA DAT SO 200, TO BAN DO SO 8, KHANH HOI BLOCK, TAN PHUOC KHANH WARD, TAN UYEN, BINH DUONG, VIETNAM	3702704933	45G0	10871	HOUSEBILL: KNITTED SHOES SUB-FABRICS （ARTIFICIAL FIBER - 100%POLYESTER）MASTERBILL: KNITTED SUB-FABRICS (ARTIFICIAL FIBER - 100% POLYESTER) HS CODE:600690 #	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
22	TGBU5035155	64460	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBXMVL0002330		TAX:3702249138 HAPPINESS GROUP ENTERPRISE LTD LOT F-2B-CN, MY PHUOC 2 INDUSTRIAL PARK, BEN CAT, BINH DUONG TEL:06503.557851/2/3 FAX:06503.557854 EMAIL:TRANGNTT12121988@GMAIL.COM		45G0	25660	CASTER HS CODE:73269099 COLD ROLLED SHEET HS CODE:7209260000 NUT HS CODE:73182390 MACHINE HS CODE:84629950	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
23	SNBU2255714	61749	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBXMVL0002335		TAX CODE:0303148710# LEE SHIN INTERNATIONAL CO., LTD.# LOT 18, TAN TAO ROAD, TAN TAO INDUSTRIAL ZONE,BINH TAN DISTRICT,HCM CITY, VIETNAM# ATTN : MR.BINH# TEL:(84-8)3754-1826 FAX:(84-8)3750-7961#	0303148710	22G0	6235.7	KNITTED FABRIC# HS CODE:600632#	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
24	BSIU9882709	63869	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBXMVL0002344		LONG QI COMPANY LIMITED. NO.15, DX 65 STREET, 7 QUARTER, DINH HOA WARD,THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM. MEIKEY123@163.COM TAX NO.:3700840190 *		45G0	22880	PU WITH NON-WOVEN FABRIC H.S:59032000 * EMAIL:LONGQI.TRAN@GMAIL.COM TEL : 0901550699	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

25	SNBU8151825	888290	HONG PROSPERITY	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNLBXMVL0002360		VIETNAM SAMHO CO.,LTD. NO.1243, PROVINCIAL ROAD 8,THANH AN HAMLET, TRUNG AN VILLAGE,CU CHI DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAM EMAIL: THOI@ESAMHO.COM TAX ID: 0300812669 TEL NO.:848-7-956-838		45G0	15930	HS NO. 28.11 PRECIPITATED SILICA (FENGSIL-180P) 1080BAGS=18PALLETS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
26	NSSU7102359	NSL675702	SAWASDEE THAILAND	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	NSSLICHCC2100879		0317037841#DANG VUONG GENERAL TRADING COMPANY LIMITED NO 10 PHAN DINH GIOT, WARD 2, TAN BINH DISTRICT, HO CHIMINH CITY, VIET NAM**	0317037841	CONTAINER 40	14330	29 PKGS SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: 57PKGS OF PVC SHEET #57PKGS#28.580KGS HS CODE: 39206290	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
27	BEAU5139151	NSL929834	SAWASDEE THAILAND	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	NSSLICHCC2100879		0317037841#DANG VUONG GENERAL TRADING COMPANY LIMITED NO 10 PHAN DINH GIOT, WARD 2, TAN BINH DISTRICT, HO CHIMINH CITY, VIET NAM**	0317037841	CONTAINER 40	14250	28 PKGS SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: 57PKGS OF PVC SHEET #57PKGS#28.580KGS HS CODE: 39206290	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
28	SKLU1936758	317812	SAWASDEE THAILAND	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SNKO010211207929	ASASHOC21120021	3702581921# VIET NAM SAMBU FINE COMPANY LIMITED# LOT 726, MAP 28, TAN BINH COMMUNE, TAN HIEP WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM ATTN: CHU CHUNG REN	3702581921	22GP	7080	HOUSEBILL: RELEASE PPMASTERBILL: RELEASE PP_X000D_ _X000D_ HS.CODE: 4811_X000D_ INVOINCE NO. 211217JER09A_X000D_ _X000D_ _X000D_ *_X000D_ ID:0316346607 ,E-MAIL:KIM-CIEL@CL-LOGISTICS.VN_X000D_ TEL:(+84)28 6271 0176_X000D_ _X000D_ SAMBU_X000D_ VN SAMBU_X000D_ (IN DIA)_X000D_ P/NO. 1-20_X000D_ MADE IN KOREA_X000D_ _X000D_ TOTAL : 20 ROLLS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
29	FCIU8256642	CNDLC2100658	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	DALCB21001078		XING TAI COMPANY LIMITED, THUA DAT SO 1128,TO BAN DO SO 07,, KHU PHO TAN HOI,PHUONG TAN HIEP,, THI XA TAN UYEN,TINH BINH DUONG,, VIET NAM TEL:84 0650-3763 766*,		40HC	27000	25 PALLET, SHIPPER`S LOAD AND COUNT AND SEAL VENEER HS CODE: 44081030 FREIGHT PREPAID TOTAL: TWENTY-FIVE PALLETS ONLY. *FAX:84 0650-3579 059 TAX:3702449190;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

30	BMOU6258843	CD448197	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	KMTCDLC0920134		TAN CANG - TAY NINH JOINT STOCK COMPANY TAX CODE: 3901222613 ADD: LAND LOT NO. 7,8,9,12, MAP 66, ECONOMIC ZONE MOC BAI BORDER , LOI THUAN COMMUNE , BEN CAU DISTRICT , TAY NINH PROVINCE , VIETNAM. TEL : (+84) 972 993 895 (MS BONNIE) EMAIL:TANCANGTAYNINH@SAIGONNEWPORT.COM.VN	902005973	4510	26208	1X40`HC 40 PACKAGES CIGARETTE PAPER 14DAYS FREE TIME AT DESTINATION CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY THEIR OWN COST / ARRANGEMENT, FINAL DESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA 40PACKAGES HS CODE: 481320	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
31	FBLU0232380	CD536295	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	KMTCXGG2058352		0313658492#HONG XIN CO., LTD#ADD:267/3 TRAN PHU STREET,WARD 08,DISTRICT 5,HO CHI MINH CITY.VIETNAM#84908582008#84908582008#DOANH008@GMAIL.COM	0313658492	4510	16231	1,071CARTONS BICYCLE SPARE PARTS BICYCLE HS 8714/8712/7315111000 1071CARTONS HS CODE: 731511	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
32	TRHU3978662	OOLGBM3185	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2033547380	ENL21120041	RUNSHENG VIETNAM CO.,LTD LOT B-1,DAI DANG INDUSTRIAL ZONE, PHU TAN WARD, THU DAU MOT CITY BINH DUONG VIET NAM TEL:0346527389/0352957016 EMAIL:SEANDING@CHINAYUXIN.CN ATTN:LI WEI MING/A MAI TAX CODE:3702829788		22G1	18100	HOUSEBILL: STEEL TUBEHS CODE:73063091MASTERBILL: 22 BD, STEEL TUBE HS CODE:73063091;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
33	TRHU6642558	OOLGNX6386	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU2687203960		CACH TU DO COMPANY LIMITED, LOT NO. 322, MAP NO.39,, QUARTER 7, UYEN HUNG WARD, TAN, UYEN TOWN, BINH DUONG, PROVINCE, VIETNAM*,		4500	27000	14 PK, BIRCH FINGER-JOINT BOARD HS CODE:4421;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
34	CSLU1730140	OOLGXS1471	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU8890451700		KIM CAT VIET JOINT STOCK, COMPANY, 731 NATIONAL HIGHWAY 1A ,, QUARTER 5, BINH HUNG HOA WARD,, BINH TAN DISTRICT, **,		22G1	24300	20 PL, MULLITE SAND 22S;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

35	FSCU8884329	OOLGXV0977	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU8890474630	BG21120200	100185959#MENG HONG LEAP LOGISTICS CO., LTD#(NO.12,ST.01 BOREY VARINA), ST DUONG NGEAP II PUM DAMNAK THOM 3 STEUONG MEAN CHEY, PHNOM PENH CAMBODIA	100185959	4500	26000	HOUSEBILL: FILM FACED PLYWOOD#13PKGSMASTERBILL: 13 PK, FILM FACED PLYWOOD HS CODE:4412 39;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
36	FCIU5226520	OOLGXS1466	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	OOLU8890481240		KIM CAT VIET JOINT STOCK, COMPANY, 731 NATIONAL HIGHWAY 1A ,, QUARTER 5, BINH HUNG HOA WARD,, BINH TAN DISTRICT, **,		2210	24300	20 PL, MULLITE SAND 22S MULLITE SAND 35S MULLITE FLOUR 200M;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
37	CAIU8207594	HKHKG2112078	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SW1CB2100159601		VAT:0309345377 TAD LOGISTICS CO.,LTD, 38 CACH MANG, TAN THANH WARD, TAN, PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY,, VIETNAM. TEL: 84 028 38124098/, 38124096 **,		40HC	23070	1988 PACKAGE, ATHROOM WARE HS CODE:7324 CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH VIA HO CHI MINH CITY ON CONSIGNEE`S ARR ANGMENT, COST AND RISK.CARRIER`S RESPONSIBILITY CEASES AT HCM CITY PORT. 7 DAYS FREE DETENTION & 7 DAYS FREE DEMURRAGE AT DESTINATION FREIGHT PREPAID SAY TOTAL TWO (2) 40-FT HIGH CUBE CONTAINERS ONLY * TELL/FAX:023216095 ** PTC:HUY NH DUC EMAIL: IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
38	CAIU8213600	HKHKG2112079	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SW1CB2100159601		VAT:0309345377 TAD LOGISTICS CO.,LTD, 38 CACH MANG, TAN THANH WARD, TAN, PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY,, VIETNAM. TEL: 84 028 38124098/, 38124096 **,		40HC	18346	1988 PACKAGE, BATHROOM WARE HS CODE:7324 CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH VIA HO CHI MINH CITY ON CONSIGNEE`S ARR ANGMENT, COST AND RISK.CARRIER`S RESPONSIBILITY CEASES AT HCM CITY PORT. 7 DAYS FREE DETENTION & 7 DAYS FREE DEMURRAGE AT DESTINATION FREIGHT PREPAID SAY TOTAL TWO (2) 40-FT HIGH CUBE CONTAINERS ONLY * TELL/FAX:023216095 ** PTC:HUY NH DUC EMAIL: IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
39	FCIU8021334	CNSHK2123205	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SZXCB21033627		SACA IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED#, SO 35, DUONG SO 3, KDC, CITYLAND, PHUONG 7,, Q.GO VAP, TP.HO CHI MINH, VIET NAM#, TAX CODE:0314242257# *,		40HC	14820	543 PACKAGE, SHIPPER`S LOAD & COUNT & SEAL SAID TO CONTAIN FURNITURE AND HARDWARE HS CODE:9403.50 FREIGHT PREPAID SAY TTL 1X40`HC CONTAINER(S) ONLY * TEL: (84) 08-38941979 # FAX: (84) 08-38941969# EMAIL:NAM.SACA@GMAIL.COM#;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
40	TCNU7302100	CNSHK2120090	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	SZXCB21033635		NINE PLUS CO.,LTD, ADD : 167/9 HUYNH VAN NGHE,, WARD 12,GO VAP DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM, TAX ID: 0316003014 *,		40HC	22500	1329 CARTON, KITCHEN UTENSILS HS CODE:3924100000 BAG MACHINE HS CODE: 847780 FREIGHT PREPAID SAY TTL 1X40`HC CONTAINER(S) ONLY * TAX ID: 0316003014 ATTN: THIEN TEL: (028)22208833;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

41	CAIU9003018	TAO2124068	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	TAOCB21014060	TAOCB210140606	TAX ID:3700228453 FOTAI VIETNAM ENTERPRISE CORP.# ADD: 73/1,NGUYEN THAI BINH STREET, PHU HOA WARD, THU DAU MOT CITY,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM# TEL:+84-274-3827196,FAX:+84-274-3827197# ATTN: MR. DUY E-MAIL:DUYFOTAI@GMAIL.COM# MB: +84-917969234	3700228453	40HC	27015	HOUSEBILL: PP WOVEN CLOTH#HS CODE:540720MASTERBILL: 1217 PACKAGE, SHIPPER`S LOAD AND COUNT CONTAINERS SEALED BY SHIPPER 15.2 MT OF N,N-DIMETHYL ACETAMIDE CIF HOCHIMINH PORT, VIETNAM PACKING IN 190KG PLASTIC DRUM HS CODE: 292419 TIRE BLADDER,HS:4016999090 TIRE BLADDER,HS:4016999090 STRIP TELEASE AGENT SG-10 HS:34039900 30`S SINGLE 1*1 RIB JQD 30`S SINGLE S/T 40`S SINGLE SILKET PRINT WOVEN POLY FABRIC WOVEN COTTON FABRIC HS CODE:600622/600410/600632/600623/600624 540761/520832 TYRES HS CODE 4011 PP WOVEN CLOTH# HS CODE:540720 *128,QINGDAO, 266000. TEL:86-532-81637261 **VTOPER4@HKKOREA.CO.KR TEL:02873071668 TAX ID: 0312826578 FREIGHT PREPAID SAY: ONE THOUSAND TWO HUNDRED AND SEVENTEEN PACKAGES ONLY.;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
42	CAIU3879976	CNTSN2112152	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	TSNCB21010143	TSNCB21010143AUWS	0313587650#HUNG KHOI CONSTRUCTION TRADING AND SERVICE COMPANY# ADD:616/65/27 LE DUC THO STREET,WARD 15, GO VAP DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM	0313587650	20GP	24598	HOUSEBILL: BROWN FUSED ALUMINA 11 BAGS HSCODE 281810WHITE FUSED ALUMINA 2 BAGS HSCODE 281810GLASS BEADS 12 BAGS HS CODE701820#25BAGSMASTERBILL: 2211 PACKAGE, SHIPPER`S LOAD AND COUNT AND SEAL SODIUM SULPHATE HS CODE: 283311 BROWN FUSED ALUMINA 11 BAGS HS CODE 281810 WHITE FUSED ALUMINA 2 BAGS HS CODE 281810 GLASS BEADS 12 BAGS HS CODE 701820 GLASS BEADS HS: 70182000.90 TITANIUM DIOXIDE TIO2,FIBER GRADE, NS-918 L/C NUMBER:0902IL2100330 LC ISSUING DATE:211207 HS:3206111000 TWO-STEP SILANE CROSSLINKED POLYETHYLENE INSULATING COMPOUND HS CODE:3901100090 FREIGHT PREPAID TOTAL: TWO THOUSAND TWO HUNDRED AND ELEVEN PACKAGES ONLY. **TEL: 028. 38206396 FAX: 028.38206397 EMAIL: IMPORT@ETSVINA.COM.VN TAX ID: 0315348062 ***TEL: 028. 38206396 FAX: 028.38206397 EMAIL: IMPORT@ETSVINA.COM.VN TAX ID: 0315348062;	VNCLI-CAT LAI PORT	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

43	SEGU6182956	YMAK847976	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI221021738	OPLSU21HCM8192	3702629531#VIET NAM JIA BAO RUI COMPANY LIMITED#LOT A-5H-CN, D4 STREET, BAU BANG INDUSTRIAL PARK, LAI UYEN TOWN, BAU BANG DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TAX CODE: 3702629531 #TEL: 02742222317 #FAX 02742222319	3702629531	45G1	23000	HOUSEBILL: PLASTIC RESIN##COMMODITY: POLYPROPYLENE CP245NK##QUANTITY: 45.50 MTSMASTERBILL: 910 BAG, POLYPROPYLENE CP245NK QUANTITY: 45.50 MTS HS CODE: 3902.10 TOTAL NUMBER OF PALLETS: 52 PALLETS *DISTRICT,SHANGHAI,CHINA 200120;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
44	TGBU6457469	YMAK974111	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI221021738	OPLSU21HCM8192	3702629531#VIET NAM JIA BAO RUI COMPANY LIMITED#LOT A-5H-CN, D4 STREET, BAU BANG INDUSTRIAL PARK, LAI UYEN TOWN, BAU BANG DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TAX CODE: 3702629531 #TEL: 02742222317 #FAX 02742222319	3702629531	45G1	23000	HOUSEBILL: PLASTIC RESIN##COMMODITY: POLYPROPYLENE CP245NK##QUANTITY: 45.50 MTSMASTERBILL: 910 BAG, POLYPROPYLENE CP245NK QUANTITY: 45.50 MTS HS CODE: 3902.10 TOTAL NUMBER OF PALLETS: 52 PALLETS *DISTRICT,SHANGHAI,CHINA 200120;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
45	YMMU4166830	YMAL013040	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI226125855		NEOBAGS VIETNAM CO.,LTD.185B, 14/9, STREET, 5TH WARD,VINHLONG CITY, VI, NH LONG PROVINCE, VIET NAM TEL : 09, 09793123TAX CODE:1500970632,		42G1	14044	776 PACKAGE, MATERIALS AND FABRICHS CODE :5903209000;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
46	TCKU1258198	YMAL021512	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI226125867		BO LIN BP CO.,LTDA PART OF A6 COORD, INATE,BAC DONGPHU INDUSTRIAL PARK,, TIEN HUNGCOMMUNITY,DON G XOAI CITY,, BINH PHUOCPROVINCE,VIETN AM. ANNIE, 0868182938*,		22G1	16470	711 CARTON, FURNITURE ACCESSORIES*BOLIN.BP2020@GMAIL.C OMTAX CODE:3801201313**CONTACT PERSON:LIU NI HONGEMAIL: HONG@GRANDLANEVN.COM ;LIEULAN1990@GMAIL.COMTAX CODE: 3702793267;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
47	BEAU2462520	YMAL020240	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI226125869		DAI DUONG LONG SERVICE COMPANYLIMIT, EDBOX 32, D6 STREET, VIET SINGRES, IDENTIAL, AN PHU WARD, THUAN ANCIT, Y, BINH DUONG PROVINCE, VIET**,		22G1	12260	580 CARTON, PVC WRAPPING FILM42MM*0.05MM*240MM30MM*0.04 MMHS CODE:3920.43*FAX:0769-85470909**NAM. TEL: +842743764588FAX: +842743764586TAX CODE:3702688826;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021

48	TEMU7931377	YMAL033346	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI226127016	SMFCL21120754	0311752997#LE HIEU PRODUCTION TRADING IMPORT EXPORT CO.,LTD #56/2 NO. 06 STREET, BINH HUNG HOA WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0311752997	45G1	7060	HOUSEBILL: FURNITURE#220CTNSMASTERBILL: 220 CARTON, FURNITUREHS CODE: 9401719000, 9403899000*TEL:0755-82336126**HCM CITY, VIETNAM#TEL: 028.6650 0130- #FAX: 028. 3636 5094#EMAIL: JULYTRAN@UNIVERSELOG.VN;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
49	BEAU2053049	YMAG690719	GH BORA	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	YMLUI226127017		GLORY OCEANIC(VIETNAM) CO., LTDADDR, ESS:LAND PLOT NO.36,SHEET MAP NUMB, ER 18,WARD 1, HOI NGHIA COMMUNE,TAN, UYEN TOWN,BINH DUONG PROVINCE, VI, ET NAM.**,		22G1	18370	586 CARTON, PVC EDGE BANDING/HS CODE:392030*GUANGDONG PROVINCE, CHINATEL: 86-769-87137777;FAX: 86-769-82022666**TEL: 0274 3648 088/089FAX:0274-3648218TAX CODE:3700663086;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	28/12/2021
1	MRKU0434470	ML-CN5485234 CN5485234	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215220356	SNZ210011037	0104264818#SYNNEX FPT DISTRIBUTION COMPANY LIMITED #FPT CAU GIAY BUILDING,17 DUY TAN STR, DICH VONG HAU WARD, CAU GIAY DISTRICT, HA NOI, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE,	42G1	5189.9	HOUSEBILL: ACER NOTEBOOK PERSONAL COMPUTER #24 PALLETSMASTERBILL: 24 PALLETS, FREIGHT COLLECT; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, ACER NOTEBOOK PERSONAL COMPUTER HS CODE: 8471 TEL:+86 755 29395100 FAX:+86 755 29395179 FAX: +84 28 3821 3088 EMAIL: HANH.TRUONG@LOGWIN-LOGISTICS.COM TAX CODE:0312654456 APPLICABLE FREE TIME5 DAYS DETENTION AT (PORT OF DISCHARGE / PLACE OF DELIVERY);	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
2	MRKU0450059	CN5485102	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215169076	SZLZ169076	ESTEC VINA CO.,LTD #N0 6 ROAD 6 VIETNAM SINGAPORE INDUSTRIAL PARK THUAN AN DISTRICT BINH DUONG PROVINCE VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE,	42G1	20999	HOUSEBILL: SPEAKER PARTS (YOKE) #24 PALLETSMASTERBILL: 24 PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, SPEAKER PARTS (YOKE) HS CODE: 85189040;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
3	MRKU304182	CN0047638	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215169333		AMPACS INTERNATIONAL CO.,LTD TAX CO, DE :3702768704 ADDRESS: LOT B7_H_, CN, BAU BANG IP, LAI UYEN COMMUNE,B, AU BANG TOWN, BINH DUONG PROVINCE C, ONTRACT:MS THAO TEL:+8433246590,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	1684	178 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, *OU@AMPACSCORP.COM; CARTONS, *5 EMAIL:THAO.DOAN@AMPACS.COM.VN EMAIL:LEDUCTAI@AMPACS.COM.VN; CARTONS, HEADBAND CUSHION 85189090 USB METAL COVER 85369039 EARCUP_CUSHION_L85189090 EARCUP_CUSHION_R 85189090;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021

4	MRKU5919128	CN0047692	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215078569		TCL SMART DEVICE (VIETNAM) COMPANY, LIMITED NO.26 VSIP II-A, STREET 32,, THE VIETNAM SINGAPORE INDUSTRIAL P, ARK II-A, TAN BINH TOWN, BAC TAN UY, EN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, V,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	5499	141 CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, *IETNAM; CARTONS, WASHING MACHINE (HS CODE: 8450.11) WASHING MACHINE SPARE PARTS (HS CODE: 8450.90);	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
5	MRSU6163110	CN2437442	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215254939	BL2112130 HCM	JUFENG TECH COMPANY LIMITED ADDRESS: LOT S9, STREET NO.11, HAI SON INDUSTRIAL PARK (STAGE 3+4), DUC HOA HA COMMUNE, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIET NAM	BLUE OCEAN TRADING SERVICES LOGISTI, CS IMPORT-EXPORT COMPANY LIMITED. N, O.11 NGUYEN TUAN STREET, WARD 3, GO, VAP DISTRIST, HOCHIMINH CITY, VIET, NAM. TEL: 0909 250792 EMAIL:LETRUCD,	45G1	10090	HOUSEBILL: 20 PALLETS ACCESSORIES FOR MAKE CAMERAHS CODE: 8538.90MASTERBILL: 20 PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, *UYBLUEOCEAN@GMAIL.COM TAX ID:0313210333; PALLETS, *UYBLUEOCEAN@GMAIL.COM TAX ID:0313210333; PALLETS, ACCESSORIES FOR MAKE CAMERA HS CODE:8538.90;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
6	MSKU417048	ML-CN0047606 CN0047606	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215220316	SNZ210011039	0301883398#ACER VIETNAM CO., LTD #UNIT: 704-05 SAI GON TRADE CENTER BUILDING, 37 TON DUC THANG, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#ATTN: MR.LE HUY HOANG	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	2076.5	HOUSEBILL: ACER NOTEBOOK PERSONAL COMPUTER#16 PALLETSMASTERBILL: 16 PALLETS, FREIGHT COLLECT; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, ACER NOTEBOOK PERSONAL COMPUTER HS CODE: 8471 TEL:+86 755 29395100 FAX:+86 755 29395179 FAX: +84 28 3821 3088 EMAIL: HANH.TRUONG@LOGWIN-LOGISTICS.COM TAX CODE:0312654456 APPLICABLE FREE TIME5 DAYS DETENTION AT (PORT OF DISCHARGE / PLACE OF DELIVERY);	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
7	MSKU5454531	CN0053522	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215311417		3702670794#TCL SMART DEVICE (VIET N, AM) COMPANY LIMITED #NO.26 VSIP II-, A,STREET 32,THE VIETNAM SINGAPORE I, NDUSTRIAL PARK II-A,TAN BINH TOWN,, BAC TAN UYEN DISTRICT,BINH DUONG PR,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	4886.2	471 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, *OVINCE,VIETNAM. #CONTACT:MY NHAN # PHONE: 0397561275 ##E-MAIL: MYNHAN.LUONG@TCL.COM; CARTONS, PARTS OF TV SALES CONTRACT NO. YXVNHZ210107 DATE : 2021-12-03;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021

8	MSKU7015667	CN0017758	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215168958		TAX NO :0313269111 SONG LONG PRINT, EQUIPMENT IMPORT EXPORT COMPANY, LIMITED 473/68 TAN HOA DONG STR, B, INH TRI DONG WARD, BINH TAN DIST,, HO CHI MINH CITY VIET NAM PHONE:0,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	18228	658 DRUMS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; DRUMS, FREIGHT PREPAID; DRUMS, *084-28-22297658 /0938046818 FAX:0084-28-39615184; DRUMS, WATER BASE GLUE SL-666A 350691 WATER BASE GLUE SL-666F 350691 WATER BASE GLUE SL-290S 350691 WATER BASE GLUE SL-902 350691;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
9	SUDU5924367	CN0049723	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	214659651		VINATEX TEXTILE AND GARMENT SOUTHER, N CORPORATION LIMITED LIABILITY COM, PANY ADD:4 BEN NGHE ST,TAN THUAN D, ONG WARD,DIST 7,HO CHI MINH CITY,VI, ET NAM TAX CODE:0313767685 HP:0335.,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	15951	675 ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, *M BOULEVARD, SINGAPORE 397799; ROLLS, *288.584 CONTACT TO:KIEU OANH/ NGO LAN(OANHNTK@VINATEXVSC.COM); ROLLS, KNITTED FABRIC HS CODE:60041010;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
10	UDU592586	CN0047687	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215169621	GZCLI2106758	0304157122#QUOC TE ANH DUY COMPANY LTD#170 UNG VAN KHIEM ST.WARD 25 BINH THANH DIST HOCHIMINH CITY VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	9288.2	HOUSEBILL: SPEAKER#499CTNSMASTERBILL: 499 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SPEAKER HS CODE: 8518.22 ZIP CODE:510623 VAT NO.:91440101717857941P TEL:020-32102688 TEL:+84-8-7106 9986 (EXT 102)EMAIL:CUS@S2S.VN; TINA@S2S.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021
11	SUDU8619942	CN0049686	ADDISON	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	215029230	SZ2S01980126	TAX CODE:3702696344-001 TECHTRONIC INDUSTRIES VIETNAM MANUFACTURING COMPANY LIMITED BRANCH IN DAU GIAY INDUSTRIAL PARK LOT M1-M5,DAU GIAY INDUSTRIAL PARK,BAU HAM COMMUNE,THONG NHAT DISTRICT,DONG NAI	VIET TRANS LINK FORWARDING COMPANY, LIMITED 52 TRUONG SON, WARD 2, TAN, BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VI, ETNAM TEL:+84.28.3948.6888- EXT 809, 6, 8136 EMAIL: SEASEKO@SEKOLOGISTIC,	45G1	12265	HOUSEBILL: POWER HEAD HS CODE:8407909090MASTERBILL: 569 CARTON, POWER HEAD HS CODE:8407909090;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	28/12/2021

12	FCIU9215885	24796	DIAMANTIS P.	12/29/2021	Cục QLRR	12/28/2021	ZIMUSAV981532		TO THE ORDER OF SHIPPER	TIEN HUNG CO., LTD. BINH PHUOC A HAMLET, BINH CHUAN COMMUNE, THUAN AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL:84 065 3789969*	40HC	23542	10 BUNDLES 4 X 40` CNTRS STC: WHITE OAK KD HARDWOOD LUMBER HS CODE:4407910063 AES ITN X20211006839216 *FAX:84 065 3789298 TAX CODE:3700638837 ATTN: MRS. DOAN THI PHUONG - DIRECTOR	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
13	EGU425700	YMAK539015/	DIAMANTIS P.	12/29/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI232207065		0305280714#TRA DUONG IMPORT-EXPORT, TRADINGTRANSPORTATION CO.#36/38 1, A NATIONAL ROAD, QUARTER 3,WARD AN, PHU DONG, DISTRICT 12,HO**,	SAME AS COSINGNEE,	45G1	12965	937 CARTON, REARVIEW MIRROR #HS CODE:700910;CONVEX MACHINE #HS CODE:840999;BRAKEPADS #HS CODE:870830;HEADLIGHT #HS CODE:851220;TAIL LIGHTS# HS CODE:851220;GRILLE #HS CODE:870829;OUTER TRIM PANEL #HS CODE:870829;WHEEL CORE COVER #HS CODE:870899;OIL SEAL #HS CODE:848790;CONNECTING ROD #HS CODE:840991;BUSHING #HS CODE:870899;FOG; CARTON, LAMPS #HS CODE:851220;TRIM PANEL #HS CODE:870829;SWITCH #HS CODE:853890;BEARING #HS CODE:848210;LOCK #HS CODE:830120;FENDER #HS CODE:870829;BUMPER #HS CODE:870810;RADIATOR #HS CODE:870891;ROCKER ARM #HSCODE:840999;CHAIN #HS CODE:731581;HOSE#HS CODE:400911;CONTROL ARM#HS CODE:870880;WHEEL HUB #HS CODE:870870;; CARTON, COOLER #HS CODE:870891;LIFTER #HS CODE:870829;IDLE GEAR #HS CODE:848390;BEARING #HS CODE:848210;STEERING GEAR #HS CODE:870894;BRAKING PULL #HS CODE:870830;TOP SHAFT #HS CODE:870840;HINGE #HS CODE:830210;CHAIN GUIDE SET #HS CODE:840991;CLUTCH MASTER CYLINDER #HS CODE:870893;TAIL DOOR LOCK #HS CODE:830120;CYLINDER H; CARTON, FAD #HS CODE:840991	cảng cát lái	KV1	28/12/2021

14	EMU799033	UL6830636	DIAMANTIS P.	12/29/2021	Cục QLRR	12/28/2021	ZIMUORF1059859		3702619741#77/GXN-BTNMT#221/CV-VTH. 21# VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, *	3702619741#77/GXN-BTNMT#221/CV-VTH. 21# VIET PLASTIC PRODUCTION COMPANY LIMITED #LOT 1G4, ROAD NO. CN9, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, *	40HC	19958	PE PLASTIC SCRAP#38 PACKAGES#HS CODE: 39151090#NET WEIGHT: 19,958.00 KGS #DEPOSIT DATE: NOVEMBER 10TH, 2021 #IMPORT LICENSE DATE: JUNE 27TH, 2019 NOEEI 30.37(A) * TAN BINH TOWN, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM #TEL/FAX: +84 903054796#EMAIL: NHUAVIETPLASTIC@GMAIL.COM	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
15	GBU515092	YMAK907275/	DIAMANTIS P.	12/29/2021	Cục QLRR	12/28/2021	YMLUI236244144A		CUONG HUY PHAT IMPORT EXPORTCOMPANY, LIMITEDNO.19,XUAN THOI 9 STREET,X, UAN THOIDONG 2 HAMLET,XUAN THOI DO, NGVILLAGE,HOC MON DISTRICT,HO CHI, **,	JIANGYIN LONGLIDA ARTIFICIALLEATHER, CO.,LTD1513 CHENGYANGROAD ,ZHOUZHU, ANGTOWN,JIANGYINCITY,JIANGSU,CHINA, TEL:0510-86221996 ***,	45G1	24576	783 ROLL, FABRIC WITH PVC 1680HS CODE:590390SOFT PLASTIC MESHHS CODE:39211190 *TONGLU COUNTY,HANGZHOU CITY,ZHEJIANG PROVINCE,CHINA**MINH CITY,VIETNAMTEL:84-028-38428241FAX:84-028-38498399EMAIL:CTYCUONGHUYPHAT@GMAIL.COM***TAX NO:9132028175394 4129P;	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
16	ZCSU8589577	E5341758	DIAMANTIS P.	12/29/2021	Cục QLRR	12/28/2021	ZIMUORF1058672		1101857138 # 80/GXN-BTNMT# 22260437 #LAM TRAN PLASTIC JOINT STOCK COMPANY# LOT A2-1, THE 02ND ROAD, ANH HONG IP- DUC HOA III, DUC LAP HA WARD,++	1101857138 # 80/GXN-BTNMT# 22260437 #LAM TRAN PLASTIC JOINT STOCK COMPANY# LOT A2-1, THE 02ND ROAD, ANH HONG IP- DUC HOA III, DUC LAP HA WARD,++	40HC	19955	PLASTIC SCRAP#34 PACKAGES# HS CODE: 39151090 AES NUMBER: X20211109777238 ++DUC HOA DIST, LONG AN PROVINCE, VIETNAM# EMAIL: INFO@LAMTRANPLASTIC.COM.VN; THY@LAMTRANPLASTIC.COM.VN; TUAN@LAMTRANPLASTIC.COM.VN; TELL: : +84 28 39290359	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
17	BEAU2908421	SITZ995647	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HP2126SSG351A		TUAN NGHI IMPORT EXPORT AND TRANSPO:RT CO.,LTD ADD: 48/17 LE VAN PHAN, :PHU THO HOA WARD, TAN PHU DIST, HO :CHI MINH CITY, VIET NAM. TAX CODE: :0315429924 TEL: +84-028-38117820 CO:NTACT TO : MRS CHI EMAIL: IMPORTTUA	SAME AS CONSIGNEE	20GP	26000	8 PACKAGES_X000D_ NATURAL POLISHED MARBLE SLAB THICK: 1.8CM X (90-198)CM X (150-308)CM H:S CODE: 68029110	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021

18	CBHU562 2565	SITK64 1047	HONG PROSPERI TY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HP2126SSG 7811		TAX ID: 0316354492# GOLDEN SEA TRAD:ING SERVICE IMPORT EXPORT CO.,LTD# :ADD: 33 VU TONG PHAN, AN PHU WARD, :THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY,VIET: NAM# TEL: 028.225 333 35 (EXT: 314:)#	SAME AS CONSIGNEE	20GP	6920	159 PACKAGES_x000D_ VACUUM MACHINE HS CODE:841410	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
19	CSLU106 8224	SITZ995 201	HONG PROSPERI TY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HP2126SSG 351B		WINCOM MTV CO., LTD 373A LUONG DINH: CUA STREET, QUARTER 5, AN PHU WARD:, THU DUC CITY, HOCHIMINH CITY, VIE:TNAM MST: 0316760367	SAME AS CONSIGNEE	20GP	27500	9 PACKAGES_x000D_ POLISHED MARBLE SLABS H.S. CODE: 680221	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
20	CSLU107 6493	SITZ887 833	HONG PROSPERI TY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HP2126SSG 350		VLC TRADING CO.,LTD ADD:30/7A NGUYE:N THI NGAU , AP TRUNG DONG, XA THOI: TAM THON, HUYEN HOC MON, THANH PHO: HO CHI MINH CODE TAX: 0316169394 P:HONE: +0084-933400599 EMAIL: VLCTRA:DINGCOLTD@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	20GP	12329	649 CRATES_X000D_ POLISHED GRANITE SLABS_X000D_ HS CODE: 68029310_X000D_ 1 CRATE#1700KGS#0.76CMB SAW: BLADE_X000D_ H.S CODE: 8202.39_X000D_ 648 CRATES#10629KGS#18.43CMB	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021
21	FCIU7295 650	7369492	HONG PROSPERI TY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	SNLBSHVL 6804816	SNLBSHV L6804816	0314863529#SOVINA IMPORT EXPORT SERVICE TRADING CO.,LTD#ADD.:46.NO 2 STREET, (RESIDENTIAL CITY LAND) WARD 05,GOVAP DISTRICT,HOCHIMINH CITY ,VIETNAM TELL:0908125022 FAX:39485480 TAX ID:0314863529	TRADE REGISTER NUMBER : 39897545 SAME AS CONSIGNEE VN TEL : (852)3902 0500	45G0	24528	HOUSEBILL: 100% POLYESTER YARNHS CODE :5402MASTERBILL: 100% POLYESTER YARN HS CODE :5402	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021
22	AHU502060	SJJB171 660	HONG PROSPERI TY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	JJCXMSGA WT10003	SHMY211 2501	0109421736#XNK VUONG PHAT CO.,LTD# 2ND FLOOR, NO.435 NGUYEN KHANG, YEN HOA WARD, CAU GIAY DIST, HANOI, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	9223.9	HOUSEBILL: "SHIPPER`S LOAD & COUNT"SAID TO CONTAIN: BABY DIAPERSBABY PANTSMASTERBILL: 5369 PACKAGES BABY DIAPERSHS CODE:961900BABY PANTSHS CODE:961900	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021
23	JTLU0015 423	SITF385 946	HONG PROSPERI TY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HP2126SSG 388		TAX CODE : 0314530791# A16 MTV COMP:ANY LIMITED# NO. 06 THANG LONG, WAR:D 4, TAN BINH DIST.,HOCHIMINH CITY,: VIETNAM# TEL: (84) 02862969036# FA:X: (84) 02862969045#	SAME AS CONSIGNEE	40HC	28240	1207 PACKAGES_x000D_ FABRIC# HS CODE: 5407.92	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021

24	SEGU5435767	SITZ992410	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HP2126SSG387		ZEDBERRY VIETNAM COMPANY LIMITED LE:VEL 9, LIM TOWER 3, 29A NGUYEN DINH: CHIEU STREET, DAKAO WARD, DISTRICT: 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID:: 0314016970 TEL:(+848)35350620 THAN:HHUYEN@ZEDBERRY.COM CELL: 84933 19	SAME AS CONSIGNEE	40HC	5148	78 CARTONS_x000D_ MASSAGE CHAIR(OG6382P) HS CODE: 901910	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
25	SNBU8275894	7352162	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	SNLBSHVL2500193		0314863529 0314863529#SOVINA IMPORT EXPORT SERVICE TRADING CO., LTD# ADD: 46. NO 2 STREET, (RESIDENTIAL CITY LAND) WARD 05, GOVAP DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0314863529* VN 0901489925	0314863529 0314863529#SOVINA IMPORT EXPORT SERVICE TRADING CO., LTD# ADD: 46. NO 2 STREET, (RESIDENTIAL CITY LAND) WARD 05, GOVAP DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID: 0314863529* VN 0901489925	45G0	21200	100% POLYESTER YARN STOCK HS CODE:5402 SHIPPED ON BOARD *TELL: 0901489925 EMAIL: SOVINACO@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
26	TEMU8637710	64455	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	SNLBXMVL0002333		KIM LONG PRODUCTION AND TRANSPORT SERVICES TRADE COMPANY LIMITED TT8-14 AREAS OF LAND USE RIGHT AUCTION TU HIEP, COMMUNE NGU HIEP THANH TRI DISTRICT HA NOI CITY VIETNAM TAX ID: 0106459280 *	SAME AS CONSIGNEE	45G0	17051	TYRES HS CODE: 401120 * TEL: 0084974417073	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021
27	TLLU3251310	SITZ992478	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HP2126SSG910		WORLDWIDE LINK CO.,LTD #TAX CODE: 0:309194953 #39B TRUONG SON STREET, W:ARD 4, TAN BINH DISTRICT, HOCHI MIN:H CITY, VIETNAM #EMAIL: IMPORT@WLIN:K.BIZ TEL: +8428 99999986 (EXT: 102:)	SAME AS CONSIGNEE	20GP	21255	1086 CARTONS_x000D_ CANNED SHIITAKE MUSHROOM,WHOLE 2840G*6 HS CODE: 200390	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021

28	RHU473093	SJJB171768	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	JJCXMSGAJS10036	ODIN211210060	TAX CODE: 3600725684# VIETNAM DONA GOLD LONG JOHN INTERNATIONAL CO.,LTD# LOT NO 7 RD. 5A, NHON TRACH 2 INDUSTRIAL ZONE, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM# TEL:84-251-3569039#FAX:84-251-3569040# EMAIL: JACKAL.TSAO@LONGJOHNGROUP.COM.VN	SAME AS CONSIGNEE	40HC	12435	HOUSEBILL: SEMI-FINISHED FABRICS# 637ROLLSMASTERBILL: 637 ROLLS SEMI-FINISHED FABRICSHS CODE:600631	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021
29	RHU474349	SJJB171685	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	JJCXMSGATJ10029	XMPE21120437	0104296697#GENERATOR SERVICES & PARTS CO. LTD# NO. 02 B4 CONSULTING INVESTMENT DEVELOPMENT & CONSTRUCTION COMPANY, TRUNG VAN WARD TU LIEM SOUTH DISTRICT HANOI CITY -VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	22150	HOUSEBILL: DIESEL GENERATOR SETMASTERBILL: 34 PACKAGES DIESEL GENERATOR SETHS CODE:85021	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021
30	TXGU5559031	SJJB173092	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	JJCXMSGAWT10003	SHMY2112501	0109421736#XNK VUONG PHAT CO.,LTD# 2ND FLOOR, NO.435 NGUYEN KHANG, YEN HOA WARD, CAU GIAY DIST, HANOI, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	9587.6	HOUSEBILL: "SHIPPER`S LOAD & COUNT"SAID TO CONTAIN: BABY DIAPERSBABY PANTSMASTERBILL: 5369 PACKAGES BABY DIAPERSHS CODE:961900BABY PANTSHS CODE:961900	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	28/12/2021
31	TXGU5559900	178255	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	JJCTKSGSNC1YD46		MINH MINH MUSIC CO.,LTD NO 55/11 NGUYEN VAN CONG STREET,WARD 3, GO VAP DISTRICT,HOCHIMINH CITY ,VIET NAMTEL +84972616677TAX ID 0315294956 ***	SAME AS CONSIGNEE ***REPRESENTATIVEMS.TRAN THI BICH TRAM, DIRECTOR	40HC	7420	34 SETS 34 SETS OF USED PIANOS HS CODE:9201.10,9201.20,9207.10	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021

32	TXGU6125894	SJJC494706	HONG PROSPERITY	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	JJCSHSGB100857		TAX ID :0315716157#CONG TY TNHH MOT THANH VIEN BAC THUY NU HOANG DINH DUONG #318 LUU HUU PHUOC STREET, WARD 15, DISTRICT 8, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#TEL:+843674677387#EMAIL: THUYNGUYENXNK0410@GMAIL.COM	TAX ID :0315716157#CONG TY TNHH MOT THANH VIEN BAC THUY NU HOANG DINH DUONG #318 LUU HUU PHUOC STREET, WARD 15, DISTRICT 8, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#TEL:+843674677387#EMAIL: THUYNGUYENXNK0410@GMAIL.COM	40HC	9504	640 CARTONS DRIED MUSHROOMHS CODE:0712391000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
33	GAOU6007960	CKL059859/	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	CKCOPKW0000076	KUL21120113	JOFRAN VIETNAM#GEMADEPT LOGISTICS ONE MEMBER CO, LTD#SONGTHAN BONDED WAREHOUSE LOT J1, ROAD NO.8 SONG THAN IP 1 DI AN WARD DI AN BINH DUONG, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE,	40	7037	196 CARTONS, 196 CTNS OF HOUSEHOLD FURNITURE PROFORMA INVOICE NO: PI/4721/310321/E PO # L23049;	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
34	GCXU2016924	IAAF480051	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A17BA24504		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN VILITASTHAI BINH(VILITAS THAI BINH COMPANY LIMITED) _x000D_LOT A, INDUSTRIAL CLUSTER, VU THU TOWN, VU THU DISTRICT, THAI BINH PROVINCE, VIETNAM*	CONG TY TNHH MOT THANH VIEN VILITASTHAI BINH(VILITAS THAI BINH COMPANY LIMITED) _x000D_LOT A, INDUSTRIAL CLUSTER, VU THU TOWN, VU THU DISTRICT, THAI BINH PROVINCE, VIETNAM*	Container 20	25150	500 BAG _x000D_11 X 20'GP CONTAINERS STC:-275 MT MALAYSIAN WHITEREFINED SUGAR	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
35	IAAU1715240	IAAF601036	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A18BA05296		THAO KHOA IMPORT EXPORT TRADINGSERVICE CO., LTD. _x000D_3 5 LE VAN SY MARKET SQUARE, LE VANSY STR., 13 WARD, 3 DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAMTAX CODE: 0314696162 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_**TEL: +84-908-102247	Container 45	28500	44 PLT _x000D_7 X 40'HQ CONTAINERSSAID TO CONTAIN:- RUBBER WOOD SAWN TIMBER	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
36	IAAU1787512	IAAF605786	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A18BA05296		THAO KHOA IMPORT EXPORT TRADINGSERVICE CO., LTD. _x000D_3 5 LE VAN SY MARKET SQUARE, LE VANSY STR., 13 WARD, 3 DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAMTAX CODE: 0314696162 **	SAME AS CONSIGNEE _x000D_**TEL: +84-908-102247	Container 45	28500	44 PLT _x000D_7 X 40'HQ CONTAINERSSAID TO CONTAIN:- RUBBER WOOD SAWN TIMBER	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021

37	IAAU1874073	IAAF759893	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A17BA24279		KUEHNE + NAGEL CO., LTD _x000D_11F. VINCOM CENTER,72 LE THANH TONST.,BEN NGHE WARD DISTRICT 1 HO CHIMINH CITY VIETNAM TAX#0312658789AGENT OF BLUE ANCHOR LINE	KUEHNE + NAGEL CO., LTD _x000D_11F. VINCOM CENTER,72 LE THANH TONST.,BEN NGHE WARD DISTRICT 1 HO CHIMINH CITY VIETNAM TAX#0312658789AGENT OF BLUE ANCHOR LINE	Container 45	14619	756 CTN _x000D_3 X 40HC CONTAINERS STC:-MACCOFFEE 3IN1 CAFE PHOSUA DA COFFEE, MILK WITHICEEII210001538SEA WAYBILL	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
38	IAAU1874690	IAAF480174	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A17BA24279		KUEHNE + NAGEL CO., LTD _x000D_11F. VINCOM CENTER,72 LE THANH TONST.,BEN NGHE WARD DISTRICT 1 HO CHIMINH CITY VIETNAM TAX#0312658789AGENT OF BLUE ANCHOR LINE	KUEHNE + NAGEL CO., LTD _x000D_11F. VINCOM CENTER,72 LE THANH TONST.,BEN NGHE WARD DISTRICT 1 HO CHIMINH CITY VIETNAM TAX#0312658789AGENT OF BLUE ANCHOR LINE	Container 45	14543	756 CTN _x000D_3 X 40HC CONTAINERS STC:-MACCOFFEE 3IN1 CAFE PHOSUA DA COFFEE, MILK WITHICEEII210001538SEA WAYBILL	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
39	IAAU2753836	IAAF605953	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A18BA04932		HONG MINH IMPORT AND EXPORT ONE MEMBER COMPANY LIMITED _x000D_HQ ADDRESS: 71 TRAN QUANG CO STREET,PHU THANH WARD TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH, VIETNAMTAX ID NUMBER: 0312212930.	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	25070	500 BAG _x000D_10 X 20'GP CONTAINERSSAID TO CONTAIN:- REFINED SUGARGRADE: EP1PACKAGING IN PP BAG OF 50KILOGRAMSNET WEIGHT EACH SUITABLEFOR EXPORT.GROSS WEIGHT: 250.70 METRICTONSNET WEIGHT: 250.00 METRIC TONSNO. OF BAGS: 5,000 BAGSSHIPPED ON BOARD "PROGRESSV.N011" AT PENANG PORT,MALAYSIA 19/12/2021	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
40	IAAU2804471	IAAF605951	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A18BA04932		HONG MINH IMPORT AND EXPORT ONE MEMBER COMPANY LIMITED _x000D_HQ ADDRESS: 71 TRAN QUANG CO STREET,PHU THANH WARD TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH, VIETNAMTAX ID NUMBER: 0312212930.	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	25070	500 BAG _x000D_10 X 20'GP CONTAINERSSAID TO CONTAIN:- REFINED SUGARGRADE: EP1PACKAGING IN PP BAG OF 50KILOGRAMSNET WEIGHT EACH SUITABLEFOR EXPORT.GROSS WEIGHT: 250.70 METRICTONSNET WEIGHT: 250.00 METRIC TONSNO. OF BAGS: 5,000 BAGSSHIPPED ON BOARD "PROGRESSV.N011" AT PENANG PORT,MALAYSIA 19/12/2021	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021

41	TCLU3101414	AMLU145805	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	APKGHCM85732-21		3700316621#GREEN LAY TRADING CO., LTD##4B, PHUM KROLKOU, SANGKAT KILLOMAT6, KHAN RUSSEY KEO, PHNOM PENH, CAMBODIA. TEL: +855 98 213259. E-MAIL: GREENLAY251@GMAIL.COM VAT: K008-901701350	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD LA0301-02, LEXINGTON BUILDING, 67 MAI CHI THO STREET, AN PHU WARD, DISTRICT 2, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: +848-3740-7771-4 FAX: + 848-3740 7775 TAX NO: 0311091641	CONTAINER 20	5626	280 BOXES OF OFFICE FURNITURE HS CODE: 9401.30.0000, 9403.10.0000, 9403.30.0000 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY THEIR OWN COST / ARRANGEMENT, FINAL DESTINATION PHNOM PENH, CAMBONIA	cáng cát lái	KV1	28/12/2021
42	TEMU1518279	IAAF761779	PROGRESS	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	A17BA24504		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN VILITASTHAI BINH(VILITAS THAI BINH COMPANY LIMITED) _x000D_LOT A, INDUSTRIAL CLUSTER, VU THU TOWN, VU THU DISTRICT, THAI BINH PROVINCE, VIETNAM*	CONG TY TNHH MOT THANH VIEN VILITASTHAI BINH(VILITAS THAI BINH COMPANY LIMITED) _x000D_LOT A, INDUSTRIAL CLUSTER, VU THU TOWN, VU THU DISTRICT, THAI BINH PROVINCE, VIETNAM*	Container 20	25150	500 BAG _x000D_11 X 20'GP CONTAINERS STC:-275 MT MALAYSIAN WHITEREFINED SUGAR	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	28/12/2021
43	BEAU5035218	357802	SAWASDEE THAILAND	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	NSSLBSHCC2102627		3702638494#24/GXN-BTNMT#47/2021/THUAN #THUAN COMPANY LIMITED #LOT 2L1 2L2, ROAD NO. CN2 & CN5, TAN BINH INDUSTRIAL PARK, TAN BINH COMMUNE, BAC TAN UYEN*	SAME AS CONSIGNEE *DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM #TEL/FAX:+84 2253 250552 #EMAIL:INFO@THUAN.COM.VN	CONTAINER 40	15280	60 BAGS SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: PLASTIC SCRAP#60BAGS #HS CODE:39159000 #NET WEIGHT:15,280KGS	cáng cát lái	KV1	28/12/2021
44	FFAU1033470	KSA420875	SAWASDEE THAILAND	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	KMTCINC3689251		0317071708#VAN DONG IMPORT EXPORT CO., LTD#TAX CODE:03170717087/13 NO 7 STREET, WARD 3, GO VAP DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIET NAMTEL:0896671128E-MAIL:VANDONGCOLTD@GMAIL.COM#0896671128# #VANDONGCOLTD@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	26000	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`HC 1LOTS OLD AND USED MACHINERY HS CODE: 850131 FREE DET 14DAYS AT DESTINATION FREE DEM 14DAYS AT DESTINATION 1LOTS HS CODE: 850131	cáng cát lái	KV1	28/12/2021

45	NSSU0179786	NSL963349	SAWASDEE THAILAND	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	NSSLBSHCC2102657	BJTL21120009	0315866748#BC F&B VIETNAM CO.,LTD#UNIT 1B, 19TH FLOOR, GREEN POWER TOWER, 35 TON DUC THANG STR, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM # (TEL: 028 6278-9857 FAX: 028 2250-8210)	HOANG PHAT LONG COMPANY LIMITED. 44B LAM SON STREET, NHA TRANG, KHANH HOA, TEL:+84 58 3870622 TAX ID : 4201575118 E-MAIL:HOANGPHATLONG@GMAIL.COM	CONTAINER 20	17370	3100 BOXES SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: 3,100 BOXES BINGGRAE PRODUCTS (HS CODE : 2202999000) 1. BANANA FLAVORED MILK DRINK 1,600 2. STRAWBERRY FLAVORED MILK DRINK 100 3. MELON FLAVORED MILK DRINK 1,200 4. LYCHEE PEACH FLAVORED MILK DRINK 100 5. VANILLA FLAVORED MILK DRINK 100 INVOICE NO. : VNBC21121601	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
46	SEGU5545450	KH300872	SAWASDEE THAILAND	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	KMTCSBS0041536		1101944045#CONG TY CP TM DV ANH DUONG - BRANSON VIET NAM#SO 12 QUOC LO 1A, AP CHANH, XA LONG HIEP,HUYEN BEN LUC, TINH LONG AN, VIET NAM.TAX ID: 1101944045TEL: 0272 363 9944 PERSON IN CHARGE : VINCENT NGUYEN* #0272 363 9944##VI_NHAN_NGUYEN@YAHOO.CO	SAME AS CONSIGNEE * EMAIL ADDRESS : VI_NHAN_NGUYEN@YAHOO.CO	DCHC	18040	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`HC 37 UNITS I/V NO.GTIV20211208-01 USED AGRICULTURE TRACTORS & OTHER MACHINERYS HS CODE: 8432.29 37UNITS HS CODE: 843229	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
47	SEKU4974178	653057	SAWASDEE THAILAND	12/28/2021	Cục QLRR	12/28/2021	HASLK01211105823	KOSR221DDH0040	0316639466#DREAM VINA GLOBAL TRADING COMPANY LIMITED #6 PHAM VAN HAI, 2 WARD, TAN BINH DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL:84-8-6278-0889	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	18069	1964 PK,22GPX2 45G 3324 PACKAGE KOREAN RED GINSENG SUGAR FREE CANDY#3324#220299 KOREAN FOOD STUFFS HS CODE: 2202.99 ; 1901.90, 1704 KOREAN COSMECTICS HS CODE: 3401,3304 N/M TOTAL : 3324 PACKAGES	cảng cát lái	KV1	28/12/2021
1	CIU356087	A925403	M IMMENS	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	PKALSL201549	Công Ty Cổ Phần Kho Vận Ab		200372301	20	4570	DRIED COOKED DEBONED FOR PET I	m Hải – Đình	HQCK cảng	28/12/2021
2	RMU45145	BOLT0	M IMMENS	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	EDERHPH00146	CôNG TY Cổ PHầN VIMC LOGI		102345275	40	30000	PET FOOD-OMASUM	m Hải – Đình	HQCK cảng	28/12/2021
3	RLU16275	/ BOLT0	M IMMENS	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	EDERHPH00147	CôNG TY Cổ PHầN VIMC LOGI		102345275	40	29000	PET FOOD OF OMASUM	m Hải – Đình	HQCK cảng	28/12/2021
4	ZLU98823	MAJ8815	M IMMENS	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	LUB941006891	CôNG TY Cổ PHầN VIMC LOGI		102345275	45R1	28793	FROZEN FOOD STUFF	m Hải – Đình	HQCK cảng	28/12/2021

5	MLU88823	49827	M IMMENS	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	LUB951065486		PHầN ĐầU Tư THươNG MạI QU	1001128131	45G1	23069	00ROUGH SAWN LUMBEROF 100%E	m Hải – Đình	HQCK cảng	28/12/2021
6	ZLU92979	MTC675	AR FRONT	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	TCCMB007	/CMB/HPI	ảNH VIệN MáY Và DịCH	4800822246	40	29000	FROZEN CHICKEN FEET	P GREEN PO	HQCK cảng	28/12/2021
7	FAU43794	CD55229	AR FRONT	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	TCHKG4587	XS211205	HươNG MạI XUấT NHậP	202093303	40	9738.9	1,314CARTON HOUSEHOLD WARES	P GREEN PO	HQCK cảng	28/12/2021
8	EMU85348	KL0563	AR FRONT	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	COINC0038	EHPH2112	g Ty Cổ Phần Việt Pháp Vi	5400260058	40	14760	GLASS BOTTLE	P GREEN PO	HQCK cảng	28/12/2021
9	EMU85492	KL0563	AR FRONT	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	COINC0038	EHPH2112	g Ty Cổ Phần Việt Pháp Vi	5400260058	40	15480	GLASS BOTTLE	P GREEN PO	HQCK cảng	28/12/2021
10	EKU52219	SA4217	AR FRONT	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	TCINC3682	SAR21120	ôNG TY TNHH DNS VIN	108690782	40	11720	INDUSTRIAL DOOR	P GREEN PO	HQCK cảng	28/12/2021
11	EMU94816	SA4209	AR FRONT	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021	TCINC3689030		TY Cổ PHầN THươNG MạI THựC	202071821	40	22190	FROZEN WHOLE CHICKEN	P GREEN PO	HQCK cảng	28/12/2021
1	TCNU7716610		JT GLORY 403W	28122021	Cục QLRR	28/12/2021	011221COAU7235523200		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN SơN Hà XANH	2500209363			Linh kiện bình nước nóng năng lượng mặt trời	VNDVN	KV2	28/12/2021
2	FCIU3585054		MAKHABHUM V.021N	15122021	Cục QLRR	28/12/2021	111221BEE21120038		Công Ty Cổ Phần Vật Tư - Thiết Bị Công Trình Minh Đức	0104503505			Cáp thép dự ứng lực	VNDVN	KV2	28/12/2021
3	REGU3271447		MAKHABHUM V.021N	15122021	Cục QLRR	28/12/2021	111221BEE21120038		Công Ty Cổ Phần Vật Tư - Thiết Bị Công Trình Minh Đức	0104503505			Cáp thép dự ứng lực	VNDVN	KV2	28/12/2021
4	CAAU6484215		NORDTIGER V.149E	27122021	Cục QLRR	28/12/2021	221221BSCN21120099		Công Ty Cổ Phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà	0101809894			Linh kiện bình nước nóng năng lượng mặt trời	VNCXP	KV3	28/12/2021
5	MSKU0601820		NORDTIGER V.149E	27122021	Cục QLRR	28/12/2021	221221BSCN21120099		Công Ty Cổ Phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà	0101809894			Linh kiện bình nước nóng năng lượng mặt trời	VNCXP	KV3	28/12/2021
6	DFSU1686060		TAN CANG PIONEER V.2120W	26122021	Cục QLRR	28/12/2021	231221SITSKHPG259571		CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN SơN Hà XANH	2500209363			Vật tư sản xuất: POLYETHER POLYOL	VNDVU	ĐÌNH VŨ	28/12/2021
7	SNBU2263010		SITC OSAKA 2126S	25122021	Cục QLRR	28/12/2021	201221SNLBNBVLA750331		Công Ty TNHH Công Nghệ Tự Động Hóa Minh Anh	0102791054			Phụ tùng thang máy	VNDVU	ĐÌNH VŨ	28/12/2021
8	TLLU2876107		SM TOKYO 2125W	27122021	Cục QLRR	28/12/2021	231221PCSLBSHPC2101617		Công ty TNHH HANOI STEEL CENTER	0101304653			Nhôm cuộn không hợp kim	VNHIA	KV2	28/12/2021
9	TEMU4935321		YM IMMENSE	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		ASLESS010434	CôNG TY Cổ PHầN TậP ĐOàN PICENZA VIệT NAM	2500227965		22640	Gạch ốp lát đã tráng men	VNDNH	KV2	28/12/2021
10	CLS018; AC8664		Xe tải	28/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		112100017838971	CôNG TY Cổ PHầN PHáT TRIểN CôNG NGHIệP HOàNG DươNG	0104085657		29460	Bông bảo ôn sợi khoáng dạng cuộn	VNCHAT	Chi Ma	28/12/2021
11	SKLU1111865		PRIDE PACIFIC	22/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		SNKO01021110018 2	Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Htp	0107466107		90869	ắc quy axít chì	VNHPN	KV1	28/12/2021
12	SKLU1544799		PRIDE PACIFIC	22/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		SNKO01021110018 2	Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Htp	0107466107		90869	ắc quy axít chì	VNHPN	KV1	28/12/2021
13	SKLU1956292		PRIDE PACIFIC	22/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		SNKO01021110018 2	Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Htp	0107466107		90869	ắc quy axít chì	VNHPN	KV1	28/12/2021
14	SKLU1987523		PRIDE PACIFIC	22/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		SNKO01021110018 2	Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Htp	0107466107		90869	ắc quy axít chì	VNHPN	KV1	28/12/2021
15	SKLU2030388		PRIDE PACIFIC	22/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		SNKO01021110018 2	Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Htp	0107466107		90869	ắc quy axít chì	VNHPN	KV1	28/12/2021

16	GESU63 44878		PADIAN 4	08/12/2021	Cục QLRR	28/12/2021		SNKO190 21110421 2	Công Ty TNHH Thiết Bị Công Nghệ An Toàn Việt	0105872110		5070	Bộ vỏ Case bao gồm nguồn	C107	Đình Vũ	28/12/2021
1	MU51459	AK538	M HORIZO	23/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021			Công Ty TNHH Thương Mại Máy Tính	102842301			APPLE PEELER AND CUTTER	GREEN PO	IQCK cảng	27/12/2021
2	JLU60762	E33409	NE NAVI	18/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021			Công Ty Cổ Phần Teko Việt	106525261			DISHWASHER	Tân Cảng 12	IQCK cảng	27/12/2021
3	HU56497	P88051	S RAFAEL	26/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021			Công ty cổ phần thương mại N	200675433	RING DUCT, FAN WITH FILTER, PLASTIC FINGER			Tân Vũ	IQCK cảng	27/12/2021
4	HU37759	7E+06	NI-ACCOF	24/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021			Công ty TNHH mai nam	100319350			TOP OF TABLE WITHOUT LEG	Green Port	IQCK cảng	27/12/2021
5	BU22625	1E+05	TC OSAK	25/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021			công ty tnhh hưng hà	200468268	:820719 #BUTTON BIT #HS:820719 #CROSS BIT #E			Cảng Đình V	CK CẢNG	27/12/2021
6	NU54844	JC4786	DRY TIAN	22/11/2021	Cục QLRR	27/12/2021			Công ty cổ phần điện máy Nam	106232096	NS ELECTRIC TOOLS DONGCHENG BRAND HS C			M HAI DINH	CK CẢNG	27/12/2021
7	HU69588	JC4786	DRY TIAN	22/11/2021	Cục QLRR	27/12/2021			Công ty cổ phần điện máy Nam	106232096	NS ELECTRIC TOOLS DONGCHENG BRAND HS C			M HAI DINH	CK CẢNG	27/12/2021
8	GU6744	7E+06	NNY LAU	24/11/2021	Cục QLRR	27/12/2021			CôNG TY Cổ PHầN NHựA Đạ	108116578	AGE, A SET OF PET SHEET EXTRUSION MACHIN			Tân Vũ	CK CẢNG	27/12/2021
9	GU6744	7E+06	NNY LAU	24/11/2021	Cục QLRR	27/12/2021			CôNG TY Cổ PHầN NHựA Đạ	108116578	AGE, A SET OF PET SHEET EXTRUSION MACHIN			Tân Vũ	CK CẢNG	27/12/2021
10	OU6087	7E+06	NNY LAU	24/11/2021	Cục QLRR	27/12/2021			CôNG TY Cổ PHầN NHựA Đạ	108116578	AGE, A SET OF PET SHEET EXTRUSION MACHIN			Tân Vũ	CK CẢNG	27/12/2021
1	TCNU61	EMCK	EVER PE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	211121EGLV081100		CôNG TY TNHH LC G	0108941965	4510	25070	1150 BAGS, 251310 1,150 BAGS OF	PTSC Đình	Chi cục H	27/12/2021
2	HMCU11	167960	EVER PE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	311021EGLV430142		CôNG TY TNHH Gỗ A	0108096836	4310	34564	43 PACKAGES, 4403990170 43 LO	PTSC Đình	Chi cục H	27/12/2021
3	EISU391	EMCM	EVER PE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	0112212111HPG001		Công Ty Cổ Phần Cerav	0106533262	2210	2806	230 CARTONS, 392220 TOILET SE	PTSC Đình	Chi cục H	27/12/2021
4	HMCU92	EMCJH	EVER PE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	031221SZ21110134		CôNG TY TNHH TECH	0107617518	4510	5040	60 CARTONS, 901910 MASSAGE C	PTSC Đình	Chi cục H	27/12/2021
5	DJLU240	DJSA7	KOBE TR	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	191221HHPH21120		Công ty cổ phần Tân Hiệ	0104914329	Containe	2101	TOTAL = 8PALLETS (20' X 1) =	Tân Vũ	Chi cục H	27/12/2021
6	CAIU763	211297	KOBE TR	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	191221191821PUSA		CôNG TY Cổ PHầN PH	0107169979	45G1	19494	1038 CARTONS, (1038 CARTONS),	Tân Vũ	Chi cục H	27/12/2021
7	INLU210	19895	KOTA NA	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	051221TRLMAAHP		CôNG TY TNHH DịCH	0201809312	Containe	28000	TOTAL 20 PACKAGES ONLYPOLIS	Nam Hải – E	Chi cục H	27/12/2021
8	CAAU53	HLD76	KOTA NA	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	191021HLCUAPP21		CôNG TY TNHH SảN X	0106259041	45G1	14542	1 VR, COW HORN LOADED IN BU	Nam Hải – E	Chi cục H	27/12/2021
9	EOLU22	19897	KOTA NA	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	071221TRLMAAHP		CôNG TY TNHH THươ	0202126326	Containe	27000	TOTAL 200 PACKAGES ONLYGRA	Nam Hải – E	Chi cục H	27/12/2021
10	HASU15	ABT19	NORDTIC	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	241021SUDU51650		Công Ty Cổ Phần Phượn	0100639311	20	9109	2720 CARTONS, 2720 CARTON 27	VIP GREEN	Chi cục H	27/12/2021
11	MSKU02	CN099	NORDTIC	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	2.21E+14		CôNG TY TNHH TRAN	3002081507	45G1	25800	723 CARTONS, SHIPPER'S LOAD,	VIP GREEN	Chi cục H	27/12/2021
12	UETU24	CN091	NORDTIC	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	221221LGSE211204		CôNG TY TNHH SảN X	0109407072	22G1	3140	3 PACKAGES, SHIPPER'S LOAD, S	VIP GREEN	Chi cục H	27/12/2021
13	SUDU19	CN091	NORDTIC	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	221221LGSE211203		Công Ty TNHH Thiết B	0106173274	22G1	4383	3 PACKAGES, SHIPPER'S LOAD, S	VIP GREEN	Chi cục H	27/12/2021
1	TEMU346 4274		PRIDE PACIFIC	22/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		SNKO0112 11100930	Công Ty Cổ Phần Phụ Gia Nhựa Hữu Nghị	2600888133		19100	Dầu trắng	VNHPN	KV1	24/12/2021
2	CSNU702 6413		AS RAFAELA	03/11/2021	Cục QLRR	24/12/2021	COAU7234 668480		Chi nhánh Công ty TNHH DE HEUS tại Vĩnh Phúc	3701091716007		6700	Máy tách lọc bụi	VNHPN	KV1	24/12/2021
3	MRKU598 4381		NAKSKOV MAERSK	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		261121214 874210	Doanh nghiệp chế xuất Nitori Việt Nam	2500223223		48864	Ván ép mdf dày 9mm	VNCXP	KV3	24/12/2021
4	MSKU032 0714		NAKSKOV MAERSK	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		261121214 874210	Doanh nghiệp chế xuất Nitori Việt Nam	2500223223		48864	Ván ép mdf dày 9mm	VNCXP	KV3	24/12/2021
5	TEMU039 2524		SUNNY LAUREL	24/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		VTRSE211 2156	Công Ty Cổ phần W00DSLAND	2500214518		6759	Bản lề âm, mâm xoay..	VNHPN	KV1	24/12/2021
6	MAGU244 5469		YI FENG 777	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		KYDG211 20507	CôNG TY TNHH SINCOZA VIệT NAM	2500514430		19170	Đá mài, chất đánh bóng bề mặt	VNCXP	KV3	24/12/2021
7	WHSU246 5451		WAN HAI 266	21/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		191221025 B769110	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Và Thiết Bị Y Tế An Phú	0102805821		24500	Vải tráng nhựa 1 mặt PVC, miếng băng dạng cuộn vải..	VNHPN	KV1	24/12/2021
1	MSKU102 5415		NAKSKOV MAERSK	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		281121214 763278	CôNG TY TNHH SảN XUấT Và XUấT NHậP KHẩU BAO Bì Hà NộI	0101397753		51950	Giấy Duplex	VNCXP	KV3	24/12/2021
2	UETU504 3943		NAKSKOV MAERSK	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		281121214 763278	CôNG TY TNHH SảN XUấT Và XUấT NHậP KHẩU BAO Bì Hà NộI	0101397753		51950	Giấy Duplex	VNCXP	KV3	24/12/2021
3	CXSU113 9812		NORDAMS TEL	20/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		081221WS ZY-NG-HPH7451	Công ty TNHH SaKurai Việt nam	0101251698		3480	Máy trung tâm gia công sản phẩm	VNHPN	KV1	24/12/2021

4	SMCU2025101		SUNNY LAUREL	24/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		SMLMSHCM1Y931100	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Và In Tmt	0103680893		21115	Nhựa Polyurethane	VNHPN	KV1	24/12/2021
5	SNCU2925384		BRIGHT LAEM CHABANG	24/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		SNLBSHVL0200826	CôNG TY TNHH ĐầU Tư TM ĐứC THịNH	0109448738		27000	Tấm ốp nền bằng nhựa	VNPTS	KV3	24/12/2021
6	CBHU4439858		BIENDONG MARINER	09/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		OOLU2683863411	Công Ty TNHH Cơ Khí Cpm	0106769557		24644	Miếng thép đã được đột dập tạo hình	VNDNH	KV2	24/12/2021
7	SEGU2125808		DANUM 175	05/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		CULVSHA2115724	Xí Nghiệp Mây Tre Ngọc Sơ	0500237014		1500	Máy cắt vải bằng nhiệt	VNHPN	KV1	24/12/2021
8	TCKU1818230		WAN HAI 175	22/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		141221YTC-PK/HPH-21/0892	Công ty TNHH GSK Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội 1	3600712484002		15120	Hạt nhựa nguyên sinh	VNHPN	KV1	24/12/2021
1	GCXU2112450				Cục QLRR	27/12/2021	221221HDMUPUSA97016400		Công Ty TNHH Tiến Triển Việt Nam	3600249795			Nhôm hợp kim, chưa gia công, dạng thỏi	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
2	KOCU2137302				Cục QLRR	27/12/2021	221221HDMUPUSA97016400		Công Ty TNHH Tiến Triển Việt Nam	3600249795			Nhôm hợp kim, chưa gia công, dạng thỏi	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
3	WHSU2783339				Cục QLRR	27/12/2021	121221YLKS1074373		Công ty TNHH Dược Phẩm Hisamitsu Việt Nam	3600245712			Gôm este dạng hạt; Cao su tổng hợp từ isobutylen-isopren dạng khối không đồng đều;	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
4	WHSU4024964				Cục QLRR	27/12/2021	121221YLKS1074373		Công ty TNHH Dược Phẩm Hisamitsu Việt Nam	3600245712			Cao su xốp dạng tấm, màu đen; Mút xốp EVA dạng tấm màu trắng, đen	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
5	BEAU4804160				Cục QLRR	27/12/2021	221221CKAHCM21124475OFS		CôNG TY TNHH WESTLAKE COMPOUNDS VIệT NAM	3600243377			Nguyên liệu SX hạt nhựa	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
6	WHSU5468182				Cục QLRR	27/12/2021	221221CKAHCM21124475OFS		CôNG TY TNHH WESTLAKE COMPOUNDS VIệT NAM	3600243377			Nguyên liệu SX hạt nhựa	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
7	EGSU3135454				Cục QLRR	27/12/2021	171221EGLV001100774391		Công ty TNHH Vật Liệu Xây Dựng EAGLE (Việt Nam)	3600614825			Nhựa polyester các loại	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
8	MAGU2221089				Cục QLRR	27/12/2021	171221EGLV001100774391		Công ty TNHH Vật Liệu Xây Dựng EAGLE (Việt Nam)	3600614825			Nhựa polyester các loại	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021

9	APHU7074378				Cục QLRR	27/12/2021	231021COP0222298		CôNG TY TNHH XNK Gỗ TRUNG LâM	3603649304			Gỗ tần bì tròn(ASH LOGS)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
10	CAIU7069063				Cục QLRR	27/12/2021	231021COP0222298		CôNG TY TNHH XNK Gỗ TRUNG LâM	3603649304			Gỗ tần bì tròn(ASH LOGS)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
11	GVCU5092671				Cục QLRR	27/12/2021	231021COP0222298		CôNG TY TNHH XNK Gỗ TRUNG LâM	3603649304			Gỗ tần bì tròn(ASH LOGS)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
12	TCNU6125090				Cục QLRR	27/12/2021	231021COP0222298		CôNG TY TNHH XNK Gỗ TRUNG LâM	3603649304			Gỗ tần bì tròn(ASH LOGS)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
13	TCNU9149602				Cục QLRR	27/12/2021	231021COP0222298		CôNG TY TNHH XNK Gỗ TRUNG LâM	3603649304			Gỗ tần bì tròn(ASH LOGS)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
14	TGBU6818788				Cục QLRR	27/12/2021	231021COP0222298		CôNG TY TNHH XNK Gỗ TRUNG LâM	3603649304			Gỗ tần bì tròn(ASH LOGS)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
15	DRYU9477086				Cục QLRR	27/12/2021	311021ONEYSCLB19703901		Công Ty TNHH Một Thành Viên Nhất Gỗ	3602204447			Gỗ Thông xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
16	ONEU0231259				Cục QLRR	27/12/2021	311021ONEYSCLB19703901		Công Ty TNHH Một Thành Viên Nhất Gỗ	3602204447			Gỗ Thông xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
17	TCLU1572837				Cục QLRR	27/12/2021	311021ONEYSCLB19703901		Công Ty TNHH Một Thành Viên Nhất Gỗ	3602204447			Gỗ Thông xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
18	MSKU8723716				Cục QLRR	27/12/2021	161221SZ2S01980126		CôNG TY TNHH TECHTRONIC INDUSTRIES VIệT NAM MANUFACTURING CHI NHáNH TạI KHU CôNG NGHIệP DầU GIâY	3702696344001			Động cơ xăng 4 thì, công suất 740w của máy tỉa cỏ cầm tay; Động cơ xăng 2 thì dung tích xi lanh 26CC của máy thổi khí	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021

19	SUDU8619942				Cục QLRR	27/12/2021	161221SZ2S01980126		CôNG TY TNHH TECHTRONIC INDUSTRIES VIệT NAM MANUFACTURING CHI NHáNH TạI KHU CôNG NGHIệP DầU GIâY	3702696344001			Phụ kiện lắp đầu trên bình phun; Đáy hộp hình vòm phụ kiện lắp bình xịt	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
20	CAIU9520828				Cục QLRR	27/12/2021	071221LCHCB21037141		Công ty TNHH Great Veca (VN)	3600580301			Gỗ cao su xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
21	CIPU5171791				Cục QLRR	27/12/2021	071221LCHCB21037141		Công ty TNHH Great Veca (VN)	3600580301			Gỗ cao su xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
22	TXGU5430316				Cục QLRR	27/12/2021	071221LCHCB21037141		Công ty TNHH Great Veca (VN)	3600580301			Gỗ cao su xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
1	CMAU8855814	SITZ203066	AS PENELOPE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	XBSV003185		LIEN HOA VIET CO .,LTD, ADD:NO 297,TH 07 STREET,TAN THOI, HIEP WARD,DISTRICT 12,HO CHI MINH, CITY, TAX: 0316465837,	LIEN HOA VIET CO .,LTD, ADD:NO 297,TH 07 STREET,TAN THOI, HIEP WARD,DISTRICT 12,HO CHI MINH, CITY, TAX: 0316465837,	45G1	19224	676 PACKAGE(S), LED STRING LIGHTSHS CODE:940540LED LIGHT BALL SHAPEHS CODE:940540LED LIGHT SMD; PACKAGE(S), HS CODE:940540LED LIGHTHS CODE:854140LED SPOTLIGHTHS CODE:940510; PACKAGE(S), ACCESSORIESHS CODE:940599FREIGHT PREPAID*PROVINCE, CHINA**MAIL: TSPHONGTRAN84-GMAIL.COM; PACKAGE(S), **TEL:0359122342***MAIL: TSPHONGTRAN84-GMAIL.COM***TEL:0359122342;	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	27/12/2021
2	CSLU1827296	H5552901/	AS PENELOPE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883266330		DOLPHIN LOGISTICS CO., LTD.(HO CHI MINH OFFICE) 2F, TMS BUILDING, 172 HAI BA TRUNG STREET, DAKAO WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 20	8255	TOTAL:300 CARTONS_X000D_ SOLAR LIGHT_X000D_ HS CODE: 9405.40_X000D_ *TEL: 84-28 39103881_X000D_ TAX NO: 0304710996_X000D_	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	27/12/2021
3	TRHU3746353		AS PENELOPE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235830210		POCO EXPRESS COMPANY LIMITED283 DIEN BIEN PHU, WARD 15, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: 08 6681 9528*	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 20	5360	TOTAL:330 CTNS_X000D_ LED LIGHT FIXTURE_X000D_ HSCODE: 940599000_X000D_ *TAX ID: 0312705904_X000D_ CUS01@POCOEXPRESS.COM.VN_X000D_	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	27/12/2021

4	UETU2522372	H5551692/	AS PENELOPE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	OOLU2033438850		PHUONG HOANG CO BRANCH., LTD, NO 172, PACIFIC HIGHWAY, PHU, HOA WARD, THU DAU MOT CITY,, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM, TRADE REGISTER NUMBER**,	PHUONG HOANG CO BRANCH., LTD, NO 172, PACIFIC HIGHWAY, PHU, HOA WARD, THU DAU MOT CITY,, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM, TRADE REGISTER NUMBER**,	22G1	5982	405 CT, SOLAR GARDEN LIGHT 9405 SOLAR STREET LIGHT 9405 SOLAR LAMP 9405 SOLAR PANEL 8541;	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	27/12/2021
5	BEAU5586627	M372167	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883240700	7883240700	QS INTERNATIONAL CO., LTD #51, ST 274, SANGKAT TONLE BASSAC, KHAN CHAMKARMON, PHNOM PENH, CAMBODIA	VAT: 0302574762 VTS CO., LTD 239/23 TAN QUY STREET,TAN QUY WARD ,TAN PHU DIST, HCMC, VIET NAM**	CONTAINER 40	19600	HOUSEBILL: BIKE HS CODE : 8714 # 1124 CTNS #"CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH PORT, VIETNAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK"MASTERBILL: TOTAL:1124 CARTONS_X000D_ BIKE HS CODE:8714_X000D_ *TEL:0086-579-85162989_X000D_ FAX:0086-579-85169796_X000D_ E-MAIL:QSGJHY@163.COM**TEL: +84 8 35592788,_X000D_ FAX: +84 35592767_X000D_ EMAIL: INFO@VTSGROUP.COM.VN_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
6	CSLU6109	R212657	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235610830		DANH KHANG IMPORT EXPORT TRADINGSERVICE COMPANY LIMITED ADD: NO 92 TAN TRANG STREET, 9 WARD, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM*		CONTAINER 40	4430	TOTAL:295 CARTONS_X000D_ TRICYCLES SCOOTER_X000D_ HS CODE:950300_X000D_ _X000D_ _X000D_	CATLAI	KV1	27/12/2021
7	CSNU6499	S598280	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235643420		GREEN EAGLE TRANSPORT CO LTDLOT C12, LE DINH LY STREET, NHON BINH WARD QUY NHON CITY, BINH DINH PROVINCE, VIETNAM**		CONTAINER 40	12325	TOTAL:2705 PACKAGES_X000D_ SHELF_X000D_ HS CODE:830242_X000D_ CHAIR_X000D_ HS CODE:940171*ZIP CODE:518048_X000D_ TEL:0086-755-82828815_X000D_ FAX:0086-755-82821194_X000D_ EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN**TEL: 028 7106 6168_X000D_ EMAIL: DOCS@GREEN-EAGLE.COM.VN_X000D_ TAX ID: 410 140 7705_X000D_ ***VIET NAM_X000D_	CATLAI	KV1	27/12/2021
8	EISU82556	EMCJTZ1321	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV141101369402		0313696473#GIA VAN IMPORT EXPORT SE, RVICE TRADING COMPANY LIMITED #ADD, 212/20 GOT CHANG STREET, GOT CHANG, HAMLET, AN NHON TAY WARD , CU CHI, DISTRICT, HO CHI MINH**,		4510	5101	329 CARTONS, 950300 CHILDREN MOTORCYCLES# HS CODE950300#329CARTONS*CHINATEL 0750-3335556EMAIL S2@ALIBABYCAR.COM**CITY, VIET NAM.#CONTACT MS SAM0909441256#FAX 842835471367#EMAILTHANHSAM@GIAVAN.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

9	EITU9033570	EMCJTZ5051	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV141101370192		TO ORDER,	NATURE FLOORING (CAMBODIA) CO.,LTD., C25-6,NATIONAL NO.4 ROAD,POU THO, EUNG VILLAGE, BET TRANG COMMUNE, &, SMACH DENG VILLAGE,**,	4510	271620	1000 BAGS, 390410 POLYVINYL CHLORIDE RESINGRADE SG5QUANTITY 270 MT14 DAYS FREE DETENTION AND 14 DAYS FREEDEMURRAGE AT DESTINATION PORT.*BANNER,ORDOS CITY,INNER MONGOLIACHINA**REAM COMMUNE, PREY NOB DISTRICT,SIHANOUKVILLE PROVINCE,CAMBODIA ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
10	FCIU5034338	M336537	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235548810		0101684081#THANH BINH CHEMICAL COMPANY LIMITED# NO.2, PHAM NGU LAO STREET, PHAN CHU TRINH WARD, HOAN KIEM DISTRICT, **	0101684081# THANH BINH CHEMICAL COMPANY LIMITED# NO.2, PHAM NGU LAO STREET, PHAN CHU TRINH WARD, HOAN KIEM DISTRICT, **	CONTAINER 20	20280	TOTAL:20 PALLETS_X000D_ ACRYLIC ACID POLYMER#_X000D_ HS CODE:390690#_X000D_ YX-A35: 20000KGS (800BAGS)#_X000D_ 20PALLETS=800BAGS#**HANOI CITY, VIETNAM#_X000D_ TEL:+84-24-39333557#_X000D_ FAX:+84-24-39333708#_X000D_ _X000D_	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
11	FCIU7202066	S521321	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235967430	SMFCL21120368	MEKONG ELECTRICAL EQUIPMENT CO., LTD. 64-66, 34TH STREET, BINH TRI DONG B WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	6514	HOUSEBILL: 1 X 40` HQ18 PACKAGESRM6-EXPORTMV CUBICLEMASTERBILL: TOTAL:18 PACKAGES_X000D_ RM6-EXPORT MV CUBICLE_X000D_ HS CODE:85372090_X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
12	FCIU9631820	M858609	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235569760		TOAN NANG TRADING COMPANY LIMITEDADD: KM 1, ROAD 16, PHU LO COMMUNE, SOC SON DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM COUNTRY. TEL: +84 24 3 583 1803*	TOAN NANG TRADING COMPANY LIMITED ADD: KM 1, ROAD 16, PHU LO COMMUNE, SOC SON DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM COUNTRY. TEL: +84 24 3 583 1803*	CONTAINER 40	23108	TOTAL:327 CARTONS_X000D_ NAME OF COMMODITY: CHINESE_X000D_ FCV TOBACCO LEAF,_X000D_ CROP: 2020 GRADE:_X000D_ TNBOC, ORIGIN: CHINA,QUANTITY: 64,092.00KGS_X000D_ CONTRACT NO.: 09/TH-TN/21_X000D_ DATED: 23/11/2021_X000D_ HS CODE 2401.20*TAX ID :0100626129_X000D_ **HCM CITY,VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
13	FCIU96385	S161336	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235610440		HOANG SINH FURNITURE COMPANYLIMITED 230A KHA VAN CAN STREET,LINH TRUNG WARD,THU DUC DISTIST, HO CHI MINH CITY*		CONTAINER 40	11280	TOTAL:1540 PACKAGES_X000D_ TABLE HS CODE:94032090_X000D_ CHAIR HS CODE:94017100_X000D_ _X000D_ _X000D_	CATLAI	KV1	27/12/2021

14	FFAU18846	S593410	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235643420	JWFEM21110379B	OKOK CO.,LTD 26,8TH STREET,BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM TAX：84906789013		CONTAINER 40	13299	HOUSEBILL: CHAIRMASTERBILL: TOTAL:2705 PACKAGES_X000D_ SHELF_X000D_ HS CODE:830242_X000D_ CHAIR_X000D_ HS CODE:940171*ZIP CODE:518048_X000D_ TEL:0086-755-82828815_X000D_ FAX:0086-755-82821194_X000D_ EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN**TEL: 028 7106 6168_X000D_ EMAIL: DOCS@GREEN-EAGLE.COM.VN_X000D_ TAX ID: 410 140 7705_X000D_ ***VIET NAM_X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	27/12/2021
15	GAOU6465	EMCJTZ1481	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV 141101362084	141101362084	0315811266#VAN THANH DAT IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED#NO.26, 57A STREET, TAN TAO WARD, BINH TAN DISTRICT， HO CHI MINH,VIET NAM# MS HUONG# TEL:0855374441# EMAIL:: VANTHANHDAT.NET@GMAIL.COM		4510	30725	HOUSEBILL: BICYCLEHS CODE: 871200MASTERBILL: 290 PACKAGES, 871200 BICYCLEHS CODE 871200* 84.24.3222 2131TAX ID 0106680838EMAIL SUSAN@CARGOTRANS.VN** TEL 15522949355 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
16	HCHU2172028	000858	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235517660	HM2112CZ0012	3901205209#KYUNG SUNG POLYTECH VIETNAM CO., LTD#LOT 36-4, PHUOC DONG I. P, PHUOC DONG COMMUNE, GO DAU DISTRICT, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM#PHONE: 84-276-353-4545#FAX: 84-276-353-4574	TAX ID: 0312349808 #NAM VIET INTERNATIONAL LOGISTICS CO., LTD. #NAM VIET BUILDING,109A QUOC HUONG ST.,W.THAO DIEN,?THU DUC CITY.,*	CONTAINER 20	22000	HOUSEBILL: N,N-DIMETHYLACETAMIDE (DMAC)#NET WEIGHT:22MT#GROSS WEIGHT:22MTMASTERBILL: TOTAL:1 TANKS_X000D_ N,N-DIMETHYLACETAMIDE (DMAC)_X000D_ NET WEIGHT:22MT_X000D_ GROSS WEIGHT:22MT_X000D_ CIF HOCHIMINH VIETNAMORIGIN: PR CHINA_X000D_ NUMBER OF PACKAGE:1 ISO TANK_X000D_ *_X000D_ HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL: 028. 62589681_X000D_ FAX: 028. 62589691_X000D_ #EMAIL: IMPORT@_X000D_ NAMVIETSHIPPING.COM_X000D_	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

17	HMCU9176454	EMCKUE2531	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV140103718163	SYA2112329	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	YOUNG-KO CO., LTD HP BUILDING, 60 N, GUYEN VAN THU STR.,DA KAO WARD, DIS, T. 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL, 84 28.39111335~7 (EXT 112) FAX 8, 48.39111338 *,	4510	47616	HOUSEBILL: EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS(MB3 = 384UNITS)EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 =384UNITS)BEING RETURNED TO SUPPLIER,NOCOMMERCIAL VALUE.BOOKING NO:1060-BRD-21032984JOB NO:1060-SE-21002030MASTERBILL: 192 UNITS, 860900 EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS(MB3 = 384UNITS)EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 =384UNITS)BEING RETURNED TO SUPPLIER,NOCOMMERCIAL VALUE.BOOKING NO 1060-BRD-21032984JOB NO 1060-SE-21002030FREIGHT PREPAIDTAX ID 0301776205HS CODE 860900* EMAIL INBOUND1@YOUNG-KO.VNHP (84) 972 953313TAX ID 0313201593 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
18	OOCU6832903	S569019	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235609930	TJCLI2103212	TMT FURNITURE TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED ADDRESS:NO.700/12,HIGHWAY 13, HIEP BINH PHUOC WARD,THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY,VIETNAM	UNICORN LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY ADDRESS: 18 DONG VAN CONG STREET, BINH TRUNG TAY WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET NAM**	CONTAINER 40	9858	HOUSEBILL: SWIVEL OFFICE CHAIRHS CODE:940130CONFERENCE OFFICE CHAIRHS CODE:940179MASTERBILL: TOTAL:674 PACKAGES_X000D_ SWIVEL OFFICE CHAIR_X000D_ HS CODE:940130_X000D_ CONFERENCE OFFICE CHAIR_X000D_ HS CODE:940179* VAT NO.: 91120102797266489U_X000D_ TEL:86-22-24029101 FAX:86-22-2_X000D_ 4029107_X000D_ **TAX CODE: 0316836217TEL:0987453247 // 0901556567_X000D_ EMAIL:CUS01@UNICORNLOGS.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
19	OOCU8146899	M399811	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235542090		0316706183#MCK IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED #ADD:148/9 UNG VAN KHIEM STR., WARD 25.BINH THANH DIST.,*	102616 #ADVANCE GLOBAL TRADING CORP #ROOM 1702,SINO CENTRE, 582-592 NATHAN RD.,MONGKOK, KOWLOON,HONG KONG.**	CONTAINER 40	28000	TOTAL:696 PIECES_X000D_ TRUCK STEEL WHEEL_X000D_ HS CODE: 870870_X000D_ *HCMC,VIETNAM_X000D_ #TEL:84-028-36365252# EMAIL:XNKMCK@GMAIL.COM_X000D_ **#TEL:+852-23840332_X000D_ FAX:+852-27717211_X000D_ *** HOCHIMINH, VIETNAM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

20	TCLU6464542	EMCKUL5411	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV140103718163	SYA2112329	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	YOUNG-KO CO., LTD HP BUILDING, 60 N, GUYEN VAN THU STR.,DA KAO WARD, DIS, T. 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL, 84 28.39111335~7 (EXT 112) FAX 8, 48.39111338 *,	4510	47616	HOUSEBILL: EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS(MB3 = 384UNITS)EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 =384UNITS)BEING RETURNED TO SUPPLIER,NOCOMMERCIAL VALUE.BOOKING NO:1060-BRD-21032984JOB NO:1060-SE-21002030MASTERBILL: 192 UNITS, 860900 EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS(MB3 = 384UNITS)EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 =384UNITS)BEING RETURNED TO SUPPLIER,NOCOMMERCIAL VALUE.BOOKING NO 1060-BRD-21032984JOB NO 1060-SE-21002030FREIGHT PREPAIDTAX ID 0301776205HS CODE 860900* EMAIL INBOUND1@YOUNG-KO.VNHP (84) 972 953313TAX ID 0313201593 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
21	TCNU2341613	M539370	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235602120	CTLQD21113597	EMPIRE GROUP CO., LTD # 261-263 PHAN XICH LONG STREET, 3RD FLOOR, WARD 2, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM	AT ASIA CO.,LTD-BRANCH ADD:05 FLR PARAMI BUILDING,140 BACH DANG 2 ST, WARD 2, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: 028.3997.9696*	CONTAINER 40	23873	HOUSEBILL: AS PER HBLMASTERBILL: -----HBILL: AS PER HBL-----MBILL: -----HBILL: ENERTECH ELECTRIC MOTOR (AUSTRALIA)HS CODE: 85015200/850300-----MBILL: -----HBILL: AS PER HBL-----MBILL: -----HBILL: AS PER HBL-----MBILL: -----HBILL: PO_NUMBER:4592189950THERMOPLASTIC POLYURETHANE 200 BAGS = 5 PALLETS HS 390950-----MBILL: -----HBILL: AS PER HBL-----MBILL: -----HBILL: AS PER HBL-----MBILL: -----HBILL: HYDRAULIC CYLINDER HS : 8412 REDUCER HS : 8483 SCREW RACK HS : 8483 BALLSCREW HS : 8483 DRIVER HS : 8483-----MBILL: -----HBILL: AS PER HBL-----MBILL: -----HBILL: AIRBAG 401695AIRBAG ACCESSORIES 848180-----MBILL: -----HBILL: MOLD CUP-----MBILL: -----HBILL: PLASTIC BAG# PLASTIC HOOK-----MBILL: -----HBILL: SLIDER#ZIPPER#HS CODE:9607-----MBILL: -----HBILL: SHOCK ABSORBER-----MBILL: -----HBILL: HOSE BAND [D17.5-18.5]HOSE BAND[D33-35.6]HOSE BAND[D13-14]HOSE BAND[D30-32.6]HOSE BAND[D39-45]HOSE BAND[D69-78.5]HOSE BAND[D37-40]WIRE SPRING[79-120]SUSPENSION SPRING [OTD]-----MBILL: -----HBILL: SEWING THREAD AND ACCESSORY HTS NO.:52042000 SHIPMENT BY CONTAINER VESSEL INVOICE NO.JFYN21/3227-----MBILL: TOTAL:531 PACKAGES_X000D_ SLIDER_X000D_ ZIPPER_X000D_ SHOCK ABSORBER_X000D	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

22	TELU6007257	E052378	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVXGG2100106		K003901500345#MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD #NO.#35E2, STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAUN PENH, PHNOM PENH,CAMBODIA. #TEL: 855-12852585 FAX: 023994242 #VIPT.MAIL22@GMAIL.COM	0305878222#VIPT CO.,LTD #C2/10A TAN THOI 3,W.TAN HIEP,DIST HOC MON,HCMC,VIET NAM #TEL: 848.38124751 FAX : 848-38124761 #EMAIL:VIPT.MAIL22@GMAIL.COM	40HC	10902	CHILDREN BICYCLES #6616.3KGS#318PACKAGES #HS CODE:871200 BICYCLES #3978.6KGS#349PACKAGES #HS CODE:871200 BABY TRICYCLE #307.5KGS#15PACKAGES #HS CODE:950300 INVOICE NO.: XTH-J085 CARGO TRANSIT TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK VIA HOCHIMINH UNDER CONSIGNEE`S COST&RISK THE CARRIER IS ONLY RESPONSIBLE FOR THE TRANSPORTATION FROM XINGANG TO CAT LAI *ECONOMIC DEVELOPMENT ZONE, XINGTAI CITY, HEBEI PROVINCE	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
23	TEMU8446674	M866022	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235569760		TOAN NANG TRADING COMPANY LIMITEDADD: KM 1, ROAD 16, PHU LO COMMUNE, SOC SON DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM COUNTRY. TEL: +84 24 3 583 1803*	TOAN NANG TRADING COMPANY LIMITED ADD: KM 1, ROAD 16, PHU LO COMMUNE, SOC SON DISTRICT, HANOI CITY, VIETNAM COUNTRY. TEL: +84 24 3 583 1803*	CONTAINER 40	23108	TOTAL:327 CARTONS_X000D_ NAME OF COMMODITY: CHINESE_X000D_ FCV TOBACCO LEAF,_X000D_ CROP: 2020 GRADE:_X000D_ TNBOC, ORIGIN: CHINA,QUANTITY: 64,092.00KGS_X000D_ CONTRACT NO.: 09/TH-TN/21_X000D_ DATED: 23/11/2021_X000D_ HS CODE 2401.20*TAX ID :0100626129_X000D_ **HCM CITY,VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
24	TGBU8631517	EMCKUL5491	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV140103725950	SYA2112315	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	YOUNG-KO CO., LTD HP BUILDING, 60 N, GUYEN VAN THU STR., DA KAO WARD, DI, ST. 1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL, 84 28.39111335~7 (EXT 112) FAX, 848.39111338*,	4510	23808	HOUSEBILL: EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS(MB3 = 192UNITS)EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 =192UNITS)BEING RETURNED TO SUPPLIER,NOCOMMERCIAL VALUE.BOOKING NO:1060-BRD-21032986JOB NO:1060-SE-21002032MASTERBILL: 192 UNITS, 860900 EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS(MB3 = 192UNITS)EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 =192UNITS)BEING RETURNED TO SUPPLIER,NOCOMMERCIAL VALUE.BOOKING NO 1060-BRD-21032986JOB NO 1060-SE-21002032FREIGHT PREPAIDTAX ID 0301776205HS CODE 860900*EMAIL INBOUND1@YOUNG-KO.VN*HP (84) 972 953313TAX ID 0313201593 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

25	TGBU8850	S554523	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235 610720	COAU7235 610720	0316517718#DUY HUNG IMPORT EXPORT DEVELOPMENT SERVICE TRADING CO.,LTD#L17-11,17 FLOOR,VINCOM CENTER BUILDING,72 LE THANH TON STREET, BEN NGHE WARD,1 DIST, HCM CITY, VIETNAM# EMAIL:IMPORTS.THP@GMAIL.COM# TEX:0928005363		CONTAINER 40	26560	HOUSEBILL: PORCELAIN GOODSHSCODE:691110MASTERBILL: TOTAL:2687 PACKAGES_X000D_ PORCELAIN GOODS_X000D_ HSCODE:691110_X000D_ *TEL:+84.24.290 1809/_X000D_ +84.24.3222 2131_X000D_	CATLAI	KV1	27/12/2021
26	TGHU6978	S590519	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235 645360		H-T VIET IMPORT EXPORT CO.LTD13B 12STREET,4 QUARTER,BINH AN WARD,2 DIST,HCM CITY TAX ID:0316502165 TEL:+84 928005363*		CONTAINER 40	27600	TOTAL:1376 CARTONS_X000D_ PORCELAIN GOODS_X000D_ HS CODE:6911_X000D_ *TEL: +84 397.590.272._X000D_ EMAIL: IMPORTS.THP@GMAIL.COM_X000D_	CATLAI	KV1	27/12/2021
27	UETU5227	S495432	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235 610520		GIA VAN IMPORT EXPORT SERVICETRADING COMPANY LIMITED ADD: 212/20 GOT CHANG STREET, GOT CHANG HAMLET, AN NHON TAY WARD , CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH **		CONTAINER 40	4417	TOTAL:1107 CARTONS_X000D_ CHILDREN CAR,CHILDREN_X000D_ MOTORCYCLE_X000D_ H.S CODE:950300_X000D_ _X000D_	CATLAI	KV1	27/12/2021
28	BEAU2659756	CKL011657	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CKCOINC0039020	KR17476560	3801081366 # SUNG JU VINA CO.,LTD # LOT A5, MINH HUNG KOREA INDUSTRIAL PARK, MINH HUNG VILLAGE, CHON THANH DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM.	SAME AS CONSIGNEE,	20	2530.6	HOUSEBILL: 442 CARTONS OF PARTS FOR SPEAKER HS CODE : 8518,3926,3506 INVOICE NO.: SJVNK-211219MASTERBILL: 442 CARTONS, 442 CARTONS OF PARTS FOR SPEAKER;	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH-VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
29	BEAU4929300	KSA272949	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	KMTCPUSF065053		0305606204#GREEN WORLD IMPORT EXPORTTRADING#298 UNG VAN KHIEN STREET, WARD 25,BINH THANH DISTRICT, HCMC, VIETNAMTEL: 0838153416 FAX: 0838153574#0838153416 #0838153574#CDTUAN81 @GMAIL.COM	GREEN WORLD IMPORT EXPORTTRADING 298 UNG VAN KHIEN STREET, WARD 25,BINH THANH DISTRICT, HCMC, VIETNAMTEL: 0838153416 FAX: 0838153574	HC43	21400	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 40PALLETS 100% POLYESTER STOCK YARN 40PALLETS HS CODE: 5402	VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH-VNCLI-CATLAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021

30	BMOU6350862	KSA369258	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	KMTCINC3685406	ENRX2112052BUS	TAX CODE: 0314529242# CONG TY CO PHAN LAURA SUNSHINE# 221 NGUYEN PHUC CHU STREET,WARD 15 TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH CITY,VIETNAM TEL: 844-3934-7819 /FAX : 844-3824-9877	SAME AS CONSIGNEE	HC43	13340	HOUSEBILL: COSMETICSMASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40`HQ 20 PALLETS OF COSMETICS HS CODE : 33051090 20PALLETS HS CODE: 330510	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
31	GESU6929121	CKL058941	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CKCOINC0038969	PAVX2112021	RICH PRODUCTS VIETNAM CO., LTD 27 STREET NO 3, VSIP II, HOA PHU WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM ATTN: DINH VIET KHOA PHONE: (84-274) 2221666 FAX: (84-274) 3635149 TAX ID: 3700763669	* TAX ID:3700492666, TEL:0906660215, E-MAIL:QUYENTH@UNILOGISTICS.VN,	40	15448	HOUSEBILL: 720 CARTONS OF EMPTY GABLE TOP CARTONS HS CODE: 4819.50-1000 GESU6929121 (40FT) 12307 RICH`S NON-DAIRY CREAMER 454G PO#RPV008311MASTERBILL: 720 CARTONS, 720 CARTONS OF EMPTY GABLE TOP CARTONS HS CODE : 4819.50-1000 GESU 6929121 (40FT) 12307 RICHS NON-DAIRY CREAMER 454G PO# RPV008311;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
32	HMMU2010116	GTC2021927	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	HDMUSELA08600300	BMJIHCM2112015	3701685741# POONG IN VINA 4 CO., LTD# Plot no.66, the Map no.B4(DC15), Binh Thuan Quarters, Thuan Giao Wards, Thuan An City, Binh Duong, Vietnam.# Tel: +84 0274 3716 631# Fax:+84 0274 3716 634	0310226254# UNIFREIGHT GLOBAL JSC.#53 LAM SON STR, WARD 02, TAN BINH DIST. HOCHIMINH CITY, VIETNAM# , TEL 84 28 35472572# ***,	22G1	4484	HOUSEBILL: LADIES WEARING MATERIAL #INV NO. PIK-211222 PI 4 #311 PACKAGEMASTERBILL: 311 PACKAGES, (311 PACKAGES), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 311 PACKAGES LADIES WEARING MATERIAL #INV NO. PIK-211222 PI 4 #311 PACKAGE #HS CODE 6004,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
33	SEGU2525297	CD261996	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	KMTCDLC206876	UMBOE2021120042	0316830550#MT CONNECTION COMPANY LIMITED 284/25 LY THUONG KIET STREET, WARD 14, DISTRICT 10, HO CHI MINH CITY, VIET NAM TEL : +84349675289	SAME AS CONSIGNEE	DC20	24000	HOUSEBILL: CAT LITTERHS CODE:250810MASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X20GP 1854 BAGS CAT LITTER HS CODE:250810 GENERAL AGENT (HOCHIMINH): KMTC (VIETNAM) CO., LTD. R.1401,14TH FL.,2 NGO DUC KE ST.,DIST.1, HOCHIMINH CITY,VIETNAM TEL : 84-28-38246116 / EXT : 121 - >125 FAX :84-28-38246118 EMAIL : IMPORT@KMTC.COM.VN 1854BAGS HS CODE: 250810	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

34	SZLU9809703	210311759	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	HDMUPUSA72403800		0315101259#TU PHUONG TONY CO., LTD#NO. 212, STREET 48, WARD 3, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIET NA, M#TEL (028) 3940 6688 FAX (028) 3941 0608,	0315101259#TU PHUONG TONY CO., LTD#NO. 212, STREET 48, WARD 3, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIET NA, M#TEL (028) 3940 6688 FAX (028) 3941 0608,	4532	13860	1260 CARTONS, (1260 CARTONS), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 40H RF CONTAINER 1,260 CARTONS# FRESH APPLE# HS CODE-080810,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
35	TEMU1794678	KSA339505	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	KMTCPUSF054547		0316355217#MINH KHOI EXIM CO., LTD.#134 BUNG ONG THOAN STREET, TOWN 1, PHU HUU WARD,THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET NAMTAXCODE : 0316355217 TEL : +84-908-037-906E-MAIL : NGUYENHITE@YAHOO.COM#8830053##NGUYENHITE@YAHOO.COM	SAME AS ABOVE	DC20	11155	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20` 672BOXES 1."KOOK SOON DANG RICE MAKGEOLLI BANANA" ALC.4% BY VOL(750ML) 336BOX 20PET/BOX (6,720BOTTLES) 2."KOOK SOON DANG RICE MAKGEOLLI WHITE GRAPE" ALC.3% BY VOL(750ML) 336BOX 20PET/BOX (6,720BOTTLES) ---------- TOTAL 672BOX *HS CODE : 2206.00 672BOXES HS CODE: 220600	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
36	TXGU5961267	KSA141283	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	KMTCTOS0242854	TOSBFF63590	DAIM VIETNAM CO.,LTD#LOT C8,ROAD N3,NAM TAN UYEN INDUSTRIAL PARK,TAN UYEN,DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	HC43	20281	HOUSEBILL: PP RESINABS BLACK 100SMASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40HC 1004BAGS PP RESIN HS CODE : 3902.10-00 ABS BLACK 100S HS CODE : 3903.30-00 CONSIGNEE INFORMATION TAX ID : 3701995020 ATTN : MR.KOBAYASHI & MR.MIZUNO E-MAIL:KKOBAYASHI@DAIM-CORP.JP HMIZUNO@DAIM-CORP.JP 1004BAG HS CODE: 390210	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

37	GMDU8184102	VN084772	PROGRESS	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	GMD21PKGSGN0230	KUL9050591	ABB AUTOMATION AND ELECTRIFICATION (VIETNAM) CO. LTD., 12TH FLOOR, REE TOWER, 9 DOAN VAN BO STREET WARD 13, DISTRICT 4, 700000, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	PANALPINA WORLD TRANSPORT (VIETNAM) CO., LTD.. 3B FLOOR,REPUBLIC PLAZA BLDG., 18E CONG HOA ST,AS AGENT OF DSV OCEAN TRANSPORT A/S, DENMARKHO CHI MINH, VIET NAMPHONE: +84 28 3948 7800 FAX: +84 28 3948 7801	40HC	3900	HOUSEBILL: LOW VOLTAGE SWITCHBOARD - MNS 3.0 "WITHDRAWABLE TYPE"PO 3184119764MASTERBILL: 1X40`GP CONTAINER STC:QTY: 2 CASESLOW VOLTAGE SWITCHBOARD - MNS 3.0 "WITHDRAWABLE TYPE"HS CODE: 85371099	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
1	APZU3946243	P936635 0/	AS PENELOPE Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	ACGD026593		GEODIS VIETNAM COMPANY LTD, SUITE 2.1, 2ND FLOOR, HAI AU, BUILDING, 39B TRUONG SON ST., W.4,, TAN BINH DIST HO CHI MINH 70000, VIET NAM,		22G1	10592	36 PACKAGE(S), MOTORSHS CODE:850152FREIGHT PREPAID;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
2	CSNU8496258	M524367	AS PENELOPE Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235538790		THIEN LOC VIET NAM IMPORT EXPORTCO LTD NO 36/13,B-EASTRN NEIGHBOUHOODS, DONG HOA WAUD,DI AN TOWN BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM ***		Container 40	28350	TOTAL:850 BAGS_x000D_ BAMBOO STICK_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
3	DFSU7049963	18067735	AS PENELOPE Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235801980		MINH HOANG GENERALMANUFACTURING TRADING SERVICES COMPANY LIMITED NO. A1/27B, HOANG PHAN THAI STR, ZONE 1, BINH CHANH WARD,*		Container 40	26370	TOTAL:587 PACKAGES_x000D_ CABLE TIES_x000D_ HS:392690_x000D_ *BINH CHANH DIST, HO CHI MINH_x000D_ CITY, VIETNAMTAX CODE:0 3 1 4 6 1 0 4 8 6_x000D_ TEL:0084 28 62622280_x000D_ EMAIL:MINHHOANGTH.CO@GMAIL.COM_x000D_ ANHDEPTRAI19851979@YAHOO.COM_x000D_	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
4	OOLU8891028	20611926	AS PENELOPE Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7236037500		TOP LEAD INTERNATIONAL CO. LTD(VIETNAM) N6B AND D3 STREET, PHU CHANH 1 INDUSTRIAL GROUP,PHU CHANH COMMUNE, TAN UYEN TOWN,BINH DUONG PROVINCE,*		Container 40	24600	TOTAL:346 ROLLS_x000D_ BOPP FILM_x000D_ HS:392020_x000D_ *VIETNAM._x000D_ TEL:(+84) 0274 386 8289TAX ID:3702514763_x000D_ **PORT), VIETNAM_x000D_ _x000D_ _x000D_	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021

5	TRHU3154924	21376389	AS PENELOPE Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883267130		AN CAT TUONG FORWARDING SERVICECOMPANY LIMITED 20/42 KY DONG STREET, WARD 09, DISTRICT 3, HOCHIMINH CITY, VIET NAM**		Container 20	25325	TOTAL:1626 CTNS_x000D_ HAND TOOLS_x000D_ HS CODE: 8207#8203#8301_x000D_ *TEL:86-21-61400376_x000D_ FAX:86-21-61400373**TEL: +84 8 28 22116328_x000D_ TAX ID: 0316238633_x000D_ EMAIL:_x000D_ ALYSSA@ANCATTUONG.COM.VN***HO CHIMINH CITY,VIETNAM_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
6	FCIU4393591	C2286842/	AS PENELOPE Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	XBJD032031		0303145501#, TAN HUYNH CHAU COMPANY LIMITED, #31B HAMLET 5,XUAN THOI SON,, HOC MON DISTRICT,HCM,VIETNAM,		22G1	27322	2084 CARTONS, CENTRIFUGAL PUMPSHS CODE: 841370FREIGHT PREPAID;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
7	GESU5135934	B03469	PROGRESS Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	ATGXMAL21E11144		0401580206#TIENSA BN CO., LTD (CONG TY TNHH YEN SAO TIEN SA)# 20-22 TRUNG LUONG 2 STREET, HOA XUAN WARD, CAM LE DISTRICT, DA NANG CITY, VIETNAM		Container 40	26790	17 BUNDLES - 3927 PIECES -#DARK RED MERANTI TIMBER (AA) 46.1030 M3#HS CODE : 440725	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
8	BAMU8800415	B03458	PROGRESS Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	ATGXMAL21E11145		0314961131#CONG TY TNHH THUONG MAI DICH VU LAM MAT PHUC LAM# 131, STREET 14, WARD 8, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM		Container 40	24300	18 BUNDLES - 4158 PIECES -#DARK RED MERANTI TIMBER 47.3510 M3#HS CODE : 440725	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
9	TEMU5249590	01821	PROGRESS Tàu Container	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	TCLYGNHCM2112159		0900920909#THANH DAT IMPORT - EXPORT AGRICULTURAL COMPANY LIMITED#NUMBER 28 , NATIONAL ROUTE 1A , AN DINH HAMLET , TO HIEU COMMUNE , THUONG TIN DISTRICT , HANOI CITY, VIET NAM.		Container 20	25000	GREEN MUNG BEANS 500 BAGS	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021

1	TGBU8021052	18066835	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235652100		MINH HOANG GENERALMANUFACTURING TRADING SERVICES COMPANY LIMITED ADDRESS:NO.A1/27B HOANG PHAN THAI STR,ZONE 1,BINH**		CONTAINER 40	27280	TOTAL:648 PACKAGES_X000D_ NYLON CABLE TIES_X000D_ HS 3926.90_X000D_ *CITY,ZHEJIANG PROVINCE.CHINA_X000D_ **CHANH WARD,BINHCHANH DIST,HO CHI MINH CITY,_X000D_ VIETNAM_X000D_ TAX CODE:0314610486_X000D_ TEL:0084 28 62622280EMAIL:MINHHOANGTH.CO@GMAIL.COM_X000D_ ANHDEPTRAI19851979@YAHOO.COM_X000D_ ***VIETNAM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
2	CSNU7232672	15425751	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235729070	NBJYYT21120112	TAX CODE: 3603479349 CONG TY TNHH SX TM VINH PHUONG AN NO. 94/4B, QUARTER 1, AN BINH WARD, BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM		CONTAINER 40	19950	TOTAL:947 CTNS_X000D_ LEVER HANDLE LOCKSET_X000D_ HS CODE:83013000_X000D_ NARROW LOCKCASE_X000D_ HS CODE:83016000CYLINDER WITH KEYS_X000D_ HS CODE:83016000_X000D_ HINGE_X000D_ HS CODE:83021000**TEL:0574-87083952_X000D_ **FAX:0574-87083892_X000D_ ***TEL.+84 28 3945 0052_X000D_ ***EMAIL. A2ZHCM.IFR@A2ZHCMGLOBAL.COM;_X000D_ ***A2ZHCM.IFR1@A2ZHCMGLOBAL.CO_X000D_ M_X000D_ ***TAX ID: 0313997110_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
3	OOLU0684322	CL356009	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235734490		CONG TY TNHH JETCOAT VINANO 171, D33 STREET, VIETSING RESIDENTIAL AREA, AN PHU WARD, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM**		CONTAINER 20	12144	TOTAL:552 DRUMS_X000D_ UV COATING_X000D_ HS CODE:320820_X000D_ *TEL:021-67740558*125_X000D_ FAN XIAOHUI**MOBILE PHONE:0869069949,_X000D_ 0868483332,_X000D_ CONTACTER:THAO DUONG_X000D_ E-MAIL:JETCOAT2016@GMAIL.COM_X000D_ TAX:3702941331_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
4	TGBU2378269	18994202	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235772870		ELEKTRIM MOTORS AND MACHINERY(VIETNAM) PTE LTD 8TH FLOOR, BAO MINH TOWER, 217 NAM KY KHOI NGHIA STREET, VO THI SAU WARD, DISTRICT 3, HOCHIMINH CITY,**		CONTAINER 20	20022	TOTAL:51 PACKAGES_X000D_ ELECTRIC MOTORS_X000D_ HS CODE: 850151/850152_X000D_ * FAX: 86-576-82421559_X000D_ **VIETNAMTAX ID: 0311811240_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

5	TEMU8208280	18070845	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235780590		HUNG HUNG VIET COMPANY LIMITED61A1/413 PHAN HUY ICH STREET,12 WARD,GO VAP DISTRICT,HOCHIMINH VIETNAM TAX ID:0312336118 TEL:(84.8)3987 8010 FAX:(84.8)3947 0742		CONTAINER 40	2740	TOTAL:588 CARTONS_X000D_ ASSEMBLING SHELF_X000D_ PLASTIC JOINT_X000D_ PLASTIC CHAIR_X000D_ AIR WALKEREVA GROUND MAT_X000D_ OUTDOOR AMUSEMENT EQUIPMENT FO_X000D_ R CHILDREN OD-09(9 PARTS)_X000D_ FOAM TUBECRAWL THROUGH TUNNEL_X000D_ BALLING HOUSE_X000D_ KID SLIDER_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
6	MAGU5566741	18070847	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235780590		HUNG HUNG VIET COMPANY LIMITED61A1/413 PHAN HUY ICH STREET,12 WARD,GO VAP DISTRICT,HOCHIMINH VIETNAM TAX ID:0312336118 TEL:(84.8)3987 8010 FAX:(84.8)3947 0742		CONTAINER 40	7890	TOTAL:588 CARTONS_X000D_ ASSEMBLING SHELF_X000D_ PLASTIC JOINT_X000D_ PLASTIC CHAIR_X000D_ AIR WALKEREVA GROUND MAT_X000D_ OUTDOOR AMUSEMENT EQUIPMENT FO_X000D_ R CHILDREN OD-09(9 PARTS)_X000D_ FOAM TUBECRAWL THROUGH TUNNEL_X000D_ BALLING HOUSE_X000D_ KID SLIDER_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
7	UETU2261469	18067736	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235820480		TUAN AN LONG AN JOINT STOCK COMPANYADDRESS: HAI SON INDUSTRIAL PARK, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIET NAM.		CONTAINER 20	21700	TOTAL:999 PACKAGES_X000D_ SHEAR HEAD SCREW IPC_X000D_ SILICONE RUBBER_X000D_ FUSE LINK_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
8	CBHU4063185	20600837	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235821680	HY021120021	0303553243#AN DO INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY#22 DUONG QUANG HAM, WARD 7, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	0303553243	CONTAINER 20	11680	TOTAL:318 ROLLS_X000D_ WOVEN FABRIC_X000D_ HS CODE:551692_X000D_ HS CODE:551694_X000D_ *ATTN:COCO TEL:13816766146MAIL:COCO@TRANSMOTION.CN_X000D_ ** FAX: +84 28 3971 2326_X000D_ EMAIL:PETER@UNIONVIETNAM.COM_X000D_ TRADE REGISTER NUMBER:0304958450_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

9	BSIU2759734	20598595	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235828170		KIM MINH MACHINE CO., LTD.ADD: NO.34 STREET NO.4, HAI THANH RESIDENTIAL AREA, TAN TAO A WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.*		CONTAINER 20	3200	TOTAL:9 PACKAGES_X000D_ PLASTIC ZIPPER EXTRUSION_X000D_ MACHINE (TWIN SCREW),_X000D_ MODEL: 2X45_X000D_ HS CODE: 8477.2020*TEL: (+84 - 28) 66857111_X000D_ TAX ID: 0314573026_X000D_ EMAIL:_X000D_ KIMMINH.MACHINE@GMAIL.COM**VIETNAM_X000D_ ***HO CHI MINH CITY, VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
10	CBHU3657454	18994280	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235828190		TAX CODE#3602225119COMPANY NAME #NGUYEN MINH TAM CO.,LTD ADDRESS:410/8,KP 5B,PHUONG TAN BIEN,THANH PHO BIEN HOA,*		CONTAINER 20	16367	TOTAL:2530 CTNS_X000D_ WATER PUMPS(CENTRIFUGAL)_X000D_ HS 841370_X000D_ *TINH DONG NAI,VIETNAM_X000D_ TELEPHONE#02513885788EMAIL#_X000D_ THAINGUYEN26974@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
11	CSLU1607141	18994278	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235828190		TAX CODE#3602225119COMPANY NAME #NGUYEN MINH TAM CO.,LTD ADDRESS:410/8,KP 5B,PHUONG TAN BIEN,THANH PHO BIEN HOA,*		CONTAINER 20	15904	TOTAL:2530 CTNS_X000D_ WATER PUMPS(CENTRIFUGAL)_X000D_ HS 841370_X000D_ *TINH DONG NAI,VIETNAM_X000D_ TELEPHONE#02513885788EMAIL#_X000D_ THAINGUYEN26974@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
12	DFSU6040597	21377641	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235828730	SMFCL21120652	0315222750#VIETGROW COMPANY LIMITED#212 CHO LON ST, WARD 11, DISTRICT 6, HCM CITY, VIET NAM#EMAIL:cs2@melodylogistics.com	0315222750	CONTAINER 40	25900	TOTAL:1770 PACKAGES_X000D_ ROOT CONTAINER_X000D_ HS CODE:39269090_X000D_ *TEL:0755-82336126_X000D_ **#TEL: +848 35511657#FAX: 848 35511675_X000D_ EMAIL:_X000D_ IMPORT.HCM@MELODYLOGISTICS.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

13	FCIU9841683	21376313	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235828750		TO ORDER OF JOINT STOCK COMMERCIALBANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM BINH CHANH BRANCH		CONTAINER 40	28371	TOTAL:50 ROLLS_X000D_ + COMMODITY: DECORATIVE PAPER_X000D_ + TRADE TERMS:CIF CAT LAI_X000D_ PORT,VIETNAM,INCOTERMS 2010_X000D_ + GSM: 70+ WIDTH OF PAPER: 1250MM_X000D_ LC NO.:LI21B19292_X000D_ HS CODE:481190_X000D_ *HOCHIMINH CITY,VIETNAM**HOCHIMINH, VIET NAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
14	FFAU2722670	18222453	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235828770		VAT:K002-901638004YUN SHUN (CAMBODIA) IMPORT EXPORT TRADE CO.,LTD NO,48 ST:374 SONG KAT TOUL SVAI PREY KHAN CHAMKAMORN**		CONTAINER 40	25280	TOTAL:912 PACKAGES_X000D_ GLOVES HS CODE:3926_X000D_ LOCKS HS CODE: 8301_X000D_ MEASURING TAPES HS CODE:3926_X000D_ CARGO TRANSIT TO PHNOMPENHCAMBODIA VIA HO CHI MINH BY_X000D_ TRUCK UNDER CONSIGNEE COST_X000D_ AND RISK._X000D_ FINAL DESTINATION: PHNOMPENH, CAMBODIA._X000D_ *FAX:0086-579-85590003_X000D_ USCI+91231081702651596M_X000D_ **PHNOM PENH CAMBODIATELL/FAX:023216095_X000D_ ***TEL: 84 028 38124098/_X000D_ 38124096_X000D_ PTC:HUY NH DUC #EMAIL:_X000D_ IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
15	TGBU2269329	19581894	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235829670	TCNB2112467	0312442966#THIEN SAO KIM COMPANY LIMITED#1/5 STREET NO.12, BLOCK 2, HIEP BINH CHANH WARD, THU DUC CITY, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	0312442966	CONTAINER 20	8118	TOTAL:342 CARTONS_X000D_ MOP ACCESSORIES: POLE_X000D_ HS CODE:9603.90_X000D_ MOP ACCESSORIES: PLATE_X000D_ HS CODE:9603.90*TAX ID:91350200761712109J_X000D_ **TEL: 84 8 62647272_X000D_ (EXT: 106)_X000D_ FAX: 84 8 62647373TAX ID:0303482440_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

16	WBPU7013920	21376376	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235830170	TCNB2112249	0312442966#THIEN SAO KIM COMPANY LIMITED#1/5 STREET NO.12, BLOCK 2, HIEP BINH CHANH WARD, THU DUC CITY, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	0312442966	CONTAINER 40	7000	TOTAL:638 CARTONS_X000D_ MOP ACCESSORIES:_X000D_ SS BASKET_X000D_ HS CODE: 96039090_X000D_ *TAX ID:91350200761712109J**TEL: 84 8 62647272_X000D_ (EXT: 106)_X000D_ FAX: 84 8 62647373_X000D_ TAX ID:0303482440_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
17	TRHU3692010	21373108	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235830450	TCNB2112335	0316547293#IKOTO CO., LTD.#ADD: 27/27 VAN THAN, 08 WARD , 6 DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0316547293	CONTAINER 20	8930.5	TOTAL:796 CARTONS_X000D_ REGULATOR YR-76_X000D_ HS CODE: 848110_X000D_ REGULATOR YR-71_X000D_ HS CODE : 848110ARGON REGULATOR_X000D_ HS CODE: 848110_X000D_ CUTTING TORCH GO2-200_X000D_ HS CODE: 846890CUTTING NOZZLE_X000D_ HS CODE: 846890_X000D_ CABLE CONNECTOR 35-50 MALE_X000D_ HS CODE:853690CHECK VALVE HS CODE: 848130_X000D_ FLASHBACK ARRESTOR_X000D_ HS CODE: 848110_X000D_ AIR CHUCK HS CODE: 848130EARTH CLAMP HS CODE: 851590_X000D_ *TAX ID:91350200761712109J_X000D_ **TAX ID:0310153574_X000D_ E:OPSCOMPASS@COMPASS.VN_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
18	FFAU2693102	21373898	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235831370		TRUNG HAN SERVICE AND TRADINGCOMPANY LIMITED 4TH FLOOR, NO. 229 QUANG TRUNG, QUANG TRUNG WARD, HA DONG DISTRICT, HANOI CITY,**		CONTAINER 40	26889	TOTAL:875 CTNS_X000D_ INDUSTRIAL SEWING MACHINE_X000D_ HS CODE:8452211000_X000D_ *ZONE,XINYING BAY DISTRICT,_X000D_ YANGPU ECONOMIC DEVELOPMENTZONE,_X000D_ HAINAN PROVICE_X000D_ **VIETNAM_X000D_ TAX :0109824319TEL : 0908549996_X000D_ EMAIL:_X000D_ TRUNGHANCOMPANY2021@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
19	TEMU2697538	20621518	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235831420	HANF21120168	VIET TRUNG HIEU TRADE & SERVICE CO., LTD 572-574 Hoang Van Thu Street, Ward 4, Tan Binh District, HCM City , Vietnam		CONTAINER 20	4350	TOTAL:105 PACKAGES_X000D_ IRONING TABLE_X000D_ HS:845180_X000D_ *TEL:84-28 3547 0377 (6LINES)_X000D_ FAX:84-28 3547 0380EMAIL:_X000D_ HENRY@TRANSPACIFICVN.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

20	TGBU8829518	21376404	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235831580		CONG TY TNHH SX-TM THANH TIN DAT.#TO BAN DO SO 2816,THUA DAT SO 02, AP 3,XA MY YEN, HUYEN BEN LUC, TINH LONG AN,VIET NAM ,#0903683091#TRAN QUANG TRI#*	-	CONTAINER 40	12136	TOTAL:576 CTNS_X000D_ STAINLESS STEEL DEHYDRATION_X000D_ BASKET_X000D_ STEEL BLUE_X000D_ MOP RODSTAINLESS STEEL LOCK_X000D_ *THANHTINDAT74@GMAIL.COM#_X000D_ TAX +271534422#_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
21	BMOU2689565	21377677	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834021	SMFCL21120629	0305305542#VIET HA INDUSTRIAL EQUIPMENT CO., LTD.#NO.6 STREET 5, VAN PHUC RESIDENTIAL AREA, HIEP BINH PHUOC WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	0305305542	CONTAINER 20	8171.1	TOTAL:819 CARTONS_X000D_ HIGH PRESSURE HOSE_X000D_ HS CODE:39173900_X000D_ POWER SPRAYER_X000D_ HS CODE:84248999SPARE PARTS(OVERFLOW HOSE)_X000D_ HS CODE:84249090_X000D_ *TEL:0755-82336126_X000D_ **#TEL: +848 35511657#FAX: 848 35511675_X000D_ EMAIL:IMPORT.HCM@_X000D_ MELODYLOGISTICS.COM_X000D_ ***VIETNAM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
22	OOCU7631544	21250703	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834150	BCF21HCM1209	0313114372#THANH XUAN NAM CO., LTD#NO.154 LY CHIEU HOANG STR, WARD 10, DIST.6, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL : 84-028-6260 9393#FAX : 84-028-6260 4111#E-MAIL: TXNAM.HCM@GMAIL.COM	0313114372	CONTAINER 40	26601	TOTAL:1021 CARTONS_X000D_ HIGH PRESSURE WASHER_X000D_ HS CODE: 842430_X000D_ DEMOLITION HAMMER_X000D_ HS CODE: 846729*USCI:91210202MAOU94LN6J_X000D_ **VIETNAM_X000D_ TEL: (028)-37.751.305/06/07/09_X000D_ /10/11FAX: (028)-37.751.306_X000D_ E-MAIL : DOCS@NISVN.COM_X000D_ ***VIETNAM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
23	OOLU9866143	21376319	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834170		BS CORPORATION CO.,LTDK8 LOT,DAU GIAY INDUSTRIAL PARK,DAU GIAY TOWN,THONG NHAT DISTRICT DONG NAI PROVINCE,VIETNAM. TEL: +84 613 684 030**		CONTAINER 40	7800	TOTAL:30 PACKAGES_X000D_ COMPUTERIZED SOCK KNITTING_X000D_ MACHINE_X000D_ HS:8447110000_X000D_ *JIANGSU CHINA**TAX ID:3603 373 166_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
24	CSNU8044833	21376401	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834350		THIEN DUC TRADING IMPORT EXPORTSERVICES COMPANY LIMITED NO. 10 ROAD 03, RESIDENT HAI THANH, BINH TRI DONG B WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY,*		CONTAINER 40	27800	TOTAL:203 PIECES_X000D_ RUBBER TRACK FOR COMBINE_X000D_ HAVESTER MACHINE_X000D_ *VIET NAM_X000D_ TAX CODE: 0316160881PHONE NUMBER:84(28) 3636 3013/_X000D_ 3636 3023_X000D_ **VIETNAM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

25	GCXU5484087	21250728	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834390		VU GIA TRADING IMPORT EXPORT JOINTSTOCK COMPANY NO.4146/1 NGHIEM XUAN YEM,DAI KIM WARD,HOANG MAI DISTRICT,HANOI CITY TEL:84-4-36617259/84-904347295*		CONTAINER 40	7794	TOTAL:27 PACKAGES_X000D_ 100% BRAND NEW CARGOE_X000D_ HS CODE:8441_X000D_ *EMAIL: VUGIACOMPANY2018@_X000D_ GMAIL.COMTAX ID:0107496687_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
26	CSNU7767801	21388198	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834420		TO ORDER OF VIETNAM EXIMBANK HOABINH BRANCH,HOCHIMINH CITY		CONTAINER 40	5810	TOTAL:700 CTNS_X000D_ KNAPSACK POWER SPRAYER_X000D_ HS CODE: 84244920_X000D_ L/C NO:1007ILSEIB210047_X000D_ *FAX:0086-576-82888889**TEL:84-28-39485067#_X000D_ FAX:84-28-38426096#_X000D_ TAX ID:0302569480#_X000D_ ***HOCHIMINH CITY,VIETNAM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
27	CSNU6399602	21390348	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834440		CONG TY TNHH A DAI CAT166 DUONG SO 8, KHU PHO 18, PHUONG BINH HUNG HOA, QUAN BINH TAN, TP. HCM MS. NGUYEN THI PHUONG**		CONTAINER 40	14570	TOTAL:48 PACKAGES_X000D_ CREASING AND DIE-CUTTING_X000D_ MACHINE #_X000D_ HS:8441400000#2PACKAGES_X000D_ BOX WRAPPING MACHINE,RUN BY ELECTRICITY 340-380V,_X000D_ 100% BRANDNEW#_X000D_ HS:8441309000#2PACKAGES_X000D_ BOX FOLDER GLUER RUN BYELECTRICITY 340-380V, 100%_X000D_ BRANDNEW#_X000D_ HS:8441309000#2PACKAGES_X000D_ CARTON BOX FOLDER GLUERZL-2000, RUN BY ELECTRICITY_X000D_ 340-380V,100% BRANDNEW#_X000D_ HS:8441309000#2PACKAGES_X000D_ GLUE # HS:3506911000#40PACKAGES_X000D_ *TEL: +852-2136 1626_X000D_ FAX: +852-2136 6546_X000D_ **TEL:0084-935171368EMAIL: ADAICAT9339@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

28	OOLU9337330	21251934	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235834450	BCF21HCM1214	0313114372#THANH XUAN NAM CO., LTD#NO.154 LY CHIEU HOANG STR, WARD 10, DIST.6, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL : 84-028-6260 9393#FAX : 84-028-6260 4111#EMAIL: TXNAM.HCM@GMAIL.COM	0313114372	CONTAINER 40	19240	TOTAL:740 CARTONS_X000D_ ROTARY HAMMER_X000D_ HS CODE : 846721_X000D_ *USCI:91210202MAOU94LN6J_X000D_ **VIETNAMTEL: (028)-37.751.305/06/07/09_X000D_ /10/11_X000D_ FAX: (028)-37.751.306_X000D_ E-MAIL : DOCS@NISVN.COM***VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
29	TRHU7392880	21378623	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235839070	NBO21121398	LAC LONG CO., LTD TAX ID: 1101385539 LOT Q4-Q5A, 8TH STR.IP LONG HAU MO RONG, LONG HAU,CAN GIUOC, LONG AN, VIETNAM		CONTAINER 40	6971	TOTAL:720 CTNS_X000D_ PVC HOSE_X000D_ HOSE_X000D_ *86-574-87286777_X000D_ 86-574-87281703/93**ID TAX: 0305425568_X000D_ TEL:+84-28-39293957_X000D_ FAX:+84-28-39293954_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
30	OOCU6730840	16239605	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235839430		VUONG NGOC TRADING PRODUCTIONCOMPANY LIMITED. MST: 0313 5622 93 ADDRESS: 60A TA17 STREET, THOI AN WARD, DISTRICT 12 - HCMC.*		CONTAINER 40	10230	TOTAL:930 CARTONS_X000D_ TRIGGER SPRAYER_X000D_ HS:8413200000_X000D_ *TEL: 028.3984.9698_X000D_ PHONE : 0084904024441_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
31	CBHU9078300	18069816	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235842550		THY THY EXPORT IMPORT COMPANY.42/16 TA QUANG BUU F4Q8 TPHCM. MAIL. GIAYTHYTHY@GMAIL.COM. TEL: 0913116547		CONTAINER 40	6254.1	TOTAL:327 CARTONS_X000D_ SLIPONS_X000D_ SANDALS_X000D_ FLAT SHOE_X000D_ KITTEN HEEL**VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
32	TGBU9208670	20589387	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235857940		NGOC LAN MFG CO.,LTDADDRESS : 261/4 LE VAN KHUONG STR, THOI AN WARD, 12TH DIST . HCMC, 70000, VIETNAM TEL: + 84.37906940**		CONTAINER 40	25200	TOTAL:48 PALLETS_X000D_ THERMOPLASTIC SEMICONDUCTIVE_X000D_ CONDUCTOR SCREEN FOR XLPE_X000D_ CABLE WMP-0001_X000D_ HS:390190*TEL: +86 571 6375 5318_X000D_ FAX: +86 571 6375 5318_X000D_ **FAX: + 84. 37906937_X000D_ TAX CODE: 0302629299***FAX: + 84. 37906937_X000D_ TAX CODE: 0302629299_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

33	CSNU6141201	CP805416	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235881660		TAX CODE: 3702972298CONG TY TNHH DAU TU THUONG MAI VA DICH VU THONG DAT LO K, O SO 2, DUONG DM5, KP 2,*		CONTAINER 40	15185	TOTAL:37 PACKAGES_X000D_ FOOT COVER PLASTICS_X000D_ HS CODE 392690_X000D_ ROCKER FOOT HS CODE 940190_X000D_ SCREWS HS CODE 731815SPRINGS HS CODE 732020_X000D_ *_X000D_ PHUONG HOA PHU, TP THU DAU_X000D_ MOT,TINH BINH DUONG, VIET NAM_X000D_ TEL:0919040713_X000D_ **BINH DUONG PROVINCE,_X000D_ VIETNAMTEL:0919040713_X000D_ ANNA.LIEN@RM-MOTION.COM_X000D_ ANNA.LIEN@RM-MOTION.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
34	CSNU1666352	21375068	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7236048470		BLUE PLANET TRADING CO., LTD33 PHAN BA PHIEN,WARD 12,TAN BINH DIST HO CHI MINH CITY-VIET NAM REPRESENTED BY: MR.*		CONTAINER 20	3054.7	TOTAL:263 CTNS_X000D_ CLEANING TOOLS_X000D_ *NGUYEN THIEN PHUC_X000D_ TEL: +84 8 39482163_X000D_ FAX: +84 8 39482164**LAI),VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
35	CCLU7737840	N869247	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883224370		PHAN LONG COMPANY LTD215A BINH THOI STR., WARD 10, DICT.11,HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: +84-28-62930 292 EMAIL: PHANLONGVIETNAM@GMAIL.COM**		CONTAINER 40	17856	TOTAL:32 PALLETS_X000D_ THERMOPLASTIC RUBBER_X000D_ SEBS YH-502T_X000D_ QUANTITY: 16.64MTS_X000D_ HS CODE:400299FREIGHT PREPAID_X000D_ ***HUBEI PROVINCE,CHINA_X000D_ **BUSINESS REGISTRATION_X000D_ NO. :0305422461HOTLINE: +84 903808040_X000D_ *VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

36	TRHU8236780	20603537	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883268950		902002522#HENG SARAVUTH IMPORT EXPORT CO., LTD# PHUM PALILAY I,SANGKAT POI PET, POI PET CITY BANTEAY MEANCHEY*	902002522	CONTAINER 40	22390	TOTAL:399 PACKAGES_X000D_ GLOVES_X000D_ #HS CODE:611693_X000D_ SOCKS_X000D_ #HS CODE:611595*PROVINCE,CAMBODIA#_X000D_ TEL:(855) 96 3543953#_X000D_ VAT:B101-902002522#_X000D_ EMAIL:LAND.DOC.OP@HLHTRANSPORT.COM_X000D_ **VIETNAM #_X000D_ TEL: +848-3740 7771 -_X000D_ FAX: + 848-3740 7775 (HP)#EMAIL:NGAN.NGUYEN@_X000D_ SWIFTFREIGHTLOGISTICS.COM_X000D_ CARGO TRANSIT TO PNH,_X000D_ CAMBODIA VIA HCM PORTBY TRUCK UNDER CONSIGNEE_X000D_ COST AND RISK. FINAL_X000D_ DESTINATION:_X000D_ PHNOM PENH, CAMBODIA.ON CONSIGNEES ACCOUNT,_X000D_ RISK AND RESPONSIBILITY._X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
37	CBHU5925324	21376378	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883269440	WHF2021120658	1101661181#NGUYEN TIEN PHAT PLASTIC CO,.LTD#LOT H3, NO4 STREET, HAI SON INDUSTRIAL ZONE (PHASE 3+4), DUC HOA HA WARD, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIET NAM. TEL : +84-72-3900868, FAX : 072-3900869	1101661181	CONTAINER 20	10947	TOTAL:282 BAGS_X000D_ NYLON CABLE TIE_X000D_ HS 392690_X000D_ SPIRAL_X000D_ HS 392690PG GLAND_X000D_ HS 392690_X000D_ *MOBILE:+86-13732112660_X000D_ E-MAIL:MD@WANHOOCN.COMWWW.WANHOOSHIPPING.COM_X000D_ **TAX NO: 0304710996_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
38	TEMU1819349	E227703	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHA2117608		TAX CODE:0309453414#HUNG VIET PHAT COMPANY LIMITED# 53/6 TAN THANH, HOA THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM# +84 28 73061988# E-MAIL:SHZHHB@GMAIL.COM ATTN:MS.QUYEN	0309453414	20GP	9078.4	WATER PUMPS AND SPARE PARTS WATER PUMPS# H.S.CODE 8413.70 SPARE PARTS# H.S.CODE 8413.91	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

39	TELU2079670	E392338	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHA2117645		#ID : 0316257192#THINH PHAT LOGISTICS TRADING COMPANY LIMITED #86/5/2 AU CO ST, WARD 09, TAN BINH DIST,**		20GP	1422	BICYCLE PARTS #HS CODE: 87149911 CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH CITY TO CAMBODIA, CAMBODIA TO BE ARRANGED BY TRUCK BY CONSIGNEE`S OWN RISK AND EXPENSE. *SHANGHAI 200086,CHINA TEL:+86-21-65752450 FAX:+86-21-65753245 USCI+91310118777104167E **HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL : +84 28 22076888 #EMAIL : KATHY@TPLOG.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
40	ECMU1603916	NZL538886	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	NZLNGB21007653	YOZ202112259	TAN THUONG VI CORPORATION 159/47, BACH DANG STR,WARD 2, TAN BINH DIST., HO CHI MINH CITY VIET NAM TAX CODE: 0315884049		CONTAINER 20	4935.8	335 CARTONS# CHAIN SAWS HS CODE : 84678100 SPARE PARTS HS CODE: 84679190 #335CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
41	ZIMU2279486	7228850	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	NZLSHA21007620		TAX CODE:0300756622 #DONG NAM CO.,LTD #DT743 STREET, CHIEU LIEU QUARTER, TAN DONG HIEP WARD, DIAN CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	0300756622	CONTAINER 20	12733	1010 CARTONS# TEMPERED GLASS LID #HS CODE: 70134900 #1010CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
42	OOLU8468490	OOLGYJ0298	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	OOLU2684955560		TAX:0311072367#TAN KHAI PHU, TRADING IMPORT EXPORT CO., LTD, #ADD: 60/2M,DONG LAN,BA DIEM, WARD,HOC MON DIST,HOCHIMINH, CITY,VIETNAM,	0311072367	45G1	26000	35 PL, VMPET FILM #35 PALLETS # HS CODE:392062;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
43	BMOU5429999	C2231511	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	XBGH005253		CONG TY TNHH PHAT TRIEN, THUONG MAI NGAN LONG, 62/2 AO DOI, KP 10,, P. BINH TRI DONG A, QUAN BINH TAN,, TP. HO CHI MINH. VIETNAM,		45G1	25052	26 ROLLS, SUBSTRATE PAPER HS:481029FREIGHT PREPAID*TEL: +86 570 2831423,*FAX: +86 570 2931631,*EMAIL: SOPHIA.HUANG-XIANHEPAPER.COM; ROLLS, **(+84)0909481223 TAX:0316853879***(+84)0909481223 TAX:0316853879;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021
44	CMAU7145530	C2255992	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	XBGH005253		CONG TY TNHH PHAT TRIEN, THUONG MAI NGAN LONG, 62/2 AO DOI, KP 10,, P. BINH TRI DONG A, QUAN BINH TAN,, TP. HO CHI MINH. VIETNAM,		45G1	25365	24 ROLLS, SUBSTRATE PAPER HS:481029FREIGHT PREPAID*TEL: +86 570 2831423,*FAX: +86 570 2931631,*EMAIL: SOPHIA.HUANG-XIANHEPAPER.COM; ROLLS, **(+84)0909481223 TAX:0316853879***(+84)0909481223 TAX:0316853879;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021

45	TLLU4533302	C2079111	AS PENELOPE	28/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	XBSV003186		GREEN VN XNK CO.,LTD, NO 64 PHAN XICH LONG STREET,, WARD 03,PHU NHUAN DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM., EMAIL:KIMANH5485 GMAIL.COM &,		45G0	8700	624 PACKAGE(S), CHAIR ACCESSORIESHS CODE: 9401FREIGHT PREPAID**THANHTAM200896-GMAIL.COM**ID: 0315469123; PACKAGE(S), **TEL: (028) 66817165***THANHTAM200896-GMAIL.COM***ID: 0315469123***TEL: (028) 66817165;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021
46	TGHU6047002	H4817684	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	AFW0216033		0316648929#MTC TRADING AND IMPORT, EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED, 117/15 NGUYEN HUU CANH STREET,WARD, 22 BINH THANH STREET,HOCHIMINH CITY, VIETNAM HP:+84909179651 EMAIL:LAI.QUANGCHIEU GAMIL.COM,	0316648929	45G1	18430	20 PACKAGE(S), #BIG BAGS#20 PACKAGES#HS CODE : 63053390FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021
47	FSCU5221636	CKL058910	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CKCOINC0038997	STKISHCM2112034	0201642222#THIEN BAO TRANSPORT AND IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED #80/48/229 HANG KENH STREET, LE CHAN DISTRICT, HAI PHONG CITY #TEL: 0313 620 226	0201642222	20	7420	1154 CARTONS, FROZEN FOOD;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
48	GAOU2013245	CKL058848	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CKCOINC0039022	STKISHCM2112035	0200733519#SON HAI TRADING AND LIGHTING EQUIPMENT CO., LTD#26/204 TO HIEU STREET, LE CHAN DIST, HAIPHONG CITY, VIETNAM #TEL:84.2253570162. #FAX 84.2253913725	0200733519	20	6040	875 CARTONS, FOOD STUFFS;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	27/12/2021
1	SKHU965401	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	HASLK(		VHT HOLDING SERVICES COM		CONT	13167	3615 CT,45GPX13615 CTNSC	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
2	TGHU802144	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01	BLSCH	HOANGLINH DEVELOPMENT-I		CONT	17821	HOUSEBILL: KOREAN GEN	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
3	UETU266611	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	HASLK(		VPP CHEMICAL CO., LTD.LOT C		CONT	19220	22 PK,22GPX122 PACKAGES	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
4	SKHU928034	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	HSLI01(	HHPH2	BANG HOI TRADING AND SERV		CONT	25380	HOUSEBILL: NEW TRUCK S	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
5	GESU102129	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01	UYSJSN	0600410329#DF ZIN CO.,LTD#LO		CONT	4950.(	HOUSEBILL: PART FOR GAI	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
6	FSCU533777	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01		0316319970 #HOA HOP PHAT ON		CONT	23652	FROZEN CHICKEN LEG QU	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
7	FSCU546284	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01		0316319970 #HOA HOP PHAT ON		CONT	23558	FROZEN CHICKEN LEG QU	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
8	FBIU545986	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01		0104854623 #AN VIET INVESTM		CONT	23400	FROZEN CHICKEN LEG QU	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
9	SKLU166624	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	HASLK(		MINH HOANG IMPORT-EXPORT		CONT	8000.(	230 PK,22GPX1230 PACKAG	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
10	SKLU337277	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01	T10021	TDT INVESTMENT AND DEVEL		CONT	6456.1	HOUSEBILL: SAID TO CONT	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
11	HALU253463	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01	HINCH	2400782355#CONG TY TNHH BI		CONT	6404.(	HOUSEBILL: FABRIC AND N	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
12	HALU237329	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01	KTLIN(	1001063170 # CHI ANH INVEST		CONT	6793.(	HOUSEBILL: FABRIC &	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
13	SKHU843708	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01	ATTL21	0601017216#BUSAN IMPORT EX		CONT	4800.(	HOUSEBILL: STYLERMAST	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
14	SKLU167662	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	SNKO01	GLMC2	2500251284#HANNAM INTERNA		CONT	1185.1	HOUSEBILL: MEN`S WOVE	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
15	DYLU2DYL5	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	PCSLIC	KPML2	#VNT NEOTEK CO., LTD#HOUS		CONT	535.0(	HOUSEBILL: BLDC MOTOR	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	
16	SKHU865443	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	HASLK(		VIETRANS INT`L FREIGHTFOR		CONT	22779	740 RO,45GPX120 PALLETS	Green Por	Chi cục I	27/12/2021	

17	TCNU5	65318	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	HASLK	FCHPH	0108480841#MAY EXIM CO., LT	CONT	8329.	HOUSEBILL: CATRIDGE FIL	Green Por	Chi cục	27/12/2021
18	BMOU	DJSA	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	DJSCIH	HHPH2	0107045194#AN THINH PHAT TN	CONT	21324	HOUSEBILL: KOREAN CUL	Green Por	Chi cục	27/12/2021
19	PHRU2	DJSA	DONGJ	28/12/202	Cục QL	27/12/202	DJSCIH		HOP PHAT TRADING DEVELOP	CONT	4681.	TOTAL = 880 CARTONS (20	Green Por	Chi cục	27/12/2021
20	BMOU	CKL0	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	CKCOIN	AJSH21	0107889783#HA THANH TMDV	CONT	22815	HOUSEBILL: TOILET BOWL	Hải An	Chi cục	27/12/2021
21	DYLU2	DYL5	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	PCSLIC	GNLX0	LAN PHUONG EXPORT IMPORT	CONT	1339.	HOUSEBILL: MACHINE PRE	Hải An	Chi cục	27/12/2021
22	DYLU2	DYB2	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	PCSLXH	STKBV	0105485062 #HAKUTA INDUSTR	CONT	3000.	HOUSEBILL: 460 LOCK SEA	Hải An	Chi cục	27/12/2021
23	DYLU5	DYL	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	PCSLIC	GNLX0	0201932852#JCV CORP COMPAN	CONT	7500.	HOUSEBILL: NAIL AUTO PA	Hải An	Chi cục	27/12/2021
24	DYLU5	DYL5	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	PCSLIC	GNLX0	0201932852#JCV CORP COMPAN	CONT	7500.	HOUSEBILL: NAIL AUTO PA	Hải An	Chi cục	27/12/2021
25	CIPU52	DYL5	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	PCSLIC		CO:HOANG NGUYEN AUTO PAR	CONT	14460	SHIPPER`S LOAD & COUNT	Hải An	Chi cục	27/12/2021
26	DRYU9	SM43	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	SMLMS		GLOBELINK-TRANS(TIANJIN)IN	D5	18147	348 PK, 348 PACKAGES IN T	Hải An	Chi cục	27/12/2021
27	CKLU3	CKL0	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	CKCOP	JLOG21	0801318299#PHUONG CHIEN CO	CONT	6608.	HOUSEBILL: PVC SHEET - C	Hải An	Chi cục	27/12/2021
28	DYLU5	DYL5	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	PCSLIC		CO:BAO CHAU TRANSPORT SE	CONT	17190	SHIPPER`S LOAD & COUNT	Hải An	Chi cục	27/12/2021
29	FCIU87	PANP	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	POBUT		BBT VIETNAM SERVICE AND T	CONT	5500.	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Hải An	Chi cục	27/12/2021
30	SDCU3	NIL	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	SMLMS		TAX CODE:0107161391BAO CHA	40	27000	2 PACKAGES IN TOTAL1X40	Hải An	Chi cục	27/12/2021
31	DFSU2	SM37	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	SMLMS	RPDL21	VU DAI PHAT INDUSTRY COMP	20	14192	HOUSEBILL: 1x20` 16 PAL	Hải An	Chi cục	27/12/2021
32	SMCU1	SM41	SM TOK	27/12/202	Cục QL	27/12/202	SMLMS		0100102460 #VPC PRINTING AN	40	23345	81 ROLLS IN TOTAL2X40HC	Hải An	Chi cục	27/12/2021
33	HU8516	####	I-ACCO	24/12/202	Cục QL	27/12/2021	Doanh nghiệp tư nhân đầu tư và xuất n		108480915	2640 CARTON(S)KID ESSENTIALS NUTR			Green Port	K CẢNG	27/12/2021
34	HU9113	####	CO TRA	22/12/202	Cục QL	27/12/2021	Công Ty Cổ Phần Xây Lắp Và Thươ		105180215	08.90_x000D_ _x000D_ DOOSAN (IN DIAM			Green Port	K CẢNG	27/12/2021
35	GU4644	####	CO TRA	8/12/202	Cục QL	27/12/2021	Công Ty Cổ Phần Xây Lắp Và Thươ		105180215	08.90_x000D_ _x000D_ DOOSAN (IN DIAM			Green Port	K CẢNG	27/12/2021
36	HU3816	Z2015	F SPIRI	25/12/202	Cục QL	27/12/2021	g Ty TNHH Phát Triển Thương Mại V		104193356	782 CARTON(S)_x000D_ THE PARTS			Cảng Đình V	K Cảng	27/12/2021
37	MU6439	30811	RSHIP	23/12/202	Cục QL	27/12/2021	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Phân Phối T		305482862	DISHWASHER GAL202104DW#252 C			GREEN P	K CẢNG	27/12/2021
38	PU7080	30811	RSHIP	23/12/202	Cục QL	27/12/2021	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Phân Phối T		305482862	DISHWASHER GAL202104DW#252 C			GREEN P	K CẢNG	27/12/2021
1	SEGU4780558				Cục QLRR	27/12/2021	311021ONEYSCLB19709800		Công Ty TNHH Tiến Triển Việt Nam	3700482234			Gỗ thông xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
2	TCLU5305361				Cục QLRR	27/12/2021	311021ONEYSCLB19709800		Công Ty TNHH Tiến Triển Việt Nam	3700482234			Gỗ thông xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
3	TCNU4640974				Cục QLRR	27/12/2021	311021ONEYSCLB19709800		Công Ty TNHH Tiến Triển Việt Nam	3700482234			Gỗ thông xẻ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
4	BURU6723180				Cục QLRR	27/12/2021	201221BANR50DCST0073		CôNG TY TNHH NAM LIONG (VIệT NAM)	3702795401			Cao su xốp dạng tấm, màu đen; Mút xốp EVA dạng tấm màu trắng, đen	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
5	FFAU4441347				Cục QLRR	27/12/2021	141221GZCLI2106564		CôNG TY TNHH KERRY INTEGRATED LOGISTICS (VIệT NAM)	3700721179			Túi nhựa hút chân không dùng đựng thực phẩm	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
6	SEGU1694353				Cục QLRR	27/12/2021	001BAW5877		Công Ty Liên Doanh TNHH IN MEI Việt Nam	3700387904			Sáp nhân tạo Erucamide-CRODAMIDE; SILICON dạng nguyên sinh…	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021

7	WHSU6692788				Cục QLRR	27/12/2021	121221IMIBFM53142		Công ty TNHH DUEL Việt Nam	3700626951			Bình bơm bằng nhựa; Bút lông vẽ;Thiết bị để đặt khuôn của máy pad hoa văn..	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
8	chưa có số cont				Cục QLRR	27/12/2021	071121HLCUBSC2110BYBS1		Công ty TNHH Godrej (Việt Nam)	3700239007			Máy đột dập thép tấm, hoạt động bằng điện	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
9	WHLU5645240				Cục QLRR	27/12/2021	191221002BA18037		Công Ty TNHH CHENG-FENG (Việt Nam)	3700660198			Hạt nhựa PE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
10	WHLU5808395				Cục QLRR	27/12/2021	191221002BA18037		Công Ty TNHH CHENG-FENG (Việt Nam)	3700660198			Hạt nhựa PE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
11	WHSU5817155				Cục QLRR	27/12/2021	191221002BA18037		Công Ty TNHH CHENG-FENG (Việt Nam)	3700660198			Hạt nhựa PE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
12	SEGU6941841				Cục QLRR	27/12/2021	221221ZGNGB0131000172		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP GLORY (VIệT NAM)	3702784625			Pát nâng đỡ khung giường; Bản lề bằng sắt; Vải dệt kim đã nhuộm; Dây nguồn đã gắn với đầu nối….	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
13	ZGLU8028109				Cục QLRR	27/12/2021	221221ZGNGB0131000172		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP GLORY (VIệT NAM)	3702784625			Phom giày bằng nhựa	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
14	ZGXU6200767				Cục QLRR	27/12/2021	221221ZGNGB0131000172		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP GLORY (VIệT NAM)	3702784625			Tấm nhựa pvc 0.2mm, dùng trong sản xuất túi xách	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
15	ZGXU6206127				Cục QLRR	27/12/2021	221221ZGNGB0131000172		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP GLORY (VIệT NAM)	3702784625			Máy dập khuôn sử dụng để gia công kim loại;Máy dập khuôn; Máy dập kim loại;Máy đánh bóng kim loại;Máy mài kim loại;Máy sấy khô sản phẩm xi mạ...	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
16	ZGXU6296666				Cục QLRR	27/12/2021	221221ZGNGB0131000172		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP GLORY (VIệT NAM)	3702784625			Máy Router CNC; Máy đánh mộng nhiều trục CNC	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
17	ZGXU6314250				Cục QLRR	27/12/2021	221221ZGNGB0131000172		CôNG TY TNHH CôNG NGHIệP GLORY (VIệT NAM)	3702784625			Máy Router CNC; Máy đánh mộng nhiều trục CNC	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
18	PASU2190603				Cục QLRR	27/12/2021	PKGHCM210363		Công ty TNHH CANPAC Việt Nam	3600698198			Phụ kiện lắp đầu trên bình phun; Đáy hộp hình vòm phụ kiện lắp bình xịt	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021

19	PASU3190613				Cục QLRR	27/12/2021	PKGHCM210363		Công ty TNHH CANPAC Việt Nam	3600698198			Phụ kiện lắp đầu trên bình phun; Đáy hộp hình vòm phụ kiện lắp bình xịt	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
20	TRHU3442767				Cục QLRR	27/12/2021	161221SSLHCM2103285		Công Ty TNHH VISTARR SPORTS	3702364187			Máy nhào	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
21	FCIU4475621				Cục QLRR	27/12/2021	151221ZQ21120701		CôNG TY TNHH NGũ KIM DEXING VIệT NAM	3702802024			Dây thép không hợp kim, dùng để làm lò xo ghế sofa,	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
22	REGU3305172				Cục QLRR	27/12/2021	151221ZQ21120701		CôNG TY TNHH NGũ KIM DEXING VIệT NAM	3702802024			Dây thép không hợp kim, dùng để làm lò xo ghế sofa,	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
23	CSLU1417389				Cục QLRR	27/12/2021	161221COAU7235569860		CôNG TY TNHH APEX POLYTECH	3702689202			Nhựa Polyete dạng lỏng (POLYETHER POLYOL PURANOL RF4110A) dạng nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
24	TCKU1007356				Cục QLRR	27/12/2021	161221COAU7235569860		CôNG TY TNHH APEX POLYTECH	3702689202			Nhựa Polyete dạng lỏng (POLYETHER POLYOL PURANOL RF4110A) dạng nguyên sinh	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
25	MRSU6087025				Cục QLRR	27/12/2021	JS21120038B		CôNG TY TNHH CôNG NGHệ CHIéU SáNG TIDA VIệT NAM	3702959480			Máy kéo sợi CNC; Máy đánh bóng sản phẩm sắt thép; Máy cắt sản phẩm sắt thép; Máy thu nhỏ đầu ống...	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	27/12/2021
1	WHSU2280566				Cục QLRR	27/12/2021	131221029B531813		CôNG TY TNHH SáN XUấT THươNG MạI THéP HồNG HườNG	0107944297			Bánh xe đẩy loại khóa kép	VNHPN	KV1	27/12/2021
2	BMOU3115031				Cục QLRR	27/12/2021	231221202112036		CôNG TY Cổ PHầN MASSCOM VIệT NAM	0104989010			Máy tính bảng Masstel Tab	VNDVU	ĐÌNH VŨ	27/12/2021
3	DFSU1868830				Cục QLRR	27/12/2021	231221KMTCINC3680648		CôNG TY TNHH SáN XUấT NHựA VIệT NHậT	0101209181			Hạt nhựa PP HOMOPOLYMER	VNGEE	KV3	27/12/2021
4	DFSU1897099				Cục QLRR	27/12/2021	231221KMTCINC3680648		CôNG TY TNHH SáN XUấT NHựA VIệT NHậT	0101209181			Hạt nhựa PP HOMOPOLYMER	VNGEE	KV3	27/12/2021
5	KMTU7426059				Cục QLRR	27/12/2021	231221KMTCINC3680648		CôNG TY TNHH SáN XUấT NHựA VIệT NHậT	0101209181			Hạt nhựa PP HOMOPOLYMER	VNGEE	KV3	27/12/2021
6	TEMU0366314				Cục QLRR	27/12/2021	231221KMTCINC3680648		CôNG TY TNHH SáN XUấT NHựA VIệT NHậT	0101209181			Hạt nhựa PP HOMOPOLYMER	VNGEE	KV3	27/12/2021
7	BEAU2701250				Cục QLRR	27/12/2021	161221SITGSUHP009702		Công ty TNHH Wilmar Marketing CLV	0104128741			STEARIC ACID 38% (WILFARIN SA-1838), Nguyên liệu sx nhựa, cao su	VNDVU	ĐÌNH VŨ	27/12/2021
8	BEAU2729473				Cục QLRR	27/12/2021	161221SITGSUHP009702		Công ty TNHH Wilmar Marketing CLV	0104128741			STEARIC ACID 38% (WILFARIN SA-1838), Nguyên liệu sx nhựa, cao su	VNDVU	ĐÌNH VŨ	27/12/2021

9	BEAU2889928				Cục QLRR	27/12/2021	161221SITGSUHP009702		Công ty TNHH Wilmar Marketing CLV	0104128741			STEARIC ACID 38% (WILFARIN SA-1838), Nguyên liệu sx nhựa, cao su	VNDVU	ĐÌNH VŨ	27/12/2021
10	SITU2776412				Cục QLRR	27/12/2021	161221SITGSUHP009702		Công ty TNHH Wilmar Marketing CLV	0104128741			STEARIC ACID 38% (WILFARIN SA-1838), Nguyên liệu sx nhựa, cao su	VNDVU	ĐÌNH VŨ	27/12/2021
11	SITU2813964				Cục QLRR	27/12/2021	161221SITGSUHP009702		Công ty TNHH Wilmar Marketing CLV	0104128741			STEARIC ACID 38% (WILFARIN SA-1838), Nguyên liệu sx nhựa, cao su	VNDVU	ĐÌNH VŨ	27/12/2021
1	CBHU9470687	S029918	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7235604360		0316222288#CONG TY TNHH THUONG MAI DICH VU THIET BI PHONG PHU 945/31/19 NATIONAL ROUTE 1A, AN LAC WARD,BINH TAN DICTRICT,*	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	####	TOTAL:7 SETS_X000D_ EXCAVATOR_X000D_ ROAD ROLL ERROLL_X000D_ *HO CHI MINH CITY,VIET NAM._X000D_ #MAIL:LUUTRUONGAN@GMAIL.COM.THIETBIPHONGPHU@GMAIL.COM._X000D_ #TELL:0938993369_X000D_ MR.AN VIET NAM_X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	27/12/2021

2	CSLU 6075566	M36 9052	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 235547 800	TAOH CM148 9JHL5	TAX CODE: 0312247651# NGUYEN HOANH IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED # 11/2D,DANG CONG BINH STREET,HAMLET 6,XUAN THOI THUONG VILLAGE,HOC MON DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM.#TEL: 0084-0399939666. FAX: 0084-28 3713 5738. #	TAX CODE : 0314 833 884# JOINT HOPE LINE VIET NAM COMPANY LIMITED# ROOM 05.55, 5TH FLOOR THE EVERRICH INFINITY, 290 AN DUONG VUONG STREET, WARD 4, DISTRICT 5,**	CON TAIN ER 40	####	TOTAL:4380 PACKAGES_X000D_ NYLON 6 DIPPED TYRE CORD_X000D_ FABRIC_X000D_ HS:5902.10_X000D_ TOILETHS: 69109000_X000D_ TRIANGLE BRAND TYRES_X000D_ HS CODE:401120_X000D_ BRUSH CUTTER AND SPARE PARTSHS CODE 843320 & 843390_X000D_ SELF ADHESIVE FLASHING TAPE_X000D_ HS:3919.90.99_X000D_ *HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL: 84-028-36366653_X000D_ FAX: 84-028-36366643#_X000D_ MS. JENNY NGUYEN_X000D_ OPERATION1@JOINTHOPELINE.COM**HO CHI MINH	cảng cát lái	KV1	27/12/2021
3	CSNU 6332281	M37 2128	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 883241 550		TAX NO:0314603182#GNP PRODUCTION TRADING COMPANY LIMITED# ADDRESS:85/2/10 PHANVANHON RD, HAMLET 7,XUANTHOITHUONG COMMUNE,*	SAME AS CONSIGNEE *HOCMON DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIET NAM. THUYTINHGNP@GMAIL.COM	CON TAIN ER 40	####	TOTAL:2178 PACKAGES_X000D_ GLASS BOTTLE#_X000D_ HS CODE:701090#_X000D_ G.W: 37255KGS#2138PKGS#134CBM_X000D_ BOTTLE CAP#HS CODE:392350#_X000D_ G.W: 640KGS#40PKGS#2CBM_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

4	FCIU9114616	S517103	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7235610650		VAN THANH DAT IMPORT EXPORT TRADINGCOMPANY LIMITED NO.26, 57A STREET, TAN TAO WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH,VIET NAM MS HUONG TEL:0855374441 *	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	5655	TOTAL:1370 PACKAGES_X000D_ BICYCLE_X000D_ HS CODE:871200_X000D_ *EMAIL:_X000D_ VANTHANHDAT.NET@GMAIL.COMTAX ID : 0315811266_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
5	FCIU9729360	S590221	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7235610520		GIA VAN IMPORT EXPORT SERVICETRADING COMPANY LIMITED ADD: 212/20 GOT CHANG STREET, GOT CHANG HAMLET, AN NHON TAY WARD , CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH **	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	5448	TOTAL:1107 CARTONS_X000D_ CHILDREN CAR,CHILDREN_X000D_ MOTORCYCLE_X000D_ H.S CODE:950300_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

6	FSCU 8546933	M35 1371	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 235545 310	QDCLI 2106876	0304442218 # PHU GIA LAC CO.,LTD # 110/43/14 BA HOM STR, WARD 13, DIST 06,HOCHIMINH CITY, VIETNAM	OLIVIN LOGISTICS CO., LTD 151 BACH DANG ST.,WARD 2, TAN BINH DISTRICT, HCMC, VIETNAM. TAX ID: 0313219110**	CON TAIN ER 40	####	HOUSEBILL: NON-WOVEN FABRIC, COMPOSITION :100%PP,WEIGHT: 24GSM/WIDTH: 26CM # 239 ROLLSMASTERBILL: TOTAL:239 ROLLS_X000D_ NON-WOVEN FABRIC;_X000D_ COMPOSITION :100%PP_X000D_ WEIGHT: 24GSM/WIDTH: 26CM_X000D_ HS CODE: 560391*TEL:86-532-85798215_X000D_ FAX:86-532 85798903_X000D_ CONTACT:CEPA TAO_X000D_ **TEL:(84-8) 38420655EMAIL:EXPORT@ OLIVINLOGISTICS.C_X000D_ OM_X000D_ _X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	27/12/2021
7	NLLU 4111317	E052 376	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	CULV XGG21 00107		K003901500345# MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD #NO.#35E2, STREET.53,SANG KAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAUN PENH, PHNOM PENH,CAMBODIA. #TEL: 855-12852585 FAX: 023994242 #VIPT.MAIL22@ GMAIL.COM	0305878222# VIPT CO.,LTD #C2/10A TAN THOI 3,W.TAN HIEP,DIST HOC MON,HCMC, VIET NAM #TEL: 848.38124751 FAX : 848-38124761 #EMAIL:VIP T.MAIL22@ GMAIL.COM	40HC	####	BICYCLES #7763KGS#457PACKAGES #HS CODE:871200 SPARE PARTS #2635.3KGS#67PACKAGES #HS CODE:871499 CARGO TRANSIT TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK VIA HOCHIMINH UNDER CONSIGNEE`S COST&RISK THE CARRIER IS ONLY RESPONSIBLE FOR THE TRANSPORTATION FROM XINGANG TO CAT LAI	cảng cát lái	KV1	27/12/2021

8	NZLU4210214	NZL550005	JINYUNHE	#######	Cục QLRR	#######	NZLTAO021006731	TAO0110323	3600257517#AQUA ELECTRICAL APPLIANCES VIETNAM CO., LTD.# NO 8, STREET 17A, BIEN HOA INDUSTRIAL ZONE II, AN BINH WARD, BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM"	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	9095	HOUSEBILL: "MOTOR MB17G3 ASSYTRAY PACKER STATOR&ROTOR MAMHS :8501MASTERBILL: 68 PALLETS# MOTOR MB17G3 ASSY TRAY PACKER STATOR&ROTOR MAM HS :850131	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
9	OOCU7282118	M397784	JINYUNHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7235541320	CTXQDH211203	0106472161#HANSHIN AIRTECH VINA CO.,LTD#5th floor No 74 Me Tri Ha Street, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Ha Noi City Vietnam. TEL: 84-2462938208	SAME AS CONSIGNEE * FAX: 84 8 39259423 EMAIL:HIEN@BRIGHTSTAR-LOGISTICS.COM &EXPORT@BRIGHTSTAR-LOGISTICS.COM	CONTAINER 40	2290	HOUSEBILL: AIR DRYER # 8419.39#AIR FILTER # 8421.39(AS PER BILL)MASTERBILL: TOTAL:3 CASES_X000D_ AIR DRYER_X000D_ HS CODE:8419.39_X000D_ AIR FILTER_X000D_ HS CODE:8421.39_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

10	RAW U8034 995	E052 314	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	CULV XGG21 00135	TJCLI2 103203	0304311920 #VIET BAO LONG CO., LTD #280/40 BUI HUU NGHIA STEET,WARD 2, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM.	TAX ID: 0101668065-002#BACH VIET SHIPPING CO.,LTD - HOCHIMINH BRANCH #11FL, DINH LE BUILDING, 01 DINH LE STREET, WARD 13, DISTRICT 04, HCMC, VIETNAM #TEL:+84 028 39453320/+84 028 39435321 #EMAIL:HCM@BACHVIETGROUP.NET	40HC	3000	SUITCASE SCOOTER 2IN1 TOY #3000.000KGS#1125PACKAGES #HS CODE:95030010 *P.R.CHINA 300171 VAT NO.: 91120102797266489U TEL:86-22-24029101 FAX:86-22-24029107	cảng cát lái	KV1	27/12/2021

11	RFCU 4093780	M37 7395	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 235547 800	TAOH CM148 9JHL7	TAX NUMBER: 0309118367# CONG TY TNHH THUONG MAI NIEN PHAT# 68 DUONG 55,KP9 , PHUONG TAN TAO, QUAN BINH TAN, HOCHIMINH,VIETNAM# TEL:84907 534 131	TAX CODE : 0314 833 884# JOINT HOPE LINE VIET NAM COMPANY LIMITED# ROOM 05.55, 5TH FLOOR THE EVERRICH INFINITY, 290 AN DUONG VUONG STREET, WARD 4, DISTRICT 5,**	CON TAIN ER 40	####	TOTAL:4380 PACKAGES_X000D_ NYLON 6 DIPPED TYRE CORD_X000D_ FABRIC_X000D_ HS:5902.10_X000D_ TOILETHS: 69109000_X000D_ TRIANGLE BRAND TYRES_X000D_ HS CODE:401120_X000D_ BRUSH CUTTER AND SPARE PARTSHS CODE 843320 & 843390_X000D_ SELF ADHESIVE FLASHING TAPE_X000D_ HS:3919.90.99_X000D_ *HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL: 84-028-36366653_X000D_ FAX: 84-028-36366643#_X000D_ MS. JENNY NGUYEN_X000D_ OPERATION1@JOINTHOPELINE.COM**HO CHI MINH	cảng cát lái	KV1	27/12/2021

12	SEGU 4348307	M51 0600	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 235547 800	CCL21 120524	TAN TRUONG THINH TIRES JOINT STOCK COMPANY NO.206/16, NGUYEN VAN LINH STREET , TAN THUAN TAY WARD, 7 DISTRICT, HCMC, VN. TAX CODE: 0316548025	TAX CODE : 0314 833 884# JOINT HOPE LINE VIET NAM COMPANY LIMITED# ROOM 05.55, 5TH FLOOR THE EVERRICH INFINITY, 290 AN DUONG VUONG STREET, WARD 4, DISTRICT 5,**	CON TAIN ER 40	####	TOTAL:4380 PACKAGES_X000D_ NYLON 6 DIPPED TYRE CORD_X000D_ FABRIC_X000D_ HS:5902.10_X000D_ TOILETHS: 69109000_X000D_ TRIANGLE BRAND TYRES_X000D_ HS CODE:401120_X000D_ BRUSH CUTTER AND SPARE PARTSHS CODE 843320 & 843390_X000D_ SELF ADHESIVE FLASHING TAPE_X000D_ HS:3919.90.99_X000D_ *HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL: 84-028-36366653_X000D_ FAX: 84-028-36366643#_X000D_ MS. JENNY NGUYEN_X000D_ OPERATION1@JOINTHOPE LINE.COM**HO CHI MINH	cảng cát lái	KV1	27/12/2021
13	SEGU 6616902	S029 919	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 235604 360		0316222288#CON G TY TNHH THUONG MAI DICH VU THIET BI PHONG PHU 945/31/19 NATIONAL ROUTE 1A, AN LAC WARD,BINH TAN DICTRICT,*	SAME AS CONSIGNEE	CON TAIN ER 40	####	TOTAL:7 SETS_X000D_ EXCAVATOR_X000D_ ROAD ROLL ERROLL_X000D_ *HO CHI MINH CITY,VIET NAM._X000D_ #MAIL:LUUTRUONGAN@ GMAIL.COM.THIETBIPHO NGPHU@GMAIL.COM._X0 00D_ #TELL:0938993369_X000D_ MR.AN VIET NAM_X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	27/12/2021

14	TEMU2993360	M355938	JINYUNHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7235544910	SKFCL2111280	0315000701#MBEE PRODUCTION TRADING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY#195/10/31/16 TRUNG MY TAY 2A STREET,TRUNG MY TAY WARD,12DISTRICT,HCM CITY,VN	SAME AS CONSIGNEE *DISTRICT,SHENZHEN CITY,CHINA TEL:0755-84650510 **TEL: +84-8-35129818	CONTAINER 20	####	HOUSEBILL: COMPACT LAMINATEMASTERBILL: TOTAL:24 PALLETS_X000D_ COMPACT LAMINATE_X000D_ #HS CODE:39219090_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
15	TGBU8725895	M400810	JINYUNHE	#######	Cục QLRR	#######	COAU7235567900		305619796#VAN THONG TRADINGPRODUCING CO.,LTD. #NO. 4/24,46 STREET,WARD 14, GO VAP DISTRICT, HO CHIMINH CITY, VIET NAM *	305619796#VAN THONG TRADING PRODUCING CO.,LTD. #NO. 4/24,46 STREET,WARD 14, GO VAP DISTRICT, HO CHIMINH CITY, VIET NAM *	CONTAINER 40	####	TOTAL:164 PACKAGES_X000D_ PAPER MAKING MACHINE PARTS_X000D_ #HS:843999_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

16	TRHU 4935855	EMC JUA2371	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	EGLV1 41101548030	SM21E 12928	0310178988 # VIET BABY CARE COMPANY LIMITED # 390/2 PHAN HUY ICH STREET,WARD 12, GO VAP DISTRICT,HCM CITY,VIETNAM	#TAX ID 0316972259# MRL SHIPPING CO, .,LTD# #25/66 NGUYEN BINH KHIEM STR, ,BEN NGHE WARD,DIST RICT 1,HO CHI MI, NH CITY, VIET NAM# **,	4510	####	HOUSEBILL: PLASTIC TOYSHS CODE: 950300KIDS BICYCLEHS CODE: 871200#1712CTNS#10272K GSMASTERBILL: 1712 CARTONS, 950300 PLASTIC TOYSHS CODE 950300KIDS BICYCLEHS CODE 871200*TEL. (86-571)82376666E-MAIL JIEALIAN@SUNMARR.CO MP.O.BOX 311201**TEL 84 8 2253 5777FAX 84 8 2253 2333#E-MAIL CS1@MRL.COM.VNP.O.BO X 70000 ALSO NOTIFY NULL;	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
17	TXGU 5415944	E345 544	JINYU NHE	#######	Cục QLRR	#######	CULVT AO2103277		TAX:0315184061# THANH LIEM IMPORT EXPORT SERVICE TRADING COMPANY LIMITED#29/50/4 B DOAN THI DIEM ST,W1, PHU NHUAN DISTRICT,HCMC, VIET NAM#EMAIL:TV CT2008@GMAIL. COM #TEL:090 8773319	TAX:0315184 061#THANH LIEM IMPORT EXPORT SERVICE TRADING COMPANY LIMITED#29/ 50/4B DOAN THI DIEM ST,W1, PHU NHUAN DISTRICT,H CMC,VIET NAM#EMAIL :TVCT2008@ GMAIL.COM #TEL:090 8773319	40HC	9228	DRIED SHIITAKE MUSHROOMS HS:0712391000	CANG CAT LAI (HCM)-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

18	MSKU 1853662	CN0 620301	NORD PANT HER	#######	Cục QLRR	#######	215047 831	VTRS E21121 92A	0316630093 #ASAMA VIET NAM COMPANY LIMITED #128/38/41A DINH TIEN HOANG STREET, WARD 1, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	6993	HOUSEBILL: MASSAGE CHAIR AS-S595 #63 CARTONSMASTERBILL: 63 CTNS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, MASSAGE CHAIR AS-S595 HS CODE: 9019101000 TEL:0755-28914919TAX ID:0106739792 TEL:(024) 71.022.226- EXT:108;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL- VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
19	SEKU 4731537	CN0 853644	NORD PANT HER	#######	Cục QLRR	#######	214709 035		MEGAHOME CO.,LTD. 1768/10/14 TINH L, O 10 STREET, QUARTER 1, TAN TAO WAR, D, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH C, ITY, VIETNAM,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	####	784 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT @SEALANDMAERSK.COM ; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, PLASTICS SPRAYER HSCODE:842489 LOTION PUMP HSCODE:961610 PLASTICSBOTTLE 30ML HSCODE:392330 PLASTICS BOTTLE 200ML HSCODE:392330 EMAIL:IMEX3.MEGAHOM E@GMAIL.COM TAX	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL- VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021

20	SUDU6606669	CN082487 5	NORD PANTHER	#######	Cục QLRR	#######	215047671	TSOE211221	SUN SUN IMPORT EXPORT CO., LTD #86EO, ST369 SANGKAT BENGKENGKORNG KHAN 7MAKARA PHNOM PENH CAMBODIA. TEL & FAX:855-23-6699797 VAT No: K007-000235678	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	####	HOUSEBILL: SPRAYERHS CODE:842449*THE CARGO IN TRANSIT TO CAMBODIAVIA HOCHIMINH CITY VIETNAM PORTUNDER NOTIFY PARTY OWN RISKACCOUNT AND ARRANGEMENT*FINAL DESTINATION : PHNOM PENH CAMBODIA .MASTERBILL: 1830 CTN, FREIGHT PREPAID; CTN, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTN, *8 161462; CTN, SPRAYER HS CODE:842449;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
21	TCLU2300915	CN083106 9/	NORD PANTHER	#######	Cục QLRR	#######	215048361	CF2112184	0311956937#LOI BAO DAT COMPANY LIMITED#ADD: 1107/72 PHAM THE HIEN STREET, WARD 5, DIST 8, HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL: +84.2839813989	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	6858	452 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, *M; CARTONS, GLASS BOTTLE WITH CAP (PLASTIC) HS CODE:961610 PLASTIC BOTTLE WITH SPRAY HEAD, CAP(PLASTIC), KEY HS CODE:961610 PLASTIC LOTION PUMP HEAD HS CODE: 842489 AQUARIUM DECORATION HS CODE: 691390;	cảng cát lái	KV1	27/12/2021

22	TCLU5020780	CN081111 67/	NORD PANTHER	#######	Cục QLRR	#######	215047724	215047724A	FD TRADING CO., LTD #33-34, ST 114, SANGKAT MONOROM, KHAN 7MAKARA, PHNOM PENH, CAMBODIA	VAT: 0302574762# VTS CO., LTD# 239/, 23 TAN QUY STREET,TAN QUY WARD ,TAN, PHU DIST, HCMC, VIET NAM # TEL: +8, 4 8 35592788# FAX: +84,	45G1	####	402 CTNS, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT @SEALANDMAERSK.COM ; CTNS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, KITCHENWARE HS CODE :8516 , FABRIC HS CODE : 5515, STEEL BARREL HS CODE : 7310, ALUMINUM PLASTIC PANEL HS CODE : 7606, TOYS HS CODE ; 9503, CHAIR HS CODE : 9403, SCREW HS CODE : 7318, WRENCH HS CODE : 8205, FAX:0579-85642511 35592767# EMAIL:	cảng cát lái	KV1	27/12/2021
23	SEGU1825725	E333882	OCEAN GRACE	#######	Cục QLRR	#######	CULVNAS2108319	JWFEM21120175	MAXWIN VIETNAM JOINT STOCK COMPANY SERVICE LOT PHUC SON INDUSTRIAL PARK,NINH PHUC COMMUNE, NINH BINH CITY, NINH BINH PROVINCE, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE *SHENZHEN, CHINA.ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN	CONTAINER 20	4180	HOUSEBILL: LED BULBMASTERBILL: LED BULB HS CODE:853950 **EMAIL:IMPORT.VNHAN @BEELOGISTICS.COM	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021

24	TLLU8392537	E334070	OCEAN GRACE	#######	Cục QLRR	#######	CULVNAS2108317		TAX CODE: 0308522489 VINA VIM CO., LTD. 389/5/10/4C NATIONAL HIGHWAY 13, HIEP BINH PHUOC WARD, THU DUC CITY ,HO CHI MINH CITY, VIETNAM MOBILE: +84 908578571 EMAIL: DIEUPHAN.VINAVIM@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 20	####	ELECTRIC SHUTTER DOOR MACHINE HS CODE:842531 *DALIANG,SHUNDE, FOSHAN, GUANGDONG, CHINA	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL-VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
25	KMTU9276045	KMA614257	POS HOCHIMINH	#######	Cục QLRR	#######	KMTCTMK0508992		0316494098#AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED#160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM#0903677652##AVTM08@GMAIL.COM	AN HOA AGRICULTURE COMPANY LIMITED 160A NGUYEN THI TU STREET, BINH HUNG HOA B WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTEL:0903677652 EMAIL: AVTM08@GMAIL.COM	HC43	####	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 80UNITS USED CONSTRUCTION EQUIPMENT SURRENDERED 80UNITS HS CODE: 870193	cảng cát lái	KV1	27/12/2021

26	SEGU 5576889	KSA 955456	POS HOCHI MINH	#######	Cục QLRR	#######	KMTC HSM0056033	OZZS GN21120020	0316941892 # DOAN LE IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED # 46 NGUYEN THAI BINH ST, WARD 4, TAN BINH DISTRICT , HO CHI MINH CITY VIETNAM	NEW DAY LOGISTICS CO.,LTD ROOM 2.04, 2ND FLOOR, GALAXY 9 BUILDING9 NGUYEN KHOAI STREET, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY TAX CODE : 0310076217E MAIL : DOC3@NDL.VN PIC : MS .TRAM	HC43	####	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 21 SETS USED AGRICULTURAL MACHINERY HS CODE:84328010 COUNTRY OF ORIGIN:JAPAN TOTAL NET WEIGHT :20,970KGS TOTAL PACKAGE :21SETS ORIGINAL BL SURRENDER FREIGHT PREPAID AS ARRANGED 21SETS HS CODE: 84328010	cảng cát lái	KV1	27/12/2021

27	TCLU 3891664	KSA 368396	POS HOCHI MINH	#######	Cục QLRR	#######	KMTCINC3681662		3702302399#38/GXN-BTNMT#DTDGVN211217-1#DONG TIEN BINH DUONG PAPER CO., LTD#370230239938/GXN-BTNMT DEPOSIT NO. DTDGVN211217-1NO. 378/18, COMMUNE 3, TAN DINH WARD,BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM	DONG TIEN BINH DUONG PAPER CO., LTD 370230239938/GXN-BTNMT DEPOSIT NO. DTDGVN211217-1NO. 378/18, COMMUNE 3, TAN DINH WARD,BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAMTEL : 028 384 04 772 FAX : 028 384 04 774EMAIL :	DC20	####	WASTE PAPER#1BUNDLE #HS CODE: 47073000#"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20` 1BUNDLE WASTE PAPER4707300020100KGS1 BUNDLES COMMODITY :OVER ISSUED NEWSPAPER (BUNDLE PACK AGING) HS CODE : 4707.3000 QUANTITY :20.100 MT ORIGIN : KOREA PACKING : STANDARD EXPORT PACKING TAX CODE : 3702302399 IMPORT LICENSE NO.:38/GXN-BTNMT DTHC PREPAID FREIGHT PREPAID	cảng cát lái	KV1	27/12/2021
28	CBHU 9057842	M37 2199	JINYU NHE Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 883240580		TBL HA NOI CO., LTDADDRESS NO.10 -12-14-16 HOANG VIET, WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. REGISTERED NUMBER: 0105761121*	LOTUS TYRE CORP ROOM B, 6 FL.,FLAT A, MAN WING BUILDING,503-507 NATHAN RD., YAO MA TEI,KOWLOON, HONG KONG TEL:852-23883185**	Container40	####	TOTAL:713 PACKAGES_x000D_ RUBBER TIRES_x000D_ HS:401190_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

29	CSNU 7749135	M848994	JINYU NHE Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	COAU7883240580		TBL HA NOI CO., LTDADDRESS NO.10 -12-14-16 HOANG VIET, WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. REGISTERED NUMBER: 0105761121*	LOTUS TYRE CORP ROOM B, 6 FL.,FLAT A, MAN WING BUILDING,503-507 NATHAN RD., YAO MA TEI,KOWLOON, HONG KONG TEL:852-23883185**	Container40	####	TOTAL:713 PACKAGES_x000D_ RUBBER TIRES_x000D_ HS:401190_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
30	EGHU9756476	EMCKUP8121/	JINYU NHE Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	EGLV1401035 31900		THIEN LOI WOOD TRADING SERVICES COM, PANY LIMITED C179, D33 STREET, VIET, SING RESIDENTIAL AREA,AN PHU WARD,, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, , VIETNAM *,	THIEN LOI WOOD TRADING SERVICES COM, PANY LIMITED C179, D33 STREET, VIET, SING RESIDENTIAL AREA,AN PHU WARD,, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, , VIETNAM *,	4510	####	14 PALLETS, 441899 PINE WOOD JOINT BOARD* PHONE NO 02743535479EMAIL MYTHIENTHANHXNK@GMAIL.COM ,MEIKEY123@163.COMTAX 3703002655** CHINAUSCI 91370103353478421A ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

31	EITU925460 6	EMC KUM 4181/	JINYU NHE Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	EGLV1 401035 31900		THIEN LOI WOOD TRADING SERVICES COM, PANY LIMITED C179, D33 STREET, VIET, SING RESIDENTIAL AREA,AN PHU WARD,, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, , VIETNAM *,	THIEN LOI WOOD TRADING SERVICES COM, PANY LIMITED C179, D33 STREET, VIET, SING RESIDENTIA L AREA,AN PHU WARD,, THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE, , VIETNAM *,	4510	####	14 PALLETS, 441899 PINE WOOD JOINT BOARD* PHONE NO 02743535479EMAIL MYTHIENTHANHXNK@G MAIL.COM ,MEIKEY123@163.COMTA X 3703002655** CHINAUSCI 91370103353478421A ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
32	OOLU 86652 89	M35 5930	JINYU NHE Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	COAU7 883240 580		TBL HA NOI CO., LTDADDRESS NO.10 -12-14-16 HOANG VIET, WARD 4, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. REGISTERED NUMBER: 0105761121*	LOTUS TYRE CORP ROOM B, 6 FL.,FLAT A, MAN WING BUILDING,5 03-507 NATHAN RD., YAO MA TEI,KOWLO ON, HONG KONG TEL:852-23883185**	Contai ner40	####	TOTAL:713 PACKAGES_x000D_ RUBBER TIRES_x000D_ HS:401190_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

33	APZU 3665781	H2278940/	KOTA JAYA Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	TMA0126501		AN PHAT LOC IMPORT EXPORT CO. LTD, 149 YEN DUYEN YEN SO WARD, HOANG MAI DISTRICT HA NOI CITY, VIET NAM TAX ID: 0106325590, EMAIL: ANPHATLOC6886 GMAIL.COM TEL: 0084933616886,	AN PHAT LOC IMPORT EXPORT CO. LTD, 149 YEN DUYEN YEN SO WARD, HOANG MAI DISTRICT HA NOI CITY, VIET NAM TAX ID: 0106325590, EMAIL: ANPHATLOC6886 GMAIL.COM TEL: 0084933616886,	22G1	####	64 PIECE(S), 1 X 20 ST CONTAINER STCDOUSSIE WOOD LOGS (AFZELIA AFRICANA)FREIGHT COLLECT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021
34	CAIU3858649	004926/	KOTA JAYA Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	TMA0124412E		DONG PHONG TRANSPORT AND TRADING, COMPANY LIMITED, ADD: 129 HOANG NGOC PHACH STR, KENH DUONG WARD LE CHAN, DIST, HAIPHONG CITY VIETNAM TAX ID NUMBER: 0201295057,	DONG PHONG TRANSPORT AND TRADING, COMPANY LIMITED, ADD: 129 HOANG NGOC PHACH STR, KENH DUONG WARD LE CHAN, DIST, HAIPHONG CITY VIETNAM TAX ID NUMBER: 0201295057,	22G0	####	32 PIECE(S), 1 X 20 ST CONTAINER STCDOUSSIE SQUARE LOGS(AFZELIA AFRICANA)HS CODE: 44039990FREIGHT COLLECT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021

35	CAIU896442 7	506717/	KOTA JAYA Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	MEL10 0289900		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DICH VU KAIZEN VIET NAM, ADDRESS: 54, DUONG SO 7, KP 3,PHUONG LINH TRUNG, TP. THUDUC, TP.HCM **,	CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DICH VU KAIZEN VIET NAM, ADDRESS: 54, DUONG SO 7, KP 3,PHUONG LINH TRUNG, TP. THUDUC, TP.HCM **,	45G1	####	22 PACKAGE, MACHINES ** FAX: +61393933707 HOCHIMINH CITY . VIET NAM TEL:0938385666 EMAIL: TICGROUPVIETNAM@GMAIL.COM TAX ID: 0316949919SHIPPER'S LOAD STOW COUNT & SEAL SHIPPED ON BOARD FREIGHT PREPAID;	VNCLI-HO CHI MINH (CAT LAI), VIET NAM	KV1	27/12/2021
36	EISU396660 0	WM11666	KOTA JAYA Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	SGL-SIN-HCM-0794/21	ACSS GN211 2006600-01	#K003901500345 #MENGTOLA CUSTOMS BROKER CO., LTD #NO.35E2, STREET. 53, SANGKAT PHSAR THMEI 1, KHAN DAUN PENH, PHNOM PENH, CAMBODIA. #TEL: 855 12852585	0303310272 VIETRANS CO., LTD 104 NGUYEN CHITHANH ST., WARD 16, DIST.11. HO CHI MINH CITY, VN. TEL: 028-38124751 EMAIL: VIETTRANS.MAIL@GMAIL.COM	Container20	####	945 CARTONS# EAGLE BRAND MEDICATED PRODUCTS #HS CODE: 30049099 “CARGO IN TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT-VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & ALL OCCUR CHARGES & RISK OF ON CARRIAGE FROM HOCHIMINH TO PHNOM PENH , CAMBODIA”. FINAL DESTINATION: PHNOM PENH, CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

37	PCIU1 00872 6	SE00 9128 4/	KOTA JAYA Tàu Contain er	#######	Cục QLRR	#######	LOS10 006990 0		PHU HAI MINH TRADING AND INVESTMENT COMPANY LIMITED, 23 LE THI RIENG,BEN THANH WARD,DISTRICT 1,HCMC,VIETNA M,	PHU HAI MINH TRADING AND INVESTMEN T COMPANY LIMITED, 23 LE THI RIENG,BEN THANH WARD,DIST RICT 1,HCMC,VIE TNAM,	22G1	####	29 PIECE, DOUSSIE SQUARE LOGS (AFZELIA AFRICANA) NXP:XG2021005735914 SHIPPERSLOAD STOW COUNT SEAL SHIPPED ON BOARD FULL CONTAINER LOAD;	VNCLI-HO CHI MINH (CAT LAI), VIET NAM	KV1	27/12/2021
38	TCKU 25286 62	H448 1311/	KOTA JAYA Tàu Contain er	#######	Cục QLRR	#######	TMA01 25144C		DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMIRED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+8491560717 2, EMAIL:LEHAHU Y GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMIRED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETN AM, TEL#+849156 07172, EMAIL:LEH AHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	22G1	####	32 PIECE(S), 2 X 20 ST CONTAINERS STC50 PIECES OF AFRICAN AFZELIAHS CODE: 44039990FREIGHT COLLECT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021

39	TCNU 1968954	ASA 8057	KOTA JAYA Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	ASASINHCM2112111	SE21120090IM01	K007-901702171#SAKLY CONSTRUCTION MATERIAL CO.,LTD #110 BIS, ST, 5BT PHUM SANSOMKOSAL 5, SANGKAT BOEUNG TUMPON, KHAN MEANCHEY PHNOM PENH, CAMBODIA "	0302574762# CONG TY TNHH TM-DV VINH THINH# 239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, VIETNAM	Container40	####	SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEALED 1 X 40'HC CONTAINER STC: 1692 CARTONS LIQUOR H.S.CODE : 2208	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	27/12/2021
40	TEMU 4005198	HH4 481330/	KOTA JAYA Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	TMA0125144C		DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMIRED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+84915607172, EMAIL:LEHAHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMIRED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+84915607172, EMAIL:LEHAHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	22G1	####	18 PIECE(S), 2 X 20 ST CONTAINERS STC50 PIECES OF AFRICAN AFZELIAHS CODE: 44039990FREIGHT COLLECT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021
41	MRKU2018980	CN1 145222/	NORD PANTHER Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	215048619		AN HUU CO.,LTD 45 TAN TRU STR., WAR, D 15, TAN BINH DIST, HO CHI MINH CI, TY, VIETNAM TEL: (84) 28 6296 3422,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	7318	892 CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, KNAPSACK POWER SPRAYER AND SPARE PARTS HS CODE:842441 FAX: (84) 28 3815 7894 TAX ID:0303327163;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021

42	MRKU7315791	CN948418/	NORD PANTHER Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	215255759		TAX CODE: 0302613524 KHUE STAR IMPO, RT EXPORT TRADING CO., LTD NO.135/1, 7/63, NGUYEN HUU CANH STREET, WARD, 22, BINH THANH,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	####	440 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT @SEALANDMAERSK.COM ; CARTONS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, KETTLE ACCESSORIES# HS CODE: 851690/853650/851680 DISTRICT, HCMC, VIETNAM TEL: +848.3929 0455 / 0909960500 FAX: 39292204 EMAIL: LOGISTICS3@MADE-IN-VIETNAM.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
43	MSKU1405689	CN081688 0/	NORD PANTHER Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	215047712		0315904584# TUE TAM IMPORT AND EXPO, RT CO., LTD# 4/15 STREET 822,QUARTE, R 3,PHU HUU WARD,THU DUC CITY,HO CH, I MINH CITY, VIET NAM#,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	####	531 PACKAGES, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SOCKS HS CODE:611596 GLOVES HS CODE:611693 TEL:+0933.706.222# MAIL: XNK.TUETAM@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021

44	MSKU 4586220	00010525/	NORD PANTHER Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	213804323		CHIEU NGOC REFRIGERATION ELECTRICAL, MECHANICAL COMPANY LIMITED 51, LUO, NG MINH NGUYET STREET, TAN THOI HOA, WARD, TAN PHU DISTRICT, HO CHI MIN, H CITY, VIETNAM TEL: 84-(0)919-235-,	CHIEU NGOC REFRIGERATION ELECTRICAL, MECHANICAL COMPANY LIMITED 51, LUO, NG MINH NGUYET STREET, TAN THOI HOA, WARD, TAN PHU DISTRICT, HO CHI MIN, H CITY, VIETNAM TEL: 84-(0)919-235-,	L5G1	####	21 UNITS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; UNITS, FREIGHT PREPAID; UNITS, *554; UNITS, *554; UNITS, THERMO KING USED REEFER UNITS X20211102435135;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021
45	MSKU 4645111	10523/	NORD PANTHER Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	213439481		CHIEU NGOC REFRIGERATION ELECTRICAL, MECHANICAL COMPANY LIMITED 51, LUO, NG MINH NGUYET HO CHI MINH 760841 S, G Vietnam,	CHIEU NGOC REFRIGERATION ELECTRICAL, MECHANICAL COMPANY LIMITED 51, LUO, NG MINH NGUYET HO CHI MINH 760841 S, G Vietnam,	L5G1	####	21 UNIT, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; UNIT, FREIGHT PREPAID; UNIT, THERMO KING USED REEFER UNITS X20211011076993;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	27/12/2021

46	TCNU 7726752	CN0 620295/	NORD PANT HER Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	215255 314		TAX ID: 0312325532 NGUYEN DUC IMPOR, T EXPORT CO., LTD ADD: 399-399A PHA, M VAN BACH STR. WARD 15.TAN BINH DI, ST. HCMC. VIETNAM.,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	5023	985 PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FOOT MASSAGER HS CODE:901910 TEL: 84-28-35357667 MOBILE:84-938789729 MS TRANG;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCA T LAI TERMIN AL	KV1	27/12/2021
47	TCNU 8120369	CN0 807834/	NORD PANT HER Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	215048 289		0316467986# PHAM MINH DUC IMPORT AN, D EXPORT CO., LTD# 769 STREET NGUYE, N DUY TRINH,PHU HUU WARD,DISTRICT 9, ,HO CHI MINH CITY,VIET NAM# TEL:+08, .1247.1999# MAIL: INFO.THINH1@G MAIL,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	####	425 PACKAGES, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *.COM; PACKAGES, SOCKS HS CODE:611596 GLOVES HS CODE:611693;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCA T LAI TERMIN AL	KV1	27/12/2021

48	SEGU 1288478	E333 864	OCEAN GRACE Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	CULV NAS2109293		TAM AN IMPORT EXPORT INVESMENT SERVICES TRADING COMPANY LIMITED ADDRESS:50/38/9 STREET TL29, THANH LOC WARD. DISTRICT 12, HCMC TAX ID:0316274102 PHONE: 0961884488 EMAIL:NGOCKIEN.NT@GMAIL.COM	SAME AS CONSIGNEE	Container20	2090	TEA BLACK TEA (TEA BAGS) HS CODE:09021010 *GUANGDONG PROVINCE,CHINA TEL:0750-3168036 EMAIL:996388987@QQ.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
49	YYCU 6048717	E334 148	OCEAN GRACE Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	CULV NAS2108532	SKFCL 2112091	3700748131#ANCUONG WOOD WORKING JSC# DT747B PHUOC HAI QUARTER, THAI HOA WARD, TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM# TEL: (84.28) 3862 5726	SAME AS CONSIGNEE	Container40	5930	KITCHEN WIRE BASKET CLEAR LIQUID RACK H.S CODE:7323.93 68PACKAGES=56PLTS+12CTNS * STREET, LONGGANG DISTRICT, SHENZHEN CITY,CHINA TEL:0755-84651039 **EMAIL : IMPORT-DOCS@BLUESEA-CARGO.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

50	TGHU 6047002	H4817684/	POS HOCHI MINH Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	AFW0216033		0316648929#MTC TRADING AND IMPORT, EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED, 117/15 NGUYEN HUU CANH STREET,WARD, 22 BINH THANH STREET,HOCHIMINH CITY, VIETNAM HP:+84909179651 EMAIL:LAI.QUANGCHIEU GAMIL.COM,	0316648929# MTC TRADING AND IMPORT, EXPORT SERVICES COMPANY LIMITED, 117/15 NGUYEN HUU CANH STREET,WARD, 22 BINH THANH STREET,HO CHIMINH CITY, VIETNAM HP:+84909179651 EMAIL:LAI.QUANGCHIEU GAMIL.COM,	45G1	####	20 PACKAGE(S), #BIG BAGS#20 PACKAGES#HS CODE : 63053390FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	27/12/2021
51	FFAU4444670	KMA615491	VLADIVOSTOK Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	KMTCTMK0507824	GW-211136	SALA TRAVEL TRADING COMPANY LIMITED 105 NGUYEN BINH KHIEM, DANG GIANG WARD, NGO QUYEN DISTRICT, HAI PHONG CITY, VIETNAM. NGUYEN THI HIEN TAX CODE: 0201953940 TEL: 84.852891214 EMAIL: SALAGLOBAL.JSC@GMAIL.COM		DCHC	####	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 3,200CARTONS COCA COLA *PHONE NO: (028) 6296 1770 3200CARTONS HS CODE: 220210	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

52	CCLU7815250	S520805	ZHONG HANG SHENG Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	COAU7883271750	QSTY2112160	V.R.G SA DO RUBBER THREAD JOINT STOCK COMPANY TAX CODE:3602936948 LOT K5, K6, K7, ROAD N9A, DAU GIAY IP, DAU GIAY TOWN, THONG NHAT DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM PHONE:(+84)2513 772 226-100	SAME AS CONSIGNEE	Container40	####	TOTAL:2080 BAGS_x000D_ CALCINED KAOLIN_x000D_ HS CODE:250700_x000D_ *TAX ID: 0314204565_x000D_ TEL: +8428 3740 2677 EXT: 121_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
53	EGSU9057003	EMCJUB5691/	ZHONG HANG SHENG Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	EGLV141101491551	TJCLI2103198	0310411264# PHANA MANUFACTURING TRADING CO.LTD#1A LY THUONG KIET STREET, WARD 7, TAN BINH DISTRIC, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#	0310411264# PHANA MANUFACTURING TRADING CO.LTD#1A LY THUONG KIET STREET, WARD 7, TAN BINH DISTRIC, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#	4510	8899	264 PACKAGES, 940290 HOSPITAL BEDHS CODE 9402900000*300171VAT NO. 91120102797266489UTEL 86-22-24029101FAX 86-22-24029107936061449@QQ.COM**TAX ID 0108519721TEL 84 76 241 9725PRICING2@ASCTRANS.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021

54	FCIU9772896	S520976	ZHONG HANG SHENG Tàu Container	#######	Cục QLRR	#######	COAU7883271750	QSTY2112160	V.R.G SA DO RUBBER THREAD JOINT STOCK COMPANY TAX CODE:3602936948 LOT K5, K6, K7, ROAD N9A, DAU GIAY IP, DAU GIAY TOWN, THONG NHAT DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM PHONE:(+84)2513772 226-100	SAME AS CONSIGNEE	Container40	####	TOTAL:2080 BAGS_x000D_ CALCINED KAOLIN_x000D_ HS CODE:250700_x000D_ *TAX ID: 0314204565_x000D_ TEL: +8428 3740 2677 EXT: 121_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	27/12/2021
1	TEMU0363613	CKL058933	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CKCOINC0038942	YLLCHCM211219	3700662244#GUM SUNG VINA CO., LTD # ROAD N2, SUOI TRE INDUSTRIAL, LONG KHANH CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM	3700662244	20	22336	HOUSEBILL: MATERIAL FOR PRODUCT`S ELECTRONIC WIRE & TRANSFORMERMASTERBILL: 1559 PACKAGES, MATERIAL FOR PRODUCTS ELECTRONIC WIRE&TRANSFORMER;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
2	GAOU2139254	211317053	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	HDMUSELA14043600		0301523564#DANG NGUYEN CO., LTD#05 QUANG TRUNG STREET, WARD 11, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, V, IETNAM#TEL84-28-38941453 **,	0301523564	22G1	11129	113 CARTONS, (113 CARTONS), "SHIPPERS LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 113 CARTONS 100% POLYESTER WOVEN FABRICS TW5642 44,912YDS #HS CODE 540761 **#FAX84-28-38940912,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
3	BSIU2788579	211641629	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	HDMUSELA14043601		0301523564#DANG NGUYEN CO., LTD#05 QUANG TRUNG STREET, WARD 11, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, V, IETNAM#TEL 84-28-38941453 **,	0301523564	22G1	11271	114 CARTONS, (114 CARTONS), "SHIPPERS LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 114 CARTONS# 100% POLYESTER WOVEN FABRICS 1. TW5642 45,482YDS #HS CODE 540761 **#FAX 84-28-38940912,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
4	KOCU2057465	21262985	POS HOCHIMINH	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	HDMUSELA14043602		0309314837#MINH CHAU GARMENT CO., LTD#41/3 TRUNG CHANH 2 HAMLET, TRUNG CHANH COMMUNE HOC MON DIST, H, CMC, VIET NAM #TEL84-28-62838777**,	0309314837	22G1	13176	149 CARTONS, (149 CARTONS), "SHIPPERS LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 149 CARTONS# 100% POLYESTER WOVEN FABRICS# HS CODE 540761 TW6891C 22,310YDS TW6991C 37,482YDS ** #FAX 84-28-62533878,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

5	TLLU8470326	M374728	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235544910	SKFCL2111280	0315000701#MBEE PRODUCTION TRADING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY#195/10/31/16 TRUNG MY TAY 2A STREET,TRUNG MY TAY WARD,12DISTRICT,HCM CITY,VN	0315000701	CONTAINER 20	25000	HOUSEBILL: COMPACT LAMINATEMASTERBILL: TOTAL:24 PALLETS_X000D_ COMPACT LAMINATE_X000D_ #HS CODE:39219090_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
6	OOCU7299173	M866026	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235545370	CCL21120553	VAT :0313570784#HOANG MINH ANH IMPORT EXPORT SERVICE TRADING CO.,LTD #NO.561 KINH DUONG VUONG, AN LAC WARD, BINH TAN DISTRICT,HCMCITY,VIET NAM	0313570784	CONTAINER 40	21100	HOUSEBILL: PVC FROTH BOARDHS CODE:392112MASTERBILL: TOTAL:958 PACKAGES_X000D_ PVC FROTH BOARD_X000D_ HS CODE:392112_X000D_ *TEL:0086-027-87886811_X000D_ FAX:4008266163-06122EMAIL:INFO@CCLCHINA.CN_X000D_ **FAX:(+84 8)35140448_X000D_ TAX CODE:0312705904_X000D_ ***VIETNAM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
7	DFSU7433979	M047489	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235545370	CCL21120553	VAT :0313570784#HOANG MINH ANH IMPORT EXPORT SERVICE TRADING CO.,LTD #NO.561 KINH DUONG VUONG, AN LAC WARD, BINH TAN DISTRICT,HCMCITY,VIET NAM	0313570784	CONTAINER 40	20900	HOUSEBILL: PVC FROTH BOARDHS CODE:392112MASTERBILL: TOTAL:958 PACKAGES_X000D_ PVC FROTH BOARD_X000D_ HS CODE:392112_X000D_ *TEL:0086-027-87886811_X000D_ FAX:4008266163-06122EMAIL:INFO@CCLCHINA.CN_X000D_ **FAX:(+84 8)35140448_X000D_ TAX CODE:0312705904_X000D_ ***VIETNAM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
8	TGBU4105875	M330611	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235547800	TAOHCM1489JHL4	TAX CODE#3600899761# BOO SUNG VINA CO.,LTD.# 25B,NHON TRACH 2 INDUSTRIAL PARK,NHON TRACH DIST,DONG NAI PROVINCE,VIETNAM # ATTN: MS.HA TEL NO.:84-798505081# FAX NO.:8402513521390#		CONTAINER 40	19086	HOUSEBILL: NYLON 6 DIPPED TYRE CORD FABRICHS:5902.10MASTERBILL: TOTAL:4380 PACKAGES_X000D_ NYLON 6 DIPPED TYRE CORD_X000D_ FABRIC_X000D_ HS:5902.10_X000D_ TOILETHS: 69109000_X000D_ TRIANGLE BRAND TYRES_X000D_ HS CODE:401120_X000D_ BRUSH CUTTER AND SPARE PARTSHS CODE 843320 & 843390_X000D_ SELF ADHESIVE FLASHING TAPE_X000D_ HS:3919.90.99_X000D_ *HO CHI MINH CITY, VIET NAM#TEL: 84-028-36366653_X000D_ FAX: 84-028-36366643#_X000D_ MS. JENNY NGUYEN_X000D_ OPERATION1@JOINTHOPELINE.COM**HO CHI MINH CITY, VIET NAM#_X000D_ TEL: 84-028-36366653_X000D_ FAX: 84-028-36366643#_X000D_ MS. JENNY NGUYEN_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

9	OOLU7919012	M330628	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235573030		SKY SAI GON CO., LTD108, NO 13 STREET, BINH HUNG WARD, BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VN ATTN: THU SUONG **		CONTAINER 40	7810	TOTAL:306 PACKAGES_X000D_ NON-WOVEN CARPET_X000D_ 219 ROLLS 5530 KLGS 53.2 CBM_X000D_ HS CODE:570500_X000D_ CARPET TILE87 CARTONS 2280 KGS 2.8 CBM_X000D_ HS CODE:570330_X000D_ * ROAD, SOUTH DISTRICT,_X000D_ DONGGUAN CITY, CHINA** TAX CODE:0314136731_X000D_ TEL: 0963388121_X000D_ EMAIL:SKYCARPETVN@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
10	OOCU7561257	S604768	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235610860		CONG TY TNHH DET MAYPHONG THINH PHAT SO 2/7 A,KHU PHO BINH THUAN,PHUONG BINH NHAM,THANH PHO THUAN AN,*		CONTAINER 40	19215	TOTAL:750 ROLLS_X000D_ FLANNELETTE_X000D_ HS CODE 600192_X000D_ *TINH BINH DUONG,_X000D_ VIET NAMTEL:0903 157 995 ATTN:NATALIE_X000D_ (EMAIL:NATALIE@KINGSEA.COM.VN)_X000D_ VAT NO.:3702648446_X000D_ **VIETNAM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
11	TRHU5238270	S596961	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235611070		0307741689# TPV INTERNATIONAL CO., LTD. #38 CACH MANG STR., TAN THANH WARD, TAN PHU DIST.,HO CHI MINH CITY, VIET NAM#**		CONTAINER 40	15581	TOTAL:303 PACKAGES_X000D_ POLYPROPYLENE WOVEN BAGS_X000D_ 6305.33_X000D_ CARGO TRANSITTO PNH,CAMBODIA_X000D_ VIA HCM PORT BY TRUCK UNDERCONSIGNEE COST AND RISK FINAL_X000D_ DESTINATION:PHNOM_X000D_ PENH,CAMBODIA_X000D_ *REACHTHEANI PHNOM PENHTEL : 089 22 89 39_X000D_ E-MAIL :LYMINWU888@GMAIL.COM_X000D_ **TEL: +84 38123849# INFO@TPV._X000D_ COM.VNSEA.TRANSIT@TPV.COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
12	OOCU8194686	M330794	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7235692150		TAMATRA CO.,LTD NO.NN4,BACH MA ST,BAC HAI ZONE,WARD 15,DIST 10,HCMC,VIETNAM TEL: (+84) 28 3794 9999 FAX: (+84) 28 3794 8888*		CONTAINER 40	28112	TOTAL:1120 BAGS_X000D_ POLYPROPYLENE HP 550J_X000D_ QUANTITY:28.00 MTS_X000D_ HS CODE :3902_X000D_ CREDIT NUMBER:TF2131201047/TAL_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

13	SEGU6296012	M396971	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883242600	881140049439	3702376432#FAR EASTERN POLYTEX (VIETNAM) LTD#LOT B_5B_CN, ROAD DC, BAU BANG INDUSTRIAL PARK, LAI UYEN TOWN, BAU BANG DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3702376432	CONTAINER 40	18040	HOUSEBILL: 44 PACKAGES#PP PACKAGING BAGSMASTERBILL: TOTAL:44 PACKAGES_X000D_ PP PACKAGING BAGS_X000D_ HS CODE:392321_X000D_ *F:86-532-84712131_X000D_ **BACH DANG STR.,WARD 2, TAN BINH_X000D_ DIST. HO CHI MINH, 700000,_X000D_ VIETNAM T: +84-28-38488845_X000D_ F:+84-28-38488936MASARU.KOBAYASHI@KWE.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
14	CSNU7824352	M399938	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	COAU7883245720		THANH XUAN TRADING PRODUCTIONSERVICES COMPANY LIMITED ADD: 33/5D DONG LAN HAMLET, BA DIEM VILLAGE, HOC MON TOWN, HO CHI MINH CITY CONTACT US:*		CONTAINER 40	12956	TOTAL:633 CARTONS_X000D_ GLASS BOTTLE_X000D_ HS CODE:701090_X000D_ HOSE PLASTIC_X000D_ HS CODE: 3917.32_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
15	BEAU5550753	E052278	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVXGG2100108		0107411919#CONG TY TNHH TM XNK BACH THUAN #THON 9XA THACH HOA,HUYEN THACH THAT,THANH PHO HANOI,VIETNAM #TEL :+84-0392916009 FAX:+84-0365097238 #EMAIL:THUONGPHAM.ULIS@GMAIL.COM	0107411919	40HC	23307	36*1200MM SHOVEL HANDLE 29*1200MM SHOVEL HANDLE 32*1200MM SHOVEL HANDLE #23307.1KGS#1083PACKAGES #HS CODE:44170090.90	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
16	BMOU1066494	EMCKUP7561	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV140103486777	140103486777UWS	0301584084#LE TRAN MANUFACTURING INVESTMENT JSC#25 TRAN BINH TRONG ST,WARD 1, DISTRICT 5,HCMC,VIETNAM	0301584084	2210	13305	HOUSEBILL: PE FILM 2 LAYER & BOPP PRINTEDTAPE & PET FILMAS PER SALES CONTRACT NO.11-2021/LETRAN-TOPLK-ANNEX 01HS CODE:3920.10, 3919.10, 4908.90#848PACKAGESMASTERBILL: 848 PACKAGES, PE FILM 2 LAYER & BOPP PRINTED TAPE &PET FILMAS PER SALES CONTRACT NO.11-2021/LETRAN-TOPLK-ANNEX 01HS CODE 3920.10, 3919.10, 4908.90*028.38206397EMAIL IMPORT@ETSVINA.COM.VNTAX ID 0315348062 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
17	GLDU9504235	EMCKUM3751	JINYUNHE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	EGLV140103732000		TAX 0313291484. SANKO PLASTIC BLIN, DS TRADING PRODUCTION COMPANY LIMIT, ED. NO.34, STREET NO.32A,BINH TAN D, IST, HOCHIMINH CITY-VIETNAM. # *,	03132914843432-	2210	32537	821 PACKAGES, 392190 PLASTIC ROLL, SHEET(0.5 - 1.50)M/ ROLL(0.5 - 1.50)M X (0.5 - 2.30)M/SHEET#HS CODE 39219090* TEL 84-8-38564945FAX 84-8-38 592175 #LEQUANGVINH168@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

18	MRKU4974373	CN0853735	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	214708921		CANARY VIETNAM COMPANY LIMITED ADD:, LOT A63/II, STREET NUMBER 7, VINH, LOC INDUSTRIAL PARK, BINH HUNG HOA, B WARD, BINH TAN DIST,,		45G1	11320	797 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, PLASTIC BOTTLE PLASTIC SPRAY HO CHI MINH CITY, VIET NAM. TEL:+84909126669;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
19	MSKU1051688	CN0504697	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215046943		TAX:3702906249# QH FURNITURE COMPAN, Y# PARCEL NUMBER 214 MAP NUMBER 54,, DONG SEN HAMLET,AN BINH WARDS, PHU, GIAO DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE,, VIETNAM# MS HONG:+84374608151,# TEL,	3702906249	45G1	19950	60 PACKAGES, PACKAGES, METAL RECLINER MECHANISM#60PACKAGES#19950KGS# HS:94019090.90;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
20	MRKU5696127	CN0845011	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215047533	APT21120024	3700228453 #FOTAI VIETNAM ENTERPRISE CORP #73/1, NGUYEN THAI BINH STREET,PHU HOA WARD,THU DAU MOT CITY,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3700228453	45G1	24875	HOUSEBILL: PP WOVEN CLOTHMASTERBILL: 60 ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, *21#EMAIL: HCM@BACHVIETGROUP.NET / HAN1@BACHVIETGROUP.NET; ROLLS, PP WOVEN CLOTH #HS CODE:540720;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
21	MRSU3313751	CN0821620	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215047593		0311814107# KIEN THANH TIN CO.,LTD#, ADD:30 STREET 5, WARD 11, DISTRIC, T 6,HO CHI MINH CITY, VIETNAM# TEL, :+84 8 3876 6636# FAX:+84 8 3853 80, 44,	0311814107	45G1	23030	1052 CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, RUBBER BELT #HS CODE:401031;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
22	MSKU8513812	CN1095589	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215047837		DAI KIM MINH CO., LTD. 85 TAN HUONG, STREET . PHUONG TAN QUY , QUAN TAN, PHU HCMC VIET NAM PHONE: + 84 8 38, 10 0595 CONTACT : MS THU FAX: +84 8, 3810 7705 EMAIL:DKM@TCMC-DKM.COM,		45G1	24020	2501 CTNS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CTNS, FREIGHT PREPAID; CTNS, HOME APPLIANCES HS CODE: 8509.40 FURNITURE HS CODE : 940370 CONSTRUCTION MATERIAL HS CODE : 350691 KITCHEN EQUIPMENT HS CODE : 851660 CARGO TRANSIT VIA HCM CITY PORT,VN TO PHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE WILL BE INCHARGE OF ON CARRIAGE FROM HCM CITY TOPHNOM PENH,CAMBODIA. FINAL DESTINAITON : PHNOM PENH CAMBODIA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
23	MSKU1373431	CN9282853	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215047892		SUNG HWA VINA CO.,LTD LOT A-10 STRE, ET NO 2,HOA BINH INDUSTRY NHI THANH, COMMUNE,THU THUA DIST LONG AN PROV, INCE,VIETNAM,		45G1	17460	675 PACKAGES, YARN HS: 5402692000 SOCKS HS: 6115950019;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

24	BEAU5749215	CN0619483	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215048154		VIPT CO.,LTD C2/10A TAN THOI 3,W.TA, N HIEP, DIST HOC MON,HCMC,VIETNAM V, AT:0305878222 TEL:84-38124751/848-3, 8124761,		45G1	27800	1836 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SCISSORS HS CODE:8213 HINGE HS CODE:8302 CUTTING MACHINE HS CODE:8461 ADJUSTABLE WRENCH HS CODE:8204 CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK VIA HO CHI MINH PORT UNDER CONSIGNEE`S OWN RISK ANDCOST FINAL DESTINATION PHNOM PENH,CAMBODIA TEL:088 9 031 303/092886373 EMAIL:3421095589@QQ.COM EMAIL:VIPT.MAILL22@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
25	MSKU3398568	CN1117975	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215048633		MINH DANG TRADING TECHNOLOGY CO;LTD, 233/12 DUONG TRUC STREET,13 WARD,, BINH THANH DISTRICT,HOCHIMINH CITY,, VIETNAM TAX:0306193380,		22G1	20400	19 ROLLS, RUBBER CONVEYOR BELT HS CODE:40101200;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
26	MSKU9498158	CN1144989	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215048655		CONG TY TNHH MOT THANH VIEN KHAI TR, INH 506, TO 17, LONG KHANH 1 WARD ,, TAM PHUOC PRECINCT,BIEN HOA CITY ,, DONG NAI PROVINCE,VIET NAM,		45G1	14436	229 BAGS, NYLON YARN 100D/2/36F NYLON YARN 70D/2/24F HS:54024500 MAIL : LEJIALJ2020@163.COM TEL: 0618.611.011 TAX NUMBER:3601018504;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
27	MRSU4453526	CN9596632	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215254511		HAIYAO INTERNATIONAL COMPANY LIMITE, D 9TH FACTORY, DE1B STREET & DE1 S, TREET, MY PHUOC 3 INDUSTRIAL PARK,,		45G1	20529	796 PACKAGES, , WOOD FRAME 394PACKAGES HS CODE:440929 CORK 31PACKAGES HS CODE:450190 BRACKET ACCESSORIES 290PACKAGES HS CODE:732690 SCREWS 19PACKAGES HS CODE:731812 POLYESTER CLOTH 25PACKAGES HS CODE:540753 PLASTIC CORNER 36PACKAGES HS CODE:392610 RIVETS 1PACKAGES HS CODE:73; PACKAGES, 1823 THOI HOA WARD, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM LIU HAO TEL: +84844799669 TAX ID:3702728564 HAIYAOVN@GMAIL.COM LIU.HAO@NBZHIBAO.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

28	CAAU6560300	CN1095706	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215255442	JHNF21120728	CONG TY TNHH TM XD XNK HOME SKY K1. 04 KHU DAN CU RIVER PARK, DUONG VO CHI CONG, PHUONG PHUOC LONG B, THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.		45G1	27100	HOUSEBILL: PVC WALL PANEL HS:392590MASTERBILL: 783 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, PVC WALL PANEL HS:392590 PVC CORNER HS:392590 TEL: +(84-28)36365342 MAIL: DOCS2@EDRAGONSHIPPING.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
29	TRHU7125170	CN0811052	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215255650	215255650	VIETNAM KINGSUN COMPANY LIMITED LOT B7-1, ROAD NO 1, HAI SON INDUSTRIAL PARK (STAGE 3+4),DUC HOA HA COMMUNE,DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE, VIETNAM TAX: 1101901482		45G1	21950	HOUSEBILL: ELECTRONIC COMPONENT HS:854390COMPUTER CABLE HS:854442SWIVEL JOINT HS:730722SQUARE FRAME HS:830249POWER ADAPTER HS:850440MASTERBILL: 1985 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, ELECTRONIC COMPONENT HS:854390 COMPUTER CABLE HS:854442 SWIVEL JOINT HS:730722 SQUARE FRAME HS:830249 POWER ADAPTER HS:850440TEL:+84(028)36360868 (EXT:114) M:+84975166787;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
30	MSKU3755578	CN0785226	NORDPANTHER	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	215386199		OCEAN COATINGS (VIETNAM) CO., LTD., ROAD NO. 9-7 (AN INTERNAL ROAD IN P, HASE-3), LONG THANH INDUSTRIAL ZONE, , TAM AN, LONG THANH DIST., DONG NA, I, VIETNAM,		22G1	16400	16 PALLETS, POLYESTER RESIN H.S CODE: 390799 CITY, ZHEJIANG PROVINCE,CHINA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
31	HJMU1590563	E334228	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVNAS2108333		TAX NO: VN+3702224775 # GIA PHUC JOINT STOCK COMPANY PHU HOA QUARTER, HOA LOI WARD, BEN CAT TO WN, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL:0274 -3589906/07/08 # FAX:0274-3589905 #	3702224775	CONTAINER 40	27135	LOW DENSITY POLYETHYLENE RESIN GRADE 2420H HS:39011099 *TEL: 0755-82824459 FAX: 0755-82821194	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

32	FFAU1190401	E334146	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVNAS 2108330		TAX CODE: 1300409363 MIN WIE INT`L VIETNAM CO.,LTD D1-D2-D3 AREA, GIAO LONG INDUSTRIAL PART, AN PHUOC VILLAGE,CHAU THANH DISTRICT, BEN TRE PROVINCE, VIETNAM TEL:0084(075)3636477 FAX:0084（075）3637748		CONTAINER 40	25730	CLOTH HS CODE:54076990	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
33	CAIU4308061	E332537	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVNAS 2109295		VIETDUNG SAI GON LIMITED LIABILITY COMPANY ADD:LOT C4-7, D4 ROAD,TAN PHU TRUNG INDUSTRIAL ZONE,TAN PHU TRUNG VILLAGE,CU CHI DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAM TEL: +84 1696441982 CODE: 0313159630		CONTAINER 40	23221	POLYME ETYLEN(PE) PROTECTIVE FILM HS CODE: 391990 # 28 PACKAGES # 23221.000KGS * FOSHAN,GUANGDONG,CHINA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
34	RAWU8061136	E335234	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVNAS 2109581		3901267759# KENRIES INTERNATIONAL CO ., LTD LOT B1.1, ROAD D10, THANH THANH CONG INDUSTRIAL PARK, AN HOA WARD, TRANG BANG TOWN, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM TEL:276.3899996# **	3901267759	CONTAINER 40	24270	MATERIALS (IRON PIPE#HS CODE:7326; IRONING BOARD COVER#HS CODE:6307; NEEDLE COTTON#HS CODE:5602) *GUANGDONG, CHINA. TEL: 86-757-23626582 EMAIL: SANDY@KENRIES.COM **MR HAI TEL:0389944522 EMAIL:CHIHAI546@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

35	UETU2153058	E250724	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120475	JWFEM21120087	0312428665#CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DICH VU TAN DAI LONG# ADDRESS SO 10 HOANG XUAN NHI, PHUONG PHU TRUNG, QUAN TAN PHU, TP.HCM# TEL.84 8 39722238# FAX 84 8 39722837	0312428665	CONTAINER 20	17120	HOUSEBILL: LIGHT MEMBRANE-OPAT(100CM X 400M)PRINTABLE FILM/PET(1070MM X 400M)HS CODE:391990PLAIN SURFACE LASER PVC 5C/PAPER-140(610MM X200M)PLAIN SURFACE PVC 7.5C/PAPER-140(1060MM X 200M)HS CODE:490810MASTERBILL: LIGHT MEMBRANE-OPAT(100CM X 400M) PRINTABLE FILM/PET(1070MM X 400M) HS CODE:391990 PLAIN SURFACE LASER PVC 5C/PAPER-14 0(610MM X 200M) PLAIN SURFACE PVC 7.5C/PAPER-140 (1060MM X 200M) HS CODE:490810 *ZIP CODE:518048 TEL:0086-755-82828815 FAX:0086-755-82821194 EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
36	CULU6290794	E299580	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120479		XING TAI COMPANY LIMITED TAX NO.:3702449190 THUA DAT SO 1128,TO BAN DO SO 07, KHU PHO TAN HOI,PHUONG TAN HIEP,THI XA TAN UYEN,TINH BINH DUONG,VIETNAM TEL:84-0650-3763 766 FAX:84 0650-3579 059		CONTAINER 40	19600	VENEER HS CODE:4408	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
37	TELU2220412	E360896	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120494		TAX ID: 3702682535 CONG TY TNHH MTV THUONG MAI DICH VU AN PHU AN THUA DAT SO 199,TO BAN DO SO 7,KP.PHUOC HAI DISTRICT, P.THAI HOA WARD,TX.TAN UYEN TOWN,T.BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM TEL:0274-650-7803 **		CONTAINER 20	26582	FURNITURE HARDWARE HS CODE:73181290 INSIDE AND OUTSIDE TEETH SINK INSIDE AND OUTSIDE TEETH) **FAX:0274-730-2727 PHONE:+8485.801.8323(A.AN) MAIL:ANPHUAN2021@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

38	BEAU5147202	E250600	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120568	AMS2112048	TAX ID: 0313760023 CCG PRODUCE TRADING COMPANY LIMITED NO 206/7B BINH QUOI, WARD. 28,BINH THANH DIST,HCM CITY, VIETNAM TEL: 66520088 EMAIL: CCG.TUAN@GMAIL.COM		CONTAINER 40	19330	HOUSEBILL: ACCESSORIES (LED LIGHTING)HS CODE: 9405.99MASTERBILL: ACCESSORIES(LED LIGHTING) HS CODE:9405.99 *LONGGANG DISTRIC, SHENZHEN CITY,CHINA USCI :91440300MA5D89BH5G TELL:+86-755-82203852/22966930 FAX: +86-755-82125327 **TEL: 66546116/66546119 EMAIL: INFO@TRIVIETCARGO.US/ DOC2@TRIVIETCARGO.US	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
39	XYLU1094839	E269290	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120615		HOSSACK(VIET NAM) CO., LTD. TAX ID:3600932916 PLOT 226/4,ROAD 2,AMATA INDUSTRIAL PARK,LONG BINH WARD,BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE,VIETNAM. 84-613.936.986**		CONTAINER 20	13038	ELECTRONIC SPARE PARTS HS CODE:8504 * BAOAN DISTRICT, SHENZHEN,CHINA ** 84-613.936.933 MARRYVU@GIPMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
40	CULU6296004	E368255	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120638		DONG AN TRADING SERVICE MANAGE COMPANY LIMITED. NO.58/29D LE HONG PHONG, WARD 2, DISTRICT 5, HOCHIMINH CITY,VIETNAM. TEL : +84919000680 EMAIL : VUTRIEULONG@GMAIL.COM		CONTAINER 40	22200	FURNITURE, LIGHT, DECORATON, SHOES, HANDBAG, BOTTLE, ACCESSORIES AND TEXTILE FABRIC *CREATIVE INDUSTRY PARK, HAIBA ROAD,GUICHENG STREET, NANHAI DISTRICT,FOSHAN CITY CHINA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
41	TGBU5525342	E269323	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120911		NHAT HUONG CO., LTD 108/44H TRAN QUANG DIEU ST,WARD 14, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIET NAM. TAX ID:0301449991 TEL:028.3949106 FAX:028.39491062.		CONTAINER 40	12320	BAKING PAPER *PANYU DISTRICT,GUANGZHOU CITY,GUAN GDONG PROVINCE 020-39111889,13710890480	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
42	UETU2484349	E250723	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120931		TAX CODE: 3702971304# FENGYUE STONE CO., LTD# LAND PLOT NO. 115, 116, 117, 129, 132 MAP SHEET NO. 10, 3 QUARTER, HOI NGHIA WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM.# TEL: 0375 549 277 #*	3702971304	CONTAINER 20	27030	SILICA SAND HSCODE:250510 *EMAIL: SALES2@LEIXINSTONE.NET PHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

43	FBIU0236648	E269470	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120931		TAX CODE: 3702971304# FENGYUE STONE CO., LTD# LAND PLOT NO. 115, 116, 117, 129, 132 MAP SHEET NO. 10, 3 QUARTER, HOI NGHIA WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM.# TEL: 0375 549 277 #*	3702971304	CONTAINER 20	25070	SILICA SAND HSCODE:250510 *EMAIL: SALES2@LEIXINSTONE.NET PHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
44	BMOU1328085	E269464	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120931		TAX CODE: 3702971304# FENGYUE STONE CO., LTD# LAND PLOT NO. 115, 116, 117, 129, 132 MAP SHEET NO. 10, 3 QUARTER, HOI NGHIA WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM.# TEL: 0375 549 277 #*	3702971304	CONTAINER 20	25810	SILICA SAND HSCODE:250510 *EMAIL: SALES2@LEIXINSTONE.NET PHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
45	UETU2458740	E360899	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120949		QUAN MAU COMPANY LTD. 2B STREET,2ND AREA,PHU TAN DISTRICT,THU DAU MOT CITY TEL:+84-274-3589928 FAX:+84-274-3589927 TAX CODE:3702378006		CONTAINER 20	14587	PLASTIC-COATED PAPER HS CODE:48114190	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
46	CULU6296555	E368514	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2120983		TAX ID: 3702146012 LONGHI TECHNOLOGY（VIETNAM）CO.，LTD ADD:8B VSIP II-A, STREET 18, VIETNAM SINGAPORE INDUSTRIAL PARK II-A, VINH TAN COMMITTEE, TAN UYEN TOWN，BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM TEL:84-274-2221425/2221426**		CONTAINER 40	9427.5	FUMED SILICA AEROSIL 200V PRECIPITATED SILICA SIPERNAT 238 HS CODE: 281122 ** FAX:84-274-2221424 EMAIL:CUSTOMS.VN@LONGHICHEM.COM ATTN:LI YONG	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021

47	XYLU8027880	E269257	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSHK2121077		3702724376#MF WIN FURNITURE MANUFACTURE COMPANY LIMITED NO A5.9, N14 ROAD, DONG AN 2 INDUSTRIAL PARK,HOA PHU WARD THU DAU MOT CITY , BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM CONTACT PERSON:LANCY HE**	3702724376	CONTAINER 40	14302	CHASSIS HS CODE:940390 HINGE HS CODE:830210 CLOTH HS CODE:551219 CLOTH HS CODE:551219 *CITY,GUANGDONG PROVINCE **TEL:84-090 966 9701 EMAIL:OP03.VTN@SEASKY-SHIPPING.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
48	XYLU8068826	E381134	OCEAN GRACE	27/12/2021	Cục QLRR	27/12/2021	CULVSWA2102150		1200527081# MEKONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY# LOT B, TRUNG AN INDUSTRIAL PARK, MY THO CITY, TIEN GIANG PROVINCE, VIETNAM#	1200527081	CONTAINER 40	15447	RPET NONWOVEN FABRIC# HS CODE: 56039390# TW211101	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	27/12/2021
1	IU50827	P08912	ANUM 1	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	Công ty Cổ phần Công nghệ & Th			103415020	A_x000D_ MECO FRUIT TEA - PEACH AND_x				Tân Vũ	K CẢNG	24/12/2021
2	KU8311	BG021	CC MED	18/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	CôNG TY Cổ PHầN SUN ME			107505885					VIP GREE	K CẢNG	24/12/2021
3	AU2571	AK869	SIAN AC	24/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TH			107637881	CODE: 391810PVC WELDING RODHS CODE				VIP GREE	K CẢNG	24/12/2021
4	AU4492	AK869	M HORIZ	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	Công ty TNHH Liên Doanh SHID			105568512	644 CARTON, PVC WALL PANEL'HS COD				VIP GREE	K CẢNG	24/12/2021
5	AU2273	#####	SIAN AC	24/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021		Công Ty TNHH Đại Bắ		101048047			PM NEXTG CAL (60 CAPSULES/B		VIP GREE	QCK cảng	24/12/2021
6	MU0939	AL035	M HORIZ	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu K			102179490			COMPUTER ACCESSORIES		VIP GREE	QCK cảng	24/12/2021
7	MU2887	L21215	ONG MA	23/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	CôNG TY Cổ PHầN ROBOTICS			108010187	C VACUUM CLEANER DX5G ROBOTIC VAC				Nam Hải –	QCK cảng	24/12/2021
1	AU1267	28411	EEN PAC	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	IE018979	G210003	y TNHH Thương Mại	101018067	22G1	3757	R CARE PRODUCTS AND ADVH		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
2	GU5148	#####	EEN PAC	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	DY026445	G TY TNHH ITI LOGISTICS (V		3.13906E+11	45G1	####	NCH: ATLAS- TEREXMODEL:		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
3	SU5868	52301	EEN PAC	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	RM0239407	TY TNHH XUấT NHậP KHẩU		108733242	45G1	####	PUMICE STONE		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
4	AU4759	52301	EEN PAC	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	RM0239460		Công Ty TNHH Hanime	106946171	45G1	####	PUMICE STONE		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
5	LU8306	52301	EEN PAC	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	RM0239460		Công Ty TNHH Hanime	106946171	45G1	####	PUMICE STONE		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
6	LU4775	#####	EEN PAC	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	AN059242	AN21111	ng Ty Cổ Phần Trapha	100108656	42G1	3221	EMENTS(COENZYME Q10) Co		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
7	SU2511	L0019	TA NASR	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	RRY/HPH	E211201	in Tư Vấn Chuyển Gia	100512643	20	3208	COMPUTER PARTS		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
8	XU3716	4039/ (	TA NASR	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SYD2110235	3367	TNHH ĐầU Tư THươNG M	107733539	22R1	5357	PITACHIO ROASTED UNSALT		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
9	SU7602	40, K99	TA NASR	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	UNVK065196		Công ty TNHH Hội Vũ	700235021	40	####	XUBANOCHKA",_x000D_ 1 LITR		Hải – Đình	QCK cảng	24/12/2021
1	MAGU2284786						EGLV1491151831 15		CôNG TY TNHH THươNG MạI GIAI KIệT	3702595949			Dây khoá kéo có răng bằng nhựa Nylon; Đầu khoá kéo chất liệu Lead Alloy	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
2	NSSU7018150						211221NSSLASHA21L00405		CôNG TY TNHH HUA YUE	3702899337			Ván lạng gỗ Óc chó	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
3	TCLU7321850						211221CULVNAS2109534		CôNG TY Cổ PHầN NộI THấT CAO CấP HOàNG GIA	3702345699			Phụ kiện bánh xe 18496 bằng cao su có gía đỡ bằng sắt dùng cho kệ tủ	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021

4	SEGU6725971						201221JJCBKSGBNC110879		Công ty TNHH CHEAN YUAN Việt Nam	3700376885			Ván MDF	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
5	TEMU8426739						201221JJCBKSGBNC110879		Công ty TNHH CHEAN YUAN Việt Nam	3700376885			Ván MDF	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
6	TGBU6697747						201221JJCBKSGBNC110879		Công ty TNHH CHEAN YUAN Việt Nam	3700376885			Ván MDF	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
7	TXGU5558821						201221JJCBKSGBNC110879		Công ty TNHH CHEAN YUAN Việt Nam	3700376885			Ván MDF	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
8	TXGU5665054						201221JJCBKSGBNC110879		Công ty TNHH CHEAN YUAN Việt Nam	3700376885			Ván MDF	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
9	BEAU2926805						221221KMTCJKT3964198		CôNG TY TNHH DIC (VIệT NAM)	3700626944			Nhựa polyurethane Resin,dạng nguyên sinh, màu vàng sáng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
10	SEGU2428379						221221KMTCJKT3964198		CôNG TY TNHH DIC (VIệT NAM)	3700626944			Nhựa polyurethane Resin,dạng nguyên sinh, màu vàng sáng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
11	SEGU2520844						221221KMTCJKT3964198		CôNG TY TNHH DIC (VIệT NAM)	3700626944			Nhựa polyurethane Resin,dạng nguyên sinh, màu vàng sáng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
12	TRHU3114304						221221KMTCJKT3964198		CôNG TY TNHH DIC (VIệT NAM)	3700626944			Nhựa polyurethane Resin,dạng nguyên sinh, màu vàng sáng	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
13	TRHU3796441						161221214965862		CôNG TY TNHH PURATOS GRAND-PLACE VIêÊT NAM	3700423510			Bột Cacao	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
14	BMOU5410519						171221DISIP2110752		Công Ty TNHH SAMIL TONGSANG VINA	3700785454			Phom giày bằng nhựa	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
15	IAAU2843879						191221A33BA22529		CôNG TY TNHH SảN XUấT THươNG MạI HOPE FULL (VN)	3702928316			Tấm nhựa pvc 0.2mm, dùng trong sản xuất túi xách	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021

16	BEAU4811913						191221030B528324-02		CôNG TY TNHH Đồ Gỗ GIA DụNG VEI MAY	3702772549			Máy dập khuôn sử dụng để gia công kim loại;Máy dập khuôn; Máy dập kim loại;Máy đánh bóng kim loại;Máy mài kim loại;Máy sấy khô sản phẩm xi mạ...	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
17	BEAU5161577						151221EGLV156100775693		Công Ty TNHH Trường Hưng	3702328950			Máy Router CNC; Máy đánh mộng nhiều trục CNC	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
18	EITU1668934						151221EGLV156100775693		Công Ty TNHH Trường Hưng	3702328950			Máy Router CNC; Máy đánh mộng nhiều trục CNC	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
19	EGHU3698027						ACLFE21120556		CôNG TY TNHH KIM LOạI DAZHEN	3702755367			Thép ống(bằng hợp kim khác)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
20	TEMU3872532						ACLFE21120556		CôNG TY TNHH KIM LOạI DAZHEN	3702755367			Thép ống(bằng hợp kim khác)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQ Cảng SG KVI	24/12/2021
1	GAOU6762771	TSH1785149/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	210111082943		TAX CODE= 0315239810 #ORIENTAL LOGISTICS MULTIMODAL TRANSPORT COMPANY LIMITED#2ND FLOOR, 131 XO VIE, T NGHE TINH STREET, WARD 17, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM #TEL=84-28-62853868 73, #FAX=84-28-62853866,		40HQ	10526	1 (1121 PKG) , #1121 PACKAGES#10525.54 KGS#41.600 CBM 1121 PACKAGES BICYCLE PARTS #HS CODE=8714 *TEL=22500111 FAX=22599226;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
2	TCKU7948539	TSX1978383/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	230110120507		0302101999 # TRANS WAGON INTERNATIONAL CO., LTD.# FLOOR 3, V-COALIMEX BUILDING, 29-31 DINH BO LI, NH ST., WARD 24, BINH THANH DISTRICT, HO**,		40HQ	24517	1 (1520 CTN) , (2470 CTNS) FOODSTUFF #HS CODE 2202.99 **CHI MINH CITY, VIETNAM. #TEL= (84-28) 54453049 #FAX= (84-28) 54453040/41 #EMAIL= IMPORT.HCM@GROUPWAGON.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
3	TSSU5089504	TSP0757362/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110798509		VAT=0302574762# VTS CO., LTD# 239/23 TAN QUY STREET, TAN QUY WARD ,TAN PHU DIST, HCMC, VIET NAM # , TEL=+84 8 35592788#, **,		40HQ	26900	1 (603 PKG) , CONVEYOR BELTS# HS CODE=401019# *GUANGZHOU,CHINA **FAX= +84 35592767# EMAIL=INFO@VTSGROUP.COM.VN# ***EMAIL=INFO@VTSGROUP.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021

4	TSSU5035154	TSP0951980/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110799452		TAX CODE=0315674154# THANG TIN TRADING INVESTMENT COMPANY LIMITED# 229/27 TUY LY VUONG ST, WARD 12,, DIST 8,HO CHI MINH CITY, VIETNAM# TEL/ FAX= +84.28.3952 0238 **,		40HQ	26590	1 (1486 PKG) , ASAKI METAL HAND TOOLS# HS CODE 82041100# 26590KGS#1486PACKAGES *LUOHU,SZ,CHINA MR HE=13679738977 **/+84.28.3952 0237# EMAIL=VIETHOATHANGTIN@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
5	TCKU6747376	TSP0954365/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110799827		TAN MINH CUONG EXPORT IMPORT CO ., LTD 103/30 NO 2 STREET, WARD 3, DISTRICT GO VAP, TPHCM, VIETNAM, . TAX NO= 0315801719. TEL= 0972381179. **,		40HQ	14170	1 (938 CTN) , SPEAKER HS CODE=851822 PART OF SPEAKER HS CODE= 851890 **MAIL=HONGPHU1179@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
6	TSSU5132771	TSP0952046/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110801087		LINH XUAN SERVICES TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED 58/14 STREET NO 13, LINH XUAN WARD, THU DUC C, ITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX CODE==0312691137,		40HQ	26500	1 (737 BAG) , BAMBOO CHOPSTICKS 4419121090;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
7	TSSU5077165	TXP0949710/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110801124		SEA SKY SHIPPING (VIETNAM) CO., LTD TAX=0305613762 181 DAO DUY ANH, PHUONG 9, QUAN PHU NHUAN, HOCH, IMINH, VIETNAM CC=JULIA(MS.LINH) M.P= **,		40HQ	27168	1 (1229 CTN) , RICE COOKER SPAERE PARTS HS CODE=8516 *ROAD,NANSHAN DISTRICT,SHENZHEN,CHINA TEL=0755-86171604 OPA01@SINO-PROGRESS.COM **84-(0)987 511 943 TEL= 84-8-38450888#301 FAX= 84-8-38452980 EMAIL = OP02.VTN@SEASKY-SHIPPING.COM SKYPE = JULIA.DO89;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
8	FCIU8962309	TSP0954585/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110801964		1101841152#THUAN VAN CO.,LTD# ADD=LOT A210, ROAD1, THAI HOA INDUSTRIAL PARK, DUC LAP HA COMMUNE, D, UC HOA DISTRICT, LONG AN PROVINCE,VIETNAM# TEL=028.39805460#**,		40HQ	26680	1 (1129 PKG) , PLASTICS FILM ROLLS AND ACCESSORY HS CODE= 39239090# *TEL=075728629393 EMAIL=RAMONQIU@LEFENGSCS.COM **FAX=028.39801914# EMAIL=DANGQUOCTIEU@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
9	TRHU4082095	TSP0953358/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110803029		KT GLOBAL LOGISTICS CO., LTD TAX ID= 0316453486 69/10 NGUYEN GIA TRI ST., WARD 25, BINH THANH DIS, T., HCMC, VIETNAM TEL= 028 3622 7899 / EXT= 521 ATTN= ISHAR**,		40HQ	20518	1 (12 PKG) , GARAGE EQUIPMENT HS CODE=842691 *TEL=(00852) 2139 3077 EMAIL= OP16@LOYOTRANS.COM **E-MAIL= DOCS01@KTGLOBAL.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021

10	TXGU5809871	TSP0951960/	A FUKU Tàu chở hàng hỗn hợp	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110813424		TAX CODE= 1200512952 DUHAL INDUSTRY & TRADING JOINT STOCK COMPANY ADDRESS= LOT 30-31, TAN MY CHANH , INDUSTRIAL ZONE, WARD 9, MY THO CITY,TIEN GIANG,VIET NAM**,		40HQ	20040	1 (1620 CTN) , LIGHT ACCESSORIES=94059990 **PHONE= 0933559509 FAX=02733854355 EMAIL=DUHALVN@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
11	WHSU6700883	WHLN072858	INFERRO Tàu Container	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	045BA38159		CONG TY TNHH TM & DV VINH THINH. _x000D_ 239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY,Q.TAN PHU, TP. HCM, VIET NAMVAT: 0302574762#EMAIL: TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN		Container 45	13440	1580 CTN _x000D_ 1 x 40'HC CONTAINER STC:-1580 CTNS OF BISCUITS*TEL:(603) 5121 7669FAX:(603) 5121 7696	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
12	WHSU2419944	WHLR701337	INFERRO Tàu Container	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	067BX52479		YUSEN LOGISTICS (VIETNAM) CO., LTD _x000D_ 2A-4A TON DUC THANG ST., DISTRICT 1,HOCHIMINH CITY,VIETNAMT:(84-28)38224407 F:(84-28)38224408TAX ID :0101936701002		Container 20	16687	30 BOX _x000D_ IDENTIFIABLE READY TO USEMACHINED PARTSMADE WHOLLY OR PREDOMINANTLYOF CAST IRONTHAN 90 %BY WEIGHT MANUFACTUREDTHROUGH CASTING PROCESS NOTELSEWHERE SPECIFIED-MOTORVEHICLE PARTSFRT DISCINV NO:2122 EX 255DT:18.11.2021INV NO:2122 EX 257DT:21.11.2021INV NO :2122 EX 251DT:16/11/2021HS CODE :84839000S/BILL NO:6029291DT 16-NOV-2021S/BILL NO:6153769DT 21-NOV-2021S/BILL NO:6098349DT 18-NOV-2021	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
1	SITU9062000	SITZ621696	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058644	SZCLI2115213	THANH TIN TECHNOLOGY TRADING CO., LTD # NO 07 ROAD N8C, LUCASTA VILLA, PHU HUU WARD, DISTRICT 9,HCM CITY, VIETNAM		40HC	4220	20 PALLET(S)_X000D_ PLASTIC BOTTLE NCH3270B 95CC BOTTLE #HS CODE: 3923300000_X000D_ PLASTIC CAP :NCH3272C 3C COLOR CAPPLING #HS CODE: 3923500000_X000D_ PLASTIC CAP NCH4645A :PLASTIC SCREW-ON CLOSER #HS CODE: 3923500000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
2	SEGU3454393	SITZ621435	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058676		ASIA PLASTIC TECHNOLOGY CO., LTD. A:DD:2/7G LIEN XA XUAN THOI DONG-XUAN: THOI SON,HAMLET 3,XUAN THOI SON WA:RD,HOC MON DISTRICT,HO CHI MINH CIT:Y VIET NAM TAX CODE:0310428596		20GP	2650	762 CARTON(S)_X000D_ NAIL BUFFER NAIL PUMICE HS CODE:3926909090	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

3	BEAU2884783	SITZ624223	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058788		TAX CODE:L001-901900704 JIAYUANSHUN: ELECTRONIC COMPANY LIMITED GIGA RE:SOURCE SPECIAL ECONOMIC ZONE,NATION:AL ROAD NO.1 (POSITION NEAR 142KM F:ROM PHNOM PENH), DEUM POU VILLAGE,K:ANDIENG REAY COMMUNE,SVAY TEAB DIST		20GP	24090	960 PACKAGE(S)_X000D_ PVC PLASTIC GRANULES HS CODE:39042200_X000D_ THE CONSIGNEE WILL TAKE THE FUL:L RESPONSIBILITY OF RISKS, CHARGES AND OPERATIONS ARISE FROM THIS TRAN:SSHIPMENT FINAL DESTINATION :SVAY RIENG,CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
4	SEGU3342069	SITZ632341	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058788		TAX CODE:L001-901900704 JIAYUANSHUN: ELECTRONIC COMPANY LIMITED GIGA RE:SOURCE SPECIAL ECONOMIC ZONE,NATION:AL ROAD NO.1 (POSITION NEAR 142KM F:ROM PHNOM PENH), DEUM POU VILLAGE,K:ANDIENG REAY COMMUNE,SVAY TEAB DIST		20GP	24140	960 PACKAGE(S)_X000D_ PVC PLASTIC GRANULES HS CODE:39042200_X000D_ THE CONSIGNEE WILL TAKE THE FUL:L RESPONSIBILITY OF RISKS, CHARGES AND OPERATIONS ARISE FROM THIS TRAN:SSHIPMENT FINAL DESTINATION :SVAY RIENG,CAMBODIA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
5	BMOU6512095	SITF747678	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSAPCOG059071		LOI NHAT CO., LTD. ADD: NO. 33/9, 1:2 STR, QUARTER 15, BINH HUNG HOA A :WARD, BINH TAN DIST, HCMC, VIET NAM:. TELL:0988696930		40HC	20346	755 CARTON(S)_X000D_ PAD LOCK: 830110, DOOR LOCK: 830140, PLIERS: 820320, _X000D_ SOLDERING IRON: :851519, CUTTER WHEEL: 820890, DRILL BITS: 820750_X000D_ FINAL DESTINATION: I:CD PHUOC LONG 3	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV1	24/12/2021
6	BMOU6843323	SITF747551	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSAPCOG059072		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. ADD: 392/2:0/24 CAO THANG STR, WARD 12, DIST: :10, HCMC, VIET NAM. TEL: 0979277447:, TAX CODE: 0316721720, EMAIL: VANL:INHPT09@YAHOO. COM		40HC	19872	742 CARTON(S)_X000D_ CUTTER WHEEL: 820890, DOOR HAND: 830241, , DRILL BIT: 820750, HINGES: :830210, MEASURING TAPE: 901720, PLIERS: 820320, LOCK: 830140_X000D_ FINAL DE:STINATION: ICD PHUOC LONG 3	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV1	24/12/2021
7	UETU2322163	SITZ621545	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG057926A		CONG TY TNHH THUONG MAI DICH VU LUO:NG THE KHANG ADD: 2/15 HIGHWAY 13, :TOWN 3, HIEP BINH CHANH WARD, THU D:UC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET NAM: TAX: 0314729675 EMAIL: LUONGTHEKHA:NGCO@ GMAIL.COM PHONE: +84909244025		20GP	26100	1098 CARTON(S)_X000D_ CHAIN-108L_X000D_ HS: 731511_X000D_ PISTONS_X000D_ HS: 840991 GEARS_X000D_ HS: 848390	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

8	SITU9040130	SITZ619636	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058538	ACGZ2112038	VN THIEN KIM IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED.325B QUOC LO 22 , PHUONG TRUNG MY TAY, QUAN 12, THANH PHO HO CHI MINH, VIET NAM		40HC	8190	920 PACKAGE(S)_X000D_ OFFICE CHAIR HS CODE: 940130_X000D_ OFFICE CHAIR HS CODE: 940179	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
9	SITU2831443	SITZ628162	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058541	FLFCLVN121221	0315552692#IGEMS JEWELRY STONE JOINT STOCK COMPANY#ADD: NO 256/126/7C PHAN HUY ICH, WARD 12, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0315552692	20GP	27060	1200 BAG(S)_X000D_ INVESTMENT POWDER	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
10	TLLU3128291	SITF756082	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058542	SEF211211308	0315747444#KIM DINH THIEN SERVICE TRADING MANUFACTURING COMPANY LIMITED#551/12 PHAM VAN CHI,WARD 07, DISTRICT 06,HO CHI MINH CITY VIET NAM#TAX CODE :0315747444# TEL:0902414234	0315747444	20GP	9979.3	1033 CARTON(S)_X000D_ PVC FILM ONE SIDE COVER GLUE (MADE IN CHINA) HS CODE: 391990	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
11	BSIU2524426	SITZ625477	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058543		SOWI S.H CO., LTD ADD : 175 THOAI N:GOC HAU, PHU THANH WARD, TAN PHU DI:STRICT ,HOCHIMINH CITY - VIETNAM. O:FFICE:39730040 POST CODE:700000 TAX: NO:0313869655		20GP	18149	881 CARTON(S)_X000D_ HOT MELT GLUE STICK	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
12	TRHU6748914	SITF750402	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058567		DAI HAI IMPORT EXPORT SERVICE TRADI:NG COMPANY LIMITED 67 NO.29 STREET :, BINH TRI DONG B WARD , BINH TAN D:ISTRICT , HCM CITY PHONE:(+84)96688:8660 TAX CODE : 0316780571 G-MAIL:D:UONGQUYPHUO NG991@GMAIL.COM		40HC	19120	276 PACKAGE(S)_X000D_ WATER TAPS& ACCESSORIES_X000D_ HS CODE:830130	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
13	BHCU3092299	SITZ621649	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058811	WYSHA2112010061	THUY HY PHAT WATER PUMP SERVICE-TRADING COMPANY LIMITED #766A/4 LAC LONG QUAN ST., TAN BINH DIST., HCM CITY, VIET NAM	-	20GP	18548	1507 CARTON(S)_X000D_ "MASTRA" SUBMERSIBLE PUMP "MASTRA" SEWAGE PUMP HS:8413.70	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

14	JSSU1604421	SITK477297	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG058811	WYSHA2112010061	THUY HY PHAT WATER PUMP SERVICE-TRADING COMPANY LIMITED #766A/4 LAC LONG QUAN ST., TAN BINH DIST., HCM CITY, VIET NAM	-	20GP	18492	794 CARTON(S)_X000D_ "MASTRA" SUBMERSIBLE PUMP "MASTRA" SEWAGE PUMP HS:8413.70	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
15	SITU2875333	SITF749292	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	NSASGNG059818		HONG QUANG LED LAMP TRADING COMPANY: LIMITED NO.72 KY HOA STREET, WARD :11, DIST.5 HCMC-VIETNAM TEL:+84-28-:38536322 FAX:84-8-38566688 E-MAIL:3:49845016@QQ.COM VAT:0315072093		20GP	4730	730 CARTON(S)_X000D_ LED LAMP_X000D_ HSCODE:940510000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
16	TGBU2603652	SITZ512883	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITGCKSGL00819		TAX CODE:0314610486 MINH HOANG GENE:RAL MANUFACTURING TRADING SERVICESC:OMPANY LIMITED ADDRESS: NO.A1/27B H:OANG PHAN THAI STR, ZONE 1, BINH CH:ANH WARD, BINH CHANH DIST, HO CHI M:INH CITY,VIETNAM. TEL:0084 28 62622		20GP	26841	1279 PACKAGE(S)_X000D_ KICK STATER ACCESSORIES PEEDOMETER CABLE BRAKE ACCESSORIES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
17	SITU2861896	SITF325508	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITSKSGG256232		KHAI HOAN FP JSC B6/1C TRAN DAI NGH:IA STREET-TAN KIEN VILLAGE-BINH CHA:NH DISTRICT-HOCHIMINH CITY-VIETNAM#: TEL:84-8-837560665 FAX:84-83756079:7# ATTN: MR.PHONG CC:ELSA EMAIL:KH3:-GA1@VOLTAX.COM.TW# TAX NO:03014113	61----	20GP	4300	258 PACKAGE(S)_X000D_ FOOTWEAR MATERIALS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
18	SITU2875164	SITF325609	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITSKSGG256234		VIETNAM PINXIANG SHOE MATERIALS CO.:,LTD LOT A3.3A,A3.3B , N4 ROAD , TH:ANH THANH CONG INDUSTRIAL PARK, AN :HOA WARD, TRANG BANG TOWN, TAY NINH: PROVINCE , VIET NAM. VAT NO: 39012:33767 TELL : MS LINH 0276-3761868/0		20GP	9907.5	409 PACKAGE(S)_X000D_ NYLON FILM HS CODE: 392690	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

19	OCBU2031107	SITF325632	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITSKSGG256386		JW STONE VIET NAM COMPANY LIMITED A:DD:PLOT OF LAND NO.125,MAP SHEET NU:MBER 11,DH 423 STREET,GROUP 3, BA T:RI QUARTER, TAN HIEP WARD,TAN UYEN :TOWN,BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM. :HOTLITE:0586-926-475 TAX-CODE:37027		20GP	27000	20 PACKAGE(S)_X000D_ QUARTZ SAND	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
20	TGBU2657598	SITZ158528	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITSKSGG256386		JW STONE VIET NAM COMPANY LIMITED A:DD:PLOT OF LAND NO.125,MAP SHEET NU:MBER 11,DH 423 STREET,GROUP 3, BA T:RI QUARTER, TAN HIEP WARD,TAN UYEN :TOWN,BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM. :HOTLITE:0586-926-475 TAX-CODE:37027		20GP	27000	20 PACKAGE(S)_X000D_ QUARTZ SAND	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
21	LCGU8246730	SITF326252	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITSKSGG256459	FSJHCM2112020F	TAX CODE: 0315602262 CONG TY TNHH BAO BI NHUA MINH QUAN 76/22D27 BA HOM, WARD 13, DISTRICT 6, HO CHI MINH CITY CONTACT:TRAN VAN THUONG		40HC	12300	1 PACKAGE(S)_X000D_ VACUUM FORMING MACHINE HS CODE:8477409000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
22	LCGU8246999	SITF326375	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITSKSGG256459	FSJHCM2112020F	TAX CODE: 0315602262 CONG TY TNHH BAO BI NHUA MINH QUAN 76/22D27 BA HOM, WARD 13, DISTRICT 6, HO CHI MINH CITY CONTACT:TRAN VAN THUONG		40HC	12300	1 PACKAGE(S)_X000D_ VACUUM FORMING MACHINE HS CODE:8477409000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
23	TLLU2026546	SITF319437	HAIAN LINK	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	SITSKSGG257496		WINGS MULTIMEDIA CO., LTD. NO 33,41:5 STREET,KHAN MEANCHEY,PHNOM PENH, :CAMBODIA. TEL:017229115/FAX:023 633:0 360 TIN: K003901800205		20GP	14915	2110 PACKAGE(S)_X000D_ BOUILLON_X000D_ HS CODE:210390_X000D_ SEAFOOD BOUILLON_X000D_ HS CODE:210390_X000D_ ROYAL CHIL:I SOY SAUCE_X000D_ HS CODE:210390 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT- VIE:TNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE WILL BE INCHARGE OF O:N CARRIAGE FROM HOCHIMINH CITY TO PHNOM PENH CAMBODIA. FINAL DESTINAIT:ON : PHNOM PENH CAMBODIA.	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

24	TTNU8186501	052117	HONG CHANG SHENG	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	AEL1191265		TO ORDER,		45R1	28284	1282 CARTONS, CARGO IS STOWED IN A REFRIGERATED CONTAINER SETAT THE SHIPPERS REQUESTED CARRYING TEMPERATUREOF -20 DEGREES CELSIUSFROZEN BONELESS BEEF020230; CARTONS, NET WGT (KGS) 27,563.10TOTAL 1282 CARTONSFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
25	TCLU1167027	GW291004	HONG CHANG SHENG	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	HBG1557388		NGOC DUC FOOD IMPORT, EXPORT CO., LTD., 246 NGUYEN THI KIEU, QUARTER 1,, HIEP THANH WARD, DISTRICT 12,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX ID:0316676901,		45R1	29064	2800 CARTONS, CARGO IS STOWED IN A REFRIGERATED CONTAINER SETAT THE SHIPPERS REQUESTED CARRYING TEMPERATUREOF -22 DEGREES CELSIUSFROZEN PORK PIANO BONESNET WEIGHT: 28.000,000 KG; CARTONS, HS CODE: 02032959CTA LAI, HO CHI MINH CITYTEMPERATURE TO BE MAINTAINED AT -22 C (DEGREESCENTIGRADE)TOTAL 2800 CT; CARTONS, FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
26	CMAU3252736	292983	HONG CHANG SHENG	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	LHV2639837		WINE FOOD CO LTD, ROAD 8, TAN THUAN EXPORT PROCESSING, ZONE DISTRICT 7, HO CHI MINH, VIETNAM TEL:37700442,		22G1	17784	20 PALLETS, FREIGHT PREPAIDREFERENCE TO ROQUETTE ORDER NUMBER : PLC44N120 ONE WAY PALLET STRETCHED OR SHRINK WRAP690 FREE FILM + PAP.BAG25.000 KG NET; PALLETS, HS CODE: 170230ROQUETTE DEXTROSE MONOHYDRATE FPURCHASE ORDER NUMBER: 2018NET WEIGHT = 17250.000 KG*TAX CODE : 0300657484; PALLETS, KIMTHIEN-WINEFOOD.COM.VNTEL :84 2837700442FAX : 84 28ORIGIN CSC PREPAIDDESTINATION THC PREPAID;	VNVIC-VICT PORT	KV1	24/12/2021
27	CMAU3283866	H4481227	HONG CHANG SHENG	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	TMA0126090A		DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMTED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+84915607172, EMAI:LEHAHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	18421	22G1	25120	41 PIECE(S), 3 X 20 ST CONTAINERS STC130 PIECES OF AFRICAN AFZELIAFREIGHT COLLECT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
28	CMAU4508308	E7400641	HONG CHANG SHENG	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	USG0190053		MICHAEL DOUGLAS ALLAN, U.S. CONSULATE GENERAL, 4 LE DUAN ST. DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM, T: 848 35204353 HCMC.CUSTOMS STATE.GOV,		45G1	2122	5 LIFTVAN, LIFTVANS1 X 40 HC CONTAINER STC:USED HOUSEHOLD GOODS AND PERSONAL EFFECTS,NOT FOR RESALE DIPLOMATIC CARGO*TEL: 8428 3744 7101 / 84933 68 4493; LIFTVAN, EMAIL: THINH-SAIGONVAN.COM / SALES-SAIGONVAN.COM84 8 - 38403629FREIGHT PREPAID;	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

29	CGMU5150665	3714176	HONG CHANG SHENG	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	VIE0189841	S2100321962	TO ORDER OF MILITARY COMMERCIAL JOINT STOCK BANK, HOAN KIEM BRANCH		45R1	8829.5	1296 CARTONS, CARGO IS STOWED IN A REFRIGERATED CONTAINER SETAT THE SHIPPERS REQUESTED CARRYING TEMPERATUREOF 15 DEGREES CELSIUS190110 (HS)BABY FOOD, MOTHERCARE; CARTONS, PRODUCTS AND ADVERTISINGMATERIALS;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
30	CGMU5545921	3714174	HONG CHANG SHENG	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	VIE0189841	S2100321962	TO ORDER OF MILITARY COMMERCIAL JOINT STOCK BANK, HOAN KIEM BRANCH		45R1	9933.3	4352 CARTONS, CARGO IS STOWED IN A REFRIGERATED CONTAINER SETAT THE SHIPPERS REQUESTED CARRYING TEMPERATUREOF 15 DEGREES CELSIUS190110 (HS)BABY FOOD, MOTHERCARE; CARTONS, PRODUCTS AND ADVERTISINGMATERIALSFREIGHT PREPAIDTOTAL PKGS 5648 CT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
31	TSSU2034719	TSP0955229	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110798851		CONG TY TNHH THIET BI MAY MOC LONG THAI LAND NO 1017,MAP SHEET NO 40 QUARTER 7 UYEN HUNG WARD,TAN U, YEN TOWN,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM**,		20GP	15860	1 (232 PKG) , ANTI-SLUDGE AGENT?REFINING AGENT HS=381519 INDUSTRIAL ENVIRONMENTAL PROTECTION FAN HS 841459 **EMAIL=HCM-SERVICE@UNITED-PROSPER.COM TEL=02862961781 VAT NO.=3702691787;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
32	TSSU5000918	TSP0949559	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110798967		CTY TNHH MTV THUONG MAI KHANG THANG ADD=67 CU XA BINH THOI,DUONG SO 2,PHUONG 8,QUAN 11,TPHCM,VIETNA, M TAX ID=0311948735 TEL=0084-938865805**,		40HQ	10870	1 (649 CTN) , PRINTER CARTRIDGE =844399 *TEL=86-20-87573665 CONTACT=DAN EMAIL=815168409@QQ.COM **EMAIL=QGIACHINH@GMAIL.COM CONTACT=QUACH GIA CHINH;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
33	TSSU5121078	TSP0757349	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110801834		TAX ID=0316040249# THIEN DUC BUSINESS AND SERVICE CO.,LTD# 157,16TH STREET,QUARTER 2,BINH TRI DONG, B WARD, BINH TAN DIST,HO CHI MINH CITY,VIETNAM **,	0316040249	40HQ	7890	1 (1000 CTN) , ASSORTED OF BISSCUITS AND SNACKS (908G*6)-----1905.31 ASSORTED SNACKS (428G*8) -----1905.31 TURE LOVE CANDY(238G*20)-----1704.9 CHEESE SODA CRACKER(468G*12)-----1905.31 ASSORTED SNACKS (138G*24) ----1905.31 TURE LOVE CANDY(128G*20)----1704.9 **T=+84 3755 4503 EMAIL=TRANGCAO3008@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
34	BSIU3005894	TSP0949354	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110801841		TOURIST MATERIALS JOINT STOCK COMPANY ADD=1/2 PASTEUR, NGUYEN THAI BINH WARD,DIST. 1 HOCHIMINH CIT, Y-VIETNAM TEL=(84-8) 38226402 **,		20GP	10830	1 (569 CTN) , INDICATOR HS=851220 TERMINAL BLOCKS HS=853690 TIME METER CONTROL HS=910700 *DISTRICT,GUANGZHOU,CHINA **FAX=(84-8) 38290955- 38251517 THIENLOCPHAT.09@GMAIL.COM TAX NO.=0301186460;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021

35	TCNU3423850	TSP0757397	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110801896		GIA MY VIET NAM EQUIPMENT TRADING COMPANY LIMITED. TAX ID= 0315259366 ADD= 216 NGUYEN HONG DAO STR, EET, WARD 14, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIET NAM.**,		40HQ	5630	1 (10 PKG) , WOODWORKING MACHINE HS CODE=8465 **TEL=0914385285 EMAIL=KIMTHUANCUONG.KD@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
36	GAOU6754457	TSP0954424	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110801971		GREEN LAY TRADING CO., LTD # 4B, PHUM KROLKOU, SANGKAT KILLOMAT6, KHAN RUSSEY KEO, PHNOM PENH, CAM, BODIA. TEL= (+855) 98 213 259 E-MAIL= GREENLAY251@GMAIL.COM**,		40HQ	16240	1 (1495 CTN) , CANDY HS CODE 1704 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **VAT NO. K008-901701350 ***FAX= + 848-3740 7775 TAX NO. 0311091641;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
37	FCIU5558612	TSP0949618	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110803166	SMSE21120206	0304757232#VIET THUONG TRADING SERVICE MANUFACTURING CORP#386 CACH MANG THANG 8 ST WARD 10 DISTRICT 3 HO CHI MINH	0304757232	20GP	946	1 (48 CTN) , GUITAR #HS CODE= 920290 **FAX=+84-8-7106 9986# EMAIL=CUS@S2S.VN / TINA@S2S.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
38	SEGU1750396	TSP0953998	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110803197		SHG INDUSTRIAL PAINT CO;LTD ADD= 79/2A TAN THOI NHAT 1B,KHU PHO 5 ,TAN THOI NHAT WARD, DIST 12, HCM, C, VIET NAM TEL = 0084 028 2253 8855 EMAIL=SHG.HCM@GMAIL.COM**,		20GP	13965	1 (911 CTN) , POLY PUTTY HS CODE= 321410 COATING HS CODE=320820 SPLICED FLOOR GRID HS CODE= 392630 ONE SIDE WOOL PAD HS CODE= 560221 *DEVELOPMENT CO.,LIMITED. FLAT/RM A 12/F KIU FU COMMERCIAL BLDG,300 LOCKHARTROAD,WAN CHAI,HONG KONG **VAT=0304305941;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
39	TRHU4285810	TSP0955911	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110804552		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD K003901500345# NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAU, N PENH,PHNOM PENH, CAMBODIA.# TEL=088 9 031 303/092886373#**,	003901500345	40HQ	15970	1 (500 CTN) , SCREW HS CODE=7318 LAMPS HS CODE=9405 OFFICE CHAIR HS CODE=9401 BATHROOM CABINET HS CODE=9403 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH,CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **EMAIL=3421095589@QQ.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021

40	GAOU6756207	TSP0953520	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110804767		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD K003901500345# NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAU, N PENH,PHNOM PENH, CAMBODIA.# TEL=088 9 031 303/092886373#**,	003901500345	40HQ	18840	1 (509 CTN) , SCHOOL BAG HS CODE=4202 PACKAGING FILM HS CODE=3920 FABRIC HS CODE=5801 SPEAKER HS CODE=8518 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **EMAIL=3421095589@QQ.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
41	TLLU3079860	TSP0936403	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110806594		NHAT MINH DESIGN MANUFACTURE CO.,LTD. 30/5A DONG LAN, BA DIEM COMMUNI, HOC MON DIST., VIET NAM A, TTN= (MS) LE HOANG DUC HANH TEL= 0898456245**,		20GP	5180	1 (5 PLT) , PP RESIN PP-35090 NC803 HS CODE=390210 200 BAGS(5 PALLETS) PALLET=WOODEN PALLET **EMAIL= MUAHANG@NMMOLD.COM.VN TAX ID= 0304851154;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
42	TXGU5978418	TSP0953959	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110806921		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD K003901500345# NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAU, N PENH,PHNOM PENH, CAMBODIA.# TEL=088 9 031 303/092886373#**,	003901500345	40HQ	10730	1 (944 CTN) , CHAIR HS CODE=9401 BOTTLE HS CODE=3923 BED HS CODE=9403 TOYS HS CODE=9503 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH,CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **EMAIL=3421095589@QQ.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
43	TXGU6587803	TSP0936443	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110806952		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD K003901500345# NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAU, N PENH,PHNOM PENH, CAMBODIA.# TEL=088 9 031 303/092886373#**,	003901500345	40HQ	23660	1 (622 CTN) , PACKING FILM HS CODE=3920 SPEAKER HS CODE=8518 LAMPS HS CODE=9405 BOTTLE EMBRYO HS CODE=3926 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH,CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH,CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. **EMAIL=3421095589@QQ.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
44	TEMU8970721	TSP0953920	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110806976		A2E IMPORT & EXPORT CO., LTD K010-901704206 PHUM PREY TAE, SANGKAT CHAUM CHAO KHAN PORSENCHEY, PHN, OM PENH PHNOM PENH, CAMBODIA TEL/FAX= 088 7777421,		40HQ	7770	1 (778 CTN) , HOUSEHOLD APPLIANCES ALUMINUM DOOR LED BULB SHELF HS CODE 7321 AS PER SHIPPER S REFERENCE = FINAL DESTINATION= PHNOM PENH CAMBODIA CONSIGNEE TAKES FULL RESPONSIBILITY, COST, RISK TO ARRANGE FROM CAT LAI PORT TO PHNOM PENH CAMBODIA THE CARRIER SHALL NOT BE LIABLE TO THE TRANSIT. ***VAT=0311091641 / VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021

45	TXGU6556079	TSP0955989	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	712110809649	712110809649A	FD TRADING CO., LTD #33-34, ST 114, SANGKAT MONOROM, KHAN 7MAKARA, PHNOM PENH, CAMBODIA		40HQ	28302	1 (635 CTN) , PHOTO PAPER HS CODE= 4802 LED LAMP HS CODE= 8539 INNER TUBE HS CODE= 4013 UMBRELLA HS CODE= 6601 GLASS CUP HS CODE= 7013 WALL PAPER HS CODE= 4814 *SHENZHEN CHINA **FAX= 84 835592767 EMAIL= INFO@VTSGROUP.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
46	TSSU5042467	TSP0796754	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	713110337859		0315935342#CONG TY TNHH SAN PHAM KIM LOAI XINGHUI VIET NAM#ADDRESS=THUA 394, TO BAN DO SO DC51, DUO, NG TU VAN PHUOC, KHU PHO 1B, PHUONG AN PHU,THANH PHO THUAN AN,TINH BINH DUONG, VIET NAM.# *,	0315935342	40HQ	27950	1 (2160 CTN) , SLIDE#HS CODE=830242# 54483KGS#2880 CTNS CLASP CONNECTOR# HS CODE=830249# 1547KGS#1440CTNS *TELL= 0084-866710061-0862699526# EMAIL = LIUTIANCIVN@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
47	DFSU7550614	TSP0820622	A FUKU	25/12/2021	Cục QLRR	24/12/2021	713110337859		0315935342#CONG TY TNHH SAN PHAM KIM LOAI XINGHUI VIET NAM#ADDRESS=THUA 394, TO BAN DO SO DC51, DUO, NG TU VAN PHUOC, KHU PHO 1B, PHUONG AN PHU,THANH PHO THUAN AN,TINH BINH DUONG, VIET NAM.# *,	0315935342	40HQ	28080	1 (2160 CTN) , SLIDE#HS CODE=830242# 54483KGS#2880 CTNS CLASP CONNECTOR# HS CODE=830249# 1547KGS#1440CTNS *TELL= 0084-866710061-0862699526# EMAIL = LIUTIANCIVN@GMAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	24/12/2021
1	APHU7055803	H244444 46/ H244446/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	DAR0132814A		NEW ORIENTATION LOGISTICS, 163 NGUYEN VAN TROI STR., PHU NHUAN DIST, HCM CITY, VIETNAM, TEL: +84 28 39979901A A A EXT: 156, EMAIL: CS3 NOL.COM.VN CS1 NOL.COM.VN,	NEW ORIENTATION LOGISTICS, 163 NGUYEN VAN TROI STR., PHU NHUAN DIST, HCM CITY, VIETNAM, TEL: +84 28 39979901A A A EXT: 156, EMAIL: CS3 NOL.COM.VN CS1 NOL.COM.VN,	45G1	27385	340 BAGS, 26 X 40HC CONTAINERS STC8857 BAGS OF DRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELL OFTANZANIA 100% CROP 2021GROSS WEIGHT:711.136 MTSNET WEIGHT:702.279 MTS; BAGS, FREIGHT COLLECT AT SINGAPORE, SGSHIPPERÃ¢Â?Â?S LOAD STOW WEIGH & COUNTDRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELL OFTANZANIA 100% CROP 2021;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
2	APHU7405054	H555545 66/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BCC0158928B		CONG TY TNHH SX TM DV XNK, DAI NONG PHAT, ADDRESS: 28E AP HAU LAN,, XA BA DIEM,HUYEN HOC MON, HCMC,VIETNAM,	CONG TY TNHH SX TM DV XNK, DAI NONG PHAT, ADDRESS: 28E AP HAU LAN,, XA BA DIEM,HUYEN HOC MON, HCMC,VIETNAM,	45G0	25000	8 PACKAGE(S), 2X40FT CONTAINERS :11 PACKAGES USED EXCAVATORHS CODE: 84295200*TEL: +84 919966698EMAIL: LEBINH0703-YAHOO.COM; PACKAGE(S), TAX ID: 0316882492FREIGHT PREPAIDFCL/FCL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

3	APHU7408876	6591795/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	LGS0160356C		LONG SON JOINT STOCK COMPANY, PLOT III 23A,ROAD 19/5A,TAN BINH, INDUSTRIAL PARK, TAN PHU DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM,	LONG SON JOINT STOCK COMPANY, PLOT III 23A,ROAD 19/5A,TAN BINH, INDUSTRIAL PARK, TAN PHU DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM,	45G1	28110	355 BAGS, 06X40FT CONTAINERS STC 2083 BAGS OF DRIED RAWCASHEW NUTS IN SHELL OF -OGBOMOSHO ORIGIN, 100% NEW CROP 2021GROSS WEIGHT:163.7500MTSNET WEIGHT: 161.667MTS; BAGS, NXP:XG20210007647403.;	VNCLI-CAT LAI	KV1	24/12/2021
4	APZU3712081	H4481177/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	TMA0126090A		DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMTED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+84915607172, EMAI:LEHAHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMTED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+84915607172, EMAI:LEHAHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	22G1	24470	47 PIECE(S), 3 X 20 ST CONTAINERS STC130 PIECES OF AFRICAN AFZELIAFREIGHT COLLECT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
5	BMOU6709968	H4473272/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BSS0100610A		TO ORDER,	THAO TAM CO. LTD,, 17 CMT8 STREET,AREA 4,, HIEP THANH WARD,, THU DAU MOT CITY,, BINH DUONG PROVINCE VIETNAM,	45G1	28630	345 BAGS, 5418 BAGS OF DRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELL OFGUINEA BISSAU ORIGIN,NEW CROP 2021.PACKED IN SEAWORTHY JUTE BAGS OF APPROXIMATELY80 KGS NET.HS CODE : 08013100; BAGS, HS CODE : 08013100GROSS WEIGHT : 452,990 KGSNETT WEIGHT : 447,572 KGSNO OF BAGS : 5418 BAGS;	VNCLI-CAT LAI	KV1	24/12/2021
6	CAIU7260742	H3541079/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	CUR0203284		TO ORDER OF WOORI BANK VIETNAM,, BINH DUONG BRANCH,	ILSHIN VIETNAM CO., LTD,, LOT 30-4,, N14 ROAD,PHUOC DONG INDUSTRIAL PARK, BAU DON COMMUNE, GO DAU DISTRICT,, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM TAX ID 3901180642,	45G1	24908	124 BALE, 10X40HC CONTAINERSCONTAINING:1240 BALES OF BRAZILIANRAW COTTONTOTAL GROSS WEIGHT:; BALE, 251.120,00 KGSTOTAL NET WEIGHT:249.258,50 KGSRUC: 1BR6049870620000000000000S12634B01; BALE, NCM 52010020HS CODE (5201.00.00)14 DAYS OF DEMURRAGE/DETENTION COMBINED ATPORT OF DESTINATION; BALE, EXCLUDING STORAGEFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
7	CMAU1524856	C0076510/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	AMC1571565		TO ORDER OF, TECHCOMBANK CHO LON BRANCH,	THAI HA SAIGON COMPANY LIMITED, 158, NGUYEN VAN THU STREET, DAKAO, WARD,DISTRICT 1, HO CHI MINH,, VIETNAM, VAT ID: 0315962191,	22G1	25400	1 BULK, SOLID, FINE, INDIAN YELLOW MAIZE;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

8	CMAU4743570	H4472267/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BSS0100610A		TO ORDER,	THAO TAM CO. LTD,, 17 CMT8 STREET,AREA 4,, HIEP THANH WARD,, THU DAU MOT CITY,, BINH DUONG PROVINCE VIETNAM,	45G1	28540	337 BAGS, 5418 BAGS OF DRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELL OFGUINEA BISSAU ORIGIN,NEW CROP 2021.PACKED IN SEAWORTHY JUTE BAGS OF APPROXIMATELY80 KGS NET.HS CODE : 08013100; BAGS, HS CODE : 08013100GROSS WEIGHT : 452,990 KGSNETT WEIGHT : 447,572 KGSNO OF BAGS : 5418 BAGS;	VNCLI-CAT LAI	KV1	24/12/2021
9	CMAU5972041	H4473764/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BSS0100640B		TO ORDER, TO ORDER OF TECHCOMBANK, -BINH PHUOC BRANCH,	PHUONG DUY COMPANY LIMITED, QUARTER 3 ,THAC MO WARD ,, PHUOC LONG TOWN BINH PHUOC, PROVINCE VIETNAM,	45G1	30520	370 BAGS, DRIED RAW CASHEW NUTS(RCN) IN SHELL FOR NEW CROPOF 20211 850BAGSGROSS WEIGHT : 148.420 MTNET WEIGHT : 146.340 MT; BAGS, FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
10	CMAU5982137	H3540896/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	CUR0203284		TO ORDER OF WOORI BANK VIETNAM,, BINH DUONG BRANCH,	ILSHIN VIETNAM CO., LTD,, LOT 30-4,, N14 ROAD,PHUOC DONG INDUSTRIAL PARK, BAU DON COMMUNE, GO DAU DISTRICT,, TAY NINH PROVINCE, VIETNAM TAX ID 3901180642,	45G1	25340	124 BALE, 10X40HC CONTAINERSCONTAINING:1240 BALES OF BRAZILIANRAW COTTONTOTAL GROSS WEIGHT:; BALE, 251.120,00 KGSTOTAL NET WEIGHT:249.258,50 KGSRUC: 1BR6049870620000000000000S12634B01; BALE, NCM 52010020HS CODE (5201.00.00)14 DAYS OF DEMURRAGE/DETENTION COMBINED ATPORT OF DESTINATION; BALE, EXCLUDING STORAGEFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
11	CMAU7405514	H4473421/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BSS0100626G		HONG LOI THINH CO.,LTD, 774 PROVINCIAL HIGHWAY 766,, TAN HUNG VILLAGE,XUAN THANH, COMMUNE, XUAN LOC DISTRICT DONG, NAI PROVINCE,VIET NAM. HONGLOITHINHCASHEW GMAIL.COM,	HONG LOI THINH CO.,LTD, 774 PROVINCIAL HIGHWAY 766,, TAN HUNG VILLAGE,XUAN THANH, COMMUNE, XUAN LOC DISTRICT DONG, NAI PROVINCE,VIET NAM. HONGLOITHINHCA SHEW GMAIL.COM,	45G1	28880	350 BAGS, CONTAINING 700 BAGS OF GOOD QUALITY RAW CASHEWNUT IN SHELL LOADED IN BAGS INTO (40")CONTAINERCARTON = 2x40F x 45 = 90 kgGROSS WEIGHT 57 810; BAGS, GROSS WEIGHT 57 810NET WEIGHT 57 020;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
12	CRSU1410285	H4481052/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	TMA0126090A		DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMTED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+84915607172, EMAI:LEHAHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	DUNG VINH LONG TRADING COMPANY, LIMTED 184 Q2 QURTER 1 LONG BINH, TAN WARD,BIEN HOA CITY,VIETNAM, TEL#+84915607172, EMAI:LEHAHUY GMAIL.COM TAX ID: 3603459631,	22G1	24610	42 PIECE(S), 3 X 20 ST CONTAINERS STC130 PIECES OF AFRICAN AFZELIAFREIGHT COLLECT;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

13	FSCU8383712	H242838	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	DAR0133232		CEVA LOGISTICS (VIETNAM) CO LTD AS AGENT FOR PYRAMID LINES SG NO. 8 PHAN DINH GIOT STREET, WARD 2 TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM	CEVA LOGISTICS (VIETNAM) CO LTD AS AGENT FOR PYRAMID LINES SG NO. 8 PHAN DINH GIOT STREET, WARD 2 TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM	45G1	28250	350 BAGS, 10 X 40HC CONTAINER STC DRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELLS OF TANZANIA ORIGIN CROP (2021) Shipper Load Stow and Count FREIGHT COLLECT NOTIFY PARTY 2 POMPOUS INVESTMENT ADD R1610, 10F, CHARMVIT TOWER, 117 TRAN DUY HUNG, CAU GIAY, HA NOI, VIETNAM Email doc2-pompousinvestments.com	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
14	GESU6087390	H242840	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	DAR0133232		CEVA LOGISTICS (VIETNAM) CO LTD AS AGENT FOR PYRAMID LINES SG NO. 8 PHAN DINH GIOT STREET, WARD 2 TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM	CEVA LOGISTICS (VIETNAM) CO LTD AS AGENT FOR PYRAMID LINES SG NO. 8 PHAN DINH GIOT STREET, WARD 2 TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY VIETNAM	45G1	28250	350 BAGS, 10 X 40HC CONTAINER STC DRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELLS OF TANZANIA ORIGIN CROP (2021) Shipper Load Stow and Count FREIGHT COLLECT NOTIFY PARTY 2 POMPOUS INVESTMENT ADD R1610, 10F, CHARMVIT TOWER, 117 TRAN DUY HUNG, CAU GIAY, HA NOI, VIETNAM Email doc2-pompousinvestments.com	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
15	GLDU9944698	F6591796/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	LGS0160356C		LONG SON JOINT STOCK COMPANY, PLOT III 23A,ROAD 19/5A,TAN BINH, INDUSTRIAL PARK, TAN PHU DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM,	LONG SON JOINT STOCK COMPANY, PLOT III 23A,ROAD 19/5A,TAN BINH, INDUSTRIAL PARK, TAN PHU DISTRICT,, HO CHI MINH CITY, VIETNAM,	45G0	28120	350 BAGS, 06X40FT CONTAINERS STC 2083 BAGS OF DRIED RAWCASHEW NUTS IN SHELL OF -OGBOMOSHO ORIGIN, 100% NEW CROP 2021GROSS WEIGHT:163.7500MTSNET WEIGHT: 161.667MTS; BAGS, NXP:XG20210007647403..;	VNCLI-CAT LAI	KV1	24/12/2021
16	TCLU8531070	P4685100/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BSS0100640B		TO ORDER, TO ORDER OF TECHCOMBANK, -BINH PHUOC BRANCH,	PHUONG DUY COMPANY LIMITED, QUARTER 3 ,THAC MO WARD ,, PHUOC LONG TOWN BINH PHUOC, PROVINCE VIETNAM,	45G1	29260	370 BAGS, DRIED RAW CASHEW NUTS(RCN) IN SHELL FOR NEW CROPOF 20211 850BAGSGROSS WEIGHT : 148.420 MTNET WEIGHT : 146.340 MT; BAGS, FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
17	TCNU5016350	H4473422/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BSS0100626G		HONG LOI THINH CO.,LTD, 774 PROVINCIAL HIGHWAY 766,, TAN HUNG VILLAGE,XUAN THANH, COMMUNE, XUAN LOC DISTRICT DONG, NAI PROVINCE,VIET NAM. HONGLOITHINHCASHEW GMAIL.COM,	HONG LOI THINH CO.,LTD, 774 PROVINCIAL HIGHWAY 766,, TAN HUNG VILLAGE,XUAN THANH, COMMUNE, XUAN LOC DISTRICT DONG, NAI PROVINCE,VIET NAM. HONGLOITHINHCASHEW GMAIL.COM,	45G1	28930	350 BAGS, CONTAINING 700 BAGS OF GOOD QUALITY RAW CASHEWNUT IN SHELL LOADED IN BAGS INTO (40")CONTAINERCARTON = 2x40F x 45 = 90 kgGROSS WEIGHT 57 810; BAGS, GROSS WEIGHT 57 810NET WEIGHT 57 020;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

18	TEMU3761077	C0081809/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	AMC1571565		TO ORDER OF, TECHCOMBANK CHO LON BRANCH,	THAI HA SAIGON COMPANY LIMITED, 158, NGUYEN VAN THU STREET, DAKAO, WARD,DISTRICT 1, HO CHI MINH,, VIETNAM, VAT ID: 0315962191,	22G1	25400	1 BULK, SOLID, FINE, INDIAN YELLOW MAIZE;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
19	TEMU7481217	H2444434/	HONG CHANG SHENG	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	DAR0132814A		NEW ORIENTATION LOGISTICS, 163 NGUYEN VAN TROI STR., PHU NHUAN DIST, HCM CITY, VIETNAM, TEL: +84 28 39979901A A A EXT: 156, EMAIL: CS3 NOL.COM.VN CS1 NOL.COM.VN,	NEW ORIENTATION LOGISTICS, 163 NGUYEN VAN TROI STR., PHU NHUAN DIST, HCM CITY, VIETNAM, TEL: +84 28 39979901A A A EXT: 156, EMAIL: CS3 NOL.COM.VN CS1 NOL.COM.VN,	45G1	27328	340 BAGS, 26 X 40HC CONTAINERS STC8857 BAGS OF DRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELL OFTANZANIA 100% CROP 2021GROSS WEIGHT:711.136 MTSNET WEIGHT:702.279 MTS; BAGS, FREIGHT COLLECT AT SINGAPORE, SGSHIPPERÃ¢Â?Â?S LOAD STOW WEIGH & COUNTDRIED RAW CASHEW NUTS IN SHELL OFTANZANIA 100% CROP 2021;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
20	BEAU4210039	295562	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO190211202120		EXPEDITORS VIETNAM CO. LTD. 3/F, THE FLEMINGTON TOWER 182 LE DAI HANH, WARD. 15, DIST. 11 HOCHIMINH CITY VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	45GP	12080	THAIMAN BRAND_X000D_ H.S. CODE NO.5402.33.00_X000D_ EXPORTER NAME: THAIMAN_X000D_ EI REF: BKK8158354_X000D_ NET WT.:32.64 KGS_X000D_ GROSS WT._X000D_ :35.78 KGS_X000D_ YARN SIZE DTY_X000D_ 150/36/1-80TPM_X000D_ YARN SIZE DTY_X000D_ NO OF CONE 24 PCS_X000D_ CARTON NO.1 - UP_X000D_ MADE IN THAILAND_X000D_ BATCH NO.12/21_X000D_ LOT NO.314/1_X000D_ TOTAL : 40 BOXES	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

21	BMOU5415974	HAS1019517	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211100249	BKKA88007	ASIA CHEMICAL CORPORATION LOT K4B, LE MINH XUAN INDUSTRIAL ZONE, ROAD NO 4, LE MINH XUAN COMMUNE, BINH CHANH DISTRICT HO CHI MINH CITY TAX ID : 0304918352 VIETNAM	DHL GLOBAL FORWARDING (VIETNAM) CORPORATION ETOWN - 2 TOWER 364 CONG HOA STREET WARD 13 **	CONTAINER 40	10760	HOUSEBILL: 1 x 40HC CONTAINERSTC 20 Pallet(s)MEATY FLAVOR SN60719564005576H.S.CODE 2106.90MASTERBILL: 20 PG,45GPX2 40 PALLETS MEATY FLAVOR SN607195#40#210690 (800 CARTONS) MEATY FLAVOR SN607195 64005576 N.W.20,000.00 KGS H.S.CODE 2106.90 EXPORTER NAME: INTERNATIONAL FLAVOURS & FRAGRANCES (THAILAND) LTD. *KHET HUAYKWANG, BANGKOK THAILAND 10310 **TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH CITY 700000 VIETNAM TEL : +84 28 3812 3888 EMAIL : THANHTAM.TRAN@DHL.COM TAX ID:0305707643 ASIA CHEMICAL CORPORATION VIETNAM	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

22	CAIU8603300	THAP47947	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	ONEYBKKBCT376600		FULL DING FURNITURE CO., LTD::LAND PLOT NO. 70, MAP NO. 31, CAN G:IANG HAMLET, THANH AN COMMUNE, DAU:TIENG DISTRICT, CN>	SAME AS CONSIGNEE ?*?*::LAND PLOT NO. 70, MAP NO. 31, CAN G:IANG HAMLET, THANH AN COMMUNE, DAU:TIENG DISTRICT, NP>	CONTAINER 40	26770	12 PK,SHIPPER S LOAD AND COUNT STC. SHIPPER S DESIRE TO STATE THAT M.D.F.EX:PORT GRADE 4 X 40HC CONTAINERS AS PER PI NO.M159 21 DD.23 06 21 REF?:FD:TM20210617 EPA TPC-100, EPA CERTIFICATE NO.?: CH 50489647 0001 CARB TP:C-46, CARB CERTIFICATE NO.?: CH 50489654 0001 MILL BATCH LOT DESCRIPTIO:N ?: 579-64 & 594-64 HS CODE 4411.14 TOTAL 48 PACKAGES 1,824 PCS 142.88 M3 GW ?: 107,200 KGS ?*?* AND ALSO NOTIFY GLOBAL ALLIANCE LOGISTICS:4TH FL., 31 HOANG DIEU, WARD 12, DIST.4,HO CHI MINH CITY TEL ?: 08 6261:6581; 08 62616582; FAX ?: 08 62616580 ATTN ?: MS. TU EMAIL ?: CAMTU@GAL.:VN TAX ID ?: 0309984302 HO CHI MINH CITY OCEAN NETWORK EXPRESS (VIETNA:M) CO., LTD. HEAD OFFICE ADDRESS?: 3RD FLOOR, MPLAZA SAIGON, 39 LE DUANSTREET, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM (B L COUNTER?: 2ND FLOOR:) PHONE NUMBER?: (?+84) 28 - 44581222 SH> FAX ?: (034)542391 TAX ID ?: 07:15557000015 CN> BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM CONTACT PERSON NHUNG CEL:L ?: 84909354962 E-MAIL ?: NHUNG@WOODWORTH.COM.VN TAX ID ?: 3702404351	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

23	DFSU7712675	314308	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO190211106265	BKKSGNL05516	0312115045 #VAN HUY MOTOR TRADING COMPANY LIMITED #242/17A-242/17B, THOAI NGOC HAU STREET, PHU THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	45GP	18437	HOUSEBILL: (498 BUNDLES & 1000 CARTONS) "MIU" BRANDSTEEL WEEL RIMS FOR MOTORCYCLE SPOKES & NIPPLES FOR MOTORCYCLESMASTERBILL: (498 BUNDLES & 1,000 CARTONS)_X000D_ "MIU" BRAND_X000D_ SPOKES & NIPPLES FOR MOTORCYCLES_X000D_ HS CODE : 871410_X000D_ _X000D_ _X000D_ *RATCHADAPHISEK ROAD,KLONGTOEY,_X000D_ KLONGTOEY DISTRICT, BANGKOK 10110 THAILAND_X000D_ TAX ID : 0105554142469_X000D_ _X000D_ **TAN BINH DISTRICT,HO CHI MINH CITY 700000_X000D_ TAX CODE : 0311014654 , CONTACT : DAVID CHINH_X000D_ PHONE : +84 28 39487186 (EXT : 312)_X000D_ CHINH.NGO@HELLMANN.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_ VAN HUY MOTOR_X000D_ HO CHI MINH, VIETNAM_X000D_ MADE IN THAILAND_X000D_ B/D NO.001-498_X000D_ C/NO.001-1,000_X000D_ _X000D_ TOTAL : 1498 PACKAGES	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021
24	EISU2230023	EMCFUK0871	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV050101691790	ASL2112-0995	0313850527#TONY´S TEAM COMPANY LIMITED#331/3 TRAN HUNG DAO STREET, CO GIANG WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	MTL LOGISTICS CO., LTD 5TH FLOOR, D, INH LE BUILDING, NO. 1 DINH LE STRE, ET, WARD 13, DISTRICT 4, HO CHI MIN, H CITY, VIET NAM. TAX ID 031227127, 7 *,	2210	3255.9	HOUSEBILL: 372 PCSALUMINIUM WHEELS AND ACCESSORIESMASTERBILL: 301 CARTONS, 372 PCS.ALUMINIUM WHEELS AND ACCESSORIESAS PER PROFORMA INVOICE NO.0121-424AS PER INVOICE NO. 705839H.S.CODE 8708.70ACTUAL SHIPPER NAME LENSO WHEEL CO.,LTD* TEL 84-28 38 267 292EMAIL IMPORT@MTL.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
25	EITU0455220	EMCKKB5951	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV050150348963		SAILUN (VIETNAM) CO., LTD. LOT 37-1, ...41-20A,D11 ROAD, PHUOC DONG INDU, STRIAL PARK,PHUOC DONG WARD,GO DAU, COUNTY,TAY NINH PROVINCE,VIETNAM,84, 000 TEL 0084.934890696 **,	SAILUN (VIETNAM) CO., LTD. LOT 37-1, ...41-20A,D11 ROAD, PHUOC DONG INDU, STRIAL PARK,PHUOC DONG WARD,GO DAU, COUNTY,TAY NINH PROVINCE,VIETNAM,84, 000 TEL 0084.934890696 **,	2210	12150	600 BAGS, RUBBER PLASTICIZER (FNP-308T)N.W. 12,000.00 KGS.INVOICE NO.FINEX202112006*TEL 66 38 018-320FAX 66 38018-321E-MAIL FNTAI16@FIHONOR.COM**FAX 0084.931536833TAX CODE 3901064759EMAIL WUSHICUIAN@SAILUNTIRE.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

26	EMCU8362472	EMCFUJ4351	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV050101732119		CHANCE AND CHALLENGE COMPANY LIMIT, ED 60/26 YEN THE WARD 2, TAN BINH, DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM., TAX CODE 0305596612 *,	CHANCE AND CHALLENGE COMPANY LIMIT, ED 60/26 YEN THE WARD 2, TAN BINH, DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM., TAX CODE 0305596612 *,	4510	8593.5	2550 CARTONS, 2,550 CTNS. OF FOODSTUFF" LOTUS,DORKBUA "1 BISCUIT STICK SWEET&SPICY 55G.2 BISCUIT STICK BACON 55G.DETAILS AS PER INVOICE NO. FV06006094DATE 10/12/2021HS CODE 190590FREE TIME 21 DAYS DEMURRAGE AND14 DAYS DETENTION AT DESTINATION* TEL 028.38489647 FAX 028.38487496EMAIL B2B4@CACVIETNAM.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
27	FCIU4663700	314295	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO190211106378	VFIHCM2112003	#TO ORDER OF VIETNAM EXIMBANK, SAIGON BRANCH	SAME AS CONSIGNEE	22GP	6336.8	HOUSEBILL: 1X20`GP "SHIPPEER`S LOAD & COUNT"YSS MOTORCYCLE SHOCK ABSORBERSH.S. CODE : 8714.10.90, 2710.19.50,4202.11.10, 9617.00.10, 6504.00.00 INVOICE NO. CI21000862 DATE 17/12/2021L/C NO. 1401ILUEIB210029 DATE 10/12/2021MASTERBILL: YSS MOTORCYCLE SHOCK ABSORBERS_X000D_ H.S. CODE : 8714.10.90, 2710.19.50,_X000D_ 4202.11.10, 9617.00.10, 6504.00.00_X000D_ INVOICE NO. CI21000862 DATE 17/12/2021_X000D_ L/C NO. 1401ILUEIB210029 DATE 10/12/2021_X000D_ N.W. 6,055.80 KGS._X000D_ _X000D_ *TEL : +84 8 3849 5715 / 3849 5717_X000D_ FAX : +84 8 3849 5617_X000D_ EMAIL : OPSMANAGER@TRANSPORTERVN.COM _X000D_ TAX ID : 0311660337_X000D_ _X000D_ THIEN NHAN CO.,LTD_X000D_ VIETNAM_X000D_ P/NO. 1-15_X000D_ TOTAL : 15 PALLETS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021

28	GESU1363730	HAS1025629	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211101372	ACCAT21120167/01	SCANCOM VIETNAM CO.,LTD LOT 10, STREET NO.8, SONG THAN 1 INDUSTRIAL PARK, DI AN WARD, DI AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	CJ KOREA EXPRESS FREIGHT VIETNAM CO.,LTD. 2ND FLOOR, S.O.H.O BIZ BUILDING, 38 HUYNH LAN KHANH STR, WARD 2, TAN BINH DIST., HCMC, VN **	CONTAINER 20	21239	HOUSEBILL: 95 BUNDLES(665 PIECES)ALUMINIUM ALLOY BILLETALLOY : 6063, TEMPER : HOMOCIF HO CHI MINH, VIETNAMCOMMERCIAL INVOICE NO.:UAI-640650 DATE : 17/12/2021NET WEIGHT : 105,321.00 KGSGROSS WEIGHT : 105,875.00 KGSHS CODE 7601200090MASTERBILL: 19 BE,22GPX5 95 BUNDLES ALUMINIUM ALLOY BILLET#95#760120 95 BUNDLES (665 PIECES) ALUMINIUM ALLOY BILLET ALLOY : 6063, TEMPER : HOMO CIF HO CHI MINH, VIETNAM COMMERCIAL INVOICE NO.: UAI-640650 DATE : 17/12/2021 NET WEIGHT : 105,321.00 KGS GROSS WEIGHT : 105,875.00 KGS HS CODE 7601200090 FREE TIME DEMURRAGE 21 DAYS AND DETENTION 14 DAYSAT DESTINATION	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

29	HALU2083350	HAS1026228	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211101372	ACCAT21120167/01	SCANCOM VIETNAM CO.,LTD LOT 10, STREET NO.8, SONG THAN 1 INDUSTRIAL PARK, DI AN WARD, DI AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	CJ KOREA EXPRESS FREIGHT VIETNAM CO.,LTD. 2ND FLOOR, S.O.H.O BIZ BUILDING, 38 HUYNH LAN KHANH STR, WARD 2, TAN BINH DIST., HCMC, VN **	CONTAINER 20	21336	HOUSEBILL: 95 BUNDLES(665 PIECES)ALUMINIUM ALLOY BILLETALLOY : 6063, TEMPER : HOMOCIF HO CHI MINH, VIETNAMCOMMERCIAL INVOICE NO.:UAI-640650 DATE : 17/12/2021NET WEIGHT : 105,321.00 KGSGROSS WEIGHT : 105,875.00 KGSHS CODE 7601200090MASTERBILL: 19 BE,22GPX5 95 BUNDLES ALUMINIUM ALLOY BILLET#95#760120 95 BUNDLES (665 PIECES) ALUMINIUM ALLOY BILLET ALLOY : 6063, TEMPER : HOMO CIF HO CHI MINH, VIETNAM COMMERCIAL INVOICE NO.: UAI-640650 DATE : 17/12/2021 NET WEIGHT : 105,321.00 KGS GROSS WEIGHT : 105,875.00 KGS HS CODE 7601200090 FREE TIME DEMURRAGE 21 DAYS AND DETENTION 14 DAYSAT DESTINATION	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

30	HALU5646400	HAS995196	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211200214	HOC21121934	6001536316#CONG TY TNHH THE THAO TOMSPORT#122/1 LE HONG PHONG , PHUONG THONG NHAT , TP BUON MA THUOT , DAK LAK , VIETNAM	BACH VIET SHIPPING CO.,LTD - HOCHIMINH BRANCH 11FL, DINH LE BUILDING, 01 DINH LE STREET, WORD 13, DISTRICT 04, HCM CITY, VIETNAM **	CONTAINER 40	3167	HOUSEBILL: BRAND `PAN`#SOCCER SHOES#FUTSAL SHOESMASTERBILL: 295 CT,45GPX1 295 CARTONS SOCCER SHOES#295#640299 BRAND `PAN` SOCCER SHOES FUTSAL SHOES INVOICE NO. : BA010/2021 INVOICE DATE : OCTOBER 28, 2021 H.S.CODE: 6402.99.90 " FREE DEM 14+DET 14 DAYS AT DESTINATION " * TEL: (662) 736-7384-5 FAX: (662) 378-2452 TAX ID: 0105543015517 ** TAX ID: 0101668065-002 TEL / FAX : +84 28 3943 5120 / 3943 5121 EMAIL: HCM@BACHVIETGROUP.NET	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

31	HALU5678389	124153	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HSLIS02211200037		EZAKI GLICO VIETNAM CO.,LTD ROOM 1306, 13RD FLOOR, MELINH POINT TOWER, NO.2 NGO DUC KE STREET, BEN NGHE WARD, **	1)SAME AS CONSIGNEE 2) ALSO NOTIFY GLICO ASIA PACIFIC PTE. LTD CAPITAGREEN 138 MARKET STREET #35-04 SINGAPORE 048946 ***	CONTAINER 40	10291	1,000 CTNS GLICO POCKY CHOCOLATE FLAVOUR BISCUIT STICK_X000D_ _X000D_ 80 CTNS GLICO POCKY CHOCOLATE FLAVOUR BISCUIT STICK HS_X000D_ _X000D_ 52 CTNS GLICO POCKY STRAWBERRY FLAVOUR BISCUIT STICK HS_X000D_ _X000D_ 320 CTNS GLICO POCKY DOUBLE CHOCO FLAVOUR BISCUIT STICK_X000D_ _X000D_ _X000D_ TAX ID 0315576855_X000D_ NET WEIGHT : 6,608.16 KGS._X000D_ INV.NO. 1138002274_X000D_ (REF. NO. 1124004927)_X000D_ _X000D_ *TEL : +66-2263-0510, FAX: +66-2263-0933_X000D_ ON BEHALF OF GLICO ASIA PACIFIC PTE.LTD._X000D_ 138 MARKET STREET #35-04 CAPITAGREEN,SINGAPORE 048946, SINGAPORE._X000D_ TEL: +65-6290-9380, FAX: +65-6290-9381_X000D_ **DISTRICT 1, HOCHIMINH CITY_X000D_ TEL (84) 2873007935 | FAX (84) 2873007936_X000D_ EMAIL: HUONG.LUTHANH@GLICO.COM,_X000D _ YLVN.ML.HCM.CS.SEC01@VN.YUSEN-LOGISTICS.COM_X000D_ ***TEL : +65-6290-9380, FAX: +65-6290	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
32	HMCU9154985	EMCFUM7471	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV050101545408		BKRE BACH KHOA MECHANICAL REFRIGERA, TION JSC 5/21B CAT LINH STREET, CAT, LINH WARD,DONG DA DISTRICT, HANOI, CITY, VIETNAM. TAX ID 0106450947 *,	BKRE BACH KHOA MECHANICAL REFRIGERA, TION JSC 5/21B CAT LINH STREET, CAT, LINH WARD,DONG DA DISTRICT, HANOI, CITY, VIETNAM. TAX ID 0106450947 *,	4510	2909.5	296 CARTONS, H.S. CODE 400911AEROFLEX RUBBER INSULATION TUBEH.S. CODE 400811AEROFLEX RUBBER INSULATION SHEET ROLL* CONTACT PERSON AT DESTINATIONMS. JESSICAPURCHASING DEPARTMENTMOBILE (84) 832 869 869TEL (84) 24 38 23 1919EMAIL BACHKHOA.NK02@BKRE.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
33	REGU5071854	THBKK2143259	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	BKKCB21017319		TLP TAN PHU COMPANY LIMITED, LOT 10, STREET 1, HOANG GIA, INDUSTRIAL CLUSTER, MOI 2, HAMLET, MY HANH NAM, COMMUNE, DUC HOA DISTRICT, **,	AS SAME CONSIGNEE, .,	40HC	25600	34 BAG, SAID TO CONTAIN:- "SHIPPER`S PACK AND LOAD COUNT & SEAL" LOTB1-N POLYETHYLENE RECYCLED PLASTIC LLDPE PELLETS HS CODE3901.10 PACKING 750 KGM PER BAGS ON PALLET *VIETNAM **LONG AN PROVINCE, VIETNAM TEL: 0272 377 5038 E-MAIL : CSMINHPHUNG@GMAIL.COM FREIGHT PREPAID (ONE CONTAINER(S) ONLY);	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

34	SKHU8712577	HAS1019575	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211103074	ACMCT21120164/02	3702171562#SUCCESS PARTNER CO., LTD# NO 23, LOT DC13, D1 STREET VIET SING RESIDENTIAL AREA, AN PHU, THUAN AN, BINH DUONG, VIETNAM# TEL : +84-274-3802-201	YOUNG-KO CO.,LTD#0313201593# HP BUILDING,60 NGUYEN VAN THU STR., DA KAO WARD,DIST.1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM# TEL:84 28.39111335-7 (EXT.102)# **	CONTAINER 40	22036	HOUSEBILL: GLASS JAR 189ML. QTY 125,874 PCS(GLASS BOTTLE)21 PALLETS X 5,994 PCSREF.PO.NO.211214-WGI-29REF.PI.NO.WEQ21-0587INVOICE NO.SOEX2112-0061DATE: DECEMBER 16, 2021MASTERBILL: 21 PX,45GPX1 21 PALLETS GLASS BOTTLE#21#701090 GLASS JAR 189ML. QTY 125,874 PCS (GLASS BOTTLE) 21 PALLETS X 5,994 PCS REF.PO.NO.211214-WGI-29 REF.PI.NO.WEQ21-0587 HS.CODE: 7010.90.90 INVOICE NO.SOEX2112-0061 DATE: DECEMBER 16, 2021 N.W.: 21,398.58 KGS. * TEL: 02-3316400 TAX ID: 0105537009128 ** EMAIL: LINH.YOUNG-KO.VN., INBOUND1@YOUNG-KO.VN. SUCCESS PARTNER	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

35	SKHU9921099	HAS995188	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211104711	BKKA88412	ASIA CHEMICAL CORPORATION LOT K4B, LE MINH XUAN INDUSTRIAL ZONE, ROAD NO 4, LE MINH XUAN COMMUNE, BINH CHANH DISTRICT HO CHI MINH CITY TAX ID : 0304918352 VIETNAM	DHL GLOBAL FORWARDING (VIETNAM) CORPORATION ETOWN - 2 TOWER 364 CONG HOA STREET WARD 13 **	CONTAINER 40	10760	HOUSEBILL: 1 x 40HC CONTAINERSTC 20 Pallet(s)(400 CARTONS)MEATY FLAVOR SN60719564005576N.W.10,000.00 KGSH.S.CODE 2106.90MASTERBILL: 20 PG,45GPX1 20 PALLETS MEATY FLAVOR SN607195#20#210690 (400 CARTONS) MEATY FLAVOR SN607195 64005576 N.W.10,000.00 KGS H.S.CODE 2106.90 EXPORTER NAME: INTERNATIONAL FLAVOURS & FRAGRANCES (THAILAND) LTD. *KHET HUAYKWANG, BANGKOK THAILAND 10310 **TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH CITY 700000 VIETNAM TEL : +84 28 3812 3888 EMAIL : THANHTAM.TRAN@DHL.COM TAX ID:0305707643 ASIA CHEMICAL CORPORATION	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
36	SKHU9925134	289522	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO1902 11105502		HENG SARAVUTH IMPORT EXPORT CO., LTD PHUM PALILAY I, SANGKAT POI PET, POI PET CITY BANTEAY MEANCHEY PROVINCE, CAMBODIA **	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO.,LTD LA0301-02, LEXINGTON BUILDING,67 MAI CHI THO STREET, AN PHU WARD, DISTRICT 2, HO CHI MINH CITY, ***	45GP	4830.7	AIR CONDITIONER_X000D_ _X000D_ CARGO TRANSIT TO PNH, CAMBODIA VIA HCM BY TRUCK_X000D_ UNDER CONSIGNEE COST AND RISK,_X000D_ FINAL DESTINATION : PHNOM PENH, CAMBODIA_X000D_ _X000D_ _X000D_ *TEL : 02-717-1166 (AUTO) FAX : 02-717-1219 , 02-717-1169_X000D_ **TEL: (855) 96 3543953_X000D_ VAT: B101-902002522_X000D_ EMAIL : LAND.DOC.OP@HLHTRANSPORT.COM_X000D_ ***TEL : +848-3740 7771-4 FAX : +848-3740 7775 (HP)_X000D_ AIR CONDITIONER_X000D_ TOTAL : 739 CARTON	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021

37	SKHU9941639	289347	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO190211105502		HENG SARAVUTH IMPORT EXPORT CO., LTD PHUM PALILAY I, SANGKAT POI PET, POI PET CITY BANTEAY MEANCHEY PROVINCE, CAMBODIA **	SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO.,LTD LA0301-02, LEXINGTON BUILDING,67 MAI CHI THO STREET, AN PHU WARD, DISTRICT 2, HO CHI MINH CITY, ***	45GP	9660	AIR CONDITIONER_X000D_ _X000D_ CARGO TRANSIT TO PNH, CAMBODIA VIA HCM BY TRUCK_X000D_ UNDER CONSIGNEE COST AND RISK,_X000D_ FINAL DESTINATION : PHNOM PENH, CAMBODIA_X000D_ _X000D_ _X000D_ *TEL : 02-717-1166 (AUTO) FAX : 02-717-1219 , 02-717-1169_X000D_ **TEL: (855) 96 3543953_X000D_ VAT: B101-902002522_X000D_ EMAIL : LAND.DOC.OP@HLHTRANSPORT.COM_X000D_ ***TEL : +848-3740 7771-4 FAX : +848-3740 7775 (HP)_X000D_ AIR CONDITIONER_X000D_ TOTAL : 739 CARTON	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021
38	SKLU1974357	295546	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO190211202382	SPAHCM202112259	0309063781#HAI HA HANDICRAFT COMPANY LIMITED#151 HOA LAN STREET, WARD 2, PHU NHUAN DUSTRICT, HCM CITY, VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	22GP	1000	HOUSEBILL: MAGAZINE HOLDER LAUNDRY BASKET BOX#100CTNMASTERBILL: MAGAZINE HOLDER_X000D_ HS CODE 3926.1000_X000D_ _X000D_ LAUNDRY BASKET BOX_X000D_ HS CODE 4202.9290_X000D_ _X000D_ *TEL: +662 8182556-9_X000D_ **TEL:+8428 225 39192 (EXT 103)_X000D_ FAX:+84 28 2253 9192_X000D_ PRODUCT: _X000D_ MAGAZINE HOLDER_X000D_ CODE: 3926.1000_X000D_ TO: HAI HA _X000D_ HANDICRAFT CO.,LTD._X000D_ CARTON NO.: 1-50_X000D_ ORIGIN: THAILAND_X000D_ _X000D_ PRODUCT: _X000D_ LAUNDRY BASKET BOX_X000D_ CODE: 4202.9290_X000D_ TO: HAI HA _X000D_ HANDICRAFT CO.,LTD._X000D_ CARTON NO.: 51-100_X000D_ ORIGIN: THAILAND_X000D_ TOTAL : 100 CTNS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021

39	TEMU0020888	314249	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO190211201938	BKK1064896	0304692137#DANH GIA CO.,LTD# UNIT 601,6TH SAIGON TRADE CENTER, 37 TON DUC THANG STREET, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY VIETNAM	YUSEN LOGISTICS (VIETNAM) CO., LTD. HOCHIMINH BRANCH 2A-4A TON DUC THANG ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH VIET NAM **	22GP	1475.2	HOUSEBILL: FOOTWEAR HS CODE: 6403MASTERBILL: FOOTWEAR_X000D_ OLD PA ORDER NO : 4000185381,_X000D_ NEW PA ORDER NO : 4200001032_X000D_ SALE ORDER NO : 7548815_X000D_ CUST ORDER NO: SS22 VIETNAM_FWT BUY 2_X000D_ QUANTITY : 1,460 (PAIRS)_X000D_ HS CODE : 6403.99_X000D_ _X000D_ _X000D_ *PHONE: +66 2 034 8000 FAX: +66 2 034 8208_X000D_ **VAT: 0101936701002_X000D_ PHONE: +84 28 3822 4407 FAX: +84 28 3822 4408_X000D_ LCL_X000D_ (IN DIAMOND)_X000D_ _X000D_ VIETNAM_X000D_ _X000D_ DANH GIA CO., LTD_X000D_ UNIT 601, 6TH SAIGON TRADE CENTER_X000D_ 37 TON DUC THANG STREET,_X000D_ BEN NGHE WARD, DISTRICT 1,_X000D_ HO CHI MINH CITY VIETNAM_X000D_ C/NO. 1 OF_X000D_ MADE IN THAILAND_X000D_ TOTAL : 146 CARTONS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021
40	TGBU6616200	EMCFUJ4871	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV050101568394		CHANCE AND CHALLENGE COMPANY LIMIT, ED 60/26 YEN THE WARD 2, TAN BINH, DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM., TAX CODE 0305596612 *,	CHANCE AND CHALLENGE COMPANY LIMIT, ED 60/26 YEN THE WARD 2, TAN BINH, DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM., TAX CODE 0305596612 *,	4510	8926.5	1650 CARTONS, 1,650 CTNS. OF FOODSTUFF" LOTUS,DORKBUA "1 BISCUIT STICK SWEET & SPICY2 BISCUIT STICK BACONDETAILS AS PER INVOICE NO. FV06006093DATE 10/12/2021HS CODE 190590FREE TIME 21 DAYS DEMURRAGE AND14 DAYS DETENTION AT DESTINATION* TEL 028.38489647 FAX 028.38487496EMAIL B2B4@CACVIETNAM.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

41	TGCU0201540	THAP47948	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	ONEYBKKBCT376600		FULL DING FURNITURE CO., LTD::LAND PLOT NO. 70, MAP NO. 31, CAN G:IANG HAMLET, THANH AN COMMUNE, DAU:TIENG DISTRICT, CN>	SAME AS CONSIGNEE ?*?*::LAND PLOT NO. 70, MAP NO. 31, CAN G:IANG HAMLET, THANH AN COMMUNE, DAU:TIENG DISTRICT, NP>	CONTAINER 40	26640	12 PK,SHIPPER S LOAD AND COUNT STC. SHIPPER S DESIRE TO STATE THAT M.D.F.EX:PORT GRADE 4 X 40HC CONTAINERS AS PER PI NO.M159 21 DD.23 06 21 REF?:FD:TM20210617 EPA TPC-100, EPA CERTIFICATE NO.?: CH 50489647 0001 CARB TP:C-46, CARB CERTIFICATE NO.?: CH 50489654 0001 MILL BATCH LOT DESCRIPTIO:N ?: 579-64 & 594-64 HS CODE 4411.14 TOTAL 48 PACKAGES 1,824 PCS 142.88 M3 GW ?: 107,200 KGS ?*?* AND ALSO NOTIFY GLOBAL ALLIANCE LOGISTICS:4TH FL., 31 HOANG DIEU, WARD 12, DIST.4,HO CHI MINH CITY TEL ?: 08 6261:6581; 08 62616582; FAX ?: 08 62616580 ATTN ?: MS. TU EMAIL ?: CAMTU@GAL.:VN TAX ID ?: 0309984302 HO CHI MINH CITY OCEAN NETWORK EXPRESS (VIETNA:M) CO., LTD. HEAD OFFICE ADDRESS?: 3RD FLOOR, MPLAZA SAIGON, 39 LE DUANSTREET, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM (B L COUNTER?: 2ND FLOOR:) PHONE NUMBER?: (?+84) 28 - 44581222 SH> FAX ?: (034)542391 TAX ID ?: 07:15557000015 CN> BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM CONTACT PERSON NHUNG CEL:L ?: 84909354962 E-MAIL ?: NHUNG@WOODWORTH.COM.VN TAX ID ?: 3702404351	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

42	TGHU1542723	HAS1026223	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211101372	ACCAT21120167/01	SCANCOM VIETNAM CO.,LTD LOT 10, STREET NO.8, SONG THAN 1 INDUSTRIAL PARK, DI AN WARD, DI AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	CJ KOREA EXPRESS FREIGHT VIETNAM CO.,LTD. 2ND FLOOR, S.O.H.O BIZ BUILDING, 38 HUYNH LAN KHANH STR, WARD 2, TAN BINH DIST., HCMC, VN **	CONTAINER 20	21155	HOUSEBILL: 95 BUNDLES(665 PIECES)ALUMINIUM ALLOY BILLETALLOY : 6063, TEMPER : HOMOCIF HO CHI MINH, VIETNAMCOMMERCIAL INVOICE NO.:UAI-640650 DATE : 17/12/2021NET WEIGHT : 105,321.00 KGSGROSS WEIGHT : 105,875.00 KGSHS CODE 7601200090MASTERBILL: 19 BE,22GPX5 95 BUNDLES ALUMINIUM ALLOY BILLET#95#760120 95 BUNDLES (665 PIECES) ALUMINIUM ALLOY BILLET ALLOY : 6063, TEMPER : HOMO CIF HO CHI MINH, VIETNAM COMMERCIAL INVOICE NO.: UAI-640650 DATE : 17/12/2021 NET WEIGHT : 105,321.00 KGS GROSS WEIGHT : 105,875.00 KGS HS CODE 7601200090 FREE TIME DEMURRAGE 21 DAYS AND DETENTION 14 DAYSAT DESTINATION	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
43	DRYU3128575	CKL218052	KMTC POHANG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	CKCOLCH0021453		TO ORDER,	3600869037#THIEN LONG LONG THANH, MANUFACTURING TRADING CO., LTD, #ROAD NO.07,LONG THANH INDUSTRIAL PARK,, TAM AN COMMUNE,LONG THANH RURAL DISTRICT,***,	20	16599	660 BAGS, QUANTITY: 66.000 MTS (2,640 BAGS) POLYPROPYLENE RESIN (PP) GRADE : PP -1102K ORIGIN : THAILAND DC NUMBER : DC VNM104756 H.S. CODE : 3902.10.40 N.W.66,000.00 KGS #2,640 BAGS #G.W. 66,396.000 KGS. ***DONG NAI PROVINCE,VIETNAM;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

44	SEGU1661940	CKL218103	KMTC POHANG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	CKCOLCH0021453		TO ORDER,	3600869037#THIEN LONG LONG THANH, MANUFACTURING TRADING CO., LTD, #ROAD NO.07,LONG THANH INDUSTRIAL PARK,, TAM AN COMMUNE,LONG THANH RURAL DISTRICT,***,	20	16599	660 BAGS, QUANTITY: 66.000 MTS (2,640 BAGS) POLYPROPYLENE RESIN (PP) GRADE : PP -1102K ORIGIN : THAILAND DC NUMBER : DC VNM104756 H.S. CODE : 3902.10.40 N.W.66,000.00 KGS #2,640 BAGS #G.W. 66,396.000 KGS. ***DONG NAI PROVINCE,VIETNAM;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
45	TLLU2576959	HMM097233	KMTC POHANG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HDMUBKKA47494800		TO ORDER,	TAX ID 3200705644#TAM MINH TUAN ONE MEMBER CO.,LTD #ADDRESS TAY CHIN, LAO BAO TOWN, HUONG HOA DISTR, ICT,QUANG TRI PROVINCE, VIET NAM # *,	22G1	25070	500 BAGS, (10000 BAGS), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 20 X 20 20 CNTRS. 10,000 BAGS # 500 MT OF THAILAND GOLDEN GRANULATED SUGAR # GROSS WEIGHT 501.400 METRIC TONS NET WEIGHT 500.000 METRIC TONS TOTAL NUMBER OF BAGS 10,000 BAGS HS CODE 17011400#,TOTAL NO. CNTR=TWENTY(20) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
46	FCIU4398926	IB174151	KMTC SURABAYA	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	KMTCJKT3950938		3700850600#LAUTAN LUAS VIETNAM CO., LTD#NO 40-42 ROAD N2, SONG THAN COMMERCIALSERVICE URBAN AREA, THONG NHAT 1 QUARTER,DI AN WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAMTAX ID : 3700 850 600#842743653557#842743 653557#LY.PHAM@LAUTAN-LUAS.COM	LAUTAN LUAS VIETNAM CO., LTD NO 40-42 ROAD N2, SONG THAN COMMERCIALSERVICE URBAN AREA, THONG NHAT 1 QUARTER,DI AN WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAMTAX ID : 3700 850 600	DC20	25100	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X20` 1,500 BAGS CONSIST OF 500 BAGS OF ALUMINIUM SULFATE POWDER FORM 0-3MM PACKING IN 50KG/BAGS 1,000 BAGS OF ALUMINIUM SULFATE POWDER FORM 0-3MM PACKING IN 25KG/BAGS HS CODE : 2833.22.90 NET WEIGHT : 50,000.00 KGS 1500BAGS HS CODE: 2833	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

47	GESU3751777	IB296091	KMTC SURABAYA	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	KMTCJKT3950938		3700850600#LAUTAN LUAS VIETNAM CO., LTD#NO 40-42 ROAD N2, SONG THAN COMMERCIALSERVICE URBAN AREA, THONG NHAT 1 QUARTER,DI AN WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAMTAX ID : 3700 850 600#842743653557#842743653557#LY.PHAM@LAUTAN-LUAS.COM	LAUTAN LUAS VIETNAM CO., LTD NO 40-42 ROAD N2, SONG THAN COMMERCIALSERVICE URBAN AREA, THONG NHAT 1 QUARTER,DI AN WARD, DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAMTAX ID : 3700 850 600	DC20	25150	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X20` 1,500 BAGS CONSIST OF 500 BAGS OF ALUMINIUM SULFATE POWDER FORM 0-3MM PACKING IN 50KG/BAGS 1,000 BAGS OF ALUMINIUM SULFATE POWDER FORM 0-3MM PACKING IN 25KG/BAGS HS CODE : 2833.22.90 NET WEIGHT : 50,000.00 KGS 1500BAGS HS CODE: 2833	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
48	TRHU6325614	G5005647	ONE IBIS Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	ONEYRICBSX412900	CFS000093	SOBETTER BINH DUONGTRADING MFR. CO., LTD.# LAND NO. 1293, MAP NO.13, TAN HOA VILLAGE, TAN VIEH HIEP COMMUNE, TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVIDENCE, Binh Duong VIETNAM	CONG TY TNHH MTV TM DV TUONG PHI# HOME 23, N24A ROAD, PHU TAN WARD, BIBG DUONG PROVIDENCE, THU DAU MOT CITY, VIETNAM	D5	5664	1600 PIECES TV ANTENNA	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021
49	SKLU1991734	666084	PADIAN 4 Tàu Container	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLK01211111375	KOSR221DDH0033	0309981502 #HOANG VU IMPORT EXPORT TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED #6 PHAM VAN HAI,WARD 2, TAN BINH DSTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL:84-4-6278-0889	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	13560	KOREAN FOOD STUFFS HS CODE: 2202.99 INVOICE NO : DR-211203	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021
50	EGHU9443255	EMCJHP8011	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV148100749900	SZXS21111238	INDOCHINA DEVELOPMENT EXPORT IMPORT CO LTD 17 BLOCK B, ROAD NO ONE, PHU MY RESIDENTIAL AREA, BLOCK 1, PHU MY WARD, DISTRICT 7, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	HUNG DONG INVESTMENT SERVICE TRADIN, G CO.,LTD NO. 4,NGUYEN DINH CHIEU S, TREET, DAKAO WARD,DISTRICT 1, HO CH, I MINH CITY 71500 VIET NAM EMAIL CU, S@HUNGDONG.COM.VN*,	4510	8700	HOUSEBILL: MASSAGE CHAIR G75HS CODE: 901910MASTERBILL: 60 CARTONS, 901910 MASSAGE CHAIR G75HS CODE 901910*VN VAT 0311543866 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

51	EGHU9541457	EMCQWJ5450	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV024100127450		TO ORDER,	CHAN THUAN THANH PLASTIC CO.,LTD 63, /2 LY CHIEU HOANG STR, WARD 10, DIS, TRICT 6, HO CHI MINH CITY, VIET NAM, . TEL 84-28.38751.884 TAX NO. 030, 1347855 **,	4510	104400	1040 PACKAGES, 3902 POLYPROPYLENE HOMO COPOLYMERGRADE P10466.025 MTSPOLYPROPYLENE BLOCK COPOLYMERGRADE P60437.975 MTS"FREIGHT PREPAID"**EMAIL PHUONG.NTK@CTT999PLASTIC.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
52	EISU2215646	EMCNSX2070	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV158100178314		CANTHO FERTILIZER AND CHEMICAL JOIN, T STOCK COMPANY TRA NOC 1, INDUSTRI, AL PARK,BINH THUY DISTRICT, CANTHO, CITY,VIETNAM TAX ID 1800155438 TE, L 971 505671302*,	CANTHO FERTILIZER AND CHEMICAL JOIN, T STOCK COMPANY TRA NOC 1, INDUSTRI, AL PARK,BINH THUY DISTRICT, CANTHO, CITY,VIETNAM TAX ID 1800155438 TE, L 971 505671302*,	2210	155310	420 BAGS, AMMONIUM SULPHATEHS CODE 31022100PACKING IN 50KG BAGNET WEIGHT 155 MTGROSS WEIGHT 155.31MTTOTAL NO OF BAGS 3100 BAGSORIGIN CHINAFREIGHT PREPAIDSHIPPED ON BOARD*MARY.JANE@ETGWORLD.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
53	EISU3996374	EMCQUX5610	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV020100622598		TO ORDER,	A.D.V COMPANY LIMITED SS10-SS11 HON, G LINH,WARD 15, DISTRICT 10, HOCHIM, INH CITY TEL 84 28 3970 1979 FAX, 84 28 3970 1880 TAX ID NO 030, 1703373 **,	2210	14724	16 PALLETS, 390690 ACRYLIC RESIN KG PAPER BAG----------1) DIANAL BR-116 9,000.00 360HS CODE 3906902) DIANAL BR-73 5,000.00 200HS CODE 390690----------14,000.00 560FREIGHT PREPAID AS ARRANGED**ATTN VUONG BAC DAU /EMAIL ADV@ADVCHEM.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
54	EITU1700810	EMCQWJ5460	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV024100127450		TO ORDER,	CHAN THUAN THANH PLASTIC CO.,LTD 63, /2 LY CHIEU HOANG STR, WARD 10, DIS, TRICT 6, HO CHI MINH CITY, VIET NAM, . TEL 84-28.38751.884 TAX NO. 030, 1347855 **,	4510	104400	1040 PACKAGES, 3902 POLYPROPYLENE HOMO COPOLYMERGRADE P10466.025 MTSPOLYPROPYLENE BLOCK COPOLYMERGRADE P60437.975 MTS"FREIGHT PREPAID"**EMAIL PHUONG.NTK@CTT999PLASTIC.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

55	IMTU3083730	EMCNSX2090	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV158100178314		CANTHO FERTILIZER AND CHEMICAL JOIN, T STOCK COMPANY TRA NOC 1, INDUSTRI, AL PARK,BINH THUY DISTRICT, CANTHO, CITY,VIETNAM TAX ID 1800155438 TE, L 971 505671302*,	CANTHO FERTILIZER AND CHEMICAL JOIN, T STOCK COMPANY TRA NOC 1, INDUSTRI, AL PARK,BINH THUY DISTRICT, CANTHO, CITY,VIETNAM TAX ID 1800155438 TE, L 971 505671302*,	2210	155310	460 BAGS, AMMONIUM SULPHATEHS CODE 31022100PACKING IN 50KG BAGNET WEIGHT 155 MTGROSS WEIGHT 155.31MTTOTAL NO OF BAGS 3100 BAGSORIGIN CHINAFREIGHT PREPAIDSHIPPED ON BOARD*MARY.JANE@ETGWORLD.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
56	TEMU6392516	EMCJHP8451	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV148100754016	SZXS21111249	INDOCHINA DEVELOPMENT EXPORT IMPORT CO LTD 17 BLOCK B, ROAD NO ONE, PHU MY RESIDENTIAL AREA, BLOCK 1, PHU MY WARD, DISTRICT 7, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	HUNG DONG INVESTMENT SERVICE TRADIN, G CO.,LTD NO.4,NGUYEN DINH CHIEU ST, REET, DAKAO WARD,DISTRICT 1, HO CHI, MINH CITY 71500 VIET NAM EMAIL CUS, @HUNGDONG.CO M.VN**,	4510	4363.1	HOUSEBILL: MASSAGE CHAIR G75&SPARE PARTSHS CODE: 901910MASTERBILL: 61 CARTONS, 901910 MASSAGE CHAIR G75&SPARE PARTSHS CODE 901910**VN VAT 0311543866TEL (84-28)39107479-EXT 113FAX (84-28)39107561 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
57	DRYU9380650	EMCQVR5150/	UNI-POPULAR Tàu Container	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV023100038971		QUANG THANH TRADING SERVICES IMPORT, EXPORT COMPANY LIMITED HAMLET 4, H, IGHWAY 13, NINH THAI COMMUNE, LOC N, INH TOWN, LOC NINH DISTRICT, BINH P, HUOC PROVINCE, VIET NAM *,	QUANG THANH TRADING SERVICES IMPORT, EXPORT COMPANY LIMITED HAMLET 4, H, IGHWAY 13, NINH THAI COMMUNE, LOC N, INH TOWN, LOC NINH DISTRICT, BINH P, HUOC PROVINCE, VIET NAM *,	4510	27200	10 PACKAGES, 842952 *TEL 84982-666-444FAX (84651)-3568-238MAIL HUYNHMINH6693@GMAIL.COMTAX ID 3801214030CEO HUYNH MINHUSED MACHINERYHS CODE 8429.52 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
58	LTIU6053500	104499	UNI-POPULAR Tàu Container	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV446142501721	29258-100	NGUYEN PHAM TRDG IMPEXP CO LTD#NO 112 STR HOAN MINH DAO WARD 5, DIST 8 HOCHIMINH CITY VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	4310	12878	MIXED GROCERIES	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021
59	DFSU1463370	IAAF569094	WAN HAI 289 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	A06BA04339		3700851259#CONG TY TNHH LY TUONG _x000D_#6/2 DT 743, KP. BINH QUOI, P. BINH CHUAN, TX. THUAN AN, TINH BINH DUONG, VIETNAM #TEL.0274-3829680 #FAX.0274-3829680	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 20	6970.3	352 PKG _x000D_NET,CLOTH POLYESTER,TC CLOTH,LABEL,OPP BAG	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

60	SEGU6624702	WHLJ233628	WAN HAI 289 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	033B513793		WIN SOLUTION CO.,LTD _x000D_12/3 PHAM VAN HAI STREET, WARD 2,TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY,VIETNAMTEL: (84) 02839490744FAX: (84) 02839490745	WIN SOLUTION CO.,LTD _x000D_12/3 PHAM VAN HAI STREET, WARD 2,TAN BINH DIST, HO CHI MINH CITY,VIETNAMTEL: (84) 02839490744FAX: (84) 02839490745	Container 45	11161	1137 ROL _x000D_GLASS WOOL HS CODE:70193990WIRE MESH INOX 304HS CODE:73144900TAX ID 0312099322	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
61	SZLU3892881	IAAF554712	WAN HAI 289 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	A02BA37954		CONG TY TNHH THUONG MAI VA SAN XUATTHUAN HUNG PHAT _x000D_532/3/23 KINH DUONG VUONG, AN LAC WARD, BINH TAN DISTRICT.Contact person: SY THE MINHTEL:0707 136 880*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_*FAX:+84 28 3752 4170TAX ID: 0304218544	Container 20	10888	8 PLT _x000D_PET SHRINKABLE FILMSLOT NO.SHFTU401200403CONTAINER NO.1X20'RF(+25°C)SZLU38928818 PALLETS = 40 ROLLSH.S.CODE:3920.62	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
62	WHSU2947561	WHLK544062	WAN HAI 289 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	001BAV0499		ZHAN YI PLASTIC HARDWARE PRODUCTSCO., LTD _x000D_LOT 14-16, ROAD NO 03, TAN DUC ,INDUSTRIAL CITY PARK, DUC HOADISTRICT, LONG AN PROVINCE VIETNAMTEL: 84-272-3769315**	SAME AS CONSIGNEE _x000D_**FAX: 84-272-3769314	Container 20	17082	680 BAG _x000D_5100424444POLYPROPYLENE RESIN ST868M	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
63	WHSU6272065	WHLQ464910	WAN HAI 289 Tàu Container - Chuyến cảng từ Tiên Sa	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	015BA17323		KIM LONG TRADING SERVICES IMPORTEXPORT COMPANY LIMITED _x000D_36 CAO DUC LAN, QUARTER 5, AN PHUWARD, DISTRICT 2 HCM CITYTAX ID:0316382669TEL:0901535483***C	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	7900	27 PLT _x000D_GOODS CONSIGNED INBONDED WAREHOUSE1 CONTAINER(27 PALLETS)27 PALLETS***CEMAIL:KIMLOMGLTD.IMPORT@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
1	GU5047	#####	ARSHIP I	23/12/2021	Cục QLRI	24/12/2021			CÔNG TY TNHH THƯƠNG M	2400882487	CTN MANNA ORIGINAL SEASONEDSEAWEE			GREEN P	K CẢNG	24/12/2021
2	GU2097	AK869	M HORIZ	23/12/2021	Cục QLRI	24/12/2021			Công Ty Cp Sản Xuất Và Thương I	104361642	AL PART OF BOILER TUBE OD: 25.4MM, FIN			GREEN P	K CẢNG	24/12/2021
3	BU6876	TZ6214	HUC TH	########	Cục QLRI	24/12/2021			CÔNG TY TNHH SảN PHẩM KIM LOạI X	315935342	NGE HS CODE:830210 2433KGS 200CTNS SLI			ảng Đình V	K CẢNG I	24/12/2021
4	BU3502	233267	EAST GR	19/12/2021	Cục QLRI	24/12/2021			Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịc	105956709			STAINLESS STEEL KITCHEN S	ân Cảng 12	K CẢNG I	24/12/2021
5	TU2399	TF3241	C HAIPH	########	Cục QLRI	24/12/2021			Công Ty TNHH Mosaic Việ	106835591	D_ GLASS MOSAIC # H.S. CODE: 701610 #CE			ảng Đình V	K CẢNG I	24/12/2021
6	HU4693	002697	T GLOR	24/12/2021	Cục QLRI	24/12/2021			CÔNG TY TNHH NOVOMED V	106201725			DIETARY FOOD SUPPLEMENTS	NAM DI	K CẢNG	24/12/2021
1	OOCU8724750				Cục QLRR	24/12/2021	141221HZHSE21121683		CôNG TY TNHH EVERGRAND BICYCLE VIET NAM	3702691875			Khung sườn xe đạp loại bằng nhôm; Càng trước xe đạp loại bằng sắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
2	CMAU7309207				Cục QLRR	24/12/2021	MOS0170893		Công Ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại - Dịch Vụ Vĩnh Hưng Đạt	3701173221			Giấy Kraft lớp mặt SX Thùng Carton không tráng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021

3	CSNU6756320				Cục QLRR	24/12/2021	161221COAU7235603420		CôNG TY TNHH DONGDA NEW MATERIAL VN	3702635422			(THERMOPLASTIC POLYURETHANE TPU T3380-1) dạng nguyên sinh dạng hạt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
4	BSIU3008363				Cục QLRR	24/12/2021	1512217211116502 28		Công Ty TNHH Một Thành Viên Châu Hải Phong	3701738961			Bộ phận của bàn - Mặt bàn; Nút bằng nhựa	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
5	FSCU8475676				Cục QLRR	24/12/2021	141221COAU7235551082		Công Ty TNHH Gỗ Chân Tâm	3702470146			Ván dăm	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
6	YMMU6054315				Cục QLRR	24/12/2021	041221SAIVIC29302		CôNG TY TNHH SảN XUấT Đồ Gỗ NộI THấT MERRILL	3702536358			Gỗ Lenga xẻ	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
7	DFSU7586319				Cục QLRR	24/12/2021	1212217121107705 36		CôNG TY TNHH ZHIAO VIệT NAM	3702846455			Khung sắt tròn uốn hình chữ U; Miếng đệm cho tay cầm của khung máy xịt, rửa áp lực bằng cao su xốp	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
8	BEAU6228253				Cục QLRR	24/12/2021	131221COAU7235621690		CôNG TY TNHH SảN NHà VĩNH Dụ VIệT NAM	3702753786			Bột Nhựa PVC	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
9	FCIU9767539				Cục QLRR	24/12/2021	131221COAU7235621690		CôNG TY TNHH SảN NHà VĩNH Dụ VIệT NAM	3702753786			Bột Nhựa PVC	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
10	FCIU9974048				Cục QLRR	24/12/2021	131221COAU7235621690		CôNG TY TNHH SảN NHà VĩNH Dụ VIệT NAM	3702753786			Bột Nhựa PVC	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
11	OOLU8866540				Cục QLRR	24/12/2021	131221COAU7235621690		CôNG TY TNHH SảN NHà VĩNH Dụ VIệT NAM	3702753786			Bột Nhựa PVC	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
12	SEGU6595923				Cục QLRR	24/12/2021	131221COAU7235621690		CôNG TY TNHH SảN NHà VĩNH Dụ VIệT NAM	3702753786			Bột Nhựa PVC	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
13	MRSU3550028				Cục QLRR	24/12/2021	181221215049484		Công ty TNHH Sản Phẩm Không Dệt NEW ONE - BRAND VN	3700559430			Vải mộc không dệt; Vải dệt kim	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
14	TXGU5544962				Cục QLRR	24/12/2021	EGLV507100033155		Công Ty TNHH Thương Mại Và Sản Xuất Sao Nam	3700614339			Ván ép;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
15	CMAU4641516				Cục QLRR	24/12/2021	CAN0592835		Công ty TNHH FOTAI Việt Nam	3700228453			Hạt nhựa PE-LLDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
16	CMAU4709914				Cục QLRR	24/12/2021	CAN0592835		Công ty TNHH FOTAI Việt Nam	3700228453			Hạt nhựa PE-LLDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021

17	TLLU4788978				Cục QLRR	24/12/2021	CAN0592835		Công ty TNHH FOTAI Việt Nam	3700228453			Hạt nhựa PE-LLDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
18	TRLU7268311				Cục QLRR	24/12/2021	CAN0592835		Công ty TNHH FOTAI Việt Nam	3700228453			Hạt nhựa PE-LLDPE	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
19	TGBU5428321				Cục QLRR	24/12/2021	181221U21001632		CôNG TY TNHH GLORY OCEANIC (VIệT NAM)	3700663086			Thiết bị kéo dài ghế sofa AK-4181; Khung đáy sofa bằng sắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
20	ZGXU3008684				Cục QLRR	24/12/2021	181221U21001632		CôNG TY TNHH GLORY OCEANIC (VIệT NAM)	3700663086			Thiết bị kéo dài ghế sofa AK-4181; Khung đáy sofa bằng sắt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
21	CBHU9551198				Cục QLRR	24/12/2021	161221COAU7883252560		CôNG TY TNHH INTERNET WOOD GLUE (VIETNAM)	0314452381			Nhựa Urea-Formaldehyde Resin UF; Chất kết dính từ polyvinyl acetat,dạng nhão	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
22	TEMU6050703				Cục QLRR	24/12/2021	161221COAU7883252560		CôNG TY TNHH INTERNET WOOD GLUE (VIETNAM)	0314452381			Nhựa Urea-Formaldehyde Resin UF; Chất kết dính từ polyvinyl acetat,dạng nhão	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
23	OOLU6911193				Cục QLRR	24/12/2021	031221OOLU2128743190		Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản xuất Thương Mại Nhựa Kim Diệp	3702321930			Hạt nhựa polyamide-6 dạng nguyên sinh	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Ngoài KCN	24/12/2021
24	HASU4290650				Cục QLRR	24/12/2021	201221214711289		CôNG TY TNHH Gỗ VIệT THắNG	3702699306			Vải dệt kim tạo lông ngắn một mặt	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ KCN Mỹ Phước	24/12/2021
1	IAAU2757976				Cục QLRR	24/12/2021	191221A18BA05356		CôNG TY TNHH SKYBUILD PLUS	3603717515			Nhựa Polycarbonate dạng tấm;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
2	TEMU6964484				Cục QLRR	24/12/2021	191221A18BA05356		CôNG TY TNHH SKYBUILD PLUS	3603717515			Nhựa Polycarbonate dạng tấm;	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
3	DFSU1749281				Cục QLRR	24/12/2021	121221799110760224		Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ ý Cường Thịnh	3602086031			CAUSTIC SODA FLAKES 99PCT (99% MIN), công thức hóa học NaOH	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
4	FCIU5603970				Cục QLRR	24/12/2021	121221799110760224		Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ ý Cường Thịnh	3602086031			CAUSTIC SODA FLAKES 99PCT (99% MIN), công thức hóa học NaOH	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
5	TRHU1460015				Cục QLRR	24/12/2021	121221799110760224		Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ ý Cường Thịnh	3602086031			CAUSTIC SODA FLAKES 99PCT (99% MIN), công thức hóa học NaOH	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
6	CAAU5475190				Cục QLRR	24/12/2021	231121GOSUCGP8346409		Tổng Công Ty Công Nghiệp Thực Phẩm Đồng Nai - Một Thành Viên Công Ty TNHH	3600253505			Lá thuốc lá đã tách cọng	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
7	WHLU4309750				Cục QLRR	24/12/2021	101221YOKBFG48876		Công ty TNHH Việt Nam NOK	3600689323			Cao su hỗn hợp với muội carbon; Cao su hỗn hợp với Dibenzothiazyl disulfide	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021

8	SEGU4806734				Cục QLRR	24/12/2021	221221KMTCJKT3957875		Công ty TNHH Kao Việt Nam	3600246811			Tã quần Merries GoodSkin	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
9	03 container chưa có số				Cục QLRR	24/12/2021	101221COAU7235454510		CôNG TY TNHH ĐIệN MáY AQUA VIệT NAM	3600257517			Máy giặt dùng trong gia đình,hiệu AQUA	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
10	FSCU9768088				Cục QLRR	24/12/2021	151221KTRNHCM211207		CôNG TY TNHH INZI VINA	3603312212			Khung bao phía sau màn hình ti vi bằng thép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
11	HALU5607071				Cục QLRR	24/12/2021	151221KTRNHCM211207		CôNG TY TNHH INZI VINA	3603312212			Khung bao phía sau màn hình ti vi bằng thép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
12	HALU5688303				Cục QLRR	24/12/2021	151221KTRNHCM211207		CôNG TY TNHH INZI VINA	3603312212			Khung bao phía sau màn hình ti vi bằng thép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
13	MAGU5316444				Cục QLRR	24/12/2021	151221KTRNHCM211207		CôNG TY TNHH INZI VINA	3603312212			Khung bao phía sau màn hình ti vi bằng thép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
14	SKHU8711647				Cục QLRR	24/12/2021	151221KTRNHCM211207		CôNG TY TNHH INZI VINA	3603312212			Khung bao phía sau màn hình ti vi bằng thép	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
15	DFSU7525458				Cục QLRR	24/12/2021	221221DCE21120092-01A-F		CôNG TY TNHH BAYER VIệT NAM	3600359484			Thuốc trừ bệnh(chế phẩm diệt nấm có thành phần chính là chất Propined,dạng bột)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
16	SKHU9323060				Cục QLRR	24/12/2021	221221DCE21120092-01A-F		CôNG TY TNHH BAYER VIệT NAM	3600359484			Thuốc trừ bệnh(chế phẩm diệt nấm có thành phần chính là chất Propined,dạng bột)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
17	TCNU6101267				Cục QLRR	24/12/2021	221221DCE21120092-01A-F		CôNG TY TNHH BAYER VIệT NAM	3600359484			Thuốc trừ bệnh(chế phẩm diệt nấm có thành phần chính là chất Propined,dạng bột)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
18	TCNU7197962				Cục QLRR	24/12/2021	221221DCE21120092-01A-F		CôNG TY TNHH BAYER VIệT NAM	3600359484			Thuốc trừ bệnh(chế phẩm diệt nấm có thành phần chính là chất Propined,dạng bột)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
19	TRLU7125584				Cục QLRR	24/12/2021	221221DCE21120092-01A-F		CôNG TY TNHH BAYER VIệT NAM	3600359484			Thuốc trừ bệnh(chế phẩm diệt nấm có thành phần chính là chất Propined,dạng bột)	Cảng Cát Lái	Chi cục HQ Biên Hòa	24/12/2021
1	CCLU7794157	SYA0371831	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7235809022		SOUTHERN SEASKY LOGISTICS CO., LTD316 LE VAN SY, WARD 1, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL: 0902960778 EMAIL: DOC@SSLOG.VN**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	12940	TOTAL:915 CARTONS_x000D_ SINGLE INFRARED COOKER_x000D_ HS CODE: 8516609000_x000D_ *TEL: 0760-28170194_x000D_ **TAX ID: 0312963567_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

2	CSLU6220026	SYA0348722	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7235760513		DOOR TO DOOR VIET CO., LTDADD: 68 NGUYEN HUE STREET, BEN NGHE WARD,DISTRICT 1,HCMC TAX ID: 0314732766 **	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	24273	TOTAL:623 PACKAGES_x000D_ CURTAIN RODS_x000D_ HS CODE: 830249_x000D_ *TEL:0086 755 89515517_x000D_ FAX:0086 755 25112531**MOBILE:+84 (0)912532939_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
3	OOCU7155704	SYA0355418	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7883298080		INTERWYSE EXPORT-IMPORTCOMPANY LIMITED 182 HO VAN HUE,9WARD, PHU NHUAN DIST, HO CHI MINH CITY,VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	9097.9	TOTAL:560 CARTONS_x000D_ SANAKY INFRARED COOKER_x000D_ WITH POT_x000D_ SNK-2102HG_x000D_ HS CODE:851660*TEL:+848-9971023_x000D_ VAT:0313240673_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
4	OOCU7540233	CM752263	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7883280120		0315652721 # PHAT THANH NGHIADEVICE IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED 23 NGUYEN SON HA STREET, WARD 05,DISTRICT 03,HO**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	8620	TOTAL:941 CARTONS_x000D_ COOKER HOOD_x000D_ *CHINA, 528429_x000D_ TEL: (86) 760 23309977_x000D_ FAX:(86) 760 22502810**CHI MINH CITY, VIET NAM_x000D_ TEL: +84-19002242_x000D_ FAX: +84-19002244_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
5	OOCU8347912	SYA0361971	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7235723481		DACO LOGISTICSVICONSHIP SAIGON BUILDING FLOOR 6, NO.6-8 DOAN VAN BO ST.,DIST.4, HOCHI MINH CITY,VIETNAM TEL:84-28-62619650**	SAME AS CONSIGNEE **TAX ID: 0305054200	Container 40	9617	TOTAL:780 CARTONS_x000D_ INDUCTION COOKER WITH POT_x000D_ MODEL: SHD6162_x000D_ HS CODE:851660_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
6	TEMU9412200	SYAO365444	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7235949651		THUAN PHAT TM DV XNK CO., LTDAP VINH THOI, XA VINH KIM,HUYEN CHAU THANH,TINH TIEN GIANG,VIET NAM. TEL:0901679284	MINH TRANG IMPORT EXPORT SERVICES CO., LTD 1ST FLOOR , ROOM 01, 04 NGUYEN THI MINH KHAI STREET,DA KAO WARD, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY.**	Container 40	27482	TOTAL:910 BAGS_x000D_ FROZEN TARO_x000D_ VENT:CLOSED_x000D_ TEMPERATURE SET AT -18'C_x000D_ *FAX: +86746-5751237**TEL:+84 937793058-0988648470_x000D_ EMAIL:MINHTRANGEXCO@GMAIL.COM _x000D_ TEMPERATURE SET AT -18.0 C_x000D_ (-0.4 F)FRESH AIR EXCHANGE RATE SET AT_x000D_ 0 CUBICMETERPERHOUR(0.0000_x000D_ CUBICFEETPERMINUTE)_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

7	TEMU955 5875	SYA036 5442	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7235 949650		THUAN PHAT TM DV XNK CO., LTDAP VINH THOI, XA VINH KIM,HUYEN CHAU THANH,TINH TIEN GIANG,VIET NAM. TEL:0901679284	MINH TRANG IMPORT EXPORT SERVICES CO., LTD 1ST FLOOR , ROOM 01, 04 NGUYEN THI MINH KHAI STREET,DA KAO WARD, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY.**	Container 40	27482	TOTAL:910 BAGS_x000D_ FROZEN TARO_x000D_ VENT:CLOSED_x000D_ TEMPERATURE SET AT -18'C_x000D_ *FAX: +86746-5751237**TEL:+84 937793058-0988648470_x000D_ EMAIL:MINHTRANGEXCO@GMAIL.COM _x000D_ TEMPERATURE SET AT -18.0 C_x000D_ (-0.4 F)FRESH AIR EXCHANGE RATE SET AT_x000D_ 0 CUBICMETERPERHOUR(0.0000_x000D_ CUBICFEETPERMINUTE)_x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
8	TGBU435 3980	CN4515 25	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7883 298100		INTERWYSE EXPORT-IMPORTCOMPANY LIMITED 182 HO VAN HUE,9WARD, PHU NHUAN DIST, HO CHI MINH CITY,VIET NAM*	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	9447.1	TOTAL:559 CARTONS_x000D_ SANAKY INFRARED COOKER_x000D_ WITH POT_x000D_ SNK-2103HGN_x000D_ HS CODE:851660*TEL:+848-9971023_x000D_ VAT:0313240673_x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
9	TLLU828 7784	CP6215 02	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7235 634575		0314475131#OCEANUS GLOBAL LOGISTICS#A2.04.18, 4TH FLOOR, TOWER A2, THE GOLD VIEW, 346 BEN VAN DON ST., WARD 1, DIST. 4, HO CHI MINH CITY, VIETNAM**	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	9944.8	TOTAL:822 CARTONS_x000D_ BLENDER_x000D_ MODEL 6760_x000D_ TB-6680A_x000D_ TB-6810A#HS CODE:8509.40_x000D_ _x000D_ _x000D_ _x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
10	TRHU740 5102	SYA037 3341	CAPE FORBY	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	COAU7883 280140		MY AN CORPORATIONADDRESS: 18A CONG HOA STREET, DIST. TAN BINH, HOCHIMINH CITY, VIET NAM TEL: 84. 8.38113408 *	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	6090	TOTAL:357 CARTONS_x000D_ WHEELCHAIR,COMMODE WHEELCHAIR_x000D_ *FAX: 84.8.38117407_x000D_ EMAIL: MYANCORP@GMAIL.COM_x000D_ TAX CODE: 0304452047_x000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
11	CAAU628 0762	THLCH 2147501 /	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	LCHCW210 32413		PANTOS LOGISTICS VIETNAM CO,.LTD, 14TH FLOOR, SOUTHWEST OFFICE, BUILDING, 253 HOANG VAN THU, WARD 2, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM ***,	SAME AS CONSIGNEE, .,	40HC	20902	5233 CARTON, SAID TO CONTAIN:- 5,233 CARTONS COSMETICS H.S.CODE : 3401.30, 3304.99 , 3307.20, 3401.20 DG CLASS 3 UN.NO.1266 *THAILAND **TEL : +662 260 6321 FAX : + 66 2 260 6322 ***TAX ID : 0310226744 / TEL :+84-28-39824-8811 FREIGHT PREPAID (ONE CONTAINER(S) ONLY);	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	24/12/2021

12	SKLU1803082	HAS1025537	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211200488		NAGASE VIETNAM CO.,LTD. UNIT 12.03, CORNERSTONE BUILDING, NO.16 PHAN CHU TRINH STREET, HOAN KIEM DISTRICT, HANOI, VIETNAM**	NAGASE VIETNAM CO.,LTD. HOCHIMINH CITY BRANCH UNIT 14-03, VINCOM CENTER, OFFICE TOWER***	CONTAINER 20	15900	20 PX,22GPX1 20 PALLETS PMMA VH 001 RESIN#20#390610 15.000 MT. (600 BAGS)(20 PALLETS) (1 FCL) PMMA VH 001 NET WEIGHT 15,000.00 (KGS) FREE TIME DEMURRAGE 14 DAYS AND DETENTION 14 DAY AT DESTINATION *KHET BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND **TEL: +84-4-3926-4126 TAX ID.0102659320 ***70-72 LE THANH TON STREET, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1 HOCHIMINH CITY VIETNAM AGENT AT DESTINATION : HEUNG-A SHIPPING VIETNAM CO., LTD. SAIGON RIVERSIDE OFFICE CENTER	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021

13	TCNU8589525	HAS995195	KMTC INCHEON	12/25/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLS19211200159	HOC21121944	0109147321#INVESTMENT COMMERCIAL BACH TUONG PHAT JOINT STOCK COMPANY#ADD: 5TH FLOOR, N01T4 TOWER, PHU MY COMPLEX CONDOMINIUM, NGOAI GIAO DOAN, XUAN TAO WARD, BAC TU LIEM DISTRICT, HA NOI, VIETNAM #TEL: 0084-903213124	DANKO LOGISTICS CO., LTD VILLA G8, THANG LONG INTERNATIONAL VILLAGE, CAU GIAY DIST., HA NOI, VIET NAM **	CONTAINER 40	7350	HOUSEBILL: ELECTRIC STOVEHS.CODE. 8516.60.90MODEL : MK-24INVOICE NO : TAT20211203DATE : NOVEMBER 15, 2021 #350CTNSMASTERBILL: 350 CT,45GPX1 350 CARTONS ELECTRIC STOVE#350#851660 ELECTRIC STOVE HS.CODE. 8516.60.90 MODEL : MK-24 INVOICE NO : TAT20211203 DATE : DECEMBER 15, 2021 N.W. 6,160.000 KGS. * TEL : (662) 736-7384-5 FAX : (662) 378-2452 TAX ID : 0105543015517 ** TEL: +84-4-37762460(115) FAX: +84-4-37762461 TAX ID : 0101269568 EMAIL: NGUYETHONG@ DANKO.COM.VN	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021
14	SEGU2420320	KMC241357	KMTC POHANG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	KMTCBKK2780057	BLCAT2112018	1601996475#NV APPAREL CO., LTD# UNIT C1, BINH HOA INDUSTRIAL ZONE, BINH HOA COMMUNE, CHAU THANH DISTRICT, AN GIANG PROVINCE, VIETNAM	CARGOLINK EXPRESS VIETNAM CO.,LTD FLOOR 6, 84 BACH DANG STREET, WARD 2,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL: 84-8-35470160FAX: 84-8-35470163TAX ID : 0313492159	DC20	6524.1	HOUSEBILL: KNITTED FABRICMASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20`DC 357 ROLLS KNITTED FABRIC INVOICE NO : E1818/21 H.S.CODE : 6006 357ROLLS HS CODE: 6006	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	24/12/2021
15	SEKU5501694	CKL219191	KMTC POHANG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	CKCOBKK0021587	BKHOC-211252	CHANCE AND CHALLENGE COMPANY LIMITED 60/26 YEN THE WARD 2, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY. VIETNAM TAX CODE: 0305596612 TEL: 028.38489647 FAX: 028.38487496 Email:b2b4@cacvietnam.com	SAME AS CONSIGNEE,	40	8593.5	HOUSEBILL: BISCUIT STICKMASTERBILL: 2550 CARTONS, OF FOODSTUFF DETAILS AS PER INVOICE NO.FV06006103 DATE : 11/12/2021 HS CODE : 190590 N.W.6,732.00 KGS. # 2,550 CARTONS.# 8,593.50 KGS.;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	24/12/2021

16	TGBU6335265	HMM096733	KMTC POHANG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HDMUBKKA83851100	WEB211552781	0300546015 # COLGATE-PALMOLIVE VIETNAM LTD # 37 TON DUC THANG STREET, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY VIETNAM	TAX ID 0311967720#CEVA LOGISTICS (VIETNAM) CO.,LTD#NO.8 PHAN DINH GIOT STREET,WARD 2, TAN BINH DIST, RICT,HO CHI MINH CITY, VIET NAMAS AGENTS FOR PYRAMID LINES SG,	45G1	24996	HOUSEBILL: TOOTHPASTE, SHAMPOO & CONDITIONER, BODY WASH, POWER TOOTHBRUSH # 01X40`HC CONTAINER STC: 2484 CARTONSMASTERBILL: 2484 CARTONS, (9528 CARTONS), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 3 X 40HC 3 CNTRS 9,528 CARTONS# TOOTHPASTE# HS CODE 330610# SHAMPOO & CONDITIONER# HS CODE 330510# BODY WASH# HS CODE 340130# POWER TOOTHBRUSH# HS CODE 850980# COPY NON-NEGOTIABLE WAYBILL RELEASE PROCEDURE S* COLGATE PALMOLIVE (THAILAND) LIMITED,TOTAL NO. CNTR=THREE(3) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	24/12/2021
17	HASU1137709	TW3568704/	NORDBORG MAERSK	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	214817429		NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	22G1	20800	800 BAGS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BAGS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, (16000 BAGS) SODIUM CHLORIDE (INDUSTRIAL SALT) H.S. CODE: 2501.00 MAIL:SGIBC@NORTHFREIGHT.COM.VN TAX ID: 0300437898-004 TEL:(028)38274599 FAX:(028)38274600 S/O:W335;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
18	HASU1421567	TW3568647/	NORDBORG MAERSK	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	214640576		LONG VIET LOGISTICS CO., LTD. NEWTO, N BLDG., 38 TRUONG QUOC DUNG, PHU, NHUAN,HO CHI MINH CITY, VIET NAM, Tel:84-028-39955851/853/857/792 TAX, CODE: 0305749594,	LONG VIET LOGISTICS CO., LTD. NEWTO, N BLDG., 38 TRUONG QUOC DUNG, PHU, NHUAN,HO CHI MINH CITY, VIET NAM, Tel:84-028-39955851/853/857/792 TAX, CODE: 0305749594,	22G1	5202.8	1029 CARTON, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTON, FREIGHT PREPAID; CARTON, FOODSTUFF (MOCHI,CAKE,JELLY) H.S.CODE: 190590,200799;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021

19	MRKU7562317	TW3563905/	NORDBORG MAERSK	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	214817429		NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	22G1	20800	800 BAGS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BAGS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, (16000 BAGS) SODIUM CHLORIDE (INDUSTRIAL SALT) H.S. CODE: 2501.00 MAIL:SGIBC@NORTHFREIGHT.COM.VN TAX ID: 0300437898-004 TEL:(028)38274599 FAX:(028)38274600 S/O:W335;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
20	MRSU0035997	TW3568820/	NORDBORG MAERSK	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	214817429		NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	22G1	20800	800 BAGS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BAGS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, (16000 BAGS) SODIUM CHLORIDE (INDUSTRIAL SALT) H.S. CODE: 2501.00 MAIL:SGIBC@NORTHFREIGHT.COM.VN TAX ID: 0300437898-004 TEL:(028)38274599 FAX:(028)38274600 S/O:W335;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
21	MSKU2852146	TW3568663/	NORDBORG MAERSK	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	214817429		NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	22G1	20800	800 BAGS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BAGS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, (16000 BAGS) SODIUM CHLORIDE (INDUSTRIAL SALT) H.S. CODE: 2501.00 MAIL:SGIBC@NORTHFREIGHT.COM.VN TAX ID: 0300437898-004 TEL:(028)38274599 FAX:(028)38274600 S/O:W335;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021

22	SUDU7825450	TW3568688/	NORDBORG MAERSK	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	214817429		NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	NORTHERN FREIGHT COMPANY (HOCHIMINH, OFFICE) R19, 3RD FL., 2 PHUNG KHAC, KHOAN ST., DISTRICT 1 HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM,	22G1	20800	800 BAGS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BAGS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BAGS, FREIGHT PREPAID; BAGS, (16000 BAGS) SODIUM CHLORIDE (INDUSTRIAL SALT) H.S. CODE: 2501.00 MAIL:SGIBC@NORTHFREIGHT.COM.VN TAX ID: 0300437898-004 TEL:(028)38274599 FAX:(028)38274600 S/O:W335;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	24/12/2021
23	CXDU1578210	653185	PADIAN 4	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLK01211201913	SMKCHCM21120028	0304299487# HAN SUNG VINA CO.,LTD#1/1C TO KY STREET, TAM DONG HAMLET, THOI TAM THON TOWN, HOC MON DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL: 028. 38915814# H/P: 0977.813.268	SAME AS CONSIGNEE **#TEL:84-28-62969233 #FAX:84-28-62816093 #ATTN:KATHY #E-MAIL:VTHCM2@SMSEAAIR.COM	CONTAINER 20	665	38 PK,22GPX1 38 PACKAGES FABRICS#38#600522 FABRIC FOR GARMENTS #38PKGS HS CODE:6006 HNC (IN DIA) TOTAL : 38 PACKAGES	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
24	DFSU7719860	653028	PADIAN 4	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLK01211111342	KOSR221DDH0034	0316639466#DREAM VINA GLOBAL TRADING COMPANY LIMITED #6 PHAM VAN HAI, 2 WARD, TAN BINH DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL:84-8-6278-0889	SAME AS CONSIGNEE **#TEL:(+84)974 04433 EMAIL:ANNA,NGUYENK2019@GMAIL.COM	CONTAINER 40	11973	1535 CT,45GPX1 1535 CTNS DUMTUH TEA GIFT SET#1535#210690 KOREAN FOOD STUFFS NO MARK TOTAL : 1535 CTNS	cảng cát lái	KV1	24/12/2021

25	SKLU072 2772	599792	PADIAN 4	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	HASLK012 11109930	DSVK2112 0014	KIM JAE HUN C/O CTY CO PHAN TAE KWANG VINA INDUSTRIAL HOCHIMINH, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE TEL: +84- 8 7300 1097/8 E-MAIL : DSVNDUC@GMAIL .COM TAX ID : 0312525080	CONTAI NER 20	2300	134 CT,22GPX1 134 CTNS USED HOUSEHOLD GOODS & PERSONAL EFFECTS#134#242400 USED HOUSEHOLD GOODS & PERSONAL EFFECTS #134CT #2,300KGS #28CBM #HS CODE: 242400 134CT/2,300KGS/28CBM	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
26	SKLU143 2910	272137	PADIAN 4	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SNKO0102 11202867	ESSASEL2 1121052	0312365239#PANAKOR LOGISTICS CO.,LTD#4TH FLOOR, 21 NGUYEN TRUNG NGAN, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY , VIETNAM TEL : +84 28 3914 1211	SAME AS CONSIGNEE ATTN:HANNA TEL:+84-8-6258-6848 FAX:6258-6849	22GP	6387	-AS PER ATTACHED RIDER-_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ -AS PER ATTACHED RIDER-_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ TOTAL : 181 PACKAGES	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
27	BMOU647 5730	SITZ059 651	SITC GUANGD ONG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SITKBSG21 18987		DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD NO 45,: AN PHU STRESS, THAO DIEN WARD, THU: DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET N:AM TAX CODE: 0317004490 TEL: 084-36:3583948	DAT THANH PRODUCTION CO.,LTD NO 45,: AN PHU STRESS, THAO DIEN WARD, THU: DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIET N:AM TAX CODE: 0317004490 TEL: 084-36:3583948	40HC	25750	19 PACKAGES_x000D_ USED MACHINERY 40 HC X 1 CONTAINER 19 PACKAGES ********** PLACE OF DE:LIVERY : CAT LAI HS CODE:8408.10	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021

28	SITU9072966	SITZ059588	SITC GUANGDONG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SITKBSG2118992		TAX REFERENCE: 0316935585 PHAN NGOC: TRADING IMPORT EXPORT COMPANY LIMI:TED. 124 KHANH HOI STREET, WARD 6, :DISTRICT 4,HO CHI MINH CITY.VIETNAM: E-MAIL : PHAMNGOCLTD@GMAIL.COM *	TAX REFERENCE: 0316935585 PHAN NGOC: TRADING IMPORT EXPORT COMPANY LIMI:TED. 124 KHANH HOI STREET, WARD 6, :DISTRICT 4,HO CHI MINH CITY.VIETNAM: E-MAIL : PHAMNGOCLTD@GMAIL.COM **	40HC	22280	21 UNITS_x000D_ * TEL:0903807099 ** TEL : 0903807099 ATTN: PHAN THI BICH NGOC 1 CONTAI:NER (21 UNITS) USED MACHINE HS CODE:8458.19	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
29	TCKU6166387	SITZ877583	SITC GUANGDONG	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	SITGSHSGA17865		MINH LONG INTERNATIONAL TRANSPORTAT:ION CO., LTD. 20F, HIU BUILDING, 21:5 DIEN BIEN PHU STR., WARD 15, BINH: THANH DIST, HCMC, VIET NAM TEL:84 :8 3 5171719 FAX:84 8 3 5171701 TAX :ID: 0305247964	SAME AS CONSIGNEE	40HC	19940	700 BALE(S)_x000D_ KNITTED FABRIC HS CODE: 6004	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	24/12/2021
30	BSIU8030539	EMCQUX2950/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV022100227890	OSAHCM2112006	GREEN AGRICULTURAL PRODUCTION TM CO.,LTD # NO 27 STREET 6 KDC HIEP BINH CHANH , KP4 , HIEP BINH CHANH WARD , THU DUC DISTRICT , HCMC, VIET NAM	BACH VIET SHIPPING CO.,LTD. - HOCHIM, INH BRANCH 11FL,DINH LE BUILDING, 0, 1 DINH LE STREET,WARD 13,DISTRICT 0, 4,HCMC, VIETNAM TAX ID 0101668065-0, 02 TEL 84 028 39453320/ *,	4510	9260	3 UNITS, 843351 USED YANMAR COMBINEGC451 010076GC580 050174USED KUBOTA COMBINESR45 10813HS CODE 8433.51* 84 028 39435321 EMAIL HAN1@BACHVIETGROUP.NET ALSO NOTIFY NULL;	cáng cát lái	KV1	24/12/2021
31	DRYU9907058	EMCQUX3330/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV024100137986	NS21L6711	0317071708#VAN DONG IMPORT EXPORT CO., LTD#7/13 NO 7 STREET,WARD 3, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIET NAM	VESTAL SHIPPING SERVICES CO., LTD., 4TH FLOOR, 24 TRUONG SON, WARD 2, T, AN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, V, IETNAM TEL (84)28 38485849 **,	4510	26600	63 PACKAGES, 842720 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8427.20**ID TAX 0315220739OP2SGN@VESTALSHIPPING.COM.VN &CC AMY.THO@VESTALSHIPPING.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	cáng cát lái	KV1	24/12/2021

32	EGHU9313652	SXL006938/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV520100227739		3700520987#06/GXN-BTNMT #179CY/BBD-, DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD#, B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, BE, N CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE**,	3700520987#06/GXN-BTNMT #179CY/BBD-, DVKH# CHENG YANG PAPER MILL CO LTD#, B-2-CN LOT, D15 STREET, MY PHUOC,, INDUSTRIAL PARK, MY PHUOC WARD,, BE, N CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE**,	4510	1E+06	30 BALES, 470710 1,246,810.000 KG 2,250.000 CBMWASTE PAPER (POST CONSUMERRECLAIMED MATERIAL)A5# 1,311 BALES# HS CODE 47071000# 2,250.000 CBM# 50 X 40 CONTAINERS# 1,246.810 (MT)# 1,246,810.000 KG# FREIGHT PREPAID# DTHC PREPAID*TEL 853-28355751 FAX 853-28355712CONTACT GARY LEUNGSH_EIN_33-0398523**VIETNAM# TEL 84-908719625# FAX 84-0274-3558009# CONTACT ELLIE TANG#EMAIL PURCHASE6@NDPAPER.COM.VN ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
33	EGHU9322248	EMCQUX5670/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV020100647485	47812210011	0316910686#CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DICH VU ACHERO#198 TAM BINH, PHUONG TAM PHU, TP THU DUC, TP HO CHI MINH CITY#TEL: 0933785217	LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 2534180 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	4510	19880	430 PACKAGES, 846789 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8467.89**TAX ID 0314 700 588 ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
34	EGHU9653565	EMCHWD3479/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV022100208119	LOTOSYOK2112015	3600726462# ACTION TRADING CO.,LTD# LOT NO.IV-3B, HO NAI INDUSTRIAL ZONE, TRANG BOM DISTRICT, DONG NAI PROVINCE.,VIETNAM# TEL: 84-061-278155	AVIATION FREIGHT & SERVICES 261-263, PHAN XICH LONG STREET, WARD 2, PHU, NHUAN DIST ,HCMC TEL 84-28-39951, 515 FAX 84-28-39955395 **,	4510	7898	66 PACKAGES, 920120 USED GRAND PIANOUSED UPRIGHT PIANOUSED BENCH66 PACKAGES(64 PIECES, 2 CARTONS)INVOICE NO.YPS-211201HS CODE 9201.20HS CODE 9201.10HS CODE 9401.61**TAX CODE 0313705745ATTN CINDY SOH ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
35	TGBU5047454	EMCQVS4150/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV023100038823		0316954179#0316954179#636020114288 4, #SON HA MACHINERY IMPORT EXPORT CO, MPANY LIMITED# 15/10/39 NGUYEN BAC, STREET, 3 WARD, TAN BINH DIST, HCM, CITY# 0906459268#SONHAXNKCO@GMAIL.C,	0316954179#0316954179#636020114288 4, #SON HA MACHINERY IMPORT EXPORT CO, MPANY LIMITED# 15/10/39 NGUYEN BAC, STREET, 3 WARD, TAN BINH DIST, HCM, CITY# 0906459268#SONHAXNKCO@GMAIL.C,	4510	26210	72 PACKAGES, 842720 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRYDAICHI-2021-110#84272011#72 PKGSFREIGHT PREPAID AS ARRANGED ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	24/12/2021

36	TRHU5104922	EMCQUW2740/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV020100609451	47812210015	0316518951#PHU MY TUONG ST CO., LTD#NO.8 STREET 14, WARD 26,BINH THANH DIST, HO CHI MINH CITY ,VIETNAM#TEL:0899-276-417#EMAIL:PHUMYTUONGST.CO@GMAIL.COM	LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 2534180 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	4510	26600	86 PACKAGES, 840820 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8408.20* TAX ID 0314 700 588 ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
37	TRHU5205450	EMCQUX7190/	UNI-POPULAR	12/24/2021	Cục QLRR	12/24/2021	EGLV020100632674	OSASGN21M0542	0316885976#HONG PHUONG IMPORT EXPORT MACHINERY TOOLS COMPANY LIMITED#44/115/11 THANG LONG STREET 4 WARD - TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH - VIET NAM# TEL:(84)906-459-268 #EMAIL: HONGPHUONGXNKCO@GMAIL.COM	LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 0314700588 220A THACH LAM,, PHU THANH,TAN PHU, HO CHI MINH, VI, ETNAM TEL 0084.28.22.53.41.82**,	4510	26100	152 PACKAGES, 850132 USED EQUIPMENT AND MACHINERYFOR INDUSTRYHS CODE 8501.32** FAX 0084.28.22.53.41.80EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.COM ALSO NOTIFY NULL;	cảng cát lái	KV1	24/12/2021
1	SKLU1818570	B008220	PADIAN 4	24/12/2021	Cục QLRR		HASLK01211201318	DKBSHCM2112021	3600818804#2J VINA CO., LTD #N2 STREET, SUOI TRE INDUSTRIAL ZONE, SUOI TRE WARD, LONG KHANH CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM #TEL: 84 61 3726 703 FAX: 84 61 3726 700#HUONG@2JCORP.COM	3600818804	CONTAINER 20	11522	HOUSEBILL: MATERIALS OF BAG & ETCMASTERBILL: 728 CT,22GPX1 728 CTNS MATERIALS OF BAG AND ETC#728#590390 MATERIALS OF BAG & ETC. 2J (IN TRIANGLE) ORDER NO. ITEM: Q`TY: COLOR: CARTON NO.: MADE IN KOREA TOTAL : 728 CTNS	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

2	SKHU9107755	532756	PADIAN 4	24/12/2021	Cục QLRR		SNKO010211200194	SFIINC2112020	3700798566#BK VINA CO., LTD.#LOT A-5C-CN, MY PHUOC INDUSTRIAL PARK 3, BEN CAT DIST., BINH DUONG PROVINCE. VIETNAM	3700798566	45GP	23810	HOUSEBILL: 9 PACKAGES OF#STEEL PALLET (HS CODE : 7310)#STEEL BOX (HS CODE : 7310)#DETERGENT (HS CODE : 3402)#WHEEL PAPER (HS CODE : 6307)#STEEL PLATE (HS CODE : 7212)#ALUMINUM ROUND BAR (HS CODE : 7604)#ALUMINUM RIVET (HS CODE : 7616)MASTERBILL: 9 PKGS OF#_X000D_ STEEL PALLET(HS CODE : 7310)#_X000D_ STEEL BOX(HS CODE : 7310)#_X000D_ DETERGENT(HS CODE : 3402)#_X000D_ WHEEL PAPER(HS CODE : 6307)#_X000D_ STEEL PLATE(HS CODE : 7212)#_X000D_ ALUMINUM ROUND BAR(HS CODE : 7604)#_X000D_ ALUMINUM RIVET(HS CODE : 7616)#_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ N/M_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ TOTAL : 9 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
3	SKLU1975076	537090	PADIAN 4	24/12/2021	Cục QLRR		SNKO010211204264		TAD LOGISTICS CO LTD #TAX CODE:0309345377 #38 CACH MANG, TAN THANH WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM. ***		22GP	7014	KNITTED FABRIC_X000D_ _X000D_ HS CODE:6006.42/ 6117.90_X000D_ _X000D_ "CARGO TO BE TRANSIT VIA HOCHIMINH PORT(CAT LAI)_X000D_ BY TRUCK TO PHNOM PENH."_X000D_ _X000D_ FM HOCHIMINH PORT(CAT LAI) TO_X000D_ PHNOM PENH, CAMBODIA FREIGHT COLLECT_X000D_ FINAL DESTINATION: PHNOMPENH, CAMBODIA_X000D_ _X000D_ _X000D_ **PHNOM PENH, CAMBODIA._X000D_ TEL:+855-23-212116/17/18_X000D_ (#MAIL#CHERRY.LOR-PNH@ITI-INTERNATIONAL.COM)_X000D_ _X000D_ ***TEL: 84 028 38124098/38124096_X000D_ N/M_X000D_ _X000D_ TOTAL : 432 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

4	EGHU3349853	EMCRWQ6510T08A391844	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV003104160572		CONG TY TNHH XIN HUI LO J17,DUONG N, 3,KHU CONG NGHIEP NAM TAN UYEN MO R, ONG, PHUONG HOI NGHIA THI XA TAN UY, EN, TINH BINH DUONG 820000 VIETNAM, TAX ID 3702405891 TEL 0274-3800773,		2210	40200	1 BAGS, 40000 KGS OF ARCOL POLYOL 5613(POLYETHER POLYOL)HS CODE 3907SO# 3013455923 ITEM 20~30MAIN LEG SU# 26028985912 BAG = 2 FLEXIBAGFREIGHT PREPAIDFLEXI-TANK AND/OR FLEXI-BAG SUPPLIED,LOADED, PACKED, AND SECURED INSIDE THEDRY CONTAINER BY SHIPPERS, AT THEIRSOLE RISK AND RESPONSIBILITY.*FAX 0274-3800837 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
5	EGHU3242248	EMCRWQ6500T08A391843	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV003104160572		CONG TY TNHH XIN HUI LO J17,DUONG N, 3,KHU CONG NGHIEP NAM TAN UYEN MO R, ONG, PHUONG HOI NGHIA THI XA TAN UY, EN, TINH BINH DUONG 820000 VIETNAM, TAX ID 3702405891 TEL 0274-3800773,		2210	40200	1 BAGS, 40000 KGS OF ARCOL POLYOL 5613(POLYETHER POLYOL)HS CODE 3907SO# 3013455923 ITEM 20~30MAIN LEG SU# 26028985912 BAG = 2 FLEXIBAGFREIGHT PREPAIDFLEXI-TANK AND/OR FLEXI-BAG SUPPLIED,LOADED, PACKED, AND SECURED INSIDE THEDRY CONTAINER BY SHIPPERS, AT THEIRSOLE RISK AND RESPONSIBILITY.*FAX 0274-3800837 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
6	EGHU3344893	EMCSEY7050	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV003104223922		LONG AN TRUONG SONG TRADING PRODUCI, NG COMPANY LIMITED HUONG LO 8,AP TH, ANH HIEP, XA THANH PHU,HUYEN BEN LU, C, TINH LONG AN VIETNAM TEL 84-72-, 3637232 *,		2210	17082	680 BAGS, 5100424740POLYPROPYLENE RESIN ST611KFREIGHT PREPAID* FAX 84-72-3637238 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
7	EITU0455765	EMCQWK7090	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV020100597844		0309222417# LE DAI PHUC SERVICES AN, D TRADING COMPANY LIMITED. 416 /3 A, U CO STREET WARD 10, TAN BINH DISTR, ICT HOCHIMINH CITY-VIET NAM. *,	0309222417	2210	15950	1040 ROLLS, (1040 ROLLS)1.PVC TAPEINVOICE NO. LD-221010-A* TEL 0909382162 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
8	EGHU9876661	EMCQQX4730	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV022100228021		C&H VINA CO., LTD A PART OF LAND PA, TCH NO.765, MAP NO.43,GROUP 6,QUART, ER 5, UYEN HUNG WARD,TAN UYEN TOWN,, BINH DUONG PROVINCE, VIET NAM TEL, 84 274 3641 386 *,		4510	26208	1040 BAGS, 390110 POLYETHYLENE PELLETHS CODE 3901.10* FAX 84 274 3641 725 TAX CODE 3700778802 CONTACT MS TRANG EMAIL HTRANG@CNHVINA.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

9	TGBU7272074	EMCHJT6801	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV146102791150		GAIN LUCKY (VIETNAM) LIMITED NO 40-, 6,N14 STREET,PHUOC DONG INDUSTRIAL, PARK,GO DAU DISTRICT, TAY NINH PRO, VINCE,VIET NAM EMAIL SCBBG-GAINLUC, KY@SHENZHOUGROUP.COM *,		4510	45988	710 CARTONS, 540233 POLYESTER TEXTURED YARNH.S.CODE 540233*TEL 02763891519 TAX ID 3901166775 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
10	EITU1772403	EMCHJN1581	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV146102791150		GAIN LUCKY (VIETNAM) LIMITED NO 40-, 6,N14 STREET,PHUOC DONG INDUSTRIAL, PARK,GO DAU DISTRICT, TAY NINH PRO, VINCE,VIET NAM EMAIL SCBBG-GAINLUC, KY@SHENZHOUGROUP.COM *,		4510	45988	662 PACKAGES, 540233 POLYESTER TEXTURED YARNH.S.CODE 540233*TEL 02763891519 TAX ID 3901166775 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
11	TXGU5544962	00146660 03888224	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV507100033155		SAO NAM CO., LTD LOT P4, D7 STREET,, NAM TAN UYEN IP, KHANH BINH WARD,, TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVI, NCE, VIETNAM,		4510	28467	26 PACKAGES, 441299 HS CODE 44129990BIRCH, BETULA PENDULA, B. PUBENSCENS,HARDWOOD PLYWOOD, C/C, WBP, CARB P2 ,EPA TSCA VI, FSC 100%.*TEL 0650-3653601EMAIL MYNGUYENSAONAM@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
12	EITU1441344	FJ09611007	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV600100034134	S00038308	0316020242#NAM CHAN EXPORT IMPORT TRADING SERVICES COMPANY LIMITED# 202 HOANG VAN THU STREET, WARD 09, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0316020242	4510	11165	HOUSEBILL: JUMBO BAGSMASTERBILL: 46 BALES, 630533 JUMBO BAGSHS CODE 63053390* FAX 61 2 9518 5544** FAX (84 28) 35170729TAX ID 0314108822E-MAIL SUPPORT@SKYLINETRANSPORT.VN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
13	TXGU5605081	02AU119405	UNI-POPULAR	24/12/2021	Cục QLRR		EGLV751100072321		WELLBEING TRADE CENTER & PACKING CO, .,LTD. 40/1C, HAMLET DONG LAN1, BA, DIEM VILLAGE,HOC MON DISTRICT,**,		4510	22960	920 PACKAGES, 100850 920 BOLSAS DE PAPEL MARRON MIXTO CONQUINUA BLANCA SECA DE PRIMERA CALIDADCON 25KG CADA UNO APROX.P.A. 1008.50.90.00NET WEIGHT 22,950 KGGROSS WEIGHT 22,960 KG*RUC 20555282339**HO CHI MINH CITY, VIETNAM,TAX CODE 0315411317,EMAIL TAY.NGUYEN@WTCM.VN,TEL (84) 903040248,TAY NGUYEN***HO CHI MINH CITY, VIETNAM,TAX CODE 0315411317,EMAIL TAY.NGUYEN@WTCM.VN,TEL (84) 903040248,TAY NGUYEN ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

14	HALU2084892	462895	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		HASLK01211202444		LIGHTMOON TWO TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED STREET 19/5,HAMLET 3, WARD 1,DUYEN HAI TOWN,TRA VINH PROVINCE, VIETNAM.**		CONTAINER 20	10571	573 RO,22GPX1 573 ROLLS FABRIC#573#600632 KNITTED FABRIC CMJ SOLID CONTENT : 100% POLYESTER WIDTH : 57/58" WEIGHT : 120GR/YD PO NO:12924/12926/12927/12930 KNITTED FABRIC DIANE SOLID (CIELO) CONTENT : 95% POLY 5% SPAN WIDTH : 60/61" WEIGHT : 310GR/YD PO NO:12929 WOVEN FABRIC HMC SOLID CONTENT : 100% POLYESTER WIDTH : 57/58" WEIGHT : 100GR/YD PO NO:12924/12927/12930 KNITTED FABRIC ITY PRINT CONTENT : 95% POLY 5% SPAN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

15	TEMU8484484	358590	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		HASLK02211101359	DSCCPUS21120160	3600899761#BOO SUNG VINA CO., LTD. 25B, NHON TRACH 2 INDUSTRIAL PARK, NHON TRACH DIST, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM	3600899761	CONTAINER 40	23419	HOUSEBILL: POLYESTER YARN,ROPE,NETTING MACHINE PARTS(BEARING)MASTERBILL: 287 PK,45GPX1 287 PACKAGES ROPE#287#560749 #POLYESTER YARN #(21 PALLETS) #NET WEIGHT : 7,654.00 KG #HS CODE : 5402 20 0000 #POLYESTER YARN #(16 PALLETS) #NET WEIGHT : 5,434.00 KG #HS CODE : 5402 20 0000 #INVOICE NO. DATE : VD-G-2156 DECEMBER 13, 2021 #ROPE #(240 ROLLS)	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

16	SKHU9933649	639531	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		HASLK02211200167	US2112003	DAE YOUNG VINA CO.,LTD ONG DONG QUARTER , TAN HIEP WARD, TAN UYEN TOWN , BINH DUONG PROVINCE - VIETNAM		CONTAINER 40	17885	HOUSEBILL: MATERIALS OF MANUFACTURINGS RUBBER LOGO OF SPORTS SHOESMASTERBILL: 23 PK,45GPX1 23 PACKAGES MATERIALS OF MANUFACTURINGS RUBBER LOGO OF SPORTS SHOES#23#281122 MATERIALS OF MANUFACTURINGS RUBBER LOGO OF SPORTS SHOES DAE YOUNG VINA (IN DIA) SUPPLIER: MATERIAL: Q`TY: PKG NO.: TOTAL : 23 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
17	TCLU6355259	146614	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		HSLI010211101250	KLOCO2112014	AUNTEX CO ., LTD #DONG XOAI I INDUSTRIAL PARK, TAN THANH COMMUNE, DONG XOAI CITY, BINH PHUOC PROVINCE,VIETNAM.		CONTAINER 40	16610	HOUSEBILL: CARDED COTTON#105 BALESMASTERBILL: TOTAL 105 BALES OF_X000D_ CARDED COTTON_X000D_ NO MARK_X000D_ TOTAL : 105 BALES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
18	BMOU6932903	OOLFWS6798	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		KMTCPUS708210	KMTA72111088	0302613919#OSUNG VINA CO LTD#8/6B, CHANH 2 HAMLET, TAN XUAN COMMUNE HOC MON DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0302613919	DCHC	9011	HOUSEBILL: MATERIALS FABRIC (HS CODE:6004)& ACCESSORIES (HS CODE:5804)#593 PACKAGES#9,011.00KGSMASTERBILL: "SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1 X 40`HQ 3 X 20`GP 1,042 P`KGS OF MATERIALS FABRIC & ACCESSORIES AS PER ATTACHED RIDER 1042PACKAGES HS CODE: 600610	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

19	SKLU1204016	421215	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		SNKO010211102499	010211102499	VAT: 0302574762# CONG TY TNHH TM & DV VINH THINH# 239/23 DUONG TAN QUY, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, VIET NAM# ***		22GP	20940	HOUSEBILL: AUTOMOTIVE BATTERIES HS CODE : 8507 # 18 PLTS #"CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT VIETNAM TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK"MASTERBILL: 18PALLETS (968PCS) OF AUTOMOTIVE BATTERIES_X000D_ _X000D_ * NAME, ADDRESS,TELEPHONE AND FAX NUMBERS OF_X000D_ THE CARRYING VESSEL S_X000D_ AGENT AT THE PORT OF DESTINATION :_X000D_ SINOKOR VIETNAM CO.,LTD_X000D_ SAIGON RIVERSIDE BLDG., 9TH FL.,_X000D_ SUITE #903-904 2A-4A TON DUC THANG_X000D_ ST., DIST. 1, HCMC_X000D_ ATTN:MS.ANH_X000D_ TEL: +84(08)3821.4446_X000D_ FAX: +84(08)3821.4448_X000D_ _X000D_ * NAME, ADDRESS, TELEPHONE AND FAX NUMBERS_X000D_ OF THE ISSUER :_X000D_ SINOKOR MERCHANT MARINE CO., LTD_X000D_ 64, SEJONG-DAERO, JUNG-GU, SEOUL, KOREA_X000D_ TEL : 02-774-0270 / 1422_X000D_ FAX : 02-774-8483_X000D_ _X000D_ *** TEL :+84 8 35592788 FAX :+84 35592767#_X000D_ EMAIL : TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
20	SKHU9632476	411030	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		SNKO010211115002	SITLHC21121601	0302574762#CONG TY TNHH TM&DV VINH THINH#239/23 DUONG TAN QUY, P. TAN QUY, Q. TAN PHU, TP. HCM, VIETNAM #TEL:+84-8-35592788 #FAX:+84-8-35592767 #EMAIL: TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN TAX CODE: 0302574762		45GP	16055	HOUSEBILL: 1,027 CASES CIGARETTES#131 CASES PROMOTION MATERIAL#TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE BE#IN CHARGE OF ON CARRIAGE FROM HO CHI MINH TO PHNOM PENH.MASTERBILL: 1,027 CASES CIGARETTES_X000D_ 131 CASES PROMOTION MATERIAL_X000D_ _X000D_ TO PHNOM PENH CAMBODIA BY TRUCK & CONSIGNEE BE_X000D_ IN CHARGE OF ON CARRIAGE FROM HO CHI MINH TO PHNOM PENH._X000D_ _X000D_ CIGARETTES#3,800 CASES_X000D_ HS CODE : 2402_X000D_ PROMOTION MATERIAL#131 CASES_X000D_ HS CODE : 6603_X000D_ _X000D_ TOTAL : 1158 CASES	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

21	SEGU2341031	347435	SAWASDEE SINGAPORE	24/12/2021	Cục QLRR		SNKO042211100543	TKHCM-12314	SATO IKEN VIETNAM CO.,LTD,# LOT C3.3 D1 ROAD, DONG AN 2 INDUSTRIAL PARK, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM#		22GP	5740	HOUSEBILL: PVC FILM# 200 ROLLSMASTERBILL: *9999+3140001020501_X000D_ **FAX: 84-28-62647373_X000D_ MARY.VNSGN@BEELOGISTICS.COM_X000D_ _X000D_ PVC FILM_X000D_ FREIGHT PREPAID AS ARRANGED_X000D_ SATO _X000D_ DALIAN _X000D_ T-001-T-200 _X000D_ MADE IN JAPAN_X000D_ TOTAL : 200 PACKAGE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
22	MSKU2480943	TW2930766	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		214673856	TAOSGN2112248	TRIEU LOI TECHNOLOGY EQUIPMENT CO.,LTD 525/15/21 LE TRONG TAN STR, SON KY WARD, TAN PHU DIST, HCMC, VN TEL: 0982.517.317 MAIL: trieuloi1976@gmail.com		22G1	24585	HOUSEBILL: STEEL SHOTSSTEEL GRITSMASTERBILL: 23 PALLETS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, *#TEL:84-28-62853868-73 #FAX:84-28-62853866/67; PALLETS, STEEL SHOTS STEEL GRITS 23PLTS S.T.C. 960BAGS;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
23	MSKU5464479	ES20021317 TW2771443	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		214789488	WTPKELHCM211999	3801083966#GRAND GAIN FOOTWEAR MANUFACTURING CO., LTD# LOT D1 TO D14, DONG XOAI II INDUSTRIAL PARK, TIEN THANH WARD, DONG XOAI CITY, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM	3801083966	22G1	18000	HOUSEBILL: SYNTHETIC RUBBERPOLYBUTADIENE RUBBERJSR BR01MASTERBILL: 16 PALLET, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLET, FREIGHT PREPAID; PALLET, *64 7222 FAX:84 8 6264 7333; PALLET, SYNTHETIC RUBBER POLYBUTADIENE RUBBER JSR BR01 HS CODE: 4002.20;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
24	MSKU5663906	ES20021318 TW2771448	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		214789488	WTPKELHCM211999	3801083966#GRAND GAIN FOOTWEAR MANUFACTURING CO., LTD# LOT D1 TO D14, DONG XOAI II INDUSTRIAL PARK, TIEN THANH WARD, DONG XOAI CITY, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM	3801083966	22G1	18000	HOUSEBILL: SYNTHETIC RUBBERPOLYBUTADIENE RUBBERJSR BR01MASTERBILL: 16 PALLET, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLET, FREIGHT PREPAID; PALLET, *64 7222 FAX:84 8 6264 7333; PALLET, SYNTHETIC RUBBER POLYBUTADIENE RUBBER JSR BR01 HS CODE: 4002.20;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

25	UESU4538224	CN4642643	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		214861493		VAT NO.:0314189701 #THUONG MINH IMP, ORT EXPORT COMPANY LIMITED #173 LE, CO STREET,AN LAC WARD,BINH TAN DIS, TRICT,HO CHI MINH CITY,VIETNAM #TEL, L:84 283620 7628/84 934172088 #E-MA,	0314189701	45G1	24900	2731 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *IL:DATTHANHLY@GMAIL.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD & COUNT & SEAL 1X40`HQ (F.C.L) S.T.C CY/CY STAINLESS STEEL WELDED TUBE 201-J3, ASTM A554,SECONDARY QUALITY OD 9.5-60 X THKNS 0.24-1.5 X ANY LENGTH HS CODE:730640;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
26	MSKU2709984	CN9804482	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		214999873	ACSGSE21120045	0316822334#COMPANY: VINA IMPORT EXPORT DEVELOPMENT INVESTMENT CO.,LTD#ADDRESS: NO.12, STREET 17, WARD 11, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0316822334	22G1	27470	HOUSEBILL: #STAINLESS STEEL COILS FULL HARD COLD ROLLEDMASTERBILL: 4 COILS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; COILS, FREIGHT PREPAID; COILS, */ +84 28 3822 1296 EMAIL:SEAFREIGHT.HP@TNNLOGISTICS.COM.VN /DOC.SGN@TNNLOGISTICS.COM.VN; COILS, */ +84 28 3822 1296 EMAIL:SEAFREIGHT.HP@TNNLOGISTICS.COM.VN /DOC.SGN@TNNLOGISTICS.COM.VN; COILS, STAINLESS STEEL COILS FULL HARD COLD ROLLED H.S CODE: 72193500;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
27	MRKU6977936	CN8553288	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215026429		TAX NO.: 3702063775 HOONE HARDWARE, CO., LTD LOT P5, ROAD D7, INDUSTRIA, L NAM TAN UYEN ,KHANH BINH WARD, TA, N UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, V, IETNAM TEL: 0888782992 EMAIL : HOAN,		22G1	26625	1050 PKGS, STRIP BALL#HS CODE:73269099;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
28	MRSU0170301	CN8553300	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215026429		TAX NO.: 3702063775 HOONE HARDWARE, CO., LTD LOT P5, ROAD D7, INDUSTRIA, L NAM TAN UYEN ,KHANH BINH WARD, TA, N UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, V, IETNAM TEL: 0888782992 EMAIL : HOAN,		22G1	27272	2502 PKGS, SLIDING RAIL #HS CODE:83024290;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

29	TCLU6914629	CN8469475	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215026482		TAX NO.:3702284559 CHENG YE WOOD CO, .,LTD LONG BINH QUARTER,KHANH BINH, WARD,TAN UYEN COMMUNE,BINH DUONG PR, OVINCE,VIET NAM PHONE:+84.274.38862, 22 E-MAIL:ANIMPORTCHENGYE@GMAIL.COM,		22G1	26865	1709 PKGS, HARDWARE FOR FURNITURE#HS CODE:830242;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
30	MSKU1587496	CN0656655	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215026533		CONG TY TRACH NHIEM HUU HAN SAN XUA, T GIAY KIM HOA THINH ADD:NO 7A, TR, AM VANG 2 HAMLET THANH PHUOC COMM, UNE, GO DAU DISTRICT, TAY NINH PROV, INCE, VIET NAM TELL:0988996677,		45G1	13890	131 PACKAGES, MACHINE HS CODE:845320;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
31	MRKU3031903	CN9112767	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215026537		TAX CODE: 3801198371 HAPPY LIFE FUR, NITURE (HK) COMPANY LIMITED LOT H1, 4 AND H15, BAC DONG PHU INDUSTRIAL, ZONE, TAN PHU TOWN, DONG PHU COUNTY, , BINH PHUOC PROVINCE,VIET NAM ATTN,		45G1	19129	790 PKGS, VELVET FABRICS#HS CODE:600192 LINEN FABRIC#HS CODE:540761 RUBBER ROPE#HS CODE:560410 AIR VENT#HS CODE:392690 UMBRELLA NAIL#HS CODE:731700;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
32	CIPU5279209	CN9129793	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215026582	SHCY2112034L	TONG LI VIETNAM INDUSTRIAL CO., LTD#LOT C-4-CN , NA5 ROAD,MYPHUOC 2 INDUSTRIAL PARK,MY PHUOC WARD,BEN CAT TOWN,BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM		45G1	24836	HOUSEBILL: PE FILMMASTERBILL: 339 ROLLS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, *.VN TAX ID: 0202058556; ROLLS, *6MA1J8XDR3B; ROLLS, *.VN TAX ID: 0202058556; ROLLS, PE FILM HS 630493;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

33	MRKU4240868	CN8469442	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215026666		MINH HOANG GENERAL MANUFACTURING TR, ADING SERVICESCOMPANY LIMITED ADDRE, SS:NO.A1/27B HOANG PHAN THAI STR,ZO, NE 1,BINH CHANH WARD,BINH CHANH DIS, T, HO CHI MINH CITY,VIETNAM. TAX CO,		45G1	21750	696 CARTONS, STEEL WARE HS CODE: 73239390 PLASTIC WARE HS CODE: 39241090 CERAMIC WARE HS CODE: 69111019;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
34	GLDU5448370	CN9225184	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027020		TAX NO.: 0310692174 CONG TY TNHH IN, AN PHONG MAO DUONG SO 2, CUM CONG, NGHIEP LIEN HUNG , AP BINH TIEN 2 ,, XA DUC HOA HA , HUYEN DUC HOA , TI, NH LONG AN,VIETNAM LELEANH22@YAHOO.,		22G1	25220	12 PKGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PKGS, FREIGHT PREPAID; PKGS, *COM.VN TEL:0903019981; PKGS, OUTSOLE BOARD HS CODE:3920.49;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
35	BEAU5681814	CN0643151	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027049		DAI HAI IMPORT EXPORT SERVICE TRADI, NG COMPANY LIMITED ADD:67 NO.29 STR, EET,BINH TRI DONG B WARD,BINH TAN D, ISTRICT,HCM CITY PHONE:(+84)9668886, 60 TAX CODE:0316780571 G-MAIL:DUONG,		45G1	17420	964 CARTON, KITCHEN UTENSILS AND ACCESSORIES FOR RESTAURANTS HSC :820830.;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
36	MRKU4092293	CN5457854	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027079		VIETNAM LI FA WOOD INDUSTRY CO .,LT, D TAX CODE:3702837764 ADDRESS:LAND, LOT NO. 414, MAP NO.39, QUARTER 7,U, YEN HUNG WARD, TAN UYEN TOWN, BINH, DUONG PROVINCE,VIETNAM. TEL:+849657,		45G1	25634	276 PKGS, SPARE PARTS OF FURNITURE HS CODE:4811,3920,8302,7308,3506;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
37	MSKU7352400	CN9122598	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027135		YILUFA TRADING COMPANY LIMITED 16/1, 5A DAN CHU STREET, HIEP PHU WARD, D, ISTRICT 9, HOCHIMINH CITY, VIETNAM, TAX NO: 0316248247 TEL: 0334300483, MAIL: CONGTYYILUFA@GMAIL .COM,		22G1	22850	695 PKGS, HINGES HS CODE: 830210 HASPS HS CODE: 830242 CASTORS HS CODE: 830220;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

38	HASU5103461	CN0643039	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027164		PRIME BUSINESS (VIETNAM) CO.LTD. NO, .29 , ROAD 32, VIETNAM SINGAPORE II, -A INDUSTRIAL PARK, TAN BINH COMMUN, E BAC TAN UYEN DISTRICT , BINH DUON, G PROVINCE , VIETNAM,		45G1	18120	819 CTNS, CTNS, FURNITURE ACCESSORIES H.S CODE: 39269099 85366199 59031090 94049090 CHINA TEL: (86)0769- 22101525 TEL: 84-0274-3801423 HUYNH NGOC THUY-HP VAT CODE: 3702749003 EMAIL: THUYHUYNH@PRIMEBUSINESSVN.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
39	CIPU5283810	CN9122667	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027296		THANH LONG TRAVEL AND SERVICE TRADI, NG COMPANY LIMITED. ADDRESS: NO.72, NGUYEN KHOAI STREET, WARD 2,DISTRI, CT 4 , HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL, :+84 91 9000680 EMAIL:VUTRIEULONG@G,		45G1	11720	568 PACKAGES, FURNITURE, DECORATION, BELLY BAND, HUMIDIFIER, SHOES, ACCESSORIES AND SOCKS;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
40	CIPU5278732	CN9129985	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027385		VAT :0309345377#TAD LOGISTICS CO.,L, TD # 38 CACH MANG, TAN THANH WARD,, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY,, VIETNAM. TEL: 84 028 38124098/ 381, 24096 PTC:HUY NH DUC # EMAIL: IMPOR,		45G1	24220	641 CARTONS, FURNITURE HS:9403 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGNEE BY THEIR OWN COST / ARRANGEMENT, FINAL DESTINATION PHNOMPENH, CAMBODIA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
41	MRSU6086034	CN9118232	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215027398		GLOBAL CASES VIET NAM COMPANY LIMIT, ED LOT F7-F8, N4 ROAD, NAM TAN UYEN, INDUSTRIAL PARK, KHANH BINH WARD,, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE,, VIET NAM. TEL: +84 326682442 TAX I,		45G1	20023	110 PACKAGES, ASSEMBLY STITCHING TOGETHER HS CODE:9403 CLOTH COVER HS CODE:6307 RAW MATERIALS & ACCESSORIES HS CODE:5407;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
42	SUDU7662332	TW3525876	NORDBORG MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215106409	KHHCLI11207KB006	DAI HAI IMPORT EXPORT SERVICE TRADING COMPANY LIMITED 67 NO.29 STREET , BINH TRI DONG B WARD , BINH TAN DISTRICT , HCM CITY		22G1	24468	HOUSEBILL: STAINLESS STEEL SHEETMASTERBILL: 24 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, STAINLESS STEEL SHEET H.S CODE: 72192410192;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021

43	TRHU405 8735	CN8469 320	NORDBOR G MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215219012		SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD LA, 0301-02, LEXINGTON BUILDING, 67 MAI, CHI THO STREET, AN PHU WARD, DISTR, ICT 2, HOCHIMINH CITY, VIETNAM VAT, : 0311 091 641 TEL: +848-3740 7771,		45G1	18820	1311 CTNS, , CANDY HS CODE 1704 JELLY HS CODE 2007 THE CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA VIA HO CHI MINH CITY IS ARRANGED BY CONSIGNEE AND RELATED RISKS AND COSTS ARE ON CONSIGNEE`S ACCOUNT. CARRIER`S RESPONSIBILITY CEASED AT HO CHI MINH CITY;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
44	MRKU553 0856	CN8469 267	NORDBOR G MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215219084		SWIFT FREIGHT LOGISTICS CO., LTD LA, 0301-02, LEXINGTON BUILDING, 67 MAI, CHI THO STREET, AN PHU WARD, DISTR, ICT 2, HOCHIMINH CITY, VIETNAM VAT, : 0311 091 641 TEL: +848-3740 7771,		45G1	19020	1986 CTNS, , CANDY HS CODE 1704 THE CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA VIA HO CHI MINH CITY IS ARRANGED BY CONSIGNEE AND RELATED RISKS AND COSTS ARE ON CONSIGNEE`S ACCOUNT. CARRIER`S RESPONSIBILITY CEASED AT HO CHI MINH CITY;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
45	TRHU484 4230	CN0656 594	NORDBOR G MAERSK	24/12/2021	Cục QLRR		215254075		ONE MEMBER LIMITED COMPANY COMMERCI, AL PRODUCTION TUONG THUAN LONG AN A, DDRESS:108A HIGHWAY 835,PHUOC LOI,B, EN LUC DISTRICT,LONG AN PROVINCE,VI, ETNAM TAX ID NO.:1101726752 EMAIL:,		45G1	15600	688 PACKAGES, STATUS 13-30CM HIGH (PORCELAIN) H.S. CODE : 691310 STATUS 31-60CM HIGH (PORCELAIN) H.S. CODE : 691310 PORCELAIN H.S. CODE : 691410 PORCELAIN H.S. CODE : 691410 PORCELAIN H.S. CODE : 691490 WORSHIP LIGHT METAL H.S. CODE : 940550;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	24/12/2021
1	TXGU6	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	CKCOS	0101877037#LUVIMEX CO.,LTD.		CONT	5192.	HOUSEBILL: ROOF RACK#I	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
2	TXGU6	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	SHGS21	0104586822#VIET HOME CO., LT		CONT	4589.	HOUSEBILL: RICE BOX 100	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
3	BEAU2	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	SHHPH	0107627160 # DUC TRUNG LIVE		CONT	13989	HOUSEBILL: ALUMINUM F	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
4	SMCU1	SMC6	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	SMLMS		0108837322 B&M INDUSTRY LI		D5	15020	20 PE, 20 PALLETS IN TOTA	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
5	CAIU6	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUSI		0108852828# NGOC YEN IMPOR		CONT	26500	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
6	MWLU	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	HIT211	0201282932#P.I.T VINA CO., LTD		CONT	5606.	HOUSEBILL: LADIES WEAR	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
7	TXGU6	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	CKCOS	0313555507#KING VIET NAM LI		CONT	25830	HOUSEBILL: CLOTH FOR PI	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
8	CCLU3	SMC6	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	SMLMS	SRL211	0500239036#M3 COMMUNICATI		D2	22035	HOUSEBILL: GALVANIZED	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
9	CXDU1	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS		0601114675#KIARA GARMENTS		CONT	6332.	299 PACKAGE, "SHIPPER`S I	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
10	SEGU3	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	TCLSH	0900270351 # TIEN HUNG JOINT		CONT	8015.	HOUSEBILL: FABRICSMAST	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
11	CKLU2	17879	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	TCLSH	0900270351 # TIEN HUNG JOINT		CONT	2861.	HOUSEBILL: FABRICMASTI	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
12	BEAU2	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS	CKCOS	3702977803#PHU HUNG DAT EL		CONT	10337	HOUSEBILL: CABLEHS COI	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
13	CAIU7	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUSI	SHHPH	AN HUNG GROUP JOINT STOCK		CONT	18128	HOUSEBILL: FABRICS HS C	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
14	BEAU2	73729	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS		DAO AN PLASTIC JOINT STOCK		CONT	8480.	6 PACKAGE, "SHIPPER`S LO	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
15	STXU2	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUSI		DIEU CHAU COMPANY LIMITE		CONT	14000	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
16	STXU2	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUSI		DIEU CHAU COMPANY LIMITE		CONT	14000	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
17	FBIU04	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUPU		EASTERN STAR TRADING AND		CONT	20916	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
18	TEMU8	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOS		FOCUS GLOBAL LOGISTICS VIN		CONT	13257	520 PACKAGE, "SHIPPER`S I	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
19	BSIU30	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUSI	SHHPH	HLT GARMENT COMPANY LIMI		CONT	5900.	HOUSEBILL: KNITTED FAB	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
20	STXU2	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUSI		NGOC THUY NHI IMPORT EXPO		CONT	4070.	SHIPPER`S LOAD, COUNT &	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
21	POLU2	PANP	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	POBUSI	SHHPH	PHUONG LINH TRADING AND I		CONT	1266.	HOUSEBILL: AIR FILTER CA	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021

22	SEKU5	CD10	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	KMTCC		TAN THANH SON CO., LTD NO		CONT	9850.(	"SHIPPER`S LOAD, COUNT	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
23	TXGU6	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOSI		TAX CODE;0100942741#THANH		CONT	25950	214 CARTON, "SHIPPER`S L(	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
24	TXGU6	CKCC	SUNNY	24/12/202	Cục QL	24/12/202	CKCOSI		THANH LIEM COMPANY LTDN(		CONT	22066	21 PALLET, "SHIPPER`S LOA	Tân Vũ	Chi cục I	24/12/2021
25	SU7574	P0744(	HORIZ	23/12/202	Cục QLR	23/12/2021	GZHPH2106		DựNG Và KINH D	0108706111		####	nhân tạo bằng nhựa PE, màng r	VNCXP	Chi cục I	24/12/2021
1	LU6294	36959	EAST GR	19/12/202	hòng QLR	24/12/2021		CÔNG TY CỔ PHẦN LOUISA		109438151		IAPERS HS CODE: 961900 BABY DIAPER PA	ân Cảng 12	K CẢNG I	24/12/2021
2	LU6297	36958	EAST GR	19/12/202	hòng QLR	24/12/2021		CÔNG TY CỔ PHẦN LOUISA		109438151		IAPERS HS CODE: 961900 BABY DIAPER PA	ân Cảng 12	K CẢNG I	24/12/2021
3	BU8971	36258	EAST GR	19/12/202	hòng QLR	24/12/2021		CÔNG TY CỔ PHẦN LOUISA		109438151		IAPERS HS CODE: 961900 BABY DIAPER PA	ân Cảng 12	K CẢNG I	24/12/2021
4	NLLU9	L2167	ONG MA	23/12/202	hòng QLR	24/12/2021		Công ty TNHH Thương mại và dịch		101776568		LE HORIZONTAL BAR HS: 95069100 DOUBL	Hải – Đình	K CẢNG	24/12/2021
5	CU2097	JC4787	RY TIA	22/12/202	hòng QLR	23/12/2021		Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Kỹ Thuật Và		103827031		ND LUXEON 2835 CHIPS INSIDE) HS CODE:94	Hải – Đình	K CẢNG	24/12/2021
6	LU1605	#####	NG-A AI	21/12/202	hòng QLR	23/12/2021		Công TY TNHH Cung Ứng Thiết Bị Kh		102630297			HOTEL EQUIPMENTS	Green Port	K CẢNG	24/12/2021
1	TLLU617 7983	SITZ873 852	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	SITGSHSG P073218		EXPEDITORS VIETNAM CO. LTD. 3/F, TH:E FLEMINGTON TOWER 182 LE DAI HANH,: WARD. 15, DIST. 11 HOCHIMINH CITY :VIETNAM TEL:84 8 3962 1968, FAX:84 :8 3962 1988 TAX:0312545104	EXPEDITORS VIETNAM CO. LTD. 3/F, TH:E FLEMINGTON TOWER 182 LE DAI HANH,: WARD. 15, DIST. 11 HOCHIMINH CITY :VIETNAM TEL:84 8 3962 1968, FAX:84 :8 3962 1988 TAX:0312545104	40GP	6932.9	136 PACKAGE(S)_X000D_ CHIP RESISTOR CONNECTOR COVER OF METER FRAME SHIELDING GEAR SHAFT LCD :MODULE LCD PANEL MODEL PRINTED CIRCUIT BOARD SHEETMETAL ASSY SMD MODUL: TERMINAL TERMINAL BLOCK TOP CASING WIRE HARNESS HS CODE:8532	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
2	FTAU121 5127	SITZ877 432	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	SITGSHSG Q118141	JGNJ21120 102	1201443356#CHOI & SHIN`S VINA CO., LTD. #236C NGUYEN TRUNG TRUC STREET, MY THANH HAMLET, MY PHONG COMMUNE, MY THO CITY, TIEN GIANG PROVINCE, VIET NAM	CARGO RUSH INTERNATIONAL CO., LTD 7:7 NGUYEN TRONG LOI STREET, WARD 4, :TAN BINH DIST, HOCHIMINH CITY, VIET:NAM. TEL : + 848 948 0931/ FAX: +84:83 848 5337 (MS NHI : OPHCM3@CARGOR :USH.COM) TRADE REGISTER NUMBER+0309	20GP	8820.9	HOUSEBILL: KNITTED FABRIC WOVEN FABRIC#347PACKAGESMASTERBILL: 347 PACKAGE(S)_X000D_ KNITTED FABRIC STYLE NO.V/ED427421MI/6, V/588642,V/588648 HS CODE :600:6 STYLE NO.: 316-585902 WOVEN FABRIC HS CODE: 5407	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
3	FCXU000 1550	SITZ121 767	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	SITTAGSG 046149	HOR05831 11	CS WIND VIETNAM CO.,LTD 2B ROAD, PHU MY INDUSTRIAL ZONE1 PHU MY WARD, PHU MY TOWN, BARIA-VUNG TAU PROVINCE 999999 VIET NAM	PANALPINA WORLD TRANSPORT (VIETNAM): CO., LTD TAX CODE:0306033041 3B FL:OOR,REPUBLIC PLAZA BLDG., 18E CONG :HOA ST.,WARD 4,TAN BINH DIST HO CHI: MINH CITY 999999 VIET NAM	40GP	768	HOUSEBILL: 726039-CABLE PIPE PEH D138/160 L=3000MASTERBILL: 3 PALLET(S)_X000D_ 726039-CABLE PIPE PEH D138/160 L=3000	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

4	TWCU2080769	SJJB194754	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	JJCNGSGSNC1Z022	NGOA09896	0314578955#GENERAL TRADING OF HOUSEHOLD PRODUCTS ONE MEMBER COMPANY LIMITED#163 PHAN DANG LUU STREET, WARD 1, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY #0357748788# LE DUC TRUNG	SGN.OFRDOCALERT@DHL.COM DHL GLOBAL FORWARDING (VIETNAM) CORPORATION ETOWN-2 TOWER 364 CONG HOA STREET WARD 13 TAN BINH DISTRICT ##	CONTAINER 20	7099	HOUSEBILL: 1 x 20GP CONTAINER(686 CARTONS) OF COSMETIC GOODS.HS CODE:3304.99.90,4821.10.00N/W:6,602.304 KGMASTERBILL: 10 PALLETS(686 CARTONS) OF COSMETIC GOODS. HS CODE : 3304.99.90, 4821.10.00 N/W : 6,602.304 KG ** JAPAN PHONE:+81 52-222-7461 FAX:+81 52-222-7460 ++ VAT:0305707643 PHONE:+84 28 3812 3888 ## HO CHI MINH CITY 700000 VIET NAM VAT:0305707643 PHONE:+84 28 3812 3888 "SURRENDERED"	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
5	HALU5679488	HAS977653	OCEANA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	HASLS19211103073	ACMCT21120234/01	3702171562#SUCCESS PARTNER CO., LTD# NO 23, LOT DC13, D1 STREET VIET SING RESIDENTIAL AREA, AN PHU, THUAN AN, BINH DUONG, VIETNAM# TEL : +84-274-3802-201	YOUNG-KO CO.,LTD#0313201593# HP BUILDING,60 NGUYEN VAN THU STR., DA KAO WARD,DIST.1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM# TEL:84 28.39111335-7 (EXT.102)# **	CONTAINER 40	11168	HOUSEBILL: GLASS JAR 189ML. QTY 125,874 PCS(GLASS BOTTLE)21 PALLETS X 5,994 PCSREF.PO.NO.211213-WGI-28REF.PI.NO.WEQ21-0586INVOICE NO.SOEX2112-0057DATE: DECEMBER 14, 2021GLASS BOTTLE 700ML `` TG 193 ``QTY 23,814 PCS (GLASS BOTTLE)1,134 CARTONS X 21 PCS (21 PALLETS)REF.PO.NO.211202-WGI-25REF.PI.NO.WEQ21-0565INVOICE NO.SOEX2112-0047DATE: DECEMBER 14, 2021MASTERBILL: 21 PX,45GPX2 42 PALLETS GLASS BOTTLE#42#701090 GLASS JAR 189ML. QTY 125,874 PCS (GLASS BOTTLE) 21 PALLETS X 5,994 PCS REF.PO.NO.211213-WGI-28 REF.PI.NO.WEQ21-0586 HS.CODE: 7010.9090 INVOICE NO.SOEX2112-0057 DATE: DECEMBER 14, 2021 GLASS BOTTLE 700ML `` TG 193 `` QTY 23,814 PCS (GLASS BOTTLE) 1,134 CARTONS X 21 PCS (21 PALLETS) REF.PO.NO.211202-WGI-25	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

6	SKHU9816431	HAS977568	OCEANA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	HASLS19211103073	ACMCT21120234/01	3702171562#SUCCESS PARTNER CO., LTD# NO 23, LOT DC13, D1 STREET VIET SING RESIDENTIAL AREA, AN PHU, THUAN AN, BINH DUONG, VIETNAM# TEL : +84-274-3802-201	YOUNG-KO CO.,LTD#0313201593# HP BUILDING,60 NGUYEN VAN THU STR., DA KAO WARD,DIST.1, HOCHIMINH CITY, VIETNAM# TEL:84 28.39111335-7 (EXT.102)# **	CONTAINER 40	22036	HOUSEBILL: GLASS JAR 189ML. QTY 125,874 PCS(GLASS BOTTLE)21 PALLETS X 5,994 PCSREF.PO.NO.211213-WGI-28REF.PI.NO.WEQ21-0586INVOICE NO.SOEX2112-0057DATE: DECEMBER 14, 2021GLASS BOTTLE 700ML `` TG 193 ``QTY 23,814 PCS (GLASS BOTTLE)1,134 CARTONS X 21 PCS (21 PALLETS)REF.PO.NO.211202-WGI-25REF.PI.NO.WEQ21-0565INVOICE NO.SOEX2112-0047DATE: DECEMBER 14, 2021MASTERBILL: 21 PX,45GPX2 42 PALLETS GLASS BOTTLE#42#701090 GLASS JAR 189ML. QTY 125,874 PCS (GLASS BOTTLE) 21 PALLETS X 5,994 PCS REF.PO.NO.211213-WGI-28 REF.PI.NO.WEQ21-0586 HS.CODE: 7010.9090 INVOICE NO.SOEX2112-0057 DATE: DECEMBER 14, 2021 GLASS BOTTLE 700ML `` TG 193 `` QTY 23,814 PCS (GLASS BOTTLE) 1,134 CARTONS X 21 PCS (21 PALLETS) REF.PO.NO.211202-WGI-25	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
7	BSIU2995149	299120	OCEANA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	SNKO190211104228		CJ KOREA EXPRESS FREIGHT VIETNAM CO.,LTD. 2ND FLOOR, S.O.H.O BIZ BUILDING, 38 HUYNH LAN KHANH STR,WARD 2, TAN BINH DIST., HCMC,VN **	SAME AS CONSIGNEE.	22GP	2071	GROMMET_X000D_ H.S. CODE 4016.99.99_X000D_ INVOICE NO.SFATL21-12-07_X000D_ DATE : 12/1/2021_X000D_ N.W. : 1,756.26 KG_X000D_ G.W. : 2,071.02 KG / 12.366 M3_X000D_ _X000D_ *TEL: (02) 333-0505, 742-8711-17, 742-8900 FAX: (02) 333-0504_X000D_ TAX ID NO.0105537009128_X000D_ **TEL:84-8-35474456 (EXT: 202) - FAX:84-8-35474457_X000D_ TAX CODE: 0302601014 E-MAIL: NHUQUYNH.PHAM@CJ.NET_X000D_ FATL_X000D_ MADE IN THAILAND_X000D_ CASE NO : 7 PALLET_X000D_ TOTAL : 7 PALLETS	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

8	SKLU1805090	314380	OCEANA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	SNKO190211202125	6840271685	GLAXOSMITHKLINE CONSUMER HEALTHCARE VIETNAM COMPANY LIMITED 16TH FLOOR, THE METROPOLITAN TOWER, 235 DONG KHOI STREET, BEN NGHE WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	22GP	6618.8	HOUSEBILL: SENSODYNE COOL GEL TOOTHPASTE 1X160GMASTERBILL: (699 CASES)_X000D_ NET WEIGHT: 5,368.32 KG._X000D_ _X000D_ VN23X4502728669_X000D_ SENSODYNE COOL GEL TOOTHPASTE 1X160G_X000D_ 33,552 UNITS BATCH NO 041221_X000D_ _X000D_ H.S.CODE : 3306.10.10_X000D_ EXPORTER NAME: NEOCOSMED_X000D_ _X000D_ _X000D_ *OFFICE 84-28-3962-1968 EXT. 8205_X000D_ DIRECT 84 93-910-67-67_X000D_ EMAIL Y.DUONG@EXPEDITORS.COM_X000D_ TAX 0312545104_X000D_ EI REF: BKK8158283_X000D_ GSK_X000D_ SENSODYNE_X000D_ GSK VIETNAM_X000D_ TOTAL : 18 PALLETS	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
9	TGBU4116490	S604637	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7235452530		DUC PHUC XNK COMPANY LIMITED13 TA QUANG BUU,WARD 6,DISTRICT 8. HO CHI MINH CITY		CONTAINER 40	12200	TOTAL:1394 PACKAGES_X000D_ TABLE_X000D_ CHAIR_X000D_ * VIETNAM_X000D_ **VIETNAM_X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
10	TGHU6852207	S589714	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7235454820	QB211205	0315563912#THUAN ANH INVESTMENT SERVICE TRADING COMPANY LIMITED#NO 11, 33 STREET, BINH TRUNG DONG WARD, THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.		CONTAINER 40	25533	HOUSEBILL: SHOCK ABSORBER 870880EXHAUST 870892FAN 841459PLATE SPRING 870899MASTERBILL: TOTAL:964 PACKAGES_X000D_ SHOCK ABSORBER;EXHAUST;FAN;PLA_X000D_ TE SPRING_X000D_ HS: 870880;870892;841459;_X000D_ 870899**_X000D_ TEL: +86-532-80798211_X000D_ ***_X000D_ FAX: +84-28-38274633EMAIL: IMPORT@HCM-INTERLINK._X000D_ COM.VN_X000D_ _X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021

11	CSLU6264148	S492708	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7235455060		NGAN PHUOC IMPORT EXPORT TRADINGCOMPANY LIMITED T32 CU XA PHU LAM D STREET, WARD 10 , DISTRICT 6, HO CHI MINH CITY, VIET NAM*		CONTAINER 40	5801.5	TOTAL:561 CARTONS_X000D_ CHILDREN`S ELECTRIC MOTORCYCLE_X000D_ HS CODE:950300_X000D_ *TAX.CODE: 031 575 6449_X000D_ CELL: 0903 343 076EMAIL: SHOPBEBEYEU@YAHOO.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
12	TCLU1738614	S150929	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7235825780		HOCHIMINH CITY GENERAL MATERIALIMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY (GEMEXIM JSC) 117 CONG QUYNH ST. ,DIST.1,HOCHIMINH CITY -VIETNAM*		CONTAINER 40	7305	TOTAL:713 CARTONS_X000D_ KID BICYCLE_X000D_ *TEL: 84-8-38 367436/38 368043_X000D_ FAX: 84-8-38 368392_X000D_ TAX:0300587741**, VIETNAM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
13	TGBU8801948	S592748	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7883221010		DHC IMPORT EXPORT SERVICES TRADINGCOMPANY LIMITED 323A LE QUANG DINH STREET, WARD 5, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM*		CONTAINER 40	27500	TOTAL:2500 CARTONS_X000D_ PORCELAIN GOODS_X000D_ HS CODE:69111000_X000D_ *EMAIL: OPS1@OCEANBRIDGE.COM._X000D_ VNID TAX :0316257869_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
14	OOCU7417276	S592746	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7883221010		DHC IMPORT EXPORT SERVICES TRADINGCOMPANY LIMITED 323A LE QUANG DINH STREET, WARD 5, BINH THANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM*		CONTAINER 40	27500	TOTAL:2500 CARTONS_X000D_ PORCELAIN GOODS_X000D_ HS CODE:69111000_X000D_ *EMAIL: OPS1@OCEANBRIDGE.COM._X000D_ VNID TAX :0316257869_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
15	CULU6307916	E344786	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	CULVTAO2103692		TAX CODE:0108188621# POMO INTERNATIONAL LIMITED COMPANY# ADD:251 LAM DU STREET,BO DE PRECINCT, LONG BIEN DISTRICT,HANOI,VIETNAM# TEL:84962368886# EMAIL:IMPORT1@POMO.VN#		40HC	4440	CHILDREN FENCE HS CODE:95069990 FAMILY CARPET HS CODE:39189019 *CHINA	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
1	SEGU4608528	C3076910/	APL PUSAN	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	CMZ0709634		DANH KHANG IMPORT EXPORT, TRADING SERVICE COMPANY LIMITED., ADD: NO 92, TAN TRANG STREET,, 9 WARD, TAN BINH DISTRICT,,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	27130	3 UNIT(S), EXCAVATORHS: 842952FREIGHT PERPAID**HO CHI MINH CITY,VIET NAM. 0317043972.; UNIT(S), EMAIL: LETHYBT-GMAIL.COM.TEL: 0938993369;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021

2	CAAU6310152	SITZ442209	BEETHOVEN	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	SITOSSG2118495		VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO., LT:D TAX CODA: 0317018006 1185/16 LE V:AN LUONG STREET, PHUOC KIEN COMMUNE:, NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CTY,:VIET NAM EMAIL: SPRINGFLOWERJP9@GMA:IL.COM *	SAME AS CONSIGNEE	40HC	20870	245 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY 245 PACKAGES HS CODE: 8414.80 * PHONNE: 0786975085	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
3	TCKU7366780	SITZ442211	BEETHOVEN	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	SITOSSG2118496		VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO., LT:D TAX CODA: 0317018006 1185/16 LE V:AN LUONG STREET, PHUOC KIEN COMMUNE:, NHA BE DISTRICT, HO CHI MINH CTY,:VIET NAM EMAIL: SPRINGFLOWERJP9@GMA:IL.COM *	SAME AS CONSIGNEE	40HC	15790	236 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY 236 PACKAGES HS CODE: 8413.60 * PHONNE: 0786975085	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
4	FSCU8562066	NS749115	KMTC NAGOYA	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	NSSLNYKHC21Q0199		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DICH VU MONOPOLYD 64NGUYEN VAN LICH, PHUONG LINH TAY, THANH PHO HO CHI MINH TEL: 0859288878 EMAIL: HOANGTHINHA414@GMAIL.COM TAX CODE: 0316910559	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	28500	90 PACKAGE(S) "SHIPPER`S LOAD AND COUNT" "SAID TO CONTAIN" USED MACHINERY HS CODE: 8462.39 PLACE OF RECEIPT : YOKOHAMA CY	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
5	TCKU7853304	NS749218	KMTC NAGOYA	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	NSSLNYKHC21Q0199		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DICH VU MONOPOLYD 64NGUYEN VAN LICH, PHUONG LINH TAY, THANH PHO HO CHI MINH TEL: 0859288878 EMAIL: HOANGTHINHA414@GMAIL.COM TAX CODE: 0316910559	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	23200	7 PACKAGE(S) "SHIPPER`S LOAD AND COUNT" "SAID TO CONTAIN" USED MACHINERY HS CODE: 8462.39 PLACE OF RECEIPT : YOKOHAMA CY	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
6	TCLU3634692	CNBK26669	MONACO BRIDGE Tàu Container - Chuyền cảng từ Cái Mép	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	ONEYSZPBU6664900	GZAE21120207	0312269292# GOLDENDUCK INTERNATIONAL VIETNAM CO., LTD.# 307/4 NGUYEN VAN TROI STREET, WARD 01, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 20	1018.7	SPEAKER	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021

7	CULU1900220	E052343	NZ NINGBO Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	CULVXGG2100119		TAX NO: 0314572664#QFV COMPANY LIMITED #ADD: 467/8/6 TAN SON STREET- 12 WARD - GO VAP DISTRICT-HO CHI MINH CITY-VIETNAM #TELEPHONE: +84986184994 CONTACT: NGUYEN TIEN DO(BOB) #EMAIL: NGUYENTIENDOQFV@GMAIL.COM	TAX NO: 0314572664#QFV COMPANY LIMITED #ADD: 467/8/6 TAN SON STREET- 12 WARD - GO VAP DISTRICT-HO CHI MINH CITY-VIETNAM #TELEPHONE: +84986184994 CONTACT: NGUYEN TIEN DO(BOB) #EMAIL: NGUYENTIENDOQFV@GMAIL.COM	20GP	4250	ROCK SUGAR MACHINERY #4250KGS#2SETS #HS CODE :8438300 *PROVINCE,050000 CHINA	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
8	DFSU6160226	S553256	NZ NINGBO Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	COAU7235700510	COAU7235700510	MECI SAI GON INDUSTRIAL JOINT STOCK COMPANY ADDRESS: 1767/42 NATIONAL HIGHWAY 1A,QUARTER 2A,TAN THOI HIEP WARD,DISTRICT 12,HO CHI MINH CITY,VIETNAM TEL: (+84)938036568 TAX ID:0312569553	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	27043	PVC SHEET HS :392043	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
9	FSCU8128677	EMCKUJ7001	NZ NINGBO Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	EGLV140103982545	SYA2112314	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	4510	47616	EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 384UNITS)# EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 384UNITS) # BEING RETURNED TO SUPPLIER,NO COMMERCIAL VALUE.# BOOKING NO:1060-BRD-21032983# JOB NO:1060-SE-21002029#	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021

10	TCNU3035520	EMCKTF4961	NZ NINGBO Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	EGLV140103982545	SYA2112314	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	0301776205#VINALINK #226/2 LE VAN SY STREET,WARD 1,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY,VIETNAM POSTAL CODE 700000 #TEL: (84-28) 3991 9259 # FAX : (84-28) 3991 9459 #EMAIL: CS-LOG@VINALINKLOGISTICS.COM	4510	0	EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 384UNITS)# EMPTY GOODPACK METAL CONTAINERS (MB3 = 384UNITS) # BEING RETURNED TO SUPPLIER,NO COMMERCIAL VALUE.# BOOKING NO:1060-BRD-21032983# JOB NO:1060-SE-21002029#	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
11	BMOU4754572	HAS977607	OCEANA Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	HASLS19211102073	SE00014534/001	0303848536#MINH VIET TELECOM TRADING & SERVICE CO., LTD#129 LE DINH THAM STR,TAN QUY WARD, TAN PHU DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VN. # TEL: 84 028 5408 6789	SAME AS CNEE	Container 40	9706.3	CONTROL CABLE, COMMUNICATION CABLE, FIRE RESISTANT CABLE, COMPUTER CABLE & ACCESSORIES	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
12	CAAU5992926	THBKK2126789/	OCEANA Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	BKKCB21015392		VAT: K007-109009215#, U.K.Y (CAMBODIA) IMPORT EXPORT, CO., LTD #7E0E1E2 ST, 732, SANGKAT NIROTH,KHAN CHBAR, AMPEOU, PHNOM PENH, *,	VAT: 0302574762#, CONG TY TNHH TM & DV VINH THINH., 239/23 DUONG TAN QUY, P. TAN QUY,, Q. TAN PHU, TP. HCM, VIET NAM **,	40HC	14658	2800 CASE, SAID TO CONTAIN:- CIGARETTES H.S. CODE 2402 FREE TIME DEMURRAGE 7 DAYS FREE TIME DETENTION 7 DAYS CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH VIA HO CHI MINH CITY UNDER CONSIGNEE'S ARRANGEMENT, COST AND RISK *CAMBODIA TEL: (855)092556693 EMAIL:REM@HLHTRANSPORT.COM **TEL:+84 8 35592788 FAX:+84 35592767 EMAIL:TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN FREIGHT PREPAID (TWO CONTAINER(S) ONLY);	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
13	CIPU5168627	THBKK2126775/	OCEANA Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	BKKCB21015392		VAT: K007-109009215#, U.K.Y (CAMBODIA) IMPORT EXPORT, CO., LTD #7E0E1E2 ST, 732, SANGKAT NIROTH,KHAN CHBAR, AMPEOU, PHNOM PENH, *,	VAT: 0302574762#, CONG TY TNHH TM & DV VINH THINH., 239/23 DUONG TAN QUY, P. TAN QUY,, Q. TAN PHU, TP. HCM, VIET NAM **,	40HC	14658	2800 CASE, SAID TO CONTAIN:- CIGARETTES H.S. CODE 2402 FREE TIME DEMURRAGE 7 DAYS FREE TIME DETENTION 7 DAYS CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH VIA HO CHI MINH CITY UNDER CONSIGNEE'S ARRANGEMENT, COST AND RISK *CAMBODIA TEL: (855)092556693 EMAIL:REM@HLHTRANSPORT.COM **TEL:+84 8 35592788 FAX:+84 35592767 EMAIL:TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN FREIGHT PREPAID (TWO CONTAINER(S) ONLY);	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021

14	BSIU9664292	5149945/	ONE IBIS	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	ONEYRICBRZ708400		RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (028,) 39976505 CN>,	RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (028,) 39976505 NP>,	D5	20500	2 UN, SHIPPER S LOAD AND COUNT 1X40HC CONTAINER(S) 2 UNIT OF USED BOMAG BW2020 ADS SMOOTH DRUM COMPACTORS HS CODE : 842940 AES ITN | X20211103510371 CN> FAX: (028)39976512 LCL@REDRIVERCARGO.COM TAX CODE: 0305535899 NP> FAX: (028)39976512 LCL@REDRIVERCARGO.COM TAX CODE: 0305535899;	VNCLI-CATLAI TERMINAL-VNCLI-CATLAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
15	KKFU7787112	68914/	ONE IBIS	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	ONEYRICBSH661300		RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (028,) 39976505 CN>,	RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (028,) 39976505 NP>,	D5	20300	2 UN, SHIPPER S LOAD AND COUNT 1X40HC CONTAINER(S) 2 UNITS OF USED BOMAG BW202 ADS SMOOTH DRUM COMPACTORS HS CODE : 842940 AES X20211103510371CN> FAX: (028) 39976512 NP> FAX: (028) 39976512;	VNCLI-CATLAI TERMINAL-VNCLI-CATLAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
16	TCNU8521187	3240813/	ONE IBIS	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	ONEYRICBPH889500		RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (, 028) 39976505 CN>,	RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (, 028) 39976505 NP>,	D5	18500	4 PS, SHIPPER S LOAD AND COUNT 2X40HC CONTAINER(S) 1 UNIT OF USED MACHINERYHITACHI EX400LC-3C EXCAVATOR S N: 16A-6133 HS CODE : 842952 AES ITNX20211107693863 CN> FAX: (028) 39976512 NP> FAX: (028) 39976512;	VNCLI-CATLAI TERMINAL-VNCLI-CATLAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
17	TRHU6130891	3240887/	ONE IBIS	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	ONEYRICBPH889500		RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (, 028) 39976505 CN>,	RED RIVER CARGO CO ., LTD, 54 23 PHO QUANG STR. W.2, TAN BINH, DIST., HCM CITY, VIETNAM TEL : (, 028) 39976505 NP>,	D5	18750	4 PS, SHIPPER S LOAD AND COUNT 2X40HC CONTAINER(S) 1 UNIT OF USED MACHINERYHITACHI EX400LC-3C EXCAVATOR S N: 16A-6133 HS CODE : 842952 AES ITNX20211107693863 CN> FAX: (028) 39976512 NP> FAX: (028) 39976512;	VNCLI-CATLAI TERMINAL-VNCLI-CATLAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
18	BMOU6497391	SITZ666784	SITC GUANGDONG	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	SITKBSG2118991		TAX ID : 3702599319 MINH KHUE MACHI:NE CO., LTD 76 XA LO HA NOI, NGAI T:HANG, BINH THANG, DI AN, BINH DUONG: PRO, VIETNAM EMAIL : COGIOIVINHHUN:G@GMAIL.COM PHONE : 0274 3749506	TAX ID : 3702599319 MINH KHUE MACHI:NE CO., LTD 76 XA LO HA NOI, NGAI T:HANG, BINH THANG, DI AN, BINH DUONG: PRO, VIETNAM EMAIL : COGIOIVINHHUN:G@GMAIL.COM PHONE : 0274 3749506	40HC	22000	3 UNITS_X000D_ 1 CONTAINER USED MACHINERY 3 UNITS SUMITOMO SH120-3-6836 ON BEHALF OF :NORI ENTERPRISE CO., LTD KOMATSU PC58UU-3EO-23329 ON BEHALF OF HITACHI: CONSTRUCTION MACHINERY . FD25T4-3B531832 ON BEHALF OF JEN CORP. HS CO:DE:8429.52	VNCLI-CATLAI TERMINAL-VNCLI-CATLAI TERMINAL	KV1	23/12/2021

19	SEGU4666709	SITZ480173	SITC GUANGDONG	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	SITOSSG2118568		VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO., LT:D TAX CODE: 0317018006 ADDRESS: 118:5/16 LE VAN LUONG STREET, PHUOC KIE:N COMMUNE, NHA BE DISTRICT, HO CHI :MINH CTY, VIET NAM**	SAME AS CONSIGNEE ** EMAIL: SPRINGF:LOWERJP9@GMAIL.COM PHONNE: 07869750:85	40HC	20747	219 PACKAGES_X000D_ USED MACHINERY 219 PACKAGES HS CODE : 8433.20	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
20	SITU2758018	SITK457196	SITC GUANGDONG	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	SITPUBB103315G		JKH MACHINERY SDN BHD SIBUYA JAYA (:PHASE 3), P O BOX3691, BINTULU-TATA:U ROAD, 97014 BINTULU, TEL: 6 086 3:3 6868 FAX: 6 086 33 6669	SAME AS CONSIGNEE	20GP	17700	10 CRATE_X000D_ 10 CRATES OF EXCAVATOR SPAREPARTS_X000D_ INVOICE NO. & DATE: CI20211104029 &: NOV 4. 2021_X000D_ HS CODE: 8431.49	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
21	SITU9143627	SITZ668622	SITC GUANGDONG	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	SITKBSG2118990		PHU PHUONG NAM SERVICE TRADING COMP:ANY LIMITED 74/30 TRUONG QUOC DUNG,: WARD 10, PHU NHUAN DISTRICT, HO CH:I MINH CITY MST: 0316983934 TEL: 09:69827182 EMAIL:PHUPHUONGPPN @GMAIL.C:OM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	22270	2 UNITS_X000D_ 1 CONTAINER USED MACHINERY 2 UNITS HS CODE:8429.52	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
22	TRHU6691830	SITZ059796	SITC GUANGDONG	12/23/2021	Đội KSHQ	12/23/2021	SITKBSG2120453		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DI:CH VU MONOPOLYD 64NGUYEN VAN LICH, :PHUONG LINH TAY THANH PHO HO CHI MI:NH TEL: 0859288878 EMAIL: HOANGTHIN:HA414@GMAIL.COM TAX CODE: 031691055:9	SAME AS CONSIGNEE	40HC	22000	6 UNITS_X000D_ USED MACHINERY HS CODE: 8457.10	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	23/12/2021
23	TCNU4729378	SJJB200060	TRIESTE TRADER Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	JJCYKSGSNC1ZA44	GW-211215	LAM HA IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED HAMLET 1, DONG CHUA VILLAGE, GIA THINH TOWN, GIA VIEN DIST., NINH BINH PROVINCE, VIETNAM TAX CODE: 2700902208 TEL: 0903440774	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	23955	FOODSTUFF HS CODE:1905.90	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021

24	TGBU6695467	SJJB200074	TRIESTE TRADER Tàu Container	12/23/2021	Phòng QLRR	12/23/2021	JJCYKSGSNC1ZA45	GW-211216	LAM HA IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED HAMLET 1, DONG CHUA VILLAGE, GIA THINH TOWN, GIA VIEN DIST., NINH BINH PROVINCE, VIETNAM TAX CODE: 2700902208 TEL: 0903440774	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	25070	FOODSTUFF HS CODE:1514.19	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
1	BEAU4696527	E344794	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	CULVTAO2103684	UMBOE2021110150	0303145967#VLCC COMPANY LIMITED# V-21, NO13, D9 ROAD, 92 NGUYEN HUU CANH, 22 WARD, BINH THANH DIST. HOCHIMINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	6756	HOUSEBILL: SOFA FASLEV CHAISE LONGUE SOFA BED FASLVEMASTERBILL: SOFA FASLEV CHAISE LOUNGE SOFA BED FASLVE HS CODE: 940161 PO: VLCC_TP050221SG *FAX:00852-8167 3777 TAX CODE:6536297800010170	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
2	TEXU1068318	M820737	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7235449900		HOANG CHAU MANUFACTURING TRADINGSERVICES COMPANY LIMITED 26/41/18 VO VAN VAN ST, DIST BINH TAN, HOCHIMINH VIETNAM TAX CODE : 0316163667 *	SAME AS THE CONSIGNEE * PHONE NUMBER : 84902880226 NGOCHOANGVUDO@GMAIL.COM	CONTAINER 20	25500	TOTAL:18 CRATES_X000D_ GLASS_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
3	TGBU4885405	M420820	NZ NINGBO	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	COAU7235462810		Y NGOC TIEN COMPANY LIMITED88/11/2/8A, NGUYEN KHOAI STREET, WARD 2, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX CODE: 0312512878**	Y NGOC TIEN COMPANY LIMITED 88/11/2/8A, NGUYEN KHOAI STREET, WARD 2, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TAX CODE: 0312512878**	CONTAINER 40	15450	TOTAL:2663 CARTONS_X000D_ ELECTRIC SPRAYER_X000D_ AND SPARE PARTS OF_X000D_ ELECTRIC SPRAYER_X000D_ _X000D_	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

4	BMOU5203131	HAS1006327	OCEANA	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	HASLS19211102569	211200002201	0305704071#PHAM PHAN TRADING JOINT STOCK COMPANY#48 LE VAN QUOI STREET, BINH HUNG HOA A WARD, BINH TAN DISTRICT, HOCHI MINH CITY, VIETNAM	PHUC LOC FORWARDER CO., LTD. 479/9/1 HUONG LO II, BINH TRI DONG WARD,BINH TAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM TEL:(84)28 6264 6358- *	CONTAINER 40	10899	HOUSEBILL: SAID TO CONTAIN:-(890 CARTONS)THOUSAND ISLAND DRESSING LMTI02ABASEGANO SEASONING C04493MCOCKTAIL SAUCE LSCT04GKN1 BBQ (NO MSG) PF2499JSPICY SWEET & SOUR SAUCE LSGS01DMARINARA SAUCE LSMR01TBBQ SAUCE LSBS54ABLACK PEPPER FLAVOR SAUCE LSBP68ASALTED EGG STYLE SSN C01528ACHICKEN SEASONING #C7088-2MASTERBILL: 12 PG,45GPX1 12 PALLETS THOUSAND ISLAND DRESSING / COCKTAIL SAUCE#12#210390 (890 CARTONS) THOUSAND ISLAND DRESSING LMTI02A BASEGANO SEASONING C04493M COCKTAIL SAUCE LSCT04G KN1 BBQ (NO MSG) PF2499J SPICY SWEET & SOUR SAUCE LSGS01D MARINARA SAUCE LSMR01T BBQ SAUCE LSBS54A BLACK PEPPER FLAVOR SAUCE LSBP68A SALTED EGG STYLE SSN C01528A CHICKEN SEASONING #C7088-2	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	23/12/2021
5	CMAU5823500	P8348101/	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	AMP0390180J		NAM VIET HAN TECHNICAL INVESTMENT, CO.,LTD 49/4 NHI BINH COMMUNE,, HOC MON DISTRICT, HO CHI MINH CITY,, VIETNAM. TAX CODE:0317017556,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	26000	121 PACKAGE(S), USED MACHINERY***EMAIL:XNKNAMVIETHAN-GMAIL.COMFREIGHT PREPAIDFCL/FCL;	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
6	CMAU6780871	P8345988/	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	CGP0233393F		CAT NHAT CO.,LTD, ADD: 40-1ST FLOOR, NGUYEN AN NINH, STREET, BEN THANH WARD DISTRICT 1,, HO CHI MINH, VIET NAM, TEL: (84) 8 3640 0770 TAX CODE: 0303930149,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	28200	3 PACKAGE(S), USED MACHINERYHS CODE:8429.52/8431.49***DIRECTOR:MR TRAN HAI ANEMAIL:AN.CATNHAT-GMAIL.COM; PACKAGE(S), FREIGHT PREPAID AS ARRANGEDFCL/FCL;	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
7	MRKU2860279	JP3489751/	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	214670735		0309014706# CENTURY LOGISTICS CO.,, LTD 49 BUI DINH TUY STR, WARD 24, B, INH THANH DIST, HCMC ##,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	27724	4 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, USED HITACHI EXCAVATOR EX135UR-5 #3379 USED KOMATSU EXCAVATOR PC128UU-2 #5096 WINE HS CODE 8429.52 # TEL : 81-3-6690-2005 FAX : 81-3-6690-2028 ## TEL:84 28 3511 5878 (EXT 102) MS ANNA FREIGHT AS ARRANGED;	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021

8	MRKU3380504	JP3489514/	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	214834490		0316908905# MINH PHUNG TRADING SER, VICES PRODUCTION CO., LTD 75 TO NGO, C VAN STREET, LINH TAY WARD, THU DU, C CITY, VIET NAM. ##,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	27830	20 PKGS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PKGS, FREIGHT PREPAID; PKGS, USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE 8427.10 ## VIET NAM TEL: (084) 767165256 EMAIL:PHANPHUNGPHAT88@GMAIL.COMFREIGHT AS ARRANGED;	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
9	MRKU5366188	JP3831421/	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	214933311		CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI DI, CH VU KAIZEN VIET NAM 54,DUONG SO 7, ,KP 3,PHUONG LINH TRUNG, TP.THU DUC, ,TP.HCM ##,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	21210	3 UNITS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; UNITS, FREIGHT PREPAID; UNITS, USED MACHINERY HS CODE:8458.11 EMAIL: TICGROUPVIETNAM@GMAIL.COM TAX CODE: 0316949919 ## TEL: 84-903-838-5666 FREIGHT ASARRANGED;	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
10	SEKU4090285	SJJB188529	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	JJCYKSGSNC1ZB22		BT VIET NAM IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED TAX CODE:0107414765 NO.1, 123 LAND, TRUNG KINH STR., CAU GIAY DIST., HANOI, VIETNAM TEL:84-906-522-555**	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	11212	USED PIANO HS:920710,920110,950631 INVOICE NO.HA-211203 (157 UNITS & 4 CARTONS)	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
11	TCNU2561808	JP3488556/	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	214991270		VANTAGE LOGISTICS CORPORATION SUITE, 06.01,TOWER A, RIVERGATE RESIDENCE, , 151-155 BEN VAN DON, DIST 4, ##,	VANTAGE LOGISTICS CORPORATION SUITE, 06.01,TOWER A, RIVERGATE RESIDENCE, , 151-155 BEN VAN DON, DIST 4, ###,	45G1	8950	9 SETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; SETS, FREIGHT PREPAID; SETS, USED PAPER CUTTER ---------- 1.HORIZON PC64 NO.11006 2.ROKUGO 450 NO.570706 3.NAGAI NC77HHDT NO.709250 4.NAGAI NCW86HHD3 NO.203252 5.HORIZON PC64II NO.230510 6.NAGAI NC77HHDT NO.004585 7.SURE SH65-1H NO.656625 8.SURE SH46-1H NO.465036 USED PERFORATOR---------- 9.SHOEI PERFECT NO.K36 3E03M INVOICE NO.YK211112; SETS, # 9999+ 6 0100 0107 5852 TEL:81-03-6738-2960 FAX:81-03-6738-2970 ## HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID:0302802063 TEL:8402838267312 FAX:8402838267313 ### HOCHIMINH CITY, VIETNAM TAX ID:0302802063 TEL:8402838267312 FAX:8402838267313 FREIGHT AS ARRANGED;	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
12	TCNU8578032	K5493911/	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	CGP0233393I		VINH KHOI IMPORT AND EXPORT CO.,LTD, TAX CODE: 0317018006, 1185/16 LE VAN LUONG STREET, PHUOC, KIEN COMMUNE, NHA BE DISTRICT ,, HO CHI MINH CTY, VIET NAM EMAIL: SPRINGFLOWERJP9 GMAIL.COM,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	26159	253 PACKAGE(S), USED MACHINERYHS CODE:8502.12FREIGHT PREPAID AS ARRANGED*PHONE : 0786975085FCL/FCL;	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021

13	TLLU4045226	SJJC328244	TRIESTE TRADER	12/23/2021	Cục QLRR	12/23/2021	JJCNGSGKNC1ZA35		LOJI CO.,LTD TAX CODE:1101987232 289 NATIONAL ROUTE 1A,VOI LA HAMLET BEN LUC TOWN,BEN LUC DISTRICT,LONG AN PROVINCE,VIET NAM. TEL:0902776006**	SAME AS CONSIGNEE	CONTAINER 40	29125	USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRY HS CODE:8503.00 SURRENDER B/L	VNCLI - CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
1	TCLU7947416	SYA0348777	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235709957		SON HA PLASTIC MANUFACTURINGCO.,LTD. E20/6B HUONG LO 80,VINH LOC B,BINH CHANH,HCM,VIETNAM TEL: 0084-8-37652047**		CONTAINER 40	23442	TOTAL:16 WOODEN CRATES_X000D_ 40G ADHESIVE PAPER_X000D_ PRINTED(SONHA)_X000D_ 40G ADHESIVE PAPER PLAIN_X000D_ 50G ADHESIVE PAPER PLAINHS CODE:481141_X000D_ *DISTRICT,FOSHAN CITY,CHINA_X000D_ TEL: +86-757-29992228_X000D_ FAX: +86-757-29992223**FAX: 0084-8-37652046_X000D_ ROC NO.: 0301401421_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
2	UETU2171160	SYA0286914	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235710132	SZPE21124719	0309789206# CONG TY CO PHAN CONG NGHE VIET NHAT 79 CAU XAY 2, P. TAN PHU, QUAN 9, TP. HO CHI MINH, VIET NAM TAX CODE: 0309789206 REPRESENTED BY : NGUYEN CONG QUYEN (MR.)	0309789206	CONTAINER 20	4505	TOTAL:187 CARTONS_X000D_ SINGLE INFRARED COOKER_X000D_ HS CODE: 851660_X000D_ DOUBLE INDUCTION_X000D_ AND INFRARED COOKERHS CODE: 851660_X000D_ HIGH TEMPERATURE GLASS_X000D_ HS CODE: 851690_X000D_ MAIN BOARDHS CODE: 851690_X000D_ LIGHT BOARD_X000D_ HS CODE: 851690_X000D_ DISINFECTION CABINETHS CODE: 854370_X000D_ *TEL:(86755)33226666_X000D_ FAX:(86755)23996600_X000D_ **#TEL: +842822 536343#EMAIL: SUPPORT@FASTLOGVN.COM_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

3	TLLU4151444	SYA0362818	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235723541		BELED VIETNAM SERVICE TRADINGPRODUCTION COMPANY LIMITED ADD:231/25 NGUYEN DUY DUONG STR., WARD 4 10TH DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM **		CONTAINER 40	10399	TOTAL:2090 PACKAGES_X000D_ LED LIGHTING HOUSING AND ACCES_X000D_ SORIES_X000D_ HS CODE : 940599_X000D_ LED LIGHTINGHS CODE : 940540_X000D_ LED DRIVER FOR LED LIGHTS_X000D_ HS CODE : 850440_X000D_ PAINTING MACHINE SYSTEMHS CODE: 842430_X000D_ **V.A.T CODE : 0314042321_X000D_ ATTN: HAI CELL_X000D_ PHONE: +84.908101314_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
4	FCIU5033985	SYA0370822	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235731521		LE THI THANH HA32 THACH THI THANH, WARD TAN DINH, DISTRICT 1,HCMCITY, VIETNAM TAX CODE:N1762868		CONTAINER 20	1890	TOTAL:79 PIECES_X000D_ USED PERSONAL EFFECTS AND_X000D_ HOUSEHOLD GOODS_X000D_ *ROAD,_X000D_ HUA DU DISTRICT,GUANGZHOU,510800 CHINA_X000D_ TEL: +86 20 86335221_X000D_ EMAIL:_X000D_ MIKE.HONG@RAYCATRANS.COM**EMAIL:_X000D_ INBOUND1@LOGICALMOVES.NET;_X000D_ INFO@LOGICALMVES.NET_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
5	TEMU3246992	CM992723	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235764120		NGUYEN HOANH IMPORT EXPORT TRADINGCOMPANY LIMITED 11/2D, DANG CONG BINH STREET, HAMLET 6, XUAN THOI THUONG VILLAGE, HOC MON DISTRICT, *		CONTAINER 20	4380	TOTAL:328 PACKAGES_X000D_ ALUMINUM CEILING AND_X000D_ ACCESSORIES_X000D_ *HO CHI MINH CITY,VIETNAM._X000D_ TAX CODE:0312247651.TEL:0084-28 3713 5768._X000D_ FAX:0084-28 3713 5738._X000D_ EMAIL:CONGTYNGUYENHOANH@GMAIL._X000D_ COM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
6	FSCU8557882	SYA0285319	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235764970		THUAN PHAT INTERNATIONAL IMPORTEXPORT TRADING CO., LTD 343/13 NGUYEN TRI PHUONG STREET, WARD 5, DISTRICT 10, HOCHIMINH CITY, VIETNAM *		CONTAINER 40	6440	TOTAL:993 CARTONS_X000D_ LAMPS#HSCODE9405#_X000D_ 6440KGS#993CARTONS_X000D_ *TEL:0908225541-_X000D_ MR.THU-DIRECTOREMAIL:_X000D_ QUOCTETHUANPHAT2020@GMAIL.COM_X000D_ TAX ID:0316133510_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

7	TEXU003 8290	SYA035 5413	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235 783460	COAU7235 783460	TO ORDER OF: VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE-BINH DUONG INDUSTRIAL ZONE BRANCH		CONTAI NER 20	2050	TOTAL:1 PACKAGES_X000D_ PARTIAL SHIPMENT OF:_X000D_ + COMMODITY:SUPPLY OF_X000D_ MECHANICAL AND ELECTRICAL_X000D_ EQUIPMENT ANDTECHNICAL ASSISTANCE FOR_X000D_ INSTALLATION OF EQUIPMENT_X000D_ SUPPLIED FOR_X000D_ ONE CONTINUOUS PET SSP TYPLANT WITH A CAPACITY OF 60_X000D_ TPD FOR_X000D_ PROJECT IN VIETNAM, LINE 2_X000D_ + QUANTITY: 01 SET+ TRADE TERM:CIF ANY PORT IN_X000D_ HOCHIMINH CITY, VIETNAM_X000D_ INCOTERMS_X000D_ 2010+ COUNTRY OF ORIGIN: VARIOUS_X000D_ COUNTRIES._X000D_ ._X000D_ OTHER DETAILS OF EQUIPMENTSAND OTHER TERMS AND CONDITIONS_X000D_ AS PER CONTRACT NO.P 10713_X000D_ /102250-03 DATE JAN 29TH, 2021_X000D_ .L/C NO. 0901IL2100036 DTD. 09._X000D_ 02.2021_X000D_ LENGTH: 3.9 METER_X000D_ WIDTH: 3 METERHEIGHT: 2.45 METER_X000D_ _X000D_ _X000D_ AW CARGO - L:3.900 METER W:3._X000D_ 000 METER H:2.450 METER_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
8	OOLU161 8984	SYA034 9174	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883 277460	YFSE2112 0021	3603388268#LEE YEON VLF CO., LTD #25/4 NGUYEN TRUNG TRUC STREET, XUAN TRUNG WARD, LONG KHANH DISTRICT, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM #TEL:84-613.646338	3603388268	CONTAI NER 20	9430	TOTAL:348 PACKAGES_X000D_ MATERIALS OF BAGS_X000D_ 590320 / 410449 / 960719 /_X000D_ 560749 / 540761_X000D_ **FAX: 84 28 3547 0002EMAIL: INBOUND@CGLVN.COM_X000D_ TAX ID: 0304877314_X000D_ >VIETNAM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
9	TGBU525 2968	SYA035 5177	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883 277500		TAX CODE: 3702706641#LOI HAO VIET NAM PRODUCE TRADE COMPANY LIMITED #LO J3,DUONG N4,KHU CONG NGHIEP NAM TAN UYEN MO RONG,PHUONG HOI**	3702706641	CONTAI NER 40	26430	TOTAL:1410 PACKAGES_X000D_ FUNITURE PART_X000D_ HS CODE: 820220_X000D_ *TEL: 0572-5352785_X000D_ EMAIL:YINGJINGYU@BOMERCHAIRS.C OM_X000D_ **NGHIA,TX TAN UYEN,T.BINH_X000D_ DUONG,VIET NAM #_X000D_ EMAIL: JESSICA@VNBOMER.COM***EMAI: OP9@CHENG-YU.NET_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

10	DFSU1040151	SYA0353333	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883279890	SZ21C00577	0302682006#VINH PHONG CO.,LTD#NO. 118, 64TH STREET, WARD 10, DISTRICT 6, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0302682006	CONTAINER 20	5146.5	TOTAL:525 CARTONS_X000D_ WELDING MACHINE_X000D_ HS:8515390000_X000D_ CUTTING MACHINE_X000D_ HS:8456401000_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
11	TGBU7977300	UL7556784	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COSU6314220230	DAL105085049	0302403742#ALOE TRADING COMPANY LIMITED#193/11 NAM KY KHOI NGHIA STREET, WARD 7, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIET NAM	0302403742	CONTAINER 40	11792	TOTAL:27 PACKAGES_X000D_ ALOE VERA PRODUCTS_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
12	CSLU2360380	CP154838	CAPE FORBY	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235574400		BAO SHENG TRADING SERVICE COMPANY LIMITED 237/32/56 HOA BINH STREET,HIEP TAN WARD,TAN PHU HCMC,VIETNAM TEL:84-8-38339968 FAX:84-8-38301412		CONTAINER 20	14903	TOTAL:350 PACKAGES_X000D_ SHOE MAKING MATERIALS_X000D_ PU PASTE COLOUR_X000D_ HS CODE : 320649_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
13	BEAU2178874	CKL026408	KMTC NAGOYA	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CKCOHKG0014669		HUNG WAY CO.,LTD.AREA C,LOT.R.29B-3, 3-35-37-39,TAN THUANROAD, TAN THUAN, EXPORT PROCESSINGZONE,TAN THUAN DO, NG WARD, DISTRICT 7, **,		20	5046	230 PACKAGES, MATERIALS FOR GLOVE;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
14	BMOU1010495	CKL064673	KMTC NAGOYA	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CKCOPUS0110608	STKISHCM2112032	0201642222#THIEN BAO TRANSPORT AND IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED #80/48/229 HANG KENH STREET, LE CHAN DISTRICT, HAI PHONG CITY, VIET NAM #TEL: 0313 620 226	0201642222	20	2730.2	1040 CARTONS, FOOD STUFFS;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
15	BEAU2238525	CKL034334	KMTC NAGOYA	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CKCOPUS0110609	DISIP2110744	3702279559#SIGNAL CO.,LTD#BINH THUAN 2 WARD, THUAN GIAO COMMUNE, THUAN AN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3702279559	20	2390.6	119 PACKAGES, MATERIALS FOR SHOES MAKING # 119 PACKAGES # 2,390.63 KGS HS CODE : 6406;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021

16	TXGU5951084	KSA290419	KMTC NAGOYA	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	KMTCKIJ0475897	JOT31112-9203-05	0314566540#MINH VUONG IMPORT EXPORT AND TRADING MANUFACTURE COMPANY LIMITED#668 PHAM VAN BACH STR, 12 WARD, GO VAP DISTRICT, HCMC VIETNAM 700000#TEL:+84-862937282	0314566540	DCHC	6512.8	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 1,228BOXES DISPOSABLE DIAPER HS CODE 9619.00 *TAX ID:9999+8020001028122 1228BOXES HS CODE: 961900	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
17	NSSU0184890	NSL025903	KMTC NAGOYA	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	NSSLBSHCC2102601	ISHCM211209PUS	M58935896 #AN JIN YOUNG C/O JUSTICE INT`L TRANSPORT LOGISTICS CO.,LTD B3.1.2 HOANG ANH GOLD HOUSE, LE VAN LUONG ST, HAMLET 3, PHUOC KIEN COMMUNE, NHA BE DIST, HCMC	58935896	CONTAINER 20	3580	57 CARTONS SHIPPER`S LOAD & COUNT SAID TO BE: 57 OF USED HOUSEHOLD GOODS AND PERSONAL EFFECTS IN 20DR CONTAINER HS CODE : 6309 **TEL: 028-62925215-17 FAX: 028-62925214 HP: 0983.104.904 EMAIL: SGN@JEXPRESS.BIZ SUB E-MAIL: HCM.JEXPRES@GMAIL.COM SKYPE: FLAVOUR109@HOTMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
18	PCLU2198097	98546	KMTC NAGOYA	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	PCLUPUS02480538		0312768622 #MJ LOGISTICS(VIETNAM) CO.,LTD #FLOOR 12, 40 PHAM NGOC THACH, WARD 6, DISTRICT 3, HOCHIMINH CITY, VIETNAM**	0312768622	20GP	12748	55 PACKAGES OF 1. HOT MELT FILM RESIN FA-2150 2. POLY URETHANE RESIN FA-7100 A-NT7000T 3. HOT MELT FILM ADHESIVE FA-1150 1,400MM 40UM 4. LAMINATION MACHINE PART E-BULL H.S CODE: 3901.30-0000, 3909.50-0000, 3506.91-9000, 8477.90-0000 #HS CODE:390130#55 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021
19	PCLU2057859	504854	KMTC NAGOYA	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	PCLUPUS02480538		0312768622 #MJ LOGISTICS(VIETNAM) CO.,LTD #FLOOR 12, 40 PHAM NGOC THACH, WARD 6, DISTRICT 3, HOCHIMINH CITY, VIETNAM**	0312768622	20GP	12120	55 PACKAGES OF 1. HOT MELT FILM RESIN FA-2150 2. POLY URETHANE RESIN FA-7100 A-NT7000T 3. HOT MELT FILM ADHESIVE FA-1150 1,400MM 40UM 4. LAMINATION MACHINE PART E-BULL H.S CODE: 3901.30-0000, 3909.50-0000, 3506.91-9000, 8477.90-0000 #HS CODE:390130#55 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	23/12/2021

20	DFSU1846363	TSH1786685	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	210111044910		TAX ID = 3600965005 #STARITE INTERNATIONAL VIETNAM LIMITED #KHU CONG NGHIEP BAU XEO, XA DOI 61 HUYE, N TRANG BOM, TINH DONG NAI, VIETNAM #TEL= 84 251 8951160 EXT. 3023#FAX= 84 251 8951431 #EMAIL = VN, -IMPORT@PIHLGP.COM,	3600965005	20GP	4973.8	1 (327 PKG) , MATERIALS FOR BAGS #HS CODE= 39262090,58079090,48211090 #4973.76 KGS#327 PACKAGES *TEL=020-34826626;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
21	BSIU9956782	TSP0681947	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	713110330614		3700963876#CONG TY TNHH HOAN CAU# LO B12,DUONG D2,KCN DAT CUOC, XA DAT CUOC HUYEN BAC TAN UYEN ,BIN, H DUONG# KEVIN#**,	3700963876	40HQ	23588	1 (1939 PKG) , BLINDS COMPONENTS# HS CODE=39253000# 23588KGS#1939PKGS TEL=13602947841 **CELLPHONE NUMBER=0944163096# MAIL=KEVIN22809633@GMAIL.COM ***FAX= 08-35110892, 35113027# NGO HUONG NGA 0909286814# NGOHUONGNGA@TAMLONG.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
22	FBIU0512371	TSP0928634	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111681819	SZE2112040 79	3700144838#JUN TENG RUBBER LIMITED#C/O: ARECO BONDED WAREHOUSE (TBS LOGISTICS) NO.9, DT 743 STREET, BINH THANG WARD, DI AN DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM.	3700144838	20GP	14780	1 (597 PKG) , PVC LEATHER #HS CODE=392112 *CHINA TEL=0755-22384780 **#FAX= 848 35511675 #EMAIL= CS1@MELODYLOGISTICS.COM ***FAX= 848 35511675 EMAIL= CS1@MELODYLOGISTICS.COM TAX CODE= 0309499306;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
23	FCIU4129655	TSP0928602	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111684018	SZXSAC000134	3702814830#VIET DUONG AUTO ACCESSORIES CO., LTD# LAND PLOT NO. 172, MAP SHEET NO C2, HOA LAN 2 QUARTER, THUAN GIAO WARD, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3702814830	20GP	5735.7	1 (416 PKG) , CLAMP SPRING, HS CODE=7320109000 SCREW, HS CODE=7318159001 PLASTIC PAD, HS CODE=3926909090 PLASTIC CAP, HS CODE=3926909090 VELCRO, HS CODE5806109000 PVC COATED FABRIC, HS CODE=5903109000 SEWING THREAD, HS CODE=5401101000 WEBBING, HS OODE=5806320000 PLASTIC PARTS, HS CODE=3926909090 METAL PARTS, HS CODE=7326191000 RUBBER PARTS, HS CODE=4016999090 EVA FOAM, HS CODE=3921139000 CARDBOARD HS CODE=4819100000 *TAOHUA ROAD, FUTIAN FREE TRADE ZONE, SHENZHEN, CHINA. 914403007230436967 TEL=0755-82361666 **HO CHI MINH CITY, VIETNAM #TEL.=+84-28-3510-6866;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021

24	MAGU5595122	TSP0611095	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111684247		TAX NO.=0316126182 #NONOSTYLE CO., LTD. #354/16 LY THUONG KIET STREET, WARD 14,DISTRICT 10, HO C, HI MINH CITY VIETNAM,	0316126182	40HQ	6750	1 (1164 CTN) , 85166090 ELECTRIC BOILING POT 400 PCS 85166090 ELECTRIC BOILING POT 400 PCS 85167200 BREAD MACHINE 900 PCS 39249090 HOME TISSUE BOX 216 PCS 39249090 RICE BUCKET 200 PCS 39249090 TOWEL RACK 360 PCS 39249090 TOOTHPASTE DISPENSER 504 PCS 85094000 MULTIFUNCION FOOD GRINDER 300 PCS KS20211104 2021-12-4;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
25	GAOU2030052	TSP0896460	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111686050		TAX NO#3603727898 #DONG DUONG MATTRESSES IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED. #ADD=921A/6 QUARTER 3 ,TAM, HIEP WARD,BIEN HOA CITY,DONG NAI PROVINCE,VIETNAM.**,		20GP	18390	1 (350 ROL) , PE FILM #HS CODE=3920109090 *CITY,GUANGDONG,CHINA **#TEL=+84 2518 689879 #EMAIL=TERRACOTAVIET@MAIL.COM;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
26	GAOU6741594	TSP0928553	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111686302	CULSZSE21110155	0314042321#BELED VIETNAM SERVICE TRADING PRODUCTION COMPANY LTD#231/25 NGUYEN DUY DUONG, WARD 4, DISTRICT 10, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	0314042321	40HQ	10119	1 (2201 PKG) , LED LIGHTING HOUSING AND ACCESSORIES #HS CODE= 940599 LED LIGHTING #HS CODE= 940540 LED DRIVER FOR LED LIGHTS #HS CODE= 850440 SPD FOR LED LIGHT #HS CODE= 853630 *ZONE,NINGBO,ZHEJIANG.P.R.CHINA TEL/FAX=0574-89216550 **HO CHI MINH CITY, VIET NAM #TEL = 84-28-7109 5818 (EXT = 1107) #FAX = 84-28-7108 5818;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
27	DFSU1942161	TSP0920798	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111686418	CULSZSE21110157	0316517404#THIEN VAN PHAT IMPORT EXPORT TRADING SERVICE COMPANY LIMITED#37/45 STREET C1, WARD 13, DISTRICT TAN BINH, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	0316517404	20GP	2490	1 (238 CTN) , PLASTIC BOTTLES #HS CODE 392330 PLASTIC BOTTLES PUMP #HS CODE 841320 *ZONE,NINGBO,ZHEJIANG.P.R.CHINA TEL/FAX=0574-89216550 **HO CHI MINH CITY, VIET NAM #TEL = 84-28-7109 5818 (EXT = 1107) #FAX = 84-28-7108 5818;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
28	FSCU8196671	TSP0920714	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111686432		TAX CODE=0304102187# HONG MON CO.LTD.# 38 DUONG SO 46,PHUONG TAN TAO, QUAN BINH TAN, HOCHIMINH CI, TY, VIETNAM**,	0304102187	40HQ	4990	1 (66 UNT) , GATES FRAME & GATES FRAME ACCESSORIES #HS CODE=761010 BARRIER BEAM #HS CODE=761699 RAIL #HS CODE=730890 *XIASHUIJING,BUJI SHENZHEN,GUANG DONG PROVINCE, CHINA TEL=0086-755-89390680 FAX=0086-755-89580248 ATTN= ANGEL LIAO **#TEL= +84.28.3754.2315 #FAX=+84.28.3754.2209 #ATTN= VUONG QUOC THANH #EMAIL=VNHONGMEN@HONGMEN.COM.VN;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021

29	TLLU2623407	TSP0920592	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111691900		TAX=3700423503#JORN TECHNOLOGY CORPORATION #M1-2-3 VIET HUONG INDUSTRIAL PARK QL13 THUAN AN BINH DU, ONG VIETNAM. #TEL=0084-274-3753726 #FAX=0084-274-3753728,	3700423503	20GP	5545	1 (33 PKG) , DOUBLE SIDE TAPE #HS= 4811 ADHESIVE PAPER #HS= 4811 RELEASE PAPER #HS=4811 TPU FILM #HS=3920;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
30	TLLU2623407	TSP0920592	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	721111730678		TAX=3700423503#JORN TECHNOLOGY CORPORATION #M1-2-3 VIET HUONG INDUSTRIAL PARK QL13 THUAN AN BINH DU, ONG VIETNAM. #TEL=0084-274-3753726 #FAX=0084-274-3753728,	3700423503	20GP	3517	1 (31 PKG) , FOAM TAPE #HS= 3919 REWINDING MACHINE ZBM-1(2.5KW) #HS=8477 SWING BEAM CUTTING PRESS HZ-211 3HP #HS=8477 PE FILM #HS=3920 PE BAGS FOR PRODUCTS #HS=3923;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
31	TLLU3402252	TSH1708987	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	799110756159		TO ORDER OF SACOMBANK-BINH DUONG BRANCH,		20GP	18359	1 (20 PLT) , PVC CLEAR FILM# H.S CODE=3920.49# TOTAL QUANTITY=17959KGS# TRADE TERMS =CIF CATLAI PORT -HO CHI MINH CITY ,VIETNAM# (INCOTERMS=2010)# L/C NO.=BDGTF2133022085L# ***PROVINCE,VIETNAM# TEL=(+84.274)6265284# FAX=(+84.274)6265285;	VNCLI-CANG CAT LAI	KV1	23/12/2021
32	CMAU7071593	P9718952	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AASR010836B		MANH QUYNH TRADING SERVICE, CO., LTD, ADDRESS:215 DUONG THI MUOI, STREET,QUARTER 9,TAN CHANH, HIEP WARD,DISTRICT 12,,		45G1	19270	246 PIECE(S), TRACTOR TRAILER, SOMI ROMOOC TIRESHS CODE:401190FREIGHT PREPAID**HCM CITY,VIETNAM; PIECE(S), TAX CODE: 0316469856OHNICETYRE-163.COM0086-18854658106;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
33	CAIU7044764	C1943567	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AOU0188649		YOU JIA VIET NAM FURNITURE LIMITED, COMPANY, LOT 2A5 ROAD CN7 & CN5A, TAN BINH, INDUSTRIAL ZONE, TAN BINH COMMUNE,, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM,		45G1	25640	1169 CARTONS, CERAMIC SINKHS CODE:6910100000*TEL:0086-757-82279735FAX:0086-757-82279725**TEL:0971877706; CARTONS, EMAIL:YOUJIAFURNITURE-VIP.163.COMTAX ID: 3702680489FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
34	CMAU8006057	C1943545	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AOU0188680		VAT NO.0302787947, #DAI DUONG VN CO.,LTD, #92 HO HOC LAM STREET,, AN LAC WARD,BINH TAN DISTRICT,, HO CHI MINH CITY,VIETNAM #TEL: +84 8 39801642,	0302787947	42G1	25420	96 ROLLS, OPP PACKING TAPE#H.S.CODE:39199099100% NEW**FAX:+84 8 39801605#LIEUKIENMINH-YAHOO.COM.VN; ROLLS, FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021

35	TRLU9457211	C1930732	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AOU0188680		VAT NO.0302787947, #DAI DUONG VN CO.,LTD, #92 HO HOC LAM STREET,, AN LAC WARD,BINH TAN DISTRICT,, HO CHI MINH CITY,VIETNAM #TEL: +84 8 39801642,	0302787947	42G1	25700	108 ROLLS, OPP PACKING TAPE#H.S.CODE:39199099100% NEW**FAX:+84 8 39801605#LIEUKIENMINH-YAHOO.COM.VN; ROLLS, FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
36	CMAU8097118	C1930734	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AOU0188681		VAT NO.3700423503, #JORN TECHNOLOGY CORPORATION, #M1-2-3 VIET HUONG INDUSTRIAL, PARK QL13 THUAN AN BINH DUONG, VIETNAM #TEL:+84 274 3753726,	3700423503	42G1	25490	104 ROLLS, BOPP FILM#H.S.CODE:39202010**FAX:+84-274-3753728#ETHAN-JORNCORP.COM***PEGGY.ZENG-JORNCORP.COM; ROLLS, FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
37	TCLU4287807	C1930735	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AOU0188682		VAT NO.3700847358, #POWER JOY VIETNAM CO.,LTD, #ADDRESS:LOT C1-1, DAI DANG, INDUSTRIAL PARK,PHU TAN WARD,, THU DAU MOT CITY,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM,	3700847358	42G1	25730	108 ROLLS, BOPP FILMH.S.CODE:39202010100% NEW**#TEL:0274-3834 387FAX:0274-3834 385; ROLLS, #SHIPPING-POWER JOYVN.COMFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
38	TRLU9448945	C1943447	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AOU0188682		VAT NO.3700847358, #POWER JOY VIETNAM CO.,LTD, #ADDRESS:LOT C1-1, DAI DANG, INDUSTRIAL PARK,PHU TAN WARD,, THU DAU MOT CITY,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM,	3700847358	42G1	25460	96 ROLLS, BOPP FILMH.S.CODE:39202010100% NEW**#TEL:0274-3834 387FAX:0274-3834 385; ROLLS, #SHIPPING-POWER JOYVN.COMFREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
39	APZU4252571	C1943490	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	AOU0188923		3700150535, HOAN MY CO LTD, ADD:LOT NO.162,MAP SHEET NO.35,, ROAD DT 747, QUARTER 7,UYEN, HUNG WARD,TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE VIET NAM,		42G1	25830	1661 PACKAGE(S), MONOFILAMENT 0.68AHS CODE 540419**TELL:84-274-3758377 . EXT 223.***LUONG HUE DU. HP 0903996199FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
40	TLLU2944900	ASL2187626	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ASKHC4PK9Z0003		DUC TRI PRODUCTION TRADING CO LTD 257/2 TRAN BINH TRONG, WARD 4, 5TH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, - VIET NAM TELL: (84) 283973 1296 - 283973 1098 TAX ID: 0301502719,		20	5933.4	70 CARTON, 32339YARDS 100% POLYESTER FABRIC WIDTH 57 ;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021

41	NLLU4186152	ASL2213598	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ASKHC4PK9Z0016		CONG TY TNHH TM XNK BACH THUAN THON 9,XA THACH HOA,HUYEN THACH THAT, THANH PHO HANOI, VIETNAM, MST:010741 1919 TEL:+84-0392916009 FAX:+84-0365097238 MAIL:THUONGPHAM.ULIS@GMAIL.COM,		40	19760	2 PACKAGE, COLD CHAMBER DIE CASTING MACHINE HS:845430;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
42	SGCU1932281	ASL2184165	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ASKHC4PK9Z0016		CONG TY TNHH TM XNK BACH THUAN THON 9,XA THACH HOA,HUYEN THACH THAT, THANH PHO HANOI, VIETNAM, MST:010741 1919 TEL:+84-0392916009 FAX:+84-0365097238 MAIL:THUONGPHAM.ULIS@GMAIL.COM,		20	1300	6 PACKAGE, COLD CHAMBER DIE CASTING MACHINE HS:845430;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
43	FSCU9891955	ASL2184689	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ASKHC4PK9Z0026	SMFCL21120345	MTV ELECTRONIC VALUE TRADING COMPANY LIMITED#18 TRAN DINH XU, CO GIANG WARD, DISTRICT 1,HOCHI MINH CITY, VIET NAM		40	6013	1002 CARTON, SPEAKER & ACCESSORIES HS CODE:8518;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
44	TCLU9254766	ASL2213434	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ASKHC4PK9Z0049		GIA MY VIET NAM EQUIPMENT TRADING COMPANY LIMITED.# TAX ID:0315259366# ADD:216 NGUYEN HONG DAO, STREET,WARD 14, TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM. # TEL:098899 7806 #, CNCGIAMYVIETNAM@GMAIL.COM #,		40	14840	314 PACKAGE, PVC# HS CODE:392043#;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
45	DFSU2767079	ASL2187641	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ASKHC4PK9Z0058	MAGIF2112076HCM	HAPPY STAR CO., LTD#KHU PHO 6 UYEN HUNG TAN UYEN BINH DUONG		20	12587	364 PACKAGE, PVC LEATHER HS CODE 59039090 BALL INNER BLADDER HS CODE . 95066200;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
46	TCNU3213140	C3039172	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CMZ0693262		3700150535, HOAN MY CO LTD, ADD:LOT NO.162,MAP SHEET NO.35,, ROAD DT 747,QUARTER 7,UYEN HUNG, WARD,TAN UYEN TOWN,BINH DUONG,		45G1	3957.3	6 PACKAGE(S), 12LINES NYLON CORE MACHINE(8KGS)HS:844530CORE THREAD REWINDING MACHINE(8KGS)HS:844540**; PACKAGE(S), PROVINCE VIET NAMTELL:84-274-3758377 . EXT 223.***TELL:84-274-3758377 . EXT 223.LUONG HUE DU. HP 0903996199;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021

47	GESU6702776	C3034904	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CMZ0693263		CTY TNHH MTV SX-TM NY VUONG MIEN, ADD:# 1-3. 9 STREET. CU XA DAI, RADA PHU LAM. WARD 13 DISTRICTS 6., CITY:HO CHI MINH., POSTAL AREA:746610 VIET NAM.,	-	45G1	10735	751 PIECE(S), 48PCS/BAG WOODEN STICKS COTTON BUDS,LOVELY BRAND;350PCS/BOX WOODEN STICKS COTTON BUDS,LOVELY BRAND;200PCS/BOX WOODEN STICKS COTTON BUDS,; PIECE(S), LOVELY BRANDWOODEN STICKS*DISTRICT,FOSHAN.GUANGDONG,CHINATEL0757-86289010; PIECE(S), **MST: 0301481434NYVUONGMIEN-GMAIL.COMNYVUONGMIEN-YAHOO.COM.TEL:+84 07728 12188.; PIECE(S), FAX:+84 028 6269 8159.MISS QUYNH;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
48	SEKU5699975	C3043800	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CMZ0693268	SZDH21120790	S&K LUXURY PACKAGING VINA COMPANY LIMITED. CU-COC-814151 LOT B1-B4, MINH HUNG - KOREA INDUSTRIAL PARK,MINH HUNG COM., CHON THANH DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM TEL: +84-271-3645-218/219 Fax : +84 271-3-645221		45G1	24190	28 REELS, GREY BOARD(FSC RECYCLED 100%, CERTIFICATECODE.: BV-COC-003948HS CODE: 48115199*; REELS, TEL:0755 23421935**TEL: 84.31.3753501/502FAX: 84.31.3753503;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
49	BMOU1107510	C3213632	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CMZ0693811		KY THUAT MOI JSC., 1068 TA QUANG BUU STREET,, WARD 06, DISTRICT 08,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM, TAX ID: 0303271979,		22G0	20047	10 PALLETS, PVC PACKAGING FILM(CLEAR, OFFSET UV PRINTING, BLUE TINT)0.300MM X 510MM X 530M/ROLL0.300MM X 540MM X 500M/ROLLHS CODE: 39204300; PALLETS, **ATTN: MS ANNIETEL: 028 3981 6230;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
50	TGCU0048195	C2579266	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CMZ0709612		CONG TY TNHH DAT VIET, RD 03,EPZ TAN THUAN,TAN THUAN DONG, WARD.DIST 7.TPHCM.VIETNAM, TEL:028-37701451,37701452, FAX:028-37701453 EMAIL:DATVIET MAIL.TAHHSIN.COM.TW,		22G1	2090	13 PACKAGE(S), MACHINEHS CODE: 8451**TAX CODE:0300711741FREIGHT PREPAID;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
51	HMMU6438247	210932576	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	HDMUTAOA61517000	LYSE21120023	0314917936# CHAUGIAFOOD CO., LTD#151 ROAD NO.1, TAN DINH, TAN THONG HOI WARD, CU CHI DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL NO.8428 3892 4268	0314917936	45G1	18240	21 PALLET, (42 PALLET), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 2 X 40H DC CONTAINERS 42 PALLETS 620MLAMBER GLASS BOTTLE# HS701090# *FAX (84 8)3517 1478# CELL (84) 903 888667# EMAILYKIM@PAXGLOBALCARGO.COM.VN#,TOTAL NO. CNTR=TWO(2) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021

52	KOCU4591037	211362685	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	HDMUTAOA61517000	LYSE21120023	0314917936# CHAUGIAFOOD CO., LTD#151 ROAD NO.1, TAN DINH, TAN THONG HOI WARD, CU CHI DIST, HOCHIMINH CITY, VIETNAM#TEL NO.8428 3892 4268	0314917936	45G1	18240	21 PALLET, (42 PALLET), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 2 X 40H DC CONTAINERS 42 PALLETS 620MLAMBER GLASS BOTTLE# HS701090# *FAX (84 8)3517 1478# CELL (84) 903 888667# EMAILYKIM@PAXGLOBALCARGO.COM .VN#,TOTAL NO. CNTR=TWO(2) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
53	GAOU2152976	211369205	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	HDMUTAOZ58768600	OTAO2112010	DUONG THANH PHAT IMPORT EXPORT - TRADING -PRODUCE CO.LTD 60/21 TCH 03 STREET, TAN CHANH HIEP WARD, DISTRICT 12, HCMC. VIETNAM TEL: 0913521284 TAX ID: 0316957451		22G1	2700	9 PACKAGES, (9 PACKAGES), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 9 PACKAGES FOAM FRUIT NET MACHINE *CITY.VIET NAM# TEL 84 28 37753522 / EXT 103 FAX 84 28 37753566 CELL 84 913 858088,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
54	TGBU5890880	192801209	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	HDMUTSNA95368200		TAX ID3603659567#ROYAL CRYSTAL JOINT STOCK COMPANY#ADDSTREST NO.8,NHON TRACH INDUSTRIAL ZONE 2,NHON , PHU,HIEP PHUOC TOWN,NHON TRACH DISTRICT,DONG NAI PROVINCE,VIETNAM#,	3603659567	45G1	26104	1040 BAGS, (2080 BAGS), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 2 X 40H DC CONTAINERS 2,080 BAGS PVC SG5 QUANTITY52MT HMM SHIPPING VIETNAM CO., LTD RUBY TOWER 81-85 HAM NGHI ST., DIST 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL 84-28-38233798 FAX 84-28-38233791,TOTAL NO. CNTR=TWO(2) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
55	HDMU6832170	192801201	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	HDMUTSNA95368200		TAX ID3603659567#ROYAL CRYSTAL JOINT STOCK COMPANY#ADDSTREST NO.8,NHON TRACH INDUSTRIAL ZONE 2,NHON , PHU,HIEP PHUOC TOWN,NHON TRACH DISTRICT,DONG NAI PROVINCE,VIETNAM#,	3603659567	45G1	26104	1040 BAGS, (2080 BAGS), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 2 X 40H DC CONTAINERS 2,080 BAGS PVC SG5 QUANTITY52MT HMM SHIPPING VIETNAM CO., LTD RUBY TOWER 81-85 HAM NGHI ST., DIST 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL 84-28-38233798 FAX 84-28-38233791,TOTAL NO. CNTR=TWO(2) CONTAINERS ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	23/12/2021
56	APHU7037796	H3878322	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	MTW0196434	GKELHOC2112006	3702328950#TRUONG HUNG CO., LTD# 39/3 KHU PHO KHANH HOI, PHUONG TAN PHUOC KHANH,THI XA TAN UYEN, TINH BINH DUONG, VIETNAM	3702328950	45G1	11300	5 PACKAGE(S), WOODWORKING MACHINERYHS CODE 8465.99FREIGHT PREPAID*FAX:+84 28 39435419 ATTN:MS.TRUC LINH;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021
57	TCNU2971443	H3878321	APL PUSAN	24/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	MTW0196434	GKELHOC2112006	3702328950#TRUONG HUNG CO., LTD# 39/3 KHU PHO KHANH HOI, PHUONG TAN PHUOC KHANH,THI XA TAN UYEN, TINH BINH DUONG, VIETNAM	3702328950	45G1	11300	5 PACKAGE(S), WOODWORKING MACHINERYHS CODE 8465.99FREIGHT PREPAID*FAX:+84 28 39435419 ATTN:MS.TRUC LINH;	VNCLI-CAT LAI PORT	KV1	23/12/2021

1	FFAU3214879	N304806	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235307990		WIN PLUS VIET NAM TRADING COMPANYLIMITED TANG 12 TN VIETTEL,285 CMT8, P12,Q10,HCM CITY,VIETNAM TEL:0896692293		CONTAINER 40	27900	TOTAL:36 CRATES_X000D_ PLYWOOD_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
2	CSNU7425727	N308468	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235307990		WIN PLUS VIET NAM TRADING COMPANYLIMITED TANG 12 TN VIETTEL,285 CMT8, P12,Q10,HCM CITY,VIETNAM TEL:0896692293		CONTAINER 40	28000	TOTAL:36 CRATES_X000D_ PLYWOOD_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
3	BMOU2915786	M356579	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235388310	S00141853	DAI VIET TRADE & IMP./EXP.CO., LTD. 57 VU TRONG PHUNG STR.,THANH XUAN DISTRICT, HANOI, VIETNAM		CONTAINER 20	17560	HOUSEBILL: RUBBER CONVEYOR BELTMASTERBILL: TOTAL:10 ROLLS_X000D_ RUBBER CONVEYOR BELT_X000D_ HS CODE:40101200_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
4	TRHU4690541	M330612	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235388460	BXQDS2112025	CONG TY TNHH TM XD XNK HOME SKY. K1. 04 KHU DAN CU RIVER PARK, DUONG VO CHI CONG, PHUONG PHUOC LONG B, THANH PHO THU DUC, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM.		CONTAINER 40	22000	HOUSEBILL: WPC WALL PANELHS CODE:39259000MASTERBILL: TOTAL:618 CARTONS_X000D_ WPC WALL PANEL_X000D_ HS CODE:39259000_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

5	TCKU6197916	M368692	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235390530	CCL21120526	0316538845#DHOME IMPORT EXPORT AND SERVICE TRADING COMPANY LIMITED#ADD: NO.202 - 20TH STREET - WARD 5 - GO VAP DISTRICT - HO CHI MINH CITY - VIETNAM	0316538845	CONTAINER 40	15000	HOUSEBILL: WPC PANEL#WPC LINEMASTERBILL: -----HBILL: WPC PANELHS CODE:3925.90WPC LINEHS CODE: 3916.20-----MBILL: TOTAL:4143 PACKAGES_X000D_ FABRICS OF:_X000D_ 65%POLYESTER 35%COTTON PLAIN_X000D_ PI NO.:21-131439/131440/_X000D_ 131441/132196HS CODE:551311/551321_X000D_ 70%POLYESTER 30%COTTON_X000D_ HERRINGBONE_X000D_ PI NO:21-132195HS CODE:551323_X000D_ 80%POLYESTER 20%COTTON PLAIN_X000D_ PI NO:21-132211/132212_X000D_ HS CODE:551311/551321PAINT ROLLER FABRICS_X000D_ HS CODE: 59119090_X000D_ WPC PANEL_X000D_ HS CODE:3925.90WPC LINE_X000D_ HS CODE: 3916.20_X000D_ 100PCT POLYESTER SPUN YARN_X000D_ HS CODE:550922100% COTTON YARN 26SJK_X000D_ HS 52052300_X000D_ 100% POLYESTER YARN_X000D_ HS 54023300100% COTTON YARN_X000D_ HS 52052200_X000D_ 100% COTTON YARN_X000D_ HS 52052400100% SPANDEX YARN_X000D_ HS 54024490_X000D_ GRAPHITE SHEET_X000D_ HS CODE:380190*HO CHI MINH CITY	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

6	TGHU6740660	M400239	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235390530	CCL21120526	0316538845#DHOME IMPORT EXPORT AND SERVICE TRADING COMPANY LIMITED#ADD: NO.202 - 20TH STREET - WARD 5 - GO VAP DISTRICT - HO CHI MINH CITY - VIETNAM	0316538845	CONTAINER 40	15500	HOUSEBILL: WPC PANEL#WPC LINEMASTERBILL: -----HBILL: WPC PANELHS CODE:3925.90WPC LINEHS CODE: 3916.20-----MBILL: TOTAL:4143 PACKAGES_X000D_ FABRICS OF:_X000D_ 65%POLYESTER 35%COTTON PLAIN_X000D_ PI NO.:21-131439/131440/_X000D_ 131441/132196HS CODE:551311/551321_X000D_ 70%POLYESTER 30%COTTON_X000D_ HERRINGBONE_X000D_ PI NO:21-132195HS CODE:551323_X000D_ 80%POLYESTER 20%COTTON PLAIN_X000D_ PI NO:21-132211/132212_X000D_ HS CODE:551311/551321PAINT ROLLER FABRICS_X000D_ HS CODE: 59119090_X000D_ WPC PANEL_X000D_ HS CODE:3925.90WPC LINE_X000D_ HS CODE: 3916.20_X000D_ 100PCT POLYESTER SPUN YARN_X000D_ HS CODE:550922100% COTTON YARN 26SJK_X000D_ HS 52052300_X000D_ 100% POLYESTER YARN_X000D_ HS 54023300100% COTTON YARN_X000D_ HS 52052200_X000D_ 100% COTTON YARN_X000D_ HS 52052400100% SPANDEX YARN_X000D_ HS 54024490_X000D_ GRAPHITE SHEET_X000D_ HS CODE:380100*HO CHI MINH CITY	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
7	TCLU6952573	M355928	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235398940		CONG TY TNHH TM&DV VINH THINH ADD:239/23 DUONG TAN QUY,P.TAN QUY, Q. TAN PHU,TP.HCM,VIETNAM TEL:+84 8 35592788 FAX:+84 8 35592767**		CONTAINER 20	24750	TOTAL:3310 PIECES_X000D_ STEEL WHEEL_X000D_ CARGO IN TRANSIT TO PHNOM PENH_X000D_ ,CAMBODIA THROUGH CONSIGNEE ON_X000D_ CONSIGNEE`S ACCOUNT, RISK ANDARRANGEMENT. CARRIER`S_X000D_ LIABILITY WILL CEASE AT_X000D_ CAT LAI PORT._X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
8	CBHU8863709	M883307	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235405960		LAM LUC DUONG MACHINE COMPANYLIMITED ADDRESS: PLOT 2181, 2182, 2183, MAP NO. 27, AP TAN HOI, TAN HIEP WARD, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG **		CONTAINER 40	20098	TOTAL:8 PACKAGES_X000D_ 3 UNITS OF CPCD30 FORKLIFT, _X000D_ 1 UNIT OF CPCD50 FORKLIFT, _X000D_ H.S.CODE:842720_X000D_ **PROVINCE, VIETNAMTEL:0274.3662172 / 0911876908_X000D_ EMAIL ADDRESS: :_X000D_ LINLIYANG168@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

9	TRHU3746965	M331241	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235447930	SSLHCM2102826	CONG TY TNHH CONG THUONG NGHIEP LONG DANG NO.169/66 NGUYEN HUU CANH STREET, QUARTER 3,PHU THOWARD,THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE		CONTAINER 20	22100	HOUSEBILL: POLYETHER POLYOL SEP560LMASTERBILL: TOTAL:7382 PACKAGES_X000D_ DOOR_X000D_ HS CODE:9403_X000D_ STRETCHER BAR_X000D_ HS CODE:440910/441400COTTON CANVAS_X000D_ HS CODE:590190_X000D_ LAMP BULBS_X000D_ HS CODE:853929AUTOMATIC SPRAYING MACHINE_X000D_ HS CODE:84248950_X000D_ PANEL SAW_X000D_ HS CODE:84659100KNITTED FABRIC/600690/_X000D_ SHOULDER TAPE/58081090/_X000D_ PP BAG/39232990_X000D_ 500ML FLINT GLASS BOTTLE(6327)(20 PKGS) HS CODE:701090_X000D_ PLASTIC CAP (37PKGS)_X000D_ HS CODE:392350_X000D_ PAPER BOARDHS CODE:481190_X000D_ PARTS OF COMMERCIAL_X000D_ REFRIGERATORS AND FREEZERS_X000D_ HS:841899YARN_X000D_ POLYETHER POLYOL SEP560L_X000D_ H.S.CODE NO. 3907.2090_X000D_ QF-2C 40L EMPTY OXYGENCYLINDER_X000D_ HS 731100900_X000D_ 20MT TRIPOTASSIUM CITRATE E332_X000D_ ORDER NO.: 00001156_21HS CODE:2918.15_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

10	OOLU1001035	M331240	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235447930	SSLHCM2102826	CONG TY TNHH CONG THUONG NGHIEP LONG DANG NO.169/66 NGUYEN HUU CANH STREET, QUARTER 3,PHU THOWARD,THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE		CONTAINER 20	22100	HOUSEBILL: POLYETHER POLYOL SEP560LMASTERBILL: TOTAL:7382 PACKAGES_X000D_ DOOR_X000D_ HS CODE:9403_X000D_ STRETCHER BAR_X000D_ HS CODE:440910/441400COTTON CANVAS_X000D_ HS CODE:590190_X000D_ LAMP BULBS_X000D_ HS CODE:853929AUTOMATIC SPRAYING MACHINE_X000D_ HS CODE:84248950_X000D_ PANEL SAW_X000D_ HS CODE:84659100KNITTED FABRIC/600690/_X000D_ SHOULDER TAPE/58081090/_X000D_ PP BAG/39232990_X000D_ 500ML FLINT GLASS BOTTLE(6327)(20 PKGS) HS CODE:701090_X000D_ PLASTIC CAP (37PKGS)_X000D_ HS CODE:392350_X000D_ PAPER BOARDHS CODE:481190_X000D_ PARTS OF COMMERCIAL_X000D_ REFRIGERATORS AND FREEZERS_X000D_ HS:841899YARN_X000D_ POLYETHER POLYOL SEP560L_X000D_ H.S.CODE NO. 3907.2090_X000D_ QF-2C 40L EMPTY OXYGENCYLINDER_X000D_ HS 731100900_X000D_ 20MT TRIPOTASSIUM CITRATE E332_X000D_ ORDER NO.: 00001156_21HS CODE:2918.15_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

11	CSLU1901270	M347027	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235447930	SSLHCM2102826	CONG TY TNHH CONG THUONG NGHIEP LONG DANG NO.169/66 NGUYEN HUU CANH STREET, QUARTER 3,PHU THOWARD,THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE		CONTAINER 20	22100	HOUSEBILL: POLYETHER POLYOL SEP560LMASTERBILL: TOTAL:7382 PACKAGES_X000D_ DOOR_X000D_ HS CODE:9403_X000D_ STRETCHER BAR_X000D_ HS CODE:440910/441400COTTON CANVAS_X000D_ HS CODE:590190_X000D_ LAMP BULBS_X000D_ HS CODE:853929AUTOMATIC SPRAYING MACHINE_X000D_ HS CODE:84248950_X000D_ PANEL SAW_X000D_ HS CODE:84659100KNITTED FABRIC/600690/_X000D_ SHOULDER TAPE/58081090/_X000D_ PP BAG/39232990_X000D_ 500ML FLINT GLASS BOTTLE(6327)(20 PKGS) HS CODE:701090_X000D_ PLASTIC CAP (37PKGS)_X000D_ HS CODE:392350_X000D_ PAPER BOARDHS CODE:481190_X000D_ PARTS OF COMMERCIAL_X000D_ REFRIGERATORS AND FREEZERS_X000D_ HS:841899YARN_X000D_ POLYETHER POLYOL SEP560L_X000D_ H.S.CODE NO. 3907.2090_X000D_ QF-2C 40L EMPTY OXYGENCYLINDER_X000D_ HS 731100900_X000D_ 20MT TRIPOTASSIUM CITRATE E332_X000D_ ORDER NO.: 00001156_21HS CODE:2918.15_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
12	TGBU7923978	W935585	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235454090		HANG NGHIA FURNITURE COMPANYLIMITED TAN BINH QUARTER TAN HIEP WARD TAN UYEN DISTRICT BINH DUONG PROVINCE VIETNAM.*		CONTAINER 40	28000	TOTAL:18 PALLETS_X000D_ PLYWOOD_X000D_ HS:4412330090_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

13	DFSU1085921	M883282	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235496440	COAU7235496410	GIA MY VIET NAM EQUIPMENT TRADING COMPANY LIMITED. ADD:216 NGUYEN HONG DAO STREET, WARD 14,TAN BINH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM.		CONTAINER 20	6400	HOUSEBILL: DFSU1085921/M883282/20`GP/1/6400/29.1 LASER CUTTING MACHINEMASTERBILL: TOTAL:10883 PACKAGES_X000D_ YARN#5205_X000D_ VERMICELLI_X000D_ #HS CODE:190230_X000D_ GOLF BALL`S COREINR I_X000D_ H.S CODE:4016.9990_X000D_ "SHIPMENT ONLY THE -8- WOODEN_X000D_ BOX DECLARED ABOVE HAVE BEENTREATED."_X000D_ LASER CUTTING MACHINE_X000D_ H.S CODE:8456110090_X000D_ PEACH HALVES IN SYRUP(EASY OPEN) 12X820G_X000D_ #HS CODE:190230_X000D_ #HS CODE: 392329_X000D_ #HS CODE:560750VERMICELLI_X000D_ PLASTIC BAGS_X000D_ COLOR ROPE_X000D_ 40L+-1L O2 CYLINDER(IN NUDE),YA BRAND ,ISO9809-3 STANDARD,_X000D_ THICKNESS: 5.7MM , W.P: 150BAR_X000D_ ,_X000D_ T.P: 250BAR,OD:219MM . WITHOUTCAP,_X000D_ QF-2C VALVE (OTHER VALVE ITEM_X000D_ HAVE_X000D_ DIFFERENT PRICE),BLUE COLOR ,48KG+-2KG ,_X000D_ ISO9809-3 STANDARD ,_X000D_ HAND TRUCK PARTS_X000D_ HS CODE:87169000LAMP BULBS_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

14	CSLU6105892	M883289	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235496440	COAU7235496450	TAM LAP THANH TRADING-SERVICESTRANSPORTATION-TOURISM CO.,LTD 20/7/2 NGUYEN HONG STREET,IST WARD, GO VAP DISTRICT, HCMC.		CONTAINER 40	27226	HOUSEBILL: CSLU6105892/M883289/40`HQ/2327/27225.9/50.14LAMP BULBSCAMBODIA CARGO IN TRANSIT TO CAMBODIA VIA HOCHI MINH CAT LAI BY CONSIGNEE AT CARGO`S COST ANDRISK"PORT OF DISCHARGE:CAT LAI, HCMPORT OF DELIVERY: CAT LAI, HCMFINAL DESTINATION: SVAY RIENG,CAMBODIAMASTERBILL: TOTAL:10883 PACKAGES_X000D_ YARN#5205_X000D_ VERMICELLI_X000D_ #HS CODE:190230_X000D_ GOLF BALL`S COREINR I_X000D_ H.S CODE:4016.9990_X000D_ "SHIPMENT ONLY THE -8- WOODEN_X000D_ BOX DECLARED ABOVE HAVE BEENTREATED."_X000D_ LASER CUTTING MACHINE_X000D_ H.S CODE:8456110090_X000D_ PEACH HALVES IN SYRUP(EASY OPEN) 12X820G_X000D_ #HS CODE:190230_X000D_ #HS CODE: 392329_X000D_ #HS CODE:560750VERMICELLI_X000D_ PLASTIC BAGS_X000D_ COLOR ROPE_X000D_ 40L+-1L O2 CYLINDER(IN NUDE),YA BRAND ,ISO9809-3 STANDARD,_X000D_ THICKNESS: 5.7MM , W.P: 150BAR_X000D_ ,_X000D_ T.P: 250BAR,OD:219MM . WITHOUTCAP,_X000D_ QF-2C VALVE (OTHER VALVE ITEM_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
15	CSNU6841099	M356537	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235508330		CONG TY TNHH XUAT NHAPKHAU CAO THANG 207 LY THAI TO, PHUONG 9, QUAN 10, THANH PHO HO CHI MINH, VIET NAM*		CONTAINER 40	24460	TOTAL:590 PACKAGES_X000D_ PVC SHEET_X000D_ HS CODE:39189090_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
16	TRHU7258357	N290227	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235551060		THAN QUANG ONE MEMBER COMPANYLIMITED 365 PARCEL OF LAND, 22 MAP, ONG DONG TOWN, TAN HIEP WARD, TAN UYEN COM MUNE,BINH DUONG PROVINCE, *		CONTAINER 40	25000	TOTAL:36 CRATES_X000D_ VENEER_X000D_ HS:4408901999_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
17	TGHU6785752	N290229	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235551060		THAN QUANG ONE MEMBER COMPANYLIMITED 365 PARCEL OF LAND, 22 MAP, ONG DONG TOWN, TAN HIEP WARD, TAN UYEN COM MUNE,BINH DUONG PROVINCE, *		CONTAINER 40	25000	TOTAL:36 CRATES_X000D_ VENEER_X000D_ HS:4408901999_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

18	CSNU7657907	M372152	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235554920	QDGS21110246	VIET FIBER CO.,LTD# LOT K.02, LONG HAU ROAD, LONG HAU INDUSTRIAL ZONE LONG HAU, CAN GIUOC DISTRICT, LONG AN PROVINCE , VIET NAM#		CONTAINER 40	26895	HOUSEBILL: PLASTIC # 28 PALLETSMASTERBILL: TOTAL:28 PALLETS_X000D_ PLASTIC_X000D_ HS CODE:3901909000_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
19	CSLU6027486	M344582	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235584270		TAX ID : 0313521787#GOLDEN HEART IMEX CO., LTD# 62 NGUYEN CHI THANH STREET , WARD 16 , DISTRICT 11 HO CHI MINH CITY , VIET NAM#**	0313521787	CONTAINER 40	21179	TOTAL:416 CARTONS_X000D_ INDUSTRIAL FAN#_X000D_ H.S. CODE: 8414.59#_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
20	CAIU9452600	Z48043	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7235737480		BAO THINH PLYWOODMANUFACTURING COMPANY LIMITED ADD:295,QUARTER 4,THOI HOA WARD,BEN CAT TOWN,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM *		CONTAINER 40	27990	TOTAL:69 PALLETS_X000D_ PUTTY POWDER_X000D_ H.S 3214.90_X000D_ PUTTY FOR PLYWOOD_X000D_ H.S 3214.90ROLLER COATER_X000D_ H.S 8465.99_X000D_ POLYESTER FILAMENT FOR_X000D_ INDUSTRYH.S 5401.10_X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
21	TCNU1073460	M420471	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883209930	COAU7883246940	CHIEN VIETNAM FURNITURE MFG, CO. LTD. TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONE, BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM. TEL: 84-2513-512451-2 FAX: 84-2513-512457 TAX CODE. 3600528100		CONTAINER 40	28000	HOUSEBILL: 1X40`HC:18 PALLETSPLYWOODMASTERBILL: TOTAL:69 PACKAGES_X000D_ 323 PALLETS_X000D_ ._X000D_ _X000D_ _X000D_ _X000D_ POPLAR JOINTED BOARD_X000D_ HS 442199_X000D_ PINE PLYWOOD_X000D_ HS:4412.39PLYWOOD_X000D_ THIS PRODUCT COMPLIES WITH_X000D_ 40 CFR 770, TITLE VI, TOXIC_X000D_ SUBSTANCES CONTROL ACT;THE PHASE 2 EMISSION_X000D_ STANDARD SPECIFIED IN_X000D_ CARB SECTION 93120_X000D_ HS CODE. 44119400QUARTZ SAND DRYING_X000D_ LINE MACHINE HS:841939_X000D_ MEDIUM DENSITY FIBREBOARD_X000D_ H.S. CODE:44.11PLYWOOD_X000D_ H.S. CODE: 44.12_X000D_ POPLAR JOINTED BOARD_X000D_ H.S. CODE: 44.21PLYWOOD POPLAR DOUBLE FACE_X000D_ VENEER PINE BY GLUE_X000D_ CARB P2_X000D_ HS CODE :4412.39PLYWOOD_X000D_ HS:441233_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

22	CSLU614 2089	S608696	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883 213910		GLOBAL BEVERAGE ONE MEMBER CO.LTD.P2.2-X2 MODULE 1,LOT E-9&E-10 NAM TAN UYEN INDUSTRIAL PARK EXPANSION, HOI NGHIA,TAN UYEN,BINH DUONG, VIETNAM**		CONTAI NER 40	21137	TOTAL:21 PALLETS_X000D_ 750ML GREEN GLASS_X000D_ BOTTLE(9181)_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
23	OOCU813 0172	S608694	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883 213920		HONG THINH IMPORT EXPORT TRADINGSERVICE CO. LTD ADDRESS: 63, STREET S3, TAY THANH WARD, TAN PHU DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.**		CONTAI NER 40	21137	TOTAL:21 PALLETS_X000D_ 750ML GREEN GLASS_X000D_ BOTTLE(1873)_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
24	OOLU936 2456	S596171	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883 215510		VINAGREEN TRADING SERVICECOMPANY LIMITED TAX ID:0314854002 #254/42 AU CO STREET,WARD 9, TAN BINH DISTRICT HCM CITY,VIETNAM #TEL: (0084-8).62 65 00 98	0314854002	CONTAI NER 40	14689	TOTAL:285 PACKAGES_X000D_ ARTIFICIAL GRASS_X000D_ ARTIFICIAL PLANT WALL_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
25	OOCU849 0306	S520704	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883 215560	NGBSGN2 1110548	VN LIGHT JOINT STOCK COMPANY, O1, LO N04A , KDT DEN LU II, HOANG VAN THU, HOANG MAI, HA NOI, VIET NAM,TEL: /, ATTN: N/A		CONTAI NER 40	19942	HOUSEBILL: PVC BALL VALVEMASTERBILL: TOTAL:988 PACKAGES_X000D_ PVC BALL VALVE_X000D_ HS:84818090_X000D_ *USCI: 9133020379008018XH_X000D_ 86-574-8736-9100_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
26	GCXU543 6242	M37241 8	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883 215920	QDGS2111 0257	3700228453#FOTAI VIETNAM ENTERPRISE CORP.# 73/1, NGUYEN THAI BINH STREET, PHU HOA WARD, THU DAU MOT CITY, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	3700228453	CONTAI NER 40	26800	HOUSEBILL: PP WOVEN CLOTHMASTERBILL: TOTAL:93 ROLLS_X000D_ PP WOVEN CLOTH_X000D_ HS CODE: 540720_X000D_ _X000D_ _X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

27	WBPU7031158	M374782	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883217300		CONG TY TNHH TM&DV VINH THINH ADD:239/23 DUONG TAN QUY,P.TAN QUY,Q.TAN PHU,TP.HCM,VIET NAM TEL:+84 35592788 FAX:+84 8 35592767**		CONTAINER 40	24229	TOTAL:1200 CARTONS_X000D_ INNER TUBE_X000D_ HS:40131000_X000D_ TRANSHIPMENT FROM HOCHIMINH_X000D_ CITY PORT TO PHNOMPENH,CAMBODIA WILL BE PERFORMED BY_X000D_ CONSIGNEE ON THEIR OWN RISKS_X000D_ AND ACCOUNTS._X000D_ 1X40HC CY-CYFREIGHT PREPAID_X000D_ *TEL:092 55 66 93_X000D_ MOC-77560478_X000D_ KONGYEW168@GMAIL.COM**_X000D_ EMAIL:IMPORT@VTSGROUP.COM.VN_X000D_ TAX ID: 0302574762_X000D_ CONTACT PERSON: GIANG THU_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
28	FSCU8495939	M420569	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883267670	COAU7883267670	#0315015144 BRILLIANT GLOBAL CO. LTD ADD:NO 459 SU VAN HANH STREET.,WARD 12, DIST.10,HO CHI MINH CITY,VIETNAM		CONTAINER 40	26990	HOUSEBILL: 1X40`HC:DETERGENT POWDERCARTONMASTERBILL: -----HBILL: DETERGENT POWDER_x000D_CARTON#2400PKGS-----MBILL: TOTAL:2400 PACKAGES_X000D_ DETERGENT POWDER_X000D_ CARTON_X000D_ HS CODE:3402201000_X000D_ 4819100000_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
29	OOCU7595684	M420586	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	COAU7883275030	COAU7883275030	#0315015144 BRILLIANT GLOBAL CO. LTD ADD:NO 459 SU VAN HANH STREET.,WARD 12, DIST.10, HO CHI MINH CITY,VIETNAM EMAIL:MD@BRILLGLOBAL.COM		CONTAINER 40	27500	HOUSEBILL: 1X40`HC:DETERGENT POWDERCARTONMASTERBILL: -----HBILL: DETERGENT POWDER_x000D_CARTON#2400PKGS-----MBILL: TOTAL:2400 PACKAGES_X000D_ DETERGENT POWDER_X000D_ CARTON_X000D_ HS CODE:3402201000_X000D_ 4819100000_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
30	YYCU6048050	E345639	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CULVTAO2104051		TAX NO: 3901194927 TAN KING SUN ONE MEMBER COMPANY LIMITED 3B GROUP 3, HOA HUNG 4 STREET, HOA HUNG VILLAGE, AN HOA WARD, TRANG BANG DISTRICT, TAY NINH PROVINCE, VIET NAM TEL:02763732345 MS.HAO: THIHAONGUYEN71@GMAIL.COM*		40HC	21016	GLASS JAR HS:7013990000 *XNK.TANKINGSUN@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

31	CULU6003868	E052294	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	CULVXGG2100122		TAX CODE:0316904530#VAN THANH IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED #27 TRAN MAI NINH STREET, WARD 12, TAN BINH DISTRICT,HO CHI MINH CITY,VIET NAM #TEL:0777854733 #EMAIL:VANTHANHIMPCO@GMAIL.COM	0316904530	40HC	25300	SHOVEL #25300KGS#2500BAGS #HS CODE:82011000 *ROAD, GUANCHENG STREET, DONGGUAN CITY CHINA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
32	DRYU2993584	EMCJUA0781	NZ NINGBO	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV141101457689		TAX ID K003901500345 MENG TOLA CUST, OMS BROKER CO.,LTD NO.#35E2, STREET, .53,SANGKAT PHSAR THMEI 1,KHAN DAUN, PENH,PHNOM PENH,CAMBODIA. TEL 855, 12852585 FAX 855 12852585**,	003901500345	2210	14611	1150 CARTONS, 370320 PHOTOGRAPHIC PRODUCTSHS CODE 37032010*TEL 852-2870 0113EMAIL KANGSHUAN@LKINTL.COMP.O. 120201**E-MAIL CTS@ONLINE.COM.KHP.O. 70000***EMAIL VIPT.MAIL22@GMAIL.COMP.O. 071051****OF DISCHARGE;FOR INLANDTRANSIT, ALL COST/ARRANGEMENT/RISKHOWSOEVER CAUSED/INCURREDARE SOLELY FOR MERCHANT SOWN ACCOUNT.***(CARGO IN TRANSIT TO COMBODIA ASCONSIGNEE ARRANGE)ALL CARRIER S RESPONSIBILITYWHATSOEVER CEASESAT COMPLETION******* ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
33	BEAU6413164	SJJC328169	TRIESTE TRADER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	JJCNGSGNNC1Z507		VINH NAM IMPORT EXPORT MANUFACTURING TRADING COMPANY LIMITED 60 LUY BAN BICH STREET TAN THOI HOA WARD TAN PHU DIST.HCMC VIETNAM EMAIL:CTYVINHNAM88@GMAIL.COM**		CONTAINER 40	26500	POLYPROPYLENE HS CODE:3902.10 +++ FAX:(+84-028)3877 0937 TAX ID:0313051958 ### FAX:(+84-028)3877 0937 TAX ID:0313051958	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
34	HAHU2038841	SJJB199984	TRIESTE TRADER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	JJCYKSGWNC1Z013	OYYSGN21120035	3500593145#SANFANG VIETNAM CO., LTD.#LOT II-4, MY XUAN A2 INDUSTRIAL PARK, PHU MY TOWN, BA RIA-VUNG TAU PROVINCE VIETNAM#TEL:+842543899500#cqf@vn.sanfang.com	3500593145	CONTAINER 20	3942	HOUSEBILL: RELEASE PAPER10 ROLLS (13,500 M)MASTERBILL: RELEASE PAPER 10 ROLLS (13,500 M) H.S.CODE:48239099 INVOICE NO.24884 " FREIGHT PREPAID AS ARRANGED "	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

35	EGHU9325416	EMCQUV8330	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV020100595680	47811210039	1101987232#LOJI CO.,LTD#289 NATIONAL ROUTE 1A, VOI LA HAMLET, BEN LUC TOWN, BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE,VIET NAM.#TEL: 0902776006#EMAIL: WORKINCOM09@GMAIL.COM	1101987232	4510	26622	HOUSEBILL: USED EQUIPMENT AND MACHINERY FOR INDUSTRHS CODE: 8502.12MASTERBILL: 95 PACKAGES, 850212 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8502.12* TAX ID 0314 700 588 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
36	EITU9018998	EMCQQW3770	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV024100122351		TRUONG HAI IMPORT EXPORT TRADING CO, ., LTD 201 BINH THANH STREET, BINH, HUNG HOA B WARD, BINH TAN DIST., HO, CHIMINH CITY, VIETNAM TAX NO 03168, 39401 **,		4510	48600	253 PACKAGES, 3920 PLASTIC FILMS, C-GRADE,QUALITY NEW.**TEL NO (028) 3620 7560 -(028) 3898 4392EMAIL TRUONGHAI2021.KDTV@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
37	EITU1140588	EMCMYT0511	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV142104321409		GAIN LUCKY (VIETNAM) LIMITED. NO 40, -6, N14 STREET, PHUOC DONG INDUSTRI, AL PARK, PHUOC DONG WARD, GO DAU DI, STRICT, TAY NINH PROVINCE VIETNAM.T, EL 0663891519/0963691006 TAX CODE 3,		4510	17208	717 CARTONS, 16S 65% POLYESTER 35% RAYON COMPACTSIROSPUN WAXED KNIT YARNH.S.CODE 5509510030S 48% RAYON 52% COMBED COTTONCOMPACT SIROSPUN KNIT YARNH.S.CODE 5206230030S 65% POLYESTER 35% RAYON COMPACTSIROSPUN WAXED KNIT YARNH.S.CODE 55095100*E-MAILSCBBG-GAINLUCKY@SHENZHOUGROUP.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
38	HMCU9166414	EMCMZB3081	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV142104503957		CHUONG HUNG VIET NAM HARDWARE COMPA, NY LIMITED TAX ID 3702917360 LAN PA, RCEL 1623, MAP NO 10, VINH TAN WAR, D, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVIN, CE, VIET NAM*,		4510	8480	10 PACKAGES, 846239 MACHINESHS CODE 846239*EMIAL PHAMNHUY15051983@GMAIL.COMTEL 0916.45.44.46 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
39	EGHU9238081	EMCMZP9071	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV142104519781		GAIN LUCKY (VIETNAM) LIMITED NO 40-, 6 STREET, PHUOC DONG INDUSTRIAL PAR, K, GO DAU DISTRICT, TAY NINH PROVIN, CE, VIETNAM ATTN WANG JIAN JUN*,		4510	15316	357 CARTONS, 520512 C12SK 100% COTTON CARDED FOR KNITTINGYARN, 12S 5205120000*SCBBG-GAINLUCKY@SHENZHOUGROUP.COMTEL 00841223825631TAX 3901166775 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
40	GLDU9504317	EMCNAA2741	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV142156944504		VIET HUNG AUTO ACCESSORY COMPANY LI, MITED ADD AP 2 XA DUC HOA DONG,HUYE, N DUC HOA, TINH LONG AN,VIET NAM TA, X CODE 1101881412 T 84 909322996*,		2210	5025	688 CARTONS, 871410 MOTORCYCLE SPARE PARTS(WHEEL RIMS) HSCODE 871410*E-MAIL WENQINGYA@GMAIL.COM ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021

41	TEMU8916607	EMCJWL6531	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV 144100347370	PSL21110043	0301776205 # VINALINK 226/2 LE VAN, SY STREET, WARD 1, TAN BINH DISTRIC, T, HOCHIMINH CITY, VIET NAM TEL (84, -28) 3991 9259 FAX (84-28) 3991 94, 59 *,		4510	6267	HOUSEBILL: HDPE PIPES AND ACCESSORIES, CARGO TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA VIA HCM CITY PORT, VN BY TRUCKMASTERBILL: 315 PACKAGES, HDPE PIPES AND ACCESSORIES* EMAIL CROSSBORDERTRADE@VINALINKLOGISTICS.COM** PENH,CAMBODIA***CARGO TRANSIT VIA HCM PORT TOPHNOM PENH,CAMBODIA BY TRUCK UNDERCNEE S COST AND RISK.FINAL DESTINATION PHNOM ***** ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
42	EISU9205932	911068	UNI-PRUDENT	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	EGLV 540100226753		TRINH THIEN COMPANY LIMITED 66 ROAD, NO 14, KHU PHO 5, HIEP BINH CHANH, WARD, THU DUC CITY 700000 HO CHI MI, NH CITY VIET NAM VAT NO 0303974996, *,		4510	50019	16 BUNDLES, ASH SAWN TIMBER - KD WITHOUT BARK(FRAXINUS EXCELIOR)HS CODE 4407*PHONE 00 84 2837267808 ALSO NOTIFY NULL;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
43	KOCU2021272	210309147	KMTC GWANGYANG	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	HDMUPUSA13250600	DSTCBUS20213132	3901265536#SUNJIN MOC BAI CO., LTD#LOT A6, TMTC INDUSTRIAL PARK, BELONGS TO MOC BAI ECONOMIZ ZONE BORDER GATE, THUAN DONG HAMLET, LOI THUAN COMMUNE, BEN CAU DISTRICT,TAY NINH PROVINCE, VIETNAM	3901265536	22G1	5222.8	HOUSEBILL: 100% NYLON FILAMENT YARNPLASTIC CASE100% POLYESTER TEXTURED YARN#48 PACKAGESMASTERBILL: 48 PACKAGES, (48 PACKAGES), "SHIPPER S LOAD,COUNT,SEALED & WEIGHT S.T.C." 1 X 20 DC CONTAINER 48 PACKAGES 100% NYLON FILAMENT YARN PLASTIC CASE 100% POLYESTER TEXTURED YARN #HS CODE 5402,3923,5402 COPY NON-NEGOTIABLE B/L RELEASE PROCEDURES,TOTAL NO. CNTR=ONE(1) CONTAINER ONLY;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
44	KMTU9332853	KSA353670	KMTC GWANGYANG	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	KMTCSEN0004020		0303507310#RKW VIETNAM LTD#LOT 22, ROAD NO.3, TAN TAO INDUSTRIAL PARK,TAN TAO A WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAMT +84(28)37 54-7124(EXT.235) F +84(28)37 54-7126 M +84(0)902 340 911 *#84(28)37 54-7124#84(28)37 54-7126	0303507310	DC20	25108	36BAGS PE PELLET * DIRECTOR: OLIVER DIRMEIER, ANTONY TAING CONTACT PERSON/TELEPHONE PHAM THI LIEU OUR FAX NUMBER +84(028)37547126 E-MAIL: LIEU.PHAM@RKW-GROUP.COM TAX ID: 0303507310 36BAGS HS CODE: 390110	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	23/12/2021
1	SGRU2	ASL2	BIENDO	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH1B1251	PHU TAI LINH SERVICE AND T		20	6840	192 ROLL, 100% POLYESTE	VNDNH-	Chi cục		23/12/2021
2	TGHU6	ASL2	BIENDO	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH1B1251	VAT NO: 0313584579 MANH TO		40	####	881 PACKAGE, RELIEF VAL	VNDNH-	Chi cục		23/12/2021
3	TLLU2	ASL2	BIENDO	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	WTSSE	TRACO PACKAGING AND LOGI	20	2453	HOUSEBILL: RESIN RELIFE	VNDNH-	Chi cục		23/12/2021
4	NLLU9	ASL2	BIENDO	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	JB1251	JAPAN SMART WATER PUMP C	20	####	HOUSEBILL: WATER PUMP	VNDNH-	Chi cục		23/12/2021

5	SGRU2	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	1B1251	0201968344#THANH VAN IMPOI		20	####	930 PACKAGE, SELF TAPPI	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
6	HHXU	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	1B1251	ANH KHOA EXPORT IMPORT T		40	####	240 PACKAGE, CUTTING M	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
7	TEMU	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	HWHB	0107829706# FUJI LUXURY GRO		40	6930	HOUSEBILL: MASSAGE CH	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
8	AXEU2	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	1B1254	HONG THINH HD TRADING CO		20	####	445 ROLL, 520*0.43MM PVC	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
9	SAXU2	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	WYSH	MINH PHAT PUMP INVESTMEN		20	####	HOUSEBILL: WATER PUMP#	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
10	SCLU6	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	1B1254	NAM KHANH PHONG TRADING		40	####	160 PACKAGE, 1SETS OF SJ	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
11	TGHU6	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	APT211	TAX ID: 0314894622-001#XNK T		40	####	HOUSEBILL: HIGH PRESSU	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
12	NLLU9	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ANBVH	1B1254	MINH LONG COMPANY LIMITE		20	####	32 ROLL, DECORATIVE PA	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
13	SGCU5	ASL2	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ASHVH	SHHPH	CONG TY TNHH KINH DOANH		40	####	HOUSEBILL: JACK BRAND	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
14	SGRU2	ASL1	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	ASHVH	STKBV	0900249568#MAI LAM CO.,LTD#		20	2164	HOUSEBILL: LAMPHOLDE	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
15	FCIU95	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU21281021		TAX ID:1001211171, LINHKA TM		4510	7700	618 PK, MOP ACCESSORIES	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
16	FCIU60	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU21283378		TUNG KHANH MATERIAL &, E		2200	####	983 CT, CUTTING WHEEL H	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
17	CSNU7	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2685282		TAX CODE: 0108091940, THANH		45G1	####	90 RL, SINGLE SIDED PLAS	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
18	CSNU7	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2685282		TAX CODE: 0108091940, THANH		45G1	####	90 RL, SINGLE SIDED PLAS	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
19	FCIU52	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2685374		TM&DV-SX BINH AN COMPAN		2200	6038	95 PK, INDUSTRIAL SEWIN	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
20	CSLU6	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2	UVS21	0109502054#MSC GLOBAL VIET		45G1	6555	HOUSEBILL: MASSAGE CH	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
21	CSNU1	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2	HWX21	0107467245#DUONG CHAU KTC		22G1	5980	HOUSEBILL: FILTER BAGM	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
22	CSNU1	OOL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2686273		0104790306# CONG TY CO PHA		22G1	####	20 PL, E GLASS WOVEN RO	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
23	TCKU9	TCL(	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	TLNBH	SMFCL	2901937426#ABT TRADING JOI		40	####	HOUSEBILL: PVC PANEL#H	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
24	TCNU3	C2703	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	XBJX300580		0108446826#HOA THINH DEVEL		45G1	####	620 CARTONS, PVC WALL	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
25	BMOU	C2703	BIEND(	23/12/202	Cục QL	23/12/202	XBJX300581		H&K INVESTMENT CO.,, LTDL		45G1	3800	145 PACKAGE(S), FABRIC**	VNDNH-	Chi cục	23/12/2021
26	TGHU1	B5875	HAIAN	23/12/202	Cục QL	23/12/202	EPIRINI	2786100	#AMAZON EXPORTS COMPAN		CONT	####	HOUSEBILL: POLISHED GR	Hải An	Chi cục	23/12/2021
27	OOCU6	20233	HAIAN	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2	0302024	0101258157#MINH THANH TRA		45G1	####	HOUSEBILL: PARTS OF USE	Hải An	Chi cục	23/12/2021
30	OOLU6	HLD1	HAIAN	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU2	TE-225	ID: 0900863601 # CONG TY TNH		45G1	####	HOUSEBILL: USED 2012 KO	Hải An	Chi cục	23/12/2021
33	TGHU	MAL2	HAIAN	23/12/202	Cục QL	23/12/202	EPIRINDDEL21		TAI PHU INTRUCTION & TRADI		CONT	####	1 X STANDARD 20` CONTAI	Hải An	Chi cục	23/12/2021
34	OOLU6	54384	HAIAN	23/12/202	Cục QL	23/12/202	OOLU41136796		TUAN VIET CO.,LTD, 21/246 DA		45R1	####	1610 CT, FROZEN FISH (GR	Hải An	Chi cục	23/12/2021
35	TRIU8	OOL(	HAIAN	23/12/202	Cục QL	23/12/202	GW/E20180		VIMC LOGISTICS JSC 4TH FLO		CONT	####	1156 CARTON(S)FROZEN F	Hải An	Chi cục	23/12/2021
1	BEAU5775092	#####	HAIAN PARK	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	OOLU26812144 90	TE-2250	Công Ty TNHH Thương Mại Hải Linh Hưng Yên	900863601	40	####	USED 2012 KOMATSU PC650LC-8 HYDRAULIC EXCAVATOR S/N: KMTPC233P02065116	Hải An	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
2	OOCU7771063	#####	HAIAN PARK	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	OOLU26812144 90	TE-2250	Công Ty TNHH Thương Mại Hải Linh Hưng Yên	900863601	40	####	USED 2012 KOMATSU PC650LC-8 HYDRAULIC EXCAVATOR S/N: KMTPC233P02065116	Hải An	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
3	FFAU3269296	UL5893107	HAIAN PARK	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	OOLU26810842 20		Công Ty TNHH Vu An Foods	201705698	45G1	####	841 CS, APPLE CIDER VINEGAR: 2209000010 NUTRITIONAL YEAST SEASONING: 2102202000;	Hải An	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
4	TLLU2438564	ASL2167483	BIEND ONG MARIN ER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ANBVH 1B12546 97	NBHPH 2116388	CôNG TY Cổ PHầN FIRITALIA	108313583	20	####	6 ROLL, RUBBER CONVEYOR BELT HS CODE:4010.19;	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021

5	TLLU2439581	ASL2167565	BIENDONG MARINER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ANBVH1B1251401		Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Máy Công Trình á Châu	104151772	20	####	22 PACKAGE, EXCAVATOR PARTS HS CODE:843149;	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
6	TLLU2847475	ASL2167459	BIENDONG MARINER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ANBVH1B1251414	HYSD2112023	CôNG TY TNHH SảN XUấT Và THươNG MạI HảI ĐăNG HD	801223103	20	8713	664 PACKAGE, LIGHTERS (HAVE NOT BEEN ASSEMBLED YET) AND PART OF LIGHTER# HS CODE :961320#;	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
7	DFSU2768497	ASL2190855	BIENDONG MARINER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	ASHVH1B1252187	SHHPH2119081;	CôNG TY Cổ PHầN LIBERICO	108512966	20	3686	DEWALT POWER TOOLS; HAND TOOLS	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
8	OOCU8291500	OOLFGT2573	BIENDONG MARINER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	OOLU21280982 00		Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Ngọc Thủy Nhi	106178032	45G1	9706	432 CT, MASSAGER;	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
9	OOCU8010618	OOLGYH9250	BIENDONG MARINER	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021	OOLU21287499 10		CôNG TY TNHH MáY MóC THIếT Bị CôNG NGHIệP THôNG MINH SHENTE	201981948	40G0	####	13 PK, DIESEL FORKLIFT ELECTRIC STACKER SPARE PARTS;	Nam Hải – Đình Vũ	Chi cục HQCK cảng HP KV2	23/12/2021
10	BMOU5988831	YMAK520695	YM HORIZON 352A	23/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021			CôNG TY TNHH XUấT NHậP KHẩU GLOBAL VN	2902090693			PLASTIC BAR	VIP GREEN PORT	CCHQ CK CẢNG HP KV3	23/12/2021
11	TWCU2115910	SJJC344966	GLORY TIANJIN	22/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN LYCHEE	107465512			COLLAGEN 82X 120000 SAKURA PREMIUM PLACENTA 82X 450000 SAKURA PREMIUM	Nam Hải – Đình Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV2	23/12/2021
12	OOLU0177035	MLAU19600815	SAN LORENZO	22/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN DC	108803450			1 X 20' Dry SLAC 1960 Case(s) Grape Juice	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	23/12/2021
13	BSIU2605019	CP325572	DANUM 175	5/12/2021	Cục QLRR	23/12/2021			CôNG TY TNHH MTV THươNG MạI QUốC Tế MINH MINH	315405842			ARTIST MATERIALS	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	23/12/2021

14	DFSU1 266160	E224 279	RUN SHENG	19/12/202 1	Cục QLRR	23/12/202 1			Công ty CP Dược Mỹ Phẩm KOJI	108215378			Bazzle CHARCOAL Stain Remover Soap Bazzle HONEY & CHESTNUT Shell Stain Remover Soap Bazzle Essence Moisture Bar Soap ROSE Bazzle Essence Moisture Bar Soap LAVENDER HS CODE : 3401.11#9 PALLETS	Tân Vũ	CCHQ CK CẢNG HP KV1	23/12/2021
15	DFSU1 830670	#####	HEUNG-A AKITA	21/12/202 1	Cục QLRR	23/12/202 1			CôNG TY Cổ PHầN ĐầU Tư Và PHáT TRIểN THươNG MạI á - âU	106652598			MOC CHAU MILK PLAIN 450ML 2. CARTON PACK ITEM: MOC CHAU MILK SWEETENED 450ML 3. CARTON PACK ITEM: MOC CHAU MILK PLAIN 900ML 4. CARTON PACK ITEM: MOC CHAU MILK SWEETENED 900ML 5. SPOUT AND CAP ITEM: SPOUT AND CAP HS CODE : 4819.50 (CARTON PACK) HS CODE : 3923.50 (SPOUT AND CAP)	Green Port	CCHQ CK CẢNG HP KV3	23/12/2021
1	KU4509	CN0794	I HORIZO	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021			CONG TY TNHH NP	303578632			PVC WALL PANEL HS:3925.90	GREEN PO	K CẢNG	23/12/2021
2	TU28153	TZ5181	ITC HEB	20/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021			CÔNG TY TNHH MÁ	109677417	NEW TIRES HS CODE:401180 PIECES= NUD			ảng Đình V	K CẢNG I	23/12/2021
3	SU5173	CN275	BREITE	20/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021			CÔNG TY CP ĐẦU T	5702014122	F MAXAM TIRES HS CODE: 401180 LC NUMB			Tân Vũ	K CẢNG	23/12/2021
4	MU6137	AJ767	JAN	19/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021			CÔNG TY CỔ PHẦN	102925519			22 SETS OTR TYRES	GREEN PO	K CẢNG	23/12/2021
5	MU0320	CO647	KY HOP	15/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021			CÔNG TY TNHH WO	601135139	ILAMENT POLYESTER HS.CODE:5903.90 WO			Tân Vũ	K CẢNG	23/12/2021
6	SKHU93	#####	NG-A AI	21/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021			Công Ty TNHH Thươ	316639466	EAN FOOD STUFFS HS CODE: 1901.90 INVOI			Green Port	K CẢNG	23/12/2021
7	TU91225	TZ4311	C ZHEJIA	22/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021			Công ty TNHH Thươn	901108087	1022 CARTON(S)_x000D_ CHAIN SAW G			ảng Đình V	K CẢNG I	23/12/2021
1	GAOU60	CKL0 58771	STAR EX	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	161221	LEONHPH21	CôNG TY TNHH THươ	0101358602	Containe	24496	40 PACKAGE, "SHIPPER`S LOAD, (	Green Port	Chi cục H	23/12/2021
2	STXU20	PANP 48070 0	STAR EX	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	161221	POBUICH21	Công ty TNHH thương r	0102698351	Containe	12380	SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL	Green Port	Chi cục H	23/12/2021
3	BEAU48	NSL02 2821	STARSHI	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	151221	NSSLBSHPC	CôNG TY TNHH QUốC	0105298760	Containe	24058	SHIPPER""S LOAD & COUNTSAID	VIP GREEN	Chi cục H	23/12/2021
4	TEMU85	CKL8 82703	STARSHI	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	151221	GO21120356	Công Ty TNHH Đầu Tư	0105869735	Containe	6938	358 CARTON, SHIPPER`S LOAD, C	VIP GREEN	Chi cục H	23/12/2021
5	DRYU99	CKL8 30607	STARSHI	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	101221	S00144903	Công Ty Cổ Phần Thươ	0106156889	Containe	9699	795 CARTON, SHIPPER`S LOAD, C	VIP GREEN	Chi cục H	23/12/2021
6	FCIU609	NSL00 7224	STARSHI	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	161221	KOROPMSJ	CôNG TY TNHH XUấT	0801143289	Containe	21375	SHIPPER'S LOAD & COUNTSAID T	VIP GREEN	Chi cục H	23/12/2021
7	NSSU00	DYL4 52275	STARSHI	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	161221	KOROPMSJ	CôNG TY TNHH XUấT	0801143289	Containe	21375	SHIPPER'S LOAD & COUNTSAID T	VIP GREEN	Chi cục H	23/12/2021
8	TRHU56	PX859 996/	WARNOV	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	191121	ONEYHAME	Công Ty TNHH Đầu Tư	0102211828	D5	7664	16 PK, 16 PACKAGES IN TOTALDI	Tân Vũ	Chi cục H	23/12/2021
9	SEGU92	14398 53/	WARNOV	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	141121	ONEYHAM	Công Ty TNHH Vận Tải	0201019297	R5	28026	2700 CT, 2700 CARTONS IN TOTA	Tân Vũ	Chi cục H	23/12/2021
10	BMOU51	19436 030	WARNOV	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	261121	COSU63167	CôNG TY TNHH CôNG	1101889700	Containe	18000	TOTAL:450 BAGS_x000D_1X40 CO	Tân Vũ	Chi cục H	23/12/2021

11	MAGU24	YMAK538328/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	151221	QMHPY2112	Công Ty TNHH Thiết B	0101046321	22G1	16101	1420 CARTON, 1420 CTNS OF "SH	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
12	MRKU50	CN0758167/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	1.51E+14		CôNG TY TNHH XNK	0108186303	45G1	26760	1350 CARTONS, SHIPPER'S LOAD,	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
13	TSSU509	TSH1724096/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	1.51E+17		CôNG TY TNHH THươ	0109085001	40HQ	27903	1 (548 PKG) , PVC FOAM BOARD #	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
14	MRKU55	CN0767045/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	1.51E+14		CôNG TY TNHH XUấT	0109320287	45G1	27540	1700 PACKAGES, SHIPPER'S LOAI	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
15	MAGU24	YMAK869127/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	171221	YMLUI2362	CôNG TY TNHH XUấT	0109422151	22G1	24000	653 PACKAGE, WOVEN FABRIC'H	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
16	PONU81	CN0198768/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	1.71E+14		CôNG TY TNHH SảN X	0109556405	45G1	25899	700 CARTONS, SHIPPER'S LOAD,	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
17	GAOU67	TSP0954489/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	141221	GO21120326	CôNG TY CP XUấT NH	0109647123	40HQ	7741	1 (778 CTN) , BABY STROLLER HS	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
18	MRKU26	CN0790666/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	1.51E+14		CôNG TY TNHH PHáT	0201753194	45G1	26000	600 PACKAGES, SHIPPER'S LOAD	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
19	CAIU769	3076571/	YM HOR	23/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	101121	YMLUA0120	CôNG TY TNHH THàN	0800288901	45G1	22660	40 BALE-COMPRESSED, WASTE F	VIP GREEN	Chi cục H0	23/12/2021
20	ZU3284	917519	NTSHIP V	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	EV0172313	0 Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu		107244640	22G1	24540	PROCESSED DOUSSIE WOOD	n Hải – Đình	IQCK cảng	23/12/2021
21	AU1834	917519	NTSHIP V	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	EV0172313	0 Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu		107244640	22G1	24540	PROCESSED DOUSSIE WOOD	n Hải – Đình	IQCK cảng	23/12/2021
22	AU1985	917520	NTSHIP V	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	EV0172313	0 Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu		107244640	22G1	24540	PROCESSED DOUSSIE WOOD	n Hải – Đình	IQCK cảng	23/12/2021
23	ZU3842	919966	NTSHIP V	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	EC0111755	D CôNG TY TNHH DNL VIN		107582223	22G1	27000	PROCESSED DOUSSIE WOOD	n Hải – Đình	IQCK cảng	23/12/2021
24	ZU3957	919966	NTSHIP V	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	EC0111755	D CôNG TY TNHH DNL VIN		107582223	22G1	27000	PROCESSED DOUSSIE WOOD	n Hải – Đình	IQCK cảng	23/12/2021
25	AU0060	919966	NTSHIP V	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	EC0111755	D CôNG TY TNHH DNL VIN		107582223	22G1	27000	PROCESSED DOUSSIE WOOD	n Hải – Đình	IQCK cảng	23/12/2021
26	CU1607	919966	NTSHIP V	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	EC0111755	D CôNG TY TNHH DNL VIN		107582223	22G1	27000	PROCESSED DOUSSIE WOOD	n Hải – Đình	IQCK cảng	23/12/2021
27	MU7520	TZ6013	TOKUY	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	YKHP2124	040 TNHH DịCH Vụ Và THươNG M		108698654	40HC	27587	TONS_x000D_ FOODSTUFF HS CO	ân Cảng (189	IQCK cảng	23/12/2021
28	BU7028	TZ6013	TOKUY	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	YKHP2124	040 TNHH DịCH Vụ Và THươNG M		108698654	40HC	26813	TONS_x000D_ FOODSTUFF HS CO	ân Cảng (189	IQCK cảng	23/12/2021
29	OU6493	TZ6013	TOKUY	24/12/2021	Cục QLRI	23/12/2021	YKHP2124	06 NG TY Cổ PHầN XUấT NHậP K		105974017	40HC	25250	D GRADE, COSMETICS HS CODE:	ân Cảng (189	IQCK cảng	23/12/2021
1	BMOU5716221	YMAK077998	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI232206522		0108188621#POMO INTERNATIONAL LIMIT, ED COMPANY#ADD:251 LAM DU STREET,B, O DEPRECINCT LONG		45G1	5450	490 CARTON, BABYS STROLLER#HS CODE:87150000SCOOTER#HS CODE:95030010KID CHAIR#HS CODE:94018000**#TEL:84962368886 HOCHIMINH AGENT:YANG MING	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
2	CAAU5472879	A4211542233	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUXIA8233472		TAX CODE: 0315683977 NHAT THIEN IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED 136 NGUYEN THAI HOC	TAX CODE: 0315683977 NHAT THIEN IMPORT EXPORT COMPANY	40HC	3478.2	3300 CARTONS ORIGINAL POPCORN 50G CARAMEL FLAVORED POPCORN 50G CHEESE FLAVORED POPCORN 50G H.S.:1904100000 *MINHOU	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
3	CAIU4272502	YMAZ913137/	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI241089616		#0305269823#SCHENKER VIETNAM CO., L, TD.#14TH FLOOR, TOWER A,285 CACH MA, NGTHANG TAM WARD	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	8977.6	1215 CARTON, DIAPER HUGGIES-FAX.:86 25 87106677/78/79;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
4	CBHU8801040	CP183925	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	COAU7235583550		BEE LOGISTICS CORPORATION- HO CHI MINH HEAD OFFICE ADDRESS: 2ND FL, HAI AU BLDG, 20B TRUONG	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	6136.1	TOTAL:700 PACKAGES_x000D_ EMPTY TIN CAN_x000D_ HS CODE:731021_x000D_ *TAX CODE:6536297800010170_x000D_ **CITY: VIETNAMTEL: 84 8 62647272 /	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
5	CSLU2404220	CN642786	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	COAU7235008960		TAN HUNG THAI CO., LTD LOT H1, STREET 01, LE MINH XUAN IP, LE MINH XUAN VILLAGE, BINH CHANH	TAN HUNG THAI CO., LTD LOT H1, STREET 01, LE MINH XUAN IP, LE MINH XUAN	Container 20	27555	TOTAL:3300 BAGS_x000D_ 165MT SODIUM SULPHATE_x000D_ ANHYDROUS 99%MIN_x000D_ PACKING: IN 50KG_x000D_ BAG 27.5MT/FCL HS CODE:	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
6	CSLU6346570	OOLGYY1603	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2686590790	WHF2021111500	ALL ASIA CONNECT LIMITED 6TH FLOOR, ME LINH POINT, 2 NGO DUC KE STREET, BEN NGHE		45G1	8739.7	HOUSEBILL: BABY DIAPERS AND BABY PANTSMASTERBILL: 1320 PK, BABY DIAPERS PI NUMBER:1100014476/477 PURCHASE ORDER NUMBER: PO-0065/0066 HS CODE: 961900;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021

7	CSNU7427606	OOLGZA1739	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2686596910	TCXM2112082	CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI NANO CARE VIET NAM ADD: SO 20 DUONG TCH 07 PHUONG TAN CHANH		45G1	10411	HOUSEBILL: BABY PULL UP DIAPERMASTERBILL: 1532 PK, BABY PULL UP DIAPER;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
8	FCIU5275063	CN653416	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	COAU7235008960		TAN HUNG THAI CO., LTD LOT H1, STREET 01, LE MINH XUAN IP, LE MINH XUAN VILLAGE, BINH CHANH	TAN HUNG THAI CO., LTD LOT H1, STREET 01, LE MINH XUAN IP, LE MINH XUAN	Container 20	27555	TOTAL:3300 BAGS_x000D_ 165MT SODIUM SULPHATE_x000D_ ANHYDROUS 99%MIN_x000D_ PACKING: IN 50KG_x000D_ BAG 27.5MT/FCL HS CODE:	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
9	FFAU3440032	OOLGZA2711/	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2687807600		TAX CODE : 0314530791, A16 MTV COMPANY LIMITED, NO. 06 THANG LONG, WARD 4,, TAN BINH DIST. HOCHIMINH	TAX CODE : 0314530791, A16 MTV COMPANY LIMITED, NO. 06 THANG LONG	4510	27377	1010 RL, FABRIC# HS CODE 5407.92;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
10	GCXU5362854	WHLP208884	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B576365		LONG VAN FREIGHT FORWARDINGTRANSPORT CO.,LTD _X000D_NO.135/17/63 NGUYEN HUU		CONTAINER 45	21030	517 CTN _X000D_ FURNITURE(HS CODE:940130,HS CODE:940360,HS CODE:940390)*EMAIL:LOGISTICS3@MADE-IN-VIETNAM.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
11	OOCU7052500	CP198748	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	COAU7235583550		BEE LOGISTICS CORPORATION- HO CHI MINH HEAD OFFICE ADDRESS: 2ND FL, HAI AU BLDG, 30B TRUONG	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	6136.1	TOTAL:700 PACKAGES_x000D_ EMPTY TIN CAN_x000D_ HS CODE:731021_x000D_ *TAX CODE:6536297800010170_x000D_ **CITY VIETNAMTEL: 84 8 62647272 /	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
12	OOCU9045943	OOLGZA3203	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2686590790	WHF2021111500	ALL ASIA CONNECT LIMITED 6TH FLOOR, ME LINH POINT, 2 NGO DUC KE STREET, BEN NGHE		45G1	8747.6	HOUSEBILL: BABY DIAPERS AND BABY PANTSMASTERBILL: 1315 PK, BABY DIAPERS PI NUMBER:1100014476/477 PURCHASE ORDER NUMBER: PO-0065/0066 HS CODE: 961900;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL-VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
13	OOLU9267593	OOLGYD2610/	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2128509250		HEADWAY JOINT STOCK COMPANY, 05TH FL., DINH LE TOWER,, NO.1, DINH LE STREET. WARD 12, DISTRICT 04	HEADWAY JOINT STOCK COMPANY, 05TH FL., DINH LE TOWER,, NO.1, DINH LE STREET	45G1	8600	2 PK, CUTTING SECTION 8477800000 **TEL: 84 28 38269171 FAX: 84 28 38266321 MAIL: IMPORT@HEADWAY.COM.VN TAX CODE: 0303108080;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
14	SEGU1420563	YMAK908809	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI236243017	I236243017SFTL	3702764386 #THANH PHAT LOGISTICS CO., LTD #HOUSE NO. DC41, NO. 628 THE OASIS 2 VIET	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	26213	HOUSEBILL: STEEL WIRE#HS CODE: 721710MASTERBILL: -----HBILL: STEEL WIRE#HS CODE: 721710-----MBILL: 120 PACKAGE, STEEL WIRE#HS CODE: 721710 **TEL: +8428 3510 2015 / FAX:	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT	KV1	22/12/2021
15	TCNU1985843	YMAK521603/	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI232206232		0316980806#CONG TY TNHH DICH VU CHE, TAO CO KHI THANH TRUNG#ADD: 68 NG, UYEN HUE, PHUONG BEN	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	26120	38 PACKAGE, MACHINES#HS CODE:850212**MINH, VIETNAM#PHONE: 0916503508#EMAIL: NGUYENPHUONG1307HCM@GMAIL.COM	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
16	TCNU2504644	A4210871334	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUSNH20530643		GESCO COMPANY LIMITED 994 QUANG TRUNG STREET, WARD 8, GO VAP DISTRICT, HCMC	GESCO COMPANY LIMITED 994 QUANG TRUNG STREET, WARD 8, GO VAP DISTRICT	40HC	25990	530 ROLLS WHITE COATED PAPER HS CODE:481022 #CHINA TEL: 0755-8281 3986 FAX: 0755-8281 3996 ##EMAIL : DOCS@GESCO.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
17	TCNU3778450	OOLGYG7611/	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2128509250		HEADWAY JOINT STOCK COMPANY, 05TH FL., DINH LE TOWER,, NO.1, DINH LE STREET. WARD 12, DISTRICT 04	HEADWAY JOINT STOCK COMPANY, 05TH FL., DINH LE TOWER,, NO.1, DINH LE STREET	45G1	4530	2 PK, CUTTING SECTION 8477800000 **TEL: 84 28 38269171 FAX: 84 28 38266321 MAIL: IMPORT@HEADWAY.COM.VN TAX CODE: 0303108080;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
18	TEMU4362662	A4200225290	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUSNH1388007		AMERASIAN SHIPPING LOGISTICS CORP. 31/34A UNG VAN KHIEM STREET,WARD 25 BINH THANH	AMERASIAN SHIPPING LOGISTICS CORP. 31/34A UNG VAN KHIEM	20DV	8550	350 ROLLS 100% POLYESTER FABRIC HS: 6001.92 *FAX: +84 28 35129758 TRADE REGISTER NUMBER+0303659948	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
19	TEMU5567076	YMAK529347	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI232206280	JSHAFBL0482	SINH HUNG CO., LTD # ADDRESS:77 NGO DUC KE STREET, WARD 12, BINH THANH DISTRICT,HO CHI MINH CITY, VIETNAM#		22G1	821.5	HOUSEBILL: OUTDOOR PLAYGROUND EQUIPMENT# 30 PACKAGESMASTERBILL: 30 PACKAGE, OUTDOOR PLAYGROUND EQUIPMENT#HS CODE: 950699**TEL: 84	VNCLI-CAT LAI- VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
20	TEMU8617400	YMAI572155/	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI241089617		#0305269823#SCHENKER VIETNAM CO., L, TD.#14TH FLOOR, TOWER A,285 CACH MA, NGTHANG TAM, WARD	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	8977.6	1215 CARTON, DIAPER HUGGIES-FAX.:86 25 87106677/78/79;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021

21	TGBU2005687	YMAK553711/	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI228377270		0303035957#THAI SON S.P CO., LTD.#1, 53 UNG VAN KHIEM STREET, WARD 25,B, INH THANH DISTRICT,HOCHIMINH	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	6455.7	272 ROLL, FABRIC#HS CODE 600690TP13588 **TEL:848.89990022ATTN:MR:THAI VAN THANH;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
22	TGBU7210663	A4210112048	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUNGB9858393		FDI CO., LTD - HO CHI MINH HEAD OFFICE 39B 9TH FLOOR TRUONG SON ST,WARD 4,	FDI CO., LTD - HO CHI MINH HEAD OFFICE 39B 9TH FLOOR TRUONG SON	40HC	7994	1400 CARTONS OIL LESS FRYER *315040 NINGBO ZHEJIANG CHINA VAT NUMBER:91330212X102513487 TEL:87091930 FAX:87091995 **TAX ID: 0302921006	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
23	TGHU1710128	A4210127555	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUNGB9831488		QUYNH THIEN PHAT IMPORT EXPORT CO., LTD 02 N2 STREET, HIEP	QUYNH THIEN PHAT IMPORT EXPORT CO., LTD	20DV	13050	500 BAGS DISSOLVINE NA, (NINGBO) 25 PE WH BAGS 25/625 MATERIAL:5426419 *ZHEJIANG PROVINCE CHINA	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT	KV1	22/12/2021
24	WHSU5374463	WHLR061497	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	025B766491		PHAN DAI PHAT TRADING COMPANYLIMITED _X000D_ADD: NO.24, 16A STREET, VINH		CONTAINER 45	5534	83 CTN _X000D_MASSAGE CHAIR LP-5700IHS CODE:901910SPARE PARTS OF MASSAGE CHAIRHS CODE:901910**EMAIL:PHANDAIPHAT09@GMAIL.COMTAX	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
25	WHSU6263340	WHLJ568087	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B5767710		LE HIEU PRODUCTION TRADING IMPORTEXPORT CO.,LTD. _X000D_TAX:0311752997ADDRESS:56/2 NO 06		CONTAINER 45	16970	508 PKG _X000D_ FURNITURE(HS CODE: 940169 ,940330)*TEL:0084988383668	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
26	ZCSU6527848	A4210895706	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUSNH1552980		0314484873# HOP PHAT TECHNOLOGY EQUIPMENT COMPANY LIMITED.# NO 26 ROAD 1 CITYLAND	0314484873# HOP PHAT TECHNOLOGY EQUIPMENT COMPANY	40HC	5470	7 BOXES FOUR(4) POLYWOOD BOXES OF NEW CCD CASHEW NUT COLOR SORTER BF1200CJ2FX# 35.5CBM#3850KG#	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
27	ZCSU6726813	A4210111913	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUNGB9858393		FDI CO., LTD - HO CHI MINH HEAD OFFICE 39B 9TH FLOOR TRUONG SON ST,WARD 4,	FDI CO., LTD - HO CHI MINH HEAD OFFICE 39B 9TH FLOOR TRUONG SON	40HC	7994	1400 CARTONS OIL LESS FRYER *315040 NINGBO ZHEJIANG CHINA VAT NUMBER:91330212X102513487 TEL:87091930 FAX:87091995 **TAX ID: 0302921006	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
28	ZCSU7297890	A4210127694	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUNGB9816270		0303110717# TCI LOGISTICS CO.LTD.# 1 PHO QUANG STREET, WARD 2, TAN BINH	0303110717# TCI LOGISTICS CO.LTD.# 1 PHO QUANG STREET, WARD 2	40HC	25450	665 ROLLS 100% POLYESTER FABRIC PU COATING HS CODE:590390 *USCI : 91310109MA1G5G0Y25 **#TEL: (84 8) 35471125 EXT: 129	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
29	ZCSU7647555	A4210895707	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUSNH1552979		0314484873# HOP PHAT TECHNOLOGY EQUIPMENT COMPANY LIMITED.# NO 26 ROAD 1 CITYLAND	0314484873# HOP PHAT TECHNOLOGY EQUIPMENT COMPANY	40HC	5470	7 BOXES FOUR(4) POLYWOOD BOXES OF NEW CCD CASHEW NUT COLOR SORTER BF1200CJ2FX# 35.5CBM#3850KG#	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
30	ZCSU8745237	A4210112003	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUNGB9816270		0303110717# TCI LOGISTICS CO.LTD.# 1 PHO QUANG STREET, WARD 2, TAN BINH	0303110717# TCI LOGISTICS CO.LTD.# 1 PHO QUANG STREET, WARD 2	40HC	25850	661 ROLLS 100% POLYESTER FABRIC PU COATING HS CODE:590390 *USCI : 91310109MA1G5G0Y25 **#TEL: (84 8) 35471125 EXT: 129	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
31	ZIMU1164775	A4210127567	YM CERTAINTY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	GOSUNGB9831487		AN THAI KHANG JOINT STOCK COMPANY 91/18/5 LE VAN DUYET, WARD 3, BINH THANH DISTRICT	AN THAI KHANG JOINT STOCK COMPANY 91/18/5 LE VAN DUYET, WARD 3	20DV	13067	230 PACKAGES EMPTY CARTRIDGE HS CODE: 3923.30 SEALANT HS CODE: 3506.91 *XIAOSHAN DISTRICT HANGZHOU	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)-VNCLI-CANG CAT	KV1	22/12/2021
1	WHLU5681280	WHLP204743	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B576022		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD _X000D_K003901500345#NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSARTHMEI 1,KHAN DAUN PENH,PHNOM PENH,CAMBODIA.#TEL:088 9 031 303/092886373#**	000003901500345	CONTAINER 45	25350	428 CTN _X000D_SPEAKERHS CODE:8518CHAIRHS CODE:9403FABRICHS CODE:5801BAGHS CODE:4202**EMAIL:3421095589@QQ.COM***EMAIL:VIPT.MAIL22@GMAIL.COM AS PER SHIPPER`S REFERENCE :FINAL DESTINATION:PHNOM PENH CAMBODIACONSIGNEE TAKES FULLRESPONSIBILITY, COST, RISK TOARRANGE FROM CAT LAI PORTTO PHNOM PENH CAMBODIATHE CARRIER SHALL NOT BELIABLE TO THE TRANSIT.	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

2	WHSU5615278	WHLP189066	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B576025		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD _X000D_K003901500345#NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSARTHMEI 1,KHAN DAUN PENH,PHNOM PENH,CAMBODIA.#TEL:088 9 031 303/092886373#**	000003901500345	CONTAINER 45	12300	1217 CTN _X000D_VACUUM CUPHS CODE:9617LAMPSHS CODE:9405TOYSHS CODE:9503CLOTHESHS CODE:4303**EMAIL:3421095589@QQ.COM***EMAIL:VIPT.MAIL22@GMAIL.COM AS PER SHIPPER`S REFERENCE :FINAL DESTINATION:PHNOM PENH CAMBODIACONSIGNEE TAKES FULLRESPONSIBILITY, COST, RISK TOARRANGE FROM CAT LAI PORTTO PHNOM PENH CAMBODIATHE CARRIER SHALL NOT BELIABLE TO THE TRANSIT.	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
3	CAIU4930368	WHLP189052	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B576027		A2E IMPORT & EXPORT CO., LTD _X000D_K010-901704206PHUM PREY TAE, SANGKAT CHAUM CHAOKHAN PORSENCHEY, PHNOM PENHPHNOM PENH, CAMBODIATEL/FAX: 088 7777421		CONTAINER 45	14460	780 CTN _X000D_FURNITURETENTFOODSTUFFINKPACK CLOTHESHS CODE : 9403*FAX: + 848-3740 7775CTC : HONG TRAN (BCS)AS PER SHIPPER`S REFERENCE :FINAL DESTINATION:PHNOM PENH CAMBODIACONSIGNEE TAKES FULLRESPONSIBILITY, COST, RISK TOARRANGE FROM CAT LAI PORTTO PHNOM PENH CAMBODIATHE CARRIER SHALL NOT BELIABLE TO THE TRANSIT.	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
4	WHSU5759064	WHLP210424	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B576366		MENG TOLA CUSTOMS BROKER CO.,LTD _X000D_K003901500345#NO.35E2,STREET.53,SANGKAT PHSARTHMEI 1,KHAN DAUN PENH,PHNOM PENH,CAMBODIA.#TEL:088 9 031 303/092886373#**	000003901500345	CONTAINER 45	10490	905 CTN _X000D_CLOTHESHS CODE:4303TOYSHS CODE:9503CHAIRHS CODE:9401LAMPSHS CODE:9405**EMAIL:3421095589@QQ.COM***EMAIL:VIPT.MAIL22@GMAIL.COM AS PER SHIPPER`S REFERENCE :FINAL DESTINATION:PHNOM PENH CAMBODIACONSIGNEE TAKES FULLRESPONSIBILITY, COST, RISK TOARRANGE FROM CAT LAI PORTTO PHNOM PENH CAMBODIATHE CARRIER SHALL NOT BELIABLE TO THE TRANSIT.	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
5	WHSU5681752	WHLP205919	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B576674		DA QIAN DECORATION MATERIAL CO.,LTD _X000D_AREA A30,A31,STREET 9,UYEN HUNGINDUSTRIAL PARK,UYEN HUNG WARD,TAN UYEN TOWN ,BINH DUONGPROVINCE VIETNAMTEL: 84-274-3789350 *		CONTAINER 45	5503	22 PKG _X000D_MACHINE*FAX:84-274-3789354TAX ID:3700711332	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

6	WHLU5725860	WHLP200457	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B576678		TUVACO ENERGY AND LIGHTINGSOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY. _X000D_ADDRESS: 495- -497 PHAM VANBACH STREET,WARD 15,TAN BINHDISTRICT,HCM CITY,VIETNAM**		CONTAINER 45	12816	872 CTN _X000D_LED LAMP PARTSHS CODE: 9405**TAX CODE: 0316412722TEL: +84839290455 0903919500EMAIL: LOGISTICS3@MADE-IN-VIETNAM.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
7	WHSU6263340	WHLJ568087	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B576710		LE HIEU PRODUCTION TRADING IMPORTEXPORT CO.,LTD. _X000D_TAX:0311752997ADDRESS:56/2 NO 06 STREET,WARD BINH HUNG HOA,BINH TANDISTRICT,HOCHIMINH CITY,VIETNAM*		CONTAINER 45	16970	508 PKG _X000D_ FURNITURE(HS CODE: 940169 ,940330)*TEL:0084988383668	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
8	WHSU5254088	WHLP205916	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	024B578737	HF21120017	3702401343#KAISER 2 FURNITURE INDUSTRY (VIETNAM) CO., LTD.# ZONE A1, D9 ROAD, RACH BAP INDUSTRIAL PARK, AN DIEN COMMUNE, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, 823120, VIETNAM.	3702401343	CONTAINER 45	26862	HOUSEBILL: FURNITURE HARDWAREPO#: HW2112-01(KSHTUN956-021)MASTERBILL: 302 PKG _X000D_FURNITURE HARDWAREPO#: HW2112-01(KSHTUN956-021)HS CODE:3920*F: +84 (28) 3899 0296EMAIL:HOCHIMINH@WINGTRANS.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
9	WHSU5540815	WHLR089458	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B766416		BETAMEX VIETNAM COMPANY LIMITED _X000D_LO A29,DUONG SO 5,CUM CONG NGHIEPPHUONG UYEN HUNG,PHUONG UYEN HUNG,THI XA TAN UYEN,TINH BINH DUONG,VIETNAMMISS A LAN:0353129669**		CONTAINER 45	11924	512 PKG _X000D_PP NONWOVEN FABRICHS CODE : 56031200**E-MAIL:TOPNER@163.COMTAX ID:3702327139	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
10	WHSU5280678	WHLJ597742	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B766440		ASAMA YUH JIUN INTERNATIONALVIETNAM CO., LTD _X000D_NO 19, LOT N, DT743 STREET,SONG THAN II IP,TAN DONG HIEP WARD,DI AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM*		CONTAINER 45	21641	1593 CTN _X000D_BICYCLE PARTSHS CODE:87149994FLASHERHS CODE:87149991*TAX NO. 3700326669TEL: 0084 274 3730103(EXT 3141)FAX 84 274 37301	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

11	DFSU7655467	WHLR112237	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B766466		ISME VIET NAM COMPANY LIMITED _X000D_3702531529LOT H12 (AREA B1), ROAD D5,RACH BAP INDUSTRIAL PARK,AN DIEN COMMUNE, BEN CAT TOWN,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM *		CONTAINER 45	13651	795 PKG _X000D_PP NONWOVEN FABRICHS CODE: 56031100/56031200*TEL: +84.274.3599880FAX: 84.274.3599883 MS NHUNGDUNGKT@ISMENONWOVEN.COMIMPORT.EXPORT@ISMENONWOVEN.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
12	DFSU7754006	WHLR018103	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B766468		BETAMEX VIETNAM COMPANY LIMITED _X000D_3702327139LO A29 DUONG SO 5. CUM CONG NGHIEPPHUONG UYEN HUNGPHUONG UYEN HUNG THI XA TAN UYENTINH BINH DUONG,VIETNAM *		CONTAINER 45	12969	510 PKG _X000D_PP NONWOVEN FABRICHS CODE: 56031200*MISS A LAN :0353129669TOPNER@163.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
13	BSIU2323859	WHLR098332	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B766499	ETSZSE21120081	0308215287#R-PAC VIETNAM LIMITED#189B7 NGUYEN VAN HUONG, THAO DIEN WARD, THU DUC CITY, HOCHIMINH CITY, VIETNAM	0308215287	CONTAINER 20	17164	HOUSEBILL: PAPER KRAFT 345GSM 1092*787MMSEN 100% RECYCLED - PREMASTERBILL: 28 PLT _X000D_PAPER KRAFT 345GSM 1092*787MMSEN 100% RECYCLED - PREHS CODE:48041900**FAX: + 84-28 39435532TAX ID 0312271277	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
14	BEAU4808988	WHLM912765	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B766502		MAI HUONG FURNITURE COMPANY LIMITED _X000D_3ND FLOOR, 466 DIEN BIEN PHUSTREET, THANH KHE DONG WARD,THANH KHE DISTRICT,DA NANG CITY, VIET NAM*		CONTAINER 45	20180	285 PKG _X000D_STAINLESS STEEL SINKHS CODE: 732410DRAINHS CODE: 392490*TAX CODE: 0402007220 EMAIL:MAIHUONGDNXNK@GMAIL.COMTEL NO.: 0796547999	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
15	WHSU2071340	WHLR001516	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B767479		YMUV CO.,LTD _X000D_LOT AIII-1, 5 TAN HUONG IZ, TANHUONG WARD, CHAU THANH DIST,TIENGIANG PROVINCE, VIETNAMTAX ID: 1201485042*		CONTAINER 20	12150	6 PKG _X000D_MACHINERY FOR SHOES MAKINGHS CODE:8453*TEL:0084-0273-3937549ATTN: MS NHU 0084-0273-3937549EMAIL:QUYNHNHU@FREEVIEW-VN.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
16	WHSU2296161	WHLR113322	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B767746		NANCB ITALYA TRADING COMPANYLIMITED _X000D_108 UU LONG STREET, WARD 11,DISTRICT 8, HCM CITYDT:0939057878MST: 0316108070**		CONTAINER 20	20192	707 CTN _X000D_DOOR LOCKHS CODE: 8301.30HANDLEHS CODE: 8302.42DOOR STOPHS CODE: 8302.41HINGE GEMELHS CODE: 7308.90HINGESHS CODE: 8302.10**TAX ID: 0316108070	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

17	WHLU0474546	WHLR049418	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B767855		BA THANH TRADING AND PRODUCTIONFOREST PRODUCT CO., LTD _X000D_ ADD:2697/3A NATIONAL ROAD 1A,AN PHU DONG WARD, DISTRICT 12,HO CHI MINH CITY,VIET NAMVAT:0306007933		CONTAINER 20	25593	898 CTN _X000D_ PVC EDGE STRIPTRADE TERMS:CIF CAT LAI PORT, VIETNAM,INCOTERMS 2010JOINT STOCK COMMERCIAL BANKFOR INVESTMENT ANDDEVELOPMENT OF VIETNAMLC NO:LI21B17837INVOICE NO:YP1031022NO.TAX:0306007933HS CODE:392690*GUANGZHOU CITY,GUANGDONG PROVINCE,CHINA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
18	WHLU0579439	WHLR112650	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	025B767855		BA THANH TRADING AND PRODUCTIONFOREST PRODUCT CO., LTD _X000D_ ADD:2697/3A NATIONAL ROAD 1A,AN PHU DONG WARD, DISTRICT 12,HO CHI MINH CITY,VIET NAMVAT:0306007933		CONTAINER 20	25622	899 CTN _X000D_ PVC EDGE STRIPTRADE TERMS:CIF CAT LAI PORT, VIETNAM,INCOTERMS 2010JOINT STOCK COMMERCIAL BANKFOR INVESTMENT ANDDEVELOPMENT OF VIETNAMLC NO:LI21B17837INVOICE NO:YP1031022NO.TAX:0306007933HS CODE:392690*GUANGZHOU CITY,GUANGDONG PROVINCE,CHINA	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
19	WHSU6862544	WHLL833693	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	029B530074		XING FENG INDUSTRIAL CORPORATIONALLIMITED _X000D_ ROAD NO.7,LONG KHANH INDUSTRIALPARK,BINH LOC COMMUNE,LONG KHANHCITY,DONG NAI PROVINCE, VIET NAM*		CONTAINER 45	15507	656 PKG _X000D_ FABRIC*TAX CODE: 3603313368.TEL: 0251.3788.828.TRANHANG1405@GMAIL.COM**TEL:886-0922677738WUYI@HUNG-GO.COMREGISTRATION NO.78749	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
20	WHSU2924720	WHLP276958	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	030B528029		ART FURNITURE INDUSTRIAL CO LTD _X000D_ TAX ID:3600580848ROAD7, TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONEBIEN HOA CITY DONG NAI PROVINCE,VIETNAMTEL: +84-61-3511065 **		CONTAINER 20	26920	23 PKG _X000D_ MARBLEHS CODE:9403**FAX:+84-61-3511070	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
21	WHSU2745792	WHLR095464	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	030B528029		ART FURNITURE INDUSTRIAL CO LTD _X000D_ TAX ID:3600580848ROAD7, TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONEBIEN HOA CITY DONG NAI PROVINCE,VIETNAMTEL: +84-61-3511065 **		CONTAINER 20	23610	25 PKG _X000D_ MARBLEHS CODE:9403**FAX:+84-61-3511070	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

22	WHSU5007806	WHLP326393	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	030B528034		SHING MARK ENTERPRISES CO.,LTD _X000D_TAX ID:3600676042BAU XEO INDUSTRIAL ZONE,TRANG BOMDISIRICT,DONG NAI PROVINCE,VIETNAMTEL: +84-613-675085FAX:+84-613-675084		CONTAINER 45	25781	9 PKG _X000D_SPARE PARTS OF FURNITUREHS CODE:9403	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
23	WHSU5614883	WHLB060864	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	030B528051		HECHANG CO.,LTD _X000D_4A,ROAD 5,VINH LOC INDUSTRIALPARK BINH TAN,HOCHIMINH CITY,VIETNAM**		CONTAINER 45	28133	1110 PKG _X000D_POLYESTER YARNHS CODE:5402*ROAD,NANCHENG STREET,DONGGUAN CITY,GUANGDONGPROVINCE**TEL:0084(8)7653081FAX:0084(8)7653083TAX NO:0302683472	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
24	WHSU5302165	WHLR046002	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	030B528060		MY PHAT SERVICES TRADINGPRODUCTION IMPORT EXPORTCOMPANY LIMITED _X000D_ADD: 345 AN DUONG VUONG ST, AN LACWARD , BINH TAN DIST,HCMC, VIET NAMTEL/FAX: +84 35 8833 603*		CONTAINER 45	20675	662 PKG _X000D_KITCHENWAREHS CODE:69120000HS CODE:73239310*TAX NUMBER: 0312737550	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
25	BEAU4811913	WHLR032195	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	030B528324		VEI MAY WOODEN APPLIANCES COMPANYLIMITED _X000D_TAX CODE:3702772549N5 RD, B5 DST.,NAM TAN UYEN TANUYEN COUNTY,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAMINDUSTRIAL ZONE ENLARGEMENT*		CONTAINER 45	27100	211 PKG _X000D_HARDWARE	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
26	WHSU5886027	WHLR111271	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	164B505600		HKH SCM CO.,LTD _X000D_3RD FLOOR, AN PHAT BUILDING,1074 VO VAN KIET STREET,WARD 6,DISTRICT 5, HOCHIMINH CITY, VIETNAMTAX ID :0314734837 **		CONTAINER 45	27804	2147 PKG _X000D_METAL FITTING FOR WINDOWAND DOORHS CODE: 830160 / 830241/ 830210 / 731814**EMAIL:SHIPPING@HKHSCM.VNTEL:0084-028-36203812	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
27	IAAU2843879	IAAF011793	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A33BA22529		HOPE FULL (VN) PRODUCTION TRADINGCO., LTD _X000D_ADD: 318/6, BINH PHUOC A TOWN,BINH CHUAN WARD,THUAN AN CITY, BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM**		CONTAINER 20	20190	498 ROL _X000D_PVC HS CODE:3920430090**TAX ID:3702928316ATT:MS.VUI TEL: 0358711561PART-OF-CTNR:IAAU2843879	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

28	IAAU1907665	IAAF823267	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A33BX29280		CONG TY TNHH KHAI THINH NGUYEN _X000D_ADD:NO 62/19, BINH PHUOC A QUARTER,BINH CHUAN WARD,THUAN AN CITY,BINHDUONG PROVINCE,VIET NAMTEL:0908.711.960**		CONTAINER 45	22380	363 PKG _X000D_ROBOTHS CODE:8479SUCTION MACHINEHS CODE:8477CONVEYORHS CODE:8428SCREWCOTTER PINHS CODE:7318**EMAIL:TAI4557@HOTMAIL.COMTAX CODE:3702462265	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
29	IAAU2854575	IAAF824444	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A33BX29307		TOURIST MATERIALS JOINT STOCKCOMPANY _X000D_ADDRESS:1/2 PASTEUR, NGUYEN THAIBINH WARD,DIST. 1 HOCHIMINH CITY-VIETNAMTEL: (84-8) 38226402**		CONTAINER 20	16260	584 PKG _X000D_PVC COATED NYLON**FAX: (84-8) 38290955-38251517EMAIL: TOMA_TECO@YAHOO.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
30	IAAU2850230	IAAF830684	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A33BX29325	SRSO21120410	TAX ID: 3702656260 KHOA KY CHUAN DAI COMPANY LTD 28/5B K.P BINH DANG P.BINH HOA THUAN AN BINH DUONG EMAIL:KHOAKYCHUANDAI.COMPANY@GMAIL.COM TEL :0937325361 TEL :(0274) 2461413		CONTAINER 20	26830	HOUSEBILL: GRINDING STONE#HS CODE:68042200STEEL SHOT#HS CODE:72051000HEMP WHEEL#HS CODE:68053000COLD GLUE#HS CODE:35069900NON WOVEN WHEEL#HS CODE:68053000MASTERBILL: 982 PKG _X000D_GRINDING STONE#HS CODE:68042200STEEL SHOT#HS CODE:72051000HEMP WHEEL#HS CODE:68053000COLD GLUE#HS CODE:35069900NON WOVEN WHEEL#HSCODE:68053000**TEL:+(84-8) 3997 1199 EXT 104EMAIL: OPS@SUNTRANSCO.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
31	SEGU9828715	IAAF826245	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A33BX30330		TUE CAT TRADING SERVICE COMPANYLIMITED _X000D_NO.41 GROUP 2,DONG CHEOQUARTER,LAI UYEN TOWN,BAUBANG DISTRICT,BINH DUONGPROVINCE-VIET NAM**		CONTAINER 45	13050	620 CTN _X000D_LETTUCE 0705110000BABY CABBAGE 0709999090CAULIFLOWER 0704100002TEMP:0CVENT:20CBM/HOUR *JIANGHUA YAO AUTONOMOUSCOUNTY,YONGZHOU CITY,HUNANPROVINCE,CHINA**TAX CODE:3702896689	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
32	OTPU6033300	IAAF826248	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A33BX30331		TUE CAT TRADING SERVICE COMPANYLIMITED _X000D_NO.41 GROUP 2,DONG CHEOQUARTER,LAI UYEN TOWN,BAUBANG DISTRICT,BINH DUONGPROVINCE-VIET NAM**		CONTAINER 45	12100	570 CTN _X000D_LETTUCE 0705110000BABY CABBAGE 0709999090TEMP:0CVENT:20CBM/HOUR *JIANGHUA YAO AUTONOMOUSCOUNTY,YONGZHOU CITY,HUNANPROVINCE,CHINA**TAX CODE:3702896689	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

33	OTPU6210448	IAAF657101	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A33BX30713		APEX EXPORT IMPORT COMPANY LIMITED _X000D_141/1B TAN THOI 2 STREET, TAN HIEPWARD, HOC MON DISTRICT, HO CHI MINHCITY, VIETNAM TEL: 0084-28 62753692EMAIL: APEX.IMP.CO@GMAIL.COM, **		CONTAINER 45	12930	630 PKG _X000D_FRESH CAULIFLOWERHS CODE:070410FRESH BROCCOLIHS CODE:070410FRESH CHINESE CABBAGEHS CODE:070490FRESH BABY BROCCOLIHS CODE:070490TEMP:+0CVENT:15CBM/HR ** WARREN.NGO86@GMAIL.COMTAX CODE: 0316708649POST CODE:700000ATTN: MS HIENMOBILE: 02862753692 /0389011930*** WARREN.NGO86@GMAIL.COMTAX CODE: 0316708649POST CODE:700000ATTN: MS HIENMOBILE: 02862753692 /0389011930	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
34	IAAU1746690	IAAF799609	BELAWAN	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	A78BX04041		DUC CHINH TECHNOLOGY TRADINGSERVICE COMPANY LIMITED. _X000D_ADDRESS:B2 KIM SON RESIDENTIAL,NGUYEN HUU THO STREET, TAN PHONGWARD, DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY,VIET NAM. **		CONTAINER 45	15170	869 PKG _X000D_FURNITURE, BATHROOM EQUIPMENTS,BELLY BAND, MACHINE, SHOES,HANDBAGS, ACCESSORIES, JAR ANDTEXTILE FABRIC*GUICHENG STREET,NANHAIDISTRICT,FOSHAN CITY CHINA**TEL : +84919000680EMAIL : VUTRIEULONG@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
35	OOLU9151113	CN554605	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	COAU7235691040		TAX CODE: 3700799979 #YOU YOUNG VINA CO., LTD# E11-E12-E15-E16 VIET HUONG II INDUSTRIAL, PARK,BEN CAT TOWN BINH DUONG PROVINCE,*	3700799979	CONTAINER 40	20160	TOTAL:40 PALLETS_X000D_ DTY-100% POST-CONSUMER_X000D_ RECYCLED POLYESTER_X000D_ (150D/48F/2 SIM SD AA)_X000D_ HS CODE:540233*VIETNAM_X000D_ TEL: (84)0650 3579 009_X000D_ FAX:+84 0650 3579 010#_X000D_ HW-PARK@YOUYOUNGTX.CO.KR#_X000D_	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

36	GAOU6271166	A4210145322	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	GOSUNGB9875349		TAX ID:K009-902006661# HE XING WANG IMP EXP CO.,LTD# #38,STREET TOWN 4,PHUM TEUK THLA,SANGKAT TEUK THLA,KHAN SEN SOK,PHNOM PENH,CAMBODIA.#**	009-902006661	40HC	25040	347 CARTONS GLOVES # HS CODE:611692 SOCKS # HS CODE:611595 CROSS STITCH # HS CODE:580410 CARGO TRANSIT VIA HO CHI MINH CITY, VIETNAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK AND EMPTY RETURN TO NOMINATED CARRIER`S DEPOT . CNEE WILL BE IN CHARGE OF CARRIAGE FROM HO CHI MINH CITY TO PHNOM PENH, CAMBODIA ZIM LINES IS NOT RESPONSIBLE FOR THE TRUCKING AFTER DISCHARGE AT POD **TEL:+855-93 931 511, E-MAIL : HEXINGWANG99@GMAIL.COM ***TEL: +84 38123849# INFO@TPV.COM.VN SEA.TRANSIT@TPV.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
37	TGHU5234225	A4210150885	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	GOSUNGB9918062		GPPD ENERGY COMPANY LIMITED BLOCK B1-A, BECAMEX-BINH PHUOC INDUSTRIAL ZONE, MINH THANH DISTRICT, CHON THANH COUNTY, BINH PHUOC**		40DV	12534	13 PACKAGES STEEL CAN FOR LR03 IRON SHEET FOR 6LR61 85X46.4MM PVC SHRINK FILM 54.5MM PVC SHRINK FILM 56MM PVC SHRINK FILM 64.5MM PVC SHRINK FILM 66MM 5S CAM SLEEVE SHRINKING MACHINE AGENT AT DESTINATION: STAR VIETNAM SHIPPING SERVICES CO., LTD ADD:UNIT 16.02 - 16 FL, PEARL PLAZA BUILDING, TELL:84-28-35136400 EMAIL: VO.UYEN@GOLDSTARLINE.COM **PROVINCE, VIETNAM. **PHONE NO: +84 271 3640802. **EMAIL: MAI.CUTE@VONIKO.VN ***PROVINCE, VIETNAM. ***PHONE NO: +84 271 3640802. ***EMAIL: MAI.CUTE@VONIKO.VN	CANG CAT LAI (HCM)	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
38	FFAU2881389	OOLGZA1616	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	OOLU2687028410		PRODUCTION TAM VIET ONE, MEMBER COMPANY LIMITED, TAX CODE: 3702643688, NO.53/22 DT746,, BINH QUOI A HAMLET,*,		45G1	17085	850 BG, PRECIPITATED SILICA SIO2 HS CODE:3812;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
39	OOCU6971410	OOLGZA1618	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	OOLU2687028410		PRODUCTION TAM VIET ONE, MEMBER COMPANY LIMITED, TAX CODE: 3702643688, NO.53/22 DT746,, BINH QUOI A HAMLET,*,		45G1	17085	850 BG, PRECIPITATED SILICA SIO2 HS CODE:3812;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

40	TCNU3861292	OOLGZA3207	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	OOLU2687090620		K002-901638004, #YUN SHUN (CAMBODIA) IMPORT, EXPORT TRADE CO.,LTD, #NO,48 ST:374 SONG KAT TOUL, SVAI PREY KHAN CHAMKAMORN**,	002-901638004	4510	23865	40 PL, TOP ENDS OF ALUMINUM CANS 200 R/P PRINTED 1 SIDE #40PALLETS#8361280PIECES #HS CODE 830990 CARGO TRANSIT VIA HOCHIMINH CITY PORT TO PHNOM PENH, CAMBODIA BY TRUCK ARRANGED BY CONSIGENEE BY THEIR OWN COST ARRANGEMENT, FINAL DESTINATION PHNOMPENH,CAMBODIA;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
41	OOCU6933093	OOLGZA3256	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	OOLU2687807830		CHI YANG RIBBON CO., LTD, LO C_4D_CN, MY PHUOC 3, INDUSTRIAL PARK, THOI HOA, WARD,BEN CAT TOWN, BINH DUONG, PROVINCE ,VIETNAM**,		45G1	15199	561 CT, POLYESTER YARN HS CODE: 5404.19 NYLON STRETCH YARN HS CODE: 5402.31 POLYESTER COLOR THREAD HS CODE: 5509.22 POLYESTER YARN HS CODE: 5402.62;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
42	TCNU1985843	YMAK521603	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	YMLUI232206232		0316980806#CONG TY TNHH DICH VU CHE, TAO CO KHI THANH TRUNG#ADD: 68 NG, UYEN HUE, PHUONG BEN NGHE, QUAN 1,, THANH PHO HO CHI **,	0316980806	45G1	26120	38 PACKAGE, MACHINES#HS CODE:850212**MINH, VIETNAM#PHONE: 0916503508#EMAIL: NGUYENPHUONG1307HCM@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
43	FYCU1049440	YMAK529383	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	YMLUI232206271	NGBSGN21120215	TAX ID: 0305934759 HOANG SAO TRADING - SERVICE CO.,LTD. 131/1 MA LO, KHU PHO 8, PHUONG BINH TRI DONG A, QUAN BINH TAN, TP.HCM		45G1	13116	HOUSEBILL: SPARE PARTS HS: 844859, SYNTHETIC YARN HS: 540233, INDUSTRIAL KNITTING MACHINE HS: 844790MASTERBILL: 430 PACKAGE, SPARE PARTS#HS CODE: 844859SYNTHETIC YARN#HS CODE: 540233INDUSTRIAL KNITTING MACHINE#HS CODE: 844790*USCI:9133020379008018XH*86-574-8736-9100**DIST., HCMC, VIETNAM**#TEL:84-8-399 11 665;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021

44	YMMU6096619	YMAK077915	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	YMLUI232206437		K002-901638004#YUN SHUN (CAMBODIA), IMPORT EXPORTTRADE CO.,LTD#NO,48, ST:374 SONG KAT TOUL SVAIPREY KHA, N CHAMKAMORN**,	002-901638004	45G1	27900	1005 PACKAGE, LED LAMPS #HS CODE:9405 SCISSORS #HS CODE:8213CARGO TRANSIT TO PHNOMPENH,CAMBODIA BY TRUCK VIA HO CHI MINHUNDERCONSIGNEES COST & RISK,EMPTY REPO TO LINERS NOMINATEDYARD IS AT THE CONSIGNEES OWN RISKAND COSTS.FINAL DESTINATION: PHNOMPENH,CAMBODIA.*FAX:0086-579-85590003USCI+91231081702651596M**PHNOM PENH CAMBODIA; PACKAGE, #TELL/FAX:023216095***#TEL: 84 028 38124098/ 38124096PTC:HUY NH DUC#EMAIL: IMPORT@TADLOGISTICS.COM.VN IN TRANSIT TO PHNOM PENH, CAMBODIA-THE INLAND TRANSIT BEYONDB/L&APOS;S DESTINATION FROM CAT LAI,VIETNAM TO PHNOM PENH, CAMBODIA SHALL BE AT CARGO OWNER&APOS;S COST, RISK AND RESPONSIBILITY.;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
45	CAIU6553469	YMAK520905	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	YMLUI232206486	NBFRS2112031	SK TRADING CO., LTD. NO. B168, STREET 307, SANGKAT TUMNUB TERK, KHAN CHOMKAMORN, PHNOM PENH, CAMBODIA		22G1	25600	HOUSEBILL: ALUMINIUM COMPOSITE PANEL#HS CODE:7606125100#MASTERBILL: 4 PACKAGE, ALUMINIUM COMPOSITE PANEL#HS CODE:7606125100#*TEL/FAX:(+86)574-87592967**#T:849 0913 6978-848 6286 8361#E:BACHHUNG@JUNKOR.COM;INFO@JUNKOR.COM#;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
46	YMMU6194220	YMAK520689	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	YMLUI232206529		3702877799#HUA PING VIET NAM CO.,LT, D#ADD:THUA DAT SO 708, TO BAN DO S, O7, TO 8, KHU PHO BINH HOA 2,PHUO, NG TAN PHUOC KHANH THI XA **,	3702877799	45G1	24685	486 BAG, MATS #HS CODE:460199.*ZHEJIANG PROVINCE,CHINA..**TAN UYEN,TINH BINHDUONG, VIET NAM#TEL:0888.782.992#MAIL:TINHTAM1301@GMAIL.COM.***TANUYEN,TINH BINH DUONG, VIET NAM#TEL:0888.782.992#MAIL:TINHTAM1301@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
47	TGBU5171887	YMAK538166	YM CERTAINTY	22/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	YMLUI232206662		0315992220#GRAND SEA INTERNATIONAL, LOGISTICS(VIET NAM) CO.,LTD#ADD:4, 79/56C TAN HOA DONG, PHUONGBINH TR, I DONG, QUAN BINH TAN,**,	0315992220	45G1	5000	665 CARTON, COTTON PADS#HS CODE 560121**THANH PHO HO CHI MINH, VIET NAM**#TEL:0932085518**#EMAIL:**XUATNHAPKHAUVN999@GMAIL.COM#**POD: CAT LAI HOCHIMINH AGENT:YANG MING (VIETNAM) COMPANY LIMITED.REE TOWER 19THFLOOR, NO. 9 DOAN VAN BO STREET, WARD 12, DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, S.R VIETNAM TEL: (84-8)-38254589FAX: (84-; CARTON, 8)-38254269;	VNCLI-CAT LAI	Chi cục HQCK Cảng SGKV1	22/12/2021
1	SKHU8920	490703	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211		0201626157# H&D PLASTICSCOMPANY LIMITEI		CONTAIN	16380.00	60 BL,45GPX3180 BALEUSED JUMBO BAG	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
2	SEGU5481	490708	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211		0201626157# H&D PLASTICSCOMPANY LIMITEI		CONTAIN	15800.00	60 BL,45GPX3180 BALEUSED JUMBO BAG	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
3	SKHU9634	490705	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211		0201626157# H&D PLASTICSCOMPANY LIMITEI		CONTAIN	14120.00	60 BL,45GPX3180 BALEUSED JUMBO BAG	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
4	GAOU6292	2112977	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA	UTL211207	0201302843#HAN NAM INVESTMENT TRADING		45G1	10900.00	HOUSEBILL: 1.USED EXCAVATOR DOOSA	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021

5	KOCU4479	2112970	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA		2500567182#DUC HUY CO.,LTD#YEN LAC,DONG		45G1	21000.00	4 UNIT, (4 UNIT), "SHIPPER S LOAD,COUN	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
6	TCNU4170	373012	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO01021	DECXHPG2	2500298765#PARTRON VINA CO., LTD#11 KHAI		CONTAIN	4089.00	HOUSEBILL: OTHER MACHINE#OIS LENS	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
7	SEGU4773	615958	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211		0700798560#17/GXN-BTNMT#KQNK.VIK-69#VIK		CONTAIN	25200.00	34 PP,45GPX134 PACKAGESPLASTIC WAST	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
8	SKHU8124	489713	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO01421		0700797856#09/GXN-BTNMT#186/2021/GXN-TCE		CONTAIN	21720.00	_X000D_PLASTIC WASTE#68BAGS#HS CO	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
9	SEGU6300	505804	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO01421		0700797856#09/GXN-BTNMT#186/2021/GXN-TCE		CONTAIN	22200.00	_X000D_PLASTIC WASTE#68BAGS#HS CO	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
10	DJLU2152	DJSA667	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	DJSCBHPQD	HNC 17037	0107068138#LIFEPRO AUTO .,JSCAddress: 838 BA		CONTAIN	4108.00	HOUSEBILL: KOREAN AUTO SPARE PART	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
11	DJLU2014	A78458	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	DJSCIHPQD	GNLX0977	0107532695#EXA VIET NAM CO., LTD#7TH F, LO		CONTAIN	506.00	HOUSEBILL: OFFICE PARTITIONMASTER	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
12	DJLU2410	DJSA568	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	DJSCIHPQD	JWHAN202	2700349110#ADM21 VINA CO.,LTD#C5, KHANH		CONTAIN	17268.00	HOUSEBILL: WINDSHIELD WIPER BLADE	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
13	SKHU9820	490633	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211		0200438707#67/GXN-BTNMT# BANKDEPOSIT NU		CONTAIN	15935.00	51 PK,45GPX151 PACKAGESPLASTIC SCR	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
14	DJLU5153	DJSA736	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	DJSCIHPQD	HHPH2112	0104568340#CP PHU THUONG CO.,LTD#NO41, 42		CONTAIN	19102.53	HOUSEBILL: TOOTH PASTEBODY WASHM	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
15	DJLU5700	DJSA538	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	DJSCIHPQD	HHPH2112	0107045194#AN THINH PHAT TMDV IMPORT EX		CONTAIN	17188.00	HOUSEBILL: 365 KOREAN RED GINSENG	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
16	HALU2089	HAS1350	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211	HASLJ0121	0314754417#BINH AN IMPORT EXPORT BUSINE		CONTAIN	19800.00	HOUSEBILL: WET SALTED COW HIDESM	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
17	HALU2068	293478	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211		CONG TY TNHH THUONG MAI VA SAN XUATHU		CONTAIN	21264.00	20 PG,22GPX240 PALLETSPOLYMERIC-CR	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
18	TCLU3474	293477	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLJ01211		CONG TY TNHH THUONG MAI VA SAN XUATHU		CONTAIN	21264.00	20 PG,22GPX240 PALLETSPOLYMERIC-CR	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
19	TRHU5294	411261	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLK0121	PNSS21120	VIETNAM TO LEGAL IMPORT AND EXPORT CO		CONTAIN	20100.00	HOUSEBILL: CAT FOODHEALTHY CAT PR	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
20	SKLU1564	604530	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLK0121	ACLX2112	2601040850 #TEXNAM INTERNATIONAL JOINT S		CONTAIN	5084.25	HOUSEBILL: BEDDING SETMASTERBILL	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
21	SKHU9831	190280	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HASLK0221	HION21150	0101771418#VIETNAM LABOUR PROTECTION.,J		CONTAIN	5520.00	HOUSEBILL: SAFETY HELMETMASTERBI	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
22	HDMU2725	2112977	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUPUSA	WRECHPH	0314328472#AFISTAR CO., LTD#DELI OFFICE, 75		22G1	5227.00	HOUSEBILL: NC PETRA RESTORE PURE S	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
23	KOCU2012	2113065	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA	WHS211203	GIA MINH PRECISION CO.,LTDNO. 2, 34 LANE, N		22G1	11000.00	HOUSEBILL: MC ROD BLUE_x000D_POM	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
24	DFSU2339	2100343	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA	SBLOG2112	0109069271#CONG TY TNHH MAI INTERNATION		22G1	8400.00	HOUSEBILL: "FREIGHT PREPAID"
&	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
25	HDMU2733	2102933	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA	SJVHP2112	THANH HUONG CO.,LTD5 VILLAGE,VU HOA CO		22G1	4169.00	HOUSEBILL: 213PKGS OFWOVEN FABRIC	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
26	DLTU2960	C784429	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA	KAF740VV	CONG TY TNHH LE PHU GIARESIDENTIAL ARE		22R1	8298.15	HOUSEBILL: TURKEY MID JOINT WINGS	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
27	BMOU2607	2112970	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA	UNHPH211	0309801284#CONG TY TNHH YTQT#243/9/12P TO		22G1	20060.00	HOUSEBILL: FINEO FLOOR TILE#HS COD	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
28	BEAU2034	2112970	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HDMUSELA	UNHPH211	0309801284#CONG TY TNHH YTQT#243/9/12P TO		22G1	19167.00	HOUSEBILL: FINEO FLOOR TILE#HS COD	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
29	SKHU9813	604679	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	HSLI012211		VIET NAM TD INVESTMENT ANDDEVELOPMEN		CONTAIN	12920.00	BLACK TEA_X000D_HS CODE 09024090_X	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
30	SKHU9537	165164	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO04021	HLKSTET2	KIDS PLAZA JOINT STOCK COMPANY 20 THAI		CONTAIN	19680.00	HOUSEBILL: MORINAGA , MEIJI NUTRITI	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
31	FCIU8638	U246243	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO41021	ULCIS2101	0106651587#UNICO LOGISTICS VIETNAMCO.,LT		CONTAIN	25347.78	HOUSEBILL: HDPE FL7000 Q`TY: 24.75 MT	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
32	TGCU0098	600279	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO01021		VIETRANS IN`TL FREIGHT FORWARDER.,JSC N		CONTAIN	10294.00	TAPE AND ETC # HS CODE: 3921.90_X000I	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
33	SEKU4434	040483	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO01021	HEAV2112	0106860781#FUSION GROUP CO.,LTD#LOT L1-06		CONTAIN	15322.30	HOUSEBILL: ANF 6 FREE LAMB FOR DOG	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
34	SKLU1504	313468	PRIDE PAC	22/12/2021 09	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO01021	SYECVAG2	0101041838#CONG TY TNHH HIEP PHONG (HYP		CONTAIN	9768.00	HOUSEBILL: HYPO RED GINSENG POWER	Tân Vũ	Chi cục HQC	22/12/2021
1	DRYU935 5093	IAAF46 4732	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A33BX3049 9		LONGWELL COMPANY LTD. _X000D_LOT A, ROAD 12, DAU GIAY INDUSTRIALPARK, DAU GIAY TOWN,THONG NHATDISTRICT,DONG NAI PROVINCE,VIETNAM.TAX ID: 3603413411 **	FEET BIT INTERNATIONAL CO.,LTD. _X000D_3A WINNER BUILDING,36MAN YUESTREET,HUNG HOM,KOWLOON,H ONGKONG	CONTAI NER 45	14825	21 PKG _X000D_MACHINERY FOR SHOE MAKINGHS CODE:8453**ATTN:MS. LAN ANHTEL: +84 933 884 158E-MAIL: IMPORT.LW@LONGWELL.COM.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
2	IAAU1708 431	IAAF67 0010	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A33BX2928 2		TAN MINH CUONG EXPORT IMPORT CO .,LTD _X000D_103/30 NO 2 STREET, WARD 3, DISTRICTGO VAP, TPHCM, VIETNAM.TAX NO: 0315801719.TEL: 0972381179.**	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAI NER 45	9400	1185 CTN _X000D_PART OF SPEAKER HS CODE :851890SPEAKER HS CODE : 851822**MAIL:HONGPHU1179@GMAIL.C OM.	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
3	IAAU1710 845	IAAF79 9612	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A78BX0400 8		NGOC THAO PRODUCTION - TRADING - EXPORT - IMPORT CO., LTD. _X000D_28/8/29/16 LUONG THE VINH STREET,WARD TAN THOI HOA , DIST. TAN PHU ,HOCHIMINH CITY , VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAI NER 45	20540	807 PKG _X000D_SPEAKER AND ACCESSORIES(851890)*TEL : 84-38581623EMAIL:NGOCTHAOHUYNH25@ YAHOO.COM.VNTAX ID:0310209724	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

4	IAAU1883394	IAAF827255	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A33BX31048		FASTPORT CO., LTD _X000D_ADD: P1-2.48 ZONE I, 2F, THE PRINCERESIDENCE BLGD, 17-19-21 NGUYEN VANTROI ST, WARD 11,PHU NHUAN DISTRICT,**	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	6394	406 CTN _X000D_KITCHEN RACKHS CODE:7615&7323SOFAHS CODE:940171000*TEL:0755-82336126**HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL:84-8-3995-3366TAX ID:0313056850EMAIL:INFO@FASTPORT.VNCHUNGTU@FASTPORT.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
5	IAAU1883922	IAAF826041	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A33BX29279		ASIAN-PACK COMPANY LIMITED _X000D_ADD: THUA DAT SO 24, TO BAN DO SO23, AP KINH NHUONG,XA VINH HOA, HUYEN PHU GIAO, TINHBINH DUONG, VIET NAM.**	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	9360	18 PKG _X000D_AUTOMATIC GLUE MACHINEHS CODE:844180*ZHEJIANG PROVINCE,CHINA**MR. NAM 0973030661EMAIL: LIENGPHATNAM@GMAIL.COMVAT TAX NO.: 3702451633	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
6	IAAU1907454	IAAF668910	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A33BX29322		WORLDWIDE LINK CO.,LTD _X000D_39B TRUONG SON STREET, WARD 4, TANBINH DISTRICT, HOCHI MINH CITY,VIETNAMEMAIL: IMPORT@WLINK.BIZ**	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	5562	618 CTN _X000D_COMPUTER CASEHS CODE 8473*TEL:0755-82336126**TEL: +8428 99999986 (EXT:102)TAX CODE: 0309194953	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
7	IAAU1912912	IAAF796966	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A78BX04060		REAL LOGISTICS CO., LTD _X000D_87, B4 STREET, AN LOI DONG WARD,THU DUC CITY, HO CHI MINH, VIET NAMTEL:+84.8-3636.3888TAX CODE: 0309561064**	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	5078	419 CTN _X000D_COOKER HOODSHS CODE:8414.60*TEL:0086-755-82828815FAX:0086-755-82821194EMAIL: JWOPALL@JWLOGISTICS.CN**EMAIL: IMPORT@REALLOGISTICS.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
8	IAAU1917468	IAAF305494	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A78BX04053		PHO HOI TRADING SERVICES COMPANYLIMITED _X000D_ADD:C15/2B LE VAN VIET, 2TH STREET,TANG NHON PHU A WARD,THU DUC CITY,HCM CITY, VIETNAM *	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	9950	661 CTN _X000D_AUTO PARTSHS CODE:851240,870829,700910,851220*EMAIL:THUY.PHUHOANGANHCO@GMAIL.COMTAX NO.:0316399937TEL/FAX:+8402862811933	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
9	WHLU0528827	WHLL825667	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	029B530276		KANG YUAN VIETNAM CO.LTD _X000D_#3600938812# ADD:RD,10 NHON TRACH1 INDUSTRIAL ZONE,NHONTRACH.DISTICT-DONG NAI PROVINCE.VN#TEL:+84(061)3568099	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 20	3489.5	544 CTN _X000D_PARTS OF HOUSEHOLD SEWINGMACHINES#HS CODE:73269099#3489.45KGS#544CARTONS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
10	WHSU5973707	WHLR059551	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	025B767446		PERFETTI VAN MELLE VIETNAM LTD. _X000D_LOT N, STREET 26, SONG THAN 2INDUSTRIAL ZONE,DI AN WARD, DI ANCITY,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAMTEL: (0650) 741000 *	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	13509	2230 CTN _X000D_H.S CODE:17049099CHUPA CHUPS (CANDY)PO:7600081405F 7600081405G 7600081405H 7600081405I*FAX:(0650)741008PIC: MS. BICH NGOCNGOC.NGUYENTRANBICH@VN.PVMGRP.COMMST:3700698272	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

11	WHSU6011544	WHLF767452	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	165B503565		MAI KHOI TRADING SERVICE COMPANYLIMITED _X000D_232 NGUYEN THI MINH KHAI,VO THI SAUWARD,DISTRICT 03,HO CHI MINH CITY,VIET NAMTEL +84 028 39303412 **	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	9850.4	674 CTN _X000D_ELECTRIC RICE COOKERMODEL NO.: APH-RC12SHS CODE: 851660340 CARTONSINFRARED COOKERMODEL NO.: APH-BQ230EHS CODE: 851660334 CARTONS*CITY, GUANGDONG PROVINCE,CHINACONTACT PERSON: MR ALOUTEL: 15362158682**TAX ID: 0303477225	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
12	WHSU6426556	WHLP185053	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B577316		NOI THAT VT COMPANY LIMITED _X000D_ADD: 246/53 NGUYEN THAI SON STREET,4 WARD, GO VAP DIST, HO CHI MINHCITY,VIETNAM.TEL : 84-28-66799098*	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	6730	793 CTN _X000D_EQUIPMENT LIGHTINGHS CODE: 940510*TAX CODE : 0315880005	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
13	WHSU6844387	WHLM927491	BELAWAN	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	025B766547		ASM GLOBAL CO.,LTD _X000D_NO.20 SONG THAO STREET, WARD 2,TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY,VIETNAM.TEL : +84 28 38486789/34846363/ 38486565 **	SAME AS CONSIGNEE _X000D_	CONTAINER 45	8628.6	1039 CTN _X000D_COMPUTER PARTSPO:PO21*TEL:(86 755)33226666FAX:(86 755)23996601**ATTN:MS TAM/ELANETAX ID: 0314417901EMAIL: TAM@ASM-GLOBAL.VN;CS1HCM@ASM-GLOBAL.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
14	BMOU5200683	293115	KMTC SINGAPORE	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	SNKO03B211100603		DANH KHANG IMPORT EXPORT TRADING SERVICE COMPANY LIMITED. ADD: NO 92, TAN TRANG STREET, 9 WARD,TAN BINH DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM. 0317043972.*	SAME AS CONSIGNEE	45GP	24100	EXCAVATOR_X000D_ HS: 842952_X000D_ _X000D_ *EMAIL: LETHYBT@GMAIL.COM._X000D_ TEL: 0938993369_X000D_ _X000D_ T/S CARGO FM NANSHA TO HOCHIMINH VIA HKG_X000D_ NO.1-2_X000D_ TOTAL : 2 UNITS	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	22/12/2021
15	BMOU6254909	KMA609894	KMTC SINGAPORE	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	KMTCKEL292556		0309499306#MELODY LOGISTICS CO.,LTD#MELODY BUILDING - NO. 01 NGUYEN VAN DAU STREET,WARD 05, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	10570	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN"  4X40`HC 12 PKGS USED DRYING TOGGLING MACHINE HS CODE: 8453.10.10 12PACKAGES HS CODE: 845310	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	22/12/2021

16	BMOU6816842	KMA609843	KMTC SINGAPORE	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	KMTCKEL292556		0309499306#MELODY LOGISTICS CO.,LTD#MELODY BUILDING - NO. 01 NGUYEN VAN DAU STREET,WARD 05, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	6580	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN"  4X40`HC 12 PKGS USED DRYING TOGGLING MACHINE HS CODE: 8453.10.10 12PACKAGES HS CODE: 845310	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	22/12/2021
17	CAIU4949168	KMA613933	KMTC SINGAPORE	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	KMTCTMK0504903		0310478371#DUNG HUNG MACHINE SERVICE TRADING COMPANY LIMITED.#18/24 HIGHWAY 1A, LINH XUAN WARD, THU DUC DISTRICT,HO CHI MINH CITY , VIETNAM TAX CODE : 0310478371 TEL : +84 918 775 362#918 775 362##PHUTUNGCOGIOIDUNGHUNG@YAHOO.COM.VN	DUNG HUNG MACHINE SERVICE TRADING COMPANY LIMITED. 18/24 HIGHWAY 1A, LINH XUAN WARD, THU DUC DISTRICT,HO CHI MINH CITY , VIETNAM TAX CODE : 0310478371 TEL : +84 918 775 362	DCHC	14960	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40` 1UNIT ONE UNIT OF USED KOMATSU EXCAVATOR MODEL: PC120 - 6 SERIAL NO.: PC120 - 53028 H.S. CODE: 8429.52 1UNIT HS CODE: 842952	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	22/12/2021
18	FCIU7234335	KMA609832	KMTC SINGAPORE	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	KMTCKEL292556		0309499306#MELODY LOGISTICS CO.,LTD#MELODY BUILDING - NO. 01 NGUYEN VAN DAU STREET,WARD 05, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	6580	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN"  4X40`HC 12 PKGS USED DRYING TOGGLING MACHINE HS CODE: 8453.10.10 12PACKAGES HS CODE: 845310	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	22/12/2021
19	SEKU5218730	KMA609726	KMTC SINGAPORE	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	KMTCKEL292556		0309499306#MELODY LOGISTICS CO.,LTD#MELODY BUILDING - NO. 01 NGUYEN VAN DAU STREET,WARD 05, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	DCHC	11920	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN"  4X40`HC 12 PKGS USED DRYING TOGGLING MACHINE HS CODE: 8453.10.10 12PACKAGES HS CODE: 845310	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	22/12/2021

20	BMOU1203133	CKL064854	ST. MARY	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	CKCOPUS0110300	TSOKHCM2112014	3700792317#KWANGJIN WINTEC VIETNAM CO., LTD.#BEAUTIFUL CITY CORP INDUSTRIAL COMPLEX, ONG DONG QUARTER, TAN HIEP WARD, TAN UYEN COMMUNE, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM #TEL: 84 274 6258 328 #FAX: 84 274 258 324	SAME AS CONSIGNEE,	20	4149.5	HOUSEBILL: STITCHING FELT #PART ADHESIVE TAPE #PATCH#HARD FILM#MASTERBILL: 10 PACKAGES, STITCHING FELT PART ADHESIVE TAPE PATCH HARD FILM HS CODE : 5602;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	22/12/2021
21	PCLU2190537	533778	ST. MARY	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	PCLUINC00819643		0316679081# N.N ZONE CO.,LTD# #137/1 LE THI RIENG ST, THOI AN WARD, DIST 12, HCM CITY, VIETNAM TEL: +84 919178119 ***	SAME AS CONSIGNEE #*** TAX CODE: 0316679081 EMAIL: N.NZONE.22@GMAIL.COM	20GP	22890	#8 PLTS OF #BILLIARD TABLE STONE #1PLT OF BILLIARD CHALK 60 BOX (GIFT, FREE OF CHARGE) HS CODE.9504 #HS CODE:950420#9 PALLETS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	22/12/2021
22	SEGU3629085	CKL058663	ST. MARY	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	CKCOINC0038669	TBMB211211051	HUNG THINH BINH DUONG GARMENT CO., LTD# LOT 39-ROAD 6, VIEN NAM-SINGAPORE INDUSTRIAL PARK, AN PHU WARD THUAN AN CITY ,BINH DUONG PROVINCE,VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE,	20	7250.1	HOUSEBILL: PAPER BOXMASTERBILL: 592 PACKAGES, PAPER BOX;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	22/12/2021
23	SEGU5763339	NSL959892	ST. MARY	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	NSSLICHCC2100861	SWDF211201	0314945997#KVIC PARTNERS COMPANY LIMITED#107/6 NGUYEN THAI SON, PHUONG 4, QUAN GO VAP, THANH PHO HO CHI MINH, VIETNAM TEL: +84 79 215 2354	HOANG PHAT LONG COMPANY LIMITED. 44B LAM SON STREET, NHA TRANG, KHANH HOA, TEL:+84 58 3870622 TAX ID : 4201575118 E-MAIL:HOANGPHATLONG@GMAIL.COM	CONTAINER 40	4589.7	HOUSEBILL: COSMETICSMASTERBILL: 14 PLTS SAID TO BE: 24 PLT OF COSMETICS HS CODE : 3304.99	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	22/12/2021
24	TEMU8487924	533194	ST. MARY	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	PCLUINC00930183	BSWL21125	0304136838#ANH SAO KIM CO.,LTD#NO.180B,LE MINH NHUT STREET,GROUP 8,TRUNG HAMLET,TAN THONG HOI COMMUNE, CU CHI DISTRICT HOCHIMINH, VIETNAM TEL : (08) 62562852~4 FAX : (08) 62562857	0312768622#MJ LOGISTICS (VIETNAM) CO.,LTD. #FLOOR 12, 40 PHAM NGOC THACH, WARD 6, DISTRICT 3, HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: +84 28 3822 3797 FAX: +84 28 3822 3790 MJ/HCM/GROUP E-MAIL: HCM@MJLOG.COM.VN TAX ID: 0312768622	40HC	6300	HOUSEBILL: 2000 CARTONS#TAG PIN#HS CODE : 3926.90MASTERBILL: TAG PIN HS CODE: 3926.90 #2000 CARTONS	Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	22/12/2021

25	TGBU2204098	CKL050320	ST. MARY	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	CKCOPUS0110342	AECX55HOC2112002	0304210545#DOOLIM BINH CHANH FACTORY CO.,LTD.#A6/7L VINH LOC STREET, 1A HAMLET, VINH LOC A COMMUNE, BINH CHANH DIST HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE, ** VIETNAM ZIP CODE 700000, TEL:84-28-3920-1177 FAX:84-28-3837-5430, ATTN:SUZY E-MAIL:SUZY@BOL-CO.COM,	20	5999	HOUSEBILL: KNIT FABRIC ITEMHS CODE:6001, 6004, 6006WOVEN FABRIC ITEMHS CODE:5407RAW MATERIAL ITEMHS CODE:5804MASTERBILL: 373 PACKAGES, KNIT FABRIC ITEM HS CODE:6001, 6004, 6006 WOVEN FABRIC ITEM HS CODE:5407 RAW MATERIAL ITEM HS CODE:5804;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	22/12/2021
26	TGHU6897388	CKL064933	ST. MARY	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	CKCOPUS0110329		3700860461#OTTOGI VIETNAM CO.,LTD, #LOT G_3_CN, NA1 ST, MY PHUOC 2 INDUSTRIAL, PARK, MY PHUOC WARD, BEN CAT TOWN.,, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM**,	SAME AS CONSIGNEE, **#E MAIL:DKKIM@OTTOGI.CO.KR,, #TEL:84-274-355-6177,	40	4087	476 CARTONS, GENERAL FOOD STUFF#476CARTONS#4,087KGS HS CODE: 701090;	VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH-VNCLI-CAT LAI, HO CHI MINH	KV1	22/12/2021
27	TRHU1975659	398816	ST. MARY	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	HASLK01211203017		ASM GLOBAL CO.,LTD NO.20,SONG THAO STREET, WARD 2, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM. TAX CODE: 0314417901 TEL: +84 28 38486789 **	SAME AS CONSIGNEE ** FAX: +84 28 38486565 TAX CODE: 0314417901	CONTAINER 20	6160	202 PK,22GPX1 202 PACKAGES - AS PER ATTACHED RIDER -	CẢNG CÁT LÁI (HỒ CHÍ MINH)	KV1	22/12/2021
28	SZLU2036638	JPC287423	ACX PEARL Tàu Container - Chuyến cảng từ Cái Mép	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	ONEYTYOBN0981300		DAI MINH SERVICE AND TRADING COMPAN:Y LIMITED:NO.305,VINH HUNG,VINH HUNG WARD, HO:ANG MAI DIST,HA NOI CITY, VIETNAM	DAI MINH SERVICE AND TRADING COMPAN:Y LIMITED:NO.305,VINH HUNG,VINH HUNG WARD, HO:ANG MAI DIST,HA NOI CITY, VIETNAM	Container 20	838	2 PX,2 P L OF ALCOHOLIC BEVERAGES FREIGHT PREPAID AS ARRANGED CARGO IS ST:OWED IN A REFRIGERATED CONTAINER SET BY THE SHIPPER AT THE CARRYING T:EMPERATURE OF ?+5 DEGREES CELSIUS. HS CODE?:2206.00	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
29	IAAU1882783	IAAF825292	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A33BX31048		FASTPORT CO., LTD _x000D_ADD: P1-2.48 ZONE I, 2F, THE PRINCERESIDENCE BLGD, 17-19-21 NGUYEN VANTROI ST, WARD 11,PHU NHUAN DISTRICT,**	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	4994	148 CTN _x000D_KITCHEN RACKHS CODE:7615&7323SOFAHS CODE:940171000*TEL:0755-82336126**HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL:84-8-3995-3366TAX ID:0313056850EMAIL:INFO@FASTPORT.VNCHUNGTU@FASTPORT.VN	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
30	IAAU1912759	IAAF793527	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A78BX04061	JWFEM21120226B	AN CUONG WOOD WORKING JOINT STOCK COMPANY#DT747B PHUOC HAI QUARTER,THAI HOA WARD, TAN UYEN DISTRICT,BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 45	11513	HINGE AS THE BILL	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	22/12/2021

31	IAAU1913415	IAAF796843	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	A78BX04052		VIET-TRUNG EQUIPMENT TRADINGSERVICES IMPORT EXPORT CO., LTD _x000D_ADD:ROOM B12-18,12TH FLOOR BLOCK B,CENTRAL PREMIUM BUILDING,NO.854-856TA QUANG BUU STREET,WARD 5,DISTRICT8,HCMC,VN.*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	18490	293 CTN _x000D_COMPONENTS OF THE SPEAKER ANDMICROPHONE*TEL:028 66525680EMAIL:VIETTRUNGEXIM@GMAIL.COMTAX CODE:0316436829	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
32	WHLU5499300	WHLP185054	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B577314		HONG HAI TM DV CO.,LTD _x000D_479/56B TAN HOA DONG, PHUONGBINH TRI DONG, QUAN BINH TAN, THANHPHO HO CHI MINH, VIET NAM.TEL:0932085518 TAX CODE:0315573935*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	5250	516 CTN _x000D_LED LIGHTHS CODE 940510*EMAIL:XUATNHAPKHAUVN999@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
33	WHLU5654113	WHLJ558422	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B576624		VIET - TRUNG EQUIPMENT TRADINGSERVICES IMPORT EXPORT CO., LTD _x000D_ROOM B12-18, 12TH FLOOR BLOCK B,CENTRAL PREMIUM BUILDING,NO. 854 -856 TA QUANG BUU STREET, WARD 5,DISTRICT 8,HO CHIMINH CITY,VIETNAM*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	14540	615 CTN _x000D_TIRES & HAIRDRESSING TOOLSHS CODE: 401110/392390/851679*TEL: 028 66525680TAX CODE: 0316436829EMAIL: VIETTRUNGEXIM@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
34	WHSU6182465	WHLH901487	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B576082		HONG HAI TM DV CO.,LTD _x000D_479/56B TAN HOA DONG, PHUONGBINH TRI DONG, QUAN BINH TAN, THANHPHO HO CHI MINH, VIET NAM.TEL:0932085518 TAX CODE:0315573935*	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	5820	586 PKG _x000D_LED LIGHTHS CODE 940510*EMAIL:XUATNHAPKHAUVN999@GMAIL.COM	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

35	CAAU5638701	CN0466690/	FEEDER 2 Tàu Container	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	214763505		AEL TRADING & SERVICE CO., LTD. 306, /1 DANG THUY TRAM ST., WARD 13, BIN, H THANH DIST., HO CHI MINH, VIET NA, M. TEL: +842862581123 FAX: +8428,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	3748	619 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER'S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, PLASTIC BOTTLE PLASTIC JAR PLASTIC LID PLASTIC CAP SHENZHEN CITY,CHINA TEL:0755-82336126 62581129 EMAIL: SHIPPING@AELVN.COM ATTN: MINH KHOI TAX ID: 0310793207;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
36	CXDU2274526	055499	KMTC SINGAPORE Tàu Container	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	SNKO04K211100007		LEO IMPORT EXPORT PRODUCTION CO.,LTD 79/6E BO BAO TAN THANG ST, SON KY WARD, TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM **	LEO IMPORT EXPORT PRODUCTION CO.,LTD 79/6E BO BAO TAN THANG ST, SON KY WARD, TAN PHU DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM **	45GP	26308	LDPE RECYCLE PELLETS_x000D_ _x000D_ **_x000D_ POSTAL CODE : 70000_x000D_ HP.NO +84918 512 513_x000D_ MR. LINH NGUYEN_x000D_ EMAIL : LINHNGUYEN.LEO@GMAIL.COM_x000D_ TAX NO : 0309312244_x000D_ _x000D_ FREIGHT PREPAID AS ARRANGED_x000D_ N/M_x000D_ TOTAL : 30 BAG	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
37	SITU2869407	SITZ981876	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	SITGSHSGQ118140		TSL NETWORKS VIETNAM CO.,LTD 19TH F:LOOR, MB SUNNY TOWER, 259 TRAN HUNG: DAO,CO GIANG WARD, DISTRICT 1,HO C:HI MINH CITY,VIETNAM TEL:84 28 3925:0353 EMAIL:SGN@TSLNWS.COM ATTN:MS.J:ENNY TAX ID: 0313950049	TSL NETWORKS VIETNAM CO.,LTD 19TH F:LOOR, MB SUNNY TOWER, 259 TRAN HUNG: DAO,CO GIANG WARD, DISTRICT 1,HO C:HI MINH CITY,VIETNAM TEL:84 28 3925:0353 EMAIL:SGN@TSLNWS.COM ATTN:MS.J:ENNY TAX ID: 0313950049	20GP	1850.7	77 ROLL(S)_x000D_ FABRIC HS CODE:6006.22	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

38	TGBU2663820	SITZ869942	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	SITGSHSGA001172		BOLCO CO.,LTD 669 DIEN BIEN PHU STR:EET,WARD 25, BINH THANH DISTRICT, H:OCHIMINH CITY,ZIP CODE 700000 ID TA:X:0313370030 ATTN:MS TRULY TEL:84 2:8 3920 1177 FAX:84 28 3837 5430 EMA:IL:TRULY@BOL-CO.COM	BOLCO CO.,LTD 669 DIEN BIEN PHU STR:EET,WARD 25, BINH THANH DISTRICT, H:OCHIMINH CITY,ZIP CODE 700000 ID TA:X:0313370030 ATTN:MS TRULY TEL:84 2:8 3920 1177 FAX:84 28 3837 5430 EMA:IL:TRULY@BOL-CO.COM	20GP	8153.7	274 BALE(S)_x000D_ SHIPPER'S LOAD COUNT AND SEAL: HS CODE:6006 58%COTTON 38%MODAL 4%SPAND:EX FABRIC	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
39	TLLU3139953	SITZ220404	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	SJK2124SHO102		0311460088#P.Y.Z CO.,LTD# 494/36 HO:A HAO ST., WARD 05,DIST 10, HCMC, V:IETNAM#EMAIL: NIX@PYZCO.COM#CTC: +8:4-28-2213.4525	SAME AS CONSIGNEE	20GP	19550	1 FLEXIBAGS_x000D_ RECYCLED BASE ON OIL SN70 H.S.CODE: 27101963	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
40	TLLU3254582	SITF142155	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	SITGSHSGQ118138		GIA THUAN INVESTMENT TRADING CONSTR:UCTION COMPANY LIMITED. ADDRESS:29/:5 STREET NO.23, BINH TRUNG DONG WAR:D,THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, V:IETNAM TEL: +84 964107417 TAX CODE::0314864579 EMAIL: TRUNGXNK58@YAHOO.	GIA THUAN INVESTMENT TRADING CONSTR:UCTION COMPANY LIMITED. ADDRESS:29/:5 STREET NO.23, BINH TRUNG DONG WAR:D,THU DUC CITY, HO CHI MINH CITY, V:IETNAM TEL: +84 964107417 TAX CODE::0314864579 EMAIL: TRUNGXNK58@YAHOO.	20GP	21500	835 BAG(S)_x000D_ SCREW NUT # 835BAGS#21500KGS HS:7318	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
41	UETU5820386	SITZ865386	SITC JAKARTA	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	SITGSHSGA001171		BOLCO CO.,LTD 669 DIEN BIEN PHU STR:EET,WARD 25, BINH THANH DISTRICT, H:OCHIMINH CITY,ZIP CODE 700000 ID TA:X:0313370030 ATTN:MS TRULY TEL:84 2:8 3920 1177 FAX:84 28 3837 5430 EMA:IL:TRULY@BOL-CO.COM	BOLCO CO.,LTD 669 DIEN BIEN PHU STR:EET,WARD 25, BINH THANH DISTRICT, H:OCHIMINH CITY,ZIP CODE 700000 ID TA:X:0313370030 ATTN:MS TRULY TEL:84 2:8 3920 1177 FAX:84 28 3837 5430 EMA:IL:TRULY@BOL-CO.COM	40HC	16891	773 ROLL(S)_x000D_ SHIPPER'S LOAD COUNT AND SEAL: HS CODE:6004 57%COTTON 38%RAYON 5%SPAND:EX FABRIC	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

42	BMOU4796500	EMCQ WJ5370/	SPRINTER Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/21/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV024100135193		NAM THIEN SANG IMPORT EXPORT JOINT, STOCK COMPANY ADDRESS 1.15 AND 1.16, , GROUND FLOOR MEZZANINE, RUBY GA, RDEN BUILDING, NO. 2A, NGUYEN SY SA, CH STR., WARD 15, TAN BINH DIST., H,		4510	78300	1040 PACKAGES, 3902 POLYPROPYLENE RANDOM COPOLYMERGRADE P20478 MTS"FREIGHT PREPAID"**TAXCODE 0303729338TEL 84 931 098 809FAX 84 28 6256 0133EMAIL BAOBI@NAMTHIENSANG.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
43	EITU9294147	EMCQ WJ5350/	SPRINTER Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/21/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV024100135193		NAM THIEN SANG IMPORT EXPORT JOINT, STOCK COMPANY ADDRESS 1.15 AND 1.16, , GROUND FLOOR MEZZANINE, RUBY GA, RDEN BUILDING, NO. 2A, NGUYEN SY SA, CH STR., WARD 15, TAN BINH DIST., H,		4510	78300	1040 PACKAGES, 3902 POLYPROPYLENE RANDOM COPOLYMERGRADE P20478 MTS"FREIGHT PREPAID"**TAXCODE 0303729338TEL 84 931 098 809FAX 84 28 6256 0133EMAIL BAOBI@NAMTHIENSANG.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
44	TGBU9959985	EMCQ WJ5360/	SPRINTER Tàu Container - Chuyển cảng từ Tiên Sa	12/21/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV024100135193		NAM THIEN SANG IMPORT EXPORT JOINT, STOCK COMPANY ADDRESS 1.15 AND 1.16, , GROUND FLOOR MEZZANINE, RUBY GA, RDEN BUILDING, NO. 2A, NGUYEN SY SA, CH STR., WARD 15, TAN BINH DIST., H,		4510	78300	1040 PACKAGES, 3902 POLYPROPYLENE RANDOM COPOLYMERGRADE P20478 MTS"FREIGHT PREPAID"**TAXCODE 0303729338TEL 84 931 098 809FAX 84 28 6256 0133EMAIL BAOBI@NAMTHIENSANG.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
45	BMOU4774049	EMCM WT4261 /	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV142104471061		NEW GENERATION IMPORT EXPORT BUSINE, SS CO., LTD FLOOR 7,NO 100 NGUYEN X, I STREET,WARD 26,BINH THANH DISTRIC, T,HO CHI MINH CITY,VIET NAM TEL 09, 0.222.5167,	NEW GENERATION IMPORT EXPORT BUSINE, SS CO., LTD FLOOR 7,NO 100 NGUYEN X, I STREET,WARD 26,BINH THANH DISTRIC, T,HO CHI MINH CITY,VIET NAM TEL 09, 0.222.5167,	4510	21900	40 PACKAGES, 5402 100 PCT POLYESTER STOCK YARNHS CODE 5402 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

46	CAAU5717143	EMCQTR6560/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV024100128847		PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY TAX CODE 0316956313 139/44, DUONG VAN DUONG STREET, TAN QUY WA, RD TAN PHU DIST,HCM CITY TEL 090645, 9268 *,	PHUONG DONG MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY TAX CODE 0316956313 139/44, DUONG VAN DUONG STREET, TAN QUY WA, RD TAN PHU DIST,HCM CITY TEL 090645, 9268 *,	4510	24915	163 PACKAGES, 841480 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8414.80* EMAIL PHUONGDONGXNKCO@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
47	CAAU5725920	EMCMZB0091/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV142104321336		MT GLOBAL LOGISTICS COMPANY LIMITED, ADD 14A SONG DA ST, WARD 2, TAN B, INH DISTRICT, HOCHI MINHCITY, VIET, NAM YURIHCM@MTGLOBALLOG.COM TEL 84, (28) 35474112, (28)*,	MT GLOBAL LOGISTICS COMPANY LIMITED, ADD 14A SONG DA ST, WARD 2, TAN B, INH DISTRICT, HOCHI MINHCITY, VIETN, AM YURIHCM@MTGLOBALLOG.COM TEL 84, (28) 35474112, (28)*,	4510	21500	976 ROLLS, KNIT FABRICHS CODE 600410#976ROLLS#21500KGS*354741091D TAX 0315031509 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
48	EGHU9453891	EMCQUX3990/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV020100651521		LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 25341 80 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	LOC PHAT THIEN SHIPPING JOINT STOCK, COMPANY 220A THACH LAM STR., PHU T, HANH WARD ,TAN PHU DIST., HCMC, VIE, TNAM TEL 00842822534182 FAX 0084282, 25341 80 EMAIL INDOC@LPTSHIPPING.,	4510	26463	83 PACKAGES, 853620 USED EQUIPMENT AND MACHINERY FORINDUSTRYHS CODE 8536.20**TAX ID 0314 700 588 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
49	EGHU9572421	EMCQQX5680/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV022100213970		GREEN LEAF CLEAN AGRICULTURE COMPAN, Y LIMITED 25 STREET 197, QUARTER 5,, TAN PHU WARD, HO CHI MINH CITY,VIET, NAM PIC MR.VINH TEL 086.7799.523 0, 909.003.642,	GREEN LEAF CLEAN AGRICULTURE COMPAN, Y LIMITED 25 STREET 197, QUARTER 5,, TAN PHU WARD, HO CHI MINH CITY,VIET, NAM PIC MR.VINH TEL 086.7799.523 0, 909.003.642,	4510	155768	1725 BAGS, 310100 ORGANIC FERTILIZERFERBEE PLUS(FERMENTED CHICKEN MANURE)HS CODE NO.3101.00 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

50	EGSU913 5533	EMCQV T3200/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV0231 00039552		HUYNH THE SON TRADING CO.,LTD TAX C, ODE 0316483755 18/43 DO NHUAN SON K, Y TAN PHU HO CHI MINH CITY VIETNAM, TEL 0903326999 FAX 0839490434 EMAIL, VUPHUONG1506@YAHOO .COM,	HUYNH THE SON TRADING CO.,LTD TAX C, ODE 0316483755 18/43 DO NHUAN SON K, Y TAN PHU HO CHI MINH CITY VIETNAM, TEL 0903326999 FAX 0839490434 EMAIL, VUPHUONG1506@ YAHOO.COM,	4510	21220	120 PACKAGES, 843320 USED AGRICULTURAL MACHINERYHS CODE 8433.20 , 8432.80 , 8467.81 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
51	EITU0593 297	EMCM ZB0241/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV1421 04457297		KT GLOBAL LOGISTICS CO., LTD# TAX I, D 0316453486# 69/10 NGUYEN GIA TRI, ST., WARD 25, BINH THANH DIST., HC, MC, VIETNAM# TEL 028 3622 7899 / E, XT 521# E-MAIL DOCS01@KTGLOBAL.VN,	KT GLOBAL LOGISTICS CO., LTD# TAX I, D 0316453486# 69/10 NGUYEN GIA TRI, ST., WARD 25, BINH THANH DIST., HC, MC, VIETNAM# TEL 028 3622 7899 / E, XT 521# E-MAIL DOCS01@KTGLOB AL.VN,	2210	46342	522 ROLLS, 392049 PVC PLASTICHS CODE 39204900.901098 ROLLS*SHENZHEN CITY,CHINATEL 0755-84650510**ATTN ISHAR# ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
52	EMCU609 2737	EMCM YZ0981/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV1421 04411777		PLASMA VIETNAM JOINT STOCK COMPANY, ROOM L3-20, 20TH FLOOR, BLOCK LUCKY, , RICHMOND CITY TOWER, 207C NGUYEN, XI STREET, WARD 26, BINH THANH DIST, RICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. **,	PLASMA VIETNAM JOINT STOCK COMPANY, ROOM L3-20, 20TH FLOOR, BLOCK LUCKY, , RICHMOND CITY TOWER, 207C NGUYEN, XI STREET, WARD 26, BINH THANH DIST, RICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM. **,	2210	23850	225 DRUMS, 284910 CALCIUM CARBIDE , SIZE 80-120MM.CLASS 4.3 UN NO 1402SHIPPED ON BOARDFREIGHT PREPAIDHS 28491000** TEL 84 28 3911 5973FAX 84 28 39115975 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
53	GLDU950 7126	EMCM ZB0401/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV1421 04471036		LHTS TRANSPORT COMPANY LIMITED 415/, 23 TRUONG CHINH, PHUONG 14, QUAN TA, N BINH, TP.HCM ATTN ANGEL EMAIL HC, M-SERVICE@UNITED-PROSPER.COM**,	LHTS TRANSPORT COMPANY LIMITED 415/, 23 TRUONG CHINH, PHUONG 14, QUAN TA, N BINH, TP.HCM ATTN ANGEL EMAIL HC, M-SERVICE@UNITED-PROSPER.COM**,	2210	9390	662 PACKAGES, 3925 PLASTIC WALLBOARD HS CODE 3925PLASTIC FLOOR HS CODE 3925FAST-FLATPACK-CONTAINER HS CODE 9406*TAIRAN 9 ROAD,FUTIAN DISTRICT,SHENZHEN,CHINATEL 0755-88297192ATTN LIYA**TAX NO. 0314198618TEL.84933885386 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

54	HMCU9167684	EMCMZJ8461/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV142104444527		THAMI SHIPPING & AIRFREIGHT CORP. (, TMC) 161 KHANH HOI ST.,DIST.4, HOCH, IMINH CITY,VIETNAM TEL 84 8 3775088, 8(EXT.103) FAX 84 8 37755673/74**,	THAMI SHIPPING & AIRFREIGHT CORP. (, TMC) 161 KHANH HOI ST.,DIST.4, HOCH, IMINH CITY,VIETNAM TEL 84 8 3775088, 8(EXT.103) FAX 84 8 37755673/74**,	4510	23976	80 BALES, 550320 RECYCLE POLYESTERHS CODE 55032000*TEL 021-31827888FAX 021-51537211**TAX CODE 0303022997 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
55	TCLU4961241	EMCQQV9760/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV023100037193		TAX REGISTRATIOIN NUMBER 0311654573, #HSC INVESTMENT CORPORATION JOINT, STOCK COMPANY# 1033 HUYNH TAN PHAT,, PHU THUAN WARD, DISTRICT 7,HOCHIMIN, H CITY,VIETNAM **,	TAX REGISTRATIOIN NUMBER 0311654573, #HSC INVESTMENT CORPORATION JOINT, STOCK COMPANY# 1033 HUYNH TAN PHAT,, PHU THUAN WARD, DISTRICT 7,HOCHIMIN, H CITY,VIETNAM **,	4510	13430	1610 CARTONS, 481840 BABY PAPER DIAPER#HS CODE 4818.40**TEL 84.919.557.825/ 84.981.828.242 EMAIL HSCSAIGON02@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
56	TCLU6892962	EMCQVR2810/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV020100650907		CONG TY CO PHAN SAM CHEM QUA CAU 7T, H FLOOR, NO. 82 TRAN HUY LIEU, WARD, 15, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MIN, H CITY, VIETNAM *,	CONG TY CO PHAN SAM CHEM QUA CAU 7T, H FLOOR, NO. 82 TRAN HUY LIEU, WARD, 15, PHU NHUAN DISTRICT, HO CHI MIN, H CITY, VIETNAM *,	2210	64560	80 DRUMS, 292910 UN NO 2078 IMO NO 6.1COSMONATE T-80HS CODE 2929.10*TEL 84 28 6291 0000ATNN MR. TRUONGEMAIL LOGISTICS@SAMCHEMSPHERE.VNTAX NO. 0304750798 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
57	TCNU6101544	EMCQTR5550/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV024100129371		THANH NHAN MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 766/92/32 CACH MANG, THANG 8 STREET, 5 WARD, TAN BINH D, IST, HCM CITY TAX CODE 0316956592 T, EL 0906459268 EMAIL THANHNHANXNKCO@,	THANH NHAN MACHINERY IMPORT EXPORT, COMPANY LIMITED 766/92/32 CACH MANG, THANG 8 STREET, 5 WARD, TAN BINH D, IST, HCM CITY TAX CODE 0316956592 T, EL 0906459268 EMAIL THANHNHANXNKCO@,	4510	24500	3 PACKAGES, 8462 USED EQUIPMENT ANDMACHINERY FOR INDUSTRY"SURRENDERED" ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

58	TEMU069 4490	EMCM ZB0171/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV1421 04457297		KT GLOBAL LOGISTICS CO., LTD# TAX I, D 0316453486# 69/10 NGUYEN GIA TRI, ST., WARD 25, BINH THANH DIST., HC, MC, VIETNAM# TEL 028 3622 7899 / E, XT 521# E-MAIL DOCS01@KTGLOBAL.VN,	KT GLOBAL LOGISTICS CO., LTD# TAX I, D 0316453486# 69/10 NGUYEN GIA TRI, ST., WARD 25, BINH THANH DIST., HC, MC, VIETNAM# TEL 028 3622 7899 / E, XT 521# E-MAIL DOCS01@KTGLOBAL.VN,	2210	46342	576 ROLLS, 392049 PVC PLASTICHS CODE 39204900.901098 ROLLS*SHENZHEN CITY,CHINATEL 0755-84650510**ATTN ISHAR# ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
59	TGBU994 8321	EMCQQ X5930/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV0221 00213970		GREEN LEAF CLEAN AGRICULTURE COMPAN, Y LIMITED 25 STREET 197, QUARTER 5,, TAN PHU WARD, HO CHI MINH CITY,VIET, NAM PIC MR.VINH TEL 086.7799.523 0, 909.003.642,	GREEN LEAF CLEAN AGRICULTURE COMPAN, Y LIMITED 25 STREET 197, QUARTER 5,, TAN PHU WARD, HO CHI MINH CITY,VIET, NAM PIC MR.VINH TEL 086.7799.523 0, 909.003.642,	4510	155768	1725 BAGS, 310100 ORGANIC FERTILIZERFERBEE PLUS(FERMENTED CHICKEN MANURE)HS CODE NO.3101.00 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
60	TRHU119 4255	EMCGQ L2501/	UNI-PRUDENT	12/23/2021	Cục QLRR	12/22/2021	EGLV1421 04416094		BASF VIETNAM CO., LTD. FLOOR 11, SA, IGON TRADE CENTER 37 TON DUC THANG, STR, BEN NGHE WARD DISTRICT 1, HO C, HI MINH CITY, VIETNAM*,	BASF VIETNAM CO., LTD. FLOOR 11, SA, IGON TRADE CENTER 37 TON DUC THANG, STR, BEN NGHE WARD DISTRICT 1, HO C, HI MINH CITY, VIETNAM*,	2210	18370	80 DRUMS, 391190 BASONAT HB 175 MP/X CNMALINI.KUMAR@BASF.COM/6009890 915/000020CL 3/UN 1866BASONAT HI 190 B/S APMALINI.KUMAR@BASF.COM/6009890 915/000010CL 3/UN 1866*TEL 2838243833P2P_IC@BASF.COMFAX 2838243832TAX ID 3700238204 ALSO NOTIFY null;	VNCLI-CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
61	BSIU2831 525	OOLGY Z0158/	YM CERTAINT Y Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2685 800800		HONG MEI VN CO., LTD., TAX CODE: 3702335027, ADD:LOT K3,ROAD N4,NAM TAN, UYEN INDUSTRIAL PARK, EXTENSION,UYEN HUNG WARD,*,	POWERFUL ANALYTICS, INTERNATIONAL LIMITED, ADD: ROOM 1702., SINO CENTRE,, 582-592 NATHAN RD.,MONGKOK,, KOWLOON, HONGKONG, CHINA,	2200	26060	52 PK, METAL TUBES CIRCULAR HS CODE: 7304.39 METAL TUBES RECTANGULAR HS CODE: 7304.90;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

62	CAIU4286297	YMAK022275/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI241089611		THIEN LOC VIET NAM IMPORT EXPORTCO, .,LTDNO 36/13 ,B-EASTRN NEIGHBOUHO, ODS ,DONG HOA WARD,DI AN CTY,BINH, DUONGPROVINCE,VIETNAM. TAX:3702485, 946++,	THIEN LOC VIET NAM IMPORT EXPORTCO, .,LTDNO 36/13 ,B-EASTRN NEIGHBOUHO, ODS ,DONG HOA WARD,DI AN CTY,BINH, DUONGPROVINCE, VIETNAM. TAX:3702485, 946+++,	45G1	25050	800 CARTON, BAMBOO PRODUCTHS CODE: 46021100++TELL:+84962419082EMAIL:LELETHUY89@YAHOO.COM+++TELL:+84962419082EMAIL:LELETHUY89@YAHOO.COMCY/CY;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
63	DFSU7299540	YMAK466380	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI236243089	VTRSE2112123	0316428465#TAM DUONG PRODUCE INVESTMENT TRADING COMPANY LIMITED#ADD:NO 205 HA HUY GIAP STR, THANH' LOC WARD, NO 12 DISTRICT， HOCHIMINH CITY,VIETNAM	SAME AS CONSIGNEE	45G1	6948	FOLDING BED	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	22/12/2021
64	FFAU1167607	YMAK557805/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI228377206		3801230635#CONG TY TNHH THUONG MAIV, AI SOI AB#ADD: NO.160,GROUP 6,HAML, ET THANH SON,TOWN THANH BINH, BU D, OP DISTRICT,BINH PHUOC PROVINCE,VI, ETNAM**,	3801230635#CONG TY TNHH THUONG MAIV, AI SOI AB#ADD: NO.160,GROUP 6,HAML, ET THANH SON,TOWN THANH BINH, BU D, OP DISTRICT,BINH PHUOC PROVINCE,VI, ETNAM**,	45G1	26932	198 ROLL, PLASTIC FILM#HS CODE 392062 **#PHONE: 094 7462223#EMAIL: BAONHI168168@GMAIL.COM***#PHONE: 094 7462223#EMAIL: BAONHI168168@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
65	FYCU1049455	YMAK529341/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI232206269		0316665427#BAU TROI DEPIMPORT AND E, XPORT CO., LTD#47/80/38/26 TRUONG, LUUSTREET,LONG TRUONG WARD,THU DU, C CITY,HO CHI MINH**,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	19080	538 PACKAGE, SOCKS #HS CODE:611596GLOVES #HS CODE:611693**CITY,VIET NAM**#TEL: +0936.372.779**#MAIL:INFO.THINHPHATDATSHIPPING**@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
66	OOLU1836158	OOLHFM9796/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2033433780		DHD SAIGON TM QT COMPANY, LIMITED., OF9 CAO OC AN LAC DUONG SO, 7, P.AN LAC A, Q.BINH, TAN,HCM,VIETNAM*,	DHD SAIGON TM QT COMPANY, LIMITED., OF9 CAO OC AN LAC DUONG SO, 7, P.AN LAC A, Q.BINH, TAN,HCM,VIETNAM*,	22G1	12280	1142 CT, PVC FOR PRINTER HS CODE: 391990;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

67	TCNU3047671	YMAK506962/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI232206171		3801244772#CONG TY TNHH VINH PHUC T, T#TO 2, AP 2, XA THANH TAM, HUYEN, CHON THANH, TINH BINH PHUOC, VIETN, AM#**,	3801244772#CONG TY TNHH VINH PHUC T, T#TO 2, AP 2, XA THANH TAM, HUYEN, CHON THANH, TINH BINH PHUOC, VIETN, AM#***,	45G1	25735	1510 CARTON, WASHER MACHINE#HS CODE: 842420SPARE PARTS FOR WASHING MACHINE: WASHING LINE#HS CODE :842490 HIGH PRESSURE WATER GUN SPRAY#HS CODE: 842490 PUMP#HS CODE: 841381 **#EMAIL: VINHPHUCTT68@GMAIL.COM##TEL :0706459651#***#EMAIL: VINHPHUCTT68@GMAIL.COM##TEL : 0706459651#;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
68	TLLU2640277	OOLGYZ3736/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2685800800		HONG MEI VN CO., LTD., TAX CODE: 3702335027, ADD:LOT K3,ROAD N4,NAM TAN, UYEN INDUSTRIAL PARK, EXTENSION,UYEN HUNG WARD,*,	POWERFUL ANALYTICS, INTERNATIONAL LIMITED, ADD: ROOM 1702., SINO CENTRE,, 582-592 NATHAN RD.,MONGKOK,, KOWLOON, HONGKONG, CHINA,	22G1	27050	44 PK, METAL TUBES CIRCULAR HS CODE: 7304.39 METAL TUBES RECTANGULAR HS CODE: 7304.90;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
69	TRHU7719084	1360451	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	ZIMUORF1057236	SCVG00809474	0304798359#ASIA ENGINEERING54 THOAI NGOC HAU HOA THANH WARD TAN PHU DISTRICTHO CHI MINH VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	40HC	12360	PLASTIC SHEET (FOR WATER TREATMENT)	C048 - Cảng Cát Lái (Hồ Chí Minh)	KV1	22/12/2021
70	TTNU1224718	YMAK529349/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI232206261		0314187729#KIM LOC THUANSERVICE REA, L ESTATE TRADING CO.,LTD#282/16 NG, O GIA TU STREET,WARD 4, DIST 10, H, O CHI MINHCITY, VIET NAM**,	SAME AS CONSIGNEE,	22G1	19010	730 PACKAGE, ADHESIVES #HS CODE:350691NAILS #HS CODE:731700*DISTRICT,GUANGZHOU,CHINA**#TEL : 08 3927 1831**#FAX : 08 3927 1832**#EMAIL:KIMLOCTHUAN@GMAIL.COM;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
71	UETU5323780	OOLGYD4866/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	OOLU2033470880		TPC SERVICES TRADING COMPANY, LIMITED, NO. 149 - 151, 23 STR., WARD, 11, DISTRICT 06 HO CHI MINH, CITY, VIETNAM *,	TPC SERVICES TRADING COMPANY, LIMITED, NO. 149 - 151, 23 STR., WARD, 11, DISTRICT 06 HO CHI MINH, CITY, VIETNAM *,	4500	6667.5	450 CT, TOOLS HS CODE:392310 3 DAYS FREE DETENTION TIME AND 14 DAYS FREE DEMURRAGE TIME AT DESTINATION;	VNCLI-CAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
72	YMLU8786034	YMAK556273/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI228377151		0301186460#TOMATECO (TOURIST MATERI, ALS JOINTSTOCK COMPANY) #1/2 PAS, TEUR, NGUYEN THAI BINH WARD,DISTRI, CT 1,HOCHIMINH CITY,**,	SAME AS CONSIGNEE,	45G1	10440	920 CARTON, CERAMIC CRAFT#HS CODE 691310 **VIETNAM #TEL:+84 28 38251517#EMAIL: TOMA_TECO@YAHOO.COM;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021

73	YMMU6409375	YMAK553747/	YM CERTAINTY Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	YMLUI228377162		0314749488 #HYPERION COMPANY LIMITE, D#31/7 STREET NO.5,QUARTER 3,LINH, TAYWARD,THU DUC CITYHO CHI MINH C, ITY,VIETNAM#**,	2753222#EVERBETTER ENTERPRISE LIMIT, ED#FLAT G FLOOR 7 MEGA CUBE 8,WANG, KWONG ROAD,KOWLOON BAY KLN HONG K, ONG#***,	45G1	4354.2	354 CARTON, PLAYMORE BALLOON AIR PUMP CANDY#HS CODE 170490 **TEL: 0902601672#SANG.PHAN@HYPERION-ASIA.COM;PURCHASING2@HYPERION-ASIA.COM***TEL: +653163 6896#EMAIL:INFO@EVERBETTERENTERPRISE.COM;	VNCLI-CAT LAI	KV1	22/12/2021
74	TCNU2458702	JPC288041	ACX PEARL Tàu Container - Chuyển cảng từ Cái Mép	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	ONEYTYOBN2960900	KG862021-36304	0315567240#LE NGUYEN TWO MEMBER COMPANY LIMITED#571 NGUYEN DINH CHIEU, PHUONG 02, QUAN 3, THANH PHO HO CHI MINH, VIET NAM	SAME AS CONSIGNEE	Container 40	26980	DAILY NECESSITIES	C116 - Cảng SGN-TRANSIMEX (TP. Hồ Chí Minh)	KV4	22/12/2021
75	WHLU5560987	WHLP209004	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B576532		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. _x000D_ADD:392/20/24 CAO THANG STR,WARD 12, DIST: 10,HCMC, VIET NAM.TEL: 0979277447,TAX CODE: 0316721720,EMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	19826	748 CTN _x000D_SECATEURS: 820150,PLIERS: 820320,HAMMER: 820520,AIR TOOL: 842420,FLAME TOOL: 961380,DRILL BIT: 820750	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	22/12/2021
76	WHSU5396420	WHLJ568089	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B576361		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. _x000D_ADD: 392/20/24 CAO THANG STR, WARD12, DIST: 10, HCMC, VIET NAM.EMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COMTAX ID: 0316721720TEL: 0979277447	PHUC KIEN PHAT CO., LTD. _x000D_ADD: 392/20/24 CAO THANG STR, WARD12, DIST: 10, HCMC, VIET NAM.EMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COMTAX ID: 0316721720TEL: 0979277447	Container 45	20624	762 CTN _x000D_1.MEASURING TAPE HS:9017202.PAPER KNIFE BLADE HS:8214103.CUTTER WHEEL HS:8208904.BICYCLE PUMP HS:8414205.DRAWER LOCK HS:8301306.DRILL BITS HS:8207507.FLAME TOOL HS:961380	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	22/12/2021
77	WHSU5667055	WHLP209003	BELAWAN Tàu Container	12/22/2021	Cục QLRR	12/22/2021	024B576531		PHUC KIEN PHAT CO., LTD. _x000D_ADD: 392/20/24 CAO THANG STR,WARD 12, DIST: 10, HCMC, VIET NAM.TEL: 0979277447,TAX CODE: 0316721720,EMAIL: VANLINHPT09@YAHOO.COM	SAME AS CONSIGNEE _x000D_	Container 45	20814	764 CTN _x000D_DRAWER LOCK: 830130,SICKLE: 820190,CUTTER WHEEL: 820890,PAD LOCK: 830110,BICYCLE PUMP: 841420,DRILL BIT: 820750,HINGES: 830210	CANG ICD PHUOCLONG 3	KV4	22/12/2021
1	MRKU7960558	CN9460428	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214700840		VIETGOLD IE CO.,LTD NO.2/2K NGUYEN, THI MINH KHAI, DAKAO WARD, DIST 1,, HO CHI MINH CITY, VIET NAM TEL: 090, 2111136 FAX: 0902111136,		22G1	26800	12 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, STONE TABLES BILLIARDS 12 PACKAGES HS CODE: 95042090 EMAIL: VUHONGDANH@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

2	MRSU5860104	CN8610703	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214708627		BANG DUC NEW MATERIALS TECHNOLOGY, LTD ADD:LAND NUMBER 127, MAP NUMBE, R 52, BINH CO HAMLET, BINH MY COM, MUNE, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH, DUONG PROVINCE, VIETNAM TAX ID:370,		45G1	10600	8 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *2985762 TEL:0963670277 MAIL: PHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM; PACKAGES, ONE SET PVC EDGE BANDING PRODUCTION LINE H.S.CODE NO.847780;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
3	MRSU5870170	CN8610683	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214708627		BANG DUC NEW MATERIALS TECHNOLOGY, LTD ADD:LAND NUMBER 127, MAP NUMBE, R 52, BINH CO HAMLET, BINH MY COM, MUNE, BAC TAN UYEN DISTRICT, BINH, DUONG PROVINCE, VIETNAM TAX ID:370,		45G1	8530	7 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *2985762 TEL:0963670277 MAIL: PHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM; PACKAGES, ONE SET PVC EDGE BANDING PRODUCTION LINE H.S.CODE NO.847780;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
4	MRKU3793215	CN0452723	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214708518	VTRSE2112133	0314944778#BT INTERNATIONAL CORPORATION #149C, TRUONG DINH ST, WARD 9, DISTRICT 3, HO CHI MINH, VIETNAM	0314944778	45G1	24943	646 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, FLUOROCARBON RUBBNER INSULATED WIRE HS CODE: 854449 1100GSM PVDF ARCHITECTURAL FABRIC HS CODE: 392099;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
5	MRKU5892916	CN0452499	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214708540	SHSGN2118865	HANH MINH MANUFACTURING TRADING CO., LTD ADDRESS: NO 1/46, KP. 3, TAM HOA WARD, BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE, VIETNAM. TEL: +84-2513-895-340 TAX ID: 3603298529		45G1	9762	80 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, *0 FAX:86-21-61076511/22 CONTACT:CEPA SHA EMAIL:OP_SHA@UIF.COM.HK; PACKAGES, *OGISTICS.COM; PACKAGES, NONWOVEN FABRIC HS CODE:56031290;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

6	SUDU6605894	CN0454607	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214708957		TM XNK GIA BAO CO.,LTD 11/50 DO THU, A LUONG, PHUONG TAN QUY, QUAN TAN P, HU, TPHCM TAX:0315961374 EMAIL:TTNH, IEN26@GMAIL.COM TEL:+84 932139807,		45G1	14695	864 BALES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BALES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BALES, FREIGHT PREPAID; BALES, WOVEN FUSIBLE INTERLINING #HS CODE:5903.90 #694 BALES #8544.50KGS 100% COTTON WOVEN INTERLINING #HS CODE:5903.90 #170BALES #6150KGS;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
7	TEMU2696383	CN0452726	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709232	NGBSGN21120059	0310245810#VIETSUN SERVICE INVESTMENT CONSULTANT CORPORATION# 4FLOOR,P&T TOWER,27-29 PHO DUC CHINH STR, NGUYEN THAI BINH WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM#TEL:+84909002099	0310245810	22G1	4339.5	348 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SPEAKER TEL: 84-28-628-10240 FAX: 84-28-628-10239 MST : 0301972094-002 EMAIL: IMPORTONE@VIETHOAHOLDINGCORP.COM, IMPORTTWO@VIETHOAHOLDINGCORP.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
8	SEKU4467825	CN0475243	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709571		1101891587#CONG TY TNHH XNK DET MAY, VIET PHAT#LO G1-A,DUONG SO 5 VA SO, 8,KCN TAN DO,AP BINH TIEN 2,XA DUC, HOA HA,HUYEN DUC HOA,LONG AN,VIET, NAM#TEL 0981.659928#EMAIL:,	1101891587	45G1	25400	84 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, VIRGIN POLYESTER STAPLE FIBER HS CODE:550320 SERVICECENTER@TOPASIA.VN,IMPORT11 @TOPASIA.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
9	MRKU4695620	CN0451453	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709571		1101891587#CONG TY TNHH XNK DET MAY, VIET PHAT#LO G1-A,DUONG SO 5 VA SO, 8,KCN TAN DO,AP BINH TIEN 2,XA DUC, HOA HA,HUYEN DUC HOA,LONG AN,VIET, NAM#TEL 0981.659928#EMAIL:,	1101891587	45G1	25400	84 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, VIRGIN POLYESTER STAPLE FIBER HS CODE:550320 SERVICECENTER@TOPASIA.VN,IMPORT11 @TOPASIA.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

10	PONU7647231	CN0452355	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709758		HOAN MY CO., LTD LOT NO. 162, MAP S, HEET NO. 35, ROAD DT 747, QUARTER 7, , UYEN HUNG WARD, TAN UYEN TOWN, BI, NH DUONG PROVINCE. VIET NAM,		45G1	25800	680 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, HIGH TENACITY YARN 100% DTY 300D/96F NIM AA GRADE RW CN/TEX > 60 #HS CODE:540233 300D/96F SIM AA GRADE RW CN/TEX > 60 #HS CODE:540233 SHIPPED ON BOARD FREIGHT PREPAID APPLICABLE FREE TIME 5 DAYS DETENTION & 10 DAYS DEMURRAGE AT (PORT OF DISCHARGE / PLACE OF DELIVERY) FAX.0086 573 88187895 TEL: 84 274 758377-EXT:223; CARTONS, FAX:84 274 3785327 TEL: 84 274 758377-EXT:223 FAX:84 2743785327;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
11	MRSU3649638	CN0452707	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709758		HOAN MY CO., LTD LOT NO. 162, MAP S, HEET NO. 35, ROAD DT 747, QUARTER 7, , UYEN HUNG WARD, TAN UYEN TOWN, BI, NH DUONG PROVINCE. VIET NAM,		45G1	25800	680 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, HIGH TENACITY YARN 100% DTY 300D/96F NIM AA GRADE RW CN/TEX > 60 #HS CODE:540233 300D/96F SIM AA GRADE RW CN/TEX > 60 #HS CODE:540233 SHIPPED ON BOARD FREIGHT PREPAID APPLICABLE FREE TIME 5 DAYS DETENTION & 10 DAYS DEMURRAGE AT (PORT OF DISCHARGE / PLACE OF DELIVERY) FAX.0086 573 88187895 TEL: 84 274 758377-EXT:223; CARTONS, FAX:84 274 3785327 TEL: 84 274 758377-EXT:223 FAX:84 2743785327;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
12	HASU1401940	CN0473309	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709883		TAX :1100625092 TAN NAM PHAT CO.,LT, D LOT E2-1, DUC HOA 1 INDUSTRIAL ZO, NE, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVI, NCE, VIET NAM,		22G1	17907	20 PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, POLYESTER RESIN ZJ9104 HAA ZJ552 TEL: +848 38320627 FAX: +848 38350798 TEL: +848 38320627 FAX: +848 38350798;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

13	TEMU3100375	CN0473454	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709883		TAX :1100625092 TAN NAM PHAT CO.,LT, D LOT E2-1, DUC HOA 1 INDUSTRIAL ZO, NE, DUC HOA DISTRICT, LONG AN PROVI, NCE, VIET NAM,		22G1	17907	20 PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, POLYESTER RESIN ZJ9104 HAA ZJ552 TEL: +848 38320627 FAX: +848 38350798 TEL: +848 38320627 FAX: +848 38350798;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
14	MRSU5874622	CN0241476	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709932		WENDAO WOODWORK LTD.,COM ADD:PARCEL, OF LAND NO. 1511, MAP SHEET NO.29, LONG BINH QUARTER,KHANH BINH WARD,, TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE,, VIETNAM,		45G1	13065	20 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, MACHINES HS CODE: 8465,8427 TAX ID:3702803388 TEL:0968102916 E-MAIL: PHUONGHA.HOTHINVN@GMAIL.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
15	MSKU7386966	CN0917049	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214709958		CNVN SERVICE TRADING CO., LTD ADDRE, SS: NO 104 STREET NO. 1, WARD 4, GO, VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VI, ETNAM TAX CODE: 0316169267 T:090750, 2018 SEACOAST_ROBB@188.COM,		22G1	27500	1100 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, *Y, ZHEJIANG PROVINCE,CHINA; PACKAGES, MOTORBIKE SPOKE HEAD HS CODE: 871410;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
16	TGHU7952392	CN0241957	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214710345	JDSE21120029	3702768567#GIA DUONG EXPORT IMPORT TRADING COMPANY LIMITED #LOT 56-57 MAP SHEET 61-DKQUATER 7, PHU HOA WARD,THU DAU MOT CITY, BINH DUONGPROVINCE, VIETNAM	3702768567	45G1	24589	1514 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, ELASTIC BAND #HS:580620 FABRIC #HS:540772 ZIPPER #HS:960711 ZIPPER HEAD #HS:960720 21-65150910 USCI:913101155997562765 SOPHIA@ALVN.COM.VN; TEL: 0375483835 OLIVIA.HAN@ALVN.COM.VN; TEL: 0913 60 26 26 / 0913 10 20 14;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

17	MSKU1607606	CN0457146	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214710586	SZLSEC211109942	1100624003#SANG VIET PRODUCTION-TRADING JOINT STOCK COMPANY# 359 A,LONG BINH HAMLET,LONG HIEP WARD,BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE,VIET NAM	1100624003	45G1	14028	2085 CARTONS, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, LED PANEL HS CODE: 940510 ACCESSORY FOR LED PANEL HS CODE: 940599 FAX:25124171 TAX ID: 0308315330 EMAIL:DOC01@SUNFLOWER-LOGISTICS. COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
18	SUDU8984483	CN0457149	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214710586	SZLSEC211109942	1100624003#SANG VIET PRODUCTION-TRADING JOINT STOCK COMPANY# 359 A,LONG BINH HAMLET,LONG HIEP WARD,BEN LUC DISTRICT, LONG AN PROVINCE,VIET NAM	1100624003	45G1	12166	830 CARTONS, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, LED PANEL HS CODE: 940510 ACCESSORY FOR LED PANEL HS CODE: 940599 FAX:25124171 TAX ID: 0308315330 EMAIL:DOC01@SUNFLOWER-LOGISTICS. COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
19	HASU4290650	CN0241994	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214711289		VIET THANG WOOD CO.,LTD LOT F5-1 (A, REA B3), D9 STREET, RACH BAP INDUST, RIAL PARK - AN TAY COMMUNE - BEN CA, T TOWN - BINH DUONG, VIETNAM,		45G1	11514	374 ROLLS, THIS BILL OF LADING COVERS PART OF CONTAINER (HASU4290650) WHICH CANONLY BE RELEASED AGAINST PRESENTATION OF BILL OF LADING (214711289,215309132) COVERING THE FULL CONTENTS OF THE MENTIONED; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, 100% POLYESTER KNITTED FABRIC HS 6001 100%POLYESTER WOVEN FABRICHS 5407 PROVINCE,CHINA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

20	SUDU5715412	CN0457505	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214711337	214711337A	K007-901702171#SAKLY CONSTRUCTION MATERIAL CO.,LTD #110 BIS, ST, 5BT PHUM SANSOMKOSAL 5, SANGKAT BOEUNG TUMPON, KHAN MEANCHEY PHNOM PENH, CAMBODIA	007-901702171	45G1	14891	338 PCS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PCS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PCS, FREIGHT PREPAID; PCS, DOUBLE COIN BRAND NEW TYRES 202101066B HS CODE:401120 35592767 EMAIL: TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN 35592767 EMAIL: TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
21	MSKU0869052	CN0322992	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214711549	SKFCL2111249	TAX ID: 0302996482 TAN MINH GIANG EQUIPMENT J.S.C A8 PHAN VAN TRI, WARD 10, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM		45G1	23913	55 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, LIFT HS CODE:8425429000 BALANCER HS CODE:9031100090 STREET, LONGGANG DISTRICT, SHENZHEN CITY,CHINA TEL:0755-84651039 E-MAIL: DOCS01@KTGLOBAL.VN# ATTN: ISHAR#;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
22	TRLU7161093	CN0242501	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214711597	SKFCL2112081	LOTUS SOFA CUT & SEW JSC. ZONE C3, LONG DUC INDUSTRIAL PARK, LONG DUC COMMUNE, TRA VINH CITY, TRA VINH PROVINCE, VIET NAM.		45G1	14770	602 ROLLS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, SOFA FABRICS HS: 600537 ARTIFICIAL LEATHER HS: 590310 DISTRICT, SHENZHEN CITY,CHINA TEL:86-0755-84651039 FAX:86-0755-28244034 FAX: +84 2839259767 TAX ID: 0314938929 ATTN: ANNIE.WU@PENGUINVN.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

23	MSKU5598251	CN0459705	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214736976		DANG VIET TRADING COMPANY LIMITED A, DD:82 BINH LONG STREET, WARD PHU TH, ANH, DIST. TAN PHU, HOCHIMINH CITY,, VIETNAM TAX NO:0313643344,		22G1	12400	1430 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, PP FILM PVC FILM HS CODE:391990 TEL:0084 937 979 966 CONTACT PERSON:MR NGHIA;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
24	MSKU7519040	CN0455973	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737314		HAOMY PLASTIC CO., LTD 34 DANG THUC, VINH, XA DONG THANH, HUYEN HOC MON, ,TP. HCMDT:08.7110573- FAX: 08.7110, 533 - DD: 0903 848064,		22G1	13191	370 PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, *CN@HOTMAIL.COM; PACKAGES, PET FILM HS CODE: 392062 PVC DECOR FILM HS CODE:392043 CALIBRATING TABLE HS CODE:846599 JUMBO BAG HOLDER HS CODE:847780 MOULD FLANGE HS CODE:847790;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
25	MRKU7629010	CN0909667	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737400		GUAN JUN CO.,LTD LAND LOT 2588, MAP, NO. 21, QUARTER 3, TAN DINH WARD,, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE H, ENRY TRAN HENRY@QQ-VN.COM BRUCE LEE, BRUCE@QQ-VN.COM,		22G1	4517	234 PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FABRICS INV#1080164;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
26	MRKU8604850	CN0422039	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737641	SEBL21110045	3600465041#KMC CHAIN VN CO., LTD #AMATA INDUSTRIAL, LONG BINH WARD,BIEN HOA CITY , DONG NAI PROVINCE, VN	3600465041	22G1	24871	594 CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, 7315190000 ROLLER 8208101900 SPROCKET HOBBER 73269019 PUNCHING/PLATE 8208101900 CUTTING KNIFE CITY,CHINA# TEL:08651286160008 FAX:08651286160006 TEL:028.3535.4883 MAIL:RACHEL.HUANG_VN@KSYUNHONG.C OM ; JADE@KSYUNHONG.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
27	TCKU7865331	CN0471385	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737735		KUKA SOFA VIET NAM COMPANY LIMITED, SONG MAY INDUSTRIAL PARK, BAC SON C, OMMUNE, TRANG BOM DISTRICT, DONG NA, I PROVINCE, VIETNAM TAX:3603709722,		45G1	18106	342 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SOFA PARTS FREIGHT PREPAID CITY,GUANGDONG,CHINA 91441900MA4UTAPY4T TEL: 86-769-22080122 FAX: 86-769-22080221 EMAIL: HUANGGF@KUKAHOME.COM, DAILIN@KUKAHOME.COM EMAIL:HUANGGF@KUKAHOME.COM, DAILIN@KUKAHOME.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

28	BEAU5109990	CN0471361	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737814		JASON FURNITURE VIET NAM COMPANY LI, MITED LOT 37, 38, 39, 40, 41, 44, 5, 0, 51, 55, 56,AREA B2, DONG XOAI II, I INDUSTRIAL ZONE, TIEN HUNG,		45G1	9490	113 PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SOFA PARTS FREIGHT PREPAID CITY,GUANGDONG,CHINA 91441900MA4UTAPY4T TEL: 86-769-22080122 FAX: 86-769-22080221 COMMUNE, DONG XOAI CITY, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM TAX CODE:3801210244 TEL: 0379367084 EMAIL:DAILIN@KUKAHOME.COM COMMUNE, DONGXOAI CITY, BINH PHUOC PROVINCE, VIETNAM TAX CODE:3801210244; PACKAGES, TEL: 0379367084 EMAIL:DAILIN@KUKAHOME.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
29	XINU1216470	CN0912270	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737886	SZE211201253	0312841382#VIET DUC INTERIOR BUSINESS CO., LTD#44B/1 TRAN QUANG KHAI STREET,TAN DINH WARD, DISTRICT 1, HO CHI MINH CITY VIETNAM#	0312841382	22G1	2983	15 PALLETS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, SANITARY FITTINGS HS : 732490 CHINA TEL:86-755-33899999 TEL: ++ 84.8. 3822 00 38 (EXT: 140) FAX: ++ 84.8 3822 00 40/41 TAX ID: 0300992919 EMAIL:INBOUND@TMFORWARDING.CO;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
30	MSKU8405572	CN0457580	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737909		TAX CODE: 0316160881# THIEN DUC TRA, DING IMPORT EXPORT SERVICES COMPANY, LIMITED# ADD : NO. 10 ROAD 03, RE, SIDENT HAI THANH, BINH TRI DONG,	0316160881	45G1	26646	17 PALLETS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, WIREROPE HS:731210 OVEN HS: 851430 VACUUM DIPPING MACHINE HS: 847989 B WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM# TEL : 84(28) 3636 3013/ 3636 3023# EMAIL:TANYONGFU2008@163.COM B WARD, BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIET NAM# TEL : 84(28) 3636 3013/ 3636 3023# EMAIL:TANYONGFU2; PALLETS, 008@163.COM;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

31	PONU7170278	CN0241977	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214737981	SHSE21110255F	0313317213#HUY HOANG TST CO., LTD#66 DUONG CAT LOI ST.NHA BE DISTRICT, HOCHIMINH CITY,VIETNAM	0313317213	45G1	8160	431 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, 1.SOLAR WATER HEATER 150L HS CODE: 84191910 2. SOLAR WATER HEATER180L HS CODE: 84191910 3. SOLAR WATER HEATER 200L HS CODE: 84191910 4. SOLAR WATER HEATER 250L HS CODE: 84191910 5. SOLAR WATERHEATER 300L HS CODE: 84191910 TEL: (86)574-87643056 FAX: (86)574-87643093 3056 TEL: +84- 8 - 7106 9986 (EXT 102)# HOTLIN; CARTONS, E: 028 2208 0333;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
32	MRKU8028564	CN0290636	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214738023		SJ VINA CO,.LTD 69/1/3 NGUYEN GIA T, RI STREET, WARD.25, BINH THANH DIST, RICT,HO CHI MINH CITY, VIET NAM TEL, : 028 2245 0022,		22G1	5610	403 BALES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; BALES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; BALES, FREIGHT PREPAID; BALES, FUSIBLE INTERLINING #402BALES#5592KGS#HS:590390 WOVEN FUSIBLE TAPE #1BALE#18KGS#HS:590390 INVOICE NO.SJ211205 MS HANA(MANAGER@LANDMARKVN.NET) MS HANA(MANAGER@LANDMARKVN.NET);	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
33	MSKU0633956	CN0466502	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214738052		TAX CODE:0315992220 GRAND SEA INTER, NATIONAL LOGISTICS(VIET NAM) CO.,LT, D ADD:479/56C TAN HOA DONG,PHUONG B, INH TRI DONG,QUAN BINH TAN,THANH,		45G1	5860	548 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, COTTON PADS HS CODE 560121 PHO HO CHI MINH,VIET NAM TEL:0932085518 EMAIL:XUATNHAPKHAUVN999@GMAIL .CO M POD:CAT LAI;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

34	MSKU1916328	CN0454321	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214738500	SHEXD2112076	3701685741#POONG IN VINA 4 CO., LTD#PLOT NO.66, MAP NO.B4(DC15),BINH THUAN QUARTER THUAN GIAO WARD, THUAN AN CITY BINH DUONG PROVINCE VIETNAM	3701685741	45G1	12330	531 PACKAGES, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PACKAGES, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PACKAGES, FREIGHT PREPAID; PACKAGES, LADIES WEARING MATERIAL HS CODE :6004 FAX:86-21-51862065 USCC:91310109MA1G5EHQXL #TEL:84 28 3995 1271 #FAX:84 28 3995 1269;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
35	SEKU4734747	MLCN024399 CN0243997	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214761537		CONG TY TNHH KINH DOANH XUAT NHAP K, HAU THE HE MOI ADD :TANG 7,SO100 NG, UYEN XI,PHUONG 26,QUAN BINH THANH ,, THANH PHO HO CHI MINH ,VIETNAM,		45G1	25000	40 PALLETS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; PALLETS, FREIGHT PREPAID; PALLETS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; PALLETS, 100%POLYESTER STOCK YARN BRANDED PALLET PACKING #HS: 540247000CITY, FUJIAN PROVINCE .P.R.CHINA TEL:0913661907 TAX CODE :0313893584 CHI MINH ,VIETNAM TEL:0913661907 TAX CODE :0313893584 2. HONG KONG CHENGXIE INDUSTRY CO., LIMITED ROOM 12F, KIU FU COMMERCIAL BUILDING, 300 LOCKHART ROAD,; PALLETS, WANCHAI, HONG KONG TAX CODE :66567583;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
36	MRSU3447030	CN0464098	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	214761857	SMFCL21111051	NATURE STORY COSMETICS CO., LTD#38C-39C NATIONAL ROUTE 1A, QUARTER 1, TAN THOI HIEP WARD, DISTRICT 12, HO CHI MINH CITY, VIETNAM		45G1	5309.7	683 CARTONS, AGENT AT DESTINATION:MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - A MAERSK COMPANY54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; CARTONS, FREIGHT PREPAID; CARTONS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; CARTONS, PLASTIC BOTTLE PLASTIC JAR PLASTIC LID SHENZHEN CITY,CHINA TEL:0755-82336126 62581129 EMAIL: SHIPPING@AELVN.COM ATTN:MINH KHOI TAX ID: 0310793207;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

37	HASU1099743	CN0466635	FEEDER 2	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	215221584	GLXM21110191	TRIEU PHU LOC TRADING SERVICE CONSTRUCTION PRODUCTION COMPANY LIMITED ADDRESS：NO. 46, ONG DONG QUARTER WARD - TAN UYEN TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VN TEL:0969014626 CONTACTMISS: LINH TAX NO: 3700959421 EMAIL: SHIPPING@TRIEUPHULOC.COM.VN		22G1	4979.3	227 ROLLS, THIS BILL OF LADING COVERS PART OF CONTAINER(MSKU5944014)WHICH CAN ONLY BE RELEASED AGAINST PRESENTATION OF BILL OF LADING (215221584,214708308) COVERING THE FULL CONTENTS OF THE MENTIONED; ROLLS, AGENT AT DESTINATION: MAERSK VIET NAM LTD. AS AGENT FOR SEALAND - AMAERSK COMPANY 54-56, NGUYEN TRAI STREET, DISTRICT 1,HO CHI MINH CITY, VIETNAM.PHONE: 84 8 38230015FAX: 84 8 39260605MAIL:VN.IMPORT@SEALANDMAERSK.COM; ROLLS, FREIGHT PREPAID; ROLLS, SHIPPER`S LOAD, STOW, WEIGHT AND COUNT; ROLLS, *NLOG.COM TEL :+ 84 2432013304 EXT: 130 TAX CODE:3702613926-002; ROLLS, UPHOLSTERY FABRIC HS CODE:6001220000;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
38	BEAU2921510	CD457785	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	KMTCHUA1520948		0302008421#MINH DAT PRODUCTION-TRADING&SERVICE CO.,LTD#ADD:544/21,LAC LONG QUAN STREET,WORD 5, DISTRICT 11, HO CHI MINH CITY, VIETNAMTEL:84-8-37505415 FAX:84-8-37505940MST:0302008421#84-8-37505415#84-8-37505940#PHUCTHUONG99@GMAIL.COM	0302008421	DC20	14056	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20` 560BAGS INDUSTRIAL DETERGENT E-5 HS CODE: 283210 560BAGS HS CODE: 283210	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
39	TGBU6399207	CD465306	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	KMTCHUA1521945		3702 321 930#CONG TY TNHH MTV SAN XUAT THUONG MAI NHUA KIM#DIEP THUA DAT 152, TO BAN DO 59, TO 5,KHU PHO 7,PHUONG UYEN HUNG, THI XA TAN UYEN,TINH BINH DUONG, VIETNAM	3702321930	DCHC	24845	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40`HC 48PALLETS PVC RESIN PVC-ZS50004 BK001 HS CODE:390422 PA6 RESIN PA6-G30 N-104 HS CODE:390810 48 PALLETS / 1920 BAGS *TAX ID:3702 321 930 48PALLETS HS CODE: 390422	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

40	TEMU7214910	CD465359	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	KMTCHUA1521945		3702 321 930#CONG TY TNHH MTV SAN XUAT THUONG MAI NHUA KIM#DIEP THUA DAT 152, TO BAN DO 59, TO 5,KHU PHO 7,PHUONG UYEN HUNG, THI XA TAN UYEN,TINH BINH DUONG, VIETNAM	3702321930	DCHC	24869	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 2X40`HC 48PALLETS PVC RESIN PVC-ZS50004 BK001 HS CODE:390422 PA6 RESIN PA6-G30 N-104 HS CODE:390810 48 PALLETS / 1920 BAGS *TAX ID:3702 321 930 48PALLETS HS CODE: 390422	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
41	TEMU0404266	CC842165	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	KMTCNNS0250448		1101839812#CONG TY TNHH SAN XUAT THUONG MAI KANGXIN#LO I-1A, DUONG SO 6, KHU CONG NGHIEP TAN DO,XA DUC HOA HA, HUYEN DUC HOA, TINH LONG AN TAX ID:1101839812TEL: (08)0908791838(MS. ZHU)EMAIL:ZKY2006B@163.COM#(08)0908791838##ZKY2006B@163.COM	1101839812	DC20	19746	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20`GP 123PACKAGES ========== LATEX FOAM MATERIALS HS CODE:400211 GENERAL AGENT (HOCHIMINH): KMTC (VIETNAM) CO., LTD. R.1401,14TH FL.,2 NGO DUC KE ST., DIST.1, HOCHIMINH CITY,VIETNAM TEL : 84-28-38246116 / EXT : 121 - >125 FAX :84-28-38246118 EMAIL : IMPORT@KMTC.COM.VN 123PACKAGES HS CODE: 400211	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
42	TGBU2633560	KSA404983	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	KMTCUSN2706194		0106233124#VIETNAM P-CARE TRADING AND SERVICE#COMPANY LIMITED / NO35, 50/5 THAI THINH II, THINHQUANG WARD, DONG DA DIST,HA NOI CITY, VIETNAM. **#0906198776##DUNG.PCARE@GMAIL.COM	0106233124	DC20	18630	"SHIPPER`S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X20` 740BAG 18,500.000 KG OF STYROLUTION PS 147F GR21 25KG BAG *PO NO.1757005233 *CUSTOMER`S PO NO. PC-IS/ 211104-01 ** MOBLIE: 0906198776 TAX CODE: 0106233124. MAIL: DUNG.PCARE@GMAIL.COM 740BAG HS CODE: 390319	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

43	BEAU2993573	381416	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO03B211200597		TAX #:3601275004 NEWLIFE MAGNETICS (VIETNAM) CO.,LTD RD. 3 TAM PHUOC INDUSTRIAL ZONE, BIEN HOA, DONGNAI, VIETNAM TEL:0084-02513510103**		22GP	2973	PVC SHEET_X000D_ HS CODE:3920430090_X000D_ _X000D_ *ZIP CODE: 529061_X000D_ **FAX:0084-02513510104_X000D_ ATTN: CAROL.TRAN _X000D_ EMAIL: HIENTT137@GMAIL.COM_X000D_ _X000D_ T/S CARGO FM HUANGPU TO HOCHIMINH VIA HKG_X000D_ N/M_X000D_ NEWLIFE MAGNETICS_X000D_ TOTAL : 2 PALLETS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
44	SEGU4085561	110116	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO131211101098	NBJYYT21110447	TAX CODE: 0314590367 NGOI NHA SO IMPORT EXPORT JOIN STOCK COMPANY 433/4 LE DUC THO STREET, WARD 17, GO VAP DISTRICT, HCMC, VIETNAM		45GP	7582	RAPID AIR FRYER_X000D_ BRAND:MISHIO_X000D_ MODEL:MK-165_X000D_ HS CODE:8516 60_X000D_ _X000D_ T/S CGO FM XIAOLAN TO HOCHIMINH VIA HKG_X000D_ _X000D_ *CHINA_X000D_ TEL:0574-87083856 FAX: 0574-87083892_X000D_ **HOCHIMINH CITY, VIETNAM.#_X000D_ TEL:(+84)935544044#_X000D_ EMAIL:THEDAILOGS@GMAIL.COM_X000D_ MISHIO_X000D_ TOTAL : 1115 CTNS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
45	TGHU6450342	110071	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO131211101925	NBJYYT21120200	TAX CODE: 0316280272 THANH TUAN IMPORT EXPORT INVESTMENT COMPANY LIMITED ADDRESS: 45 STREET NO.5, WARD 17, GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY, VIETNAM		45GP	7582	RAPID AIR FRYER_X000D_ BRAND: MISHIO_X000D_ MODEL:MK-165_X000D_ HS CODE: 8516 60_X000D_ _X000D_ T/S CGO FM XIAOLAN TO HOCHIMINH VIA HKG_X000D_ _X000D_ * FAX: 0574-87083892_X000D_ **CITY, VIETNAM.#_X000D_ TEL:(+84)935544044#_X000D_ EMAIL:THEDAILOGS@GMAIL.COM_X000D_ MISHIO_X000D_ TOTAL : 1115 CTNS	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
46	FCIU9718940	306743	KMTC SINGAPORE	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	SNKO131211200182		CTY TNHH SX TM SONG SANH 110 NGUYEN CHI THANH,P16,Q11,TP, HCM. VIETNAM TAX CODE:0303551687 TEL:00848 37522993		45GP	11397	HS CODE: 84248920 PLASTIC PUMP_X000D_ HS CODE: 39233090 PLASTIC BOTTLE 600ML_X000D_ HS CODE: 39233090 PLASTIC CAP BOTTLE 200G_X000D_ _X000D_ T/S CGO FM JIUJIANG TO HOCHIMINH VIA HKG_X000D_ N/M_X000D_ TOTAL : 680 PACKAGES	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021

47	TLLU2033416	SITZ872276	SITC JAKARTA	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	SITGSHSGK66116		THANH TAI GARMENT AND WASH COMPANY :LIMITED STREET NO.17, SONG THAN 2 I:NDUSTRIAL PARK, DI AN WARD,DI AN TO:WN,BINH DUONG PROVINCE,VIETNAM ATTN:: MS. ALICE/MS. BICH TEL: (+84) 274: 389 2222 TRADE REGISTER NUMBER 370		20GP	6408.7	147 PACKAGES_X000D_ FABRIC_X000D_ HS 5209490090 ACCESSORIES_X000D_ HS 5807100000 #147PACKAGES#6408.7KG:S	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
48	GAOU2073711	SITZ219057	SITC JAKARTA	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	SJK2124SHO118		1101764081#YI ZHU CO., LTD# LOT B07: NO. 3 STREET, DUC HOA 1 INDUTRIAL :ZONE, HAMLET 5, DUC HOA DONG WARD, :DUC HOA DISTRICT LONG AN PROVINCE, :VN #ATTN: NGUYEN THI ANH TUYET #EMA:IL: CUSTOMS.VN@YIZHUTW .COM #TEL: +8	1101764081	20GP	10155	400 BAG(S)_X000D_ 20MT EVA E180F H.S. CODE : 39013000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
49	SITU2855553	SITZ219052	SITC JAKARTA	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	SJK2124SHO118		1101764081#YI ZHU CO., LTD# LOT B07: NO. 3 STREET, DUC HOA 1 INDUTRIAL :ZONE, HAMLET 5, DUC HOA DONG WARD, :DUC HOA DISTRICT LONG AN PROVINCE, :VN #ATTN: NGUYEN THI ANH TUYET #EMA:IL: CUSTOMS.VN@YIZHUTW .COM #TEL: +8	1101764081	20GP	10155	400 BAG(S)_X000D_ 20MT EVA E180F H.S. CODE : 39013000	CANG CAT LAI (HCM)	KV1	22/12/2021
1	TCKU6540455	EMCQQV8230/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV023100037193		TAX REGISTRATIOIN NUMBER 0311654573, #HSC INVESTMENT CORPORATION JOINT, STOCK COMPANY# 1033 HUYNH TAN PHAT,, PHU THUAN WARD, DISTRICT 7,HOCHIMIN, H CITY,VIETNAM **,		4510	6718.8	1614 CARTONS, 481840 BABY PAPER DIAPER#HS CODE 4818.40**TEL 84.919.557.825/ 84.981.828.242 EMAIL HSCSAIGON02@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
2	EGHU9879167	EMCQQW6010/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV024100122351		TRUONG HAI IMPORT EXPORT TRADING CO, ., LTD 201 BINH THANH STREET, BINH, HUNG HOA B WARD, BINH TAN DIST., HO, CHIMINH CITY, VIETNAM TAX NO 03168, 39401 **,		4510	25120	245 PACKAGES, 3920 PLASTIC FILMS, C-GRADE,QUALITY NEW.**TEL NO (028) 3620 7560 -(028) 3898 4392EMAIL TRUONGHAI2021.KDTV@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

3	BMOU5770032	EMCMYE3961/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV142104444772		TAX 0315588699# THANH PHAT IMPORT E, XPORT TR ADING PRODUCTION INVEST CO, MPA NY LIMITED# ADDRESS 636 DIEN BI, EN PHU,PHU ONG 11,QUAN 10,THANH PHO, HO**,		4510	26000	18 PALLETS, 392010 POF SHRINK FILMH.S.CODE 3920.10*86.515.85478998** CHI MINH,VIET NAM#TEL. 84-08-39516229 FAX 84-08-39516229NHANTHUAN2004@YAHOO.COMTHANHPHATPOF@GMAIL.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
4	TCNU2142972	EMCMYN9431/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV142104468485		MY PHUONG MACHINERY CO.,LTD. 158,AN, DUONG VUONG STR.,AN LAC WARD,BINH, TAN DIST.,HO CHI MINH CITY,VIETNAM, TEL 0773088308 MR QUOC EMAIL MYPHUO, NG112015@GMAIL.COM *,		4510	25610	1167 CARTONS, HAND POWER TOOLS AND SPARE PARTS*0313541046 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
5	LTIU8027780	EMCMZB1921/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV142104480043		SEA & AIR FREIGHT INT L (SAFI) SAFI, TOWER 209 NGUYEN VAN THU STR, DA K, AO WARD, DIST 1 HO CHI MINH CITY, V, IETNAM TEL 84.28.38238799**,		4510	13950	28 PALLETS, 691010 SANITARYWARE*USCI 9133020568292041X0**TRADE REGISTER NUMBER 0301471330 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
6	TGBU4029688	EMCMZS2101/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV142104804531		LONG HOANG INTERNATIONAL TRANSPORT, AND LOGISTICS CO.,LTD 85 BACH DANG, STR, WARD 15, BINH THANH DIST, HO C, HI MINH, VIETNAM 02873042677 (1002), SHERRY.DOAN@LONGHOANGLOGISTICS.COM,		4510	20033	6 PACKAGES, FORKLIFTH.S.CODE 842720ELECTRIC STACKERH.S.CODE 842710*DOCS1@LONGHOANGLOGISTICS.COM ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
7	TXGU5776253	EMCMZB2101/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV142151044955		PORTEVER SHIPPING VIETNAM CO., LTD#, 0314921971# 5TH FLOOR, 262 HUYNH V, AN BANH STREET,WARD 11,PHU NHUAN DI, STRICT,HOCHIMINH CITY,VIETNAM# TEL, NO. 84 28 3991 456,		4510	25456	381 PACKAGES, 842839 MACHINE HS 8428399000FABRIC HS 6006420000PARTS HS 84779000 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
8	EITU0200975	EMCHJM7931/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV146102716433		0105117975#PHUC LONG CONSTRUCTION M, ACHINERY JSC# FLOOR 3, NO.869 GIAI, PHONG ST, HOANG MAI DIST, HA NOI ,, VIET NAM #84436649777#84436649363,		2210	24482	23 PACKAGES, 8431 CONSTRUCTION MACHINERY PARTSH.S CODE 8431 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

9	EISU2111050	EMCHJU6081/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV146102741837		VAT 0302574762# CONG TY TNHH TM &, DV VINH THINH.# 239/23 DUONG TAN QU, Y, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, V, IET NAM # TEL 84 8 35592788 # FAX, 84*,		2210	26980	14 PACKAGES, 843141 EXCAVATOR PARTS#HS CODE 843141#*35592767 #EMAIL TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
10	EGHU3447274	EMCHJU6071/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV146102741837		VAT 0302574762# CONG TY TNHH TM &, DV VINH THINH.# 239/23 DUONG TAN QU, Y, P.TAN QUY, Q.TAN PHU, TP. HCM, V, IET NAM # TEL 84 8 35592788 # FAX, 84*,		2210	26880	13 PACKAGES, 843141 EXCAVATOR PARTS#HS CODE 843141#*35592767 #EMAIL TRANSIT@VTSGROUP.COM.VN ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
11	TXGU5697576	911056/	UNI-PRUDENT Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	EGLV540100226753		TRINH THIEN COMPANY LIMITED 66 ROAD, NO 14, KHU PHO 5, HIEP BINH CHANH, WARD, THU DUC CITY 700000 HO CHI MI, NH CITY VIET NAM VAT NO 0303974996, *,		4510	25176	16 BUNDLES, ASH SAWN TIMBER - KD WITHOUT BARK(FRAXINUS EXCELIOR)HS CODE 4407*PHONE 00 84 2837267808 ALSO NOTIFY null;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
12	TEMU7697490	KSA955462	KMTC GWANGYANG Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	KMTCHSM0055038		3801214030#QUANG THANH TRADING SERVICES IMPORT EXPORT#COMPANY LIMITED CEO : HUYNH MINHHAMLET 4, HIGHWAY 13, NINH THAI COMMUNE,LOC NINH TOWN, LOC NINH DISTRICT, BINH PHUOC PROVINCE, VIET NAM ** #098 1181383##HUYNHMINH6693@GMAIL.COM		DCHC	22670	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 1X40' 121 UNITS USED AGRICULTURAL MACHINERY HS CODE:84321000 COUNTRY OF ORIGIN:JAPAN TOTAL NET WEIGHT :22,670KGS TOTAL PACKAGE :121UNITS ORIGINAL BL SURRENDER FREIGHT PREPAID AS ARRANGED ** MAIL: HUYNHMINH6693@GMAIL.COM PHONE: 098 1181383 TAX ID : 3801214030 121UNITS HS CODE: 843210	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

13	BMOU6818104	KMA611409	KMTC GWANGYANG Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	KMTCMIP0774379		0310140222#UNI-GLOBAL LOGISTICS JSC#3/F, DINH LE TOWER, 01 DINH LE STREET,DISTRICT 4, HO CHI MINH CITY, VIET NAMTEL : (+84) 28 39 435 743 FAX:(+84) 28 39 435 744TAX: 0310140222 EMAIL: IMPORT@UNI-GLOBAL.COM#84 28 39435743##IMPORT@UNI-GLOBAL.COM		DC20	12311	"SHIPPER'S LOAD, COUNT & SEAL" 1X40'HC CONTAINER "SAID TO CONTAIN" 150 PIECES USED DISMANTLED REELS HS CODE : 392310, 732690 ****RETURN SHIPMENT**** 150PIECES HS CODE: 732690	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
14	SEGU6392417	NS2192430	KMTC GWANGYANG Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	NSSLNMHCC2100124		UNIVERSE LOGISTICS CO., LTD ROOM2.10 3RDFL - CUU LONG BUILDING 351/31 NO TRANG LONG, WARD 13, BINH THANH DIST., HCMCITY, VIETNAM TAX CODE: 0314397525		Container 40	14598	4688 CARTONS SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO BE: FOODSTUFFS CONTAINER NO.1: TGBU6261218 (3,003 CTNS) 2,013 CARTONS MUNCHER GREEN PEAS ORIGINAL 10G X 20 PACKS X 12 PCS 990 CARTONS SULIT CORN SNACK MILK FLAVOR 100G X 50 PACKS NET WEIGHT: 9,781.20KGS CONTAINER NO.2: SEGU6392417 (4,688 CTNS) 3,193 CARTONS MUNCHER GREEN PEAS ORIGINAL 10G X 20 PACKS X 12 PCS 135 CARTONS MUNCHER GREEN PEAS ORIGINAL 70G X 10 PACKS X 10 PCS 20 CARTONS SULIT CORN SNACK MILK FLAVOR 4.5KGS X 2BAGS 140 CARTONS MUNCHER GREEN PEAS ORIGINAL 5.0KGS X 3BAGS 1,200 CARTONS KIDS CHOICE GUMMY CANDY 100G X 12 PACKS NET WEIGHT: 12,328.20KGS.	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
15	TEMU8589401	CKL059127/	ST. MARY Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	CKCOINC0038598		TICO INTERNATIONAL CORPORATION, ADD: NO.20A, DICH VONG STREET, DICH VONG, WARD, CAU GIAY DIST., HA NOI, VIETNAM, TAX ID: 0105837677*,		40	11280	32 PACKAGES, USED CIRCUIT BREAKER# 32 PACKAGES#HS CODE:853620;	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021

16	DRYU991 3702	DJSA76 334	ST. MARY Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	DJSCBHC R6S01741 8		COREANA EXPRESS HOCHIMINH CO., LTD 9TH FLOOR, 111 LY CHINH THANG STREET, WARD VO THI SAU , DISTRICT 3, HOCHIMINH CITY, VITETNAM TEL : (84-8) 3848.4241 (8LINES)*		Containe r 40	16310	TOTAL = 3UNITS (40' X 1(HQ)) = SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : 3 UNITS OF USED EXCAVATOR HYUNDAI ROBEX555W-7 2007 M80210604 VOLVO EC55BPRO 2006 EC55BY34867 DOOSAN SOLAR55-VSUPER 2005 SL55-VS- 34638 HS CODE : 8429	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
17	DJLU501 6108	356167	ST. MARY Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	DJSCBHC R6S01742 4		KOVI TRADING CO., LTD. 222 NGUYEN DINH CHINH, WARD 11 PHU NHUAN DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM**		Containe r 40	22680	TOTAL = 32PALLETS (40' X 1(HQ)) = SHIPPER'S LOAD & COUNT SAID TO CONTAIN : 18,900 KGS OF OFFSET PRINTING INK [HS CODE : 3215.19-0000]INKS FOR PRINTING [HS CODE : 3215.11-0000]INKS FOR PRINTING OF BLACK	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
18	TCNU628 7043	668260	ST. MARY Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	HASLK012 11104458		0313812296#KT LOGISTIC CO.,LTD #6 PHAM VAN HAI, TAN BINH DISTRICT, HOCHIMINH CITY, VIETNAM #TEL:(+84)974 044 33 EMAIL:ANNA,NGUYENK2 019@GMAIL.COM		Containe r 40	18154	1978 CT,45GPx1 1978 CTNS KOREAN FOOD STUFFS HS CODE: 210130	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
19	PCLU515 3603	533172	ST. MARY Tàu Container	23/12/2021	Cục QLRR	22/12/2021	PCLUPUS 02318408		HANG DUONG LOGISTICS CO.,LTD# #TAX CODE: 0313431420# A: 232/45 CONG HOA STREET, WARD 12, TAN BINH DISTRICT HO CHI MINH CITY, VIETNAM# **		40HC	18635	RAW MATERIAL AND ACCESSORIES FOR GARMENTS# *HS CODE:6006 #HS CODE:6006#1696 PACKAGES	VNSGN-HO CHI MINH CITYCAT LAI TERMINAL	KV1	22/12/2021
1	AU2425	#####	ANUM 1	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	U723569538	NG TY Cổ PHẦN NISKO VI		107821873	40	4068	AINLESS STEELMULTIFUNCTIL	Tân Vũ	QCK cảng	22/12/2021
2	CU8685	#####	ANUM 1	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	U723569538	NG TY Cổ PHẦN NISKO VI		107821873	40	6478	AINLESS STEELMULTIFUNCTIL	Tân Vũ	QCK cảng	22/12/2021
3	LU7307	#####	ANUM 1	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	U723569539	TY TNHH THƠNG MẠI B		316886352	40	####	)_ BASIN - HS CODE: 6910_x000	Tân Vũ	QCK cảng	22/12/2021
4	HU6571	#####	ANUM 1	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	U723569870	TY TNHH SX-TM THàNI		1101879050	40	7289	S STEEL DEHYDRATION_x000D	Tân Vũ	QCK cảng	22/12/2021
5	NU1189	P30889	ANUM 1	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	U723527	HPH2118	ổ Phần Xuất Nhập Kh	106462935	20	####	RAISED FLOOR	Tân Vũ	QCK cảng	22/12/2021
6	GU5553	CH215	RU BHU	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	ICB21035	L-HP-21	y Cổ Phần Quốc Tế M	300721002	40	8581	19.00 ; SANITARY NAPKIN HS C	am Đình V	QCK cảng	22/12/2021
7	GU5071	KK211	RU BHU	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	KCB21015	K000195	TNHH THƠNG MẠI F	108165409	40HC	####	Y FLOOR CLEANER - FLORAL I	am Đình V	QCK cảng	22/12/2021
8	GU5092	KK211	RU BHU	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	KCB21015	K000195	TNHH THƠNG MẠI F	108165409	40HC	####	Y FLOOR CLEANER - FLORAL I	am Đình V	QCK cảng	22/12/2021
9	GU5128	KK214	RU BHU	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	KCB21015	KK2112	oNG MẠI & PHáT TR	101283900	40HC	####	EHOLD BRUSH ORIGIN:THAIL	am Đình V	QCK cảng	22/12/2021
10	IU6641	TZ5961	TC YANT	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	TKHP212	211207H	G TY TNHH BáN Lẻ	108609950	20GP	6558	5.50;1704.90;1902.30;2103.10;21	n Cảng (18	QCK cảng	22/12/2021
11	GU9893	TZ5947	TC YANT	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	TKHP212	HPH2112	ỊCH Vụ Và THƠNG	108698654	40HR	5284	FOOD STUFF	n Cảng (18	QCK cảng	22/12/2021
12	BU7066	TZ5949	TC YANT	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	TKHP212	HPH2112	ỊCH Vụ Và THƠNG	108698654	40HR	####	FOOD STUFF	n Cảng (18	QCK cảng	22/12/2021
13	AU2885	TZ5966	TC YANT	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	TKHP212	2021120	ỊCH Vụ Và THƠNG	108698654	20GP	4128	OICE NO.:BCHL/MR.ITO/07 H.S.	n Cảng (18	QCK cảng	22/12/2021
14	SU3333	21566	KOV MA	23/12/2021	Cục QLRI	22/12/2021	2.1E+08		Công ty TNHH Nhật Minh T	102049565	45G1	####	355.00 Kg SN: H1801991 1 UNT	GREEN P	QCK cảng	22/12/2021
1	CSLU1	CL57	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SUC032	0109180953#TRI PHAT ELECTRI	CONT	3169		HOUSEBILL: 33 PACKAGES	Tân Vũ	Chi cục I	22/12/2021
2	CSNU6	CP098	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SHHPH	0105991799# VIET CHAU CONSU	CONT	6684		HOUSEBILL: ELECTRIC BRI	Tân Vũ	Chi cục I	22/12/2021
3	BSIU92	CP713	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SHHPH	0105991799# VIET CHAU CONSU	CONT	6301		HOUSEBILL: ELECTRIC BRI	Tân Vũ	Chi cục I	22/12/2021
4	TRHU7	CP538	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SHHPH	4900784192#HOAN THIEN TRAD	CONT	5271		HOUSEBILL: INFARED LAM	Tân Vũ	Chi cục I	22/12/2021
5	OOLU9	CN149	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SHHPH	4900784192#HOAN THIEN TRAD	CONT	5271		HOUSEBILL: INFARED LAM	Tân Vũ	Chi cục I	22/12/2021
6	CSLU6	CP693	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SHHPH	0101535971 # PHUONG TRUNG V	CONT	####		HOUSEBILL: AUTOMATIC L	Tân Vũ	Chi cục I	22/12/2021
7	UETU2	20601	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	NBYH2	0105117975 # PHUC LONG CONS	CONT	####		HOUSEBILL: CONSTRUCTIO	Tân Vũ	Chi cục I	22/12/2021

8	TGBU4	20561	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SMFCL	0101179473#HOANG MAI P&T C	CONT	6860	HOUSEBILL: TIN BOXMAST	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
9	BEAU4	79917	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72356947		0800275035# TOAN PHAT MECH	CONT	####	TOTAL:1997 CARTONS_X00	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
10	OOCU6	20553	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	SZXS21	TUAN HUNG IMPORT EXPORT T	CONT	9351	HOUSEBILL: HOUSEHOLD T	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
11	DFSU6	19988	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72356953		XUAN THANH TRADING AND P	CONT	5479	TOTAL:1162 CARTONS_X00	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
12	TGBU8	19988	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72357095		CHAU GIANG TRANSPORT AND	CONT	####	TOTAL:444 CARTONS_X000	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
13	FSCU8	SYA0	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72357174		DUC ANH IMPORT EXPORT&DI	CONT	5390	TOTAL:217 CARTONS_X000	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
14	OOCU8	19988	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72357234		LIGHT ROAD IMPORT EXPORT	CONT	####	TOTAL:721 CARTONS_X000	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
15	FSCU8	20016	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72357238		POMO INTERNATIONAL LIMITI	CONT	8180	TOTAL:697 CARTONS_X000	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
16	TGBU8	21382	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	APT211	0201934306#TIEN MINH ADVER	CONT	####	HOUSEBILL: PP NONWOVE	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
17	FFAU3	21382	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	APT211	0201934306#TIEN MINH ADVER	CONT	####	HOUSEBILL: PP NONWOVE	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
18	OOCU6	21380	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72357469		EQUIPMENT MATERIAL TUAN	CONT	####	TOTAL:2 PALLETS_X000D_(	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
19	CAIU8	21382	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72357469		EQUIPMENT MATERIAL TUAN	CONT	####	TOTAL:2 PALLETS_X000D_(	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
20	CSNU6	18035	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU72358231		LONG KHANH SERVICE AND T	CONT	####	TOTAL:458 CARTONS_X000	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
21	TCNU1	CP365	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	LGSE21	SAO MAI EQUIPMENT OFFICE N	CONT	####	HOUSEBILL: 1003 CARTONS	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
22	FCIU95	CP490	DANUN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	COAU7	WTSSE	MINH THAO PRODUCTION AND	CONT	8643	HOUSEBILL: CAR ACCESSO	Tân Vũ	Chi cục	22/12/2021
23	EMCU5	Thực	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	CLCR202103381		TAX CODE: 0102345275#VIMC L	40	####	FROZEN FOODSTUFF#HS C	Hải An	Chi cục	22/12/2021
24	HDMU	Thực	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	CLHKHP202100		TAX CODE: 0200406582#HOANG	40	####	FROZEN BEEF OFFALS#HS (	Hải An	Chi cục	22/12/2021
25	AMFU3	Đá Gr	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	EPIRINI	2786100	0109436193#MINH TRANG STON	CONT	####	HOUSEBILL: POLISHED GR	Hải An	Chi cục	22/12/2021
26	RFCU2	Đá Gr	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	EPIRINDDEL21		MK SERVICE TRADING COMPA	CONT	####	1 X STANDARD 20` CONTAI	Hải An	Chi cục	22/12/2021
27	DFSU1	Đá Gr	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	EPIRINI	2786100	0202022214#TRAN GIA LOGISTI	CONT	####	HOUSEBILL: POLISHED GR	Hải An	Chi cục	22/12/2021
28	TGHU0	Đá Gr	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	EPIRINI	2786100	2902062294#T-HOME VIET NAM	CONT	####	HOUSEBILL: POLISHED GR	Hải An	Chi cục	22/12/2021
29	DFSU1	Đá Gr	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	EPIRINDDEL21		TAI PHU INTRUCTION & TRADI	CONT	####	1 X STANDARD 20` CONTAI	Hải An	Chi cục	22/12/2021
30	ZCSU7	Hạt M	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	GOSUDUR0029		TRIPLE A CO., LTD 1503, CAT BI	CONT	####	1040 BAGS 1X40FT CONTAI	Hải An	Chi cục	22/12/2021
31	SEGU2	Dụng	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	GOSUS	AUSYD	0101141286 #HA NOI PEST CONT	CONT	8694	HOUSEBILL: PLASTIC PIPES	Hải An	Chi cục	22/12/2021
32	KWLU	Nguyé	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	HK291S	YFFCL2	2600714401#CONG TY TNHH CN	CONT	3117	HOUSEBILL: SHOES MATER	Hải An	Chi cục	22/12/2021
33	GESU9	Thực	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	HKG211	HKGHA	0801303285 # CONG TY TNHH S	CONT	####	HOUSEBILL: 2500 CTNS FR	Hải An	Chi cục	22/12/2021
34	TCKU2	Chất t	HAIAN	23/12/202	Cục QL	22/12/202	HLCUVIE21092		HQC VIETNAM EQUIPMENT AN	22G1	7033	11 PK, 11 PALLETS OF CLEA	Hải An	Chi cục	22/12/2021
35	UETU2	SITZ6	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	ASSH21	2600946755#ALIM GLOBAL CO.,	20GP	2080	HOUSEBILL: KNITTED FAB	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
36	TEMU8	SITZ9	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	SHAS03	0102679221 # VIET VUONG TEL	40HC	6246	HOUSEBILL: CABLE, ANTE	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
37	TEMU6	SITZ9	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	WUX21	0100364480 #TUYET NGA CO., L	40HC	####	HOUSEBILL: SELF - PROPEI	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
38	SITU90	SITZ9	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	WUX21	0100364480 #TUYET NGA CO., L	40HC	####	HOUSEBILL: SELF - PROPEI	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
39	UETU5	SITZ9	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	SHA211	0900277558 #HANESBRANDS VI	40HC	####	HOUSEBILL: HANESBRANI	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
40	TRHU3	SITZ9	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	DSLSH	MINH ANH TRADING AND INVE	20GP	7294	HOUSEBILL: FABRICMASTI	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
41	DFSU1	SITZ6	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	DSLSH	MINH ANH TRADING AND INVE	20GP	4437	HOUSEBILL: FABRICMASTI	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
42	TCKU7	SITZ9	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITGSH	DSLSH	UNICO GLOBAL VN CO., LTD	40HC	####	HOUSEBILL: FABRICMASTI	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
43	UETU5	SITF6	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITSMH	JOT311	0109122415 #KHAI NGUYEN TR	40HC	####	HOUSEBILL: USED FOLKLI	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021
44	UETU5	SITZ6	SITC Y	23/12/202	Cục QL	22/12/202	SITYKHP21243		NHAT VIET QUANG NINH IMPO	40HC	8050	523 CARTON(S)_X000D_100	Tân Cảng	Chi cục	22/12/2021